

An illustration of two figures in traditional Chinese attire standing on a rocky mountain peak. The figure in the foreground is a woman in a brown and gold robe, looking towards the right. Behind her is a man in a white and grey robe, holding a sword and looking towards the left. The background features misty, layered mountains.

KIM DUNG

**BÍCH
HUYẾT
KIẾM**

**TRỌN
BỘ**

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Bích Huyết Kiếm

Tác giả: Kim Dung
Thể loại: Truyện Kiếm Hiệp

Hồi 1 - Đường đời gian hiểm, dân chúng đồ thán

Mặt trời sắp lặn, đàn quạ đang bay về tổ. Trên con đường cái quan nối liền Thiểm Tây với Tân Lĩnh có một thiếu niên thư sinh đang cưỡi con ngựa trắng, vừa đi vừa ngắm phong cảnh vẻ mặt rất hớn hờ. Thư sinh có tuổi chưa đầy hai mươi, tay cầm roi ngựa và lăm bắm ngậm nga: “Cảnh mặt trời lặn đẹp biết bao, tiếc thay không còn tồn tại được lâu.”

Theo sau chàng có một tiểu đồng tuổi chừng mười ba mười bốn cỡi một con ngựa gầy còm. Trên con ngựa của y có cột một bọc sách lớn và một bó hành lý. Thành nhỏ thấy trời sắp tối đến nơi mà công tử vẫn đi thẳng thẳng, nó bèn lên tiếng thúc giục:

- Thưa công tử, nghe nói đường này không được yên lắm, nếu tối hôm nay chúng ta không đi kịp tới thị trấn ngủ trọ, lỡ gặp phải đạo tặc thì nguy to lắm đấy.

Thư sinh nọ nghe tiếng tiểu đồng nói xong tùm tùm cười, giơ roi lên quất vào mông ngựa một cái.

Con ngựa của chàng cất vó phi chạy ngay.

Công tử họ Hầu tên là Triều Tôn biệt tự là Phương Vực, người huyện Thương Khán tỉnh Hà Nam. Năm đó là năm Sùng Tĩnh ngu niên. Hầu công tử xin phép cha mẹ ra ngoài du học. Hồi bấy giờ quan Thái giám Ngụy Trung Hiền đã bị xử trảm nhưng thiên hạ loạn lạc, đường đi không được bình yên đạo tặc nổi lên như kiến cỏ. Cha mẹ của chàng không cho phép chàng đi, nhưng chàng cứ khăng đòi đi và thưa rằng:

- Đại trượng phu phải đọc sách muôn cuốn, đi vạn dặm đường, thì đầu óc mới học hỏi nhiều và hiểu nhiều được chứ.

Thế là cha mẹ chàng đành phải cho chàng đi. Hầu công tử là người có tài và rất can đảm chàng liền đem theo Hầu Khang, một tiểu đồng vẫn hầu hạ mình. Chàng với tiểu đồng hai người cỡi hai con ngựa đi thẳng về phía Tây. Ngày hôm nay chàng vừa đi tới chân núi Chung Nam, suốt dọc đường chàng chỉ gặp những nông dân mặt vàng khè người ốm yếu và thỉnh thoảng lại còn thấy những xác của những người chết đói nằm ngổn ngang bên dọc đường nữa. Chàng còn thấy có xác chết mồm ngậm đầy cỏ xanh và đất khô. Thoạt tiên chàng còn bố thí tiền bạc cho những người nghèo đó. Nhưng sau thấy nạn nhân nhiều như vậy nên thôi. Khi tới gần chân núi, thấy cảnh sắc tuyệt đẹp chàng quên thảm trạng của lũ dân nghèo rồi cứ thế phóng ngựa vừa đi vừa thưởng thức.

Chàng thúc ngựa đi được một quãng đường, thấy sắc trí càng ngày càng tối đen trong lòng lo vô cùng chàng thúc ngựa chạy nhanh thêm. Chạy thêm được mười mấy dặm đường nữa chàng với tiểu đồng tới một thị trấn nhỏ, hai thầy trò mừng rỡ vô cùng, vội tìm khách sạn để trọ. Ngõ đầu phố xá vắng tanh. Hai thầy trò không thấy một bóng người nào hết. Đi tới trước một khách sạn thấy có tấm bảng đề “Trung Nam khách sạn.” Hầu Khang xuống ngựa lên tiếng hỏi:

- Này, Phố ky đâu? Chưởng quầy đâu?

Y đứng chờ giây lát cũng không thấy bên trong có động tĩnh gì hết. Đang lúc ấy một luồng gió

bắc thổi tới có tiếng kêu “rào rào.” Hai thầy trò Triệu Tôn đều rùng mình rợn tóc gáy. Chàng vội rút thanh kiếm đeo ở trên vai xuống xông thẳng vào trong khách sạn đó liền thấy trong nhà có hai cái xác nằm ngổn ngang trên vũng máu bầm và có rất nhiều ruồi đang bay quanh hai cái xác đó mùi hôi thúi xông lên. Chàng đoán chắc hai cái xác này chết đã lâu rồi. Hầu Khanh thấy vậy la lớn một tiếng rồi chạy luôn ra ngoài cửa thềm. Triệu Tôn đưa mắt nhìn bốn phía xung quanh, thấy đồ đạc bừa bãi trên mặt đất, cửa ngõ cũng đổ nát, hình như đã bị giặc vào càn quét. Hầu Khanh thấy chủ nhân mãi không ra, y lại quay trở vào tìm kiếm. Triệu Tôn thấy tiểu đồng vào liền nói:

- Chúng ta đi nơi khác xem thử nào.

Ngờ đâu hai người đi khắp thị trấn thấy nhà nào cũng đều như thế cả.

Hai người còn thấy xác của những thiếu nữ lơ lửng, chứng tỏ nạn nhân đã bị cường bạo hãm hiếp xong rồi lại giết luôn. Cả thị trấn đồ sộ như thế mà đâu đâu cũng chỉ có gió lạnh thổi rùng mình, mùi hôi thối nức mũi cả hai chịu không nổi cứ buồn nôn ọe luôn. Lúc này dù Triệu Tôn có can đảm đến đâu cũng không dám ở lại đó nữa và vội lên ngựa chạy thẳng về phía Tây ngay.

Hai thầy trò không nói nửa lời chạy luôn một mạch mười mấy dặm đường vừa đói vừa sợ. Đang kinh hoàng và lo âu thì Hầu Khang bỗng lên tiếng nói:

- Công tử xem kia?

Triệu Tôn nhìn theo về phía tay chỉ của tiểu đồng thì từ đằng xa có ánh sáng lửa, cả mừng và nói ngay:

- Chúng ta đến đó nghỉ ngơi đi.

Hai liền rời khỏi ngõ cái quan đi thẳng về phía có ánh lửa. Hai người càng đi càng thấy đường gồ ghề khó đi. Triệu Tôn bỗng nói:

- Nếu nơi đó là ổ cướp thì thầy trò chúng ta lại dẫn thân vào chỗ chết mất.

Hầu Khanh giật mình và nói:

- Nếu vậy chúng ta đừng đến nữa.

Triệu Tôn thấy mây đen đã bao phủ đầy trời cơn mưa sắp tới nơi nên chàng nói tiếp:

- Chúng ta cứ lẳng lặng tới đó xem sao.

Thế rồi chàng xuống ngựa, cột ngựa vào gốc cây ở bên cạnh đường, rón rén đi tới phía có ánh sáng lửa. Khi chàng tới mới hay nơi đó là hai căn nhà lá, cả hai mới yên tâm được phần nào. Chàng đang định đi tới chỗ cửa sổ để ngó vào bên trong xem sao, ngờ đâu chàng chưa tới gần đã có một con chó to nhảy sủ tới sủa vang. Chàng vội múa lọng thanh kiếm nên con chó ấy mới không dám tới gần cứ dưng ở đó sủa.

Bỗng cánh cửa mở toang bà cụ ở bên trong bước ra, tay cầm một ngọn đèn ra, với giọng run run hỏi chàng là ai.

Triệu Tôn liền đáp:

- Chúng tôi là khách qua đường định vào quý phủ xin ngủ nhờ một đêm.

Bà cụ lại tiếp:

- Vậy mời quý khách hãy vào trong nhà.

Triều Tôn đi vào trong nhà lá ấy thấy đồ đạc rất giản dị, ngoài mấy cái sập bằng đất ra thì không còn cái gì nữa. Trong nhà có một ông cụ đang ho luôn mồm, Triều Tôn bảo Hầu Khang đi dắt ngựa tới. Tiểu đồng nghỉ tới những tình cảnh thảm khốc hồi nãy sợ sệt không dám đi. Ông già liền xuống dẫn y ra bên ngoài để dắt con ngựa vào.

Bà cụ lấy một cái bánh khô ra và pha một bình nước cho hai thầy trò uống. Triều Tôn ăn sao nổi những thứ đó chàng chỉ cần một miếng đàn hồi phải bỏ dở, lại hỏi:

- Thị trấn ở đằng kia bị bọn giặc nào đến càn quét và giết chóc thảm thiết thế lão trượng?

Ông già thở dài một hồi rồi đáp:

- Có phải là giặc cỏ gì đâu, vì giặc cướp làm gì có ác độc như thế? Đó là bọn quan binh tạo ra đấy.

Triều Tôn nghe nói giật mình kinh hãi hỏi tiếp:

- Quan binh à? Sao quan binh lại lộng hành đến thế? chúng đang tâm chém giết như vậy mà quan trên của chúng cứ để chúng làm càn như thế hay sao?

Ông già cười nhạt một tiếng rồi đáp:

- Có lẽ Triều tướng công mới đi ra bên ngoài lần đầu chắc? Cho nên tướng công mới không hiểu một tí gì như tướng quân tướng.

- Quan binh là người biết giữ luật pháp.

Triều Tôn lại hỏi tiếp:

- Sao dân chúng không lên quan trên mà kiện chúng?

Ông già đáp:

- Kiện chúng có ích lợi gì đâu? Không kiện thì còn may ra thoát thân, bằng không cứ tự tiện nộp đơn đi kiện lại còn bị chúng cướp phá đánh đập tàn nhẫn hơn.

- Sao lại có chuyện lạ lùng như thế?

- Không những thế, người nào kiện chúng chưa thấy quan phủ phạt chúng mà mình đã ăn một trận đòn, rồi còn bị giam vào trong nhà tù nữa. Nếu mình không có tiền hối lộ thì đừng có tưởng còn sống về với vợ con.

Triều Tôn nghe ông già nói vậy lắc đầu hoài và lẩm bầm tự nói.

Chợt cánh cửa lớn đã bị người bên ngoài đẩy gãy đổ vào và có một người lớn tiếng quát mắng:

- Sao gọi mãi không mở cửa thế?

Không đợi ông già trả lời người đó đã tát cho ông già một cái kêu đến bộp một tiếng, bà cụ liền lên tiếng:

- Thưa quan lớn... vợ chồng... chúng tôi... già nua lắm lắm nên... không nghe thấy các ngài gọi cửa... ngờ đâu bà già lại bị đánh.

Bà cụ bị đánh một cái tát, người nọ quát mắng chửi:

- Không nghe thấy mới đáng bị đánh như vậy! Mau giết gà làm cơm cho bốn người ăn đi.

Ông già vội đáp:

- Chúng tôi sắp chết đói tới nơi làm gì có gà mà giết làm cơm cho quý vị.

Hai thầy trò Triều Tôn lại nghe thấy tiếng kêu “bùm” hình như ông già lại bị đẩy ngã vạ và tiếng bà cụ khóc lóc kêu ca.

Sau lại nghe thấy một tên nữa quát bảo:

- Thôi, Lão vương buông tha cho vợ chồng chúng, ngày hôm nay chúng ta xui thật đi cả ngày mới thu được có hai mươi mấy lượng bạc ngân thuế. Ai nấy cũng đâm bực mình hết chùng còn đem ông bà già ấy ra đánh đập làm chi?

Tên nọ nói rằng:

- Những hạng người này chúng ta không cần răn một chút chúng không kiêng nể đâu. Ngay như mấy mươi lượng bạc thu được đó nếu không phải để đánh gãy chân anh chàng nhà quê ấy thì khi nào y chịu ngoan ngoãn nộp tiền thuế cho chúng ta.

Lại một người nói với giọng khàn khàn đỡ lời:

- Nhưng người nhà quê nghèo nàn thực, con gái mười mấy tuổi mà không có quần mặc. Như vậy họ lấy tiền đâu mà nộp thuế chứ. Nhưng chúng ta không thu được lại bị quan mắng chửi bảo chúng ta vô dụng...

Người đó đứng nói tới đây thì bỗng nghe tiếng ngựa của Triều Tôn kêu, mấy tên công sai giật mình kinh hãi vội ra cửa điều tra xem, chúng thấy con ngựa liền bàn tán xôn xao, có tên nói:

- Người cưỡi ngựa thế nào cũng ở trong nhà này như vậy chúng ta lại kiếm được một món hời rồi

Nên tên nào tên nấy mừng rỡ và cùng tiếng vào trong nhà khám xét.

Triều Tôn cả kinh liền kéo tay Hầu Khang lên ra cửa sau đi miết, hai thầy trò chân cao chân thấp cứ cắm đầu mà chạy, mãi không thấy người đuổi theo hai thầy trò mới yên trí và cũng may tiền bạc đều cột cả ở trên lưng Hầu Khang. Hai người ở trong bụi cây ẩn nấp một đêm chờ trời sáng rõ mới đi ra ngoài tới đường cái quan. Hai thầy trò cứ lần theo đường cái mà đi hơn mười dặm rồi quyết định tới thị trấn đằng trước hãy mua ngựa cưỡi sau, Hầu Khang vừa đi vừa mắng chửi bọn công sai hoai. Trong khi đang chửi đồng luôn mồm thì bỗng có bốn tên công sai ở bên đường ngách bước ra tay cầm xích sắt và thước sắt, phía sau lại có hai người tay giắt một con ngựa.

Hai thầy trò Triều Tôn đã nhận ra ngay đó chính là con ngựa của mình nên hai thầy trò cũng ngăn người ra. Lúc ấy hai thầy trò muốn tránh cũng không kịp nữa, đành làm như không có việc gì xảy ra và cứ đi thẳng về phía trước. Bốn tên công sai cứ ngắm nghía hai người hoài rồi một tên mặt vàng khè liếc mắt nhìn Triều Tôn hỏi:

- Nè, hai người kia làm nghề gì thế?

Triều Tôn nghe lời nói của người đó biết ngay người này chính là lão Vương mà tối hôm qua đánh ông bà già, Hầu Khang liền tiến lên một bước đáp:

- Vị này là công tử của chúng tôi định lên núi Chung Nam du ngoạn.

Lão Vương túm ngay lấy ngực Hầu Khang và nhanh tay cướp luôn bọc đồ cột trên vai rồi mở luôn ra xem ngay. Chúng thấy bên trong có rất nhiều vàng bạc liền động lòng tham và quát hỏi:

- Cái gì công tử với công tôn, chắc người thế nào cũng là đồng bọn với lũ cường hào nên mới tới chốn này. Người phải khai thật có đúng như vậy không?

Hầu Khang tái mặt nhưng cố lấy sự bình tĩnh:

- Bẩm đại quan không phải thế.

Lão Vương quát:

- Chứ thế nào hãy khai mau?

Hầu Khang đáp:

- Bẩm đại quan công tử của tôi là con nhà giàu sang quyền quý, nhân những ngày nghỉ học nhân rồi đi du ngoạn đến đây chứ không phải đồng bọn với bọn cường san, xin đại quan xét lại.

Lão Vương hầm hừ:

- Như thế các người lên núi tiếp tế cho bọn cường san phải không?

Hầu Khang sợ hãi:

- Bẩm đại quan không phải vậy.

Lão Vương giận dữ quát:

- Thế tại sao các người mang vàng bạc nhiều thế này, không phải tiếp tế cho bọn cường san?

Hầu Khang càng thêm kinh hãi:

- Bẩm đại quan mấy ngày trước Công tử tôi tới thị trấn trước kia thăm một người, khi về người sư thúc tặng số vàng bạc này cho Công tử tôi làm lộ phí.

- Người nói láo.

- Bẩm đại quan tôi nói thật, tôi nói dối Vương đại quan đất trời tru lục cả gia đình tôi.

Lão Vương đưa cặp mắt cú vọ nhìn Triều Tôn rồi nhìn lại Hầu Khang như để dò xét sự thật. Sau đó lão gật đầu.

- Bây giờ ta cũng tạm tin theo lời nói của ngươi, nhưng số vàng bạc này ta mang về sở tại xét lại coi có đúng như lời của ngươi vừa khai không, nếu đúng ta sẽ trả lại.

Hầu Khang cũng là một tay có bản lĩnh hiểu rõ lão công sai họ Vương muốn chiếm đoạt số vàng bạc kiếm có nói ra như thế chứ có đời nào bọn công sai này buông bỏ miếng mỡ béo bở.

Nhưng gã vẫn cúi đầu:

- Vâng. Bọn tại hạ xin đa tạ đại quan.

Lão Vương cho tay vào mặt Hầu Khang dọa:

- Nếu sau này ta tìm ra manh mối hai ngươi có thông đồng với bọn cường san thì đừng trách ta sao độc ác.

Nói rồi lão Vương cùng ba tên công sai đi qua một ngõ, Hầu Khang biết bọn chúng tìm chỗ chia vàng bạc. Dù đã bị mất hết số vàng bạc mang theo nhưng vẫn còn sinh mạng, Hầu Khang nói mau:

- Công tử chạy mau kéo bọn chúng đổi ý thì khốn mất.

Chưa dứt câu gã đã chạy đi, Triều Tôn cũng gấp rút chạy theo. Hai người rẽ sang một con đường mòn vào trong núi để tìm đường ra quan lộ trở về gia trang.

Chỉ vì trong vùng này bọn công sai được bố trí khắp nơi không thể nào qua lọt được. Hầu Khang hướng dẫn Triều Tôn chạy được một lúc, thỉnh thoảng nghe ở phía sau có tiếng vó ngựa đuổi theo. Tiếng vó ngựa mỗi lúc một gần chứng tỏ đang đuổi theo thầy trò Hầu Khang và Triều Tôn. Triều Tôn hết hoảng:

- Hầu Khang, bọn công sai đuổi theo chúng ta kia.

Hầu Khang giục:

- Công tử chạy mau, bọn chúng sắp tới nơi rồi.

Triều Tôn vì quá sợ hãi luống cuống, cả hai chân như không còn có thể chạy.

Hầu Khang quay trở lại nắm lấy tay Triều Tôn chạy đi mau.

Tới một chỗ kia, gã hấp tấp bảo:

- Công tử! Bọn chúng sắp tới nơi rồi không thể nào chạy kịp nữa.

Triều Tôn run run:

- Chúng ta làm sao bây giờ?

Hầu Khang trở tay về phía trái vách núi:

- Chúng ta hãy trốn trong cái hốc đá đó.

Gã kéo tay Triều Tôn vào vách, chạy nhanh hơn trước trong khi vó ngựa đã tới gần. Đến hốc đá khá rộng. Hầu Khang thúc hối:

- Công tử vào nhanh đi.

Gã lôi tuột Triều Tôn vào trong hốc đá. Hốc đá này chỉ vừa chùng người thôi rong rêu lâu ngày nghe mùi ẩm mốc.

Hầu Khang và Triều Tôn quay mắt ra nhìn nín thở đợi chờ.

Người kỵ mã chạy tới phía sau có dắt một con ngựa dừng lại sau hang cốc.

Hầu Khang và Triều Tôn nín thở nhìn ra ngoài thấy người cưỡi ngựa không phải là bọn công sai và hấn đi một mình. Nhưng người lạ này không biết hấn thuộc hạng người nào có phải là cường đạo hay không. Vừa thoát khỏi bọn công sai giờ nếu rơi vào tay cường đạo họa đầu phải là nhỏ.

Người kỵ mã này trên tay cầm cây đao sáng ngời đưa mắt nhìn quanh một lượt.

Hấn lẩm bẩm:

- Hai người chạy đi ngã nào, ta định trả ngựa lại sao không thấy.

Nhưng hấn đã reo lên:

- Hai ông bạn hãy ra đây còn ở chi trong đó.

Biết không thể nào trốn được Hầu Khang và Triều Tôn bước ra ngoài.

Người đàn ông trở hai con ngựa:

- Ngựa này có phải của hai vị không?

Hầu Khang gật đầu. Người này bảo:

- Tốt hơn hết công tử nên mau trở về đi? Rồi thương lượng với lệnh tôn liễu - kết vụ án này. Vì bọn công sai âm độc lắm. Nếu không nghĩ cách đối phó chúng trước đến khi bị chúng ngăn trở thì phiền hà lắm?

- Còn chúng không biết tên của tị hạ ra sao, rồi tất cả mọi công việc chúng sẽ đổ hết lỗi vào cho công tử đấy?

Triều Tôn nghĩ cũng phải và chàng cũng hết du húng rồi, liền đáp:

- Dương huynh chỉ giáo như vậy rất phải, vậy Dương huynh cho phép tiểu đệ đi cùng với Dương huynh về phía Đông nhé?

Bàng Cử gật đầu nhận lời. Hai ngày liền Hầu Khang bị hoảng sợ đến mất hết hồn vía, bây giờ y được một tiêu khách đi cùng cho nên khoái chí và yên tâm khôn tả.

Ba người đi được hơn ba mươi dặm, tìm không thấy chỗ trọ Bàng Cử liền lấy lương khô ra cho thầy trò Triều Tôn ăn.

Hầu Tôn đi kiếm một cái nồi vỡ, nhặt ít củi khô định đun ít nước uống, thì bỗng nghe thấy phía sau lưng có tiếng quát tháo:

- Cường đạo ở đây rồi?

Hầu Khang giật mình đến thót một cái, tay run lấy bầy nước trong nôi đổ hết cả vào đống củi. Bàn Cử quay đầu lại nhìn thấy một tên công sai hồi nãy phóng ngựa đi trước, y dẫn mười mấy quân binh đều cưỡi ngựa đuổi theo tới. Chàng liền bảo thầy trò Triều Tôn rằng:

- Mau lên ngựa?

Thế rồi cả ba đều nhảy lên mình ngựa phóng đi luôn. Bàn Cử nhường cho thầy trò phóng đi trước, còn chàng thì rút thanh đơn đao ra, đi sau yểm hộ. Bọn quan binh liền la lớn:

- Bắt lấy cường đạo?

Chúng vừa quát tháo vừa phóng ngựa đuổi theo. Bàn Cử thấy quan binh càng đuổi càng gần, và chúng lại còn bắn tên theo, chàng vội múa đao gạt hết những mũi tên đó.

Đang khi ấy chàng thấy ở phía trước bỗng có một con đường nhỏ, liền bảo thầy trò Triều Tôn rằng:

- Mau chạy sang đường nhỏ.

Thầy trò Triều Tôn liền ré sang con đường nhỏ đó mà chạy, bọn quan vẫn đuổi theo riết, tên công sai nọ còn quát tháo tiếp:

- Đuổi đi? Bắt được chúng sẽ có tiền bạc chia nhau ngay?

Bàn Cử thấy bọn quan binh sẵn đuổi tới gần liền dùng ngựa quay đầu lại quát lớn một tiếng rồi múa đao chém luôn.

Tên công sai họ Vương hoảng sợ vội lui về phía sau còn những quan binh khác thì múa thương xông lại đâm liều.

Bàn cử không dại gì lại đối địch với nhiều người như thế, nên chàng vừa đánh vừa rút lui. Ngờ đâu trong lúc hỗn chiến chân chàng bị một mũi thương đâm trúng.

Tuy vết thương không nặng lắm, nhưng nhuệ khí đã mất nhiều, chàng liền kẹp chặt lấy bụng ngựa, giật cương một cái, con ngựa của chàng nhảy xổ về phía trước, thuận tay chàng chém một tên quân binh gãy luôn một cánh tay trái. Các tên quan binh khác thấy vậy hoảng sợ liền lui ngay về phía sau, nhờ vậy chàng mới có dịp may phi ngựa chạy luôn.

Thấy chàng bỏ chạy bọn quan binh lại đuổi tiếp. Một lát sau chàng đã đuổi kịp thầy trò của Triều Tôn. Lúc ấy con đường càng ngày càng chật hẹp, các quan binh ai cũng sợ Bàn Cử dũng mãnh nên không ai dám đuổi tới gần. Ba người liền thúc ngựa chạy một hồi. Đường núi càng ngày càng khúc khuỷu khó đi, ba người chỉ còn văng vẳng nghe tiếng hò hét của bọn quan thôi, chứ không thấy hình bóng của chúng đâu cả. Đang lúc ấy, ba người thấy trước mặt hiện ra ba con đường nhỏ Bàn Cử liền khẽ bảo:

- Mau xuống ngựa?

Ba người chui vào trong bụi ẩn nấp. Vừa nấp xong, ba người đã thấy bọn quan binh đuổi tới. Lão Vương đang phân vân thì tên quân binh dẫn đầu đã rẽ sang một con đường khác tìm kiếm. Bàn Cử vội nói:

- Chúng đuổi một lúc thế nào cũng quay trở lại chúng ta hãy chạy mau lên?

Nói xong chàng xé một mảnh áo buột chỗ vết thương ở đùi rồi cả ba đều chạy sang một con đường nhánh khác.

Một lát sau, phía sau lại có tiếng quan binh đuổi theo tới. Bàng Cử lo âu vô cùng bỗng thấy phía đằng trước có ba căn nhà ngói, ở phía trước cửa có một nông dân đang làm lụng, chàng vội xuống ngựa đi tới trước mặt người nông dân đó và nói:

- Đại ca? phía sau có quan binh định giết hại chúng tôi, xin đại ca kiếm một chỗ kín đáo giúp chúng tôi ẩn núp.

Nông dân đó cứ thủng thẳng cuốc đất, hình như không nghe chàng nói gì cả vậy.

Triều Tôn cũng xuống ngựa van lơn. Nông dân ấy đột nhiên ngừng mặt lên nhìn, hai mắt tia ra hai luồng ánh sáng như hai tia điện, ngắm nhìn Bàng Cử với Triều Tôn một hồi, cùng lúc ấy ở trong bụi cây ở phía đằng trước có tiếng sáo du dương vọng tới và có một mục đồng cười trên lưng bò đang thẳng đi ra. Mục đồng ấy tuổi chừng tám, chín đầu cột một cái đuôi sam nhỏ, mặt mũi rất thanh tú khiến cho ai thấy cũng phải động lòng thương, người nông dân liền nói với mục đồng rằng:

- Thừa Chí? dắt ba con ngựa này vào trong núi cho chúng ăn cỏ thật no, chờ trời tối hãy cho chúng trở về.

Tiểu đồng đưa mắt nhìn Triều Tôn ba người một cái rồi đáp:

- Vâng.

Thằng nhỏ liền dắt ba con ngựa của ba người đi luôn.

Bàng Cử không hiểu người nông dân làm như thế có ý nghĩa gì nhưng chàng chỉ thấy lời nói của người ấy rất có oai thế khiến ai cũng không dám chống cự và làm trái lại. Lúc ấy tiếng vó ngựa của quan binh đuổi theo càng ngày càng gần Triều Tôn thấy vậy lo âu vô cùng vội hỏi:

- Biết làm thế nào đây? Biết làm sao đây?

Người nông dân lên liền đáp:

- Ba vị hãy đi theo tôi lại đây.

Nói xong, y liền dẫn ba người vào trong nhà. Triều Tôn thấy trong nhà tuy có đồ rất nhiều nông cụ, nhưng quét dọn sạch sẽ lắm, đủ thấy nhà này không phải là một nhà nông tầm thường.

Nông dân đó đi thẳng vào bên trong đến bên phòng ngủ ba người chỉ thấy nông dân vén màn lên để lộ bức vách, rồi thấy người ấy giơ tay lên ấn vào hai nơi trên tấm vách đó một cái, liền có tiếng kêu "kèn kẹt" vang lên, trên tường hiện ra một cái lỗ hổng mọi người thấy vậy đều ngăn người ra, nông dân liền nói:

- Đi vào đi?

Ba người nghe lời theo vào bên trong, mới hay đó là một cái hang động rất lớn, căn nhà lá được xây dựng ngay trước hang động, nếu không dời căn nhà này ra thì không ai biết đằng sau nhà là

một cái hang động to rộng như thế.

Ba người vào trong đó ấn núp xong thì người nông dân lại ấn tay lên vách tường một cái, cánh cửa kín đó tự động khít lại. Nông dân vội quay ra cuốc đất như thường.

Một lát sau tên công sai đã dẫn một bọn quan binh đến, tên công sai họ Vương liền lớn tiếng quát hỏi người nông dân nọ rằng:

- Này? Vừa rồi có ba người vừa cưỡi ngựa qua đây phải không?

Nông dân liền chỉ con đường nhỏ gần đó và đáp:

- Có, họ vừa mới đi qua đây và đi vào con đường ấy đấy.

Bọn quan binh liền theo con đường nhỏ ấy đuổi theo, nhưng chúng đi được bảy tám dặm, không thấy tung tích gì cả liền trở lại hỏi người nông dân, nhưng người nông dân giả bộ như câm như điếc, ăn nói ảm ờ không sao nghe rõ được. Một tên binh sĩ lớn tiếng mắng chửi:

- Đ.m hỏi tên ngu xuẩn này chỉ tốn mất thì giờ, chúng ta đi thôi!!!

Thế rồi bọn quan binh ấy đi sang con đường khác để đuổi theo tiếp, Triệu Tôn, Hầu Khang, Bàn Cử ba người nấp trong hang động vắng vắng nghe tiếng vó ngựa chạy đã xa mới an lòng.

Một lát sau, ba người không nghe thấy tiếng động gì nữa, thế mà mãi không thấy nông dân mở cửa cho ba người ra. Bàn Cử nóng lòng sốt ruột vô cùng vội giơ tay đâm vào cửa nhưng tấm cửa đó rất dày, đâm hàng nửa ngày mà không thấy suy chuyển chút nào., ở trong hang động tối om, không biết giờ giấc gì cả, ba người đành phải ngồi xuống đất ngủ gật để nghỉ ngơi.

Bàn Cử thấy vết thương đau nhức cứ luôn mồm chửi bọn công sai và bọn quan binh. Không biết trải qua bao nhiêu tiếng đồng hồ, cánh cửa đá bỗng xịch mở và có ánh sáng vàng lé vào.

Nông dân nọ tay cầm một ngọn nến vừa bước vào vừa nói:

- Mời ba vị vào xơi cơm?

Bàn Cử đứng dậy đi ra ngoài, thầy trò Triệu Tôn theo sau cùng đi ra ngoài khách sảnh. Ba người thấy trên bàn gỗ để ở giữa nhà bày sẵn một bát canh rau một đĩa đậu phụng rang, ngoài ra lại còn có ba con gà nóng hổi nữa. Ba người thấy ngoài người nông dân và mục đồng ra lại còn có ba người nữa cũng ăn mặc theo lối nhà nông. Năm người đang đứng đợi chờ cả ở khách sảnh, Triệu Tôn với Bàn Cử ba người vội chấp tay cảm tạ và tự nói tên họ của mình cho mấy người đó nghe.

Nghe thấy cái tên Kim Xí Dương Bàn Cử hình như mấy người nông dân đó không có vẻ ngạc nhiên gì cả nhưng khi họ nghe Triệu Tôn kể lại chuyện Bàn Cử cứu giúp thầy trò mình như thế nào và còn khen ngợi Bàn Cử một hồi. Bàn Cử có vẻ đặc chí vội đỡ lời:

- Câu chuyện vừa rồi có nghĩa gì đâu, thiết nghĩ năm xưa ở Sơn Tây một mình tôi bắn chết Tấn Bắc tam hung, lại còn khùng khiếp hơn chuyện vừa xảy ra hồi này nhiều.

Thế rồi, y liền kể lại lúc ấy tình thế nguy cấp như thế nào, y anh dũng ra sao, sắp bị đánh bại đến nơi mà lại còn thắng được đối phương giết chết luôn ba tên đạo tặc... càng kể y càng khoái chí và còn kể lại những chuyện của mình ở trên giang hồ trên mười năm nay lưng lấy ra sao,...

hết sức khoe khoang và tự cho mình là anh hùng cái thế. Y lại còn nói những cường đạo hễ thấy mặt y là không dám tới, y đang nói thao thao bất tuyệt thì bỗng thấy mục đồng ngồi cạnh đó cười khúc khích một tiếng...

Bàng Cử liếc nhìn thằng nhỏ một cái, nhưng y không có vẻ tức giận gì hết. Y lại tiếp tục nói những sự tích trên giang hồ. Triều Tôn nghe y nói có vẻ thích thú lắm. Hầu Khang hãy còn ít tuổi tính trẻ con vừa nghe vừa khen ngợi và thỉnh thoảng lại hỏi một vài câu. Sau cùng Bàng Cử nói đến võ nghệ, giơ tay giơ chân vừa nói vừa thí dụ. Mấy người nông dân có vẻ không thích nghe, nhất là người béo lùn họ La cứ ngạp ngừng hoài và nói:

- Khuya rồi, chúng ta đi ngủ thôi.

Mục đồng nghe nói liền chạy ra đóng cửa luôn, người họ Chu xách một tảng đá lớn để ở xó tối ra chặn cửa. Bàng cử thấy tảng đá lớn như vậy bèn thở phào một cái và nghĩ thầm: “Người này khỏe thật, tảng đá ít nhất cũng nặng tới bốn năm trăm cân mà y xách đi một cách nhẹ nhàng như vậy...”

Họ Ung thấy y mặt biên sắc liền nói:

- Nghiệt súc lại tới lại tới quấy rối đấy.

Người họ Nghê bèn đứng dậy nấp ở phía sau cánh cửa lấy cây đinh ba ra rung động một cái có tiếng kêu cong cong vang lên rồi lên tiếng nói:

- Hôm nay nhất định không để nó đào tẩu được nữa. Thừa Chí, cháu cùng đi theo chú đi.

Mục đồng nhận lời ngay chạy luôn vào trong nhà lấy một cái thương sắt thu nhỏ ra. Người họ Chu liền xách tảng đá lớn sang bên, cánh cửa bị luồng gió thổi mở toang ra. Gió ở bên ngoài thổi vào đem cả mùi tanh hôi và những lá rụng, những ngọn nến ở trong phòng cũng bị tắt luôn. Hầu Khang kinh hoảng thất thanh la lớn, người họ Nghê với mục đồng đã nhanh nhẹn nhảy ra ngoài cửa. Bàng Cử cầm thanh đơn đao cũng lên tiếng nói:

- Cho tôi đi với.

Y vừa bước chân ra ngoài cửa thì cổ tay trái y bị người ta nắm chặt lấy, y định dùng sức giật ra nhưng y thấy năm ngón tay của người đó cứng như sắt đang nắm chặt lấy tay y, khiến y không sao cử động được. Trong bóng tối liền có giọng nói khàn khàn khe bảo y rằng:

- Đừng đi ra, con hùm đó lợi hại lắm.

Bàng Cử còn định giằng co nữa nhưng người nọ cứ nắm chặt lấy y không kéo vào mà cũng không cho y đi ra. Bàng Cử bất đắc dĩ đành phải ngồi xuống đất người nọ mới chịu buông tay y ra.

Lúc ấy mọi người chỉ nghe thấy người họ Nghê quát tháo và tiếng hổ gầm.

Tiếng công đồng ở trên cây đinh ba kêu loong công cùng tiếng lá, tiếng cành cây rơi xuống đất rào rào cùng nổi lên ồn ào vô cùng, thỉnh thoảng lại xen tiếng quát tháo của mục đồng. Mọi người đoán chắc hai người một hổ đang kịch chiến ở bên ngoài, một lát sau tiếng ồn ào đó càng ngày càng xa có lẽ con hổ đó đã bị thương và đào tẩu và hai người đã đuổi theo rồi.

Người họ La liền lấy đá lửa ra để châm nén chỉ thấy trong nhà đầy những lá và cành cây nhiều vô cùng. Mọi người đang im lặng bỗng nghe thấy đằng xa có tiếng chân người đi tới, thoắt cái mục đồng đã chạy vào trong nhà vẻ mặt hớn hờ mồm thì la lớn:

- Ăn thịt hổ, ăn thịt hổ.

Triều Tôn thấy cây đoản thương của y dính đầy máu tươi liền nghĩ thầm: “Y bé nhỏ như thế mà dũng mãnh như vậy. Mình thì tay không không trói nổi một con gà thật là hổ thẹn quá.”

Chàng đang suy nghĩ, đã thấy người họ Nghê bước vào, tay trái cầm đinh ba, tay phải xách con cạp rằn rất lớn. Vừa vào tới nơi y đã ném ngay con cạp rằn xuống đất.

Triều Tôn giật mình đến thót một cái, vội chạy ngay vào bên trong. Sau chàng thấy con vật không cử động gì hết mới hay nó đã chết rồi. Người họ Nghê vênh mặt lên bảo mục đồng rằng:

- Thừa Chí, lúc này cháu đã đánh lâm rồi cháu có biết không?

Mục đồng cúi đầu xuống đáp:

- Dạ, cháu không nên đứng trước mặt mà ném phi tiêu.

Người họ Nghê mới dịu nét mặt và nói tiếp:

- Đứng phía trước ném phi tiêu không phải là không được, nhưng cháu hãy ném hai phi tiêu cùng một lúc. Đồng thời phải ném trúng hai mắt của nó và sau khi ném xong thì nhảy sang bên ngay. Bây giờ cháu ném có một phi tiêu, đả thương có một mắt nó thôi. Con cạp đã bị thương rồi, thế nào sức võ của nó cũng mạnh hơn trước, nếu không dùng cây đinh ba chống đỡ thì cháu đã toi mạng rồi.

Mục đồng không nói năng gì hết, cứ đứng yên mà nghe thôi. Người họ Nghê liền khen y vài câu:

- Cháu ném phi tiêu khá lắm, nhưng sức ném còn hơi yếu một chút. Nhưng điều này không thể trách cháu được, sau này cháu lớn lên sức lực ở cổ tay sẽ tự nhiên mạnh hơn bây giờ liền.

Nói xong, y xách con cạp lớn lên. Chỉ thấy chỗ hậu môn bị bắn trúng một mũi phi tiêu. Y lại nói tiếp:

- Mũi tiêu đủ sức mạnh, nên đã xuyên vào tận trong bụng nó, vì vậy con súc sinh này mới chết ngay.

Mục đồng đáp:

- Ngày mai cháu sẽ dụng tâm luyện lại.

Người họ Nghê gật đầu, liền lôi con hổ vào trong hậu đường. Bàn Cử thấy hai người giết một con cạp lớn một cách dễ dàng như vậy, trong lòng sợ hãi không yên.

Thoạt tiên y tưởng những người này không phải là nông dân thường. Bây giờ y biết những người này có lẽ là giặc cướp giả dạng. Nếu họ mà ra tay đối phó mình thì mình địch sao lại họ.

Nhưng Triều Tôn không có ý nghĩ ấy, chàng cứ hết sức khen ngợi mục đồng anh dũng, rồi

chàng còn chạy lại vuốt tay thằng nhỏ hỏi tên họ là chi nữa nhưng mục đồng không chịu cho chàng hay.

Đêm hôm đó, Triều Tôn, Bàn Cử và Hầu Khang ba người cùng ngủ một giường.

Vừa nằm xuống, Hầu Khang đã ngủ say liền. Triều Tôn nằm trần trọc mãi không sao ngủ được. Một lát sau, chàng nghe có tiếng người đọc sách, liền lắng tai nghe, mới hay mục đồng đang đọc sách bằng tiếng Quảng Đông, chứ không phải là tiếng Trung Châu chàng lại càng ngạc nhiên thêm. Chàng nghe mãi không hiểu thằng nhỏ ấy đọc sách gì sau mãi mới nghe được một vài câu, mới hay mục đồng đang đọc viện binh trận, chiến đấu gì đấy. Lòng hiếu kỳ thúc đẩy, chàng vội khoác áo ngoài vào, đi ra ngoài sảnh thấy trên bàn có thắp một ngọn nến cực lớn, mục đồng đang chăm chỉ đọc và người họ Ung ngồi bên cạnh dạy bảo. Trông thấy Triều Tôn ra chỉ khe gật đầu chào một cái thôi.

Triều Tôn tới cạnh bàn, thấy trên mặt bàn còn có thêm một cuốn sách nữa, chàng bèn cầm một cuốn lên xem thấy ngoài bìa đề “Kỳ Hiệu Tân Thư”, mới hay cuốn sách ấy là cuốn binh thư.

Triều Tôn liền lên tiếng với họ Ung ấy rằng:

- Xem cử chỉ và hành động tôi nhận thấy quý vị ắt không phải là người thường. Vậy không hiểu tại sao quý vị ẩn cư ở nơi đây? Chẳng hay tiểu sinh có thể cho tại hạ nghe rõ nguyên nhân ấy không.

Người họ Ung đáp:

- Chúng tôi chỉ là những người dân rất thường thôi. Chúng tôi quanh năm sinh sống bằng nghề cày cấy săn bắn, còn học sách tập viết là việc rất thường thôi, chứ có gì khác lạ đâu mà công tử lại hỏi như vậy? Chẳng lẽ chỉ có con cháu quan hay người giàu có mới được học hành hay sao?

Triều Tôn biết đối phương không chịu nói cho mình hay, có hỏi thêm chỉ vô ích mà thôi, nên chàng cáo lỗi, rồi trở về phòng ngay.

Chàng đang mơ màng thì thấy có người đẩy mình một cái liền thức giấc và tỉnh lại liền. Chàng nghe thấy Bàn Cử khe nói:

- Nơi đây là ổ giặc đấy, chúng ta mau chạy đi thôi.

Triều Tôn giật mình kinh hãi khe hỏi lại:

- Sao Tổng tiêu đầu lại biết rõ như thế?

Bàn Cử liền lấy đá lửa ra đánh thắp một bó đuốc nhỏ, rồi tới cạnh một cái rương lớn rồi mở nắp ra và nói:

- Công tử xem này.

Triều Tôn thấy trong gương chứa toàn vàng bạc châu báu, giật mình kinh hãi đứng ngẩn người ra liền.

Bàn Cử đưa bó đuốc cho Triều Tôn cầm, để khuôn cái gương ấy xuống, bên dưới lại còn một cái nữa, y định bẻ khóa để mở ra xem Triều Tôn vội khuyên bảo:

- Ta không nên xem những gì bí ẩn của người khác như thế, nhờ gây tai họa thì sao?

Bàng Cử đáp:

- Tôi nhận thấy trong rương có mùi khó ngửi xông ra.

Triều Tôn vội hỏi lại:

- Mùi gì thế?

- Mùi tanh của máu.

Triều Tôn không nói gì nữa. Bàng Cử liền bẻ luôn cái khóa rồi lắng tai nghe thấy bên ngoài không có tiếng gì cả, y liền khẽ mở nắp rương lên, và gơ bó đuốc lên soi.

Không hiểu hai người trông thấy vật gì ở trong rương mà đều ngẩn người ra liền.

Thì ra trong rương có hai cái thủ cấp một cái đã bị chém lâu, nên máu đã khô và thâm cả rồi, cái thứ hai thì mới chém không lâu. Họ tắm với bột và thuốc để cho khỏi hư, nên râu và lông mày của hai cái thủ cấp ấy vẫn còn toàn vẹn cả. Bàng Cử là người lão luyện giang hồ đến thế mà cũng biến sắc mặt, chân tay run lẩy bẩy liền. Triều Tôn cũng kinh hãi đến đứng đờ người ra.

Bàng Cử khẽ đóng nắp rương lại và nói:

- Chúng ta phải chạy cho thực mau mới được.

Nói xong, y liền gọi Hầu Khang dậy rồi cả ba lần mò ra ngoài sảnh, nhưng khi tới nơi cạnh cửa, vừa rờ tới tảng đá lớn chặn cửa thì Bàng Cử kêu khổ thảm liền. Y giở hết sức bình sinh ra mà cũng không sao lay chuyển nổi tảng đá ấy.

Bỗng có ánh sáng đèn chiếu ra, ba người vội quay lại nhìn, mới hay người họ Chu đã cầm nển bước ra. Bàng Cử vội cầm lấy thanh đơn đao để phòng bị, nếu có sao thì đành thí mạng với đối phương ngay. Nhưng người nọ không thềm đếm xỉa tới y, chỉ hỏi:

- Muốn đi phải không?

Nói xong, y liền đi tới cạnh cửa, khẽ đẩy tảng đá sang bên, rồi mở luôn cánh cửa lớn ra.

Không biết là hên hay xui, Bàng Cử với Triều Tôn cứ cúi đầu đi ra ngoài cửa, dắt ngựa tới, rồi lên ngựa phóng nhanh về phía Đông tức thì.

Ba người đi được mười mấy dặm, trong lòng đang yên trí thì bỗng nghe thấy phía sau tiếng gió ngựa nhộn nhịp và có người kêu gọi:

- Này, đứng lại, đứng lại.

Ba người không dám ngừng lại cứ thúc ngựa phóng tiếp. Đột nhiên có cái bóng đen thấp thoáng, một người lướt qua cạnh ba người và phóng lên phía trước, gơ tay ra một cái. Ngựa của Bàng Cử kinh hãi hí lên một tiếng cực lớn rồi đứng chồm lên luôn.

Bàng Cử vội gơ đao, nhắm đầu người ấy chém luôn một nhát. Người nọ giở thế võ tay không cướp khí giới ra đấu với Tổng tiêu đầu. Nhưng chỉ đấu được vài hiệp, người đó đã tung mình nhảy lên gơ tả quyền ra đâm luôn vào thái dương huyệt của Bàng Cử. Không chịu cho đối

phương đâm trúng Bàn Cử múa đao lên nhắm cánh tay của người ấy chém luôn. Ngờ đâu thế công của người nọ chỉ là thế hư, tay đưa ra lưng chùng chàng đã biến quyền thành chưởng, người chàng ta chưa rơi xuống mặt đất đã dùng chưởng móc luôn vào cổ tay của Bàn Cử mồm thì quát lớn:

- Xuống ngựa.

Thế là người ấy đã lòi được Bàn Cử té xuống đất túc thì. Không hiểu y đã dùng thủ pháp gì mà chỉ giờ tay ra một cái đã cướp luôn được thanh đơn đao của đối phương ngay.

Người ấy cướp được thanh đơn đao xong liền buông tay Bàn Cử ra ngay và hai tay cầm thanh đơn đao bẻ “cách” một tiếng thanh đao ấy đã gãy làm hai, và rút xuống đất luôn.

Dưới ánh sáng mặt trời mới mọc ba người nhận ra người đó là người họ Chu.

Người nông dân họ Chu nói:

- Ba người hãy theo tôi trở về đã.

Nói xong y liền nhảy lên mình ngựa dẫn đường đi trước, không lo ngại ba người Bàn Cử và Triều Tôn đảo tẩu gì cả. Bàn Cử biết có chạy cũng không thể nào chạy thoát và phản kháng cũng không nổi, nên đành phải ngoan ngoan theo người nọ đi luôn.

Ba người theo người họ Chu lại quay trở về căn nhà ngói ở trọ đêm hôm trước.

Vừa vào đến cửa đã thấy bên trong đèn thấp sáng choang, mục đồng ngồi ngay chính giữa, còn ba người kia ngồi ở hai bên, ai nấy vẻ mặt đều nghiêm nghị vô cùng và không nói nửa lời.

Bàn Cử yên trí phen này thế nào cũng chết chứ không sai, nên y đánh liều làm ra vẻ ngênh ngang kiêu ngạo nói:

- Ngày nay Dương đại ca đã lọt vào tay các người, muốn chém thì chém, muốn giết thì giết khỏi cần phải nói nhiều.

Họ Chu liền nói:

- Ung đại ca nên đối xử với y ra sao?

Người họ Ung ngẫm nghĩ một hồi chưa kịp lên tiếng thì người họ Nghê đã xen lời tiếp:

- Buông tha cho thầy trò Hầu công tử.

Họ Ung đáp:

- Tên họ Dương này chuyên môn bảo tiêu làm chó săn cho người có tiền, tội của y đáng chết rồi, nhưng ngày hôm nay y có lòng nghĩa hiệp cứu thầy trò Hầu công tử thì hãy tha chết cho y một phen. Chú em họ La chú hãy phết đôi nhãn hiệu của y đi.

Người họ La đứng dậy, Bàn Cử thấy vậy mặt biến sắc. Triều Tôn không hiểu tiếng lóng của giang hồ, nên không biết phết đôi nhãn hiệu là khoét đôi mắt đi.

Nhưng chàng thấy thái độ của mọi người đoán chắc thế nào cũng giết hại Bàn Cử chứ không sai. Chàng đang định lên tiếng van lơn họ thì bỗng thấy mục đồng nói:

- Ung thúc thúc, cháu thấy y cũng tội nghiệp lắm, thôi tha cho y đi.

Người họ Ung đưa mắt nhìn nhau một cái, ngừng giây lát, y lớn tiếng nói với Bàn Cử rằng:

- Bây giờ đã có người xin cho ngươi, vậy ngươi phải thề độc là không được tiết lộ một tí gì về những việc mà hôm nay ngươi đã trông thấy.

Bàn Cử đáp:

- Quả thật tôi không có ý định dòm ngó gì hết, nhưng tôi đã trót thấy rồi, có điều chỉ trách Dương mỗ là người mù quáng không biết quý vị là anh hùng hảo hán. Từ đây trở đi tôi xin thề không bước chân vào Thiểm Tây này nửa bước và việc của quý vị tôi xin giữ kín. Nếu tôi nuốt lời thì trời đất tiêu diệt tôi.

Họ Ung lại nói:

- Được, chúng ta tin ngươi là người hảo hán, thôi ngươi đi đi.

Bàn Cử chấp tay chào định đi thì người họ Nghệ đột nhiên đứng dậy quát tháo:

- Ngươi đi ngay như thế này ư?

Bàn Cử ngăn người ra một cái nhưng y liền hiểu ý ngay, gượng cười một tiếng và đáp:

- Thôi được xin cho tôi mượn thanh đao.

Bàn Cử giơ tay ra bắt và đi mấy bước để tay phải lên mặt bàn, rồi múa đao chém đến phập một cái, đứt luôn bốn ngón tay.

Chém xong, y liền vừa cười vừa nói tiếp:

- Con đồ này một thân một mình chịu không liên can gì đến bọn kia hết.

Mọi người thấy tay y máu chảy ra như suối mà vẫn cố gắng chịu đựng được nên ai nấy đều cảm phục khí khái của y. Người họ Nghệ giơ ngón tay cái lên nói tiếp:

- Được lắm, câu chuyện hôm nay coi như đã kết liễu rồi.

Nói xong y liền đi vào bên trong, lấy thuốc cứu thương và vải trắng ra băng bó cho Bàn Cử. Không muốn ở lại đó chút nào Bàn Cử để người họ Nghệ băng bó vết thương cho mình xong quay lại nói với người họ Nghệ rằng:

- Chúng ta đi thôi.

Triều Tôn thấy sắc mặt y nhợt nhạt như vậy chắc là y đau đớn lắm định mời y ở lại thêm một đôi ngày nữa nhưng chàng nghĩ lại không dám lên tiếng nói. Người họ Ung thấy vậy vội đỡ lời:

- Hầu công tử nói ra thì chúng tôi với công tử cũng có đôi chút liên can với nhau.

Người khách họ Dương này cũng hảo hán lắm. Thôi để tôi biểu cho hai người vật này.

Nói xong, y móc túi lấy ra một vật đưa cho Triều Tôn, Triều Tôn thấy vật đó là một the trúc, nho nhỏ, đầu có đục lỗ thành hai chữ "Sơn Tôn." Phía sau lưng có vẽ một bông hoa gì đó,

nhưng chàng không hiểu vật này dùng để làm gì? Đang ngơ ngác nhìn thì người họ Ung lại tiếp:

- Hiện thời thiên hạ đại loạn, công tử là một thư sinh yếu ớt, không nên đi lại bên ngoài như vậy. Tôi khuyên công tử nên trở về nhà ngay. Nếu đi đường có gặp sự gì nguy nan thì công tử cứ việc đưa cái thẻ trúc này ra là bình yên ngay.

Triều Tôn lại xem cái thẻ trúc đó, thấy không có cái gì là lạ hết, nên chàng vẫn chưa tin nó có pháp lực thần bí gì chàng đoán chắc vật này chỉ là một vật để trong người thôi cho nên chàng liền cảm ơn một tiếng rồi giao cho Hầu Khang bỏ vào trong bọc áo.

Thế rồi ba người từ biệt mọi người ra đi, cưỡi ngựa thung thả theo lối cũ quay lại. Cả ba trong lòng đều rầu rĩ vô cùng. Đi đến khi trời sáng tỏ mới đến một thị trấn nhỏ. Triều Tôn liền kiếm một khách sạn để cho Bàn Cử nghỉ ngơi.

Sáng ngày hôm sau ba người lại lên đường đi luôn. Không muốn trông lại thảm trạng thị trấn bị quan binh càn quét Triều Tôn đề nghị đi vòng đường chứ không chịu đi xuyên qua thị trấn đó. Ba người đi đến giờ Ngọ mới có chỗ nghỉ chân, nghỉ ngơi xong, lại lên đường, đi được hơn hai chục dặm nữa, bỗng nghe thấy có tiếng vó ngựa nhộn nhịp, rồi thấy một người cưỡi ngựa ở đằng trước phi tới. Khi đi qua cạnh ba người, có đưa mắt ngắm nhìn Triều Tôn và Bàn Cử một cái rồi phóng ngựa đi luôn.

Ba người đi được năm sáu dặm đường, lại nghe thấy phía sau có tiếng vó ngựa nhộn nhịp. Và thấy người cưỡi ngựa hồi nãy đuổi theo tới. Lần này y ngắm nhìn Bàn Cử và Triều Tôn kỹ lưỡng hơn, người ấy đầu bọc vải xanh mặt mũi có vẻ rất anh tuấn.

Y đi qua cạnh ba người rồi phóng đi luôn.

Triều Tôn liền lên tiếng nói:

- Hình dáng của người này kỳ lạ thật, sao y đi rồi lại quay trở lại thế?

Bàn Cử đáp:

- Chờ lát nữa có việc gì xảy ra Hầu công tử chỉ việc đào tẩu trước, cứ để mặc cho tôi đối phó.

Triều Tôn kinh hãi hỏi lại:

- Dương huynh nói gì thế? Lại có cường đạo hay sao?

- Có lẽ chúng ta đi không đầy năm dặm nữa thế nào cũng có việc xảy ra, nhưng bây giờ chúng ta muốn lui cũng không được nữa đành phải xông pha lên một phen vậy.

Liền có ba người cưỡi ngựa chạy ra cản đường. Bàn Cử... thúc ngựa chạy lên chấp tay chào nói:

- Tại hạ là người họ Dương người của tiêu cục Võ Hội đi qua quý địa nhưng không phải là bảo tiêu gì cả, cho nên mới không gửi thiệp chào quý Vương gia, còn vị Hầu công tử đây là đi du lịch. Hầu công tử là học trò mong quý vị nể nang nhường lối đi cho.

Bàn Cử ở trên giang hồ cũng có chút tên tuổi xưa nay, đơn đao của y cũng học được chân truyền, nhưng vừa rồi y bị chặt gãy mấy ngón tay và y lại nghĩ mấy người quanh đây chắc đa số có liên quan đến người họ Ung. Cho nên y mới dùng lời lẽ khiêm tốn như thế để thỉnh cầu. Người đi giữa ba người kia tay không cầm khí giới cười đáp:

- Chúng ta thiếu tiền lộ phí định mượn các hạ một ít.

Rồi y phi ngựa tới, giơ tay ra chộp luôn cái bọc áo sắp rơi xuống đất.

Y vừa cầm bọc áo lên vừa thử xem nặng bao nhiêu rồi vừa cười vừa nói:

- Cám ơn nhé.

Giây phút sau ba người đó đã đi mất dạng liền. Bàn Cử liền tiếp bị thất bại chán nản vô cùng. Hầu Khang lo âu vội hỏi:

- Tất cả tiền lộ phí của chúng ta ở trong cái bọc đó hết, bây giờ biết lấy gì mà đi về đây?

Bàn Cử đáp:

- Chú được sống sót như vậy cũng đã là mừng lắm rồi, thôi chúng ta cứ đi đến đâu lo đến đấy vậy.

Ba người nản chí cúi đầu thủng thủng đi luôn. Nửa giờ sau, bỗng nghe thấy phía sau lại có tiếng vó ngựa nhộn nhịp ba người vội quay đầu nhìn lại mới hay ba người lúc này lại quay ngựa đuổi theo. Bàn Cử và Triều Tôn đều hoảng sợ vô cùng, không biết họ đuổi theo như thế để làm chi.

Ba người đó vừa phóng ngựa tới trước mặt bỗng xuống ngựa liền, người đi trước chắp tay chào và nói:

- Ra là người nhà cả, chúng tôi thất lễ mà cũng không hay, xin hai vị đừng trách cứ nhé.

Một người nữa hai tay bung bọc áo trả lại cho Hầu Khang, lễ phép:

- Xin giao hoàn món vật này lại cho huynh đài, vừa rồi chúng tôi đã hiểu lầm xin thứ lỗi cho.

Hầu Khang trở mắt nhìn gã kia chưa biết phải phản ứng ra sao cho đúng vì trong lòng hắn rất nghi ngại bởi vì bọn người này vừa mới cướp cái bọc của thầy trò hắn chạy đi, bây giờ trở lại trao trả với ý định gì.

Từ trước bọn cường can tính tình hung bạo tráo trở lạ thường làm sao có thể tin được. Chúng bảo chúng ta người nhà cả. Câu nói này có ý nghĩa gì. Hầu Khang đứng ngó người ra chưa đáp.

Tên kia tươi cười:

- Huynh đài hoài nghi tôi nói đùa đấy à?

Hầu Khang gật đầu:

- Vâng... tôi... tôi... tôi.

Tên kia ngắt lời:

- Chúng tôi trả lại thật, huynh đài nhận đi.

Hắn ném cái bọc sang phía Hầu Khang, Hầu Khang chộp bắt cái bọc cầm nơi tay chưa biết phải nói lời gì. Trong trí óc Hầu Khang nghĩ ra một chuyện, hắn nghĩ thầm:

- Hay bọn này là cường đạo, hấn hiểu lầm ta và công tử là đồng môn nên mới nói: “Chúng ta là người nhà cả.”

Hấn còn đang suy nghĩ thì chợt thấy tứ phía có một số đông người từ trong những kẹt đá chạy tới. Hình như bọn người kia ẩn nấp trong sơn cốc giờ trở ra ngoài. Bọn này đứng chào. Số người kia chạy tới ngưng lại. Họ đều là những người nông dân thôn dã thân hình to lớn khỏe mạnh. Bọn người kia nhìn gặp mấy người này mừng vui như vừa trải qua một tai nạn rồi lại gặp nhau.

Triều Tôn và Hầu Khang chú ý quan sát để xem đây là chuyện gì, tại sao hôm nay họ lại hội đông đảo như thế.

Bọn người chào hỏi nhau đủ giọng của các tỉnh. Và cứ xem phục trang của họ cũng đủ biết đa số là ở xa tới. Hai người không hiểu những người đó lặn lội xa xôi đến đây làm chi nên trong lòng thắc mắc vô cùng.

Tối hôm đó Triều Tôn và các người ở trọ trong khách điểm tại chân núi Lão nhai định sáng sớm mai là lên núi liền. Mọi người đang ăn cơm tối bỗng có người chạy vào nói:

- Tổ tướng công đã tới.

Chín phần mười người trong khách điểm đều đứng cả dậy và chạy luôn ra khỏi khách điểm. Bàn Cử kéo tay Triều Tôn và nói:

- Chúng ta cùng đi ra xem sao đi.

Hai người đi ra ngoài cửa khách điểm thấy những người đó đều đứng sang cả hai bên đường buông xuôi tay xuống. Hình như đang đợi chờ một nhân vật quan trọng vậy.

Một lát sau trên đường núi ở phía tây có tiếng vó ngựa nhộn nhịp vọng tới, mọi người đều quay mặt lại nhìn cả về phía đó giây phút sau liền thấy một thư sinh chạc độ hai bảy hai tám tuổi cỡi ngựa thủng thẳng đi tới. Người đó thấy mọi người đứng cả hai bên đường nghênh đón, người đó liền thúc ngựa lại gần rồi nhảy xuống dưới đất. Trong những người đi theo đã thấy một đại hán tiến lên đỡ lấy cương ngựa. Thư sinh ấy đi bước một tới cúi đầu vái chào và hỏi thăm từng người một.

Thư sinh ấy đi tới trước mặt Triều Tôn thấy chàng ăn mặc theo lối thư sinh vội tiến tới gần chấp tay chào và hỏi:

- Vị này là ai thế?

Triều Tôn đáp:

- Tại hạ họ Hầu xin hỏi quý tính danh là gì?

Thư sinh nọ đáp:

- Tại hạ họ Tổ tên là Trọng Thọ.

Triều Tôn chấp tay chào và hỏi tiếp:

- Tại hạ ngưỡng mộ đã lâu...

Trọng Thọ mỉm cười và đi vào trong khách điểm luôn. Bàn Cử lời Triều Tôn sang bên và nói:

- Hình như thư sinh họ Tổ này rất có quyền thế. Hầu công tử nên nói với y bảo y tha cho chúng ta đi. Công tử với y cùng là người học hành với nhau chắc dễ nói chuyện hơn.

Triều Tôn nghĩ cũng phải liền đi tới trước cửa phòng của Trọng Thọ ho một tiếng đánh tiếng trước rồi mới giơ tay lên gõ cửa. Lúc ấy chàng nghe thấy trong phòng có tiếng đọc sách vọng ra. Chàng gõ được mấy cái tiếng đọc sách trong phòng liền ngưng ngay, cửa phòng vừa hé mở Trọng Thọ đã ra nghênh đón và nói:

- Ở khách điểm tĩnh mịch này mời Hầu huynh vào đây trò chuyện với đệ một phen.

Triều Tôn vái chàng nọ một cái rồi đi thẳng vào trong liền. Chàng thấy trên bàn có để một quyển sách bên trên có viết chữ: Bình Liêu, Minh Điều Thần Hoàng Thượng. Chàng đoán chắc đó là một bản tấu chương nên chàng không dám ngó nữa vì sợ đối phương nghi kỵ, rồi mới ngồi xuống.

Trọng Thọ hỏi gia thế của chàng ra sao? Chàng theo đúng thứ tự mà trả lời. Thấy chàng là con trai Hộ bộ Thượng thư liền kêu “ủa” một tiếng nói tiếp:

- Lệnh tôn đại nhân là một người quần tư thanh lục, chúng tôi rất kính phục.

Triều Tôn vội đáp lời. Tiếp theo đó chàng liền kể lại chuyện cho Trọng Thọ nghe mình vì trốn tránh quan sai rồi được Bàn Cử ra tay cứu giúp như thế nào, sau lại được người họ Ung tặng cho cái thẻ bài trúc... riêng có chuyện thấy ở trong hòm có đầu lâu người thì chàng không dám nói ra cho đối phương nghe thôi.

Trọng Thọ vừa cười vừa nói tiếp:

- Chúng ta gặp gỡ ở nơi đây kể ra cũng có duyên phận đấy, ngày mai huynh hãy theo tiểu đệ lên núi để quen biết một ít anh hùng hào kiệt. Đây cũng là một việc rất khoái chí của một đời người, quý hồ Hầu huynh đừng tiết lộ những gì mắt thấy tai nghe của chuyến đi này thì tiểu đệ cam đoan Hầu huynh không bị hại gì cả.

Triều Tôn thấy chàng ta ăn nói nhanh nhạy như vậy trong lòng mới yên tâm. Thế rồi hai người lại nói đến chuyện văn thơ. Mới hay Trọng Thọ học rất ít, nên khi chàng ta thấy Triều Tôn ăn nói trang nhã như vậy lại càng kính nể vô cùng.

Hai người đàm đạo cho đến canh hai, Triều Tôn mới cáo từ về phòng. Bàn Cử đợi chờ hoài không thấy Triều Tôn quay trở về phòng nóng lòng sốt ruột vô cùng, không biết hên sui ra sao, đang đi đi lại lại thì bỗng thấy Triều Tôn về mặt hớn hỡ về tới. Y mới yên lòng.

Hồi 2 - Tám phương hội anh tuấn

Ngày hôm sau là ngày Tết Trung thu, nên hôm đó Triều Tôn với Bàn Cử theo mọi người lên núi thật sớm. Khi đi tới lưng núi thì vừa đúng giờ Ngọ đã có mười mấy người khiêng sẵn cơm nước ở đó chờ đợi rồi, nhưng các món ăn đều là món chay hết. Mọi người ăn uống xong, nghỉ ngơi một lát rồi lại tiếp tục đi luôn.

Từ chỗ nghỉ chân lên tới đỉnh núi, suốt dọc đường đều có trạm canh và khám xét rất nghiêm ngặt. Khi bị khám xét tới bọn Triều Tôn ba người, thì Trọng Thọ tiến lên gạt đầu một cái, người canh gác để cho đi qua. Triều Tôn nghĩ thầm: “Nguy nan thật, nếu tối hôm qua không trò chuyện với Trọng Thọ thì ngày hôm nay chưa biết số phận mình sống chết ra sao?”

Đến lúc chiều tà mới lên tới đỉnh núi. Mấy trăm hảo hán, cao có, thấp có, đã xếp hàng đứng nghênh tiếp mọi người. Có một người vừa cao vừa mập, vạm vỡ khác thường, hình như là thủ lĩnh của nhóm người ra đón, thấy Tô Trọng Thọ, vội tiến tới đó chào. Rồi, hai người dắt tay nhau cùng đi vào trong nhà. Triều Tôn thấy trên núi thưa thớt có mấy chục nóc nhà. Căn lớn nhất hình như là một ngôi chùa hoặc miếu. Những căn nhà đó không phải là nhà thường dân, mà cũng không giống sơn trại nào của giặc cướp. Vì không có một căn nào xây lầu canh pháo lũy cả.

Ở dưới núi, Bàn Cử đã thấy kiểu cách của các người ấy khác những đám giặc cỏ mọi nơi, thì chắc trên sơn trại thế nào cũng hùng vĩ lạ thường, nhưng có ngờ đâu lại sơ sài nghèo nàn đến thế! Chàng phân vân không hiểu những người này là hạng người gì?

Chàng nghĩ thầm: “Minh lẫn lộn trong đám giang hồ chẳng gì cũng đã được mấy năm trường. Việc gì chẳng mục kích qua? Trường hợp nào chẳng có mình dự qua? Nhưng lần này có điều lạ nhất là những người này phần nhiều ở nơi xa xôi hàng nghìn vạn dặm tới. Khi gặp nhau, thái độ của họ thân mật như anh em ruột thịt, mà sắc mặt thì buồn bực phẫn uất, không thấy một người nào tươi cười vui mừng cả?”

Triều Tôn và ba người được dẫn vào nghỉ một căn phòng nhỏ. Một lát sau, có người bưng cơm nước tới. Có bốn món chay và hơn 20 cái bánh mì hấp (Người phía Bắc Trung Hoa ăn bánh mì hấp thay cơm). Đêm hôm đó, Triều Tôn cùng Bàn Cử bàn tán thăm thì. Cả hai đều không hiểu những người kia quy tụ trên núi này làm gì? Ngày hôm sau là ngày 16 tháng 6, hai người vừa ăn điểm tâm xong, ra ngoài dạo chơi quanh núi thấy đâu đâu cũng có những đại hán lạ mặt, có kẻ mặt đầy những sẹo vết thương, có người què chân cụt tay, đều là chiến trường trải, phong sương lịch duyệt cả. Hai chàng sợ người ta nghi kỵ lại sinh tai bay vạ gió thì nguy, nên vội trở về phòng ngay, cả ngày không dám ra khỏi phòng.

Hôm đó bốn bữa ăn đều toàn những món chay cả. Bàn Cử rửa thầm: “Chúng làm chay cúng cha cúng tổ, mặc chúng! Tại sao lại bắt buộc cả tụi mình phải ăn nhạt theo chúng thế này?”

Tới lúc hoàng hôn, bỗng tiếng chuông vang tai inh ỏi, có một người vào mời.

- Tổ tướng công mời quý vị lên trên điện xem làm lễ.

Triều Tôn và Bàng Cử theo người đi liền. Hầu Khang cũng định đi theo, người kia vội xua tay:

- Cậu em ở lại. Đi ngủ sớm còn hơn.

Triều Tôn và Bàng Cử theo người kia đi vòng qua mấy căn nhà ngói, đến một ngôi miếu.

Triều Tôn ngừng đầu thấy trên cửa có treo một tấm hoành phi đề ba chữ “Trung Liệt Từ”, chàng nghĩ thầm: “Đây là căn từ đường, không hiểu họ thờ những ai thế?”

Xuyên qua gian ngoài và sân giữa thấy hai bên đều có để giá bày võ giới. Nào đao kiếm thương kích đủ thập bát ban, cái nào cái nấy đều lau chùi bóng lộn choáng mắt.

Vào tới đại điện, hai chàng thấy có ngót ba ngàn người, ngồi đông kín cả điện. Giật mình hoảng sợ, hai chàng ngạc nhiên vì trên hoang sơn này sao lại tụ họp được nhiều người đến thế?

Triều Tôn nhìn lên bàn thờ thấy thờ một pho thần tượng, khôi giáp đang hoàng ngoài phủ một tấm bào, tay trái cầm bảo kiếm nhà vua, tay phải một cờ lệnh mặt xương xương, râu ba chòm, trông rất oai nghi, nhìn thẳng về phía trước có vẻ lo âu.

Hai bên có bày hai hàng bài vị, vì đứng xa quá, nên chàng không trông thấy rõ những tên họ viết trên linh vị đó.

Mọi người đều phủ phục vái lạy. Một tiểu đội mặc áo đại tang tiến trước mặt mọi người, rồi phục xuống đất đáp lễ. Triều Tôn và Bàng Cử đều giật mình vì thấy tiểu đồng ấy lại là tên mục đồng giết cọp đêm qua.

Mọi người vái lễ xong rồi đứng dậy, ai lấy nước mắt rửa rửa vẻ mặt đầy phần uất. Trọng Thọ nói với Triều Tôn:

- Hầu huynh tài hoa xuất chúng xin sửa chữa dùm cho những câu văn viết sai trong văn tế mà đệ đã soạn thảo.

- Dạ, đệ không dám nhận những lời quá khen ấy.

Trọng Thọ sai người đem văn phòng tứ bảo ra và nói tiếp:

- Sở dĩ tiểu đệ mời Hầu huynh lên đây cũng vì muốn nhờ vả đến tài ba của Hầu huynh để làm cho công luận của Nguyên nhưng chúng tôi được vẻ vang thêm.

Triều Tôn khó xử quá, vì biết Vua Sùng Chính đã bị trúng kế phản gián của quân Thanh mà đem Viên Sùng Hoán ra xử trảm, thiên hạ ai ai cũng biết ông này bị oan. Nhưng đó là Thánh chỉ của nhà Vua, nếu người nào đứng ra minh oan cho ông ta sẽ mang tội phạm thượng và bị xử tử ngay, biết rõ như thế nhưng nay Trọng Thọ nhờ vả tới, không lẽ chẳng chối từ.

Dù sao chàng cũng là một văn nhân, nên chỉ nghĩ ngợi giây phút rồi cầm bút viết luôn: “Tiến quân sắp tới Hoàng Long, Nhạc Nguyên soái đã bị thác oan. Nhà Hán đang phục hưng, Gia Cát quân sư đã vội lánh trần. Ô hô! Ai tai! Thượng hương!” Chàng lấy cố nhân ra vị văn tế này nếu có lỡ lọt vào tay nhà vua, thì cũng không thể khép tội cho chàng được.

Trọng Thọ thấy Triều Tôn hạ bút như rồng bay phượng múa mừng lắm. Và Tôn lại ví Viên Sùng Hoán như Gia Cát Khổng Minh và Nhạc Phi thật là ca ngợi hết bề nói. Mà sự thực cảnh ngộ của Viên Đốc Phủ cũng hơi giống cảnh ngộ của Nhạc Nguyên Soái, chứ không phải chàng tăng bốc

bậy. Trọng Thọ giải nghĩa mấy câu đó cho mọi người hiểu. Ai nấy đều đồng thanh cảm ơn và tỏ vẻ có thiện cảm với Triều Tôn và Bàn Cử, không coi hai người như khách lạ nữa.

Trọng Thọ lại nói:

- Văn bút của Hầu huynh quả thật khác thường. Huynh dùng hai vị thánh hiền Gia Cát và Nhạc Vũ Mục để ví, khiến Nguyên Nhung chúng tôi ở dưới chín tuổi cũng được hân hạnh vô cùng. Lát nữa đệ sẽ cho người khắc mấy câu nói đó vào bia đá dựng trước cửa miếu.

Triều Tôn vội bái tạ.

Hành lễ xong, mọi người ngồi về chỗ cũ. Người xướng lễ lại lên tiếng hô: “Mỗ Dinh, X Tướng quân,” hoặc là “Mỗ trấn, Y Tổng Binh.”

Cứ mỗi lần hô xong một danh tánh chức vị nào lại có một người đứng lên trình diện và báo cáo. Nghe thấy chức hạ cũ của Viên Sùng Hoán. Sau khi Viên tướng quân bị hãm hại, các bộ hạ tản mát đi bốn phương. Rồi hàng năm đúng ngày, đúng giờ họ đến núi Lão Ô này tụ họp, để làm lễ tưởng niệm vị chủ tướng cũ.

Những lời báo cáo của họ, có tới tám chín mươi phần trăm chàng Triều Tôn không hiểu. Hình như họ còn mưu toan sự gì nữa. Khi người xướng lễ hô tới tên: “Kế Trấn Phó tổng binh Châu An Quốc.”

Có một người đứng dậy, Triều Tôn và Bàn Cử đều giật mình, ngạc nhiên. Người đó chính là người nông dân đã đưa Tôn và Cử vào ẩn núp trong hang núi.

Bàn Cử nghĩ thầm: “Không ngờ y lại là một danh tướng đã đánh bại giặc Liêu Ninh. Như vậy mình thua ông xa.”

Châu An Quốc nói:

- Còn nội một năm này, tiểu chủ đã tiến bộ về võ nghệ, và cũng đã đọc được rất nhiều cuốn sách. Võ nghệ của tôi và của hai chú La, Ngụy đều truyền thụ hết cả cho Công tử rồi. Xin các vị đề cử danh sư khác cho.

Trọng Thọ nói tiếp:

- Trong nhóm anh em chúng ta, chẳng còn ai võ nghệ quật cường bằng ba vị!

Vậy Châu tướng quân đừng nên khiêm tốn mà chối từ nữa.

- Tiểu chủ thông minh lạ thường, mới chỉ bảo qua loa mà cậu ấy đã hiểu ngay. Tất cả tài nghệ của chúng tôi đều đã đem ra dạy cho cậu ấy hết cả rồi. Thật quả phải mời vị danh sư khác dạy bảo, để khỏi lỡ mất thời giờ quý báu của cậu ấy đi.

- Thôi được, việc này để lát nữa sẽ bàn định sau. Còn vụ tiêu diệt kẻ gian phi, có kết quả gì không?

Người họ Ngụy đã giết chết mãnh hổ, liền đứng dậy tường trình:

- Tháng trước, La tướng quân theo dõi tên gian tặc họ Ôn, tới Triết Giang thì diệt được y. Còn tên gian tặc họ Sử thì 10 ngày trước đây đã bị tôi giết chết tại Trảng An. Hai thủ cấp của chúng

đều có cả ở đây.

Nói đoạn, y mở cái túi vải để dưới đất, lấy hai cái đầu lâu ra. Mọi người đều phẫn nộ, hô lớn: hoan nghênh. Và cũng có một số người nghiêng răng nghiền rửa hai cái thủ cấp đó.

Trọng Thọ đặt hai cái đầu gian tặc lên trên bàn thờ, rồi quỳ xuống khấn vái. Tới lúc này Triệu Tôn mới biết hai cái đầu người mà đem nọ mình trông thấy trong hòm áo là thủ cấp của kẻ thù nhà họ Viên. Chắc hai người này là kẻ gian đã liên can vào vụ hãm hại Viên Sùng Hoán. Lúc đó, lại có vài người đem những thủ cấp khác ra trình.

Thế là trên bàn thờ bày la liệt mười mấy cái đầu người.

Nghe lời báo cáo của họ, trong những đầu lâu này có một cái là đầu của quan Ngự sử đương thời, họ Triệu Tôn đã được cha kể truyền cho nghe, quan Ngự sử này đã tâu với vua, vu oan cho Viên Sùng Hoán là mại quốc cầu vinh, tư thông với địch, nên y bị cho quan thanh liêm khinh miệt. Vì vậy, ngày nay y mới bị bộ hạ của Viên Sùng Hoán giết chết. Mọi người báo cáo xong, Trọng lại lên tiếng:

- Thù lớn của chúng ta chưa báo xong, vua thái của Sát Tù (Mãn Thanh) và vua Sùng Chính vẫn còn tồn tại. Vậy các vị có cao kiến gì để trả thù cho Đại soái của chúng ta không?

Một người lùn đứng dậy nói:

- Tổ tướng công!

Tiếng nói của y lớn như tiếng sấm. Triệu Tôn và Bàng Cử không ngờ người y bé nhỏ như vậy mà tiếng nói lại lớn đến thế đều phải giựt mình kinh ngạc.

Tổ Trọng Thọ trả lời:

- Chẳng hay Triệu tổng binh có ý kiến gì? Xin cứ phát biểu.

Người lùn đó nói:

- Theo ý tôi...

Chưa dứt lời, bỗng có một người từ ngoài cửa hấp tấp chạy vào bẩm rằng:

- Bẩm, Lý Tự Thành tướng quân có sứ giả vào hầu kiến.

Mọi người thấy nói đến ngạc nhiên bàn tán âm ỹ.

Trọng Thọ nói:

- Triệu tổng binh hãy khoan phát biểu. Chúng ta ra đón sứ giả của Lý tướng quân trước đã.

Triệu tổng binh:

- Xin tuân lệnh.

Nói đoạn, y đảo chân đi ba bước. Mọi người đều đứng dậy. Cánh cửa lớn mở rộng và một bàn tay cầm bó đuốc đứng sang hai bên, rồi có ba người bước vào. Bàng Cử ở Thiểm Tây đã nghe danh Lý Tự Thành từ lâu. Biết y làm phản, giết quan quân, oai thế rất lớn nên chàng muốn coi

xem bộ hạ của y là những hạng anh hùng hảo hán nào?

Chàng thấy một người đi trước thời ngoài 60 tuổi, mặt rỗ tóc rối bù, mặc quần áo bóng cũ rách cả khuỷu tay và dưới đầu gối, chân đi đôi giày cỏ, không khác gì một tên công dân thường ở tỉnh Thiểm Tây.

Hai người đi theo sau, một người ngoài 30 tuổi, mặt trắng trẻo trông nho nhã tuấn tú, ăn mặc gọn ghẽ, tỏ vẻ văn nhân và một người nữa, ngoài 20 tuổi, thân hình vạm vỡ, da mặt ngăm đen, ăn mặc theo lối nông dân. Người đi đầu tiên thẳng tới trước bàn thờ rồi đứng yên. Người mặt trắng lấy hương nén trong bọc áo ra, thắp lên và cắm vào bát hương. Rồi cả ba cùng quỳ xuống vái. Tiểu mục đồng quỳ cạnh bàn thờ đáp lễ. Ba người lễ xong. Người mặt rỗ lớn tiếng nói:

- Lý Tự Thành tướng quân chúng tôi được biết Viên đại nguyên soái ở Liêu Đông đã đánh lui quân Sài Tứ, lập công lớn, nên Tướng quân chúng tôi rất thán phục. Sau lại hay tin Viên đại nguyên soái bị nhà Vua nghe lời vu oan, giết chết. Thiên hạ bá tánh ai ai cũng đều căm hận. Bấy giờ quan buộc dân làm loạn, chúng tôi đói rét quá, đành phải kháng cự, không chịu nộp lương và giết quan quân. Cầu anh linh của Viên đại nguyên soái phù hộ chúng tôi đánh lên Bắc Kinh. Bắt tất cả nhà Vua và bè lũ gian tham, đem ra giết hết, để trả thù cho Viên đại nguyên soái và dân chung của thiên hạ.

Nói xong, y lại vái mấy cái.

Mọi người thấy sứ giả của Lý Tự Thành tôn trọng Đại nguyên soái của mình đến thế, ai nấy đều có thiện cảm với người ấy. Tổ Trọng Thọ tiến lại gần, chấp tay chào và nói:

- Chúng tôi rất cảm ơn quý thịnh tình. Xin ngài cho biết cao tính danh là gì?

- Tôi là Lưu Nhất Hổ, Lý tướng quân chúng tôi hay ngày hôm nay là ngày giỗ kỵ của Viên đại nguyên soái, thế nào quý vị cũng tới sùng lễ, nên sai tôi đến đây đại diện dự lễ và để cùng quý vị tương kiến.

- Dạ, tôi là Tổ Trọng Thọ.

- Thế thì Tướng quân là lệnh đệ của Tổ đại tướng quân đấy! Anh danh của Tổ đại tướng quân lung lay bốn phương, chúng tôi rất bái phục!

Hai người đang trò chuyện, người tùy tùng mặt đen của Nhất Hổ bỗng thấy đứng chặn ngay cửa giữa.

Xuất kỳ bất ý, mọi người cùng ngơ ngác không hiểu có chuyện gì đã xảy ra, ai nấy đều đứng dậy.

Lúc ấy người thiếu niên mặt đen chỉ thẳng vào mặt hai người đứng lẫn trong đám người tới dự lễ mà quát rằng:

- Hai người là bộ hạ của Tào thái giám, đến đây để làm gì?

Lời của y vừa dứt, mọi người đều kinh ngạc. Thì ra sau khi Vua Sùng Chính xử trảm Ngụy Trung Hiền và Khách Thị rồi, trong triều đình nghịch đảng đã bị quét sạch. Nhưng tính vua hay đa nghi, không tin nhiệm một vị đại thần nào cả, mà chỉ tin dùng có tên Thái giám theo hầu từ hồi nhà vua còn là Thái tử. Thái giám ấy tên là Tào Hóa Thuần. Y là thủ lĩnh đội vệ sĩ của nhà Vua,

chuyên môn phụ trách mặt điều tra các quan văn võ trong triều hoặc ở khắp nơi.

Tên tuổi của Tào thái giám không ai không biết tới. Cho nên người thanh niên mặt đen vừa quát hỏi xong, mọi người đều giựt mình sợ hãi.

Hai người kia, một người cầm tua tua mọc râu vàng, tuổi ngót 40. Còn người nọ, mặt trắng, không râu, nhưng béo mập và lùn. Người béo lùn biết sắc mặt, nhưng y trấn tĩnh lại ngay, rồi vừa cười vừa nói:

- Ông hỏi tôi đấy ư? Xin ông đừng nói bông, nói đùa như vậy!

Người thanh niên mặt đen lại quát:

- Hừ; Ta thêm nói bông nói đùa à! Hai người ở lại điểm lén lút bàn tán, định vào trong núi này nằm vùng, rồi sai người đi báo cáo cho Tào thái giám hay, để đem quân đến vây bắt tất cả. Ta đã nghe rõ hết những lời bàn bạc của hai người.

Tên râu vàng rút luôn đơn đao ra, định xông lại thí mạng với người thanh niên mặt đen. Nhưng tên mặt trắng béo mập kia vội cản lại, rồi nói:

- Lý Tự Thành định dụ dỗ anh em trên núi nhập bọn với y. Điều này ai cũng biết cả. Bây giờ các người muốn đến đây làm ly gián anh em chúng ta không được đâu!

Tiếng nói của y nhỏ bé, giống hệt giọng nói của các vị Thái giám. Tuy vậy, lời nói của y cũng làm cho ý chí một số người bị lung lay; họ hoài nghi ba người sứ giả của Lý Tự Thành không phải thật tâm đến để dự lễ cúng kỵ Viên tướng quân.

Lưu Nhất Hồ tuy xuất thân ở nông dân nhưng dầu dự rất nhiều trận chiến, trở nên điêu luyện thành con người gan thép, nên rất tinh khôn và minh mẫn. Chàng thấy sắc mặt biến đổi của nhiều người, biết ngay lời nói của tên mặt trắng đã có hiệu lực liền đứng dậy thét hỏi:

- Ngài là ai? Có phải là bạn hữu của Sơn Tôn này không?

Hỏi trúng chỗ yếu, người kia không trả lời được.

Tổ Trọng Thọ cũng thét hỏi:

- Bạn có phải là bộ hạ cũ của Viên đại soái không? Tại sao tôi chưa hề gặp bạn bao giờ? Bạn là thủ hạ của vị Tổng binh nào?

Người mặt trắng biết việc đã bại lộ, liền đưa mắt ra hiệu với tên râu vàng. Cả hai cùng nhảy tới phía cửa giữa. Tên râu vàng dùng thế "Cực Lịch Hoa Sơn" chém thẳng một đao vào mặt thanh niên mặt đen. Tên mặt trắng nọ, trông như nam bán nữ, nhưng hành động của y cũng nhanh nhẹn lạ lùng. Y rút luôn đôi bút Phán Quan ở trong tay áo ra, nhắm ngay giữa ngực thanh niên mặt đen điểm tới. Vì tổ thái độ tôn sùng, đến đây chỉ có mục đích dự lễ tế Viên Sùng Hoán, chàng thanh niên mặt đen không đem theo khí giới. Mọi người thấy chàng tay không tinh thể có vẻ nguy ngập, liền có bảy, tám người võ giỏi vô địch xông tới cứu chàng.

Ngờ đâu võ nghệ của chàng cũng cừ khôi lắm, tay trái nhanh như gió giở miếng "Cầm Nã thủ" nắm luôn cổ tay tên râu vàng. Đồng thời, tay phải của chàng duỗi thẳng hai ngón tay trở và giữa đâm thẳng vào hai mắt của tên mặt trắng. Hai tác động của chàng tuy phát động sau, nhưng lại

tới trước. Tên râu vàng và tên mặt trắng đều hoảng sợ, phải lùi lại thủ thế ngay. Mọi người thấy chàng thanh niên chỉ một miếng võ đã chuyển từ thủ ra công ngay.

Ai nấy đều dừng bước, khen ngợi thầm. Hai tên kia thấy không thể xông ra nổi bên ngoài, biết mình ở trong hang hổ, tình thế nguy ngập vô cùng, nên vừa lùi một bước, cả hai nhất loạt tiến lên. Thanh niên mặt đen chỉ dùng song chưởng, tả xông hữu đụt, ra vào trong đơn đao và song bút.

Chàng tấn công nhiều hơn thủ thế. Hai tên kia mấy lần định tiến tới ngưỡng cửa, nhưng lại đều bị chàng nọ dồn lui trở lại.

Tên mặt trắng nóng ruột thay đổi luôn luôn bút pháp. Cặp bút của y đâm ngang, điểm dọc. Miếng nào cũng nhằm những yếu huyệt của chàng thanh niên mà tấn công.

Còn khách râu vàng thì áp dụng đao pháp của Võ Thắng môn Sơn Tây. Đúng theo lối trung bình tấn, đao nào của y cũng nhằm hạ thổ địch mà trảm. Thấy tình thế của thanh niên nọ nguy cấp, mọi người định xông lại giải cứu. Nhưng ai nấy thấy Lưu Nhất Hổ có vẻ trấn tĩnh lạ thường, nên cũng yên trí ngồi xuống xem họ tiếp tục tranh đấu. Mọi người nghĩ thầm: “Người cùng đi với họ mà không lo ngại thì tất nhiên họ phải như thế nào mới bình tĩnh như thế được. Ta hãy ngồi xem kết quả ra sao.”

Ba người tiến lên, lùi xuống, tung hoành trong điện. Thấy lúc đang hăng hái chiến đấu, khách râu vàng bỗng kêu tiếng với giọng bi đát, đơn đao của y tuột tay bay vào đám đông người. Châu An Quốc nhảy lên bắt lấy chiếc đơn đao ấy. Ngay lúc đó người thanh niên mặt đen tiến lên một bước, giơ chân trái đá tên râu vàng ngã xuống. Trong lúc chân trái của chàng chưa thu về, chân phải lại thừa thế đá luôn tên mặt trắng. Tên này võ nghệ khá hơn, nên y khòem lưng, thót bụng lại tránh miếng đá đó và đồng thời song bút của y phản điểm lại giữa ngực của địch. Nhưng tay phải của thanh niên mặt đen nhanh như chớp nhoáng, đột nhiên nắm lấy ngọn bút bên trái của tên mặt trắng. Rồi vận mạnh một cái, chàng đã cướp được cây bút sắt của kẻ địch. Lúc ấy, cây bút bên phải của tên mặt trắng đã điểm tới, nhưng nhanh như cắt, chàng thanh niên liền dùng cây bút vừa giật được gạt ngang luôn. Hai bút va chạm nhau “keng” một tiếng, bật đom đóm lửa lên. Tên mặt trắng bỗng cảm thấy hổ khẩu tay đau đốn lạ lùng, và cây bút cũng rời khỏi tay. Chàng thanh niên mặt đen cười khoái trá, tay phải túm luôn ngực kẻ địch và nhắc bổng lên, tay trái của chàng kéo luôn quần của tên mặt trắng ra.

Đang khi mọi người đều ngạc nhiên, thanh niên mặt đen vừa cười vừa nói:

- Đây, xin quý vị lại gần chúng kiến xem y có phải là Thái giám không?

Lúc này mọi người mới hiểu tại sao người thanh niên mặt đen lại có cử chỉ lạ lùng như thế. Ai nấy cùng nhìn thẳng vào người tên mặt trắng. Quả thật y đã bị hoạn tất.

Mọi người đều cười ồ và xúm đông lại xem. Thấy chàng thanh niên mặt đen giải quyết rất nhanh chóng chúng tỏ võ nghệ chàng rất cao cường, ai nấy đều kính phục.

Lúc ấy bây giờ đã có người đến đê đầu hai tên gian tiếp xuống. Tổ Trọng Thọ quát hỏi:

- Tào thái giám phái hai người đến đây làm gì? Có bao nhiêu đồng đảng? Và trà trộn vào đây bằng cách nào?

Hai tên nọ làm thính không trả lời. Trọng Thọ đưa mắt ra hiệu, La tham tướng giơ đơn đao lên, chỉ trong nháy mắt đã hạ luôn thủ cấp của hai tên gian phi và đặt lên trên bàn thờ. Trọng Thọ chấp tay vái chào Lưu Ninh Hổ và nói rằng:

- Nếu ba vị không lộ mặt nạ của bọn gian tặc kia giúp cho thì họa lớn đến nơi chúng tôi cũng không hay.

Lưu Nhất Hổ vội đáp lời:

- Việc này chỉ là một sự ngẫu nhiên. Chúng tôi gặp bọn chúng ở dọc đường. Thấy chúng nó có nhiều điểm khả nghi nên chúng tôi để ý theo dõi. Đêm hôm qua, theo chúng vào một khách sạn, chúng tôi mới khám phá được tung tích của chúng.

Trọng Thọ nói với hai người tùy tùng của Nhất Hổ rằng:

- Hai vị quý danh là gì?

Người mặt mũi tuấn tú tự xưng họ Điền và người thanh niên mặt đen là họ Thôi.

Châu An Quốc tới gần nắm tay thanh niên mặt đen tỏ tình thân thiện và khen ngợi luôn miệng.

Nhất Hổ, Trọng Thọ và mấy vị thủ lĩnh dắt nhau vào nhà trong đàm thoại bí mật.

Nhất Hổ phát biểu rằng:

- Lý Tự Thành tướng quân mong được liên minh với quý vị để đánh đổ nhà Minh.

Các bộ hạ của Viên Sùng Hoán trừ trừ chưa dám quyết định. Sau cùng Trọng Thọ nói:

- Hành động của chúng ta đã bị Tào thái giám biết rồi. Nếu không liên minh với Lý tướng quân để cử đại sự thì làm sao mà trả thù cho Viên nguyên soái và giết vua Sùng Chính được. Lỡ Tào thái giám phái quân đi khắp nơi đón giết chúng ta thì sao?

Mọi người nghĩ lại cũng phải, nên cuộc liên minh với Lý Tự Thành được giải quyết xong ngay.

Bên trong mọi người thương lượng liên minh đại kế.

Ngoài điện Châu An Quốc và Đả Hổ Anh Hùng Ngụy Hạo kéo thanh niên mặt đen Thôi Sơn ra một nơi tĩnh mịch trò chuyện.

Châu An Quốc nói:

- Thôi đại ca, hôm nay chúng ta tuy mới gặp nhau lần đầu nhưng nhất kiến vị của đại ca đừng coi chúng ta như người ngoài.

Thôi Thu Sơn trả lời:

- Hai vị đại ca trước kai đánh quân Thanh bảo vệ dân chúng, đệ xưa nay khâm phục lắm. Hiện nay đệ lại được hân hạnh gặp quý bạn anh hùng trên Sơn Tôn này, đệ rất lấy làm sung sướng.

Ngụy Hạo nói:

- Tôi nói câu này hơi đường đột xin đại ca thứ lỗi cho. Chẳng hay đại ca học vị danh sư nào?

Thôi Thu Sơn, hai mắt bỗng đỏ ngầu, trả lời:

- Gia sư là Nhất Thanh Lôi Trương Bạch Đế qua đời đã từ lâu năm rồi!

Châu An Quốc và Ngụy Hạo đưa mắt lên nhìn nhau trong lòng tỏ vẻ hoài nghi. Song Ngụy Hạo tính tình thẳng thắn, không nhịn được, nói liền:

- Nhất Thanh Lôi Trương lão tiền bối, chúng tôi ngưỡng mộ đã lâu, nhưng có một câu này xin Thôi đại ca chớ khiển trách, võ nghệ của Trương lão tiền bối tuy cao cường thật nhưng hình như còn kém Thôi đại ca xa.

Thôi Thu Sơn lẳng lặng không nói nửa lời. Thấy vậy, Châu An Quốc lại nói:

- Trò giỏi hơn thầy, đó cũng là lẽ thường. Nhưng vừa rồi, tôi thấy thân pháp và thủ pháp của Thôi đại ca trong lúc triệt hạ hai tên gian tế thì hình như đại ca còn được sự chân truyền khác.

Thôi Thu Sơn nghĩ ngợi giây phút mới trả lời:

- Hai vị là bạn quen, tôi không dám giấu diếm. Sau khi sư phụ tôi tạ thế, trong một trường hợp ngẫu nhiên, tôi may mắn gặp một vị cao nhân ngoài đời thương hại tôi mà đã chỉ bảo cho tôi chút ít võ nghệ. Nhưng ông ta bắt tôi thề không được nói tên tuổi của ông cho ai biết. Vì lẽ đó, xin hai vị đại ca lượng thứ cho.

Thấy chàng thành thật như vậy, sờ dĩ chúng tôi muốn hỏi Thôi đại ca là vì có một việc muốn hỏi.

- Hai vị có việc gì, nếu tiểu đệ có thể làm được, tiểu đệ xin giúp ngay. Cùng là người nhà với nhau cả, hai vị hà tất phải khách khứa như vậy.

Châu An Quốc nói:

- Xin đại ca hãy chờ một tí để tôi đi kiếm thêm hai người bạn nữa đến đây trò chuyện.

Thôi Thu Sơn thấy thái độ của Châu An Quốc rất thận trọng, nhưng không biết định nhờ vả mình vào việc gì. Châu An Quốc và Ngụy Hạo cho gọi họ ứng và họ La đến.

Người họ ứng hỏi:

- Có việc gì thế?

Châu An Quốc trả lời:

- Người kia võ nghệ giỏi lắm. Anh em chúng ta đây không ai địch nổi hắn. Nghe hắn nói chuyện, tôi nhận thấy hắn là người chánh trực và hào phóng lắm.

Ngụy Hạo nói:

- Nhưng hỏi đến sư phụ hắn thì hắn giấu diếm không chịu nói.

Rồi y kể lại câu chuyện nói với Thu Sơn cho họ ứng và họ La nghe.

Người họ Ứng tên Tòng, là mưu sĩ dưới trướng của Viên Sùng Hoán. Vụ vây thành Ninh Viên năm nọ, y cũng có rất nhiều công lao trong đó. Người họ La tên Đại Can, là một pháo thủ trứ

danh. Trong trận đánh ở Ninh Viên, y châm ngòi thuốc hồng y đại bác bắn chết vô số quân Thanh. Nhờ công đó, y mới được thăng lên chức Tham tướng.

Sau khi Viên Sùng Hoán bị xử tử oan, bộ hạ hấn tản mác, ai nấy trở về quê hương làm ruộng. Ứng Tông nói:

- Chúng ta cứ nói thật, yêu cầu hấn giúp xem hấn trả lời ra sao.

Châu An Quốc nói:

- Tôi thiết tưởng việc này nên hỏi qua ý kiến của Tổ tướng công đã.

Ứng Tông đáp:

- Phải đấy.

Nói đoạn y quay vào gian trong, thấy Trọng Thọ và Thất Hổ đang chuyện trò tương đắc. Nhưng y cũng mời Trọng Thọ ra bên ngoài bàn bạc mấy câu. Trọng Thọ nói:

- Ứng sư gia, việc này quan hệ đến đời sống của tiểu chủ nhân. Trước hết, sư gia phải hỏi xem người họ Thôi có bằng lòng hay không đã.

Ứng Tông gật đầu nghe lời, rồi cùng Châu An Quốc, Ngụy Hạo, La Đại Can ba người đến gặp Thôi Thu Sơn, Ứng Tông nói:

- Chúng tôi có một việc, chỉ có Thôi đại ca mới giúp được thôi. Cho nên...

Thôi Thu Sơn thấy Ứng Tông muốn nói lại ngừng, vẻ mặt sượng sùng. Chàng sốt ruột hỏi luôn:

- Đệ là người thô lỗ. Các vị định chỉ bảo điều gì, xin cứ nói. Nếu việc gì có thể làm được, quyết không chối từ.

Ứng Tông nói tiếp:

- Thôi huynh sáng khoái như vậy chúng tôi xin nói thật để huynh rõ. Viên đại soái chúng tôi bị hãm hại, còn lại một người con trai. Lúc bấy giờ cậu ta mới lên bảy. Chúng tôi cố gắng mãi mới cứu được cậu ta thoát nạn. Trước sau đã ác chiến với bọn Cẩm Y vệ 3 lần. Anh em chúng tôi có 2 người tử nạn. Nay mới bảo toàn được một chút cốt nhục đó cho Viên đại soái chúng tôi. Vị tiểu chủ chúng tôi là Thừa Chí. Và bốn anh em chúng tôi đảm nhiệm dạy cậu ta cả văn lẫn võ. Cậu ấy thông minh lắm chỉ bảo qua vài lần là hiểu ngay. Mấy năm nay bản lĩnh của chúng tôi đã truyền hết cả cho cậu ta rồi. Cậu ấy tuổi hãy còn nhỏ, tuy có một vài môn võ vẫn chưa lĩnh hội hết, nhưng nếu còn theo học chúng tôi nữa, thế nào cậu ấy cũng tiến bộ rất nhanh. Và sẽ có một tương lai rất lớn.

Thôi Thu Sơn đã hiểu ý nghĩ lời nói của Ứng Tông liền trả lời:

- Các vị tính cho cậu ấy theo tôi học võ phải không?

Châu An Quốc trả lời:

- Vừa rồi chúng tôi thấy đại huynh ra tay đánh bại hai tên gian tặc. Chúng tôi công nhận võ nghệ của đại huynh giỏi hơn chúng tôi nhiều. Nếu Thôi đại ca chịu nhận cậu ấy làm đồ đệ,

dạy dỗ thành tài. Không riêng gì anh em chúng tôi, cả linh hồn của Viên đại soái chúng tôi nơi cửu tuyền cũng cảm ơn đại ca vô cùng.

Nói đoạn bốn người cùng chấp tay vái lạy. Thôi Thu Sơn vội đáp lễ rồi ngẫm nghĩ giây phút mới trả lời:

- Được các vị coi trọng như vậy, tôi đâu dám từ chối. Nhưng hiện giờ tôi đang phục vụ trong quân đội Lý tướng quân, nay đây mai đó, không một lúc nào được ở một chỗ. Và chiến đấu với quan quân luôn luôn, chưa biết sống chết lúc nào. Nếu Viên công tử có theo tôi ở trong hàng ngũ, một là tôi e không có thì giờ dạy cậu ấy hai là nguy hiểm vô cùng.

Bốn anh em Ứng Tông ngẫm nghĩ lời nói của Thu Sơn cũng phải. Ai nấy đều thất vọng, Thu Sơn bỗng nói lớn:

- Có một người võ nghệ giỏi gấp tôi trăm lần. Nếu ông ta bằng lòng thu nhận thì thật may mắn cho công tử lắm.

Nói đoạn, chàng chợt nghĩ ra điều gì lắc đầu lăm lăm nói thắm:

- Không xong, không xong.

Lưu Nhất Hổ đã điều đình xong công việc liên minh với Tổ Trọng Thọ. Ngày hôm sau, mọi người tuyên thệ trước bàn thờ Viên Sùng Hoán. Thề quyết cùng nhau sanh tử, không ai được phụ lòng ai. Sau đó, Tổ Trọng Thọ thu xếp cho Triều Tôn, Bàng Cử và Hầu Khang, ba người lên đường về nhà. Khi chia tay, chàng nói với Triều Tôn và Bàng Cử rằng:

- Chúng ta gặp nhau đây, cũng do số phận xuôi nên hạnh ngộ này. Tất cả những sự gì xảy ra trên Sơn Tôn này xin hai vị đừng tiết lộ ra ngoài nữa câu. Nếu không nghe lời tôi, hậu quả ra sao, tôi không dám nói trước.

Hầu Triều Tôn và Dương Bàng Cử dạ dạ luôn miệng. Trọng Thọ tặng cho mỗi người 50 lạng làm tiền lộ phí, và còn phái hai người đàn em tiễn bọn Triều Tôn ba người xuống núi. Trải qua bao cuộc hiểm nguy, Triều Tôn và Bàng Cử đều chán nản cực độ. Một người đóng cửa ở nhà đọc sách, sau trở nên một nhà văn tên tuổi về cuối đời nhà Minh. Còn một người thấy trên giang hồ có biết bao nhiêu người tài giỏi xét ra “ngọn núi này đã cao lại còn núi khác cao hơn, ngoài vòm trời này lại còn vũ trụ khác”, nên chàng đóng cửa cục tiêu lại, xoay sang nghề nông, suốt đời không nhắc nhở đến chuyện võ. Sau chàng bị quân Thanh giết chết.

Thương thuyết cuộc Liên minh xong, Lưu Nhất Hổ cùng người họ Điền hạ sơn trở về đơn vị trong đội Lý Tự Thành. Các bộ hạ Viên Sùng Hoán có một số người tham gia nghĩa quân Lý Tự Thành, còn một số thì về nguyên quán sửa soạn cuộc khởi nghĩa.

Tổ Trọng Thọ, Châu An Quốc, Ngụy Hạo và Ứng Tông, thì ở lại núi để bàn tán về việc xuất sư sau này của Viên Thừa Chí.

Được tin Thôi Thu Sơn nhận lời dạy cho mình Phục Hổ chưởng, Thừa Chí mừng đến nỗi suốt đêm hôm đó không ngủ được. Sáng hôm sau, vì ai nấy đều bận việc nên không có thì giờ nhắc nhở tới việc dạy võ. Chiều, mọi người lũ lượt xuống núi. Trước khi ra về, họ đều vào từ biệt tiểu chủ nhân, như vậy lại bận rộn thêm nửa ngày. Tối hôm ấy, Tổ Trọng Thọ vào trong thắp một đôi nến đỏ, đặt chiếc ghế bành ở giữa mời Thôi Thu Sơn ngồi lên trên ghế đó để Viên Thừa Chí

làm lễ bái sư, Thôi Thu Sơn nói:

- Thật quả mới trông thấy chú em họ Viên, tôi đã cảm tình liền. Nay chú ấy thích học võ Phục Hồ chuồng, tôi xin vui lòng ở lại đây vài ngày để truyền thụ cho chú ấy.

Nhưng liệu trong mấy ngày trời, có thể học thành tài không? Và thành tài rồi có thể sử dụng được không? Những điều đó cần phải xem sự học tập với nhau thôi, chớ tôi không dám nhận thầy trò đâu!

Ứng Tông nói:

- Quý hồ đại ca dạy cho năm ba miếng, một vài hiệp suốt đời cũng là sư phụ rồi. Hà tất đại ca phải khiêm tốn như thế?

Thôi Thu Sơn nhất định không nhận. Mọi người không sao cưỡng ép nổi, đành phải thôi, không nói tới nữa.

Mọi người cũng biết luật lệ của võ lâm. Thôi Thu Sơn ngồi trên ghế nghiêm nghị hỏi:

- Thừa Chí, thế Phục Hồ chuồng pháp này do một vị cao nhân tiền bối truyền cho. Tôi tuy chưa lãnh hội hết sự tinh vi huyền ảo của nó, nhưng ở chốn giang hồ, với kẻ địch hạng bình thường thì cũng dư sức để đối phó. Lúc ông ta truyền thụ cho tôi thế Chuồng pháp này có bắt tôi thề độc rằng: Sau khi học thành tài môn võ này, quyết không được giết hại người vô tội, đê nén kẻ lương dân.

Thừa Chí là người rất thông minh, nghe Thu Sơn nói như vậy vội quỳ ngay xuống và nói rằng:

- Đệ tử Viên Thừa Chí, sau khi học xong Phục Hồ chuồng pháp, quyết không đê nén lương thiện, giết hại kẻ vô tội. Bằng không, bằng không...

Vì không biết phải nói như thế nào, nên Thừa Chí nói tiếp:

- Bằng không sẽ bị sư phụ đánh chết.

Thu Sơn cười nói:

- Tốt lắm!

Bỗng thoáng một cái, người đã biến mất. Thừa Chí vội quay mình lại, thấy Thu Sơn đã ở đằng sau, và vỗ vai y vừa cười vừa nói:

- Chú bắt lấy tôi nhé.

Nhờ được danh sư Châu An Quốc và Ngụy Hạo chỉ bảo, nên võ nghệ của Thừa Chí có chút căn bản. Y đột nhiên hạ tấn xuống, tay trái đánh dứ một miếng, tay phải quàng về phía sau, nhưng y không quay mình lại, chỉ cần nghe hơi gió để phân biệt thân hình đối phương, rồi nhắm đui Thu Sơn nắm lấy.

Thu Sơn mừng thầm:

- Biết sử dụng miếng này kẻ cũng khá lắm đấy!

Vừa nói dứt lời, tay chàng khẽ vỗ vào vai Thừa Chí, rồi thoát một cái, chàng lại biến mất.

Áp dụng theo sự chỉ dẫn của Ngụy Hạo, Thừa Chí định thần nhìn, hơi dang hai tay ra, nhờ vậy cũng yếm hộ được các chỗ hiểm yếu của toàn thân. Y thấy thân pháp của Thu Sơn nhanh nhẹn lạ lùng, bất thể nào cũng không nổi. Y không chạy vòng quanh như bịt mắt bắt dê nữa. Y lùi từng bước một, lui về phía chân tường. Rồi nhảy một cái, đứng sát lưng vào tường, y vừa cười vừa nói:

- Thôi thúc thúc, cháu đã trông thấy thúc thúc rồi!

Lúc ấy Thu Sơn không thể vòng ra sau lưng y được, liền ngừng bước, cả cười nói:

- Giỏi lắm! Giỏi lắm! Cháu không những khôn ngoan mà căn bản võ nghệ cũng khá. Thế Phục Hổ chuồng này học thế nào cũng đạt.

Thế rồi, bắt đầu từng miếng từng hiệp một, chàng dạy Thừa Chí cho hết thế võ đó. Thế “Phục Hổ chuồng” này có tất cả 108 miếng, mỗi miếng lại có 3 đường biến hóa “kỳ chính tương sinh tương khắc” cộng tất cả là 324 đường, Viên Thừa Chí đều nhớ hết cả. Thôi Thu Sơn lại dạy thêm 3 lần nữa. Thừa Chí đã học thuộc hoàn toàn thế võ đó. Thu Sơn vừa dạy vừa giảng, đem mỗi miếng mỗi biến hóa như thế nào để truyền thụ cho Thừa Chí một cách rất tỉ mỉ. Thừa Chí có căn bản sẵn, lại thêm thông minh có thừa, nên cả những chỗ tinh vi nhưt, y cũng lãnh hội hết, chỉ vì chưa tập được thành thực cho lắm, nên chưa có thể sử dụng được ngay thôi. Một người càng dạy càng thấy hứng thú, một người rất chăm chỉ học hỏi, nên cả hai tập luyện cho tới đêm khuya.

Sáng hôm sau, Thôi Thu Sơn ra ngoài bách bộ, trông thấy Thừa Chí một mình ở bãi đất hoang tập luyện võ nghệ. Y đem 108 miếng “Phục Hổ chuồng” hóa đi biến lại mà còn quán xuyên cả tám yếu quyết tinh vi. Thấy vậy, Thôi Thu Sơn bỗng nhảy vào nhằm giữa lưng đá một cái. Thừa Chí nghe thấy sau lưng có tiếng gió, vội né mình quai tay nắm luôn chân của kẻ địch. Đến khi nhận kĩ ra, y mới biết người tấn công mình là Thôi Thu Sơn, y liền rút tay lại và la lớn:

- Kia, Thôi thúc thúc!

Thôi Thu Sơn vừa cười vừa nói:

- Đùng ngừng tay, cứ tiếp tục đánh đi.

Nói đoạn, chàng bổ luôn vào mặt Thừa Chí. Y không tránh mà lại thêm một bước đâm luôn một quyền vào hạ mạng Thôi Thu Sơn. Miếng võ này là miếng thứ 89 của thế võ “Phục Hổ chuồng” gọi là “Thâm Nhập Hổ Huyết”, Thôi Thu Sơn tấm tắc khen ngợi:

- Đúng lắm, đánh như thế được lắm.

Chàng miệng nói, tay vẫn không ngừng tiếp tục tấn công Thừa Chí. Có miếng nào Thừa Chí sai lầm, chàng lại chỉ bảo ngay, hai người, kẻ đi người lại, đem 324 đường biến hóa không cùng, càng vận dụng càng thấy kỳ lạ. Thừa Chí còn sung sướng hơn nhất được của báu. Tập cho tới khi Thừa Chí mồ hôi nhễ nhại, Thôi Thu Sơn mới cho phép ngừng tay. Trong khi nghỉ ngơi, chàng giảng giải những miếng hóc hiểm cho Thừa Chí biết. Giảng giải xong, hai người lại đứng dậy tiếp tục luyện tập.

Từ sáng sớm cho đến khuya, ngoài hai bữa ăn ra, Thừa Chí không chịu bỏ phí một giờ phút nào

cả.

Luyện tập trong bảy ngày liền, sáng ngày thứ tám, Thôi Thu Sơn lại nói:

- Tất cả võ nghệ của tôi đã truyền cho chú hết rồi. Còn sự thành công hay không, phải xem sau này chú có chịu khó luyện tập luôn không đã... Khi giao đấu với địch, dù áp dụng thế võ nào cũng vậy, ta chỉ có thể tin cậy vào tài nghệ bảy phần mười thôi, còn ba phần kia cậy nhờ vào trí khôn mới được, chớ nhắm mắt nhắm mũi đánh bừa thì khó lòng thắng lắm.

Viên Thừa Chí xin vâng lời... Thu Sơn lại nói tiếp:

- Ngày mai tôi phải trở về với Lý tướng quân. Sau này chú phải chăm chỉ tập luyện lấy.

Thừa Chí mồ côi cha mẹ từ thuở nhỏ. Thôi Thu Sơn tuy ở với Thừa Chí có mười ngày, nhưng chàng đã dạy cho y tất cả bí quyết của thế võ “Phục Hổ chuông.” Như vậy đủ thấy chàng thương mến Thừa Chí không cầm nổi cảm xúc, nếu máo khóc muốn bật ra tiếng. Thôi Thu Sơn sống trong hàng ngũ lâu năm, tuy giết người không hề chớp mắt nhưng thấy tình quyến luyến chân thật của Thừa Chí, chàng cũng phải cảm động.

Thôi vuốt ve vỗ về Thừa Chí giây lát rồi nói:

- Người thông minh như chú trong võ lâm này ít có lắm. Chỉ tiếc rằng chúng ta hông có dịp đoàn tụ lâu ngày.

- Thôi thúc thúc, cháu xin thúc thúc đến trại Lý tướng quân cũng được chớ sao?

- Chú con nhỏ tuổi, đến chỗ ấy ở sao được!

Vừa nói tới đấy, bỗng nghe tiếng kêu của nó không giống cọp mà cũng chẳng giống sài lang!

- Nó là báo đấy!...

Chàng đang nói, sức nghĩ ra điều gì, rồi lại nói tiếp:

- Chúng ta ra ngoài bắt sống con Báo ấy đi. Tôi cần dùng loại thú này...

Tính tò mò xúi giục, Thừa Chí vội cướp lời:

- Chú muốn dùng nó để làm gì?

Thôi Thu Sơn chỉ cười mà không nói, Thừa Chí đi theo ra, thấy chàng không cầm khí giới bèn hỏi:

- Thôi thúc thúc định dùng khí giới gì bắt con báo ấy thế?

Ngờ đâu Thu Sơn không ra thẳng ngoài cửa lại bước vào gian trong, chỗ ở của Tổ Trọng Thọ, rồi lên tiếng gọi:

- Châu đại ca, Ngụy đại ca, hai vị có ở trong đó không?

Nhờ các vị giúp hộ một tay, ra ngoài kia dồn hộ con báo vào trong này. Tôi đang cần dùng tới nó.

Ngụy Hạo là tay thiện nghệ giết hổ, thấy Thu Sơn nhờ mình một việc đúng sở thích, như gã đúng chỗ ngứa liền trả lời:

- Được, để tôi dồn cho!

Nói đoạn, chàng cầm luôn chiếc đinh ba vẫn sẵn hổ, xông ra ngoài cửa. Thu Sơn vội gọi:

- Ngụy đại ca! Xin đại ca đừng đả thương nó nhé!

Ngụy Hạo ở đằng xa đáp vọng lại, vâng lời. Tiếp theo đó tiếng hò hét của chàng vang động trên đỉnh núi.

Thu Sơn, An Quốc và La Đại Can hai người cũng nhảy theo ra ngoài cửa. Thừa Chí cầm đoản thương định theo ra, Tổ Trọng Thọ vội gọi lại:

- Thừa Chí, cháu đừng ra nữa. Chúng ta ở lại trong này mà xem.

Bất đắc dĩ Thừa Chí phải ngừng bước, rồi cùng Trọng Thọ và Ứng Tông ba người đứng tựa cửa sổ, nhìn ra phía ngoài xem. Thấy ba người ta cầm bó đuốc, chia nhau đứng Đông, Tây, Bắc ba ngã. Ngụy Hạo tay cầm đinh ba, chiến đấu với một con báo thật lớn ở bên sườn núi. Chàng chỉ dùng đinh ba cản không cho con báo vỗ tới, chớ không đả thương nó. Báo thấy ánh sáng lửa hoảng sợ, muốn chạy, nhưng bị Thu Sơn, An Quốc và Đại Can ba người chặn lại. Con báo cũng tinh khôn lắm, thấy Thu Sơn tay không, liền gào một tiếng thật lớn, nhảy tới định vỗ. Thu Sơn né mình tránh khỏi đôi chân đầy móng sắc bén của con thú, rồi tay phải cứng như sắt, tạt luôn một cái vào trán cao báo. Con thú ngã lộn một vòng, quay mình chạy về phía Nam. Thấy cửa phòng phía này mở rộng, con báo tinh khôn lắm, nó nhất định không chịu chạy vào. Nó định quay sang phía khác, nhưng các người đã ập lại. Trong lúc nó đang ngơ ngác nhìn ngược, nhìn xuôi, thì Thu Sơn đã nhảy tới đá mạnh vào mõng nó một cái. Con thú bị đau, rú lên một tiếng, chạy thẳng vào trong nhà. Lúc ấy Ứng Tông đã đóng kín các cửa ngõ lại, chỉ để một cánh bên phía Tây. Thấy các người cầm đuốc đi tới, con báo vừa gầm gừ vừa đi thẳng vào phía trong cửa ngõ đó. Đại Can theo sau, rồi đóng nốt cánh cửa ấy lại. Thế là con báo bị nhốt ở trong điện.

Mọi người thấy bắt được con báo rồi, ai nấy vẻ mặt hân hoan, nhìn thẳng vào phía Thu Sơn như muốn hỏi chàng định bắt con báo ấy làm gì. Thu Sơn mỉm cười nói:

- Thừa Chí, chú vào đánh con báo ấy đi!

Chàng vừa dứt lời, mọi người đều giật mình sợ hãi, Trọng Thọ nói:

- Tôi e cháu Chí đánh không nổi con thú ấy đâu.

Thu Sơn vội trả lời:

- Không sao, đã có tôi ở cạnh trông nom; con báo ấy không làm gì nổi chú ấy được.

Thừa Chí nhanh nhẩu:

- Cháu xin vào ngay!

Tay cầm đoản thương, y đẩy cửa định bước vào, Thu Sơn vội cản lại:

- Hãy khoan, chú để cây thương xuống, vào đánh bằng tay không!

Thừa Chí ngăn người trong giây phút nhưng y hiểu ngay ý định của Thu Sơn là muốn y dùng “Phục Hồ chuồng” mới học được để đối phó với con báo kia. Tuy vậy, y vẫn rụt rè chưa dám vào. Thu Sơn lại thúc giục:

- Cháu sợ phải không?

Thừa Chí không ngần ngại nữa, đẩy mạnh cánh cửa, ung dung tiến thẳng vào. Chỉ nghe thấy một tiếng “gầm” thật lớn, rồi một bóng đen nhảy tới vỗ vào đầu Thừa Chí. Chàng né mình tránh sang một bên, rồi thuận tay tạt một cái vào mang tai con báo. Tuy bị đánh trúng, nhưng tay chàng bé nhỏ yếu ớt, nên con báo không thấy đau đớn chút nào, nó quay đầu lại giơ chân cào Thừa Chí, chàng nhảy tới phía sau con thú, hai tay nắm lấy đuôi kéo. Lúc ấy Thu Sơn đã đứng cạnh đó để bảo vệ, vì sợ con báo phát cáu nổi khùng, Thừa Chí sẽ không chế ngự nổi. Y tuy ít tuổi nhưng thế võ Phục Hồ chuồng y đã biết sử dụng thuần thục, nên tuy con báo vỗ ba lần, cào ba lần, rốt cuộc vẫn không đụng chạm nổi vật áo của chàng. Trái lại, nó còn bị chàng đánh cho một cái tát và tiếp luôn một cái đá.

Tổ Trọng Thọ, Châu An Quốc, Ngụy Hạo, ba người thấy Thừa Chí tay không đấu với báo, mặc dù đã có Thu Sơn đứng cạnh bảo vệ, nhưng vẫn còn lo ngại thay cho y.

Trong khi An Quốc và Ngụy Hạo đều cầm sẵn ám khí để đề phòng lúc nguy cấp giết báo cứu người.

Dưới ánh sáng của mấy bó đuốc thấp chung quanh, Thừa Chí nhảy nhót né tránh nhanh nhẹn vô cùng. Lúc đầu cậu ta không dám tới gần con báo. Nhưng sau đến khi sử dụng mới thấy “Chuồng pháp Phục Hồ” ảo diệu vô cùng. Càng đánh, càng thấy phấn khởi tinh thần. Vì bàn tay quá nhỏ và sức lực còn yếu ớt thấy đánh vào con thú không ăn thua gì, cậu liền xoay ra cách lôi kéo. Mỗi lần lôi là mỗi lần cậu vật được một nắm lông của con báo. Con thú bị đau, rống lên ầm ĩ. Và nó cũng bắt đầu sợ đôi bàn tay bé nhỏ của Thừa Chí. Nó vừa nhe răng, vừa lui để trốn tránh kịp. Chỉ trong chốc lát, hầu khắp căn điện đầy lông báo bay tứ tung. Con báo bị vật trụ lông, trông thật kỳ lạ, mọi người đứng xem đều cười ồ cả lên.

Thấy đánh mãi vẫn chưa phục nổi con báo, Thừa Chí đột nhiên đổi sang miếng “Bồ Tát Đê Mi” (Bồ tát lim dim đôi mắt). Cậu cúi thấp xuống, xông thẳng trước mặt con báo. Con thú ngơ ngác, rồi nhảy lên vỗ Thừa Chí. Thấy cậu ta đã ở dưới bụng con thú nọ, Ngụy Hạo sợ quá, phi ngay song tiêu. Con báo tinh khôn lắm, giơ chân phải gạt song tiêu.

Lúc ấy không thấy hình bóng Thừa Chí đâu cả. Mọi người nhìn kỹ thì cậu đang núp dưới bụng báo, hai chân quặp lấy bụng nó, còn đầu thì đỡ cằm con thú lên, khiến con vật muốn cắn không được, muốn cào không tới. Nó cứ nhảy đi nhảy lại, rồi lại lăn lộn dưới đất mấy vòng mà Thừa Chí vẫn ôm chặt không buông.

Một người, một thú cứ cầm cự nhau mãi. Nhưng Thừa Chí tự biết sức mình, nếu cứ kéo dài như thế mãi, cậu sẽ bị đuối sức. Hễ buông tay ra là cậu bị con báo vỗ ngay, càng nghĩ càng sợ, cậu vội gọi:

- Thôi thúc thúc giúp cháu với!

Thu Sơn trả lời:

- Chú lấy đôi mắt của nó trước đi.

Nghe lời chỉ bảo, Thừa Chí vươn tay phải ra móc mắt trái của con báo. Con vật đau quá lông lộn nhảy nhót dữ dội.

Thu Sơn tiến lên một bước. Chỉ nghe “bốp bốp” hai tiếng, chàng đã dùng thế liên hoàn hai tay đánh trúng đầu con báo. Con thú lắc lư đầu mấy cái, rồi nằm ngửa tênh hênh ra đất hết thở. Chàng liền ẵm Thừa Chí lên, cả cười nói:

- Giỏi lắm! Giỏi lắm!

Nói đoạn, Thu Sơn quay lại nhìn mọi người. Chàng thấy bọn Tổ Trọng Thọ, ai nấy đều kinh hãi đến nỗi mồ hôi toát ra ướt áo. Chàng mở cửa điện, rồi đá vào miệng con báo một cái, vừa cười vừa nói:

- Tha cho mi!

Chiếc đá ấy mạnh đến nỗi con thú bị bắn thẳng ra khỏi cửa. Bỗng bên ngoài có tiếng người sợ hãi rú lên.

Mọi người tưởng con báo chưa chết ra tới ngoài lại vô người liền đổ xô ra xem. Ai nấy đều thất kinh vì thấy xung quanh núi đây những ánh lửa đuốc sáng tỏa một vùng, thành rừng đao thương lấp lánh phản chiếu bởi những ánh sáng của các ngọn đuốc ấy.

Thì ra quân Minh đã ùn ùn kéo tới vây đánh núi Lão ô.

Cũng may các đảng viên nhóm “Sơn Tôn” đã giải tán từ hồi trưa. Tổ Trọng Thọ xét tình hình thấy khó lòng tẩu thoát khỏi tay kẻ địch. Nhưng có người ngạc nhiên, tự hỏi: Phải chăng những đàn em canh gác dưới núi đều đã bị quân Minh sát hại hết chăng? Nên quân địch mới lên tới đỉnh núi, mà tuyết nhiên không nghe thấy một tiếng báo động nào!

Những người còn lại trên núi đều là những người từng đánh trăm trận cả. Tuy trong lòng họ hơi e ngại, nhưng không một người nào tỏ vẻ nao núng cả. Trọng Thọ là người có địa vị cao hơn cả nên chàng phải lệnh chỉ huy:

- La tướng quân dẫn tất cả đàn em phụ trách nấu bếp, quét dọn và canh gác miếu ra đầu núi phía Đông phóng hỏa rồi hò hét làm nghi binh.

La Đại Can vâng lời đi luôn. Trọng Thọ nói tiếp:

- Châu tướng quân, Ngụy tướng quân, hai vị tới trước núi, mỗi người bắn 10 phát tên cho quân địch khởi tiến đến gần. Bắn xong trở lại đây tức thì!

Chờ Châu, Ngụy hai người đi rồi, chàng lại nói tiếp:

- Thôi đại ca! Đệ nhờ đại ca giúp cho một việc rất quan trọng.

Thôi Thu Sơn tiến ra:

- Đại ca muốn tôi bảo vệ Thừa Chí phải không?

- Vâng.

Nói đoạn, Trọng Thọ và Ứng Tông đều quỳ xuống vái Thu Sơn. Chàng giục mình vội đáp lễ!

Lúc ấy tiếng hò reo, tiếng trống, tiếng thanh la nổi dậy, phát từ trên núi xuống. Mọi người đoán chắc những tiếng đó, do La Đại Can phát động, mục đích làm cho quân địch bối rối. Trọng Thọ chỉ vào Thừa Chí vội nói với Thu Sơn rằng:

- Viên đại soái chúng tôi chỉ có một người con này thôi. Bây giờ trăm sự nhờ đại ca hộ tống tiểu chủ xuống núi giúp.

Thu Sơn trả lời:

- Tôi xin tận tâm bảo vệ chú Thừa Chí!

Bấy giờ Châu An Quốc và Ngụy Hạo bắn tên xong, trở về. Trọng Thọ lại ra lệnh:

- Tôi và Châu tướng quân cùng đi một đường. Khi gặp La tướng quân ba người chúng tôi sẽ xông xuống núi bên phía Đông. Ứng tiên sinh và Ngụy tướng quân xuống bên phía Tây. Bọn chúng ta xông xuống trước để dụ địch tập trung lực lượng về phía chúng ta. Thừa dịp đó, nhờ Thôi đại ca hộ tống giúp Thừa Chí xuống núi ở phía sau. Rồi tất cả sẽ gặp nhau ở trại Lý tướng quân.

Trong lúc nguy cấp mà Tổ Trọng Thọ vẫn bình tĩnh chỉ huy, mọi người đều phục chàng can đảm. Được Ứng Tông và mọi người dạy bảo mấy năm, nhứt đáp chia ly, lòng Thừa Chí bùi ngùi khôn tả. Cậu ta liền quỳ xuống vái mọi người mấy cái và thưa rằng:

- Tổ thúc thúc, ứng thúc thúc, Châu thúc thúc, Ngụy thúc thúc, cháu... cháu...

Cổ họng tắc nghẽn, y không sao nói tiếp được. Tổ Trọng Thọ liền đỡ lời:

- Cháu đi theo Thôi thúc thúc, phải nên ngoan ngoãn nghe lời.

Thừa Chí gật đầu xin vâng.

Lúc đó, quân Minh sắp đánh lên tới đỉnh núi, Ứng Tông nói:

- Chúng ta đi thôi! Thôi đại ca chờ một lát hãy lên đường nhé!

Mọi người tay cầm khí giới, chia đường xông xuống.

Thấy Thu Sơn tay không, Ngụy Hạo liền giao cây đinh ba cho Thu Sơn và nói:

- Thôi đại ca đỡ lấy.

Thu Sơn trả lời:

- Tôi không cần tới.

Nói đoạn, chàng định giao trả. Nhưng Ngụy Hạo đã đi xa rồi. Chàng đành phải tay trái dắt Thừa Chí, tay phải cầm đinh ba đi về phía sau núi.

Trên sườn núi phía sau cũng có rất nhiều bó đuốc chiếu rọi. Quân Minh đông như đàn kiến vừa hò reo vừa xông lên. Thấy tên và đá bắn như mưa, Thôi Sơn đành phải lùi vào trong Miếu. Chàng xuống bếp lấy hai cái vung chảo; mình cầm cái to, còn cái nhỏ đưa cho Thừa Chí và bảo

rằng:

- Chúng ta lấy cái vung này làm tạm cái mộc để đỡ tên đá. Thôi, đi đi!

Hai chú cháu dùng khinh công, nhằm xó tối mà tiến thẳng vào, nhưng hai người bị quân Minh phát giác tung tích. Chúng hò reo, đuổi và bắn theo mấy chục mũi tên.

Thôi Sơn để Thừa Chí chạy trước, còn chàng đi đoạn hậu, tay trái múa vung chảo cản đỡ các mũi tên phía trước, tay phải múa đĩnh ba gạt mũi tên phía sau. Cả hai cùng theo đường chân núi xông xuống. Bỗng có một nhóm quan quân khá đông, chạy đi ngăn cản nhưng chỉ trong chốc lát đã có mười mấy tên quân bị đĩnh ba của Thôi Sơn đâm chết. Cây đoản thương của Thừa Chí tuy không giết nổi người nhưng cũng có thể hộ thân cho cậu. Chạy xuống tới lưng chừng núi, hai người định dừng lại nghỉ ngơi chốc lát, bỗng có tiếng hò hét vọng lại, rồi thấy một đội quân Minh khác ở ngang hông núi xông tới. Đi đầu là một viên Thiên Hộ, tay y cầm đại đao bổ thẳng vào đầu Thôi Sơn. Giơ đĩnh ba lên đỡ, Thôi Sơn thấy chiu tay, biết tên Thiên Hộ sức lực khá mạnh.

Chàng liền dùng miếng “Độc Long Xuất Động” (rồng độc ra ngoài hang) đâm thẳng sang. Tên Thiên Hộ giơ đao gạt sang một bên và hô lên:

- Các anh em tiến!

Thôi Sơn không dám tiếp tục chiến đấu liền giơ cái vung chảo úp vào mặt kẻ địch. Tên Thiên Hộ vội tránh sang bên phải, Thôi Sơn cả thét lên một tiếng, đĩnh ba của chàng đâm thẳng vào mạng mỡ kẻ địch. Tới khi rút được cây đĩnh ba ra, chàng quay lại, không thấy bóng Thừa Chí đâu cả. Chàng thất kinh, bỏ đi tìm. Thấy bên trái có một đám đông đang hò hét, chàng hùng hổ phóng tới. Quân Minh sợ hãi, phải gạt sang hai bên để cho chàng đi. Khi tới gần tới nơi, quả nhiên chàng thấy Thừa Chí đang bị bao vây. Cây đoản thương đã rơi xuống đất, cậu ta chỉ dùng hai bàn tay nhỏ đỡ, thế “Phục Hổ chưởng” mới học được ra đối địch với bọn quân Minh. Vì người nhỏ sức yếu, Thừa Chí càng đánh càng kém thế. Sắp bị nguy hiểm đến nơi, thì may thay, Thôi Sơn đã tới cứu ứng. “Soảng soảng” hai mũi đĩnh ba đánh ngã hai tên địch, chàng vội kéo luôn Thừa Chí chạy. Bọn quân lính hò hét đuổi theo. Chàng bỗng đứng lại, dùng miếng “Hồi mã thương” đâm ngã hai tên địch đuổi tới gần.

Tiếp theo đó, chàng tiến lên một bước dùng chuôi cán đĩnh ba hất tung một tên lính lên rơi xuống mỏm đá. Tên lính nọ kêu lên một tiếng thảm khóc, rồi chết ngất.

Bọn quan binh thấy Thôi Sơn thần dũng quá, đều ngưng bước không dám đuổi theo nữa. Thôi Sơn cạy Thừa Chí vào nách, giở khinh công “Đề Tung thuật” (thuật nhẹ mình nhảy nhót) nhảy như bay, tiến thẳng vào trong bóng tối như vào chỗ không người. Không bao lâu đã rời bọn quan binh khá xa, Thôi Sơn mới đặt Thừa Chí xuống và hỏi rằng:

- Chú có bị thương không?

Thừa Chí thấy hỏi, vội giơ tay lau mồ hôi trên mặt thấy dính nhờn nhờn, vội ra chỗ có ánh trăng xem. Thấy tay dính đầy máu, cậu ta sợ quá. Quay lại nhìn mặt Thôi Sơn, cậu cũng thấy dính máu, liền hỏi:

- Thôi thúc thúc, máu... máu...

- Không sao. Đó là máu của địch quân. Người chú có chỗ nào thấy đau không?

- Không ạ.

- Hay lắm. Chúng ta đi thôi!

Cả hai cùng bò vào trong bụi cây mà đi. Một tiếng đồng hồ sau, sấp ra khỏi bụi rậm, Thôi Sơn ló đầu ra ngoài xem. Dưới núi, lửa đuốc sáng choang, mấy trăm quân lính đang canh gác ở đó. Chàng rí tai Thừa Chí:

- Chỗ này không xuống được. Phải rút lui.

Hai người quay trở lại, đi bộ mấy trăm thước, trông thấy một cái hang rất rộng. Trước cửa hang, cây cỏ um tùm, khó lòng phát giác, cả hai cùng chui vào trong đó ẩn núp, Thừa Chí trẻ người non dạ, đang ở chỗ nguy hiểm mà vẫn ngây thơ, không biết sợ hãi gì cả. Vì mệt quá, chỉ trong chốc lát, Thừa Chí ngủ lãn ra đất, Thôi Sơn khẽ ẩm cậu lên, ôm vào trong lòng. Lát lâu, tiếng hò reo của quân trên núi ánh sáng tỏ bùng, chắc quân Minh đang phóng hỏa đốt ngôi miếu. Lát lâu nữa, lại nghe thấy tiếng thâu binh của quân Minh, rồi đại đội người ngựa đi qua. Thôi Sơn kêu khổ thân, vì chỗ hang núi chàng ẩn núp ở ngay bên cạnh con đường xuống núi.

Hồi 3 - Nạn nạn chưa qua nạn kia đã tới

Trải qua một thời gian khá lâu bỗng Thôi Sơn nghe thấy phía ngoài bụi cây có tiếng động, hình như có người ngồi xuống. Chàng vội cầm cây đinh ba lên và lắng tay nghe. Có tiếng một người quát lớn:

- Tên nghịch tặc họ Viên có một đứa con còn sống. Hiện giờ ở đâu?

Tiếng nói to quá, làm Thừa Chí giật mình tỉnh giấc, Thôi Sơn ra hiệu bảo cậu giữ im lặng.

Lại nghe thấy người nạn quát hỏi:

- Mày có nói không? Nếu không, tao phải chặt gãy chân mày trước!

Một tiếng khác chửi lại:

- Mày muốn chặt, cứ việc chặt đi, chứ tao ở biên giới đánh nhau với quân Mãn Thanh hung ác như thế còn không sợ, há gì bè lũ gian tặc chúng bây!

Nghe giọng nói đúng như Ứng Tòng, Thừa Chí khẽ kêu lên:

- Ứng thúc thúc!

Người nạn quát hỏi:

- Mày không chịu nói phải không?

Ứng Tòng không thèm trả lời, nhổ nguyên đồng nước miếng vào mặt tên nạn. Tiếp theo đó, chỉ nghe một tiếng la hét thê thảm. Có lẽ Ứng Tòng đã bị quân địch chém một nhát rồi cũng nên? Thừa Chí không thể nhịn được nữa, vùng mình thoát khỏi tay Thôi Sơn, vừa gọi, vừa phóng thẳng ra:

- Ứng thúc thúc!

Dưới ánh sáng, Thừa Chí thấy một người giơ đao định chém một người nằm ngã dưới đất. Cậu ta xông ngay vào, dùng miếng “Tả Kích Hữu Cầm” trong thế “Phục Hổ chuông” đâm vào mắt tên nạn. Mắt y bị đâm đau, nổ đom đóm lửa. Cổ tay phải của y cũng bị đau, vì giơ tay định đỡ, và con dao trong tay bị văng đi mất. Thừa Chí thuận tay chém luôn một đao vào vai tên nạn. Tuy người nhỏ sức yếu, không chém đứt nổi cánh tay của địch nhưng cũng khiến cho tên nạn đau đến mất hồn bạt vía. Bị đánh bất ngờ, các quan binh đều giật mình hoảng sợ. Nhưng nhìn kỹ lại chỉ thấy một thằng bé con thôi, cả bọn đều cầm đao thương xông lại chém lia lịa, tưởng như sắp chém thằng bé thành mảnh vụn.

Đột nhiên, từ trong bụi cây, một cây đinh ba lao ra, một số lớn binh sĩ bị toạt hổ khẩu tay, đau đốn lạ thường, quăng cả khí giới xuống đất. Thừa dịp nhốn nháo, Thôi Sơn nhảy vọt vào cặp chặt Thừa Chí, rồi thoát một cái, đã nhảy ra khỏi đám đông. Đến lúc quan quân hoàn hồn, phóng tên theo thì hai người đã chạy đi mất rồi.

Sau khi Thôi Sơn đã cứu Thừa Chí khỏi nơi ấy, viên tướng thừa lệnh Tào thái giám đến đây chỉ huy cuộc vây bắt, liền ra lệnh cho bốn tên hảo thủ lập tức theo dõi. Chúng thấy Thôi Sơn dưới nách vẫn cặp Thừa Chí, mà vẫn chạy nhảy như bay. Một tên lấy ra ba cái thủ tiễn (tên phóng bằng tay) dùng hết sức bình sinh lao theo. Nghe thấy hơi gió lướt qua đầu chàng, vì tránh ba mũi tên, chàng phải ngừng bước. Lợi dụng phút đó, một tên khác vội vã phóng liên tiếp ba chiếc phi tiêu theo. Thôi Sơn bèn đặt Thừa Chí xuống đất, tay trái quơ luôn được hai mũi phi tiêu. Đang định phóng trả đũa lại thì những ám khí khác của địch đã liên tiếp bay tới. Chàng một tay bắt, một tay dùng đinh ba gạt những ám khí đó, rồi vừa chạy xuống núi.

Lúc ấy, tuy cách đại đội quân Minh đã xa, nhưng bốn tên kia vẫn còn theo sau đuổi riết.

Trong bốn người kia có một tên nói với theo:

- Nay anh bạn kia, muốn sống thì khôn liền bỏ khí giới xuống, ngoan ngoãn nghe lời chúng ông thì người sẽ ít chịu đau khổ!

Thấy lời nói của tên nọ quá vô lễ, Thôi Sơn giận lắm, lẳng lặng lấy ngậm phi tiêu ra. Chờ y đuổi tới gần, chàng liền phóng luôn. Cái trên cái dưới, hai phi tiêu đi nhanh như chớp. Tên nọ kêu “Trời ơi!” một tiếng, đầu y đã bị trúng ngay một phi tiêu, ngã lăn ra đất. Còn ba tên kia, thấy kẻ bạn bị thương, vẫn cầm đầu đuổi theo. Thu Sơn thấy kẻ địch sắp tới gần, liền nói với Thừa Chí rằng:

- Đòi đao của tên kia sắc lắm, để tôi cướp lấy cho chú nhé!

Nói đoạn, chàng cầm đinh ba xuống đất rồi đột nhiên quay lại. Nhưng tên sử dụng song đao đã dùng thế “Vân Long Tam Hiện” (rồng mây hiện ba lần) chém liên hoàn ba nhát, nên Thu Sơn không cướp nổi song đao của y. Còn tên dùng thiết tiêu đã xông tới cạnh Thừa Chí. Thu Sơn chưa cướp được song đao thấy Thừa Chí sắp bị nguy hiểm đến nơi, chàng liền quay lại quay tít một vòng đá tới phía sau tên cầm thiết tiêu, chàng dùng miếng “Kim Long Thần Thảo” (rồng vàng múa vuốt) giơ tay túm lấy vai áo tên kia.

Tên cầm thiết tiêu đang quát ngang ngọn roi vào lưng Thừa Chí bỗng thấy phía sau có kẻ địch, y vội ngừng roi quay mình trở lại, Thu Sơn đánh nhanh quá, tên kia chỉ có cách vừa đỡ vừa lui. Thuận chân, Thừa Chí đá luôn vào mông đít tên nọ, y nổi giận, hét to một tiếng, giở roi đánh trở lại. Nhưng đã quá chậm vì thiết tiêu của y đã bị Thu Sơn nắm lấy rồi. Lúc đó tên sử dụng song đao và tên dùng quỷ đầu đao đều nhứt loạt chém vào lưng Thu Sơn, còn tên bị trúng phi tiêu cũng đã bò dậy, cầm thương đâm vào cạnh sườn trái của Thừa Chí.

Lúc ấy, nguy cơ tứ phía, Thôi Thu Sơn quả thật anh dũng. Trong lúc tối khẩn cấp đó mà chàng vẫn ung dung không hề nao núng. Chàng hét lên một tiếng thật lớn, tay phải dùng miếng “Hàng Long Phục Hổ” đánh ngay vào ngực tên cầm thiết tiêu. Miếng đó là một trong ba miếng tuyệt diệu của ba thế võ “Phục Hổ chương.” Tên quân Minh kia làm sao đỡ nổi? Y bị hất tung người lên và rơi nhằm trúng ngọn thương của tên bị phi tiêu ngã xuống, cũng may tên nọ đã rút nhanh cây thương lại, nên y mới thoát chết.

Thu Sơn, cướp được cây thiết tiêu, liền quát trở lại, hất ba mũi đao của hai tên nọ phóng ra. Rồi chàng kéo tay Thừa Chí chạy thẳng xuống núi.

Bốn tên quân Minh thấy Thu Sơn chỉ trong chớp nhoáng đã dùng tay không cướp roi sắt, đồng

thời lại giải vây được thế tấn công của bốn người. Võ nghệ của chàng đã tới mức tuyệt đỉnh, nên bọn người này sợ quá không dám đuổi theo nữa, chỉ lấy ám khí phóng theo. Trong bóng tối, Thu Sơn nghe tiếng gió “vù vù” lia lịa, vói Thừa Chí vào lòng rồi vượt cao, nhảy thấp, để tránh những ám khí của địch. Dù sao phải ẵm thêm một người, chàng nhảy nhót cũng không nhanh nhẹn cho lắm. Vì vậy, tránh được ba viên “Thiết bồ đề” ở phía phải tới, thì chân trái chàng đã thấy đau, chàng biết mình đã bị trúng ám khí rồi. Vết thương thấy đau rồi lại thấy ngứa, chàng sợ quá, biết mình đã trúng phải mũi tên độc rồi. Không dám dừng bước, chàng phải giئن răng chịu đựng để chạy xa thêm một quãng nữa. Như vậy chất độc lại càng phát nhanh hơn.

Một lát sau, chân bị tê liệt, chàng loạng choạng rồi ngã lăn ra đất. Thừa Chí sợ quá vội gọi:

- Thôi thúc thúc!

Bốn người đang đuổi theo phía đằng sau, nhìn thấy Thu Sơn đã ngã nằm trong bóng tối, liền hò reo chạy tới.

Thu Sơn bảo với Thừa Chí:

- Thừa Chí, chú em chạy mau lên! Để mặc tôi cản chúng lại cho!

Tuổi tuy còn nhỏ, nhưng Thừa Chí là người rất có nghĩa khí. Cậu dương hai tay nhảy tới phía sau lưng Thu Sơn để sửa soạn nghinh địch...

Thu Sơn nghĩ thầm: “Võ nghệ của y còn non nớt quá, bảo vệ ta sao nổi.”

Tuy vậy, lòng chàng vẫn thấy cảm động vì cử chỉ đẹp đẽ ấy. Chỉ trong nháy mắt, kẻ địch đã đuổi tới nơi. Tên sử dụng song đao và tên dùng quỷ đầu đao, lấy song đao chém thẳng vào mắt cá chân Thừa Chí. Cậu bé nhảy cao tránh khỏi nhát đao đó. Thu Sơn gượng quỳ dậy, phóng cây tiêu vào người cầm song đao. Tên kia muốn tránh cũng không kịp, trán y bị cây tiêu đâm trúng chết liền. Trong lúc tên cầm quỷ đầu đao vì hoảng sợ ngẩn người ra, Thu Sơn nhanh như chớp đã lao mình tới bóp chặt cổ họng y. Tên nọ đau quá, tiện tay chém luôn một đao vào cánh tay chàng. Tuy bị thương chàng vẫn thừa sức bóp cổ kẻ địch cho tới khi hắt tất thở mới thôi. Còn hai tên kia, vốn bị thương sẵn, thấy Thu Sơn hùng dũng quá đều quay đầu ù té chạy.

Cánh tay của Thu Sơn máu chảy không ngớt và đùi bên phải đã bị tê liệt thành vô tri giác, nhưng chàng vẫn giئن răng chịu đựng. Rồi chàng nhặt thanh đao, dùng tay trái chống lên, cố gượng đứng dậy. Lúc ấy tuy kẻ địch đã chạy xa rồi, nhưng chàng còn sợ chúng dẫn viện binh tới. Không quản ngại đau đớn nguy hiểm gì cả, chàng đi lò cò một chân và lấy thanh đao làm gậy chống, rồi cứ nửa đi nửa nhảy, tiến thẳng xuống chân núi.

Trong khi đó, Thừa Chí đi cạnh để chàng vịn vai đi cho dễ dàng. Đi được một lúc, nọc độc từ dưới chân trái ngấm dần lên, khiến tay trái chàng cũng bị đuối sức. Vì vậy, tay phải đang vịn vào vai Thừa Chí càng phải dùng sức thêm lên. Càng đi, Thừa Chí càng thấy nặng chiu, nhưng cậu vẫn cố sức chịu đựng, không dám hé miệng kêu ca nửa lời. Đi thêm một quãng đường nữa, cả hai người đều mỏi mệt, kiệt sức. Thừa Chí bỗng nói:

- Thôi thúc thúc nè, đằng trước kia có một ngôi nhà! Chúng ta đến đó để tạm tránh đi. Chỉ có một tí nữa là tới nơi ngay!

Thu Sơn gật đầu, rồi miễn cưỡng lết chân đi. Vừa tới trước cửa nhà đó, chàng đã chịu không

nổi, ngã lăn ra đất, chết ngất.

Thừa Chí sợ quá, vội cúi xuống gọi:

- Thôi thúc thúc!

Lúc đó cánh cửa nhà họ “kẹt” một tiếng hé mở. Một người đàn bà tuổi trung niên bước ra.

Thừa Chí nói:

- Thưa Đại nương, chúng cháu gặp quan binh. Chú cháu bị thương. Bà làm ơn cho chúng cháu vào ở nhờ một đêm.

Người đàn bà nông dân đó vốn tâm địa rất nhân từ, thấy Thừa Chí nói đoạn, liền gọi một thanh niên trạc độ 18, 19 tuổi đỡ lấy. Thu Sơn có võ công khá cao, thần khí nội liêm, nên tâm trí vẫn chưa mê mẩn. Vừa nằm lên giường giây lát, chàng đã gọi Thừa Chí cầm đèn đến xem vết thương. Thấy bên chân bị trúng độc đã sưng lên gấp đôi, cả hai cùng giật mình sợ hãi. Thu Sơn nhờ người thanh niên họ Bàng bó vết thương trên cánh tay và lấy giẻ cột chặt phía dưới đùi để cho hơi độc khỏi nhiễm tới tim. Sau đó chàng mới rút mũi tên ra. Vết thương chảy máu đen. Chàng định cúi xuống để hút máu độc ra, nhưng chân bị sưng to quá, nên miệng chàng không sao đụng tới chỗ đau được. Thừa Chí lắng lắng ngồi xuống, để miệng vào vết thương hút luôn. Nút tới bốn chục lần, y nhổ ra toàn những máu đen. Mãi đến lần thứ 40 mới thấy máu đỏ chảy ra.

Thu Sơn bảo rằng:

- May quá! Chất độc trong mũi tên không phải là thứ lợi hại cho lắm. Thừa Chí chú mau ra súc miệng đi!

Trong khi đó, người đàn bà nông dân đứng cạnh vẫn niệm Phật cầu cho nạn nhân chóng qua khỏi.

Đến chiều ngày hôm sau, người thanh niên, về cho hay, bọn quan binh đã rút lui hết rồi. Tuy chân của Thu Sơn đã bớt sưng dần, nhưng chàng lại lên cơn sốt, nói mê sảng.

Vì Thừa Chí nhỏ tuổi nên chẳng hiểu bệnh tình Thu Sơn nặng nhẹ như thế nào.

Người đàn bà nông dân nói:

- Cậu ấm này! Tôi chắc độc khí trong chân thúc thúc cậu chưa hết đâu. Thế nào cũng phải xuống dưới trấn mời thầy lang về chữa mới được.

Thừa Chí công nhận lời nói đó là phải. Người đàn bà đó tốt bụng quá, đã cho mượn chiếc xe bò lại còn sai chàng thanh niên kia đưa hai chú cháu xuống dưới thị trấn. Tội nghiệp thay! Cả hai chú cháu đều không có đồng xu dính túi. Người thanh niên kia hỏi hai người muốn ăn gì cho biết để làm. Thừa Chí không biết trả lời ra sao, chỉ thoái thác là còn no thôi. Cậu đang ngồi khóc thút thít bỗng Thu Sơn chợt tỉnh giấc.

Thừa Chí hỏi chàng có cách gì ra tiền không? Chàng hỏi lại:

- Hiện giờ trong người chú em có vật gì đáng tiền không?

Thừa Chí mừng quá reo lên:

- Thế chiếc vòng này có được không?

Nói đoạn, cởi cái vòng đeo ở cổ ra. Thu Sơn thấy chiếc vòng đó là vàng điệp, trên có đính 8 hạt trân châu, và khắc 4 chữ “Phú Quý Vinh Hoa” phía dưới khắc hai hàng chữ nhỏ “Tổ Đại Thọ kính trọng” “Viên công tử ni nguyệt chi khánh.” Chàng mới biết cái vòng này của Tổ Đại Thọ mừng Thừa Chí lúc đầy tháng.

Tổ Đại Thọ nguyên là viên đại tướng rất đặc lực của Viên Sùng Hoán. Lúc tuổi trẻ, Đại Thọ rất nghĩa hiệp tính tình phóng đảng. Kế Liêu Phủ Tôn Thừa Tôn bắt được, sắp bị trảm huyết, nhưng may mắn được Viên Sùng Hoán xin miễn cho. Vì vậy chàng rất trung thành với Viên đại soái. Sau khi Đại soái bị chết oan uổng, chàng nổi giận đem bộ hạ rời khỏi kinh đô. Chàng định nổi loạn để trả thù cho ân nhân nhưng sau mẹ và vợ con chàng khuyên can mãi mới thôi. Chàng là một viên dũng tướng đối mặt Minh, ai ai cũng biết tiếng. Lúc đó Thu Sơn nửa mê nửa tỉnh, không còn tính toán hơn thiệt, liền hỏi:

- Chú bảo phổ ky dẫn chú đi cầm. Sau này có tiền ta lại chuộc về.

- Vâng cháu xin đi ngay.

Nói đoạn, cậu ta nhờ người dẫn đi cầm.

Người làm việc ở tiệm cầm đồ trông thấy cái vòng, giục mình rồi nói:

- Cậu bé hãy đứng chờ một lát nhé!

Người ấy cầm chiếc vòng đó vào nhà trong khá lâu. Thừa Chí và người phổ ky chờ lâu quá, nóng ruột. Nhưng một lát sau, người làm ở tiệm cầm đồ mới đi ra, hỏi rằng:

- Hai chục lạng bạc có cầm không?

Thừa Chí không biết trả lời ra sao cả. Cũng may, được người phổ ky có lòng tốt, nài thêm cho cậu thêm 5 lạng nữa. Cầm lấy số bạc và giấy cầm đồ, Thừa Chí cùng tên phổ ky tiện đường, mời thầy lang đến thăm bệnh cho Thu Sơn.

Nhưng cậu không ngờ, mình đang bị hai tên Công sai theo dõi. Khi về tới phòng, thấy Thu Sơn nằm ngủ li bì, trán nóng như lửa thì sốt ruột quá. Thầy lang chưa tới mà đã thấy bảy, tám tên Công sai, tay cầm day xích và thước sắt xông vào. Một tên trong bọn la lớn:

- Chính thằng nhỏ này đây!

Tên cầm đầu bọn Công sai hỏi Thừa Chí:

- Này, cậu bé kia! Cậu họ Viên phải không?

Thừa Chí sợ hãi, không biết trả lời ra sao, chỉ nói:

- Không phải.

Tên Công sai cả cười, móc túi lấy chiếc vòng vàng ra rồi hỏi:

- Thế cái vòng này cậu lấy trộm ở đâu ra thế?

Thừa Chí tức mình trả lời:

- Cái vòng này của tôi, không lấy trộm của ai hết!

Tên công sai lại cười:

- Viên Sùng Hoán là thân phụ của cậu phải không?

Thừa Chí không dám trả lời, quay trở vào gọi Thu Sơn. Mấy tên Công sai đứng ngoài cửa phòng vội quát tháo bảo nhau:

- Bọn gian đảng núi Lão Ô đang trốn trong này. Ta đừng để cho chúng tẩu thoát!

Thu Sơn bỗng ngồi dậy, muốn gượng đứng lên. Nhưng vừa đặt chân xuống đất, chàng đã ngã quỵ xuống. Thấy bọn Công sai xông vào trong khi chưa kịp đỡ Thu Sơn dậy, Thừa Chí đã phải nhảy ra ngăn cản. Khách ở trọ và các phở ky nghe thấy tiếng kêu bắt tội phạm, đều đứng xúm đầy sân xem. Họ trông thấy bảy, tám tên Công sai đang hoành hành với một đứa bé trạc độ 10 tuổi. Ai nấy đều ngạc nhiên. Một tên công sai định quàng cái xích sắt vào đầu Thừa Chí.

Thừa Chí lùi lại một bước để tránh nhưng cậu vẫn giữ thế, không để cho Công sai đột nhập trong phòng. Tên Công sai thấy không xích nổi Thừa Chí cũng ngạc nhiên vô cùng. Y sống trong nghề nha lại đã mấy chục năm, và lần nào xích người cũng rất dễ dàng. Thế mà với thằng nhỏ này, y lại xích không nổi. Y giận quá, đưa tay đành nắm lấy cái đuôi sam nhỏ của Thừa Chí. Thấy bọn Công sai hùng hổ ào ào, Thừa Chí sợ hãi đến nỗi suýt khóc. Nhưng thấy tên Công sai ra tay định xâm phạm vào người mình, cậu liền né đầu tránh và sử dụng ngay miếng “Hoàng Hồ Đơn Tiên” (phát ngang cây roi) trong thế võ Phục Hồ chưởng. Cậu nắm cổ tay tên Công sai kéo ngang một cái. Tên nọ loạng choạng suýt ngã. Y càng giận thêm, liền giơ chân vừa đá vừa chửi:

- Thằng nhãi con kia, hôm nay ông phải cho mày biết tay.

Thừa Chí vừa né tránh chiếc đá vừa nắm lấy đùi và hông tên Công sai nhắc bổng y lên, rồi thuận tay hất y ra ngoài. Tên Công sai vừa to vừa mập, bị hất tung ra ngoài sân, ngã chổng bốn vó lên trời. Bé nhỏ như Thừa Chí làm gì có sức mạnh đến thế? Đó là nương lấy sức đá của tên Công sai, cậu mượn lấy sức ấy để đánh lại “Tả Lực Đả Lực” và hất ngã nổi tên công sai. Các người đứng xem đều vỗ tay khen ngợi. Nhìn thấy người lớn bắt nạt người trẻ con, họ tức giận sẵn rồi, nay lại thấy tên người lớn kia bị thằng bé con đánh ngã, họ mới hò reo khen ngợi như vậy.

Các tên công sai khách cũng đều ngạc nhiên. Chúng nghĩ thầm: “Thằng nhỏ này có phép lạ chắc?”

Rồi chúng đưa mắt ra hiệu, tay cầm thước sắt xông cả lại. Bọn người đứng xem thấy bọn Công sai rút võ khí ra, sợ bị vạ lây đều tránh ra xa. Thừa Chí tuy đã học được mấy năm võ nghệ, nhưng dù sao cậu vẫn còn nhỏ tuổi, thì địch sao nổi nhiều người lớn như thế? Đang lúc nguy cấp, bỗng thấy phòng bên có một đại hán bước ra. Chỉ thấy khế nhún mình, người ấy đã nhảy tới trước mặt rồi. Chàng giơ hai tay nắm và vỗ loạn xạ. Không hiểu tại sao, tất cả vũ khí của bọn Công sai đều bị chàng cướp giựt hết cả.

Có mấy tên Công sai rút lui hơi chậm bị đánh đến nỗi mắt quàng, mồm sung vênh cả lên.

Chàng nọ cả cười rồi rú lên thứ tiếng lạ lùng. Một tên Công sai thét lớn:

- Chúng ta đến đây tróc nã phạm nhân, nhà người là ai? Có mau tránh ra không?

Người kia tựa như không nghe thấy, chỉ thoáng một cái đã tới mặt tên Công sai vừa la thét, và tay phải cứng như sắt, chàng túm ngực tên Công sai vút ra ngoài. Tên Công sai tựa như điều đứt dây, là bay ra ngoài đường, và “ầm” một tiếng, y đã bị ngã chết ngất dưới đất. Còn những tên Công sai khác không dám ở lại, chạy ngoài đường.

Đại hán nọ đi tới trước mặt Thừa Chí hai tay chỉ ra hiệu miệng ú ớ. Thì ra người đó là người câm, và hình như hỏi lai lịch của Thừa Chí. Không biết trả lời sao cho phải, Thừa Chí nóng ruột quá. Bỗng chàng cầm dờ một bàn tay lên và úp một bàn tay xuống. Bắt đầu đánh theo thể Phục Hồ chuông, từ miếng thứ nhất, chàng đánh tới một miếng thứ 10 mới thôi. Thừa Chí biết ý liền từ miếng 11 đánh tới miếng 24. Chàng Cầm vừa cười vừa gật đầu, rồi chạy lại ẵm Thừa Chí lên tỏ vẻ thân mật. Thừa Chí chỉ vào trong phòng, ra hiệu có người nằm trong đó. Chàng Cầm liền ẵm cậu vào.

Trông thấy Thu Sơn đang ngồi dưới đất, mặt nhợt nhạt như sắp chết, chàng Cầm giục mình đặt Thừa Chí xuống. Chàng vừa tiến đến gần, Thu Sơn đã nhận ra người quen, liền ra hiệu chỉ xuống đùi mình. Chàng Cầm gật đầu, rồi tay trái dắt Thừa Chí, tay phải ẵm Thu Sơn, đi bước đại ra khỏi khách điểm. Thấy chàng Cầm hung hăng như vậy, bọn phủ ky cũng không dám cản trở. Hai tên Công sai núp ở hai bên, chờ chàng Cầm đi một quãng mới dám theo dõi. Chúng muốn biết chàng và hai phạm nhân trú chân ở đâu, rồi chúng về triệu thêm người tới nã bắt. Lúc ấy, Thu Sơn mơ mơ màng màng không biết gì cả.

Chàng Cầm vì không nghe thấy tiếng người đuổi theo, nên cũng không nghi ngờ gì cả.

Duy có Thừa Chí nhỏ người mà khôn ngoan lạ lùng. Cậu thấy phía đằng xa xa có bóng người thấp thoáng, biết ngay là bọn Công sai theo dõi. Cậu liền ra hiệu cho chàng Cầm hay. Quay đầu ngó lại phía sau, chàng chỉ thấy có hai tên Công sai theo sau nên chàng không sợ, cứ thẳng thẳng tiến về phía Tây. Đi độ hai ba dặm đường, càng đi càng thấy vắng vẻ, chàng Cầm đặt Thu Sơn xuống đất, rồi quay phắt lại, chỉ nhảy hai, ba cái chàng đã tới trước mặt hai tên Công sai nọ. Chúng định quay đầu chạy, nhưng kịp sao được, chàng đã mỗi tay túm ngay một đứa, quăng ngay xuống dưới thung lũng. Chỉ nghe thấy hai tiếng kêu thảm thiết, hai tên Công sai đã vỡ sọ chết tươi.

Giết xong hai tên Công sai, chàng Cầm lại ôm Thu Sơn lên, rảo bước đi như bay, dù cố sức chạy theo mà Thừa Chí vẫn không đuổi kịp. Chạy được hơn dặm đường, Thừa Chí mệt thở hổn hển không đi được nữa. Chàng Cầm mỉm cười cúi xuống ẵm cả Thừa Chí lên. Như vậy, chàng khỏi phải lo nghĩ, đi còn mau lẹ hơn trước. Được một quãng, chàng quay sang trái, hướng thẳng phía núi mà tiến. Qua hai ngọn núi, chàng tới trước cửa ba căn nhà lá dựng ở lưng chừng núi. Một người đứng trước cửa nhà lá chạy lại nghinh đón, người đó là một thiếu phụ trạc ngoài 20 tuổi. Nàng và chàng Cầm cùng gật đầu chào ngay. Trông thấy Thu Sơn và Thừa Chí, nàng có vẻ ngạc nhiên nhưng nàng dẫn mọi người vào trong nhà, rồi lên tiếng gọi:

- Tiểu Tuệ, con cầm ấm trà ra đây mau.

Một em nhỏ ở phòng bên lên tiếng vâng lời, rồi xách một ấm nước trà và mấy cái bát ra. Trông thấy Thu Sơn và Thừa Chí, em nhỏ tròn tròn đôi mắt nhìn.

Người thiếu phụ tuy ăn mặc mộc mạc, nhưng da trắng trẻo, mặt xinh đẹp, và cả em nhỏ cũng xinh xắn vô cùng. Thiếu phụ nọ hỏi Thừa Chí:

- Cậu bé tên gì? Tại sao lại gặp được chàng Cầm này?

Thấy nàng hỏi như vậy, Thừa Chí biết rõ ràng là người quen của chàng Cầm, nên không giấu diếm, cậu kể hết sự thể đầu đuôi cho nàng nghe. Thấy Thu Sơn bị thương, nàng vào trong lấy một hộp đựng thuốc ra. Mở ra ít thuốc bột màu trắng và ít thuốc bột màu đỏ, hòa lẫn với nước, nàng cho Thu Sơn uống. Rồi nàng lại lấy một con dao nhỏ thật sắc bén khoét những chỗ thịt thúi trên đùi Thu Sơn bỏ đi, rồi rắc ít thuốc bột màu vàng vào chỗ vết thương. Một lát sau, nàng lại lấy nước thật trong rửa sạch vết thương, và rắc thêm thuốc bột màu vàng vào. Rửa và rắc thuốc hai lần xong, nàng mới thấy Thu Sơn cất tiếng rên. Nàng nhìn Thừa Chí rồi cười nói:

- Khỏi nguy hiểm rồi!

Nói đoạn, nàng chỉ chỗ ra hiệu cho chàng Cầm bồng Thu Sơn vào phòng trong nghỉ ngơi.

Thiếu phụ vừa thu dọn hòm thuốc, vừa nói với Thừa Chí:

- Tôi họ An, cháu cứ gọi tôi là Thím An. Con nhỏ này là cháu gái tôi, tên nó là Tiểu Tuệ. Cháu cứ việc ở lại đây.

Thừa Chí gật đầu. An đại nương xuống bếp làm cơm giết gà để thết khách. Một nhọc suốt ngày, ăn uống xong Thừa Chí không thể gượng được nữa, đành phải gục đầu xuống mặt bàn ngủ thiếp đi.

Sáng ngày hôm sau, cậu vừa tỉnh dậy, Tiểu Tuệ liền kéo tay cậu đi rửa mặt. Thừa Chí nói:

- Để tôi đi thăm Thôi thúc thúc xem vết thương khỏi chưa đi.

- Bác Cầm đã cống ông ta đi rồi.

Thừa Chí giật mình hỏi:

- Có thật không?

Tiểu Tuệ gật đầu. Thừa Chí chạy vào trong, quả nhiên không thấy Thu Sơn đâu cả. Cậu òa lên khóc. Tiểu Tuệ vội khuyên:

- Anh đừng khóc, đừng khóc nữa!

Thừa Chí không chịu nghe, cứ khóc hoài.

Tiểu Tuệ liền gọi:

- Má ơi! Má ơi! Mau ra đây!

An đại nương nghe thấy tiếng con gọi, vội chạy ra. Tiểu Tuệ nói với mẹ rằng:

- Má này! Anh ấy thấy bác Cầm và Thôi thúc thúc đi rồi, anh ấy khóc liên.

An đại nương vội an ủi Thừa Chí:

- Cháu nín đi! Có phải Thôi thúc thúc của cháu bị thương nặng lắm đó không?

Thừa Chí gật đầu. Đại nương nói tiếp:

- Thím chỉ có thể chữa cho chú ấy khỏi tạm thời. Muốn cho chú ấy mau lành, thím phải bảo bác Cầm công chú ấy đi nhờ thầy lang chữa cho. Chờ chữa xong, chú ấy sẽ trở lại đây với cháu.

Thừa Chí hiểu rõ mới nín dần. An đại nương lại nói:

- Chú ấy sắp khỏi rồi. Cháu mau vào rửa mặt đi, rồi vào đây ăn cơm với thím và em nó.

Dùng cơm sáng xong, An đại nương bảo Thừa Chí kể lại thật rõ ràng câu chuyện đã xảy ra một lần nữa. Nghe xong, nàng cứ thở dài hoài. Thế là Thừa Chí được yên tâm ở lại nhà đó.

Cậu mồ côi từ thuở nhỏ, nay bỗng nhiên được Đại nương trông nom săn sóc như người mẹ hiền, lại có thêm Tiểu Tuệ làm bạn nên trong mấy ngày ở tại đó, cậu cảm thấy sự ấm cúng nhất trong đời. An đại nương lại bảo cậu ôn luyện lại những võ nghệ mà đã học hỏi được. Xem xong, nàng gật đầu khen ngợi và nói rằng:

- Cháu thông minh giỏi giang lắm!

Như vậy cũng đủ rõ nàng cũng hiểu biết những tinh túy của các thế võ đó vậy.

Cứ như thế qua được mười mấy ngày, và ngày nào An đại nương cũng bắt Thừa Chí luyện võ. Nhưng luyện hay hay dở, nàng không bao giờ chỉ bảo khen chê cả, và nàng săn sóc cho chàng từng li từng tí, coi chàng chẳng khác nào con ruột của mình vậy.

o O o

Tiểu Tuệ xuống lưng chừng núi đi tìm Thừa Chí vì không biết chàng vừa đi đâu mà không có ở trong nhà.

Cô gái dừng lại cất tiếng gọi:

- Anh Thừa Chí! Anh đâu rồi?

Gọi mãi không nghe tiếng Thừa Chí đáp lời, Tiểu Tuệ xuống núi để tìm chàng.

Tới một lùm cây chột nghe có tiếng nói:

- Cô bé kia đứng lại.

Một người từ trong bụi rậm bước ra. Coi lại đó là một viên Công sai tay cầm đại đao sáng ngời.

Tiểu Tuệ giật mình lui mấy bước mở to đôi mắt đen huyền nhìn người khách lạ mặt.

Cô gái sợ sệt hỏi:

- Ông là ai?

Viên Công sai không đáp mà chỉ hỏi:

- Nhà An đại nương ở đâu?

Tiểu Tuệ lại lui thêm hai bước:

- Ông là ai, sao hỏi nhà An đại nương?

Viên Công sai nghiêm sắc mặt:

- Ta muốn gặp An đại nương có chuyện gấp lắm. Nhà An đại nương đâu?

Tiểu Tuệ tuổi hãy còn ngây thơ đâu hiểu chuyện gì, trở tay lên ngọn núi:

- Nhà ở trên kia.

Viên Công sai nhìn kỹ Tiểu Tuệ rồi hỏi:

- Tiểu cô nương tên gọi là gì?

- Tiểu Tuệ!

Cặp mắt của viên Công sai chớp lên:

- Tiểu cô nương hãy theo tôi.

Tiểu Tuệ kinh hãi trở mắt:

- Tôi theo ông để làm gì?

- Có người bảo tiểu cô nương theo tôi.

Tiểu Tuệ càng kinh dị hơn:

- Người đó là ai?

- Tiểu cô nương gặp người đó rồi sẽ rõ.

Tiểu Tuệ lắc đầu:

- Tôi không đi.

Vị Công sai cười gằn:

- Tiểu cô nương không đi thì bắt buộc tôi phải đưa tiểu cô nương đi.

Hắn bước tới chụp nắm lấy Tiểu Tuệ.

Bật... bật...

Tiểu Tuệ kinh hãi vỗ hai chuông, vừa hét:

- Mẹ ơi! Cứu con...

Nhưng viên Công sai đã lấy chiếc khăn lớn trùm lấy Tiểu Tuệ cuốn lại cho cô gái hết la.

Hắn quay mình đi xuống núi. Thành linh có tiếng hét:

- Trả em gái lại cho ta!

Người vừa hét chính là Thừa Chí. Chàng vỗ một chưởng vào lưng viên Công sai.

Viên Công sai nghe luồng gió day trở lại khoa cây đại đao chống đỡ.

Hắn nhìn Thừa Chí rồi quát:

- Thằng bé này muốn chết sao! Lui mau.

Viên Công sai hấp tấp bước đi, nhưng Thừa Chí đã dùng khinh pháp vượt ngang qua đầu hắn chặn lại.

Chàng hét:

- Trả em gái ta, tại sao ngươi bắt cóc em ta?

Viên Công sai trợn mắt:

- Thằng tiểu quỷ, ngươi có lui ra không?

Thừa Chí không nói vỗ một chưởng ngay tâm huyết viên Công sai.

Hắn quát:

- Ta giết ngươi!

Cây đao trong tay viên Công sai chộp lên, Thừa Chí rú lên một tiếng nhào lộn ra ngoài.

Chàng trúng nhằm hai nhát đao của viên Công sai máu tuôn lênh láng.

Tuy đã bị thương nhưng Thừa Chí đã phóng người dậy cản ngang trước mặt viên công sai.

Viên Công sai giận dữ quát:

- Thằng quỷ nhỏ có chịu dang ra chưa?

Thừa Chí trợn mắt:

- Ngươi không buông em gái ta ra, bằng không ta liều sống chết với ngươi.

Viên Công sai cười lớn:

- Vậy là người phải chết!

Hắn khoa đao định chém thêm mấy nhát kết liễu sinh mạng Thừa Chí. Bỗng có tiếng thét lạnh lạnh:

- Buông con ta xuống. Ai bảo ngươi tới đây bắt cóc con gái ta.

Trong tiếng thét kèm theo một loạt chỉ sắc bén bắn vùn vụt vào mình viên Công sai.

Hắn hốt hoảng lui lại tránh rồi nói mau:

- Có người bảo tôi tới đây đưa tiểu cô nương về dinh.

- Người nào?

- Đại nhân!

An đại nương sững sốt lên rồi thét:

- Buông con ta ra...

Nàng vỗ hai tay vào nhau, một viên ám khí liền bắn xẹt vào người viên Công sai làm hấn buông tuột cái khăn, Tiểu Tuệ ngã xuống đất.

Y cảm thấy giữa lưng đau ngấm ngấm, và trong lúc y hơi chậm tay một chút, đơn đao của y đã bị chiếc côn vải cuốn chặt và bị giật rời khỏi tay y. Hấn nhảy lui về phía sau hai bước, miệng cười xã giao:

- Chồng chị nhờ tôi, tôi phải làm cho được. Thế nào cũng có ngày tôi trở lại đây kiếm chị.

Đại nương lại quạt ngang miếng vải vào lưng y, nhưng lần này y đề phòng trước, nên vừa dứt lời, y đã quay mình chạy thẳng xuống núi. Đại nương không đuổi theo, quay lại phía Thừa Chí và Tiểu Tuệ. Thấy con gái mình không việc gì, nàng mới yên tâm, Tiểu Tuệ ngã vào lòng mẹ, khóc lóc. Thấy người và mặt Thừa Chí ướt đẫm những máu, Đại nương vội đưa về rửa và băng bó vết thương cho cậu trai. Cũng may hai vết chém chỉ phớt qua, làm chảy máu nhiều thôi chớ không nặng cho lắm. Sau khi nàng đặt Thừa Chí lên giường ngủ, Tiểu Tuệ mới kể hết đầu đuôi câu chuyện cho nàng nghe. Nàng nhìn Thừa Chí rồi nghĩ thầm: “Không ngờ nó tuổi nhỏ bé người mà cũng có lòng nghĩa hiệp như vậy! Hiện giờ ta không thể ở lại chốn này được. Thế nào ta cũng phải gây dựng cho nó thành tài mới trả được ơn này.”

Nghĩ đoạn, nàng nói với Tiểu Tuệ:

- Con cũng đi ngủ đi, đêm nay còn phải lên đường. Chúng ta dọn đi nơi khác đấy!

Tiểu Tuệ vẫn thường theo mẹ dọn nhà đây đó luôn luôn, nên khi nghe mẹ nói như vậy cũng không ngạc nhiên gì cả, An đại nương thu xếp quần áo, gói làm hai bọc.

Sau khi ba người ăn cơm tối xong, Đại nương thấp nển ngồi chầu một bên hình như nàng có ý chờ đợi người nào đó, nên cửa vẫn thấy để ngõ.

Tới canh hai, ngoài cửa đó có tiếng chân người đi rất nhẹ. Thoáng một cái, chàng Cầm đã tới cửa rồi. Tuy vóc người cao lớn vạm vỡ, nhưng chàng Cầm đi rất nhẹ nhàng, không một tiếng động. Như vậy đủ thấy thuật khinh công của chàng tới mức cao siêu.

An đại nương đứng dậy chỉ chỗ ra hiệu, trò chuyện với chàng Cầm lúc lâu. Chàng gật đầu tỏ vẻ bằng lòng, Thừa Chí liền hỏi:

- Thôi thúc thúc đã khỏi chưa?

An đại nương trả lời:

- Thôi thúc thúc vô sự rồi, cháu cứ yên tâm. Từ khi cháu tới đây, thím rất thương cháu, coi cháu như con đẻ vậy. Hôm nay cháu lại hăng hái cứu em Tiểu Tuệ nó. Thím không bao giờ quên ơn cháu. Tối hôm nay thím phải đi nơi xa, còn cháu thì theo chú Cầm đi.

- Không, cháu đi theo thím cơ!

An đại nương mỉm cười:

- Thím cũng không nở xa cháu. Nhưng thím đã nhờ chú Cầm đưa cháu đến chỗ sư phụ ký danh của Thôi thúc thúc. Cháu xem, Thôi thúc thúc chỉ học với cụ ấy mấy tháng mà võ nghệ đã xuất sắc đến thế rồi. Cụ ấy võ công thiên hạ vô song, thím muốn cháu theo cụ ấy học võ. Từ xưa tới giờ, cụ ta mới nhận có hai người đồ đệ thôi. Có thể bây giờ cụ ta không muốn nhận đồ đệ nữa, nhưng thấy cháu thông minh và tính nết lương thiện, thím chắc thế nào cụ ấy cũng thương cháu. Chú Cầm là người hầu của cụ ta, cho nên thím mới nhờ chú ấy đưa cháu đi và nói giúp hộ cháu. Nếu cụ ta không nhận thì chú Cầm sẽ đưa cháu về ở với thím.

Thừa Chí gật đầu bằng lòng. Nàng lại dặn dò thêm:

- Tánh cụ ta lạ lắm. Nếu cháu không nghe lời, tất nhiên cụ ta không nhận, nhưng nếu cháu ngoan ngoãn quá cụ ta sẽ bảo cháu không có cốt khí và cũng không nhận nốt. Vậy phải chờ xem cháu sẽ được may mắn hay không?

Nói đoạn nàng tháo chiếc vòng vàng ở cổ tay ra đeo vào cánh tay Thừa Chí. Cái vòng nọ hơi to, nàng phải bóp nhỏ lại mới đeo vừa. Rồi nàng vừa cười vừa nói:

- Chờ đến khi học thành tài, trở nên người lớn, cháu đừng có quên thím và em nó nhé! Nếu trường hợp cháu được lão tiên bối chịu dạy bảo thì khi nào thím được rảnh, đưa em Tuệ đến thăm cháu nhé!

An đại nương tuy cố gắng giữ cho giọt lệ khỏi rơi, nhưng mắt nàng cũng đã đỏ ngầu rồi. Nàng gượng nói:

- Được rồi! Lúc nào thím cũng nhớ đến cháu, thương cháu!

Nói đoạn, nàng viết thư cho chàng Cầm, rồi một tay xách hai bọc áo một tay dắt Tiểu Tuệ ra đi. Chàng Cầm và Thừa Chí theo sau. Ra tới ngoài cửa, mẹ con Tiểu Tuệ đi một ngả, còn chàng Cầm và Thừa Chí đi một ngả. Trước khi chia tay mẹ con Tiểu Tuệ và Thừa Chí đều quyến luyến không muốn từ biệt.

Thấy Thừa Chí bị thương và mất máu khá nhiều chắc không thể đi nhanh được, nên chàng Cầm cõng cậu lên, thẳng tiến trên con đường núi. Ngày đi tối nghỉ, hai người đi ròng rã mười mấy hôm. Đêm nào cũng không dám vào khách điểm ngủ trọ, chàng Cầm và Thừa Chí chỉ vào đền, miếu đồ nát hoặc các hang động nghỉ ngơi thôi.

Ngày nào Thừa Chí cũng ra hiệu hỏi chàng Cầm đã tới đích chưa, thì chàng kia lại chỉ về phía trước. Lại đi ba ngày nữa, đường đi bắt đầu đã thấy hiểm trở. Tới một núi nọ, chàng Cầm phải dùng cảng chân để bò lên leo trên đỉnh núi cao chót vót. Vết thương của Thừa Chí đã khỏi hẳn, duy có lông mày bên trái thành một vết sẹo thâm quầng.

Cậu phải ôm chặt cổ chàng Cầm. Vì đường núi dốc quá làm một trong hai người trượt chân hoặc buông tay ra là té xuống hố sâu, tan xương nát thịt, chết ngay tức thì, nên hai người càng phải hết sức cẩn thận. Khi bò tới đỉnh núi cao nhất, Thừa Chí trông thấy một miếng đất rộng và bằng phẳng. Xung quanh có những cây thông cao bao phủ.

Xuyên qua rừng thông, cậu thấy có năm, sáu căn nhà bằng đá, chàng Cầm có vẻ hân hoan, tựa như chàng đi xa lâu ngày mới trở về nhà cũ vậy. Chàng dẫn Thừa Chí vào trong Thạch ốc, lấy

chổi quét dọn sạch sẽ đầu đầy rồi mới xuống bếp thổi cơm. Ở tới ngày thứ ba, Thừa Chí nóng lòng ra hiệu hỏi chàng Cầm, sư phụ ở đâu? Thấy chàng Cầm chỉ tay xuống núi, Thừa Chí đòi xuống nhưng chàng Cầm lại xua tay lắc đầu. Bất đắc dĩ, cậu đành phải chịu nhẫn nại chờ đợi.

Không trò chuyện được với chàng Cầm, cậu bực mình buồn bực vô cùng.

Một đêm nọ, Thừa Chí đang ngủ ngon giấc, bỗng thấy trước mắt sáng choang, vội vàng ngồi dậy. Cậu thấy một ông cụ, tay cầm cây nến đứng cạnh giường, vẻ mặt tươi cười. Thừa Chí, phúc chí tâm linh, vội nhảy xuống đất quỳ lạy ông cụ bốn lạy, và thưa rằng:

- Bạch sư phụ mới về, đệ tử Viên Thừa Chí xin kính lạy ra mắt sư phụ.

Ông cụ nọ cả cười, nói:

- Thằng nhỏ này, ai đã nhận dạy mà mà dám gọi ta sư phụ? Tại sao mày đoán được thế nào tao cũng nhận mày làm đồ đệ?

Nghe giọng nói, Thừa Chí biết ông ta đã bằng lòng rồi, liền vui vẻ đáp:

- Dạ, bạch sư phụ, thím Anh chỉ bảo dùm con đấy ạ.

- Nàng chỉ hay làm phiền ta. Thôi được, ta nể người cha đã khuất của con, mà nhận con làm đồ đệ vậy!

Thừa Chí định sụp xuống lạy, nhưng ông cụ vội cản lại:

- Thôi đủ rồi, ngày mai sẽ nói chuyện.

Sáng sớm ngày hôm sau, mặt trời chưa mọc, Thừa Chí đã dậy rồi. Chàng Cầm hình như đoán biết ông cụ đã chấp nhận Thừa Chí làm đồ đệ cho nên chàng mừng quá, bỗng Thừa Chí ném lên trên không rồi lại đỡ lấy vừa ném vừa đỡ như vậy đến bốn, năm lần. Nghe thấy tiếng cười đùa của Thừa Chí, ông cụ ở trong nhà bước ra, vừa cười vừa nói:

- Được lắm, con mới có bấy nhiêu tuổi đầu, mà đã biết hành hiệp trượng nghĩa, cứu đàn bà trẻ con. Con có bản lĩnh gì, hãy giở ra cho ta coi nào.

Thấy ông cụ nói như vậy, Thừa Chí xấu hổ, mặt mũi đỏ gay. Ông cụ nói tiếp:

- Con không trở tài cho ta xem, thì ta biết thế nào mà dạy con bây giờ!

Thừa Chí biết sư phụ không nói đùa với mình, liền đỡ thế võ “Phục Hổ chưởng” của Thôi Thu Sơn truyền cho. Từng đường, từng miếng một đánh từ đầu tới cuối. Ông cụ vừa xem vừa mỉm cười chờ cậu đánh xong, mới nói:

- Thu Sơn cứ khen con thông minh, lúc đầu ta còn chưa tin, nay mới thấy rõ, hẳn chỉ dạy con có mấy ngày, mà đã thành tựu như vậy, quả thật là khá lắm!

Thấy nói đến Thôi Thu Sơn, Thừa Chí chờ ông cụ nói xong, liền tiếp lời hỏi ngay:

- Bẩm sư phụ, Thôi thúc thúc hiện giờ ở đâu? Và đã mạnh chưa ạ?

- Hẳn đã hoàn toàn vô sự. Và trở về nơi Lý tướng quân tiếp tục chiến đấu rồi.

Thừa Chí thấy thầy nói như vậy, hớn hở vô cùng. Lúc ấy, chàng Cầm đã bày xong hương án. Ông cụ lấy ra một bức tranh có vẽ hình một vị nho sinh rồi thắp hương nến cung kính quỳ lạy, đoạn nói với Thừa Chí rằng:

- Đây là Từ tổ sư Khai Sơn của phái Hoa Sơn chúng ta, con lại đây quỳ lạy đi.

Thừa Chí nghe lời, sụp xuống quỳ lạy, nhưng cậu không biết lạy bao nhiêu cái mới phải, trong lòng nghĩ thầm: “Chắc càng lạy nhiều càng hay,” rồi cậu cứ lạy lia lịa.

Ông cụ phải phì cười bảo thôi. Ông cụ vừa dứt tiếng cười, đang định nói thì Thừa Chí vội quay lại, lạy ông cụ mấy lạy, coi như đã là chánh thức báỉ sư. Ông cụ mỉm cười nhận lễ:

- Từ nay con là đệ tử chính thức của phái Hoa Sơn chúng ta rồi. Từ trước tới giờ ta mới thu nhận chỉ hai đồ đệ. Đã mười mấy năm nay, vì chưa gặp đũa trò nào thông minh, chịu khó, nên ta chẳng nhận thêm ai cả. Con là đệ tử thứ ba của thầy và cũng là đồ đệ chót, vậy con phải chăm chỉ học tập đừng để cho người ta chê cười mỉa mai.

Thừa Chí cúi đầu xin vâng. Ông cụ lại nói tiếp:

- Ta họ Mộc, các bạn giang hồ gọi ta là Bát Thủ Tiên Viên (Vượn tiên tám tay). Con phải ghi nhớ, kẻo có người ta hỏi đến tên thầy, con lại ú ớ không biết trả lời ra sao.

Thừa Chí không nhịn được phải phì cười. Cậu ta nghĩ thầm: “An đại nương bảo tánh nết ông ta rất kỳ lạ, mình cứ nom nớp lo sợ mãi. Ngờ đâu thầy ta dễ dãi, ưa khôi hài đến thế!”

Võ nghệ của Bát Thủ Tiên Viên cao siêu vô cùng. Trong 20 năm nay, ông tung hoành trên chốn giang hồ và chưa hề gặp người địch thủ. Vì ông ta không hay can thiệp vào việc người nên ít người biết tới tên tuổi. Thật tình tánh nết ông ta rất kỳ lạ và khó khăn lắm. Lần này, chỉ vì thương hại Thừa Chí cô cút tội nghiệp và thêm điều tôn kính cha cậu là một vị trung thần hết lòng vì nước lại chết oan, nên ông ta mới đoái hoài tới, rồi thấy Thừa Chí là người thông minh hoạt bát nên ông ta mới trò chuyện vui vẻ như thế. Mục Nhân Thanh lại nói:

- Hai sư huynh của con hơn con những 20, 30 tuổi, ngay như đồ đệ của họ cũng còn lớn hơn con nữa là khác. Có lẽ họ sẽ trách móc ta tới giờ phút này còn nhận thêm đũa con nít làm đồ đệ. Hà! Hà! Nếu con không chịu khó luyện tập, sau này bị thua cả đồ đệ, đồ tôn của chúng, thì họ càng có lý do bảo thầy là già nua lắm lắm đấy!

- Con xin hết sức chăm chỉ luyện tập. à, thưa sư phụ, Thôi thúc thúc có phải là sư huynh của con không?

- Nó đi theo Lý tướng quân luôn luôn bận việc binh đao không có thì giờ học tập nên ta chỉ dạy cho có một thế võ “Phục Hồ chưởng” thôi chớ nó không phải là đồ đệ chính thức của ta.

Nói đoạn Mục Nhân Thanh chỉ vào chàng Cầm đoạn nói tiếp:

- Như chàng Cầm kia chẳng hạn, hằng ngày xem ta dạy võ, nó cũng võ vẽ vài miếng. Nhưng nếu đem so sánh với hai sư huynh con thì thật một trời một vực, nó còn kém lắm.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Chàng Cầm hai lần ra tay ném bọng công sai, thân thủ lanh lẹ vô cùng. Nhưng sư phụ bảo hai vị sư huynh còn giỏi hơn y không biết bao nhiêu lần. Vậy nếu ta chịu khó học tập, dù không bằng hai vị sư huynh, nhưng bằng được chàng Cầm, ta cũng sung sướng và

an ủi lắm rồi.”

Mục Nhân Thanh lại nói:

- Phái Hoa Sơn chúng ta có rất nhiều giới điều chẳng hạn như: giới dâm, giới sĩ (ra làm quan), giới bảo tiêu, vân vân. Bây giờ dù có nói ra, con cũng không thể nào nhớ hết được. Ta chỉ cần dặn con hai câu này: Thứ nhất phải nghe lời sư phụ. Thứ hai đừng có làm bậy. Con hiểu không?

- Con xin vâng lời thầy, không bao giờ dám làm bậy.

- Thôi được, bây giờ chúng ta bắt đầu luyện võ. Vì thời gian gấp rút, Thôi thúc thúc đã dạy con hết thế võ Phục Hổ chưởng nhưng thế Chưởng pháp đó thần diệu khôn lường. Tuổi con còn nhỏ dù có học hiểu hết cũng không thể sử dụng như ý muốn được. Nay ta hãy dạy con thế “Trường quyền Thập Đoạn Cầm” trước đã.

- Thưa thầy, thế võ này Ngụy thúc thúc đã dạy con rồi ạ.

- Thế võ con học của Ngụy thúc thúc vừa múa cho thấy xem còn nhiều chỗ sai lầm lắm. Nếu con thật hiểu hết sự tinh vi của thế “Trường quyền Thập Đoạn Cầm” thì trên chốn giang hồ sẽ ít có người địch nổi con.

Nghe lời sư phụ dạy bảo, Thừa Chí không dám cãi lại, chỉ vâng vâng dạ dạ thôi.

Mục Nhân Thanh đem thế võ “Thập Đoạn Cầm” ra biểu diễn cho Thừa Chí xem.

Cậu thấy các đường quyền giống hệt Ngụy Hạo dạy hồi nọ. Cậu nghĩ thầm: “Thế này thì có gì đặc biệt đâu?”

Cậu đang nghi ngờ thì Mục Nhân Thanh lại nói:

- Chắc con tưởng sư phụ nói dối phải không? Bây giờ con thử lại đây xem con có thể nắm được áo của ta không? Con chỉ cần độn vào vạt áo của ta, ta cũng cho con là tài ba lắm rồi.

Thừa Chí tưởng phải đối địch với sư phụ nên không dám, cứ đứng yên, nhe răng cười. Mục Nhân Thanh liền thúc giục:

- Con cứ lại đi! Như thế cũng như ta dạy con luyện võ đấy mà!

Thấy nói là dạy võ, Thừa Chí liền xông ngay lại, giơ tay định nắm lấy tà áo của Nhân Thanh. Nhưng tay cậu vừa sắp trở tới thì tà áo đó bỗng rụt lại, chỉ cách xa đầu ngón tay Thừa Chí độ hai, ba tấc thôi. Thấy vậy, cậu tiến lên một bước đủ vừa nắm lấy tà áo. Ngờ đâu, cậu chẳng thấy sư phụ đâu nữa, chỉ thấy có tay người võ sau gáy cậu một cái, và có tiếng gọi: “Ta ở đây mà!”

Thừa Chí quay mình định hai tay ôm choàng lấy sư phụ ngờ đâu ông ta đã biến mất. Cậu vội quay lại thấy sư phụ đứng cách xa tới hai, ba trượng. Tính hiếu thắng của trẻ con thúc đẩy, cậu nghĩ thầm: “Thế nào ta cũng phải bắt cho được mới thôi!”

Nghĩ đoạn, cậu nhảy xổ lại nắm lấy tay áo của sư phụ. Mục Nhân Thanh chỉ phẩy tà áo một cái, ông ta nhảy ra tận đằng xa rồi, Thừa Chí vừa cười vừa đuổi theo. Đang lúc đó cậu thấy chàng Cầm chỉ tay ra hiệu, bảo cậu nên chú ý. Thừa Chí sực nghĩ: “Quả nhiên sư phụ dùng thân pháp trong thế võ Thập Đoạn Cầm thôi, nhưng tại sao ông ta lại nhanh nhẹn đến thế?”

Nghĩ đoạn, cậu vừa đuổi vừa ghi nhớ lối sử dụng thân pháp của sư phụ. Cậu vốn dĩ đã thuần thục thế võ “Thập Đoạn Cầm” nhưng vì Mục Nhân Thanh tiến thoái lẩn tránh nhanh nhẹn quá và trong lúc vận dụng thế võ, lại khôn khéo vô cùng. Thừa Chí thông minh lạ thường, một mặt đuổi bắt, một mặt nhớ kỹ thân pháp của sư phụ. Sau cùng, cậu vừa đuổi vừa vận dụng thân pháp một cách khôn khéo, quả nhiên thấy nhanh nhẹn gấp trước mấy lần. Mục Nhân Thanh thầm gật đầu khen thầm: “Thằng bé này thông minh đấy!”

Lúc ấy Thừa Chí đuổi càng nhanh bao nhiêu, Mục Nhân Thanh càng tránh lẹ bấy nhiêu. Hai người chạy đuổi càng ngày càng nhanh, đến nỗi chỉ thấy có hai cái bóng người bay múa đó đây.

Bỗng thấy Mục Nhân Thanh cất tiếng cười ồ, rồi ôm lấy Thừa Chí, vừa cười vừa nói:

- Đồ đệ tài giỏi, đứa trẻ ngoan ngoan đáng yêu của thầy!

Thừa Chí thấy trong “Thập Đoạn Cầm” có nhiều miếng huyền ảo như vậy trong lòng hớn hở vô cùng.

Mục Nhân Thanh lại nói:

- Thôi bấy nhiêu cũng đủ cho con tập luyện rồi.

Nói xong, ông ta đặt Thừa Chí xuống đất dặn tiểu đồ đệ hãy ở lại luyện tập thêm vài lần nữa rồi đi vào gia trang.

Thừa Chí luyện tập từ đầu chí cuối, lại tập thêm hơn mười lần nữa. Ngoài những thân pháp của sư phụ mà cậu học được, cậu còn biến chế thêm vài mảnh lối riêng biệt nữa.

Tối hôm đó, cậu sung sướng quá, chỉ gãi đầu gãi tai, trần trọc suốt đêm không sao ngủ được. Đến khi mệt quá thiếp đi cậu vẫn nghĩ tới sự luyện võ trong giấc mơ.

Vừa tảng sáng, sợ quên những miếng võ hôm qua đã học được cậu vội ra ngay sân ôn luyện lại, càng tập càng thêm hăng hái. Bỗng nghe phía sau có tiếng ho, cậu quay lại, trông thấy sư phụ miệng mỉm cười đang đứng tại đó. Cậu vội cúi đầu chào:

- Đệ tử kính chào sư phụ.

- Mấy miếng võ của con vừa chế biến ra kể cũng khá đấy. Ngay như miếng con vừa đánh xong cũng đã nhanh lắm, nhưng hạ bộ vẫn còn nhiều chỗ sơ hở. Nếu kẻ địch là người giỏi võ, họ chỉ giơ chân ra móc một cái là con bị nguy hiểm ngay. Cho nên con phải đánh như thế này.

Nói đoạn, Mục Nhân Thanh liền đứng vào địa vị kẻ địch, vừa tấn công vừa chỉ dẫn vào những yếu điểm. Chỉ dặn qua một lần, Thừa Chí đã hiểu ngay. Ngày hôm đó, cậu lại học thêm được vài miếng võ tuyệt xảo.

Ở trên Hoa Sơn luyện tập, thấm thoát đã ba năm. Năm đó Thừa Chí được 12 tuổi.

Vì luyện võ từ thuở nhỏ nên thân thể cậu chóng nở nang hơn người. Thỉnh thoảng Mục Nhân Thanh có việc phải xuống núi. Hễ đi cỡ hai, ba tháng ông ta mới về. Trước khi đi, thế nào ông ta cũng dạy Thừa Chí một vài quyền pháp, để khi về, bảo cậu luyện lại cho ông xem. Lần nào cậu cũng thành thạo những quyền pháp mới học được.

Tết Đoan Ngọ năm nọ, sau khi uống rượu Hồng Hoàng xong, bỗng nhiên Mục Nhân Thanh

đem bức họa của sư gia ra treo. Ông ta quỳ lạy xong, gọi Thừa Chí lạy, rồi nói với cậu rằng:

- Con có biết tại sao hôm nay thầy bảo con lạy Tổ sư gia không?

- Thưa thầy con không biết ạ.

Mục Nhân Thanh vào gian trong bụng một hộp gỗ hình dài ra đặt hương án, rồi mở nắp ra, chỉ thấy ánh sáng loè mắt, một bảo kiếm dài ba thước nằm trong đó. Thừa Chí trống ngực đập thình thịch, miệng run run hỏi:

- Sư phụ dạy con học kiếm phải không?

Mục Nhân Thanh gật đầu, lấy thanh bảo kiếm ra, vẻ mặt nghiêm trang, bảo Thừa Chí:

- Con quỳ xuống, nghe lời thầy dạy!

Thừa Chí vội vàng quỳ xuống. Ông ta nói tiếp:

- Kiếm là tổ của trăm thứ khí giới, rất khó học. Con thông minh lại hiểu biết chóng, thế nào cũng học được thành tài. Nhưng kiếm pháp của phái Hoa Sơn chúng ta, từ các đời tổ sư truyền xuống, ai nấy đều nhờ ở trí tuệ thông minh của mình mà sáng kiến thêm, nên mỗi đời mỗi tinh xảo hơn. Các phái võ công khác, sư phụ họ thường hay giữ lại một vài miếng bí quyết để hộ thân, không dạy hết cho đồ đệ, nên các phái đó một đời một tàn lụi như vậy, để tránh điều đó nên lúc chọn đồ đệ để truyền dạy võ nghệ rất là nghiêm ngặt. Khi đã tuyển chọn xong rồi là sư phụ phải dốc túi dạy hết. Vì vậy, môn kiếm pháp này, đời nào trò cũng giỏi hơn thầy. Kiếm pháp của ta khó học vô cùng và cũng ác hiểm hơn các kiếm pháp khác. Nếu con chịu khó luyện tập thành tài, sẽ trở nên một kiếm sĩ thiên hạ vô địch thủ ngay. Trước khi dạy con kiếm pháp, thầy buộc con phải thề độc không được tàn sát một người oan uổng cả.

Thừa Chí nhanh miệng thề luôn.

- Được rồi con đứng lên đi!

Thừa Chí đứng dậy, ông ta lại nói tiếp:

- Thầy biết con tâm địa nhân từ, chắc không bao giờ con giết bừa những người hiền lành đâu. Nhưng giữa những thị phi, cũng có khi khó phân biệt phải trái. Quý hồ con đặt lòng từ thiện trên hết, thì không bao giờ giết nhầm đâu. Điều này con nên nhớ kỹ!

Thừa Chí gật đầu vâng lời. Mục Nhân Thanh tay trái nắm kiếm quyết, tay phải giơ bảo kiếm lên. Thật là “Đường kiếm như Rồng bay Phụng múa, lóe hào quang tựa ánh sáng mặt Trời.”

Một kiếm pháp thiên hạ vô song bắt đầu phát động.

Hồi 4 - Quanh năm luyện quyền kiếm

Dưới ánh mặt trời, trường kiếm lại càng lóng lánh chói lọi. Trong lúc múa kiếm, chỉ thấy luồng bạch khí lẫn đi lộn lại. Thừa Chí theo sư phụ học kiếm trong ba năm liền tài ba đã khác xưa nhiều. Nhưng mỗi khi Mộc Nhân Thanh múa kiếm tới lúc thật nhanh, cậu vẫn không sao nhận rõ bộ pháp và thân pháp của sư phụ như thế nào, chỉ thấy một luồng gió hoặc như một tòa núi vậy thôi.

Múa tới miếng sau cùng bỗng nghe thấy Nhân Thanh hét lên một tiếng thanh kiếm rời khỏi tay như một tia chớp đã cắm ngập hai phần ba vào thân một cây cổ thụ cách đó hơn trượng, thấy sức lực của sư phụ mạnh lạ lùng, Thừa Chí kinh ngạc, há hốc mồm và ngẩn người ra. Bỗng nhiên nghe thấy sau lưng có tiếng người la lớn: “Giải lắm,” cậu ngạc nhiên vì ở trên núi mấy năm nay, ngoài tiếng của sư phụ ra, không bao giờ họ nghe thấy tiếng nói của người thứ hai. Cậu quay đầu lại, thấy một đạo nhân đang vuốt râu, mỉm cười.

Đạo nhân đó mặc áo đạo bào màu vàng, sắc mặt hồng hào, tóc nhắm như sợi bạc.

- Mười mấy năm nay không thấy chú dùng kiếm, không ngờ bây giờ chú lại tiến bộ đến thế.

Nhân Thanh cả cười, trả lời:

- Kia, Mộc Tang đạo huynh! Không hiểu con gió nào đã thổi đạo huynh tới nơi đây thế! Thừa Chí, con mau ra lạy chào đạo trưởng đi.

Nghe lời thầy, Thừa Chí chạy nhanh lại quỳ xuống lạy. Mộc Tang đại nhân cười nói:

- Thôi không dám.

Rồi đưa tay đỡ Thừa Chí dậy. Phàm người học võ, hễ gặp ngoại lực áp bức, tự nhiên phản công lại ngay. Thấy Mộc Tang đạo nhân kéo mình mạnh quá, dĩ nhiên Thừa Chí phải dùng hai tay bị nắm kéo dần lại. Chỉ có thế, Mộc Tang đạo nhân đã thử được tài nghệ cậu ta ra sao rồi. Thử xong, đạo nhân vừa cười vừa nói với Mộc Nhân Thanh:

- Lão Mộc đã mấy năm nay không gặp chú, tưởng chú đi chu du tận đâu đâu, thì ra chú ẩn nấp ở đây lén lút dạy võ cho đồ đệ. Kể ra số của chú cũng may mắn lắm đấy! Sắp chết đến nơi mà còn kiếm được một nhân tài như vậy!

Hai người vẫn thường nói bông đùa nhau quen rồi, nay thấy bạn khen đồ đệ mình, Mộc Nhân Thanh có vẻ khoái chí, tự đắc lắm.

Mộc Tang đạo nhân lại nói:

- Ối chà! Hôm nay bác không sẵn tiền để tặng “li xì” cho cháu. Nhưng bây giờ đã trót nhận mấy cái vái của cháu rồi, biết làm thế nào bây giờ?

Nghe thấy đạo nhân nói vậy, Mộc Nhân Thanh xúc động linh cơ nghĩ thầm: “Lão quý đạo nhân này tài ba độc đáo, chốn giang hồ phải tặng anh ta biệt hiệu là ‘Quý Ảnh Tử’ (cái bóng ma). Nếu y bằng lòng dạy cho Thừa Chí một vài đường, kể cũng hân hạnh cho nó lắm rồi. Nhưng vốn dĩ y

không chịu chịu nhận đồ đệ, ta phải nghĩ cách nói khích thì y mới chịu dạy.”

Nghĩ đoạn, Nhân Thanh nói liền:

- Thừa Chí, đạo trưởng đã nhận lời chỉ bảo cho con, vậy con mau mau quỳ lạy tạ ơn đi!

Thừa Chí thông minh vô cùng, thấy sư phụ vừa nói dứt lời liền quỳ xuống vái lạy.

Mộc Tang đạo nhân lớn tiếng cười ha hả:

- Thôi! Thôi! Thôi! Ta chịu thầy trò người rồi. Thầy nào trò nấy có khác! Sư phụ không biết xấu hổ, mà đồ đệ cũng chẳng ra cái quái gì! Này, bé con, cháu hãy nghe ta nói, cháu nên làm người chân chính thì hơn, đừng học cái trò mặt dày như sư phụ cháu. Chưa biết ta định cho cháu cái gì, sư phụ cháu đã đòi ta dạy võ cho cháu ngay! Thôi được, ta đã nhận lời thì đây, ta cho cháu cái này vậy.

Nói xong, Mộc Tang đạo nhân móc túi vải đeo sau lưng, lấy ra một chiếc áo cánh đen thui thui và nặng chình chịch đưa cho Thừa Chí.

- “Áo đó không phải bằng tơ hay lụa, không hiểu làm bằng cái quái gì nhỉ?”

Cậu đang ngẫm nghĩ thì Mộc Nhân Thanh đã nói ngay:

- Đạo huynh đừng đùa giỡn trẻ con nữa! Vật quý báu như thế, cho nó sao được!

Thấy sư phụ nói như vậy, Thừa Chí mới biết cái áo cánh đó là một bảo vật kỳ lạ, liền trao trả cho Mộc Tang đạo nhân. Lão đạo sĩ xoa tay nói:

- Ta có hạ tiện như sư phụ cháu đâu. Ta đã cho là cho, cháu cứ ngoan ngoãn nhận lấy mà dùng.

Thừa Chí chưa dám nhận, nhìn sư phụ như thăm hỏi ý kiến. Mộc Nhân Thanh liền nghiêm trang nói:

- Nếu vậy con tạ ơn đạo trưởng đi!

Thừa Chí được lệnh của sư phụ, liền nói mấy lời cảm tạ lão sư. Mộc Nhân Thanh lại nói tiếp:

- Cái áo này đạo trưởng đã tốn biết bao tâm huyết và phải thập tử nhất sinh mới lấy được báu vật ấy để hộ thân, vậy con mặc luôn áo vào đi.

Cậu nghe lời, mặc ngay cái áo cánh đó vào người. Mộc Nhân Thanh nhảy tới cạnh cây cỏ thụ, dùng hai ngón tay khế gấp thanh kiếm ngấp sâu ở thân cây ra, rồi nói tiếp:

- Cái áo này đan bằng sợi bạch kim lẫn với tóc và lông của con vượn lông vàng. Bất cứ khí giới nào, dù sắc bén đến đâu, cũng không thể đâm thủng nó được.

Vừa nói dứt lời, ông ta đâm ngay một mũi kiếm vào vai đồ đệ. Nhát kiếm đó nhanh như chớp nhoáng, Thừa Chí không sao tránh kịp, vừa giật mình thì mũi kiếm đã trúng ngay vào vai cậu.

Nhưng nhờ có chiếc áo đó che chở, thanh kiếm bị bật trở lại và cậu không hề bị thương mảy may. Mừng quá, cậu quỳ ngay xuống vái lạy Mộc Tang đạo nhân.

Đạo nhân vừa cười vừa nói:

- Lúc đầu, nhìn thấy cái áo xấu xí, dù cháu có cảm ơn ta, nhưng trong lòng chắc không ưng tí nào cả. Đến bây giờ cháu mới bằng lòng thật sự phải không?

Thừa Chí xấu hổ, đến nỗi đỏ mặt tía tai. Mộc Tang đạo nhân lại nói:

- Cái áo này đã cứu bác mấy lần khỏi chết. Nhưng bây giờ, nếu sư phụ cháu không làm khó dễ bác, thì cũng không cần phải mặc cái của quý này làm gì nữa. Vì xét trong thiên hạ hiện nay chưa thấy ai có thể đánh nổi bác bị thương được.

Nói xong, đạo nhân lớn tiếng cười ha hả, có vẻ tự phụ.

Mục Nhân Thanh vừa cười vừa nói:

- Lão đạo sĩ, ở trước mặt tiểu bối đừng nên nói khoác nói lác nhé! Võ nghệ của tôi có được bằng lão huynh đâu? Vả lại đời này thiếu gì người giỏi! Phải biết, ngoài từng trời này lại có từng trời khác, mình giỏi có người giỏi hơn...

Mộc Tang mỉm cười trả lời:

- Lại đây! Lại đây! Anh em ta không tiện giở dao giở kiếm ra đối địch, chi bằng...

- Chi bằng phân thắng bại trên bàn cờ phải không?

- Đúng lắm! Đúng lắm! Chú là con sâu nằm trong bụng tôi có khác!

- Nếu lão huynh chưa phải lúc lên cơn nghiện đánh cờ chắc cũng chưa thềm đến nơi thâm sơn này kiếm đệ phải không. Thế cái trò cúng cơm ấy lão huynh có đem theo không?

Mộc Tang đạo nhân hớn hở, móc túi vải lấy đủ bộ, cả bàn lẫn quân cờ ra. Chàng Cầm vội khiêng bàn ghế ra vườn. Hai đạo sĩ cùng ngồi dưới bóng cây phân tài cao hạ.

Vì Thừa Chí không hiểu chơi cờ ra sao cả, nên vừa đánh, Mộc Tang vừa dạy cậu, đồng thời, ông ta muốn khoe khoang nước cờ của mình cao hơn Mục Nhân Thanh. Mặc cho Mộc Tang nói dóc, Nhân Thanh cứ lẳng lặng nghĩ nước đi. Cờ hai vị đang chơi là cờ vây, dễ biết đi mà khó tinh xảo, chỉ xem một ván là Thừa Chí biết đi ngay. Quả nhiên, ván đầu Mộc Tang thắng hai quân cờ. Hai người đánh cho tới mặt trời lặn mới xong ba ván. Rút cuộc Mộc Tang thắng hai thua một mà vẫn đòi đánh nữa, nhưng Nhân Thanh từ chối vì mỏi mệt, nên ông ta mới chịu thôi. Tuy vậy trong lòng ông ta vẫn còn luyến tiếc.

Trong ba ngày liền, Mộc Tang đạo nhân cứ níu lấy Nhân Thanh đòi đánh cờ. Sáng sớm ngày thứ tư, Mục Nhân Thanh phải nói trước rằng:

- Ngày hôm nay, xin tạm nghỉ đánh cờ, để đệ còn phải dạy kiếm pháp cho đồ đệ.

Thấy là công việc chánh đáng, nên Mộc Tang không tiện phản đối. Ngồi chờ mãi sốt ruột vừa mới thấy Nhân Thanh truyền kiếm pháp cho Thừa Chí xong, ông ta chạy ngay lại vừa kéo Nhân Thanh vừa nói:

- Nào, lại đây! Chúng ta đánh ba ván.

Dạy kiếm ngọt nửa ngày, Mục Nhân Thanh đã cảm thấy mỏi mệt rồi. Nhưng biết Mộc Tang nghiện cờ lắm, nếu ông ta không nhận lời đánh vài ván thì Mộc Tang ngủ không yên. Vì miễn

cưỡng ngòi đánh, nước cờ của Nhân Thanh càng thấp kém vô cùng. Đi được mười nước, giàn trận chưa xong, quân cờ của ông ta đã bị bao vây tứ phía rồi. Nước cờ đã lâm và ngõ bí, ông ta phải miễn cưỡng đặt quân cờ của mình làm mất để mong gỡ thoát, nhưng tứ phía yếu điểm đều sắp bị đối phương chiếm cả. Ông ta tay cầm quân cờ, ngẫm nghĩ mãi vẫn do dự, chưa dám đặt xuống. Thừa Chí đứng cạnh xem, nhin không nổi liền mách nước:

- Sư phụ đặt quân cờ ấy xuống đây, thế nào sư bá cũng tìm nước gỡ rồi sư phụ lại đặt nốt quân kia ở chỗ này, phải sẽ thoát khỏi vòng vây không?

Nước cờ Thừa Chí vừa mách quả thật thần diệu vô cùng. Nhân Thanh vốn không có tánh tự phụ như Mộc Tang, thấy đồ đệ nói phải nghe liền. Quả nhiên bên quân đen xông ra khỏi vòng vây và trái lại còn hãm chết một số quân cờ trắng. Đáng lẽ ván cờ đó Nhân Thanh phải đại bại, nhưng nhờ có Thừa Chí mách nước, kết cuộc có thua ba quân cờ thôi.

Mộc Tang khen ngợi Thừa Chí thông minh và khôn ngoan, rồi chấp sáu quân, ép cậu ta ngòi đánh một ván. Hình như Thừa Chí có thiên tài về đánh cờ vậy. Tánh cậu lại hiếu thắng chớ không nhường nhịn như Nhân Thanh. Vì vậy ván cờ đó, tuy Mộc Tang thắng nhưng không dễ dàng như đạo nhân tưởng. Ngày hôm sau mới tảng sáng, Mộc Tang đã bắt Thừa Chí đánh cờ, nhưng không ngờ cậu bé thắng hai ván liền. Thế rồi từ chấp 6 quân cờ rút xuống chấp 5 và chưa đầy 10 ngày, nước cờ của Thừa Chí đã cao lắm. Mộc Tang chỉ dám chấp một quân, hai bên mới có thắng bại.

Thừa Chí để tâm trí vào cờ dần dần xao lãng học tập võ nghệ. Vì nể Mộc Tang nên lúc đầu Nhân Thanh không nói gì cả. Sau thấy một già một trẻ, suốt ngày quên ăn quên ngủ cứ mãi mê đánh cờ, nên ông phải dặn ngầm Thừa Chí mỗi ngày chỉ được phép đánh một ván cờ với Mộc Tang thôi, còn thời giờ phải dành cho việc luyện tập võ nghệ. Thấy sư phụ nhắc nhở, Thừa Chí cũng bỏ phí mất mười mấy ngày không tập thành gì cả, nên cậu cũng tự xấu hổ vô cùng. Sau đó hai ngày liền, hễ Mộc Tang gọi đánh cờ thì Thừa Chí thoái thác còn bận việc tập luyện kiếm thuật, không có thời giờ rồi rã.

Mộc Tang nói:

- Cháu cứ đánh cờ với bác đi! Đánh xong, bác sẽ dạy cháu một thế võ này, thế nào sư phụ cháu cũng hài lòng.

- Vâng, xin phép bác cho cháu hỏi qua sư phụ cháu đã.

- Được, cháu cứ đi hỏi đi.

Thừa Chí liền chạy ra hỏi ý kiến sư phụ, Nhân Thanh mừng lắm, vì hiểu rõ Mộc Tang đạo nhân, được mệnh danh là “Quý Ảnh Tử”, võ nghệ biệt lập một phái, nhưng tánh nết rất cổ quái, không chịu thu nhận đồ đệ, nay ông ta bằng lòng dạy võ cho Thừa Chí, chắc cũng vì sự nghiệp cờ quá mà nên, Nhân Thanh liền dẫn cậu tới trước mặt Mộc Tang, cúi chào và nói rằng:

- Đại huynh đã vui lòng đã giúp cho tiểu đồ thành tài, đệ xin cảm ơn trước.

Nói đoạn, ông ta gọi Thừa Chí cúi lạy Mộc Tang, làm lễ bái sư. Thấy vậy, Mộc Tang nháy lên hai tay xua lia lia và nói rằng:

- Tôi không nhận đồ đệ đâu. Nếu cháu nó muốn tôi dạy nó thì phải thử tài xem nó có hạ tôi

được không đã.

- Đại huynh nói nó hạ thì hạ về môn gì cơ chứ?

- Quyền pháp và kiếm pháp của chú trong thiên hạ đã khét tiếng là một không hai rồi, ngay như lão đây cũng xin bái phục. Thằng bé này tuy chỉ học được hai, ba phần của chú, nhưng ở chốn giang hồ cũng khó gặp người địch thủ rồi, nhưng nói tới ám khí và khinh công thì phải nhường cho lão đạo này đôi chút.

- Vâng, ai mà chẳng biết bản lãnh xuất quỷ nhập thần của Quỷ Ảnh Tử, cái đó không cần huynh phải tự khen nữa.

- Chú cứ tưởng đã là môn phái tôn sư thì cái gì cũng cần phải quang minh chính đại, còn khinh công và ám khí thì không cần để ý tới! Nếu vậy chú cứ để cho cháu nó mỗi ngày đánh với tôi hai ván cờ. Nếu tôi thắng nó thì thôi, nhược bằng nó thắng tôi một ván, tôi sẽ dạy nó một món khinh công. Nó được tôi liền hai ván, thì ngoài món khinh công, tôi còn dạy thêm nó một môn ám khí nữa. Chú xem như vậy có công bằng không?

Nhân Thanh nghĩ thầm: “Lão đạo sĩ này cũng ưa châm biếm hài hước thật! Nhưng cứ biết, y đã nói thì không khi nào thay đổi/”

Nghĩ đoạn, Nhân Thanh nói:

- Được. Xin cứ theo những lời huynh mà thi hành. Chính ra tôi không sợ Thừa Chí mãi đánh cờ mà lỡ hết sự tập luyện võ nghệ. Nhưng bây giờ đã có dịp như vậy thì mỗi ngày huynh muốn đánh mười ván hay tám ván cũng mặc.

Mộc Tang và Thừa Chí nghe nói đều hớn hở vô cùng. Tiếp theo đó, hai người lại ngồi vào đánh cờ. Ngày hôm đó Mộc Tang một thắng một bại. Đánh cờ xong, ông liền bảo Thừa Chí rằng:

- Hôm nay bác dạy cháu một kiểu khinh công. Tuy chỉ là một kiểu, nhưng nếu cháu chịu khó luyện tập, cũng đủ cho cháu dùng suốt đời. Đây cháu hãy nhìn kỹ xem!

Vừa nói xong, mới thấy ông ta nhún mình một cái đã ngồi vắt vẻo trên ngọn cây rồi và lộn ngược một vòng ông ta đã đứng trước mặt Thừa Chí. Cậu bé ngẩn người há hốc miệng vỗ tay khen giỏi. Mộc Tang đem kiểu khinh công “Phân Vân Thừa Long” (vịn mây cõi rồng) dạy cho cậu. Tuy chỉ là một kiểu nhưng sức mạnh của lưng và đùi bộ pháp và thân pháp, đều rất tinh xảo ủy diệu.

Ngày thứ hai, Thừa Chí thua liền hai ván, hôm đó cậu không được học một môn võ nào cả.

Ngày thứ ba, cậu phải xuất kỳ binh bố hết biên giới chiếm hết phúc địa ở trung ương quả nhiên thắng liền hai ván. Mộc Tang không chịu phục đòi đánh hai ván nữa, kết cuộc một thắng một bại, thế là hôm đó Mộc Tang phải dạy cho Thừa Chí ba miếng.

Sau đã dạy xong hai kiểu khinh công, Mộc Tang hỏi:

- Cháu có biết, khi đánh với kẻ địch, bác dùng binh khí gì không?

Thừa Chí lắc đầu, Mộc Tang vừa cười vừa cầm bàn cờ lên, nói rằng:

- Tức là cái này.

Thừa Chí cũng biết bàn cờ đó làm bằng thép, nhưng không ngờ lại là khí giới hộ thân của ông ta. Mộc Tang vốc một nắm quân cờ vừa cười vừa nói:

- Đây là ám khí của ta.

Thuận tay, ông ta tung lên một cái, mấy chục quân cờ đều bay lên trời.

Mộc Tang đạo nhân đưa bàn cờ ra hứng, chỉ nghe thấy “coong” một tiếng thật lớn, mấy chục quân cờ đều rơi xuống giữa bàn cờ. Thừa Chí chịu phục, đều nổi lè lưỡi ra hồi lâu mà không sao nói được nửa lời. Thì ra mấy chục quân cờ ném lên trên không, lúc xuống thì nào cũng quân trước quân sau, và tiếng động phải là “kinh kinh coong coong” loạn xạ một hồi, chớ không như vừa rồi mấy chục quân cùng rơi xuống một lúc vào đúng giữa bàn cờ. Như vậy đủ thấy ném lên, sức quân bình của bàn tay phải cân đối lắm mới được, và như thế, làm gì Thừa Chí chẳng phục sát đất. Còn sự lạ hơn nữa là những quân cờ rơi xuống bàn cờ không thấy bắn tung ra, chỉ thấy Mộc Tang đạo nhân khẽ hạ thấp cánh tay để dùng giảm sức giáng xuống của các quân cờ, thế là quân nào quân nấy như có bàn tay xếp xuống bàn cờ vậy. Mộc Tang cười nói:

- Ném ám khí thì phải luyện sức trước đã rồi mới luyện trúng đích sau. Khi ném ra, ta có thể muốn nặng muốn nhẹ tùy ý, rồi sau mới luyện tới việc ngắm ném trúng đích.

Nói đoạn, ông ta đem tâm pháp dùng sức lấy gân ném quân cờ lại cho Thừa Chí luyện tập.

Mộc Tang đạo nhân ở chơi trên núi Hoa Sơn thẩm thoát cả nửa năm, chiều chiều đánh cờ, sung sướng quá nên quên cả ngày về. Những môn khinh công và ném quân cờ, tuyệt kỹ, ông ta đều tận tâm dạy hết cho Thừa Chí không giấu diếm nửa miếng võ nào. Lúc đó đang là mùa hè nóng nực, buổi sáng Thừa Chí tập luyện kiếm và quyền thuật, buổi chiều đánh cờ với Mộc Tang đạo nhân ở dưới bóng cây. Cờ của cậu cao hơn sư bá một nước, nhưng Mộc Tang đạo nhân vốn tánh hiếu thắng, lần nào cũng lấy quân trắng nhường cho Thừa Chí quân đen đi trước. Như vậy ông ta được càng ít, thua càng nhiều.

Một hôm, Mộc Tang tiếp tục dạy Thừa Chí môn ném ám khí thủ pháp “Mãn Thiên Hoa Vũ” (mưa, hoa đầy trời) một lúc ném ra mười mấy quân cờ, nhưng quân công thượng thặng này không phải một sớm một chiều có thể học nên. Với môn này, Thừa Chí đã khổ tâm luyện tập bốn tháng trời nay, nhưng một lúc ném ra 3, 4 quân cờ chỉ có thể trúng một, hai quân thôi. Mộc Tang đạo nhân phải đóng một tấm bảng gỗ trên có vẽ một hình nhân, gọi chàng Cầm cầm lấy tấm gỗ ấy chạy, rồi ông ta ra hiệu:

- Thiên Tôn, Kim Tinh, Ngọc Trầm!

Thừa Chí liền ném luôn ba quân cờ vào hình nhân trên bảng gỗ. Cậu chỉ ném trúng Thiên Tôn và Ngọc Trầm hai huyệt, còn huyệt Kim Tinh thì hơi chệch một ít.

Mộc Tang lại ra hiệu:

- Quan Nguyên, Thần Phong, Đại Hách!

Chàng Cầm một mặt chạy, một mặt làm rung động tấm bảng gỗ, Thừa Chí giở khinh công ra đuổi theo, tay phẩy một cái, nhưng Mộc Tang đã la lớn:

- Huyệt Quan Nguyên không trúng.

Ông ta đang định la nữa bỗng thấy Thừa Chí thất kinh, hét lên một tiếng, và nhanh tay kéo chàng Cầm trở lại. Chàng Cầm không hiểu gì cả, ngơ ngác quay đầu nhìn phía trước, mới thấy một con đười ươi đang định vỗ mình. Chàng vội giơ bảng gỗ lên nhắm trúng đầu con thú đập xuống, nhưng chàng Cầm bỗng thấy một sức mạnh đỡ lấy tay mình, thì ra đã bị Mộc Tang kéo trở lại. Rồi đạo nhân lên tiếng bảo:

- Thừa Chí, cháu đối phó với con chó này đi!

Cậu hiểu sư bá muốn thử bản lĩnh của mình, xem đã tiến bộ tới đâu. Cậu vâng lời, giơ hai tay, khễ nhảy tới trước mặt con đười ươi, con thú thấy bóng người quay mình xuống chạy. Thừa Chí lấy sức tạt vào lưng con vật một cái thật mạnh. Con đười ươi đau quá kêu rống lên, đoạn quay trở lại vươn hai tay dài ra để cào. Thấy chỗ hở của con thú để đánh. Bỗng nghe sau lưng có tiếng gió hình như có kẻ địch đánh tập kích, cậu không kịp quay đầu lại xem, vội nhún chân trái nhảy lên không. Người chưa rơi xuống đất, cậu đã thấy rõ kẻ đánh trộm phía sau mình là một con đười ươi khác lớn hơn. Lên núi Hoa Sơn học võ mấy năm trường, Thừa Chí chưa hề đối địch thực sự với ai cả. Hai con đười ươi tuy hung ác thật, nhưng cậu không thấy sợ hãi chúng tí nào. Cậu liền giơ ngay “Phục Hồ chưởng” đấu hai con thú nọ.

Nghe thấy tiếng hò hét, Mộc Nhân Thanh ở trong nhà chạy ra thấy Thừa Chí đang ra sức đấu với hai con đười ươi. Hễ bàn tay cậu đụng tới mình con thú nào là con ấy bị đau, kêu la om sòm, thấy đồ đệ tiến nhanh như vậy, ông ta rất mừng, nghĩ thầm rằng: “Nó được tiến bộ như thế cũng không uổng công trình đã dạy nó bấy lâu nay.”

Hai con đười ươi bị đánh nhiều quá không dám đến gần Thừa Chí như lúc đầu nữa. Nhân Thanh hiểu biết võ nghệ của Thừa Chí cũng thừa sức thắng hai con ác thú nhưng hiềm một nỗi cậu chưa đủ công lực nên một cái tát nào cũng vậy, chỉ có thể đánh chúng đau thôi, chớ không đánh chúng bị thương được, vì sức mạnh của bàn tay cần phải luyện tập lâu năm mới được.

Nghĩ đoạn, ông ta vào lấy kiếm ra, ném cho Thừa Chí và gọi:

- Tiếp nhanh thanh kiếm!

Thừa Chí nhảy lên, giơ tay phải ra bắt thanh kiếm. Kiếm đã vào tay cậu như hổ thêm cánh. Chưa xuống tới mặt đất, cậu đã sử dụng ngay miếng “Xuyên Trâm Dẫn Tuyết”, đâm tránh. Thanh kiếm của cậu múa lên, hơi lạnh thấu người. Tức thời hai con thú bị bao vây trong vòng tỏa ánh sáng kiếm của cậu.

Mộc Tang đạo nhân nói:

- Thừa Chí vâng lời. Đường kiếm càng múa càng chặt chẽ, nếu lúc này cậu muốn giết chết cả hai con đười ươi rất dễ như trở bàn tay, thì trong nháy mắt, cánh tay, vai, ngực, chân và đầu của hai con thú đều bị trúng thương liền liền.

Nhưng Thừa Chí không muốn hạ độc thủ, chỉ đâm cho chúng bị thương nhẹ thôi.

Hai con ác thú cũng có chút linh tánh lúc đầu chúng còn định kiếm đường tẩu thoát, nhưng sau thấy hễ định nhảy ra khỏi vòng vây là luồng kiếm đã đâm tới, chúng đành phải ngừng bước và thấy đối phương không tấn công nữa. Biết rằng kẻ địch không định giết chết chúng, cả hai con đười ươi đồng thanh hét lên một tiếng, rồi cùng quỳ xuống đất, hai tay ôm đầu, đôi mắt long

lạnh nhìn vào Thừa Chí tỏ vẻ van lơn.

Chàng Cầm thấy Thừa Chí thâu phục được hai con đười ươi mừng quá vỗ tay dậm chân rồi chạy vào bên trong lấy cuộn dây thừng ra trói lại. Lúc đầu, chúng còn kêu gào kháng cự, nhưng sức chàng Cầm khỏe quá, chỉ bóp một cái, chúng đã bị đau thấu xương thấu cốt, không dám phản kháng nữa và ngoan ngoãn để yên cho chàng trói buộc. Mộc Tang và Nhân Thanh bước tới gần khen ngợi và khuyến khích Thừa Chí mấy lời. Cậu mừng lắm, đi hái luôn hoa quả đem về cho con đười ươi ăn.

Nuôi được bảy, tám hôm, hai con thú đã chịu thuần phục dần dần, dù có cỏi dây thả lỏng, chúng cũng không dám bỏ chạy. Cậu hớn hờ đặt tên cho con đực là Đại Oai và con cái là Tiểu Quái. Thấy cậu đặt tên tiểu xảo cho hai con thú to lớn và lông lá xù xì như vậy, Mộc Tang và Nhân Thanh không nhịn được cười. Càng nuôi lâu càng ngày thấy Đại Oai và Tiểu Quái rất khôn. Hễ Thừa Chí ra lệnh là chúng nghe lời làm ngay.

Một hôm, duyên may trời đem lại, hai con đười ươi bỗng cao hứng trèo lên đỉnh núi thật cao hái quả ăn. Trong khi leo lên vách đá dựng đứng như một bức tường, Tiểu Quái trượt tay từ trên cây ngã lăn xuống. Từ chỗ đó xuống tới khe núi cao chừng bốn chục trượng, nếu không may tất vị tan xương nát thịt.

Nhìn thấy Tiểu Quái ngã lăn xuống vực thẳm, Đại Oai mất cả hồn vía, yên trí con thú thế nào cũng chết chẳng chơi. Nhưng lúc nó leo xuống tới lưng chừng vách núi đá, thấy con Tiểu Quái đang vịn tay vào một cái hang đá, vì lâu ngày không có người tới, đã bị đất cát phủ lấp gần kín. Trong khi ngã, Tiểu Quái cứ cào lung tung vào vách đá, hông vớ được vật gì để khỏi ngã chết. May mắn làm sao, nó quào trúng được miệng hang nên nó mới thoát chết. Nhưng ác hại thay, hang đó lại lưng chừng núi, lên không được mà xuống cũng không xong, nó ngơ ngơ, ngác ngác, không biết làm cách nào để thoát hiểm.

Đại Oai cũng vậy, không làm sao xuống được, tới cửa hang để cứu con nọ. Vô kế khả thi, nó liền chạy xuống núi tìm kiếm Thừa Chí. Lúc đó cậu đang luyện tập kiếm pháp thấy Đại Oai mình mẩy dính đầy gai góc, và máu tươi, vẻ mặt phờ phệch, miệng kêu chí cha chí chít, cậu đoán chắc con Tiểu Quái đang bị lâm nguy gì đây! Cậu vội chạy đi kiếm chàng Cầm rồi cả hai cùng theo con Đại Oai đi dẫn lộ. Cách đó không xa, Đại Oai chỉ lên vách đá vừa nhảy vừa kêu. Thừa Chí và chàng Cầm ngẩng đầu trông lên thấy con Tiểu Quái đang treo lơ lửng trên lưng chừng vách đá. Cậu nghĩ ngay được một kế, vội chạy về thạch thất lấy cuộn dây thừng ra, rồi cùng chàng Cầm và Đại Oai leo lối bên lên tận trên ngọn vách, thả thòng lòng sợi dây xuống. Lúc này Tiểu Quái đã mỏi mệt lắm rồi, bỗng thấy sợi dây thòng xuống cạnh tay, nó liền nắm chặt lấy. Chàng Cầm và Thừa Chí liền kéo nó lên tới đỉnh vách đá.

Minh mảy Tiểu Quái bị xây sát vài chỗ, may vết thương không nặng lắm, nhưng nó vẫn kêu la om sòm và gơ hai ám khí dị hình. Cậu muốn gỡ ám khí ấy ra nhưng rút mãi không được. Con Tiểu Quái đau quá vừa kêu vừa nhảy nhót, lúc ấy cậu mới biết đầu ám khí có gai ngược, liền giựt mình nghĩ thầm: “Có lẽ địch đã lén vào núi Hoa Sơn này chăng?”

Cậu ra hiệu hỏi Tiểu Quái, xem ám khí này ai ném tới chăng? Con thú chỉ tỏ ra hiệu, là kho thò tay vào miệng hang đã bị nó cắn phải. Cậu cảm thấy lạ quá, nghĩ thầm: “Hang núi ở tận lưng chừng vách đá, xưa nay chưa hề lộ hình. Vả lại, hang đá cách xa mặt đất như thế, làm sao lại có ám khí giấu trong đó?”

Càng nghĩ, cậu càng không hiểu, vội đưa chàng Cầm và hai con đười ươi trở về thừa với sư phụ và Mộc Tang đạo nhân.

Nghe thấy Thừa Chí kể lại câu chuyện xong, hai đạo sĩ cầm ám khí lên xem cũng phải lấy làm lạ. Mộc Tang nói:

- Tôi là người ưa dùng ám khí nhứt và mỗi ám khí của các họ môn phái trong chốn giang hồ, tôi đều thấy cả rồi. Nhưng ám khí hình con rắn này thì quả thật tôi chưa từng trông thấy bao giờ. Lần này cả tôi cũng mơ hồ nốt.

Nhân Thanh áy náy vô cùng, liền nói với Mộc Tang:

- Đại huynh gỡ ám khí ra hộ nó đi.

Mộc Tang về phòng lấy con dao sắc bén trong túi thuốc ra, rồi phải rạch bàn tay Tiểu Quái mới moi được ám khí đó ra. Đoạn ông ta lấy thuốc rắc vào vết thương và băng bó cho con thú. Nhờ vậy, nó mới khỏi đau không kêu la nữa.

Hai chiếc ám khí đo dài hai tấc tám phân, hình một con rắn ngẩng đầu lè lưỡi.

Đầu lưỡi con rắn đó lại có ba nhánh, mỗi nhánh có một cái gai ngược. Minh con rắn đen thui thúi, bên ngoài dính đầy đất và rêu. Mộc Tang cầm ám khí lên xem, lấy dao cạo hết rêu bẩn đi, càng cạo càng thấy mình con rắn sáng chói, sau cùng mới hay ám khí đó bằng vàng. Ông ta nói:

- Thảo nào nó nặng chũu như thế, thì ra nó làm bằng vàng. Người sử dụng ám khí này sao lại hoang phí đến thế! Mỗi lần ra tay ném là mất toi mấy lượng vàng.

Mục Nhân Thanh bỗng thất kinh nói:

- Người đó là Kim Xà Lang Quân.

Mộc Tang hỏi:

- Kim Xà Lang Quân nào?

Hỏi đoạn, ông ta ngẫm nghĩ giây lát, lại hỏi tiếp:

- Có phải chú muốn nói Hạ Tuyết Nghi đấy không? Nghe nói hắn đã chết hơn mười năm nay rồi!

Vừa nói xong, ông ta lại giựt mình la lớn:

- Phải rồi, chính là hắn đấy!

Ông ta lật ngửa con rắn lên xem, quả nhiên dưới bụng nó có khắc chữ "Tuyết."

Lấy con thứ hai xem cũng có chữ như vậy. Thừa Chí liền hỏi:

- Thừa sư phụ, Kim Xà Lang Quân là ai thế?

- Để lát nữa thầy nói cho con biết. Đạo trưởng thử đoán xem, tại sao ám khí của hắn lại giấu ở trong hang núi thế?

Mộc Tang trầm ngâm không nói, ngẩn người ra nghĩ ngợi.

Thấy hai vị thầy trông thấy hai chiếc Kim Xà chủ, thái độ có vẻ nghiêm nghị nên Thừa Chí cũng không dám hỏi nhiều. Cơm chiều xong, Nhân Thanh và Mộc Tang thấp nển trò chuyện, có nhiều câu Thừa Chí không hiểu, chàng chỉ nghe những chuyện nói về “Thù sát” hay “Bảo phục” vân vân, và còn thêm những tiếng lóng vào nữa. Mộc Tang nói:

- Như vậy nghĩa là chú bảo Kim Xà Lang Quân ở nơi đây là tránh kẻ thù phải không?

Mục Nhân Thanh đáp:

- Cứ theo tài ba của ông ta thì chả cần phải từ Giang Nam chạy tới trốn hang cùng ngõ hẻm mà làm gì.

- Có lẽ người ấy chưa chết cũng nên?

- Hành tung của người đó thật kỳ bí, mọi hành động đều thần xuất quỷ mật. Anh em chúng mình lần lộn trên chốn giang hồ bấy lâu năm chỉ nghe thấy nói đến tên hấn, chớ chưa hề gặp mặt hấn bao giờ! Có tin đồn rằng hấn đã chết rồi, nhưng chẳng ai biết rõ hấn chết hồi nào, ở đâu, và cách nào?

Mộc Tang thở dài một tiếng rồi nói:

- Người đó hành sự rất kỳ quái! Có lúc độc ác vô cùng, có khi lại hành hiệp trượng nghĩa, hấn là người tốt hay là kẻ xấu, đó ai mà quyết đoán hấn! Đã mấy lần rồi, tôi đi kiếm hấn nhưng đều mất công chẳng thấy đâu cả!

- Nếu không biết rõ chúng ta chớ nên tán phỗng bâng quơ e có sự sai lầm, hại đến thanh danh người ta chẳng! Thôi, để sáng mai chúng ta thử trèo lên hang động xem sao đã.

Sáng sớm ngày hôm sau, Mục Nhân Thanh, Mộc Tang, Viên Thừa Chí và chàng Cầm, bốn người đem dây thừng và khí giới, leo lên trên đỉnh vách đá. Mộc Tang nói:

- Để tôi xuống cho.

Mục Nhân Thanh gạt đầu, nói:

- Đạo trưởng nên cẩn thận một chút.

Nói đoạn, Nhân Thanh buộc dây thừng vào lưng Mộc Tang, rồi cùng chàng Cầm nắm chặt đầu dây từ từ thả Mộc Tang xuống.

Tới cửa động, Mộc Tang nhìn xuống phía dưới chân, chỉ thấy sương mù và một vài đám mây lơ lửng bay qua, chớ không trông thấy đất. Xưa nay là người vẫn hay có tánh bông đùa, mà lúc này Mộc Tang cũng phải sờn tóc gáy, lo ngại thầm ngó vào trong động, đạo trưởng thấy tối đen như mực, sâu thăm thẳm. Vì cửa động quá nhỏ hẹp, Mộc Tang không chui lọt, đành phải lấy vải bọc tay, rồi khẽ thò vào trong động dò thử xem, bỗng đụng phải những vật gì hết sức bén nhọn, cắm xung quay cửa động.

Mộc Tang sờ soạng giây lát, biết ngay những cái đó là Kim Xà chủ, liền nhẹ tay rút ra, tất cả 14 chiếc mới hết. Đạo trưởng lại thò tay thật sâu nữa, tới khi mặt đã áp sát cửa động, mà vẫn không thấy gì lạ. Sợ người cầm dây ở trên mỗi tay, đạo trưởng cất tiếng gọi:

- Kéo bản đạo lên nhé.

Mục Nhân Thanh nghe thấy tiếng gọi, liền kéo dây lên. Khi lên tới cách đỉnh núi còn hơn hai trượng, Mộc Tang chân phải đạp vào mỏm đá rồi chỉ nhún mình một cái đã nhảy lên tới đỉnh núi ngay. Đạo trưởng đưa nắm Kim Xà chủ cho Nhân Thanh xem, rồi cười nói:

- Chú Mộc được bấy nhiêu vàng, anh em ta phát tài to.

Mặt Nhân Thanh càng nặng trĩu hơn trước, miệng lẩm bẩm nói:

- Không hiểu tên ma đầu đó để những thứ này ở đây có dụng ý gì? Không biết trong động còn những thứ gì nữa? Để tôi leo xuống thử xem.

- Chú leo xuống cũng vô ích, cửa động nhỏ lắm, chú vào làm sao được?

Mục Nhân Thanh vốn trong lòng có nhiều tâm sự, cúi đầu, không nói năng gì cả.

Thừa Chí bỗng nói:

- Thưa sư bá, cháu chui lọt không?

Mộc Tang mừng lắm, liền trả lời:

- Cháu chui lọt đấy. Nhưng cao như thế cháu có dám xuống không?

- Thưa sư bá cháu dám lắm ạ. Thưa sư phụ, con xuống nhé!

Mục Nhân Thanh nghĩ thầm trong bụng: “Người giang hồ dị nhân ấy để những bảo vật phòng thân trong đó, tất phải có dụng ý gì? Nếu không do thám minh bạch, sợ có gì nguy hiểm chẳng? Nếu để cho mình thằng nhỏ xuống đó mạo hiểm, kể cũng đáng lo ngại lắm đấy!”

Nghĩ đoạn, ông ta liền trả lời Thừa Chí:

- Thầy chỉ sợ trong động có sự gì nguy hiểm con ạ!

- Thưa sư phụ, con xin hết sự thận trọng, chắc sẽ không xảy ra việc gì đâu.

Thấy Thừa Chí hăng hái sốt sắng như vậy, Mục Nhân Thanh gật đầu:

- Thôi được, con đốt bó đuốc đưa vào trước, nếu thấy đuốc tắt thì đừng có vào nhé!

Thừa Chí tay phải cầm kiếm, tay trái cầm bó đuốc, buộc dây vào lưng rồi leo xuống. Chàng nghe lời sư phụ dặn, đưa bó đuốc vào trong động thử xem. Vì con Tiểu Quái quào làm lỗ những đất bùn niêm phong cửa động, gió thổi luà vào suốt một đêm trường bay sạch hết những uế khí trong động, nên bó đuốc không bị tắt. Thừa Chí từ từ bò ào, thấy một con đường hầm nhỏ hẹp. Bò được mười mấy trượng, thấy đường hầm cao dần, cao thêm hơn trượng, cậu đã có thể đứng dậy được. Thừa Chí tiếp tục bước vào bên trong, đến chỗ rẽ ngang, cậu càng thận trọng hơn, cầm chắc thanh kiếm để đề phòng mọi sự bất trắc. Đi được hai ba trượng nữa, cậu thấy ở phía trước mặt có một cái thạch thất. Đưa đuốc vào soi, chàng hoảng sợ toát mồ hôi lạnh, vì thấy một bộ xương người ngồi xếp bằng tròn trên tảng đá. Bộ xương đó vẫn còn nguyên vẹn, hai tay đặt lên trên đầu người.

Thấy vậy, trống ngực Thừa Chí đập thật mạnh. Cậu đưa mắt nhìn xung quanh phòng thấy không có gì đáng sợ nữa, mới cầm đuốc soi xét kỹ lưỡng. Trước mặt bộ xương thấy để bừa bãi mười mấy chiếc Kim Xà chuỗi, và bên cạnh có cắm một thanh kiếm. Cậu không dám đụng chạm một tý gì. Nhìn lên vách đá, cậu thấy trăm bức chạm hình người khắc bằng dao. Mỗi hình người mỗi khác nhau, không kiểu nào giống kiểu nào, hoặc giơ tay đấm, hoặc phóng chơn đá, hình như đang luyện tập võ nghệ. Thấy nhiều bức hình quá, cậu ngơ ngác không hiểu ý định của tác giả đã khắc những hình đồ ấy để làm gì? Theo dõi xét tới bức ảnh cuối cùng, cậu thấy có mấy hàng chữ, cũng khắc bằng dao, cậu đứng sát gần để nhìn cho rõ, và thấy mấy hàng chữ ấy viết như sau:

“Trọng bảo bí thuật, phó dĩ hữu duyên, nhập ngã môn lai, ngộ họa mạc oán”

nghĩa là:

“Tất cả những báu vật và môn võ bí truyền đều để tặng cho người có duyên phận, nhưng khi vào cửa động của ta, lỡ gặp tai họa đừng có oán trách.”

Đang định xem nữa, chợt nghe thấy Mộc Tang lớn tiếng kêu mình, Thừa Chí vội vàng đáp lời, rồi bò ngay ra ngoài cửa động.

Thì ra Mộc Tang và Mộc Nhân Thanh ở trên đỉnh núi, thấy dây thừng càng lôi càng dài, chờ mãi không thấy đồ đệ ra, nóng lòng sốt ruột vô cùng, Mộc Tang định xuống xem sao, thì Thừa Chí đã giựt dây gọi rồi. Mọi người vội vàng kéo Thừa Chí lên, thấy mặt cậu dính đầy bụi với rêu và còn tỏ vẻ hoảng sợ, biết là cậu trông thấy sự gì kỳ lạ rồi. Định thần một lát, Thừa Chí mới kể lại những gì đã thấy cho mọi người nghe. Mộc Nhân Thanh nói:

- Bộ xương đó nhứt định là của Hạ Tuyết Nghi rồi. Không ngờ một đời quái hiệp mà lại chết ở chốn này! Tội nghiệp thật!

Mộc Tang hỏi:

- Những chữ hắc để lại có ý nghĩa gì?

Ngẫm nghĩ giây lát, Nhân Thanh mới trả lời:

- Theo nghĩa những chữ đó thì Kim Xà Lang Quân có chôn bảo vật nào đó ở trong động, cả võ công tuyệt thế của hắn, chắc cũng dùng cách gì để lưu truyền trong ấy, chờ người hữu duyên tới nhận. Nhưng tính hắc lạ lùng lắm, hình như ai muốn được tặng những di vật đó, phải tự coi như là môn đồ của hắn. Và chưa biết chúng bị tai họa gì nữa cũng nên!

Mộc Tang nói:

- Theo nghĩa những chữ đó thì phải thế thật. Như không biết quái nhân đó còn giở trò gì kỳ lạ nữa không?

- Chúng ta cũng không ham muốn gì võ công và bảo vật của hắn. Thừa Chí, ngày mai con lại leo xuống, chôn cất di hài của vị tiên bối đó, thắp vài nén hương quỳ lạy một phen. Chúng ta đối xử như vậy chắc chắn cũng hài lòng lắm rồi!

Viên Thừa Chí xin vâng lời.

Sáng ngày hôm sau, Thừa Chí đem theo một cái cuốc, rồi cùng chàng Cầm leo lên trên đỉnh núi. Vì biết trong động không có gì nguy hiểm, nên lần này Nhân Thanh và Mộc Tang không đi. Định ở lâu trong động, Thừa Chí đem ba bó đuốc đi. Bò vào trong hang, cậu cuốc một cái hố nhỏ để cắm bó đuốc, cho hai tay được rảnh còn lại làm lụng việc khác. Quay lại, trông thấy bộ xương, cậu nghĩ thầm: “Nghiep sư phụ nói, đồng xương trắng này nguyên trước kia là một vị quái hiệp, không hiểu tại sao lại mệnh một trong núi hoang, hài cốt không người mai táng cho! Tội nghiệp thật!”

Cậu quỳ xuống trước bộ hài cốt, vái lạy một hồi, rồi lẩm nhẩm cầu khẩn:

- Đệ tử Viên Thừa Chí, không ngờ được gặp di thể của đại hiệp. Hôm nay đệ tử an táng đại hiệp, xin đại hiệp an giấc nghìn năm dưới cử trùng!

Vừa khẩn xong, một luồng gió lạnh thổi vào, khiến cậu cảm thấy rờn rợn và hơi sồn lòng đôi chút. Không dám ở lại lâu nữa, cậu vội vàng cuốc đất để chôn cất cho xong rồi trở lên ngay. Nhưng ngờ đâu, đào được một ít đất xốp trên mặt, cuốc của cậu bỗng chạm phải một vật gì rắn chắc, có lẽ một thứ kim khí thì phải, kêu đến “keng” một tiếng. Cậu đem đuốc lại coi xem, thấy chỗ vừa mới đào co một tấm sắt, lấy cuốc bới hết chỗ đất xung quanh lên, mới hay đó là một cái hộp sắt vuông, mỗi bề hai thước, cao một thước, rất nhẹ nhàng, tựa hồ bên trong không có gì cả. Mở nắp ra, thấy hộp đó trong lạ lùng, bề cao như vậy mà trong lòng chỉ có một tác thời, cậu cùng lấy làm ngạc nhiên. Trong hộp chỉ có một lá thơ, trên viết mấy chữ lớn: “Ai được hộp này, bóc thơ ra coi.”

Thừa Chí liền lấy thơ ra đọc: “Vật báu trong hộp, để tặng cho người hữu duyên. Nhưng trước hết phải chôn hài cốt tôi thật tử tế đã.”

Trong bao thơ lại có hai bao thơ khác nhỏ hơn, một cái đề: “Cách mở hộp”, một cái nữa đề: “Cách chôn hài cốt của tôi.”

Lúc này Thừa Chí mới hay hộp đó có hai tầng, giơ hộp lên lắc thử, quả nhiên trong có đựng một vật gì. Cậu nghĩ thầm: “Ta thương hại hài cốt ông ta bị vứt bỏ nơi hoang sơn mà xuống đây chôn cất hộ chớ ta có tham vọng hưởng những bảo vật của ông ta đâu!”

Nghĩ đoạn, cậu bóc phong bì nói về cách chôn cất hài cốt ra xem, thấy một tờ giấy trắng trên đó có viết: “Nếu ông thành tâm chôn cất hài cốt của tôi, thì xin đào sâu thêm ba thước hãy mai táng, để tôi nằm sâu dưới đất, khỏi bị mối kiến nó đục hại.”

Thừa Chí tự bảo thầm: “Đã làm phước thì làm phước cho trót, ta cứ theo lời dặn của ông ta mà theo đúng như vậy.”

Cậu lại tiếp tục đào sâu, nhưng lần này đất cứng rắn hơn thỉnh thoảng lại có đá cục, nên tốn nhiều hơi sức lắm. Lúc này mặc dầu đã hơn trước nhiều, nhưng cũng mệt đến mồ hôi ướt đầm cả, khi cậu đào sâu tới mức sâu ba thước, lại bới ra được một hộp sắt nữa, nhưng hộp này nhỏ hơn, chỉ độ một thước bề ngang thôi. Thừa Chí lại nghĩ thầm: “Vị quái hiệp này kỳ lạ thật! Không biết trong hộp này lại đựng cái gì đây?”

Cậu mở hộp ra xem, lại thấy có một lá thơ. Đọc xong, cậu sợ hãi đến toát mồ hôi lạnh. Thì ra trong thơ có viết: “Ông thật là người nhân đức trung hậu đã chôn cất hài cốt tôi xong, tất phải được hưởng vật báu để đền bù công khó nhọc. Hộp sắt lớn là hộp giả, ai mở là bị trúng tên độc

ở trong bản ra, những sách vở và địa đồ trong đó đều giả cả, trên sách giấy lại có chất độc rất mạnh để trừng trị những kẻ tham lam bất lương. Còn những thứ thật thì ở trong hộp nhỏ này.”

Không dám xem nhiều, cậu để hai cái hộp sang một bên, rồi đặt hài cốt của Kim Xà Lang Quân xuống hố, lấp đất lên vài mấy vái xong, liền ôm hộp sắt quay trở ra. Lúc này cậu mới nhận rõ cửa động xây bằng đá, chắc khi còn sống, Kim Xà Lang Quân vẫn thường lui tới động ấy nên mới cẩn thận lấy đá phong tỏa như vậy. Cậu xếp dọn những hòn đá lớn sang một bên, mở rộng cửa động, để mời sư phụ và Mộc Tang xuống xem xét.

Ra khỏi động, chàng Cầm vôi kéo Thừa Chí lên. Cậu bung hộp sắt về để trình sư phụ định đoạt.

Mục Nhân Thanh và Mộc Tang đang đánh cờ thấy Thừa Chí trở về, liền ngưng ngay để nghe đồ đệ kể chuyện.

Đọc qua mấy lá thơ, Mộc Tang cũng phải kinh hãi. Khi đạo trưởng bóc lá thư đề:

“Cách mở hộp” ra, thấy trong thơ viết: “Hai bên hộp đều có chốt máy, hai tay bung hộp, đồng thời dùng sức kéo lên, là mở được nắp ngay.”

Mộc Tang nhìn Nhân Thanh, lè lưỡi vài cái rồi mới nói:

- Bỏ thật hù vía! Tánh mạng của cháu Thừa Chí có thể nói là vừa mới nhặt được đem về! Nếu nó có lòng tham một chút, không chôn cất di hài cho tử tế, cứ vôi vãi mở ngay hộp để kiểm vật báu thì những mũi tên độc không tha thứ cho nó đâu!

Nói đoạn, Mộc Tang đạo nhân gọi chàng Cầm đi kiếm một cái thùng gỗ tơi, gần đáy thùng cho đục hai cái lỗ, mở nắp hộp sắt ra, rồi để vào trong thùng gỗ, lấy tấm ván đập nắp thùng lại, thọc hai cái gậy vào hai cái lỗ rồi mới đục. Đạo nhân cầm một chiếc gậy, còn chiếc kia bảo Thừa Chí cầm, rồi cả hai cùng thọt mạnh, hai chiếc gậy cùng một lúc, bỗng nghe thấy “ket” một tiếng. Mọi người đoán cái nắp hộp bên trong đã mở rồi, theo đó có tiếng “soẹt soẹt, tung tung” liên tiếp, thùng gỗ hơi bị rung chuyển. Nghe thấy tiếng tên độc bắn ra đã ngừng rồi, Thừa Chí định mở tấm ván đập nắp lên xem. Nhân Thanh vôi cản lại quát lớn:

- Hãy chờ một lát đã!

Chưa dứt lời lại nghe thấy mấy tiếng “soẹt, soẹt.” Chờ thêm một lát, không thấy có tiếng động nữa, Mục Nhân Thanh mới cho mở tấm ván ra. Quả nhiên trong thùng và cả tấm ván đập nắp cũng đều có mấy chục mũi tên ngắn cắm sâu vào. Nhân Thanh phải dùng kềm chớ không dám lấy tay nhỏ những mũi tên đó. Mộc Tang than rằng:

- Người ấy cũng thâm độc đa kế thật, sợ xếp đặt một lần ám khí bắn không chết kẻ mạnh tâm, mà phải đặt những hai lần như vậy!

Lấy hộp sắt ra, thấy nắp thứ hai đã mở, bên trong có những lò so đóng chần chịt, chắc đó là những máy móc đặt tên độc, Mộc Tang tháo hết những lò so đó ra và cầm cuốn sách để bên dưới lên. Thấy trên bìa sách viết mấy chữ “Kim Xà bí kíp” (kíp là vũ sách làm bằng tre).

Mộc Tang đạo nhân dùng kềm mở thử mấy trang, thấy viết bằng những hàng chữ nhỏ li ty và có rất nhiều họa đồ, có trang thì vẽ hình địa đồ, có trang vẽ các thế võ, và cũng có trang vẽ khí giới máy móc. Khi mở hộp nhỏ ra xem, bên trong cũng có một cuốn sách cùng một khuôn khổ như

cuốn trước và chữ viết, cách đóng, chẳng khác một tý nào, riêng có nội dung là không giống thôi.

Mục Nhân Thanh nói:

- Để đối phó với những kẻ không chôn cất thi hài ông ta cho tử tế, Kim Xà Lang Quân đã không tiếc công, mất thời giờ, viết một cuốn sách giả, rồi đặt vô số tên độc. Nhưng sự thật thì một người đã chết rồi, còn tính toán tới chuyện người ngoài đối xử với mình tốt hay xấu làm gì!

Mộc Tang nói:

- Cũng chỉ vì hấn quá hẹp lượng, nên mới có kết quả bi đát như thế!

Mục Nhân Thanh gạt đầu than thở, bảo Thừa Chí cất hai hộp sắt ấy đi rồi nói:

- Hành vi của Kim Xà Lang Quân thật quái dị, dù có đọc sách của y cũng vô ích.

Thừa Chí vâng lời, sau vụ đó, cậu luyện võ càng thêm chăm chỉ.

Mộc Tang dạy tất cả các môn khinh công, ám khí cho cậu ta xong đâu đấy mới hạ sơn đi nơi khác.

Thời gian trôi chảy rất chóng, thấm thoát đã mấy năm. Lúc ấy đã là năm thứ 16 của vua Sùng Chính, Viên Thừa Chí đã 10 tuổi.

Chàng đã được Mục Nhân Thanh, trưởng môn phái Hoa Sơn, quyền kiếm thiên hạ vô song, dạy bảo mười mấy năm tất nhiên võ công phải tuyệt phi phàm. Chàng lại được thêm Mộc Tang đạo nhân chỉ bảo khinh công tới mức tuyệt đỉnh. Chống ám khí độc đáo, và cậu cũng có bản lĩnh về đánh cờ. Một mình chàng học được võ công thượng thặng của hai môn phái, đã là một nhân vật hiếm có trong giới võ lâm. Nhưng trong mười mấy năm học tập, chàng chưa từng đặt chân xuống núi một bước, tất nhiên không biết thế sự là gì cả. Và khắp chốn giang hồ cũng chưa một ai biết phái Hoa Sơn đã có một tay vạn năng hảo thủ như vậy.

Hôm đó là ngày Xuân, Thừa Chí cùng Đại Oai và Tiểu Quái, hai con đười ươi luyện võ. Chàng Cầm ở trong nhà bước ra giờ tay ra hiệu. Thừa Chí biết là sư phụ cho gọi, liền vào ngay trong nhà, thấy có hai đại hán đứng cạnh sư phụ. Chàng ngạc nhiên vô cùng, vì ở trên núi Hoa Sơn này, trừ Mộc Tang ra, chưa có người khách thứ hai tới thăm. Mục Nhân Thanh nói:

- Thừa Chí, con lại chào Vương đại ca và Cao đại ca đi.

Tưởng là bạn của sư phụ, chàng vái chào và miệng gọi “sư thúc,” hai người nọ vội vàng quỳ xuống lạy và nói:

- Mời Viên sư thúc bình thân. Chúng cháu đâu dám nhận lễ của sư thúc.

Thấy gọi mình là sư thúc, chàng ngỡ ngác không hiểu. Mục Nhân Thanh cả cười một hồi rồi mới nói:

- Thôi! Đứng dậy cả đi!

Thừa Chí vội đứng thẳng lên. Chàng thấy hai người nọ ăn mặc lối quê mùa, trông cũng có vẻ nhanh nhẹn và oai hùng, Nhân Thanh cười nói:

- Con chưa theo thầy xuống núi bao giờ nên không biết vai vế của con ra sao? Thôi đừng khách sáo nữa, và ai cũng đừng gọi ai là sư thúc gì cả. Cứ căn cứ vào tuổi hơn kém mà gọi nhau là huynh đệ thì hơn.

Thì ra hai sư huynh đệ họ Vương và họ Cao kia, theo vai vế thì sư phụ của họ phải gọi Mục Nhân Thanh là sư thúc. Họ tuy lớn tuổi, nhưng phải gọi Thừa Chí là sư thúc mới phải. Mục Nhân Thanh lại nói:

- Hai vị sư huynh này thừa lệnh Lý Tụ Thành tướng quân ở tỉnh Sơn Tây tới, muốn mời thầy xuống bàn tán một việc quan trọng, vậy ngày mai thầy phải xuống núi.

Thừa Chí nói:

- Thưa sư phụ, lần này sư phụ cho phép con đi theo để thăm Thôi thúc thúc.

Chàng ở trên núi mãi cũng thấy buồn, mấy lần muốn theo sư phụ hạ sơn đều không được phép. Lần này chàng lại xin thì Nhân Thanh mỉm cười. Hai người kia biết thầy trò chàng có chuyện muốn bàn tán liền cáo lui ra bên ngoài.

o O o

Mục Nhân Thanh nói:

- Hiện giờ thân thế nghĩa quân đang bành trướng rất mạnh. Hai tỉnh Tân, Tấn sắp vào tay quân ta. Đây cũng là dịp may con báo thù cha. Bấy lâu nay con cứ xin thầy cho phép con đi hành thích vua Sùng Chính, nhưng thầy nhất định không nghe, con có biết tại sao không?

Thừa Chí trả lời:

- Thưa thầy, có phải vì con chưa học thành tài không?

- Điều đó cũng là một nguyên nhân, nhưng còn một điều nữa quan trọng hơn. Con hãy ngồi xuống thầy nói cho con nghe.

Thừa Chí ngoan ngoãn ngồi xuống, Nhân Thanh nói tiếp:

- Mấy năm nay, tình thế ngoài quan ải khẩn trương lắm. Dã tâm của người Mãn Châu không lường, ngày nào cũng muốn xâm lấn vào trong quan ải. Mặc dầu vua Sùng Chính hay đa nghi và thiếu ý chí cương quyết, nhưng còn sáng suốt hơn các vua trước, như vua Gia Tĩnh, vua Thiên Khải nhiều. Nếu cho phép con vào trong cung hành thích Sùng Chính để trả tư thù sẽ có hại, vì Thái tử còn nhỏ nếu lên nối ngôi, quyền hành thế nào cũng lọt vào tay bọn gian thần quan hoạn. Thầy chỉ sợ chúng sẽ làm mất giang sơn của người Hán mình ngay. Như vậy, có phải con là một người có tội với thiên hạ không? Thân phụ con suốt đời phản kháng quân Mãn, quyết chí thu phục đất Liêu Đông, nay thấy con bất trung bất hiếu như vậy, thì ông ta dù ở thế giới bên kia cũng không được yên tâm chút nào!

Thấy sư phụ nói như vậy, Thừa Chí toát mồ hôi.

Mục Nhân Thanh lại nói:

- Quốc sự là một việc lớn, tư thù là việc nhỏ, dĩ thầy không cho con đi báo thù vì lẽ đó. Nhưng

tình hình bây giờ lại khác hẳn. Sấm Vương Lý Tự Thành đã chiếm Tân, Tấn hai tỉnh, và chỉ trong một hai năm là có thể tiến tới Bắc Kinh. Lúc ấy đã có ông ta chủ trì đại cuộc, toàn quốc trên dưới một lòng, thì còn sợ gì Liêu Đông, Mãn Châu vào xâm chiếm nữa.

Càng nghe, Thừa Chí càng thấy phấn khởi. Nhân Thanh lại nói tiếp:

- Võ nghệ của con bây giờ đã có căn cơ. Tuy võ học không có bờ bến, nhưng tài năng của ta đã truyền lại hết cả cho con. Sau này, con chỉ chăm chỉ học tập lấy đủ được rồi, mai thầy xuống núi, con cứ ở lại chờ một tháng sau, con hãy hạ sơn, đến tỉnh Sơn Tây vào trại quân đội Sấm Vương kiếm thầy.

Thấy thầy cho phép xuống núi, Thừa Chí hớn hở vô cùng. Lúc thường Mục Nhân Thanh đã dạy cho chàng biết các điều cấm kỵ và các luật lệ của các môn phái trên chốn giang hồ rồi. Lúc này, ông ta nhắc lại những điều quan trọng cho chàng nghe.

Sau cùng lại dặn rằng:

- Con là người cẩn thận chánh trực, ta yên trí lắm. Nhưng còn chữ “sắc”, con đặc biệt đề phòng. Có rất nhiều đại anh hùng, đại hào kiệt đã sa ngã bởi chữ sắc đó, đến rồi tiêu tan sự nghiệp, trở nên thân tàn ma dại. Con phải nhớ kỹ lời nói đó của thầy.

Ngày hôm sau, trời chưa sáng tỏ, Thừa Chí đã thức dậy giúp chàng Cầm đun nước, thổi com, xong đâu đấy, mới vào phòng sư phụ thỉnh an. Không ngờ Mục Nhân Thanh và hai người khách lạ kia đã hạ sơn từ lúc nửa đêm rồi. Ngán người giây lát, Thừa Chí nghĩ tới việc mình sắp hạ sơn đến nơi rồi, liền chỉ chỗ ra hiệu cho chàng Cầm hay. Chàng Cầm có vẻ không vui, quay mình đi ra. Hai người ăn ở với nhau hơn mười năm trời, tình thân hơn anh em ruột thịt, nên chàng biết chàng Cầm không nỡ chia tay với mình.

Thấm thoát đã qua được bảy tám ngày, Thừa Chí vẫn luyện tập như thường. Nghĩ tới sắp phải rời khỏi nơi đây, chàng bắt đầu luyện tiếu từng cánh cây, cái cỏ. Hôm đó, ăn com tối xong, chàng lấy sách sư phụ ra đọc một thời gian khá lâu. Đang định tắt đèn đi ngủ, bỗng thấy chàng Cầm vào chỉ chỗ ra hiệu cho chàng ra để xem xét, nhưng chàng Cầm níu lại, và cho hay rằng, đã khám xét rồi, không thấy tung tích người nào cả. Thừa Chí vẫn không yên tâm lắm, dắt hai con đười ươi đi khám xét lại phía trước lẫn phía sau núi. Quả nhiên, không thấy có điều gì khả nghi cả, chàng mới trở về phòng ngủ.

Ngủ tới nửa đêm, chàng nghe thấy Đại Oai và Tiểu Quái ở phòng ngoài kêu la ầm ĩ. Chàng ngồi dậy lắng tai nghe, bỗng có mùi thơm xông lên mũi, vội nín hơi thở ra, ngờ đâu hai chân mềm nhũn, loạng choạng suýt ngã. Lúc ấy, cửa phòng bỗng mở toang, một cái bóng đen nhảy vào, và gươm chém ngay vào đầu chàng. Tuy cảm thấy đầu nặng trĩu, nhưng chàng rất tinh thông võ nghệ, có thể cố gượng được, vội né sang bên trái, rồi tay phải, đánh ngược một chuồng.

Người nọ muốn chém vào tay Thừa Chí nhưng gặp phải cường địch, khi nào lại chịu để cho đối phương có thể gươm tay. Trong bóng tối, chỉ có cách nghe hơi gió để nhận định mọi cử động của địch thủ, Thừa Chí tiến lên một bước, dùng bàn tay trái chặt vào vai người đó. Chuồng đó chàng đã dùng cả mười phần sức lực. Người nọ không ngờ chàng đã bị thuốc mê rồi mà còn có công lực như vậy. Vai bị đau, người nọ bị đánh tung ra cửa. Bên ngoài, có một người bèn đỡ lấy người nọ và nói:

- Cái điểm móng cứng lắm! (đây là tiếng lóng của người giang hồ. Cái điểm là tên kia, móng là tài nghệ, cứng lắm là giỏi lắm.)

Thừa Chí định nhảy ra, bỗng thấy đầu choáng váng rồi mê man bất tỉnh. Cách không biết bao nhiêu lâu, chàng mới tỉnh dậy, thấy tay chơn và mình mẩy đều mỏi mệt. Vừa cựa quậy tay chơn, chàng hoảng sợ vì thấy mình mẩy đã bị trói chặt bằng dây thừng. Trong phòng đèn đuốc sáng choang, hai người lạ mặt đang lục lợi hòm siêng khắp nơi.

Chàng đã biết bị người hãm hại, tự trách mình là kẻ vô dụng, sư phụ vừa hạ sơn được vài ngày mà mình đã bị người ta lên tận núi bắt trói. Như vậy, còn mong mỗi gì đặt chân vào chốn giang hồ và báo thù cho cha nữa. Chàng giả tảng chưa hồi tỉnh, hé mắt nhìn trộm, thấy một người gầy gò, trạc độ ngoài 50, mặt khô khan. Còn một người nữa là hòa thượng, vừa to vừa béo xem thân hình đúng là người vừa đánh nhau với mình.

Chàng nghĩ thầm: “Lạ quá! Trên núi, có cái gì quý báu đâu mất công đến tận đây trộm cướp? Tiền của thì chỉ độc có 50 lạng bạc sư phục để lại cho để làm lộ phí thôi! Nhưng họ nhất định không phải là giặc cướp thường. Tên hòa thượng này võ công khá lắm, và người gầy gò kia cũng không phải là tay xoàng xĩnh. Nếu bảo họ tới đây để báo thù, tại sao lại không giết mình mà cứ đi lục lợi khám xét đồ đạc thế kia.”

Vừa nghĩ ngợi, chàng vừa vận nội công để làm đứt dây thừng đang trói chặt người chàng.

Nào ngờ đâu kẻ địch lại là những tay lão luyện, biết chàng giỏi võ nên lúc trói họ cắm một mẩu tre vào giữa hai tay, hễ chàng lấy sức là mẩu tre vỡ trước, và gây ra tiếng động tức thì. Khi chàng vừa lấy sức định bứt sợi dây thì phát giác ngay mưu kế đó, nên ngừng ngay lại và không cựa quậy nữa. Trong lúc chàng đang nghĩ kế thoát thân, thì nghe thấy tên hòa thượng mừng rỡ kêu lên:

- Đây rồi!

Hòa thượng kéo chiếc hộp sắt dưới gầm giường ra, đó là cái hộp của Kim Xà Lang Quân.

Người gầy gò tỏ vẻ hân hoan, cùng hòa thượng ngồi cạnh bàn mở hộp sắt, lấy cuốn Kim Xà bí kíp ra xem. Hòa thượng cả cười nói:

- Quả nhiên nó ở đây rồi. Sư huynh này, bây giờ mới bỏ công tìm kiếm 15 năm của anh em mình!

Mở cuốn bí kíp ra xem, thấy bên trong có vẽ rất nhiều họa đồ, và những hàng chữ nhỏ, y khoái trí gãi đầu, xoa tay mừng rỡ vô cùng.

Người gầy gò bỗng nói:

- Kia, tên kia đã tẩu thoát.

Vừa nói, y vừa chỉ về phía Thừa Chí. Hòa thượng quay đầu xem có thật không.

Nhanh như chớp, tên gầy gò đâm luôn một nhát dao găm vào giữa sống lưng hòa thượng, sâu ngập tới cán rồi y nhảy cách xa vài thước, rút trường kiếm ra đề phòng sự phản ứng. Hòa thượng ngạc nhiên, bỗng phá ra cười một cách chua chát rồi nói:

- Anh em mình cố gắng tìm kiếm suốt 15 năm trời, ngày nay mới tìm thấy vật báu. Không ngờ anh lại muốn chiếm lấy một mình mà hạ độc thủ như vậy... hà, hà!... hà... hà...

Trong đêm khuya tĩnh mịch, tiếng cười của y lại càng bi đát rùng rợn thêm đến nỗi Thừa Chí nghe thấy cũng phải sồn lòng. Y định đưa tay về phía sau rút thanh đao ra, nhưng không được. Bỗng y hét lên một tiếng, ngã gục xuống, giãy giụa rồi tắt thở liền.

Người gầy gò sợ hòa thượng chưa chết, hấn liền tiến lên đăm bồi thêm mấy nhát kiếm nữa. Thấy y tàn sát sư đệ như vậy, Thừa Chí cũng phải rùng mình ghê gớm. Tên ấy “hừ” một tiếng rồi nói:

- Ta không giết ngươi thì ngươi cũng sẽ hại ta!

Nói xong, y còn đá vào xác hòa thượng mấy cái.

Hồi 5 - Quái khách đến đỉnh núi - Phòng kín độc kỳ văn

Người gầy gò, vì chưa được rõ Thừa Chí tỉnh dậy, khoái chí cười khinh vài tiếng, búng tàn nển cho ngọn lửa sáng tỏ rồi giở cuốn bí kíp ra đọc. Càng đọc, càng cao hứng, y đặc ý rung đùi, có vẻ sung sướng lắm. Đọc tới chỗ có mấy trang dính chặt với nhau, y lấy ngón tay trở chấm nước miếng để cho dễ giở hơn. Mấy lần gặp những trang dính chặt với nhau, nhờ thấm nước miếng, y đều giở được mà không rách trang nào. Thừa Chí bỗng sực nghĩ tới cuốn sách có chất độc rất mạnh, nếu tên kia cứ thấm nước bọt mãi như vậy thế nào cũng bị trúng độc. Như quên cả nguy hiểm, bỗng khẽ kêu lên một tiếng.

Nghe thấy tiếng người kêu, người gầy gò quay đầu lại, trông thấy Thừa Chí hai mắt tròn tròn xoe, đầy vẻ hãi hùng, đang nhìn thẳng vào mặt mình. Y từ từ đứng dậy, rút con dao găm ở lưng hòa thượng ra, rồi tiến gần Thừa Chí và nói rằng:

- Ta với ngươi tuy không có thù oán gì cả, nhưng ngày hôm nay ta không thể để cho ngươi sống được!

Nói xong, mắt y lộ đầy vẻ hung ác, giơ dao găm lên, cười gằn mấy tiếng, rồi lại nói tiếp:

- Bây giờ ta có giết chết ngươi, thì ngươi xuống dưới âm ti cũng không hiểu sao mà bị giết! Nói thật cho ngươi biết, ta là Trương Xuân Cửu trong phái Thạch Lương tại phủ Cừ Châu, tỉnh Triết Giang. Phái Thạch Lương chúng ta là tử thù với Kim Xà Lang Quân. Y gian dân với sư muội chúng ta, rồi trốn nơi đây. Mười mấy năm nay chúng ta đi tìm xem y trốn nơi đâu, nay Bí kíp của y rơi vào tay ngươi. Nay ngươi có liên can với Kim Xà Lang Quân chắc ngươi cũng không phải là người lương thiện. Sau khi chết đi, trở thành một con ma rồi, nếu muốn báo thù này, thì ngươi cứ tới Cừ Châu mà kiếm ta, Trương Xuân Cửu đây... hà, hà, hà!

Cười chưa dứt tiếng, y bỗng loạng choạng suýt ngã. Thừa Chí liền vận hết sức lực lên hai cánh tay, hét lớn một tiếng, dây thừng trói quanh người liền đứt ra từng khúc.

Rồi nhanh như chớp, chàng giáng luôn vào đầu người nọ một quả đấm thoi son.

Nhưng tay chàng chưa chạm tới người kẻ thù, Trương Xuân Cửu bỗng ngã người nằm lăn ra đất. Thừa Chí sợ y có quỷ kế gì, liền cầm một đoạn dây thừng đứt quãng làm vũ khí sử dụng cấp thời. Nhưng thấy người gầy gò đó hai chân duỗi thẳng, không còn cử động được nữa. Mắt, mũi, tai, mồm của y đều chảy máu đen, lúc ấy chàng mới hay kẻ thù đã trúng độc chết. Cúi xuống coi luôn quãng dây thừng đang trói dưới chân ra, chàng vội chạy ra phòng ngoài. Thấy chàng Cầm bị trói nằm ở đó, hai mắt y tròn tròn xoe, lộ vẻ bức tức vì không cựa quậy được, Thừa Chí liền cởi trói cho y. Lại thấy Đại Oai và Tiểu Quái như chết ngất ở dưới đất, sợ hai con đười ươi bị ngộ độc, chàng vội lấy mấy gáo nước lã đổ vào đầu, vào mặt hai con vật nọ. Một lát thật lâu, hai con thú mới hồi tỉnh dần. Thừa Chí dùng tay ra hiệu, kể lại đầu đuôi câu chuyện vừa xảy ra cho chàng Cầm hay. Chờ đến khi trời sáng tỏ, Thừa Chí và chàng Cầm mới khiêng hai kẻ thù ra đằng sau núi chôn cất. Thấy cái hộp sắt lớn có chất độc hại người như vậy, Thừa Chí tiện tay quãng luôn xuống hố, chôn cùng với hai người kia.

Chôn cất xong đầu đấy, nghĩ tới chuyện hôm qua, trong lòng chàng còn bàng hoàng lo ngại khôn cùng.

Chàng nghĩ thầm: “Năm 12 tuổi, vô hình chung mình đã tìm thấy cái hộp sắt nọ rồi tám năm qua, ta đã quên hẳn câu chuyện đó. Nay thấy người gây gò và ba vị hòa thượng đã giết lẫn nhau vì tranh giành cuốn Kim Xà bí kíp, thì chắc hẳn cuốn sách đó phải chứa đựng sự gì bí mật hoặc rất quan trọng! Nhưng không hiểu trong cuốn sách đó viết những gì?”

Nghĩ tới đó, chàng không thể nén nổi sự tò mò, liền chui vào gầm giường, lôi cái hộp nhỏ phủ đầy mạng rêu ra. Chàng mở hộp sắt, lấy cuốn Kim Xà bí kíp thật để trên bàn, rồi giở từng tờ ra đọc. Những trang đầu dạy về bí quyết luyện công và tâm pháp ném ám khí, không khác gì mấy với những phương pháp của Mộc Nhân Thanh và Mộc Tang đạo nhân. Chàng nhận xét kỹ thì thấy thủ pháp của Kim Xà Lang Quân còn hiểm độc gấp mấy lần thủ pháp của hai thầy mình. Chàng nghĩ thầm: “Hôm qua mình suýt gặp quỷ kế đê tiện của kẻ địch. Sau này, dấn thân vào chốn giang hồ để hành hiệp, thế nào chẳng gặp phải những đối thủ cũng sử dụng những thủ pháp đê hèn đó, nhưng dù sao, biết người biết ta, và để phòng thân, thì ta cũng cần phải biết tới những mảnh lời đó.”

Nghĩ đoạn, chàng bắt đầu nghiên cứu các thủ pháp trong cuốn Bí kíp.

Đọc tới ngày thứ ba, chàng mới nhận thấy các đường lối võ công ghi trong Bí kíp khác hẳn những thế võ của phái Hoa Sơn và chàng cũng chưa hề nghe thấy sư phụ nói qua bao giờ. Nhất nghệ thông thì bách nghệ cũng thông, võ công của Thừa Chí đã tới mức cao siêu. Nên khi chàng học sang môn phái khác chỉ mấy chút thời giờ suy nghĩ là hiểu ngay. Theo đúng trong Bí kíp, chàng tuân tữ luyện tập, hết thế võ này sang thế võ khác. Nhưng luyện đến ngày thứ năm, chàng gặp phải những điều nan giải là trong Bí kíp có viết tỉ mỉ những bí quyết, không vẽ họa đồ về các điệu, các kiểu, thì biết căn cứ vào đâu mà phỏng theo? Vì vậy, chàng đành phải ngừng tập. Chàng lại giở sang chương sau thấy đề mục là “Kim Xà kiếm pháp.” Chàng nghĩ thầm: “Kiếm pháp này do Kim Xà Lang Quân sáng tạo ra, thế nào cũng có nhiều miếng độc đáo!”

Nghĩ đoạn, chàng lấy kiếm múa thử, thoạt tiên còn dễ học, tới sau càng múa càng phức tạp, không thuận tay. Luyện đi luyện lại mấy lần, chàng vẫn thấy ngượng ngịu chương tay. Sực nhớ tới, khi chôn cất di cốt Kim Xà Lang Quân, chàng đã trông thấy trên vách ở trong động có khắc rất nhiều họa đồ, chắc những tranh đó có liên quan đến các thế võ và kiếm pháp này.

Nghĩ tới đó, không sao nhẫn nại được nữa, Thừa Chí liền gọi chàng Cầm đem dây thừng, bó đuốc, lên đỉnh núi để thông chàng xuống dưới động. Lúc ấy chàng trở nên một thanh niên cao lớn, vạm vỡ, đáng lẽ không chui lọt cửa động, nhưng may thay hồi nọ chàng đã phá rộng hai bên cửa nên bây giờ chàng mới chui vào được. Cầm bó đuốc lên chiếu sáng các hình đồ trên vách, chàng nghiên cứu thật tỉ mỉ từng bức họa. Quả nhiên, những bức họa đồ đó là những hình vẽ giải thích các yếu quyết trong cuốn bí kíp, chàng vui mừng vô cùng. Theo đúng họa đồ để luyện tập, chỉ tốn mất độ hai tiếng đồng hồ, chàng đã in sâu những hình đồ đó vào trong óc và thuộc lòng hết mọi miếng võ trong cuốn Bí kíp. Chàng quỳ xuống trước mộ Kim Xà Lang Quân vái hai cái ngụ ý cảm tạ ông ta đã để lại sách giáo thụ võ công cho mình. Khi sắp bước ra khỏi động, chợt nhìn lên vách đá thấy treo thanh bảo kiếm, chàng không cần nghĩ ngợi nhắc luôn khí giới báu đó xuống coi. Hình thù thanh kiếm đó lạ lùng lắm, không khác gì con rắn đang uốn mình, chỗ cán kiếm là đuôi rắn, còn chỗ mũi kiếm đó có hai cái rìa nhỏ.

Thừa Chí nhận thấy kiếm pháp rất lạ lùng cũng bởi thanh kiếm đó khác hẳn các thanh kiếm khác. Ngoài công dụng để đâm hoặc chém như mọi thanh kiếm khác, hai rìa ở đằng mũi kiếm còn dùng để móc và khóa khí giới của địch. Chợt nghĩ đến chàng Cầm đứng chờ mình trên đỉnh núi, nếu lâu quá thế nào cũng lo ngại cho chàng liền cầm kiếm đi ra. Thấy gần cửa động có một viên đá lớn cản trở lối đi, chàng thuận tay múa kiếm phạt ngang một nhát. Ngờ đâu đá vụn bay tứ tung, viên đá ấy đã đứt làm đôi.

Không dè lưỡi kiếm đâm thẳng một nhát, chàng đã cắm ngập thanh kiếm vào trong tảng đá.

Thừa Chí mừng quá, vội bò ra. Vừa về tới nhà, đứng giữa một cái sân rộng, chàng múa Kim Xà kiếm, theo kiếm pháp Hoa Sơn. Múa một hồi, chàng thấy sử dụng thanh kiếm đó thuận tay lắm, đến khi múa kiếm pháp Thanh Sà lại còn thuận tay hơn. Trong một thời gian mười mấy ngày, Thừa Chí đã học hiểu nhiều miếng kiếm ghi lại trong Bí kíp, nhưt là việc sử dụng ám khí Kim Xà chủ yếu lại càng tinh xảo vô cùng, chàng đã học được hết mọi bí quyết thủ pháp của môn đó. Chàng so sánh và nhận thấy tâm pháp ám khí của Mộc Tang đạo nhân và ám khí Kim Xà chủ yếu tinh xảo ngang nhau. Mặc dầu Kim Xà Lang Quân không đi theo con đường chánh, nhưng vì ông ta có một bản lãnh kinh người nên Thừa Chí cũng phải khâm phục vô cùng.

Tới khi nghiên cứu đến ba trang cuối cùng trong cuốn Bí kíp, chàng phải rùng mình kinh hãi. Ba trang đó viết chi chít những khẩu quyết biến hóa thật kỳ ảo, xuất quỷ nhập thần, nhưng một phần khó hiểu quá, chàng không sao lĩnh hội nổi. Nghiên cứu trong hai ngày liền, chàng vẫn cảm thấy trong đó có nhiều chỗ mâu thuẫn, chắc thế nào cũng có sự bí ẩn gì đây.

Chàng xem kỹ lại lời dặn trong cuốn Bí kíp và mô tả lại các hình vẽ trên vách đá, nhưng cũng vẫn không thấu hiểu được. Vì vậy, đêm ấy nằm trần trọc chàng không thể nào nhắm mắt. Thấy ánh sáng trắng rọi vào, chàng đếm đốt ngón tay tính nhẩm sự phụ xuống núi tới nay đã 28 ngày rồi chỉ còn hai ngày nữa là tới ngày mình phải hạ sơn.

Chàng nghĩ thầm: “Sự phụ có nói là Kim Xà Lang Quân là người rất kỳ dị, 3 trang cuối này có thể là ý gì khác chẳng, chứ không phải là võ công gì.”

Nghĩ như vậy chàng bèn không nghiên cứu thêm nữa, rồi chàng lại nghĩ, những võ học trong quyển sách này ác độc lắm lỡ nhớ để lọt vào tay bọn tà ma tàn ác thì hậu quả không thể lường được, thôi thì mình đã học thuộc hết rồi thì hủy nó đi, chàng bèn kéo ngọn nến lại gần châm vào cuốn sách, mấy tờ lụa mỏng bắt lửa cháy rất nhanh nhưng còng cái bìa không biết làm bằng thứ gì mà không chịu cháy, chàng bèn cầm lên định xé nhỏ nó ra rồi đốt luôn, nhưng mặc cho chàng đã dùng hết sức tới mấy trăm cân lực mà mảnh bìa chỉ hơi giãn ra chứ không rách. Ngạc nhiên vô cùng, chàng bèn xem xét thật kỹ thì thấy nó được làm từ một thứ tơ gì đó rất mịn và hình như là gồm hai lớp dán vào nhau, chàng bèn tìm cách tách nó ra, loay hay một lúc bỗng hai mảnh bìa rời ra và từ trong đó rút xuống hai mảnh giấy.

Chàng nhặt lên xem chợt mừng rú lên, thì ra trong một mảnh giấy có chi chít những chữ nhỏ ly ti chỉ dẫn những điều khó hiểu ở 3 trang cuối của cuốn bí kíp, còn tờ giấy kia là một bản đồ chẳng chịt có ghi chú tỉ mỉ, xem kỹ thì ra một bản đồ bảo tàng gì đó, chàng thở phào tự nhủ: “May mà cuốn sách này lọt vào tay mình chứ lọt vô tay người bình thường không chịu bỏ công nghiên cứu tới cùng thì không sao được hướng bản đồ chôn giấu của báu ấy.”

Nghĩ đoạn, chàng cất hai tờ giấy đó vào trong túi áo.

Hai ngày hôm sau, Thừa Chí thu xếp hành trang từ biệt chàng Cầm để xuống núi.

Chàng Cầm dắt hai con đười ươi tiến ra tận lưng chừng núi. Thừa Chí ăn ở trên núi hơn mười năm trời, nay bỗng nhiên phải xa cách trong lòng rất áy náy khó chịu. Đại Oai và Tiểu Quái là những con vật rất thông minh, linh tính sẽ phải xa cách Tiểu chủ, nên chúng nắm tay chàng kêu chít chít, không chịu cho chàng lên đường. Thấy vậy, Thừa Chí không nỡ chia tay với hai con vật có nghĩa, liền quyết định cho chúng đi theo, và dùng tay ra hiệu cho chàng Cầm biết rõ ý muốn của mình.

Lần đầu tiên xuống núi, Thừa Chí thấy cái gì cũng mới lạ cả. Vài hôm sau, đi tới tỉnh Sơn Tây, chàng thấy đâu đâu cũng có binh mã điều động và các cửa ả khám xét rất nghiêm ngặt. Các nghĩa quân nghe nói chàng tới kiếm Sấm Vương đều không dám cản trở và còn cho người đưa đường dẫn chàng tới trung quân của Lý Tự Thành. Thấy người hầu cận vào báo tin có đồ đệ của Mục Nhân Thanh xin vào ra mắt.

Sấm Vương dù đang bận việc quân cơ cũng phải thân hành ra đón tiếp. Cũng vì Mục Nhân Thanh khen đồ đệ của mình tài giỏi trước mặt mọi người, nên Sấm Vương mới trọng dụng Thừa Chí như vậy. Nghe giọng nói của Lý Tự Thành, có vẻ ông ta muốn chiêu nạp Thừa Chí. Thấy Lý Tự Thành tuy ăn mặc mộc mạc, nhưng dáng điệu oai nghi, vẻ mặt hào hùng, Thừa Chí cũng phải phục thắm. Chàng được Lý tướng quân cho biết hiện giờ sự phục của chàng không có mặt tại đây vì ông ta có việc phải xuống Giang Nam. Chàng mồ côi cha mẹ từ hồi nhỏ, nhờ có sư phụ nuôi nấng dạy bảo cho tới ngày nay, nên khi nghe thấy nói sư phụ vắng mặt, chàng có vẻ không vui. Chàng lại hỏi đến người bạn chi giao là Thôi Thu Sơn hiện có ở đây không?

Sấm Vương cho hay Thu Sơn đã theo Mục Nhân Thanh xuống Giang Nam quyên tiền để tiếp tế cho nghĩa quân rồi. Chàng trả lời là phải xuống miền Nam bẩm với sư phụ trước, rồi mới dám trở lên phụ lực được. Sấm Vương không nài ép nữa, sai Tể tướng quân Lý Nham tiếp chàng dùng cơm.

Khi chàng lên đường xuống Giang Nam, Sấm Vương còn tặng cho mười lạng kim làm lộ phí. Chàng từ chối không được, đành phải nhận lấy. Thấy chàng chưa có kinh nghiệm sự đời, ăn mặc kỳ dị, lưng đeo quái kiếm, lại dắt hai con đười ươi theo, Lý Nham mới khuyên chàng gọi lại hai con đười ươi và cây kiếm Kim Xà để người đời khỏi dị nghị. Thấy Lý Nham có lòng tới khuyên bảo như vậy, chàng nghe lời, liền mặc trang phục nho sinh, giả dạng một vị tú tài, rồi mới cáo từ ra đi.

Hôm đó, chàng đi tới Ngọc Sơn thuộc tỉnh Giang Tây. Cơm nước xong, chàng muốn thuyền đi đường thủy. Ra tới bờ sông, thấy một chiếc thuyền lớn đậu tại đó, chàng lại hỏi mượn. Chủ thuyền cho hay, phú ông nọ đã thuê bao cả thuyền để xuống phủ Kim Hoa tỉnh Triết Giang chở hàng. Chàng xin đi nhờ và bằng lòng trả giá cao.

Chủ thuyền liền vào khoang hỏi ý kiến phú thương Long Đức Lân. Thấy Thừa Chí là tú tài, ăn nói nho nhã, Long Đức Lân bằng lòng ngay. Chủ thuyền đang nhổ neo khởi hành thì có một thiếu niên hấp tấp chạy tới, và lớn miệng kêu gọi:

- Ông chủ thuyền ơi! Tôi có việc gấp phải tới Cù Châu, ông làm phúc cho tôi đi nhờ với.

Nghe thấy giọng nói thánh thót êm tai, Thừa Chí ngẩng đầu lên nhìn mặt người nọ. Chàng phải ngạc nhiên mà nghĩ thầm: “Trên thế gian này, sao lại có người đẹp trai đến thế?”

Người đó trạc độ 19 tuổi, lưng đeo một thanh trường kiếm.

Chủ thuyền liền đáp:

- Thuyền này đã có người thuê bao rồi, để tôi hỏi qua xem họ có bằng lòng không?

Chưa nói xong đã thấy chàng thanh niên nhún chân nhảy xuống thuyền, nhẹ nhàng như không, long đức lân thấy chàng ta dễ thương và mặt mày vui tươi nên cũng vui lòng đồng ý ngay.

Thuyền tách bến đi được một lát thì mọi người làm quen với nhau, chàng trai giới thiệu mình tên là Ôn Thanh, lúc đó mọi người đang ngồi ở ngoài mũi nói chuyện phiếm, bỗng dưng có bốn chiếc thuyền nhỏ xuôi dòng rất nhanh tản ra xung quanh thuyền rồi dừng lại và từ từ bám theo chiếc thuyền của mọi người, Thừa Chí lúc đó đang ngồi đối diện với chàng trai chợt thấy nét mặt chàng trai biến đi hiện lên một vẻ hung ác, tàn độc. Thừa Chí giật mình nghĩ: “Bộ mặt thanh tú thế kia, sao lại có nét mặt hung dữ đến thế?”

Hình như Ôn Thanh đã nhận thấy vẻ mặt ngạc nhiên của Thừa Chí, liền đổi sắc mặt, miệng tùm tùm cười, đầy vẻ nhu mì khả ái. Mới bước chân vào đời, Thừa Chí đâu đã hiểu biết mọi bí ẩn của giang hồ. Thấy thái độ của Ôn Thanh và hành động của bốn chiếc thuyền nhỏ có vẻ khác thường, chàng tuy biết sắp có chuyện gì xảy ra nhưng không sao đoán nổi là chuyện gì!

Đến chiều tối, thuyền ngừng ở cạnh một thị trấn nọ, Thừa Chí muốn lên bờ dạo chơi, liền rủ hai người cùng đi cho vui. Vì bận trông coi hàng hóa, Đúc Lân từ chối, còn Ôn Thanh thì tỏ vẻ khinh miệt:

- Nơi hoang vu này, có thắng cảnh gì đâu mà dạo chơi?

Giọng nói có vẻ chế nhạo Thừa Chí hầy còn ngây thơ. Mặc dầu Ôn Thanh có thái độ kiêu ngạo, khinh người quá mức, nhưng Thừa Chí vốn là người trung hậu thành khẩn, không vì thế mà tức giận, chàng chỉ mỉm cười, rồi một mình lên bờ vào trong phố tiêu khiển. Uống vài ly rượu, mua chút quà bánh, trái cây, chàng lại trở về thuyền. Thấy Đúc Lân và Ôn Thanh ngủ rồi, chàng cởi áo đi nghỉ.

Khoảng nửa đêm, Thừa Chí bỗng nghe thấy tiếng còi ở đằng xa vọng lại. Chàng rất thính tai, vừa nghe tiếng động là tỉnh dậy liền. Chàng vừa mặc áo xong, đã nghe thấy tiếng bơi chèo từ miền hạ du tới. Lúc ấy Ôn Thanh đột nhiên ngồi dậy, thì ra hắn ngủ vẫn mặc cả áo ngoài, rút thanh kiếm dài ở trong chăn ra rồi nhảy ra đằng mũi thuyền. Thừa Chí giật mình, nghĩ thầm: “Chẳng lẽ người thiếu niên tuấn tú kia lại là bọn tay sai của thủy tặc? Hắn lên thuyền làm nội ứng để cướp tiền bạc và hàng hóa của nhà buôn nọ? Nay ta đã gặp không thể nào khoan tay không cứu giúp.”

Vì Kim Xà kiếm hình thù quái dị mà chàng phải gói lại trong quân trạp của Sấm Vương, nên hiện trong lưng chàng chỉ có một con dao găm và mấy chục quân cờ cây.

Cầm dao găm ngồi dậy, chàng nghe thấy tiếng bơi chèo của chiếc thuyền nhỏ ở phía trước mặt càng ngày càng gần, rồi đột nhiên có tiếng nói thô lỗ phát ra từ đầu thuyền nhỏ nọ:

- Tên họ Ôn kia, ngươi có biết thế nào là nghĩa khí giang hồ không?

Ôn Thanh hét lớn:

- Biết thì sao? Và không biết thì sao?

Tên nọ đáp:

- Chúng ta đã tốn bao nhiêu công khó nhọc, theo dõi từ đây! Còn ngươi thì khôn ngoan lắm, giữa đường nhảy ra, định ăn cướp cơm chim phải không?

Lúc đó Long Đúc Lân đã tỉnh dậy, nghe thấy tiếng nói ồn ào, vội ngó đầu ra coi.

Thấy bốn chiếc thuyền nhỏ, lửa đốt sáng choang, đầu thuyền chiếc nào cũng đứng đầy người cầm võ khí, hấn hoảng sợ đến nổi run lẩy bẩy. Nghe hai bên đối đáp, Thừa Chí đã hiểu rõ sự thế, liền an ủi Đúc Lân rằng:

- Không việc gì đến ông, ông đừng sợ!

Giọng nói run run, Đúc Lân khẽ hỏi:

- Họ... họ... có phải chúng định đến cướp hàng hóa của tôi không?

Lại nghe thấy Ôn Thanh quát tháo:

- Tiền tài của thiên hạ, ai cũng có quyền hưởng. Chẳng lẽ số vàng cũng của các ngươi chắc?

Tên nọ trả lời:

- Ngươi đem hai nghìn lạng vàng đó ra đây, chúng ta chia đôi. Như vậy, chúng ta đã nể ngươi lắm rồi.

- Thôi! Câm đi! Các ngươi đừng có mơ tưởng hảo huyền.

Hai tên đại hán đứng trên hai chiếc thuyền nhỏ khác liền nổi giận:

- Sa đại ca, hà tất phải phí lời nói với quân ngang ngược ấy làm gì?

Nói đoạn, cả hai tay cầm khí giới, nhảy sang chiếc thuyền lớn.

Nghe họ cãi vã, Long Đúc Lân đã run sợ mất mật rồi, nay lại thấy hai người nhảy sang thuyền mình, Ông ta sợ quá lắp bắp, giọng run run:

- Viên... Viên tướng công ơi! Quân cướp... chúng sang tới... tới đây cướp...

Thừa Chí kéo hấn ẩn núp sau lưng vừa an ủi:

- Có tôi đây ông khỏi sợ!

Lúc ấy chỉ thấy Ôn Thanh hơi né mình phi luôn chân trái lên “Bôm!” một tiếng, chàng đã đá ngã người bên trái xuống sông. Chàng múa kiếm đỡ con dao của người bên phải chém tới. Chỉ nghe thấy “keng!” “phật!” hai tiếng, dao và bả vai của tên nọ đều bị chặt đứt. Rồi y ngã nằm chết ngất trên mũi thuyền. Ôn Thanh cười nhạt một tiếng, rồi gọi vọng sang thuyền bên kia:

- Bớ Sa lão đại! Từ nay ngươi đừng để cho những đồ chuột lắt ấy ra đối chọi với đời, toi mạng một cách vô ích nhé!

Tên đại hán phía trước mặt “hừ!” một tiếng, rồi dõng dạc bảo các bộ hạ:

- Chúng bay sang khiêng lão Lý về đây.

Hai tên ở thuyền nhỏ nhảy sang khiêng tên bị cụt tay về. Không bao lâu tên bị đá ngã xuống sông cũng lóp ngóp bò lên thuyền nhỏ, mình mẩy ướt như chuột lột.

Sa lão đại lại lên tiếng:

- Bang “Long Du” ta với phái “Thạch Lương” nhà ngươi vốn xưa nay không có thù hằn gì. Ông chủ chúng ta chỉ nể mặt ông Tổ thứ năm ngươi đó thôi, chớ ngươi đừng có tưởng lầm ta hèn nhát đâu nhé.

Nghe thấy nói tới phái Thạch Lương, Thừa Chí giựt mình kinh ngạc, nghĩ thầm: “Bữa nọ, tên Trương Xuân Cửu lên lên núi Hoa Sơn ăn trộm kiếm pháp, chẳng phải là người của phái Thạch Lương là gì?”

Chàng lại nghe thấy Ôn Thanh nói:

- Ngươi nói thế để lấy lòng ta, tại các ngươi không địch nổi ta chớ gì?

Sa lão đại nổi giận:

- Chẳng hay ngươi có chịu tuân theo luật lệ của giới giang hồ không?

- Ta muốn sao làm vậy, ngươi không được phép lý với ta.

- Nay, ta “tiên lễ hậu binh” trước. Sau này Ngũ tổ nhà ngươi không còn trách cứ ta cậy nhiều người bắt nạt một người bé bỏng thế cô nữa nhé!

Nghe lời nói của Sa lão đại, Thừa Chí hiểu ngay tên tướng cướp này có vẻ kính nể sợ oai Ngũ tổ nào đó của Ôn Thanh. Cười nhạt một tiếng, Ôn Thanh trả lời:

- Cậy có miếng võ quyền của nhà ngươi, mà cũng đòi bắt nạt ta ư?

Thấy hai bên càng nói càng căng, Thừa Chí biết trận xung đột tất không sao tránh khỏi. Chàng nghĩ thầm: “Nếu theo lời của chúng, thì có lẽ Bang “Long Du” muốn cướp số vàng kết sù nào đó, nhưng Ôn Thanh bỗng giữa đường phỗng tay trên nên Bang nọ không chịu phục liền đuổi theo và đòi chia đôi tang vật. Vì thế, lúc Ôn Thanh xuống thuyền mang trong người hai nghìn lạng vàng, mới nặng trĩu như vậy. Xét ra cả hai đều không phải chánh nhân quân tử, ta cứ giả dạng không biết võ nghệ chỉ khoanh tay đứng xem chớ không giúp ai cả.”

Chàng đang nghĩ ngợi thì hai bên bắt đầu đánh nhau.

Sau một tiếng thét lớn, Sa lão đại và hơn mười tên đại hán ở bốn chiếc thuyền lớn.

Sa lão đại, tay cầm đại hoàn đao, đứng trước mặt mọi người, chấp tay vái chào, rồi nói với Ôn Thanh:

- Ta biết bọn đàn em của ta không địch nổi nhà ngươi, nên Sa lão đại này muốn tiếp vài hiệp kiếm thuật Ngũ Phụng phái Thạch Lương nhà ngươi, mà võ công đã từng khét tiếng là có một không hai ở miền Giang Nam.

Ôn Thanh trả lời:

- Người muốn một mình đối địch với ta hay là cả bọn cùng ùa vào đánh?

Sa lão đại ngừng đầu, cười ha hả:

- Nhà người khinh người quá! Trong thuyền này còn có quý bạn nào xin ra làm chứng hộ cho, kẻo sau này các bạn giang hồ lại bảo rằng ta không biết xấu hổ là gì.

Lão quay vào trong thuyền rồi lớn tiếng gọi:

- Mời hai bạn ngồi trong kia ra đây!

Hai tên đại hán liền bước vào trong khoang nói với Thừa Chí và Long Đức Lân:

- Đại ca chúng tôi xin mời hai ông ra ngoài chúng kiến cuộc đấu.

Thấy Đức Lân run lẩy bẩy, không dám lên tiếng, Thừa Chí liền bảo:

- Họ chỉ mời chúng ta ra làm chứng thôi, chắc không có việc gì quan trọng đâu. Thôi! Chúng ta ra ngay đi.

Nói đoạn, chàng kéo tay Đức Lân, cùng ra ngoài mũi thuyền.

Ôn Thanh có vẻ lo ngại, cười nhạt nói:

- Nếu nhà người muốn có người coi để tự bêu xấu mình thì đừng có trách ta ra tay quá mạnh nhé! Hãy coi chừng.

Sở Lão Đại chưa kịp nói năng gì, thì Ôn Thanh đã đâm luôn hai nhát kiếm vào bả vai và mạng mỡ bên trái của hắn rồi. Mặc dầu thân hình lớn quá cỡ, Sa lão đại vẫn lạnh lẽo vô cùng. Hắn quay ngược sống đao đỡ hai nhát kiếm rồi dùng miếng “Thiết Ngưu Đỉnh Cảnh” bổ thẳng vào đầu Ôn Thanh.

Vừa tránh mấy miếng kiếm của địch, vừa múa đao tấn công luôn, lão Đại quả tài nghệ phi thường. Hắn có vị nể phần nào, mới dùng sống đao, chớ không tấn công bằng lưỡi đao rất sắc bén.

Ôn Thanh quát lớn:

- Người có tài ba gì cứ việc giở hết ra, chớ ta không thêm cảm ơn tấm lòng tốt giả dối ấy đâu!

Chàng vừa nói vừa tấn công rất ráo riết. Chỉ hờ hênh có một chút, Sa lão đại đã bị đâm trúng một nhát kiếm vào vai. Nhưng cũng may mũi kiếm chỉ rách một mảnh áo thôi chớ không gây thương tích nào cả. Tuy vậy, Lão Đại cũng hoảng hồn và phải cẩn thận khi đánh chớ không dám chểnh mảng khinh thường như trước nữa. Tuy nhiên võ công của Lão Đại cũng hiểm độc vô cùng, nhưng vẫn địch không nổi kiếm pháp lạnh lẽo của Ôn Thanh. Chẳng bao lâu, Lão Đại đã bị luồng ánh sáng kiếm bao vây kín mít dù gió cũng không lọt nổi.

Thừa Chí đã nhận thấy võ nghệ của Ôn Thanh trên Sa lão đại nhiều. Càng đánh, lão Đại càng thấy thở mạnh và mồ hôi ướt đầm áo ngoài. Bỗng nhiên Ôn Thanh hét lên một tiếng, chàng đã đâm trúng một mũi kiếm vào đùi lão Đại. Biến sắc mặt, lùi lại một bước, lão Đại vung tay ném luôn một lúc ba cái Thấu Cốt đinh. Ôn Thanh dùng kiếm gạt rơi hai cái, còn một cái thì chàng

phải né mình mới tránh khỏi. Một trong hai cái đinh bị chàng gạt ra bắn thẳng vào ngực Thừa Chí.

Thấy lỗ tay hại nhằm người khác, Ôn Thanh kinh hãi, rú lên một tiếng. Chàng mục kích rõ rệt mũi đinh ấy phóng thẳng vào ngực Thừa Chí mà chàng ta vẫn đứng yên, không biết né tránh hoặc đón đỡ gì cả. Như vậy ám khí đó thế nào chẳng xuyên thủng ngực chàng ta rồi!

Vừa rú xong, Ôn Thanh định nhảy lại cứu giúp, ngờ đầu mũi đinh ấy đã chạm vào người Thừa Chí và rơi xuống ván thuyền rồi. Bị trúng ám khí mà Thừa Chí vẫn thản nhiên, hình như không hay biết gì cả. Mọi người đều ngơ ngác nhìn nhau không hiểu tại sao một viên tú tài trông tầm thường như thế mà nội công lại cao siêu đến mức đao thương chém không nổi? Nhưng bọn họ có biết đâu, sở dĩ mũi đinh không xuyên qua được ngực Thừa Chí là vì chàng mặc chiếc áo cánh hộ thân do Mộc Tang đạo nhân tặng cho.

Thấy Ôn Thanh đang ngơ ngác nhìn Thừa Chí, không chút đề phòng, Sa lão đại liền phóng luôn ba cái Thấu Cốt đinh nữa. Nghe thấy tiếng động Ôn Thanh quay lại, trông thấy ám khí đã tới gần liền cúi đầu để tránh. Nhưng chỉ tránh được mũi đinh bắn phía trên, còn hai mũi đinh phía dưới thì tránh không kịp. Chàng đã yên trí phen này bị chết oan tại nơi đây, nhưng lạ thay, bỗng có một mũi đinh ở bên cạnh bắn tới, trúng ngay mũi đinh thứ hai, rồi mũi thứ hai lại đụng phải mũi thứ ba, thế là ba mũi đinh cùng rơi cả xuống, không mũi nào trúng vào người chàng cả.

Đưa mắt nhìn ngang, chàng biết ngay người ném mũi đinh để cứu mình chính là Thừa Chí. Thì ra, Thừa Chí thấy Sa lão đại dùng thủ đoạn đê hèn chực hãm hại Ôn Thanh, chàng mới nhặt mũi đinh rơi trước mặt và phóng ra cứu chàng thanh niên nợ thoát chết.

Ôn Thanh khẽ gạt đầu tỏ vẻ cảm tạ rồi múa kiếm nhắm lão Đại đâm tới.

Thấy lão Đại đê hèn vô sỉ, phen này Ôn Thanh không chút nể nang, đánh miếng kiếm nào cũng hiểm độc vô cùng. Mới được vài hiệp, lão Đại đã bị đâm trúng một mũi kiếm vào hông bên phải, rồi “keng” một tiếng, thanh đao đã rơi xuống ván thuyền.

Chàng tiến lên một bước, bồi thêm một nhát vào đùi bên phải kẻ địch. Sa lão đại hét lên một tiếng ngã ra chết ngất. Máy tên thủ hạ của hắn quên cả sợ hãi bảo nhau chạy lại cứu chủ. Nhưng Ôn Thanh khi nào chịu để cho chúng thi hành theo ý muốn, chỉ vài lần vung kiếm lên chàng đã giết chết tới bảy tám mạng rồi.

Thấy giết chết nhiều người quá, Thừa Chí không thể làm ngơ, liền lên tiếng khuyên ngăn:

- Thôi! Ôn đại ca. Tha chết cho chúng!

Ôn Thanh không chịu ngừng tay, lại giết thêm hai tên nữa. Các đại hán khác thấy chàng hung dữ quá liền nhảy xuống sông tẩu thoát. Thuận tay, chàng ném một nhát, chặt đầu Sa lão đại, rồi giơ chân trái, đá luôn thi hài kẻ địch xuống sông. Thấy Ôn Thanh tàn nhẫn quá, Thừa Chí trong dạ không vui, nghĩ thầm: “Người đã đắc thắng, hà tất phải tàn nhẫn đến thế!”

Chàng quay lại nhìn Đức Lân, thấy hắn sợ hãi đến nỗi nằm yên, không dám cựa quậy. Bọn thủ hạ của phái Long Du bơi thoát tới giữa sông, leo lên thuyền nhỏ rồi chèo thuyền chạy như bay về miền hạ du.

Thừa Chí thấy bọn chúng đã đi xa rồi, liền bảo với Ôn Thanh:

- Chúng định cướp vàng bạc của đại ca nhưng không cướp nổi thì thôi, tha cho chúng hà tất đại ca phải tàn sát nhiều sanh mạng như thế?

Ôn Thanh trợn mắt lườm:

- Thế đại huynh không thấy chúng vừa giở thủ đoạn ác độc hay sao? Nếu tôi thua chúng có lẽ còn bị thảm khốc hơn thế này nữa. Đừng tưởng có ơn cứu sống tôi mà huynh đã vội lên mặt là thầy dạy đời ngay, tôi không thích nghe đâu nhé.

Thấy Ôn Thanh cãi bướng như vậy, Thừa Chí không dám nói nữa. Lau chùi máu trên kiếm xong, Ôn Thanh tra kiếm vào bao rồi cúi chào Thừa Chí, miệng cười tươi như đóa hoa:

- Viên đại ca, vừa rồi đại ca đã cứu tôi, tôi rất cảm ơn.

Thừa Chí mặt đỏ bừng, cúi đầu đáp lễ nhưng không nói được nửa lời. Chàng chỉ cảm thấy chàng thanh niên nọ, lúc thì nhu mì như một thiếu nữ, lúc lại hung ác hơn cả sói lang và không sao hiểu thấu nổi cái tánh của y ra sao?

Ôn Thanh gọi lái đò rửa sạch những vết máu còn dính trên ván thuyền và cho nhỏ neo ngay. Tên lái đò không dám trái lời liền nhỏ neo, dương buồm, cho thuyền đi ngay lúc đêm khuya. Ôn Thanh gọi chủ thuyền dọn thức ăn và rượu ra đầu thuyền để cùng Thừa Chí thưởng nguyệt ngắm cảnh. Chàng không nhắc nhở đến chuyện ác chiến vừa rồi, và cũng không đàm luận võ công với Thừa Chí. Sau khi uống cạn vài chén, chàng lên tiếng nói:

- Ngày mai kia bao giờ sẽ tới? Nàng ly này ta hỏi ông Xanh. Nhưng ông Xanh chỉ làm thinh, chắc không thể nào giải đáp nổi!

Bỗng nhiên thấy Ôn Thanh giở văn chương ra, Thừa Chí chỉ ừ ừ à à để ứng đáp thôi, vì hồi nhỏ, tuy chàng có theo học Ứng Tông vài năm, nhưng từ khi lên núi Hoa Sơn theo Mục Nhân Thanh học võ đến giờ, đêm tối, thỉnh thoảng cũng có giở sách ra coi lại, nhưng không phải là môn học chánh, cho nên sức học của chàng cũng thường thường vậy thôi, Ôn Thanh lại hỏi:

- Viên huynh, trăng thanh gió mát, đêm đẹp thế này, anh em ta cùng nhau làm thơ nhé?

- Quả thật, đệ không biết một tí gì về văn thơ cả.

Ôn Thanh mỉm cười không nói nữa. Hai người lại tiếp tục rót rượu ra uống bỗng thấy phía trước mặt có một chiếc thuyền nhỏ đang rẽ sóng bơi tới. Tuy nước chảy ngược mà thuyền đó vẫn đi nhanh vô cùng. Biến sắc mặt, cười nhạt vài tiếng, Ôn Thanh lại tiếp tục rót rượu ra uống.

Thuyền của Thừa Chí thuận buồm xuôi gió, cũng đi nhanh vô cùng, chỉ trong chớp mắt, đã tới cạnh thuyền nhỏ, Ôn Thanh vút chén rượu xuống, bỗng nhảy phắt lên, hai chân chỉ khễ đụng mũi thuyền một cái, đã nhảy tới phía đuôi thuyền rồi. Chàng dùng lấy chiếc bơi chèo của tên lái đò, và chỉ chèo một cái, chiếc thuyền đã sang phía trái, đâm thẳng vào chiếc thuyền nhỏ kia. Thuyền nhỏ muốn tránh nhưng đã muộn rồi “sầm” một tiếng, chiếc thuyền nhỏ lật ngược, đáy thuyền chổng lên mặt nước. Thấy vậy, Thừa Chí vội kêu lên:

- Nguy to!

Ba người ngồi trên chiếc thuyền nhỏ đã nhảy sang mũi chiếc thuyền lớn trước khi thuyền của họ bị đắm. Thân pháp nhanh nhẹn của họ đã chứng tỏ cả ba đều có võ công thượng thặng. Trước

khi chiếc thuyền nhỏ tới gần, Thừa Chí thấy trên thuyền có tất cả năm người, nay chỉ thấy có ba người nhảy sang được bên này, còn người bơi chèo và người cầm lái có lẽ võ nghệ kém hơn, nên học đã bị ngập theo thuyền. Vì nước chảy mạnh quá, cả hai chỉ nhô lên kêu được mấy tiếng: “Cứu tôi với!” rồi cùng bị chìm lỉm xuống đáy sông ngay. Chắc hai người đó rủi nhiều hơn may nên đều bị sóng nước lôi cuốn đi mất.

Thừa Chí đang rửa thềm Ôn Thanh quá ác độc nhưng trong lúc đó chàng lại thấy hai nạn nhân nhô lên một lần nữa. Không để lỡ dịp, chàng giựt đứt dây thừng buộc buồm, miệng ngậm đầu dây, hai chân nhún một cái, nhảy thẳng xuống sông chỗ hai người đang lâm nạn. Chỉ trong nháy mắt, mỗi tay nắm tóc một người, chàng mượn sức dây thừng cột buồm đang căng chặt trong mồm, văng mạnh một cái, đã xách được hai người kia trở về thuyền lớn. Thân pháp của chàng xảo diệu tuyệt luân khiến mọi người phải vỗ tay khen ngợi. Lúc đó Ôn Thanh đã trở về mũi thuyền. Thừa Chí đặt hai người ở ván thuyền rồi ung dung ngồi xuống ghế, người không bị ướt một tí nào. Dưới ánh sáng trăng, chàng thấy ba người kia là một ông cụ già gầy gò tuổi ngoài năm mươi, để râu xồm nhưng rất thưa, một người là đại hán tuổi trạc ngoài bốn mươi, thân hình vạm vỡ, còn một người nữa là một đàn bà tuổi trạc ba mươi. Ông già nọ tùm tùm cười và hỏi:

- Tài ba của lão đệ cao siêu lắm, xin hỏi quý tánh đại danh là gì, tôn sư là vị nào?

Thừa Chí rất cung kính đứng dậy vái chào và đáp:

- Tiểu bối họ Viên, vì thấy hai vị này rớt xuống nước trông rất tội nghiệp nên tiểu bối mới xuống lôi họ lên, chứ không dám biểu diễn võ công trước mặt lão Tiên bối. Xin lão Tiên bối lượng thứ cho.

Ông già nọ thấy Thừa Chí lễ phép như vậy, ngạc nhiên vô cùng, cười nhạt một tiếng, rồi quay lại nói Ôn Thanh rằng:

- Thảo nào thằng nhỏ này càng ngày càng táo gan, thì ra mi đã có người giúp sức, y có phải là bồ của mi không?

Ôn Thanh mặt đỏ bừng, lớn tiếng đáp:

- Tôi đã tôn ông làm bề trên, mà ông lại ăn nói chả lễ phép tí nào.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Bọn người này, chắc không phải là chính nhân quân tử đâu, ta hà tất phải dây dưa vào làm chi?”

Nghĩ đoạn, chàng liền lớn tiếng nói tiếp:

- Tại hạ với Ôn huynh đây mới quen biết nhau thôi, chưa thể nói là bạn chí thân được. Tôi xin khuyên quý vị một câu, có việc gì cứ nói thẳng ra để thương lượng với nhau khỏi mất hòa khí.

Ông già chưa kịp đáp, Ôn Thanh đã trợn trừng mắt lên nhìn chàng giận dữ nói:

- Nếu bạn sợ, thì bạn cứ việc lên bờ mà đi đi, đừng có can thiệp vào việc của tôi nữa.

Thấy Ôn Thanh bướng bỉnh như vậy, Thừa Chí lại nghĩ thầm: “Sao thiên hạ lại có người bướng bỉnh như thế này?”

Nghĩ xong, chàng không nói năng gì hết, cứ đứng yên ở đó. Nghe giọng nói của Thừa Chí, ông

già mới hay chàng không phải là người cùng bọn với Ôn Thanh, trong lòng mừng thầm, rồi nói tiếp:

- Bạn họ Viên không phải là người cùng phe với người họ Ôn đây thì hay lắm, chờ việc của lão xong, lão sẽ cùng bạn chuyện trò và kết giao với nhau một phen.

Nghe giọng nói của ông ta thì hình như ông ta có ý muốn làm bạn với Thừa Chí.

Thừa Chí không trả lời, chỉ vái chào một cái, rồi lui bước, đứng ở phía sau Ôn Thanh.

Ông già nọ quay lại hỏi Ôn Thanh rằng:

- Mi ít tuổi như vậy mà sao tâm địa lại ác độc đến thế? Sa lão đại đã bị mi đánh bại rồi thì thôi chứ, sao mi lại còn muốn giết chết y?

Ôn Thanh đáp:

- Tôi chỉ có một thân một mình, bên các người có bấy nhiêu đại hán cùng xông lên một lúc, tôi không ra tay ác độc như thế nào được. Thế mà ông còn nói, ông không sợ người khác cười ông thì lớn bắt nạt nhỏ thì nhiều hà hiếp ít hay sao? Y tài ba gì mà lại cướp số vàng của tôi đã lượm được. Thật không biết xấu hổ chút nào.

Thừa Chí nghe giọng chàng ta rất thanh thót và thao thao bất tuyệt, nói cho ông già không còn cãi vào đâu được.

Người đàn bà trong bọn ba người đột nhiên trợn ngược đôi lông mày lên mắng chửi:

- Thằng nhỏ kia, người được bề trên nuông chiều hóa vô lễ phép như vậy, để ta thử đi hỏi ông người và mẹ người xem, ai đã dạy người hỗn láo như vậy.

Ôn Thanh không chịu lép vế chút nào liền trả đũa ngay:

- Người bề trên phải biết làm bề trên thì người dưới mới tôn kính chứ cứ thị kễ cả mà cướp của người ta đã kiếm sẵn như vậy, thì người nào cũng không thể chịu nhịn được.

Ông già cả giận giơ tay lên đập mạnh vào cái bàn ở trên mũi thuyền. Khi ông ta rút tay lại, thì mặt bàn đó đã bị lõm vào một miếng. Và tay của ông ta đã cầm miếng gỗ thủng trên mặt bàn rồi, đủ thấy tay của ông ta cứng rắn không kém gì gang sắt. Tiếp theo đó, ông già bóp mạnh một cái, miếng gỗ ấy vụn như cám ngay.

Ôn Thanh lại nói tiếp:

- Võ công của huynh lão gia cao siêu như thế nào, tiểu bối được biết đã lâu, hà tất phải biểu diễn lại ở trước mặt tiểu bối như thế, nếu lão gia muốn biểu diễn võ công, thì biểu diễn cho các ông tôi xem có hơn không?

Ông già cả giận đáp:

- Mi đừng có đem mấy ông của mi ra dọa nạt người, các ông của mi thì làm gì được ai, nếu các ông ấy có tài ba thật sự thì con gái đầu đến nỗi bị người ta dầy vò mà để ra mi, đưa con hoang như vậy.

Ôn Thanh không sao nhịn được nữa, mặt biến sắc, đôi mắt như đổ lửa. Trái lại, đại hán nọ với người đàn bà kia thì cười ha hả đắc chí vô cùng.

Thừa Chí thấy Ôn Thanh nước mắt nhỏ giọt xuống hai bên má, trông rất tội nghiệp, chàng liền nghĩ thầm: “Người này hành sự lão luyện hơn ta, sao hử tí lạ khóc lóc như thế. Lời nói của ông già kia vừa nói, thì hình như mẹ của chàng ta bị người cưỡng dâm mới sinh ra chàng ta.”

Chàng thấy Ôn Thanh bị người hà hiếp lại nổi lòng hào hiệp, chỉ muốn ra tay trợ giúp luôn.

Ông già âm thầm nói tiếp:

- Khóc làm gì, có mau đưa số vàng cho ta không? Không phải chúng ta thèm số vàng ấy đâu, ta chỉ muốn đưa số vàng đó cho quả phụ họ Sa làm tiền tử tuất thôi.

Ôn Thanh tức giận đến chân tay mình mẩy run lẩy bẩy, vừa khóc vừa đáp:

- Các người muốn giết ta thì giết đi, ta không đưa số vàng ấy đâu!

Đại hán nọ kêu hừ một tiếng, y thấy chiếc thuyền lớn tuy đã hạ buồm rồi mà vẫn theo nước trôi xuống miền xuôi, liền cầm cái neo bằng sắt thật lớn để đằng mũi giong lên mứa một vòng và ném luôn vào trong bờ. Cái neo bằng sắt cả xích nặng hơn hai trăm cân, mà y cầm lên mứa tít lại còn ném xa được như vậy đủ thấy y khoẻ biết bao. Cái neo đó rớt xuống mặt đất liền cắm sâu vào, nhờ vậy chiếc thuyền ngừng ngay lại không trôi nữa.

Đại hán nọ lại lớn tiếng hỏi tiếp:

- Thế nào mi có đưa số vàng đó ra không?

Ôn Thanh giong tay trái lên lau chùi nước mắt và đáp:

- Được, ta đưa số vàng đó cho các người.

Nói xong, chàng chạy vào trong khoang ôm một cái bọc áo ra, bọc ấy có vẻ nặng trĩu.

Đại hán nọ đang định giong tay ra đỡ thì chàng quát bảo lại ngay:

- Hừ, làm gì có chuyện dễ thế.

Nói xong, chàng ném ngay bọc áo ấy xuống dưới lòng sông kêu đến bồm một tiếng rồi chàng la lớn:

- Các người có giỏi thì giết chết ta đi! Chứ muốn lấy số vàng đó thì đừng có hòng.

Đại hán nọ tức giận vô cùng mứa đao xông lại chém Ôn Thanh ngay.

Ôn Thanh vút xong bọc áo đã rút kiếm ra cầm sẵn nơi tay và không đợi chờ đại hán chém mình, đã mứa kiếm đâm hai thế trước.

Ông già nọ liền lớn tiếng quát bảo:

- Hãy ngừng tay lại!

Đại hán nhảy sang bên hai bước để tránh né, ông già nọ đưa mắt liếc nhìn Ôn Thanh rồi cười

nhật nói tiếp:

- Quả thật rỗng để ra rỗng, phượng sinh ra phượng, có người cha như vậy mới có người con như thế này, nếu ngày hôm nay lão để cho mi vô lễ như vậy, lão không còn là họ Vinh nữa.

Không thấy y nhún vai gì cả mà đã đột nhiên nhảy tới trước mặt Ôn Thanh liền.

Thấy Ôn Thanh múa kiếm đâm tới, ông già không sợ hãi chút nào, tay không xông vào tấn công luôn. Chuông lục của y khá lợi hại thật, tuy Ôn Thanh có kiếm ở trong tay nhưng vẫn bị y đẩy lui mấy bước.

Thấy ông già vừa ra tay một cái, Thừa Chí đã biết Ôn Thanh địch không nổi rồi.

Quả nhiên hai người mới đấu được mười mấy hiệp, hỏ khẩu tay phải của Ôn Thanh đã bị ông già điểm trúng, nên chàng thấy tay mình xuôi lơ và trường kiếm của chàng cũng bị rút ngay xuống kêu leng keng mấy tiếng!

Ông già vội dùng đầu ngón chân khẽ hất một cái, thanh kiếm Ôn Thanh lại bay tung lên, rồi ông ta giơ tay trái ra chộp lấy cán kiếm và tay phải thì nắm mũi kiếm và bẻ luôn thanh kiếm đó gãy làm đôi tức thì.

Ôn Thanh thấy vậy giật mình kinh hãi, ông già nọ lại quát lớn:

- Không ghi dấu hiệu ở trên người mi thì chắc mi lại quên tài ba của lão phu lợi hại như thế nào.

Nói xong, ông ta cầm thanh kiếm gãy đưa vào mặt Ôn Thanh rạch luôn.

Ôn Thanh hoảng sợ la lớn một tiếng. Thừa Chí thấy vậy nghĩ thầm: “Nếu ta không ra tay cứu giúp thì bộ mặt đẹp của chàng sẽ bị hủy ngay...”

Chàng vừa nghĩ vừa móc túi lấy ra một quân cờ ra nhằm cán kiếm của ông già đang cầm ném luôn!

Ông già đang mừng thầm, yên chí phen này mình thế nào cũng rạch được mặt của thằng nhỏ kia. Ngờ đâu, bỗng có tiếng kêu “coong” y thấy tay bị rung động rất mạnh và cán kiếm y đang cầm đã bị một ám khí ném trúng. Tuy ám khí đó rất nhỏ nhưng sức ném mạnh khôn tả, nên y không sao cầm vững được thanh kiếm nữa, và hỏ khẩu tay đau nhức vô cùng. Thế là thanh kiếm gãy đó liền rút ngay xuống boong thuyền.

Ôn Thanh đang hãi sợ đến mất hết sắc mặt, thấy vậy đã mừng rỡ hô lớn lên được và nhảy ngay tới phía sau Thừa Chí nắm cánh tay chàng, hình như muốn nhờ chàng bảo vệ cho vậy.

Ông già nọ họ Vinh tên là Thái là Bang chủ của Long Du bang, xưa nay vẫn xưng hùng xưng bá ở vùng Triết Nam này (miền nam tỉnh Triết Giang) ngoài Ngũ tổ của phái Thạch Lương ra, thì miền này không ai địch nổi y nữa.

Xưa nay y đấu với người không bao giờ dùng khí giới cả, vì y đã luyện thành công môn Đại Lực Ứng Trảo công, mười ngón tay của y còn lợi hại hơn cả dao kiếm.

Ngờ đâu bây giờ, Thừa Chí chỉ ném có mũi ám khí nhỏ nhỏ mà đã đánh rút được thanh kiếm của y đang cầm, nên y cho việc này là việc nhục nhã nhất trong đời. Lúc ấy y hỏ thẹn đến mặt đỏ bừng, đồng thời trong lòng cũng kinh hãi và nghĩ thầm: “Sao kinh lực của thằng nhỏ này lại

manh đến thế.”

Đại hán nọ với người đàn bà kia thấy Thừa Chí có bản lãnh kinh người như vậy cũng nghĩ thầm: “Đằng nào thằng nhỏ nọ đã vớt số vàng xuống dưới sông rồi, hôm nay có một tay tài ba như vậy đỡ đầu cho y thì dù sao chúng ta cũng không làm gì nổi y đâu. Chi bằng nói vài câu lấy lại sĩ diện rồi rút lui ngay có hơn không?”

Nghĩ xong, người đàn bà liền lớn tiếng nói:

- Lão gia chúng ta đi thôi, ngày hôm nay nể mặt bọn họ Viên kia, chúng ta tha chết cho thằng nhãi một phen vậy.

Ôn Thanh vội đỡ lời:

- Thấy người ta tài giỏi thì muốn rút lui ngay, chuyên môn bắt nạt người yếu, sợ người giỏi như vậy, thật không biết xấu hổ chút nào.

Thừa Chí nghe thấy chàng ta nói như vậy, cau mày lại nghĩ thầm: “Chàng này lạ thật, vừa mới thoát hiểm mà đã giở những lời mỉa mai như thế ra rồi, thật không còn biết nể nang ai cả.”

Người đàn bà nọ hổ thẹn vô cùng, ra tay đấu sợ địch không nổi Thừa Chí, mà không ra tay đấu thì biết mất hết sĩ diện nhưng Vinh Thái một tay lão luyện nên y vừa mỉm cười vừa hỏi Thừa Chí rằng:

- Lão đệ võ công cao siêu thật, lão này nhân lúc gió mát trăng thanh này cùng lão đệ đấu chơi vài hiệp quyền chưởng, chẳng hay lão đệ có vui lòng tiếp tay lão phu không?

Y yên chí dùng Đại Lực Ung Trảo công mà y đã tu luyện ngót hai mươi năm, dù Thừa Chí có giỏi đến đâu cũng không thắng nổi môn võ công ấy của y.

Thừa Chí thấy đối phương thách đố như vậy, liền nghĩ thầm: “Ra tay đấu với y chưa chắc ta đã thua đâu, nhưng đấu như vậy tức là đi vào cùng phe với Ôn Thanh rồi, thanh niên này hẹp lượng, giảo hoạt và điêu ngoa như thế chưa chắc là bạn tốt, như vậy ta hà vì y mà kết thù kết oán với ông già họ Vinh kia làm chi.”

Nghĩ đoạn, chàng liền chấp tay chào đáp:

- Tiểu bối mới bước chân vào giang hồ không biết trời cao đất rộng gì cả, mà cũng chỉ biết đòi chút võ công mọn thì đâu dám đối địch với lão tiền bối như thế.

Vinh Thái mỉm cười nghĩ thầm: “Thiếu niên này cũng biết điều đấy.”

Nghĩ như vậy, y liền đáp:

- Lão đệ khiêm tốn quá!

Nói xong, y lườm Ôn Thanh một cái, rồi nói tiếp:

- Thế nào cũng có một ngày lão phu cho mi biết tài ba lợi hại của lão phu như thế nào.

Y quay đầu lại bảo đại hán với thiếu phụ kia rằng:

- Chúng ta đi thôi!

Ôn Thanh vội nói với theo:

- Tài ba của ông lợi hại như thế nào, tôi đã biết rồi, thấy võ công của người ta giỏi không dám ra tay đấu, lại còn giả bộ nói vài câu để sĩ diện nữa.

Chàng áo đỏ thật, cứ muốn khiêu khích đôi bên đấu với nhau, vì chàng đã nhận thấy võ công của Thừa Chí cao siêu hơn, chắc thế nào cũng thắng nổi ông già. Vinh Thái nghe thấy Ôn Thanh nói như vậy, hổ thẹn vô cùng và cả Thừa Chí cũng bực mình nốt.

Vinh Thái giận dữ đáp:

- Bạn họ Viên tuy hãy còn trẻ nhưng là người rất biết điều, thôi được bạn lại đây, chúng ta đấu chơi vài hiệp với nhau bằng không kể vô tri lại bảo lão nhút nhát đấy.

Thừa Chí vội đỡ lời:

- Bạn ấy nói đùa đấy, lão tiên bối chấp nhất làm chi.

Vinh Thái nói tiếp:

- Lão đệ cứ yên tâm, lão phu không đánh thật đâu.

Ôn Thanh lạnh lùng xen lời nói:

- Còn nói là không sợ thế sao không ra tay đấu đi, chưa đấu mà đã vội lấy lòng người trước, nếu vậy, đừng đấu nữa có hơn không. Thật tôi bấy nhiêu tuổi đầu mà chưa hề thấy ai lại khéo ăn khéo nói như vậy...

Vinh Thái cả giận liền múa chưởng tấn công vào Thừa Chí luôn.

Nhưng tay y chưa đánh tới mặt đối phương đã vội thu lại ngay, mồm thì nói lớn:

- Nào bạn họ Viên lại đây để lão thỉnh giáo những thế võ cao siêu của bạn nào.

Tới lúc này Thừa Chí không thể nào từ chối được nữa, chàng đành phải cởi áo dài ra, rồi nói:

- Lão tiên bối nương tay cho nhé!

Vinh Thái đáp:

- Lão đệ khéo ăn nói lắm, xin cứ tấn công đi.

Thừa Chí biết còn khiêm tốn nữa thì đối phương sẽ hiểu lầm mình khinh người liền, nên chàng vội gỡ Ngũ Hành quyền ra nhằm ngực Vinh Thái tấn công luôn.

Bọn Vinh Thái ba người tưởng Thừa Chí thế nào cũng có những thế võ độc đáo ngờ đâu vừa ra tay, chàng lại sử dụng Ngũ Hành quyền một môn võ tầm thường trong võ lâm vì vậy mà bọn Vinh Thái liền có vẻ khinh thường ngay. Cả Ôn Thanh cũng thất vọng vô cùng.

Vinh Thái mừng thầm, song chưởng tấn công như gió chỉ thoáng cái đã đánh luôn ba thế liền. Y yên chí Đại Lực Ung Trảo công của mình độc bộ Giang Nam như vậy, thì chỉ ba bốn thế là cùng sẽ đánh tan được Ngũ Hành quyền của đối phương ngay. Ngờ đâu, Thừa Chí rất ung dung sử

dụng Ngũ Hành quyền tâm thường như thế mà đều đỡ được hết những thế công như vũ bão của đối phương.

Vinh Thái kinh hãi lắm vì y thấy đối phương tuy chỉ dùng quyền thuật rất tầm thường thôi nhưng thế quyền nào của chàng ta cũng bao hàm một luồng sức mạnh, đáng lẽ Ngũ Hành quyền chuyên dùng để tấn công, trái lại Thừa Chí lại chỉ dùng nó để bảo vệ bản thân thôi, nên tha hồ Vinh Thái tấn công lợi hại thế nào cũng không sao tới gần chàng được, càng đánh y càng nóng lòng sốt ruột và nghĩ thầm: “Đối phương không chịu tấn công mình, như vậy đã thấy y đã nhường ta rồi, nếu để cho Ôn Thanh phát giác thì thế nào thằng nhãi ấy cũng lên tiếng mả mai ngay.”

Nghĩ đoạn, y liền đổi chiêu thành chào, năm ngón tay của y như một cái dũa sắt lợi hại vô cùng và thể thức của y càng tấn công càng nhanh hơn trước nhiều.

Thấy vậy, Thừa Chí nghĩ thầm: “Người này luyện Ung Trảo công đến mức này, không phải là chuyện dễ, ta phải nhường y để y khỏi mất sĩ diện mới được, nhưng nhờ Ôn Thanh biết lại nói mả thì sao?”

Lúc ấy, Vinh Thái vừa dùng tay phải tấn công tới, định chộp vai chàng, nhưng chàng cố ý không né tránh. Vinh Thái thấy vậy cả mừng, nhưng trong lòng y cũng không muốn đả thương Thừa Chí mà chỉ muốn cào rách áo của chàng ta là coi như đã thắng một thế thôi. Ngờ đâu, tay của y vừa chộp trúng vai của Thừa Chí thì thấy vai của chàng ta trơn tuột và người của chàng như thân của con cá lướt ngay đi liền nên y không sao chộp trúng được vai của chàng nữa.

Thừa Chí đã nhảy sang bên hai bước rồi nói:

- Tôi thua rồi!

Vinh Thái cũng chấp tay chào và đáp:

- Cảm ơn lão đệ đã nương tay cho.

Ôn Thanh xen lời nói:

- Phải chính chàng ta nhường cho, ông biết thì được rồi đừng có tự phụ nữa.

Vinh Thái vênh mặt lên đang định nổi khùng thì bỗng thấy trên bờ có ánh sáng lửa lấp lóe. Tiếp theo đó có mấy chục người tay cầm đuốc đang chạy tới. Một người trong bọn la lớn:

- Vinh lão gia đã bắt được thằng nhỏ ấy chưa, chúng ta phải mổ bụng nó để trả thù cho Sa lão đại mới được.

Ôn Thanh thấy đối phương đến nhiều người như vậy, dù chàng táo gan đến đâu cũng phải kinh hoàng.

Vinh Thái lớn tiếng đáp:

- Anh em họ Lưu đấy à? Hãy cho hai người xuống dưới thuyền này.

Trên bờ, liền có hai người vâng lời tiến lên.

Thấy thuyền đậu cách bờ rất xa, chúng không thể nào nhảy tới được, nên đã phải nhảy xuống

sông mà bơi đến cạnh thuyền rồi leo lên trên thuyền.

Vinh Thái lại nói với hai người đó tiếp:

- Góí đồ đó đã bị thằng nhỏ này ném xuống dưới sông rồi, hai vị lặn xuống mò đi.

Y vừa nói vừa chỉ vào chỗ lòng sông.

Anh em họ Lưu liền nhảy ngay xuống dưới sông để mò gói vàng kia.

Ôn Thanh khẽ kéo tay áo Thừa Chí và khẽ rỉ tai nói:

- Anh phải giúp tôi chống cự, chúng định giết tôi đấy.

Dưới ánh sáng trăng, Thừa Chí thấy mặt của Ôn Thanh trông rất đáng thương liền gật đầu nhận lời ngay.

Ôn Thanh thấy chàng đã nhận lời, liền nắm tay chàng và nói tiếp:

- Bạn lôi cái neo sắt xuống thuyền, còn tôi thì đẩy y xuống sông.

Thừa Chí chưa kịp trả lời, thấy tay của Ôn Thanh nắm vào tay mình vừa mềm vừa nhũn như không có xương vậy. Lúc ấy, Vinh Thái đã chú ý đến hai người thì thầm nhỏ to với nhau, liền quay đầu lại nhìn. Ôn Thanh vội bóp tay Thừa Chí một cái, rồi đột nhiên cầm cái bàn gờ lên đẩy luôn vào bọn Vinh Thái ba người.

Đại hán nọ với Thiếu phụ đang mãi xem anh em họ Lưu lặn xuống nước mò vàng không để ý tới, liền bị Ôn Thanh đẩy rớt xuống dưới sông, chỉ kịp thất thanh la lớn được một tiếng thôi.

Vinh Thái vội vung mình nhảy lên và dùng chưởng chop luôn, năm ngón tay của y cắm sâu vào chân bàn bị đối phương giật mạnh một cái, chân bàn liền gãy luôn.

Vinh Thái thấy đại hán với thiếu phụ ở dưới nước khua động lung tung, biết hai người không biết bơi lội mà nơi đó lại là giữa dòng sông, nước chảy rất mạnh. Anh em họ Lưu lại bơi ra đằng xa rồi, không kịp quay trở lại cứu viện, y vội vút cái mặt bàn đó xuống sông để cho hai người vúi lấy khỏi bị chìm trước, rồi y quay người lại múa chưởng tấn công Ôn Thanh luôn.

Ôn Thanh tay cầm hai cái chân bàn múa động để bảo vệ lấy mặt mũi, mồm thì quát tháo Thừa Chí:

- Bạn mau lôi đi.

Thừa Chí cầm sợi xích sắt vận nội lực giơ lên và lôi mạnh một cái, cái neo sắt ở trên bờ đã bay tung lên bắn thẳng tới mũi thuyền. Vinh Thái với Ôn Thanh thấy vậy cả kinh, vội chạy sang hai bên tránh nó, rồi hai người cùng quay đầu lại nhìn, thấy Thừa Chí rất ung dung giơ tay lên bắt cái neo sắt đó, từ từ để xuống mũi thuyền.

Lúc ấy chiếc thuyền không còn gì ràng buộc nữa, cứ theo nước mà trôi thẳng xuống miền xuôi.

Vinh Thái thấy công lực của Thừa Chí lợi hại như vậy, không dám ở lại đối địch nữa, vội nhún chân một cái nhảy ngay lên bờ.

Thừa Chí biết ông già ấy không đủ sức nhảy lên bờ đâu, nên chàng cầm miếng ván cầu lên vút

theo. Chàng rút miếng gỗ đó rất khéo, trúng ngay chỗ Vinh Thái rớt xuống.

Vinh Thái nhảy lên trên cao chưa tới bờ đã hết đà y cúi đầu nhìn thấy bên dưới nước chảy rất mạnh, hoảng sợ vô cùng, yên chí phen này thế nào cũng bị chết đuối, ngờ đâu, chân của y sắp rơi xuống tới mặt nước, thì bỗng có một tấm ván phi tới, y cả mừng dẫm chân vào tấm ván đó mượn sức nhún nhảy một cái nữa, liền lên tới bờ ngay.

Y biết tấm ván đó do Thừa Chí ném tới, nên y rất cảm động và đồng thời cũng phục công lực của chàng.

Ôn Thanh thấy vậy kêu hừ một tiếng và nói:

- Ai khiến bạn giúp y như vậy, để cho y uống vài ngụm nước đã sao nào. Lòng sông đây rất cạn, y không bị chết đuối đâu mà sợ, nhưng tôi hãy hỏi bạn định giúp tôi hay là giúp y thế?

Thừa Chí biết người này tính nét kỳ lạ lắm, nên chàng làm thinh không trả lời mà chỉ nghĩ thầm rằng: "Ta cứu y thoát chết y không cảm ơn thì chớ, lại còn trách ta như vậy."

Nghĩ đoạn, chàng lảng lạng đi vào trong khoang nằm ngủ luôn.

Trưa ngày hôm sau, thuyền đã tới Cù Châu, Thừa Chí cảm ơn Long Đức Lâm và lấy một lạng bạc tặng cho người lái đò, Đức Lâm nhất định trả tiền đò. Thừa Chí từ chối không được đành phải chấp tai vái để cảm tạ. Ôn Thanh nói với Đức Lâm rằng:

- Tôi biết ông không chịu trả tiền đò hộ tôi đâu, cho dù ông có trả tôi cũng không thèm.

Nói xong, chàng mở bọc áo lấy một nén vàng nặng mười lạng ra ném cho người lái đò và nói rằng:

- Cho người đấy!

Người lái đò trông thấy nén vàng đó, kinh hoảng đến ngăn người ra rồi đáp:

- Tôi không có nhiều tiền bạc để thối lại cho công tử đâu.

Ôn Thanh nói tiếp:

- Ai khiến người thối nào, cho cả người đấy!

Người lái đò không dám tin, nói tiếp:

- Tiền đò đâu phải trả nhiều như thế.

Ôn Thanh lại mắng chửi:

- Nói lời thôi làm gì, cầm lấy! Ta thích cho bao nhiêu thì cho bấy nhiêu, nếu người chọc tức ta, ta lại đục thủng mấy lỗ để cho thuyền người chìm xuống đáy sông bây giờ.

Người lái đò biết chàng độc ác lắm, nên không dám nói nữa và cũng không dám cảm ơn nốt, vội nhặt nén vàng đó lên bỏ vào túi.

Ôn Thanh để gói bọc áo lên trên mặt bàn mở ra để gói lại. Mọi người trông thấy một đồng vàng chói lọi làm lóa cả mắt mọi người, đồng vàng ấy ít nhất có đến ba trăm nén. Chàng dùng

chươngng chia đồng và đó ra làm hai gói, một đồng vào trong bọc và đeo lên trên vai, rồi hai tay bung nửa đồng kia đem đến trước mặt Thừa Chí và nói:

- Tặng cho bạn.

Thừa Chí ngạc nhiên vô cùng, vội nói lại:

- Làm gì thế!

Ôn Thanh vừa cười vừa đáp:

- Bạn tưởng tôi rút bọc vàng xuống sông thật hay sao? Khi nào tôi lại ngu dại ến thế? Bọc đó ném xuống dưới sông là bọc đá đấy, tha hồ để cho chúng mò.

Nói xong, chàng cười khanh khách và nằm phục lên trên bàn, mình mẩy run lẩy bẩy.

Thừa Chí nhận thấy mình thật thà quá hóa ngu ngốc thật, và nghĩ thầm: “Người này còn nhỏ hơn mình hai ba tuổi, thế mà cả Vinh Thái một tay lão giang hồ như vậy, cũng bị y đánh lừa nốt.”

Nghĩ đoạn, chàng trả lời Ôn Thanh rằng:

- Tôi không lấy đâu, bạn gói cả vào trong bọc đi, tôi giúp bạn có phải vì vàng bạc này đâu.

Ôn Thanh nói tiếp:

- Đây là của tôi tặng cho bạn chứ có phải là tự bạn đòi hỏi đâu, thôi đừng có làm trò quân tử giả hiệu ấy nữa.

Đức Lân tuy là phú thương nhưng chưa bao giờ thấy một đồng vàng ketch sù như vậy, mà một người thì không lấy, một người thì cứ bắt đối phương lấy, nên y cũng phải ngạc nhiên đến ngẩn người ra.

Ôn Thanh giận dữ nói tiếp:

- Bất cứ bạn lấy hay không, số vàng này tôi đã tặng cho bạn rồi.

Nói xong, chàng ta đột nhiên phi thân nhảy ngay lên trên bờ.

Thừa Chí không ngờ, nên ngẩn người ra không biết xử trí như thế nào cho phải, nhưng chàng đã cảnh giác ngay, vội phi thân đuổi theo luôn.

Thân pháp của Thừa Chí nhanh hơn Ôn Thanh, khi chàng hạ chân xuống đất đã ở phía đằng trước của Ôn Thanh rồi, chàng giơ hai tay ra ngăn cản và nói:

- Đừng đi vội! Bạn mau đem số vàng ấy đi, tôi không lấy đâu.

Ôn Thanh tránh sang trái, chàng lại nhảy sang trái ngăn cản. Ôn Thanh tránh sang phải, chàng lại nhảy sang phải ngăn cản.

Thấy mình nhảy phía nào cũng không sao đi thoát được, Ôn Thanh nổi khùng múa chưởng tấn công vào mặt Thừa Chí luôn.

Thừa Chí khẽ gơ tay lên chống đỡ một cái, Ôn Thanh đã chịu không nổi phải lui về phía sau ba bước mới đứng vững được. Chàng biết không thể nào xông pha được liền ngồi sụp xuống đất ôm mặt khóc hu hu ngay.

Thừa Chí ngạc nhiên hỏi:

- Có phải tôi gơ tay đỡ làm tay bạn đau đấy không?

Ôn Thanh kêu hừ một tiếng, đã nín liền và tung mình nhảy lên đi luôn.

Thừa Chí không dám đuổi theo nữa, đành đứng nhìn theo cho tới khi hút bóng của chàng ta.

Hồi 6 - Đem trả vàng Thừa Chí vào đất lạ

Thừa Chí thấy võ công của Ôn Thanh như vậy có thể liệt vào hạng nhất hào kiệt giang hồ, nhưng sao hành vi của chàng lại điều đứng kỳ lạ đến thế, nên chàng vừa bực mình vừa tức cười lắc đầu mấy cái mới quay trở lại thuyền, gói số vàng đó lại rồi chấp tay chào Đức Lân mà lên đường.

Vào trong thành Từ Châu chàng đến phố lớn kiếm một khách sạn lớn rộng để ở.

Sau khi vào buồng rửa mặt xong, chàng nghĩ thầm: “Nếu không trả được nghìn lạng vàng này cho chàng nọ, lòng ta yên sao đành. Vì thấy chàng ta tội nghiệp như vậy ta mới ra tay trợ giúp chứ ta có định lấy thù lao gì đâu. Nếu ta nhận số tiền này sẽ mất tên tuổi của ta liền, cũng may y là người của phái Thạch Lương, phái đó lại ở ngay nơi đây ta đỡ phải đi đâu tìm kiếm nữa. Ta đem số vàng này đến tận nhà y trả dù y không nhận ta cũng bỏ đấy đi luôn. Như vậy có phải tiện không?”

Sáng ngày hôm sau chàng hỏi đường lối đi Thạch Lương rồi liền về khách điếm đem gói vàng đi trả.

Thạch Lương cách Từ Châu hơn hai mươi dặm, Thừa Chí đi tắt rất nhanh nửa tiếng đồng hồ sau đã tới liền. Thạch Lương là một thị trấn nhỏ ở gần núi Lan Kha, theo lời đồn thì núi đó xưa kia có một tiều phu lên hái củi. Khi người tiều phu ấy đi sâu vào trong núi liền gặp hai ông tiên ngồi đánh cờ với nhau, chàng tiều phu đứng cạnh đó xem. Xem xong ván cờ của hai ông tiên, chàng quay đầu lại nhìn thấy cán búa đã mục nát và khi chàng ta về đến nhà, người nhà và lối xóm đều khác hẳn, thì ra chàng ta vào núi xem có một ván cờ mà đã qua được mấy chục năm. Núi Lan Kha là hai ngọn núi liền kết thành hai bên đỉnh núi cách nhau mấy chục trượng, ở giữa có một cây cầu đá như là sà ngang của một căn nhà vậy. Cầu này tựa như mọc liền với đỉnh núi, sức người không thể nào mà xây được một cái cầu như vậy, cho nên các bô lão ở địa phương vẫn đồn đại cầu đó là do thần tiên dùng pháp thuật bắt lên, trông nó như một cái sà nhà nên mới có cái tên Thạch Lương như vậy. Thừa Chí đi tới đó thấy một nông phu ở đằng xa đi tới, chàng vội tiến lên hỏi thăm:

- Thưa đại ca, xin hỏi nhờ đại ca nhà họ Ôn ở đâu thế?

Nông phu đợi nghe chàng hỏi xong liền giật mình kinh hãi đáp:

- Tôi không biết, tôi không biết!

Vẻ mặt người ấy trông rất khó coi, hình như khinh bỉ Thừa Chí vậy rồi người đó quay người đi sang phía khác ngay.

Thừa Chí đi tới một tiệm bán chạp phô liền vào hỏi thăm người chủ quầy, ngờ đầu người chủ quầy đó lại lạnh lùng đáp:

- Lão huynh tìm nhà họ Ôn làm chi?

- Tôi muốn trao trả cho họ một vật này.

- Nếu vậy lão huynh là bạn của nhà họ Ôn rồi hà tất phải hỏi thăm mỗ làm chi.

Thừa Chí lại bị hất hủi một lần nữa liền nghĩ thầm: “Sao dân chúng ở đây lại vô lễ đến như thế?”

Chàng lại thấy hai thằng nhỏ đang đùa giỡn ở giữa đường liền móc túi lấy mười mấy đồng tiền ra nhét vào tay một thằng nhỏ và hỏi:

- Cậu em đưa anh đến nhà họ Ôn đi.

Thằng nhỏ bỗng dung được tiền mừng rỡ vô cùng, nhưng khi nó nghe thấy Thừa Chí nói xong liền trả lại tiền cho chàng và đáp:

- Thúc thúc muốn đến nhà họ Ôn ư? Căn nhà lớn đó chả lạ nhà của chúng là gì, chúng em không thích đi đến chỗ ma quỷ ấy.

Tới lúc đó Thừa Chí mới vỡ lẽ thì ra họ Ôn rất thất nhân tâm nên người lối xóm không ai thềm liên lạc với gia đình họ cả, chứ không phải là dân ở đây vô lễ như chàng tưởng tượng đâu.

Chàng đi đến căn nhà đồ sộ mà thằng nhỏ vừa chỉ cho, xa xa đã nghe thấy tiếng người nói ồn ào, chàng vội ráo cẳng bước lên, khi tới gần thấy mấy trăm nông dân, người cầm bừa kẻ cầm thuổng, vây chặt chiếc cửa lớn tiếng quát tháo:

- Các người đánh chết ba mạng như vậy mà không thềm nói nửa lời hay giải quyết ra sao bỏ đi về luôn. Họ Ôn kia có mau ra thường mạng không?

Trong đám nông dân có bảy tám người đàn bà đầu tóc rũ rượi đang ngồi dưới đất khóc bù lu bù loa.

Thừa Chí tới gần hỏi thăm một người nông dân rằng:

- Đại ca, các vị ở đây làm gì thế?

Người nông dân ấy đáp:

- Chắc tướng công là người qua đường nên không biết chuyện, người nhà họ Ôn này hung ác bá đạo lắm, hôm qua người của chúng về làng thâu tiền tô, ông cụ nhà họ Trinh yêu cầu y cho thư thả vài ngày để thu xếp trả, thế là người nhà y đẩy mạnh ông cụ ấy té ngã, đầu đập vào tảng đá lớn chết ngay tại chỗ, con trai và cháu ông cụ ra bắt thường mạng đều bị người của chúng đánh đến bị thương nặng. Đấy tướng công xem người nhà này thị giầu có và biết võ đánh chết người bỏ đi không thềm nói năng nửa lời, tướng công bảo chúng tôi nhịn sao nổi...

Trong khi hai người nói chuyện với nhau thì những người kia càng la rầm rộ thêm, có người lại đập cửa, có người ném đá vào bên trong như muốn phá cửa nhà họ Ôn vậy.

Đang lúc ấy cánh cửa lớn bỗng mở toang, một bóng người ở bên trong phi ra, mọi người chưa trông thấy rõ thì đã có bảy tám người nông dân bị người đó ném ra ngoài xa hai ba trượng vỡ đầu, sứt tai, máu chảy lai láng liền.

Thừa Chí thấy vậy nghĩ thầm: “Võ công của người này cũng khá cao siêu đấy.”

Chàng vừa nghĩ vừa đưa mắt nhìn thấy người đó vừa gầy vừa cao, mặt vàng khè hai mắt xếch ngược, hai bên thái dương huyết gồ cao, chỉ trông bề ngoài cũng đủ biết người đó là một tay có

nội gia rất cao siêu rồi.

Người gầy gò ấy liền quát lớn:

- Các ngươi heo chó kia, còn đến đây ăn vạ phải không?

Bọn nông dân chưa kịp trả lời lại bị y tiến lên túm mấy người ném đi nữa.

Thừa Chí thấy người đó túm người ném đi như vậy không khác gì ném người rơm hay người giấy vậy, không tổn một chút hơi sức nào hết, chàng lại nghĩ tiếp: “Không biết người này có liên can với Ôn Thanh không, nếu bữa nọ y đi cùng với Ôn Thanh thì bọn Vinh Thái đã chịu không nổi rồi, chả cần ta phải ra tay giúp sức nữa.”

Bỗng có một người trung niên và một người thanh niên ở trong bọn nông dân vội tiến lên nói:

- Các ngươi đánh chết người rồi bỏ đi luôn, coi mạng người như mạng gà vậy, chúng ta tuy nghèo nhưng chúng ta cũng là người chứ có phải súc vật đâu.

Người gầy gò và cao kia nghe thấy người nông dân nói như thế liền cười nhạt:

- Nếu không đánh cho mấy tên chết ngay tại chỗ thì các ngươi chưa biết thân.

Nói xong, y lại túm lưng người trung niên nọ thuận tay ném luôn vào góc tường ở bên kia Đông, hai thanh niên thấy vậy vừa kinh hãi vừa tức giận song song giơ cước lên nhắm đầu y chém luôn. Chỉ thấy y giơ tay trái lên gạt một cái, hai cái cước của hai thanh niên kia bị hất bắn ra xa đồng thời y lại chộp lưng của hai thanh niên đó mà ném luôn vào tảng đá lớn ở trước cửa để cấm cợt cờ.

Thừa Chí thấy người nọ hà hiếp đám nông dân và đả thương người một cách vô lý như vậy trong lòng đã tức giận, nhưng chàng là người thận trọng không muốn can thiệp việc của người, chỉ muốn đợi cho việc của họ lo dàn xếp xong xuôi là mình tiến lên yêu cầu Ôn Thanh để trao trả số vàng rồi lên đường đi ngay. Ngờ đâu, người gầy gò và cao kia đã ra tay hạ sát thủ, muốn ném chết ba người nọ liền. Chàng động lòng công phẫn và hiệp nghĩa không còn suy nghĩ gì nữa liền phi thân tới giơ tay trái ra chộp vào đùi phải của người nông dân trung niên lôi trở lại và thuận tay đặt người đó đứng xuống đất. Rồi chàng lại phi thân tới nhanh như điện chớp chộp luôn lưng của hai thanh niên nông dân và khế đặt họ xuống dưới đất, sở dĩ chàng nhẩy tới kịp để cứu hai người thanh niên này là nhờ ở môn khinh công Nhạc vương Thần Tiên của Mộc Tang đạo nhân truyền thụ cho, môn khinh công này có thể nói là nhanh nhất thiên hạ.

Đáng lẽ chàng không giở môn khinh công này ra để khoe khoang hay làm cho người khác kinh ngạc đâu, nhưng vì thấy tình thế cấp bách như vậy mới phải sử dụng tới môn khinh công này để cứu hai thanh niên kia thoát nạn. Chàng cũng biết ra tay cứu ba người này như vậy, người gầy gò và cao kia thế nào cũng hận mình nhưng chàng đã biết địa điểm của nhà họ Ôn rồi, nếu người gầy gò và cao này giận mình không cho gặp Ôn Thanh thì chàng sẽ chờ đến đêm khuya đem đến trả lại số vàng. Chàng đặt hai thanh niên nọ đứng xuống xong liền quay mình định đi. Ba người nông dân thoát chết cứ đứng đờ người ra không nói được nửa lời vậy.

Người gầy gò và cao kia thấy võ công của Thừa Chí cao siêu như vậy kinh ngạc vô cùng liền nghĩ thầm: “Ta ném ba người kia thủ pháp rất nhanh và lại ném đi hai phương hướng khác nhau, người này ra tay sau mà lại tới trước nhất cứu được người nọ, không biết y là người của

môn phái nào? Sao lại có võ công lợi hại đến thế?”

Nghĩ đoạn, y vội chạy tới gần giơ tay lên định vỗ vai Thừa Chí và nói:

- Bạn kia hãy khoan đã.

Y dùng Đại Lực Thiên Cân, một nội gia rất mạnh vỗ vào vai của Thừa Chí, ngờ đâu Thừa Chí không tránh né gì hết chỉ hơi trầm vai xuống thôi đã hóa giải được sức lực của đối phương liền. Nhưng chàng không vận sức phản công lại và làm như không hay biết gì hết. Người gầy gò và cao kia thấy vậy càng kinh hãi thêm vội hỏi tiếp:

- Có phải bọn người kia mời các hạ đến đây làm khó dễ chúng tôi phải không?

Thừa Chí chấp tay chào và đáp:

- Xin lỗi bạn bởi vì tôi không muốn có án mạng phiền phức lắm cho nên mới dám đường đột ra tay đỡ họ như thế, lão huynh tài như vậy, chấp nhất bọn người nhà quê để làm gì.

Người nọ thấy Thừa Chí ăn nói khiêm tốn như vậy và còn khen ngợi y ở trước mặt mọi người như thế, nên y nguôi cơn giận liền và hỏi tiếp:

- Các hạ quý tính danh là gì? Đến tề xá có việc gì thế?

- Tại hạ họ Viên có một người bạn họ Ôn không biết có phải ở trong quý phủ không?

- Đệ cũng họ Ôn không biết các hạ kiếm ai thế?

- Người bạn của tại hạ tuổi chừng mười tám, mười chín, mặt rất đẹp trai, mặc áo thư sinh.

Người nọ gật đầu mấy cái rồi quay lại quát bảo mấy chục nông dân hãy còn đứng đó rằng:

- Các ngươi còn đứng đấy làm chi không mau cút đi

Bọn nông dân thấy Thừa Chí lại làm quen với kẻ thù mà võ công của hai người lại rất lợi hại, nên bọn chúng không dám ở lại nữa, liền giải tán ngay.

Chờ bọn nông dân đi khỏi, người nọ liền mời Thừa Chí vào trong nhà uống nước.

Thừa Chí theo y đi vào bên trong tới một đại sảnh rộng ba gian ở giữa có treo một tấm bảng lớn trên đề “Thế Trạch Niên Trưởng.”

Đại sảnh này trung bày rất lịch sự trông như khách sảnh của một đại thân hào vậy. Người gầy gò mời Thừa Chí ngồi và bảo người nhà bung nước ra mời chàng uống.

Người đó hỏi thăm sự thể và xuất thân của Thừa Chí ra sao, thái độ của y tuy rất lễ phép nhưng Thừa Chí vẫn nhận thấy mặt y có vẻ hằn học, chàng vội nói sang chuyện khác và hỏi người nọ rằng:

- Lão huynh làm ơn mời họ Ôn Thanh tướng công ra đây, đệ có một vật này cần phải trao trả cho Ôn tướng công ngay.

- Ôn Thanh là xá đệ, đệ là Ôn Chính. Xá đệ vừa đi vắng, mời Viên huynh hãy ngồi chơi trong chốc lát, y sắp về liền.

Thừa Chí không muốn kết giao với những kẻ có hành vi bất chính và hà hiếp người làng này, nhưng vì đợi chờ Ôn Thanh về nên bắt buộc chàng phải ngồi ở lại.

Chờ đến giữa trưa vẫn chưa thấy Ôn Thanh về, Thừa Chí lại không muốn trao số vàng lớn như thế này cho người khác, nên cứ phải ở lại chờ thêm.

Ôn Chính sai người nhà dọn cơm ra mời Thừa Chí ăn, thức ăn rất phong phú và ngon miệng lắm.

Chờ đến chiều mặt trời đã bắt đầu lặn, Thừa Chí nóng lòng sốt ruột nghĩ thầm: “Đằng nào nơi đây cũng là nhà của Ôn Thanh rồi, ta cứ gửi lại số vàng này cho Ôn Chính để chuyển giao hộ cũng được, việc gì mà phải đợi chờ Ôn Thanh nữa.”

Nghĩ đoạn, chàng liền cởi bọc vàng đeo ở trên vai xuống để lên trên mặt bàn rồi nói với Ôn Chính rằng:

- Bọc đồ này của lệnh đệ nhất phiến Ôn huynh trao trả hộ, muộn lắm rồi đệ phải cáo từ đây.

Đang lúc ấy bên ngoài có tiếng cười khúc khích vọng tra, tiếng cười đó là tiếng cười của mấy thiếu nữ. Tiếp theo đó cửa ngoài đã hé mở, Thừa Chí đã nghe thấy có tiếng cười, tiếng nói của Ôn Thanh, trong lòng mừng thầm.

Ôn Chính liền nói:

- Xá đệ đã về đấy.

Nói xong, y liền đi ra luôn. Thừa Chí cũng vội theo ra, y cản chàng lại và nói tiếp:

- Mời Viên huynh ngồi đây đợi chờ giây lát.

Thấy hành động của Ôn Thanh có vẻ huyền bí, chàng đành phải ngừng bước, lạ thật chàng chờ mãi không thấy Ôn Thanh vào mà chỉ thấy Ôn Chính quay trở vào nói:

- Các hạ ngồi chờ thêm một lát nữa, xá đệ thay áo xong ra liền.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Ôn Thanh ỏn a ỏn ẻn, không khác gì một người đàn bà vậy, tiếp khách thôi mà cũng phải thay áo.”

Một lát sau, Ôn Thanh đã thủng thẳng bước ra, vẻ mặt tươi cười và nói:

- Viên huynh đại gia giáng lâm thực hân hạnh cho đệ vô cùng.

Thừa Chí đáp:

- Ôn huynh bỏ quên gói đồ đó, đệ đem đến hộ.

Ôn Thanh vẻ hờn giận hỏi lại:

- Có phải Viên huynh khinh thường không?

- Đệ đâu dám, thôi đệ xin cáo lui đây.

Thừa Chí nói xong, đứng dậy chào Ôn Chính và Ôn Thanh định đi. Ôn Thanh đã nắm tay áo

chàng và nói:

- Không cho anh đi.

Thừa Chí ngạc nhiên vô cùng, và mặt chàng hơi biến sắc, Ôn Thanh lại tiếp:

- Đệ có một việc rất cần muốn hỏi Viên đại ca hôm nay, mời đại ca ở lại đây nghỉ ngơi một hôm đã.

Thừa Chí đáp:

- Đệ ở Từ Châu đang có việc đợi chờ đệ về ở đó giải quyết, cảm ơn Ôn huynh đã có lòng tốt như vậy.

Ôn Thanh nhất định không nghe. Ôn Chính liền xen lời nói:

- Viên đại ca đã mắc bận, hiền đệ không nên giữ Viên đại ca ở lại như vậy.

Ôn Thanh nói giọng hờn giận đáp:

- Được, Viên huynh muốn đi cứ việc đi đi nhưng gói đồ này Viên huynh cũng làm ơn đem cả đi. Huynh không chịu ở lại nhà đệ thì đệ biết huynh khinh thường đệ.

Thừa Chí ngẫm nghĩ giây lát rồi đáp:

- Nếu Ôn huynh có hậu ý như vậy thì không dám từ chối nữa.

Ôn Thanh cả mừng liền bảo người nhà làm điểm tâm. Ôn Chính có vẻ không vui nhưng vẫn ở đấy tiếp chứ không chịu rút lui. Thừa Chí không hợp chuyện với y, chàng chỉ nói với Ôn Thanh thôi, vì thế y chỉ thỉnh thoảng đá gạ một câu thôi. Như vậy mà y vẫn chưa chịu rút lui đi vào trong nhà.

Ôn Thanh nói đến thi thơ, với môn này Thừa Chí không thạo lắm, sau nói đến binh pháp, chàng thuộc lâu như cháo. Biết tánh chàng rồi, Ôn Thanh cứ đem những trận đấu xưa kia ra để đàm luận hoài. Thừa Chí rất kính phục và nghĩ thầm: “Tính nết của người này tuy kỳ lạ thực nhưng về học vấn y lại biết rộng lắm...”

Ôn Chính chỉ giỏi về võ công thôi, chứ văn học thì y không biết một tí gì nên càng nghe tỏ vẻ chán nản, nhưng vẫn ngồi lì ra đó. Thừa Chí thấy vậy ngượng vô cùng, lại phải đem võ học ra đàm luận với y vài câu. Ôn Chính đang định đáp thì Ôn Thanh đã xen lời vào nói sang chuyện khác liền. Thừa Chí thấy vậy cũng lấy làm ngạc nhiên vô cùng, Ôn Chính tuy là anh nhưng có vẻ kiêng nể Ôn Thanh lắm, thỉnh thoảng bị người em trách mắng một vài câu, y chỉ cười thôi chứ không dám giận dữ gì cả, khi nào y thấy Ôn Thanh tươi cười thì y lại tỏ vẻ khoái chí và cười theo.

Mâm rượu nhà họ Ôn khoản đãi Thừa Chí tối hôm đó rất thịnh soạn. Cơm nước xong, Thừa Chí liền nói:

- Ngày hôm nay đi đường hơi mệt mỗi một chút, đệ muốn được nghỉ ngơi sớm.

Ôn Thanh đáp:

- Tệ xá ở chốn quê nay được Viên huynh đại gia giảng lâm đang muốn chuyện trò một đêm với huynh để được học hỏi thêm, nếu huynh thấy mệt thì để ngày mai hãy nói vậy.

Thấy người em vừa nói dứt, Ôn Chính đã lên tiếng nói ngay:

- Đêm nay mời Viên huynh sang phòng để ngủ với đệ.

Ôn Thanh vội đỡ lời:

- Thôi không cần đại ca tiếp khách của đệ, tối nay Viên huynh ngủ phòng đệ thì hơn.

Ôn Chính bực mình không chào cáo từ gì hết hậm hực đứng dậy đi thẳng vào nội thất ngay. Ôn Thanh cũng nổi giận nói thêm:

- Hừ, chả biết lễ phép gì hết không sợ người ta chê cười.

Thừa Chí thấy hai anh em chàng ta cãi vã nhau như vậy trong lòng không yên liền nói:

- Đệ ở quen chốn thôn dã rồi, Ôn huynh khỏi phải bận tâm cho đệ vấn đề ăn nằm đó.

Ôn Thanh mỉm cười đáp:

- Thôi được, đệ không bận tâm nữa.

Nói xong, chàng cầm cây nến đưa Thừa Chí đi vào nội thất, đi qua hai cái sân vào tới lớp thứ ba liền lên lầu đến trước một căn phòng, Ôn Thanh vừa mở cửa phòng ra, Thừa Chí đã ngửi thấy mùi thơm xông ra và chàng thấy trong phòng đang thấp một ngọn nến dờ, phòng này bày biện lịch sự lắm, màn the trướng gấm có thêu một con phượng hoàng. Trên vách có treo một bức tranh mỹ nữ đó, trên mặt bàn bày nghiên bút, ống bút có sáu bảy cây đủ các cỡ. Kệ chèn ở bên phía tây có bày một chậu thủy tiên. Trước cửa sổ có treo một cái giá, trên giá có đậu một con anh vũ trắng. Từ khi hạ sơn đến giờ, Thừa Chí chưa hề thấy một căn phòng nào lịch sự như thế này, nên chàng cứ đứng đờ người ra ngắm nghía, Ôn Thanh thấy vậy vừa cười vừa nói:

- Đây là phòng ngủ của tiểu đệ, chật hẹp và sơ sài lắm, mời huynh hãy khuất giá một đêm.

Không đợi chờ Thừa Chí có bằng lòng hay không, chàng đã quay người đi ra luôn.

Thừa Chí ở trong phòng nhìn bốn xung quanh một lượt thấy không có điều gì khác lạ mới yên tâm, chàng đang định cởi áo đi nghỉ thì bỗng nghe thấy tiếng gõ cửa rất khẽ, chàng liền hỏi:

- Ai đó?

Một con sen tuổi trạc mười năm, mười sáu mặt mũi thanh tú và khôn ngoan lanh lợi, tay bưng một cái mâm bước vào nói:

- Mời Viên thiếu gia xơi một chút điểm tâm.

Nói xong, nàng ta để cái mâm xuống bàn. Thừa Chí thấy trong mâm để một bát tần yến. Tuy chàng là con của một Đề đốc và Thống soái, nhưng chàng ở quê trưởng thành, ở trong thôn quê chưa hề thấy bao giờ nên không biết là vật gì.

Đồng thời lần đầu tiên chàng nói chuyện với một thiếu nữ nên hổ thẹn vô cùng, hai má đỏ bừng, con tiểu hoàn ấy thấy vậy vừa cười vừa nói tiếp:

- Tên cháu là Nguyệt Hoa, thiếu gia cháu bảo cháu đến đây hầu hạ Viên thiếu gia. Viên thiếu gia có việc gì sai bảo cứ việc gọi tên cháu là được rồi.

Thừa Chí đáp:

- Không có việc gì hết.

Tiểu hoàn vái chào đi ra nhưng khi ra tới cửa nàng lại quay đầu nhìn Thừa Chí tủm tủm cười và nói tiếp:

- Chính tay thiếu gia tôi xuống bếp làm bát yến này để Viên thiếu gia xơi.

Thừa Chí ngạc nhiên vô cùng không biết trả lời như thế nào cho phải. Nguyệt Hoa thấy vậy lại cười một tiếng nữa rồi mới đi hẳn. Thừa Chí cởi quần áo ngoài ra trèo lên giường đi ngủ, thấy chăn màn thơm tho vô cùng khiến chàng như say như mê nên chỉ trong giây lát, chàng đã ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Ngủ đến giữa đêm, ngoài cửa sổ bỗng có tiếng cười khì, chàng giật mình thức tỉnh, rồi chàng lại nghe thấy có người khẽ gõ vào cánh cửa sổ hai tiếng và có tiếng người khẽ cười:

- Gió mát trăng thanh như thế này, Viên huynh là người tao nhã không ra thưởng thức thì thực uổng một phong cảnh đẹp như tranh vẽ này.

Thừa Chí đã nhận ra đó là tiếng nói của Ôn Thanh, chàng thấy ánh sáng trăng sáng rực và ngoài cửa có một người đang đu ngược, đầu dưới, chân trên treo lơ lửng ở trước cửa sổ và ngó vào trong phòng, thấy vậy Thừa Chí vội nói:

- Vâng, để tôi mặc quần áo sẽ ra ngay.

Nói xong, chàng vội vàng mặc quần áo vào và giấu con dao găm ở trong người phòng bị. Chàng vừa đẩy cánh cửa sổ ra thì có một luồng gió đưa mùi hoa thơm vào.

Bây giờ chàng mới hay bên ngoài là một cái vườn hoa.

Ôn Thanh khẽ nhảy xuống đất và rí tai chàng nói:

- Viên huynh theo tôi đến đây này.

Thừa Chí thấy chàng ta tay cầm một cái rổ không hiểu chàng ta mang theo cái đó để làm gì, nhưng không dám nói. Hai người cùng vượt tường đi ra bên ngoài cùng giở khinh công tiếng thẳng về phía hậu sơn, khi sắp tới đỉnh núi lại vòng hai con đường cong queo liền tới một chỗ bốn xung quanh trồng hoa đang long lanh dưới ánh sáng trăng, Thừa Chí thì trông thấy rõ một bên trồng hoa mai quế màu trắng và một bên trồng hoa mai quế màu vàng, liền khen ngợi rằng:

- Nơi đây là tiên cảnh chắc?

Ôn Thanh đáp:

- Những hoa này là do tay đệ trồng hết, nơi đây chỉ có má của tiểu đệ với con tiểu hoàn là được lui tới thôi.

Nói xong, chàng cầm cái rổ từ từ đi đến gần những luống hoa. Thừa Chí đi theo sau cũng cảm

thấy thích thú vô cùng.

Ôn Thanh đưa Thừa Chí tới một cái đình nhỏ, chàng ta liền mời Thừa Chí ngồi ở trên tảng đá rồi mở cái rổ ra lấy một ấm rượu và hai cái chén bày lên trên mặt đá và rót đầy hai chén rượu đó mới nói:

- Xin lỗi Viên huynh nơi đây không được ăn mặn.

Chàng lại lấy ba món ăn ở trong rổ ra rồi hai người uống rượu dưới trăng hoa.

Thừa Chí gấp những món ăn đó ăn thử mới hay ba món đó đều là món ăn chay thực, ăn nhậu một hồi, Ôn Thanh lại lấy một ống tiêu ra và nói:

- Để đệ thổi tiêu cho Viên huynh nghe nhé!

Thừa Chí gạt đầu, Ôn Thanh liền thổi tiêu cho chàng nghe, chàng không biết âm luật gì cả nhưng chỉ cảm thấy mình đang sống trong cảnh tiên, chứ dưới trần tục làm gì có tình cảnh này.

Ôn Thanh thổi xong khúc tiêu rồi mới cười và hỏi:

- Viên huynh thích nghe khúc nào xin cho hay để đệ thổi cho huynh nghe.

Thừa Chí thở dài một tiếng rồi đáp:

- Ôn huynh thông minh thực và cũng biết nhiều thứ quá.

Ôn Thanh khoái chí hỏi lại:

- Có thực không?

Nói xong, chàng lại cầm ống tiêu lên thổi tiếp một khúc tiêu càng nhu mì và uyển chuyển hơn khúc tiêu trước. Khi thổi xong, Ôn Thanh đặt ống tiêu xuống và khẽ hỏi:

- Thế nào, Viên huynh có nghe được không?

- Trên thế gian này không còn ai có thể thổi được khúc tiêu hay như vậy. Trước kia đệ có nằm mơ và giấc mơ ấy cũng không thể nào bằng được cảnh thực này được.

Thấy Thừa Chí khen ngợi mình như vậy, Ôn Thanh càng khoái chí cười khúc khích. Lúc ấy hai người ngồi gần nhau, Thừa Chí ngửi thấy ngoài mùi thơm của hoa ra lại còn có cả mùi thơm của phấn son nữa, chàng liền nghĩ thầm: “Người này không có ý chí đàn ông gì cả, cũng may ta không phải là con người lẳng lơ, bằng không có phải là bị y chê cười rồi không?”

Ôn Thanh lại nói tiếp:

- Viên huynh có thích đệ thổi tiêu không?

Thừa Chí gạt đầu, Ôn Thanh lại đưa tiêu lên thổi tiếp. Thừa Chí đang ngẩn người ra nghe thì đột nhiên thấy tiếng tiêu ngưng hẳn rồi Ôn Thanh bẻ luôn ống tiêu ra làm đôi. Thừa Chí ngạc nhiên vô cùng vội hỏi:

- Sao thế, huynh... đang thổi nhanh như vậy sao bỗng dung lại bẻ ống tiêu đi?

Ôn Thanh cúi đầu xuống khẽ đáp:

- Từ xưa tới nay đệ không hề thổi tiêu cho ai nghe hết vì họ có biết nghe đâu, họ chỉ thích múa đao múa kiếm thôi.
- Tôi không nói dối Ôn huynh đâu, tôi thích nghe khúc tiêu của Ôn huynh thổi thực đấy mà.
- Ngày mai Viên huynh đã từ già ra đi rồi, đệ chắc huynh đi khỏi không bao giờ quay trở lại nữa. Thử hỏi tôi biết thổi cho ai nghe?...

Ngừng giây lát, chàng lại nói tiếp:

- Tính nết của đệ rất xấu, đệ tự biết lắm nhưng khốn nỗi đệ không sao tự kìm chế nổi. Đệ biết huynh ghét đệ lắm và còn khinh khi đệ là khác.

Thừa Chí không biết trả lời như thế nào cho phải cứ ngẩn người ra nhìn chàng ta.

Một lát sau, Ôn Thanh lại nói tiếp:

- Vì vậy mà đệ chắc huynh không giờ quay trở lại nữa.
- Chắc huynh đã nhận định thấy rồi, sự thực đệ không biết gì cả, đệ là người mới ra đời và cũng không biết nói dối ai hết. Huynh bảo đệ khinh huynh, ghét huynh, nói thực lúc mới gặp đệ có cảm tưởng như thế đấy nhưng bây giờ thì khác hẳn.
- Huynh nói có thực không?
- Theo sự nhận xét của đệ thì hình như huynh có việc gì rất đau lòng cho nên mặt mày không vui mặc dù tư phong đặc biệt hơn người. Việc gì thế, huynh có thể nói cho đệ nghe không?

Ngẫm nghĩ giây lát, Ôn Thanh mới trả lời:

- Đệ có thể kể cho huynh nghe được nhưng chỉ sợ huynh khinh đệ thôi.
- Không.
- Thôi được, đệ xin kể cho huynh nghe. Hồi má đệ còn làm con gái bị một người xấu bụng hà hiếp mới sanh ra đệ, ông ngoại của đệ địch không nổi người xấu bụng đó, sau đi rủ mấy tay hảo thủ đến mới đắc thắng và đuổi người xấu bụng ấy ra khỏi nhà này. Cho nên đệ là một kẻ không cha cũng là một đứa con hoang...

Nói tới đó chàng ứa nước mắt ra. Thừa Chí vội an ủi:

- Việc này không thể trách cứ huynh và cũng không thể trách cứ bá mẫu được, chỉ tại người xấu bụng nọ.
- Nhưng người khác lại không có ý nghĩ như huynh, trước nhất đệ họ không dám nói gì nhưng cứ ở sau lưng chửi rủa với bà mẹ.
- Ai dám nói huynh như thế bảo cho đệ biết, đệ sẽ giúp huynh đánh cho tên đó một trận. Bây giờ đệ không ghét huynh đâu, nếu huynh bằng lòng kết bạn với đệ thì đệ sẽ tới đây thăm huynh luôn luôn.

Nghe thấy Thừa Chí nói như vậy, Ôn Thanh mừng rỡ nhảy bắn người lên. Thừa Chí thấy chàng ta mừng như thế liền vừa cười vừa hỏi lại:

- Đệ đến thăm huynh luôn luôn như vậy huynh có bằng lòng không?
- Bằng lòng lắm, và huynh đã hứa tới thì thế nào cũng phải tới nhé?
- Tôi không nói dối huynh đâu.

Bỗng nghe thấy phía sau có tiếng động rất khẽ. Thừa Chí biết có người tới nơi, chàng vội đứng dậy quay người lại liền nghe thấy người đó với giọng lạnh lùng hỏi:

- Đêm khuya canh vắng, hai người lén lút tới đây làm chi?

Người ấy vừa cao vừa gầy chính Ôn Chính, y vừa bước ra, mặt giận dữ hai tay chống nạnh, hỏi một cách rất thiếu lễ phép.

Ôn Thanh giật mình kinh hãi nhưng khi chàng biết người đó là Ôn Chính rồi liền nổi giận quát hỏi:

- Anh đến đây làm chi?

Ôn Chính đáp:

- Hiền đệ hãy tự hỏi mình trước.

Ôn Thanh ra vẻ rất oai nghi nói tiếp:

- Thì với Viên huynh ở đây thưởng nguyệt xem hoa, việc gì tới anh mà anh tới nào? Chốn này ngoài má tôi ra, không ai được tới cả. Ông hai đã tuyên bố cho cả nhà rồi, chẳng lẽ đại ca đã quên lời rồi hay sao?

Ôn Chính chỉ thẳng vào mặt Thừa Chí và đáp:

- Thế sao y tới được?
- Tôi mời anh ấy tới, việc này không việc gì đến anh, anh không có quyền can thiệp vào.

Thừa Chí thấy hai anh em họ Ôn cãi nhau như vậy trong lòng không yên vội xen lời nói:

- Cuộc thưởng nguyệt hôm nay của chúng ta đã đầy đủ lắm rồi, chúng ta sẽ quay trở ra về phòng nghỉ ngơi đi.
- Tôi cứ không đi, Viên huynh cứ ngồi xuống đây.

Bất đắc dĩ Thừa Chí lại ngồi xuống. Ôn Chính đứng ngăn người ra không nói nửa lời. Ôn Thanh thấy vậy lại càng tức giận thêm và nói tiếp:

- Những hoa này do tôi trồng, tôi cấm anh ngắm nhìn nó.

Ôn Chính đáp:

- Tôi đã nhìn rồi, cấm sao nổi tôi, tôi còn muốn nó nữa.

Nói xong, y cúi đầu xuống dí mũi vào hít mấy cái, Ôn Thanh cả giận xông lại hai tay vừa nhổ vừa vò những khóm hoa đó, chỉ trong thoáng cái chàng đã nhổ hết hai mươi mấy cụm hoa hồng và vút bừa bãi rồi khóc lớn nói tiếp:

- Được, anh bắt nạt tôi, tôi nhổ hết những khóm hoa này đi như vậy không ai được ngắm nữa, anh đã bằng lòng thích thú chưa?

Ôn Chính tức giận vô cùng không nói nửa lời liền hậm hực đi luôn, nhưng đi vài bước lại quay đầu lại đáp:

- Người ta đối đãi với mình như vậy, trái lại mình lại đối xử với người ta như thế? Đệ thử nghe xem đệ làm như thế thì còn có lương tâm hay không?

Ôn Thanh vừa khóc vừa trả lời:

- Ai khiến anh tử tế với tôi, nếu cho tôi là cái đại chướng mắt thì anh đi nói với các ông đuổi tôi ra khỏi nơi đây đi, và anh mách cả ông tôi với Viên huynh ở đây thường trăng đây. Tôi không sợ gì hết.

Ôn Chính thở dài một tiếng rầu rĩ quay mình đi luôn.

Ôn Thanh quay trở vào trong đình ngồi, Thừa Chí liền hỏi:

- Y không phải anh thực của tôi, mẹ tôi họ Ôn, đây là nhà ông ngoại tôi, y là con trai người anh họ của mẹ tôi, sự thực y chỉ là người anh họ xa thôi, nếu tôi có cha và tôi có nhà khỏi phải đi ở nhờ ai hết và cũng không phải bực mình như thế này.

Nói xong chàng lại ứa nước mắt ra. Thừa Chí liền đỡ lời:

- Tôi thấy y đối với huynh tử tế lắm! Trái lại huynh đối xử với y rất hung ác.

Ôn Thanh bỗng phì cười và nói tiếp:

- Nếu tôi đối xử với y không hung ác như vậy thì y còn hỏng hơn thế này nữa.

Thừa Chí thấy chàng ta vừa khóc vừa cười, trông rất tức cười và cũng ngây thơ vô cùng. Chàng liền nghĩ đến thân thế của mình, bỗng động lòng đồng bệnh tương liên mà nói tiếp:

- Cha tôi bị người ta giết chết, lúc ấy tôi lên bảy, ông tôi cũng mất vào năm đó.

Ôn Thanh vội hỏi:

- Thế Viên huynh đã báo thù được chưa?

- Nói ra thì hổ thẹn vô cùng, tôi thật không may.

- Khi nào Viên huynh báo thù, đệ thế nào cũng giúp huynh một tay. Bất cứ kẻ thù lợi hại đến đâu đệ cũng không sợ.

Thừa Chí nghe thấy chàng ta nói như vậy cảm động vô cùng, liền nắm lấy tay Ôn Thanh, Ôn Thanh vội rút tay lại nhưng không hiểu tại sao chàng lại để yên cho Thừa Chí nắm như trước, rồi chàng khẽ nói:

- Bản lãnh của Viên huynh giỏi gấp đê mười lần, nhưng về kinh nghiệm giang hồ thì hình như huynh rất dỡ ngỡ nhưng huynh đừng lo vì sau này có đê sẽ giúp huynh những vấn đề đó.

- Ôn huynh tử tế thật, tôi chưa hề có một người bạn nào tuổi xấp xỉ như tôi, bây giờ mới gặp huynh...

Ôn Thanh nghe thấy chàng ta nói như vậy, vội cúi đầu xuống đáp:

- Nhưng phải nói, tôi rất xấu tính, thế nào cũng có một ngày tôi làm cho huynh bực mình.

- Tôi đã coi huynh là bạn, biết tính nết của bạn ra sao rồi, thì dù bạn có làm mất lòng tôi cũng không sao.

Ôn Thanh cả mừng thở dài một tiếng và nói tiếp:

- Đê chỉ ngại có điều này thôi, bây giờ huynh đã thông cảm được như vậy, đê thật sung sướng lắm.

Thừa Chí thấy Ôn Thanh đổi hẳn tính nết, ôn nhu hòa nhã chứ không như lúc cãi vã tranh chấp với Sa lão đại trên thuyền, nên chàng đáp:

- Đê có câu này không biết Ôn huynh có nghe không?

- Trên đời này chỉ có lời nói của ba người mà đê nghe thôi, một là ông ngoại tôi, hai là mẹ tôi, ba là Viên huynh.

Thừa Chí nghe nói rùng mình một cái và đáp:

- Không ngờ huynh lại coi trọng đê đến thế, sự thật thì lời nói của người khác quý hồ hợp lý là chúng ta phải nghe hết.

- Hừ, tôi không như Viên huynh, tôi không chịu nghe lời của người khác, dù đối với tôi tử tế, tôi... tôi sẽ ưa người đó và bất cứ người ấy nói như thế nào, tôi cũng nghe hết, còn người mà đã bị tôi ghét thì dù người đó có nói phải lý đến đâu, tôi cũng không thích nghe.

- Ôn huynh vẫn còn tính trẻ con thật, năm nay huynh mấy tuổi?

- Mười tám? Còn Viên huynh?

- Tôi lớn hơn huynh hai tuổi.

Ôn Thanh cúi đầu mặt đỏ bừng khẽ hỏi tiếp:

- Tôi không có anh ruột, chúng ta kết nghĩa làm anh em nhé? Chẳng hay huynh có bằng lòng không?

Thừa Chí là người rất cẩn thận, chưa biết lai lịch của Ôn Thanh ra sau, tuy chàng đã thấy Ôn Thanh rất hợp ý, nhưng nói đến kết nghĩa thì chàng không dám, nên chàng chần chừ không dám trả lời ngay.

Ôn Thanh thấy Thừa Chí không trả lời liền đứng dậy chạy thẳng về phía trước.

Thừa Chí giật mình kinh hãi vội đuổi theo ngay. Chàng thấy Ôn Thanh chạy thẳng lên trên đỉnh

núi liền nghĩ thầm: “Người này tính nết nóng nảy như thế, nếu ta không nhận lời chàng ta, chưa biết chừng chàng ta cũng sẽ tự tử cũng nên.”

Nghĩ đoạn, chàng liền giở khinh công của Mộc Tang đạo nhân truyền thụ cho đuổi theo, chỉ trong nháy mắt đã qua mặt Ôn Thanh rồi chàng quay mặt lại hỏi:

- Ôn hiền đệ giận tôi đấy à?

Ôn Thanh nghe thấy Thừa Chí gọi mình là hiền đệ cả mừng, liền ngừng chân lại, ngồi xuống đất và nói:

- Huynh đã khinh đệ, sao còn gọi đệ là hiền đệ như thế?

- Có bao giờ tôi dám khinh hiền đệ đâu, thôi lại đây, chúng ta cùng kết bạn đi!

Thế rồi hai người liền quỳ xuống vái trắng và thề rằng: “Có phúc cùng hưởng, bị nạn cùng chịu...” Thề xong, cả hai cùng đứng dậy.

Ôn Thanh vái chào Thừa Chí một cái:

- Đại ca!

Thừa Chí cũng đáp lễ và trả lời:

- Tôi gọi hiền đệ là nhị đệ nhé! Thôi muộn lắm rồi, chúng ta cùng xuống núi nghỉ đi.

Hai người dắt tay nhau xuống núi trở về phòng.

Thừa Chí bảo Ôn Thanh rằng:

- Khuya lắm rồi, nhị đệ đừng về phòng của bá mẫu ngủ nữa, nếu nhị đệ về ngủ thì bá mẫu cũng thức tỉnh, chi bằng hiền đệ ở lại đây ngủ chung giường với ngu huynh nhé.

Ôn Thanh mặt đỏ bừng, giàng tay ra hờn giận đáp:

- Anh... anh...

Nhưng chàng lại cười ngay và chào rằng:

- Thôi ngày mai chúng ta gặp lại nhé.

Nói xong, chàng chạy ra cửa phòng luôn. Thừa Chí ngạc nhiên vô cùng.

Ngày hôm sau, Thừa Chí đang ngồi trên giường luyện công thì tiểu hoàn Nguyệt Hoa đem điểm tâm tới. Thừa Chí nháy xuống giường cảm ơn Nguyệt Hoa rồi ngồi vào bàn ăn điểm tâm.

Lúc ấy, Ôn Thanh cũng bước vào trong phòng vừa cười vừa nói:

- Đại ca, bên ngoài có một người đàn bà tới, đòi lấy số vàng đó, chúng ta ra bên ngoài xem sao.

Thừa Chí đáp:

- Được lắm!

Hai người đi ra đại sảnh, đã thấy Ôn Chính đang đấu với một thiếu nữ.

Hai ông già ngồi cạnh đó xem, một ông già tay cầm quạt trượng, một ông tay không. Ôn Thanh đi đến cạnh ông cụ cầm quạt trượng, rí tai nói mấy câu.

Ông già ấy quay lại nhìn Thừa Chí một hồi, rồi gạt đầu mấy cái. Thừa Chí trông thấy thiếu nữ nọ tuổi trạc mười chín, hai má đỏ hồng, trông rất đẹp, võ công khá cao siêu. Nàng đấu với Ôn Chính mười mấy hiệp mà vẫn chưa phân thắng bại. Chàng rùng mình một cái vì càng xem chàng càng nghi.

Thiếu nữ nọ tiến lên một bước, múa kiếm nhắm vai của Ôn Chính đâm tới. Ôn Chính đưa trái tay lại chém võ khí của đối phương. Y thấy đơn đao của y sắp chém trúng bảo kiếm của thiếu nữ kia rồi. Ngờ đâu, Ôn Chính ra tay đã nhanh mà thiếu nữ kia còn nhanh hơn, chỉ thấy nàng quay trường kiếm một vòng, rồi xoay mũi kiếm đâm luôn vào cổ của Ôn Chính.

Ôn Chính kinh hãi vô cùng, vội nhảy lùi về phía sau ba bước tránh né. Thiếu nữ lại thừa thế xông lên tấn công mấy kiếm nữa, thế kiếm nào của nàng cũng nhanh vô cùng. Thừa Chí đã nhận ra võ công của nàng này quả thật là võ công của phái Hoa Sơn rồi và chàng đoán chắc nàng ta còn được các anh của bốn môn chỉ điểm cho, bằng không với công lực của nàng yếu hơn đối thủ nàng đã thua từ lâu rồi. Sở dĩ nàng đánh ngang tay với Ôn Chính như vậy là nhờ ở Kiếm thuật tinh kỳ. Tuy thế công của nàng ta vừa nhanh vừa lợi hại, nhưng cũng chẳng sao bằng Ôn Chính. Ôn Thanh cũng nhận thấy thiếu nữ kia địch không nổi Ôn Chính liền nói:

- Với tài ba non kém thế này mà cũng định đến cửa đòi lại đồ được.

Hai người lại đấu thêm mấy chục hiệp nữa, quả nhiên thế công thiếu nữ đã chậm dần. Trái lại Ôn Chính càng đấu càng hăng, Thừa Chí thấy tình thế nguy cấp, vội nhảy vào giữa hai người. Hai người đang đấu hăng như vậy, làm sao mà thân khí giới được, nên một đao một kiếm đều nhằm người Thừa Chí mà ném tới. Ôn Thanh thấy vậy, kinh hãi thất thanh la lớn một tiếng và cả hai ông già cùng đứng dậy một lúc, vì Thừa Chí nhảy ra một cách đột ngột, nên hai ông già với Ôn Thanh cũng không kịp ra tay cứu viện nữa. Ngờ đâu, Thừa Chí giơ tay phải lên khẽ đẩy cổ tay của Ôn Chính một cái, còn tay trái thì giơ ra phía sau gạt tay của thiếu nữ rồi.

Thế là khí giới của hai người đều bị chàng gạt bắn sang bên, nên chàng muốn cướp khí giới của hai người đi thì thật là dễ như trở bàn tay, nhưng chàng không muốn khoe khoang võ công của mình và lại sợ Ôn Chính xấu hổ. Cho nên, chàng chỉ đẩy tay của hai người ra thôi, hai người đó đều biết võ công của chàng cao siêu hơn họ nhiều, nên họ vừa tức giận, vừa nhảy ra phía sau.

Ôn Chính lại tưởng Thừa Chí lại nghĩ đến mối hận đêm hôm trước, nên mới ra tay đẩy khí giới của mình như vậy. Còn thiếu nữ nọ thấy chàng đi cùng Ôn Thanh ra, tất nhiên biết người của địch rồi, nàng thấy địch không nổi Thừa Chí định bỏ chạy. Thừa Chí vội kêu gọi:

- Cô nương kia, hãy khoan đã, tôi có mấy lời muốn nói với cô.

Thiếu nữ nọ giận dữ đáp:

- Tôi địch không nổi các người, sẽ có người tài ba hơn tôi đến đây đòi số vàng này.

Thừa Chí tiến lên vái chào và nói tiếp:

- Xin cô nương chớ trách cứ như vậy, xin hỏi cô nương quý tính danh là gì, lệnh sư là ai?

Thiếu nữ kia giận dữ đáp:

- Ai có thì giờ nói chuyện lời thôi với người.

Nói xong, nàng phi thân đi luôn.

Thừa Chí tung mình nhảy theo, khi hạ chân xuống đã ở phía trước thiếu nữ kia, đồng thời chàng khẽ bảo nàng nọ rằng:

- Dừng đi vội, để tôi giúp cô nương một tay.

Thiếu nữ nọ, ngạc nhiên vô cùng vội hỏi lại:

- Tướng công là ai?

Thừa Chí đáp:

- Tôi họ Viên.

Thiếu nữ nọ ngấm nhìn chàng một hồi, bỗng lên tiếng hỏi:

- Tướng công có biết An đại nương không?

Thừa Chí rùng mình vội hỏi lại:

- Tôi là Viên Thừa Chí, cô nương có phải là Tiểu Tuệ không?

Thiếu nữ nọ mừng rỡ vô cùng, quên cả lễ nghi, vội nắm hai tay chàng và nói tiếp:

- Phải rồi! Phải rồi, anh là Thừa Chí đại ca phải không?

Nhưng nàng nói xong, mới biết là mình đã thất lễ, hổ thẹn đến mặt đỏ bừng, vội buông tay Thừa Chí ra. Ôn Thanh đứng cạnh đó tỏ vẻ không vui, Ôn Chính lại lớn tiếng:

- Ta tưởng Viên huynh là ai, không ngờ là người của Lý Tự Thành sai tới đây làm gian tế.

Thừa Chí ngạc nhiên vô cùng, vội hỏi lại:

- Tôi với Sấm Vương có quen nhau một lần thật, nhưng bảo tôi là gian tế thì thật là vô lý, tôi với cô nương này là bạn với nhau từ nhỏ.

Nói xong bèn quay qua Tiểu Tuệ hỏi khế:

- Chuyện như thế nào vậy?

Tiểu Tuệ hậm hực trả lời:

- Em với thòi đại ca chịu trách nhiệm vận chuyển số vàng này cho Sấm Vương, ngày hôm qua đi ngang qua một tiểu trấn thì ngờ đâu người kia xấu bụng lắm, chặn đường cướp luôn số vàng của chúng tôi.

Nàng vừa nói, vừa giơ tay chỉ mặt Ôn Thanh.

Thừa Chí mới vỡ lẽ, thì ra số vàng mà Ôn Thanh cướp được lại là quân phí của Sấm Vương, không những Sấm Vương đối với mình tử tế như vậy, cả sư phụ cũng vui lòng giúp Sấm Vương nữa, hưởng hồ, còn Thôi Thu Sơn, An đại nương, và Tiểu Tuệ ba người, chỉ riêng ba người này ta cũng nể mặt mà lấy lại cho họ rồi, hưởng hồ Sấm Vương không quản ngại ngàn dặm xa xôi gửi số vàng từ Thiểm Tây đến Giang Nam chắc thế nào số vàng này cũng quan trọng lắm, bộ đội của Sấm Vương là bộ đội nhân nghĩa cứu dân cứu nước, ta không ra tay giúp sao được.

Chàng nghĩ như vậy, liền nói với Ôn Thanh rằng:

- Nhị đệ nể mặt ngu huynh mà trả cho cô nương này số vàng đi!

Ôn Thanh cười nhạt đáp:

- Đại ca hãy lên gặp hai ông của tiểu đệ đã, rồi hãy nói chuyện đó sau.

Nghe nói hai ông già kia là ông ngoại của Ôn Thanh, Thừa Chí nghĩ thầm: “Ta đã kết nghĩa với Ôn Thanh, hai ông già nọ tức là trưởng bối của ta...”

Nghĩ đoạn, chàng liền tiến lên vái chào hai ông già nọ. Ông già cầm quả trượng vội nói:

- Úi chà, lão không dám, mời Viên huynh đứng dậy.

Nói xong, ông ta để quả trượng vào ghế, rồi hai tay đỡ khuỷu tay Thừa Chí lên.

Thừa Chí bỗng thấy có một luồng sức mạnh đỡ mình dậy, nếu chàng cứ để yên thì thế nào cũng bị hất bắn lên trời nên chàng vội lấy sức trầm hai cánh tay xuống và vẫn tiếp tục chào đủ bốn lạy mới đứng dậy.

Ông già nọ thấy vậy, kinh hãi thầm nghĩ: “Nội công của thiếu niên này thâm hậu thật, ta đã luyện mấy chục năm nội công mà cũng không sao nâng y lên được.”

Nghĩ đoạn, ông ta cười ha hả và nói tiếp:

- Nghe Thanh nhi nói, võ công của Viên huynh cao siêu lắm, bây giờ lão mới được gặp, quả thật không sai.

Ôn Thanh vội giới thiệu:

- Đại ca đây là ông ba của đệ đấy.

Chàng lại chỉ ông già tay không giới thiệu tiếp:

- Còn ông này là ông năm của đệ.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Có lẽ hai ông già này là người trong Ngũ tổ của phái Thạch Lương đây.”

Nghĩ đoạn, chàng liền chào hỏi một câu:

- Gia gia.

Thừa Chí thấy hai ông già có vẻ không vui ngạc nhiên vô cùng và nghĩ thầm: “Cha ta là danh tướng kháng địch, làm Đốc soái ở Liêu Đông, ta kết nghĩa với cháu các người như vậy chẳng lẽ các người còn cho là nhục mặt hay sao?”

Nói tới đó, chàng quay đầu lại nhìn Ôn Thanh nói tiếp:

- Nhị đệ làm ơn trả số vàng cho cô bé này.

Ôn Thanh hờn giận đáp:

- Đại ca chỉ biết nói cô nương này cô nương nọ, chứ không thèm coi người ta ra gì hết.

- Nhị đệ, chúng ta con nhà võ phải nên trọng nghĩa khí trên hết, số bạc đó đã là tiền bạc của Sấm Vương rồi. Khi nhị đệ cướp không biết vàng đó là của ai nên mới tay cướp như vậy, nhưng bây giờ đã biết là của ai rồi thì tiền đệ trả cho cô ta đi, còn lấy làm chi nữa.

Minh Sơn và Minh Nghĩa hai ông già đều không biết số vàng ấy liên can lớn như vậy, chỉ tưởng là của một phú thương thôi. Bây giờ nghe thấy An Tiểu Tuệ nói vàng đó là của Sấm Vương trong lòng không yên. Vì hai người biết thế lực của Sấm Vương rất lớn, các hào kiệt trên giang hồ đều ngưỡng mộ và phò trợ ông ta là khác. Nếu bây giờ không trả món vàng này cho Sấm Vương ngay thì người của ông ta sẽ đến tới tấp thì làm sao mà đối phó được?

Cho nên Minh Sơn mỉm cười trả lời Thừa Chí rằng:

- Thôi được, nể mặt Viên huynh chúng tôi xin trả hết số vàng đó.

Ôn Thanh vội xen lời nói:

- Sao Tam gia gia lại nhận lời như thế?

Thừa Chí cũng đỡ lời ngay:

- Nửa số vàng mà hiền đệ đã chia cho tôi rồi thì hiền đệ hãy đưa cho tôi số vàng đó để tôi trả cho cô nương kia trước.

- Nếu đại ca muốn lấy thì đệ xin tặng hết số vàng đó cho đại ca ngay, chứ đệ có phải là những hạng người coi tiền bạc rất to đầu, nhưng còn đại ca bảo tiểu đệ trả cho cô kia thì đệ nhất định không chịu, dù chỉ đưa có nửa phần thôi.

Tiểu Tuệ tiến lên một bước giận dữ hỏi:

- Chẳng hay bạn muốn như thế nào mới chịu trả, xin cứ nói điều kiện ra đi.

Ôn Thanh lại hỏi Thừa Chí tiếp:

- Thế nào, đại ca định giúp nàng ta hay là giúp tiểu đệ đây?

Thừa Chí chân chừ giây lát rồi đáp:

- Tôi không giúp ai cả, tôi chỉ nghe lời dạy bảo của sư phụ tôi.

- Sư phụ của anh là ai?

- Sư phụ của tôi hiện ở trong bộ đội của Sấm Vương.

- Hừ, nói đi nói lại, rốt cuộc anh vẫn giúp người chứ không giúp đệ, thôi được tất cả số vàng hiện đang ở nơi đây, tôi tốn rất nhiều mưu trí và khó nhọc mới lấy trộm được, thì bây giờ cô ta

cũng phải nghĩ cách mà lấy trộm lại, tôi hẹn cho trong ba ngày nếu cô ta có đủ tài ba lấy trộm được thì cứ việc đem số vàng đó đi, nhược bằng trong ba ngày mà không lấy nổi thì đừng có trách tôi. Lúc ấy tôi sẽ có cách khác để đối phó.

Thừa Chí giật tay áo chàng ta và khẽ nói:

- Nhị đệ, hãy theo tôi lại đằng này tôi có chuyện riêng muốn nói với hiền đệ.

Hai người liền đi ra chỗ góc tường, Thừa Chí liền nói với chàng ta tiếp:

- Tối hôm qua, hiền đệ còn nói chỉ nghe lời của ngu huynh thôi chứ không nghe lời của ai cả, sao ngày hôm nay em lại giở giọng một cách đột nhiên như thế?

Ôn Thanh nói tiếp:

- Đại ca đối xử với đệ tử tể như thế tất nhiên đệ phải nghe lời của đại ca chứ?

- Nhị đệ nói rất phải, nhưng nhị đệ có thấy tôi đối xử với nhị đệ như thế nào không? Vả lại số vàng này có phải là tiền bạc cá nhân của cô ta đâu, như vậy nhị đệ còn giữ làm chi nữa.

- Nhị huynh mới gặp người bạn cũ một cái đã khinh rẻ đệ ngay rồi, dù đệ có xài hết số vàng của Sấm Vương rồi, nhiều lắm chỉ bị Sấm Vương cho người đến giết chết cả nhà đệ là cùng. Nhưng đệ có sợ bị giết chết như thế đâu? Vì đệ không còn một người nào thực lòng tử tế và thương mình nữa thì đệ cũng chẳng muốn sống ở trên thế gian này làm chi.

Thấy Ôn Thanh cứ khẳng khẳng không chịu trả, Thừa Chí tỏ vẻ không vui hỏi tiếp:

- Nhị đệ là người em kết nghĩa của ngu huynh, còn cô kia là con gái của ân nhân. Tôi coi hai người cũng như một thôi chứ không ai khinh ai trọng cả.

- Đại ca đừng nói nhiều nữa, đại ca cứ việc giúp cô ta đến đây mà lấy trộm lại số vàng đó đi, nếu đại ca lấy được đệ không còn dị nghị gì hết.

Thừa Chí còn muốn kéo tay chàng ta nói tiếp, nhưng chàng ta đã hất tay Thừa Chí chạy luôn vào trong nội thất rồi.

Thừa Chí thấy Ôn Thanh bướng bỉnh như vậy đành phải cùng Tiểu Tuệ cáo lui đi lòng đến ở trọ nhà một người làm, sang đó để bàn tính với nhau.

Tiểu Tuệ hỏi:

- Đại ca tính thế nào về số vàng kia?

Thừa Chí đáp:

- Chúng ta đi lấy lại số vàng đó.

- Nhưng vị hiền đệ của đại ca không bằng lòng chúng ta phải làm thế nào đây?

Thừa Chí đáp:

- Tôi đã nhất định rồi, phải lấy số vàng kia trao trả lại cho hiền muội, còn chuyện nhị đệ sẽ tính sau.

- Chúng nào chúng ta hành động?
- Tối nay chúng ta sẽ tới đó thu số vàng kia...

Cơm dọn ra, Thừa Chí và Tiểu Tuệ ăn xong, mỗi người vào phòng nằm nghỉ ngơi...

o O o

Trời tối hẳn, Thừa Chí trong phòng đã trông thấy Tiểu Tuệ đã mặt bộ võ phục gọn gàng.

Giờ Tiểu Tuệ đã là một thiếu nữ xinh đẹp như đóa hoa xuân vừa hé nhụy, nhất là đôi mắt nàng hút hồn.

Thừa Chí chưa quan tâm tới điều đó vì chàng rất nóng nảy về chuyện số vàng của Tiểu Tuệ mà Ôn Thanh không chịu trả.

Thấy Thừa Chí tới trước cửa phòng, Tiểu Tuệ đứng lên:

- Đại ca, chúng ta đi chứ?

Thừa Chí gật đầu:

- Vâng. Chúng ta đi mau hiền mụi.

Hai người cùng bước ra ngoài nhăm ngôi nhà thẳng tới.

Chẳng bao lâu Thừa Chí và Tiểu Tuệ đã đến nơi, dừng lại ở xa xa.

Thừa Chí trở tay qua phía ngôi nhà nóc ngói bảo:

- Ngôi nhà đấy hiền mụi.

Tiểu Tuệ nhìn theo ngón tay của Thừa Chí:

- Ngôi nhà không thấy có đèn anh ạ!

Giọng của Thừa Chí trầm hẳn xuống:

- Đương nhiên là họ đã có chuẩn bị sẵn sàng rồi nên họ không tắt đèn để dẫn dụ một kẻ địch.

Chàng bảo:

- Chúng ta tới trước xem sao.

Hai người cùng bước tới gần ngôi nhà âm thầm dừng lại quan sát bốn phía.

Thừa Chí nhủ thầm: “Tình hình ngôi nhà như thế...”

Chàng liền khẽ dặn Tiểu Tuệ rằng:

- Thế nào họ cũng có cao thủ ẩn núp ở bóng tối, cô phải cẩn thận mới được.

Tiểu Tuệ gật đầu cau mặt lại suy nghĩ, chỉ thoáng cái nàng đã nghĩ ra được một kế liên nhảy ngay xuống bên dưới, Thừa Chí thấy nàng nhảy một mình nguy hiểm cũng vội xuống theo.

Chàng thấy nàng bay chạy thẳng xuống dưới bếp lấy một ngọn lửa đem đến căn phòng chứa rơm rạ đốt luôn, không bao lâu lửa bốc lên chọc trời.

Người nhà của họ Ôn thấy ngọn lửa bốc lên đều kêu la om sòm, các tráng đinh vội lấy nước tới để dập tắt ngọn lửa. Thừa Chí với Tiểu Tuệ quay trở ra đại sảnh đèn nến ở nơi đây vẫn sáng như thường, còn bốn người nọ thì mất tích. Tiểu Tuệ cả mừng nói:

- Bọn họ đã đi cứu lửa rồi.

Nói xong, nàng chạy luôn vào trong khách sảnh. Thừa Chí cũng đi theo vào.

Hai người tới cạnh cái bàn đó đang định giơ tay ra lấy hai đồng vàng thì bỗng thấy dưới chân mềm nhũn. Thừa Chí biết là mắc hõm rồi vội tung mình nhảy lên giơ tay phải ra định túm lấy tay của Tiểu Tuệ nhưng túm không kịp. Thì ra tấm ván ở dưới chân là cái nắp cạm bẫy, chàng tung mình nhảy lên tay trái ôm lấy cột đá của khách sảnh ở đó rồi mới đang từ từ tuột chân xuống bên dưới, chân chàng đứng ở trên nền đá vào cột trụ kia, nhờ vậy mới thoát khỏi nguy hiểm, lúc ấy nắp hầm đã đập liền. Tiểu Tuệ bị giam ở bên dưới rồi, chàng cả kinh vội nhảy ra ngoài cửa sổ để tìm kiếm then chốt của máy móc của cái hầm đó mong cứu Tiểu Tuệ thoát nạn. Nhưng chàng vừa ra tới bên ngoài đã thấy có một luồng gió mạnh lấn át tới biết ngay đã có người tấn công lên. Chàng vội giơ hữu chưởng lên phản công chưởng lực của người nọ, trong khi tay của hai người va chạm nhau, chàng đã mượn sức của đối phương mà tung mình nhảy lên trên mái nhà còn người nọ thì bị chàng đẩy xuống dưới đất, nhưng thân hình của người đó rất nhanh, chân vừa đụng mặt đất y đã nhún vai một cái nhảy luôn lên trên mái nhà theo.

Vừa lên tới mái nhà và đứng yên xong, Thừa Chí đưa mắt nhìn bốn xung quanh liền toát mồ hôi lạnh tức thì. Thì ra lúc ấy bốn chung quanh lối nhỏ toàn là những người cao có, lùn có, béo có, gầy có, bao vây chặt lấy chàng. Tất cả những người đó đang bao chặt lấy mình, còn người mà chàng đẩy rớt xuống bên dưới lại nhảy lên chính là Ôn Chính.

Thừa Chí biết mình đã sa chân vào chốn nguy hiểm vì không biết đối phương sẽ đối xử mình ra sao, nhưng chàng vẫn đứng yên ở đó xem kẻ địch ra tay với mình như thế nào trước rồi mới nghĩ cách đối xử lại sau, nên chàng chỉ đứng yên chẳng nói chẳng rằng. Bỗng thấy trong đám đông, có năm ông già bước ra, chàng đã gặp mặt hai người rồi, còn ba người tuy chưa được gặp bao giờ nhưng chàng cũng biết ba người kia cũng là nhóm Ngũ tổ của phái Thạch Lương. Hai người mà chàng đã được gặp là Đệ tam tổ của Ôn Thanh, Ôn Minh Sơn và Đệ ngũ tổ Ôn Minh Ngô, còn ba người kia người đứng giữa rất cao lớn, cao hơn mọi người một cái đầu. Người đó bước ra cả cười ha hả, tiếng cười kêu như tiếng chuông vậy, cười xong, y mới lên tiếng nói:

- Năm anh em lão là ở chốn thôn quê hoang vu này mà cũng có cao nhân của Sấm Vương giáng lâm, thật là nhà cửa rạng rỡ và tam sinh hữu hạnh, hà... hà...

Thừa Chí tiến lên vái chào và đáp:

- Tiểu bối tham kiến lão tiên bối.

Chàng thấy bốn xung quanh đều là kẻ địch chỉ sợ lúc mình cúi đầu vái chào sẽ bị đối phương ném ám khí lên. Nhưng lễ phép vẫn không sao thiếu được, nên chàng vừa bái chào vừa để ý bốn xung quanh. Ôn Thanh cũng vội tiến lên lớn tiếng giới thiệu:

- Đây là đại gia gia của tiểu đệ, còn hai vị nữa là nhị gia gia với tứ gia gia.

Thừa Chí liền chấp tay cúi đầu vái chào hai người kia.

Trong nhóm Ngũ tổ chỉ có đại ca Ôn Minh Đạt, nhị ca Ôn Minh Nghĩa và tứ ca Ôn Minh Thi là chấp tay đáp lễ thôi. Đồng thời cả ba người ngắm nhìn Thừa Chí một hồi. Minh Nghĩa là người nóng tính nhất trong bọn nên y vội lên tiếng nói trước:

- Người tuổi nhỏ như thế này mà gan người lại lớn đến thế dám phóng hỏa đốt nhà chúng ta.

Thừa Chí đáp:

- Đó là bạn của tiểu bối nhất thời lỡ mạng, tiểu bối cũng biết ra tay như thế thực không nên không phải nhưng cũng may chưa gây nên tai hại lớn. Ngày mai tiểu bối sẽ trở lại nơi đây xin lỗi quý vị...

Lúc ấy ngọn lửa bốc cháy căn phòng đựng rơm rạ đã bị dập tắt chưa cháy lan qua căn nhà khác. Minh Thi là người vừa gầy vừa cao và cũng chính là ông nội của Ôn Chính mặt mũi của hai ông cháu giống hệt như nhau. Y thấy Thừa Chí nói xong vội đỡ lời ngay:

- Chúng ta định cư ở nơi đây mấy chục năm chỉ có người khác tới đây vái lạy cầu thân thôi chớ không hề thấy một đứa nhỏ nào dám đến quấy nhiễu cả, sư phụ của người là ai, sao người lại vô lễ phép đến thế?

Thừa Chí đáp:

- Gia sư hiện ở trong quân đội của Sấm Vương, chỉ mong quý vị trao trả cho số vàng của Sấm Vương thì tiểu bối thế nào cũng về thừa gia sư rõ thì thế nào gia sư cũng sẽ viết thư tạ tội gửi tới.

Ôn Minh Đạt xen lời hỏi:

- Sư phụ của người là ai?

Thừa Chí đáp:

- Sư phụ của tiểu bối không hay lộ diện ở trong giang hồ nên tiểu bối không dám nhắc nhở đến tên tuổi của ông ta.

Ôn Minh Nghĩa dùng giọng mũi kêu lên một tiếng rồi cũng xen lời nói:

- Người không nói chẳng lẽ chúng ta cũng không biết người là môn hạ của ai sao?

Nói tới đó ông ta ra hiệu cho một người đứng gần đó:

- Người ra tiếp anh bạn này mấy hiệp.

Một người ở trong đám bước ra trông khôi vĩ oai nghi, y là đệ tử thứ hai của Minh Nghĩa, là hảo thủ số một trong bọn người đời thứ hai của phái Thạch Lương. Y liền nhảy ra múa quyền tấn công luôn. Thừa Chí né đầu tránh và giơ tay trái ra phản công và bụng thì nghĩ thầm: "Kẻ địch nhiều người như vậy đấu từng người một với chúng như thế dù mình có đắc thắng cũng chết mệt, ta phải giải quyết cho thực nhanh chóng thì mới mong thoát thân được."

Nghĩ như vậy, chàng đợi quyền bên trái của đối phương đánh tới liền giơ hữu chưởng lên chống

đỡ chưởng đó và xoay tay nắm luôn quyền của địch thủ thuận thế lùi luôn về phía sau một cái. Nam Dương không kịp đề phòng đâm bổ đầu về phía trước té ngã, chân đã dậm vỡ mấy hòn ngói, nếu không được ngũ thức của y là Minh Ngô ra tay kéo lên lại thì y đã đâm bổ xuống dưới nhà té ngã.

Nam Dương hổ thẹn vô cùng mặt càng đỏ thêm quay người nhảy xô lại tấn công tiếp. Thừa Chí vẫn đứng yên đợi chờ đối phương nhảy xô tới bỗng xoay người một vòng nằm ngửa người về phía sau giơ chân trái lên khế móc một cái, Nam Dương lại bị đâm bổ về phía trước té ngã luôn.

Thừa Chí dùng chân trái móc đồng thời lại giơ hữu chưởng ra. Chàng cũng biết đối phương thế nào cũng ngã sấp về phía trước nên mới giơ tay ra để chộp lưng địch thủ.

Nam Dương bị chân của đối phương móc làm cho ngã sấp, mũi sấp đụng vào mặt ngói thì bỗng bị người xách bổng lên và để đứng thẳng người xuống. Hai lần bị đánh té như vậy y đầu dám đấu với Thừa Chí nữa, nên chỉ hậm hực lườm chàng ta một cái rồi rút lui ngay.

Ôn Minh Nghĩa thấy vậy quát lớn:

- Tiểu tử này võ công cũng khá cao siêu đấy, để lão gia tiếp tay với để tử của cao nhân vài chiêu

Nói xong, y múa song chưởng và tiến lên. Ôn Thanh đột nhiên nhảy tới cạnh ông già đó rí tai khẽ nói: “Nhị gia gia, y là anh em kết nghĩa với cháu, xin gia gia đừng đả thương y nhé.”

Minh Nghĩa quay đầu lại mắng chửi:

- Con nhãi này lắm chuyện thực.

Ôn Thanh lại kéo tay Nhị tổ và nói:

- Thế nào? Ông có nhận lời giúp cháu không?

Ôn Minh Nghĩa nói:

- Để ông xem đã!

Nói đoạn, ông cụ hét mạnh một cái, Ôn Thanh bị đẩy lui mấy bước. Minh Nghĩa chững chặc tiến lên hai bước. rồi nói:

- Cậu kia, ra tay đi!

Thừa Chí chấp tay lạy:

- Cháu không dám, xin mời cụ ra tay trước!

- Cậu không chịu nói sư phục cậu là ai, thì cậu đánh luôn ba miếng, xem ta có biết hay không?

Thấy ông cụ làm phách, Thừa Chí hơi bực mình liền nói:

- Nếu vậy, cháu xin thất lễ trước. Tài nghệ của cháu còn non nớt lắm xin cụ thương cho đừng đánh quá mạnh.

Thừa Chí hét tay áo dài lên mái ngói, đánh mạnh vào đầu Minh Nghĩa. Minh Nghĩa ngẩn người ra, cúi đầu giơ tay ra định bắt tay áo của Thừa Chí. Ngờ đâu, chưa đánh tới đích, tay áo nọ đã

phất phới bay lên, và tay áo trái của Thừa Chí đã đánh tới mặt ông cụ rồi. Tay áo sau nhanh và mạnh quá, Minh Nghĩa tránh không nổi. Nhưng dù sao ông ta cũng đã có mấy chục năm công lực và bao phen vào sanh ra tử giữa chốn núi đao rừng kiếm, nên kinh nghiệm rất phong phú. Biết tránh không được, ông ta đành phải ngửa người ra phía sau để tay áo của địch khỏi đánh trúng vào mình. Thấy đối phương đã tránh được một miếng, Thừa Chí không để cho Minh Nghĩa có thì giờ trả đũa, bỗng quay lưng lại trước mặt địch thủ. Ông cụ ngạc nhiên, tưởng Thừa Chí bỏ chạy, định chìa tay phải ra bắt lại. Bỗng thấy một làn gió mạnh đẩy tới, ông cụ không ngờ hai tay của Thừa Chí đưa về phía sau, và đôi tay áo ở dưới hất lên, như hai con rắn độc chui thẳng vào nách mình. Thấy kẻ địch đánh miếng võ lạ lùng như vậy, Minh Nghĩa giờ hai tay nắm lấy tay áo của Thừa Chí nhưng đã quá muộn, lưng của ông cụ đã bị đánh trúng. Đồng thời Thừa Chí đã nhân dịp đó nhảy ra xa rồi.

Vừa tức vừa xấu hổ, Minh Nghĩa vẫn không sao biết được môn võ tay áo của phái nào. Thì ra miếng võ thứ nhất, Thừa Chí sử dụng thế “Phục Hồ chuông” của Mục Nhân Thanh. Miếng thứ nhì chàng căn cứ ở môn khinh công của Mộc Tang mà biến hóa ra. Miếng thứ ba “Song Sư Nhập Động” là chàng tập luyện theo cuốn “Kim Xà bí kíp” của Kim Xà Lang Quân. Sợ đối thủ nhận ra miếng sau cùng, chàng phải thay đổi đôi chút, lại thêm song chuông giấu trong tay áo, Ôn Minh Nghĩa làm sao biết được.

Bốn anh em Ôn Minh Đạt ngơ ngác nhìn nhau đều cảm thấy lạ lùng.

Xấu hổ quá mức, Minh Nghĩa mặt đỏ bừng, râu tóc dựng ngược đánh luôn một chuông đến “vù” một cái. Dưới ánh sáng trăng, Thừa Chí trông thấy đầu Minh Nghĩa bốc hơi nóng lên chân đi chậm chạp và loạng choạng, tỏ ra nội công rất cao siêu, nên chàng không dám đùa giỡn, vội né mình tránh luôn hai miếng. vén tay áo lên, chàng giở hết những món tuyệt kỹ trong “Phục Hồ chuông pháp” để đối địch. Thấy một tay đánh phía mặt đưa tới, Thừa Chí nhìn rõ gan bàn tay của đối thủ đỏ như máu, trong lòng chàng cũng hơi chấn động. Dưới bóng trăng, thủ chuông đó nom càng rùng rợn hơn nữa. Thừa Chí nghĩ thầm: “Không ngờ ông già này đã luyện được ‘Chu Sa chuông’ hay ‘Hồng Sa chuông,’ sư phụ ta có nói, chuông lực đó lợi hại vô cùng, không nên để cho nó đánh trúng vào người.”

Liên đoạn chàng liền áp dụng chuông phong của mình một cách kín đáo hơn, song chuông cứ liên miên bất tuyệt đánh cổ tay phải hơi đen, vội nhảy ngay ra.

Cúi đầu xem kỹ, ông ta thấy cổ tay có một vết đỏ và hơi sưng lên. Thì ra ông cụ đã bị Thừa Chí dùng ngón tay rạch một cái. Tuy tức giận thật nhưng Minh Nghĩa không dám tiếp tục thử tài với Thừa Chí nữa.

Tiến lên một bước, Ôn Minh Sơn nói:

- Viên huynh đây tuổi tuy còn nhỏ nhưng chuông pháp đã tới mức tinh diệu vô cùng. Lão huynh đây muốn lãnh giáo thử xem công phu khí giới của huynh ra sao?

Thừa Chí trả lời:

- Tiểu bối không dám mang theo khí giới vào quý trang.

Minh Sơn cười kha khả nói:

- Viên huynh giữ lễ phép kẻ cũng chu toàn đấy. Đó cũng có thể nói là: Người tài nghệ cao bao

giờ cũng can đảm hơn người. Thôi được chúng ta tới Luyện Võ sảnh vậy.

Vẫy tay một cái, Minh Sơn nhảy phắt xuống đất, mọi người lần lượt theo sau nhảy xuống. Thừa Chí cũng đành phải theo họ vào trong nhà, Ôn Thanh vừa dịp đó lại gần chàng và khẽ rí tai: “Trong chiếc gậy của ông em có ám khí đấy!”

Chàng định hỏi han vài lời, thì Ôn Thanh đã quay lại nói với Ôn Chính:

- Thế nào? Thấy bản lĩnh của người ta giỏi như thế, anh đã chịu phục chưa?

Ôn Chính trả lời:

- Ông Hai cùng em nên mới nhường cho nói một vài miếng như thế có gì là lạ?

Ôn Thanh cười nhạt, không thèm nói chuyện với Ôn Chính nữa.

Mọi người vào cả trong Luyện Võ sảnh. ánh sáng chói lọi như ban ngày. Tất cả người nhà họ Ôn, từ già chí trẻ, ai ai cũng đều biết võ cả. Lúc đó, họ nghe nói cụ Ba định đấu võ với người khách, nên rủ nhau đến cả Võ Sảnh để xem, trong đó có cả đứa trẻ độ bảy, tám tuổi. Sau cùng, Thừa Chí lại trông thấy một người đàn bà rất đẹp, trạc độ bốn mươi tuổi cùng Nguyệt Hoa bước ra. Ôn Thanh chạy lại gọi: “Má!” Người đàn bà đẹp đó nét mặt ủ rũ, đưa mắt lườm Ôn Thanh có vẻ không vui.

Ôn Minh Sơn chỉ vào những giá cắm khí giới bày xung quanh rồi nói:

- Viên huynh muốn sử dụng khí giới gì cứ việc ra mà chọn lấy!

Thừa Chí tính thâm trong bụng: “Câu chuyện ngày hôm nay không thể nào kết thúc một cách êm thấm được. Tuy nhiên ta cũng không nên đánh ai bị thương để tránh sự gây thù kết oán. Vừa mới ra đời mà ta đã gặp phải vấn đề nan giải này rồi. Bây giờ không biết ứng phó thế nào cho phải đây?”

Thấy Thừa Chí cau mày có vẻ tư lự và không thấy chàng nói năng gì cả, Ôn Thanh tưởng chàng e ngại liền bảo:

- Ông ba em rất thương những người kẻ dưới. Anh cứ yên trí, ông Cụ không đánh anh bị thương đâu!

Má Ôn Thanh bực mình mắng ngay:

- Ôn Thanh! Con không được nói nhiều.

Ôn Minh Sơn đưa mắt nhìn Ôn Thanh rồi nói:

- Điều đó còn phải chờ xem tài nghệ của người ấy ra sao. Viên huynh thích dùng đao hay kiếm?

Thừa Chí đưa mắt nhìn xung quanh bỗng thấy Nguyệt Hoa dắt một đứa trẻ độ sáu, bảy tuổi đứng cạnh đó. Chàng đoán có lẽ thằng nhỏ đó là cháu của Ôn Thanh. Thấy tay nó đang cầm một thanh kiếm bằng gỗ, sơn màu lòe loẹt, loại đồ chơi trẻ con, Thừa Chí liền đi tới cạnh thằng bé và bảo nó rằng:

- Cậu em, cho anh mượn thanh kiếm này nhé!

Thằng nhỏ nhoẻn miệng cười đưa ngay thanh kiếm gỗ cho chàng. Cầm thanh kiếm lên, chàng nói với Minh Sơn:

- Tiểu bối không dám động tới đao kiếm thật với lão tiền bối, chỉ xin dùng tạm thanh kiếm gỗ này để thọ giáo vài hiệp.

Hồi 7 - Chiến ngũ lão, Trượng nghĩa đoạt ngàn vàng

Nghe mấy lời của Thừa Chí có vẻ khinh thị, Ôn Minh Sơn giận đến nổi giở mặt ngay, nhưng nghĩ sao, ông ta ngừng mặt lên trời cười ha hả, rồi nói:

- Lão phu lăn lộn ở chốn giang hồ đã mấy chục năm trời, chưa từng gặp ai dám coi thường cây gậy thép đầu rồng của ta. Thôi được, cậu có tài thì cứ việc dùng kiếm gỗ kia mà chém gãy cây thép này của ta đi!

Nói đoạn, ông ta quay ngang, rồi “vù” một tiếng, quạt luôn vào ngang lưng Thừa Chí. Lúc ấy chiếc gậy vụt mạnh và nhanh khiến ai ai cũng tưởng Thừa Chí đã bị đập ngã lưng, nhưng ngay khi đó thấy chàng bắn vọt lên trên. Nhanh như chớp, Thừa Chí chưa xuống tới đất đã đâm thẳng kiếm gỗ vào mặt đối phương rồi. Quay ngược quai trượng, Ôn Minh Sơn liền dùng đầu gậy điểm huyết trọng yếu phía sau lưng Thừa Chí. Thừa Chí nghĩ thầm: “Không ngờ quai trượng của y lại còn dùng để điểm huyết nữa! Nếu vậy ta cần phải thận trọng mới được.”

Vừa suy nghĩ, vừa né mình để tránh, rồi đột nhiên đưa kiếm gỗ vượt dọc theo chiếc gậy thép chém ngược lên. Nếu cây kiếm đó thuộc loại kim khí thì mấy ngón tay kẻ địch tất nhiên phải bị chém đứt ngay. Thế kiếm ấy của chàng rất lợi hại. Minh Sơn tuy biết kiếm đó bằng gỗ thật nhưng nếu để cho chàng chém trúng thì tay mình thế nào cũng bị trọng thương, nên ông phải buông gậy ra cho nó rơi xuống đất để tránh khỏi tình trạng nguy ngập đó. Nhưng tay trái ông ta lại bắt luôn đuôi một cách chớp nhoáng, đồng thời hất mạnh một cái, ông đã đưa bổng chiếc gậy nặng mấy chục cân lên trời. Thấy ông lão mắt nhanh, tay nhanh và thế võ lại quá ư lợi hại, Thừa Chí cũng phải phục thắm.

Hai người càng chiến càng hăng. Quai trượng của Minh Sơn múa kêu “vù vù.” Một đôi khi chiếc gậy đánh hụt trúng mặt đất, khiến gạch lát vỡ vụn ra như cám. Lẩn tránh, len lỏi giữa khe gậy, Thừa Chí tựa như con bướm bướm bay đi lượn lại. Kiếm gỗ của chàng nhẹ nhàng linh động lúc nào cũng nhẹ những nơi hiểm yếu của địch mà tấn công.

Chớp mắt đã đánh được bảy, tám mươi hiệp. Trượng pháp của ông ta đột nhiên biến đổi, quét ngang điểm ngược, vây kín xung quanh kẻ địch khiến người đứng xem chỉ thấy gió ở cây trượng phát ra càng ngày càng mạnh. Dưới ánh nến chỉ thấy bóng sáng vòng tròn của quai trượng quay tới và làm lóa mắt mọi người.

Từ khi học võ tới giờ, lần đầu tiên Thừa Chí gặp phải tay kinh địch. Sức mạnh chiếc gậy thép của địch quá lớn, nên chàng không sao tới sát cạnh đối phương được, còn cây kiếm gỗ thì lại không dám va chạm với quai trượng bằng thép kia. Chàng nghĩ thầm: “Ta phải dùng tới tuyệt chiêu của sư phụ thì mới có thể thắng nổi.”

Nghĩ đoạn, chàng bỗng đứng sững người ra trong giây lát, Minh Sơn mừng quá, quét ngay một gậy tới, Thừa Chí dùng tay trái nắm luôn đầu gậy, bẻ sang một bên, còn tay phải đưa kiếm đâm thẳng vào người kẻ địch.

Giật mình sợ hãi, Minh Sơn cảm thấy hổ khẩu tê buốt đồng thời chiếc gậy thép đã bị Thừa Chí cướp giật mất. Vì Minh Sơn là người bề trên nhà họ Ôn, nên Thừa Chí phải giữ lễ độ và không dám làm đối phương phải mất sĩ diện. Chàng thu kiếm lại và đồng thời trả lại cây gậy thép tận tay Minh Sơn.

Vừa sợ vừa giận, Minh Sơn lại giáng luôn một gậy nữa. Thừa Chí nghĩ thầm: “Ông già này buồn cười thật! Đã thua rồi mà vẫn chưa chịu!”

Gậy thép của đối phương đã đánh tới người, không còn thời giờ để suy nghĩ nữa chàng bèn vung tay dùng một thế khéo léo hất mạnh một cái, thế là cây gậy thép to lớn đã văng tuốt lên cao chẳng qua Minh Sơn chỉ muốn chữa thẹn ra oai, nhưng không ngờ chỉ nhục thêm chứ có ích lợi gì đâu?

Năm anh em Ngũ tổ trong phái Thạch Lương có Ôn Minh Thi người thứ tư là giỏi về môn ám khí nhất. Ông ta sử dụng 24 chiếc phi đao, bách phát bách trúng. Phi đao của ông ta cũng khác hẳn những ám khí cùng loại, mỗi cái nặng nửa cân. Khi đối địch, ông ta cầm những phi đao đó vào trong bao da đeo ở sau lưng. Ám khí dùng để tấn công khi kẻ địch không phòng bị, đại khái chơi trù tiền giấu trong tay áo, tạt lê giấu trong túi áo... nhưng ám khí của Minh Thi lại đeo ra ngoài áo, cán đao thì khoét lỗ, lúc phóng ra không khí luồn qua kêu o o, ông ta tự hào là đao của mình thiên hạ vô song. Tiếng kêu của cán đao báo hiệu cho đối phương. Nhưng sự thật tiếng kêu đó làm loạn tinh thần chiến đấu của địch thì đúng hơn.

Minh Thi thấy anh ba mình đột nhiên bắn ám khí ra mà đều bị Thừa Chí dùng thủ pháp khác lạ bắt mất thì nói.

- Tài đờ ám khí của Viên huynh giỏi lắm! Bây giờ xin mời Viên huynh tiếp thử phi đao của tôi xem sao?

Nói đoạn, chàng trao kiếm gỗ trả lại cho thằng nhỏ. Người nhà họ Ôn ai cũng biết phi đao của Minh Thi lợi hại lắm. Nếu Thừa Chí bắt được cả số phi đao đó thì không sao, bằng không chàng chỉ bắt hụt một con là người đứng xem phía sau sẽ bị tai vạ liền. Bởi vậy, trừ bốn anh em trong Ngũ tổ ra, ai nấy đều phải rút lui phía ngoài cửa đứng xem để khỏi bị chết oan chết uổng.

Ôn Minh Thi gọi to:

- Coi chừng phi đao!

Vừa dứt lời, hấn chỉ phẩy tay một cái, giữa một đạo ánh sáng lạnh lập lờ, một con đao đã vù vù bay tới.

Thấy phi đao có vẻ không hiểm độc lắm, Thừa Chí nghĩ thầm: “Nếu dùng tay bắt lấy con đao này thì họ không hiểu tài ba của ta. Ta phải trở tài thế nào để cho họ chịu phục thì họ mới chịu thả Tiểu Tuệ và trả lại số vàng.”

Chàng vội móc túi lấy ra hai quân cờ, mỗi tay cầm một quân nhằm đúng phi đao mà ném. Quân cờ bên tay trái tới trước. Chỉ nghe “keng” một tiếng, phi đao đã mất tiếng vù vù như trước vì quân cờ đã đánh gãy chuôi đao rỗng ruột và có tiếng kêu như sáo diều kia. Còn quân cờ bên tay phải thì chàng ném trúng lưới, rồi cả hai cùng rơi xuống đất. Phi đao nặng hơn nửa cân, còn quân cờ thì bé nhỏ và nhẹ, mà khi hai thứ va chạm nhau rồi thì rơi xuống cùng một lúc.

Như vậy đủ thấy rõ tay của chàng khỏe hơn Minh Thi gấp mấy lần.

Bỗng đổi sắc mặt, Minh Thi phóng luôn hai đao một lúc, Thừa Chí cũng đồng thời tung ra bốn quân cờ đánh hai phi đao rơi xuống đất tức thì. Minh Thi “hừ” một tiếng rồi nói:

- Võ nghệ khá lắm!

Miệng nói, tay không ngừng, ông ta lại phóng ra sáu con đao cùng một lúc. Lúc này muốn ném trúng kẻ đối thủ rất khó, nên Minh Thi mới cố ý ném sáu phi đao ra làm bốn bề tám hướng và nghĩ thầm: “Chẳng lẽ người còn đủ tài đánh rơi bấy nhiêu con đao của ta?”

Mọi người chỉ thấy “vù, keng, vù, keng” sáu tiếng liền. Quả nhiên sáu con đao đó bị mười hai quân cờ của Thừa Chí đánh rơi hết cả. Ôn Minh Thi tức quá, hét lên:

- Giỏi lắm!

Hai tay ông ta lại ném ra sáu phi đao một lúc và đao nào cũng nhắm chỗ yếu huyệt của Thừa Chí mà bay tới. Sáu đao vừa ném xong, ông ta lại phóng tiếp luôn sáu đao nữa. Đó là món tuyệt kỹ bình sinh của ông ta, dù đối thủ có giỏi tới đâu cũng chỉ tránh được sáu con đầu. Minh Đạt là người lão thành biết cân nhắc, ông ta hiểu rõ Thừa Chí là đệ tử của một cao nhân, nên võ công mới tuyệt tác như vậy, nay thấy em Tư mình lại dùng tới đao pháp quá lợi hại như thế, trong lòng hãi kinh, liền kêu lên rằng:

- Tứ đệ, chớ có đả thương tới tính mạng của y.

Chưa nói dứt lời, ông ta đã thấy Thừa Chí giơ hai tay lên trên không quơ loạn xạ một hồi. Mỗi tay chàng đã bắt được sáu con dao, rồi nhả giá khí giới ném liên tục, mọi người mới thấy rõ tất cả đao, thương, mâu, kích, cắm trên đó đã bị phi đao chém đứt mất ngọn rồi.

Ngũ lão, bỗng mắt lộ hung quang, đồng thanh hét lớn:

- Người có phải là người của gian tặc Kim Xà phái đến đây không?

Thì ra miếng võ bắt đao vừa rồi của Thừa Chí đã tự học trong cuốn “Kim Xà bí kíp.” Năm xưa, Kim Xà Lang Quân Hạ Tuyết Nghi đại chiến phái Thạch Lương, Ôn Minh Sơn đã sử dụng “Liên hoàn thập nhị phi đao” định giết đối thủ nhưng Kim Xà Lang Quân giơ hai tay lên bắt cũng sử dụng thủ pháp đó. Thừa Chí tuy không biết phái Thạch Lương có căm thù với Kim Xà Lang Quân, nhưng chàng vẫn không dám sử dụng võ công trong Kim Xà bí kíp. Nay đột nhiên gặp phải trường hợp nguy hiểm nên trong lúc nguy cấp, chàng không kịp suy tính thuận tay dùng luôn miếng “Thiên Thủ Quan Âm Thâu Vạn Báu” tuyệt kỹ ra bắt đao. Thấy thủ pháp của chàng giống hệt Hạ Tuyết Nghi, Ngũ lão đều nhảy xổ lại và đồng thanh quát tháo.

Đang định trả lời, Thừa Chí thoáng thấy phòng khách bên ngoài có ba người đi qua. Trong đó có một người là Tiểu Tuệ đang bị trói chặt khuỷu tay, do hai tên đại hán dẫn lên đây. Có lẽ nàng bị rơi xuống dưới hầm bị bắt dẫn đến đây. Thừa Chí liền dùng ngay khinh công “Nhứt Hạc Xung Thiên” nhảy thẳng ra phòng khách. Minh Đạt và Minh Nghĩa liền rút khí giới ra đuổi theo.

Không thèm để ý tới địch đuổi mình, Thừa Chí nhảy thẳng tới chỗ Tiểu Tuệ. Hai tên đại hán tay đao tay kiếm vung loạn lên chém thẳng vào người chàng.

Chỉ nghe thấy hai tiếng “coong coong” khí giới của hai tên đại hán đã rời khỏi tay bay ra. Cả hai

cùng ngạc nhiên, sợ hãi, vì kẻ hạ khí giới của chúng là cụ chủ Cả và cụ chủ Hai. Đồng thời Minh Đạt và Minh Nghĩa cất tiếng mắng:

- Chúng bây đụt quá! Rõ đồ ăn hại!

Quở trách xong, nhị lão xông lại đánh Thừa Chí và Tiểu Tuệ.

Nhắc lại, vừa rồi Thừa Chí nhanh quá không thêm gạt đỡ đao kiếm của hai tên đại hán, mà luôn qua phía dưới, tới cạnh Tiểu Tuệ, giựt đứt dây thừng đang trói chặt khuỷu tay nàng. Giữa lúc ấy thì hai ông già đuổi tới nơi và bật đỡ trở ra những đao kiếm sắp chém lằm phải mình.

Tiểu Tuệ được cởi trói, mừng quá, liền reo lên:

- Thừa Chí đại ca!

Trong lúc đao kiếm của hai tên đại hán đang bị Nhị lão hất tung lên. Thừa Chí liền cầm quãng dây thừng chàng vừa cởi trói cho Tiểu Tuệ cuốn luôn vào cán thanh kiếm kéo về phía mình, rồi ném luôn cho Tiểu Tuệ và bảo:

- Cầm lấy kiếm!

Chàng buông thõng quãng dây thừng, cây kiếm bay sang phía Tiểu Tuệ nàng giơ tay bắt lấy.

Câu chuyện vừa xảy ra nhanh như chớp nhoáng, Thừa Chí vừa tung cây kiếm cho Tiểu Tuệ xong, thì hai cây kích của Minh Đạt đã đâm tới mặt chàng. Giữa lúc ấy mọi người đều nghe thấy hai tiếng kêu “ối chà!” Thì ra thấy hai tên đại hán đứng đó làm vướng chân vướng cẳng mình, Minh Nghĩa tức quá liền đá cho chúng mấy cái. Cả hai tên đại hán đều ngã bần kêu oái. Còn Thừa Chí chàng vẫn đứng yên, chỉ ngửa người về phía sau là hai cây kích của Minh Đạt đã đâm hụt. Minh Đạt đang định tiến lên để đưa thẳng song kích vào người kẻ địch nhưng chưa kịp lấy sức để bồi thêm miếng nữa thì ông ta đã thấy song kích của mình đã bị quãng dây của Thừa Chí cuốn chặt và lòi đi.

Chợt nảy ra ý kiến định mượn sức địch để đánh lại địch, Minh Đạt liền nương sức đâm thẳng song kích vào người Thừa Chí. Né mình sang một bên để tránh, Thừa Chí liền giựt một cái, rồi buông thõng quãng dây ngay. Trong lúc xuất kỳ bất ý, Minh Đạt không kịp thu lại thế tiến loạng choạng vài bước suýt ngã về phía trước. Lợi dụng lúc ấy Thừa Chí đã kéo tay Tiểu Tuệ nhảy vào trong Luyện Võ sảnh đứng yên. Minh Đạt giận quá, mặt đầy sát khí, lấy tay dằng mạnh một cái đã giựt đứt quãng dây cuốn chặt song kích, rồi nhảy vào trong Luyện Võ sảnh và đứng sau lưng Ngũ lão.

Ôn Minh Đạt tay trái cầm song kích, tay phải chỉ vào mặt Thừa Chí, quát hỏi:

- Tên Kim Xà gian tặc hiện nay ở đâu? Nói mau!

Thừa Chí bình tĩnh trả lời:

- Xin lão tiên bối hãy khoan nổi giận, muốn hỏi chuyện gì, cháu cũng xin thưa.

Ôn Minh Nghĩa giận dữ hỏi:

- Kim Xà Lang Quân Hạ Tuyết Nghi là người thế nào với cậu? Hiện giờ y ở đâu? Có phải hấn sai cậu tới đây không?

- Thừa lão tiền bối. Cháu chưa hề gặp mặt ông ta bao giờ vậy làm sao mà sai cháu tới đây được.

Ôn Minh Sơn hỏi:

- Cậu nói thật không?

- Cháu nói dối các cụ làm gì? Trong khi đi thuyền, tình cờ cháu gặp được chú Ôn Thanh. Vì hợp tánh, hợp tình nên chúng cháu mới kết giao làm bạn. Quả thật, cháu có biết Kim Xà, Ngân Xà là ai đâu?

Tuy Ngũ lão hơi nguôi cơn giận nhưng vẫn còn hoài nghi, Minh Đạt lại hỏi:

- Nếu cậu không nói rõ chỗ ẩn núp của Kim Xà gian tặc thì ngày hôm nay cậu đừng có hòng ra khỏi đất Thạch Lương này.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Cậu có chút võ nghệ như các ông thì giữ sao nổi được tôi cơ chứ!”

Tuy trong bụng nghĩ như vậy, bề ngoài chàng vẫn cung kính trả lời:

- Cháu với Kim Xà Lang Quân, vô cố vô thân, thậm chí chưa hề gặp nhau bao giờ. Nhưng cháu biết chỗ ở của ông ta. Chỉ sợ ở đây không có người nào dám tới gặp ông ta thôi!

Lửa giận lại bốc lên, Ngũ lão cũng nói:

- Ai bảo không dám nào? Trong mười mấy năm nay, lúc nào chúng tôi cũng để tâm tìm kiếm hấn. Năm anh em chúng tôi dù có phải chết vì tay hấn, dù phải đi tón tận chân trời, góc biển nào cũng mặc, nhưng quyết tâm tìm cho được hấn mới thôi. Vậy hấn ở đâu?

Thừa Chí tủm tủm cười, trả lời:

- Các cụ muốn tìm gặp ông ta thật ư?

Minh Đạt tiến lên một bước nói:

- Phải.

Thừa Chí cười hóm hỉnh:

- Gặp ông ta chẳng có ích lợi gì đâu!

Ôn Minh Đại nói:

- Nay cậu bạn nhỏ kia, ai nói đùa với cậu làm gì? Cậu nói mau đi?

- Các cụ còn tráng kiện thế này ít ra cũng phải sống thêm vài năm nữa mới gặp ông ta được. Ông ta... chết rồi!

Thừa Chí vừa dứt lời, mọi người đều ngẩn người ra, Ôn Thanh, Ôn Minh Sơn nổi giận mắng liền:

- Thật là tiền oan nghiệp chướng!

Minh Nghĩa nói với Ôn Thanh:

- Thanh Thanh, cháu đỡ má vào trong kia đi! Đùng có ở đây bêu xấu, để người ta cười cho.

Ôn Thanh khóc òa lên, trả lời:

- Bêu xấu cái gì? Má cháu nghe cha cháu đã mất, tất nhiên phải đau đớn chứ!

Thừa Chí giật mình kinh ngạc nghĩ thầm: “Người đàn bà đẹp ấy là vợ của Kim Xà Lang Quân! Vậy Ôn Thanh là con ông ta chắc?”

Minh Nghĩa thấy Ôn Thanh cãi lại mình trước mặt mọi người còn gì nhục nhã bằng, nghiêng răng cồm cộp, nói với Minh Đạt:

- Đại ca, nếu anh còn nuông chiều con nhãi ranh này, em sẽ dạy bảo nó đấy!

Minh Đạt quát mắng Ôn Thanh:

- Ai là cha mày? Có đi vào nhà trong ngay không?

Ôn Thanh đỡ mẹ, từ từ đi vào nhà trong. Lúc đó người đàn bà đã tỉnh lại dần, khẽ bảo Ôn Thanh:

- Con mời Viên tướng công tối mai đến chơi. Má muốn hỏi chuyện cậu ta.

Ôn Thanh gật đầu nói với Thừa Chí:

- Còn một ngày nữa. Tối mai anh hãy trở lại, xem anh có thể lấy trộm được số vàng đó không?

Nói xong, Ôn Thanh lườm Tiểu Tuệ với một vẻ tức tối, rồi đỡ mẹ vào nhà trong.

Thừa Chí bảo Tiểu Tuệ rằng:

- Ta đi thôi!

Hai người quay trở ra. Ôn Minh Ngô đứng giữa cửa giơ tay ra cản lại:

- Hãy khoan đã! Chúng tôi muốn hỏi cậu.

Thừa Chí chấp tay vái chào:

- Thưa cụ hôm nay muộn lắm rồi. Cụ cho phép tối mai cháu sẽ trở lại thăm các cụ.

- Tên gian tặc Kim Xà Lang Quân chết ở đâu? Có ai trông thấy hãn chết không?

Nghĩ tới cái chết thảm thương của vị hòa thượng bị Trương Xuân Cửu đâm trộm, Thừa Chí nghĩ thầm: “Chắc họ cũng muốn được hưởng các di vật của Kim Xà Lang Quân, vậy ta không thể nói rõ cho họ biết được.”

Chàng liền trả lời:

- Thưa cụ, tin này do các bạn nói cho cháu biết. Hình như Kim Xà Lang Quân chết trên một hòn đảo ở tận ngoài khơi tỉnh Quảng Đông.

Năm anh em họ Ôn nhìn nhau một lúc tỏ vẻ ngạc nhiên. Thừa Chí lại bảo thêm: “Các người cứ việc ra ngoài khơi tỉnh Quảng Đông tìm kiếm đi!”

Nghĩ xong, chàng chào mọi người:

- Cháu xin thất lễ.

Ôn Minh Ngô vội cản lại:

- Khoan! Vội vàng làm gì?

Minh Ngô muốn hỏi cho thật rõ mới thôi liền giơ tay ra cản nhưng Thừa Chí đã đẩy lui hai cánh tay của ông già. Minh Ngô vội vã dùng cổ tay móc lại định bắt Thừa Chí. Nhưng ý chàng không muốn đánh nữa, chỉ chờ cho Minh Ngô buông tay xuống, có chỗ trống là kéo Tiểu Tuệ đi liền.

Đột nhiên, thấy “vù” một tiếng, chàng nhảy vọt đi thẳng, không đụng chạm đến quần áo kẻ địch. Nổi giận, Minh Ngô rút luôn roi da bò ra, nhắm sau lưng Thừa Chí đánh tới. Thấy phía sau có tiếng gió, Thừa Chí vội xách Tiểu Tuệ, nhảy về phía trước tránh được ngọn roi đó. Chẳng cần quay đầu lại, cố nhảy lên bờ tường chạy thẳng. Minh Ngô luyện chiếc roi đó đã mấy chục năm trời, khi nào lại chịu để Thừa Chí đi thoát một cách dễ dãi như thế, liền vọt chiếc roi lên quấn lấy chân Tiểu Tuệ. Vì biết rõ Tiểu Tuệ võ nghệ kém hơn, tất nhiên không thể nào tránh khỏi, nên Minh Ngô định lôi cho được Tiểu Tuệ ngã xuống như vậy cũng gỡ lại được chút sĩ diện, Minh Ngô mới thi hành chính sách “ty thực tựu hư” (tránh kẻ mạnh, đánh kẻ yếu) là thế. Đang ở trên không, Thừa Chí nghe thấy tiếng gió, liền giơ tay trái bắt luôn ngọn roi, và dùng sức kéo mạnh một cái, thế là Minh Ngô cũng bị lôi lên trên cao. Mục kích rõ ràng khi còn đang lơ lửng trên không, chẳng nhờ đâu mượn sức được, thế mà Thừa Chí cũng kéo nổi Minh Ngô lên, các người nhà họ Ôn đều giật mình sợ hãi và thảm phục tài chàng.

Minh Thi vội vàng ném hai chiếc phi đao lên, nhằm đúng giữa lưng Thừa Chí, mục đích cứu em Năm, chớ không định giết đối thủ. Thừa Chí phải buông roi ra, rồi kéo Tiểu Tuệ ra ngoài bờ tường, đồng thời lấy chân khế gạt phi đao. Bị gạt, hai chiếc phi đao quay trở lại, roi xuống đầu Minh Ngô lúc đó vừa bị ngã ngồi, biết không thể đứng dậy tránh kịp, liền quất luôn roi da vào hai chiếc phi đao ấy. Ngờ đâu, roi da đã bị Thừa Chí dùng nội lực dứt nhưng chưa dứt hẳn, nay đụng vào phi đao roi da đứt ra từng đoạn một, còn phi đao vẫn rơi xuống. Sợ quá Minh Ngô phải lăn sang một bên để tránh. Nhưng vì hơi chậm một chút, ông ta chỉ tránh được một con thôi, còn một con đã đâm thủng vật áo. Khi đứng dậy, người ông ta toát đầm mồ hôi lạnh, sợ đến nỗi không nói được nửa lời. Minh Đạt cứ lắt đầu thở dài, còn mọi người khác đều lo sợ thắm.

Minh Nghĩa nói:

- Coi thằng nhỏ tuổi chỉ độ 20 là cùng. Dù nó bắt đầu luyện từ trong bụng mẹ nó đi chăng nữa, thì nó cũng chỉ có 20 năm công lực thôi. Nhưng không hiểu sao võ nghệ và nội công của nó lại lợi hại đến thế được?

Minh Sơn nói:

- Lợi hại như Kim Xà gian tặc, mà còn thua anh em mình! Tối mai, thằng nhãi con thế nào cũng trở lại, anh em ta phải cẩn thận lắm mới được.

Thừa Chí và Tiểu Tuệ về tới nhà trọ, Tiểu Tuệ cứ khen lấy khen để tài ba xuất chúng của Thừa Chí. Nàng nói:

- Thôi sư huynh cứ khen ngợi mãi sư phụ anh ta giỏi lắm. Nhưng em dám chắc sư phụ anh ấy cũng không thể nào giỏi bằng anh được.

Thừa Chí hỏi:

- Thôi sư huynh tên là gì? Ai là sư phụ của anh ta?

- Tên anh ấy là Thôi Hy Kính, biệt hiệu là Ngọc Diện Kim Cương. Sư phụ anh ta là môn đồ của phái Hoa Sơn, đồ đệ của Mộc lão tổ sư. Tên là gì em không hỏi, chỉ biết hiệu của ông ta là “Đồng Bút Thiết Toán Bàn” Anh coi biệt hiệu ấy có ngộ nghĩnh buồn cười không?

Thừa Chí gật đầu, nghĩ thầm: “Không ngờ y lại là đồ đệ của đại sư huynh ta. Như vậy, y phải gọi ta là sư thúc mới phải.”

Tuy nghĩ thế nhưng chàng không nói rõ cho Tiểu Tuệ biết. Sau đó, người nào trở về giường người ấy yên nghỉ.

Tối hôm đó, Thừa Chí dặn Tiểu Tuệ ở lại nhà trọ chờ đợi, Tiểu Tuệ tự biết võ nghệ của mình kém quá, có đi thì cũng chỉ thêm vướng chân vướng tay, và còn làm bận lòng Thừa Chí phải để ý đến mình luôn. Tuy không bằng lòng, nhưng nàng vẫn phải nghe lời. Chờ tới canh hai, Thừa Chí đi theo lối cũ tới thẳng nhà họ Ôn. Thấy bốn bề đen như mực, không có một chút ánh sáng đèn nến nào cả, chàng đang định phi thân vào bên trong bỗng nghe thấy ở đằng xa có ba tiếng tiêu. Một lát sau, chàng lại nghe thấy ba tiếng như thế nữa. Chàng hiểu ngay đó là ám hiệu của Ôn Thanh gọi mình. Chàng liền quay sang phía núi, nơi trồng hoa hồng mà bữa nọ Ôn Thanh đã thổi tiêu cho chàng nghe. Lên tới sườn núi, chàng đã trông thấy từ đằng xa có hai bóng người ngồi trong đình. Khi tới gần, chàng mới thấy rõ hai người ấy đều là đàn bà cả.

Một người thổi tiêu, đang khẽ thổi khúc điệu mà bữa nọ Ôn Thanh đã thổi cho chàng nghe. Ngạc nhiên vô cùng, chàng liền từ từ đi tới. Người nọ để ống tiêu xuống, chạy ra đón. Nhìn kỹ bộ mặt, chàng mới hay người thiếu nữ đó chính là Ôn Thanh, ngẩn người trong giây phút, chàng mới ú ớ nói:

- Em... em là...

Ôn Thanh mỉm cười trả lời:

- Vàng, thân em chính phận gái. Cứ giấu đại ca mãi, xin đại ca thứ lỗi cho nhé?

Nói xong, nàng chấp tay vái chào. Thừa Chí cúi đầu trả lễ. Bao nhiêu vấn đề, chàng hồ nghi trước kia đến bây giờ thấy Ôn Thanh ăn mặc nữ trang chàng mới khỏi thắc mắc. Chàng nghĩ thầm: “Trước kia ta cứ trách nàng, tánh nết và cử chỉ như con gái chẳng có chí khí trượng phu gì cả. Thì ra nàng là con gái thật sự.”

Ôn Thanh nói:

- Tên thật của em là Ôn Thanh Thanh đấy ạ.

Nói xong nàng cầm khăn che miệng cười. Thấy nàng ăn mặc nữ trang sắc đẹp vô song, chàng trách mình quá hồ đồ và quá thật thà, nên mới bị nàng đánh lừa được. Vào địa vị người khác, nếu chung đụng bấy lâu tất nhiên nhận ngay ra nàng là một thiếu nữ.

Ôn Thanh Thanh lại nói:

- Má em ngồi trong đình kia, có mấy lời muốn hỏi anh đấy.

Bước vào trong đình, chàng cúi đầu chào má Thanh Thanh:

- Chào bác, cháu là Viên Thừa Chí xin bái kiến.

Người đàn bà đứng tuổi vội đứng lên đáp lễ:

- không dám mời công tử ngồi

Thấy sắc mặt sầu thảm của người đàn bà chắc trong lòng bà ta đau đớn lắm. Chàng lẳng lặng ngồi xuống, trong óc suy nghĩ: “Theo lời Thanh Thanh nói với bà ta bữa nọ thì má nàng đã bị một kẻ bất lương hãm hiếp rồi sinh ra nàng. Người bị gọi là kẻ bất lương tất nhiên chính là Kim Xà Lang Quân rồi. Xem sắc mặt của Ngũ lão thì họ có vẻ ghét Kim Xà Lang Quân thậm tệ, cho nên Thanh Thanh vừa nhắc tới chuyện cha nàng, đã bị ngay ông già Hai mắng cho một trận. Còn má nàng, nghe tin Kim Xà Lang Quân đã tạ thế liền ngã ra chết giắc. Xét bề ngoài như vậy, tất nhiên trong lòng bà ta phải yêu chồng một cách thiết tha. Vậy bên trong chắc có ẩn tình gì đây. Ta phải nghĩ cách an ủi bà ta mới được.”

Má Thanh Thanh ngồi yên lặng giây lát rồi khẽ hỏi:

- Hấn... Hấn đã chết thật ư? Viên tướng công có được mục kích không?

Thấy Thừa Chí gật đầu, bà ta lại nói:

- Viên tướng công rất quý cháu Thanh Thanh, tôi biết lắm. Tôi không như các ông ngoại hoặc chú bác nó, coi cậu là kẻ thù đâu. Xin cậu hãy kể lại tình hình lúc cha cháu sắp chết cho tôi nghe.

Sau khi đọc được võ nghệ trong cuốn Kim Xà bí kíp, Thừa Chí coi Kim Xà Lang Quân như một trong các thầy dạy mình, và không còn xem thường ông ta như lúc đầu mà sư phụ chàng và Mộc Tang đạo nhân là Kim Xà Lang Quân là người đứng giữa hai phe chánh và tà. Vì thế hôm trước khi nghe thấy Ngũ lão gọi Kim Xà Lang Quân là gian tặc, chàng tức giận vô cùng. Nay thấy má Thanh Thanh hỏi, chàng nhanh nhẩu đáp:

- Cháu chưa hề được gặp Kim Xà Lang Quân, nhưng nói cho đúng ra, thì cháu cũng là đồ đệ của ông ta, vì cháu đã học được ông ấy rất nhiều miếng võ. Còn tình hình sau khi ông ta chết như thế nào, xin lỗi bác, cháu không thể cho bác biết được vì cháu sợ có kẻ manh tâm nghe lỏm được, sẽ cho đào mả ông ta.

Chưa nghe hết lời của Thừa Chí, má Thanh Thanh đã loạng choạng ngã ngửa người ra phía sau, Thanh Thanh vội ôm lấy mẹ và kêu gọi:

- Má ơi! Má tỉnh lại đi!

Một lát lâu, má Thanh Thanh dần dần hồi tỉnh, vừa khóc vừa nói:

- Tôi chịu khổ chịu nhục cũng chỉ mong chờ cha cháu về đón mẹ con tôi rời khỏi chốn này. Chờ đợi suốt mười tám năm liền nhưng vẫn tuyệt vô âm tích, đến nay mới hay tin là cha cháu đã quy tiên trước tôi rồi. Còn Thanh Thanh chưa từng được trông thấy mặt cha nó bao giờ!...

Thừa Chí nói:

- Xin bác chớ nên nghĩ ngợi làm gì cho thêm đau lòng. Hiện giờ Hạ lão tiên bói đã nằm nghỉ yên dưới chín tuổi rồi. Chính tay cháu đã cải táng xương cốt cho lão tiên bói.

Má Thanh Thanh nói:

- Ôn đức này chúng tôi không biết lấy gì để đền đáp tướng công!

Vừa dứt lời, bà ta liền đứng dậy, chấp tay vái chào Thừa Chí và nói tiếp:

- Thanh Thanh, con mau mau quỳ xuống tạ Viên đại ca đi!

Thấy Thanh Thanh quỳ, Thừa Chí cũng lật đật quỳ xuống đáp lễ. Má Thanh Thanh lại hỏi:

- Chẳng hay nhà tôi có để lại di thư cho chúng tôi không?

Nghe nói, chàng mới sực nhớ tới bức địa đồ mà chàng đã tìm thấy ở phía trong tờ bì cuốn Bí Kíp bên góc bản đồ đã có ghi chú rõ ràng mấy câu đây: “Người được hưởng kho báu, xin đến tỉnh Triết Giang, phủ Từ Châu, làng Thạch Lương, tìm nàng Ôn Nghi rồi trao tặng nàng 100 nghìn lạng vàng kia hộ tôi.” Vì Thừa Chí không có tính tham của nên khi xem xong, chàng tiện tay nhét vào hành trang chớ không để ý tới nữa. Lúc ấy trong bụng chàng nghĩ rằng: “Tài ba như Kim Xà Lang Quân mà vẫn phải chết tại núi hoang và suýt nữa thì không một ai chôn cất giùm. Rất có thể ông ta bị mang họa cũng tại số vàng kếp sù ấy cũng nên!” Vì thế, chàng không thèm để ý gì tới bức bản đồ ấy nữa.

Bây giờ, thấy mẹ Thanh Thanh hỏi tới, chàng mới nhớ ra, liền hỏi:

- Cháu hỏi thế này hơi vô lễ một chút nhưng xin bác hãy thứ lỗi cho. Chẳng hay tên bác có phải là Nghi không?

Mẹ Thanh Thanh giựt mình, trả lời:

- Phải! Sao cậu lại biết?... Trong di thư có nói đến tôi phải không? Cậu có mang theo đấy chớ?

Đang định trả lời, bỗng nhiên chàng nhảy vượt qua lan can ra bên ngoài. Thanh Thanh và mẹ nàng đều hoảng sợ. Hai người vừa nghe có tiếng kêu “ó trời!” đã thấy Thừa Chí từ trong bụi cây bước ra, tay túm cổ một người. Người đó đã bị chàng điểm huyết nên tứ chi không cử động được. Đi tới phía trước đình, Thừa Chí ném tên nọ xuống đất. Thanh Thanh vừa trông thấy hấn liền la lên:

- Ô kìa, bác Bậy!

Ôn Nghi thở dài một tiếng, nói với Thừa Chí:

- Viên tướng công, hãy tha cho hấn! Trong gia đình họ Ôn này, không một ai coi mẹ con chúng tôi là người nhà cả!

Nghe thấy lời nói của bà ta bi đát quá, Thừa Chí liền giơ tay ra và xoa những huyết của người kia. Lúc người ấy tỉnh dậy, chàng mới nhận ra hấn là Ôn Nam Dương mà hôm qua đã giao chiến với mình. Y là đứa con của Minh Nghĩa, xếp hạng bảy trong các anh em cùng một vai vế. Thanh

Thanh nổi giận nói:

- Bác Bảy, sao bác lại tới đây nghe trộm chúng tôi nói chuyện? Như thế còn ra cái thể thống gì nữa!

Hắn định giở mặt, nhưng trông Thừa Chí đứng đó, y hậm hực nói to lên:

- Mẹ nào con nấy có khác. Minh chim trai đã hư hỏng rồi lại còn dạy cả con gái chim trai nữa!

Bị những câu nói mỉa, Ôn Nghi xấu hổ và đau lòng quá, hai hàng lệ tuôn rơi lả chả. Thanh Thanh không thể nhịn được liền rút kiếm ra đuổi theo và quát lớn:

- Này bác Bảy, đứng lại, sao bác lại nói tầm bậy tầm bạ như vậy?

Nam Dương ngừng bước quay lại mắng:

- Con khốn nạn này muốn phản chướng? Các ông bảo tao tới đây, mà làm gì tao nào?

- Bác muốn bảo gì thì cứ việc đường hoàng mà nói. Tại sao lại lén lút nghe trộm chúng tôi nói chuyện như thế?

Nam Dương cười nhạt:

- Chúng tôi? Không biết ở đâu lòi ra cái thằng đàn ông mọi rợ này mà mầy dám tự xưng chúng tôi, chúng nó như thế? Thật là sĩ diện và danh giá của 18 đời nhà họ Ôn này đã bị mẹ con mầy làm mất hết cả.

Giận đến nỗi hai con mắt đỏ ngầu, Thanh Thanh quay lại nói với Ôn Nghi:

- Má, má đã nghe thấy bác ấy nói chưa?

Ôn Nghi khẽ nói:

- Anh bảy, anh hãy lên đây, em có chuyện muốn nói với anh.

Ngẫm nghĩ giây phút, Nam Dương ngang nhiên đi thẳng vào trong đình. Ôn Nghi nói tiếp:

- Đời của em và cháu nó rất đáng tội nghiệp. Cũng may, được năm vị chú bác và các anh em thương hại, cho nên em với cháu nó mới được ở lại nhà họ Ôn này mười mấy năm. Câu chuyện của em với người họ Hạ, cháu Thanh Thanh không hay biết một tí gì. Nay người đó đã khuất mà câu chuyện đó anh lại hiểu rất rõ. Vậy tiện đây, xin anh làm ơn kể hộ cho Thanh Thanh và Viên tướng công nghe.

Nam Dương bực tức nói:

- Tôi không được rảnh, việc của cô thì cô phải kể lấy, quý hồ cô nương không sợ xấu hổ là được rồi.

Ôn Nghi thở dài rồi nói:

- Thôi được, để em kể cũng không sao! Vì chú đã được người ta cứu cho khỏi chết tưởng rằng anh còn có chút lòng nhớ tới ơn ấy nên em mới nhờ anh kể chuyện lại hộ. Không ngờ người nhà họ Ôn hầu hết đều vong ơn bội nghĩa.

Nam Dương nổi giận:

- Phải, y có cứu tôi khỏi chết thật. Nhưng tại sao y lại chịu cứu tôi? Thôi được, để tôi nói rõ đầu đuôi câu chuyện cho mọi người được hay, khỏi phải để cô kể lại thêm đuôi thêm cánh vào lại sai hết cả câu chuyện. Người họ Viên kia và cả cháu Thanh Thanh nữa, bây giờ tôi xin kể hết tại sao lại quen biết Kim Xà gian tặc cho mà nghe.

Các người sẽ thấy lòng của gian tặc hiểm độc như thế nào!

Thanh Thanh nói:

- Bác nói xấu cha cháu, cháu không nghe đâu!

Nói xong, nàng lấy hai tay bịt tai, Ôn Nghi nói:

- Thanh Thanh, con cứ nghe đi. Cha con tuy không tốt thiệt nhưng còn khá hơn người nhà họ Ôn trăm nghìn lần.

Ôn Nam Dương cười nhạt nói:

- Chắc cô đã quên rằng cô cũng họ Ôn phải không? Năm tôi hai mươi mốt tuổi nghĩa là cách đây 20 năm, cha tôi sai tôi đi Dương Châu giúp chú Sáu.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Thì ra anh em nhà họ Ôn tất cả những sáu người cơ đấy!”

Ôn Nam Dương lại tiếp tục nói:

- Khi tới Nam Dương, tôi không gặp chú Sáu. Một đêm, tôi nhúng tay vào một vụ án rồi không may bị bắt.

Ôn Nghi hỏi kháy:

- Sao anh không nói rõ đã nhúng tay vào vụ án gì?

- Nam nhi đại trượng phu dám làm chẳng lẽ không dám nói ư? Một hôm, tôi trông thấy một người con gái đẹp lắm. Đêm đến, tôi nhảy qua bờ rào định hái hoa. Vì nàng ta không chịu nên tôi giết chết nàng. Trước khi tắt thở, nàng còn lên tiếng kêu cứu. Ngờ đâu tiếng kêu cứu đó lọt đến tai mấy tên võ sư. Họ bỏ tới bao vây. Vì địch không nổi bấy nhiêu người nên tôi bị bắt tức thì.

Thấy y kể lại thủ đoạn đi hái hoa thật đê hèn xấu xa như vậy mà y không có vẻ gì xấu hổ cả, Thừa Chí phải rùng mình kinh hãi. Nam Dương lại nói:

- Chúng điệu tôi nộp lên quan. Bị giam trong tù lao, tôi không biết sợ là gì cả vì tôi nghĩ rằng chú Sáu ở đất Dương Châu vô địch cả hai bên bờ Giang Nam và Giang Bắc nếu chú ấy biết tôi bị bắt, thế nào cũng đến cứu, nhưng đợi mãi mà vẫn không thấy chú Sáu đến cứu. Rồi công văn ở tỉnh gửi xuống phán trăm huyết tôi ngay tại chỗ. Thấy ngục tốt cho hay tin đó, tôi mới sợ hãi vô cùng.

Thanh Thanh xen vào:

- Cháu tưởng bác không biết sợ là gì?

- Ba hôm sau thấy ngực tốt bung vô một mâm thịt và một bát rượu lớn, tôi biết ngay ngày mai phải bị xử huyết rồi. Tôi không sợ chết, chỉ tiếc thân mình còn trẻ là đã phải lìa bỏ cõi trần thôi. Ăn uống xong no say, tôi nằm lăn ra ngủ. Nửa đêm, bỗng có người khẽ vỗ vai tôi, tôi ngồi nhồm dậy và nghe thấy người đó rĩ tai tôi: “Yên lặng tôi sẽ cứu cho!” Y có cầm một con dao thật bén, chặt đứt xiềng xích ở chân tay tôi rồi công tôi vượt ngục đến một cái miếu cổ ở ngoại thành. Người đó khinh công giỏi, sức lại khoẻ, nên cứu tôi một cách dễ dàng mà không một ai hay biết cả. Tới khi y thấp sáng ngọn nến trên bàn thờ tôi mới biết y trẻ hơn tôi và đẹp trai lắm! Hừ!

Nói tới đây, Nam Dương ngừng lại đưa mắt lườm Ôn Nghi và Thanh Thanh rồi mới nói tiếp:

- Tôi cúi chào cảm ơn nhưng y kiêu ngạo lắm, không thềm trả lễ tôi và chỉ nói rằng: “Tôi họ Hạ. Anh là người họ Ôn, phái Thạch Lương phải không?” Tôi gật đầu. Lúc ấy tôi mới thấy võ khí của hắn là một thanh kiếm chứ không phải con đao, nhưng hình dáng thanh kiếm đó kỳ lạ lắm.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Chắc là thanh kiếm Kim Xà mà ta tìm được.”

Nam Dương lại kể tiếp:

- Tôi hỏi y tên là gì? Thì y trả lời: “Anh không cần biết tới. Thế nào sau này thì anh cũng không cảm ơn tôi đâu!” Thấy y nói, tôi ngạc nhiên quá. Trong bụng tôi nghĩ: “Y đã cứu ta tất nhiên ta phải chịu ơn y suốt đời chớ?” Y lại nói: “Tôi vì chú Sáu anh nên mới cứu anh ra. Vậy anh hãy theo tôi.” Tôi theo y đi tới một con sông đào cùng lên một chiếc thuyền, rồi y bảo người lái đò cho thuyền xuôi xuống miền Nam. Khi đi khỏi Dương Châu được mười mấy dặm, tôi mới yên tâm. Một lát sau thấy người đó cầm chiếc đục Nga Mi giống y hệt của chú Sáu tôi, tôi nghĩ thầm: “Cái đó là ám khí để phòng thân của chú Sáu. Tại sao người này lại có?” Thấy tôi có vẻ ngạc nhiên, y nói: “Chú Sáu anh là bạn của tôi, hà, hà, hà!” Nghe thấy tiếng cười ghê rợn của y, tôi run mình sồn gáy. Y lại nói: “Đây có một cái hòm, anh làm ơn đem về nhà anh hộ tôi. Còn lá thư này, anh đưa hộ cho các bác, các chú anh đọc.” Nói xong, y lấy tay chỉ vào trong khoang thuyền. Tôi thấy một cái hòm thật lớn, xung quanh có đóng nẹp sắt rất kỹ lưỡng bên ngoài còn buộc thêm dây thừng. Y nói: “Anh phải về nhà ngay. Giữa đường đừng có dừng lại và đưa ngay cái hòm này cho các bác, các chú anh ngay. Và phải bảo các ông ấy mở, chớ đừng để cho người ngoài đụng tới!” Tôi nhận lời ngay. Y lại nói: “Trong vòng một tháng, tôi sẽ tới thăm vậy anh báo cho các người bề trên anh biết để họ chờ đợi đón tiếp tôi.” Nghe lời nói nửa úp nửa mở của y, tôi không hiểu biết gì cả nhưng vẫn cứ gật đầu nhận lời. Vừa dặn bảo tôi xong, y liền cầm cái mỏ neo lên, hai tay bẻ mạnh một cái, bốn cá móc đất của chiếc mỏ neo gãy ngay tám đoạn.

Nghe tới đây, Ôn Thanh Thanh bỗng reo một tiếng:

- Hay!

Nam Dương nhỏ luôn đồng nước miếng xuống đất. Thanh Thanh rất ưa vệ sinh, thấy Nam Dương nhỏ bậy làm dơ bẩn như vậy, vẻ không vui hiện ngay lên trên nét mặt. Biết ý nàng, Thừa Chí dùng chân chùi ngay đồng đằm ấy đi, Thanh Thanh khẽ gật đầu tỏ vẻ khen ngợi và bằng lòng. Ôn Nam Dương tiếp tục nói:

- Y tỏ sức khỏe tôi xem, tôi không biết có dụng ý gì. Chỉ thấy y ném cái neo gãy vào trong khoang thuyền, rồi y nói: “Nếu anh không làm theo lời dặn của tôi, thì anh sẽ bị như cái neo này đây!” Y lại móc túi lấy ra một nén bạc, vứt xuống ván thuyền và nói rằng: “Đây là tiền lộ phí của anh.” Nói xong, y nhỏ hai cái sào bên tay trái vừa cầm xuống nước người y đã nhảy cao lên,

rồi lại cắm chiếc sào bên tay phải xuống đáy sông, đồng thời y rút chiếc sào bên tay trái lên và lại cắm luôn về phía trước. Chỉ có mấy động tác như thế, y tựa như đi trên không, chống bằng hai cái sào mà sang tới bên kia sông. Lúc tới bờ, y gọi: “Đỡ lấy!” Vừa dứt lời, y đã lao hai chiếc sào tới chỗ trước mặt tôi. Tự lượng sức mình kém quá, tôi không dám bắt hai chiếc sào đó. Chỉ nghe thấy “bộp, bộp” hai tiếng, hai chiếc sào đã lần lượt cắm vào mũi thuyền. Sợ quá tôi đành nín lặng. Nghe thấy tiếng cười dài như tràng pháo nổ, tôi nhìn lên bờ thì hình bóng y đã khuất trong bóng tối rồi.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Kim Xà Lang Quân sử dụng cũng khí khái hào hiệp thật!”

Còn Thanh Thanh thì lên tiếng khen ngay:

- Người đó thật là một vị anh hùng hào kiệt!

Ôn Nam Dương đáp:

- Hừ! Anh hùng cái quái gì? Lúc ấy tôi vẫn coi y là người ân nhân đã cứu tôi khỏi chết nhưng mỗi khi nhìn thấy đôi mắt lộ hung quang của y thì tôi có cảm tưởng là y rất ghét tôi. Tôi lại nghĩ đó chỉ là một tánh nết kỳ lạ của y thôi, cho nên tôi không để ý tới. Từ đó về tới nhà, tôi phải sang một lần dò nữa. Dọc đường, các phu khiêng gánh chiếc hòm ấy đều kêu nặng lắm. Tôi đoán chắc trong hòm phải chứa đựng nhiều trân châu báu vật mà chú Sáu đã cướp bóc được của người ta nên mới nặng nề như thế. Ta vất vả vận tải về, thế nào các bác, các chú chả chia thêm cho một phần. Càng nghĩ tôi càng khoái trí. Về tới nhà, các bác các chú đều khen tôi tài giỏi và bảo lần đầu tiên đi kiếm ăn mà tôi đã làm được một việc lớn như thế thật khá lắm.

Thanh Thanh nói xen vào:

- Phải khá lắm! Cho một thiếu nữ đem về những một hòm lớn châu báu cơ mà!

Ôn Nghi mắng liền:

- Thanh Thanh, im mồm, để nghe bác kể chuyện!

Nam Dương lại kể:

- Tối hôm đó, trong khách sảnh đèn đuốc sáng choang, bốn tên gia đình khiêng cái hòm ra. Cha tôi và bốn vị chú bác ngồi ở giữa, tôi ra tay cởi dây thừng và nhổ từng chiếc đinh ra. Lúc ấy, tôi nhớ lắm, bác cả vừa cười vừa nói: “Chắc chú Sáu mê con nhỏ nào chưa chịu bỏ nên mới sai cháu Dương áp tải hòm đồ này về đây! Nào, tắt cả lại đây xem trong hòm đựng những châu báu gì?” Tôi mở nắp hòm ra, thấy trên có phủ một tờ giấy, mặt tờ giấy có một lá thơ đề rằng: “Năm anh em họ Ôn hãy cùng bóc raxem.” Mấy chữ đó đẹp lắm nhưng không phải bút tích của chú Sáu. Tôi đưa ngay phong thơ cho bác cả nhưng bác không bóc xem, chỉ nói: “Xem bên dưới là cái gì đã?” Tôi bóc lướt giấy trên ra, thấy bên dưới có một gói vuông vắn, khâu kỹ lưỡng lắm. Bác cả nói: “Thím Sáu, thím cầm kéo lại đây cắt gói đồ ra xem. Sao lần này chú Sáu lại khâu kỹ lưỡng và cẩn thận đến thế?” Thím Sáu cắt đứt các đường chỉ xong vừa mở gói đồ ra bỗng có bầy, tám mũi tên độc bắn ra.

Thanh Thanh sợ hãi rú lên một tiếng.

Thừa Chí nghĩ: “Đó là thói quen của Kim Xà Lang Quân.”

Ôn Nam Dương nói:

- Bây giờ nghĩ ra, thật là cảm ơn ông Trời có mắt. Nếu tôi nóng nảy mà tranh mở gói đồ ra thì tánh mạng của tôi có còn nữa không? Mấy mũi tên độc đó đều xuyên cả vào mình mấy thím Sáu. Thử thuốc bôi trên mũi tên độc lắm, thấy máu là phong hầu tức thì. Người của thím Sáu cứ tím dần đi. Và không thấy thím ấy rên rỉ nửa lời. Thím ấy ngã lăn ra chết liền.

Nói tới đây, y quay lại đay nghiến Thanh Thanh:

- Đó là thành tích tốt mà cha mày tạo ra đấy. Thấy thím Sáu chết một cách bất ngờ như vậy, mọi người hoảng sợ. Chú Năm nghi tôi lập mưu nên bắt buộc tôi phải mở gói đồ, tôi sợ quá nhưng không biết làm sao đành phải đứng thật xa, cầm cái cây thật dài để mở gói đồ. Nhưng lần này không có gì bắn ra nữa. Trong đó đựng những bữa bối gì? Tôi đổ các người đoán được đấy?

Thanh Thanh nói:

- Ai mà đoán được! Có những gì thế?

Ôn Nam Dương cất giọng thăm nảo nói:

- Là xác của ông Sáu đó!

Thanh Thanh sợ hãi đến nỗi mặt tái mét. Thấy thế, Ôn Nghi vội ôm chặt lấy nàng.

Bốn người yên lặng trong giây lát, rồi Nam Dương lại nói:

- Các người bảo như thế y có độc địa không? Đã giết chết chú Sáu thì thôi, y lại còn cho đưa xác về tới nhà.

Ôn Nghi đỡ lời:

- Có tử tế thì người ta mới làm như thế như thế?

- Hừ! Tất nhiên cô cho hành động của y là phải chớ gì?

Ngừng đầu nhìn sao trên trời, Ôn Nghi từ từ nói:

- Thanh Thanh, lúc ấy tuổi má lớn hơn con bây giờ một năm nhưng lại ngây thơ hơn con nhiều, chả biết gì cả. Các chú bác hay làm việc ác nên má ghét các chú bác lắm. Thấy chú Sáu bị giết chết, má không thương xót chút nào. Má chỉ lấy làm lạ là vì chú ấy võ nghệ cao cường lắm, tại sao lại bị người ta giết được? Má núp sau lưng và không dám nói nửa lời. Sau đó, bác Cả mới lớn tiếng đọc lá thư cho mọi người nghe: “Cùng bảy anh em họ Ôn phái Thạch Lương, nay gửi về một cái thi thể, xin vui lòng nhận cho. Người này đã phạm lỗi làm ô nhục chị tôi rồi đang tâm giết chết liền, chẳng những thế lại còn hạ sát nốt cha mẹ và các anh em tôi tất cả năm người, số ta không chết mới là lạ. Nghĩa là ta phải giết chết 50 mạng người nhà các người và làm như bản mười phụ nữ. Không đủ con số đó, ta thề chẳng làm người. Kim Xà Lang Quân Hạ Tuyết Nghi kính bạch.” Vừa đọc xong bức thư, mặt bác Cả bỗng nhợt nhạt dần, hai tay run lẩy bẩy, và lời nói không còn mạch lạc như lúc đầu.

Ôn Nghi liền hỏi Nam Dương rằng:

- Anh Nam Dương, có thật chú Sáu đã giết chết toàn gia người ta không?

Nam Dương trả lời một cách hãnh diện:

- Chúng ta “nam nhi đại trượng phu” đã bước chân vào hắc đạo (con đường tối, nghĩa là làm giặc) thì những việc hiếp dâm, cướp của, giết người, phóng hỏa, đều coi rất nhẹ nhàng và tầm thường. Thấy chị y còn nhan sắc, chú Sáu cưỡng ép không được mới rút dao ra giết luôn. Chuyện đó chắc là có.

Ôn Nghi thở dài:

- Các người đàn ông khi ra ngoài chỉ tạo nên những việc tiền oan nghiệp chương, những việc tà trời như thế?

Nam Dương lại kể tiếp:

- Bác Cả đọc xong thơ, giây lát sau, bỗng cười ha hả và nói rằng: “Nếu nó đến tận cửa nhà ta thì càng tốt. Bằng không chúng ta biết nó ở đâu mà đi kiếm chớ?” Tuy nói cứng như thế, nhưng bác ấy vẫn phải cẩn thận đề phòng. Đêm hôm đó, sau khi ra lệnh giới nghiêm, bác Cả còn cho người đi Kim Hoa và Nghiêm Châu mời đón chú Bảy và chú Tám về.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Sao họ nhiều anh em thế nhỉ?”

Thanh Thanh hỏi mẹ:

- Nhà ta còn ông Bảy và ông Tám, sao con lại không được biết?

Ôn Nghi trả lời:

- Hai ông ấy là em họ các ông nhà. Xưa nay, hai ông vẫn ở riêng nơi khác.

Ôn Nam Dung đỡ lời luôn:

- Xưa nay chú Bảy vẫn ở Kim Hoa, và chú Tám ở Nghiêm Châu. Tuy là anh em trong họ nhưng ít ai biết tới hai chú ấy. Không hiểu tại sao gian tặc Kim Xà lại được tin chóng thế? Hai chú vừa về tới nửa đường đã bị y đón giết liền. Tên gian tặc ấy như là thần xuất quỷ mật vậy. Không biết y lấy trộm được từ hồi nào 50 chiếc thẻ tre mà nhà ta vẫn thường dùng để lúc thu thuế gạo tính cho khỏi quên? Hễ cứ giết một người nhà ta là y cắm luôn một chiếc thẻ tre trên tử thi. Xem ra, không cắm đủ 50 chiếc thẻ y không chịu buông tha.

Thanh Thanh hỏi:

- Nhà ta, trên dưới có hơn trăm người, sao địch không nổi người ta? Bên phía người đó có bao nhiêu người hở bác?

- Y chỉ có việc một thân một mình nhưng y không dám công nhiên lộ diện. Lúc thường, không biết y ẩn núp ở đâu. Hễ thấy người nhà ta đi lẻ loi một mình là y hiện ra giết luôn. Tức giận quá, cha tôi phải mời rất nhiều cao thủ hắc đạo tới Thạch Lương để trợ giúp. Suốt ngày, các người tụ họp ở đại sảnh và cùng chuyện trò để chờ đợi y tới. Ngoài cửa dán một tờ báo cáo lớn, hẹn y phải chánh địa quang minh tới đây quyết đấu. Y cứ làm thình.

Thấy chúng ta đông người, y tuyệt tích không tới. Nửa năm sau, các giang hồ hảo thủ giải tán dần. Anh Ba tôi và em Chín con chú Năm, bỗng thấy chết đuối ở cái ao trong vườn và trên ngực

hai người đều có cảm thê tre. Chẳng ai ngờ tên gian tặc lại nhẫn nại đến thế! Chịu khó đợi chờ nửa năm trời, nhắm đúng khi trong nhà không có cao thủ thì ra tay sát hại liền, từ đó tháng nào trong nhà ta cũng có người chết. Các tiệm bán quan tài ở làng Thạch này làm không kịp hòm sẵn để bán cho nhà ta. Bác Cả phải cho người ra tận Từ Châu mua để chôn cất người nhà. Với người ngoài, nhà ta không dám cho hay sự thật, chỉ bảo là bị bệnh dịch tả, nên mới chết nhiều người đến thế. Cô Nghi, chắc cô còn nhớ những ngày giờ sợ hãi đó chớ gì?

Ôn Nghi nói:

- Vàng lúc ấy, tất cả thị trấn này ai nấy đều bàng hoàng sợ hãi. Nhà chúng ta suốt ngày đêm đều có gia đình đi tuần tiểu. Cha em và các bác, các chú, thay phiên nhau canh gác. Đàn bà và trẻ con phải ở cả vào căn nhà giữa, không dám bước chân ra khỏi cửa.

Nam Dương nghiêng răng nói:

- Canh phòng cẩn thận đến thế, mà hai người con dâu của chú Tư đều bị y bắt cóc đi mất. Ai cũng tưởng hai thím ấy đã bị giết chết rồi. Ngờ đâu hơn tháng sau, lại thấy ở Dương Châu gửi thư về nói rằng: “Bị y bán làm gái điếm, xin cho người đem tiền đến chuộc.” Sau hỏi ra, cả hai đã phải tiếp khách trên một tháng rồi. Tức quá, chú Tư suýt chết ngất.

Nghe tới đây, Thừa Chí rón tóc gáy nghĩ thầm: “Báo thù cho cha mẹ và anh, y đã giết chết nguyên thủ phạm cũng đủ rồi, hà tất Kim Xà Lang Quân phải tàn sát và hiếp tróc như thế thì quá đáng thật!”

Vừa nghĩ, chàng vừa lắc đầu tỏ vẻ bất mãn vì hành động vô nhân đạo đó.

Nam Dương lại nói:

- Có điều này đáng hận nữa, là hễ đến ba ngày Tết: Đoan Ngọ, Trung Thu, và Nguyên Đán, y lại gửi một lá thư tới, trong đó kê khai các người đã bị giết và nhắc lại còn thiếu của y mấy mạng người và mấy người đàn bà. Phái Thạch Lương chúng ta ở Giang Nam tung hoành mấy chục năm mà nay bị tên gian tặc đó làm lụy, đến nỗi chịu cảnh tang thương đến thế! Ai nấy đều suy tính phải báo lại mối thù này. Nhưng thủ đoạn y cao cường quá, cha tôi bàn đi tính lại thật vô kế khả thi. Chúng ta đề phòng cẩn thận hơn trước thì mấy tháng liền không thấy y tới. Nhưng hễ canh phòng hơi chểnh mảng một chút là có sự không lành xảy đến ngay. Trong hai năm người nhà họ Ôn ta, già trẻ lớn bé, tất cả bị giết mất 38 người. Đấy cháu Thanh Thanh thử nghĩ xem, chúng ta có đáng hận y không?

Thanh Thanh hỏi:

- Sau rồi sao nữa?

Nam Dương nói:

- Đoạn sau này xin nhường để má cháu kể nốt.

Đưa mắt nhìn Thừa Chí, Ôn Nghi rầu rĩ nói:

- Có thật chính Viên tướng công đã chôn cất hài cốt của anh ta phải không? Nếu vậy tôi chẳng cần phải giấu diếm tướng công nữa. Chúng tôi chỉ mong lát nữa tướng công cho mẹ con chúng tôi biết tình hình lúc chết của anh ta như thế nào?... vậy...

Nói tới đây, giọng nói của nàng nghẹn ngào, nghe không ra tiếng. Một lát sau, nàng mới nói tiếp được:

- Lúc đó, tôi không hiểu tại sao anh ta lại nhẫn tâm đến thế? Sự thật, tôi cũng không muốn biết. Cha tôi cấm tôi không được bước ra tới ngưỡng cửa lớn. Buồn bực quá, mỗi ngày tôi có thể ra vườn chơi cũng phải có các anh, các chị đi theo, tôi mới được ra, dù là ban ngày cũng vậy. Hồi đó, đang lúc tiết tháng ba, mùi hương của hoa thơm cỏ lạ theo gió thổi vào, ngào ngạt khắp nhà, tôi muốn lên sườn núi xem hoa nở và hóng gió mát. Nhưng chỉ vì Kim Xà Lang Quân giết người và lệnh cấm nghiêm ngặt của cha tôi mà tôi phải bị nhốt trong nhà, bỏ uổng mất cảnh đẹp, không người thưởng thức. Chiều hôm đó, tôi, chị Ba con bác Hai, con dâu chú Năm, anh Nam Dương, và anh Niệm Từ, tất cả năm anh em ra chơi ngoài vườn. Tôi đánh đu, mỗi khi nhún lên thật cao, trông thấy cây cảnh bên ngoài, hơn hờ biết bao. Bỗng anh Niệm Từ hét lên một tiếng, rồi ngã người ra phía sau, tôi sợ hãi quá. Sau mới biết anh ta bị người nọ phóng Kim Xà chùy trúng giữa ngực, chết ngay tại chỗ. Tôi còn nhớ, lúc ấy anh Nam Dương sợ chạy trốn vào trong nhà, bỏ mặc ba người đàn bà chúng tôi ở ngoài vườn.

Mặt đỏ bừng, Nam Dương cãi rằng:

- Một mình tôi địch sao nổi? ở lại đó phải mất mạng tôi không? Tôi phải đi gọi người cứu viện chứ?

Ôn Nghi nói tiếp:

- Tôi đang ngờ ngác không hiểu chuyện gì đã xảy ra, bỗng đâu một cái bóng đen ở trên tường nhẩy xuống đúng ngay tấm ván của chiếc đu mà tôi đang đứng trên đó.

Người đó nhún mạnh một cái, chiếc đu bay bổng lên trời. Y ôm chặt lấy lưng tôi, rồi y ôm lấy tôi nhún mạnh người tôi chỉ thấy vù vù như đặng vân giá vũ, cả hai đều bay ra khỏi chiếc đu. Những tưởng phen này tôi và y sẽ bị rơi xuống không chết thì cũng tan xương, ngờ đâu tay trái y ôm lấy tôi, tay phải y vúi ngay được cành cây cổ thụ. Lại bật mạnh một cái, y và tôi đã bắn ra xa mười mấy trượng, rồi nhẹ nhàng đứng xuống mặt đất. Sợ hãi đến nỗi mơ mơ hồ hồ, tôi cứ dấm bừa vào mặt hấn. Y dùng ngón tay điểm bả vai tôi. Thế là người tôi mềm nhũn như bún, chân tay không cựa quậy được, tai tôi chỉ nghe thấy tiếng hò hét đuổi theo của rất nhiều người, nhưng tiếng hò hét đó càng ngày càng xa dần. Y cắp tôi vào nách, một mạch chạy thẳng lên một cái hang ở trên sườn núi cao chót vót. Giải huyết cho tôi xong, y ngồi nhìn tôi miệng tùm tùm cười. Nghĩ đến hai người chị dâu đã bị y hãm hiếp hồi nọ, tôi định chết trong sạch còn hơn sống nhục. Tôi đập đầu vào vách đá. Y sợ quá vọt túm lấy cổ áo tôi, nhưng trán của tôi đã bị thương một tí rồi, nên mới có cái sẹo này đây.

Thấy cái sẹo đó khá lớn, Thừa Chí đoán chắc vết thương không nhỏ. Ôn Nghi thở dài một tiếng đoạn nói tiếp:

- Nếu lúc bấy giờ y không kéo tôi lại để cho tôi chết lại đỡ khổ cho y. Khi tôi tỉnh dậy, thấy mình đang nằm trên một cái thảm lông chiên ở trong hang núi. Sợ hãi quá, tôi suýt chết lần nữa, sau nhìn thấy quần áo vẫn còn nguyên vẹn trong lòng mới được yên đôi chút. Có lẽ thấy tôi định tự tử, tà tâm của cường đạo bỗng đổi ra lòng thiện, nên y mới không đang tâm hãm hại tôi chăng?

Hồi 8 - Lòng nhu mì đẹp tan chí tàn sát

Ôn Nghi tiếp tục kể: “Có lẽ vì sợ tôi tự tử nữa, nên hai ngày đầu, y cứ lẩn quẩn ở trong hang canh gác tôi, và thổi nấu cho tôi ăn uống. Nhưng tôi cứ khóc lóc, không ăn uống và cũng không nói năng với y nửa lời. Đến ngày thứ tư, có lẽ thấy tôi gầy còm ốm yếu quá nên y nấu một bát canh thịt rồi nhẹ nhàng khuyên tôi uống. Tôi vẫn cứ mặc kệ chẳng nói chẳng rằng. Y bỗng ôm chặt lấy tôi, bóp mũi đổ nước thịt cho tôi uống. Như vậy, y đã cưỡng bách tôi uống được nửa bát. Khi y vừa buông tôi ra, tôi cố ý phun nước thịt vào mặt y để chọc cho y tức giận mà chém tôi một nhát chết đi cho rảnh, khỏi bị y hãm hiếp rồi bị bán làm đi điểm như hai chị dâu hồi nào.

Ngờ đâu y không tức giận, chỉ tươi cười lấy tay áo lau mặt và ngăn người nhìn tôi miệng cứ thở dài. Đêm hôm đó, y nằm ngủ ngoài cửa hàng và nói với tôi rằng: “Tôi ca một bài để cô nghe nhé?”

- “Tôi không nghe!”

Thấy tôi trả lời, y sung sướng nhảy nhót và nói: “Tôi cứ tưởng cô câm, nay thấy cô nói, tôi mới yên tâm.”

Tôi bật cười, rồi lại nghiêm nét mặt mắng y ngay: “Ai làm người câm nào? Thấy người bất lương nên tôi không thèm nói đấy chứ!”

Không nói gì nữa, y cất tiếng hát, cho tới nửa đêm, y vẫn còn ca. Từ bé đến giờ, tôi chỉ sống trong đại gia đình, nào có bao giờ được nghe những bài ca tình tứ như thế đâu?”

Nam Dương bỗng quát lớn:

- Cô sợ nghe nhưng lại thích nghe nó hát, phải thế không? Ai mà thèm nghe kể lại những chuyện xấu xa ấy cơ chứ!

Nói xong, Nam Dương rảo bước đi thẳng. Thanh Thanh nói:

- Thế nào bác ấy cũng đi ton hót cho các ông biết đấy!

Ôn Nghi nói:

- Các ông biết sao? Má không sợ!

- Má kể nốt cho con nghe đi!

- “Sau đó, tôi ngủ thiếp đi. Sáng hôm sau, khi tỉnh dậy, tôi không thấy y nữa. Tôi định bỏ trốn về nhà. Ngờ đâu, hang đó ở trên đỉnh núi cao chót vót, bốn bề không có đường lối nào đi xuống cả, phải có khinh công giỏi như y mới có thể lên xuống được.

Đến giữa trưa, y lại trở về, đem rất nhiều đồ trang sức và phấn sáp cho tôi. Tôi vớt cả xuống thung lũng. Y vẫn không tức giận, vẫn tươi cười như thường. Tối đến, y lại hát cho tôi nghe. Một hôm, y đem rất nhiều đồ chơi về, nào là gà con, mèo con, rùa con v... v. Y biết tôi không dám nhẫn tâm vớt những con vật sống ấy đi. Thế là suốt ngày, y rủ tôi đùa giỡn với mèo con, gà con

để giải buồn, tối đến lại ca cho tôi nghe. Thấy không xâm phạm đến người tôi, tôi mới yên trí và chịu ăn uống. Tuy vậy, hơn một tháng trời, tôi không nói chuyện với y nửa lời. Đối với tôi, lúc nào y cũng hòa nhã. Y thương và quý tôi còn hơn cả người nhà. Có một hôm y bỗng vênh vào, giận dữ nhìn thẳng vào mặt tôi. Tôi sợ quá, khóa òa lên. Y thở dài một tiếng, rồi lại vỗ về tôi, bảo tôi đừng khóc nữa. Đêm hôm ấy, y vẫn núp ngoài cửa hang, khóc lóc thảm thương vô cùng. Lát lâu trời mưa to, thấy y vẫn đứng nguyên chỗ cũ, tôi không đành tâm, liền ra gọi y vào tránh cho khỏi ướt nhưng y không chịu vào. Tôi hỏi tại sao? Y trả lời: “Ngày mai là ngày kỵ của cha mẹ, anh chị tôi đã bị người nhà cô hạ sát. Vậy ngày mai, ít nhất tôi phải giết chết một người trong gia đình cô. Hiện giờ nhà cô phòng vệ nghiêm cẩn lắm. Ngoài ra lại còn mời Lý Triết đạo nhân phái Nga Mi và Thanh Minh thiền sư phái Thiếu Lam đến bảo vệ. Nói thật, tôi không sợ hai người đó...”

Nói tới đây, y bỏ đi liền. Chiều ngày hôm sau, vẫn chưa thấy y về. Tôi có vẻ nhớ nhung, ngắm ngắm cầu khẩn cho y được bình yên vô sự.”

Ôn Nghi nói tới đây, Thanh Thanh đưa mắt nhìn trộm Thừa Chí, xem chàng có tỏ vẻ gì khinh khi không? Thấy y vẫn cung kính ngồi yên lặng lắng tai nghe, nàng mừng thầm.

Ôn Nghi lại kể tiếp: “Trời sắp tối hẳn, tôi ra cửa hang ngóng trông mấy lần. Đến lần thứ tư, thấy trên đỉnh ngọn núi trước mặt có bốn cái bóng người đuổi nhau, thân pháp nhanh nhẹn vô cùng, tôi nhìn kỹ mới nhận ra người đi đầu chính là y. Theo sau y một đạo sĩ, một hòa thượng, và người đuổi sau cùng là cha tôi. Y cầm Kim Xà kiếm, một mình địch ba người, tình thế có vẻ nguy cấp lắm. Một lát sau, thấy vị hòa thượng quật ngang cây thiền trượng, tưởng y không sao thắng nổi chiếc đòn đó, tôi sợ quá la lên một tiếng.

Ngờ đâu, y dùng Kim Xà kiếm gạt mạnh, thế là cây thiền trượng bị chặt đứt ngay một khúc. Nghe thấy tiếng kêu la, cha tôi quay lại, trông thấy tôi, liền chạy sang bên đỉnh núi chỗ tôi ở. Thấy thế, y nóng lòng. Chỉ hai miếng kiếm, y đã đẩy lui hòa thượng và đạo nhân, rồi đuổi theo cha tôi. Không bao lâu, cha tôi chạy trước, y theo sau, sau nữa là đạo nhân và hòa thượng, cả bốn người đã sang tới thung lũng phía núi bên này, y phóng lên trước, quay lại cản cha tôi. Đấu được vài hiệp, đạo nhân và hòa thượng chạy tới, nhảy vào vây đánh. Nhờ vậy, cha tôi liền phóng thẳng lên núi. Y lại bỏ hai người kia, đuổi theo để ngăn cản cha tôi. Vừa đánh, vừa chạy, vừa đuổi như thế, không bao lâu, cả bốn người đã lên tới đỉnh núi. Tôi mừng quá, gọi âm lên: “Cha ơi! Mau tới đây!”

Nghe thấy tôi kêu gọi cha tôi, y nhảy xổ lại như điên như cuồng “soạt, soạt, soạt” đâm liền ba kiếm, đẩy lui cha tôi về phía sau. Trong lúc nguy cấp, thấy cha tôi địch không nổi y, tôi định chạy ra cứu. Nhưng đạo sĩ và hòa thượng đã đuổi tới nơi rồi. Cha tôi lên tiếng gọi: “Nghi! Con có sao không?”

Tôi trả lời: “Cha cứ yên tâm, con vẫn được mạnh như thường.”

- “Hay lắm, để chúng ta giải quyết xong tên gian tặc này rồi sẽ cứu con sau.”

Thế là ba người lại vây đánh y. Đạo nhân nọ nói: “Kim Xà Lang Quân! Phái Nga Mi chúng ta không có thù oán gì với ngươi cả, nhưng thấy ngươi làm nhiều điều quá đáng, nên ta mới tới đây. Ta không giúp bên nào hết. Nếu ngươi bằng lòng từ nay không đến nhà họ Ôn quấy nhiễu nữa thì câu chuyện ngày hôm nay coi như được giải quyết một cách hòa bình.”

Y nghiêng rặng trả lời: “Cấm ta không đến nhà họ Ôn nữa? Vậy cha, mẹ, anh, chị ta bị chúng giết thì ai sẽ trả thù thay ta?”

Vị hòa thượng nói: “Ngươi đã giết chết bấy nhiêu người cũng đủ rồi chứ? Khuyên ngươi nên né mặt đạo trưởng và sãi gia đây, từ nay hãy ngừng tay đừng nên giết chóc nữa!”

Y bỗng nổi đóa, đâm luôn hòa thượng một kiếm. Thế là bốn người lại bắt đầu ác chiến. Khí giới của đạo nhân rất lạ lùng, và võ nghệ cũng rất cao cường. Hòa thượng múa thiền trượng kín đáo vô cùng, chỉ nghe thấy tiếng gió vù vù bên tai. Càng đánh, tôi thấy trán y vã mồ hôi. Bỗng loạn choạng một cái, y suýt bị ngã. Cây trượng của hòa thượng đánh xuống, y né mình tránh được. Nhờ cái né mình đó, y trông thấy mặt tôi. Y liền bảo cho tôi biết rằng y đã mỏi mệt như cả xương cốt. Nhưng từ lúc trông thấy vẻ mặt lo lắng của tôi, sức khỏe y bỗng dồi dào hẳn lên, kiếm pháp của y càng lợi hại hơn trước nhiều. Sau khi thấy tôi tỏ vẻ lo sợ cho y, y liền nói: “Ôn cô nương đừng sợ, coi đây này!”

Tôi không trông thấy tay y động đậy gì cả mà hòa thượng nọ bỗng hét lên một tiếng ngã lăn xuống núi.

Trước khi lăn xuống sườn núi, tôi trông thấy giữa đỉnh đầu trọc lông lóc của hòa thượng có một mũi Kim Xà chủy chắm ngập cán. Cha tôi và đạo nhân đều giựt mình sợ hãi. Trong lúc y đâm cha tôi, đạo nhân liền thừa cơ tấn công phía sau lưng y. Ngờ đâu, y quát lớn một tiếng dùng hai ngón tay trái nhanh như điện chớp đâm vào mắt đạo nhân. Vì cú đầu tránh miếng móc mắt của y, nên đạo nhân đã để hở cả nửa mình. Nhanh như cắt, y quay kiếm lại phạt ngang lưng thế là đạo nhân bị chém đứt làm hai khúc, té xuống mặt đất.”

Nghe tới đây, Thanh Thanh bỗng kêu lên: “Ồi chà!”

Ôn Nghi lại nói tiếp: “Rồi y lại quay kiếm trở lại đâm cha tôi một nhát. Thấy hai tay giúp mình, võ nghệ cao cường đến thế mà còn bị y hạ sát cả, cha tôi sợ đến nổi mặt tái mét, chiếc gậy bằng gang đã múa loạn xạ, không thành thế võ gì nữa. Tôi vội chạy ra ngoài cửa hang, lớn tiếng gọi: “Hãy khoan tay! Hãy khoan tay!”

Nghe thấy tiếng gọi của tôi, y liền ngừng tay lại. Tôi nói luôn: “Cha tôi đấy!”

Y hậm hực lườm cha tôi rồi nói: “Ông đi ngay đi! Tha cho ông khỏi chết!”

Ngạc nhiên vô cùng, cha tôi quay mình định đi. Vì suốt ngày chưa được ăn tí gì nên tôi đói quá, sợ hãi vì những trận đánh kinh người, may thấy y tha chết cho cha tôi, tôi mừng quá, bỗng ngã lăn ra đất. Lúc nào, y cũng chú ý đến tôi, nên vừa thấy tôi ngã, y vội vàng chạy lại đỡ tôi dậy. Đầu tựa trên vai y, tôi trông thấy mắt cha tôi chứa đầy vẻ căm hờn, hung ác.

Cha tôi bỗng giơ cao gậy gang đập mạnh xuống lưng y. Vì chỉ nhút tâm lo sợ tôi có bị thương hay không, y không ngờ cha tôi lại đánh trộm như vậy. Không thể chịu được nữa, tôi vội kêu lên: “Cẩn thận!”

Giựt mình, y muốn tránh nhưng không kịp, y đành phải né đầu sang một bên, lấy vai chịu đựng chiếc gậy gang của cha tôi. Và thuận tay, y cướp luôn chiếc gậy, quăng xuống thung lũng. Rồi y dùng song chưởng đánh cha tôi. Biết không thể địch nổi, cha tôi đành nhắm mắt chờ chết. Nhưng y quay đầu lại, trông thấy vẻ mặt lo lắng của tôi liền thở dài một tiếng rồi bảo cha tôi rằng: “Ông nên đi ngay đi! Bằng không tôi tức tối hồi tâm chuyển ý sẽ không tha thứ cho ông

nữa đâu!”

Không dám nói nửa lời, cha tôi chạy thẳng xuống chân núi. Vai y chịu một đòn của cha tôi, vết thương đó khá nặng, nên khi cha tôi vừa đi khỏi, y phun ngay ra một đống máu tươi bắn cả vào ngực tôi.”

Thanh Thanh “hừ” một tiếng rồi nói:

- Thật ông Ba không biết xấu hổ là gì! Trước mặt không đủ tài đánh người ta, lại giở cái trò hèn đánh trộm như thế!

Ôn Nghi thở dài nói: “Theo đúng lý mà nói, thì y là kẻ thù lớn của nhà ta, liền tiếp giết chết người nhà ta, già trẻ lớn bé, tất cả mấy chục người. Nhưng thấy y bị người vây đánh, và còn bị đánh lén đánh trộm, lòng tôi mới đổi ra bình vực y. Đó cũng là oan nghiệp từ kiếp trước cũng nên. Y đi loạng choạng vào trong hang, móc túi lấy thuốc đả thương ra nuốt, rồi lại loạng choạng phun máu rơi cả thuốc ra ngoài, tôi sợ quá òa khóc. Tuy bị thương nhưng vẻ mặt vẫn hớn hờ, y hỏi tôi: “Tại sao em lại khóc?”

Tôi vừa mếu máo vừa trả lời: “Thấy anh bị thương nặng quá.”

Y cười, hỏi: “Thế ra vì anh mà em khóc đấy?”

Chỉ cảm thấy lòng đau vô cùng, chớ tôi không làm sao trả lời được. Lát lâu sau y lại nói: “Từ khi cả nhà tôi bị chú Sáu em hạ sát đến giờ, chưa có người nào quan tâm đến tôi. Ngày hôm nay, tôi giết chết một người anh họ của em. Như vậy, trước sau, anh đã giết tất cả 40 người rồi. Chính ra, tôi còn định giết thêm mười người nữa. Nhưng vì nể những giọt nước mắt chảy trên mặt em, tôi quyết ngừng tay, không giết thêm nữa.”

Tôi vẫn cứ khóc, không nói nửa lời. Y lại nói: “Tôi cũng không hãm hại những người đàn bà trong gia đình của em nữa. Chờ khi nào vết thương này được lành mạnh rồi, anh sẽ đưa em về nhà.”

Trong lòng tôi lúc bấy giờ, không phân biệt vui mừng hay đau khổ, chỉ thấy y nhận lời không giết người nữa là tôi khoan khoái lắm rồi.

Từ đó, mấy ngày liền, tôi nấu nước thổi cơm, tận tâm hầu hạ y. Có một hôm, y nằm mê man suốt cả ngày. Tối chiều tối, bệnh y trở nên trầm trọng quá, sắp chết đến nơi. Tôi khóc sung húp cả hai mắt. Bỗng mở mắt ra nhìn tôi, y cười gượng, rồi bảo: “Không sao, ta không chết đâu mà em sợ!”

Qua hai ngày sau, quả nhiên bệnh y đã có phần giảm bớt. Một đêm nọ, y nói với tôi rằng, y bị trúng đòn của cha ta lẽ ra không thể nào sống được. Nhưng nghĩ đến sau khi y chết đi, tôi ở trên đỉnh núi này một mình lên xuống không được còn người nhà tôi thì sợ y, không dám tới kiếm, như vậy thế nào tôi cũng bị chết đói mất. Bởi lẽ ấy, y phải cố gắng tranh đấu với tử thần để được sống bên cạnh tôi.”

Thanh Thanh nói xen vào:

- Má! Ông ta tử tế với má quá! Kể ra ông ta cũng là người có lương tâm lắm đấy chớ?

Nói xong, nàng đưa mắt nhìn Thừa Chí với một vẻ mặt giận dữ. Thừa Chí mặt đỏ bừng, quay

đầu nhìn sang phía khác.

Ôn Nghi lại kể tiếp: “Bệnh y thuyên giảm dần. Một hôm, y kể cho tôi nghe hồi y còn nhỏ được cha mẹ nuông chiều lắm, cả anh chị cũng thương yêu y vô cùng. Có một lần, y bị bệnh, mẹ y trông nom săn sóc liền ba ngày đêm không ngủ. Ngờ đâu, đến hôm thứ ba, chú Sáu tới giết chết cả nhà y. Lúc bấy giờ, tôi nhận thấy bề ngoài thì y có vẻ rất ác độc, nhưng mỗi khi nhắc tới chuyện người nhà thì y lại nhu mì hiền lành lắm. Y lấy ra cái yếm vải che ngực màu đỏ có thêu hoa, đưa cho tôi xem. Y bảo cái yếm đó tự tay mẹ y thêu và tặng cho y ngày ăn mừng đầy năm.”

Nói tới đây, Ôn Nghi móc túi lấy cái yếm đỏ ra, để lên trên bàn. Thừa Chí trông thấy cái yếm đó bằng đoạn màu đỏ, trên có thêu một đứa bé trần truồng nằm trên tàu lá chuối. Nét thêu rất khéo, rất đẹp, đủ biết lúc thêu yếm này, người mẹ thương yêu con xiết bao. Mồ côi cha mẹ từ thuở nhỏ, nay trông thấy cái yếm vải nọ, Thừa Chí chợt nghĩ tới thân thế của mình, chàng không sao cầm được giọt lệ. Ôn Nghi tiếp tục nói: “Y vẫn ca hát những bài dân ca cho tôi nghe, và còn lấy gỗ chuốt rất nhiều đồ chơi cho tôi giải buồn. Y bảo tôi là một cô gái ngây thơ. Sau đó ít ngày, vết thương của y đã lành mạnh hẳn, nhưng càng ngày tôi thấy y càng thêm rầu rĩ. Tôi hỏi tại sao? Y trả lời là không nở rời khỏi tôi. Tôi nói: “Nếu vậy, em cứ ở đây với anh nhé?”

Thấy tôi nói thế, y mừng quá leo lên trên đỉnh núi, trèo lên hai cây cao rồi lại nhảy xuống, không khác gì một con vượn vậy. Y nói với tôi rằng: Y tình cờ nhặt được một bản đồ kho tàng, trong đó có rất nhiều vàng bạc châu báu. Nghe nói số vàng bạc châu báu ấy là vua Kiến Văn, khi bị chú là Yến Vương cướp ngôi, liền bỏ chạy, rồi đem của cải chôn giấu ở nơi đó.

Đến lúc Yến Vương vào chiếm đóng thành Nam Kinh, vội cho người đi tìm kiếm số của cải đó, nhưng lục soát cả thành phố mà vẫn không sao tìm thấy. Yến Vương đã mấy lần sai Thái giám Tam bảo xuống các tiêu quốc ở Nam Vương cho người đi tìm kiếm Kiến Văn để làm gì mà gấp thế? Đề nghị trả lại ngay vàng cho cháu chăng?

Không phải, mục đích là bắt Kiến Văn phải chỉ tra nơi đã chôn giấu kho tàng mà thôi.”

Thừa Chí ngấm ngầm gạt đầu, trong lòng nghĩ thầm: “Thì ra tờ bản đồ đó ta tìm thấy trong Kim Xà bí kíp lại là bản đồ ghi rõ nơi chôn cất những của cải kếp sù đó.”

Ôn Nghi lại nói:

- Y nói, suốt đời Vua Thành Tổ tức Yến Vương, không sao kiếm cho ra tờ bản đồ đó. Không ngờ, mấy trăm năm sau, vô tình y lại lượm được. Bây giờ, thù lớn đã báo được rồi, y sắp sửa đi tìm kiếm số của cải đó. Chờ khi nào y tìm thấy kho châu báu ấy rồi, sẽ về đây đón tôi. Bây giờ y hãy đưa tôi về nhà trước.

Nói tới đây, Ôn Nghi đổi sang giọng hậm hực:

- Sau khi trở về nhà, ai nấy đều khi thị tôi làm tôi tức giận vô cùng. Họ đã bắt tài không sao bảo vệ nổi con cháu đáng lẽ phải an ủi tôi khi trở về còn giữ được tấm thân trinh bạch. Trái lại mọi người còn bêu xấu bêu hổ tôi. Mặc kệ họ nói gì thì nói, tôi cứ lẳng lặng làm thỉnh.

Thanh Thanh vội đỡ lời:

- Má xử sự như thế rất phải.

Ôn Nghi nói:

- Tôi ở nhà chờ đợi được ba tháng. Một đêm, bỗng có tiếng ca nổi lên ở phía ngoài cửa sổ. Nghe tiếng ca, tôi biết y đã tới liền ra mở cửa sổ cho y vào. Chúng tôi gặp nhau đều vui mừng quá. Ngay hôm đó, tôi giao hợp với y, vì thế mới sanh ra con bé này (vừa nói, vừa chỉ vào Thanh Thanh). Đó là tự ý tôi muốn vì tôi đã yêu hấn thật lòng. Và đến tận bây giờ, tôi cũng không thấy ân hận chút nào cả. Người ta đồn bậy là y cưỡng hiếp tôi, có phải thế đâu? Thanh Thanh, cha con thương má lắm, và má cũng yêu cha con. Lúc nào cha con cũng tôn trọng má, chớ không bao giờ cưỡng bách má cả.

Thừa Chí phục thăm lòng dũng cảm của Ôn Nghi. Nghe thấy nàng nói tới mối tình một cách tha thiết, Thừa Chí phải động lòng thương cảm.

Thanh Thanh, bỗng cúi đầu khẽ hát câu: “Đàn Nhạn từ phía Nam bay tới. Có những con bay cặp đôi, cũng có con bay lẻ loi một mình. Đôi Nhạn bay trước vui vẻ kêu hót, con sau lẻ loi cúi đầu, bay không nổi. Mặc những con cặp đôi, ta chỉ để ý con lẻ loi kia thôi! Vì tấm lòng đau thương của mi, cũng y như ta đang cô đơn rầu rĩ vậy”

Ôn Nghi với giọng nghẹn ngào nói:

- Con nhỏ này mồ côi cha từ thuở còn thơ. Bài ca vừa rồi tôi vẫn thường hát để ru nó ngủ. Bởi nghe quen tai nên nó thuộc lòng!

Thừa Chí nói:

- Chắc lần sau, Hạ lão tiên bối đến thăm bà, ông ta đã tìm thấy kho tàng của báu rồi?

Ôn Nghi gật đầu: “Anh ta nói, tuy chưa tìm thấy, nhưng đã có chút manh mối có thể kiếm ra được. Chúng tôi bàn định, sáng sớm ngày hôm sau sẽ cùng nhau lén trốn ra đi. Ngờ đâu, lời nói của chúng tôi đã có người nghe trộm được. Sáng sớm hôm sau, tôi thu xếp quần áo xong, viết một lá thư để lại cho cha tôi, đang định lên đường thì bỗng có người gõ cửa.

Tôi sợ hãi quá, nhưng anh ta khuyên tôi nên bình tĩnh, dù có thiên quân vạn mã đến vây bắt, anh ta cũng có thể đánh thoát ra khỏi vòng vây được. Anh ta mở cửa, thấy cha tôi, bác Cả và bác Hai, ba người. Cả ba cùng mặc lễ phục và không mang khí giới.

Chúng tôi ngạc nhiên quá! Cha tôi nói: “Việc của hai người, chúng ta biết hết cả rồi. Điều đó cũng là do oan trái từ kiếp trước đã định. Từ nay, chúng ta đã trở nên thân gia, không ai còn được giở đao thương ra đối xử với nhau nữa.”

Anh ta tưởng cha tôi sợ anh ta lại đến để giết người liền vợ và phân trần: “Cụ cứ yên trí, tôi đã nhận lời với em Nghi là không giết người nhà các cụ nữa!”

Cha tôi lại nói: “Hai người lén lút với nhau như thế này không được. Thế nào cũng phải có cưới xin hân hòì.”

Nghe thấy cha tôi nói thế anh ta mừng quá. Nhưng có biết đâu vì thế mà anh ta bị mắc lừa cha.”

Thừa Chí nói:

- Chắc cụ ông đánh lừa ông ta, chớ không thật tâm bằng lòng gả bà cho ông ta phải không?

Ôn Nghi gật đầu, rồi nói: “Rồi cha tôi để cho anh ta ở căn phòng bên và cho sửa soạn lễ cưới. Anh ta cũng khôn lắm, những thức ăn uống rượu chè mà người nhà bung lên, anh ta đều cho chó thử trước. Tuy vậy, anh ta vẫn không dám ăn uống một tí gì. Đêm đến anh ta đem những thức mua ăn riêng. Có một đêm, mẹ tôi bung một bát chè hạt sen vào và nói với tôi rằng: “Con đưa cho nhà con ăn đi!”

Tôi chả biết một tí gì, tưởng mẹ tôi thương anh ta thật. Tôi hớn hở bung bát chè vào trong phòng. Thấy tự tay tôi đem vào, anh ta không ngờ vực gì cả, cầm lấy ăn luôn mấy thìa. Đang vừa ăn vừa trò chuyện với tôi, bỗng thấy sắc mặt anh ta thay đổi hẳn rồi anh ta đứng dậy kêu lên: “Em Nghi, sao lòng em độc địa như thế?”

Tôi sợ hãi quá vội hỏi: “Sao thế anh?”

- “Sao em lại đầu độc anh?”

Nghe tới đây, cả Thừa Chí lẫn Thanh Thanh đều giật mình kinh hãi. Trong bóng tối bốn bề đều yên lặng như tờ chỉ thỉnh thoảng nghe thấy gần ngói đình có tiếng cú kêu tựa như tiếng cười làm sồn lòng những kẻ nhát gan. Quay đầu lại, Thừa Chí trông thấy năm anh em họ Ôn đã đứng vây quanh bên ngoài ngói đình.

Ôn Minh Sơn quát mắng:

- Nghi! Sao con lại kể hết chuyện xấu xa của nhà mình cho người ngoài nghe thế? Con có biết xấu hổ không?

Mặt đỏ bừng, Ôn Nghi muốn cãi nhưng lại cố nhịn, rồi quay đầu nói với Thừa Chí:

- Mười chín năm nay, tôi không nói chuyện với cha tôi một câu nào, và từ giờ cho tới ngày chết cũng thế. Tôi không sợ ai cả. Cậu có sợ không?

Thanh Thanh vội đỡ lời:

- Thưa má, Thừa Chí đại ca không bao giờ biết sợ đâu!

Ôn Nghi nói:

- Hay lắm! Vậy tôi xin tiếp tục nói nốt cho cậu nghe.

Cất cao giọng, Ôn Nghi nói tiếp:

- Lo quá, tôi khóc òa lên, không biết nói thế nào và làm thế nào cho phải. Bỗng cửa phòng bị người đập phanh ra. Rất nhiều người tay cầm khí giới xông vào.

Nói tới đây, Ôn Nghi chỉ ra bên ngoài, rồi nói tiếp: “Lúc này ngoài cửa phòng đã đứng đầy những người này đây, nhưng tay họ đều có ám khí. Tạm gọi là còn có chút lương tâm, cha tôi gọi tôi ra ngoài phòng. Tôi biết khi tôi ra khỏi là bọn họ bắn và ném ám khí ngay. Căn phòng nhỏ tí, anh ta hết chỗ trốn tránh. Thấy vậy, tôi trả lời ngay: “Con không ra. Cứ giết cả chúng con đi!”

Trước tưởng tôi thông đồng với người nhà để hãm hại anh ta, nghe thấy tôi cãi lại cha tôi, anh ta bỗng nhảy phắt lên, hớn hở hỏi: “Em có biết bát chè sen này có độc dược không?”

Tôi cầm bát chè lên xem, thấy còn một chút nước, liền uống luôn và nói rằng: “Nếu có độc, em xin chết theo anh!”

Anh ta vội hất bát chè đi, nhưng tôi đã uống mất một hùm rồi. Anh ta cười nói: “Hay lắm, chết thì cùng chết một thể!”

Rồi anh ta quay mặt ra ngoài chửi rủa: “Các người dùng thủ đoạn ty tiện đê hèn thế này, không sợ xấu hổ ư?”

Bác Cả liền nổi giận: “Ai thêm dùng thuốc độc hãm hại nào? Mi tự phụ có bản lĩnh vậy hãy ra ngay ngoài này đấu với chúng ta!”

Anh ta trả lời: “Được lắm!”

Nói xong anh ta dắt tay tôi ra ngoài. Không ngờ bên ngoài đã bày sẵn trận Mai Hoa Trang rồi. Một mình anh ta chống với năm anh em, cha tôi và các chú bác. Trong bát chè sen tuy không có thuốc độc nhưng có cho “Túy Tiên Mật” vào. Thứ mật này là bí chế của nhà họ Ôn. Hễ uống phải sẽ mất sức dần, rồi ngủ thiếp đi như chết vậy, phải qua một ngày một đêm mới tỉnh. Sở dĩ các người không muốn đầu độc anh ta chết là muốn anh ta say mềm, rồi từ từ hành hạ.”

Nói tới đây giọng nói của Ôn Nghi chứa đầy nỗi căm hờn.

Lúc ấy Ôn Minh Đạt lại quát tháo:

- Nay họ Viên kia, mi có dám đấu với năm anh em ta cùng một lúc không?

Hai hôm trước, vì thấy anh em họ Ôn là bề trên của Thanh Thanh, Thừa Chí mới đối xử một cách lễ phép như vậy.

Bây giờ, nghe thấy Ôn Nghi moi hết thủ đoạn thâm độc của họ ra, Thừa Chí không còn nể nang như trước nữa. Chàng giận dữ trả lời:

- Hừ, dù các người có mười anh em, ta cũng bất chấp!

Chàng vừa nói xong, có một bóng người nhảy xổ vào trong đình, hét lớn:

- Nhãi con, chớ có vô lễ, có giỏi bước ngay ra đây xem nào!

Thấy người nọ thân hình vạm vỡ, búi tóc cột bằng một cái vòng đồng bóng nhoáng, mình mặc áo cà sa màu đỏ. Thừa Chí mới hay y là một tên đầu đà chưa cạo tóc, và hai đêm trước từng thấy ở nhà ôn thanh.

Hôm đó y đến thăm mấy anh em họ Ôn muốn hợp tác với phái Thạch Lương để đánh cướp một vụ lớn. Nay thấy anh em họ Ôn danh lừng suốt dọc hai bờ sông Dương Tử, mà có vẻ nể sợ một tên hậu sanh trẻ tuổi nọ, Đặng Thắng nhịn không được liền nhảy xổ vào trong đình, định lôi Thừa Chí ra đánh cho một trận mê toi.

Thấy thân pháp của Đặng Thắng khá lợi hại, Thừa Chí né mình tránh và thuận tay túm lấy tóc y, mượn sức quăng luôn ra ngoài. Cả một thân hình béo như con bê, Đặng Thắng bị Thừa Chí ném ngã lăn ra ngoài bụi cây Mai Quế. Những gai mọc đầy cành Mai Quế móc toạt mặt mũi, da thịt tên tương giặc, máu chảy lênh láng.

Ôn Nghi cười nhạt một tiếng, rồi nói:

- Đêm hôm đó năm anh em đi đánh một mình anh ta. Đáng lẽ anh ta địch nổi, nhưng vì “Túy Tiên Mật” làm cho tay chân bủn rủn. Và anh em họ Ôn lại mới luyện thành “Ôn thị Ngũ Hành trận” liên hoàn vây đánh, khiến anh ta không lúc nào ngừng được chân tay...

Ôn Minh Sơn giận dữ quát mắng:

- Nghi, mấy muốn tiết lộ cho người ngoài biết rõ những sự bí mật của nhà ta ư?

Ôn Nghi mặc cha quát mắng, vẫn tiếp tục nói với Thừa Chí:

- Anh ta nghĩ nếu đánh ngã được một trong năm anh em thì có thể phá được trận Ngũ Hành đó. Nhưng sức lực yếu ớt dần, anh ta loạng choạng sắp ngã. Tôi liền gọi: “Anh chạy ngay đi! Không bao giờ em phụ anh đâu!”

Giọng nói thâm trầm và cảm động, hình như nàng đang sống trong hoàn cảnh lúc bấy giờ. Thanh Thanh sợ quá vội gọi:

- Má ơi!

Thấy mắt Ôn Nghi ngơ ngác, hơi thở dồn dập, Thừa Chí biết nàng bị kích thích quá, không thể nói tiếp được nữa, Thừa Chí liền nói:

- Mời bác hãy về phòng nghỉ ngơi đã. Cháu sẽ nói chuyện với các cụ. Ngày mai cháu đến thăm bác.

Ôn Nghi nắm lấy tay áo Thừa Chí:

- Không, không. Tôi vẫn giữ trong lòng mười chín năm nay rồi! Hôm nay tôi phải thốt hết ra mới được! Viên tướng công này nói nốt đã!

Thấy giọng nói của nàng xen lẫn tiếng khóc, Thừa Chí liền gạt đầu:

- Vâng, cháu xin nghe!

Ôn Nghi vẫn nắm chặt tay áo Thừa Chí, và nói:

- Họ muốn lấy tánh mạng của anh ta, nhưng họ cũng muốn có cả kho tàng kia nữa. Đánh thêm một trận nữa, người anh ta bị thương, chịu đựng không nổi, anh ta ngã xuống dưới Trang. Biết rõ anh ta có tờ bản đồ kho tàng, họ bắt anh ta phải nộp ra. Anh ta nói: “Bản đồ không giấu ở trong người ta. Ai có can đảm thì theo ta đi mà lấy! Hà! Hà!” Thế là bọn họ khó xử quá. Tha anh ta, khi thuốc mê tan rồi, ai là người đủ tài kèm chế nổi? Giết anh ta, không bao giờ họ lấy được bản đồ kho tàng đó. Sau cùng, ý kiến của cha tôi tài lắm! Hà! Hà! Thông minh lắm! Có phải thế không? Lúc ấy, anh ta mê man bất tỉnh, và tôi cũng chết ngất không hay biết gì cả. Tới khi tôi tỉnh lại họ đã khám xét kỹ lưỡng người anh ta rồi, quả nhiên không có tờ bản đồ trong đó thật. Họ liền cắt đứt gân chân và gân tay của anh ta, khiến sau này anh ta không còn dùng được sức khỏe nữa, rồi họ mới tha anh ta đi, và bắt ép phải đưa nộp tờ bản đồ. Thông minh thật! Có phải không? Hà! Hà! Hà!

Thấy tâm trí của Ôn Nghi thất thường, Thừa Chí liền khuyên giải:

- Mời bác hãy về phòng nghỉ ngơi đi!

- Tôi không đi! Nếu cậu đi rồi thì các người sẽ giết tôi ngay, nên tôi phải nói hết cả ra mới được hả dạ mát lòng... Rồi họ áp giải anh ta đi. Trong năm anh em không ai tin cậy ai cả, lại có thêm hai tay hảo thủ phái Nga Mi cùng đi nữa. Ai ai cũng muốn được hưởng món hoạnh tài đó. Không hiểu tại sao, bọn họ lại để cho anh ta tẩu thoát. Có lẽ khi anh ta nộp bản đồ kho tàng cho họ, vì sung sướng quá họ không đề phòng gì cả, nên anh ta mới chạy thoát được. Bọn họ thông minh lắm, nhưng chàng Kim Xà Lang Quân của tôi cũng không đại dột gì. Bọn họ bày người cướp được bản đồ đó, tranh giành lẫn nhau. Năm anh em liền mưu mô diệt trừ hai hảo thủ phái Nga Mi trước nhưt.

Ôn Minh Nghĩa đứng bên ngoài quát tháo:

- Ôn Nghi, mày còn nói lếu nói láo thì liệu hồn mày đấy!

Ôn Nghi cười:

- Tôi đã không sợ chết thì ai muốn làm gì thì làm!

Nàng quay đầu lại nói với Thừa Chí:

- Ngờ đâu bản đồ đó lại là bản đồ giả. Năm anh em ở Nam Kinh loay hoay nửa năm trời, tiền tiêu tốn trên vạn lạng mà chả kiếm ra xu nhỏ nào cả. Hà! Hà! Tôi khoái trí quá! Thật là không còn gì sung sướng bằng.

Năm anh em họ Ôn ở bên ngoài cứ nghiến răng. Vì nể sợ Thừa Chí, nên không ai dám xông vào trong đình nghỉ mát đó. Nói tới đây, Ôn Nghi ngẩn người giây lát rồi tiếp tục nói khẽ và chậm chạp:

- Từ đó không được tin tức gì về anh ta. Gân tay và chân đã bị họ cắt đứt cả, nên anh ta tựa như một phé nhân vậy. Vốn xưa nay vẫn có tánh kiêu ngạo và tự cao, anh ta không chết vì đau khổ thì cũng sẽ uất ức mà chết...

Ôn Minh Đạt lên tiếng gọi:

- Họ Viên kia, mi đã nghe thấy nó nói về Ngũ Hành trận của chúng ta rồi. Vậy mi có dám ra đấu thử với chúng ta không?

Ôn Nghi khẽ nói:

- Cậu đi đi thôi! Đừng đấu với họ làm gì.

Thừa Chí đã thử tài với năm anh em họ Ôn rồi, một chọi một chưa có người nào địch nổi chàng. Nhưng nay phải đấu với cả năm anh em cùng một lúc, lại thêm Ngũ Hành trận họ thao luyện đã thuần thục lắm, Thừa Chí chưa dám quả quyết có thể thắng nổi hay không. Xét theo lời Ôn Nghi thì trận đó căn cứ vào Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ. Ngũ Hành tương sinh tương khắc, khó lòng mà phá nổi. Hơn nữa, buổi đầu giao đấu, cả hai bên đối với nhau đều không có thù oán gì cả nên ai nấy ra tay đều có chừng mực thôi. Bây giờ, hai bên đã trở nên thù địch, và bên anh em họ Ôn hiểm độc lắm, vì vậy Thừa Chí còn trù trù chưa quyết định hẳn nên đánh hay không?

Ôn Minh Nghĩa liền khiêu khích:

- Nếu không dám đánh thì cứ quỳ lạy chúng ông ba lạy, chúng ông sẽ tha cho mi đi!

Ôn Minh Thi với giọng nham hiểm:

- Bây giờ có chịu van lạy cũng muộn mất rồi!

Thừa Chí đồng dặc trả lời:

- Nghe nói Ngũ Hành trận của họ Ôn lợi hại vô cùng vậy tiểu bối cũng muốn được kiến thức đôi chút. Nhưng hiện giờ tiểu bối đang mệt mỏi, vậy cho phép tiểu bối được nghỉ ngơi độ một giờ có được không?

Ôn Minh Nghĩa trả lời:

- Mi muốn nghỉ một giờ cũng được. Mà dù mi nghỉ thêm năm, mười ngày cũng không chạy thoát được đâu!

Ôn Minh Sơn nói khế với các anh em:

- Chưa biết thằng nhãi con này định giở trò quỷ kế gì đây? Chúng ta phải đánh ngay nó đi!

Ôn Minh Đạt cản lại:

- Chú Hai đã nhận lời rồi, thì cho nó sống sót thêm một giờ nữa, để nó chết khỏi oán hận. Quý hồ chúng ta canh gác cẩn thận đừng để cho nó tẩu thoát.

Ôn Minh Ngô nói:

- Nếu vậy bảo nó vô trong Luyện Võ sảnh nghỉ ngơi, rồi chúng ta vây xung quanh nó.

Ôn Minh Đạt gạt đầu, cất cao giọng nói:

- Họ Viên kia, mi vào trong Luyện Võ sảnh nghỉ ngơi đi. Chớ ở đây, nhớ mi đào tẩu thì sao?

Thừa Chí trả lời:

- Cũng được!

Nói xong, chàng đứng dậy đi. Mẹ con Ôn Nghi lo ngại hộ chàng, muốn ngăn cản nhưng vô kế khả thi đành phải đi theo chàng vào trong nhà.

Tới Luyện Võ sảnh, Ôn Minh Đạt sai người thấp mấy chục cây nến lớn rồi.

- Khi cháy hết những cây nến này, đã đủ thì giờ cho mi nghỉ ngơi chưa?

Thừa Chí gạt đầu, rồi ngồi xuống chiếc ghế bành giữa sảnh. Năm anh em họ Ôn bày ghế ngồi xung quanh, vây thành vòng tròn vây Thừa Chí ở giữa. Năm người đều nhắm mắt lại tĩnh dưỡng. Ngoài ra còn Ôn Nam Dương, Ôn Chính và các hảo thủ của phái Thạch Lương, tổng cộng mười sáu người ngồi trên mười sáu chiếc ghế nhỏ vây vòng ngoài. Thừa Chí thấy bọn đó ngồi theo phương vị Bát Quái, để phù trợ phù trợ cho trận Ngũ Hành liền nghĩ thầm rằng: "Nếu ta muốn xông ra khỏi thế trận ngoài, chắc sự khó khăn không kém gì thế trận trong."

Nghĩ đoạn, chàng ngồi xếp bằng tròn trên ghế, hai tay buông xuôi xuống, nhắm mắt để hồi nhớ

lại những võ công mà sư phụ đã dạy bảo chàng. “Suy đi tính lại bị hai mươi mốt tay hảo thủ vây đánh như thế này, mình chỉ có thể giữ thế thủ mà thôi, còn muốn xông ra khỏi thế trận để thoát thân thì khó lắm! Nhưng nếu bảo thủ quá lâu, hơi sức sẽ kém sút dần, rốt cuộc mình vẫn bị thất bại. Võ nghệ cao cường như Kim Xà Lang Quân mà còn không phá nổi Ngũ Hành trận, đủ thấy trận thế này lợi hại như thế nào?”

Đang lo nghĩ, chàng bỗng “linh cơ nhút động”, nghĩ tới mấy trang sau cùng trong cuốn Kim Xà bí kíp. Lần đầu tiên, khi đọc tới mấy trang đó, chàng không hiểu tí gì. Đến lần thứ hai xuống hàng động trông thấy những bức hình vẽ trên vách đá và tham chiếu với các lời chú thích trong Bí kíp, chàng mới lãnh hội được những thế võ đó. Tuy vậy, lúc bấy giờ chàng vẫn không hiểu tại sao Kim Xà Lang Quân lại sáng tạo ra những miếng võ phức tạp như thế để làm gì.

- “Trong lúc đối chiếu, dù kẻ địch võ nghệ cao cường đến mức nào cũng không thể một lúc tấn công cả bốn bề tám phương. Như vậy, những thế võ này rõ ràng để đối phó các mặt đồng thời tấn công.”

Nghĩ tới đây, Thừa Chí liền tỉnh ngộ và bảo thầm: “Có lẽ sau khi thất bại và tẩu thoát, Kim Xà Lang Quân mới cố công nghĩ ra những thế võ này, mục đích để đối phó với Ngũ Hành trận. Ông ta sáng chế ra những thế võ này tất nhiên là muốn tới Thạch Lương để báo thù. Nhưng tiếc thay, gân tay gân chân của ông đã đều bị cắt đứt rồi, không thể nào dùng sức được nữa. Ông ta ghi chép kỹ lưỡng như thế, nhưng lại làm thêm Bí kíp giả, và hộp sắt giả, và còn đặt thêm cơ quan cùng tên độc nữa. Sở dĩ ông ta làm như thế để đề phòng trường hợp phái Thạch Lương trộm cắp được cuốn Bí kíp này cũng nên. Do sự tình cờ mà ta học được những thế võ đó ngày nay mới có thể thoát nạn, và đồng thời cũng báo thù giải oán cho vị ân sư mà ta chưa hề gặp mặt bao giờ. Chắc ông ta ở dưới chín tuổi cũng được vui lòng hả dạ lắm. Như vậy, thật không uổng công ông ta đã tạo hết tâm trí trước khi lìa khỏi cõi trần.”

Càng nghĩ, Thừa Chí càng hơn hởi mừng thầm, mở mắt nhìn xung quanh, thấy các cây nến đang cháy chỉ còn độ một tấc nữa là hết. Năm anh em họ Ôn nhìn nét mặt chàng, thấy lúc lo sợ, lúc vui mừng, chẳng hiểu chàng định giở trò gì? Nhưng họ ỷ có Ngũ Hành, Bát Quái trận thần diệu vô cùng nên rất khinh thường, không coi Thừa Chí vào đâu cả. Họ chỉ trọn tròn mười con mắt, cẩn mật đề phòng sợ chàng thừa cơ tẩu thoát thôi.

Thừa Chí nhắm mắt định thần ôn lại các thế võ ghi trong “Kim Xà bí kíp” một lần nữa. Khi nghĩ tới thế “Khoái đao trăm loạn nia” (dao sắc chém gạt rồi). Chàng giục mình toát mồ hôi lạnh miệng kêu thầm “Nguy to rồi!”

Chàng lại thầm nghĩ: “Mấy chục miếng võ sau đều nhờ vào bảo đao bảo kiếm khiến kẻ địch không dám đến gần, rồi thừa cơ loạn đả trận thế của họ. Nhưng hiện giờ Kim Xà kiếm không mang theo bên mình, vậy biết làm sao bây giờ?”

Thanh Thanh đứng một bên cứ chăm chú nhìn chàng. Lúc ấy, thấy chàng bỗng tỏ vẻ lo sợ, trên trán toát mồ hôi lạnh, nàng nghĩ thầm: “Chưa giao chiến mà chàng đã uể oải thế kia, thì làm sao hạ nổi cường địch cơ chứ?”

Trông thấy các ngọn nến sắp tàn cả rồi, mà cách phá trận vẫn chưa nghĩ ra, chàng càng lo ngại. Lúc ấy một con A Hoàn bung bát nước trà đến trước mặt chàng:

- Mời Viên tướng công dùng trà!

Đang ngăn người và trong lúc xuất thân, Thừa Chí không nghĩ ngợi gì cả, thuận tay cầm bát nước trà đưa lên miệng định uống. Bát đã dính môi rồi chỉ nghe thấy “keng” một tiếng, tay chàng hơi run động và bát trà đó đã bị ám khí đánh rơi, vỡ làm muôn mảnh. Thừa Chí đưa mắt nhìn thấy Thanh Thanh vừa rút tay lại, biết ngay nàng vừa lao mũi tên đó, liền giựt mình nghĩ thầm: “Nguy hiểm thật! Sao ta lại hồ đồ đến thế? Không nghĩ tới bọn họ cho ta uống cái thứ thuốc mê gì gọi là Túy Tiên Mật ấy!”

Thấy mưu kế không thành, Ôn Minh Ngô tức quá, quát tháo mắng chửi liền:

- Thật là nòi nào giống nấy có khác! Tổ tiên nhà họ Ôn ta không tích đức nên mới sanh ra những đứa khốn nạn phản thần như thế?

Thanh Thanh không chịu lép vế, trả đũa ngay:

- Chỉ vì tổ tiên nhà họ Ôn tích đức nhiều quá, nào là tu kiêu chính lộ, nào là cứu giúp người nghèo, bất cứ việc thiện gì cũng làm cả!

Mấy câu đó châm biếm anh em họ Ôn chỉ chuyên môn làm những điều bạc ác bất nhân. Ôn Minh Ngô giận quá, nhảy lên định đánh, Minh Đạt vội cản lại:

- Chú Năm nên bình tĩnh một chút và cẩn thận trông coi thằng nhỏ.

Lúc này, vẻ mặt Thừa Chí bỗng tươi tỉnh vui vẻ hẳn, thì ra hành động của Thanh Thanh vừa rồi khiến chàng sực nghĩ tới việc sử dụng ám khí. Chàng nghĩ thầm: “Sao ta không dùng ám khí? Tài ném ám khí của ta còn giỏi hơn Kim Xà Lang Quân. Hơn nữa trong người ta còn có chiếc áo cánh của Mộc Tang đạo trưởng tặng. Đến lúc khẩn yếu, ta cứ việc giơ lưng ra chịu và đòn rồi thừa cơ đánh phá địch trận.”

Không chờ tới lúc các ngọn nến cháy hết, chàng đã đứng dậy nói:

- Xong rồi! Xin quý vị chỉ giáo cho!

Minh Đạt sai người đốt lên những cây nến mới.

Thừa Chí lại nói:

- Lần này, sau khi đã phân thắng bại rồi thì sao?

Minh Đạt nói:

- Mi thắng cứ việc đem số vàng đó đi. Nếu mi thua, khỏi phải nói chuyện nữa!

Chàng biết nếu bại trận sẽ mất toi mạng, nhưng nếu thắng, chàng lại sợ họ tráo trở không chịu thú nhận là bại liền nói:

- Nếu vậy, quý vị hãy đem cả số vàng ra đây, nếu thắng, tôi xin phép đem đi liền.

Thấy sắp chết đến nơi mà chàng còn làm cứng, năm anh em họ Ôn đều nghĩ thầm: “Tài như Kim Xà Lang Quân mà còn bị toi mạng trong trận Ngũ Hành của chúng ta. Hơn nữa, chúng ta đã trải qua mười mấy năm nghiên cứu kỹ lưỡng và còn sáng tạo thêm Bát Quái trận bao vây bên ngoài thì mi tẩu thoát làm sao nổi?”

Thế trận này dù có đối phó với ba bốn chục hảo thủ hầy còn dư sức. Có thể nói đó là 'Trần Sơn chi bảo' của phái Thạch Lương, nhưng ít khi họ đem ra sử dụng vì sợ người ta đồ thám trộm được sự thực hư của nó. Lần này, vì võ nghệ của Thừa Chí quá mạnh, những nhân vật từng nổi tiếng khắp giang hồ như năm anh em họ Ôn mà chỉ đấu được vài hiệp là người nào người nấy đều bị chàng đánh bại cả nên năm anh em bàn tán mãi đành phải đem thế trận riêng biệt của họ Ôn ra, dù sau này giới giang hồ có chê họ 'Cậy nhiều thắng ít, thị lớn bắt nạt bé,' họ cũng bất chấp. Ôn Minh Đạt liền bảo Thanh Thanh đem số vàng đó cho chàng trước đó phải là hơn không?"

Nghĩ đoạn, nàng vào nhà trong bung gói vàng ra, để trên mặt bàn. Minh Sơn nói:

- Không cần phải đóng cọc làm trang nữa. Chính! Con lấy những thoi vàng ra dựng ngược lên bày theo trận đồ đi!

Ôn Chính vâng lời, lấy vàng thoi dựng ngược lên trên mặt đất, ở giữa quây thành Thái Cực đồ, bên ngoài bày thành hình Bát Quái. Năm anh em họ Ôn đồng thanh nói:

- Lên đi!

Cả năm người đều cầm khí giới trong tay. Mỗi người nhảy lên đứng trên một thoi vàng.

Thừa Chí đang định nhảy vào ứng chiến bỗng trên nóc nhà có tiếng người cười ha hả và nói:

- Các ông già họ Ôn kia! Ta Vinh Thái đến tận cửa xin chịu lỗi đây!

Năm anh em họ Ôn đều sợ hãi, rồi lên tiếng gọi:

- Xin mời xuống đây!

Lúc ấy trên nóc nhà thấy lối nhỏ độ mười mấy người, cao có lùn có. Họ bảo nhau nhảy cả xuống. Người dẫn đầu là Vinh Thái, Bang chủ bang Long Du. Thừa Chí đưa mắt nhìn Thanh Thanh thấy nàng tuy muốn giữ vẻ điềm tĩnh nhưng thần sắc của nàng chứng tỏ sự băn khoăn lo ngại.

Minh Đạt nói:

- Lão Vinh! Nửa đêm canh ba bạn giáng lâm nơi tẻ xá chẳng hay có việc gì muốn chỉ giáo thế? Ô kìa! Cả Lã Nhị tiên sinh phái Phương Nam cũng tới nữa!

Vừa nói y vừa chấp tay vái chào người nho sĩ đứng đằng sau Vinh Thái. Vinh Thái nói:

- Ông già họ Ôn tốt phúc quá! Có cô cháu võ nghệ cao cường mưu kế lại giỏi dang, không những đã giết chết Sa lão đại lại còn đánh bại mười mấy đứa đàn em.

Ngay như lão đây cũng phải chịu kém cô ta nốt.

Anh em họ Ôn không hay biết gì về chuyện xích mích đã xảy ra giữa Thanh Thanh với bang Long Du. Từ trước tới giờ, hai phái vẫn giao hảo thân thiện với nhau.

Nay đứng trước mặt cường địch, anh em họ Ôn không muốn sanh sự lôi thôi thêm.

Minh Đạt liền nói:

- Lão Vinh! Nếu cháu gái tôi làm điều gì không nên không phải, chúng tôi quyết không bênh vực. Cháu nó giết người thì phải thường mạng, còn nợ nần thì trả tiền, như thế lão đã bằng lòng chưa?

Vinh Thái ngạc nhiên, nghĩ thầm: “Lão già này vốn tánh xưa nay rất kiêu ngạo, sao hôm nay lại ăn nói dịu dàng đến thế? Hay là y sợ Lã Nhị Tiên sinh quá mà nên chăng?”

Y đưa mắt nhìn khắp nơi trong Võ Sảnh bỗng trông thấy đứng ở đó, y ngạc nhiên, nghĩ thầm: “Không ngờ, họ đã có một tay súng sở tới đây giúp đỡ, vậy chưa chắc Lã Nhị Tiên sinh đã thắng nổi. Chi bằng, nhân lúc họ nể sợ, ta hãy tạm ngừng tay xem sao đã!”

Nghĩ xong, y nói:

- Bang Long Du chúng tôi cùng với quý phái xưa nay đôi bên vẫn giao hảo với nhau. Nay chúng tôi nể mặt các quý vị lão gia, nên không nói tới cái chết của Sa lão đại nữa. Chúng tôi chỉ dám oán trách bởi tài nghệ của y kém cỏi nên mới bị thiệt thòi đến thân thôi! Nhưng còn số vàng này...

Nói tới đây, y đưa mắt nhìn các thoi vàng bày la liệt dưới đất, rồi nói tiếp:

- Chúng tôi theo dõi số vàng này từ lâu rồi đã đi theo mấy trăm dặm đường, tốn rất nhiều tâm huyết, và còn có người mất mạng vì nó nữa. Chúng ta cùng ở trên giang hồ kiếm ăn...

Thấy Vinh Thái nói tới đây không nói tiếp nữa, Minh Đạt biết ngay họ tới đây vì tiền tài chớ không phải vì thù hận chi nên nói:

- Đó, số vàng còn cả đây! Vinh lão huynh muốn lấy thì cứ việc đem cả đi!

Bỗng thấy Nhứt Tổ nói một cách khí khái như vậy, Vinh Thái lại tưởng lầm rằng Minh Đạt muốn nói bông đùa để diễu cợt cho nhưng xem kỹ sắc mặt thì Minh Đạt không có một ác ý gì cả. Vinh Thái liền hỏi:

- Nếu Ôn đại gia vui lòng ban cho đệ phân nửa số vàng để chữa chạy cho mấy anh em bị thương và làm tiền tử tuất cho mấy chú em bị thiệt mạng thì anh em chúng cũng cảm ơn vô cùng rồi...

Ôn Minh Sơn nói:

- Mời lão huynh cứ tự tiện lấy đem đi!

Vinh Thái chấp tay vái lạy rồi nói:

- Như vậy chúng tôi xin cảm ơn vô cùng.

Nói xong, y ra hiệu cho hai tên đại hán đứng sau cúi xuống nhặt những thoi vàng.

Hai tên đó tay vừa mó tới thoi vàng, bỗng có người khẽ đẩy vai một cái, cảm thấy một sức mạnh đẩy lùi lại. Rồi cả hai cùng bị bắn ra phía sau mấy bước. Chúng ngẩng đầu lên đã thấy Thừa Chí đứng sừng trước mặt.

Thừa Chí nói:

- Vinh lão gia! Số vàng này là lương bổng của quân đội Sấm Vương. Lão gia lấy đi không được

đâu

Danh tiếng của Sấm Vương chỉ trấn át nổi Võ lâm miền Bắc thôi chứ anh em giang hồ ở vùng Giang Nam chưa từng biết tiếng mấy. Vinh Thái quay lại vừa cười vừa nói với Lã Nhị:

- Y đem tiếng tăm của Sấm Vương ra dọa nạt chúng ta đấy!

Lã Nhị tiên sinh tay cầm ống điều đồng, hít mạnh một hơi thuốc, ung dung thở khói ra, rồi thông thả đưa mắt lên ngắm nhìn Thừa Chí. Thấy vẻ kiêu ngạo và ra cái điều đây người già cả của Lã Nhị, Thừa Chí đã nổi giận rồi. Nhưng thấy Lã Nhị đôi mắt có thần và sắc mặt hồng hào, Thừa Chí đoán y cũng là một hảo thủ tên tuổi ở Võ lâm nên chàng không dám khinh thường, liền cúi chào và nói:

- Tiền bối có phải họ Lã không? Hãy tha thứ cho tiểu bối, vì mới tới Giang Nam nên chưa được biết quý đại danh!

Lã Nhị không thèm trả lời, phun hơi khói vào mặt chàng. Y lại hút thêm một hơi thuốc, nhưng lần này y dùng mũi phun khói vào mặt chàng phen nữa. Thấy Thừa Chí chưa tỏ vẻ gì, Thanh Thanh không nhịn được định lên tiếng nhưng Ôn Nghi đã nắm cánh tay nàng bóp khẽ một cái. Quay đầu lại, thấy mẹ lắc đầu ra hiệu, Thanh Thanh đành chịu làm thinh. Lã Nhị gõ đầu ống điều xuống mặt gạch để đổ tàn thuốc ra. Tiếng kêu “tốc tốc” một hồi. Đổ hết tàn ra, y lại nhồi thuốc vào điều. Lúc ấy, chính anh em họ Ôn cũng không thể nhịn được, nhưng họ nể Lã Nhị đã lừng danh khắp chốn giang hồ mấy chục năm trời nay. Nghe nói năm xưa, y chỉ cậy có thể võ “Hạc Hình quyền” mà khắp Giang Nam và Giang Bắc không ai địch nổi. Vả lại ống điều đồng của y là món khí giới lạ, có thể điểm huyết, hoặc đoạt được võ khí của địch. Nhưng sự thật, tài nghệ của y giỏi tới mức nào, chưa ai được trông thấy.

Bởi thế, anh em họ Ôn chỉ mong y giao chiến với Thừa Chí. Nếu y chiến thắng thì càng hay, bằng không, ít ra cũng có thể làm giảm mất phần nào hơi sức của Thừa Chí.

Trong khi Lã Nhị lấy đá lửa và bật ra đánh lửa để châm thuốc hút, thì bỗng trên đỉnh nóc nhà có tiếng người hét lên rằng:

- Mau trả lại số vàng cho chúng ta!

Rồi một thiếu nữ và một thiếu niên tráng kiện nhảy xuống, theo sau hai người ấy còn có một người trạc độ năm mươi tuổi, ăn mặc như một nhà buôn, tay trái cầm bàn toán, tay phải cầm cây bút, trông rất ngộ nghĩnh.

Thấy thiếu nữ đó là Tiểu Tuệ, Thừa Chí vừa mừng vừa lo. Chàng mừng vì có người tới giúp đỡ. Nhưng còn hai người kia võ nghệ ra sao, chàng không rõ? Bây giờ, kẻ địch ngoài phái Thạch Lương lại còn thêm bọn Long Du và Lã Nhị tiên sinh. Hơn nữa, mẹ con Thanh Thanh đang ở trong hoàn cảnh rất nguy hiểm, thế nào cũng phải cứu họ tẩu thoát khỏi nơi này mới được. Nếu hai người mới tới kia võ nghệ chỉ ngang với Tiểu Tuệ thôi thì mình còn phải mất công bảo vệ họ, như vậy có phải nguy tai không? Lúc bấy giờ, trong đệ tử của anh em họ Ôn đã có người chạy ra ngăn cản và quát hỏi mấy người kia. Người thiếu niên nọ lớn tiếng nói:

- Mau trả lại số vàng kia cho chúng ta!

Thấy vàng để lăn lóc dưới đất, y nói xong cúi xuống nhặt liền. Thừa Chí cau mày nghĩ thầm:

“Người này lỗ mãng như thế, không thể nào làm nổi việc lớn.”

Ôn Nam Dương thấy thiếu niên nọ đang cầm cúi nhật vàng, liền phi chân nhắm cánh tay hấn mà đá. Tiểu Tuệ vội gọi:

- Thôi sư huynh hãy đề phòng!

Tuy tánh nết thô lỗ nhưng võ nghệ của y cũng khá. Nghe thấy Tiểu Tuệ gọi, y né mình tránh cái đá ấy rồi thuận chân sấn lại gần Nam Dương, dùng song chưởng bổ xuống luôn. Không kịp lùi để tránh, Nam Dương phải giơ song chưởng đỡ. Tứ chưởng vừa va chạm, cả hai đều lùi lại vài bước. Thiếu niên nọ định tiến lên nhưng người ăn mặc lối nhà buôn vội gọi ngay:

- Hãy khoan Hy Mẫn!

Thừa Chí sực nhớ đến bữa nọ Tiểu Tuệ có nói rằng: “Nàng cùng một người họ Thôi đi hộ tống số vàng. Vì có sự xích mích, nên hai người cãi lộn, rồi giữa đường chia tay. Bởi vậy số vàng mới bị Thanh Thanh xuất kỳ bất ý cướp mất. Như vậy, người thiếu niên này tất là cháu của Thôi Thu Sơn tức là Ngọc Diện Kim Cương Thôi Hy Mẫn không sai rồi. Còn người thương gia này có lẽ là Đại sư huynh của mình tên là Đồng Bút Thiết Toán Bàn Hoàng Chân chắc?”

Chàng nhìn kỹ lại, thấy tay phải người thương gia ấy cầm cái bút lập lòe chói lọi, quả nhiên lúc đó bằng đồng rồi. Mừng quá, chàng nhảy tới trước mặt người nọ, quỳ xuống lạy và nói:

- Tiểu đệ Viên Thừa Chí xin kính chào đại sư huynh.

Hoàng Chân vội đỡ chàng dậy, ngắm nhìn giây phút, rồi hớn hờ nói:

- sư đệ, không ngờ chú còn trẻ tuổi thế này! May mắn làm sao anh em mình lại gặp gỡ nhau ở nơi đây!

Tiểu Tuệ tới gần nói:

- Thừa Chí đại ca! Em xin giới thiệu Thôi sư huynh của em.

Thừa Chí gật đầu chào Thôi Hy Mẫn. Thấy trên lưng Thừa Chí có ít cỏ khô, Tiểu Tuệ khẽ phải đi cho chàng. Thừa Chí mỉm cười tỏ vẻ cảm ơn. Thấy vậy, Hy Mẫn cau mày ngụ ý không bằng lòng. Hoàng Chân trông thấy mắng liền:

- Hy Mẫn, sao con vô lễ đến thế? Có mau mau quỳ xuống lạy sư thúc đi không?

Nhận thấy Thừa Chí còn kém mình mấy tuổi, Hy Mẫn trong lòng không phục, liền từ từ đi tới, làm điệu sắp quỳ. Thừa Chí vội cản lại:

- Tôi không dám!

Chàng giơ hai tay ra đỡ, Hy Mẫn liền đứng dậy ngay. Y chỉ gật đầu chào một cái rồi nói:

- Tiểu sư thúc!

Hoàng Chân mắng ngay:

- Cái gì là tiểu sư thúc, đại sư thúc? Dù tuổi mày lớn hơn chú ấy thật, nhưng chú ấy vẫn là bề trên của mày!

Thừa Chí vừa cười vừa hỏi Hy Mẫn:

- Chú anh có mạnh không? Đã lâu tôi không nhận được tin của ông ấy, tôi nhớ lắm.
- Cảm ơn sư thúc. Chú tôi nhờ trời vẫn được mạnh khỏe.

Lã Nhị tiên sinh thấy họ chào hỏi nhau sư huynh, sư đệ, sư thúc, sư điệt tíu tít cả lên, chẳng coi ai ra gì, nên không nén nổi tức giận, liền xách ngược, ngẩng đầu nhìn lên trên trần nhà, rồi hỏi:

- Hai người mới tới là những tên nào?

Y vừa lên tiếng, ai nấy đều giựt mình thất kinh. Vì tiếng nói của y giống hệt tiếng chim cú kêu nghe rất ghê tai, và còn pha thêm giọng khàn khàn như thanh la bể, nên không ai nghe thấy y nói gì cả. Bước lên một bước, Hy Mẫn nói:

- Số vàng này của chúng ta đã bị các người lấy trộm mà. Hiện giờ thầy trò tay đến đây lấy lại số vàng này!

Lã Nhị tiên sinh vẫn nhìn ngược lên trần nhà, miệng phun khói thuốc, đột nhiên “khà, khà” cười nhạt hai tiếng.

Thấy y cứ giữ mãi cái điệu già cả, tỏ vẻ khinh thường hết thầy mọi người, Hy Mẫn nổi xung, hất hàm hỏi:

- Chẳng hay đây người có chịu trả lại số vàng này không? Ông cứ việc nói thẳng ra đi! Nếu ông không có quyền giải quyết vấn đề này thì mời người nào có thể chủ chốt hãy ra đây nói chuyện.

Lã Nhị tiên sinh lại cười gằn hai tiếng, rồi quay lại nói với Vinh Thái:

- Anh nói lại cho tụi nhãi con này biết, tôi là hạng người thế nào!

Vinh Thái quát lớn:

- Vị này là Lã Nhị tiên sinh tiếng tăm lừng lẫy xưa nay. Các ngươi chớ có run sợ thất kính vội, hãy cho ta biết: Tại sao tuổi trẻ như thế lại dám vô lễ với bực tiền bối như vậy?

Thật tình Hy Mẫn không biết Lã Nhị tiên sinh là ai, chàng cũng lớn tiếng trả lời:

- Mặc các ngươi là cái gì tiên sinh, ta không cần biết! Ta chỉ biết đến đây lấy lại số vàng thôi!

Ôn Nam Dương vừa giao chiến với chàng chưa phân thắng bại, đang nóng lòng sốt ruột, liền nhảy ra trả lời:

- Lấy lại số vàng, có phải là chuyện dễ đâu? Ngươi có tài, hãy thắng nổi ta đã rồi mới được nói tới chuyện những thoi vàng này!

Vừa nói xong, y không chờ đối phương trả lời, đã nhảy xổ lại đám luôn một quyền. Không kịp đề phòng, bị một đám vào vai, Hy Mẫn nổi giận, múa tả trái nhanh như gió, trả đũa luôn một quyền vào bụng Ôn Nam Dương nghe đánh “bực” một tiếng.

Hai người cùng bị đau đều nhảy lùi lại, trợn mắt nhìn nhau.

Rồi lại cùng xông vào đánh luôn. Cả hai đều tấn công rất mạnh và phòng hờ lại rất sơ hở nên chưa đầy một hiệp, đánh đấm “bình bình, bộp bộp” làm điếc tai mọi người. Cả hai cùng bị đánh trúng đầu, vai ngực bụng đến mấy chục lần.

Thừa Chí thở dài và nghĩ thầm: “Tại sao sư huynh ta lại dạy thứ đồ đệ bất tài thế kia? Nếu gặp phải một hảo thủ, y chịu sao nổi một hai quyền của người ta? Tại sao Thôi thúc thúc không chỉ dẫn cho y một vài miếng?”

Thì ra Hy Mẫn tuy rất chính trực nhưng tánh lại nóng nảy. Lúc học võ, y rất lười biếng. Đã gia nhập môn trong bao lâu y vẫn chưa học được nổi một phần tài nghệ của Hoàng Chân. Nhờ được thân hình vạm vỡ và có đôi chút sức khỏe, y có thể chịu đựng nổi một vài đòn.

Trong lúc hỗn chiến, y dùng tay phải đấm hở một cái, Ôn Nam Dương tránh sang bên phải, y giơ tay trái đón sẵn, đấm luôn một quyền cước, trúng ngay cằm của Nam Dương nghe đánh “bộp” một cái. Cả một thân hình to lớn như trái núi nhỏ của Nam Dương ngã lăn xuống đất rồi chết giắc liền. Tỏ vẻ khoái trí, Hy Mẫn đưa mắt nhìn sư phụ, tin tưởng thế nào cũng được ban khen. Ngờ đâu, thấy sư phụ có vẻ giận dữ, chàng không hiểu tại sao? Chàng nghĩ thầm: “Ta đã đánh thắng, sư phụ không khen thì chớ, trái lại còn tỏ vẻ trách mắng ta như vậy?”

Thấy môi và mồm chàng bị đánh sưng lên, tai bên phải máu tươi nhỏ giọt xuống. Tiểu Tuệ lấy khăn tay khế lau chùi cho chàng và nói nhỏ:

- Tại sao anh không tránh những miếng đấm của y mà cứ đánh loạn xạ như thế làm gì?
- Tránh cái gì? Nếu tránh, tôi đánh trúng y sao được?

Lã Nhị tiên sinh lại lên tiếng quái dị nói:

- Người tưởng đánh ngã một người như thế đã tự cho là đặc chí lắm sao? Người có muốn lấy lại số vàng không?

Vừa nói dứt lời, y nhảy lên đứng trên hai thoi vàng. Tay phải giơ cái điều cày điểm một thoi vàng khác nói:

- Tha hồ người dùng đấm hay đá, quý hồ lấy được ba thoi vàng này ra, ta sẽ trả tất cả số vàng ở đây cho người.

Ai nấy nghe thấy Lã Nhị tiên sinh nói vậy đều cho y tự phụ và ngông cuồng quá.

Dù võ nghệ của Hy Mẫn có kém y đi nữa nhưng y chỉ dùng điều cày điểm thoi vàng như vậy, mà dám coi thường Hy Mẫn không lấy ra được! Thôi Hy Mẫn nổi giận: “Quân tử nhất ngôn” người không được hối hận và nuốt lời nhé?

Lã Nhị tiên sinh ngẩng mặt lên trời cả cười, rồi nói với Vinh Thái:

- Anh nghe thấy chưa? Nó sợ tôi hối hận đấy!

Vinh Thái đành phải gượng gạo cười theo. Hy Mẫn lại nói:

- Hay lắm! Coi tài của ta!

Tiến lên ba bước ngấm đúng thoi vàng nằm dưới điều cày, chàng vận sức bên chân phải, dùng

miếng “Tảo Đường cước” đá tạt ngang một cái.

Thừa Chí đứng cạnh trông thấy rõ ràng, ước lượng cái đá đó ít ra có hai ba trăm cân hơi sức, công lực của Lã Nhị tiên sinh có giỏi hơn Hy Mẫn thật nhưng cũng không thể nào dùng đầu cái điều cày để giữ nổi thoi vàng kia, trừ phi y có pháp thuật quái dị thì khó nói.

Chân của Hy Mẫn sắp đụng tới điều cày và thoi vàng. Lã Nhị bỗng hất cái điều cày lên, điểm vào huyết đầu gối của chàng. Cả cái chân của Hy Mẫn bị tê liệt tức thì, đầu gối bên phải khụy xuống và quỳ ngay tại chỗ. Lã Nhị chấp tay vái lia lịa, cả cười một hồi rồi nói:

- Tôi không dám.

Sợ hãi quá, Tiểu Tuệ vội chạy tới đỡ Hy Mẫn dậy, đến trước mặt Hoàng Chân rồi nói:

- Hoàng sư bá, y gian trá, sư bá dạy ngay cho y một bài học.

Hy Mẫn lớn tiếng chửi rủa:

- Người giở thủ đoạn đê hèn như vậy, còn tự xưng là anh hùng hảo hán cái thế gì?

Hoàng Chân chì tay xoa bóp lưng Hy Mẫn đoạn dùng ngón tay đâm vào đùi chàng ta một cái, giải ngay chỗ huyết bị bế tắc rồi khẽ nói:

- Sau này mày có lỗi mãng như thế nữa không?

Hoàng Chân thấy Lã Nhị điểm huyết nhanh nhẹn như vậy cũng phải kinh ngạc thâm và nghĩ rằng: “Tại sao nơi hẻo lánh này lại có tay đả huyết lợi đến thế?”

Khí giới bên tay trái của Hoàng Chân là cái bàn toán. Còn bên tay phải của chàng là cái bút đồng. Tất nhiên chàng cũng là một danh thủ đả huyết. Giờ bàn tính lên, lấy tay gạt một cái, chàng nói:

- Món nợ này ta đã ghi vào sổ rồi.

Giờ thẳng bút đồng, chàng định bước lên lấy lại sĩ diện cho đệ tử. Thừa Chí nghĩ thâm: “Su huynh là đại đệ tử phái Hoa Sơn, ta là sư đệ nên xuất trận trước mới phải lẽ!”

Nghĩ đoạn, chàng lên tiếng ngay:

- Đại sư huynh cho phép tiểu đệ lên trước. Nếu tiểu đệ thất bại lúc đó sư huynh hãy tiếp tay.

Thấy chàng còn ít tuổi quá, Hoàng Chân nghĩ thâm: “Dù sư phụ có truyền hết võ nghệ cho y, nhưng vẫn còn thiếu kinh nghiệm. Chỉ sợ địch không nổi Lã Nhị lỡ y có gì suy xuyến, có phải là đau lòng sư phụ không?”

Còn Hoàng Chân sợ dĩ để cho Hy Mẫn đánh trận đầu là vì chàng biết tên đồ đệ ấy lỗi mãng tự đại quá, cần phải cho y chịu chút đau khổ, mới giảm bớt được tánh kiêu ngạo của y. Như vậy, sau này y mới biết thân mà khiêm tốn học hỏi. Nghĩ xong, chàng khẽ bảo Thừa Chí:

- Sư đệ, để anh đối phó cho!

Thừa Chí cũng hạ thấp giọng trả lời:

- Đại sư huynh, bên họ còn nhiều hảo thủ và còn có trận Ngũ Hành rất lợi hại. lát nữa, còn một phen ác chiến, anh là chủ trương của chúng tôi, anh không nên ra trận vội!

Tuy thấy Thừa Chí cố chấp đòi đánh trước nhưng Hoàng Chân nhận biết chàng ta muốn tôn trọng mình liền nói:

- Nếu vậy, sư đệ nên cẩn thận một chút nhé!

Thừa Chí gật đầu, tiến một bước nói với Lã Nhị rằng:

- Chẳng hay ông có bằng lòng cho tôi đá thử một cái không?

Lã Nhị, phái Thạch Lương và bang Long Du tất cả mọi người đều ngạc nhiên và nghĩ thầm: “Vừa rồi tên thiếu niên vạm vỡ hùng dũng thế kia còn bị thiệt thòi đau khổ! Tại sao y còn không biết sống chết, dám xin thử thách như vậy!”

Thấy chàng còn trẻ hơn Hy Mẫn, Lã Nhị càng coi thường, vừa cười vừa nói:

- Cũng được! Nhưng ta cần phải dọn trước, nếu cậu cũng tái diễn cái trò quý lạ, tôi không dám nhận đâu nhé?

Vừa nói, y vừa gác điếu cày lên trên thoi vàng. Thừa Chí cũng bắt chước Hy Mẫn, tiến lên ba bước, giơ chân phải, phật ngang một cái. Đứng cạnh trông, thấy chàng sắp bị như mình, Hy Mẫn lo quá kêu lên:

- Tiểu sư thúc, đừng đá như thế, nó sẽ điểm huyết đấy!

Năm anh em họ Ôn đã giao chiến với Thừa Chí, biết chàng tuy tuổi còn trẻ nhưng võ nghệ cao siêu khôn lường. Bây giờ thấy chàng lại sa vào hố của Hy Mẫn, cả năm anh em đều lấy làm lạ. Họ nghĩ thầm: “Chẳng lẽ chàng biết tự bế huyết đạo, không sợ người ta điểm huyết nữa chăng? Như vậy thật buồn cười quá, không ai có thể tin được.”

Hồi 9 - Nằm ngủ trong trận ngũ hành

Mọi người đều chăm chú nhìn vào đôi Thừa Chí, Hoàng Chân đôi tay trái cầm bàn tính chỉ chờ đợi Lã Nhị điểm ngũ sư đệ là lập tức ra tay trợ cứu và tấn công kẻ địch liền. Thấy chân Thừa Chí sắp đá tới, Lã Nhị tiên sinh chìa điều cày ra, nhanh như chớp nhoáng, điểm thẳng vào đùi kẻ địch. Ngờ đâu, cái đá đó là cái đá hờ, thấy vai Lã Nhị vừa cử động, Thừa Chí đã rút ngay chân lại. Lã Nhị tiên sinh điểm hụt, liền đưa luôn cái túi đựng thuốc đeo trên ống điều, định điểm vào chỗ huyết khác của kẻ địch. Chân phải của Thừa Chí quay nửa vòng nhỏ, vừa vịn tránh khỏi cái túi thuốc và tiện thể khẽ khều một cái, thoi vàng bị hất tung ra ngoài. Chân chàng vẫn chưa ngừng, tiếp tục quét ngang cái nữa. Lã Nhị tiên sinh cũng rất lợi hại, hất luôn túi thuốc đánh mạnh vào sau lưng chàng. Vội cúi mình cong lưng, Thừa Chí tựa như cái tên bắn chệch sang bên phải, tay trái vỗ thoi vàng mà chàng vừa hất tung lên, cho bay téo sang bên phải. Đồng thời chàng dùng chân trái đá hai thoi vàng dưới chân Lã Nhị, cả hai thoi vàng đều tung lên cao cùng một lúc, chỉ thấy chàng giơ tay phải ba lần, cả ba thoi vàng cùng rơi cả vào trong tay áo. Rồi chàng ung dung đứng yên, hỏi băng quơ:

- Thế là tất cả các thoi vàng ở đây thuộc về tôi hết đấy nhé? Chẳng hay lời nói của Lã lão tiên bối có đủ thẩm quyền hay không?

Mấy cử động vừa rồi của Thừa Chí nhanh nhẹn quá, mọi người chỉ thấy hoa mắt rối rít. Chờ tới lúc hai người chia rẽ sang hai bên thì Thừa Chí đã hứng trọn ba thoi vàng vào trong tay áo rồi. Hết thầy mọi người, cả phái Thạch Lương lẫn bang Long Du đều phải khen ngợi chàng. Mặt đỏ bừng như son, không nói năng nửa lời, Lã Nhị giơ bàn tay trái bổ luôn vào đầu Thừa Chí. Đồng thời chân phải y quay nửa vòng dùng gót chân đá hậu và đập luôn vào cổ chân của đối phương.

Đây là miếng quái chiêu trong thế võ Hạc Hình quyền. Hai bàn tay tượng trưng đôi cánh hạc dùng để bổ và đập đối phương. Còn hai chân một thẳng một co lại, bỗng dài bỗng ngắn, tựa như bạch hạc lúc tranh đấu đá và đập vẩy. Chưa từng thấy qua miếng quái quyền đó, Thừa Chí không dám tới gần, chỉ lượn quanh bên ngoài Lã Nhị thôi. Chàng càng chạy càng nhanh. Thấy không dám tới gần, Lã Nhị tưởng chàng chỉ nhanh nhẹn thôi, chớ võ nghệ rất kém.

Y liền tỏ vẻ khinh địch, cười ha hả, ngậm điều cày hút một hơi thuốc, rồi thở khói trắng ra. Chạy quanh mấy vòng, Thừa Chí đã hơi hiểu biết đường lối chuồng pháp của y ra sao rồi. Thấy y hút thuốc thở khói tỏ vẻ kiêu ngạo, rất hợp ý mình. Thừa Chí bỗng nhảy vọt lên giơ quyền nhằm sống mũi Lã Nhị đâm luôn. Giật mình kinh hãi, Lã Nhị không ngờ chàng lại táo gan đến thế! Y sấn lại, giơ điều cày ra đỡ, Thừa Chí đối quyền ra chuồng, bắt lấy điều cày, rồi dùng hai tay giật mạnh, Lã Nhị cũng dùng sức kéo trở lại. Đoán trước y sẽ phải hành động như vậy, Thừa Chí nhân lúc y đang mãi miết kéo, để hở mạng mỡ bên phải, liền đâm ngón tay vào huyết Thiên Phủ của y, Lã Nhị cảm thấy nửa người bên phải như tê liệt hẳn, đành phải buông rơi chiếc điều cày.

Thừa Chí liếc mắt thấy Thanh Thanh đang hân hoan nhìn mình tỏ vẻ mừng rỡ, liền nghĩ thầm: “Đã vậy, ta làm cách này cho nàng càng thấy thích thú hơn nữa!”

Nghĩ đoạn, chàng quay điều cày lại, dí luôn chỗ thuốc đang cháy vào râu Lã Nhị. Vì Lã Nhị vừa

hút thêm một hơi nên chỗ tàn thuốc vẫn còn đỏ hồng. Chàng vừa dí vào là râu kẻ địch đã cháy xèo xèo ngay, khói xanh bốc lên khét lèn lẹt. Hoàng Chân lên tiếng gọi:

- Su đệ chớ nên đùa giỡn như thế!

Thừa Chí để miệng vào đầu điếu cày, thổi mạnh một cái thế là tàn thuốc, sợi thuốc như sao lửa bay ra, dính vào đầu mặt Lã Nhị. Hoàng Chân vừa tức vừa buồn cười, nhảy lại giải huyết cho Lã Nhị tiên sinh và tiện tay giật lấy ống điếu nhét trả vào tay Lã Nhị. Đang đứng ngăn người, Lã Nhị thấy mọi người đều nhin cười nhìn thẳng vào mặt mình, liền rút ngay ống điếu xuống đất, quay mình bỏ chạy.

Vinh Thái đuổi theo, kéo tay áo y lại bị y hất mạnh một cái, loạng choạng suýt ngã. Chỉ trong chớp mắt, Lã Nhị đã chạy mất dạng. Các người trong phái Thạch Lương đã được thấy qua tài nghệ của Thừa Chí, nên không đến nỗi ngạc nhiên lắm. Riêng có bọn của bang Long Du xưa nay vẫn phục Lã Nhị tiên sinh như vị thiên thần, bây giờ bỗng thấy một thằng nhỏ tuổi như vậy, chỉ dùng có một hai miếng võ đã đánh ông ta bỏ chạy tơi bời. Vì vậy, cả bọn của bang Long Du đều sợ đến toát mồ hôi lạnh. Tất cả mọi người có mặt tại đây đều ngạc nhiên, như là Hoàng Chân lại ngạc nhiên hơn ai hết. Chàng thấy Thừa Chí “Nhứt Chỉ Thiên” món tuyệt kỹ của phái Hoa Sơn để điểm huyết Lã Nhị thì không lấy gì làm lạ, riêng có thể võ chạy vòng quanh và giơ tay áo đón tiếp các thổi vàng thì khác hẳn những thế võ mà trước kia chàng đã luyện tập, vậy những thế võ đó chắc không phải của phái Hoa Sơn!

Còn Thôi Hy Mẫn thì quả thật chưa trông thấy rõ Thừa Chí đã làm cách nào mà thắng kẻ địch, chỉ thấy hai người chạy loanh quanh mấy vòng, rồi thấy Lã Nhị bị thua bỏ chạy.

Thanh Thanh và Tiểu Tuệ không nhin được cười, ôm bụng cười đến nỗi bò lăn ra đất. Dùng ngón tay gạt bàn tính một cái, Hoàng Chân nói:

- Vừa rồi ông già có tuyên bố lấy ra được ba thoi vàng dưới chân ông ta thì các ngài sẽ trả lại số vàng cho chúng tôi. Tôi xin thay mặt anh em chúng tôi cảm ơn quý vị.

Vừa nói, chàng vừa chấp tay vái chào xung quanh đủ một vòng, rồi quay lại bảo Hy Mẫn:

- Con lại nhặt những thoi vàng đi!

Thôi Hy Mẫn vâng lời, cúi xuống định nhặt các thoi vàng, Vinh Thái trông thấy bao nhiêu thoi vàng đỏ ối sắp lọt vào tay người khác, tức không thể nhin được liền tiến lên giơ cánh tay trái ra cản. Hy Mẫn bị đẩy lui mấy bước, tức giận quá, hét lên:

- Thế nào? Ông còn muốn thi thố tài nghệ nữa chăng?

Thấy thân pháp của Vinh Thái già dặn, Hoàng Chân biết đồ đệ mình địch không nổi, liền hét lớn:

- Hy Mẫn con lui ra!

Chàng chấp tay, tươi cười nói:

- Cống hỷ phát tài! Bảo hiệu của ông chú là gì? Ông chú xưa nay buôn bán nghề gì?

Chúc quý tiệm sinh ý hưng long khắp bốn bể. Tài nguyên mậu thịnh tới ba sông!

Thì ra Hoàng Chân xuất thân là nhà buôn, tánh rất hoạt kê. Lúc sáp chiến, thể nào chàng cũng nói những câu trong nghề nhà buôn, nhưng rất hoạt kê tức cười.

Vinh Thái nổi giận, trả lời:

- Ai nói đùa với nhà ngươi? Ta đây họ Vinh tên Thái, đảm nhiệm Bang chủ bang Long Du, hiện chưa được lãnh giáo quý tánh đại danh là gì?

Hoàng Chân cười nói:

- Tiểu sinh họ Hoàng, thảo tự đơn danh một chữ Chân. Chân là chân thật, hàng thật, giá cả có một không hai, lấy nghĩa là thế! Những hàng đáng giá một lượng, bản hiệu không dám bán một lượng linh một phân. Bất cứ lão ấu, phụ nữ, bản hiệu đều không lừa dối. Chẳng hay ông chủ định tới chiếu cố loại hàng gì của bản hiệu thế?

Chưa nghe hết lời nói của chàng, Vinh Thái đã nổi giận quát tháo:

- Ai hơi đâu đùa giỡn với mi nếu đánh nhau thì ta đâu có sợ đưa vũ khí cho ta.

Anh em trong bang liền đưa ngay một cây thương lớn tới, Vinh Thái cầm lấy cây thương, rung rung một cái, thành một thương hoa lớn bằng cái bát, và đâm thẳng vào mặt Hoàng Chân liền. Lùi lại một bước, Hoàng Chân bỗng nhảy sang bên trái, ung dung nói rằng:

- Chao ôi! Chúng ta buôn bán cứ việc buôn bán, còn những số vàng này không thể nào không lấy!

Nói xong, chàng cất bàn tính, và bút đồng vào trong lòng, rồi cúi xuống nhặt những thoi vàng.

Biết rõ võ nghệ của Hoàng Chân cao siêu hơn Vinh Thái nhiều, lẽ tất nhiên Vinh Thái phải bị thua, Ôn Minh Nghĩa, Ôn Minh Ngô, hai người đồng thời xông lên, la lớn:

- Muốn lấy số vàng này không phải là dễ đâu!

Thấy hai anh em họ Ôn mạnh mẽ xông tới, Hoàng Chân ngồi xuống né mình về bên phải tay trái bỏ xuống luôn. Minh Ngô và Minh Nghĩa vừa tiến lên, đi theo thế trận Ngũ Hành thấy tay của Hoàng Chân đánh tới, đều lùi ngay lại. Ôn Minh Đạt và Ôn Minh Sơn cùng tiến lên, Minh Sơn giơ tay ra cản thế công của Hoàng Chân, còn Ôn Minh Thi ở phía sau nhắm lưng chàng đánh luôn, chàng bỗng sà sang bên cạnh, anh em họ Ôn, mới nhanh nhẹn bao vây chàng luôn bằng trận Ngũ Hành. lúc này Hoàng Chân chỉ thấy bên địch không phải chỉ có năm người mà hàng hà sa số những tay chân vũ khí nhắm chàng đánh tới, chàng vội nhanh nhẹn dùng bút và bàn tính múa lên kín mít để giữ thế thủ mà thôi, thấy miếng thì giở miếng, thấy đòn thì gạt đòn, chớ không thể nào tấn công như trước được nữa. Thấy Hoàng Chân bị bao vây, chỉ có cố gắng gạt đỡ chớ không sao đánh lại được, Vinh Thái mừng rỡ vô cùng, y tưởng là có cơ hội cho mình được hưởng lợi, liền giở ngay thương pháp của Dương Gia, đâm luôn vào sau lưng Hoàng Chân, Tiểu Tuệ thấy vậy sợ quá, lớn tiếng kêu lên:

- Hoàng sư bá cẩn thận!

Ngờ đâu, Hoàng Chân là đệ tử đầu tiên của phái Hoa Sơn, đã học hết võ công chân truyền của phái Hoa Sơn rồi, nếu anh em họ Ôn không có trận pháp kỳ lạ này, thì dù cho cả năm người cùng xông lên một lúc, cũng không thể địch nổi chàng.

Cây thương của Vinh Thái vừa đâm tới, Hoàng Chân vòng tay về phía sau với một cái, nắm chặt lấy ngọn cây thương. Thủ pháp này là “tay không cướp khí giới” nhanh nhẹn và hiệu quả vô cùng.

Nhờ có kinh nghiệm luyện tập mấy chục năm, Hoàng Chân còn nhanh nhẹn và lợi hại hơn nhiều. Ông ta nắm được khí giới của đối phương, thừa thế dùng sức kéo mạnh một cái, lôi cả Vinh Thái đến gần, đồng thời giơ tay trái gạt quyền của Minh Sơn, bước chân phải lên nửa bước tránh cái đá của Minh Nghĩa. Cái đá đó trúng ngay Vinh Thái thế là cả người lẫn cây thương đều bay qua đầu sáu người ra ngoài rơi xuống đất. Nhưng sự thật lúc Vinh Thái bị Hoàng Chân lôi lại gần, mạng mỡ ông ta bị vai phải Hoàng Chân va mạnh một cái, đau tận xương tủy, ông ta chỉ kêu được một tiếng, đã lơ lửng bay ra phía ngoài rồi ngã lăn xuống đất, chớ không phải ông ta đã bị Minh Nghĩa đá trúng.

Bọn đàn em bang Long Du vội chạy lại đỡ ông ta dậy, phó Bang chủ Văn Hoa và nhị đệ tử Khấu Giáp Niên, đại đệ tử của Vinh Thái là Văn Hoa và Nhị đệ Tửng Thông Tổ thấy Vinh Thái thất thủ đều xấu hổ vô cùng. Rồi cả ba đều xông vào đánh bừa đi, nhưng chưa được vài hiệp đã lần lượt bị Hoàng Chân đá tung ra ngoài. Văn Hoa còn bị gãy cánh tay phải mang vết thương rất nặng. Vì thế người của bang Long Du không còn ai dám nhảy vào chiến đấu nữa.

Hoàng Chân một mình đấu với năm anh em họ Ôn. Đánh tới lúc thật kịch liệt, chỉ thấy sáu cái bóng người bay đi lượn lại, hoa cả mắt. Có lúc Hoàng Chân đột nhiên xông ra khỏi vòng vây nhưng năm anh em họ Ôn như bóng với hình lập tức vây chặt lại, Hoàng Chân trong lòng lo ngại vô cùng. Còn năm anh em họ Ôn cũng ngạc nhiên quá, nghĩ thầm: “Không ngờ tên già quê mùa cục mịch như vậy mà lối thủ lại kín đáo đến thế!”

Thấy họ càng đánh càng nhanh, năm người như bướm bướm, lượn quanh khóm hoa, Hoàng Chân có lúc thấy mọi người muốn đá mình, vừa nhảy sang bên để tránh, phía sau đã có người đâm một quyền tới rồi. Có khi vừa thấy một người giơ hai tay định ôm mình vật lộn, ông ta định lùi lại để tránh, sau lưng đã có một ngọn cước đá tới. Các miếng võ của anh em họ Ôn hình như ăn khớp với nhau vô cùng. Thấy anh em họ càng đánh càng thêm biến hóa, và nhận rõ mình đang lâm vào tình trạng nguy hiểm, ông ta hét to một tiếng, rút bàn tính và bút đồng ở trong người ra, tự bảo thầm:

“Các người cậy có năm người địch một mình ta, dù ta có sử dụng khí giới cũng vẫn chưa phải là hèn mà!”

Nghĩ đoạn, chàng biến công ra thủ, dùng bàn tính đỡ những miếng đánh xéo cạnh của địch và dùng bút đồng quét ngang điểm chéo, chuyên nhằm các yếu huyệt của mấy anh em bên địch mà điểm loạn xạ.

Nhận thấy thế công đó lợi hại vô cùng, Ôn Minh Đạt liền huýt một tiếng còi. Ôn Nam Dương vút ngay khí giới cho năm anh em họ Ôn, tranh đấu bằng khí giới còn nguy hiểm dữ dội hơn đánh bằng tay chân nhiều. Ai nấy đều há mồm trở mắt xem đến nỗi gan, tim đều rung động kinh hãi.

Thấy tình thế của sư phụ bị nguy cấp đến nơi, Hy Mẫn tự biết bản lãnh kém cỏi, nhưng tình thầy trò rất nặng, không thể làm thình được. Chàng hét lên một tiếng như hổ gầm, rút đơn đao ra nhảy xổ vào trong trận Ngũ Hành. Nhưng chàng mới tiến được ba bước, bỗng thấy một bóng

người thoáng qua mặt, rồi thấy bàn tay người ấy để vào vai mình, Hy Mẫn giật mình giơ đao chém ngang một nhát, nhưng người nọ khỏe quá, đòn chàng chịu hẳn xuống. Chàng phải vội thu đao lại, sợ chém người không được lại chém phải bản thân mình.

Người nọ khẽ rí tai chàng:

- Thôi đại ca! Đừng có nhảy vào trong trận đó! Bằng không sẽ chết oan chết uổng ngay tức khắc!

Nhìn kỹ mặt người nọ, Hy Mẫn mới biết là Thừa Chí. Vừa rồi, thấy Thừa Chí điểm ngã Lã Nhị, chàng không phục tài cho lắm. Vì cho rằng Thừa Chí nhờ có sự may mắn, nên người mới thắng chớ không phải bởi thật tài! Nhưng bây giờ bị Thừa Chí khẽ để tay lai vai, nửa thân chàng đã mềm nhũn, không thể dùng sức được.

- Sự phụ của anh không thua đâu đừng lo ngại.

Nói xong, Thừa Chí chăm chú nhìn sáu người chiến đấu. Có lúc chàng ngừng đầu nhìn lên trần nhà, hình như đang nghĩ ngợi một vấn đề gì khó khăn thì phải. Tiểu Tuệ bước tới cạnh chàng khẽ nói:

- Thừa Chí đại ca, mau vào giúp Hoàng sư bá đi! Họ năm người đánh một không biết xấu hổ là gì?

Thừa Chí không trả lời, chỉ xua tay bảo nàng đứng ra xa, Tiểu Tuệ bị hất hủi, ngượng quá, bĩu môi đi ra chỗ khác. Thấy vậy Thanh Thanh mừng thầm trong bụng.

Sáu người càng đánh càng nhanh, tuy đánh rất kịch liệt, nhưng không ai nghe thấy tiếng khí giới va chạm, chỉ có tiếng kêu “vù vù” của các khí giới múa máy và tà áo bay lượn thôi.

Thừa Chí bỗng nhảy tới trước mặt Tiểu Tuệ nói:

- Em Tiểu Tuệ, đừng vội trách tôi vô lễ. Vừa rồi, tôi đang mãi nghĩ một vấn đề nan giải, mê mẩn cả tâm hồn. Nhưng bây giờ tôi đã nghĩ thông điều đó rồi.

Tiểu Tuệ vội nói:

- Trong trường hợp này, hà tất anh phải xin lỗi anh mau nghĩ cách giúp sư bá đi.

Thấy Thừa Chí vẫn đứng im Tiểu Tuệ lại thúc giục:

- Anh này hay thật! Không biết phân biệt việc khinh việc trọng! Có điều gì khó khăn nghĩ chưa ra, để lát nữa đánh xong, rồi hãy nghĩ với ngợi có hơn không?

Thừa Chí cười nói:

- Vấn đề tôi đang suy nghĩ đó là cách phá trận Ngũ Hành, em không thấy hay sao, họ có bao giờ va chạm khí giới đâu?

- Vâng, em cũng lấy làm lạ!

Hy Mẫn đã có chút kính phục tài Thừa Chí liền hỏi:

- Thế là nghĩa gì chứ Tiểu sư thúc!

Thừa Chí trả lời:

- Điểm cốt yếu của trận thế này là “nhanh” để đôi bên khí giới va chạm nhau, tình thế tất phải chậm chạp đi. Bởi vậy cách phá trận này phải dùng “nhanh đánh lại nhanh.” Nghĩa là phải đánh nhanh hơn bọn họ, thì phá được trận Ngũ Hành này ngay.

Hy Mẫn lắc đầu nói:

- Xưa nay họ đã luyện tập thuần thục lắm rồi, mình làm sao đánh nhanh hơn họ được?

Thừa Chí mỉm cười nói:

- Tôi đánh thử xem!

Chàng quay đầu bảo Tiểu Tuệ:

- Em Tiểu Tuệ, cho tôi mượn chiếc trâm cài tóc.

Tiểu Tuệ đưa ngay chiếc trâm cài đầu cho Thừa Chí. Thấy chiếc ngọc trâm đó trong trẻo đẹp đẽ vô cùng, Thừa Chí nói:

- Tôi sẽ dùng chiếc trâm bằng ngọc thạch này để đối địch với anh em họ Ôn.

Hy Mẫn và Tiểu Tuệ tưởng chàng nói bông đùa, vì chiếc trâm ấy chỉ khế bẻ là gãy đôi rồi thì dùng làm vũ khí sao được?

Hai người đang nghi ngờ, bỗng nghe thấy Thừa Chí lớn tiếng bảo Hoàng Chân:

- Đại sư huynh! Mậu Thổ sinh ất mộc, đập Càn Cung tẩu Khảm vị.

Hoàng Chân chưa hiểu gì cả, ngăn người ra. Ông già Ngũ lão đều sợ hãi và ngạc nhiên thẳm. Họ tự hỏi: “Tại sao chỉ trong chốc lát, thằng nhỏ này đã biết rõ bí mật Ngũ Hành trận của chúng ta rồi?”

Thừa Chí lại kêu lên:

- Đinh hòa khắc Canh kim tẩu, Trấn Cung xuất Ly vị!

Từ này tới giờ Hoàng Chân bất luận dùng cương công hay là lừa đảo một cách khôn khéo vẫn không sao thoát khỏi được sự bao vây của năm anh em họ Ôn. Ông ta đã nghĩ tới sự anh em họ Ôn căn cứ vào Ngũ hành sanh khách biến hóa và dùng phương vị Bát Quái để bao vây mình. Nhưng mấy lần tấn công đột nhiên ông ta đều bị anh em Ngũ tổ cản trở lại một cách khéo léo. Nay bỗng nghe thấy Thừa Chí mách bảo, Hoàng Chân nghĩ thẳm: “Ta cứ theo ý kiến của chú ấy đánh thử xem may ra phá nổi cũng nên!”

Theo lời dặn của Thừa Chí, ông ta tiến thẳng Trấn Cung, thoát ra Ly vị, quả nhiên thấy có chỗ trống liền nhắm chỗ trống đó xuyên ra.

Bỗng nghe thấy Thừa Chí lại lớn tiếng gọi:

- Chạy Càn vị! Chạy Càn vị!

Tuy rõ ràng thấy Càn vị đang có Ôn Minh Sơn, Ôn Minh Thi hai người cản trở, nhưng biết thời cơ không thể bỏ lỡ, Hoàng Chân không suy nghĩ gì cả, xông luôn vào chỗ hai kẻ địch. Ông ta vừa tới nơi, hai người kia liền rẽ sang hai bên để bao vây, còn chỗ trống đó Minh Đạt và Minh Ngô chưa kịp tới thay phiên.

Thân pháp của họ Hoàng nhanh nhẹn vô cùng, do bút đồng ra điểm bên phải và dùng bàn tính bổ xuống bên trái, ông ta đã nhảy ra ngoài vòng vây, đứng ngay bên cạnh Thừa Chí.

Năm anh em họ Ôn thấy Hoàng Chân đã ra khỏi trận Ngũ Hành đều kinh ngạc vô cùng, vì từ khi lập thành trận này tới giờ chưa có ai có thể thoát ra.

Ôn Minh bèn háng giọng nói:

- Ngài đã ra khỏi Ngũ Hành trận của chúng tôi thân thủ đã phi thường lắm rồi! Các hạ là người của phái Hoa Sơn phải không? Với lão tiên bối Mộc Nhân Thanh, ngài xung hô ra sao?

Ra khỏi vòng vây, Hoàng Chân lại tươi tỉnh và pha trò ngay. Ông ta trả lời:

- Mộc lão tiên bối là ân sư của tôi. Thế nào? Tôi, tên đồ đệ tầm thường này đã làm mất sĩ diện của cụ ta phải không?

Ôn Minh Đạt nói:

- Thảo nào! Võ nghệ của ngài, chúng tôi nhận thấy quả thật là đích truyền của phái Hoa Sơn!

- Đánh nhau, chúng ta cũng đã choảng nhau rồi! Các ngài những năm người vây đánh mình tôi! Tuy kẻ hèn này không đủ tài quật ngã năm ông chủ lớn, nhưng các vị cũng chẳng hạ nổi đĩa bán hàng rong này! Buôn bán như vậy cũng công bằng đấy nhỉ? Nửa cân tám lạng! Thế còn số vàng này các ngài tính sao?

Nói xong, Hoàng Chân quay đầu lại bảo Vinh Thái:

- Còn ông trưởng quầy này, chuyến buôn này có chủ rồi. Số vàng này không có phần của ông đâu!

Xấu hổ quá, Vinh Thái tự biết võ nghệ của mình còn kém người ta xa lắm, liền miễn cưỡng trả lời cho đỡ ngượng:

- Anh chàng họ Hoàng kia đừng có ngông cuồng như thế! Sẽ có một ngày anh lọt vào tay ta!

Hoàng Chân cười mỉa:

- Quý tiệm có hàng gì buôn bán được, định chiếu cố tới tiểu hiệu, dù lỗ hay lãi cũng không sao, chúng ta cùng nghề với nhau cả, giá cả có thể đặc biệt thương lượng được.

Đánh thì không đủ sức hạ người ta, mà đấu khẩu thì Vinh Thái cũng kém nốt, y tức giận vô cùng dẫn luôn đồ đệ và đàn em trong bang rút lui ngay tức thì.

Mặc kệ bọn Long Du tới hay lui, Minh Đạt chỉ nói với Hoàng Chân thôi:

- Xét võ nghệ của ngài, cũng có thể gọi là hào kiệt đương thời. Thôi, thế này vậy! Nể mặt ngài, số vàng này chúng tôi xin hoàn lại một nửa.

Sợ cái danh của phái Hoa Sơn, Minh Đạt không muốn gây thêm kẻ thù, nên có ý dàn xếp cho xong chuyện.

Hoàng Chân cười nói:

- Nếu số vàng này là của riêng của tiểu đệ thì dù bây giờ làm ăn khó khăn vì thiên hạ loạn lạc, đệ cũng xin biểu cả, quý hồ các bạn cần tiền xài tới. Nhưng lão huynh cũng nên rõ hộ cho, số vàng này là quân lương của Sấm Vương, do tên đồ đệ bất tài của đệ phụ trách áp tải, đã bị người thủ hạ của lão huynh lượm được! Như vậy, đệ biết làm sao bây giờ?

Ôn Minh Nghĩa nổi giận:

- Bạn muốn lấy cả số vàng này cũng được! Nhưng phải có hai điều kiện!

Vẫn một giọng hài hước, Hoàng Chân ung dung đáp:

- Cứ việc cho giá cả đi! Điều đó dễ thương lượng lắm! Muốn nói thách tới đâu, đệ cũng có thể trả giá được. Cứ việc nói đi, để chúng đệ thông thả bàn tính sau!

Ôn Minh Nghĩa nói:

- Không phải bàn tính gì cả. Điều thứ nhất là: Ngài phải đem lễ vật đến để trao đổi các thoi vàng. Lễ vật ấy không bắt buộc là bao nhiêu. Đó là lệ luật của phái chúng tôi, một khi tài vật đã đến tay, quyết không trả lại cho thất chủ một cách quá dễ dàng.

Biết rõ họ cho điều kiện đó cốt để lấy lại chút sĩ diện thôi, Hoàng Chân nhận thấy phái Thạch Lương đã ưng thuận trả lại số vàng đó rồi. Ông ta nghĩ thầm: “Nếu vậy ta cũng không nên gây thù oán với họ làm gì!”

Nghĩ đoạn, Hoàng Chân nghiêm ngay nét mặt lại, trả lời bằng một giọng rất đứng đắn:

- Năm vị Ôn gia đã nói như vậy, đệ xin tuân lệnh. Sáng sớm mai, đệ vào thành Từ Châu sửa soạn một phân trọng lễ rồi sẽ thân hành đem tới. Đệ cũng sẽ cho đặt mấy mâm rượu, mời vài người bạn ở địa phương này đến hầu rượu quý vị.

Thấy ông ta nói hợp tình hợp lý quá, Minh Nghĩa liền trả lời:

- Như thế cũng được. Còn điều kiện thứ hai là: Phải để anh bạnh trẻ họ Viên này lại cho chúng tôi.

Hoàng Chân ngạc nhiên, nghĩ thầm: “Vì các người chịu trả lại số vàng, ta mới quá nể, để cho mọi người được bảo toàn thể diện rồi, hà tất còn phải đòi hỏi thêm chi tiết nữa?”

Ông ta đâu biết việc rất quan hệ và rất phức tạp, như việc Thừa Chí biết rõ hết chuyện bí ẩn giữa Ôn Nghi và Kim Xà Lang Quân. Như vậy Ngũ lão thể nào cũng phải giết cho kỳ được Thừa Chí họ mới can tâm. Còn tờ “bản đồ” của Kim Xà Lang Quân, họ yên trí là Thừa Chí đã thấy được, nên họ phải cố giữ Thừa Chí lại để đòi cho kỳ được bức bản đồ ấy. Họ vẫn biết võ nghệ của Thừa Chí rất cao cường, nhưng họ tin tưởng rằng với trận Ngũ Hành này thì làm gì mà không thắng được chàng.

Hoàng Chân nói:

- Đáng lẽ tôi hoan nghênh lắm nhưng chỉ sợ chú ấy ở độ một năm hay sáu tháng thì quý vị lỗ vốn nhiều lắm, chịu không nổi đâu.

Hy Mẫn biết rõ tánh nết sư phụ của chàng, hễ lúc nào nói bông đùa là ông ta đã nổi cơn tức giận rồi. Đoán chắc hai bên lại sắp đánh nhau, chàng liền cầm khí giới chăm chú nhìn vào kẻ địch.

Minh Đạt cười nhạt một tiếng rồi nói:

- Chú em họ Viên này sẵn vừa rồi đã mách nước cho ngài thoát ra khỏi trận Ngũ Hành của chúng tôi. Như vậy chắc chú ấy đã hiểu hết bí quyết của trận đó, nên chúng tôi muốn mời chú ấy phá thử xem!

Thì ra trận Ngũ Hành của họ có những năm trận pháp. Vừa rồi, đối với Hoàng Chân, anh em họ Ôn sử dụng trận pháp thứ hai là ất Mộc trận pháp, nhưng còn rất nhiều võ thuật biến hóa kỳ lạ họ chưa sử dụng tới, nên họ mới thi tài thách thức Thừa Chí phá trận là thế!

Đã được nếm mùi trận pháp đó rồi, Hoàng Chân nghĩ thầm: “Ta có mấy chục năm công lực mà không thoát ra được, tuy chú Thừa Chí đã chỉ cho ta thoát ra khỏi trận, nhưng người đứng ngoài bao giờ cũng sáng suốt hơn là người trong trận, chỉ sợ chú ấy đối phó không nổi.”

Nghĩ xong, ông ta liền nói:

- Trận pháp của quý vị lợi hại lắm! Vừa rồi tôi đã được lãnh giáo rồi. Còn tiểu đệ, tuổi chỉ bằng con cháu của quý Ngài, quý Ngài hà tất phải xử khó dễ với hần làm gì? Nếu quý Ngài thấy hần chướng tai gai mắt, thì chỉ một vị trong quý huynh đệ ra dạy bảo qua loa là được rồi.

Lời nói của Hoàng Chân bề ngoài hình như có vẻ sợ sệt, nhưng sự thật thì dồn Ngũ lão vào chỗ bí phải “một chọi một.” Vì ông ta nghĩ rằng nếu Thừa Chí đấu với từng người một, vị tất đã thua anh em họ. Ôn Minh Sơn cười nhạt:

- Phái Hoa Sơn đã lừng tên tuổi khắp chốn giang hồ từ bao lâu nay, không lẽ vừa mới thấy cái trận Ngũ Hành nho nhỏ này lại sợ đến nỗi phải rụt đầu rụt cổ lại! Nếu vậy, từ nay xin quý phái đừng có xưng tên hiệu trên chốn giang hồ nữa nhé.

Thôi Hy Mẫn cả giận, ở phía sau Hoàng Chân xông ra, la lớn:

- Ai bảo phái Hoa Sơn chúng ta sợ các ngươi?

Ôn Minh Sơn cười nói:

- Vậy thì ra đây thử coi nào!

Không biết nặng nhẹ sống chết là gì cả, Hy Mẫn nhảy ra định đánh, Thừa Chí kéo hần lại và khẽ nói:

- Thôi đại ca! Để tôi ra trước! Khi nào sắp thua, đại ca hãy ra giúp tôi!

Hy Mẫn gật đầu nói:

- Hay lắm, khi nào chú cần tôi giúp, cứ gọi ngay “Hy Mẫn” là tôi xông vào liền. Xin chú đừng có gọi “Thôi đại ca, Thôi đại ca” lời thôi phiền phức như thế nữa!

Thừa Chí gật đầu. Tiểu Tuệ đứng bên cạnh nghe thấy bật phì cười. Hy Mẫn tròn mắt nhìn rồi hỏi:

- Cô cười cái gì?

Tiểu Tuệ vẫn không nín cười:

- Tôi có cười gì anh đâu? Bỗng tự dung bỗng cười thì tôi cười chơi đấy chứ!

Hy Mẫn định hỏi vặn thêm thì Thừa Chí đã nhảy ra rồi. Tay vẫn cầm ngọc trâm, chàng nói:

- Ngũ Hành trận của phái Thạch Lương lợi lại lắm! Quả thật tiểu bối chưa hề thấy bao giờ!

Minh Nghĩa quát lớn:

- Người chưa sạch hơi sữa, có nhiều cái vật tầm thường nhà người còn chưa thấy qua, huống hồ trận Ngũ Hành anh em mỗ gia thì làm sao người thấy được!

Thừa Chí vẫn điềm tĩnh trả lời:

- Nếu các cụ định giữ tôi ở lại, thì thật quả đúng với ước mong của tôi quá, vì tôi cũng muốn nhân dịp này lãnh giáo những bí quyết huyền ảo về trận Ngũ Hành của mình.

Hy Mẫn không nhịn được vội nói:

- Tiểu sư thúc! Họ giữ chú ở lại định hãm hại chú đấy!

Tiểu Tuệ lại bật phì cười. Thừa Chí quay đầu lại nhìn Hy Mẫn vừa cười vừa nói:

- Các cụ ấy là người có tuổi, không bao giờ bắt nạt những tiểu đầu! Thôi đại ca cứ yên tâm.

Xong chàng quay lại nói với Ngũ lão:

- Tôi ra hầu các cụ. Xin các cụ nhẹ tay cho!

Nghe lời nói của chàng rất khiêm tốn, rõ ràng là khiếp sợ, đến khi thấy chàng bước ra, ung dung thư thả, không có vẻ núng cả, ai nấy đều không hiểu ý định của chàng ra sao.

Năm anh em họ Ôn đều thử qua tài chàng rồi, nên không nào dám khinh thường chàng cả. Họ cùng giơ tay ra hiệu, Minh Nghĩa và Minh Sơn nhảy sang bên phải, Minh Thi và Minh Đại vòng sang phía trái. Chỉ trong nháy mắt, anh em họ đã bố kín đáo rồi. Thừa Chí làm như vẫn không hay biết gì cả, tay chào rồi hỏi:

- Chúng ta đấu ngay ở chỗ đất bằng này ư?

- Ừ không cần phải bày Mai Hoa Thung chi cho mệt

- Các cụ là tiền bối của chú thanh, tôi không dám vô lễ mà động tới đao thương. Tôi chỉ dùng cái trâm ngọc này để xin lãnh giáo các cụ vài miếng.

Chàng vừa nói xong, ai nấy đều giật mình kinh ngạc vì lẽ nhận thấy chàng nói như thế thật là ngông cuồng quá lễ. Chiếc trâm bằng ngọc chưa chắc đã giết nổi con cánh cam (tức con quít), chỉ khẽ đụng vào là gãy, thì va chạm sao được với đao kiếm bằng thép của Ngũ lão.

Hoàng Chân biết lúc bấy giờ có nói cũng vô dụng, đành phải cầm sẵn bàn tính và bút, chờ khi nào sự đệ lâm nguy là nhảy ngay vào cứu giúp. Tiến lại gần Hy Mẫn và Tiểu Tuệ, Hoàng Chân khẽ căn dặn:

- Bên địch mạnh và nhiều người hơn ta. lát nữa, khi nào ta bảo các con chạy, là cứ việc nhảy lên trên mái nhà tẩu luôn. Đã có ta và Viên sư đệ đoạn hậu, dù hai ta có bị lâm vào tình thế nguy hiểm nguy đến đâu, các con cũng đừng có quay trở lại giúp đỡ chúng ta.

Hy Mẫn và Tiểu Tuệ đều xin vâng lời. Hoàng Chân tự tin sức mình và Thừa Chí có thể kiếm cách thoát thân được, chỉ cần Hy Mẫn và Tiểu Tuệ thoát được thì sau đó chàng kéo thêm mấy người nữa đến phá trận thì thế nào cũng phá vỡ trận đó ngay. Mấy người mà Hoàng Chân tính mời tới phá trận là: vợ chồng Nhị sư đệ Nông Quy Thân ở núi Bàn Thạch, Phổ Thiện đại sư ở chùa Hoa Nghiêm tỉnh Hà Bắc, và thêm sư phụ ông ta là Mộc Nhân Thanh hoặc Mộc Tang đạo nhân cũng được. Bốn người nói trên và ông ta là năm, mỗi người phụ trách đánh một trong Ngũ lão, khiến anh em họ bị tản mác, không thể cứu giúp được nhau, Ngũ Hành trận tất nhiên phải tan vỡ. Nếu một chọi một thì năm anh em họ Ôn không phải là địch thủ của những người nói trên.

Là người có tánh hay pha trò nói bông, Hoàng Chân lại còn là con người mưu tính rất giỏi. Trong số năm người ông ta định mời đến đánh anh em họ Ôn không thấy có tên Thừa Chí là vì chàng cho tiểu sư đệ còn thiếu kinh nghiệm để làm hư việc lớn. Như vậy đủ thấy chàng tính toán cẩn thận biết bao!

Thừa Chí lại lên tiếng:

- Các cụ đã thành tâm chỉ giáo cho, sao lại rút bớt đi một thế trận, khiến tiểu bối không học được đủ toàn bộ!

Minh Đạt ngạc nhiên hỏi:

- Cái gì là toàn bộ hay không toàn bộ?

Thừa Chí trả lời:

- Ngoài trận Ngũ Hành này, các cụ còn Bát Quái trận để phò tá. Sao các cụ không bày cả ra, để tiểu bối được thêm sáng mắt?

Minh Nghĩa quát lớn:

- Đó là nhà ngươi tự đòi lấy cái chết, chớ đừng có oán hận gì nữa đấy nhé?

Nói xong, Minh Nghĩa quay lại bảo Ôn Nam Dương:

- Nam Dương! Gọi các em lại đây!

Nam Dương là lãnh tụ đời thứ hai của phái Thạch Lương. Chàng phẩy tay một cái, mười lăm người đều nhảy ra, Hoàng Chân thấy bọn người đó, có nam có nữ, lại có cả hai vị hòa thượng nữa. Sau khi thấy hiệu lệnh của Nam Dương, mười sáu người chạy quanh Ngũ lão, trông thật đẹp mắt. Thừa Chí đứng ở giữa, Ngũ lão vây xung quanh như bàn thạch, bên ngoài lại có thêm 16 người chạy đi chạy lại. Có một điều lạ nhứt là không hề nghe thấy tiếng chân của bọn họ. Dù là người giàu kiến thức, Hoàng Chân thấy tình thế này cũng phải sợ hãi.

Hoàng Chân nghĩ thầm: “Viên sư đệ rõ thật còn trẻ người non dại thật! Nếu y chỉ đấu riêng với Ngũ lão thôi, để lúc gặp nguy hiểm ta còn có thể xông vào cứu y được. Bây giờ lại có thêm mười sáu người cản trở, mọi chỗ hổng đều bị họ bịt kín hết cả thế này, đến con ruồi con muỗi cũng không thể bay lọt vào được, huống chi là con người!”

Thừa Chí dùng ngón tay trở và ngón tay cái bên phải cầm chiếc ngọc trâm, còn tay trái phẩy một cái, co chân phải lên, lấy chân trái làm trục, người chàng bỗng quay đi bốn năm vòng. Thấy chàng cử động, Ngũ lão họ Ôn lập tức thúc đẩy trận thế, và cũng chăm nhìn xem chàng cử động ra sao. Nhưng Thừa Chí chỉ chuyển động ở chỗ cũ thôi chớ không ra tay đánh.

Thì ra, trước kia Kim Xà Lang Quân đánh với Ngũ lão không may thất thủ bị bắt.

Sau khi trốn được về ở trong hang động trên đỉnh núi Hoa Sơn, chàng khổ công nghĩ ngợi rút cuộc đã khám phá được mọi bí quyết huyền ảo của trận Ngũ Hành và nghiên cứu ra những chỗ kỳ diệu của trận đó là: Bất cứ kẻ địch xông xáo hay tấn công thế nào, năm anh em họ Ôn đều dùng những miếng võ rất lợi hại phản kích lại. Một người ra tay đánh, bốn người kia liên tiếp đánh theo, cho tới khi nào kẻ địch bị bắt mới thôi.

Tuy đã tìm kiếm ra mọi sự bí mật nhưng làm cách nào mà phá nổi trận thế? Hạ Tuyết Nghi vẫn chưa tìm được cách giải quyết. Suốt mấy năm liền, ông ta đã nghĩ nát óc, nhưng kết quả chẳng tìm ra phương pháp nào có hiệu quả, trong một lần đi dạo núi ông bỗng gặp một con cạp nong (một loại rắn rất độc) đang bò ở trong đám cỏ. Trông thấy bóng người, nó quán tròn lại, ngừng đầu lên không hề cử động.

Sở dĩ Hạ Tuyết Nghi được người ta đặt cho biệt hiệu là Kim Xà Lang Quân cố nhiên bởi ngoài những hành động lanh lẹ, hiểm độc, hung ác, ông ta thích nuôi rắn độc, để lấy nọc độc làm thuốc bôi trên đầu những ám khí. Năm nọ, vợ Ôn Minh Lộc, em dâu của anh em họ Ôn bị trúng phải tên độc chết ngay tại chỗ. Thuốc độc trên đầu những mũi tên đó đều là nọc rắn độc cả. Ông ta rất thạo thuộc tánh nết của các loại rắn, biết rằng khi rắn quay tròn ngừng đầu lên, là nó chờ đợi kẻ địch ra tay trước. Khi kẻ địch tấn công, rắn nọ lập tức thực hư mà cắn lại. Nếu địch đứng yên, nó ít khi tấn công trước. Vì chưa biết rõ thực hư của địch ra sao, nếu tấn công trước, thường thường hay bị thiệt thòi. Xúc động linh cơ, Hạ Tuyết Nghi nhìn qua, vừa nháy vừa kêu la, lộn mấy vòng trên bãi cỏ. Chiến lược phá Ngũ Hành trận được hết định ngay từ đấy. Nghĩa là căn cứ bốn chữ: “Hậu phát chế nhân” (đánh sau nhưng lại kim chế địch trước). Trong võ thuật, người ta chú trọng vào sức mạnh và sự nhanh nhẹn. Chánh sách “Hậu phát chế nhân” của ông lại trái ngược hẳn.

Đã có thủ đoạn để giải quyết vấn đề nên mọi việc đều thông suốt ngay. Không đầy một tháng, ông ta đã sáng tạo xong toàn bộ phương pháp phá trận Ngũ Hành. Rồi ông ta ghi chép ngay vào trong cuốn “Kim Xà bí kíp.” Ông ta còn hoài nghi, chưa chắc cuốn Bí Kíp đó đã có người tìm thấy! Ví dụ có người kiếm được, chỉ sợ lúc đó đã qua hàng nghìn, hàng trăm năm sau và khi ấy, xác của anh em họ Ôn đã hóa ra cát bụi lâu rồi! Tuy vậy, thù oán bị anh em họ Ôn cắt đứt mất gân chân, trở thành một phế nhân, ông ta đời nào chịu để yên. Vả lại, ông ta nghĩ rằng: “Dù anh em họ Ôn đã chết rồi, nhưng Ngũ Hành trận của họ vẫn lưu truyền lại cho con cháu. Sau này, nếu không phá nổi trận đó, có phải Thạch Lương được xưng hùng xưng bá ở thiên hạ không?” Cho nên, ông cất công viết hết cách phá trận vào trong Bí Kíp để nhờ người nhặt được cuốn Bí Kíp báo thù hộ cho. Mặc dù chuyện đó viễn vông thật, nhưng ông ta vẫn yên trí thế nào

cũng sẽ được toại nguyện.

Thừa Chí đang sử dụng chánh sách “Hậu phát chế nhân” mới quay được vài vòng, đã thúc đẩy Ngũ Hành Bát Quái trận phát động toàn bộ rồi.

Ngũ lão phải chờ cho chàng ra tay rồi mới thừa thế nhảy xô vào, nhưng thấy chàng quay càng chậm, không có vẻ gì là muốn tấn công cả. Sau cùng, chàng lại ngồi xuống, hai tay để lên trên đầu gối, mặt tươi tỉnh mỉm cười.

Nhưng người đứng xem đều ngơ ngác không hiểu và nghĩ thầm rằng: “Trước mặt kẻ địch sao chàng lại đùa giỡn như thế?” Nhưng họ có biết đâu đó là kế “mạn quân” của Thừa Chí, một mặt dụ địch tấn công, còn một mặt nữa là làm cho địch nóng lòng sốt ruột, không thể nào giữ sự trầm tĩnh được nữa. Thấy chàng ngồi xuống, quả nhiên Ôn Minh Nghĩa không sao nhịn được liền vỗ tay một cái, định tấn công phía sau lưng chàng. Ôn Minh Ngô vội cản lại:

- Nhị ca đừng làm loạn trận pháp!

Ôn Minh Nghĩa đành phải ngừng lại. Ngũ lão càng chạy càng nhanh cứ tiếp tục quay vòng quanh như trước, chỉ chờ chàng ra tay là họ cũng ùa vào ngay. Vì khi tấn công, mục đích của mình chỉ chăm chú vào công việc kích đối phương, toàn thân sẽ có vô số chỗ để hở ngay. Ngũ Hành trận cần dùng một người hấp dẫn đối phương tấn công, bốn người kia thì nhằm chỗ hở của địch mà tập kích. Lý thuyết “tương sinh tương khắc” sự thật có ý nghĩa ấy. Bây giờ Thừa Chí không động đậy gì cả, như vậy toàn thân chàng chỗ nào cũng phòng bị chu đáo, Ngũ lão đành chịu bó tay không làm gì nổi chàng.

Lại qua một lát nữa, Thừa Chí bỗng ngáp ngủ, nằm ngửa xuống đất, lấy hai tay làm gối kê dưới đầu, dáng nằm trông rất khoan thai. Mười sáu đệ tử giàn trận Bát Quái bên ngoài, chạy vòng quanh đã nửa ngày, mà càng chạy càng phải nhanh hơn, nên tên nào hơi kém công lực một chút đã thấy mồ hôi đầy đầu đầy trán, hơi thở hồng hộc, Ngũ lão vẫn còn chịu đựng được, nên vẫn chưa muốn ra tay trước, Thừa Chí nghĩ thầm: “Mấy tên già này kẻ cũng có tài nhẫn nại thật đấy!”

Chàng bỗng quay lưng lên trời, úp mặt vào trong lòng hai bàn tay, miệng ngáy khò khò. Từ xưa có thể võ như chàng, nằm úp mình như vậy, có khác gì để cho người ta ta hỏ từng xẻo mình hay không.

Hy Mẫn, Tiểu Tuệ, Thanh Thanh và Ôn Nghi đều tức cười, nhưng lại lo ngại hộ cho chàng. Hoàng Chân thấy chàng hết ngồi lại nằm như vậy đã hiểu ngay chánh sách đối địch của chàng. Ông ta chịu phục chàng thông minh và táo bạo. Nhưng đến khi thấy chàng nằm úp, không phòng bị như vậy, ông ta phải kêu thầm: “Nguy to!” Vì ông ta nhận thấy, lúc này, trong Ngũ lão, bất cứ người nào ra tay, đột kích sau lưng chàng thì dù chàng là thần tiên trên trời cũng không sao tránh kịp. Không chịu bỏ lỡ thời cơ, Ôn Minh Đạt liền ra hiệu, tay trái phẩy sang bên phải một cái, rồi lại chỉ xuống đất một cái. Thế là bốn chiếc phi đao của Minh Thi nhắm giữa lưng Thừa Chí phóng xuống, đi nhanh như chớp. Sự đột kích bất ngờ ngay giữa lưng Thừa Chí làm mọi người anh em đều khiếp sợ kêu lớn lên vì thấy bốn con phi đao đều cắm trúng vào lưng Thừa Chí. Đau lòng và sợ hãi quá, Ôn Nghi quay đầu ôm mặt, không dám trông thấy thảm cảnh ấy nữa.

Các người bên phái Thạch Lương đều hoan hỉ reo mừng, ồn ào như tiếng sấm vang động.

Trong số mười sáu người dàn trận Bát Quái, đã có bảy, tám người ngừng bước. Giữa lúc ấy, Thừa Chí bỗng nhóm dậy, bốn con dao trên lưng chàng đều bị rũ rơi xuống đất, người chàng tựa như mũi tên bắn vọt lên. Chỉ nghe thấy “bộp” một tiếng, Ôn Nam Dương đã bị chàng nện một quyền vào lưng, mồm phun máu tươi, còn người y thì bị chàng nhấc bổng lên, ném ra khỏi trận Ngũ Hành.

Mọi người không thấy rõ Thừa Chí làm cách nào mà luồn ra khỏi trận Ngũ Hành, chỉ thấy mười sáu tên đệ tử bên ngoài bị chàng lần lượt đâm đá, điểm huyết, và tung vào trận Ngũ Hành. Trong bọn đó, ông Cầm giỏi võ hơn cả cũng chỉ chịu nổi được hai ba miếng của chàng là bị đánh ngã liền. Thế là Ngũ Hành Bát Quái trận đại loạn, trong trận không thấy kẻ địch đâu, mà kẻ ra người vào toàn là người nhà cả. Mọi người không ai ngờ Thừa Chí mặc chiếc áo cánh sợi vàng của Mộc Tang tặng cho, nên phi đao sao đâm thủng lưng chàng được.

- Lợi dụng sự bất ngờ đó chàng đã phá tan trận Bát Quái rồi.

Năm anh em họ Ôn kêu rú luôn mồm và hai tay bận tíu tít tiếp đỡ các đệ tử do Thừa Chí ném vào. Không để cho họ có thì giờ bố trí lại trận Ngũ Hành, Thừa Chí tiến lên ba bước dùng ngay ngón tay trái điểm thẳng vào huyết đạo của Minh Thi. Thấy phi đao không làm gì được chàng. Minh Thi vốn đã sợ hãi, nay lại thấy chàng tấn công tới, cuống lên ông ta cầm cả bốn chiếc phi đao ném vào ngực chàng. Không tránh không đỡ, Thừa Chí cứ nhằm “Hoàn Cơ huyết” ở dưới yết hầu của ông ta mà điểm. Chỉ nghe thấy “Coong, coong” mấy tiếng, phi đao vừa đụng tới ngực chàng là rơi xuống liền.

Chính lúc đó, ba ngón tay của chàng vừa điểm trúng huyết đạo của Minh Thi. Ở phía sau, thấy em Tư bị lâm nguy, Minh Sơn vọt luôn một trượng vào đùi bên phải của Thừa Chí. Chàng vừa cười vừa nói:

- Cây quài trượng bữu bối này, hôm nọ đã bị vứt lên khỏi nóc nhà, bây giờ cụ lại nhặt nó về đây à?

Miệng nói, tay không ngừng, chàng nhấc bổng một tên đệ tử của trận Bát Quái giơ lên đỡ chiếc quài trượng đó. Minh Sơn sợ quá. Vụ trượng đó, tuy không mong đánh trúng người Thừa Chí, nhưng ông ta suy tính, lúc ấy Thừa Chí không thể nào tránh trước né sau được, bắt buộc chàng ta phải dùng khí giới để chống đỡ, mà khí giới của chàng lại là một chiếc trâm bằng ngọc, chỉ khẽ chạm vào chiếc quài trượng bằng thép là vỡ tan tành ngay. Không ngờ chàng lại kéo luôn một tên đệ tử của phái Thạch Lương để chống đỡ. Nếu cây quài trượng này mà đánh trúng thì tên đệ tử ấy sẽ bị gãy xương đứt gân tức thì. Cũng may võ nghệ của Minh Sơn đã tới chỗ tuyệt mức, trong lúc nguy cấp này, ông ta phải nhảy lên, dùng tay trái đè đầu cây trượng xuống, một mặt kêu gọi Minh Đạt đề phòng:

- Đại ca, cẩn thận!

Ông ta vừa nói dứt lời, cây quài trượng theo đà, đã đánh thẳng xuống người Minh Đạt. Ông ta tin tưởng rằng người anh cả của ông ta có thể tránh được cây quài trượng đó. Quả nhiên Minh Đạt giơ ngang song kích lên đỡ. Chỉ nghe thấy “coong” một tiếng thật lớn, sao lửa bắn tứ tung, quài trượng và đoản kích đều bay trở lại. Thừa cơ đó, Thừa Chí tấn công luôn Minh Ngô. Chàng dùng bàn tay trái bổ mạnh xuống và tay phải cầm ngọc trâm cứ nhằm mắt địch mà đâm. Minh Ngô vừa tránh vừa lui, múa roi da để phong tỏa khắp người. Nhưng thế công của Thừa Chí mạnh và nhanh lắm, ông ta phong tỏa làm sao nổi. Trong giây lát, ông ta đã bị Thừa Chí liên

tiếp tấn công sáu, bảy đợt. Thấy chiếc ngọc trâm cứ lập lòe theo sát đôi mắt ông ta, và đã bị hai chiếc đó chạm tới mí mắt rồi, Minh Ngô sợ hãi mất cả hồn vía, lúc đó mới nhận biết cây trâm ấy lợi hại là ngần nào.

Lần sau cùng, thấy tránh không nổi, ông ta phải vứt roi da đi, hai tay bịt lấy đôi mắt, nằm xuống đất lăn lộn mấy vòng, mới thoát khỏi thế tấn công của Thừa Chí.

Nhưng dù sao, lưng ông ta cũng bị Thừa Chí đá theo một cái.

Hồi xưa, Minh Ngô đã từng dùng roi da để đánh bại một lúc mười hai hảo hán trên lôi đài Triết Nam, oai phong lừng lẫy, nổi tiếng mấy chục năm liền. Ngờ đâu, ngày nay, ông ta lại phải bại dưới tay một thiếu niên vô danh. Không riêng gì ông ta xấu hổ chịu không nổi, mà cả những người đứng xem hai bên cũng phải ngạc nhiên kinh hãi vô cùng.

Hoàng Chân thấy tiểu sư đệ lợi hại vô cùng, đã trở tài kỳ lạ, bình sanh ông ta chưa từng thấy qua. Ngay như sư phục hồi còn tráng niên, lúc võ nghệ đã cao tột bậc, cũng chưa chắc đã có công lực mạnh như thế! Vậy thì võ công tuyệt tác ấy y đã học hỏi ở đâu? Thật không thể tưởng tượng được! Thôi Hy Mẫn đứng bên cạnh cứ hò reo khen ngợi om sòm. Tiểu Tuệ nhích mép cười. Ôn Nghi và Thanh Thanh đều mừng thầm nhưng vì hai mẹ con từng sống dưới cửa độc ác của họ Ôn đã lâu, lúc nào cũng sợ hãi lo âu, nên cả hai đều không dám tỏ vẻ vui mừng ra mặt.

Càng đánh tinh thần càng thấy phấn khởi thêm, Thừa Chí không còn lo ngại gì nữa.

Tay trái sử dụng “Phục Hổ chưởng” của phái Hoa Sơn, tay phải cầm trâm ngọc dùng thế Kim Xà trảm pháp trong trận Kim Xà bí kíp. Võ thuật đó dù là Bát Thủ Tiên Viên Mộc Nhân Thanh thân hành tới nơi, Kim Xà Lang Quân Hạ Tuyết Nghi phục sanh, mỗi người cũng chỉ biết được một nửa. Như vậy anh em họ Ôn làm sao hiểu nổi? Hạ xong Minh Ngô, Thừa Chí lại quay sang tấn công Minh Nghĩa. Luôn luôn bị miếng hiểm tập kích, Minh Nghĩa cuống cả chân tay. Thấy tình thế bất lợi, Minh Đạt bỗng huýt lên một tiếng còi, rồi đột nhiên dùng tay đẩy lui một tên đệ tử. Còn Minh Sơn thì sử dụng cả chân lẫn tay, hoặc đá hoặc ném, quét sạch tất cả các đệ tử ra ngoài.

Nhân số trong Luyện Võ sảnh ít đi, họ tính bày ngay trận Ngũ Hành lại, nhưng Thừa Chí cứ kèm chặt Minh Nghĩa, khiến anh em họ Ôn không thể nào áp dụng thế liên hoàn được. Minh Nghĩa bị tay của Thừa Chí đánh trúng vào vai trái, Minh Sơn vội nhằm phía sau lưng chàng đánh luôn một quai trượng xuống. Đồng thời, Minh Đạt ở bên trái cũng múa song kích tấn công tới. Vai trái tuy bị đau, Minh Nghĩa vẫn cố chịu để thi hành trận pháp.

Lúc ấy nhân số của phái Thạch Lương đã bị ném hết ra ngoài nên họ càng cố bày lại được trận thế và hết sức chống cự. Dưới sự bao vây tấn công của tám lão, Thừa Chí vẫn đi lại như bay như múa. Đang đấu kịch liệt, chàng bỗng nhảy lên cao, tay phải cầm chiếc trâm ngọc vào đầu, rồi giơ tay níu lấy cái dầm trên nóc nhà.

Đánh đang hăng, tám lão bỗng nhiên thấy biến mất kẻ địch đều ngơ ngác nhìn nhau. Sau thấy trên đầu có tiếng gió, họ biết nguy đến nơi, đang định trốn tránh thì Minh Sơn và Minh Nghĩa đã bị quân cờ ném trúng huyệt đạo, ngã lăn ra đất. Minh Đạt vừa cúi xuống định cứu chữa thì Thừa Chí lại ném luôn một nắm quân cờ xuống. Nhờ ở võ nghệ cao siêu hơn các em, Minh Đạt giơ song kích lên múa, những quân cờ của Thừa Chí đều lác đác rơi xuống. Sợ Thừa Chí lại ném ám khí nữa, Minh Đạt vẫn tiếp tục múa song kích để tự bảo vệ từ đầu đến chân. Bỗng nghe thấy

người đứng xem kêu rú lên, ông ta thấy tay rung động một cái, song kích hình như bị một sức mạnh gì cản lại, không sao múa được nữa. Giật mình sợ hãi, Minh Đạt dùng sức kéo mạnh một cái, ngờ đâu song kích đã rời khỏi tay ông ta bay đi mất. Không kịp nghĩ ngợi, ông ta vội tránh sang bên ba bước, hai bàn tay che lấy đầu, mắt. Lúc ấy ông ta mới hay song kích đã lọt vào tay Thừa Chí rồi. Mỗi tay cầm một kích, Thừa Chí thét lớn:

- Coi này!

Song kích bay xuống, cắm chặt vào hai cái cột lớn ở giữa Luyện Võ sảnh, ngập sâu vào cột đến nửa chiếc kích. Hai cái cột bị rung chuyển, mái ngói đều kêu “rắc, rắc” hình như sắp đổ sập xuống.

Những người đứng cạnh cửa đều hoảng kinh rảo cẳng chạy luôn ra ngoài sảnh.

Năm xưa, khi Mộc Nhân Thanh dạy võ Thừa Chí, đã từng phóng một thanh kiếm cắm phập vào thân cây, Mộc Tang đạo nhân khen là kiếm pháp thiên hạ vô song. Nay Thừa Chí lao hai cái kích cũng căn cứ ở miếng kiếm pháp đó biến hóa ra. Lúc này, Hoàng Chân hờ hững và phục tài tiểu sư đệ, vì ông ta thấy chàng dùng thủ pháp của bốn môn lao kích đến nỗi xuyên thủng cột và chấn động cả nhà cửa. Ông ta mừng quá reo lên:

- Viên sư đệ! Chú sử dụng miếng “Thần Long Hiện Vĩ” tài lắm!

Thừa Chí quay đầu lại cười và nói:

- Đệ không dám quên ơn sư phụ đã dạy bảo nhưng vẫn còn mong sư huynh chỉ giáo cho!

Ôn Minh Đạt ngo ngác nhìn xung quanh thấy bốn người anh em nằm lăn cả dưới đất.

Thừa Chí từ từ đi tới cạnh Hoàng Chân, rút chiếc ngọc trâm cắm trên đầu xuống, trao trả cho Tiểu Tuệ rồi đứng cạnh Hy Mẫn không nói nửa lời. Ôn Minh Đạt nghĩ đến trận thế Ngũ hành Bát Quái của phái Thạch Lương mình từng mang danh thiên hạ vô địch mà nay chỉ trong chốc lát đã bị một thằng nhỏ phá tan quét sạch, đến nỗi toàn quân phải tiêu diệt hết! Nghĩ tới đó, ông ta đau lòng sốt ruột quá, định đâm đầu vào cột trụ tự tử cho xong. Nhưng vốn tánh ác độc xưa nay, ông ta nghĩ thầm rằng: “Tuổi ta sắp mặt kiếp đến nơi, mối thù này tất nhiên ta không thể trả được. Nhưng còn sống sót được ngày nào, thế nào ta cũng không để nó được yên thân!”

Nghĩ xong, ông ta chìa hai tay nói với Hoàng Chân:

- Vàng ở cả đây, các người cứ việc đem đi!

Không chờ cho Minh Đạt nói đến lời thứ hai, Hy Mẫn vội chạy lại nhặt hết các thoi vàng bỏ vào túi da. Phái Thạch Lương tuy có mấy chục người đứng đó, nhưng chỉ trở mắt nhìn người lấy của đi chớ không dám ra tay ngăn cản. Trận đánh vừa rồi, Thừa Chí làm cho họ thất đảm kinh hồn, mất hết cả chí khí đấu tranh.

Thấy bốn người anh em đều bị Thừa Chí ném quân cờ điểm huyết nằm lăn cả ra đất, Minh Đạt liền bước tới cạnh Minh Nghĩa trước, đệ nhị lão lúc này mắt vẫn nhìn được, nhưng thân thể và chân tay thì cứng đờ.

Minh Đạt cũng là tay điểm huyết giỏi, liền cúi xuống xoa bóp “Vân Đài huyết” cho người em để cho huyết mạch được chạy đều. Nhưng ông ta xoa bóp hằng giờ mà Minh Nghĩa vẫn cứ nằm

cứng đờ như cũ. Ông ta lại đến giải huyết cho ba người em kia, nhưng cũng không thấy hiệu nghiệm gì cả. Vì không muốn tự hạ mình cầu cứu kẻ địch, ông ta chỉ quay lại nhìn Thanh Thanh hất hàm ra hiệu. Thanh Thanh tuy biết ý ông Cả muốn nhờ mình cầu cứu Thừa Chí, nhưng nàng giả vờ không hiểu:

- Ông Cả sai bảo gì cháu thế?

Minh Đạt chửi thảm: “Con nhãi này đáo để thật! Lúc này mầy còn làm khó dễ ông! Chờ xong việc ở đây, ông sẽ trị tội mẹ con mày cho mà xem!”

Nghĩ đoạn, ông ta đay nghiến nói khế:

- Mày bảo nó giải huyết cho bốn ông mày đi!

Thanh Thanh tới trước mặt Thừa Chí vái chào, rồi lớn tiếng nói:

- Ông Cả tôi nói nhờ anh giải huyết dùm bốn ông tôi đấy!

Thừa Chí trả lời:

- Vâng.

Chàng tiến lên đang định cúi xuống giải huyết cho bốn anh em họ Ôn, bỗng nghe thấy Hoàng Chân gạt bàn tính một cái, chàng vội ngừng tay ngay, Hoàng Chân lớn tiếng nói:

- Viên sư đệ! Chú không biết buôn bán tí nào cả! Hiện giờ món hàng lạ đang hiếm, sao chú không nhân lúc này mà lên giá. Chú cứ mặc rao giá đi, nói thách đến đâu, cũng có người cũng chịu trả kia mà!

Thừa Chí biết ngay sư huynh chàng có ác cảm với phái Thạch Lương, muốn thừa dịp này để báo thù. Dù chàng là người trung hậu thật, nhưng nghĩ tới có sư huynh ở đây thì nên để cho ông ta chủ trì mọi lẽ mới phải, chàng liền ôn tồn đáp:

- Xin đại sư huynh chỉ bảo giúp cho!

Hoàng Chân nói:

- Món hàng thuộc loại trân châu, bảo ngọc đâu thể quà biếu vô cớ cho ai được, tức nhiên phải trao đổi bằng một thứ gì tương xứng với món hàng đó theo sự công bằng của sự mua bán có qua có lại.

Thừa Chí vốn đã hiểu rõ, nhưng vẫn vờ hỏi:

- Đại sư huynh hãy nói rõ hơn, tiểu đệ chưa hiểu gì cả.

Hoàng Chân đáp:

- Có gì lạ đâu. Nếu chư liệt vị kia muốn Viên sư đệ giải huyết đạo cho các người kia tất nhiên phải bù lại một cái gì giá trị ngang nhau không có bên nào thiệt thòi cả.

Nghe Hoàng Chân và Thừa Chí nói chuyện dài dòng cố kéo thời gian, Minh Đạt nóng nảy:

- Bây giờ các vị muốn trao đổi cái gì cứ nói toạch ra, cần gì phải dùng thứ văn hoa bóng bẩy cho

phí mất thời giờ.

Hoàng Chân nhắm tính rồi nhìn Minh Đạt:

- Chẳng có gì rắc rối cả, giờ chur vị muốn Viên sư đệ giải huyết cho mấy người nằm kia thì cái giá trị của nó tính thế nào cho tương xứng vậy thôi.

Minh Đạt hỏi mau:

- Tương xứng là bao nhiêu vàng, bao nhiêu bạc cứ nói thẳng ra?
- Bạc vàng thì Viên sư đệ chắc không nhận đâu, giờ chỉ có thể nhận một món khác.
- Món gì?
- Lối chùng một ngàn sáu trăm tạ gạo theo luật mua bán xưa nay.

Minh Đạt giận lắm nhưng vì sinh mạng của bốn anh em họ Ôn nên cố dần xuống:

- Một ngàn sáu trăm tạ gạo đâu phải là khó mua, nhưng với số gạo nặng nề như thế chuyên chở cách nào?

Hoàng Chân lắc đầu:

- Khởi phải chuyên đi đâu cả.
- Thế phải làm cách nào?
- Tôi đã có cách rồi, rất dễ dàng, chỉ giải quyết trong vài giờ là đâu đấy yên xong.
- Cách nào?
- Chở một ngàn sáu trăm tạ gạo tới quý gia trang, cho người loan truyền số dân chúng đang đói trong vùng này cùng quy tụ lại. Các hạ có thể làm chuyện này được chăng?

Minh Đạt gật đầu:

- Được, chẳng có gì khó khăn cả, nhưng các hạ định quy tụ số dân chúng nay để làm gì?

Hoàng Chân buông thông:

- Phát cho họ!

Minh Đạt khẽ sừng sốt đưa mắt nhìn Hoàng Chân:

- Như thế cũng hay, nhưng chùng nào là chuyện này?
- Chuyện muốn chậm hay mau tùy nơi các tại hạ, chúng tôi vô sự bình yên.
- Mặt trời xế qua giải quyết được không?
- Tốt đấy. Tính sớm như vậy rất ổn, chuyện mua bán cần phải sòng phẳng và nhanh lẹ để còn phải tiếp khách hàng khác.

Từ nãy Hoàng Chân nói ra toàn là những câu bông đùa, khinh khỉnh rất là khó chịu nhưng Minh

Đạt không biết phải làm sao vì cần phải cứu bốn anh em bị Thừa Chí điểm huyết năm kia.

Hoàng Chân nói:

- Vậy mặt trời xế qua chúng tôi sẽ trở lại giao lãnh hàng hóa, chớ vị hãy chuẩn bị đầu đó cho thật chu đáo để khỏi phải bị trễ giao hàng nhé.

Hoàng chân phất tay:

- Viên sư đệ, chúng ta về thôi.

Bọn bốn người của Hoàng Chân trở ra ngoài đi thẳng về hướng khách điểm...

Phân Minh Đạt trở vào nhà lấy một số bạc ra thị trấn mua đủ một ngàn sáu trăm tạ gạo thuê xe chở về gia trang.

Hắn sai mười mấy tên gia nhân đi khắp nẻo đường trong vùng loan tin về vụ chặn bần trong chiều nay.

o O o

Mặt trời vừa nghiêng bóng, Hoàng Chân, Thừa Chí, Thôi Hy Mẫn, và Tiểu Tuệ cùng tới gia trang năm anh em họ Ôn.

Bốn người đi tới nhà họ Ôn đã thấy dân quê tụ họp rất đông đảo. Rồi từng tạ gạo một từ trong thành được gánh tới. Thì ra Ôn Minh Đạt đã sai người vào thành Từ Châu mua gạo từ lúc đêm khuya rồi. Từ Châu là một thành phố lớn ở miền Đông tỉnh Triết Giang sầm uất vô cùng. Nhưng đột nhiên đi mua một nghìn sáu trăm tạ gạo không phải chuyện dễ. Và cũng vì sự nhu cầu đột ngột đó mà giá gạo vọt lên khiến Minh Đạt phải tốn phí thêm mấy trăm lạng bạc nữa.

Mời Hoàng Chân ra kiểm điểm đủ số gạo rồi, Minh Đạt mới bảo người nhà phát chẩn từng đấu một cho các nông dân. Dân chúng các làng bần tán nghị luận, họ không hiểu tại sao nhà họ Ôn đột nhiên lại cải ác lương thiện như thế? Thấy Minh Đạt làm việc rất cẩn thận, tuy là sự bất đắc dĩ, nhưng cũng vì vậy mà Hoàng Chân không còn nói kháy và chế diễu nữa. Chờ phát hết bốn trăm tạ gạo, Thừa Chí giải huyết ngay cho Ôn Minh Nghĩa. Tuy đã tỉnh hẳn, nhưng vì chịu đựng ngót một ngày đêm, Minh Nghĩa như người ốm mới khỏi, không còn đủ hơi sức như lúc thường.

Nhộn nhịp đến chiều tối mới chẩn xong 1600 tạ gạo, và bốn anh em họ Ôn cũng đều được giải thoát cả. Thừa Chí vái chào Ngũ lão một cái và nói:

- Có nhiều điều thất lễ, tiểu bối thật áy náy vô cùng.

Hoàng Chân vừa cười vừa nói:

- Các ông đã cho tặng cho nông dân gạo, tuy hơi đau lòng xót ruột một chút, nhưng đã gỡ lại cho Thạch Lương Ôn gia rất nhiều tiếng tăm. Các ông nên rõ, làm việc thiện này rất có lợi cho các ông, chớ không phải cho chúng tôi. Các ông nên nhớ kỹ điều đó!

Bốn người đang định quay trở ra, bỗng từ trong nội đường có hai người đàn bà chạy ra. Người đi trước là Ôn Nghi, người theo sau là Thanh Thanh, con gái bà ta. Khi chạy tới trước mặt Thừa Chí, Ôn Nghi liền hỏi:

- Viên tướng công đi về đây ư?

Thừa Chí gật đầu trả lời:

- Vâng, cháu đang định vào chào bác đây ạ.

Ôn Nghi, giọng run run, hỏi:

- Mộ anh ta ở đâu? Tướng công có thể đưa tôi đi thăm viếng được không?

Chưa kịp trả lời, chợt nghe thấy tiếng gió kêu “vù, vù” Thừa Chí biết ngay là có chuyện gì rồi, vội nhảy ra phía trước giơ tay ra vói, đã nắm luôn được bốn con phi đao.

Đột nhiên Ôn Nghi rú lên: “Trời ơi!” rồi gục mình nằm phục xuống đất. Một chiếc phi đao cắm trúng giữa lưng bà ta, ngập gần hết chuôi đao. Ôn Nghi ngã xuống bất tỉnh nhân sự ngay.

Tai biến xảy ra quá đột ngột, Thanh Thanh ôm lấy mẹ đỡ dậy và giơ tay định rút phi đao ra. Hoàng Chân vội cản lại:

- Không rút được! Rút ra là chết ngay!

Biết rõ những phi đao đó cho Minh Thi phóng ra, Thừa Chí quay tay ném trở lại, bốn chiếc phi đao đều nhằm thẳng người Minh Thi mà bay tới. Vợ nằm xuống đất lăn đi mấy vòng tránh bốn con phi đao, Minh Thi vừa định đứng dậy đã thấy lưng và đùi bên phải bị tê liệt, lại ngã gục xuống đất. Ông ta là tay thiện ném phi đao, Thừa Chí biết rõ bốn con phi đao vừa ném ra, thế nào ông ta cũng tránh được cho nên chàng lại ném tiếp hai con cờ. Vì ghét ông ta quá độc ác, hai con cờ này chàng đều dùng sức nặng ném vào yếu huyệt nên Minh Thi chết giắt liền.

Quay đầu lại, Thừa Chí thấy Thanh Thanh ngồi dưới đất ôm lấy mẹ, khóc không ra tiếng. Nhìn kỹ con dao cắm trên lưng Ôn Nghi, Thừa Chí biết không thể cứu được nữa, vội bóp hai bên sườn, bế huyệt đạo nơi đó, để bà ta đỡ bị đau khổ, đồng thời khiến cho máu tạm chạy chậm một chút. Ôn Nghi mỉm cười, nhìn Thanh Thanh nói:

- Thanh, con đừng khóc nữa! Thế là má được đi gặp ba con. Ở cạnh ba con, không ai dám bắt nạt má nữa.

Thanh Thanh vừa khóc vừa gật đầu lia lịa. Ôn Nghi nói với Thừa Chí:

- Viên tướng công, có một việc này, thế nào tướng công phải nói thật cho tôi hay. Đừng có giấu diếm tôi!

Thừa Chí ứa nước mắt trả lời:

- Chẳng hay bác muốn biết chuyện gì ạ?

- Nhà tôi có để lại di chúc không? Có nhắc nhở đến tôi không?

- Thưa bác, Hạ lão tiên bối có lưu lại một tí đồ hình dạy võ công. Hôm qua, sở dĩ cháu phá nổi Ngũ Hành trận là nhờ sử dụng phương pháp di truyền của Hạ lão tiên bối đấy! Như vậy cũng có thể gọi là cháu đã báo thù hộ ông ta, và chắc ông ta ở dưới chín suối cũng được nguôi giận một phần nào.

Ôn Nghi lại nói:

- Nhà tôi có viết thơ để lại cho tôi không?

Thừa Chí lắc đầu, Ôn Nghi thất vọng nói tiếp:

- Vì chàng ta ăn phải bát chè sen có pha thuốc mê nên mới bị mất hơi sức. Mà bát chè đó lại do chính tay tôi đưa cho chàng ăn. Nhưng quả thật, tôi không hề biết một tí gì cả.

Thừa Chí an ủi:

- Hạ lão tiên bối thế nào cũng biết rõ chuyện đó. Chắc ông ta không trách cứ bác đâu.

- Chắc chàng vì đau lòng quá nổi. Thế nào cũng trách tôi hãm hại ngầm chàng.

Bây giờ, tuy đã biết rõ nhưng cũng muộn mất rồi!

Thấy bà ta sắp chết đến nơi mà vẫn còn ân hận chuyện cũ, Thừa Chí định nói thêm vài câu an ủi, nhưng thấy bà ta yếu ớt dần hai tay đã từ từ buông xuôi, Thừa Chí sực nhớ tới tờ bản đồ ghi chỗ chôn của báu ở trong cuốn Bí kíp, trong đó có nhắc tới tên Ôn Nghi, vội móc túi lấy ra và nói:

- Mời bác xem tờ giấy này!

Lúc ấy mắt Ôn Nghi đã nhắm dần, lại từ từ mở to, tinh thần phấn chấn, rú lên:

- Phải chữ của chàng ta đấy! Tôi vẫn nhận được nét chữ của chàng mà.

Thấy bà ta bỗng nhiên hơn hớn như đứa con nít, Thừa Chí phải động lòng thương xót. Ôn Nghi khẽ đọc mấy hàng chữ ghi bên cạnh bức bản đồ: “Người được bản đồ này... thế nào cũng xin tới làng Thạch Lương, phủ Từ Châu, tỉnh Triết Giang... tìm kiếm cho được Ôn Nghi... tìm kiếm cho được Ôn Nghi... Phải, Ôn Nghi là tôi đây!... tặng cho nàng mười vạn lạng vàng hộ tôi.”

Nét mặt bỗng tươi tỉnh hơn trước, bà ta nắm lấy tay Thừa Chí, rồi nói tiếp:

- Chàng không trách cứ tôi! Tôi không cần lấy vàng, chỉ cần biết... lòng chàng vẫn còn thương nhớ tới tôi thôi! Chàng nhớ tôi!... Bây giờ tôi phải đi đây! Đi gặp chàng đây!...

Biết rằng hơi sức của bà ta đã đến lúc tận kiệt, Thừa Chí đang nói mấy lời an ủi Thanh Thanh, Ôn Nghi bỗng mở trừng đôi mắt, và nói:

- Viên tướng công! Có hai việc này... tôi muốn nhờ tướng công giúp cho... Thế nào tướng công cũng phải nhận lời nhé?

Thừa Chí trả lời:

- Xin bác cứ nói, việc gì sức cháu có thể làm được không bao giờ cháu dám từ chối.

- Việc thứ nhất là: Tướng công chôn tôi ở cạnh chàng. Việc thứ hai... việc thứ hai...

Hồi 10 - Yêu nhau lắm cắn nhau đau

Thừa Chí vội hỏi:

- Việc thứ hai là gì? Xin bác nói luôn đi!

Ôn Nghi nói:

- Tướng công, hai người... hai người...

Lấy tay chỉ vào Thanh Thanh, Ôn Nghi đã hết hơi không nói tiếp được nữa, mắt nhắm nghiền, đầu gục xuống, chết liền. Thừa Chí để tay lại gần mũi bà ta thì không thấy thở nữa. Thanh Thanh nằm phục bên cạnh xác mẹ, khóc lóc, rồi vì đau đớn và bị cảm xúc quá nhiều, nàng chết giắc liền. Sợ hãi vô cùng, Thừa Chí vội kêu:

- Chú Thanh, chú Thanh!

Hoàng Chân nói:

- Nàng đau đớn quá nên ngất đi đấy thôi. Không sao đâu!

Rồi phun khói vào mũi Thanh Thanh. Chỉ thấy hắt hơi mấy cái nàng tỉnh lại dần dần, hai mắt lơ lảo như người mất hồn vía.

Thừa Chí liền hỏi:

- Chú Thanh, chú đã đỡ chưa?

Nàng không trả lời. Hoàng Chân và Tiểu Tuệ không biết rõ sự quan hệ giữa Thừa Chí và mẹ con nàng ra sao, đều cảm thấy lạ lùng. Mọi người đều nghĩ thầm: “Mẹ con nàng hình như là người của phái Thạch Lương nhưng tại sao họ lại bị người nhà mưu hại như thế?”

Vì không hiểu rõ nông nổi, nên không ai dám thêm ý kiến. Thừa Chí ứa lệ nói:

- Chú Thanh! Chú phải đi với chúng tôi! Không thể ở đây được đâu!

Thanh Thanh vẫn ngơ ngác, chỉ gật đầu chớ không nói năng gì cả. ầm xác Ôn Nghi lên, Thừa Chí dẫn đầu đi ra, còn Hoàng Chân, Thanh Thanh, Tiểu Tuệ, Hy Mẫn thì theo sau.

Bọn Minh Đạt thấy anh em Thừa Chí tự do thao túng, xử trí mọi việc và tự tiện đem cháu gái mình đi, đều tức giận vô cùng. Nhưng trận đấu hôm qua, đã khiến ai nấy đều kinh hồn, không dám bước ra ngăn cản nữa.

Hoàng Chân dặn bảo Hy Mẫn:

- Một trăm lạng bạc này, con đem tặng người chủ nhà đã cho bọn ta ngủ trọ, và bảo họ phải dọn nhà đi ngay tức thì.

Hy Mẫn không hiểu tại sao liền hỏi:

- Tại sao lại bắt người ta phải dọn nhà đi?

- Với chúng ta, phái Thạch Lương bất đắc dĩ phải chịu nhện. Tất nhiên họ sẽ “giận cá chém thớt.” Thế nào cũng đi kiếm người cho chúng ta ở trọ để hành hạ cho đỡ tức.

Hy Mẫn gật đầu:

- Su phụ nghĩ chu đáo lắm!

Nói xong, chàng chạy như bay đi liền.

Bốn người chờ tới khi Hy Mẫn quay trở lại mới vòng theo con đường nhỏ, rời khỏi Thạch Lương. Đi được ba mươi dặm, thấy trên sườn núi có một ngôi miếu đã đổ nát, trên đầu cổng có ba chữ lớn “Linh Quan Miếu” nhưng trông rất lờ mờ không rõ.

Hoàng Chân lên tiếng:

- Hãy vào trong miếu nghỉ ngơi đã!

Bước vào căn miếu đó, thấy mạng nhện và cát bụi phủ đầy, đồ đạc mục nát gần hết, cả năm người vào giữa điện ngồi nghỉ. Hoàng Chân nói:

- Di thể của bà này bây giờ tính toán sao? Chôn cất ngay đây, hay là vào thành kiếm phu đòn để khâm liệm?

Thừa Chí cau mày, không nói năng gì cả. Hoàng Chân lại nói tiếp:

- Hay là vào thành mua chiếc quan tài khâm liệm cho bà ta? Quan phủ sẽ tra hỏi tại sao bà ta mất? Chúng ta tuy không sợ, nhưng dù sao cũng vẫn thấy phiền phức lắm.

Ý nghĩa lời nói của ông ta là nên chôn cất ngay tại đó. Thanh Thanh khóc lóc, rồi nói:

- Không được! Má em đã nói muốn được chôn cạnh mộ ba em kia mà!

Hoàng Chân hỏi:

- Di thể của linh tôn chôn cất ở đâu?

Thanh Thanh không trả lời được liền đưa mắt nhìn Thừa Chí. Thừa Chí hiểu ý đáp ngay:

- Chôn ở trên núi Hoa Sơn của chúng ta!

Nghe thấy chàng nói, bốn người đều ngạc nhiên, Thừa Chí lại nói tiếp:

- Phụ thân của nàng là Hạ lão tiên bối, xưa kia vẫn lừng danh là giang hồ quái kiệt Kim Xà Lang Quân đấy!

Tuổi Hoàng Chân cũng xấp xỉ tuổi Hạ Tuyết Nghi. Lúc ông bước chân vào giang hồ, oai danh của Kim Xà Lang Quân đã chấn động khắp chốn võ lâm rồi, nên khi nghe thấy Thừa Chí nhắc đến tên Kim Xà Lang Quân, Hoàng Chân ngồi trầm ngâm giây lát, rồi nói:

- Tôi có một ý kiến, cô nương nghe rồi đừng trách cứ tôi nhé?

Thấy Hoàng Chân là người có tuổi, Thanh Thanh đáp:

- Xin bác cứ dạy!

Hoàng Chân chỉ vào Thừa Chí:

- Chú ấy là sư đệ của tôi. Cô gọi tôi là bác, tôi đâu dám nhận. Thôi từ nay cô cứ gọi là đại ca đi!

Hy Mẫn tròn mắt nhìn Thanh Thanh trong bụng nghĩ thầm: “Nhu vậy ta phải gọi con nhãi ranh này là cô kia à?”

Thanh Thanh đưa mắt nhìn Thừa Chí như thăm hỏi ý kiến, rồi đổi luôn giọng xưng hô ngay:

- Hoàng đại ca đã dạy bảo, tiểu muội xin nghe theo!

Hy Mẫn giật mình, tự bảo thầm: “Nguy to! Nguy to! Con nhỏ này thật thà quá đỗi, đã gọi ngay thầy ta là Hoàng đại ca rồi!”

Thật quả lúc đó Hoàng Chân đâu có ngờ rằng trong đầu óc tên học trò ngốc ấy lại nghĩ lăm chuyện quá tự ái như thế? Ông ta liền nói với Thanh Thanh:

- Nếu ý định lệnh đường truyền lại, muốn được hợp táng với lệnh tôn, thì chúng ta cũng phải hoàn thành đúng như tâm nguyện của bà mới được. Nhưng ta tạm gác bỏ vấn đề khó khăn về sự chuyển vận linh cữu, từ đây tới Hoa Sơn xa xôi hàng nghìn dặm, không nói tới vội. Hãy nói tới vấn đề, dù linh cữu đã tới chân núi Hoa Sơn rồi, cũng không sao khiêng nổi lên trên đỉnh núi kia mà!

Thanh Thanh hỏi:

- Vậy biết làm sao được bây giờ?

Thừa Chí nói:

- Núi Hoa Sơn hiểm trở khó lên lắm, người nào hơi kém võ công là không thể lên được tới đỉnh. Còn vấn đề chuyển vận linh cữu thì không có cách gì làm nổi.

Hoàng Chân nói:

- Ngoài ra, còn có một cách là đem hài cốt của lệnh tôn xuống dưới hợp táng với lệnh đường. Nhưng di hài của lệnh tôn đã an táng bao nhiêu lâu rồi, nay bỗng dựng lại động chạm tới tôi e không tiện.

Thấy lời nói đó hợp tình hợp lý lắm, Thanh Thanh lo quá khóc lóc và hỏi:

- Vậy biết làm thế nào bây giờ?

Hoàng Chân nói:

- Theo ý tôi thì bây giờ chỉ có cách hỏa thiêu di thể của lệnh đường, rồi đưa đồng tro hài cốt lên trên đỉnh núi an táng, là thuận tiện và hoàn hảo hơn cả.

Tuy không muốn làm như thế, nhưng Thanh Thanh cũng không nghĩ ra được cách nào khác tốt hơn, đành phải ngậm lệ gật đầu. Thế là mọi người đi nhật củi và củ khô, hỏa thiêu di hài của Ôn Nghi. Từ thuở lọt lòng mẹ, rồi từ bé đến lớn, Thanh Thanh hoàn toàn sống trong một đại gia

đỉnh luôn chỉ độc có những tình cảm lạnh lùng và vô tình bao vây xung quanh. Ngoài người mẹ ra không có một người nào thật tâm thương yêu nàng cả. Suốt ngày, chỉ bị người ta nhạo báng, chế diễu, và khinh khi, vì vậy nàng mới có những tánh nết quái dị như thế. Bây giờ trông thấy người mà nàng yêu mến nhứt đời dần dần tiêu tan trong đống lửa hồng, nàng mới quá thương cảm mà phục xuống đất khóc lóc thảm thiết. Mọi người biết không thể nào khuyên can và an ủi nổi, đành để cho nàng khóc lóc cho thật đã đời, như thế mới có thể làm tan hoặc voi bớt đi một phần nào những sự tấm tức, nhớ thương trong lòng.

Vào trong miếu đồ nát, kiếm được một cái hũ sành, chờ cho đống lửa tắt hẳn, Thừa Chí nhặt hài cốt bỏ vào, đoạn vái hai vái, miệng lẩm nhẩm khấn:

- Xin bác cứ yên tâm, thế nào cháu cũng đưa tro hài cốt này lên trên đỉnh núi Hoa Sơn an táng, cháu quyết không phụ lời phó thác của bác!

Thấy mọi việc đã xong xuôi, Hoàng Châu bảo Thừa Chí rằng:

- Chúng ta phải đem số vàng này đến trấn Cửu Giang tỉnh Giang Tây. Sấm Vương đã phái rất nhiều anh em liên lạc khắp các tỉnh Giang Tô, Triết Giang, Giang Tây, Hà Nam, để chờ đợi lúc Trung Nguyên khởi sự là phía Nam cũng khởi nghĩa hưởng ứng. Viên sư đệ cướp lại được số vàng này, thật là công của sư đệ lớn lắm!

Thanh Thanh nói:

- Quả thật tiểu muội không biết số vàng này lại quan trọng như vậy! Nếu không có hai vị đại ca ra cướp lại, có phải đã làm lỡ hết đại sự Sấm Vương rồi không?

Thôi Hy Mẫn nói:

- Quý hồ cô biết được là may mắn lắm rồi!

Không bao giờ chịu thua ai bằng lời nói nào cả, Thanh Thanh trả đũa ngay:

- Nếu Hoàng đại ca không thân chinh hộ tống số vàng này em e rằng dọc đường còn xảy ra nhiều chuyện nữa đấy!

Lời nói đó ám chỉ Hy Mẫn và Tiểu Tuệ đã bắt lượm, hộ tống không nổi số vàng này, nên mới để cho nàng cướp được. Hy Mẫn định trả lời chỉ trích lại, nhưng Hoàng Chân đã ra lệnh ngậm bằng mắt, cấm không cho hắn được nói nữa. Một lát sau, Hoàng Chân nói với Thừa Chí và Thanh Thanh:

- Viên sư đệ và Ôn cô nương không bận việc gì, cùng đi cả với chúng tôi tới Cửu Giang cho vui?

Thừa Chí đáp:

- Tiểu đệ muốn lên Nam Kinh chào sư phụ, xem sư phụ có sai bảo gì không? Và cũng nhân tiện đi thăm Thôi thúc thúc một thể.

- Sư phụ và chú Thôi Sơn đã trở về Thiểm Tây rồi. Lúc này quân vụ khẩn cấp lắm.

Việc Sấm Vương đại tấn công, chỉ nội nay mai là phát động rồi.

Thừa Chí giựt mình nghĩ thầm: “Đó là thời cơ thuận tiện để trả thù cho cha ta đây!”

Mắt đỏ ngầu, chàng nói:

- Nếu vậy, tiểu đệ phải về ngay Thiểm Tây yết kiến sư phụ, không đi Cửu Giang nữa. Đại ca nghĩ sao?

Chàng rất tôn trọng sư huynh nên việc gì cũng phải hỏi qua ý kiến sư huynh trước.

Hoàng Chân nói:

- Sấm Vương đại cử tấn công, cần dùng rất nhiều nhân tài. Tài ba lỗi lạc như sư đệ, nếu ra phò tá Sấm Vương thì còn gì tốt bằng. Sau này, vì dân diệt trừ gian tặc, chú sẽ phải vất vả nhiều!

- Xin đại sư huynh dạy bảo cho!

- Chú lễ phép quá. Thôi chúng ta hãy tạm biệt nhau tại nơi đây!

Hoàng Chân nói xong, quay đầu đi luôn, Hy Mẫn cũng chào bái biệt sư thúc. Tiểu Tuệ nói với Thừa Chí:

- Thừa Chí đại ca! Chúc anh lên đường mạnh giỏi!

Thừa Chí gật đầu, nói:

- Tôi xin gửi lời hỏi thăm thím An. Chúc cô thượng lộ bình an!

- Má em vẫn nhắc nhở tới anh luôn. Nếu biết anh trở nên vạm vỡ và tài hoa thế này, má em thế nào cũng vui sướng khôn xiết tả. Thôi, em đi đây!

Vái chào Thừa Chí xong, Tiểu Tuệ vội vàng đuổi theo Hoàng Chân và Hy Mẫn, cùng đi về phía Nam. Vừa đi, nàng vừa quay đầu lại vẫy tay chào, Thừa Chí cũng giơ tay chào lại, cho tới khi khuất bóng ba người mới thôi.

Thanh Thanh “hừ” một tiếng rồi nói:

- Sao anh không đuổi theo vẫy tay chào nữa đi?

Thừa Chí đứng ngẩn người giây lát, không hiểu ý nghĩa lời nói móc của nàng.

Thanh Thanh lại nói:

- Sao anh không theo cô ta đi? Mà cứ vẫn vợ luyến tiếc mãi không dứt thế này?

Thừa Chí lúc này mới hay, vì lẽ đó mà nàng tức giận, liền vừa cười vừa nói:

- Hồi nhỏ tôi ngộ nạn, được má cô ta cứu giúp. Tôi và cô ta quen biết nhau từ hồi còn nhỏ và cũng vui chơi một nơi, vẫn quý mến nhau như anh em một nhà.

Thanh Thanh càng tức giận thêm, cầm một hòn đá, cứ đập bừa vào thêm đá, đom đóm lửa bật tung lên. Một lát sau, nàng liền nói kháy rằng:

- Thế mới gọi là “Thanh mai trúc mã”, quen biết nhau từ tuổi còn thơ chứ gì?

Cảm thấy tính nết cô nọ bướng bỉnh, không thể dùng lý lẽ khuyên can nổi, Thừa Chí chỉ có cách

làm thính.

Thanh Thanh giận dữ nói:

- Tại sao anh với cô ta chuyện trò tươi cười như thế? Mà với em thì cứ lỳ lỳ chẳng nói chẳng rằng!

- Tôi vẫn vui vẻ trò chuyện đấy chứ!

- Phải, má người ta tốt lắm, lúc anh còn nhỏ đã cứu anh, thương anh. Còn tôi thì không có má như người ta!

Nói tới đó, Thanh Thanh lại để cho giọt lệ tuôn rơi. Thừa Chí vội khuyên giải rằng:

- Thôi, cô đừng nên giở cái tánh tiểu thư ra nữa. Chúng ta cần phải bàn định xem sau này chúng ta phải làm những gì.

Mặt đang nhợt nhạt, bỗng dung đỏ lên, Thanh Thanh nói:

- Còn bàn định cái gì nữa? Anh thì đuổi theo em Tiểu Tuệ. Còn tôi, kẻ đau khổ này, sẽ đi phiêu bạt nơi chân trời góc biển.

Thừa Chí không biết trả lời ra sao, trong lòng suy tính, bây giờ làm thế nào mà xếp đặt cho cô bé trẻ tuổi này được yên ổn? Quả thật là nan giải! Thấy chàng không nói năng gì cả, Thanh Thanh đứng dậy, bung luôn cái chĩnh đựng tro hài cốt của mẹ, quay đầu đi thẳng. Thừa Chí vội hỏi:

- Em đi đâu thế?

Thanh Thanh nói:

- Anh để mặc tôi!

Nàng cứ theo phương Bắc mà đi. Bất đắc dĩ, Thừa Chí đành phải theo sau. Suốt dọc đường, nàng không nói năng nửa lời, Thừa Chí có ý gợi chuyện, nàng vẫn làm thính như thường.

Khi tới trấn Kim Hoa, Thanh Thanh mua mũ và quần áo, cải trang đàn ông. Biết nàng ra đi vội vàng, bên người tất không sẵn tiền, nhân lúc nàng đi phố, Thừa Chí nhét hai thoi vàng vào trong bọc áo của nàng. Khi trở về, nàng lại đem vàng sang trả chớ không chịu lấy. Đêm hôm đó, nàng làm đạo chích trộm được năm trăm lạng bạc tại một nhà phú hộ nọ. Sáng hôm sau, vụ án đó đã đồn khắp thành Kim Hoa.

Thừa Chí biết nàng đã ra tay hành động, chỉ có chau mày lắc đầu, chớ không dám trách móc nàng nửa lời. Dù là người có võ công thượng thặng thật, nhưng đối phó với một cô gái khó tánh như vậy, Thừa Chí cũng phải bó tay chịu hàng.

Muốn dùng lời lẽ êm dịu để van lơn nàng, thì chàng không muốn mất sĩ diện như thế! Còn bỏ mặc nàng, không đếm xỉa tới nữa, Thừa Chí không đành nhẫn tâm để cho một thiếu nữ cô đơn phải đi lang bạt giang hồ. Nghĩ lui nghĩ tới, chàng không biết làm thế nào cho phải.

Hôm đó, hai người rời khỏi thành Kim Hoa, đang đi về Thành Nghĩa. Ôn Thanh Thanh hậm hực đi trước, Thừa Chí vẫn lẻo đẻo theo sau. Bỗng mây đen kéo tới, hai người đều biết trời sắp

mưa to, vội rảo cẳng đi cho mau. Nhưng mới đi được năm dặm, mưa đổ xuống như thác nước. Thừa Chí tánh cẩn thận, lúc nào cũng đem theo chiếc dù.

Còn Thanh Thanh ngại cầm dù phiền phức, nên không đem theo đành phải giở khinh công ra chạy. Bực nhứt hai bên đường không có đình miếu gì cả. Thấy nàng dùng khinh công phóng chạy, Thừa Chí cũng phải rảo cẳng đuổi theo. Khi tới cạnh nàng, liền đưa dù cho nàng dùng nhưng nàng đẩy dù ra không cầm.

Thừa Chí nói:

- Chú Thanh, chúng ta là anh em kết nghĩa, đã thề sống chết có nhau, họa phúc cùng chịu, tại sao bây giờ chú lại giận anh như thế?

Thấy chàng nói như vậy, Thanh Thanh bớt giận trả lời:

- Anh muốn tôi không giận, phải nghe theo tôi một điều này.

- Chú cứ nói đi, mười điều anh cũng xin theo.

- Từ nay trở đi, anh không được gặp mặt An cô nương và má cô ta nữa. Nếu anh nhận lời, em xin lỗi anh ngay.

Nói xong, nàng nhếch mép cười liền. Thừa Chí khó xử quá, chàng nghĩ thầm: “Mẹ con nàng Tiểu Tuệ có ơn với mình, sau này thế nào ta cũng kiếm cách báo đền. Nay vô duyên, vô cớ tránh mặt không gặp người ta, như thế sao được.”

Chàng là người thật thà trung thành, không thể lừa dối nàng mà cứ nhận bừa đi cho được êm chuyện. Vì vậy, chàng phân vân không biết trả lời thế nào cho phải. Thấy thế, Thanh Thanh giở mặt liền:

- Tôi biết mà, có khi nào anh nỡ bỏ em Tiểu Tuệ của anh!

Nói xong, nàng lại quay đầu chạy thẳng. Thừa Chí vội gọi:

- Chú Thanh, chú Thanh!

Thanh Thanh cứ cắm đầu chạy, không chịu đứng lại. Chạy được một quãng, thấy bên đường có cái đình nghỉ mát, nàng chạy thẳng vào. Thừa Chí cũng chạy theo vào.

Trời nóng nực, nàng lại mặc áo đơn rất mỏng, nay bị nước mưa ướt đẫm, áo quần dính sát vào người, trông rất khó coi, nàng xấu hổ quá, gục đầu xuống lan can đình vừa khóc vừa kêu gào:

- Anh cứ bắt nạt tôi! Anh cứ bắt nạt tôi!

Thừa Chí nghĩ: “Lạ thật! Mình có bắt nạt nàng hồi nào đâu?”

Tuy vậy, chàng vẫn chịu đựng không cãi lại, cởi áo dài ra, phủ lên trên người nàng. Nhờ chiếc dù, áo chàng không bị ướt. Nghĩ đến cái chết bi đát của mẹ nàng, nàng lại càng khóc lớn hơn trước. Thừa Chí cống quít cả lên, không biết làm thế nào cho phải. Một lát sau, mưa tạnh dần, Thanh Thanh vẫn khóc không dứt. Nàng đưa mắt nhìn trộm thì Thừa Chí đang nhìn mình, vội quay đầu tiếp tục khóc như trước. Thừa Chí đành liều không nói gì nữa, và nghĩ thầm: “Thử xem cô có bao nhiêu nước mắt nào?”

Hai người đang cầm cự không ai chịu đầu dụi trước, bỗng có tiếng chân ở phía Bắc đi tới. Một thanh niên nhà nông đỡ một thiếu phụ đi vào trong đình. Thiếu phụ đó đang đau ốm, rên rỉ luôn mồm.

Nông dân nọ hình như là chồng nàng, ra vẻ rất thương vợ, cứ an ủi luôn mồm. Thấy có người lạ vào, Thanh Thanh vội nín ngay.

Thừa Chí sực nghĩ ra một kế: “Ta thử cách này xem.”

Một lát sau, đôi vợ chồng nhà nông đỡ nhau đi ra khỏi đình. Thanh Thanh thấy mưa đã tạnh hẳn, đang định sửa soạn đi, Thừa Chí bỗng kêu:

- Ối chà! ối chà!

Thanh Thanh giựt mình sợ hãi, quay đầu lại, trông thấy chàng đang ôm bụng ngồi xum xuống, vợ chạy lại xem. Nhờ nội công tinh xảo, Thừa Chí chỉ vận hơi một cái là đầu trán mồ hôi chảy ra như tắm. Thanh Thanh sợ quá, vội hỏi:

- Làm sao thế? Anh đau bụng đấy à?

Thừa Chí nghĩ thầm: “Đã giả bộ thì phải giả bộ tới cùng.”

Nghĩ đoạn, chàng vận lại hơi làm bết tắc các yếu huyết lại, Thanh Thanh sờ tay chàng thấy lạnh như sắt đá càng hoảng sợ thêm.

Thấy Thừa Chí bỗng đau nặng, Thanh Thanh sợ hãi quá, vội hỏi:

- Anh làm sao thế? Đau ở đâu?

Thừa Chí chỉ rên âm ĩ chớ không chịu trả lời nàng. Lo sợ quá, Thanh Thanh lại khóc.

Thừa Chí nói:

- Chú Thanh ơi! Bệnh của tôi không khỏi được đâu. Chú để mặc tôi. Chú cứ lên đường một mình đi!

- Sao bỗng tự dung anh lại đau thế này!

Thừa Chí làm ra bộ yếu hơi yếu sức trả lời:

- Từ thuở nhỏ, tôi có chứng bệnh là... không thể nào chịu nổi sự tức tối được... nếu ai làm tôi bực mình, lo nghĩ một cái, là đau tim đau bụng liền... ối trời ơi! Đau quá!

chết mất thôi!

Lúc này, không còn để ý tới “nam nữ thọ thọ bất thân” nữa, Thanh Thanh ôm choàng lấy chàng, xoa ngực xoa bụng luôn tay. Bị nàng ôm như vậy, Thừa Chí ngượng quá, đành phải để yên, chớ không dám kháng cự, Thanh Thanh vừa khóc vừa nói:

- Thừa Chí đại ca ơi! Do em mà nên cả. Xin anh đừng giận em nữa!

Thừa Chí nghĩ: “Nếu ta không tiếp tục giả bộ, nàng sẽ cho ta là người không đứng đắn, mượn thế cầu lợi.”

Đã cỡi trên lưng hổ, chàng đành phải cúi đầu rên rỉ:

- Có lẽ tôi chết mất! Chú chôn cất tôi xong, làm ơn báo tin cho đại sư huynh tôi hay!

Càng giả dạng, càng làm như thật, chàng cứ phải cố nhịn cho khỏi phì cười.

Thanh Thanh vẫn khóc:

- Anh không thể chết được! Anh có biết đâu, em giả bộ hờn giận để chọc tức anh đấy chứ! Sự thật, lòng em... lòng em vẫn yêu anh. Nếu anh chết, em cũng không thể nào sống được nữa!

Thừa Chí kinh hãi nghĩ thầm: “Thế ra, nàng đã yêu ta!”

Đây là lần đầu tiên mà chàng được hiểu thế nào là hương vị của ái tình, nên trong lòng chàng có một cảm giác lạ lùng là vui mừng và cũng là xấu hổ. Vì vậy, chàng cứ ngây người ra, không nói nửa lời. Tưởng chàng sắp chết đến nơi thật, nàng càng ôm chặt lấy chàng, miệng thì kêu gọi:

- Đại ca! Đại ca đừng chết!

Ngửi thấy hơi thở của nàng thơm của hoa lan, chàng buông nhũn người tựa vào lòng nàng, ngây ngất như kẻ mất hết hồn vía. Nhưng chàng giựt mình tỉnh ngộ ngay, tự bảo thầm: “Thù cha chưa trả, không thể nào nghĩ tới tình yêu được. Vả lạ, ta là đại trượng phu quanh mình chánh đại, không nên lừa gạt một thiếu nữ yếu đuối như thế!”

Lúc ấy, Thanh Thanh lại gọi:

- Em tức giận giả dối đấy, anh đừng có cho là thật.

Thừa Chí cả cười rồi nói:

- Tôi cũng ốm đau giả dối đấy, em đừng có cho là thật!

Thanh Thanh ngẩn người giây lát bỗng đứng dậy, tát luôn một cái. Bị đánh mạnh quá, mắt Thừa Chí hoa lên, chỉ trông thấy những tia lửa. Thanh Thanh ôm mặt, cúi đầu đi liền. Thừa Chí ngờ ngác không hiểu tại sao, nghĩ thầm: “Vừa rồi, nàng nói yêu ta lắm, nếu ta chết nàng cũng không thể sống! Sao bỗng dung nàng giở mặt đánh ta như vậy?”

Chàng không hiểu thấu tâm sự của nàng, cứ đi theo sau. Tát chàng một cái, cơn giận đã dịu bớt hẳn, nàng cảm thấy khoái vô cùng. Trông thấy má bên trái của chàng đỏ gay và hiện rõ vết năm ngón tay của mình, Thanh Thanh rất ân hận nhưng cũng khoái chí nữa. Nghĩ tới đã vô ý thổ lộ hết tâm sự với chàng, nàng cảm thấy vừa xấu hổ vừa khó chịu. Chiều tối hôm đó, đi tới Nghĩa Ô, nàng vào trọ một khách điểm, rồi ra ăn cơm. Thừa Chí cũng ngồi vào bàn ăn đó, Thanh Thanh mỉm cười:

- Cứ mặc đây đi, theo sát người ta thế này thật đáng ghét quá!

Thừa Chí sờ má rồi nói:

- Bụng tôi đau là đau giả hiệu, còn cái má này mới đau thật sự.

Thanh Thanh khoái chí cười ồ, thế là hai người lại hòa hảo như trước. Cơm xong, trò chuyện phiếm một lúc, rồi ai về phòng người nấy ngủ. Thấy chàng đối xử với mình hòa nhã và có lễ độ

như vậy, Thanh Thanh mừng thầm.

Sáng ngày hôm sau, vừa ngủ dậy, Thừa Chí nói:

- Chú Thanh, việc thứ nhất chúng ta phải làm là đưa hài cốt bác gái lên núi Hoa Sơn an táng.
- Vâng, nhưng tại sao anh tìm ra được di cốt của ba em thế?
- Chuyện này để khi đi đường, tôi nói cho mà nghe.

Hai người đi về phía Bắc, Thừa Chí đem chuyện con đười ươi (khỉ đột) làm thế nào tìm thấy hang núi, rồi chàng vào trong hang, trông thấy xương cốt, đào thấy hộp sắt và họa đồ, vân vân, kể cả cho nàng nghe.

Thừa Chí vừa kể tiếp tới chuyện Trương Xuân Cửu và tên hòa thượng, Thanh Thanh liền rùn mình sợ hãi nói:

- Tên Trương Xuân Cửu là đồ đệ của ông Tư em, tánh rất gian ác. Còn tên hòa thượng đó có phải giữa mặt có cái thẹo không?
- Phải chính y đấy.
- Tên y là Ngô Ân, đồ đệ của ông Hai em. Từ khi ba em mất tích, các ông em phái mười mấy đệ tử đặc lực đi tìm kiếm khắp mọi nơi. Cứ cách ba năm, chúng phải về báo cáo một lần. Hai tên ấy độc ác, gian xảo khôn tả. Chúng chết như vậy thật là đáng lắm!... Ba em mất rồi mà còn dùng kế giết được kẻ địch, thật là tài ba quá!
- Sau khi họ biết tôi có chút liên quan với bác trai, thế nào chúng cũng sẽ lùng kiếm tôi thật ráo riết.
- Nhưng họ có đủ tài hạ nổi anh đâu mà anh phải lo ngại? Nếu ba em còn sống, trông thấy anh đánh họ toi bời như vậy, thế nào cũng mừng lắm... Ừ, phải đấy, má em đã trông thấy, thế nào cũng kể lại cho ba em hay... anh đưa cho em xem bút tích của ba em!

Thừa Chí đưa bức họa đồ cho nàng xem, rồi nói:

- Đây là vật của ba chú để lại, tôi trao trả cho chú mới phải.

Trông thấy bút tích của Kim Xà Lang Quân, Thanh Thanh vừa đau lòng, vừa vui mừng. Từ đó, hễ đến nơi nào nghỉ chân là nàng lấy bức họa đồ ra xem và vuốt ve. Một hôm, đi tới Tùng Giang, Thanh Thanh bỗng hỏi:

- Đến Nam Kinh, chúng ta hãy đi đào bảo vật trước nhé?

Thừa Chí ngạc nhiên:

- Bảo vật nào?

Thanh Thanh nói:

- Bức họa đồ của ba em chẳng nói rõ: “Trọng bảo chi đồ” là gì? Ba em còn dặn, người nào tìm kiếm được vật báu phải tặng lại cho má em mười vạn lạng vàng. Như vậy, những bảo vật chôn giấu kia tất phải quý giá lắm?

Ngẫm nghĩ giây lát, Thừa Chí đáp:

- Tuy vậy nhưng chúng ta hãy nên làm việc chánh đáng của ta trước đã!

Lúc này, trong lòng chàng chỉ muốn gặp sư phụ xong là đi báo thù cho cha ngay.

Thanh Thanh nói:

- Bây giờ đã có sẵn họa đồ, chúng ta đi kiếm ngay số châu báu kia, em thiết tưởng chả mất bao nhiêu thời giờ của chúng ta đâu!

- Chúng ta lấy được châu báu, vàng bạc bây giờ để làm gì? Chú Thanh, tôi khuyên chú nên thay đổi hẳn tâm tính, đừng nên tham vọng vào những cửa báu ấy!

Tiếp theo đó, chàng còn khuyên Thanh Thanh một hồi nữa. Nàng bực mình, bĩu môi, phồng mồm, hờn giận và không ăn cơm chiều.

Thanh Thanh nói:

- Đại ca! Em mới lấy có hai nghìn lạng vàng của Sấm Vương mà họ đã lo sợ đến nỗi phải nhờ đại sư huynh của anh thân chinh đi lấy lại! Tại sao Sấm Vương lại keo kiệt đến thế?

- Sấm Vương có phải là người keo kiệt như chú tưởng đâu! Anh đã được gặp ông ta rồi. Là người rất khinh tài trọng nghĩa, ông ta chỉ lo giải trừ đau khổ cho dân chúng.

Còn riêng ông ta thì rất tiết kiệm. Đó mới thật là đại anh hùng, đại hào kiệt. Số vàng hai nghìn lạng đó, ông ta đang cần dùng tới, tất nhiên không khi nào chịu để cho mất đi một cách dễ dãi như thế!

Thanh Thanh nói:

- Anh nói rất phải. Nếu chúng ta dung cho ông ta hai vạn lạng vàng, hoặc là hai trăm vạn lạng vàng, hai nghìn vạn lạng vàng. Anh bảo như thế có nên không?

Một lời cảnh tỉnh Thừa Chí, chàng mừng quá, quên cả phép tắc, nắm chặt lấy hai tay Thanh Thanh:

- Chú Thanh, tôi thật u mê quá. May là có chú nhắc nhở cho, thật cảm ơn chú quá!

Thanh Thanh rút tay lại, trả lời:

- Em không dám! Sau này chỉ mong anh ít chửi bới là em được mãn nguyện lắm rồi!

Thừa Chí vội cười nịnh:

- Nếu chúng ta đào được số vàng bạc châu báu đó, đem đến cho Sấm Vương thì không khác gì chúng ta đã ban ân huệ cho dân chúng.

Hai người ngồi bên bờ đường, giở họa đồ ra xem cho kỹ, thấy trong họa đồ có vẽ một khuyen đỏ, bên cạnh có chú thích: “Ngụy Quốc Công Phủ” bốn chữ.

Thừa Chí nói:

- Bảo tàng ở dưới đất một căn phòng hoang trong phủ Ngụy Quốc Công, đào xuống khá sâu, mở tấm phản bằng sắt lên, thấy mười chiếc hòm bằng sắt rất lớn. Đó là những hòm vàng bạc châu báu đấy...

- Bây giờ, chúng ta tới Nam Kinh, kiếm được Ngụy Quốc Đồng phủ là lấy được kho tàng đó ngay.

- Ngụy Quốc Công là phong hiệu của Đại tướng quân Từ sử. Ông ta là vị đại thần có công như với bốn triều. Vậy thì phủ của ông ta phải to lớn lắm. Dù vào được trong phủ, chúng ta đào lấy kho tàng kếp sù ấy, cũng không phải là chuyện dễ.

- Bây giờ chúng ta cứ đoán suông, tính hão mãi cũng vô cùng. Chi bằng hãy tới Nam Kinh trước, rồi tùy cơ ứng biến sau.

Mấy ngày sau, hai người đã đi tới thành Nam Kinh. Nơi đây thành phố lớn như nước Trung Hoa, và cũng là chỗ khai cốt kiến lập thủ đô của Minh Thái Tổ. Ngoài thành lại có các lăng tẩm của các vua chúa triều nhà Minh. Lúc này, tuy gặp thời loạn, Nam Kinh vẫn phồn hoa vô cùng. Hai người giả dạng nhân đến Nam Kinh thăm bạn, vào nghỉ chân trong một khách điếm.

Thừa Chí gọi phở ky vào, hỏi thăm đường lối đi Ngụy Quốc Công phủ. Phở ky ngỡ ngác trả lời là, Nam Kinh không có phủ Ngụy Quốc Công.

Thanh Thanh nổi giận, mắng chửi liền:

- Ngụy Quốc Công là đệ nhất đại công thần của bốn triều, sao lại không có Quốc Công phủ?

Phở ky trả lời:

- Nếu là có thì mời tướng công cứ đi tìm kiếm, tiểu nhân quả thật không hay biết.

Thấy phở ky cãi bướng, Thanh Thanh giơ tay định đánh. Thừa Chí vội cản lại.

Phở ky lăm bắm đi ra liền.

Tìm kiếm bảy, tám ngày liền, hai người vẫn chưa tìm thấy Quốc Công phủ. Nóng lòng báo thù, Thừa Chí định tạm gác sang một bên không tìm kiếm nữa. Nhưng Thanh Thanh cứ cương quyết không chịu. Hai người lại dò hỏi thêm năm, sáu ngày, ai ai cũng nói con cháu của Tứ đại tướng quân hiện được lập phong Vương tước, giữ binh quyền thành Nam Kinh, Vương phủ của Vương tước đang ở mới xây dựng mấy năm, chớ không ai biết Ngụy Quốc Công là gì cả, Thanh Thanh liền đề nghị nên vào Vương phủ dò thám xem.

Thừa Chí cực lực phản đối và giải thích rằng: Vương phủ đó mới xây, bảo rằng như định không có ở trong đó. Mà dù kho tàng có ở trong đó đi nữa, sức hai người làm sao lấy nổi số châu báu lớn lao ấy? Lỡ để cho Vương tước biết tin, cho người đào lấy, có phải là mất chỗ kho tàng ấy không? Thấy chàng nói có lý, Thanh Thanh đành phải nghe theo.

Hôm đó, hai người mượn chiếc thuyền đi chơi sông Tần Hoài cho đỡ buồn.

Thừa Chí nói:

- Chúng ta tìm kiếm thêm một ngày nữa. Nếu không thấy là chúng ta phải bỏ đi đấy nhé!

- Không! Phải kiếm thêm ba ngày nữa cơ!

Lúc ấy, trên mặt sông tiếng đàn ca hát nổi lên khắp nơi, Thanh Thanh cao hứng uống vài chén rượu, hai má đỏ bừng, dưới ánh sáng đèn trông nàng càng xinh đẹp thêm.

Thừa Chí cười nói:

- Thôi được, tôi bằng lòng ba ngày vậy!

Thấy thuyền bên cạnh đang có tiếng ca hát véo von, Thanh Thanh cao hứng vì hơi rượu đã bốc, vừa cười vừa nói với Thừa Chí:

- Đại ca, chúng ta cũng gọi hai cô đào đến ca hát cho vui nhé?

Là người quân tử, thấy Thanh Thanh đề nghị gọi kỹ nữ hầu rượu, Thừa Chí mặt đỏ bừng, trả lời:

- Chú uống say rồi phải không? Sao bỗng dung lại muốn bậy bạ như thế?

Các phu thuyền chỉ mong khách du ngoạn gọi kỹ nữ hầu rượu và ca hát để được kiếm thêm tiền hoa hồng, liền lên tiếng:

- Các tướng công đến sông Tần Hoài chơi đều kêu gọi các cô hầu rượu. Nếu tướng công quen biết cô nào, xin cho biết để cháu đi mời?

Thừa Chí vội xoa tay lia lịa:

- Không, không gọi đâu!

Thanh Thanh hỏi:

- Trên sông này có những cô nào nổi tiếng nhất?

Phu thuyền đáp:

- Thừa tướng công, ở sông Tần Hoài này có bốn cô là: Điền Ngọc Kính, Liễu Như Thị, Đồng Tiểu Uyển và Lý Hương Quân là nổi danh nhất. Cô nào cũng giỏi thơ phú, viết chữ đẹp, đều được nổi tiếng là nữ tú tài!

Thanh Thanh nghĩ ngợi giây phút rồi mới nói:

- Bác mời hộ tôi hai cô Liễu Như Thị và Đồng Tiểu Uyển.

Phu thuyền rụt đầu, thè lưỡi đáp:

- Có lẽ tướng công lần đầu tiên đến thành Kim Linh này chắc?

Thanh Thanh hỏi:

- Mới đến thì sao?

- Những cô nổi danh ấy chỉ kết giao với vương tôn công tử và nho sĩ thôi, chớ những nhà buôn muốn gặp mặt các cô ấy dù có cho người gánh núi vàng núi bạc đi thỉnh, chưa chắc đã mời được các cô ấy tới.

Thanh Thanh nổi giận:

- Thân làm kỹ nữ mà họ cũng làm bộ làm phách đến thế à?

Phu thuyền lại nói:

- Sông Tần Hoài này còn nhiều cô khác cũng đẹp, cũng tài ba, để cháu mời hai cô tới hầu hai vị tướng công nhé?

Thừa Chí nói:

- Hôm nay chúng tôi có việc bận sắp phải đi ngay. Mai mới chúng tôi trở lại du ngoạn, sẽ nhờ bác thỉnh giúp hộ các cô ấy.

Thanh Thanh cười nói:

- Em còn muốn ở lại chơi thêm lát nữa.

Nói đoạn, nàng quay lại dặn bảo phu thuyền rằng:

- Bác cứ đi thỉnh hộ tôi!

Người phu thuyền chỉ mong được khách dặn bảo như vậy. Y liền cất cao giọng gọi vài tiếng. Một lát sau, một chiếc thuyền hoa ở bên bờ chèo tới. Hai kỹ nữ vào hạnh có nhan sắc bắc cầu bước sang cúi đầu vái chào Thừa Chí và Thanh Thanh. Tổ vẻ ngượng ngịu, Thừa Chí vội đứng dậy đáp lễ lại. Thấy chàng có vẻ quê mùa cục mịch như vậy, Thanh Thanh buồn cười quá, nhưng cứ phải cố nhịn. Hai kỹ nữ đó chỉ là hạng tầm thường, một nàng thối sáo và một nàng ca một bản tiểu khúc, có thể thôi.

Cảm thấy khó nghe, Thanh Thanh cứ cau mày lắc đầu. Thừa Chí khẽ oán trách:

- Chú càng quấy rầy, càng không ra cái thể thống gì?

Thanh Thanh vừa cười vừa khấn khoản:

- Mắng chửi như thế đã đủ chưa? Để em thổi một bản tiêu anh nghe nhé?

Nói xong, nàng mượn chiếc sáo của nàng kỹ nữ, lấy khăn tay thấm rượu, lau chùi sạch sẽ miệng ống sáo, rồi mới kê miệng thổi. Quả thật âm điệu khác hẳn với nàng kia.

Khi còn ở Thạch Lương, Thừa Chí đã được thưởng thức tiếng thổi ấy rồi. Còn hai nàng kỹ nữ kia, nghe thấy nàng thổi hay quá, đều ngẩn người ra nghe.

Trong lúc mọi người đang nghe Thanh Thanh thổi sáo, không để ý tới một chiếc hoa thuyền lớn vừa chèo đến sát bên, rồi bên có tiếng cười ha hả và tiếng nói thật lớn vọng sang:

- Thổi hay quá! Hay quá!

Vừa dứt lời khen, đã có ba người nhảy sang. Thấy có người đến quấy nhiễu, Thanh Thanh liền nổi giận, để ống tiêu xuống, liếc mắt nhìn thấy người đi đầu cầm quạt phe phẩy, mặc tơi gấm vóc, trạc độ ba mươi tuổi, mày rậm mắt nâu, mặt ngang phè phè. Hai người theo sau là gia đình, tay cầm đèn lồng, trên đề ba chữ: “Tổng Đốc phủ”

Thừa Chí vội đứng dậy chấp tay chào nghênh đón. Hai nàng kỹ nữ đã quỳ xuống và lạy. Thanh Thanh vẫn cứ ngồi yên như trước. Vừa cười vừa bước vào trong khoang thuyền, người đi đầu lên tiếng nói:

- Tôi sang quấy phá thế này thật không phải!

Nói xong, y bệ vệ ngồi xuống, Thừa Chí hỏi:

- Xin Ngài cho biết quý tánh đại danh?

Người nọ chưa trả lời, một kỹ nữ đã vội vã giới thiệu:

- Thưa tướng công, Mã công tử là công tử Tổng Đốc phủ Phụng Dương đây ạ!

Mã công tử không thèm hỏi lại tên họ của Thừa Chí, chỉ lim dim đôi mắt, nhìn tròn trọc vào mặt Thanh Thanh, rồi vừa cười vừa nói:

- Cậu ở đâu vào thế? Thối tiêu hay đến thế là cùng! Sao không lại đây hầu hạ đại gia! Hà! Hà! Hà!

Thấy y cho mình là hạng dọn bát, Thanh Thanh cau mày định giở mặt thì Thừa Chí đưa mắt ra hiệu, bảo nàng hãy nên chịu đựng, rồi nói:

- Chú ấy là em tôi. Chúng tôi đến Nam Kinh này thăm bạn.

Mã công tử hỏi:

- Thăm bạn nào? Hôm nay gặp gỡ nơi đây làm bạn với tôi, cam đoan hai người khỏi phải lo ăn lo mặc.

Tuy trong lòng căm giận vô cùng, nhưng Thừa Chí vẫn cố nén không để lộ ra mặt, liền hỏi:

- Mã Sĩ Anh đại nhân với các hạ là thế nào?

Mã công tử đắc chí đáp:

- Ông ta là chú tôi.

Lúc ấy bên thuyền lại có một người nữa bước sang. Người đó, đầu chồn mắt chuột, để hai cái ria nhỏ, cúi đầu chào xong, liền cười nói với Mã công tử:

- Thưa công tử, chú em này thối tiêu hay lắm phải không?

Nhìn thấy dáng điệu của y, Thừa Chí đoán ngay người đó là quân sư của họ Mã.

Mã công tử nói:

- Cảnh Đình, anh lại đây nói cho họ hiểu đi.

Người đó, họ Dương tên Cảnh Đình, liền nói với Thừa Chí và Thanh Thanh rằng:

- Mã công tử chúng tôi đây là cháu ruột của Phụng Dương, Tổng đốc Mã đại nhân, là người rất hào phóng, hay kết bạn bè! Mã đại nhân thương yêu công tử, coi như con đẻ vậy. Chú em nên đến Phủ ở với Mã công tử, tôi cam đoan, chú muốn gì được nấy.

Thấy họ ăn nói một cách vô lễ như vậy, Thừa Chí sợ Thanh Thanh nổi giận. Ngờ đâu, Thanh Thanh lại hớn hở tươi cười đáp:

- Còn gì tốt hơn thế nữa? Vậy chúng ta lên bờ đi ngay đi.

Như là được vật báu tự trên trời rơi xuống, Mã công tử liền giơ tay ra kéo, Thanh Thanh rút tay lại, vừa cười vừa đẩy một kỹ nữ vào lòng y. Thừa Chí ngạc nhiên quá, chỉ làm thinh chứ không dám nói năng gì. Thanh Thanh đứng dậy nói với Mã công tử rằng:

- Còn hai cô nàng và phu thuyền đây, đệ muốn tặng cho mỗi người năm lạng bạc...

Mã công tử đáp:

- Vấn đề này để tôi phụ trách. Các người, ngày mai đến phòng chi thu trong Phủ lãnh tiền nhé?

Thanh Thanh nhếch mép cười nói:

- Thưởng cho họ ngay bây giờ có hơn không?

Mã công tử gật đầu, ra lệnh cho gia đình lấy mười lăm lạng bạc để lên trên mặt bàn. Phu thuyền và hai kỹ nữ chấp tay vái cảm tạ. Mã công tử cứ dăm dăm nhìn thẳng vào mặt Thanh Thanh. Một lát sau, thuyền đã ghé vào bờ.

Dương Cảnh Đình nói:

- Để tôi đi gọi người đem kiệu tới.

Thanh Thanh bỗng la lớn:

- Ối chà! Tôi còn một thứ rất cần còn để quên ở nơi trọ, phải đi lấy ngay!

Mã công tử nói:

- Chú trọ ở đâu? Để tôi cho gia đình đi lấy cho?

Thanh Thanh nói:

- Tôi ở nhờ chùa Pháp Hoa, tận ngoài cửa thành Kim Xuyên. Thứ đó không thể nhờ ai đi lấy được.

Dương Cảnh Đình rủ tai Mã công tử:

- Phải theo dõi nó! Công tử đừng để cho thằng nhỏ này lên trốn mất.

Mã công tử gật đầu:

- Phải đấy!

Y quay lại nói với Thanh Thanh rằng:

- Để tôi cùng đi với chú em cho vui nhé!

Nói đoạn, y giơ tay ra quàng vai. Thanh Thanh tránh sang một bên, nàng vẫn tươi cười nói:

- Không, tôi không cần công tử đi với!

Thấy nàng ồng ẹo làm nũng, Mã công tử mất cả hồn vía, liền nói với Cảnh Đình rằng:

- Cảnh Đình này, nếu để cho chú em mặc quần áo đàn bà, có lẽ các thiếu nữ thành Kim Xuyên này không ai đẹp bằng.

Thanh Thanh gọi Thừa Chí:

- Thôi chúng ta đi thôi.

Nói đoạn, nàng khoác tay Thừa Chí đi thẳng về phía đằng trước. Công tử đưa mắt ra hiệu và cả bốn người đi theo sau. Y rảo bước đi lên ngang hàng với Thanh Thanh để trò chuyện. Những câu được câu chẳng, Thanh Thanh chỉ trả lời lấy lệ để y khỏi bực mình.

Mục đích của Thanh Thanh và Thừa Chí tìm Quốc Công phủ. Mười mấy ngày qua, hai người đã đi khắp nội ngoại thành của thành Nam Kinh này rồi, nên cả hai cũng thuộc hết các đường lối phố xá. Thấy Thanh Thanh cứ đi về phía đất hoang vắng người, Thừa Chí biết rằng nàng cố ý hạ sát mấy tên đi theo kia, liền nghĩ: “Tuy tên Mã công tử vô hạnh thật, nhưng tội chưa đến nỗi phải chết. Sư phụ thường nói rằng: ‘Người học võ, không nên lạm sát những kẻ vô tội!’ Điều đó cũng là luật cấm của môn phái Hoa Sơn ta. Như vậy, sao lại không ngăn cản,” nghĩ đoạn chàng ngừng bước nói:

- Chú Thanh, chúng ta đi về đi!

Thanh Thanh cười nói:

- Muốn về thì anh cứ về trước!

Mã công tử cả mừng vội lên tiếng rằng:

- Phải đấy. Anh về trước đi!

Thừa Chí lắc đầu thở dài, miệng lẩm bẩm nói:

- Tên này chết đến nơi mà không tỉnh ngộ!

Vừa đi vừa nói chuyện phím, đi tới một bãi tha ma, Mã công tử đã mệt thở hổn hển, hai chân mỏi nhừ, vội hỏi:

- Sắp đến chưa?

Thanh Thanh cười một tiếng thật dài, rồi đáp:

- Tới nơi rồi!

Mã công tử ngờ ngác bụng nghĩ thầm: “Đến bãi tha ma này để làm gì?”

Thấy khác ý, tên Cảnh Đình tỉnh ngộ ngay.

Nhưng y tin vào bọn y có những bốn người và hai tên gia đình đi theo đó lại vạm vỡ, giỏi võ, thì dù hai thư sinh yếu ớt kia có giở trò gì cũng không sợ, vừa nghĩ vừa nói:

- Chú em đừng đi đâu xa nữa. Chúng ta trở về Phủ của công tử ăn nhậu có hơn không?

Thanh Thanh cười khinh hai tiếng, Thừa Chí vội đáp:

- Đi về ngay đi! Các ông đừng có nói nhiều nữa!

Ý của chàng là, chỉ con đường sáng cho họ đi nhưng bốn tên túi áo cá com ấy làm sao hiểu nổi? Mã công tử còn giả vờ để cầu lợi, mà nói rằng:

- Tôi mệt quá, chú em làm ơn lại đây đỡ tôi một tí!

Vừa nói y vừa đi tới sát cạnh, đưa tay quàng lên vai Thanh Thanh. Thấy ánh sáng lập lòe một cái, Thừa Chí kêu to thảm: “Nguy to,” rồi tiến lên ngăn cản, nhưng đã muộn rồi! Đầu của Mã công tử đã lăn lóc dưới mặt đất, máu tươi ở cổ phun ra như vòi nước. Dương Cảnh Đình và hai tên gai đinh sợ quá, đều ngẩn người như pho tượng gỗ.

Thanh Thanh lại tiến lên cho mỗi tên một kiếm, thế là cả ba tên cùng chết một lúc.

Thấy nàng đã trót giết một tên rồi, không giết nốt mấy tên kia chắc có hậu họa, Thừa Chí đành để yên cho nàng hành động không cản trở nữa. Lau chùi máu dính trên lưỡi kiếm xong, Thanh Thanh khoái trí cười ha hả.

Thừa Chí nói:

- Những quân vô lại này, chú chỉ nên cho chúng một bài học thôi! Hà tất phải giết như thế! Kể chú cũng tàn nhẫn thật!

Thanh Thanh tròn tròn đôi mắt rồi đáp:

- Em không chịu nổi những hành vi bẩn thỉu ấy.

Thừa Chí nghĩ: “Mã công tử vẫn ỷ thế hoành hành. Chắc y cũng hãm hại nhiều người lương thiện rồi. Y có bị giết chết như vậy cũng không oan uổng gì!”

Nghĩ xong, chàng nghiêm mặt nói:

- Những quân khốn nạn này, chú có giết cũng không sao. Nhưng từ nay chú đừng giết bừa như thế này, mà lỡ giết phải một người lương thiện, tình giao hảo của chúng ta sẽ đoạn tuyệt ngay lúc đó.

Thanh Thanh thè lưỡi, lắc đầu, rồi nói:

- Vâng, từ nay em không dám thế nữa!

Hai người đá mấy cục sỏi vào trong bụi lau xong, đang định trở về khách điểm. Thừa Chí bỗng lôi tay áo Thanh Thanh một cái. Cả hai người vội lui vào phía sau một ngôi mộ ẩn nấp. Tiếng động của chân người ở xa đưa đến, rồi phía Đông và phía Tây đều có người đi tới. Thừa Chí và Thanh Thanh trông thấy mỗi bên đều có mười mấy người, tay xách đèn lồng. Khi đến gần nhau, người bên phía Đông vỗ tay ba cái, còn người bên phía Tây chỉ có hai cái thôi. Cả hai bên đều im hơi lặng tiếng, rồi ngồi quay tròn trước ngôi mộ, cách chỗ ẩn nấp của Thanh Thanh và Thừa Chí độ mười mấy trượng. Vì vậy bọn họ nói những gì, Thừa Chí và Thanh Thanh không sao nghe được.

Lòng hiếu kỳ xúi giục, Thanh Thanh định bỏ lại gần bọn người ấy, Thừa Chí vội kéo tay nàng và khẽ nói:

- Hãy chờ một lát đã.

- Sao vậy?

Thừa Chí xua tay ra hiệu, bảo nàng đừng lên tiếng.

Thanh Thanh chờ đợi lâu quá, nóng lòng. Lại trải qua một thời gian khá lâu, một trận gió lạnh thổi tới, bốn bề cỏ khô kêu rào rào, những cành cây rụng ở cạnh ngôi mộ đều bay múa. Thừa Chí nâng cánh tay phải của Thanh Thanh giở khinh công ra, không cần nhún nhảy, hai chân tựa như không chạm mặt đất, chỉ một hơi đã chạy được mười mấy trượng, đến phục ở sau một ngôi mộ lớn gần bọn người kia.

Hành động của chàng rất nhẹ nhàng nên bọn kia không hay biết gì cả. Thấy Thừa Chí khom lưng, tay phải nâng cả người mình lên mà chân đi vẫn nhẹ nhàng không có tiếng động, khinh công của chàng đã tới chốn tuyệt bực, Thanh Thanh trong lòng mẩn phục vô cùng. Hai người vừa phục xuống, Thừa Chí đã vội rút tay lại, tựa như xa lánh rắn độc, rít độc vậy.

Thanh Thanh nghĩ thầm: “Chàng quả thật là quân tử nhưng phải cái hơi hủ lậu một chút!”

Lúc ấy, chỉ nghe tiếng khàn khàn của một người nói:

- Các vị đại ca bên quý phái không quản ngại đường xá xa xôi tới đây ra tay trợ giúp, chúng tôi thật cảm ơn vô cùng!

Lại nghe một người khác nói:

- Sư phụ chúng tôi mang bệnh đã hơn tháng nay không đi lại được, nên phải nhờ sư thúc chúng tôi là Truy Phong Kiếm Vạn Phương dẫn chúng tôi, mười hai đệ tử tới đây để Mẫn lão sư sai khiến.

Tiếng người nói giọng khàn khàn đáp:

- Lần này được sư Long gia Từ giúp đao tương trợ, anh em chúng tôi thật cảm ơn vô cùng. Vạn sư huynh Truy Phong Kiếm tiếng tăm lừng lẫy khắp trời Nam, bây giờ ông ta thân hành đến đất Nam Kinh này, tất phải mã đáo thành công. Chúng tôi vừa thấy Vạn sư huynh giá lâm, trong lòng đã yên trí ngay.

Một người giọng thô thể lên tiếng rằng:

- Các bạn quá khen như vậy, tôi chỉ sợ phái Điểm Thương chúng tôi không giúp được gì cho họ Mẫn lão sư thôi!

Thừa Chí giựt mình, sực nghĩ: “Lúc nhàn rỗi, sư phục chàng đàm luận thiên hạ kiếm pháp, có nói bốn đường kiếm phái lớn của thời bấy giờ là: Võ Đang, Côn Lôn, Hoa Sơn, và Điểm Thương, phái nào cũng có đường kiếm bí hiểm lạ thường, và có nhân tài xuất chúng. Tên họ Vạn, biệt hiệu là Truy Phong Kiếm đây, lại là tay cao thủ của phái Điểm Thương. Nay y không quản đường xá xa xôi đến tận Nam Kinh này, không biết mưu đồ đại sự gì? Ta phải nghe rõ biết bí mật của y mới được.”

Sau lại nghe hai người khen ngợi lẫn nhau, khách sáo vài câu. Đàng xa lại có tiếng vỗ tay, bên này có người cũng vỗ tay hưởng ứng. Một lát sau, trước sau có thêm ba nhóm người tới. Nghe họ hàn huyên, Thừa Chí mới hay những nhóm người đó là:

Nhóm thứ nhất là các sư Thiếu Lâm Tự tỉnh Phúc Kiến do Thập Lục đại sư hướng dẫn; nhóm thứ hai là giặc bể ở ven bờ tỉnh Triết Giang và tỉnh Phúc Kiến, do bảy mươi hai đảo Liên Minh, có ba anh em kết nghĩa, nổi danh là Trường Bạch tam anh: anh cả Sử Bình Quang, anh hai Sử Bính Vân, và em ba Lý Cương Càng. Càng nghe Thừa Chí càng ngạc nhiên, nghĩ thầm: “Những người tới tụ họp thế? Sao lại nghe người họ Mẫn cảm ơn luôn miệng, và cũng hiển nhiên các người kia là do y mời tới.”

Thanh Thanh cũng cảm thấy hành tung của bọn người này rất lừng danh, định lên tiếng hỏi Thừa Chí. Nhưng những người đó đều là võ lâm cao thủ, chỉ hơi có chút tiếng động là họ nghe ngay, nên Thanh Thanh đành phải im hơi lặng tiếng.

Lúc ấy lại nghe người họ Mẫn cất cao giọng nói:

- Tôi Mẫn Tử Hoa đây...

Thừa Chí lại ngẩn người ra nghĩ thầm: “Cái tên Mẫn Tử Hoa này nghe quen lắm. Chắc là sư phụ đã nói cho ta nghe nhưng không nhớ ra y là hạng người gì.”

Người họ Mẫn nói tiếp:

- Hôm nay được quý vị sư huynh sư đệ không quản ngại nghìn non muôn nước tới đây tương trợ, xin nhận một vái của đệ!

Mọi người đồng thanh đáp:

- Mẫn nhị ca chớ nên vái quỳ như thế! Chúng tôi đâu dám nhận!

Ồn ào một lúc, Mẫn Tử Hoa lại nói:

- Trong mấy ngày nay, Trương Tâm Nhứt sư huynh phái Côn Lôn, mấy vị đạo trưởng phái Nga Mi và mấy vị sư huynh phái Hoa Sơn cũng sẽ tới cả.

Có người lên tiếng hỏi:

- Phái Hoa Sơn cũng có người tới ư? Thế thì hay lắm! Chẳng hay là môn hạ của ai thế?

Thừa Chí nghĩ thầm: “Người hỏi vừa lúc quá! Ta cũng muốn hỏi vài câu về tin này!”

Mẫn Tử Hoa đáp rằng:

- Mấy vị sư huynh ấy là môn hạ của Bàn Thạch Sơ Nông.

Thừa Chí nghĩ: “Đó là môn hạ của nhị sư huynh.”

Người nọ lại hỏi:

- Mẫn nhị ca quen biết vợ chồng Quy Thân Thụ thì may mắn lắm rồi. Có vợ chồng ông ta đỡ đầu cho, chúng ta không còn sợ tên gian tặc họ Tiêu nữa?

Mẫn Tử Hoa nói:

- Đệ đâu có hân hạnh được kết bạn với vợ chồng ông ta! Đệ chỉ quen thân với đại đồ đệ của ông ta là Mai Kiếm Hoa thôi.

Lại một người khác nói:

ra là đại đệ tử của thần quyền vô địch Quy tân Thọ.

Mẫn Tử Hoa đáp:

- Vâng, chính anh ta đó!

Nghe tới đây, Thừa Chí nhẹ hẫng người, nghĩ thầm: “Nếu có người đồng môn mình tham gia thì việc này tất phải là chánh đáng. Ta hãy tạm giấu mặt chờ có dịp thích đáng, hãy ra tay giúp họ đôi chút.”

Lại nghe Mẫn Tử Hoa nói:

- Năm nọ gia huynh bị người ta giết hại một cách bi đát. Đệ đã điều tra mười mấy năm liền mà không biết ai là kẻ thù. Bây giờ, nay nhờ có các anh em họ Sử phái Trường Bạch đây cho hay đệ mới rõ kẻ giết gia huynh là tên gian tặc họ Tiêu. Thù này không trả được, đến thế không làm người!

Bỗng nghe “keng” một tiếng, chắc là tiếng động của y dùng khí giới chém bia đá lập thể. Lại có một người khác nói:

- Thiết bối Kim Ngao Tiêu Công Lễ cũng là một tay hảo hán hữu danh ở giang hồ không ngờ y lại có hành vi hèn hạ đến thế? Không hiểu các anh họ Sử hay tin đó từ đâu?

Lời nói của người đó có vẻ hoài nghi. Không chờ anh em họ Sử giải thích, Mẫn Tử Hoa đã vội đỡ lời:

- Các anh em họ Sử đây đã kể rõ tình hình gia huynh bị gian tặc giết ở tỉnh Sơn Đông, sau đệ được hay. Có đủ bằng cứ hẳn hỏi xin Thập Lục đại sư đừng có đa nghi.

Một người khác nói:

- Tiêu Công Lễ lập cơ sở ở Kim Linh đã mấy chục năm rồi. Thế lực của y rất hùng mạnh. Phen này anh em mình ra tay, cần phải cẩn thận lắm mới được?

Mẫn Tử Hoa nói:

- Cũng vì lẽ đó đệ tự biết mình thế cô sức yếu, cho nên mới dám táo gan thỉnh quý vị bạn hữu giáng lâm. Ngày mai đúng giờ Dậu, đệ sửa soạn vài mâm rượu nhạt, cơm rau tại tệt xá ở hẻm Tạ Gia phía Nam Thành để tẩy trần và tiết phong quý vị. Mời quý vị thế nào cũng giáng lâm cho.

Mọi người đều lên tiếng cảm tạ và nói:

- Chúng tôi với huynh cũng như anh em trong nhà, hạ tất huynh phải làm khách như vậy!

Mẫn Tử Hoa nói:

- Được các bạn quá độ đến rất nhiều thế nào kẻ địch cũng phải biết chuyện. Vậy ngày mai quý vị tới, lúc vào cửa gặp các chú em tiếp đãi, xin gơ ba ngón tay làm hiệu và khế nói câu: “Giang hồ nghĩa khí, rút dao tương trợ!” Làm như vậy để tránh kẻ địch trà trộn lẫn vào phá rối.

Mọi người đều tán thành ý kiến đó, và còn đề nghị lúc giao chiến cũng dùng ba ngón tay làm hiệu, để phân biệt mình và địch. Trước khi giải tán, họ còn bàn tới chuyện phái người đến nhà tên Tiêu Công Lễ dò thám. Xong đâu đấy, họ mới rút lui dần.

Chờ các người đi xa rồi, Thừa Chí và Thanh Thanh mới nằm lăn ra bãi cỏ nghỉ ngơi.

Vì ngồi xồm lâu quá, Thanh Thanh tê cả hai chân. Giây lát sau, nàng nói:

- Đại ca, ngày mai chúng ta đến nhà người họ Mẫn xem đi!

Thừa Chí đáp:

- Chỉ xem không thì được, nhưng thế nào chú cũng phải nghe lời tôi, cấm không được phá quấy.

- Em có phá quấy bao giờ đâu?

Buổi trưa ngày hôm sau, Mã công tử bị ám sát đã làm sôi nổi cả thành phố Nam Kinh. Suốt ngày ẩn núp ở trong khách điếm, cho tới chiều tối, Thừa Chí và Thanh Thanh mới thay quần áo lững thững đi tới hẻm Tạ Gia. Thấy một tòa nhà lớn, cửa sơn son trên treo đôi đèn lồng, khách đang vào tấp nập. Đi tới cửa, Thừa Chí và Thanh Thanh đều gơ ba ngón tay phải ra, miệng cũng nói:

- Giang hồ nghĩa khí rút dao tương trợ.

Một người mặc áo dài chấp tay vái chào và bảo một tên đạ hán đứng đó, dẫn hai người vào trong phòng khách. Rót nước mời hai người uống, đạ hán nọ hỏi tên tuổi, Thừa Chí và Thanh Thanh liền bịa đặt, một người họ Trinh và một người họ Văn.

Đạ hán nọ nói:

- Chúng tôi được nghe đạ danh ở giang hồ đã lâu, chúng tôi rất lấy làm hâm mộ!

Thanh Thanh bụng cười thầm, và nghĩ thầm rằng: “Đạ danh này, ngày chúng ta mới nghe lần đầu mà người dám nói là nghe lâu rồi!”

Khách càng đông, đạ hán nọ thấy hai người trẻ tuổi như vậy, chắc là đệ tử của phái nào theo sư phụ đến cũng nên.

Vì vậy, y cũng không trọng vọng lắm, chỉ nói câu “xin lỗi,” rồi đi tiếp người khác liền.

Một lát sau, chủ nhân mời khách vào bàn. Thừa Chí và Thanh Thanh được đặt ngồi ở bàn bên cạnh. Khách bàn này đều đệ tử của các môn phái nên người đạ diện cũng là đồ đệ thứ năm của Mẫn Tử Hoa. Vì vậy không ai để ý đến hai người.

Sau ba tuần rượu, Mẫn Tử Hoa đến các mâm mời rượu. Khi y mới tới bàn Thừa Chí, để ý nhìn kỹ, chàng thấy Mẫn Tử Hoa trạc độ bốn mươi tám, chín tuổi, tay nổi gân xanh.

Cử chỉ và bước đi của y đều tỏ ra là người võ nghệ khá cao, hai mắt y sung húp, chắc y thương

xót người anh, ngày đêm khóc lóc nhiều quá mà nên. Thừa Chí nghĩ thầm: “Người này trọng tình thủ túc đến thế kể cũng đáng kính thật! Chắc kẻ thù thế lực mạnh lắm, y mới phải mời đến nhiều hảo thủ thế này!”

Mẫn Tử Hoa vái chào mọi người ba lạy và cảm ơn luôn miệng trước, rồi mới mời rượu sau.

Khách cùng bàn Thừa Chí đều là hậu bối, nên ai nấy đứng cả dậy đáp lễ.

Lúc ấy, bỗng có một tên đệ tử hấp tấp chạy tới cạnh Tử Hoa, rí vào tai nói vài lời.

Tử Hoa hớn hử, đưa ly rượu cho người đệ đó, rồi vội vàng bước ra ngoài cửa.

Giây phút sau, Mẫn Tử Hoa tỏ vẻ rất lễ phép dẫn ba người đi vào, và mời họ ngồi lên mâm trên nhút. Thấy ba người đó khệnh khạng ra vẻ ta đây, Thừa Chí chắc họ không phải là những người tầm thường. Người đi trước ăn mặc lối nho sinh, lưng đeo thanh trường kiếm, hai mắt hơi nhìn ngược lên, ngạo nghễ vô cùng. Người thứ hai là một tráng hán trạc độ ba mươi tuổi. Người thứ ba là một thiếu nữ hai mươi hai, ba tuổi, mặt rất xinh đẹp, nhưng có vẻ lạnh lùng.

Mẫn Tử Hoa lớn tiếng đáp:

- Mai đại ca kịp thời đến giúp cho, đệ thật cảm tạ vô cùng!

Người nho sinh cười nói:

- Việc của Mẫn nhị ca, lẽ nào chúng tôi không đến giúp?

Thừa Chí nghĩ: “Thế ra người này là Mai Kiếm Hòa, đệ tử của nhị sư huynh Quy Thân Thụ đây! Sao y lại ngạo nghễ đến thế?”

Lại nghe Mai Kiếm Hòa nói:

- Việc giang hồ này, sư phụ tôi, cụ ta không khi nào chịu nhúng tay vào đâu. Nhưng đệ đã nhiều sự, mời thêm hộ Nhị ca, hai người giúp sức. Đây là tam sư đệ tôi Lưu Bội Sinh và cô này là Ngũ sư muội tôi, Tôn Trọng Quân.

Mẫn Tử Hoa đáp:

- Đệ ngưỡng một oai danh của Thần Quyền Thái Bảo và Tôn nữ hiệp đã lâu. Ngày hôm nay được hai phái đến giúp, đệ hân hạnh vô cùng.

Sở dĩ Tử Hoa không dám nhắc tới biệt hiệu của Tôn Trọng Quân, vì biệt hiệu đó người ta tặng cho dùng, Phi Thiên Ma Nữ. Nàng được sư mẫu cưng, võ nghệ cao cường mà ta rất độc ác, nên ai nấy đều e sợ nàng.

Tử Hoa giới thiệu ba người với Thập Lục đại sư, Trường Bạch tam anh, Bích Hải Trường Kinh và Truy Phong Kiếm Vạn Phương và các người xong, y mới mời sư huynh muột vào bàn ăn uống.

Mọi người đang cao hứng chén tạc chén thù thì một tên đệ tử của Tử Hoa cầm hai cái thiếp đại hồng bước vào, đưa cho sư phụ coi. Biến sắc mặt, cười gằn mấy tiếng, Tử Hoa nói:

- Lão già họ Tiêu thân thông quảng đại thật! Chúng ta chưa kiếm, mà y đã đến thăm anh em

mình trước. Mai đại ca, các anh chị vừa tới mà y đã hay tin rồi.

Cầm hai tấm thiệp lên xem, Mai Kiếm Hòa thấy tấm trên viết “Hậu học giáo đệ Tiêu Công Lễ bái bái”, một tấm nữa đề: “Giữa ngõ ngày mai, xin mời chư huynh: Mẫn Tử Hoa, Thập Lục đại sư, Trường Bạch tam anh,... tới tề xá Tiêu trạch xơi chén rượu nhạt.” Trong đó có cả tên ba anh em Mai Kiếm Hòa nữa.

Mai Kiếm Hòa nói:

- Thế này thì lão già họ Tiêu kẻ cũng cứng đấy. Nhưng cũng phải cho y biết chúng ta không phải là tay vừa!

Tử Hoa nói:

- Mời người bạn đưa thiệp tới vào đây!

Đệ tử nọ vâng lời đi liền. Mọi người đều ngừng chén, đưa mắt nhìn ra ngoài cửa.

Một phút sau, đệ tử nọ dẫn một người trạc độ ba mươi tuổi, mặc áo dài, thùng thảng bước vào. Tới trước mặt Tử Hoa, vái chào, người nọ nói:

- Sư phụ cháu hay tin các vị tiền bối đến cả Nam Kinh nên cho cháu tới mời quý vị trưa mai sang xơi chén rượu nhạt.

Mai Kiếm Hòa cười nhạt nói:

- Lão già họ Tiêu đã thiết yến Hồng Môn đấy!

Nói xong, chàng quay lại nói với người tới mời kia rằng:

- Này! Tên anh là gì?

Lời nói của chàng rất vô lễ nhưng người nọ vẫn cung kính đáp:

- Tên họ đệ tử là La Lập Như.

Kiếm Hòa quát lớn:

- Tiêu Công Lễ mời chúng ta sang, định giở mưu kế gì? Anh có biết không?

La Lập Như đáp:

- Dạ gia sư hay tin quý vị tiền bối đều giá lâm thành Nam Kinh này, trong lòng rất ngưỡng mộ, nên mới viết thiệp này sau cháu sang mời chớ không có mưu kế gì khác.

- Anh khéo ăn nói lắm! Ta hãy hỏi anh điều này, năm nọ khi Tiêu Công Lễ giết hại đại huynh của Mẫn lão sư đây, anh có mặt tại đó không?

- Câu chuyện này có nhiều uẩn khúc lắm. Cũng vì vậy, gia sư cháu mới mời quý vị ngày mai sang xơi chén rượu nhạt. Trước là tỏ tình ngưỡng mộ quý vị của gia sư và chúng cháu. Sau là giải thích và tạ tội cùng Mẫn nhị gia đây.

Mai Kiếm Hòa lại quát lớn:

- Giết chết người rồi giải thích và tạ tội là xong hay sao?

La Lập Như đáp:

- Lúc bấy giờ, hoàn cảnh bắt buộc gia sư phải ra tay đánh. Sau khi đã lỡ tay giết chết Mẫn đại lão sư, gia sư cứ ăn năn hối hận mãi cho tới bây giờ!

Phi Thiên Ma Nữ Tôn Trọng Quân bỗng thét lên một tiếng, rồi quát hỏi:

- Nếu vậy, lúc ấy anh có mặt tại đó phải không?

La Lập Như đáp:

- Cháu tuy không có mặt đó, nhưng gia sư là người chánh phái, quyết không bao giờ giết bừa bãi những người vô tội...

Tôn Trọng Quân lại quát lớn:

- Giỏi lắm, anh còn muốn cãi bướng phải không?

Tiếng nói chưa dứt, đã có một người nhảy ra nhanh như chim bay, tay cầm thanh kiếm sáng quắc, tay trái túm lấy ngực Lập Như. Sợ hãi quá, Lập Như giơ cánh tay phải ra gạt ngang để hất tay túm ngực của người nọ.

Thừa Chí khẽ nói với Thanh Thanh rằng:

- Nguy to! Cánh tay phải của y thể nào cũng bị gãy!

Thanh Thanh hỏi:

- Tại sao...

Thừa Chí chưa kịp trả lời, đã thấy Lập Như thét lên một tiếng thật lớn. Cánh tay phải của y đã bị thanh kiếm của người nọ chém đứt. Mọi người đang ngồi ăn uống đều hoảng sợ đứng cả dậy xem.

Mặt nhợt nhạt như hết máu, Lập Như vẫn cố gượng đứng, không chịu gục xuống.

Rồi dùng tay trái xé vạt áo, y tự quấn lấy bả vai phải, xong xuôi cúi xuống nhặt cánh tay gãy, ung dung đi ra. Thấy y can đảm như vậy, ai nấy đều ngẩn người ra nhìn nhau.

Tôn Trọng Quân lau chùi vết máu dính trên lưỡi kiếm xong, ung dung trở về bàn uống rượu.

Mai Kiếm Hòa nói:

- Người này dữ tợn như thế, chắc sư phụ y còn tàn ác và ngoan cố hơn! Vậy, ngày mai chúng ta có nên đi phó hội bữa tiệc đó không?

Truy Phong Kiếm Vạn Phương nói:

- Thế nào cũng phải đi! Chớ không đi họ sẽ khinh rẽ chúng ta!

Bích Hải Trương Kinh Trịnh Khởi Văn nói:

- Tối hôm nay chúng ta nên phái người đi dò thật hư ra sao trước. Và cũng để biết Tiêu Công Lễ đã mời những ai tới giúp và có lập mưu kế gì hại ngầm chúng ta không?

Mẫn Tử Hoa nói:

- Ý kiến của Trịnh đảo chủ rất phải. Đệ chắc bên chúng thể nào cũng phòng vệ cẩn thận lắm. Nếu đi dò thám, thế nào cũng phải nhờ vả đến mấy vị huynh trưởng mới được.

Vạn Phương nói:

- Tiểu đệ xin đi!

Tử Hoa đứng dậy rót một chén rượu, bung đến trước mặt Vạn Phương nói:

- Mời Vạn đại ca xơi chén này!

Vạn Phương uống một hơi cạn chén rượu đó.

Tiệc xong, mọi người lần lượt cáo từ ra về. Thừa Chí ra hiệu rồi cùng Thanh Thanh đi theo sau Vạn Phương.

Lúc đó đã canh hai, Vạn Phương trở về khách sạn, thay quần áo xong, ra đi về phía đông. Thừa Chí và Thanh Thanh vẫn cứ đi theo sau. Đến sau một tòa nhà lớn, Vạn Phương nhảy qua tường rào. Thấy thân pháp của Vạn Phương rất nhanh, Thừa Chí nghĩ: “Nhanh như thế mới không phụ cái tên “Truy Phong Kiếm” mà người ta ban cho.”

Nghĩ đoạn chàng cùng Thanh Thanh cùng nhảy vào theo. Tới một căn phòng có ánh đèn lóe, hai người rón rén tới trước cửa sổ, nhìn vào thấy bên trong có ba người đang ngồi trò chuyện. Người ngồi hướng mặt ra phía cửa sổ trạc độ năm mươi tuổi, cau mày lắc đầu, vẻ mặt lo âu. Người đó thở dài một cái, rồi hỏi:

- Lập Như đã đỡ chưa?

Người ngồi phía dưới đáp:

- La sư huynh ngắt đi tỉnh lại mấy lần. Bây giờ vết thương mới chảy máu.

Nghe nói, Thừa Chí đoán ra ngay ba người ngồi trong phòng là thầy trò Tiêu Công Lễ. Họ đang nói chuyện về vết thương của La Lập Như.

Lại nghe người thứ ba nói:

- Sư phụ, chắc thế nào bên đối phương cũng cho người đến đây thám thính. Chúng ta có nên phái mấy người đi tuần tiểu khắp nơi xem xét không?

Tiêu công tử thở dài rồi nói:

- Xem xét hay không cũng vậy thôi! Thầy cho đó là số trời cả! Điều cần nhứt là sáng mai các con đưa sư mẫu, sư muội, và tiểu sư đệ tới nhà họ Ngô ở Hồ Châu tị nạn.

Người đồ đệ đó nói:

- Xin sư phụ chớ có nản lòng vội. Chúng ta có những hơn hai nghìn huynh đệ ở thành Nam

Kinh này. Sư phụ cho triệu tập tất cả anh em lại, quyết sống mái với chúng một phen, đã chắc đâu bên ta thua chúng nào?

- Vô ích, kẻ địch mới toàn những hảo thủ lưng tiếng giang hồ. Những anh em của bên ta địch sao nổi họ? Chỉ toi mạng thôi!... Sau khi ta có mệnh hệ nào, các con chịu khó phụng dưỡng sư mẫu, dạy bảo sư muội và sư đệ cho tới khi thành người.

Nói xong, hai hàng lệ chảy xuống má. Một tên đồ đệ nói:

- Xin thầy chớ nên nản lòng vội. Võ nghệ của thầy lưng khắp Giang Nam, dù thầy không thắng được, nhưng con thiết nghĩ chúng chưa chắc đánh bại được thầy một cách dễ như vậy đâu! Hai mươi lăm sư huynh đệ chúng con, trừ La Sư huynh bị thương ra, còn lại hai mươi bốn người. Hợp sức chúng con lại mà còn không địch nổi chúng thì thầy, giao du khắp thiên hạ, thiếu gì bè bạn, mời vài người tới tái đấu với chúng...

Công Lễ vội ngắt lời:

- Năm xưa, ta còn trẻ, cũng chỉ vì nóng nảy như các con, bây giờ mới gây nên vụ thảm họa này. Nên ta đã quyết định để cho họ giết chết trả lại món nợ máu này cho nó xong đi.

Thừa Chí và Thanh Thanh ở ngoài cửa sổ nghe thầy trò họ nói bi đát quá, nghĩ thầm: “Hình như Tiêu Công Lễ không phải là hung ác. Dù năm xưa y có làm nhầm việc này, nhưng bây giờ y thành tâm hối cải rồi.”

Lại nghe một người đồ đệ nói:

- Nếu sư phụ không muốn đối địch với chúng, nhân lúc đêm khuya này, lánh mặt đi nơi khác cũng được chớ sao?

Một người khác vội nói:

- Làm như thế không được. Sư phụ một đời oai danh chẳng lẽ lại sợ chúng hay sao?

Tiêu Công Lễ nói:

- Anh danh hay không, điều đó ta không cần. Nhưng lánh mặt cũng không xong đâu! Sáng sớm mai, các con đi hết đi, để mình thấy ở lại đối phó với họ.

Hai người đồ đệ lo sợ quá, cùng nói:

- Xin phép thầy cho chúng con được hầu cạnh thầy.

Công Lễ nổi giận:

- Cái gì? Họa lớn tới nơi, các con còn không nghe lời ta ư?

Hai người đồ đệ không dám nói nữa. Tiêu Công Lễ nói tiếp:

- Các con hãy đi thu xếp hộ sư mẫu đi. Xem chiếc xe ngựa đã đóng xong chưa?

Cả hai cùng vâng lời, nhưng vẫn chưa chịu đi.

Tiêu Công Lễ lại nói:

- Thôi được, các con ra gọi tất cả sư huynh đệ vào đây!

Hai đồ đệ mở cửa đi ra, Thừa Chí và Thanh Thanh vội lùi vào xó tường. Thoáng tấy xó tường bên Tây có hai người phục ở đó. Một người là Vạn Phương, còn người kia mặc quần áo màu đỏ là Phi Thiên Ma Nữ Tôn Trọng Quân.

Giận nàng vừa rồi ra tay quá tàn ác, Thừa Chí định trừng phạt ngầm để cảnh cáo, liền khẽ dặn Thanh Thanh rằng:

- Chú ở yên đây. Đừng động đậy nhé!

Thanh Thanh lắc lư khẽ cười nói:

- Em cứ thích động đậy đấy!

Thừa Chí cười phục mình xuống, thấy Vạn Lương và Trọng Quân đang chăm chú nhìn vào trong phòng, chưa phát giác có người ở cạnh đó. Nhẹ nhàng lướt qua bên ngoài Trọng Quân, Thừa Chí thuận tay rút luôn thanh kiếm mà nàng đang đeo trên lưng ra. Nàng không hay biết tí gì.

Thừa Chí trở lại cạnh Thanh Thanh. Nàng thấy chàng lấy trộm thanh kiếm của một thiếu nữ, tỏ vẻ không vui. Chàng đưa kiếm cho nàng nói:

- Chú hãy giữ lấy!

Lúc này nàng mới tươi cười trở lại. Hai người lại tiếp tục ngó vào trong phòng.

Hơn hai mươi người lần lượt bước vào, người lớn tuổi nhứt đã trên dưới bốn mươi, còn người trẻ tuổi nhứt chỉ độ mười mấy. Hai mươi mấy người đó đều là đồ đệ của Công Lễ. Họ chào xong rồi đứng dậy xếp hàng nghe lời chỉ bảo của thầy. Vẻ mặt ủ rũ sầu não, Công Lễ nói:

- Tới lúc này, ta cũng không còn giấu diếm các con. Hồi còn trẻ ta xuất thân là lục lâm.

Những người đồ đệ đều tỏ vẻ ngạc nhiên, Công Lễ nói tiếp:

- Hiện giờ kẻ thù đã tìm tới nơi, ta cần phải nói rõ nguyên nhân kết thù của ta cho các con nghe.

Hồi 11 - Trượng kiếm giải thù hận - Cướp thơ thấy gian mưu

Thở dài một tiếng, Tiêu Công Lễ kể hết đầu đuôi câu chuyện kết thù xưa kia cho các đồ đệ nghe.

Công Lễ nói:

- Năm đó, ta đang làm tướng cướp ở Song Long Cương. Nghe các em báo cáo: Có quan Đạo Đài rất giàu có về hưu, đưa gia quyến đi qua chân núi Song Long Cương này.

Nghề của giới lục lâm là cướp bóc, và nhứt là gặp những tham quan ô lại càng hay. Vì tham quan bóc lột của dân chúng nhiều. Cướp tiền bạc của một tên tham quan còn hơn cướp của cả trăm khách thương. Hơn nữa tiền bạc của tham quan là bất nghĩa chí tài.

Cướp được tiền bạc đó yên trí và không tổn hại âm đức. Các em ta đã thám thính rõ ràng, tên Đạo Đài đó họ Khấu. Nhưng có điều đáng ngại là tên tham quan đó mượn Tế Nam phủ Hội Hữu tiêu cục, Tổng tiêu đầu Mẫn Tử Diệp bảo tiêu. Người đó tức là anh cả của Mẫn Tử Hoa...

Nghe tới đây, Thừa Chí và Thanh Thanh đã biết rõ nguyên nhân của câu chuyện rồi, nghĩ thầm: “Thì ra mối thù của họ do thế mà nên. Tiêu Công Lễ định cướp của, Mẫn Tử Diệp là Tiêu Đầu tất phải bảo vệ. Hai bên vì thế mà đánh nhau, Mẫn Tử Diệp địch không nổi bị giết.”

Tai nghe Công Lễ nói, mắt Thừa Chí vẫn để ý hành động của Vạn Phương và Trọng Quân. Lúc ấy Trọng Quân giơ tay về phía sau, bỗng nhảy phắt lên, phát giác bảo kiếm bị rút mất, sợ quá, vội rủ Vạn Phương vượt tường chạy luôn.

Thừa Chí bấm bụng cười thầm, rồi lại để ý nghe Công Lễ kể. Công Lễ nói:

- ... Mẫn Tử Diệp ở giang hồ cũng có chút danh vọng, là cao thủ của phái Võ Đang...

Thừa Chí gật đầu nghĩ thầm: “Phải rồi, anh em Mẫn Tử Hoa thuộc phái Võ Đang. Sư phụ ta nói phái Võ Đang là phái Chánh Tông của thiên hạ, người trưởng môn phái đó vẫn liên lạc với các môn các phái luôn. Cho nên Mẫn Tử Hoa mới mời được nhiều người giỏi đến giúp như vậy.”

Tiêu Công Lễ nói tiếp:

- Hay tin ấy, ta không dám ra lệnh hành động ngay. Đêm hôm đó, ta thân hành xuống núi dò xét, đến chỗ họ ngủ trọ là khách điểm nọ. Ta trông thấy một chuyện có thể tức vỡ bụng ngay được. Có ai ngờ, Mẫn Tử Diệp là kẻ tham hoa hiếu sắc, thấy nhị Tiểu thơ của quan Khấu Đạo Đài xinh đẹp liền lập ngay mưu kế, y hẹn Trương trại chủ ở Phi Hồ trại. Chờ khi đi qua chân núi trại đó, Trương trại chủ xuống cướp, y giả vờ kháng cự, giả vờ thua chạy, để Trương trại chủ cướp hết của cải, giết hết gia đình Khấu Đạo Đài, và bắt sống Nhị tiểu thơ thoát hiểm. Lúc ấy Nhị tiểu thơ trợ trợ một mình, lại có người cứu thoát khỏi tay giặc, tất phải bằng lòng lấy y. Tham được của cải lớn, và lấy được lòng Tử Diệp, Trương trại chủ vui lòng nhận lời ngay. Hai người đang bàn tán ở trong phòng ngủ, không ngờ bị ta nghe hết. Giận quá ta trở về sơn trại

đem hết lâu la đến cạnh Phi Hồ trại mai phục. Tới giờ hẹn ước, quả nhiên nhóm người Khấu Đạo Đài đi tới...

Nghe tới đây, Thừa Chí và Thanh Thanh mới biết vừa rồi đã đoán sai câu chuyện. Công Lễ lại nói tiếp: “Ta nén không nổi lòng tức giận, trong lòng nghĩ rằng: “Chúng ta người trong võ lâm, vì đói rách quá mới phải lập sơn trại để làm nghề không vốn liếng này. Nhưng nói tới chữ sắc thì thể nào cũng phải đường đường chánh chánh, mới khỏi mất tư cách con người hảo hán. Ngờ đâu, Mẫn Tử Diệp lại vô liêm sỉ đến thế? Là một tiêu đầu, y lại có hành vi hèn mạt như vậy?”

Lúc ấy, ta giận quá không nhịn được, nhảy ra đánh luôn.

Kiểm pháp của y cũng lợi hại. Chính thật ra, ta không địch nổi y đâu. Nhưng vì ta nói toạc mưu kế của y ra khiến y tối cả mặt mày, mới thất cơ bị ta chém chết.”

Một tên đồ đệ nói:

- Thừa sư phụ, con người như thế đáng giết lắm rồi. Chúng ta hà tất phải sợ chúng? Chờ ngày mai chúng tới nơi, sư phụ nói rõ đầu đuôi câu chuyện, thì dù em y có muốn trả thù những người khác chưa chắc đã chịu a dua, không phân biệt thị phi, mà ra tay giúp em y.

Thừa Chí nghĩ: “Phải đấy. Nếu vì bất bình mà tên họ Tiêu này giết chết Mẫn Tử Diệp, võ lâm phải có công luận. Nhưng chỉ sợ còn có ẩn tình khác thì trong đó, chưa chừng?”

Lại nghe Công Lễ thở dài, và tiếp tục nói: “Sau khi giết chết Mẫn Tử Diệp, ta biết đã mang họa lớn vào thân rồi. Vì y là người có địa vị ở phái Võ Đang, thầy y là Hoàng Mộc đạo nhân và các sư huynh đệ y kiếm ta trả thù, ta địch sao nổi. Cũng may đàn em của ta chặn giữ Trương trại chủ lại.

Rồi ta bắt y viết hết gian mưu của Mẫn Tử Diệp vào một tờ giấy, và còn bắt hai tiêu đầu có mặt tại đó ký vào làm chứng cho ta. Quan Khấu Đạo cũng viết giấy cảm ơn và có nhắc cả mưu mô của Tử Diệp vào trong đó, tặng ta. Hai tiêu đầu biết rõ chuyện Tổng tiêu đầu của họ làm bậy mà bị giết, không những không thù ta mà còn cảm ơn và xin làm bạn với ta. Sau vụ đó, ta biết không thể sống ở trong lục lâm được nữa, liền giải tán đàn em. Rồi ta cầm hai tờ giấy nói trên lên núi Võ Đang kiếm Hoàng Mộc đạo nhân để tường trần mọi lẽ. Nhưng các môn hạ phái Võ Đang đã hay tin, rủ nhau xuống núi đón đường giết ta. May có một vị giang hồ phái hiệp cứu giúp, bảo vệ ta lên tận núi Võ Đang và được gặp Hoàng Mộc đạo nhân nữa.

Hiểu rõ đầu đuôi câu chuyện rồi, Hoàng Mộc đạo nhân liền ra lệnh cho các đồ đệ không được gây thù gây hận với ta. Nhưng vì thanh danh của phái họ, Hoàng Mộc đạo nhân bảo ta không được đem chuyện này ra phô trương bên ngoài. Ta cũng nhận lời ngay. Từ đó trở đi, ta không hề nói tới chuyện đó nữa nên trên giang hồ rất ít người biết tới. Lúc ấy, Mẫn Tử Hoa hãy còn nhỏ, nên không biết anh y tại sao mà chết.”

Một môn đồ hỏi:

- Thừa sư phụ chẳng hay hai lá thư đó sư phụ có còn giữ được không?

Tiêu Công Lễ trả lời:

- Điều này chỉ trách ta “có mắt không người”, không biết phân biệt người tốt kẻ xấu. Mùa thu

năm ngoái, có người bạn của ta cho hay, em ruột Mẫn Tử Diệp đã khổ công luyện tập võ nghệ, và nay đã thành tài, và biết ta là người giết chết anh y, nên định kiếm ta để báo thù. Sau ta dò la biết Trường Bạch tam anh, bạn cũ của ta, có quen biết Mẫn Tử Hoa, ta liền đi kiếm anh em họ Sử trong nhóm Tam anh...

Một môn đồ nói xen vào:

- Thảo nào! Cuối năm ngoái sư phụ đi Liêu Đông, qua Tết năm nay mới về, chuyến đó sư phụ chỉ vì việc này mà đi chắc?

- “Phải, ta đi Liêu Đông thăm anh em họ Sử, yên trí năm hết Tết đến, thế nào anh em y cũng có nhà. Ngờ đâu, anh em y được Cửu vương gia ở Kiến Châu Vệ triệu đi. Ở đó, chờ đợi ngót tháng trời, ta mới thấy anh em y trở về. Ta liền đem câu chuyện này nói cho anh em y hay, Sử lão đại võ ngực bảo đảm với ta là chuyện này thế nào cũng xong. Ta nhờ y đưa hai lá thư đó cho Mẫn Tử Hoa xem qua. Y bảo làm như thế Tử Hoa không mặt nào dám kiếm ta báo thù nữa. Chưa chừng, Tử Hoa còn nhờ người đến xin lỗi ta và yêu cầu ta đừng đem chuyện xấu đó tuyên dương ra ngoài là khác.

Thấy anh em tiếp đã tử tế quá, ta lại dễ dãi, Sử lão đại bỗng nói với ta rằng: “Vận nước của Triều đình nhà Minh sắp tận đến nơi. Anh em ta đều là người có tài. Tại sao chúng ta không nhân cơ hội này bầu Minh chủ, để mong được phong thê án tử, làm một vị khai quốc công thần?”

Ta ngăn người giầy lát, mới hỏi y có phải định đi đầu quân Sấm Vương đấy không? Y cười ha hả một hồi mới nói: “Sấm Vương là giặc cỏ, trở nên vua chúa sao được? Bây giờ chỉ có quân Thanh, binh tinh nhuệ, lương đầy đủ, sắp đánh vào trong Quan ải. Nếu Tiêu huynh bằng lòng phò chúa Thanh, anh em tôi xin bảo đảm với Cửu vương gia là xong ngay.”

Nghe y nói như vậy, ta nổi giận, bảo y là người vong quốc vong bản, sẽ đắc lợi muôn thuở với nòi giống!”

Thấy Tiêu Công Lễ có khí tiết như vậy, Thừa Chí cũng phải tấm tắc ngợi khen thâm.

Tiếp theo đó, Tiêu Công Lễ lại nói: “Sau đó ta cãi nhau với anh em y một trận thật kịch liệt.

Nhưng sáng ngày hôm sau, anh em y vẫn ân cần tiếp đãi như trước. Và Sử lão đại còn xin lỗi ta, vì hôm trước y quá say lỡ lời nói bậy bạ. Tình bạn hữu quen biết lâu năm, ta cũng vui lòng bỏ qua chuyện đó. Ngờ đâu, sau khi ta về tới đây, anh em họ Sử thật chó má quá, không giải thích cho Mẫn Tử Hoa hiểu thì thôi, anh em y còn đặt điều xúi giục, mời người ra tay giúp sức, chuẩn bị ngót nửa năm trời. Ta không hay biết một tí gì. Đột nhiên, thấy rất nhiều hảo thủ giang hồ đến cả Nam Kinh, ta ngạc nhiên quá.

Ta hỏi ra mới hay, hai anh em tên chó má kia đã thiêu hủy hai lá thư nọ, để cho ta mất hết chứng cứ biện bạch. Xét hiện tình, hình như anh em họ Sử vì vụ cãi lộn nọ, định dồn ta vào con đường diệt vong cũng nên?”

Các đệ tử nghe Công Lễ nói rõ đầu đuôi sự thể, đều chủ trương thí mạng với anh em họ Sử.

Tiêu Công Lễ xua tay nói:

- Các con cả ngoài kia, Câu chuyện ta vừa nói, cấm các con tiết lộ ra ngoài. Đành rằng, chúng vô nghĩa, chớ ta không chịu mang tiếng là đã nói rồi mà bất tín.

Nói tới đó, y thở dài một tiếng rồi bảo các môn đồ gọi con gái và con trai vào.

Các môn đồ hậm hực đi ra. Chúng vừa đi khỏi, một thiếu nữ 16, 17 tuổi và một em nhỏ 8, 9 tuổi vén màn cửa bước vào. Thiếu nữ mắt còn ngấn lệ, cất tiếng gọi “cha,” rồi gục đầu xuống dưới chân Tiêu Công Lễ. Em nhỏ nọ trở mắt nhìn cha nức nở khóc. Công Lễ hỏi thiếu nữ:

- Má con đã sửa soạn xong chưa?

Thiếu nữ gạt đầu, Công Lễ nói tiếp:

- Ra khỏi nơi đây, con phải lãnh trách nhiệm nuôi nấng, dạy bảo em con. Con bắt nó học sách, cày cấy. Nhưng con đừng cho nó đi thi cử, và cũng không được học võ nữa.

Thiếu nữ nọ nói:

- Thưa cha, phải để cho em nó học võ. Sau này nó mới báo thù cho cha được.

Tiêu Công Lễ nổi giận quát lớn:

- Mày muốn chọc tức tao trước phải không?

Một lát lâu, ông ta lại ôn tồn nói:

- Trong làng võ, oan oan tương báo, bao giờ mới kết liễu? Thà làm một người dân lương thiện, ta sống yên ổn cho tới ngày mãn kiếp có hơn không? Súc vóc của em con kém lắm. Có cho võ giỏi lắm nó chỉ bằng nửa ta thôi. Dù nó giỏi bằng ta đi chăng nữa cũng vô ích. Như ngày hôm nay đây, con không thấy người đến hà hiếp ta hay sao? Rốt cuộc, ta cũng không tránh khỏi... hà! Duy có điều ta không được trông thấy con thành gia thất là ta ân hận mà thôi... Con ra dặn bảo các sư huynh đệ rằng: Khi ta chết, tất cả anh em phải tuân theo mạng lệnh của Phó bang chủ Cao thúc thúc, vì ta đã giao phó tất cả công việc của Kim Long bang này cho chú Cao rồi.

Thừa Chí giật mình nghĩ thầm: “Chuyến này ta xuống miền Nam, đã được nghe khách giang hồ đồn đại, Kim Long bang là một Bang Hội lớn. Không ngờ, Tiêu Công Lễ lại là Bang chủ của bang đó. Họ người nhiều thế mạnh như thế, lại chịu lép vế như vậy?”

Chàng lại nghe thiếu nữ nọ nói:

- Vâng, con xin đi mời Cao thúc thúc ngay.

Công Lễ quát lớn:

- Tại sao con còn chưa biết ý nghĩ của ta? Con mời chú Cao đến làm gì? Tánh nóng như lửa, khi nào chú ấy chịu để yên cho người khác huy động anh em để đối phó. Như vậy, ít ra cũng sẽ phải chết không biết bao nhiêu nhân mạng mới kết liễu nổi vụ này. Dù ta thoát được chết đi chăng nữa mà để cho mấy chục hay mấy trăm anh em thiệt mạng vì ta, thì ta phải nhẫn tâm sao được? Thôi, con đi mau lên!

Thiếu nữ rọ ử rũ dắt em đi ra.

Thừa Chí ra hiệu bảo Thanh Thanh đi theo mình. Cả hai cùng đi tới vườn hoa lớn.

Thấy không có người, Thừa Chí bỗng phi thân tiến lên và nói:

- Tiêu cô nương, cô không nghĩ cách cứu cha cô hay sao?

Thiếu nữ nọ ngẩn người giây lát, đột nhiên rút kiếm ra quát hỏi:

- Người là ai?

Thừa Chí đáp:

- Cô muốn cứu cha cô, thì phải theo tôi!

Nói xong, chàng nháy mắt ra ngoài tường. Thanh Thanh nhảy liền ba cái mới qua được bờ tường. Không ngờ khinh công của chàng giỏi đến thế, thiếu nữ nọ ngẩn người ra rồi cũng xách kiếm phi theo.

Được một quãng đường, thiếu nữ nọ thấy Thừa Chí đi nhanh quá, trong lòng sanh nghi, định quay trở về. Ngờ đâu, nàng vừa quay mình, bỗng có một luồng gió lướt qua, vải áo bay lên, cổ tay tê liệt, và thanh kiếm của nàng lọt vào tay Thừa Chí rồi. Khí giới bị tước, đường rút lui bị cản trở, thiếu nữ nọ sợ hãi quá. Thừa Chí liền nói:

- Cô nương đừng sợ. Tôi muốn giết cô, thật dễ như trở bàn tay. Như thế, cô đã đủ hiểu tôi là bạn chứ không phải thù. Vậy, cô phải nghe theo những lời của tôi sau đây.

Thiếu nữ gật đầu. Thấy nàng vẫn còn bán tín bán nghi, Thừa Chí liền nói:

- Cha cô hiện đang có nạn lớn. Chẳng hay cô có chịu mạo hiểm để cứu cha cô không?

Thiếu nữ họ Tiêu mắt đỏ ngầu đáp:

- Cứu cha tôi thoát nạn, dù phải thịt nát xương tan tôi cũng vui lòng!

Thừa Chí nói:

- Cha cô tốt bụng lắm! Đành hy sinh tính mạng của mình chứ cha cô không muốn giao tranh chết chóc nhiều. Người như cha cô thật hiếm có, tôi đã quyết định giúp một tay.

Trong lúc vô kế khả thi, bỗng thấy có người chịu ra tay cứu cha mình, thiếu nữ khi nào lại bỏ lỡ dịp may mắn ấy, liền quỳ ngay xuống van lạy. Thừa Chí nói:

- Xin cô nương bình thân và chớ ngại. Sự thể thành công hay không, tôi chưa dám chắc.

Thấy cánh tay phải bị người ta khế đỡ, tựa như một sức mạnh nâng mình lên, nàng không thể quỳ được nữa. Nên nàng mới tin tưởng chàng nọ có thể giúp cha mình.

Thừa Chí lại nói:

- Cô làm ơn dẫn chúng tôi đến thư phòng để tôi viết mấy chữ cho cha cô.

- Hai vị đã biết đại danh? Hai vị đích thân vào khuyên cha tôi có hơn không?

- Cô cứ yên trí. Thấy thơ của tôi, cha cô không tự tử nữa đâu. Thôi, cô đưa chúng tôi đi ngay.

Việc này chậm trễ một tí là hỏng hết.

Không hiểu tại sao, Tiêu cô nương lại chịu nghe lời Thừa Chí đến thế! Thấy Thừa Chí nói vậy, nàng liền đáp:

- Mời hai vị đi theo tôi!

Thừa Chí lại dặn bảo:

- Việc này phải giữ bí mật, cô đừng để cho ai trông thấy!

Tiêu cô nương gật đầu. Ba người lại vượt qua tường vào bên trong. Nàng dẫn hai người vào một thư phòng nhỏ, lấy giấy, bút, mực ra, rồi ngồi một bên xem. Chỉ trong giây phút, Thừa Chí đã viết xong rồi. Thanh Thanh đứng cạnh tỏ vẻ kinh ngạc. Bỏ lá thơ vào phong bì, dán kín, Thừa Chí đưa lá thơ đó cho nàng và nói:

- Cô đưa ngay lá thơ này cho cha cô, và cô phải y theo lời tôi sau đây.

- Xin nhị vị cứ dạy.

- Bất cứ cha cô hỏi thế nào, cô cũng đừng tả hình dạng của tôi cho cha cô hay.

Tiêu cô nương ngơ ngác hỏi:

- Tại sao thế?

- Nếu cô nói ra, tôi không giúp cô nữa.

- Vâng, tôi xin vâng lời.

Thừa Chí kéo tay Thanh Thanh nói:

- Thôi chúng ta đi về.

Thấy hai người nhảy ra ngoài tường, nhanh như chim cắt, Tiêu cô nương trong lòng phân vân, không biết cát hung ra sao, vội chạy tới phòng của cha. Thấy cửa phòng đóng kín, nàng gõ mấy tiếng không thấy Tiêu Công Lễ trả lời, sợ quá nàng vòng ra ngoài cửa sổ, đập vỡ cửa kính, nhảy vào trong phòng.

Thấy cha nàng chén rượu để vào tới môi, nàng hãi sợ vô cùng, la lớn:

- Cha! Cha hãy coi lá thơ này trước đã!

Thấy Tiêu Công Lễ ngẩn người không nói năng gì cả, Tiêu cô nương vội bóc lá thơ chia vào mặt cho cha coi. Thấy trên thơ vẽ một thanh bảo kiếm, Công Lễ mừng quá đánh rơi chén rượu bể tan tành, Tiêu cô nương giật mình hoảng sợ nhưng thấy cha vui vẻ, hai tay hơi run, liền hỏi:

- Gì thế hở cha?

Tiêu Công Lễ hớn hở quay lại hỏi con:

- Cái thơ này ở đâu tới? Ai đưa cho con? Ông ta lại tới đấy ư? Có thật không?

Tiêu cô nương đến cạnh cha xem, thấy lá thơ đó không có chữ, chỉ vẽ một cây kiếm đầu rắn.

Nàng không biết cây kiếm ở trên tờ giấy có ý nghĩa gì khiến cha nàng mừng rỡ như vậy liền hỏi lớn:

- Cái gì thế cha?

Tiêu Công Lễ đáp:

- Ông ta tới, cha sẽ khỏi chết. Con đã gặp ông ta đấy à?

- Ai hở cha?

- Kim Xà Lang Quân!

- Nhưng cha đã nghe Kim Xà Lang Quân chết rồi, sao bây giờ lại còn sống là thế nào?

Tiêu cô nương nhớ lại lá thư Thừa Chí trao cho nàng, trong lòng cảm thấy lo ngại không yên, vì trong thư chỉ vẽ một con rắn ngoài ra không một dòng chữ nào cả.

Nhưng nhớ lời dặn của Thừa Chí nên thiếu nữ đứng yên không nói năng gì nữa cả.

o O o

Thừa Chí sang phòng Thanh Thanh cất tiếng gọi:

- Chú Thanh! Chú đi với tôi.

Thanh Thanh đang nằm nghe gọi nhồm người lên:

- Đi đâu thế anh?

- Chúng ta đến nhà Tiêu Công Lễ.

Thanh Thanh hỏi:

- Để thăm Tiêu cô nương à?

- Chú Thanh lạ thật. Chúng ta đã hứa giúp đỡ cho Tiêu Công Lễ rồi đâu thể nuốt lời.

- Nhưng đại huynh đi giờ này để làm gì?

- Tôi muốn biết lời của lão Tiêu Công Lễ nói có thật hay không?

- Vậy đại huynh tới đó bàn bạc với Tiêu cô nương đủ rồi, cần chi đến tiểu muội.

- Tiêu cô nương là người ngoài, còn tôi với chú là tình bằng hữu chi giao, không có chú tôi không hăng hái gì cả.

- Anh nói có thật không?

- Tôi dối chú làm gì.

- Thôi cũng được, tiểu muội đi với đại huynh đây.

Hai người ra khỏi khách điểm thẳng tới tòa bảo trang của Tiêu Công Lễ. Trong nhà còn thức nên thấy ánh sáng đèn lọt qua cánh cửa sổ.

- Chúng ta đi ngả này!

Thừa Chí nắm tay Thanh Thanh cho nàng nương sức rồi cùng phóng qua tường lọt vào trong.

Thừa Chí và Thanh Thanh tiến ngay lại cánh cửa sổ khép hờ, phóng mình vào trong.

Chợt nghe phía bên trong có tiếng nói của Tiêu Công Lễ:

- Không hiểu Kim Xà Lang Quân có còn sống thật không sao, cha nghi quá con ạ!

Giọng nói của Tiêu cô nương nổi lên:

- Thật mà, cũng chắc chắn Kim Xà Lang Quân sẽ tới đây can thiệp, không thất hứa đâu.

Thì ra Tiêu Công Lễ vẫn còn hoài nghi trong lá thư Thừa Chí đã gửi.

Mãi sau không thấy nói gì thêm, Thanh Thanh bảo:

- Chúng ta đi thôi!

Thừa Chí giật lại:

- Hãy khoan đã!

Nói xong, chàng dùng ngón tay trở viết lên bàn sáu chữ: “Đệ Tiêu Công Lễ bách bái.” Những chữ sâu lõm vào mặt bàn chừng hai, ba phân. Viết xong, hai người nhảy ra ngoài cửa sổ. Thấy có làn gió đưa tới, một thanh kiếm đã đâm đến trước ngực, Thừa Chí giơ cánh tay ra bắt luôn cổ tay kẻ địch. Kiếm pháp địch cũng nhanh. Lúc ấy mũi kiếm đã đâm trúng ngực chàng rồi. Nhờ có áo lót sợi vàng của Mộc Tang đạo nhân mà chàng mặc bên trong, nên không bị mảy may.

Thấy kiếm đã đâm trúng ngực đối phương rồi, nhưng không sao xuyên được vào da thịt, kẻ địch sợ hãi vô cùng, cổ tay bị nắm như kềm sắt kẹp. Đồng thời, thấy chưởng phong nổi lên, một chưởng đã đánh tới mặt, y vội bỏ kiếm giăng co. Đối phương không muốn giết y, rút chưởng cướp luôn thanh kiếm, vượt tường nhảy ra ngoài.

Thì ra người ở ngoài cửa sổ phục kích Thừa Chí và Thanh Thanh, là Truy Phong Kiếm Vạn Phương. Y được Tử Hoa nhờ vả đến nhà Tiêu Công Lễ thám thính. Không ngờ Phi Thiên Ma Nữ Tôn Trọng Quân hiểu thắng vô cùng, cũng lén lút theo tới. Hai người mới nghe trộm được vài câu, kiếm của Trọng Quân bị người lấy trộm lúc nào không biết. Cả hai cùng hoảng sợ liền bỏ về ngay. Vừa mới ra tay đã bị thất thế, cả hai cùng xấu hổ và tức giận. Nhút là Vạn Phương, suốt đêm không ngủ được, ra ngoài vườn bách bộ, thấy trong phòng anh em họ Sử có ánh sáng, biết có kẻ địch tới, liền đến trước cửa sổ đợi chờ phục kích. Khi thấy kẻ địch nhảy ra, y tưởng một kiếm tất phải thành công, ngờ đâu bảo kiếm lại bị đối phương cướp đi. Y là đệ nhất cao thủ của phái Điểm Tang. Sáu mươi tư miếng Truy Phong Kiếm đã xuất thần nhập hoá, oai trấn trời Nam, võ công của y giỏi hơn cả trưởng môn phái Điểm Tang Long Trực, là đại sư huynh của y. Ngờ đâu tối hôm nay, y liên tiếp bị thất thế, trong lòng nghĩ thầm: “Chẳng lẽ người đó là quý quái hay sao mà đao kiếm đâm không lọt.”

Nghĩ đoạn, y vội vỗ tay báo cho các người biết.

Hãy nói Thừa Chí và Thanh Thanh vượt tường nhảy ra bên ngoài nghe tiếng vỗ tay nổi lên tứ

phía, biết kẻ địch bố trí khá cẩn mật, liền nằm yên dưới chân tường ẩn núp, chỉ nghe trên mái nhà có tiếng chân người đi lại tuần tiễu.

Thanh Thanh bỗng nói:

- Anh thử rờ xem cái này là cái gì?

Nói đoạn, nàng kéo tay Thừa Chí đến chỗ chân tường mà nàng đang phục. Thừa Chí rờ thấy chân tường bằng đá có khắc chữ. Chữ đầu là chữ Đệ, chữ thứ hai là Tứ, thứ ba là Công, thứ tư là Quốc, thứ năm là Ngụy. Đọc ngược trở lại là “Ngụy Quốc Công Tứ Đệ.” Ngờ đâu tìm kiếm mười mấy ngày không sao kiếm thấy nơi Ngụy Quốc Công Phủ, mà bây giờ tình cờ lại kiếm ra được, hai người hớn hở vô cùng. Thanh Thanh vui mừng múa chân múa tay, Thừa Chí vội kéo nàng xuống khẽ bảo:

- Hãy yên lặng! Kẻ địch đã đến kia!

Vừa dứt lời, đã thấy bóng ba người vượt tường nhảy vào trong nhà, Thừa Chí vội nói:

- Đi thôi!

Hai người giở khinh công chạy thẳng một mạch về khách điểm, lúc ấy đã canh tư, trong khách điểm, ai nấy đều yên ngủ cả. Thanh Thanh thấp nển lên, Thừa Chí lấy giấy tờ ra xem. Trước hết, chàng lấy hai lá thơ cũ nhứt ra xem, quả nhiên một tờ là giấy nhận lỗi của Trương trại chủ và một lá thơ cảm ơn của Khấu Đạo Đài.

Thanh Thanh vừa cười vừa nói:

- Phên này anh cứu cha nàng thoát chết, không biết nàng lấy gì tạ ơn anh nhỉ?

Thừa Chí ngạc nhiên hỏi:

- Nàng nào cơ chớ?

- Đại tiểu thư của Tiêu Công Lễ ấy mà!

Biết nàng nói chơi, Thừa Chí không trả lời, cúi đầu đọc kỹ hai lá thơ, rồi nói:

- Lời nói của Tiêu Công Lễ là sự thật cả. Nếu ông ta có chút nào bịa đặt là anh khoanh tay không cứu giúp nữa, khỏi phải gây thù gây hận với các tiền bối trong giang hồ. Huống hồ trong bọn họ lại còn các đệ tử của nhị sư ca.

Thanh Thanh nửa đùa nửa thật nói:

- Cái cô tên là Phi Thiên Ma Nữ gì đó đẹp đấy nhỉ?

Thừa Chí đáp:

- Người đó có thủ đoạn độc ác, làm việc không suy nghĩ, bỗng dung chặt đứt một cánh tay người ta. Nếu không nể vị sư, anh đã ra tay trừng trị nó rồi. Cũng vị sợ mất lòng sư huynh mà anh phải hẹn Tiêu cô nương đến đây kiếm anh để khỏi lộ tông tích của chúng ta.

Thấy chàng nói rất hợp tình hợp lý, Thanh Thanh không đùa nữa. Lại mở tiếp mấy thơ khác ra coi, không nén nổi tức giận, Thừa Chí lớn tiếng nói:

- Chú xem coi!

Chưa thấy chàng tức giận như thế này bao giờ, Thanh Thanh kinh ngạc, vội chạy lại giở những lá thư đó ra xem. Thì ra những thư đó là mật thư của Cửu Vương Đa Nhĩ Cổn nước Mãn Châu gửi cho anh em họ Sử. Trong thư dặn anh em y giết Tiêu Công Lễ xong, thừa cơ đoạt lấy bang Kim Long, để làm nội ứng cho Mãn Thanh. Công việc đầu tiên là anh em y phải dò thám tin tức, liên lạc giang hồ hảo hán, rồi chờ quân Thanh đánh vào Quan ải, là khởi binh nổi loạn liền. Thấy vậy Thanh Thanh cũng ngăn người ra, không nói được nửa lời. Tuy nàng còn ít tuổi hay tinh nghịch, nhưng dù sao nàng vẫn là con người biết yêu nước, yêu nòi. Nên khi xem xong, con giận nổi lên, nàng định xé nát các giấy tờ đó.

Thừa Chí vội cản lại và nói rằng:

- Sao chú lại hồ đồ đến thế?

Thanh Thanh tỉnh ngộ ngay liền đáp:

- Phải đấy, ta phải để lại làm bằng có chớ!

- Chú có biết anh em y không hủy bỏ ngay hai lá thư là tại sao không?

- Em biết rồi. Chúng giữ lại để uy hiếp Mãn Tử Hoa phải không?

- Phải! Không ngờ bên trong lại có thêm một chuyện lớn nữa. Bây giờ tôi tha hồ ra tay cứu giúp mọi người không sợ mất lòng nhị sư huynh nữa!

- Anh nói rất phải. Nếu sư phụ có biết chuyện này cũng trách nhị sư huynh anh nữa là khác. À, đại sư ca này, em đã lầm, xin lỗi anh đó!

- Sao tự dung chú lại xin lỗi tôi?

Thanh Thanh cúi đầu, khẽ đáp:

- Tại em cứ nói bậy nói bạ hoài...

Thừa Chí cười nói:

- Thôi chú đừng nghĩ vẩn vơ nữa, đi ngủ ngay đi! Tôi còn phải nghĩ cách đối phó với bè lũ gian tặc này.

Sáng ngày hôm sau, tỉnh dậy ngồi trên giường luyện nội công, Thừa Chí cảm thấy công lực tiến hơn trước nhiều, trong lòng hớn hở mừng thầm. Vừa luyện xong, Thanh Thanh đem hai bộ quần áo màu lam vào và nói:

- Chúng ta đã giết Mã công tử, nên thay quần áo khác màu này ra ngoài tiện hơn.

Thừa Chí nói:

- Chú nghĩ cũng chu đáo đấy.

Hai người ăn điểm tâm xong, thấy phở ky dẫn Tiêu cô nương vào. Chờ phở ky ra khỏi phòng, Tiêu cô nương liền quỳ xuống vái lạy. Thấy người thanh niên đẹp trai nắm tay mình, Tiêu cô

nuong e thẹn, mặt đỏ bừng nhưng người ta có ơn cứu cha mình, nàng không tiện co tay lại. Thanh Thanh hỏi:

- Quý danh cô là gì?

- Tên em là Uyển Nhi. Còn đại danh hai vị là gì?

Thanh Thanh chỉ Thừa Chí vừa cười vừa nói:

- Anh ấy dữ lắm, không cho tôi nói. Cô thử hỏi anh xem.

Biết Thanh Thanh nói đùa, Uyển Nhi mỉm cười nói:

- Hai vị cứu cha tôi khỏi chết. Ân đức này tôi không biết lấy gì báo đền!

Thừa Chí nói:

- Cha cô là giang hồ tiền bối chẳng may gặp chuyện bất bình, chúng tôi là hậu bối bốn phần phải ra tay cứu giúp. Cô hà tất phải nói đến hai chữ ơn nghĩa làm gì! Cô về thưa với cha cô rằng: “Trưa hôm nay, cho cô cứ thiết tiệc như thường.” Còn hai gói giấy này, cô đưa cho cha cô, và dặn tới lúc khẩn cấp, ông ta mở ra cho mọi người xem, sẽ có công hiệu kỳ lạ. Hai gói này quan trọng lắm, cô phải đề phòng kẻ giữa đường có thể bị người ta cướp mất.

Chờ Uyển Nhi đi rồi, hai người khóa cửa ra đi. Vừa tới bên ngoài, thấy Uyển Nhi đang ngồi ở phòng khách, hai người vội lùi lại, xem nàng ngồi đó chờ ai. Thấy Uyển Nhi nói với phở ky rằng:

- Gọi ông Quản lấy ra đây cho tôi. “Kim Long thám thảo, ô vân mãn thiên!”

Thừa Chí ngạc nhiên hỏi:

- Nàng nói gì thế?

Thanh Thanh tuy ít tuổi hơn, nhưng trên bước giang hồ lại biết nhiều hơn, nàng khẽ nói:

- Có lẽ cô ta nói tiếng riêng của bang Kim Long đấy.

Phở ky đi ra một lát, người quản lý vào cúi chào rất lễ phép, và hỏi:

- Có việc gì dặn bảo, xin cô cho biết ạ!

Uyển Nhi nói:

- Tôi là Tiêu đại cô nương. Ông làm ơn đến nhà tôi, bảo tôi có việc cần, mời các sư huynh tôi lại đây ngay.

Nghe Uyển Nhi tự xưng là Tiêu đại cô nương, ông quản lý giật mình, vội vàng dạ đi liền. Vài phút sau, đã thấy hơn hai mươi võ sĩ tay cầm khí giới tới nơi. Rồi họ bảo vệ Uyển Nhi ra về.

Thừa Chí nói:

- Không ngờ thanh thế của bang Kim Long ở đây lại lớn đến thế! Bây giờ, chúng ta không phải đi theo nàng nữa. Chờ lát nữa, chúng ta sẽ đến nhà nàng dự tiệc.

Thừa Chí và Thanh Thanh thủng thẳng đi tới Tiêu phủ, thấy khách đã đến tấp nập.

Hai người theo mọi người đi vào. Tiêu Công Lễ tưởng hai người là môn đồ của kẻ địch, chỉ chấp tay chào qua thôi, chớ không để ý coi trọng. Chờ khách tới đông đảo rồi, Tiêu Công Lễ ra lệnh cho bày bàn. Vì Tiêu Công Lễ là Bang chủ ban Kim Long, nên thức ăn và rượu quý giá và ngon lành hơn tiệc của Mẫn Tử Hoa nhiều.

Khách được mời ngồi mâm trên nhất là: Mẫn Tử Hoa, Thập Lục đại sư, anh em Trường Bạch tam anh, Mai Kiếm Hòa, và Tôn Trọng Quân, do Tiêu Công Lễ ngồi tiếp. Mới uống xong tuần rượu đầu, Mẫn Tử Hoa đã đánh rơi chén rượu xuống đất vỡ tan tành, rồi quát lớn:

- Họ Tiêu kia, hôm nay các bạn hữu võ lâm đều nể người tới dự tiệc đông đủ. Còn mới thù giết chết anh ta, người định tính toán sao?

Thấy Tử Hoa nói trắng ngay ra như vậy, Tiêu Công Lễ không biết trả lời thế nào phải. Đại đệ tử của ông ta là Ngô Bình đứng dậy đáp:

- Họ Mẫn kia, người có biết anh người thấy nữ sắc, nảy ác ý, làm xấu cả anh em võ lâm không? Sư phụ ta...

Chàng chưa nói hết lời, đã thấy một luồng gió mạnh tạt tới, vội cúi đầu xuống tránh. Chỉ nghe “cọc” một tiếng, một cây đinh thép ba cạnh dài năm tấc cắm sâu xuống mặt bàn. Chàng rút dao ra, gọi:

- Giỏi thật! Mi hại ngẫm La sư đệ của ta, và còn chặt đứt cánh tay y. Nay mi còn ném trộm đinh thép định hại ta, con mụ kia!

Nói xong, chàng sấn lại định giao chiến với Trọng Quân, Tiêu Công Lễ vội quát lớn cản lại, rồi vừa cười vừa nói:

- Tôn cô nương là cao thủ trong phái Hoa Sơn, chấp nhứt tiểu đồ làm gì?...

Mẫn Tử Hoa mắt đỏ ngầu, nắm luôn đôi đũa trên bàn, nhắm mắt Công Lễ lao tới, miệng quát lớn:

- Ngày hôm nay, ta phải thí mạng với tên lão tặc này.

Tiêu Công Lễ cũng cầm đũa giơ lên, khẽ gắp đôi đũa của địch lao tới, rồi để xuống bàn và nói:

- Sao Mẫn huynh nóng nảy thế. Có chuyện gì cứ thông thả mà nói. Bây đâu! Lấy đôi đũa khác cho Mẫn nhị gia.

Thấy võ công của Công Lễ cao siêu như vậy, Tử Hoa cũng phải giựt mình sợ hãi, trong lòng nghĩ thầm: “Thảo nào anh ta bị giết chết là phải.”

Thấy Mẫn Tử Hoa thua một miếng, Mạt Ảnh Tử Mai Kiếm Hòa giơ tay phải ra định nắm lấy bả vai Công Lễ và nói:

- Tiêu đại gia bản lãnh cao cường lắm. Anh em của ta hãy thân thiện nào!

Thấy y vừa nói vừa nhanh nhẹn giơ cánh tay ra, Công Lễ liền né mình đứng dậy tránh luôn. Mai Kiếm Hòa nắm huyệt võ phải thành ghế. Chỉ nghe “cắc, cắc” hai tiếng, thành ghế bằng gỗ nọ bị

gãy ngay làm hai.

Thấy đối phương càng áp bức càng mạnh, và tên nào tên nấy đều sửa soạn ra tranh đấu, Tiêu Công Lễ nhìn lại người bên mình cũng đã thấy chuẩn bị cả. Không khí rất căng thẳng, Kim Xà Lang Quân chưa thấy tới giải vây, ông ta chỉ sợ chiến tranh bộc phát, không biết bao nhiêu người sẽ bị thương hay chết, đưa mắt nhìn con gái ra hiệu.

Lúc ấy Uyển Nhi đang bung hai gói đồ, nóng ruột vô cùng, thấy đưa mắt ra hiệu, lập tức mở ngay cái gói đồ hình dài ra, thì là hai thanh kiếm, bèn đem tới để trước mặt cha. Thấy con đưa hai kiếm tới, không hiểu dùng để làm gì. Công Lễ đang nghi ngờ nghĩ ngợi. Truy Phong Kiếm Vạn Phương và Phi Thiên Ma Nữ Tôn Trọng Quân đều nhận ngay ra hai thanh kiếm đó, khí giới của mình mất trộm và bị cướp ngay đêm hôm qua. Vạn Phương mặt đỏ bừng, hùng hổ đến lấy hai thanh kiếm nọ, giao trả một thanh kiếm cho Tôn Trọng Quân.

Mở lấy thanh kiếm, Phi Thiên Ma Nữ Tôn Trọng Quân cất tiếng chửi đổng rằng:

- Có giỏi thì ra đây đấu dao đấu kiếm. Chớ ăn cắp ăn trộm vặt như vậy, không phải là hảo hán!

Công Lễ ngạc nhiên, không hiểu gì cả, chỉ thấy Tôn Trọng Quân tiến lên hai bước, cầm kiếm đâm thẳng vào ngực mình, liền lùi lại hai bước tránh. Đồng thời, nhị đệ tử đưa ngay thanh đao cho ông ta. Cầm lấy thanh đao, ông ta vẫn chưa trả miếng.

Thấy thế kiếm “Hành Vân Lưu Thủy” đâm không trúng kẻ địch, Trọng Quân tiếp luôn miếng nữa đâm vào vai trái đối phương. Bất đắc dĩ, Công Lễ phải gỡ thế “Trường Không Lạc Nhận” dùng đao bổ xuống thanh kiếm của địch. Nếu để cho đao của đối phương bổ trúng kiếm của mình tất phải rời khỏi tay. Trọng Quân thấy thế đao rất độc, trầm khí giới xuống, hình như để tránh đao kia. Ngờ đâu, khi đao trấn tới hạ bộ, đột nhiên nàng hất nhanh thanh kiếm lên và đâm thẳng vào bụng dưới của địch. Thế kiếm này vừa nhanh vừa đúng. Dù Công Lễ có mấy mươi năm kinh nghiệm võ công, cũng không kịp thu đao để đỡ. Đành phải nhún một cái, ông ta nhảy quay đầu các người, tránh ra bên ngoài.

Tuy vậy, ống quần của ông ta đã bị mũi kiếm móc toạt một mảnh rồi. Ông ta nghĩ thầm: “Hiểm thật!”

Quay đầu nhìn xem Trọng Quân có đuổi theo hay không? Ông ta thoáng thấy con gái mình tay cầm gói đồ còn lại là hai lá thư của mình, mà bị Trường Bạch tam anh giấu đi.

Lúc ấy, hai người đồ đệ cản Tôn Trọng Quân lại. Gọi con đưa hai lá thư đó cho mình xong, Công Lễ vội lớn tiếng kêu gọi:

- Các ngươi hãy ngừng tay! Tôi có vài lời thưa cùng tất cả các vị có mặt tại đây!

Thấy sư phụ kêu gọi, hai người đồ đệ thu đao lui xuống. Một người lui hơi chậm bị Trọng Quân đá bổ một đá trúng ngực, hộc ngay một đống máu tươi, mặt tái mét như gà cắt tiết. Vì mất bảo kiếm, Trọng Quân cho là bị sỉ nhục vô cùng, nên lần này ra tay, miếng nào cũng chí mạng.

Tiêu Công Lễ cố nén tức giận, lớn tiếng nói:

- Thưa các bạn, Mẫn Tử Hoa trách tôi đã giết chết anh ruột y. Tôi xin công nhận là đúng. Anh bạn ấy là Mẫn Tử Diệp chết trong tay tôi thật!

Mẫn Tử Hoa nức nở nói:

- Vay nợ phải trả tiền, giết người phải đền mạng, luật trời đã định!

Bạn của y đều đồng thanh lên tiếng:

- Phải, giết người phải đền mạng.

Tiêu Công Lễ đáp:

- Đây tôi có hai lá thơ. Xin mời mấy vị tiền bối đầy đủ đức vọng ra đây xem lá thơ này. Nếu các vị tiền bối quyết định phải đền mạng, tôi Tiêu Công Lễ xin tự vận ngay trước mặt quý vị. Tôi mà hơi cau mày cũng không phải là hảo hán.

Mấy lời đó gọi lòng hiếu kỳ của mọi người, ai nấy đều muốn tiến lại xem.

Tiêu Công Lễ nói:

- Hãy khoan! Xin Mẫn nhị gia giới thiệu ba vị tiền bối ra đọc trước.

Mẫn Tử Hoa không biết trong thơ nói là gì nhưng cũng vui lòng cử: Thập Lục đại sư, Trịnh Khởi Văn, và Mai Kiếm Hòa ba người ra. Cả ba cầm lấy lá thơ lên khế đọc.

Anh em Trường Bạch tam anh mặt xám lại đứng một bên thủ thủ bàn thầm. Thập Lục đại sư đọc xong lá thơ liền nói:

- Theo ý bản tăng, Mẫn nhị gia nên dĩ hòa vi quý xóa mối thù đi, hóa địch làm bạn!

Thập Lục đại sư là giám viện, viện Đạt Ma chùa Thiếu Lâm, ngoại công đã luyện đến mức xuất thần nhập hóa. Thấy ông ta nói như vậy, ai nấy đều ngạc nhiên. Mẫn Tử Hoa bán tín bán nghi, giằng lấy hai lá thơ xem mới được một nửa, đã xấu hổ vô cùng, lịm đi không nói được nửa lời.

Bỗng thấy Mai Kiếm Hòa nói:

- Thơ này giả tạo không thể lừa ta được!

Vừa nói chàng vừa giằng lấy lá thơ xé làm muôn mảnh.

Không ngờ trước mặt mọi người, Mai Kiếm Hòa lại dám hủy mất lá bùa hộ thân của mình, Tiêu Công Lễ tức giận đến nổi mặt đỏ tai tím, không thể giữ nổi sự trầm tĩnh nữa, múa đao quát lớn:

- Họ Mai kia! Người có biết xấu hổ không?

Mai Kiếm Hòa lạnh lùng đáp:

- Không biết ai mới xấu hổ, giết anh người ta còn làm thơ giả để đổ oan cho người đã khuất. Loại thơ này một ngày ta có thể viết hàng trăm lá.

Thập Lục đại sư và Trịnh Khởi Văn cũng đâm ra bán tín bán nghi, không biết ai thật ai giả. Lúc bấy giờ trong phòng khách yên lặng như tờ.

Đại đệ tử của Tiêu Công Lễ là Ngô Bình thấy sư phụ bị khi thị như vậy, tức quá nhảy ra múa đao chém Kiếm Hòa. Vội né mình rút kiếm ra đỡ, chỉ có một thế, Kiếm Hòa đã gạt rơi đơn đao và

dí mũi kiếm vào yết hầu Ngô Bình, quát lớn:

- Người quỳ xuống. May đại gia sẽ tha chết cho tánh mạng nhỏ xiu của mi khỏi chết!

Các sư đệ khác khi nào chịu để Ngô Bình bị nhục như vậy. Ai nấy đều rút khí giới xông cả vào trong phòng khách. Các bạn của Mẫn Tử Hoa cũng rút gươm khí giới ra đối địch. Thế là tiếng va chạm khí giới “loảng xoảng” náo nhiệt vô cùng. Ngô Bình liền lùi ba bước, mà mũi kiếm của kẻ địch vẫn đi liền cổ họng. Mai Kiếm Hòa lại quát hỏi:

- Mi không quỳ ta đâm chết ngay?

Ngô Bình cứng cỏi đáp:

- Đành chết chứ ta không chịu nhục! Người cứ đâm ta đi!

Tiêu Công Lễ nhảy lên trên ghế lớn tiếng nói:

- Mọi người hãy ngừng tay, coi ta đây!

Ông ta kẻ lưỡi đao vào cổ nói tiếp:

- Oan hữu đầu, trái hữu chủ! Ngày hôm nay vui lòng dền mạng cho Mẫn Tử Diệp cho xong chuyện. Tất cả đồ đệ của ta hãy mau lui xuống.

Các môn đồ nghe lời lui ra tới cửa. Ai nấy đều buồn rầu, đăm đăm nhìn sư phụ.

Tiêu Công Lễ đang ra tay tự vận, Uyển Nhi bỗng kêu lớn:

- Cha, cái thơ nó đâu? Ông ta bảo thế nào cũng đến cứu cơ mà?

Tiêu Công Lễ lấy thơ ra xem, chỉ thấy vẽ cây thanh kiếm Kim Xà thôi, giờ lên cho mọi người coi. Ai nấy đều không hiểu tờ giấy đó có dụng ý gì.

Lại nghe Tiêu Công Lễ nói lớn:

- Kim Xà đại hiệp, ông ta đến chậm một bước rồi!

Nói đoạn, ông ta liền giơ đao lên cửa cổ.

Ngờ đâu, nghe “keng” một tiếng, con đao của ông ta bị cái quái gì đụng mạnh rơi xuống đất, bên cạnh ông ta bỗng có thêm một người. Người đó mi thanh mục tú, là một thiếu niên trạc độ hai mươi. Chàng tới bằng cách nào không một ai hay. Thì ra người đó là Viên Thừa Chí. Chàng khoanh tay đứng cạnh xem, thoát tiên tưởng hai lá thư nọ có thể giải vây cho Tiêu Công Lễ được, thì mình khỏi phải lộ diện, có thể miễn xung đột với môn đồ của nhị sư huynh. Ngờ đâu Mai Kiếm Hòa lại giở thủ đoạn đê hèn đến thế, bắt đắc dĩ chàng phải lộ mặt dùng quân cờ đánh rơi con dao của Công Lễ, và tung mình nhảy tới lớn tiếng nói với mọi người rằng:

- Khi chúng tôi lên đường tới đây, Kim Xà đại hiệp có nói qua loa nội dung hai lá thư đó cho chúng tôi nghe. Còn hai lá thư bị xé nát đây, hai vị đại sư và đại gia đây đã đọc qua rồi.

Vừa nói chàng vừa chấp tay vái chào Thập Lục đại sư và Trịnh Khởi Văn rồi nói:

- Bây giờ tôi xin đọc qua nội dung của hai lá thư đó, là thật là giả, sẽ thấy rõ ngay.

Thập Lục đại sư và Trịnh Khởi Văn đều đáp:

- Phải đấy. Cậu cứ đọc đi!

Nhìn Mẫn Tử Hoa, Thừa Chí nói:

- Nếu tôi đọc ra, e mất sĩ diện của lệnh tiên huynh. Chẳng hay có nên đọc không?

Mẫn Tử Hoa đầu lộ hết gân xanh, la lớn:

- Anh tôi không phải là hạng người tôi bại như thế? Hai cái thơ này nhứt định là giả.

Thừa Chí liền nói với Thanh Thanh rằng:

- Chú Thanh, chú đọc nội dung hai lá thơ đó ra xem.

Đằng hắng một tiếng, Thanh Thanh dõng dạc đọc.

Nàng thông minh khác thường, ở khách sạn đọc qua hai lá thơ một lần mà bây giờ, nàng đọc lại không sót một chữ nào. Mới nghe hết cái thơ đầu, mọi người rĩ tai thì thâm bàn tán. Mẫn Tử Hoa không thể nhịn được nữa, lớn tiếng quát tháo:

- Im mồm, thằng nhỏ kia, mi là ai?

Thanh Thanh chưa kịp trả lời, Mai Kiếm Hòa đã lên tiếng nói trước:

- Có lẽ thằng nhỏ này là thủ hạ của tên họ Tiêu kia cũng nên? Bằng không, nó cũng là người được mời đến đánh giúp. Ai dám chắc chúng không xếp đặt trước để làm ra như vậy?

Mẫn Tử Hoa tỉnh ngộ, kêu la:

- Mi bảo mi là người của Kim Xà Lang Quân phái đến. Thật hay giả ai biết đầu chỗ đó.

Thừa Chí hỏi:

- Phải thế nào các người mới tin?

Mẫn Tử Hoa rút kiếm ra rồi đáp:

- Trên giang hồ người ta đồn đãi võ công của Kim Xà Lang Quân tài giỏi kinh người nhưng chưa ai thấy qua. Nếu mi là hậu bối của Kim Xà Lang Quân võ nghệ tất phải hơn người. Vậy mi địch nổi thanh kiếm này của ta thì ta mới tin được.

Thấy Thừa Chí ít tuổi, Mẫn Tử Hoa khinh thường mới thách chàng như vậy và yên trí thế nào cũng thắng một cách dễ dàng. Như vậy, mọi người sẽ không tin hai lá thơ kia là thật nữa.

Thừa Chí ngồi xuống bưng chén rượu uống, và gắp một miếng thịt ăn, vừa cười nói:

- Muốn thắng kiếm của người hà tất ta phải dùng tới võ nghệ chân truyền của Kim Xà Lang Quân. Người bị người ta lợi dụng mà không hay biết tí gì! Tội nghiệp thật!

Mẫn Tử Hoa nổi giận nói:

- Ta bị ai lợi dụng? Thằng nhỏ kia, mi dám đấu thì ra đây, không dám thì rút ngay đi!

Thừa Chí lại uống một hớp rượu, rồi nói:

- Nghe kiếm pháp phái Võ Đang nổi tiếng giang hồ đã lâu, vậy hôm nay âu là ta thử một chút xem. Nhưng ta phải nói trước, nếu ta thắng, ngươi không được nhắc nhở đến mối thù với Tiêu võ sư. Nhược bằng ngươi vẫn khăng khăng không chịu thì đã có các vị tiền bối võ lâm ở đây giàn xếp cho.

Mẫn Tử Hoa tức giận nói:

- Cái đó lẽ tự nhiên rồi, ở đây có Thập Lục đại sư và Trịnh đảo chủ các người làm chứng. Còn mi thua ta thì sao?

- Ta sẽ quỳ lạy xin lỗi. Việc ở đây ta sẽ bỏ không dám dính vào nữa.

- Ta tưởng bang Kim Long có tổ chức quy mô như thế, tất phải có những hảo thủ xuất sắc. Không ngờ toàn là những tên mảnh khảnh như đàn bà con nít cả.

Tiêu Uyển Nhi la lớn:

- Đàn bà con nít đã sao? Ta đánh cuộc với mi đây!

Tôn Trọng Quân nói:

- Hay lắm. Trịnh đảo chủ làm nhân chứng hộ em nhé?

Lúc ấy có mấy sư huynh đệ của Uyển Nhi cũng đòi cá theo, nhưng gạt đi không cho cá.

Trịnh Khởi Văn tuy là hải tặc giết người không chớp mắt nhưng với cuộc thử thách này y cũng phải nhận thấy là rùng rợn, là ghê sợ, liền khuyên rằng:

- Hai cô sao không đánh cuộc son phấn lại thử thách giết chóc nhau tàn nhẫn như vậy làm gì?

Uyển Nhi đáp:

- Y đã chặt gãy một cánh tay của La sư ca cháu thì cháu phải khoét được hai mắt của y mới hả dạ.

Trịnh Khởi Văn không tiện khuyên nữa. Với giọng lạnh lùng, Mai Kiếm Hòa nói:

- Kể ra thì Tiêu cô nương cũng si tình với môn nhân của Kim Xà Lang Quân đấy? Chẳng thế sao cô lại chịu đem tánh mạng ra hy sinh cùng y như vậy?

Uyển Nhi mặt đỏ bừng đáp:

- Còn ông, ông có muốn đánh cuộc gì không?

Thanh Thanh nghe Mai Kiếm Hòa nói như vậy tức giận vô cùng, la lớn:

- Tôi vui lòng đánh cuộc với tên Mạt Ảnh Tử này?

Mai Kiếm Hòa nói:

- Mi muốn cuộc gì?

Thanh Thanh trả lời:

- Ta cùng cuộc với ngươi, ba chấp một, nếu bạn ta thua, ta sẽ gọi ngươi ba tiếng “Cha.” Trái lại ngươi phải gọi ta một tiếng “Cha” như vậy!

Mọi người không nhịn được cười, đều cảm thấy lời lẽ thanh niên này thật khôi hài.

Mai Kiếm Hòa nói:

- Ai thềm đùa giỡn với mi, ta chờ đợi ở đây nếu y có thắng ta sẽ lãnh giáo với mi vài hiệp.

Thanh Thanh trả lời:

- Ngươi nói như vậy, khúc kiếm cụt này lại còn lợi hại hơn “Lưỡng Nghi kiếm pháp” của phái Võ Đang hay sao?

Mai Kiếm Hòa nói:

- Ta là phái Hoa Sơn, hai bạn kia là phái Võ Đang, phái nào cũng thế kiếm trác tuyệt riêng, ngươi khá cảm mồm chớ khiêu khích như thế.

Thấy mấy người cãi lý luôn miệng, Đồng Huyền đạo nhân nóng ruột kêu lên:

- Dừng nói nữa. Này thằng nhỏ kia, coi kiếm.

Vừa dứt lời, y múa kiếm đâm Thừa Chí, bên này Mẫn Tử Hoa cũng múa kiếm xông vào. Một người, tay trái cầm kiếm, một người, tay phải cầm kiếm, cả hai đều theo bát quái, tám tám sáu mươi tư quẻ, sinh sinh diệt diệt, tiêu tiêu chuang chuang, thế nào cũng có ẩn gió sấm trong đó.

Trước kia, Kim Xà Lang Quân luận kiếm với Hoàng Mộc đạo nhân đã biết Lưỡng Nghi kiếm pháp có nhiều chỗ sơ hở, và đã đề nghị với Đạo nhân rồi. Nhưng Chưởng môn của phái Võ Đang có tánh kiêu ngạo, không chịu mới trả lời rằng:

- Kiếm pháp của tôi, dù có sơ hở đi chăng nữa, nhưng tôi dám chắc, trong thiên hạ không ai phá nổi.

Vì thế Kim Xà Lang Quân không tiện nói thêm. Sau Ôn thị Ngũ lão mời hảo thủ các phái đến địch với Kim Xà Lang Quân, trong đó cũng có kiếm khách phái Võ Đang.

Lúc đối địch, Kim Xà Lang Quân đã nhằm những chỗ sơ hở mà chỉ mấy hiệp đã phá tan được kiếm pháp Lưỡng Nghi. Trong Kim Xà bí kíp, ông ta cũng viết rõ cách phá kiếm pháp đó, nên Thừa Chí không sợ hãi gì cả. Trông bóng kiếm của hai kẻ địch, chàng xuyên đi xuyên lại, ung dung vô cùng.

Đồng Huyền và Mẫn Tử Hoa hết sức đánh thật nhanh mà không sao đụng được vào người Thừa Chí. Những người đứng cạnh càng xem càng lạ. Trịnh Khởi Văn nói với Thập Lục đại sư rằng:

- Kinh công của thiếu niên này đẹp tuyệt, có lẽ là đệ tử của Kim Xà Lang Quân thật cũng nên?

Thập Lục đại sư gật đầu đáp:

- Trong phái hậu sinh, người tài ba như y kể cũng hiếm có lắm.

Đánh đến nỗi khùng, Mẫn Tử Hoa tiến vào trong cung, cầm kiếm đâm thẳng vào ngực Thừa Chí. Đồng thời, Đồng Huyền cũng sử dụng một thế “Tả Hữ Khai Cung”, tả đâm một kiếm, hữu đâm một kiếm. Hai người hợp sức tấn công khiến Thừa Chí không còn chỗ tránh. Chàng bỗng phi thân tiến thẳng vào chui qua đáy kiếm, đầu húc vào bụng Mẫn Tử Hoa. Chàng mới dùng có ba phần sức mà Mẫn Tử Hoa đã loạng choạng suýt ngã. Đồng Huyền sợ quá, liền hoàn đâm liền ba kiếm, hết sức cản trở. Mẫn Tử Hoa nhờ vậy mới đứng vững liền lên tiếng chửi:

- Quân mất dạy này, mầy dám húc đầu vào bụng ông mầy à?

Lần này ra tay, Thừa Chí muốn giải hòa, chớ không muốn mất lòng các nhân vật trên chốn giang hồ, và cũng không muốn gây thù chuốc oán với họ. Nhưng lúc này Mẫn Tử Hoa đã lên tiếng chửi như vậy, nhục đến người trên, Thừa Chí nổi giận, trong lòng tính toán hôm nay không đỡ chút võ công để khuất phục họ, thì việc này khó kết liễu được. Vì lát nữa xử trí hai tên giặc mại quốc Trường Bạch tam anh, chỉ sợ người khác không phục. Nghĩ đoạn, chàng nhảy đến cạnh bàn, cầm chén rượu ngừng đầu uống cạn, rồi la lớn:

- Đánh mau lên, ta còn chưa ăn no đâu.

Thấy khinh mình quá đáng như vậy, Mẫn Tử Hoa càng tức giận, múa kiếm càng nhanh, xong lại gần Thừa Chí. Đồng Huyền vội khẽ nói:

- Mẫn sư đệ chớ quá nóng nảy, đừng trúng kế khiêu khích của y.

Mẫn Tử Hoa tỉnh ngộ ngay. Hai người lại chia làm tả hữu vây Thừa Chí ở giữa.

Gỡ được mấy thế, Thừa Chí bỗng nhảy ra ngoài vòng để chén xuống bàn la lớn:

- Chú Thanh rót rượu cho tôi!

Thanh Thanh nói:

- Vâng!

Thừa Chí cầm cái ghế, đứng cạnh bàn, cả hai mũi kiếm của địch đánh tới, chờ rượu rót xong, để ghế xuống, cầm chén rượu lại nhảy vào giữa. Ngoạm đùi gà, vừa nhai vừa nói:

- Lương Nghi kiếm pháp đã có nhiều chỗ sơ hở, hai người lại không khéo sử dụng thì đánh ta bị thương sao nổi?

Chàng uống một hớp rượu lại nói tiếp:

- Hồi nhỏ sư phụ ta bắt ta làm văn. Bây giờ hứng văn của ta nổi lên, ta phải làm văn đây.

Đồng Huyền quát lớn:

- Thằng nhãi, coi kiếm!

Thừa Chí lớn tiếng nói:

- Đầu đề bài văn hôm nay của ta là Sứ giả Kim Xà cười đấu hai ngốc tử kỹ.

Thanh Thanh cười nói:

- Đại ca, thế là nghĩa gì?

Thừa Chí đáp:

- Đó là đầu đề của bài văn.

Thanh Thanh lại nói:

- Hay đấy, anh làm mau lên, chỉ nhớ cho, lát nữa sẽ chép ra tờ giấy.

Thừa Chí nói:

- Ô hô! Bảo kiếm gia, là lợi khí giết người. Ngốc tử gia là biệt hiệu của kẻ ngu, một ngốc tử để giải buồn cho người, hai ngốc tử làm cho người ta ôm bụng cười bò, mà nay hai ngốc tử tay cầm bảo kiếm muốn mưu sát người, khiến ta phải phun rượu cười chảy nước mắt!

Thanh Thanh lớn tiếng nói:

- Phun rượu cười chảy nước mắt, câu này đáng khuyên.

Thừa Chí tránh liền ba miếng hiểm, lại nói tiếp:

- Ngã là Sứ giả Kim Xà, vui lòng làm Lễ Trọng, mà chur quân cứ chấp nê. Không quấy nhiễu luôn luôn: bốn phương quân tử, ngừng chén coi chiến, ba tên gian tặc lòng lo ngay ngáy có cách gì mà giải được mối nguy này! Duy chỉ có đánh ngã nó!

Vừa dứt lời, chàng đột nhiên quay mình, đùi gà ở trong tay ném thẳng vào mặt Mẫn Tử Hoa, và tiện tay gấp luôn mũi kiếm của Đồng Huyền vận sức vào đầu đũa, quát lớn:

- Buông kiếm!

Quả nhiên thanh kiếm của Đồng Huyền bị giựt rơi xuống đất. Võ công tinh cường gior tay phải, chân trái quét tới, Đồng Huyền muốn cầu thắng trong khi bại. Thừa Chí nhún mình nhảy lên tránh cái đá của địch, chén rượu trong tay bay ra tức thì. Chén rượu đó ném trúng huyệt “Khúc Xích” của Mẫn Tử Hoa. Cảm thấy tay tê liệt, Mẫn Tử Hoa không cầm vững thanh kiếm bỏ rơi xuống đất. Dùng thế “Hàn Nhà Phó Thủy”, Thừa Chí nhảy xổ xuống nhặt lấy song kiếm và nói lớn:

- Các ngươi chưa được thấy một người sử dụng “Lưỡng Nghi kiếm pháp” thì đây lưu ý mà xem.

Chàng múa song kiếm, tả công hữu thủ, hữu tiến tả lui, một thế một thức, quả nhiên không sai Lưỡng Nghi kiếm pháp tí nào, chàng hai tay sử dụng kiếm thuật phức tạp như vậy, mà kiếm nào công lực cũng rất mạnh, các người đứng xem xung quanh những bọn trẻ không nói làm gì, còn Thập Lục đại sư, Truy Phong Kiếm Vạn Phương, Trịnh Khởi Văn, Côn Lôn phái Chương Tâm Nhút, và Hoa Sơn phái Mai Kiếm Hòa vân vân, đều ngơ ngác nhìn.

Chàng sử dụng xong 64 miếng Lưỡng Nghi kiếm pháp, thét lên một tiếng, hai kiếm thoát khỏi tay bay ra cắm lên xà nhà ngập sâu đến tận cán.

Thế võ đó là tuyệt chiêu của Mục Nhân Thanh phái Hoa Sơn sáng chế ra. Vừa giờ tuyệt kỹ xong, Thừa Chí buông tay, lùi ra một bên. Lúc bây giờ, tiếng vỗ tay nổ lên như pháo ran.

Trong khi mọi người đang khen ngợi, Thanh Thanh lớn tiếng nói:

- Ha, ha có người sắp phải gọi ta “cha” đây.

Mai Kiếm Hòa mặt sầm lại, đưa mắt nhìn Thanh Thanh, tay để lên cán kiếm.

Trịnh Khởi Văn cười nói:

- Tiêu cô nương, cô đã được cuộc rồi. Cô đến đây nhận số tiền này đi!

Nói đoạn, y đẩy mấy thoi vàng lại đầu bàn đằng này. Tiêu Uyển Nhi nhận lấy số vàng, cúi chào cảm ơn, và nói:

- Cảm ơn bác, tôi lấy số vàng này thưởng người nhà hộ bác!

Nói tới đây, nàng nói với các người nhà của Trịnh đảo chủ rằng:

- Số tiền chín ngàn lạng bạc này đây là tiền được giữa tôi với Trịnh đảo chủ đánh đố với nhau. Các vị ở xa tới, bang Kim Long chúng tôi tiếp đãi thiếu chu đáo. Tôi rất lấy làm hổ thẹn. Hiện giờ, tôi mượn hoa hiến Phật. Ở đây có rất nhiều anh em theo hầu các chú bác, huynh tỷ tới dự tiệc. Vậy tôi lấy số tiền này chia ra, tặng mỗi anh em một trăm lạng. Ngày mai, tôi xin sai người đưa đến tận chỗ ở.

Các người thấy trận oán cừu đã vô hình giải tán. Bang Kim Long xử trí rất khéo léo, ai nấy đều vui vẻ. Chỉ có Mẫn Tử Hoa và Đồng Huyền bại trận mất hết sĩ diện.

Tiêu Công Lễ nói:

- Năm xưa, tánh đê quá nóng, làm việc lỗ mãng, để đến nỗi lỡ tay giết chết huynh trưởng của Mẫn nhị ca. Đê ăn năn vô cùng. Bây giờ trước mặt các vị anh hùng, đê xin tạ lỗi Mẫn nhị ca. Uyển Nhi con đến chào Mẫn thúc thúc đi.

Vừa nói ông ta vừa cúi đầu chào Tử Hoa. Uyển Nhi cũng tiến đến quỳ xuống vái lạy. Đã có lời nói trước, và lại đọc qua hai lá thơ, Tử Hoa biết lỗi ở mình, muốn tiếp tục báo thù, sức mình làm không nổi, thì nhân lúc này xử hòa cho xong. Nghĩ xong, y liền đáp lễ lại, nhưng nghĩ đến anh mình, nước mắt lại chảy quanh. Tiêu Công Lễ nói:

- Mẫn nhị ca đã xóa bỏ hiềm thù cũ, đê cảm ơn vô cùng. Còn câu chuyện đánh cuộc cái nhà, chỉ là một câu chuyện nói đùa, xin đại gia này đừng nhắc nhở đến nữa. Ngày mai tôi sẽ cất một căn nhà khác biếu hai vị nhé?

Thanh Thanh lắc đầu nói:

- Điều đó không được. Quân tử nhất ngôn, tứ mã nan truy. Lời đã nói ra không thể hỏi được.

Mọi người đều ngạc nhiên và nghĩ thầm: “Tiêu Công Lễ đã nhận lời cất cho căn nhà khác, nhà đó tất phải lớn rộng gấp mười lần nhà của Mẫn Tử Hoa mà tại sao thanh niên nọ lại cứ khăng khăng bắt buộc như vậy?”

Tiêu Công Lễ cúi chào Thanh Thanh và nói:

- Thưa chú em, ân tình của hai vị, tôi biết không sao đền bù xuể. Bây giờ, tôi lại xin lão đê giúp

đỡ một lần nữa. Ở cửa Nam thành, tôi có một biệt thự lớn, có cả vườn hoa. Nếu hai vị vui lòng nhận cho, tôi cam đoan hai vị phải hài lòng.

Thanh Thanh đáp:

- Vị Mẫn gia này vừa rồi muốn giết ông báo thù. Nếu ông nói đừng giết tôi nữa, tôi kiếm người khác thay thế để cho bạn giết, cam đoan bạn phải hài lòng. Ông thử nghĩ xem, liệu Mẫn gia có chịu không?

Bị nàng hỏi lại, Tiêu Công Lễ không sao trả lời được, quay đầu nói với Uyển Nhi rằng:

- Đại gia này đã thích căn nhà ấy thì lát nữa con sai người nhà đem so tính, giá mua căn nhà đó là tám nghìn ba trăm lạng bạc, sang gọi trả Mẫn nhị thúc.

Mẫn Tử Hoa nói:

- Thôi thôi, tôi lấy tiền làm quái gì! Đại trượng phu, nhút ngôn ký xuất, tứ mã nan truy. Thù oán giữa tôi với Tiêu gia từ đây là xong. Ngày mai tôi sẽ về quê ở, và cũng không còn mặt mũi nào ở giang hồ làm ăn nữa. Cái nhà đó cứ để hai vị này lấy đi mà ở.

Nói xong, y quay chào mọi người một vòng, và nói tiếp:

- Quý bạn hữu không quản ngại đường xá xa xôi đến đây ra tay trợ giúp. Ngờ đâu, đệ không ra gì, võ nghệ lại kém người, không thể trả thù cho người anh đã khuất. Và còn làm quý vị mất công đi một chuyến, đệ xin báo đền một ngày sau này.

Thấy y nhanh nhẩu và trực tánh như vậy, Thừa Chí liền kêu gọi:

- Mẫn nhị gia tuy bại trong tay tôi. Nhưng sự thật võ nghệ của tôi còn kém hai vị xa. Xin hai vị chớ có quan tâm đến điều đó. Tôi là hậu bối, xin cung cẩn tạ lỗi cùng hai vị.

Mọi người đều ngạc nhiên, rõ ràng chàng đã thắng một cách vinh dự, tuy không đánh bại hai người, sao chàng lại bảo là võ nghệ kém người?

Thừa Chí lại nói:

- Hai vị thua, là thua Kim Xà Lang Quân, chớ không phải thua tôi bởi ông ta đã đoán đúng những thế võ của hai vị, cho nên mới bảo tôi phải cố ý làm ra vẻ ung dung kiêu ngạo, để chọc tức hai vị rồi thừa cơ mà chiến. Kim Xà Lang Quân là đệ nhút cao thủ trong võ lâm hiện nay. Võ công của ông ta cao siêu không thể nào đo lường được. Hậu bối không phải là môn đồ của ông ta, chỉ vì một trường hợp gặp nhau ngẫu nhiên, tôi may mắn được ông ta dạy bảo cho ít thế, để đến đây giải vây mà thôi. Hai vị bại trong tay ông ta, như thế chưa phải là gì nhục cho lắm. Hậu bối nói mấy lời đây, tuy hơi sỗ sàng, nhưng đó là sự thật! Dù tôn sư Hoàng Mộc đạo trưởng còn sống, cũng không địch nổi ông ta, thì hai vị làm sao mà thắng nổi.

Lời nói của Thừa Chí khiến Mẫn Tử Hoa và Đồng Huyền đạo nhân bán tín bán nghi. Nhưng cả hai người đã nguôi cơn giận rồi. Đồng Huyền vái chào Thừa Chí rồi nói:

- Thí chủ đã khiến sư huynh đệ của bản đạo khỏi mất sĩ diện, bản đạo rất cảm ơn. Xin thí chủ cho biết cao tánh đại danh?

Thừa Chí chỉ Thanh Thanh nói:

- Vị này là triết tự của Kim Xà đại hiệp, họ Hạ, còn hậu bối đây họ Viên.

Mẫn Tử Hoa vái chào Tiêu Công Lễ nói:

- Đệ quấy nhiễu đại gia nhiều quá. Chúng ta từ nay xa biệt.

Tiêu Công Lễ nói:

- Ngày mai, đệ sẽ đến quý phủ thỉnh tội!

Mẫn Tử Hoa vội nói:

- Đệ không dám.

Mọi người đang định cáo lui, Thanh Thanh liền lớn tiếng hỏi:

- Còn việc đánh cuộc khúc kiếm gãy thì sao?

Thấy cha đã thoát khỏi tai nạn, Uyển Nhi không muốn có gì lời thôi nữa, vội nói:

- Hạ gia, xin đừng nói tới câu chuyện nhỏ mọn ấy nữa. Mời Hạ gia vào xoi nước.

Thanh Thanh nói:

- Xin cô hãy để cho tôi chờ một thằng nhỏ gọi tôi là cha đã.

Mai Kiếm Hòa và Tôn Trọng Quân không thể chịu đựng nữa cùng nhảy ra giữa sảnh. Mai Kiếm Hòa chỉ Thừa Chí nói:

- Người là môn đồ phái nào? Vừa rồi, thế võ lao song kiếm cắm lên xà nhà là thế võ của phái Hoa Sơn chúng ta. Chẳng hay ngươi học lóm ở đâu thế?

Lúc đó đứng sau sư huynh, Lưu Bội Sinh cũng bước ra, lớn tiếng hỏi:

- Tại sao vừa rồi ngươi lại dám sử dụng Phục Hổ chương của chúng ta? Ngươi học trộm ở đâu? Nói mau?

Thừa Chí cười nói:

- Việc gì ta phải học trộm?

Tôn Trọng Quân hỏi:

- Hừ! Tiểu tặc, học trộm còn không nhận phải không?

Mai Kiếm Hòa nghiêm nét mặt nói:

- Vậy ngươi học những thế võ ấy ở đâu?

Thừa Chí đáp:

- Ta là môn hạ của phái Hoa Sơn.

Tôn Trọng Quân tiến lên một bước, chỉ vào mặt chàng mắng chửi:

- Vừa rồi, người đem nhân hiệu cái Kim Xà Lang Quân ra khoe khoang giỏi lắm! Bây giờ người lại giở phái Hoa Sơn ra dọa người! Người có biết bà cô người là môn phái nào không? Hà, hà! Bây giờ thật là Lý Quý giả hiệu gặp Lý Quý chánh tông nhé? Nói thật cho người biết, ba anh em chúng ta mới chánh là môn phái Hoa Sơn.

Thừa Chí điềm tĩnh trả lời:

- Tôi đã nói ngay lúc đầu rồi. Tôi với Kim Xà đại hiệp không có liên can gì, chỉ là bạn hữu của hiền lang ông ta thôi. Còn ba vị là môn đồ của phái Hoa Sơn, tôi đã biết từ trước kia rồi. Chúng ta cùng người nhà cả.

Trong ba sư huynh đệ nọ, Lưu Bội Sinh là người thận trọng hơn cả, liền nói:

- Các môn đồ Đông Bút Thiết Toán Bàn Hoàng sư bá, ta đều biết mặt cả. Nhưng không có anh bạn đó. Tôn sư muội có nghe thấy Hoàng sư bá gần đây thu nhận người đồ đệ nào không?

Tôn Trọng Quân đáp:

- Người cẩn thận và tự trọng như Hoàng sư bá có bao giờ thêm nhận những quân bịp bợm làm đồ đệ đâu.

Viên Thừa Chí vì đánh gãy thanh kiếm của nàng, nên nàng căm giận vô cùng, hơn nữa tánh đàn bà hẹp lượng, mới ăn nói sỗ sàng như vậy.

Thừa Chí vẫn điềm tĩnh nói:

- Phải, Hoàng sư huynh Hoàng Chân rất tự trọng. Không bao giờ anh ta lại thu nhận đồ đệ bậy bạ.

Thấy chàng gọi Hoàng Chân là sư huynh, mọi người đều kinh ngạc. Lưu Bội Sinh quát hỏi:

- Sự thật người học võ của phái Hoa Sơn ở đâu? Phải nói mau?

Thừa Chí đáp:

- Sư phụ ta họ Mộc! Tên ông ta chữ trên là “Nhân”, chữ dưới là “Thanh.” Các người trên giang hồ đều tôn ông ta là “Bát Thủ Tiên Viên.”

Thấy Thừa Chí võ nghệ xuất chúng lại tự xưng là môn hạ phái Hoa Sơn, Mai Kiếm Hòa bán tín bán nghi. Thoạt tiên, y tưởng chàng là môn đồ của phái khác, gần đây mới chuyển sang học võ của Hoàng Chân. Bây giờ y lại nghe chàng nói là đồ đệ của sư tổ, tất nhiên là nói láo. Y nghĩ: “Hành tung của sư tổ rất phiêu phất, chính ta đây cũng chỉ được gặp mắt một, hai lần thôi. Sư phụ ta Quý Tân Thụ năm nay đã năm mươi tuổi rồi, tên thiếu niên này tuổi trẻ như thế, mà dám mạo nhận là sư thúc. Y không biết cái chết là gì!”

Nghĩ xong, y khinh khỉnh nói:

- Theo lời người nói, thì người là sư thúc chúng ta đấy?

Thừa Chí đáp:

- Tôi đâu dám nhận làm sư thúc của ba vị đại anh hùng, đại hào kiệt cơ chứ!

Thấy giọng nói của chàng có vẻ châm biếm, Mai Kiếm Hòa lại hỏi:

- Thừa sư thúc đại nhân, chẳng lẽ chúng ta đã làm nhục mạ thanh danh của phái Hoa Sơn hay sao? Hà, hà... Người hãy dạy bảo ba đứa tiểu sư điệt tội nghiệp này vài miếng võ thử xem?

Tuổi của Kiếm Hòa đã ba mươi bảy, tám rồi. Thấy y nói như vậy, Mẫn Tử Hoa và những bạn cùng tới đều ôm bụng cười ồ.

Thừa Chí nghiêm nét mặt nói:

- Nếu Quy Tân Thụ sư huynh ở đây, anh ta sẽ tự dạy bảo các người.

Bỗng đứng phắt dậy, Mai Kiếm Hòa rút kiếm ra rồi mắng chửi liền:

- Thằng ngu kia, người còn ở đây nói bậy phải không?

Thấy mọi việc yên ổn cả, nay vì một việc nhỏ mọn lại khơi tranh đấu, Tiêu Công Lễ rất lo ngại, vội nói:

- Viên gia đây nói đùa đấy. Xin Mai gia hãy nguôi cơn giận. Nào, tắt cả lại đây, chúng ta uống cạn một chén.

Ngay cả Tiêu Công Lễ cũng không tin Thừa Chí là sư thúc của Mai Kiếm Hòa.

Mai Kiếm Hòa lớn tiếng nói:

- Thằng ngu kia, mi quý xuống lạy ta ba lạy, gọi bằng sư thúc, ta cũng lắc đầu không thèm nhận những hạng như mi làm sư điệt. Mi đã biết chưa?

Bên này, Thanh Thanh lại lên tiếng:

- Này tên Mạt Ảnh Tử kia, người phải gọi ta là cha trước đi!

Thừa Chí quay đầu lại bảo Thanh Thanh:

- Chú Thanh, chú đừng có quấy nữa.

Rồi chàng lại nói với Mai Kiếm Hòa:

- Tôi chưa gặp Quy sư huynh bao giờ. Hơn nữa ba vị lại lớn tuổi hơn tôi, theo lý ra, xưng là sư thúc thật. Nhưng hành vi của ba vị ngày hôm nay cũng quá đáng lắm!

Cau mày, ngừng mặt lên cả cười, Mai Kiếm Hòa đã tức giận vô cùng, liền quát lớn:

- A, tên nhỏ này, mi còn dám dạy bảo chúng ta phải không? Ba anh em ta đã làm điều gì lầm lỗi nào? Chẳng lẽ chúng ta ra tay giúp bạn cũng không nên hay sao?

Thừa Chí nói:

- Mười hai giới điều của Tổ sư phái Hoa Sơn chúng ta truyền lại. Trong đó điều thứ ba, thứ năm, thứ sáu, và thứ mười một là những gì?

Mai Kiếm Hòa ngẩn người ra chưa dám trả lời, Tôn Trọng Quân đã cầm thanh kiếm gãy, nhắm mắt Thừa Chí ném tới, và quát lớn:

- Mi hay, hãy giở võ Hoa Sơn của mi ra xem đã?

Chờ thanh kiếm gãy tới gần, Thừa Chí dùng hay bàn tay trên dưới đập lại “bốp” một tiếng. Mẩu kiếm đã nằm yên trong hai bàn tay, chàng liền nói:

- Miếng này gọi là “Hoành Bái Quan Âm” phải không?

Mai Kiếm Hòa và Lưu Bội Sinh ngạc nhiên, cùng nghĩ thầm: “Miếng ấy là chương pháp của bốn môn thật. Y sử dụng tài quá! Sư phụ mình chưa chắc đã làm giỏi như y!”

Nghĩ đoạn, Lưu Bội Sinh tiến lên một bước nói:

- Phải, miếng vừa rồi đúng là chương pháp của bốn môn rồi. Để ta thỉnh giáo thử trước.

Thừa Chí nói:

- Lưu đại ca biệt hiệu là Thần Quyền Thái Bảo, chắc hai thế “Phách Thạch” và “Phá Ngọc” trong “Phục Hồ chương” của đại ca tất phải thạo lắm phải không?

Lúc này Lưu Bội Sinh đã không dám khinh chàng như trước, vội nói:

- Võ của tôi mới học được chút ít bên ngoài của sư phụ thôi. Chớ tôi đâu dám nhận là thuần thục các thế võ đó.

Thừa Chí nói:

- Lưu đại ca không nên khiêm tốn như vậy. Lúc đại ca đấu tay đôi với Quy sư huynh tôi mà sư huynh sử dụng “Hồn Thiên công” thì đại ca có thể tiếp được mấy hiệp?

Lưu Bội Sinh đáp:

- Tôi chỉ tiếp được mười hiệp đầu thôi, còn mười hiệp sau thì tôi chịu không nổi.

Thừa Chí lại hỏi:

- Nghe nói Quy sư huynh tôi biệt hiệu là Thần Quyền Vô Địch, chắc quyền pháp của anh ta phải tinh xảo lắm. Lưu đại ca có thể đỡ được trên mười hiệp, như thế kể cũng hiếm lắm. Bốn chữ Thần Quyền Thái Bảo đại ca có thể dùng mà không hổ thẹn.

Lưu Bội Sinh nói:

- Biệt hiệu đó người ta bông đùa ban cho đấy. Chớ sự thật võ nghệ của tôi kém lắm.

Thấy Lưu Bội Sinh càng nói càng cung kính thiếu niên nọ, hình như anh ta có ý muốn nhận thiếu niên kia là sư thúc, Tôn Trọng Quân nổi giận nói:

- Lưu sư huynh anh làm gì thế? Người ta mới nói khoác vài câu, anh đã sợ mà phải vội nhận xằng ư?

Thừa Chí hỏi:

- Vậy phải thế nào, ba người mới tin tôi là sư thúc?

Lưu Bội Sinh đáp:

- Xin dùng bốn môn quyền pháp đấu với tôi vài hiệp thắng tôi.

Thừa Chí nói:

- Tưởng gì, chớ thế thì dễ lắm. Nếu anh tiếp được tôi năm hiệp, hết hiệp thứ năm mà không thua, thì tôi là giả hiệu. Như thế đã được chưa?

Mai Kiếm Hòa nghe chàng nói, chỉ cần năm hiệp là thắng nổi Lưu sư đệ, một tay giỏi quyền nhứt trong công môn mình, trong lòng vẫn cho là nói khoác, liền nói xen vào:

- Được để tôi đếm cho.

Lưu Bội Sinh cúi chào rồi nói:

- Võ nghệ tôi còn non kém lắm làm ơn nhẹ tay cho.

Thừa Chí từ từ bước lại gần vừa nói vừa ra tay đánh:

- Hiệp thứ nhứt, tôi dùng thế “Thạch Phá Thiên Kinh” liệu mà đón đỡ!

Lưu Bội Sinh đáp:

- Vâng!

Vừa đỡ y vừa nghĩ: “Có ai đấu võ lại nói trước tên thế võ cho kẻ địch biết như thế này bao giờ chưa? Thế nào chàng ta cũng đánh lừa mình. Cố ý nói tên thế võ để mình chú ý bên trên rồi chàng ta xuất kỳ bất ý tấn công phía dưới mình cũng nên?”

Nghĩ vậy, dùng bàn tay phải đỡ hờ cái mặt, tay trái nắm quyền để ngang giữ bụng dưới, chờ Thừa Chí tấn công phía dưới là trảm quyền đánh xuống.

Ngờ đâu, Thừa Chí xông tới, tay trái vượt hờ, tay phải nhân lúc thâu hồi, tay trái một chưởng đánh thẳng vào người Lưu Bội Sinh. Thế võ này đúng thế là võ tuyệt cú của môn phái Hoa Sơn. Lưu Bội Sinh vội giơ bàn tay phải ra cản, khi chĩa tới mặt đối phương, bỗng ngừng tay lại, Thừa Chí hỏi:

- Tại sao anh không tin tôi? Một tay trái của anh chống sao nổi tay phải của tôi.

Thấy thế đánh của Thừa Chí quá hùng mạnh, Lưu Bội Sinh cũng một tay không sao cản nổi, đang sợ bị đánh vỡ mũi, ngờ đâu Thừa Chí bỗng ngừng tay lại. Lưu Bội Sinh vội giơ tay trái lên, đang nắm quyền liền đổi ra chưởng, hợp cùng tay phải, song chưởng đẩy mạnh một cái, mới đẩy lui được tay phải của đối phương. Thu quyền lại, Thừa Chí nói:

- Ba thế sau đây là: “Lúc Phách Tam Quan”, “Phao Chuyên Dẫn Ngọc”, và “Kim Cương Chế Vĩ” (ba thế trên nghĩa là: Bỏ mạnh ba quan ải, Ném gạch dụ ngọc, và Kim Cương kìm chế đuôi). Tôi sẽ đánh cả một lúc thì anh đỡ bằng những thế võ nào?

Không phải nghĩ ngợi, Lưu Bội Sinh trả lời ngay rằng:

- Tôi sẽ dùng ba thế như sau: “Phong Bế Thủ” (tay phong tỏa kín đáo), “Bạch Vân Xuân Tụ” (mây trắng ra tụ trong rặng núi), và “Bàng Hoa Phất Liễu” (dựa hoa phỉ cành liễu).

Thừa Chí nói:

- Anh sử dụng hai thế đầu đúng đấy, còn thế sau thì sai. Anh nên biết thế võ “Bàng Hoa Phát Liễu” là thế thủ mà có cả thế công nữa. Nếu anh dùng nó đấu với người ngang sức thì không thể võ nào thích hợp bằng. Nhưng vì thế này nửa công nửa thủ, tất nhiên anh phải chia sức lực ra làm đôi. Như thế anh tiếp sao nổi “Kim Cương Chế Vị” của tôi.

Lưu Bội Sinh nói:

- Nếu vậy, tôi dùng luôn thế tấn “Thiên Cân Trụy Địa” (nghìn cân rơi xuống đất).

Thừa Chí nói:

- Phải! Anh đón đánh nhé!

Vừa dứt lời, chàng giơ tay phải lên, Lưu Bội Sinh vội dùng những thế võ đã định ra đỡ. Ngờ đâu Thừa Chí giơ tay phải lên đến lưng chừng, tay phải bỏ thẳng xuống, đồng thời nói rằng:

- Võ nghệ không nên cố chấp quá. Sư phụ anh dạy thế “Bách Tam Quan” phải dùng chưởng tay phải. Nhưng anh tùy cơ ứng biến, sử dụng chưởng tay trái cũng có thể được.

Miệng nói, tay vẫn không ngừng. Không chờ Lưu Bội Sinh phong bế, Thừa Chí nhanh nhẹn nắm lấy cổ tay đối phương kéo mạnh về phía trước. Lưu Bội Sinh vội dùng thế “Bạch Vân Xuất Tự” ra gỡ và lấy tấn đứng lên ngay chớ y không dám thừa cơ tấn công lại. Nhưng y đã bị Thừa Chí giơ tay trái đẩy mạnh chưởng lực lại, hấn ngã về phía trước một bước và phải chạy quanh một vòng mới đứng vững lại được.

Thừa Chí nói:

- Khá đấy, còn thế thứ năm, tôi dùng kiểu cách bắt đầu ra tay của thế “Phá Ngọc quyền.”

Thấy chàng không sử dụng cả thế đó mà chỉ lấy kiểu cách bắt đầu thì đánh gì, Lưu Bội Sinh rất lấy làm lạ, lẳng lặng không nói gì. Thấy Lưu Bội Sinh nghi ngờ, Thừa Chí liền giải thích rằng:

- Anh tưởng kiểu cách bắt đầu của thế võ chỉ là lễ lối chào nhau mà thôi sao, còn khi lâm trận thì vô dụng phải không? Anh nên rõ, Tổ sư sáng tạo ra pho quyền này, nhứt cử nhứt động đều là những miếng võ lợi hại đánh thẳng kẻ địch cả. Anh coi đây!

Vừa nói vừa khom lưng, hữu quyền hợp với tả chưởng, Thừa Chí vái chào. Nhân cai vái đó, chàng nhảy xổ lạ, cả quyền lẫn chưởng đều đánh vào hạ bộ bên trái của Lưu Bội Sinh. Không sao đứng vững được, Lưu Bội Sinh bỗng bay người lên cao, rồi lại rơi xuống. Khi y sắp rơi xuống đất, Thừa Chí đã chạy tới đỡ luôn và đặt đứng vững xuống đất.

Lưu Bội Sinh vội vàng quỳ xuống vái lạy và nói:

- Hậu bối không biết sư thúc, vừa rồi đã vô lễ xúc phạm. Xin sư thúc nể mặt sư phụ cháu xá lỗi cho.

Thừa Chí vội đáp lễ và nói:

- Lưu đại ca lớn tuổi hơn tôi. Chúng ta coi nhau như anh em thì hơn.

Lưu Bội Sinh nói:

- Điều này cháu không dám. Quyền pháp của sư thúc thật là thần diệu vô cùng. Vừa rồi tuy gọi là đấu chơi nhưng sự thật sư thúc đã chỉ bảo cho cháu những quyền pháp tinh vi của bốn môn, cháu thấy cảm ơn vô cùng. Cháu thế nào cũng ôn tập những thế võ ấy luôn luôn.

Thừa Chí mỉm cười không nói năng gì. Nhờ năm thế quyền pháp đó mà sau này quyền thuật của Lưu Bội Sinh càng cao siêu hơn trước nhiều. Vì vậy y suốt đời cung kính Thừa Chí không kém gì sư phụ.

Lúc này Mai Kiếm Hòa và Tôn Trọng Quân không còn nghi ngờ gì nữa. Riêng Kiếm Hòa tự thị đã học được tinh túy kiếm pháp của bốn môn nghĩ thầm: “Quyền pháp của người tuy cao siêu thật nhưng kiếm pháp chắc đâu người đã thắng nổi ta?”

Y đang nghĩ ngợi thì Tôn Trọng Quân đã lớn tiếng gọi:

- Mai sư huynh đấu thử kiếm pháp của y xem.

Mai Kiếm Hòa gật đầu, rồi nói với Thừa Chí:

- Tôi muốn lãnh giáo các hạ mấy thế kiếm.

Lúc này giọng nói của y đã khiêm tốn nhiều nhưng mặt y vẫn còn vẻ vênh váo, kiêu ngạo vô cùng. Thừa Chí nghĩ: “Chắc tên này đã học được kiếm pháp chân truyền của bốn môn. Sau khi ra giang hồ hành đạo, y chưa gặp địch thủ nên được người ta khen ngợi quá đáng, mới có thái độ kiêu ngạo và hành vi hỗn xược như vậy. Người này không có tinh thần phục thiện như Lưu Bội Sinh, ta phải cho y một bài học, sau này y mới khỏi làm nhục đến môn phái Hoa Sơn mình.”

Nghĩ đoạn, chàng liền nói:

- Đấu kiếm cũng được, nhưng sau khi biết thắng bại rồi anh phải lắng tai nghe mấy lời trung ngôn nghịch nhĩ của tôi.

Mai Kiếm Hòa kiêu ngạo đáp:

- Bây giờ còn chưa biết ai thắng ai bại, ngài nói như vậy hơi sớm quá.

Thấy Mai Kiếm Hòa đã rút kiếm ra đứng phía trái sửa soạn đấu. Lưu Bội Sinh vội gọi:

- Mai sư huynh phải đứng ở phía dưới mới phải.

Mai Kiếm Hòa làm như không nghe vẫn đứng yên nghênh địch. Theo quy luật của phái Hoa Sơn, người dưới thủ kiếm học võ với bề trên phải đứng phía dưới. Như vậy tỏ ra mình không dám đối địch, chỉ xin tôn trọng chỉ bảo cho vài thế võ mà thôi.

Lúc này Mai Kiếm Hòa đứng ở phía trái, hiển nhiên y vẫn chưa chịu nhận Thừa Chí là sư thúc, chưa sửa soạn gì, Mai Kiếm Hòa liền thúc giục:

- Mời các hạ dùng kiếm!

Thừa Chí nghĩ ngợi giây phút, liền nói với Tiêu Công Lễ:

- Tiêu lão bá, xin cho mượn mười thanh kiếm ra đây.

Tiêu Công Lễ vội nói:

- Viên tướng công chó gọi tôi như vậy. Tôi đâu dám nhận.

Tiêu Uyển Nhi ra hiệu cho mấy người môn đồ bung mười thanh kiếm vào. Mấy người môn đồ vội ra lựa chọn mười thanh kiếm thật tốt đem vào bày la liệt trên bàn.

Mọi người đều nhìn cả vào Thừa Chí để xem chàng tuyển dụng thanh kiếm nào. Ngờ đâu, chàng chỉ lấy thanh kiếm gãy của Tôn Trọng Quân, vừa cười vừa nói:

- Tôi dùng thanh kiếm gãy này vậy.

Nghe thấy chàng nói như vậy, ai nấy đều ngạc nhiên nghĩ thầm: “Nửa thanh kiếm này lại không có cán xem chàng sử dụng bằng cách nào?”

Thừa Chí dùng ngón tay cái và ngón tay trở kẹp lưỡi kiếm gãy kia, rồi lên tiếng gọi:

- Mời anh tấn công!

Mai Kiếm Hòa cả giận, nghĩ thầm: “Mi khinh thường ta như vậy, chứ đừng có căm ta nhé!”

Nghĩ xong, y cầm kiếm phát một cái, thanh kiếm như làn sóng điện, ánh sáng lập lòe và tiếng kêu “vo vo.” Lên oai xong, y liền nói:

- Coi kiếm!

Nhắm cổ tay phải của Thừa Chí, Kiếm Hòa đâm thẳng mũi kiếm. Thừa Chí phản công linh hoạt. Tấn công vào nhược điểm đó đối phương tất phải lúng túng. Lúc ấy tầm mắt của hơn hai trăm người có mặt tại đó đều nhìn vào lưỡi kiếm của Kiếm Hòa, ai nấy đều im hơi tiếng lo thay cho Thừa Chí. Thấy kiếm của Kiếm Hòa đâm tới, Thừa Chí không nhảy ra ngoài tránh, mà bỗng giơ lưỡi kiếm cụt ra đỡ thanh kiếm của địch. Hai thanh kiếm vừa va chạm nhau, người ta chỉ nghe “cách” một tiếng và tiếp theo đó là tiếng “keng.” Thanh kiếm trong tay Mai Kiếm Hòa đã bị gãy đứt. Mà chỗ gãy lại ở liền ngay đốc kiếm. Trong tay y chỉ còn cầm cái cán kiếm thôi. Ai nấy đều ngơ ngác nhìn nhau không biết chàng dùng thế võ gì mà lại rung gãy khí giới của Kiếm Hòa như vậy.

Chỉ mặt bàn, Thừa Chí nói:

- Tôi đã gọi người lấy sẵn mười thanh kiếm cho anh, mau ra mà đổi đi!

Đến lúc này mọi người mới hay chàng đòi lấy mười thanh kiếm như vậy là để sẵn cho đối phương thay dùng.

Mai Kiếm Hòa vừa sợ vừa giận, nhặt luôn một thanh kiếm ở trong bàn và đâm ngay vào hạ bộ Thừa Chí. Biết miếng đó là hư, chàng không thèm gạt đỡ. Quả nhiên miếng đó đâm tới lưng chừng, Mai Kiếm Hòa đã xoay sang miếng khác đâm vào bụng chàng. Thừa Chí dùng lưỡi kiếm gãy giơ ra đỡ “cách” một tiếng, thanh kiếm của Kiếm Hòa đã bị chấn gãy làm đôi.

Thay liền ba thanh kiếm, thanh nào cũng bị Thừa Chí đánh gãy đôi, Mai Kiếm Hòa đứng ngẩn người ra không nói được nửa lời. Tôn Trọng Quân lớn tiếng nói:

- Đấu kiếm mà dùng yêu thuật thì đấu làm gì?

Thừa Chí rút lưỡi kiếm gãy đi, mỉm cười cầm hai thanh kiếm ở trên mặt bàn lên, ném một thanh cho Mai Kiếm Hòa rồi quay đầu lại nói với Tôn Trọng Quân rằng:

- Ủng cho chị là người trong bốn môn. Tôi sử dụng “Hổ Thiên công” mà không biết còn dám bảo là yêu thuật.

Thừa dịp chàng đang quay đầu nói với Tôn Trọng Quân, Mai Kiếm Hòa bỗng đâm một nhát kiếm nhanh như chớp vào sau lưng, chờ mũi kiếm sắp đâm tới người, y mới thét lên:

- Coi kiếm!

Thừa Chí né mình tránh và cũng quát lớn:

- Coi kiếm!

Thế kiếm của Mai Kiếm Hòa vừa đâm trộm là chiêu thức “Thương Ưng Cầm Thố” (con ó bắt thỏ) Thừa Chí liền tránh khỏi cùng bắt chước đối phương, cũng sử dụng thế kiếm đó đâm lại kẻ địch. Mai Kiếm Hòa cũng bắt chước đối phương né tránh.

Ngờ đâu, kiếm của Thừa Chí lại vòng trở lại, dí ngay vào lưng Mai Kiếm Hòa. Hoảng sợ toát mồ hôi, Mai Kiếm Hòa nhảy về phía trước và nhảy tiếp lên cao, nhưng mũi kiếm của Thừa Chí như bóng theo hình, dù Mai Kiếm Hòa tránh thế nào, nhảy thế nào, mũi kiếm vẫn dính sát vào lưng, nếu Thừa Chí không nể nang, chỉ khế đâm một cái, Mai Kiếm Hòa đã bị toi mạng rồi. Biệt hiệu của Mai Kiếm Hòa là “Mặt Ánh Tử” tất nhiên khinh công của y phải cao siêu lắm nên mới được người ta ban cho tên hiệu đó.

Lúc này, trong lòng Mai Kiếm Hòa hoảng sợ vô cùng, y đã dùng bảy, tám thân pháp, mà không sao tránh thoát khỏi mũi kiếm Thừa Chí.

Thấy y sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh, ướt đầm như tắm. Thừa Chí mới chịu buông tha, thu kiếm lại, mỉm cười nói:

- Thế kiếm tôi sử dụng cũng là kiếm pháp của bốn môn. Anh chưa học qua thế võ đó hay sao?

Mai Kiếm Hòa định thần một lúc mới cúi đầu khẽ nói:

- Tôi có biết thế kiếm đó. Nhưng vì ngài sử dụng quá nhanh, tôi không thể nào tránh nổi.

Đang này, Thanh Thanh lại lớn tiếng nói:

- Biệt hiệu của anh là “Mặt Ánh Tử” tức là người không bóng. Hà! Hà! Tại sao anh lại để cho mũi kiếm của người ta theo sát nút như thế. Nếu là tôi, tôi đành để cho chiếc bóng theo sau còn hơn là không, như anh bây giờ chẳng hạn!

Bị Thanh Thanh chọc tức, Mai Kiếm Hòa cứ phải cố nén không dám gây sự như trước, liền đánh trống lảng nói với Thừa Chí rằng:

- Những môn võ tạp học của các hạ nhiều quá, tôi không thể biết rõ chiêu thức nào chánh, chiêu nào phụ để sử dụng võ công bản môn ra chống đỡ.

Thừa Chí đáp:

- Những môn võ tôi vừa sử dụng đều là võ công chánh Hoa Sơn môn phái, sao anh bảo là tạp học? Thôi được, coi đây!

Nói xong, chàng múa kiếm đâm thẳng vào ngực đối phương. Mai Kiếm Hòa giơ kiếm lên đỡ và đâm trở lại một kiếm, Thừa Chí hồi kiếm lại gạt ngang. Mai Kiếm Hòa đang định thu kiếm đâm lần nữa, ngờ đầu kiếm của y hình như bị kiếm của đối phương dính chặt. Thừa Chí quay ngược tay lại hai vòng, Mai Kiếm Hòa ngược tay không thể nào theo nổi, đành phải buông kiếm ra, thanh kiếm bay bổng đi nơi khác.

Thừa Chí hỏi:

- Anh có cần thử nữa không?

Đánh liều, Mai Kiếm Hòa không trả lời, mà vợ vội một thanh kiếm khác ở trên bàn, lẹ chân xông tới đâm thẳng vào vai trái đối phương. Lần này đã khôn nhiều không dám để cho kiếm mình đụng vào kiếm của Thừa Chí, Mai Kiếm Hòa thấy kiếm đối phương gạt tới, vội thu ngay thế kiếm lại. Ngờ đâu kiếm của Thừa Chí thừa cơ đi thẳng vào ngực Mai Kiếm Hòa. Nếu không giơ kiếm lên đỡ thì sẽ bị trúng ngực, Mai Kiếm Hòa đành phải giơ ngang kiếm gạt. Hai kiếm vừa va chạm nhau, tay lại bị đối phương kéo quay vòng, thế là kiếm của y lại bị bay bổng lên trời một lần nữa. Mai Kiếm Hòa định đi nhặt kiếm, Thừa Chí quát lớn:

- Đến nước này anh còn chưa chịu phục ư?

Vừa nói chàng vừa đâm liền hai kiếm. Mai Kiếm Hòa định phải ngửa người về phía sau để tránh, để hở hạ bộ, bị đối phương dùng chân khế vai y bị ngã ngửa người ra phía sau. Thừa Chí dí mũi kiếm ngay yết hầu của y rồi.

- Anh đã chịu phục chưa?

Từ ra đời đến nay, Mai Kiếm Hòa chưa từng bị thua một trận nào nhục nhã. Thấy Mai Kiếm Hòa hai mắt trợn ngược nằm lăn dưới đất, Tôn Trọng Quân tưởng y bị Thừa Chí giết chết, tay không nháy tới kêu la:

- Có giỏi thì giết cả tôi đi một thể?

Thấy Mai Kiếm Hòa, Thừa Chí cũng phải sợ hãi, nghĩ thầm nếu ta lỡ tay giết chết y thôi. Sau này biết trả lời sư phụ và sư huynh ta ra làm sao? Vợ cúi mình xuống lấy tay rờ ngực hấn, thấy trái tim còn đang đập. Thừa Chí mới yên lòng, vỗ vào huyết đạo bên hông và cổ của Mai Kiếm Hòa mấy cái.

Lúc ấy Tôn Trọng Quân mím môi nghiêng răng dẫm vào lưng chàng một kiếm vòng vây, Thừa Chí cứ mặc vẫn tiếp tục chữa cho Mai Kiếm Hòa. Thanh Thanh và Lưu Bội Sinh vội nhảy xổ tới khuyên ca. Tôn Trọng Quân ức quá, ngồi phệt ngay xuống đất, khóc xòa. Một lát sau Mai Kiếm Hòa từ từ tỉnh dậy, miệng khẽ quát:

- Giết chết ta đi!

Lưu Bội Sinh vội khuyên:

- Mai sư huynh, đừng có cứng đầu như vậy, chúng ta nên nghe sư thúc dạy bảo.

Thanh Thanh nhìn Tôn Trọng Quân vừa cười vừa nói:

- Còn khóc lóc làm gì, y chưa chết đâu.

Tôn Trọng Quân nổi giận, nhảy lên đấm vào vai Thanh Thanh một cái. Quả đấm vừa nhanh vừa mạnh, Thanh Thanh không tránh được bị đòn đau quá, định đánh trả lại.

Tôn Trọng Quân bỗng kêu la “Ồi trời ôi, ối trời!”

Vừa kêu, nàng vừa dúi lưng lại, Thanh Thanh thấy vậy ngăn người ra nổi giận nói:

- Người đã đánh ta, ta không kêu đau thì chớ, trái lại người lại kêu la, thế là nghĩa lý gì?

Thừa Chí đưa mắt ra hiệu bảo yên, Thanh Thanh không hiểu gì cả vẫn cứ phải vâng lời. Lúc ấy lưỡng quyền của Tôn Trọng Quân sung húp và đỏ ngầu, đau quá chịu không nổi. Thì ra lúc nàng ra sức đấm lưng Thừa Chí, Thừa Chí đã vận hơi lên lưng, nên sức đánh của nàng bị bật ngược lại, vận vào hai quyền của chính mình. Lúc đầu, nàng còn chưa thấy gì, đến khi đấm vào vai Thanh Thanh mới cảm thấy tay mình đã sung và đau buốt đến tận xương tủy, nước mắt tuôn ra tràn trề.

Vì Thừa Chí ghét nàng tâm địa và thủ đoạn quá ác độc mới ra tay đã chặt đứt cánh tay của tên họ La, nên định tâm cho nàng chịu đau khổ một phen. Có nhiều người đứng đó không hiểu gì cả, lại tưởng Thanh Thanh là con của Kim Xà Lang Quân võ nghệ tất phải giỏi hơn Thừa Chí, Tôn Trọng Quân đấm nàng một quyền mà chịu đau khổ, đó là lẽ tự nhiên. Còn Thập Lục đại sư, Trịnh Khởi Văn, Vạn Phương,... thì biết Tôn Trọng Quân bị sức vận nội công của Thừa Chí mà bị đau, chỉ vẫn xoa bóp và giải huyết là đỡ đau và khỏi sung ngay. Mấy người này, tự biết không phải là địch thủ của Thừa Chí nên không dám tự ý ra giải huyết cho Tôn Trọng Quân, Mai Kiếm Hòa đứng dậy vái chào Thừa Chí ba lạy và nói:

- Viên sư thúc, cháu không biết đại gia giáng lâm, đã xúc phạm rất nhiều, xin sư thúc giải cứu cho Tôn sư muội.

Thừa Chí nghiêm nét mặt hỏi:

- Anh đã biết rồi đấy à?

Mai Kiếm Hòa không dám bước bình nữa, cúi đầu khẽ nói:

- Nay cháu đã biết rồi. Không nên xé hai lá thư của Tiêu đại gia và không nên bình Mẫn nhị ca một cách vô lý.

Thừa Chí nói:

- Sau này, bất cứ việc gì anh nên thận trọng thì hơn.

Mai Kiếm Hòa đáp:

- Cháu xin nghe lời sư thúc dạy bảo.

Thừa Chí nói:

- Mẫn nhị gia chưa hiểu chuyện xưa, đến đây trả thù cho anh, chính ra thì không làm lỗi gì. Còn các vị anh hùng hào kiệt mời đến tương trợ đều bởi nghĩa khí mà tới. Bây giờ tất cả mọi người đều biết rõ tiền nhân hậu quả, xóa bỏ câu chuyện vừa qua, hóa địch làm bạn, xóa bỏ hiềm thù cũ, đủ thấy ai nấy đều có nghĩa khí cao cả. Về điểm này tôi không trách anh, nhưng còn một điểm anh đã làm lỗi rất lớn mà anh không hiểu.

Mai Kiếm Hòa ngơ ngác hỏi:

- Điểm nào, xin sư thúc cho hay?

Thừa Chí đáp:

- Điều thứ năm trong mười hai địa giới của phái Hoa Sơn là gì?

- Vừa rồi sư thúc hỏi đệ tử bốn điều giới luật, điều thứ ba là: “Lạm sát vô cớ” (giết bừa những người oan uổng) Tôn sư muội quả thật đã phạm lỗi lớn, bây giờ chỉ có cách xin lỗi và đền tội cùng La đại ca. Đồng thời chúng ta cũng bồi thường cho anh ta một chút tổn thất.

Một đệ tử của Tiêu Công Lễ lớn tiếng nói:

- Ai thèm lấy những tiền xấu xa đó, tiền bạc có thể đền bù được một cánh tay đã đứt hay sao?

Mai Kiếm Hòa biết lỗi, chỉ làm thinh không dám cãi lại, Thừa Chí quay lại nói với người đệ tử đó rằng:

- Quả thật hành vi của sư điệt tôi quá lỗ mãng, tôi rất ân hận, chờ vết thương của La đại ca lành mạnh, tôi sẽ cùng anh ta nghiên cứu một môn võ để riêng cho người một tay sử dụng. Võ đó không phải của phái Hoa Sơn nên tôi không cần phải xin phép sư tôn.

Thấy Thừa Chí võ nghệ kinh người, mới biết chàng đã bằng lòng truyền dạy võ nghệ tuyệt tác cho La Thập Như. Như vậy La Thập Như tuy mất cánh tay “Nhân họa đắc phú”, sau này sẽ tài ba hơn tất cả đồng môn. Đã có sư huynh đệ đem tin mừng đó vào báo cho La Thập Như biết ngay. Thấy Thừa Chí nhận biết tội lỗi của Tôn Trọng Quân gây ra, không ai dám nói gì nữa.

Mai Kiếm Hòa lại nói:

- Điều thứ sáu là “bất kính Tôn trưởng”, điều này đệ tử biết tội. Điều thứ mười một là “bất biệt thị phi”, đệ tử cũng biết tội. Nhưng còn điều thứ năm là “Kết giao gian đồ.” Điều này đệ tử không hiểu vì Mẫn nhị ca là một người hảo hán...

Nghe tới đây, Mẫn Tử Hoa la lớn:

- Cái gì? Bảo tôi là gian đồ ư?

Thừa Chí nói:

- Xin Mẫn nhị gia chớ có điều lầm, tôi không nói anh đâu.

Mẫn Tử Hoa nói:

- Vậy Viên đại gia nói ai?

Thừa Chí đang định trả lời, bỗng thấy hai người đệ tử của Tiêu Công Lễ đỡ La Lập Như ra vái

chào chàng. Chàng vội đáp lễ. Tuy mặt nhợt nhạt không có sắc máu, La Lập Như vẫn cứng cõi nói:

- Viên đại hiệp đã cứu sư phụ cháu, lại nhận dạy võ cho cháu, cháu cảm ơn vô cùng.

Thừa Chí khiếm lên định la lớn, Trịnh Khởi Văn đã cười nói:

- Lão Tiêu, đồ đệ của anh khôn ngoan thật sợ người ta nghĩ lại từ chối, gã vội ra cảm ơn ngay rồi.

Tiêu Công Lễ càng cười nói:

- Trịnh đảo chủ khéo pha trò thật.

Chào xong, La Lập Như trở vào bên trong. Lúc này Tôn Trọng Quân đau đến nỗi đầu trán đầy mồ hôi lạnh, Thừa Chí thấy nàng chịu khó khá lâu rồi, tiến đến định cứu chữa, Tôn Trọng Quân tức giận nói:

- Đùng rờ vào tôi, có đau đến chết đi nữa cũng không cần người cứu chữa.

Thừa Chí mặt đỏ bừng định bảo cách cứu chữa cho Thanh Thanh giúp hộ, nhưng thật ra cũng chẳng tiện hơn, quay lại định nhờ Uyển Nhi

Bỗng nghe thấy “Pằng, pằng” hai tiếng, hai cánh cửa khách sảnh này đã bị đánh bật ra tung lên.

Mọi người đều giật mình quay lại xem, thấy hai người từ từ bước vào. Một người ngoài năm mươi tuổi, ăn mặc kiểu nông dân, một người nữa là đàn bà ngoài bốn mươi tuổi, tay ẩm thừng bé.

Tôn Trọng Quân la lớn:

- Sư phụ, sư mẫu!

Vừa nói, nàng vừa chạy lại gần hai người đó. Thấy nàng xung hô như vậy, mọi người mới biết vợ chồng Quy Tân Thụ đã tới. Quy nhị nương đưa đứa nhỏ cho chúng giữ, mặt xạm lại xoa bóp cho Tôn Trọng Quân...

Mai Kiếm Hòa và Lưu Bội Sinh cũng vội tiến lên chào, Thừa Chí cũng tiến lại chào. Quy Tân Phụ đỡ chàng dậy, chỉ nói một câu:

- Tôi không dám!

Quy nhị nương vừa xoa bóp cho đồ đệ vừa liếc mắt quan sát Thừa Chí thấy vừa đau. Tôn Trọng Quân vừa khóc vừa kể lể rằng:

- Y bảo, y là các sư thúc của chúng con, còn làm tay con đau như thế này. À, y còn làm gãy cái kiếm của sư mẫu cho con đấy.

Thấy nàng nói như vậy, Thừa Chí ăn năn thầm nghĩ: “Sớm biết thanh kiếm đó của nhị sư phụ tặng cho nó, thì dù sao ta cũng không đành làm gãy như vậy.”

Nghĩ đoạn, chàng vội nói:

- Tiểu đệ không biết, đã trót lỡ tay, xin sư huynh, sư tẩu thứ lỗi cho.

Quy nhị nương nói với Quy Tân Thụ rằng:

- Này nhị ca, nghe nói sư phụ mới nhận một tiểu đồ đệ, có phải là y không? Tại sao y lại vô lễ đến thế.

Quy Tân Thụ đáp:

- Tôi chưa thấy y bao giờ.

Quy nhị nương nói:

- Phải biết, bẻ học vô bờ, ngoài trời lại có trời, người giỏi lại có người giỏi hơn, mới học có một chút võ nghệ mà đã dám tự tiện đi bắt nạt người. Hừ! Đồ đệ ta mất dạy đã có ta dạy bảo, không cần sư thúc phải bận tâm hộ!

Thừa Chí vội nói:

- Dạ, dạ! Tiểu đệ có phần lỗ mãng.

Quy nhị nương nói:

- Người làm gãy kiếm của ta, người có còn coi tôn trưởng là gì không, dù sư phụ có cung người thật, chẳng lẽ người lại xử sự với sư ca như thế à?

Thấy nàng càng nói càng dữ tợn, mọi người đều biết lời nói của nàng khiếm lý, Thừa Chí chỉ cúi đầu chịu đựng. Tiêu Công Lễ và những người bên ông ta đều tỏ ra bất bình. Mẫn Tử Hoa, Đồng Huyền, và Vạn Phương các người đều khoái chí thầm.

Tôn Trọng Quân nói:

- Thừa sư phụ, sư mẫu, y bảo y có một người tên là cái gì... Kim Xà Lang Quân đỡ đầu cho y nên y mới đánh cả Mai sư ca và Lưu sư ca.

Vợ chồng Quy Tân Thụ, vì đưa con một ốm nặng, đi khắp nơi để tìm danh y điều trị, vợ chồng họ Quy nghe mấy tay y sĩ giỏi đều nói, đứa nhỏ đó bị nội lực trong tử khi ở trong bụng mẹ. Vì khi Quy nhị nương mang thai đứa bé đó, thường đánh nhau với người, bị động nên bây giờ phải bế chúng đi tìm phương cứu chữa khắp nơi. Hôm nay tình cờ tới đây, vợ chồng Quy Tân Thụ bỗng gặp Tôn Trọng Quân là vị nữ môn đồ yêu quý.

Nghe Tôn Trọng Quân nói, Quy nhị nương nhìn Thừa Chí gay gắt:

- Người có nghe nữ đồ đệ ta nói chưa? Sao người dám bẻ gãy thanh kiếm của ta lại còn cả gan đánh nữ đồ đệ ta như thế?

Thừa Chí cúi đầu:

- Đây là chuyện bất ngờ, tiểu đệ không được rõ, xin đại tỷ hãy thứ tha cho, sự thật tiểu đệ đâu muốn thế.

Quy nhị nương thét:

- Người bảo người không muốn mà lại hành động như thế à. Nếu ta không dạy cho người một

bài học thì làm sao người biết ăn năn hối cải.

Quy nhị nương trao hai đứa bé cho Tôn Trọng Quân:

- Nữ đồ đệ hãy bồng hai đứa bé để ta trùng trị tên tiểu tử này.

Tôn Trọng Quân đón lấy hai đứa bé lui ra ngoài đứng nhìn trận đấu giữa Quy nhị nương và Thừa Chí sắp diễn ra.

Cầm thanh kiếm gãy nửa khúc trong tay, Quy nhị nương đưa tới một nhát ngay yết hầu Thừa Chí. Mới ra chiêu đầu ả đã hạ độc thủ rồi đủ rõ lòng dạ ả ác độc đến dường nào.

Thừa Chí bước sang nghiêng mình tránh khỏi kiếm hiểm ác của Quy nhị nương.

Nhưng lưỡi kiếm của ả như hình với bóng phạt ngang qua lưng Thừa Chí nhanh tựa chớp. Quy nhị nương quyết tâm hạ cho bằng được Thừa Chí để rửa nhục cho nữ môn đồ mình.

Thừa Chí thừa biết rõ thâm tâm của Quy nhị nương như chỉ tránh né mà không có phản công. Chỉ vì dù thế nào Quy nhị nương cũng là sư tỷ của chàng, theo quy luật môn phái, chàng không được gây tổn thương.

Mười mấy nhát kiếm dùng toàn tuyệt chiêu, Quy nhị nương vẫn không sao hạ nổi Thừa Chí.

Quy nhị nương thét:

- Người chạy đi đâu?

Tả chưởng của ả vỗ ra một hư chiêu, trong khi lưỡi kiếm chớp tới trước ngực Thừa Chí nhanh tựa sét.

Theo ý định của Quy nhị nương, ra chiêu này sẽ không cho Thừa Chí tránh né đi đâu được nữa nhưng ả đã lầm. Một tiếng “keng” nổi lên âm thanh thật thanh thai.

Thanh kiếm vượt khỏi bàn tay của Quy nhị nương bay bổng lên xoay theo vòng tròn trông thật ngoạn mục.

Đồng thời ả bị tháo lui ba bước vì sức đẩy quá mạnh của kinh lực do Thừa Chí đưa ra. ả sững sốt cả người đứng trở mắt nhìn Thừa Chí một lúc như không ngờ công phu của đối phương cao thâm đến thế.

Với hai bàn tay không chống trả lại thế kiếm của ả một cách hết sức ung dung, tự tại. Bỗng Quy nhị nương thét lên một tiếng, lấy trong mình ra một thứ vũ khí quái lạ.

Đó là khí giới “Táng Môn đinh” rất nên lợi hại vì trên đầu nó có sáu mũi hắc đinh khi ra cùng lượt bay tới tấn công kẻ địch qua sáu phía.

Quy nhị nương huy động cây Táng Môn đinh một cái, nhiều lần sáng chớp tới Thừa Chí. Thừa Chí bocc mình lên cao tránh khỏi, thân mình vừa hạ trở xuống liền gặp ngay loạt ánh sáng thứ hai.

Thủ đoạn của Quy nhị nương quả thật hiểm độc. Bên ngoài Thanh Thanh hét:

- Tránh mau!

Nhưng từ trên cao rơi xuống, Thừa Chí chẳng có cách nào tránh né đi đâu được cả, liền nhanh tay lấy mấy quân cờ.

Ráng... ráng...

Loạt hắc đỉnh bị quân cờ đánh trúng rớt xuống mặt đất. Quy nhị nương trở mắt nhìn mấy quân cờ bỗng phóng tới.

Cả Thanh Thanh lẫn Uyển Nhi đồng thét:

- Trở lại!

Hai cô gái cùng lúc tấn công Quy nhị nương từ hai phía bắt buộc ả này phải tháo lui trở lại, ả lại thét:

- Các ngươi hãy coi đây!

Nói đoạn, ả dùng mũi “Táng Môn đỉnh” ra tới bốn phần, mới biết cây đỉnh đó không có ngạnh, nên sử dụng mũi tên đi ra, Tiêu Uyển Nhi lấy luôn chiếc trâm tóc cho Thừa Chí để buộc cho Thanh Thanh lui trở lại.

- Chú Thanh hãy lui lại, đừng cãi vã với họ.

Thanh Thanh hỏi:

- Tại sao tôi phải lui lại.

Thừa Chí đáp:

- Em hãy nể mặt Sư huynh một lần đi.

Thanh Thanh có ý không hài lòng nhưng không cãi lớn, Thừa Chí đứng yên.

Thừa Chí mừng thầm nhìn Thanh Thanh mỉm cười.

Chờ Thừa Chí buộc vết thương xong, Quy nhị nương cười nhạt nói:

- Kim Xà Lang Quân chỉ được cái hư danh thôi. Nếu là người có bản lĩnh thật, tại sao con y lại tránh không nổi mũi đỉnh ta vừa ném thử?

Thừa Chí nghĩ thầm: “Nhị sư tẩu lúc này hiểu nhầm quá nổi, mình có giải thích lại càng làm tăng sự tức giận của bà ta.”

Nghĩ vậy, chàng đành phải làm thinh.

Quy nhị nương lại nói:

- Ở đây có nhiều người, nói chuyện của bản môn chúng ta không tiện nói nhiều. Canh ba đêm mai vợ chồng chúng ta chờ ở cạnh Vũ Hoa đài trên đỉnh Kim Sơn, xin mời Viên đại gia tới đó. Chúng tôi muốn thử xem Viên đại gia có phải là sư đệ của nhà tôi không?

Thấy nàng nói như vậy, mọi người biết nàng đã khiêu chiến với Thừa Chí một cách trắng trợn. Tiêu Công Lễ lo ngại Thừa Chí vội nói:

- Có “Hà Thử Ô” và “Phục Linh ngàn năm” để chế thuốc viên mới chữa khỏi được. Bằng không chỉ trong thời gian một, hai năm, thằng bé sẽ gây dân đi mà chết. Vợ chồng họ Quy quý đưa con hơn cả tánh mạng mình, đã nhờ bạn bè tìm kiếm hai vị thuốc đó hộ, nhưng hai vị thuốc cỏ ấy không phải một chốc mà tìm thấy. Thuốc chưa tìm ra mà đứa bé cứ yếu dần, hai vợ chồng mới tính toán đến đất Nam Kinh này, tìm kiếm thử xem, vì nơi đây là Kinh Đô, tất nhiên phải có các vật lạ của báu, do đó hai vợ chồng Quy Tân Thụ mới lần mò đến đất Nam Kinh này. Khi tới nơi, mới hay ba đồ đệ đắc lực cũng có mặt ở đây, hai vợ chồng mới tới nhà Tiêu Công Lễ.

Ngờ đâu lại thấy Tôn Trọng Quân bị điểm huyết, Quy nhị nương tánh rất nóng nảy, thô lỗ, chỉ nghe lời đồ đệ, lại thêm nóng ruột bởi đứa bé bị nặng, cho nên mới khiển trách bừa Thừa Chí như vậy. Nay lại nghe Thừa Chí có người ngoài đỡ đầu cho, Quy nhị nương càng thêm tức giận thêm, quay đầu hỏi chồng:

- Tên quái vật Kim Xà vẫn còn sống đấy à?

Quy Tân Thụ đáp:

- Nghe nói y đã qua đời rồi, nhưng điều này chưa ai biết rõ cả.

Thấy nàng vô cớ khiển trách Thừa Chí, Thanh Thanh đã giận rồi, nay lại nghe nàng gọi cha mình là quái vật, càng tức giận thêm, liền chửi lại:

- Mụ đa ngôn kia, sao vô cớ mụ lại ăn nói hàm hồ như vậy?

Quy nhị nương nổi giận hỏi:

- Người là ai?

Tôn Trọng Quân đỡ lời:

- Y là con trai của Kim Xà quái vật đấy.

Quy nhị nương phẩy tay một cái, một luồng ánh sáng lạnh bắn thẳng vào vai Thanh Thanh. Thừa Chí hoảng sợ chạy lại cầm cánh tay nàng xem thấy là mũi “Táng Môn đinh.” Lúc ấy Thanh Thanh vừa lo vừa giận đau đến biến sắc mặt.

Thừa Chí nói:

- Nhị vị oai trấn Giang Nam nhưt là chúng tôi vẫn thấy đại danh Thần Quyền Vô Địch, ngưỡng mộ vô cùng, nay thật may mắn cho chúng tôi được hai vị bổng dung giáng lâm còn gì hân hạnh bằng.

Quy nhị nương chỉ “hừ” một tiếng, không thèm trả lời. Quy Tân Thụ đang lo ngại cho con ốm nặng, hình như tâm bất định.

Tiêu Công Lễ lại nói:

- Viên đại gia đã trọng nghĩa giàn xếp cho đệ tai bay thoát. Mai đại ca, Lưu đại ca, và Tôn đại tử, ba vị cũng đều nói đến rồi. Tối mai đệ đã được phép tiếp quý vị anh hùng hào kiệt. Hai vị cũng cho phép đệ được đón tiếp một thể. Đồng thời cũng để cho anh em chúng tôi mừng ba vị sư huynh đệ tương...

Ông ta chưa nói dứt lời, Quy nhị nương đã quay lại nói Thừa Chí rằng:

- Thế nào? Cậu có dám đến không?

Thừa Chí đáp:

- Chẳng hay sư huynh, sư tẩu ở đâu? Để sớm mai tiểu đệ được đến lãnh giáo. Còn sư huynh, sư tẩu muốn khiển trách cách nào, tiểu đệ cũng không dám trốn tránh.

Quy nhị nương “hừ” một tiếng, mới nói:

- Ai biết cậu thật hay giả, đừng gọi là sư huynh, sư tẩu như thế vội. Chờ tối mai thử xem qua võ cậu hay hay. Trọng Quân, chúng ta đi thôi!

Vừa nói nàng vừa kéo tay Trọng Quân đi thẳng ra ngoài cả.

Trường Bạch tam anh Bính Quang, Sử Bính Văn, Lý Cương, ba người thấy Thừa Chí ra tay can thiệp, biết âm mưu của mình không thành lại thấy tình hình vừa rồi, biết người ăn trộm thư từ đêm hôm qua tất là Thừa Chí không sai. Chỉ sợ Thừa Chí lát nữa đem chuyện thông địch của mình tố cáo cho mọi người hay, cả ba cứ kiếm cơ hội lén trốn. May mắn thay, vợ chồng Quy Tân Thụ tới gây gỗ với Thừa Chí, Trường Bạch tam anh mừng thầm, chỉ mong câu chuyện tranh chấp đó càng ngày càng lớn để bọn y ở giữa được lợi. Sau thấy Quy nhị nương hẹn Thừa Chí tối mai tử võ, sự mong muốn không thay, cả ba người đưa mắt ra hiệu, lén ra trước vợ chồng Quy Tân Thụ. Thấy vậy, Thừa Chí lớn gọi:

- Này, hãy khoan đã!

Vừa nói chàng vừa nhảy ra cản lại, Quy nhị nương cả giận quát lớn:

- Thành nhãi này vô lễ thật, muốn cản trở ta phải không?

Nói xong, nàng dùng chưởng bổ thẳng vào đầu Thừa Chí. Thừa Chí tránh sang một bên, bàn tay của Quy nhị nương mới lướt qua vai mà chàng đã thấy nóng ran.

Quy nhị nương ở nhà thường hay so tài với chồng, luyện tập rất siêng năng, nên chưởng pháp nhanh nhẹn và mạnh vô cùng.

Thấy chưởng đó không đánh trúng Thừa Chí, trong lòng cũng ngạc nhiên, vì mười năm nay chưa đánh ai mà hụt như thế bao giờ, Quy nhị nương nổi giận đổi thế bổ xuống thành thế xĩa ngang, tiếp tục tấn công Thừa Chí. Nhún một cái, Thừa Chí nhảy vọt lên cao, rồi vượt qua bàn ăn. Như vậy Quy nhị nương mới không tiện đuổi đánh nữa, liền cùng chồng và ba đồ đệ đi thẳng ra cửa. Thấy có cơ hội tốt như vậy, Trường Bạch tam anh vội theo sau mấy người đi ra.

Thừa Chí lại quát lớn:

- Ở lại cả.

Chàng như con chim đại bàng nhảy theo nắm được cổ Lý Cương, thuận tay điểm huyệt và vút xuống đất nhưng vẫn để anh em họ Sử chạy thoát. Đuổi theo ra tới ngoài cửa, trời đã tối đen như mực vô cùng, nhưng sức nghĩ lại đã bắt được một tên cũng có thể hỏi được khẩu cung, liền quay vào trong sảnh. Chàng bỗng nghe phía sau có một giọng già cả vừa cười vừa nói:

- Cậu bạn nhỏ của tôi, đã lâu năm không gặp nhau, võ nghệ của cậu đã tấn tới nhiều lắm.

Nghe giọng nói quen quen, vội quay đầu lại xem trông thấy hai người đang rảo bước tiến tới. Một người tay xách Sử Bình Văn. Một người tay xách Sử Bình Quang.

Thừa Chí mừng quá, chạy lại nghênh đón hai người đó. Người đi trước râu tóc bạc phơ, lưng đeo một cái bàn vuông đen thui thui. Ông ta là Mộc Tang đạo nhân, người đã dạy chàng ám khí. Tuy không có danh nghĩa thầy trò nhưng ơn dạy bảo chỉ hơi kém sư phụ chàng chút ít thôi. Chàng mừng quá, vội quỳ xuống vái lạy. Mộc Tang đạo nhân cười nói:

- Tôi chịu không nổi cái lễ này đâu! Cậu mau đứng dậy đi! Cậu thử xem người nào kia.

Thừa Chí đứng dậy trông thấy người đại hán tuổi trạc trung niên kia, hai mái tóc đã hoa râu, nhìn kỹ mới nhận ra là người hồi nhỏ đã xả thân cứu mình, Thu Sơn, vì vất vả quá, hình dạng đã thay đổi rất nhiều. Vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, Thừa Chí nhảy xổ lại ôm chặt lấy cổ Thôi Thu Sơn miệng kêu la lia lịa:

- Ôi! Thôi thúc thúc, cháu không ngờ lại là chú!

Chàng vừa nói vừa khóc. Thấy Thừa Chí tình cố nhân coi nặng như vậy, Thôi Thu Sơn cũng không nhịn được hai hàng lệ chảy ròng xuống má. Hai người đang trò chuyện bỗng nghe thấy Mẫn Tử Hoa kêu la:

- Kia, hai vị Sử đại ca và Lý đại ca là những bọn tôi đã thành tâm mời tới. Tại sao các người lại bắt bớ mấy anh ấy làm gì?

Không trả lời ngay, Thừa Chí dẫn Mộc Tang đạo nhân đến trước mặt mọi người và nói:

- Vị này là Mộc Tang đạo nhân, là ân sư của tiểu đệ.

Chàng lại chỉ Thôi Thu Sơn nói:

- Còn Thôi đại thúc đây giỏi về thế “Phục Hổ chuông pháp”, tiếng tăm lừng lẫy trong võ lâm là thầy dạy võ lòng môn võ cho tiểu đệ.

Các võ lâm tiền bối đều hâm mộ Mộc Tang đạo nhân đã lâu, chỉ vì hành tung của ông ta thần xuất quỷ mật, trên giang hồ thường kêu ông ta là “Quỷ Ảnh Tử” (người bóng ma).

Những người có mặt tại đây có đến chín mươi phần trăm không có cơ hội biết ông ta. Chỉ có Thập Lục đại sư, phái Côn Lôn Trương Tâm Nhứt là thỉnh thoảng được gặp mặt ông ta nhưng hai người vẫn còn là hậu bối của ông ta. Lúc ấy cả hai vội chạy lại chào, Mộc Tang đạo nhân chấp tay vái các người và nói:

- Xưa nay, bản đạo chỉ biết ăn cơm chay và thích đánh cờ chứ không hay lý sự đến mọi việc lôi thôi của người đời. Nhưng tháng trước bỗng được tin người ta cho hay, nói là có người tư thông ngoại quốc, bọn ấy định tới Nam Kinh này giở trò bán nước cầu vinh. Việc này bản đạo không thể làm ngơ được cho nên mới theo dõi bọn đó tới đây.

Mẫn Tử Hoa hỏi:

- Ai là gian tặc bán nước? Chẳng lẽ là Trường Bạch tam anh hay sao?

Mộc Tang đạo nhân đáp:

- Phải, chính là ba vị anh hùng hào kiệt lừng danh khắp thiên hạ này đây.

Mẫn Tử Hoa nói:

- Ba người này là bạn tốt cả, khi nào chịu làm những trò vô sĩ ấy. Cụ đừng đổ oan cho người tốt.

Mộc Tang đạo nhân nói:

- Bản đạo là người từ bi hỉ xả, xưa nay chưa gặp ba tên này bao giờ, và cũng vô oán vô thù, đổ oan cho chúng làm gì? Bản đạo ở bên ngoài quan ải, chính mắt đã trông thấy bọn chúng lén lút đi lại với giặc Mãn Châu cho nên mới theo dõi đến đây.

Mẫn Tử Hoa hỏi:

- Cụ có gì làm bằng cớ không?

Mộc Tang ha hả cười nói:

- Chúng có u? Phải lấy cái gì làm chúng có chớ? Chẳng lời của bản đạo không đáng tin hay sao?

Mẫn Tử Hoa nói:

- Điều này ai dám tin cơ chớ?

Mộc Tang nổi giận nói:

- Đến sư phụ ngươi là Hoàng Mộc đạo nhân, lời nói của ta y cũng không dám nói nửa câu không. Còn ngươi là thằng nhãi nào mà dám táo gan không tin lời bản đạo.

Mọi người vẫn tôn ông ta là võ lâm tiền bối nhưng nhận thấy ông ta võ đoán như vậy có vẻ cậ thể bất nạt người, ai nấy trong lòng đều không phục. Mộc Tang đạo nhân tức giận quá cứ vuốt râu lia lia. Thừa Chí vội lấy hai lá thơ trong túi ra, giao cho Mẫn Tử Hoa xem và nói:

- Mời công tử đọc cho tất cả anh em nghe.

Đỡ lấy hai lá thơ, mới xem được vài câu, Mẫn Tử Hoa đã giựt mình lớn tiếng đọc:

- Đây là thơ của Cửu Vương nước Mãn Châu Đa Nhĩ Cổn viết cho Trường Bạch tam anh. Trong thơ dặn bọn chúng kiếm cơ hội cướp lấy các phạm vi thế lực của bang hội vùng Giang Nam này và khiêu khích ly gián các anh hùng hào kiệt để cho tàn sát lẫn nhau. Đồng thời gây dựng thế lực của mình, làm nội ứng cho Mãn Châu khi đem binh vào đánh trong quan ải. Trong thơ có cả ấn tín Cửu Vương và mấy chữ Mãn Châu ngoằn ngoèo.

Chưa đợi Mẫn Tử Hoa đọc xong, các anh hùng hào kiệt đã cả giận. Trịnh Khởi Văn xách Lý Cương dậy giải huyết xong rồi quát hỏi:

- Chúng mày còn có gian kế gì? Mau mau xung ra ngay.

Lý Cương trợn mắt không nói. Trịnh Khởi Văn tát cho hai cái bạt tai. Hai má tên họ Lý này sưng vếu tức thì. Thừa Chí liền kể hết đầu đuôi câu chuyện cho mọi người nghe. Biết không thể nào chối cãi được nữa, Lý Cương lớn tiếng nói:

- Quân Mãn Châu sắp đánh vào trong quan ải. Nơi đây đều là thiên hạ của Mãn Châu. Các người bằng lòng quy thuận sẽ là những khai quốc công thần. Nếu...

Y chưa nói dứt lời đã bị Trịnh Khởi Văn đâm một quyền vào giữa ngực, chết giắc tức thì. Anh em họ Sử khôn ngoan và nham hiểm hơn Lý Cương nhiều, thấy người bạn của y nói những lời đó biết là nguy hiểm đến nơi nhưng chúng bị điểm huyết không sao nói được. Trịnh Khởi Văn lên tiếng hỏi:

- Thừa đạo trưởng, những tên gian tặc này đem giết chúng đi, còn để làm gì?

Mộc Tang cười nói:

- Đừng giết vội, bản đạo còn cần dùng chúng. Hôm nay đã muộn, để bữa khác tái thỉnh quý vị cùng thương lượng. Vì bản đạo chắc chúng thể nào cũng còn đồng đảng nữa.

Mọi người đều nghe lời, lần lượt cáo từ ra về. Mãn Tử Hoa biết mình bị kẻ gian lợi dụng, ăn năn vô cùng, cực lực cáo lỗi với Mộc Tang đạo nhân và cảm ơn Thừa Chí.

Y nói:

- Nếu không nhờ được Viên tướng công ra tay phân giải, tội của đệ không sao tránh khỏi.

Chờ mọi người đi rồi, Mộc Tang cởi bàn cờ xuống, móc túi lấy quân cờ ra bảo với Thừa Chí rằng:

- Bấy lâu nay tôi mong nhớ cậu lắm và không gì nhớ bằng đánh cờ với cậu. Nào, chúng ta lại đây đánh vài ván để bản đạo đỡ ghiền.

Thấy ông ta mê cờ như vậy, Thừa Chí đành phải chịu lòng, ngồi xuống tiếp. Mộc Tang nói với những người còn ở lại rằng:

- Các người cũng nên đi nghỉ đi.

Tiêu Công Lễ đưa Thôi Thu Sơn vào nhà trong. Thanh Thanh cứ nhút định đứng xem không chịu đi ngủ. Tiêu Uyển Nhi cũng thức để sai bảo người nhà bung rượu, bung nước lên.

Hồi 12 - Cố tìm vật báu, Tình cờ gặp cố nhân

Thanh Thanh không biết đánh cờ vây, đứng cạnh xem giây lát nản chí ngay, lại thêm trên vai bị thương, tinh thần mỗi mệt, liền gục xuống bàn ngủ thiếp đi.

Mộc Tang đạo nhân bảo Uyển Nhi rằng:

- Tiêu đại nương đỡ y vào phòng cô ngủ đi.

Mặt đỏ bừng, Uyển Nhi giả vờ không nghe, nghĩ thầm: “Vị trưởng này điên rồi chắc?”

Mộc Tang ha hả cười và nói:

- Y là con gái đấy, cô sợ cái gì?

Uyển Nhi hỏi Thừa Chí rằng:

- Viên tướng công, có thật thế không?

Thừa Chí vừa cười vừa trả lời:

- Nàng mặc giả trai để đi lại bên ngoài cho tiện.

Uyển Nhi mỉm cười, đỡ Thanh Thanh vào trong nhà. Thanh Thanh gượng nói:

- Tôi không mệt, tôi còn muốn xem.

Lúc ấy, tuy nói vậy, nhưng nàng đã buồn ngủ, mắt đã híp lại rồi. Uyển Nhi tuy ít tuổi nhưng giàu kinh nghiệm, liền một mặt an ủi nàng:

- Chị muốn xem cũng được, hãy vào nghỉ một chốc, lát lại ra xem.

Uyển Nhi đỡ Thanh Thanh về phòng mình cởi khăn đầu ra, quả nhiên thấy nàng là con gái thật. Trên đầu còn cắm hai chiếc ngọc trâm.

Một mặt đánh cờ, một mặt nghĩ tới cuộc hẹn ước đêm mai của vợ chồng nhị sư huynh, Thừa Chí tâm thần bất định, đi nhâm liên hai nước, trấn định lại tinh thần sực nghĩ đến câu chuyện vừa rồi, liền cất tiếng hỏi:

- Tại sao đạo trưởng biết nàng là gái?

Mộc Tang ha hả cười nói:

- Tôi với Thôi thúc thúc năm hôm trước đã gặp cậu rồi, muốn dò xét xem võ nghệ và nhân phẩm của cậu ra sao, cho nên cứ lén lút như vậy. Nay, cẩn thận tôi ăn quân đây này... Võ công của cậu đã giỏi lắm rồi. Tuy cậu chưa chắc đã thắng nổi sư phụ, nhưng đối với tôi, tôi tất phải thua.

Thừa Chí vội đứng dậy khiêm tốn và cảm tạ rằng:

- Nhờ ơn của đạo trưởng mới được như vậy. Mấy ngày gần đây nếu đạo trưởng rỗi rãi, xin chỉ giáo thêm cho cháu ít tí võ nữa.

Mộc Tang cười nói:

- Cậu đánh cờ với tôi, có bao giờ mất công đánh không đâu. Nhưng bây giờ, võ nghệ của tôi cậu đã học hết rồi. Và còn giỏi hơn tôi là khác. Có lẽ tôi phải nhờ cậu dạy vài miếng thì đúng hơn. Ha, ha, tôi bị xâm nhập góc này rồi... Học giỏi võ tất nhiên là khó rồi, mà nhân phẩm của cậu mới thật là hiếm có. Một người thiếu niên tuổi trẻ ngày đêm gần một thiếu nữ xinh đẹp, lúc nào cậu cũng giữ tư cách đứng đắn và lễ phép nên tôi với Thôi thúc thúc không những thêm tâm khen ngợi cậu, mà còn chịu phục cậu là khác.

Thừa Chí mặt đỏ bừng, trong lòng nghĩ thầm: “Nếu mình có gì xấu xa có phải là nguy không. Ông ta theo dõi mấy ngày liền mà mình không hay biết tí gì. Như vậy, đủ thấy khinh công của ông ta cao siêu như thế nào?”

Lúc ấy, bỗng nghe bên ngoài có tiếng động nho nhỏ, biết có người tới rình mò, thấy Mộc Tang làm thinh, Thừa Chí cũng để mặc, tiếp tục đánh cờ. Mộc Tang nói:

- Lúc này cử động của Nhị sư tâu cậu, ta đều trông thấy hết. Cậu cứ yên chí, ngày mai ta sẽ giúp cậu đối phó với vợ chồng họ.

Thừa Chí nói:

- Đệ tử không muốn đấu với anh chị ấy. Xin đạo trưởng giảng hòa hộ cho thì hơn.

Mộc Tang lại nói:

- Sợ gì? Cậu cứ việc ra tay đánh đi. Sau này sư phụ cậu có khiển trách, thì cậu cứ nói là tôi bảo cậu đánh đấy!

Nói tới đây, trên mái nhà lại có bốn người nhảy xuống. Cộng với ba bóng người lúc trước là bảy người.

Một luồng gió mạnh đưa tới, bốn chiếc phi tiêu nhắm Mộc Tang và Thừa Chí phi tới. Mộc Tang quơ tay lên chop hết bốn ám khí đó để lên mặt bàn, mắt vẫn nhìn vào bàn cờ coi như không có việc gì xảy ra cả. Những người ở bên ngoài nổi giận, cả bảy người do cửa giữa xông xộc tiến vào, ai nấy trong tay đều có khí giới. Mộc Tang cười nói:

- Cậu có thể một lúc ăn hết bảy quân của tôi không?

Thừa Chí hiểu ý trả lời rằng:

- Đệ tử thử xem đã.

Lúc ấy hai người đi đầu cúi mình xuống đỡ đồng bọn đang nằm dưới đất. Còn năm người kia thì hùng hổ xông lại chém Mộc Tang và Thừa Chí. Năm một số quân cờ ném ra, Thừa Chí tung mạnh ra chỉ nghe mấy tiếng, kẻ địch đều bị quân cờ ném trúng yếu huyệt, bọn này buông đao kiếm rơi xuống mặt gạch kêu “loảng xoảng.” Thanh Thanh ngủ xong, nghe tiếng động liền nhanh lẹ chạy ra thấy Thừa Chí và Mộc Tang đánh cờ, có quân cờ nằm trên mặt đất lại có bảy tên đại hán. Sợ ảnh hưởng đến nước cờ của Mộc Tang và Thừa Chí, Thanh Thanh chẳng dám

lên tiếng hỏi, chỉ vỗ tay ba cái, mọi người trong nhà chạy ra. Uyển Nhi sai tất cả vây chặt bảy tên đại hán vào chính giữa tấn công ào ạt...

Nửa tiếng sau, Thừa Chí thua ba quân. Mộc Tang cười nói:

- Võ công của cậu đã tiến khá xa, còn chuyện đánh cờ thì không thấy cao tí nào cả.

Thừa Chí đáp:

- Nước cờ của đạo trưởng kỳ diệu quá, đệ tử không sao đỡ nổi.

Mộc Tang quay đầu lại nói với Uyển Nhi rằng:

- Cô cho người khám xét trong người chúng xem.

Uyển Nhi ra lệnh, bọn gia đình liền cúi xuống khám xét mười tên gian đồ. Thấy trong người chúng, ngoài chút ít tiền bạc, vài thứ ám khí ra, còn có mấy phong thơ và mấy cuốn sổ tay ghi chú những ám hiệu (tiếng lóng để nói riêng cho nhau hiểu). Có một phong thơ của Đa Nhĩ Cổn viết cho Thái giám Tào Hảo Thuần. Trong thơ nói rõ vì Sơn Hải quan khám xét nghiêm nhặt quá, Đa Nhĩ Cổn phải sai sứ giả đi vòng qua đường biển tới và dặn Thái giám họ Tào cứ việc định các điều cơ mật với sứ Hồng Thắng Hải, vân vân...

Mộc Tang cả giận la lớn:

- Những quân gian tặc này càng ngày càng to gan lớn mật. Trước mắt trong tay tay mà chúng còn đòi muốn cứu đi!

Liên đó ông ta giơ chân phải đá một cái, một tên gian nhào lộn, Mộc Tang định đá nữa, thấy vậy Thừa Chí vội ngăn lại:

- Thưa đạo trưởng, xin để chúng lại. Đệ tử xử lý đủ rồi.

Trong khi giận Mộc Tang còn muốn xé mấy lá thư, nhưng Thừa Chí đã cản lại, liền nói:

- Vậy ta cũng nghe theo nhưng ngày mai, người đến đây gặp bản đạo.

Dù vậy vẫn còn hứng thú, hai người đánh liền mười ván đến mới chịu thôi.

Còn thức một mình, Thừa Chí suy tính giây trong lòng ray rức, thù cha ta chưa báo được. Những thư từ và tín vật này có lẽ là trời ban cho ta dịp may để ta được lên vào trong cung trả thù cho cha ta. Nghĩ đoạn, chàng giải huyệt cho một người tỉnh dậy, hỏi y xem ai là Hồng Thắng Hải. Thì thấy người đó mặt mũi tuấn tú, ngoài ba mươi tuổi. Thừa Chí tới gần giải huyệt cho y tỉnh dậy, xét hỏi mọi điều, Hồng Thắng Hải bưng bình nhứt định không chịu nói. Thừa Chí nghĩ thầm: "Y ở trước mặt đồng đảng, mới không chịu xưng như vậy."

Thừa Chí sai gia đình dẫn y vào trong thư phòng liền hỏi:

- Anh là sứ giả của Cửu Vương, chắc phải là một tay hảo hán. Bây giờ tôi hỏi anh điều gì, anh trả lời điều đó. Nếu anh không nói thật, tôi sẽ làm anh phải đau đớn và chết dần.

Hồng Thắng Hải nổi giận nói:

- Tên yêu đạo kia, người muốn sử dụng tà pháp. Dù có chết ta cũng không phục.

Thừa Chí nói:

- Thế ra anh cho anh võ nghệ tinh cường lắm phải không. Tôi nói để anh rõ: Anh là người Hán mà chịu làm tôi tớ Phiên bang thật là nhục nhã và đáng chết lắm, anh còn kêu oan gì nữa. Nếu anh không phục, tôi vui lòng để cho anh đấu võ lại, nhược bằng anh thua, tôi hỏi gì anh phải thành thật mà trả lời.

Thừa Chí biết tên đó võ nghệ cũng khá, muốn thâm phục để sau này phục vụ cho mình. Hồng Thắng Hải cả mừng nghĩ thầm: “Vừa rồi không hiểu tại sao yếu huyết của mình bị tê một cái là ngã lăn đùng. Tất là tên yêu đạo sử dụng pháp thuật. Bây giờ tên yêu đạo kia đã vắng mặt. Tên thiếu niên này địch ta sao nổi? Đại gì ta lại không nhận lời y nhỉ?”

Nghĩ đoạn, y liền trả lời:

- Được, nếu ta thua, người muốn hỏi gì ta trả lời ngay.

Thừa Chí đi đến cạnh y, hay tay cầm dây thừng, chỉ khẽ dùng sức, dây thừng trói chân Hồng Thắng Hải đứt liền. Hồng Thắng Hải rất ngạc nhiên vì dây thừng trói chân tay y là dây gai rất chắc. Y đã dùng sức cựa thử mà không thấy suy xuyên tí nào. Ngờ đâu Thừa Chí chỉ khẽ giật một cái, cả sợi dây thừng đứt làm mấy đoạn ngay. Trong lòng khinh nhờn thấy vậy sợ hãi ngay, Hồng Thắng Hải liền nói:

- Người muốn đấu như thế nào? Chúng ta ra ngoài kia đấu quyền hay đấu khí giới cũng được.

Thừa Chí cười nói:

- Ta dùng quân cờ ném trúng yếu huyết của anh mà anh lại tưởng sử dụng yêu pháp. Thật là buồn cười! Coi thân pháp của anh nhảy vào sảnh này, tôi đã biết anh có học qua nội công.

Hồng Thắng Hải lại giật mình kinh hãi, trong lòng nghĩ thầm: “Quái lạ, khi ta nhảy vào trong sảnh, thấy mắt hai người cứ nhìn vào bàn cờ, hình như không biết gì cả. Ngờ đâu hành động của mình đều lọt hết vào mắt của họ.”

Nghĩ xong, y gật đầu.

Thừa Chí lại nói:

- Nếu vậy chúng ta cứ thử sức ở đây nhé.

Hồng Thắng Hải đáp:

- Vâng, chẳng hay các hạ quý tánh đại danh là gì?

Thừa Chí cười nói:

- Chờ lúc nào anh thắng, tôi sẽ cho hay sau.

Hồng Thắng Hải liền đứng thế chờ Thừa Chí đứng dậy. Thừa Chí cứ ngồi yên, mài mực cầm bút, trải tờ giấy trắng ra, rồi nói:

- Tôi ở đây viết, viết cái gì nhỉ? À, viết bài Đường thư “Bình Xa Hành” của “Đỗ Công Bộ” vậy.

Thấy chàng bảo tử võ mà lại ngồi viết thơ, Hồng Thắng Hải ngạc nhiên vô cùng, cũng ngồi xuống xem.

Thừa Chí nói:

- Anh đừng ngồi!

Chàng giơ bàn tay trái ra nói tiếp:

- Nếu anh đẩy được tôi di chuyển mà những chữ tôi đang viết đây có nét nào cong queo là coi như anh đắc thắng, tôi tha anh ra khỏi đây ngay. Nếu tôi viết xong bài thơ mà anh không làm gì nổi tôi, thì tôi hỏi điều gì anh phải thành thật trả lời, chớ không được giấu diếm nửa câu.

Hồng Thắng Hải cả cười nghĩ thầm: “Thằng nhỏ này mới ra đời, không biết trời cao đất rộng là gì có khác. Nó tự thị võ nghệ cao cường, mà dám khinh ta đến thế. ừ! Phải đấy, có lẽ nó thấy ta mi thanh mục tú tưởng ta không có chút bản lãnh nào mới bảo ta thử tài như vậy.”

Y liền nói:

- Đấu như thế này không được công bằng.

Thừa Chí cười nói:

- Không sao. Tôi đã bắt đầu viết đây, anh cứ ra tay đi!

Thừa Chí viết được ba chữ, Hồng Thắng Hải đã vận sức vào bàn tay, song chuông dùng thế “Bài Sơn Đảo Hải” đẩy mạnh tay trái của Thừa Chí, Thừa Chí khẽ chếch bàn tay vào bàn để cho sức của đối phương lướt đi. Thấy thế đầu không làm gì nổi Thừa Chí, Hồng Thắng Hải liền dùng bàn tay phải đè xuống, bàn tay trái nâng lên, kẹp cánh tay đối phương vào giữa. Y tưởng chỉ dùng sức một cái là cánh tay của Thừa Chí phải gãy đôi. Thừa Chí vẫn viết thơ như thường, miệng nói:

- Thế này là “Thăng thiên Nhập địa” là một thế võ tuyệt tác của phái “Bột Hải” tỉnh Sơn Đông. Vậy anh là môn phái “Bột Hải” phải không.

Một mặt nói, chàng một mặt rút cánh tay lại, tựa như con cá chui ở trong hai bàn tay Hồng Thắng Hải ra. Chỉ nghe “bộp” một tiếng, Hồng Thắng Hải không kịp thu hai tay lại, đã tự tát vào mình một cái rồi. Y cả giận, giở hết tuyệt học của phái “Bột Hải” ra tấn công. Thừa Chí tay phải vẫn viết thơ không ngừng, tay trái ung dung đỡ hết các thế võ của đối phương. Chỉ thấy cánh tay trái chàng giơ ra co vào, mắt chàng chăm chú vào bài thơ đang viết, người vẫn ngồi yên như tượng đá như thế cho tới thế võ cuối cùng của Hồng Thắng Hải là “Trăm Giao quyền” sắp sử dụng xong. Chàng mới lên tiếng nói:

- Thế võ “Trăm Giao quyền” của anh còn chín miếng nữa mà bài thơ của tôi sắp viết xong. Thôi được, để tôi chờ anh. Bây giờ anh đánh một miếng là tôi viết một chữ vậy.

Hồng Thắng Hải giật mình sợ hãi, nghĩ thầm: “Sao y lại thuộc quyền pháp của ta đến thế? Nhưng ta chưa hề thấy chuông pháp của y bao giờ. Nếu bảo y là người đồng môn lại không đúng!”

Nghĩ xong, y xử nốt chín miếng quyền kia. Lúc này y không mong đánh đổ Thừa Chí, chỉ

hy vọng làm cho Thừa Chí nhích người và nét chữ cong queo là y có thể thoát thân được. Nhưng sử dụng đến miếng thứ bảy vẫn không làm gì nổi Thừa Chí. Hồng Thắng Hải vất hai tay lên đầu, húc mạnh vào người Thừa Chí. Y tưởng võ công của đối phương có giỏi chịu nổi cái húc này, nhưng còn cái ghét tất nhiên phải chuyển động. Ngờ đâu, y càng cúi kính, càng dùng quá sức, đã phạm điều tối kỵ trong võ phái vì làm như thế y muốn ngừng tay hay kèm hãm sức lại không được nữa.

Quả nhiên, y thấy khiêu tay bị đối phương nâng lên, rồi không biết một sức mạnh ở đâu tới, không đứng vững được nữa, cả người ngã ngửa về phía sau và bay bổng lên trên không, lộn liên ba vòng. Chỉ nghe “thìn” một tiếng, y đã ngã ngối xuống đất, tối tăm cả mặt mũi. Mấy phút sau y mới định thần đứng dậy được.

Lúc ấy Tiêu Uyển Nhi bung một ấm chè mới pha bước vào và nói rằng:

- Viên tướng công, chè Long Tĩnh mới pha, mời tướng công xơi cho đỡ khát.

Thừa Chí uống một ngụm trà, cất tiếng khen ngon, rồi đưa bài thơ vừa viết xong cho Uyển Nhi xem và hỏi:

- Tiêu cô nương làm ơn xem hộ bài thơ này có chữ nào viết hư và có nét nào cong hay không?

Uyển Nhi cầm bài thơ lên xem một lát rồi cười nói:

- Viên tướng công quả thật là văn võ toàn tài. Chẳng hay tướng công có vui lòng cho tôi bài thơ này hay không?

Thừa Chí trả lời:

- Chữ tôi xấu lắm. Bài thơ này là tôi đánh cuộc với anh bạn kia mà viết ra đó thôi. Xin cô nương đừng cho người khác trông thấy, khỏi người ta chê cười.

Uyển Nhi cảm ơn, gấp bài thơ đó bỏ vào túi rồi đi vào nhà trong.

Thừa Chí hỏi Hồng Thắng Hải rằng:

- Cửu Vương cử anh đến liên lạc với Tào Hảo Thuần để thương lượng việc chi?

Hồng Thắng Hải ú ớ không dám nói. Thừa Chí lại nói:

- Vừa rồi chúng ta đã đánh cuộc, và anh có thắng tôi đâu?

Hồng Thắng Hải cúi đầu khẽ đáp:

- Võ nghệ của tướng công quả thật kinh người. Từ nhỏ tới giờ chưa hề thấy qua, và cũng chưa hề nghe qua.

Thừa Chí nói:

- Anh thử rờ vào xương sườn thứ hai ở phía dưới vú bên trái thử xem?

Hồng Thắng Hải nghe lời rờ vào chỗ đó, giật mình sợ hãi và nói:

- Chỗ đó tê liệt không thấy đốn đau gì cả?

Thừa Chí lại nói:

- Anh lại rời phía lưng bên phải xem?

Hồng Thắng Hải vừa đung tay vào chỗ đó bỗng rú lên một tiếng rồi nói làm sao bên này lại đau thế?

Thừa Chí mỉm cười nói:

- Thế thì phải rồi.

Chàng rót một chén nước vừa uống, giở một cuốn sách trên bàn ra đọc, bỏ mặc Hồng Thắng Hải, không thèm ngó ngang gì đến. Lúc này Hồng Thắng Hải khó nghĩ quá, muốn ở, không phải, muốn đi cũng không dám, thật là tiến thoái lưỡng nan. Một lát sau, Thừa Chí mới ngừng đầu lên nói:

- Anh vẫn còn chưa đi ư?

Hồng Thắng Hải mừng quá liền hỏi:

- Tướng công tha tôi đấy à?

Thừa Chí nói:

- Anh tự đến không do tôi mời anh, vậy nay anh đi tôi cũng không giữ anh đâu.

Hồng Thắng Hải cả mừng, liền đứng dậy và nói:

- Tôi không dám quên ơn tướng công.

Thừa Chí gạt đầu, lại cúi xuống tiếp tục đọc sách như thường. Y sờ đi ra cửa giữa có người cản trở, nên đẩy cửa sổ phi thân ra ngoài, quay đầu lại nhìn, thấy Thừa Chí vẫn đọc sách, không có vẻ theo đuổi, trong lòng mới yên tâm, nhảy lên mái nhà chạy thẳng.

Thấy Thừa Chí cứu cha mình thoát khỏi tai nạn, Uyển Nhi cảm động vô cùng. Lúc ấy, trời đã sắp sáng, nàng vẫn còn thức, thấy trong sảnh có ánh sáng đèn, biết Thừa Chí chưa đi ngủ, liền sai tỳ nữ làm mấy món điểm tâm rồi nàng bung vào cho chàng ăn. Thấy Thừa Chí đang đọc cuốn Hán thư, nàng nói:

- Viên tướng công còn chưa đi nghỉ ư? Xin dùng chút điểm tâm này.

Thừa Chí đứng dậy cảm ơn và nói:

- Cô nương đi nghỉ đi, đừng tiếp tôi nữa. Tôi còn phải ở lại đây chờ đợi một người...

Vừa nói tới đây, đã có một người nhảy qua cửa sổ vào, Uyển Nhi giựt mình nhìn kỹ mới hay người đó là Hồng Thắng Hải. Cúi đầu chào Uyển Nhi xong, Hồng Thắng Hải tiến đến trước mặt Thừa Chí quỳ xuống và nói:

- Viên anh hùng, tiểu nhân đã biết lỗi rồi. Xin anh hùng cứu vớt cho tiểu nhân khỏi chết!

Thừa Chí giơ tay ra đỡ, Hồng Thắng Hải cứ quỳ không chịu đứng dậy, rồi khẩn khoản nói:

- Từ nay trở đi, tiểu nhân nhứt định hối cải. Xin Viên anh hùng xá lỗi cho.

Uyển Nhi đứng cạnh trở mắt lên nhìn, ngạc nhiên không hiểu. Chỉ thấy Thừa Chí hay tay dùng sức hất lên một cái, Hồng Thắng Hải lộn ngược về phía sau một vòng.

“Đùng” một tiếng, y đã ngồi phệt xuống đất, rồi rờ tay vào sườn bên trái và phía sau lưng, vẻ mặt hơn hờ. Y lại ấn mạnh vào giữa ngực, bỗng cau mày buồn rầu.

Thừa Chí nói:

- Anh có hiểu không?

Có là người thông minh lanh lẹ, Hồng Thắng Hải mới được Cửu Vương cho là sứ giả, thấy Thừa Chí nói như vậy, y sực nghĩ lại, hiểu ngay tức thì, liền nói:

- Viên anh hùng muốn hỏi điều gì, tiểu nhân xin nói thật ngay.

Biết hai người nói chuyện cơ mật đại sự, Uyển Nhi vội cáo lui. Thì ra, Hồng Thắng Hải rời khỏi nhà họ Tiêu, chạy thẳng về khách sạn, cởi áo ra xem, thấy trước ngực có một dấu vết đỏ, to bằng đồng tiền, rờ mó vào không thấy đau đớn gì cả. Còn chỗ dưới nách có ba điểm đen bằng hạt đậu thì đau đớn vô cùng. Lúc ấy, y mới hay, khi đấu sức bị đối phương đánh bị thương mà không hay. Y liền ngồi xếp bằng tròn, điều khí phản nguyên, vận dụng nội công. Ngờ đâu, y vừa nhin hơi một cái, dưới nách đã đau như dao cắt, vội nằm thẳng xuống, mới thấy đỡ đau. Thử liền ba lần, đều đau như thế cả, y mới sực nhớ ra trong võ thuật có gọi là Hỗn Thiên Công.

Thứ võ này có thể mượn sức kẻ địch đánh lại khiến kẻ địch bị thương không hay biết gì. Nếu kẻ địch để yên không chữa, chỉ trong một trăm ngày là vết thương sưng lên chết liền. Y càng sợ, liền nghĩ thầm: “Ngoài Thừa Chí ra, không ai có thể cứu nổi.”

Vì vậy, y lại phải quay trở lại.

Thừa Chí nói:

- Người anh đã bị thương hai chỗ. Chỗ thấy đau đớn, tôi đã chữa khỏi cho rồi. Còn một chỗ không đau, ba tháng sau, vết thương tê đó lan rộng đến trái tim, anh sẽ hết thọ!

Hồng Thắng Hải vái lạy đầu chạm đất “cồm cộp”, Thừa Chí nghiêm nét mặt nói:

- Anh nối giáo cho giặc, nhận kẻ thù làm cha, tội đó không sao dung thứ được. Tôi muốn hỏi anh có muốn đái tội lập công không?

Hồng Thắng Hải ứa nước mắt nói:

- Từ khi tiểu nhân làm việc này có lúc đêm khuya tự vấn lương tâm, cũng cảm thấy có lỗi với tiền nhân, nhục mạ tổ tiên. Chỉ vì một việc năm nọ, dồn tiểu nhân vào đường cùng mới chịu làm như vậy.

Thừa Chí thấy y có vẻ hối lỗi ăn năn thật, mới hỏi:

- Anh hãy đứng dậy, ngồi xuống ghế thong thả mà nói. Ai dồn anh vào con đường cùng?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Là Phi Thiên Ma Nữ Tôn Trọng Quân và Quy nhị nương của phái Hoa Sơn.

Thấy y nói như vậy, Thừa Chí ngạc nhiên vô cùng, vội hỏi:

- Cái gì? Là thầy trò chị ta ư?

Hồng Thắng Hải biến sắc mặt hỏi:

- Viên anh hùng quen biết thầy trò nó hay sao?

Thừa Chí đáp:

- Vừa rồi tôi còn đấu với họ nữa.

Nghe chàng nói như vậy, Hồng Thắng Hải vừa mừng vừa lo. Y lo vì hay tin người đó ở Nam Kinh, chỉ sợ gặp gỡ dọc đường là nguy hiểm đến tánh mạng ngay. Y mừng là Thừa Chí một người bản lĩnh cao cường như vậy, lại là địch thủ của kẻ thù mình. Y liền nói:

- Hai mục đó bản lĩnh cao cường lắm nhưng tôi quyết chúng không phải là địch thủ của Viên anh hùng đâu. Thầy trò nói thủ đoạn độc ác lắm. Việc gì chúng cũng dám làm. Viên anh hùng nên cẩn thận thì hơn.

Hừ một tiếng, Thừa Chí lại hỏi:

- Tại sao thầy trò chúng lại áp bức anh như vậy?

Hồng Thắng Hải trầm ngâm giây phút trả lời:

- Tiểu nhân không dám nói dối. Tiểu nhân vốn dĩ làm giặc bể ở ngoài khơi tỉnh Sơn Đông. Có một người anh em kết nghĩa mê sắc đẹp của Tôn Trọng Quân. Nhờ người đánh tiếng, nó không nhận lời người ta thì thôi, chẳng nói chẳng rằng, đến cắt hai tai nghĩa huynh tôi. Tiểu nhân thấy vậy trong lòng phẫn uất, hẹn cùng mấy chục anh em bắc cóc nó về, định ép nó lấy nghĩa huynh tiểu nhân. Ngờ đâu, sư mẫu nó Quy nhị nương đuổi theo tới, giết chết nghĩa huynh tiểu nhân cùng tất cả các bạn khác. May tiểu nhân nhanh chân mới thoát khỏi tai ách.

Thừa Chí nói:

- Họa ấy tự anh gây nên đấy chứ.

Hồng Thắng Hải đáp:

- Tiểu nhân cũng biết việc đó làm lỗ mãng quá, mới gây nên họa lớn nên thoát thân khỏi chết, tiểu nhân cũng không dám lộ diện. Hai mục đó không biết ai cho chúng hay tin quê quán của tiểu nhân, chúng đến nơi giết chết bà mẹ tiểu nhân đã ngoài bảy mươi và còn giết cả vợ lẫn hai đứa con của tiểu nhân. Nghĩa là chúng giết sạch toàn gia của tiểu nhân.

Thấy y vừa kể vừa khóc, Thừa Chí biết y nói thật, gạt đầu vài cái, tỏ vẻ đã tin.

Hồng Thắng Hải nói tiếp:

- Nếu đánh thì tiểu nhân không đánh nổi thầy trò nó. Nhưng mối thù này không trả được thì chịu sao nổi... Vì vậy tiểu nhân hết cách mới lên Liêu Đông phò Cửu Vương...

Nói tới đây, y vừa phân uất, vừa đau lòng, Thừa Chí nói:

- Họ giết mẹ, vợ, và con anh tuy hơi quá đáng thật nhưng cũng tự anh mà nên trước. Vả lạ việc đó là tu thù, sao anh lại có thể đầu hàng Phiên bang cam chịu làm Hán gian như thế?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Bây giờ tiểu nhân chỉ cầu Viên anh hùng trả hộ mối thù đó cho, muốn sai tiểu nhân làm gì, tiểu nhân vui lòng tuân theo.

Thừa Chí nói:

- Báo thù ư? Đòi này anh khỏi mong. Vì Quy nhị nương võ công rất giỏi. Tôi cũng không phải địch thủ của nàng. Anh mau mau hối cải, làm lại một người lương thiện. Còn việc Cửu Vương sai anh đi gặp Tào thái giám làm gì.

Lúc này, Hồng Thắng Hải không dám giấu diếm nữa, kể hết sự thể cho Thừa Chí nghe. Thì ra Đa Nhĩ Cổn hẹn Tào thái giám làm nội ứng và khi quân Thanh đánh tới cửa thành Bắc Kinh, Tào thái giám phải mở cửa thành ra hiến thành. Nghe y kể xong, Thừa Chí mừng thầm liền hỏi:

- Anh muốn cải tà quy chánh không? Hay là đành chịu ba tháng sau chết vì vết thương nọ.

Hồng Thắng Hải đáp:

- Viên anh hùng điềm chỉ cho tiểu nhân một con đường đi, có khác gì phụ mẫu tái sinh của tiểu nhân.

Thừa Chí nói:

- Thôi được. Vậy anh hãy theo tôi làm tùy tùng cho tôi.

Hồng Thắng Hải cả mừng, quỳ sụp xuống đất lạy ba lạy. Thừa Chí nói:

- Từ giờ trở đi, anh đừng có gọi tôi là anh hùng hảo hán nữa.

Hồng Thắng Hải đáp:

- Vâng, tôi xin kêu ngài là tướng công.

Nói xong, y mừng thầm, bụng nghĩ: “Ta cứ theo hầu người. Bây giờ không còn sợ Quy nhị nương và Tôn Trọng Quân đến hãm hại nữa. Ba tháng sau, vết thương của ta có làm nguy tất nhiên người cũng phải chữa cho ta.”

Nghĩ đoạn, y cảm thấy trong người khoan khoái và tỉnh táo hơn lúc làm Hán gian nhiều.

Bận suốt một đêm trường, Thừa Chí đã thấy mệt liền vào nhà trong đi ngủ và còn cho Hồng Thắng Hải ngủ chung một phòng. Thấy Thừa Chí tin nhiệm mình như vậy, Hồng Thắng Hải lại càng cảm động thêm. Ngủ đến giữa trưa, Thừa Chí mới thức dậy, vừa rửa mặt xong, đã thấy Mộc Tang cầm bàn cờ, Thanh Thanh bung quân cờ bước vào. Thanh Thanh cười nói:

- Đến lúc này anh mới dậy. Đạo trưởng chờ anh đã lâu lắm rồi. Nào mau đánh cờ đi.

Thừa Chí đưa mắt nhìn Thanh Thanh bỗng nhiên cười khì. Thừa Chí vừa cười vừa hỏi:

- Anh cười cái gì thế?

Thừa Chí vừa cười vừa đáp:

- Chắc đạo trưởng đã nhận lời cho chú cái gì phải không, chú mới chịu khó như vậy và tìm tôi đánh cờ thay chú phải không?

Thanh Thanh cười nói:

- Đạo trưởng chỉ dạy em có môn võ thôi nhưng môn võ đó thần diệu lắm. Người khác đấm mình một quyền, đá mình một cước, mình có thể theo đuôi họ khiến họ không sao đá và đánh trúng.

Thừa Chí nhìn trộm Mộc Tang, thấy ông ta để hai quân cờ trắng vào hai góc, tay cầm một quân cờ trắng, gõ vào bàn cờ, mỉm cười.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Tối hôm nay vợ chồng Nhị sư huynh hẹn gặp mặt ở Vũ Hoa đài. Ta không đi không được, xem thái độ của nhị sư tẩu, không ra tay đánh không yên nhưng ta không thể đánh thật với họ được. Nhị sư huynh nổi tiếng là vô địch thần quyền dùng toàn lực ra đánh, ta chưa chắc đã thắng. Nếu ta nhường nhịn, có lẽ bị trọng thương, thậm chí lơ đễnh một chút, còn toi mạng là khác. Bây giờ đạo trưởng chịu truyền võ nghệ cho nàng, ta chắc thể nào cũng có ý gì đây.”

Nghĩ đoạn, chàng liền nói:

- Chú muốn nhờ tôi đánh cờ hộ cũng được nhưng chú phải dạy lại tôi môn võ đó.

Thanh Thanh cười nói:

- Anh này khéo thật, không có bao giờ chịu thiệt thòi chi.

Hai người nói đùa vài câu rồi Thừa Chí ngồi đánh cờ với Mộc Tang đạo nhân. ăn xong cơm trưa, Thừa Chí và Thôi Thu Sơn nói chuyện thời cuộc. Lúc này Thừa Chí mới hay Sấm Vương đã mộ được nhiều quân và cũng được cả lòng người sửa soạn một ngày gần đây đánh vào Bắc Kinh.

Thanh Thanh ra hiệu gọi ra ngoài, Thôi Thu Sơn trông thấy cười nói:

- Bạn của cậu gọi cậu đấy, mau đi ra đi.

Thừa Chí xấu hổ mặt đỏ bừng, không tiện đứng dậy đi, Thôi Thu Sơn liền đứng dậy đi ra ngoài trước, Thanh Thanh chạy vào cười nói:

- Mau mau ra đây, em bảo môn võ của đạo trưởng dạy cho anh hay. Không hiểu tại sao lúc ông ta dạy em chả hiểu gì cả. Ông ta nói: Nếu em không hiểu ngay thì cứ cố nhớ lấy rồi dần dần sẽ hiểu. Em sợ để lát nữa em quên mất.

Nói đoạn, nàng đem miếng võ khinh công “Bách Biến Quỷ Ảnh” (Bóng ma trăm biến) kể lại cho Thừa Chí nghe.

Hồi ở núi Hoa Sơn, Mộc Tang chưa dạy môn võ tuyệt tác này cho Thừa Chí là vì lúc ấy võ nghệ của Thừa Chí hãy còn non nớt, học được cũng vô dụng, và cũng chưa chắc đã hiểu. Vì vậy Mộc Tang đạo nhân mới không truyền cho. Lần này mượn Thanh Thanh gián tiếp truyền cho chàng. Võ nghệ tuy không được tinh xảo, nhưng Thanh Thanh nhờ có trí nhớ hơn người lại thêm tinh

khôn, biết Mộc Tang truyền cho mình là giả, mà truyền cho Thừa Chí là thật. Nên lúc đó, nàng cứ cố nhớ từ khẩu quyết, hành động, tay chân, thân pháp, vân vân. Nàng đều nhớ thuộc không sót một tí nào. Bây giờ nàng đọc lại nguyên văn kể lại và biểu diễn cho Thừa Chí xem.

Chàng mừng rỡ vô cùng, lập tức lãnh hội ngay, lại bắt Thanh Thanh ôn lại một lần nữa. Có một vài chỗ Thanh Thanh ngờ ngợ liền đi hỏi lại Mộc Tang. Sau khi đó, Thừa Chí liền luyện tập ngay ở trong sảnh. Chàng biết võ nghệ của nhị sư ca và sư tẩu tinh xảo tuyệt luân. Năm xưa, sư phụ đã nói cho chàng hay rằng: “Đại sư huynh của con tánh hay hoạt kê nên hơi kém vững chắc. Còn nhị sư huynh ít nói thâm trầm nên vững chắc hơn.” Như vậy thì võ nghệ của nhị sư huynh còn giỏi hơn đại sư huynh, nếu ta dùng miếng võ mới này mà đối địch chả sợ địch không nổi. Chàng cố công nghĩ ngợi một lát lâu, bỗng sực nhớ lúc sư phụ mới dạy võ, có dạy cho chàng một pho võ “Thập Đoạn Cẩm”, mà chàng cố hết sức cũng không sao nắm nổi vạt áo của sư phụ, quả thật trong đó tinh diệu vô cùng. Môn võ “Bách Biến Quỷ Ảnh” của Mộc Tang đạo trưởng, tuy đã nhanh nhẹn cực điểm nhưng còn hiền không đủ trầm hậu, nếu đem hỗn hợp với khinh công của môn phái chàng, như vậy có phải đã kiêm cả sở trường của hai phái không?

Chàng vào thư phòng đóng kín cửa lại, ngồi xếp bằng tròn nghĩ ngợi, một chiều một thức đều nghiên cứu cân nhắc kỹ lưỡng. Tất cả mọi người để cho chàng luyện tập, không ai vào quấy nhiễu cả. Cho tới giờ Thân, Thừa Chí đã hoàn toàn nghĩ ra được môn võ mới, và chắc chắn là thập phần hoàn hảo. Chàng đem ra luyện tập thử, và nhờ Uyển Nhi mời mười vị sư huynh đệ vào, mỗi người xách một thùng nước đứng chung quanh luyện võ trường, chàng đứng ở giữa ra hiệu một cái, ai nấy đều tạt nước vào. Chàng nhảy nhót luồn cúi, tránh Đông né Tây. Chờ mấy thùng nước đã tạt hết, chỉ có tay áo bên phải và chân trái hơi bị ướt thôi. Mọi người đều xúm lại mừng chàng đã sáng tạo một môn võ tuyệt kỹ mới. Trong khi chàng luyện tập, Mộc Tang đạo nhân ngủ thật say làm bộ không biết gì.

Cơm chiều xong, Thừa Chí định một mình đến “Vũ Hoa đài” phó ước. Tiêu Công Lễ, Tiêu Uyển Nhi cùng muốn đi để giải thích, Thanh Thanh cũng muốn đi theo để trợ trận, Thừa Chí đều từ chối cả. Thanh Thanh phùng mồm bĩu mép, tỏ vẻ không vui, Thừa Chí vội giải thích:

- Họ là sư huynh, sư tẩu của tôi, vì hôm nay tôi chỉ chịu đòn chớ không đánh lại. Thấy vậy nhứt định chú nhện không nổi tất phải nhúng tay vào, như vậy có phải là hỏng hết việc của tôi không?

Thanh Thanh nói:

- Anh chỉ nhường cho họ ba miếng cũng đủ rồi, hà tất anh lại chịu đánh tới cùng làm gì?

Thừa Chí nói:

- Tôi muốn dùng môn võ chú dạy tôi để xem họ đánh nổi tôi không?

Thanh Thanh nói:

- Nếu thế tôi lại càng phải đi xem mới được, tôi xin hứa với anh là tôi không nói nửa lời, như vậy anh đã bằng lòng cho tôi đi chưa?

Thừa Chí cười nói:

- Chú giả làm thằng câm thật ư?

Thanh Thanh gạt đầu, Thừa Chí đành phải cho nàng đi theo.

Hai người vào trong xin phép Mộc Tang để đi, đạo nhân ngủ say quá, gọi mấy tiếng cũng không tỉnh, và Thôi Thu Sơn thì không biết đi đâu.

Hai người mượn hai con ngựa của họ Tiêu để cỡi đi, đến canh hai mới tới Vũ Hoa đài. Nhìn xung quanh không thấy ai cả, biết vợ chồng Quy Tân Thụ chưa tới, hai người xuống ngựa nghỉ ngơi, chờ đợi nửa chừng canh, phía Đông có hai bóng đen chạy đến khẽ vỗ tay hai tiếng, Thừa Chí cũng vỗ tay trả lời, một cái bốn người nói rằng:

- Viên sư thúc đã tới đây à.

Nghe giọng nói biết ngay là Lưu Bội Sinh, Thừa Chí đáp:

- Tôi ở đây, chờ đợi sư huynh và sư tỷ.

Chờ đến Lưu Bội Sinh và Mai Kiếm Hòa đi tới gần, đã nghe thấy đằng xa có giọng nói lạnh lạnh la lớn:

- Hay lắm, quả nhiên đã tới rồi.

Lời nói vừa dứt hai bóng người đã tới trước mặt. Thanh Thanh giựt mình nghĩ thầm: “Thân pháp của hai người này so lại nhanh thế?”

Mai Kiếm Hòa và Lưu Bội Sinh đứng sang hai bên, hai bóng người kia mới hiện hình, chính là vợ chồng Quy Tân Thụ, đằng xa lại có một bóng nữa chạy tới. Trông hình bóng, Thừa Chí đã biết là Phi Thiên Ma Nữ Tôn Trọng Quân. Võ nghệ kém sư phụ, sư mẫu xa, và tay lại ẵm thàng bé, nàng mới chạy chậm như vậy. Quy nhị nương lạnh lùng nói:

- Viên gia cũng là người biết coi trọng chữ tín đấy nhỉ? Vợ chồng tôi còn nhiều việc bận, đừng có làm mất thời giờ, xin sửa soạn ra tay đi.

Thừa Chí chấp tay vái nói:

- Hôm nay tiểu đệ theo lời hẹn mà tới, là để tạ lỗi sư huynh, sư tẩu, về vụ làm gãy thanh kiếm của sư tẩu, lúc đầu thật đệ không biết, có điều gì xúc phạm, xin hai vị nể mặt sư phụ mà đại lượng khoan thứ cho.

Quy nhị nương cười nhạt một tiếng nói:

- Cậu có phải là sư đệ của chúng tôi hay không chưa ai có thể biết được, hãy đánh vài miếng đả, chuyện gì để sau sẽ nói.

Thừa Chí cứ thoái thác không chịu ra tay. Thấy chàng khiêm tốn, Quy nhị nương càng yên trí là chàng sợ nên chắc là giả hiệu không sai, nàng giơ bàn tay trái lên bả chéo xuống, Thừa Chí ngã về phía sau tránh, gió bàn tay lướt qua đầu mũi. Thừa Chí giựt mình bụng nghĩ: “Không ngờ chị ta là đàn bà mà quyền pháp lợi hại đến thế.”

Quy nhị nương thấy thế đầu đánh không trúng, tay phải nắm quyền đánh theo luôn, dùng toàn thân quyền của phái Hoa Sơn.

Với quyền pháp, Thừa Chí rất tinh xảo, chàng buông thông hai tay xuống, để rõ ra quyết không

đánh lại. Người chàng chỉ khẽ nhích một cái, đã tránh khỏi hai thế quyền đó. Quy nhị nương đánh liền mười mấy miếng như vũ bão, nhưng Thừa Chí đều tránh khỏi cả. Quy Tân Thụ đứng cạnh xem cũng phải sờn lông dựng tóc gáy, trong lòng nghĩ thầm: “Thiếu niên này lợi hại như vậy, kinh công của y hơi giống bổn môn, nhưng trên phân nửa lại không giống, hay y là gian tế của phái khác lừa dối sư phụ học trộm được võ nghệ thượng thặng của môn phái ta chăng?”

Nghĩ đoạn, chàng chăm chú xem xét thân pháp hai người, chỉ sợ vợ mình bị thua.

Quy nhị nương thấy Thừa Chí không đánh trả lại, nghĩ thầm: “Mi khinh thường ta như vậy, ta phải cho mi biết lợi hại của Quy nhị nương này!”

Nghĩ xong, song quyền của nàng như gió, càng đánh càng nhanh. Vì biết đối phương không đánh trả lại, nàng không cần đề phòng thủ thân, cứ việc để ý tấn công. Thừa Chí thấy vậy trong lòng kêu khổ, chàng không ngờ thần quyền của Quy nhị nương lại biến hóa khôn lường như vậy, lại thêm nàng chỉ tấn công, không phải giữ mình, thế đánh càng mạnh gấp đôi, lúc này chàng mới định thần, nếu vạ nhưt địch không nổi, đành phải ra tay đánh lại.

Tôn Trọng Quân đứng cạnh chú ý theo dõi thấy Thừa Chí buông thõng hai tay, mặc cho sư mẫu tấn công nhanh như vũ bão mà cũng không đánh nổi một miếng nào cả.

Nàng nghĩ thầm: “Dù sư phụ mình có ra tay cũng chưa chắc đã đánh nổi y bị thương.”

Càng nghĩ nàng càng thấy bực mình, liếc mắt trông thấy Thanh Thanh đứng bên đang khoái chí, vẻ mặt hớn hở tươi cười, liền đưa tiểu sư đệ đang ẵm trong tay cho Mai Kiếm Hòa bế hộ, rút kiếm ra nhảy xổ tới, múa kiếm đâm thẳng vào ngực Thanh Thanh.

Giật mình sợ hãi, Thanh Thanh vội nhảy sang bên trái, vì nghe lời dặn bảo của Thừa Chí nên nàng không mang khí giới theo. Bị Tôn Trọng Quân đâm liền mấy kiếm, nàng cuống cả chân tay. Võ nghệ đã kém đối phương lại thêm tay không, nàng chỉ tránh được mấy miếng đầu, sau đó là gặp hiểm liên tiếp. Nghe thấy tiếng kêu rú của nàng, Thừa Chí muốn chạy sang cứu giúp nhưng chàng bị Quy nhị nương vây chặt đánh gấp không sao thoát thân nổi. Quy Tân Thụ quát mắng Tôn Trọng Quân rằng:

- Không được tổn thương đến tính mạng người ta!

Tôn Trọng Quân đáp:

- Y là con trai của Kim Xà Lang Quân. Y mới là thủ phạm gây ra tai họa.

Thấy đồ đệ nói như vậy, và cũng biết Kim Xà Lang Quân tâm địa độc ác, không phải là người lương thiện, Quy Tân Thụ làm thinh. Tôn Trọng Quân thấy sư phụ không nói gì, coi như đã được phép, càng đánh kiếm pháp càng nhanh, càng mạnh, chỉ thấy ánh sáng lấp lóe, hình như sắp giết được Thanh Thanh đến nơi. Thấy tình thế khẩn cấp, Thừa Chí bỗng song phi hai chân, hai tay vẫn buông thõng như trước nhưng chân chàng liên hoàn đá liền sáu miếng, nhưng khi chân chàng sắp đụng đến người Quy nhị nương, chàng lại rút chân lại. Vì vậy Quy nhị nương đã phải giựt lùi liên tiếp. Nhân dịp đó Thừa Chí nhảy xổ lại định dùng hai ngón tay trái điểm vào yếu huyệt phía sau lưng và định cướp khí giới của Tôn Trọng Quân. Ngờ đâu, bên cạnh bỗng có một tiếng rú thật dài, một cái sức mạnh đánh tới ngang lưng, Thừa Chí phải cứu mình trước, không còn thì giờ tấn công Tôn Trọng Quân nữa. Chàng phẩy tay phải, móc lấy cổ tay của đối phương kéo mạnh, ngờ đâu đối phương vẫn đứng yên mà mình thì phản lực đẩy bắn ra. Thừa

Chí từ khi xuống núi tới giờ chưa hề gặp người nào công lực mạnh như vậy, chàng biết ngay người đó là nhị sư huynh Thần Quyền Vô Địch Quy Tân Thụ. Chàng giựt mình sợ hãi nghĩ thầm: “Ta biết bản lãnh của nhị sư huynh phi thường nhưng không ngờ anh ta người gầy gò bé nhỏ như thế mà anh ta lại có thần lực như vậy.”

Lúc xuống đất chàng đứng vững như đinh đóng cột, người không rung động mảy may.

Quy Tân Thụ tả chưởng đã theo tới. Lần này Thừa Chí đã đề phòng chỉ né vai trái, quyền của đối phương đã đánh hụt. Miếng này là chàng dùng thân pháp trong môn võ “Bách Biến Quỷ Ảnh”, Quy Tân Thụ trông thấy bàn tay của mình sắp tới đầu vai, sợ chàng bị thương, sư phụ quở trách, vội bót sức lại chỉ còn ba phần thôi.

Thừa Chí nhanh nhẹn vô cùng, chỉ khẽ né mình đã tránh khỏi chưởng đó rồi. Quy Tân Thụ giựt mình kinh hãi, kêu lên:

- Thân pháp nhanh lắm!

Vừa nói y vừa đánh liền mấy chưởng. Chưởng pháp cũng y như của Quy nhị nương, nhưng công lực mạnh hơn và nhanh hơn. Thừa Chí cũng phải ngợi khen thầm và nghĩ rằng: “Thảo nào nhị sư huynh nổi tiếng như vậy. Và đồ đệ của anh ta ra ngoài mới được các giới cung kính như thế.”

Vừa nghĩ chàng vừa thận trọng sử dụng môn võ “Bách Biến Quỷ Ảnh” mặc dầu chưa được thuần thục cho lắm. Môn võ này đối phó với Quy Tân Thụ thì bất cập chàng phải dùng “Phục Hổ chưởng” của sư phụ truyền cho để đối phó. Bên kia Tôn Trọng Quân thấy Thừa Chí đã bị sư phụ cản lại, trong lòng mừng thầm, kiếm pháp càng tấn công càng mạnh. Lưu Bội Sinh và Mai Kiếm Hòa đồng thời phải kêu gọi:

- Sư muội chớ có lỗ mãng, đánh người...

Hai người chưa dứt lời, mũi kiếm của Tôn Trọng Quân đã đâm tới ngực đối phương rồi. Không sao tránh khỏi, Thanh Thanh đành phải ngã ngựa về phía sau, lộn một vòng tránh ra xa. Tôn Trọng Quân đuổi theo chém ngang một kiếm, Thanh Thanh cúi đầu tránh nhưng mũi đã bị chém rơi, tóc dài phủ xuống mặt. Thấy nàng là đàn bà, Tôn Trọng Quân ngẩn người giây phút, rồi lại cầm kiếm đâm tiếp. Bỗng nghe trên ngọn cây có giọng già lão quát lớn:

- Con nhãi này độc ác thật!

Một cái bóng đen nhảy xổ xuống, một chân đá thanh kiếm của Tôn Trọng Quân bay lên. Tôn Trọng Quân giựt mình sợ hãi, dưới bóng trăng, trông thấy người nọ ăn mặc đạo sĩ, râu tóc bạc phơ đứng trước mặt Thanh Thanh cản trở. Ba sư huynh muội Mai Kiếm Hòa không biết đạo sĩ đó là ai. Quy nhị nương nhận ra đành phải chạy lại chào.

Mộc Tang cười nói:

- Đùng chào ta vội, hãy xem hai anh em họ luyện võ đã.

Quy nhị nương quay lại nhìn chồng, thấy hai bóng người lẫn trong tiếng gió vù vù, đang đánh hăng hái vô cùng. Quy Tân Thụ sức mạnh thế trầm. Viên Thừa Chí chân tay nhanh nhẹn. Một người thuần thuộc võ công của bổn môn. Một người kiếm sở trường của ba nhà. Thật là kỳ phùng địch thủ khó bề phân biệt hơn kém.

Hai người càng đánh càng hăng. Thoạt tiên, Thừa Chí dùng toàn võ công bốn môn đối địch, nhưng một là công lực còn non, luyện tập không lâu bằng Quy Tân Thụ, hai là những miếng hiểm độc không dám sử dụng, cho nên càng đánh càng bị lép vế. Quy nhị nương đứng cạnh thấy chồng sắp thắng, trong lòng mừng thầm nhưng nàng thấy võ công bốn môn của Thừa Chí thuần thuộc như vậy không còn hoài nghi chàng không phải là sư đệ của mình nữa.

Đấu đến lưng chừng, Thừa Chí đột nhiên thay đổi quyền pháp, tựa như con rắn bơi chạy vậy. Đó là thế võ “Kim Du Than Chuông” của Kim Xà Lang Quân thấy rắn bơi trên mặt nước mà sáng tạo ra. Nhưng khi sử dụng thế võ này, Thừa Chí bỏ hết những miếng hiểm độc không dùng, chỉ thêm vào diệu thuật khinh công “Bách Biến Quỷ Ảnh” của Mộc Tang, thân hình chạy Đông tránh Tây, không sao biết được. Quy Tân Thụ quyền pháp tuy cao nhưng không biết được thân hình của Thừa Chí ở đâu nên đánh liền mấy mươi hiệp mà không sao đụng đến đuôi áo của Thừa Chí. Quy Tân Thụ bỗng nhảy ra ngoài vòng lớn tiếng gọi:

- Hãy khoan.

Thừa Chí vội đứng yên, nghĩ thầm: “Anh đánh không nổi tôi, chúng ta coi như hòa, người nào cũng không mất sĩ diện, như vậy có hơn không?”

Quy Tân Thụ hướng về trên không vái chào, rồi nói:

- Kính chào Sư phụ giá lâm.

Thừa Chí giật mình thấy trên cây có bốn người liên tiếp nhảy xuống. Người đi trước đúng là ân sư “Bát Thủ Tiên Viên” Mộc Nhân Thanh, chàng mừng quá chạy tới quỳ lạy, khi đứng dậy, mới thấy ba người phía sau là Thôi Thu Sơn, đại sư huynh Hoàng Chân, và người sau cùng là anh chàng Cầm trên đỉnh núi Hoa Sơn. Bỗng gặp ân sư và cố nhân, Thừa Chí hớn hởi vô cùng, ra hiệu trò chuyện với chàng Cầm, và trong bụng nghĩ thầm: “Dù sao kinh nghiệm của mình còn kém, cứ mãi đấu với nhị sư huynh không để ý đến chung quanh tứ phía. Nếu trên cây không phải là sư phụ mà là kẻ địch, có phải là đã trúng phải mưu kế của người không? Như vậy, đủ thấy nhị sư huynh vẫn giàu kinh nghiệm hơn mình.”

Nên chàng cũng phải phục thăm Quy Tân Thụ. Mộc Nhân Thanh xoa đầu Thừa Chí mỉm cười nói:

- Ta nghe thấy đại sư huynh con nói những việc đã xảy ra ở Triết Giang Từ Châu, con làm khá lắm...

Nói tới đây, ông ta lại xăm nét mặt nói tiếp:

- Người thiếu niên sao không biết kính trọng tôn trưởng, lại ra tranh đấu với sư huynh, sư tẩu?

Thừa Chí cúi đầu khẽ nói:

- Đệ tử đã biết lỗi nhiều. Lần sau đệ tử quyết không dám thế nữa.

Nói đoạn, chàng đến trước mặt vợ chồng Quy Tân Thụ vái hai vái, rồi nói:

- Tiểu đệ xin lỗi sư ca, sư tẩu.

Quy nhị nương tánh rất thẳng thắn, và nhanh nhẩu, liền nói với Mộc Nhân Thanh rằng:

- Xin sư phụ đừng trách chú ấy, đó là lỗi vợ chồng con bắt buộc. Chúng con chỉ trách chú ấy sử dụng võ nghệ môn phái khác làm nhục nhã mấy đồ đệ không nên thân của chúng con ở trước mặt mọi người.

Nói xong, nàng chỉ bọn Mai Kiếm Hòa ba người. Mục Nhân Thanh nói:

- Nói đến thành kiến môn phái, ta rất coi thường. Nay, Kiếm Hòa anh lại đây. Tôi hãy hỏi anh, y đấu với sư huynh, sư tẩu là y có lỗi vậy tại sao các anh chị ba người lại dám đấu với sư thúc như vậy? Trong môn phái của chúng ta có tôn ti trật tự, tại sao các anh chị không coi điều đó vào đâu?

Mai Kiếm Hòa và Lưu Bội Sinh hai người ở trước mặt sư tổ không dám giấu diếm nửa lời, đem chuyện Mẫn Tử Hoa mời các anh hùng hào kiệt đến thành Nam Kinh kiểm Tiêu Công Lễ trả thù cho anh, kể hết cả ra. Nhưng đến vụ Tôn Trọng Quân chặt đứt cánh tay của người, hai người chỉ nói lướt qua. Nhịn không nổi, Thanh Thanh xen vào nói:

- Bỗng tự nhiên chặt đứt một cánh tay của người ta, thấy nàng ngang ngược quá, Viên đại ca mới phải xuất ra giàn xếp.

- Có thật không?

Vợ chồng Quy Tân Thụ không rõ chuyện cứ nhìn vào mặt Tôn Trọng Quân, Mai Kiếm Hòa khẽ nói:

- Bẩm sư tổ, vì Tôn sư muội tưởng người đó là kẻ bất lương nên mới ra tay không dung tình như vậy. Bây giờ sư muội cũng ăn năn hối lỗi vô cùng. Xin sư tổ xá tội cho.

Mục Nhân Thanh cả giận quát lớn:

- Phái Hoa Sơn chúng ta giới luật lớn nhất là không được tàn sát những kẻ vô tội. Tân Thụ lúc con nhận đồ đệ không dạy bảo chúng như vậy sao?

Từ xưa đến nay Quy Tân Thụ chưa thấy sư phục nổi giận thế này bao giờ, vợ quỳ xuống nói rằng:

- Lỗi tự đệ tử, xin sư phụ bớt giận, thế nào đệ tử cũng xin trừng phạt nó.

Quy nhị nương, Mai Kiếm Hòa, Lưu Bội Sinh, và Tôn Trọng Quân bốn người vợ quỳ xuống theo. Mục Nhân Thanh vẫn còn chưa nguôi cơn giận, quay lại mắng Thừa Chí:

- Con trông thấy việc như thế, tại sao con chỉ bẻ gãy có thanh kiếm mà thôi? Sao không chặt đứt cánh tay của nó đi? Chúng ta không chính đốn môn phong của mình tất bị giang hồ bạn hữu chê cười ngay!

Thừa Chí quỳ xuống vái lạy và nói:

- Đệ tử đã biết rồi.

Mục Nhân Thanh cười nhạt một tiếng liền nói với Tôn Trọng Quân rằng:

- Chị kia, lại đây!

Tôn Trọng Quân sợ hết hồn vía, không dám tới gần, chỉ dập đầu vái lạy lia lịa.

Mục Nhân Thanh nói:

- Chị không lại phải không?

Quy nhị nương biết ý của sư phụ là muốn điểm huyết cho Tôn Trọng Quân thành phế nhân hủy bỏ hết võ công nhưng Trọng Quân là đồ đệ quý nhất của nàng, nên nàng vội quỳ xuống lạy và van xin:

- Xin sư phụ bớt giận, để về nhà thế nào con cũng xin đánh nó một trận nên thân.

Mục Nhân Thanh nói:

- Con cũng chặt đứt cánh tay nó đi, ngày mai khiêng nó đến nhà họ Tiêu xin lỗi.

Quy nhị nương không dám nói nữa. Thừa Chí vội nói:

- Thưa sư phụ, việc này con đã xin lỗi nhà họ Tiêu rồi, và nhận lời dạy người đó một miếng võ để riêng cho người một tay sử dụng cho nên nhà họ Tiêu đã vui lòng nhận lời xóa bỏ mối thù này rồi.

- Đứng dậy cả đi! Cũng may Mộc Tang đạo huynh đây không phải là người ngoài, chớ không có phải là tiếng xấu đã đồn ra ngoài rồi không. Bây giờ, tôi mới chịu Mộc Tang đạo huynh thông minh, không thu nhận một người đồ đệ nào nên ông khỏi bị mất sĩ diện và bực như thế này!

Mọi người đều đứng dậy, Mục Nhân Thanh trợn mắt nhìn Tôn Trọng Quân, Tôn Trọng Quân lại vội quỳ xuống như trước, Mục Nhân Thanh nói:

- Chị đem thanh kiếm lại đây!

Tôn Trọng Quân trống ngực đập mạnh, tay bung thanh kiếm nâng qua đầu dung cho sư tổ. Mục Nhân Thanh cầm lấy cán kiếm, chỉ khẽ vung tay một cái, Tôn Trọng Quân đã thấy tay trái đau như cắt, máu tươi vọt ra. Thì ra ngón tay út của nàng đã bị sư tổ chặt đứt. Mục Nhân Thanh lại rung thanh kiếm một lần nữa. Thanh kiếm đó gãy ngay làm đôi, quất lòn:

- Từ nay trở đi cấm chị không được dùng kiếm.

Tôn Trọng Quân nhin đau đớn:

- Đệ tử đã biết tội nhiều, xin sư tổ đại xá.

Vừa xấu hổ, vừa sợ, Trọng Quân nước mắt ràn rụa. Quy nhị nương vội xé vạt áo bọc vết thương cho nàng và khẽ nói:

- Thôi đừng khóc nữa. Sư tổ không phạt nữa đâu.

Mai Kiếm Hòa thấy sư tổ chỉ khẽ rung một cái, thanh kiếm đã gãy làm đôi. Lúc đó y mới hay Thừa Chí rung gãy những kiếm trong tay y, quả thật là võ công của bổn môn. Y nghĩ thầm: "Không ngờ võ công của bổn môn lại tinh diệu đến thế! Ta mới học được có chút ít, đã ra ngoài dương oai rồi."

Nghĩ lại quá khứ, y ăn năn hối lỗi vô cùng. Nay lại sợ sư phụ khiển trách, y toát mồ hôi lạnh.

Mục Nhân Thanh trợn mắt nhìn y nhưng không nói năng gì, rồi quay nói với Thừa Chí:

- Con đã nhận lời dạy võ cho người, thì phải dạy cho đến nơi đến chốn. Chẳng hay con định dạy họ môn võ gì?

Thừa Chí đỏ mặt, rồi nói:

- Vì chưa xin phép sư phụ, đệ tử không dám dạy võ công của bốn môn cho họ. Nên đệ tử định truyền cho họ một môn tạp học dùng tay trái để sử đao, một đao pháp mà đệ tử đã vô tình học được.

Mục Nhân Thanh nói:

- Tạp học của con kể cũng hơi nhiều đấy! Vừa rồi ta thấy con đấu với Nhị sư huynh hình như con đã sử dụng tuyệt kỹ “Bách Biến Quỷ Ảnh” của Mộc Tang đạo trưởng. Có bạn cờ ấy giúp con thì Nhị sư huynh thắng sao nổi.

Nói xong, ông ta hà hà cả cười. Mộc Tang đạo nhân cười nói:

- Thừa Chí, cậu có dám nói dối sư phụ cậu không?

Thừa Chí đáp:

- Đệ tử không dám ạ.

Mộc Tang nói:

- Được lắm. Từ khi cậu rời khỏi núi Hoa Sơn đến giờ, ta có dạy cậu môn võ nào không? Phải nghe rõ, ta có chính tay truyền thụ không?

Thừa Chí mới vỡ lẽ tại sao đạo trưởng lại gián tiếp nhờ tay Thanh Thanh dạy, lại e sợ sư phụ và Nhị sư huynh oán trách ta. Ông ta tỉnh khôn thật!

Nghĩ xong, Thừa Chí liền đáp:

- Đạo trưởng không có chính tay dạy bảo đệ tử. Lần này gặp gỡ đạo trưởng, chỉ đánh có một ván cờ với đệ tử thôi.

Mộc Tang cười nói:

- Đúng thế đấy. Bây giờ cậu luyện tập lại với Nhị sư huynh. Cấm cậu sử dụng lại những môn võ nào mà trước kia ta đã dạy cho.

Thừa Chí nói:

- Nhị sư huynh hiệu là Thần Quyền Vô Địch quả thật danh bất hư truyền. Đệ tử địch không nổi, đang định xin Nhị sư huynh ngừng tay, ngờ đâu, sư huynh đã thấy sư phụ tới. Trong khi đấu võ, đệ tử không để ý tới xung quanh.

Mục Nhân Thanh cười nói:

- Thôi, đừng nói nữa. Đạo trưởng muốn các con luyện tập thì cứ việc đấu đi! Còn sợ cái gì?

Bất đắc dĩ, Thừa Chí sửa y phục cho ngay ngắn lại, rồi đến cúi chào Quy Tân Thụ và nói:

- Xin Nhị sư huynh chỉ giáo cho.

Quy Tân Thụ đáp lễ và nói:

- Tôi không dám.

Y quay đầu nói với Mộc Nhân Thanh:

- Chúng con có chỗ nào sơ suất xin sư phụ sửa chữa cho.

Hai người bắt đầu vào cuộc đấu. Phen này khác hẳn lúc nãy. Trước mặt sư phụ, đại sư huynh, và các đồ đệ Quy Tân Thụ, không muốn mất sĩ diện, nên lúc tấn công thì như vũ bão sấm sét và lúc phòng thủ thì vững chắc như núi Thái Sơn. Thân pháp của những người đã có tên tuổi quả thật khác người. Còn Thừa Chí cũng có công lực có thừa nhưng chỉ dùng võ nghệ của bốn môn đờ địch thôi. Đấu được hơn trăm hiệp, cả hai đều không có chút nào sơ hở. Mộc Nhân Thanh và Mộc Tang đạo nhân đứng cạnh xem, vuốt râu mỉm cười. Mộc Tang cười nói:

- Thật là thầy nào trò nấy có khác, dưới tay cường tướng không nhược binh. Trông thấy hai vị đồ đệ của bác, lão đạo sĩ đây đến phải nổi cơn ghen. Bản đạo hồi hận năm xưa không chịu thâm vai đồ đệ.

Hai người lại đấu thêm vài chục hiệp nữa. Thấy đánh mãi không hạ nổi sư đệ, Quy Tân Thụ lại tấn công lợi hại hơn. Thừa Chí nghĩ thầm: “Đánh đã khá lâu rồi, tới lúc này ta phải nhường cho Nhị sư huynh một miếng mới phải.”

Nhưng thế công của Quy Tân Thụ mạnh và nhanh nhẹn vô cùng, nếu không dùng toàn lực chống đỡ, bị thương nặng tức thì. Thừa Chí không sao kiếm được dịp may để nhường một miếng, rồi lại đánh lâu thêm. Một lát lâu nữa, chàng bỗng nghĩ:

- “Nghe giọng nói của sư phụ vừa rồi, hình như không vui lòng. Ta học võ của nhiều môn phái. Lúc này ta dùng võ công của ba nhà đối địch với Nhị sư huynh ta chiếm thế lợi hơn. Bây giờ chỉ dùng võ công của bốn môn ta phải cố gắng mới đánh ngang tay. Như vậy có khác gì võ công của môn phái khác giỏi hơn bốn môn không? Vậy ta phải dùng võ công phái khác để thua Nhị sư huynh.”

Nghĩ đoạn, chàng liền thay đổi quyền pháp, sử dụng một pho “Kim Xà Cầm Hạc quyền.” Quy Tân Thụ thấy miếng đờ miếng, thế công của y vẫn không sút chút nào. Thừa Chí đột nhiên liền tiếp đánh luôn bốn miếng quái thế, Quy Tân Thụ giựt mình kinh hãi vội thâm quyền để bảo vệ. Có cơ hội nghĩ ngợi giây phút, Thừa Chí liền vận hơi lên vai, Quy Tân Thụ bỗng thấy sau lưng Thừa Chí đột nhiên lộ ra một chỗ sơ hở, không do dự tí nào, đánh luôn một chưởng vào nơi đó. Thừa Chí đã phòng bị trước, theo sức đánh của đối phương, nhảy xổ về đằng trước ngã lăn ra đất nhưng đứng dậy ngay và quay lại nói:

- Tiểu đệ xin thua rồi.

Đánh xong chưởng đó, Quy Tân Thụ ân hận vô cùng, chỉ sợ sư đệ bị thương nặng, vội chạy lại đỡ. Ngờ đâu Thừa Chí vẫn tươi tỉnh như thường, không cảm thấy đau đớn gì cả. Quy Tân Thụ vẫn nghi ngờ và hoảng sợ nhưng y có biết đâu Thừa Chí đã vận hơi để đỡ trước và hơn nữa

trong người lại có cái áo sợi vàng của Mộc Tang tặng cho bảo vệ. Chỗ bị đánh tuy hơi đau một chút nhưng trong người Thừa Chí không hề bị thương.

Lúc chàng quay người trở lại, mọi người trông thấy phía sau lưng chiếc áo dài mặc ngoài của chàng một chỗ đã rách nát, một luồng gió thổi qua những mảnh áo rách phát phới bay tứ tung. Thanh Thanh rất quan tâm vội vàng chạy lại hỏi:

- Có việc gì không anh?

Thừa Chí đáp:

- Em cứ yên trí.

Mục Nhân Thanh nói với Quy Tân Thụ:

- Võ của con tuy có tiến bộ thật nhưng miếng đánh vừa rồi quá độc, con có biết không?

Quy Tân Thụ đáp:

- Thừa Sư phụ, công lực của Viên sư đệ hơn đệ tử nhiều. Đệ tử xin phục.

Mục Nhân Thanh nói:

- Mấy năm gần đây, ta thường nghe người ta nói vợ chồng con dung túng đồ đệ ở bên ngoài, hung hăng tự phụ. Ta nghĩ vợ con là đàn bà không biết gì, còn có thể tha thứ được. Còn con tất nhiên không phải là hạng người hồ đồ như thế. Nhưng vừa rồi, ta trông thấy con đối phó với sư đệ như vậy, hừ!

Quy Tân Thụ cúi đầu khẽ đáp:

- Đệ tử đã biết lỗi rồi.

Mộc Tang nói:

- Khi đã tử võ không ai có thể nhường cho ai cả và bây giờ Thừa Chí lại không bị thương. Lão huynh còn nói anh ta làm gì.

Mục Nhân Thanh mới thôi không nói nữa. Vợ chồng Quy Tân Thụ nổi tiếng lâu năm, hầu như đã làm lãnh tụ võ lâm ở khắp vùng này rồi. Lần này bị sư phụ khiển trách trước mặt mọi người, nên cả hai hậm hực Thừa Chí.

Mục Nhân Thanh nói:

- Tới mùa Thu này, Sấm Vương sẽ cử binh khởi sự, các con phải mau mau liên lạc các anh em võ lâm ở Giang Nam này. Chờ lúc Sấm Vương đánh xuống miền Nam là vùng dập hưởng ứng ngay.

Vợ chồng Quy Tân Thụ vâng lời. Mục Nhân Thanh lại dặn bảo Thừa Chí rằng:

- Con với cậu bạn nhỏ này (chỉ Thanh Thanh) đi lên Bắc Kinh, thám thính tình hình của triều đình nhưng cấm không được bứt dây động rừng và cũng không được giết hại một người nào cả. Được tin tức gì quan trọng phải về Thiểm Tây báo tin ngay.

Thừa Chí vâng lời xong, Mục Nhân Thanh lại nói:

- Tối hôm nay ta còn phải đi gặp Trịnh Khởi Văn và Thập Lục đại sư. Mộc Tang đạo huynh bây giờ định đi đâu?

Mộc Tang cười nói:

- Quý vị là nhân nghĩa sĩ, vì nước vì dân suốt ngày bận bịu. Bản đạo không thể bắt chước được, chỉ muốn giữ tiểu đồ đệ của lão huynh mấy ngày chẳng hay có được không?

Mục Nhân Thanh cười đáp:

- Đẳng nào nó cũng nhận lời dạy võ cho người ta rồi, còn phải ở lại Nam Kinh vài ngày. Đạo huynh với nó tha hồ mà đánh cờ. Còn bao nhiêu môn võ, nhân lúc này đạo huynh rảnh rang, sao không dạy cả cho nó đi.

Nói đoạn, ông ta cười ha hả quay mình đi luôn. Hoàng Chân và Thôi Thu Sơn cũng đi theo liền, còn chàng Cầm thì đứng yên không chịu đi giờ tay ra hiệu muốn xin ở lại với Thừa Chí. Mục Nhân Thanh cười nói:

- Thôi được, con nhớ bạn nhỏ ở lại đây theo y.

Ông ta ra hiệu tỏ vẻ bằng lòng. Chàng Cầm cả mừng chạy lại ôm chặt lấy Thừa Chí. Thanh Thanh giựt mình hoảng sợ. Dưới ánh sáng trăng, thấy mặt Thừa Chí hớn hở vô cùng, lúc ấy nàng biết là đùa. Vừa gặp sư phụ và Thôi Thu Sơn, nay lại phải chia tay, Thừa Chí tỏ vẻ luyến tiếc.

Mục Nhân Thanh cười nói:

- Con đã tiến bộ nhiều lắm, không uống công mọi người chỉ bảo cho.

Nói đoạn, ông ta chỉ phẩy tà áo một cái, thân hình đã ẩn khuất trong bóng tối rồi. Vợ chồng Quy Tân Thụ chấp tay vái chào tống tiễn. Chờ sư phụ và đại sư huynh đã khuất mặt rồi, quay lại vái Mộc Tang một cái rồi lẳng lặng ẩm con đem ba đồ đệ đi.

Mộc Tang nói với Thừa Chí rằng:

- Vợ chồng họ đã oán hận cậu đấy. Võ nghệ của chúng không phải tầm thường đâu. Sau này gặp họ, cậu phải cẩn thận mới được.

Thừa Chí gật đầu nghĩ thầm: “Bỗng tự dưng ta lại gây thù gây oán với vợ chồng Nhị sư huynh thế này?”

Vừa nghĩ, chàng vừa buồn rầu, về đến nhà họ Tiêu lên giường ngủ liền.

Ngày hôm sau mới ngủ dậy, Thanh Thanh đã kêu la bước vào, tay cầm hộp gỗ cười nói:

- Anh thử đoán xem đây là cái gì?

Thừa Chí vẫn còn mỏi mệt, uể oải nói:

- Có khách đến thăm phải không?

Thanh Thanh mở nắp hộp ra, mặt tươi cười như hoa nở. Bên trong có một cái thiệp đại hồng, viết rằng: “Ngu giáo đệ Mẫn Tử Hoa bái.” Thanh Thanh để thiệp ra ngoài.

Có một tờ văn tự nhà và một tờ giấy khai những đồ đạc. Thấy Mẫn Tử Hoa giữ lời hứa như vậy, Thừa Chí cũng cảm thấy không yên vội thay quần áo để đi bái tạ. Ngờ đâu, Mẫn Tử Hoa và người nhà dọn đi hết rồi, và đi đâu không ai biết cả. Chiều hôm đó, Uyển Nhi cho người sang quét dọn và bày biểu cho nữ tỳ đến hầu hạ Thanh Thanh, còn đem cả người bếp, người trồng cây, tùy tùng, phu canh, phu ngựa, vân vân, sang giúp việc nữa. Hồng Thắng Hải thì làm Tổng quản. Thừa Chí nói:

- Tiêu tiểu thơ tuổi tuy còn nhỏ nhưng làm việc chu đáo lắm.

Thanh Thanh bịt miệng cười nói:

- Nếu cô ta đến căn nhà này làm phu nhân thì tối biết bao.

Biết nàng lại giở giọng ghen, Thừa Chí chỉ mỉm cười không nói gì.

Sau canh hai tối hôm đó, Thừa Chí và Thanh Thanh lấy tờ địa đồ của Kim Xà Lang Quân để lại, nghiên cứu. Căn nhà đó có nhiều nơi đã thay đổi, nhưng đại để vẫn còn giống trong bản đồ.

Hai người mừng quá căn cứ lời dặn trong bản đồ tìm tới chỗ để của. Thì ra nơi đó là ở trong phòng củi. Thừa Chí gọi chàng Cầm tới. Hai người khuân hết củi trong phòng ra ngoài, lấy xẻng cuốc tới đào. Thanh Thanh cầm kiếm đứng ngoài cửa phòng canh gác. Đào được nửa tiếng đã chạm đá. Thừa Chí ra hiệu cho chàng Cầm ngừng tay.

Hai người bỏ xẻng cuốc sang bên, lấy tay bới những đất cát cho tới khi trông thấy một tảng đá lớn, nâng tảng đá đó lên, thấy bên dưới có một cửa hang lớn. Nghe thấy tiếng kêu rú mừng rỡ của Thừa Chí, Thanh Thanh vội chạy vào xem.

Thừa Chí nói:

- Chú hãy gác bên ngoài giầy lát rồi hãy vào.

Nói đoạn, chàng đốt hai bó rơm khua vào trong hang, chờ cho uế khí tan hết mới theo bực thang đi xuống. Dưới ánh sáng lửa chàng trông thấy mười các hòm sắt lớn bày thành một hàng dọc, hòm nào cũng có khóa và khóa lại, còn chìa khóa thì tìm mãi không thấy.

Chàng Cầm chạy lại nâng thử hòm đồ đó, thấy cái nào cũng nặng chình chịch. Xem lại tờ bản đồ, Thừa Chí thấy góc trái có vẽ một con rồng vàng nhỏ, đoán ra ngay là cái gì, liền cầm cuốc theo chỗ đào xuống, chỉ mấy cuốc đã thấy cái hộp sắt, hộp này không có khóa. Chàng nghĩ tới những hộp của Kim Xà Lang Quân để lại, trong đều có tên độc liền lấy dây buộc vào vòng sắt trên nắp, rồi lùi ra phía xa giựt mạnh đầu dây, nắp hộp mở ra liền, nhưng không thấy có tên độc bắn ra.

Một lát sau, chàng cầm đuốc đến soi, thấy trong hộp có một chuỗi chìa khóa và hai tờ giấy. Một tờ giấy trên viết: “Chú trầm nổi loạn, võ thân đều đầu hàng, duy có Ngụy Quốc Công Từ Huy Tổ là trung thành đáng khen. Những của báu trong nội phủ đây, hấp tấp ra đi, trầm không kịp đem theo, Ngụy Công coi giữ cho trầm để sau này phục quốc làm quân phi. Kiến Văn đệ tứ niên lục nguyệt.”

Đọc xong tờ giấy, Thừa Chí mới hay những vật báu này là của vua Kiến Văn nhà Minh, bị chú cướp ngôi và bỏ chạy để lại. Thừa Chí lại đọc đến tờ giấy thứ hai thấy một bài thơ của vua Kiến Văn bốn tâu bốn mươi năm lại trở về đất Kim Linh, lúc ấy trời đã trải qua bốn đời vua, từ người chú là vua Vĩnh Lạc truyền ngôi cho Hồng Hy, rồi đến Tuyên Đức, sau cùng đến Chính Thống và lúc này vua Kiến Văn đã ngoài sáu mươi tuổi rồi.

Chí khi cướp lại ngôi báu đã tiêu tan, nhìn những vật báu cũ này, trong lòng cảm khoái vô cùng mới làm bài thơ này để tỏ rõ tâm sự như trên, rồi cắt tóc đi tu. Sau không biết ở đâu và chết tại đâu. Tờ bản đồ này đã qua bao nhiêu tay không hiểu tại sao lại lọt vào tay Kim Xà Lang Quân.

Thừa Chí lấy chìa khóa ra mở nắp hòm sắt, lúc mở nắp hòm lên, thấy ánh sáng chói lọi. Hòm nào cũng chất đầy bảo ngọc, trân châu, mã não, phi thúy, cái nào cũng là quý giá cả. Thừa Chí đem chìa khóa ra đưa cho Thanh Thanh, canh gác hộ nàng để nàng vào xem. Nàng cũng mừng rú lên.

Thừa Chí bước vào hỏi rằng:

- Những vật báu này là năm xưa Minh Thái Tổ cướp bóc của dân gian. Bây giờ chúng ta dùng nói để làm gì?

Gần gũi nhau lâu ngày, Thanh Thanh đã hiểu ý chàng nếu biết tỏ ra hơi có chút ích kỷ, tham lam, là bị chàng khinh thị, mối tình dang dít bấy lâu nay sẽ tan vỡ tức thì nên nàng trả lời rằng:

- Của này lấy của dân thì phải trả lại cho dân.

Thừa Chí cả mừng nắm lấy tay Thanh Thanh mà nói:

- Chú thật là tri kỷ của tôi. Có bao nhiêu tài báu, chúng ta có thể giả dạng con nhà giàu có lên Bắc Kinh làm một việc lớn lao. Vua Minh bóc lột của dân, chúng ta dùng nói trợ giúp cho Sấm Vương đánh đổ vua Minh. Như thế gọi là gì nhỉ?

Thanh Thanh cười nói:

- Gọi là “Dĩ tứ chi mâu, Công tử chi thuận” (nghĩa là dùng mâu của anh đâm chiếc thuẫn của anh).

Thừa Chí cười nói:

- Phải lắm, phải lắm, chúng ta mau mau thu xếp đi.

Ba người liền khuân mười cái hòm về phòng Thừa Chí và lấp bằng cái hang nọ. Làm xong, trời đã gần sáng, ai nấy mồ hôi ướt đầm quần áo.

Hồi 13 - Kỳ lỗ hạp đao tặc, Yến vân bầu bá chủ

Trưa ngày hôm sau, Thừa Chí sai Hồng Thắng Hải sang nhà họ Tiêu mời La Lập Như. Tuy vết thương đứt cánh tay chưa liền da, hay tin Thừa Chí cho gọi, Lập Như cả mừng nhờ người cõng sang luôn.

Thừa Chí đem pho đao sử dụng bằng cánh tay trái giảng giải rất kỹ lưỡng cho La Lập Như nghe. Vốn có sẵn căn bản võ công, lại thêm được Thừa Chí dạy bảo rất kỹ lưỡng liên tiếp trong mười ngày, La Lập Như đều thuộc lòng tất cả các thế. Chỉ chờ vết thương lành mạnh là y có thể luyện tập được. Pho đao pháp này là Thừa Chí học được trong Kim Xà bí kíp, khác hẳn những đao pháp sử dụng bằng tay trái của giang hồ vẫn lưu truyền, thế nào cũng hiểm, miếng nào cũng nhanh, quả thật lợi hại vô cùng. Trả xong món nợ đó, Thừa Chí mới yên lòng, liền cho thuê mười mấy chiếc xe lớn để chuẩn bị lên đường vào kinh.

Cha con Tiêu Công Lễ và tất cả môn đồ thết một bữa tiệc rất linh đình để tiễn chân. Trước khi đi, Thừa Chí nhờ Tiêu Công Lễ cố kiếm ra chỗ ở của Mẫn Tử Hoa để trao trả căn nhà, Tiêu Công Lễ vui vẻ nhận lời. Còn bọn Hán gian Trường Bạch tam anh giao cho nhà chức trách trừng trị. Ngày hôm đó, trời quang mây tạnh, gió Thu mát mẻ. Thừa Chí, Thanh Thanh, chàng Sâm, Hồng Thắng Hải một bọn bốn người áp mười mấy chiếc xe thủng thẳng lên đường tiến về phía Bắc. Cha con Tiêu Công Lễ và các đệ tử tiễn qua sông Trường Giang, còn theo chân thêm ba mươi dặm đường nữa mới từ biệt quay trở lại. Bên Bắc Ngạn Trường Giang này, vẫn còn là trong phạm vi dưới thế lực chi phối của bang Kim Long. Vì được lệnh của Tiêu Công Lễ cho hay trước, các môn đồ của bang Kim Long ở những nhà trạm, bến tàu, hay khách sạn đều tiếp đón bọn Thừa Chí một cách ân cần.

Đi được mười mấy ngày, vào tới biên giới tỉnh Sơn Đông, Hồng Thắng Hải nói:

- Viên đại gia, nơi đây không phải là địa giới của bang Kim Long. Bắt đầu từ ngày hôm nay chúng ta phải cẩn thận đề phòng mới được.

Thanh Thanh nói:

- Anh nói gì? Ai lại dám vuốt râu cọp như vậy?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Hiện giờ, thiên hạ giặc giã nổi lên như châu chấu, tỉnh Sơn Đông này lại còn nhiều hơn các tỉnh khác và có hai bang rất lợi hại.

Thanh Thanh nói:

- Một bang là phái Bột Hải của các anh chớ gì?

Hồng Thắng Hải cười nói:

- Phái Bột Hải chúng tôi chuyên kiếm ăn trên mặt bể. Còn những thứ ở trên bờ, dù là vàng bạc châu báu vớt đầy đường, chúng tôi cũng không thèm nhặt.

Thừa Chí hỏi:

- Vậy hai bang nào mạnh nhất tỉnh Sơn Đông này?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Một bang là Thương Châu Chử Rồng Liễu với các bộ hạ của Chử đại gia.

Thừa Chí gật đầu nói:

- Tôi đã nghe sư phụ nói qua. Chử đại gia nổi tiếng ở giang hồ có “Thiết Sa chuông” và “Thái Tổ Côn.”

Hồng Thắng Hải nói:

- Đại gia nói đúng đấy. Còn một bang nữa, khai sơn lập trại ở ác Hồ Đầu. Sáu vị Trại chủ đều là những hảo hán võ nghệ cao cường.

Thừa Chí gật đầu nói:

- Từ nay trở đi chúng ta cẩn thận. Mỗi đêm lần lượt phái một người canh gác.

Lại đi được hai ngày. Lúc vào giữa trưa, bỗng nghe thấy tiếng chuông ở đằng xa đưa tới. Phía trước mặt có hai người cỡi ngựa phi tới, chạy sát cạnh mọi người, phóng thẳng. Là tay lão giang hồ giàu kinh nghiệm hơn, Hồng Thắng Hải liền nói:

- Cái trò ấy đã tới đấy.

Y biết võ nghệ của Thừa Chí cực cao siêu, và mình cũng không phải là tay thường, không coi mấy tên giặc cỏ vào đâu. Độ một tiếng sau, hai người cỡi ngựa kia lại quay trở lại, rồi lại phóng về phía đằng trước, lúc qua cạnh xe, chúng cứ đưa mắt vào trong xe. Thanh Thanh chỉ cười nhạt.

Hồng Thắng Hải lại nói:

- Chỉ đi độ mười dặm nữa, thể nào cũng có cường đạo ra cản đường.

Ngờ đâu, đi hơn mười dặm mà vẫn bình yên vô sự. Tối hôm đó, nghỉ chân ở Song Thạch phố, Hồng Thắng Hải tắc lưỡi lấy làm lạ và nói:

- Chẳng lẽ đôi mắt lão giang hồ của tôi lại trông nhầm hay sao?

Ngày hôm sau lại lên đường đi, chưa đầy năm dặm, trông thấy bốn người cỡi ngựa theo sau rất xa.

Hồng Thắng Hải nói:

- Phải rồi, bọn chúng hôm qua chưa rủ đủ người, mới để yên cho chúng ta như vậy, nhưng ngày hôm nay thể nào cũng có chuyện xảy ra.

Giữa trưa, nghỉ ngơi ăn uống xong, trong khi đi đường lại có hai người cỡi ngựa đến dò la thám thính.

Hồng Thắng Hải nói:

- Lạ thật, xưa nay bọn lục lâm dò là thám thính không bao giờ lại phá nhiều người và hành động nhiều lần như thế này.

Đi được nửa ngày, lại thấy hai người cỡi ngựa phóng qua. Thừa Chí và Thanh Thanh không thạo gì về mọi sự của giang hồ, thấy nhiều người cỡi ngựa chạy đi phóng lại, biết rõ là chúng dòm ngó những hòm châu báu của mình. Nhưng tại sao chúng lại chạy đi, chạy lại nhộn nhịp như thế làm gì?

Hồng Thắng Hải bỗng nói:

- Phải rồi! Viên tướng công đêm hôm nay chúng ta thế nào cũng phải đến thị trấn lớn mà nghỉ ngơi.

Thừa Chí hỏi:

- Tại sao vậy?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Những người theo dõi chúng ta đây, ít nhất là người của mấy trại.

Thanh Thanh hỏi:

- Thật không? Có mấy Trại chủ đã vừa món hàng này rồi đấy à?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Cứ mỗi một trại chúng phải hai người. Vậy từ hôm nọ đến nay tôi tính ra bảy trại rồi.

Thanh Thanh nói:

- Như thế thì cũng vui đấy nhỉ?

Hồng Thắng Hải nghiêm nét mặt nói:

- Tiểu thơ, tục ngữ có câu: “Nhứt hổ nan địch quần hồ.” Minh tuy không sợ chúng, nhưng vì hòm xiềng nhiều quá, muốn bảo vệ không mất mát, cũng phải tốn công lắm mới được.

Thừa Chí gật đầu nói:

- Anh nói rất phải, tối nay chúng trú ngụ ở Thạch Giao, dù đi thêm vài chục dặm còn hơn.

Khi tới trấn Thạch Giao vào trọ tại một khách sạn lớn. Thừa Chí cho khuân hết cả mười chiếc hòm sắt vào trong phòng mình. Chàng cùng chàng Cầm ở chung một phòng. Các hòm sắt vừa khuân vào trong phòng xong bỗng thấy hai tên đại hán ở ngoài đi vào đưa mắt nhìn Thừa Chí, rồi mới hỏi phổ ký thuê phòng. Vài phút sau, lại có hai tên đại hán khác tới thuê phòng. Thấy vậy, Thừa Chí đã nghĩ cách đối phó liền.

Cơm tối xong, ai nấy trở về phòng nghỉ ngơi. Ngủ đến nửa đêm nghe thấy trên mái nhà có tiếng động, biết là bọn giặc đã tới.

Thừa Chí ngồi dậy thấp nển trong phòng sáng choang rồi mở hòm sắt, lấy một gói lớn, trong có trân châu, bảo thạch, phỉ thúy, mã não,...

Dưới ánh sáng của cây nến, các bảo vật tỏa chiếu hào quang ngũ sắc. Chàng vừa lau chùi vừa ngắm nghía. Bỗng nghe thấy ngoài cửa sổ có tiếng động nho nhỏ, chàng liếc mắt nhìn, thấy khe cửa có rất nhiều con mắt đen ngó vào.

Lúc này, Hồng Thắng Hải đã nghe thấy tiếng động, không yên tâm liền sang phòng Thừa Chí xem xét, đi gần tới nơi, mười mấy tên thám tử của bọn giặc đều ẩn khuất ngay. Hồng Thắng Hải mỉm cười, khẽ gõ cửa phòng Thừa Chí mấy cái.

Thừa Chí nói:

- Cứ vào.

Hồng Thắng Hải khẽ đẩy, cánh cửa mở liền thì ra cửa không cài then. Y bước vào trong phòng thấy trong phòng châu báu hào quang chói lọi, lóa cả mắt. Ngẩn người giây lát, y mới đến cạnh bàn, thấy trên bàn những hạt trân châu to tướng bằng đầu ngón tay, những cành san hô dài hơn thước. Những bảo thạch, và bích ngọc đều là những thứ vô giá. Hồng Thắng Hải lúc đầu tưởng trong mười cái hòm sắt chứa đầy bạc nên mới khiến nhiều bọn giặc lớn để ý đến như vậy, chớ y có ngờ đâu trong đó lại chứa đầy những châu báu vô giá như thế. Y bước chân vào giang hồ đã lâu năm, kiến thức cũng khá nhiều rồi nhưng y chưa hề trong thấy những bảo vật quý giá như thế này bao giờ, không hiểu Viên công lấy ở đâu ra, mà lại có nhiều đến như vậy, đi tới cạnh Thừa Chí, khẽ hỏi:

- Viên tướng công để tôi cất những vật báu này đi nhé! Bên ngoài có người dòm ngó đấy.

Thừa Chí cũng khẽ nói:

- Tôi lấy ra đây cốt để cho chúng trông thấy đấy.

Vừa nói chàng vừa tới cạnh bàn cầm một chuỗi trân châu lên và nói:

- Anh thử đoán xem vào trong kinh, chuỗi trân châu này có thể bán được bao nhiêu tiền?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Vấn đề này tiểu nhân không được rõ lắm.

Thừa Chí lại nói:

- Tôi định bán mỗi hạt ít nhất là ba trăm lạng. Chuỗi này có tất cả hai mươi bốn hạt.

Hồng Thắng Hải nói:

- Nếu vậy có thể bán được một vạn lạng đấy.

Thừa Chí hỏi:

- Tại sao anh lại bảo bán được một vạn lạng?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Thừa Tướng công, vì chuỗi hạt này to và tròn đều cả như thế này rất hiếm, lại thêm màu sắc đẹp đẽ. Thật khó mà kiếm được một chuỗi khác giống như thế. Cho nên tiểu nhân mới nói có thể bán được một vạn lạng như vậy.

Bọn giặc đứng dòm ngó bên ngoài đều nghe hết lời nói của hai người. Lòng tham xúi dục, tên nào tên nấy chỉ muốn nhảy ngay có lệnh, món hàng này có nhiều sơn trại muốn nhúng tay vào, vậy phải chờ tất cả thủ lãnh bàn định xong, mới ra tay hành động, để khỏi mất hòa khí với nhau.

Chúng dòm ngó một lúc, rồi tên nào tên nấy trở về báo cáo cho thủ lãnh mình hay.

Biết chúng đã đi rồi, Thừa Chí cả cười một hồi, xoa tay bảo Hồng Thắng Hải về phòng ngủ. Chàng vẫn để nguyên những châu báu trên bàn mà đi ngủ.

Lại đi được hai ngày đường nữa, đã đến địa giới Tế Nam phủ, bọn giặc theo dõi Thừa Chí càng ngày càng nhiều. Cây có Thừa Chí võ nghệ siêu quần và mình cũng không đến nỗi kém người, lúc đầu Hồng Thắng Hải ung dung không sợ hãi gì cả, nhưng bây giờ càng ngày càng thấy bọn giặc theo dõi nhiều và không thấy chúng ra tay, không biết chúng định âm mưu gì, trong lòng bắt đầu hoảng sợ. Y liền đề nghị với Thừa Chí đi đường bẻ thì an toàn hơn và cam đoan không có chuyện gì xảy ra.

Thừa Chí cười nói:

- Tôi định dùng món châu báu này để kết nạp các anh hùng hào kiệt, dù có mất hết cũng không sao. Tiền tài là thân ngoại chi vật. Chúng ta cần phải để nhân nghĩa lên trên hết.

Hồng Thắng Hải thấy chàng nói như vậy không tiện khuyên nữa. Ngày hôm đó đi tới thành Vũ, vào khách sạn nghỉ ngơi, Thanh Thanh tánh ua hoạt động, một mình vào trong thành du lãm. Thừa Chí nghĩ thầm: “Có không biết bao nhiêu đôi mắt dòm ngó những châu báu này, ta chỉ sơ xuất một tí là xảy ra chuyện ngay.”

Vì vậy, chàng với chàng Sâm hai người không dám rời khỏi khách sạn. Một giờ sau, Thanh Thanh hơn hờ trở về, mỗi tay cầm một cái lồng tre nhỏ, mỗi lồng có một con dế, kêu “chích, chích” nhức cả tai. Nàng biểu một con cho Thừa Chí và nói:

- Mỗi con em mua hai mươi tiền đấy. Anh treo ở trong màn, đêm đến nó kêu nghe thú lắm.

Thừa Chí vui cười đỡ lấy rồi chàng bỗng vừa cười vừa hỏi:

- Ở ngoài phố chú có gặp thấy ai không?

Thanh Thanh ngạc nhiên nói:

- Không, anh hỏi gặp ai cơ chứ?

Thừa Chí nói:

- Lưng chú đã bị người ta đánh dấu vết, chú có biết không?

Thanh Thanh vội chạy về phòng mình cởi áo ngoài ra xem, quả nhiên trông thấy phía sau lưng có một cái vòng viết bằng phấn trắng. Nàng đoán chắc lúc mãi mua dế, bị người ta vẽ mà không biết. Vừa xấu hổ, vừa tức giận, nàng nói với Thừa Chí rằng:

- Anh đi bắt tên đó về cho em đánh nó một trận.

Thừa Chí cười nói:

- Tôi biết đi đâu tìm bây giờ?

Thanh Thanh nghĩ giây lát rồi bỗng nói:

- Bây giờ anh đi dạo phố, giả bộ khờ khạo không để ý...

Thừa Chí vội cướp lời nói rằng:

- Bất chước hình dạng của chú hồi nãy sẽ có người đến vẽ vào lưng tôi phải không?

Thanh Thanh cười nói:

- Phải đấy, anh đi mau đi.

Không thể thoái thác được, Thừa Chí dặn nàng và Hồng Thắng Hải cẩn thận trông coi những hòm xiểng rồi ung dung ra đi.

Thành Vũ là một thành phố náo nhiệt, kể tới người đi lại vốn chen chúc. Vừa ra khỏi cửa phòng đã có một người rón rén theo sau. Thừa Chí nghĩ thầm: “Giỏi thật, chúng bay ngày càng táo gan, không những theo dõi tài báu của chúng ta và con theo dõi từng người một. Nhưng chúng viết cái vòng trắng vào lưng chú Thanh để làm gì? Chúng nó làm như vậy có khác gì bảo cho chúng ta đề phòng trước?”

Nghĩ ngợi giây phút, chàng đã hiểu dụng ý của chúng rồi, liền nghĩ: “Có lẽ là một nhóm nào muốn độc chiếm nên chúng đánh dấu vào người, vào xe của chúng ta để cho những nhóm khác biết để đừng có nhúng tay vào.”

Nghĩ đoạn, chàng lẳng lặng len vào chỗ đám đông người. Quả nhiên người nọ cũng theo dõi chàng từng bước một, đến trước cửa một nhà thợ sắt, chàng giả vờ đứng xem người ta đúc dao, chờ người nọ đi gần tới nơi, đột nhiên quay lại giơ tay ra điểm vào yếu huyệt của người nọ. Người đó bị tê liệt hẳn nửa mình, rồi bị Thừa Chí khế kéo đi. Tới một ngõ hẻm vắng, Thừa Chí liền hỏi:

- Anh là thủ hạ của ai?

Người đó đau đến nỗi đầu toát đầy mồ hôi, bị Thừa Chí dùng sức bóp mạnh một cái, lại càng chịu không nổi, vội nói:

- Xin ông buông tay mau, đừng bóp gãy xương của cháu?

Thừa Chí cười nói:

- Anh không chịu nói, tôi sẽ bẻ gãy xương cổ anh ngay.

Người nọ vội nói:

- Cháu nói, cháu nói. Tên cháu là Hoàng Nhị Mao, thủ hạ của Sa trại chủ ở Ác Hồ Câu.

Thừa Chí hỏi:

- Anh muốn vẽ một cái vòng ở trên lưng tôi phải không? Anh vẽ như thế để làm gì?

Hoàng Nhị Mao nói:

- Sa trại chủ sai cháu vẽ như vậy. Còn vẽ để làm gì cháu không được rõ.

Thừa Chí hỏi:

- Sa trại chủ của anh hiện ở đâu?

Hoàng Nhị Mao nhìn ngược, nhìn xuôi nhưng vẫn không dám nói.

Thừa Chí lại bóp mạnh một cái, xương cổ tay người nọ kêu “lắc rắc.” Y sợ Thừa Chí bóp gãy xương thật, vội nói:

- Sa trại chủ bảo cháu tối nay đều họp mặt ở chùa Tam Quang tại ngoại thành.

Thừa Chí nói:

- Hay lắm, anh đưa đường dẫn tôi đi.

Không dám ương ngạnh nữa, Hoàng Nhị Mao đành phải dẫn Thừa Chí tới chùa Tam Quang. Lúc ấy còn sớm, trong chùa không có bóng người nào.

Chùa này đổ nát, bỏ hoang từ lâu, không có Sư hay ông Từ nào trông coi cả.

Khám xét trước sau chùa một lần, Thừa Chí điểm thêm huyết cho Hoàng Nhị Mao cầm, rồi vút vào dưới khánh thờ. Một lát sau, chàng nghe chân người ở xa đi tới, vội trốn vào đằng sau tượng Phật. Mấy chục người bước vào trong chùa, rồi ngồi quây vòng tròn giữa đại điện.

Một người đàn bà lên tiếng nói:

- Nghiêm lão tứ, Lão ngũ, dẫn bốn anh em đi canh gác xung quanh, và phái hai người lên trên nóc nhà nữa.

Vài phút sau trên mái nhà đã có tiếng chân người đi lại. Thừa Chí nghĩ thầm và cười thầm: “Dù các người có khôn ngoan như thế nào cũng mặc, ta đã vào đây trước rồi.”

Lại qua một lát sau, bên ngoài tiếp tục lại có người đi vào trong chùa. Chúng trò chuyện ồn ào vô cùng. Nghe chúng hàn huyên, Thừa Chí mới rõ tám Trại chủ của tám Sơn trại lớn tỉnh Sơn Đông đều có mặt tụ họp tại đây, nên chàng phải im hơi lặng tiếng, chớ không dám sơ ý như trước nữa.

Lại nghe người đàn bà nói:

- Chúng ta đã dò xét rõ lắm rồi. Món hàng này quả thật là những vật báu vô giá. Người áp tải là hai tên công tử bột khờ dại, và một tên bảo tiêu là Hồng Thắng Hải, người của phái Bột Hải, võ nghệ khá cao cường nhưng mãnh hổ địch sao nổi quần hổ. Nể y là anh em lục lâm cùng một đường lối với chúng ta, tới lúc ra tay, chúng ta tha cho y khỏi chết.

Một người khác nói:

- Về vấn đề cướp “tiêu” (hàng hay của báu) thì dễ như trở bàn tay, không phải phiền tới Sa trại

chủ, anh em chúng tôi xin phụ trách hết. Nhưng còn vấn đề chia của thì chúng ta phải bàn định trước, để tránh khỏi có sự tranh chấp mà mất cả hòa khí của nhau đi!

Tên Sa trại chủ nói:

- Tiểu đệ mời quý vị tới đây họp là vì vấn đề này đây!

Một người giọng nói thô lỗ lên tiếng:

- Món hàng này, anh em chúng tôi thấy trước tiên. Tôi xin đề nghị: khi cướp được, chúng ta chia nó ra làm mười phần, Ác Hồ Câu chiếm hai phần. Chúng tôi Sát Bảo Cương chiếm hai phần, còn mỗi trại chiếm một phần.

Thừa Chí nghị: “Giỏi thật! Chưa chi chúng tôi tụ họp tại đây để phân chia những vật báu của ta rồi!”

Lại nghe thấy tên khác nói:

- Tại sao các anh lại được hai phần? Theo ý tôi, chia làm tám phần công bằng hơn cả!

Sau đó, cả bọn cãi vã ồn ào mãi không ngớt. Lại có một tên giọng khàn khàn nói:

- Chia làm mười phần và tám phần cũng không công bằng. Trại Ác Hồ Câu có mấy nghìn anh em mà đòi hưởng ngang với Sát Bảo Cương chỉ có ba trăm người hay sao? Theo ý tôi thì nên chia làm chín phần. Ác Hồ Câu chiếm hai phần, còn bảy phần thì mỗi trại được một. Chúng ta bầu Sa trại chủ làm thủ lĩnh đứng lên chia và phân phát cho các trại.

Đại đa số cường đạo tán thành ý kiến đó, nên một số ít không bằng lòng cũng phải nghe theo.

Tên Sa trại chủ nói:

- Nếu anh em đều tán thành như vậy, ngày mai chúng ta ra tay luôn. Và nơi hành động nhận hàng tôi định ở Trương Trang. Vậy ngày mai xin quý vị đưa hết đàn em tới đó!

Mọi người tán thành xong đều lần lượt ra khỏi căn chù.

Bỏ mặc tên Hoàng Nhị Mao ở đó, Thừa Chí một mình trở về khách điểm, kể hết những chuyện đã qua cho Thanh Thanh nghe.

Thanh Thanh khẽ nói:

- Thanh thế của đạo tặc lớn lao như vậy thật là đánh không hết và giết không tận. Anh đã nghĩ cách gì đối phó chưa?

Thừa Chí đáp:

- Khi chúng tôi tới, chúng ta hãy nhường nhịn trước, khi đã nhận ra tên nào là giặc rồi, ta liền ra tay thộp ngực tên đó. Rắn mắt đầu, bọn lâu la của chúng phải chịu hàng ngay.

Thanh Thanh vỗ tay cười nói:

- Ý của anh rất hay.

Sáng ngày hôm sau, cơm nước xong, Thừa Chí ra lệnh lên đường. Suốt dọc đường, bọn giặc thám thính đi lại như thoi đưa. Chúng táo bạo ra mặt, không coi bọn Thừa Chí ra gì cả. Hồng Thắng Hải lo ngại nói:

- Viên tướng công, xét tình hình này chỉ trong ngày hôm nay thì chúng hạ thủ đấy.

Thừa Chí nói:

- Anh cứ việc trông nom xe cộ, đừng để cho lừa, ngựa hoảng sợ chạy tán loạn. Còn chống giặc đã có ba chúng tôi đối phó.

Hồng Thắng Hải vâng lời. Thừa Chí ra hiệu dặn chàng Cầm, khi nào có lệnh của chàng mới ra tay hành động, chuyên phụ trách bắt người thôi. Chàng Cầm gật đầu nhận lời.

Đi tới giờ thân, sắp tới Trương Trang, đằng trước có một khu rừng khá rậm rạp, cây cối um tùm. Bỗng nghe mấy tiếng “o... o...” của những cái tên bắn lên báo hiệu.

Vừa dứt, trong rừng rậm đã có mấy trăm tên đại hán lộ ra, tên nào tên nấy đều đầu chít khăn xanh, mặc quần áo đen, tay cầm khí giới, lẳng lẳng xông ra cản đường. Thấy vậy bọn phu xe liền cho ngừng xe lại, rồi ôm đầu chui vào gầm xe. Đó là luật của bọn đạo tặc, hễ bọn phu xe cứ nằm yên trong gầm xe là được thoát chết. Lại nghe mấy tiếng tù và nổi lên, tiếng vó ngựa rồn rập, mấy chục tên tướng cướp cỡi ngựa ở trong rừng rậm phóng ra, cản phía sau xe của Thừa Chí. Chúng làm như vậy là phòng bọn Thừa Chí quay đầu chạy trốn.

Tối hôm trước tại chùa Tam Quang, tuy chưa nhận được mặt tên chúa cướp, lúc này Thừa Chí chú ý nhìn, thấy phía trước bảy người đi ngang hàng tới. Một người mặt trắng ngoài 30 tuổi, xông lên trước, tay không cầm khí giới, chỉ cầm một chiếc quạt phe phẩy, giọng thỏ thẻ nói:

- Xin chào Viên tướng công!

Nghe tiếng nói của người nọ, Thừa Chí biết ngay là Sa trại chủ của trại Ác Hồ Câu. Thấy y có thái độ ung dung, chân đi vững chắc, Thừa Chí nghĩ thầm: “Tên này có thể là kinh địch đây? Không ngờ trong lục lâm lại có những nhân vật như thế này.”

Nghĩ đoạn, chàng chấp tay chào và nói:

- Tôi không dám! Kính chào Sa trại chủ!

Tên Sa trại chủ giựt mình, nghĩ thầm: “Sao y lại biết tên họ mình nhỉ?”

Nghĩ xong, y nói:

- Viên tướng công đi đường chắc mệt nhọc lắm?

Nhìn sắc mặt của y, Thừa Chí nghĩ: “Suốt dọc đường, y cho người theo dõi chúng ta. Chúng biết tên họ của ta không lấy gì là lạ, nhưng ta gọi tên họ của y chắc y ngạc nhiên lắm. Đã thế ta cứ giả bộ đùa y chơi.”

Nghĩ xong, chàng nói:

- Đi đường không lấy gì làm mệt nhọc cả. Chỉ bực mình một nỗi là hành lý của chúng tôi nặng nề quá!

Sa trại chủ cười nói:

- Viên tướng công lên Bắc Kinh dự thi đấy à?

Thừa Chí đáp:

- Không phải. Chúng tôi nhờ Trời cũng có ít tiền nhưng thiếu công danh. Nên gia phụ sai tiểu đệ đem ít tiền tài lên kinh để vận dụng một chút chức tước, có thể thôi.

Sa trại chủ cười nói:

- Các hạ ăn nói nhanh nhẩu lắm, chứ không có vẻ gì hủ lậu như các nho sĩ khác.

Thừa Chí cười nói:

- Tối hôm qua, có một người bạn nói với tôi rằng: Hôm nay có một vị họ Sa tức Sa trại chủ ở dọc đường chờ tôi và dặn tôi phải cẩn thận để ý. Nên từ sáng tới giờ, lúc đi đường tôi vừa chăm chú ngóng nhìn chỉ sợ lỡ cơ hội không được gặp gỡ. Ngờ đâu ngẫu nhiên chúng ta gặp nhau ở đây. Các hạ cũng ăn mặc nho sĩ như tôi, có phải cũng lên kinh đấy không. Nếu vậy, chúng ta cùng đi cho vui. Các hạ nghĩ sao?

Vừa buồn cười vừa tức thâm, bụng nghĩ chưa bao giờ lại gặp những tên mới ra đời mà lại quá ngây thơ như thế này, Sa trại chủ cười nói:

- Viên tướng công ở nhà hưởng phúc có hơn không? Hà tất phải đi đường mệt nhọc khổ sở như thế này làm gì. Tướng công nên biết trên giang hồ có nhiều sự hiểm ác lắm.

Thừa Chí nói:

- Lúc đệ ở nhà, nghe các cụ nói trên chốn giang hồ có những gái điếm lừa bịp. Ngờ đâu đi hàng nghìn dặm đường rồi mà lại chưa hề gặp thấy một tên bịp bợm nào cả. Đệ chắc các lời dạy bảo của các cụ đều sai lầm cả.

Bảy tên Trại chủ kia nghe Thừa Chí lải nhải nói những lời nửa điên nửa rõ, đều không nhịn được cứ đưa mắt ra hiệu thúc dục Sa trại chủ ra tay hành động. Sa trại chủ bỗng sa sầm nét mặt, rú lên một tiếng, xòe chiếc quạt ra. Trong quạt có vẻ một cái sọ người, mồm ngậm một con dao, trông rất rùng rợn. Thấy vậy, Thanh Thanh cũng phải hoảng sợ. Sa trại chủ khà khà cười một cách quái dị. Chưa dứt tiếng cười, y phẩy chiếc quạt, mấy trăm lâu la xông ra bao vây những xe cộ. Thừa Chí định nhảy ra tóm luôn tên Sa trại chủ. Bỗng trong rừng có tiếng còi thổi bằng lá tre, Sa trại chủ nghe tiếng đó, biến ngay sắc mặt, lại phẩy tay một cái, bọn lâu la ngừng ngay. Hai người cỡi ngựa ở trong phóng ra. Người đi trước là một ông cụ râu tóc bạc phơ, phía sau là một thiếu nữ, tay cầm mấy tàu lá tre.

Cả hai tiến tới giữa Sa trại chủ và Thừa Chí liền gò cương đứng lại. Sa trại chủ nói:

- Đây là địa giới của tỉnh Sơn Đông!

Ông cụ nọ đáp:

- Ai bảo không phải là đất của Sơn Đông.

Sa trại chủ nói:

- Năm xưa, chúng ta hội họp ở núi Thái Sơn, quyết định như thế nào nhỉ?

Ông cụ đáp:

- Bang Thanh Trúc chúng tôi, không được đến tỉnh Sơn Đông giết người cướp của. Bên các ông cũng không được sang địa giới Hà Bắc chúng tôi hành động.

Sa trại chủ nói:

- Đúng đấy, vậy không hiểu gì đã thổi Trình lão gia tới đây?

Ông cụ đáp:

- Nghe nói có một mớ hàng sắp tới tỉnh Hà Bắc. Trong đó có nhiều cái khá quý giá cho nên chúng tôi mới đến xem qua trước.

Sa trại chủ biến sắc mặt nói:

- Chờ khi nào hàng đó tới địa giới của Trình lão gia thì lão gia có muốn xem cũng chẳng muộn kia mà!

Ông cụ khà khà cười nói:

- Sao lại không muộn? Có lẽ lúc bấy giờ hàng đã lọt vào tay chú em, làm gì đến lượt tôi xem được nữa?

Thừa Chí, Thanh Thanh, và Hồng Thắng Hải, ba người đưa mắt nhìn nhau và nghĩ thầm: “Thì ra đạo tặc ở Hà Bắc cũng được tin rồi, muốn xí phần đấy! Để xem chúng đối phó với nhau ra sao?”

Bọn giặc Sơn Đông thì thầm nhỏ to có vẻ phản đối, đa số trách ông cụ vô lễ. Nghe chúng nói Trình Thanh Trúc, Thừa Chí nghĩ có lẽ đó là tên của ông cụ.

Ông cụ lớn tiếng nói:

- Các người cãi vã bàn tán lộn xộn cái gì? Tại tôi nghễnh ngãng không nghe rõ đâu.

Sa trại chủ phẩy quạt một cái, bọn giặc im mồm ngay, Sa trại chủ nói:

- Đã có hẹn ước rồi, tại sao Trình lão gia không giữ lời hứa? Nếu vô tín vô nghĩa như vậy, có phải bị anh hùng hảo hán ở trên giang hồ cười cho không?

Ông cụ không thèm trả lời chỉ quay qua hỏi nàng thiếu nữ kia rằng:

- A Chín, ở nhà ta nói với cháu những gì?

Thiếu nữ nọ đáp:

- Ông nói chúng ta sang tỉnh Sơn Đông xem vật báu đi!

Thanh Thanh thấy giọng nàng nói có duyên, liền đưa mắt ngắm nhìn. Nàng quả thật nhan sắc tuyệt vời.

Trình Thanh Trúc cười nói:

- Thế ông có nói chúng ta thò tay vào lấy đồ không?

A Chín đáp:

- Không ạ. Mà bây giờ cũng không nói lấy cơ mà.

Trình Thanh Trúc quay lại nói với Sa trại chủ rằng:

- Chú em đã nghe thấy chưa? Có bao giờ tôi nói sang bên Sơn Đông cướp bóc đâu?

Sa trại chủ đổi ngay nét mặt, mỉm cười nói:

- Phải. Thế mới là nghĩa khí chứ! Trình lão gia xa xôi tới đây, lát nữa cũng sẽ được một phần.

Trình Thanh Trúc không trả lời, quay lại hỏi A Chín:

- A Chín, chúng ta ở nhà còn nói thêm gì nữa không?

A Chín đáp:

- Ông nói nhiều vật báu lắm, đừng để cho người khác lấy đi mất.

Trình Thanh Trúc hỏi:

- Nếu người ta cứ lấy thì sao?

A Chín đáp:

- Lúc ấy, ông đành phải ra tay bảo vệ.

Trình Thanh Trúc khà khà cười nói:

- Cháu tuy nhỏ tuổi, nhưng trí nhớ cũng khá đấy.

Nói đoạn, ông cụ quay lại nói với Sa trại chủ rằng:

- Bây giờ chú em đã rõ rồi chứ! Chúng tôi không được cướp bóc ở tỉnh Sơn Đông, điều đó không sai chút nào. Nhưng tôi phải bảo vệ họ. Điều này trong hẹn ước, không có nói đến và cũng không cấm phải không?

Sa trại chủ mặt xám lại trả lời:

- Ông cấm chúng tôi cướp, để chờ món hàng đó tới địa giới Hà Bắc là ông đỡ nhẹ hết có phải thế không?

Trình Thanh Trúc nói:

- Chính thế! Như vậy, tôi không làm hư hỏng nghĩa khí của giang hồ, không trái lời hứa hẹn ở trên núi Thái Sơn.

Thấy y giở lý sự cùng ra như vậy, nói trái mà là y muốn đoạt hết những vật báu đó, bọn đạo tặc khi ông cháu y, một ông già và một con nít, đổ xô lên múa đao định phân thân đối phương làm

muôn mảnh.

A Chín để hai tàu lá tre vào mồm thổi. Chưa dứt tiếng còi hiệu đó, trong rừng rậm đã có mấy trăm tên đại hán xông ra, đều mặt y phục đồng màu, và trên đầu cắm cành tre xanh. Sa trại chủ giựt mình nghĩ thầm: “Không dè lão ta lại bố trí sẵn sàng như vậy! Nhưng bọn chúng đến đông đúc như vậy, tại sao những lâu la canh phòng của bên mình lại không hay biết gì cả?”

Nghĩ đoạn, y thấy chiếc quạt một cái, nhân mã của tám trại bên phe Sơn Đông tiến lại bày thành trận thế.

Xem tình hình này thì thế nào cũng có một trận ác chiến xảy ra. Người của phe Sơn Đông nhiều hơn, còn phe Thanh Trúc tuy ít hơn nhưng người nào người nấy tinh nhuệ hơn. Nếu đánh nhau, chưa biết mèo nào cắn mỉu nào!

Thừa Chí kéo tay Thanh Thanh, hai người nhìn nhau mỉm cười, Thanh Thanh khẽ cười rồi nói:

- Chưa cướp được đồ đạc của người mà chúng đã đánh lẫn nhau trước rồi. Thật buồn cười đến vỡ bụng được!

Thừa Chí nói:

- Không ngờ chúng ta lại là: “Ngư Ông đắc lợi tiểu hi hi.”

Lúc ấy bọn giặc Sơn Đông sửa soạn đánh ô ạt. Nhưng chúng vẫn dành riêng mấy chục người canh gác đội xe cộ của Thừa Chí để cho Thừa Chí không có kịp bôn tẩu.

Thừa Chí vẫy tay gọi Hồng Thắng Hải lại gần, rồi hỏi:

- Phe bang Thanh Trúc là đạo tặc ở nơi nào thế?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Bang Thanh Trúc đứng đầu tỉnh Hà Bắc và lão Trình Thanh Trúc này là thủ lĩnh. Y tuy già còm già nua như vậy nhưng võ nghệ lợi hại lắm.

Thanh Thanh hỏi:

- Còn người con gái kia có phải là cháu gái của y không?

Hồng Thắng Hải nói:

- Tiểu nhân nghe nói lão già Trình Thanh Trúc này tánh lạ lùng lắm, suốt đời không lấy vợ. Người con gái này có lẽ là cháu nuôi của y chứ không phải là cháu ruột đâu.

Thanh Thanh gật đầu không nói gì cả, thấy A Chín ung dung, không vẻ gì sợ hãi, trong lòng nghĩ thầm: “Có lẽ nàng biết võ cũng nên. Hãy để chúng đánh nhau, xem bên nào thắng bại?”

Lúc ấy, tiếng còi lá tre của bang Thanh Trúc nổi lên tứ phía. Mấy trăm đại hán chia thành bốn đội. Trình Thanh Trúc và A Chín quay ngựa về bên trận mình, đứng phía trước bốn đội lâu la kia, trong tay vẫn cầm khí giới.

Đang lúc hai bên sắp sửa khai chiến, bỗng nghe thấy đằng phương Nam có tiếng nhạc ngựa vọng đến, tiếp theo đó ba người cỡi ngựa phi tới. Người đi trước lớn tiếng kêu gọi:

- Hai bên cùng là bạn thân cả. Xin nể mặt đệ, hãy ngừng tay lại.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Sao bỗng dung lại có một tay giải hòa tới thế này?”

Ba người cỡi ngựa vừa phi tới nơi. Người cầm đầu là một thân hào, ngoài 50 tuổi, mặc áo bào gấm hoa, tay cầm một ống điếu lên. Theo sau y, một người cao và một người lùn đều mặc đồ vải.

Phi ngựa xen vào giữa hai đội nhân mã, thân hào nọ giơ ống điếu lên, lớn tiếng cười nói:

- Cùng là anh em nhà cả, có chuyện gì dùng lời lẽ giải quyết, hà tất quý vị phải dùng đến đao thương thế này? Các vị không sợ bạn hữu trên giang hồ cười cho ư?

Sa trại chủ nói:

- Chử trang chủ làm ơn phê bình hộ, xem ai phải ai quấy.

Y liền đem chuyện bang Thanh Trúc vượt biên giới cướp bóc kể sơ sơ cho tên họ Chử nghe. Trình Thanh Trúc cứ cười nhạt, không thêm nói nữa lời.

Hồng Thắng Hải nói với Thừa Chí rằng:

- Viên tướng công, Sa trại chủ kia tên là Sa Thiên Quảng biệt hiệu là Âm Dương Phiến với Chử Hồng Liễu, Chử trang chủ đây là nhị bá ở tỉnh Sơn Đông này.

Thanh Thanh nói:

- Ô! Hai tên hồi nãy anh nói tức là hai tên này đấy.

Thừa Chí nói:

- Tại sao y là Trang chủ?

Hồng Thắng Hải nói:

- Sa Thiêng Quảng khai sơn lập trại, lẩn lộn trong chốn lục lâm. Còn Chử Hồng Liễu thì yên phận làm viên ngoại xây một tòa sơn trang, xung quanh trồng hơn nghìn cây liễu tự đặt là Thiên Liễu Trang. Nhưng sự thật thì y là độc hành đại đạo. Thường thường một mình đi kiếm ăn ở các tỉnh xa, nhiều lắm y chỉ đem theo hai bên tên phò tá là cùng.

Thanh Thanh nghĩ: “Hành động của y cũng giống như các ông phái Thạch Lương của ta.”

Chử Hồng Liễu lớn tiếng nói:

- Trình đại ca, theo đúng lý thì việc này đại ca không phải. Năm nọ, quần hùng đại hội ở trên Thái Sơn, đệ cũng hân hạnh được dự. Tất cả anh em có quyết định này. Không ai được vượt qua biên giới khác làm ăn!

Trình Thanh Trúc nói:

- Bây giờ chúng tôi đến đây là làm phúc bảo vệ cho họ, chớ có phải đến cướp bóc đâu, tôi thấy chợ chưa họp mà cái ống điếu kia của bạn đã đến rồi.

Chữ Hồng Liễu cả cười, chỉ hai đại hán đứng phía sau nói:

- Hai vị này là Hoài Âm song kiệt Ngưu Hóa Thành và Trương Hung. Không quản ngại đường sá xa xôi, hai vị đó đã tới sơn trang của tôi, nói có một món tài hỷ đem biếu tôi. Lúc này, người phát phi, tôi lười biếng không định đi. Nhưng hai vị đó đã có nhã ý như vậy, tôi không tiện khước từ, đành phải gượng đi tới đây xem sao. Ngờ đâu lại gặp đủ mặt chư anh hùng ở đây, thật là náo nhiệt vô cùng! Hà, hà!

Thừa Chí và Thanh Thanh đưa mắt nhìn nhau, trong lòng nghĩ thầm: “Hay thật! Lại có thêm ba con cú dục vào!”

Sa Thiên Quảng nghĩ: “Tên họ Chữ này võ nghệ cao cường lắm. Đẳng nào cũng phải chia cho y một phần rồi, thà rằng bắt tay để đối địch với Trình Thanh Trúc còn hơn.”

Nghĩ đoạn, y liền nói:

- Chữ trang chủ là người trong tỉnh Sơn Đông, lẽ tất nhiên phải được chia một phần rồi. Điều đó anh em chúng tôi không dám e ngại nhưng còn vấn đề người khác tỉnh hưởng lợi, phen này chúng ta nhường nhịn, thì sau này chúng ta hết đường kiếm ăn. Có phải thế không?

Chữ Hồng Liễu nói:

- Chẳng hay Trình đại ca nghĩ sao?

Trình Thanh Trúc đáp:

- Câu chuyện ngày hôm nay không thể dàn xếp ổn thỏa được, chúng ta chỉ có cách giải quyết bằng đao thương, phải trái theo thua được mà định đoạt thôi!

Chữ Hồng Liễu quay lại nói:

- Sa Lão đệ nghĩ sao?

Sa Thiên Quảng đáp:

- Các hảo hán của phái Sơn Đông chúng tôi bao giờ chịu để cho người ngoài đến tận nơi mà bắt nạt như vậy.

Lời nói đó ý kéo Chữ Hồng Liễu nhập vào bọn mình. Trình Thanh Trúc vươn vai, ngáp dài một cái, rồi nói:

- Chúng ta một chọi một hay đánh ô ạt cả bọn? Xin Sa trại chủ cho biết ý kiến, muốn thế nào ta cũng theo hết.

Sa Thiên Quảng bỗng dương chiếc quạt Âm Dương ra, miệng cười khi khi, rồi hỏi Chữ Hồng Liễu rằng:

- Chữ đại ca nghĩ sao?

Từ khi được Hoài Âm song kiệt cho hay tin này, Chữ Hồng Liễu vốn định nuốt hế số châu báu này nhưng đến chậm quá, nên bây giờ chỉ mong được chia một phần lớn, có thể thôi. Chớ y cũng biết bang Thanh Trúc có nhiều người tài giỏi, và Bang chủ Trình Thanh Trúc nổi tiếng lâu

năm, tất nhiên không hèn kém. Nên y không muốn làm mích lòng, liền nói:

- Thế này chỉ có cách là tỉ thí võ nghệ mới xong. Đánh ô ạt cả bọn chết chóc và bị thương nhiều lắm. Hà tất phải tổn thương hòa khí như vậy? Đệ có một cách rất công bằng, chẳng hay quý vị có cho phát biểu không?

Trình Thanh Trúc và Sa Thiên Quảng đều nói:

- Mời Chử trang chủ cứ việc phát biểu ý kiến.

Chử Hồng Liễu giơ ống điếu chỉ mười cái xe lớn của Thừa Chí nói:

- Chỗ kia có mười cái hòm sắt, mỗi bên chúng ta phái ra mười người, tất cả đấu mười trận, chỉ đánh đến thắng bại thì thôi, chớ đừng có đả thương lẫn nhau. Ai thắng thì người đó được lấy một hòm sắt, như vậy rất công bình, đằng nào chúng ta cũng nhàn rỗi, vô sự coi như luyện tập võ để nghiên cứu cái hay cái dở của nhau. Ai thắng sẽ được chỗ châu báu đó, coi như được giải thưởng vậy, còn người thua cũng không mất mát gì, như vậy có hơn không? Chẳng hay hai vị nghĩ sao?

Nghe thấy ý kiến của y rất hay, Trình Thanh Trúc khen ngợi và tán thành trước. Với sự đánh ô ạt cả bọn, Sa trại chủ cũng không dám tự tin là sẽ thắng, đồng thời y nghĩ thầm: “Ta để cho mỗi trại phái một đại biểu ra tỉ thí, nếu thắng là số may của họ. Vả lại, phần đó đã định chia cho họ rồi. Nếu họ thua, cũng không liên can gì đến ta, còn ta và Đàm lão nhị xuất trận, tất không thể nào thua được, như vậy là ta cướp được hai phần không?”

Nghĩ đoạn, y nhận lời.

Hai bên ra lệnh thân quân để thương lượng lựa chọn người đại diện tỉ thí. Chử Hồng Liễu sai người lấy đất vẽ dấu hiệu “Giáp - Ất - Bính - Đinh - Mậu - Kỷ - Canh - Tân - Nhâm - Quý” vào mười cái hòm. Thừa Chí và Thanh Thanh để bọn chúng tha hồ giở đủ các trò, đứng yên xem xét. Thấy hai người không có vẻ gì sợ sệt cả, Trình Thanh Trúc có chút ngạc nhiên cứ đưa mắt liếc trộm luôn luôn. Tất cả đạo tặc đứng quây thành vòng tròn. Chử Hồng Liễu đứng giữa làm giám khảo. Trận đấu thứ nhất do bên Sơn Đông phái người ra trận đấu trước. Trận đấu quyền, người của hai bên đều vạm vỡ lực lưỡng tỏ ra có sức mạnh vô cùng, chỉ nghe thấy bình bình, bộp bộp, cả hai cùng chịu được đòn.

Sau cùng người của phe Hà Bắc không cẩn thận bị đối phương móc ngã, định đứng dậy tiếp tục đánh nữa. Chử Hồng Liễu liền xua tay và cho viết chữ “Lỗ” (Sơn Đông) ở bên cạnh chữ “Giáp” tên hòm sắt. Trận thứ nhất phe Sơn Đông thắng, bọn lâu la bên phe này hoan hô khen ngợi, tiếng vang dội như sấm.

Trận thứ hai phe Hà Bắc phái người ra trước, Sa Thiên Quảng biết tên võ sĩ này là hảo thủ của Thiết Sa chưởng nhưng Đàm phó trại chủ của bên mình còn giỏi hơn một bậc, không bỏ lỡ dịp tốt, liền phái Đàm phó trại chủ ra đấu. Chưởng pháp của hai đấu thủ hơn kém nhau rất ít nhưng công lực của Đàm phó trại chủ điều luyện hơn.

Sau vài chục hiệp, Đàm phó trại chủ đánh một chưởng vào cánh tay đối phương. Người nọ bại cả một bên tay, thế là phe Sơn Đông lại thắng thêm một trận.

Bọn đạo tặc bên phe Sơn Đông đang đắc chí. Ngờ đâu đến trận thứ ba, thứ tư, thứ năm, và thứ sáu, phe Hà Bắc đều thắng cả. Đến trận thứ bảy là trận đấu bằng võ khí. Trại chủ Sát Bát Bảo

Cương cầm một thanh Cửu Hoàn đao ra trận, oai phong lẫm liệt, quả nhiên nhứt chiến thành công, và còn chém đứt cánh tay của đối phương.

Chữ Hồng Liễu nghĩ thầm: “Bây giờ chỉ còn ba hòm sắt, ta mà không ra tay, bị hai phe chia hết có phải là công dã tràng xe cát bể Đông không? Bây giờ đến trận thứ tám do bang Thanh Trúc phái người ra trước, bất cứ là nhân vật nào, ta cũng quyết ý đại diện phe Sơn Đông để tử thí. Hãy lấy được một chiếc hòm sắt đã.”

Nghĩ đoạn, y tăng háng một tiếng rồi nói với Sa trại chủ rằng:

- Sa lão đệ, đấu thủ của đối phương càng ra càng lợi hại, để trận này tôi xin tiếp tay.

Sa trại chủ biết ý của y, liền đáp:

- Chúng tôi cần Chữ trang chủ lấy sĩ diện cho phe Sơn Đông.

Thấy đối phương có một người bước ra, Chữ Hồng Liễu ngăn người, vì đối thủ là người con gái ít tuổi “A Chín.” Nàng mới độ 15, 16 tuổi, tay không khí giới, chỉ cầm một que trúc nhỏ nhỏ.

Chữ Hồng Liễu nghĩ thầm: “Ta là đại hào kiệt trong võ lâm, khi nào chịu hạ mình đi đấu với một bé nhỏ xíu thế kia!”

Y đã bước được mấy bước rồi sực nghĩ như trên, liền lùi ngược lại, nói với Sa trại chủ rằng:

- Sa tiểu đệ hãy phái người khác ra đấu trận này, tôi xin dự trận sau vậy.

Sa trại chủ biết y không muốn đấu với phụ nữ, liền lớn tiếng hỏi:

- Trong anh em có chú nào thích thú thì ra tiếp cô nhỏ này, dợt vài hiệp.

Trong bọn có một người nhảy ra, mình cao vai rộng, da trắng bạch, tay cầm đôi bút phán quan. Người này là Trại chủ Hoàng Thạch Ba họ Tần tên là Đống. Người này võ nghệ tinh thông, tánh tình phong lưu, thấy đối phương là cô gái tuyệt luân, nàng tuy còn nhỏ tuổi nhưng trông xinh xắn và thêm vẻ đài các cao quý. Tần Đống đã ham mê từ lâu, nghe Sa Thiên Quảng gọi, liền nhảy ngay ra, vỗ ngực xin dự cuộc đấu.

Sa trại chủ mỉm cười nói:

- Tất cả anh em chúng ta, chỉ có chú mới là người xứng đôi, hợp lứa.

Tần Đống cố ý dương oai, nhảy lên thật cao và nhẹ nhàng trảm mình xuống trước A Chín. Y định khoe khoang khinh công trước, rồi nói vài câu khách sáo, để lấy lòng cô bé. Ngờ đâu, y vừa chạm đất đã thấy một bóng xanh phi tới. Que trúc bên tay phải của A Chín đã đâm tới. Thế võ này không những nhanh nhẹn vô cùng, ngoài ra lại còn nhằm đúng yếu huyệt trước ngực y mà đâm. Tần Đống là người sử dụng bút Phán Quan, tất nhiên rất thạo các yếu huyệt, thấy vậy y giựt mình kinh hãi, giơ bút trái ra đỡ, lại thấy ngay que trúc bên trái đối phương đâm tới. Cứ liên tiếp như vậy, tránh hết thế này, lại đỡ thế khác, Tần Đống toát mồ hôi lạnh và cuống quýt lên. Bọn giặc phe Sơn Đông thấy A Chín tuổi nhỏ như vậy mà võ công lại cao cường đến thế đều kinh ngạc. Thừa Chí và Thanh Thanh cùng lấy làm lạ đưa mắt nhìn nhau.

Lúc ấy, A Chín và Tần Đống đấu đã được mấy chục hiệp rồi. Tần Đống nghĩ thầm: “Nếu ta hạ không nổi con bé này thì còn đứng vững sao nổi ở đất Sơn Đông này.”

Càng nghĩ y càng nóng ruột, đôi bút phán quan càng chặt chẽ hơn trước. Đột nhiên A Chín chống que trúc bên tay trái xuống đất, nhảy lên trên cao, rồi nhân lúc rơi trở xuống, múa trúc bên phải đánh xuống. Thế đầu không trúng, nòng lại chống que trúc bên trái đâm xuống. Phải biết thế võ này của nòng là tuyệt kỹ của Trình Thanh Trúc. Không biết dùng thế gì để chế ngự, Tần Đống giật lùi luôn luôn bỗng sơ ý bị A Chín điểm luôn một que vào yếu huyệt trên vai, cánh tay trái bị tê liệt, bút phán quan rơi xuống, mặt đỏ bừng lùi ngay về bên phe mình. A Chín đang định rút lui, Chử Hồng Liễu rảo bước xông ra, kêu gọi:

- Thật là thầy nào trò nấy, võ nghệ của cô nương thần diệu vô cùng, nếu chưa thấm mệt, xin cô chỉ giáo cho vài miếng có được không?

A Chín cười nói:

- Vừa rồi chú kia chống thua như thế làm cháu mất hứng, nếu bác vui lòng chỉ giáo thì còn gì hân hạnh cho cháu hơn nữa, chẳng hay Chử bá bá dùng khí giới gì?

Chử Hồng Liễu cười nói:

- Người lớn đùa với trẻ con, việc gì phải dùng đến võ khí, ta chỉ tay không thôi.

Thì ra Chử Hồng Liễu đứng cạnh quan sát thấy A Chín võ nghệ cao cường như vậy cũng phải hoảng sợ thẳm, bụng nghĩ: “Trận này con nhỏ đã lợi hại như thế, chắc hẳn trận sau đối thủ sẽ lợi hại hơn, nếu không cản con nhỏ này lại đánh một trận, để được một chiếc hòm sắt hầy hay.”

Các người bên bang Thanh Trúc nhận thấy, nếu A Chín đánh luôn hai trận thì mệt nhọc quá, nên đã có ba người nhảy ra tiếp tay, nhưng A Chín tuổi trẻ háo thắng vội lên tiếng nói:

- Tôi đã nhận lời Sư bá rồi.

Ba người nọ đành phải rút lui.

Chử Hồng Liễu từ từ đi đến giữa đấu trường, vừa mới vận hơi, bộ mặt trắng trẻo đã biến thành màu đỏ như chu sa. Trình Thanh Trúc vẫy tay gọi A Chín lại ghé tai dặn mấy câu, A Chín gật đầu nhận lời. Đại khái Trình Thanh Trúc biết đối thủ là kinh địch, cho nên mới dặn nòng phải cẩn thận. A Chín quay lại đấu trường, khom lưng cúi chào, tay múa hai que trúc bảo vệ toàn thân nhưng không tấn công.

Chử Hồng Liễu đi từ từ từng bước một tới gần, bỗng đánh một chưởng ra tấn công thẳng vào lưng nòng. A Chín chống hai que trúc bỗng nhảy tránh xa, rồi đánh trái lại một que, que tay phải vừa đánh ra, que tay trái lại đánh tiếp theo luôn, tấn công như vũ bão. Thấy nòng đâm trúng một que vào bả vai đối thủ, anh em bang Thanh Trúc đều vỗ tay hoan hô khen ngợi. Ngờ đâu Chử Hồng Liễu không hề hấn gì, mặt càng đỏ thêm, đỏ suốt tới cổ, vẫn cứ bước một tấn công tới. Thân pháp của A Chín rất nhẹ nhàng, phi đi bay lại, hễ có cơ hội là lại tấn công luôn một hồi. Chử Hồng Liễu to béo, vạm vỡ chỉ bảo vệ yếu huyệt, bỏ mặc tứ chi bả vai, tha hồ để nòng tấn công.

Thừa Chí đứng cạnh xem, khẽ nói với Thanh Thanh rằng:

- Người này lớn tuổi như thế mà hẹp lượng hơn cô bé. Chú để ý xem, y sắp sửa hạ độc thủ đấy.

Thanh Thanh vội nói:

- Em đi cứu nàng nhé?

Thừa Chí cười nói:

- Hai bên đều là kẻ địch định cướp tài vật của chúng ta, cứu làm gì?

Thanh Thanh nói:

- Cô bé này khá khinh, có duyên lắm, hãy cứu nàng thoát nạn trước đã. Anh ra tay đi.

Thừa Chí cười gật đầu. Lúc ấy trong đấu trường hai người càng đánh càng kịch liệt. Đầu của Chử Hồng Liễu đỏ hây, hầu như sắp mất máu ra. Một lát sau, tay của y đã bắt đầu đỏ dần.

Thừa Chí nói:

- Khi nào bàn tay y cũng đỏ là cô bé kia bị tai ách liền.

Nói xong, chàng cỡi lên yên ngựa, trong lòng đã dự tính phương pháp cứu A Chín rồi.

Lúc đó, người của Chử Hồng Liễu lại bị đánh trúng mấy que trúc nhưng y vẫn trầm lặng, từ từ phát chuồng ra, chuồng nào cũng thâm độc. Càng đánh, A Chín càng thấy kém thế dần, hơi thở hồng hộc, thân pháp kém nhanh nhẹn.

Trình Thanh Trúc vội kêu gọi:

- A Chín, con rút lui đi. Bác Chử đã đại thắng rồi!

A Chín quay mình định lui nhưng Chử Hồng Liễu không để cho nàng ra khỏi đấu trường, quát lớn:

- Đánh ta bấy nhiêu que như vậy, mà mi còn muốn yên ổn rút lui ư?

Chuồng pháp của y tuy chậm chạp, nhưng A Chín không sao lui ra khỏi phạm vi chuồng phong của y. Thấy bàn tay của y đã bắt đầu đỏ, Trình Thanh Trúc vội lấy luôn một cây trúc ở trong tay đàn em, nhảy xổ tới càn trúc đâm thẳng ra và lớn tiếng kêu gọi:

- Cả hai bên hãy ngừng tay ngay!

Còn phe bên này, Sa Thiên Quãng lấy chiếc quạt ra, phi thân tiến thẳng vào nhằm yếu huyệt của Trình Thanh Trúc mà điếm. Vội dùng tả chuồng gạt ra, Thanh Trúc định tâm vào cứu A Chín, nhưng bị Sa Thiên Quãng chặn ngang, không sao thoát thân được.

Vì địch thủ võ nghệ cao cường, Thanh Trúc bắt buộc phải cẩn thận nghênh chiến.

A Chín đầu đầy mồ hôi, chân tay đã chậm dần. Thừa Chí bỗng la lớn:

- Ôi Trời ơi! Cứu tôi với, cứu tôi với!

Ngồi trên mình ngựa, chàng vừa la vừa xông vào trong đấu trường. Trình Thanh Trúc và Sa Thiên Quãng phải nhảy sang hai bên để tránh. Thừa Chí ở trên mình ngựa lắc lư như sắp ngã, hay tay ôm chặt lấy cổ ngựa. Chàng bỗng luôn xuống bụng ngựa, rồi lại trèo được lên trên yên,

trông rất tội nghiệp. Con ngựa phi tới giữa A Chín và Chử Hồng Liễu đứng dừng ngay lại. Thừa Chí thở hồng hộc, từ từ bò xuống ngựa, lớn tiếng nói:

- Ô hô! Nguy hồ hiểm tai! Thật là cứu tử nhưt sinh. Súc sinh, súc sinh, mi muốn giết chết Tiểu sinh này phải không?

Nhờ sự ngăn cản đó, A Chín mới thoát khỏi tay Chử Hồng Liễu mà trở về bên phe mình. Chử Hồng Liễu cũng không tiện đuổi theo truy kích nữa.

Trình Thanh Trúc nói:

- Sa trại chủ, tôi muốn lãnh giáo tài nghệ “Âm Dương bảo phiến” của bạn.

Sa Thiên Quãng nói:

- Đệ cũng có ý định là cái hòm bảo vật cuối cùng này để chúng ta quyết thắng phụ.

Hai người giao chiến mấy chục hiệp rồi vẫn chưa phân được thua. Lần đấu tranh thứ hai này, cả hai bên cũng không kiêng nể, và cùng sử dụng những thế hiểm độc để hại nhau. Song trúc của Trình Thanh Trúc rất dài nhưng thế võ tinh kỳ nên Âm Dương phiến của Sa Thiên Quãng không sao đến gần đối phương được.

Lúc ấy mặt trời đã xế về phía Tây, chim chóc từng đàn về tổ, tái chiến thêm mấy chục hiệp. Sa Thiên Quãng kém về dần, hai chân đã thiếu vững chắc. Thấy vậy, Chử Hồng Liễu vội lên tiếng gọi:

- Hai bên ngang sức nhau, khó lòng phân chia thắng bại. Hòm bảo vật đem ra chia đôi, mỗi người được một nửa.

Trình Thanh Trúc cười một trận thật lớn, quét ngang đôi que trúc xuống đất, Sa Thiên Quãng vội nhảy lên để tránh. Trình Thanh Trúc hai tay bỗng thu lại, đánh ra rất nhanh, hai que trúc bén nhọn như loạn lên, liên tiếp đâm luôn mấy que. Lúc này, Sa Thiên Quãng đang lơ lửng trên không, tránh không sao kịp, đầu trái đã bị một que trúc đánh trúng, lúc xuống không sao đứng vững được, ngã nằm phục trên mặt đất. Trình Thanh Trúc thu que trúc lại, quay trở về bên bộ hạ mình.

Sa Thiên Quãng nghiêng răng chịu đau, bấm cái chốt trên cán quạt, rồi nhằm sau lưng đối phương quạt tới, năm chiếc đinh bằng gang bắn ra nhanh như chớp. Trình Thanh Trúc không ngờ nên không tránh kịp, cả năm chiếc đinh cắm sâu vào giữa lưng, thấy tê tê buồn buồn, biết là trúng phải ám khí có độc, nhin hơi im tiếng, quay lại nhảy đến gần, điểm luôn hai que trúc vào bụng kẻ địch. Vì quá tức giận, Trình Thanh Trúc đã dùng hết sức lực, nên Sa Thiên Quãng mới bị thương nặng mà chết giấc liền. Bọn đạo tặc Sơn Đông tuốt khí giới ra, nhảy xổ lại cứu, chưa tới gần đã thấy Trình Thanh Trúc chịu đựng không nổi cũng ngã ngửa về phía sau. A Chín cũng chạy lại đỡ Trình Thanh Trúc về bên mình. Các bang hữu bang Thanh Trúc chưa rõ thủ lãnh sống chết ra sao, đều công phẫn. Bốn đội nhân mã cùng xông ra cả một lúc, hỗn chiến với bọn đạo tặc Sơn Đông. Lúc ấy, trong chiến trường, tiếng hò hét chém giết vang động, các bụi mù mịt.

Chử Hồng Liễu nắm lấy cánh tay Đàm phó trại chủ bên Ác Hồ Câu la lớn:

- Bạn mau kêu gọi anh em ngừng tay ngay.

Đàm phó trại chủ lấy tù và ra thổi. Bọn đạo tặc Sơn Đông rút lui tức thì. Bên kia tiếng còi lá tre cũng nổi dậy, người bên bang Thanh Trúc cũng rút lui ngay. Vì A Chín thấy Trình Thanh Trúc đã hồi tỉnh biết hỗn chiến như vậy, kết quả không tốt đẹp gì, lại thấy đối phương thâu quân cũng ra lệnh cho bang chúng ngừng chiến. Chử Hồng Liễu đứng giữa chiến trường lớn tiếng kêu gọi:

- Cả hai bên đừng có tổn thương hòa khí nữa. Chúng ta hãy chia những hòm châu báu này trước. Còn mỗi thù này tạm xếp lại, để sau này sẽ hay.

Đàm phó trại chủ nói:

- Cái hòm sau cùng này thuộc về bên chúng tôi.

Người bên bang Thanh Trúc vội nói:

- Không biết xấu hổ, thua rồi còn đánh lén như thế. Trại chủ của các người là tiểu nhân chớ không phải là anh hùng.

Hai bên chửi đổng, ồn ào vô cùng, lại định ra tay đánh nhau, Chử Hồng Liễu vội nói:

- Thôi, hòm này đem ra chia đều vậy.

Hai bên đều phái người đến định khuôn vác, A Chín lớn tiếng nói:

- Hòm thứ tám của tôi nhưng tôi không lấy, biếu cho người khách này, không ai đụng chạm tới.

Chử Hồng Liễu hỏi:

- Tại sao cô lại làm như thế?

A Chín nói:

- Nếu con ngựa của ông ta không điên cuồng, thì cháu đã bị thương dưới chưởng của bác rồi. Nên cháu định biếu hòm châu báu này để đáp tạ ông ta.

- Cô giữ được ân oán phân minh như thế cũng đáng khen đấy! Thôi được, khuôn đi! Hòm nào hòm nấy đều có viết rõ số hiệu cả, mong tất cả anh em đừng có khuôn vác nhầm nhé!

Mọi người đang ra tay khuôn vác, Thừa Chí bỗng nói:

- Các vị muốn làm gì thế?

A Chín phì cười nói:

- Ông không biết gì ư? Chúng tôi đến khuôn những hòm này đấy.

Thừa Chí nói:

- Tôi không dám phiền đến quý vị. Tôi có thuê những xe lớn này chở rồi.

A Chín cười nói:

- Có phải chúng tôi khuôn vác giúp ông đâu. Chúng tôi khuôn cho chúng tôi đấy chớ!

Thừa Chí nói:

- Lạ thật! Những hòm này rõ ràng là của tôi đấy chứ!

Một người trong bọn Sơn Đông mắng liền:

- Những hạng công tử bột này chỉ biết ăn cơm đi tiêu có khác! Nói nhiều làm gì?

Nói đoạn, y cúi mình khuôn hòm luôn. Thừa Chí lớn tiếng nói:

- Trời ơi! Không ai được động tới.

Nói xong, chàng giả bộ trượt chân ngã, miệng kêu cầu cứu:

- Ối trời ơi! Có ai cứu tôi không?

A Chín tưởng chàng ngã thật, chạy lại nắm lấy cánh tay, nhắc bổng chàng lên, nửa cười nửa trách nói:

- Ông này rõ thật lòi thối!

Bọn giặc đang xôn xao thấy Thừa Chí hốt hoảng như vậy đều tưởng lầm cái đá là gặp may thôi, lại tiến lên định khuôn. Hai tay xua lia lịa, Thừa Chí hỏi:

- Hãy khoan, các bạn định khuôn những hòm của tôi đi đâu thế?

A Chín nói:

- Chúng tôi người nào khuôn về nhà người nấy.

Thừa Chí nói:

- Vậy còn tôi sao?

A Chín cười nói:

- Ông không hiểu biết gì có khác, hãy ngoan ngoãn đi về nhà đi! Kẻ toi mạng trên đường thì khốn đấy.

Thừa Chí gật đầu nói:

- Cô nói rất phải. Tôi đem ngay mười cái hòm này về nhà vậy.

Tên đại hán bị đá vừa rồi, chưa nguôi cơn giận, chạy lại nắm vai Thừa Chí đẩy mạnh một cái, rồi quát lớn:

- Bước đi, đồ khốn kiếp!

Chưa dứt lời, y đã bị Thừa Chí túm sau lưng, ném một cái, cả người bay thẳng ra đằng xa, bắn thẳng đến đỉnh cây lớn cách đó bảy, tám trượng, y ôm chặt lấy cành cây, sợ hãi kêu la.

Bây giờ, bọn giặc mới hay Thừa Chí võ nghệ cao siêu như vậy. Cái điệu công tử bột và hủ nho vừa rồi là chàng giả bộ để đùa giỡn mọi người.

Lúc ấy Trình Thanh Trúc đã nhờ người nhỏ cho năm chiếc đinh ra, biết vết thương không nhẹ, đinh chia của xong là rút lui ngay. Bỗng thấy Thừa Chí biểu lộ võ nghệ, biết chàng là tay võ công thượng thặng, tất cả mọi người có mặt tại đấu trường không ai là địch thủ của chàng, sợ hãi quá vội vẫy tay gọi A Chín lại gần, khẽ nói:

- Người đó không phải là tay tầm thường. Con phải đề phòng cẩn thận.

A Chín gật đầu nhận lời, trong lòng vừa mừng vừa sợ, không ngờ một tú tài gầy gò thế kia lại có bản lĩnh cao cường đến thế. Thừa Chí bỗng lớn tiếng nói:

- Hai bên đánh nhau nửa ngày trời định cướp những hòm báu vật của tôi, lại còn viết chữ nọ chữ kia lên đó. Hà hà, tôi xóa những chữ ấy đây.

Chàng thuận tay túm một tên đại hán đứng cạnh, bóp luôn yếu huyệt ở trên cổ tay. Tên nọ tê liệt tức thì, không sao cử động được. Thừa Chí cầm người nọ lên, giơ ngang rồi chạy quanh hòm châu báu một vòng. Chàng sử dụng tên đại hán như một giẻ lau, chùi lung y vào những chữ viết cạnh hòm, lau sạch rồi, hai tay đưa mạnh một cái, quăng tên nọ lên trên ngọn cây.

Bọn đạo tặc Sơn Đông cầm khí giới xông tới. Thừa Chí chân đá tay đấm, những khí giới của giặc bay tứ tung. Chỉ trong giây lát bấy, tám tên đại hán đều bị chàng túm lung, túm ngực ném đằng xa. Thế là cả hai bọn giặc đều xôn xao. Thấy Sa Thiên Quảng và Trình Thanh Trúc đều bị thương nặng, chúng chỉ còn trông mong Chử Hồng Liễu làm chủ cho. “Hừ” một tiếng, Chử Hồng Liễu lớn tiếng nói:

- Không ngờ các hạ cũng là anh em trong làng võ. Xin cho biết tên họ, và môn hạ của vị tiên bối nào?

Thừa Chí đáp:

- Tôi họ Viên, sư phụ tôi là Vương Lý Tư Vương lão phu tử, ông ta là kính học đại sư, rất thông thạo Lễ Ký và Xuân Thu các kinh sử. Còn một vị Lý lão phu, cũng dạy tôi lời văn bát cổ, chuyên môn nghiên cứu “Chi hồ giả dã.”...

Chử Hồng Liễu nói:

- Lúc này bạn giả bộ làm gì nữa? Bạn cứ nói rõ sư phụ và môn phái của bạn ra đi! Nếu ông ta có uyên nguyên gì với chúng tôi thì chúng tôi đây cũng không phải hạng người không biết tình nghĩa đâu!

Thừa Chí nói:

- Thế thì còn gì tốt hơn nữa. Bây giờ đã muộn lắm rồi. Xin chào các bạn, chúng tôi phải đi đây.

Tánh của Hầu trại chủ Sát Báo Cương rất nóng nảy, giơ thanh Cửu Hoàn đao lên nhằm lung Thừa Chí chém ngang xuống.

Thừa Chí né mình tránh thành Cửu Hoàn đao nọ chém hụt sang bên. Vì dùng sức quá mạnh, khi đã chém không trúng, Hầu trại chủ không sao thu khí giới lại được, để thanh đao đó thừa thế bổ xuống vai của Chử Hồng Liễu đứng cạnh. Mọi người hoảng sợ la lớn. Nhưng Chử Hồng Liễu khẽ giơ tay trái ra dùng ngón tay trở kẹp lấy sống đao kéo về phía sau một cái, thanh đao đó mới ngừng được. Hầu trại chủ xấu hổ quá, mặt đỏ bừng lên. Chử Hồng Liễu mỉm cười,

buông tay ra, rồi nói với Thừa Chí rằng:

- Với chút tài ba này, tôi được một hòm châu báu của bạn, cũng không quá đáng, phải không bạn?

Thừa Chí hỏi:

- Thế võ của bạn tên là gì thế?

Chữ Hồng Liễu nổi giận nói:

- Thế võ ấy tên là Giải Kiếm công (võ cànng cưa). Nếu bạn cũng biết thế võ ấy, ta xin phục ngay!

Thừa Chí nói:

- Võ gì lại gọi “Giải Kiếm” hay “Qui Kiếm” (cànng cưa hay cànng rùa) tôi chưa thấy qua bao giờ?

Chữ Hồng Liễu cả giận thét lớn:

- Vừa rồi ta dùng hai ngón tay kẹp lấy thanh đao. Đó là Giải Kiếm công! Bạn đui mù hay sao mà bảo không trông thấy.

Thừa Chí nói:

- Ô ra miếng võ xiếc ấy! Bạn với người kia xếp đặt với nhau trước có gì lạ? Chú Thanh lại đây, chúng ta cũng biểu diễn cho họ xem chơi.

Thanh Thanh tươi cười chạy tới, nhặt thanh đao lên, làm điệu bỏ xuống đầu Thừa Chí, lúc sắp tới nơi, cố ý làm ra thật chậm và thật nhẹ chém xuống. Tay run run, Thừa Chí cũng dùng hai ngón tay kẹp lấy lưỡi đao, Thanh Thanh làm bộ dùng sức giựt ra, nhảy nhót nghiêng răng mím môi một hồi, mà không sao rút nổi thanh đao ra. Thấy hai người trêu ghẹo Chữ Hồng Liễu, A Chín không nhịn được, lớn tiếng cười trước. Thấy hành động của hai người khôi hài quá, bọn giặc cũng đồng thanh cười theo.

Xưa tay làm phách quen rồi, Chữ Hồng Liễu khi nào lại chịu để cho hai tên hậu sanh tiểu bối diễu cợt mình như vậy, liền giựt luôn thanh Cửu Hoàn đao ở trong tay Hầu trại chủ, đưa cho Thừa Chí nói:

- Bạn thử chém ta một đao xem. Như vậy, bạn không thể nói là ta đã xếp đặt trước nhé?

Thừa Chí nói:

- Nhưng chém chết người, tôi không chịu thường mạng đấy nhé?

Càng tức giận thêm, Chữ Hồng Liễu liền sanh lòng giết chóc, sầm nét mặt lại nói:

- Bất luận ai chết, cũng không phải đền mạng cả!

Thừa Chí la lớn:

- Này, cẩn thận, đao tới đây này!

Chàng bỗng giở tay trái bỏ ngang một đao. Không ngờ đao đó lại đến trái hãn đường đao mà

mình tưởng tượng, Chử Hồng Liễu sợ hãi quá, cúi đầu để tránh, hơi muộn một chút, mũi của y đã bị thanh đao chém rớt xuống đất. Bọn giặc lại cười ồ.

Thừa Chí cười nói:

- Thế võ “Quy Kiếm” của bạn à, không phải, Giải Kiếm mới đúng!

Vừa nói chàng vừa chém ngang chân một đao. Chử Hồng Liễu vội nhảy lên để tránh nhưng vẫn không kịp, cả hai chiếc đế giày bị chém rơi xuống đất. Y vừa giận vừa sợ hãi.

Thừa Chí nói:

- À, phải rồi. Cao quá, thấp quá, nhanh quá, bạn không tránh được cả. Bây giờ tôi từ từ chém vào giữa vậy!

Đao này quả nhiên giống như Thanh Thanh vừa rồi vậy, từ từ chém ngang tới. Chử Hồng Liễu giơ tay trái ra định kẹp lấy đao. Y định tay trái kẹp võ khí, tay phải dùng chưởng đánh miếng độc liền.

Ngờ đâu, đao của Thừa Chí sắp chém tới tay y, bỗng bật ngược lưỡi đao đưa lên một cái, thế là hai ngón tay của Chử Hồng Liễu bị lưỡi đao của Thừa Chí cứa phải, máu chảy đầm đìa. May y rút tay nhanh, hai ngón tay mới khỏi đứt. A Chín vỗ tay khen ngợi. Chử Hồng Liễu cả giận quát:

- Quân chuột nhắt, mi có giỏi lại đây tử võ với ta?

Thừa Chí quăng thanh đao ra phía sau, lúc ấy tên đại hán ở trên đỉnh cây đang vịn cành lớn bò xuống, ngờ đâu thanh đao của Thừa Chí vừa liệng, chặt đứt cành cây nọ, tên đại hán kia ngã lộn mấy vòng xuống đất. Trong lúc các người đang hoảng sợ kêu la, Thừa Chí lại xách từng cái hòm một ném ra phía xa, cái nọ chổng lên cái kia, thành một đống cao ước mấy trượng, rồi nói:

- Tử võ thì tử võ ta có sợ đâu. Nhưng ta không yên tâm vì bọn mi đều là đầu trộm đuôi cướp cả. Nhân lúc ta đang đấu hăng hái, lại lấy trộm những hòm châu báu này của ta thì sao?

Nói đoạn, chàng nhảy lên trên nóc đống hòm, rồi lớn tiếng kêu:

- Mi có giỏi lên đây tử võ với ta.

Hồi 14 - Thái Sơn Hội Quần Anh

Thấy hòm sắt nặng nề như thế. Mà chàng ném thành đống cao một cách nhẹ nhàng. Chử Hồng Liễu đã kinh hãi sức mạnh thần thánh nay lại thấy chàng nhảy lên trên nóc nhẹ nhàng như chim bay lại càng sợ hãi thêm.

Thì ra Thừa Chí thấy kẻ địch quá nhiều cho nên phải đem khinh công thượng thặng “Bách Biến Quỷ Ảnh” do Mộc Tang đạo nhân truyền cho để đe dọa bọn giặc. Thấy đống hòm chồng chất cao như vậy và nghiêng ngửa như sắp đổ, y tự biết kinh công thấp kém nên không dám nhảy lên bêu xấu, liền quát lớn:

- Mi có giỏi thì xuống đây?

Đứng trên nóc hòm chót vót Thừa Chí lên tiếng gọi:

- Mi có giỏi thì lên đây.

Chử Hồng Liễu đến gần ôm mấy cái hòm ở dưới lắc mạnh một hồi, chỉ thấy Thừa Chí ngã lộn ngược xuống. Bọn giặc cổ vỗ tay hoan hô. Nào ngờ đầu lúc ngã xuống đến đỉnh đầu Chử Hồng Liễu, Thừa Chí bỗng dùng tả chưởng đánh bổ xuống. Chử Hồng Liễu sợ quá giờ hữu quyền đánh lại. Thừa thế Thừa Chí nắm luôn tay phải y và điểm luôn yếu huyệt. Chờ khi đến hai chân của mình vừa xuống mặt đất, Thừa Chí quát lớn một tiếng “Lên.”

Cả một thân hình béo mập của Chử Hồng Liễu bay bổng lên nóc hòm lúc đó còn lắc lư, Chử Hồng Liễu nằm bò lên đó trông thật tức cười Thanh Thanh lớn tiếng gọi:

- Mi có giỏi xuống đây?

A Chín nghĩ đến lời nói của Chử Hồng Liễu vừa rồi cũng không sao nhịn được cười.

Chử Hồng Liễu xưa nay rất kém kinh công lại thêm thân hình mập mập nay đột nhiên bị nằm bò trên cao dù có tài ba lỗi lạc cũng không làm gì được. Biết khuyết điểm của y Thừa Chí mới đặt cái tròng đó để cho y lọt vào. Bọn giặc không dám đến khuôn hòm sắt xuống để cứu Hồng Liễu vì sợ động đến những cái hòm ở dưới, nhờ những cái trên xụp đổ thì người ở dưới có phải bị đè chết hay không? Nên không ai dám động tới.

Sa Thiên Quảng khế nói:

- Đàm hiền đệ ra lệnh bao vây tấn công thành nhỏ kia, hãy giết nó trước đi đã?

Đàm phó trại chủ liền thổi tù và ra lệnh. Bọn giặc Sơn Đông rút khí giới và xông lại bao vây Thừa Chí, Chàng Cầm. Thanh Thanh cầm kiếm, Hồng Thắng Hải dùng đao Thừa Chí và Chàng Cầm thì tay không. Cả bốn người quay tròn đối địch với bọn giặc.

Chàng Cầm và Thừa Chí túm ngực từng tên giặc một ném ra xa. Từ ra đời tới giờ bọn giặc chưa từng thấy ai đánh lạ lùng như vậy nên chúng sợ hãi vừa đánh vừa rút lui.

Thừa Chí nhảy tới cạnh Sa Thiên Quảng. Lúc ấy Sa trại chủ đang nằm ngửa dưới đất có hai tên

đầu mục trông nom xoa bóp. Thấy Thừa Chí xông tới một tên giơ đao ra cản trở một tên công Sa Thiên Quảng chạy. Thừa Chí chui qua lưới đao đuổi theo túm cổ tên đang chạy đá mạnh một cái. Tên nọ đau quá la lớn liền buông Sa Thiên Quảng xuống, Thừa Chí bèn đỡ lấy kẹp chặt vào nách rồi nhảy lên mũi hòm kêu gọi:

- Các người có muốn y sống hay là y chết?

Bọn giặc thấy thủ lĩnh mình bị bắt ai nấy đều ngẩn người ra không dám ra tay đánh nữa. Thừa Chí giơ tay ra hiệu cho chàng Cầm xông vào trong bang Thanh Trúc. Lúc này những người trong bang Thanh Trúc đang khoanh tay đứng xem thấy chàng Cầm mạnh như mãnh hổ xông tới vội giơ khí giới ra cản trở.

Nhưng theo hầu Bát Thủ Tiên Viên Mục Nhân Thanh lâu năm chàng Cầm võ nghệ vì vậy rất cao những người thường địch sao nổi. Chỉ thấy những kiếm, gươm, giáo, mác bay tứ tung chàng tay không đã xông đến cạnh Trình Thanh Trúc. Đứng trên cao Thừa Chí trông thấy chàng Cầm sắp thành công đang mừng thầm. Bỗng thấy A Chín ngồi dưới đất khóc lóc.

Thừa Chí nghĩ: “Nếu Trình Thanh Trúc chết đối phó với lũ răn không đầu như bang Thanh Trúc không phải là chuyện dễ.”

Nghĩ đoạn chàng liền lớn tiếng gọi:

- Thăng Hải mau gọi chàng Cầm trở lại đây.

Dược lệnh Hồng Thăng Hải bỏ kẻ địch xông đến trước mặt chàng Cầm ra hiệu bảo chàng trở lại. Chàng Cầm quay lại thấy sư huynh gọi lại thật mới chịu quay đầu trở lại. Thừa Chí đưa Sa Thiên Quảng cho chàng Cầm rồi nhảy vào trong đám đông Bang Thanh Trúc hỏi:

- Sao thế?

A Chín vừa khóc vừa trả lời:

- Sư phụ tôi chết rồi!

Thừa Chí cúi xuống để tay vào mũi Trình Thanh Trúc thấy đã ngừng thở thật, lại sờ đến ngực thì thấy tim còn đập rất yếu liền nói:

- Đừng sợ tôi cứu cho!

Vừa nói chàng vừa lật Trình Thanh Trúc cho nằm sấp xuống, thấy sau lưng có năm lỗ nhỏ đều ở những chỗ yếu huyết nên võ công có tinh xảo cũng không chịu nổi.

Biết những vết thương này rất nặng Thừa Chí vội dùng sức điểm Thiên Phu huyết ở trên lưng và Dũng Tuyền huyết ở dưới gan bàn chân. Nhờ vậy huyết mạch mới lưu truyền. Trình Thanh Trúc từ từ tỉnh dậy mở mắt ra nhìn. A Chín cả mừng lớn tiếng kêu gọi

- Sư phụ, sư phụ!

Trình Thanh Trúc gạt đầu. Thừa Chí ngạc nhiên hỏi:

- Ông ta là sư phụ của cô đấy à? Tôi tưởng là ông nội của cô.

A Chín đáp:

- Dạ! Cám ơn ông nhé?

Lúc ấy Thanh Thanh, Hồng Thắng Hải, chàng Cầm ba người đã vác Sa Thiên Quảng lùi về phía bang Thanh Trúc. Bọn giặc Sơn Đông thấy thủ lĩnh bị bắt liền xông lại cứu. Các bang hữu bang Thanh Trúc cản lại. Thế là hai bên hỗn chiến đánh rất kịch liệt. Cả hai bên đều có mười mấy người bị thương và chết. Thanh Thanh nói với Thừa Chí:

- Để cho họ đánh thêm một tiếng nữa hai bên cũng chết khá nhiều rồi đấy?

Thừa Chí mỉm cười, bỗng nghe Chử Hồng Liễu đứng trên nóc đồng hòm cao kêu to:

- Nguy to rồi Quan binh đã tới, tổng số ước lượng có mấy nghìn người chúng ta mau rời khỏi... không... không chúng nó đến tận... mười ngàn người... mau lui, mau lui!

Vì y đứng ở trên nóc nên thấy trước, nghe y kêu gọi như vậy, mọi người đều tự động ngừng tay giao chiến. Ba người cỡi ngựa phóng tới, hai người của bọn giặc Sơn Đông một người của bang Thanh Trúc cả ba đều được lệnh canh gác, thấy quân binh đến liền phi ngựa trở về báo tin, cũng lớn tiếng kêu to:

- Đại đội quan binh đã tới.

Chử Hồng Liễu không còn sợ nguy hiểm gì nữa, ở trên cao nhảy xuống tới đất đã lộn ba vòng mới ngồi được hai chân sung lên và đầu đón lạ thường, rồi dẫn bọn giặc rút lui. Thừa Chí tung Sa Thiên Quảng cho bọn giặc đỡ lấy đặt lên lưng ngựa rồi lui vào trong rừng.

Còi lá tre của bang Thanh Trúc cũng dội lên, các bộ hạ vội khuân vác những người bị thương và chết đang nằm dưới đất, rồi chia làm bốn lượt rút lui. Chỉ trong chớp mắt cả chiến trường lớn rộng như vậy mà chỉ còn lại bọn Thừa Chí mà thôi. Nhảy lên trên nóc đồng hòm Thừa Chí liệng từng cái một xuống, chàng Cầm đỡ lấy để lên xe, Thanh Thanh cười nói:

- Chúng uống công bị chết bị thương bấy nhiêu người mà không cướp được một đồng xu nhỏ của chúng ta.

Đằng xa tiếng tù và vọng lại rồi tiếng người tiếng ngựa nhịp đưa tới. Quả nhiên đại đội quân binh đã tới nơi. Thừa Chí nói:

- Có nhiều quân binh như vậy chắc bọn giặc không dám trở lại quấy nhiễu, chúng ta đi thôi!

Nói đoạn xem xét lại bọn phu xe thấy tên nào tên nấy bình yên vô sự, Thừa Chí ra lệnh khởi hành. Hai trăm tên quân Minh chia làm hai đội xông đến trước. Một tên quan hạ cấp tay múa trường đao quát hỏi:

- Các ngươi làm gì đó?

Thừa Chí đáp:

- Chúng tôi làm thường dân qua đường!

Tên quan nọ hỏi tiếp:

- Tại sao ở đây có vết máu có nhiều khí giới thế này?

Thừa Chí đáp:

- Vừa rồi có bọn giặc cướp đón đường định cướp bóc chúng tôi, may chúng hay tin quan quân tới chạy hết rồi.

Lúc ấy đã có mấy đội binh sĩ đi đuổi theo bọn giặc rút lui. Tên quan nọ liếc mắt ngắm những hòm sắt trên xe lạnh lùng hỏi:

- Những hòm đó là hòm gì?

Thừa Chí đáp:

- Đó là hành lý của chúng tôi.

Tên quan lại nói:

- Mở ra xem nào?

- Đó là những quần áo và chăn mùng của chúng tôi chớ không có cái gì đặt biệt cả.

Tên quan nọ lại quát:

- Ta bảo mở thì ngươi phải mở ra ngay, nói lời thôi làm gì!

Thanh Thanh nói:

- Chúng tôi có đem những cái quốc cấm đầu mà các ông lại đòi khám xét làm gì?

Tên quan nọ chửi liền:

- À, thằng nhỏ láo thật!

Vừa nói y vừa quất một roi tới, Thanh Thanh vội né mình tránh. Tên quan nọ thấy mười cái hòm sắt có vẻ nặng nề và chắc chắn như vậy biết trong đó thế nào cũng có nhiều cái quý giá liền động lòng tham, mượn cớ vu khống quát lớn:

- Thằng nhãi này láo thật, mi dám ra tay kháng cự lại quan quân khám xét, hỡi các anh em mau hãy đem tang vật này xung công.

Hồi đó cướp tài vật của dân chúng là thói quen của quan binh nên vừa nghe đến hai chữ xung công các tên quân lính đã xúm lại kẻ lôi người kéo những cái hòm sắt đó.

Tên quan nọ ác độc vô cùng! Sợ bọn Thừa Chí kiện tới quan trên liền lớn tiếng nói:

Bọn này là thổ phỉ chúng dám kháng cự quan binh, mau giết chết cho ta?

Vừa nói y vừa múa đao chém tới. Thừa Chí cả giận nghĩ thầm: “Nếu chúng ta không biết võ có phải là bị chúng giết sạch rồi hay không, những tên quân này không biết đã giết hại bao nhiêu người lương dân rồi.”

Vừa nghĩ Thừa Chí có võ ra mấy chuồng. Một số trúng chuồng lực của chàng bay ra ngoài, số còn lại loạn cả lên vì quá khiếp đảm trước võ công của Thừa Chí. Các quan binh kinh hãi kêu

kên:

- Quân giặc cản đường, định ăn cướp quân lương?

Những tên quân ở phía trước bị Thanh Thanh, chàng Cầm, Hồng Thắng Hải ba người xông tới, chạy trốn ngay. Nhưng đại đội nhân mã của chúng ở phía sau đã ủa tới. Thừa Chí ra lệnh cho chàng Cầm, Thanh Thanh, Hồng Thắng Hải đánh xe vào trong rừng ẩn trốn, còn chàng thì múa thanh đại đao đoạn hậu. Vừa tới rừng thì nghe tiếng khí giới va chạm giữa quan binh và bọn giặc Sơn Đông và bang Thanh Trúc. Hai bọn này võ nghệ tuy cao cường nhưng quan quân quá nhiều chẳng bao lâu đã bại dần. Thừa Chí và Thanh Thanh cho đoàn xe đậu ở một góc rừng.

Lúc ấy Sa Thiên Quảng và Trình Thanh Trúc bị thương nặng sắp chết đến nơi. Không ai chỉ huy vì vậy bọn giặc bị quan binh chia từng mảnh mà vây đánh. Thấy quan binh đuổi theo bọn giặc tàn sát vô cùng, Thanh Thanh hỏi:

- Chúng ta phải làm thế nào?

Thừa Chí đáp:

- Giúp cường đạo, giết quan binh!

Thanh Thanh nói:

- Anh nói phải lắm!

Thừa Chí lại nói:

- Chú ở đây canh giữ những xe này!

Thanh Thanh gạt đầu, rồi nàng cùng chàng Cầm, Hồng Thắng Hải ba người trấn giữ nơi đó. Hễ thấy quan binh xông tới là ba người chém ngay. Thấy ba người quá hung ác như vậy bọn quan binh không dám tới gần, Thừa Chí lên ngọn cây quan sát tình hình thấy A Chín và mấy tên đầu mục của bang Thanh Trúc bị mấy chục tên quan binh vây đánh, tình thế nguy ngập chàng liền nhảy ngay xuống đánh bay hai cây thương đâm trộm A Chín và lớn tiếng kêu gọi:

- Các người mau lên ngọn đồi phía Tây!

A Chín đang đỡ thương của bọn quan binh chúng đang chém nàng. Thừa Chí vội cướp lấy cán đao, dùng tay chặt mạnh cái cán gãy làm đôi và đâm luôn một quyền vào ngực tên quân, tên tướng quân nọ mồm hộc máu tươi nằm ngửa ra mặt đất. A Chín liền thổi hồi còi lá tre chỉ huy các bộ hạ lùi cả về phía Tây. Thừa Chí lại chạy sang bên kia cứu bọn giặc Sơn Đông, cũng bảo chúng lui cả về phía Tây. Hễ nhóm nào bị quan binh cản trở là chàng xông vào cứu ngay. Khi người của hai phe đã tụ tập lại một nơi rồi thanh thế lớn mạnh ngay. Dưới sự chỉ huy của Thừa Chí, vừa đánh vừa lui, tất cả mọi người đều lùi cả về trên đồi. Thừa Chí lại dẫn mấy chục tên Bang hữu và đạo tặc võ nghệ khá cao, xông xuống tiếp cứu đoàn xe cùng nhóm Thanh Thanh đưa lên ngọn đồi.

Quan binh vây dưới chân đồi đông như kiến cỏ, lớn tiếng hò reo.

Thừa Chí chỉ huy bọn giặc dùng cung tên để thủ thế không cho quan binh lên. Bọn giặc vốn đã đại bại nay bỗng có người dẫn ra khỏi chỗ hiểm nghèo, tất phải tuân mạng theo lệnh của vị ân

nhân đó. Quan binh xông lên toi lung chừng đôi gập phải loạn tên bắn đành phải lùi xuống dưới chân đồi. Đa số quân binh sợ chết không dám xông lên nữa, chỉ đứng dưới hò reo để khỏi bị quan trên trách mắng.

Đã giữ vững được căn cứ rồi Thừa Chí liền phái Đàm phó trại chủ, Chử Hồng Liễu, Hồng Thắng Hải, A Chín bốn người mỗi người lãnh một đội quân trấn thủ một phương. Còn những người khác băng bó vết thương cho người bị thương và chôn cất những người chết. Thừa Chí xoa bóp cho Trình Thanh Trúc và Sa Thiên Quảng. Một lát sau cả hai người đều ngủ yên. Bọn lâu la Ác Hồ Câu và bang Thanh Trúc thấy thủ lĩnh vô sự đều kính phục Thừa Chí. Thấy quan binh đông đúc quá Thanh Thanh liền hỏi Thừa Chí:

- Anh có cách gì đánh lui được quan binh không?

Nghĩ ngợi giây lát Thừa Chí hỏi một tên giặc thạo đường lối nơi đó rồi lại đứng lên chỗ cao xem tình thế quan binh. Thấy phía sau có nhiều xe vận tải binh lương liền nghĩ ra một kế, chàng nhẩy xuống hỏi Thanh Thanh rằng:

- Vừa rồi quan binh vu khống cho chúng ta cướp binh lương phải không?

Lúc ấy Chử Hồng Liễu vừa giao cho người khác thay phiên gác để xuống nghỉ ngơi nghe vậy liền đáp:

- Đại đội binh này áp tải tiền bạc lên Bắc Kinh. Chúng ta gặp chúng ở đây thật là may mắn quá!

Thừa Chí hỏi:

- Tại sao áp tải tiền bạc lại huy động nhiều quan binh như vậy?

Chử Hồng Liễu đáp:

- Hiện giờ thiên hạ đại loạn, đâu đâu cũng có anh hùng lực lâm lập sơn trại. Triều đình đang cần số tiền thuê của Giang Nam tiếp viện chở lên để chi phí về binh lương. Số tiền bạc này vua Sùng Chỉnh dùng để đối phó quân Mãn Thanh và quân khởi nghĩa của Sấm Vương. Có thể nói số bạc này rất quan trọng với triều đình nên cần phải nhiều binh hộ tống như vậy.

Thừa Chí nói:

- Bọn quân binh này nhiều thật! Chúng đang gánh một trọng trách như vậy mà còn dám gây khó dễ với chúng ta.

Chử Hồng Liễu cười nói:

- Chúng tưởng chi đánh trong chớp mắt là bắt hết được chúng ta, rồi đặt cho mỗi người một cái tên đại vương nào đó hay là một cái danh hiệu rất lợi hại chẳng hạn, làm báo cáo cấp trên có phải là được một công lớn hay không?

Thừa Chí gật đầu đáp:

- Phía Tây bắc nơi đây có một đường độc đạo hai bên là núi cao chót vót chúng ta nên rút lui về đó.

Lúc này Chử Hồng Liễu đã kính phục Thừa Chí nên không phản đối gì và chỉ nói:

- Xin Viên tướng công ra lệnh chúng tôi chỉ biết tuân theo.

Thừa Chí ngồi xuống đất vẽ họa đồ trên mặt đất và ngẫm nghĩ trong giây lát đã thảo xong kế hoạch, liền ra lệnh cho tất cả mọi người. Đến đầu canh một, Thừa Chí và chàng Cầm đi trước mở đường, mọi người đi theo sau xông xuống chân đồi. Lúc này quan binh đã mỏi mệt thấy bọn giặc đột nhiên xuống thế mạnh vô cùng, ai nấy chỉ giả vờ đánh đỡ qua loa, tránh ra hai bên, để cho bọn giặc xông ra.

Tới đầu đường độc đạo, bọn giặc chạy cả vào, quan binh theo sau đuổi một lúc. Bỗng mấy tên giặc sau cùng quay lại đấu với quan binh một hồi.

Đến khi đạo quan binh đuổi tới nơi tất cả bọn giặc kia đều rút lui vào trong hẻm độc đạo đó.

Đại đội quan binh vừa đuổi tới nơi vào trong hẻm vài trăm thước thấy hai bên vách núi cao chót vót địa thế hiểm ác. Tên tướng quân đi vội hạ lệnh ngừng đuổi đề phòng phục kích. Bỗng những xe chạy phía trước có một hòm sắt rơi ra ngoài nắp hòm mở toang châu báu rải rác cả đường. Tên tướng quân cả mừng, hạ lệnh tiếp tục đuổi theo bọn cướp để chiếm lấy chín cái hòm sắt kia. Đuổi một hồi chỉ thấy bọn giặc vút áo giáp và khí giới đầy đường, mấy con ngựa mệt nằm cạnh đường lại có mấy thoi vàng, thoi bạc rải trên mặt đường, bọn quan binh, kẻ cướp người nhặt hỗn loạn vô cùng. Tên tướng quân lãnh đội và Thủy tổng binh thấy bọn giặc đại bại đến nỗi bỏ cả khí giới vàng bạc châu báu đầy đường quên cả phòng bị cứ mong đoạt được nốt số hòm châu báu kia liền hạ lệnh cho ba quân nỗ lực đuổi cho kịp.

Lúc ấy Thừa Chí đã trèo lên trên vách núi chạy ngược trở lại đến phía sau của bọn quan binh. Chàng đi được một lát quả nhiên thấy trong bộ quân binh có rất nhiều xe cộ, xe nọ nối xe kia xe nào cũng có vải vàng bao phủ, trên xe cắm cờ “Đại Minh Giang Nam Tào vận” mấy chữ đỏ. Ở trên cao chàng trông thấy những xe đó như một con rồng vàng dài vô tận. Thấy thanh thế của quân binh như vậy, chàng vừa mừng vừa sợ. Chàng sợ quân Minh thế mạnh không địch nổi còn mừng là nếu mưu kế thành tựu cướp được số binh lương này, nghĩa binh Sấm Vương càng nhanh chóng thành công, và kẻ thù chính Sùng Chinh hoàng đế sẽ bị đả kích rất nặng, thật là một kỳ công hiếm có.

Chàng lúi theo bụi rậm đi xuống để xem rõ đoàn xe đó.

Khi xuống tới chỗ nghe thấy tiếng nói của quân binh chàng núp ở một cây cỏ thụ, lắng tai nghe những xe đi sau có vẻ nhẹ hơn hình như trong xe không có chở tiền bạc, nhìn kỹ mới hay trăm chiếc xe đi sau cùng là xe tù.

Mỗi xe nhốt một người, người nào cũng xếp bằng tròn. Trên xe có viết: “Nghĩ trăm cư khẩu mỗ mỗ” (quyết định chém tên giặc lớn tên mỗ). Để ý xem từng lá cờ một, chàng thấy toàn viết “Giang Dương Đại Đạo”, “Phản bạn nghịch thù”, “Hoài Nam cự tặc”,... Như vậy đủ thấy những tù phạm này đều là dân đói rét phản kháng triều đình, hoặc tướng giặc các sơn trại...

Thừa Chí nghĩ: “Những người này ta cũng phải cứu cả, nhưng cứu họ bằng cách nào?”

Đang nghĩ ngợi chàng chợt thấy một cái xe trên lá cờ viết: “Nghĩ trăm cư khẩu Tổ Trọng Thứ nhứt danh” chín chữ. Chàng giựt mình kinh hãi, đuổi theo vài bước nhìn kỹ, người ngồi trong xe quả thật là bộ hạ của cha mình. Ông ta vẫn ăn mặc thư sinh như xưa, mới ngoài năm mươi tuổi mà đầu tóc bạc phơ, gầy gò ốm yếu hơn hồi ở trên núi rất nhiều, nhưng vẻ mặt vẫn hồng hào,

không kém năm xưa chút nào. Chàng lại trông thấy những xe sau có: Ngụy Hạo, người nuôi nấng dạy bảo mình hồi còn bé, Chu An Quốc và La Đại Can bộ hạ cũ của mình, chỉ có ứng Tòng là thiếu mặt thôi.

Không lâu sau các xe tù đi qua hết, Thừa Chí lên trên đỉnh núi. Lúc ấy bọn quan quân mới thấy hình bóng của chàng, liền lớn tiếng hò reo, một số rút tên ra bắn theo nhưng trúng sao được. Chàng vẫn chạy ngược về phía sau đội binh. Chạy độ vài chục trượng nữa thấy người đi sau áp hậu quân đội là một tên quan cỡi trên ngựa tay xách đại đao. Thừa Chí nghĩ thầm: “Ta bắt tên quan quân này quấy nhiễu một hồi trước, rồi thừa cơ cứu Tổ thúc thúc và các người.”

Chàng định phi thân nhảy xuống thì thấy đằng xa cát bụi tung lên, mấy người cưỡi ngựa phóng tới. Thừa Chí nghĩ: “Thế ra đằng sau chúng còn tiếp ứng, chờ mấy tên này tới nơi ta xem rõ mặt đã hăng hay.”

Người cỡi ngựa đi trước là đàn bà, nhìn rõ mặt chàng nhận ra ngay nàng là Phi Thiên Ma Nữ Tôn Trọng Quân. Còn bốn người theo sau là vợ chồng Quy Tân Thụ, Mai Kiếm Hòa và Lưu Bội Sinh. Mừng quá, chàng vội kêu gọi:

- Nhị sư huynh!

Vừa gọi chàng vừa phi thân xuống trước ngựa của vợ chồng Quy Tân Thụ. Gò ngay cương ngựa lại, vợ chồng họ Quy nhận ra ngay là Thừa Chí, Quy nhị nương lạnh lẽo trả lời:

- Ô thì ra là chú bé. Có việc gì thế?

Nghe sư mẫu nói chuyện với người, Tôn Trọng Quân vội ngừng ngựa để đợi chờ.

Thừa Chí vội nói:

- Thưa sư huynh, sư tẩu, em có một việc rất gấp muốn yêu cầu hai vị cùng mấy sư điệt giúp đỡ cho.

Quy nhị nương đáp:

- Chúng tôi đang bận, không có thì giờ?

Nói dứt lời nàng quất ngựa phóng nước đại lướt qua cạnh người Thừa Chí, đi thẳng về phía trước. Mai Kiếm Hòa chấp tay chào:

- Sư thúc!

Rồi y cũng quất ngựa phóng theo sư phụ và sư mẫu. Lưu Bội sinh xuống ngựa nói:

- Sư phụ và sư mẫu cháu đang có việc bận, chẳng hay sư thúc có việc gì? Chờ làm xong việc của sư phụ và sư mẫu cháu quay trở lại cho sư thúc sai bảo.

Thừa Chí nói:

- Cảm ơn anh. Tôi chỉ cần cưỡi nhờ con ngựa của anh thôi.

Lưu Bội Sinh đáp:

- Xin sư thúc cứ việc cưỡi.

Nói xong y dắt ngựa đến cạnh. Thừa Chí nói:

- Tôi với anh cưới chung. Chỉ cần đuổi theo kịp bọn quân binh là tôi xuống ngay.

Nói xong chàng phi thân lên mình ngựa, Lưu Bội Sinh cũng nhảy lên theo rồi hỏi:

- Su thúc đuổi theo bọn quan binh làm gì thế?

Thừa Chí đáp:

- Muốn cứu người?

Lưu Bội Sinh mừng rỡ nói:

- Thế thì hay lắm. Chúng cháu và sư phụ, sư mẫu cùng định gây hấn với bọn đó. Thừa Chí hớn hờ thúc ngựa tiến lên. Chẳng bao lâu hai người đã qua mặt Tôn Trọng Quân và trông thấy hình bóng của tên quân áp hậu rồi. Thừa Chí thúc ngựa phóng nước đại tiến lên. Nghe phía sau có tiếng vó ngựa phi tới, tên quân áp hậu quay đầu lại nhìn thấy một bóng người từ trên ngựa nhảy lên như con chim đại bàng bay tới. Y sợ hãi múa thanh đại đao định chém người đó làm đôi. Ngờ đâu Thừa Chí vươn tay cướp lấy cán đao, người đã nhảy tới tên quan nọ tay trái điểm luôn yếu huyệt sau lưng y miệng quát lớn:

- Muốn sống hay muốn chết?

Thấy sau lưng tê tái và đau nhức vô cùng tên quan nọ muốn phản kháng. Nhưng tay chân không sao cử động được. Thừa Chí lại hỏi:

- Mi muốn chết hay muốn sống? Nói mau!

Tên quan nọ giọng run sợ nói:

- Xin... xin đại vương xá cho!

Thừa Chí nói:

- Mi phải ra lệnh cho đội xe tù ngừng lại ngay.

Tên quan quân đành phải nghe lời ra lệnh. Lúc ấy, vợ chồng Quy Tân Thụ vừa phóng tới. Năm thầy trò rút khí giới ra xông vào đội quan binh chém giết loạn xạ.

Thoạt tiên Thừa Chí dự định nhân lúc trời tối bắt ép tên quan chỉ huy đội áp hậu coi xe tù của y loạn đả với bọn áp tải phía trước. Ngờ đâu vợ chồng Quy Tân Thụ ra tay đánh trước làm loạn bọn áp hậu. Thế là kế hoạch của Thừa Chí không sao thi hành được.

Lo ngại nhóm Tổ Trọng Thọ bị quan binh chém giết bừa trong lúc hỗn loạn, Thừa Chí vội cướp lấy hai chiếc búa lớn xông tới cạnh xe rồi lớn tiếng gọi:

- Tổ thúc thúc, cháu là Viên Thừa Chí đây?

Tổ Trọng Thọ mơ màng như là nằm mê. Tiếp theo đó, Thừa Chí lại tiến lên cứu Chu An Quốc, Ngụy Hao ra khỏi xe tù. Những người đó đều là võ tướng giàu kinh nghiệm chiến đấu, tuy tuổi đã già, nhưng vẫn còn anh phong hồi xưa, cướp luôn khí giới của bọn quan binh rồi chém giết

loạn xạ và phá xe tù để cứu người khác.

Không bao lâu hơn trăm cái xe tù đều bị phá vỡ tan tành, hơn trăm hào kiệt được thoát nạn. Trong đó những tù nhân đó có mấy chục người là bạn cũ “Sơn Tôn” bộ hạ của Viên Sùng Hoán. Họ nghe nói người đến cứu là công tử của Viên đại soái đều phấn khởi vô cùng chém giết bọn quan binh thất linh bát lạc, rồi chạy cả về phía trước.

Lúc ấy tiền đội quan binh cũng phát hiện đường lối phía trước bị bọn Sơn Đông lấy đá lớn chặn ngang, không thể thông hành được. Thế là tiền đội và hậu đội của quân Minh đều đại loạn.

Thừa Chí thấy bộ đội quan binh tuy đã loạn xạ không thành hàng ngũ, nhưng nhân số của chúng nhiều gấp mấy lần bọn cường đạo, nếu đè ép quá, bắt buộc chúng phải thí mạng, lúc bấy giờ ngăn cản sao nổi? Suy tính xong chàng bỏ hai chiếc búa xuống giở kinh công ra, chạy trên các xe chuyển vận một mạch chạy thẳng hơn dặm đường, thấy tên Thủy tổng binh cưỡi ngựa đang múa đao chỉ huy các binh sĩ tác chiến. Thừa Chí vội xông lên vươn vai đẩy ngã liền hai tên lính đứng ra ngăn cản. Rồi chàng nhảy lên lưng ngựa, chỗ phía sau của Thủy tổng binh. Tên tướng lãnh đó quay đao lại chém, chàng giơ tay cướp lấy thanh đao đó. Ngờ đâu tên này võ nghệ khá thuần thực, lộn một vòng xuống đất không để cho Thừa Chí nắm được cổ tay.

Thừa Chí nghĩ: “Không ngờ trong đội quan binh lại có người giỏi như vậy!” Vừa nghĩ chàng vừa móc túi lấy mấy quân cờ ném luôn. Thủy tổng binh dùng đao gạt được hết, Thừa Chí nói:

- Có giỏi ông gạt nữa xem!

Nói xong chàng dùng hai nhón tay ném một lúc 27 quân cờ chia làm 3 tốp trên, dưới và giữa, mỗi tốp chia làm chín quân, đồng thời phi tới. Dù là võ lâm cao thủ cũng khó bề gạt hết bấy nhiêu quân cờ. Thủy tổng binh tuy võ nghệ cao cường nhưng tránh sao nổi thủ pháp “Mãn Thiên Hoa Vũ” (Mưa hoa đầy trời) tuyệt kỹ ám khí của Thừa Chí. Chỉ nghe thấy loảng xoảng một tiếng, trước hết thanh đao rơi xuống, sau đó khuỷu chân, lưng và vai, mắt cá chân đều bị ném trúng nên Thủy tổng binh phải quỳ ngay luôn trước mặt Thừa Chí.

Nửa đùa nửa giễu, Thừa Chí nói:

- Tướng quân đa lễ quá, tôi đâu dám nhận!

Chàng vừa cười vừa nắm tay Thủy tổng binh dậy. Giận quá tên Tổng binh nhào ngực Thừa Chí đâm luôn một cái, thế mạnh như vũ bão.

Thừa Chí cười nói:

- Thôi tôi để ông đâm một cái cho khỏi tức nhé?

Ngờ đâu quả đâm trúng ngực chàng như là đâm phải bông gòn vậy, không thấy chàng phản ứng gì cả.

Vận nội công, Thừa Chí tung mạnh tên Tổng binh lên trời như điều đứt dây bay thẳng đi. Các quan binh đều lớn tiếng kêu la. Bị tung lên cao như vậy chắc thế nào cũng chết. Thủy tổng binh đành nhắm nghiền mắt lại. Ngờ đâu lúc y rơi xuống có người chìa tay đỡ luôn, y mở mắt ra nhìn mới thấy vẫn là chàng thiếu niên thư sinh vừa tung mình lên. Y mới hay người ta võ nghệ giỏi gấp mình trăm lần, nay đã lọt vào tay người thì sống chết cũng tùy người quyết định. Nên y nằm

yên không kháng cự chút nào.

Thừa Chí nói:

- Ông hạ lệnh cho toàn thể quan binh phải bỏ khí giới hết thì tôi sẽ tha cho ông khỏi chết.

Thủy tổng binh nghĩ: “Số binh lương này quan trọng lắm nếu bị bọn giặc cướp hết, ta bị tử tội liền. Đàng nào cũng chết hà tất phải chịu lụy y làm chi?”

Nghĩ đoạn, y đồng dặc nói:

- Mi muốn giết thì cứ việc giết hà tất phải nói nhiều làm chi?

Thừa Chí mỉm cười, dùng sức tung mạnh Thủy tổng binh lên trời khi rơi xuống chàng lại ra tay đỡ. Bị tung ba lần liền Thủy tổng binh chịu không nổi, ngớ ngẩn không biết gì cả.

Thừa Chí nói:

- Nếu ông không chịu ra lệnh, ông phải chết liền và bộ hạ của ông cũng không thể sống được, như vậy ông chịu hàng có phải hơn không?

Thủy tổng binh thấy vậy, chỉ có con đường đó là sống thôi! Nghĩ y liền gật đầu.

Thừa Chí cười nói:

- Thế mới phải chớ! Kẻ thức thời mới là hào kiệt!

Định thần xong, Thủy tổng binh gọi ba viên phó tướng lại. Nghe nói đầu hàng quân giặc, cả ba phó tướng đều sợ hãi biến sắc mặt. Một viên phó tướng nói:

- Ông hưởng lộc của vua mà lại bất trung bất...

Chưa nói dứt lời, y đã bị Thừa Chí ném xuống đất, chết giắc tức thì.

Còn hai phó tướng nọ vội đổi giọng ngay nói rằng:

- Hạ tướng xin tuân lệnh của tổng tọa.

Thủy tổng binh nói:

- Hạ lệnh ngừng chiến ngay.

Thừa Chí cũng hạ lệnh cho bọn giặc đừng chém giết nữa. Dưới ánh đuốc lửa chói lọi cả hai bên đều đứng im chờ lệnh.

Bỗng thấy năm người cưỡi ngựa xông vào trong đám quân binh chém giết loạn xạ và mở tung các hòm ra xem, thấy vàng bạc lương thực liền để yên ra một bên không lấy. Các quan binh thấy họ hùng mạnh không ai dám cản trở cả.

Khi họ tới gần Thừa Chí mới nhận ra là vợ chồng Quy Tân Thụ và ba người môn đồ, liền lớn tiếng kêu gọi:

- Nhị sư huynh và sư tẩu đang tìm kiếm gì đó?

Quy Tân Thụ chỉ ba cái nhún nhảy đã đến cạnh Thủy tổng binh túm ngay lấy hắn, Thủy tổng binh sợ hãi toan tránh nhưng thân thủ của Quy Tân Thụ quá nhanh không thể nào cứu vãn được. Hắn hết sức vùng vẫy cũng không sao thoát khỏi. Quy Tân Thụ quát hỏi:

- Phục Linh Thủ Ô Hoàn của Mã đốc phủ tiến cung để ở đâu?

Thủy tổng binh đáp:

- Mã đốc phủ thấy chúng tôi áp tải nhiều xe cộ đi chậm cho nên phái người khác đem vào kinh rồi.

Quy Tân Thụ hỏi:

- Có thật không?

Thủy tổng binh đáp:

- Hiện giờ cả tính mạng tôi ở trong tay ông, tôi nói dối để mang lấy cái chết hay sao?

Biết tên Tổng binh nói thật, Quy Tân Thụ liền quát lớn:

- Nếu ta điều tra mi nói dối ta sẽ quay trở lại giết chết mi ngay.

Quát tháo xong Quy Tân Thụ quay lại nói với vợ rằng:

- Chúng ta đi thôi!

Quy nhị nương tay ẵm con trong lòng buồn bực, thấy chồng bảo đi liền giơ tay ra đánh ngã mấy tên binh cản đường rồi cùng ba môn đồ theo đường chạy thẳng về phía trước.

Biết vợ chồng Quy Tân Thụ không ưa gì mình, Thừa Chí từ đầu chí cuối không nói nửa lời, chờ họ đi mới lên tiếng hỏi Thủy tổng binh rằng:

- Họ kiếm môn thuốc gì đó?

Thủy tổng binh đáp:

- Gần đây, dân tỉnh An Huy vào rừng sâu kiếm được một củ Phục Linh có trên hai ngàn năm. Đồng thời Triết Đông lại có người đào được một củ Hà Thủ Ô hình người. Hai môn thuốc quý giá ấy nghìn năm mới có một. Quan Tổng đốc Phụng Dương Mã Sĩ Anh hay tin, liền sai nha lại nửa mua nửa cướp mang về, giao cho dược sư chế thành hai chục viên Phục Linh Thủ Ô Hoàn và còn phối hợp cả bột trân châu cùng các vị thuốc quý giá khác. Chỉ tiền thuốc phụ thêm vào chế cũng tốn đến hai ba vạn lạng bạc. Chuyện này đã chấn động cả miền Giang Nam ai cũng biết cả.

Thừa Chí nói:

- Chẳng hay hai hoàn đó dùng để làm gì?

Thủy tổng binh đáp:

- Tôi không được rõ lắm chỉ nghe người ta nói hai thứ hoàn ấy có thể cải tử hồi sinh. Người yếu đuối chỉ dùng một hoàn là kiến hiệu ngay.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Thảo nào! Đứa con duy nhất của nhị sư huynh đau ốm mãi không sao chữa khỏi, cho nên anh ta mới cần kiếm hoàn thuốc chữa bệnh cho thằng nhỏ đó.”

Nghĩ xong chàng lại hỏi:

- Mã đốc phủ đem cung tiến cho nhà vua ư?

Thủy tổng binh đáp:

- Vâng, thoát tiên ông ta nhờ tôi đem cung tiến hộ, nhưng sau thấy tôi phải áp tải nhiều xe đi chậm và hơn nữa chúng tôi có áp giải tù phạm không được hên lắm. Nên ông ta phải mượn Tổng tiêu đầu chủ tiêu cục Vĩnh Thắng ở Kim Linh hộ tống số thuốc đó vào kinh.

Là người tốt bụng, Thừa Chí chỉ mong Nhị sư huynh cướp được số thuốc để chữa khỏi cho thằng nhỏ, nên vội hỏi:

- Tổng tiêu đầu khởi hành được bao lâu rồi?

Thủy tổng binh đáp:

- Họ khởi hành cùng một ngày với chúng tôi nhưng bọn họ ít người, hành lý lại ít nên đi nhanh hơn chúng tôi nhiều. Có lẽ bây giờ họ đi trước chúng tôi chín ngày đường rồi.

Lúc ấy, Tổ Trọng Thọ, Chu An Quốc, Ngụy Hạo, La Đại Can cùng các bộ hạ cũ của Viên đại soái đều đến thăm hỏi và chào Thừa Chí. Ai nấy thấy Thừa Chí đã trưởng thành và anh tuấn như vậy, thêm võ nghệ cao cường, chỉ huy chiến trận không khác Viên đại soái thì đều mừng thầm.

Thừa Chí hỏi mọi người tại sao bị bắt như vậy? Tổ Trọng Thọ kể cho chàng nghe, thì ra năm nọ khi các bạn hữu “Sơn Tôn” tụ họp ở núi Lão Nha, bị quân Minh đột kích, may đa số anh em đã giải tán từ trước nên tổn hại rất ít. Chỉ có úng Tòng bị tử trận thôi. Tổ Trọng Thọ cùng các anh em thoát hiểm cả. Sau mọi người lại tụ họp một nơi. Thấy thiên hạ đại loạn, chánh trị thối nát, Tổ Trọng Thọ tụ các anh hào ở Hoài Nam và Lỗ Bắc chuẩn bị khởi nghĩa phản lại triều đình. Ngờ đâu, Tổng đốc Phụng Dương Mã Sĩ Anh được tin mật, cử đại binh đến đánh phá. Rút cuộc các nhân vật chủ yếu đều bị bắt và được áp giải lên triều để xử trảm. Thật may mắn cho mọi người, trời xanh dung rủ gặp Thừa Chí nơi đây.

Kể chuyện xong ai nấy đều vừa mừng vừa đi.

Nghe nói Thừa Chí liên lạc với Sấm Vương, Tổ Trọng Thọ liền nói:

- Viên công tử, ở đây có hai nhóm đạo tặc và quan binh quy phục đều kính trọng công tử, công tử hãy tạm hoãn chuyển lên kinh, ở lại đây chỉnh đốn lại nhóm hảo thủ này nhé?

Thừa Chí mừng nói:

- Tổ thúc thúc nói rất phải. Nhân có rất nhiều anh hùng hào kiệt ở đây, chi bằng chúng ta làm lớn một phen, kiếm một điểm thích hợp để quần hào quy tụ.

Tổ Trọng Thọ vỗ đùi nói:

- Hay lắm, chúng ta lấy núi Thái Sơn làm sở sở nhé?

Thừa Chí đáp:

- Núi Thái Sơn đứng đầu Ngũ nhạc và cũng là nơi lập trại tốt nhất.

Chàng liền hạ lệnh cho mọi người nhặt nhạnh những châu báu vừa rơi rải rác rồi lấy hai mươi vạn lạng bạc trao cho các trại đạo tặc Sơn Đông và bang Thanh Trúc. Chử Hồng Liễu cũng được chia năm nghìn lạng.

Chàng lại lấy hai mươi vạn lạng bạc tiền binh lương chia cho các quan đầu hàng.

Lúc ấy, ai cũng hoan hô vui mừng. Thừa Chí lại sai mọi người đi khắp nơi đưa tin, hẹn hò các anh hùng chí sĩ vào ngày tết Trung Thu đến núi Thái Sơn hội họp, rồi chàng ra lệnh cho Tổ Trọng Thọ và mọi người cùng Thủy tổng binh dẫn các quan binh hàng đến những vùng hoang vu hiểm trở xây dựng sơn trại để ở tạm. Thế là một vạn binh mã của Mã Sĩ Anh mất hết sạch và hơn hai trăm vạn lạng bạc tiền lương không còn nữa. Từ tỉnh Sơn Đông cho chí Kinh Đô đều chấn động. Chờ đến khi Mã Sĩ Anh dẫn đại binh đến truy tiễu thì không còn một hình bóng đạo tặc nào nữa. Như vậy quan binh biết nơi nào mà truy tiễu?

Ngày tết Trung Thu sắp tới, các chùa chiền, miếu lạng trên đỉnh núi Thái Sơn đều có mấy vị anh hùng hào kiệt tới trú ngụ, để chờ đợi ngày đại hội quần hùng.

Sáng tinh sương ngày Tết Trung Thu, chư anh hùng tụ họp trên thung lũng Thạch Kính trên núi Thái Sơn. Nơi đó là một quảng trường trên nền đá bằng phẳng, rộng mấy mẫu. Người ta đồn ngày xưa có cao tăng giảng kinh, trên núi có khắc kinh kim cương chữ to bằng cái đầu, nét bút rất cổ kính. Những người tới họp hôm đó, ngoài Thừa Chí, Thanh Thanh, chàng Cầm và Hồng Thắng Hải ra, còn có bọn cựu bộ hạ của Viên đại soái, nhóm Kim Long bang như Tiêu Công Lễ, Tiêu Uyên Nhi, La Lập Như, nhóm Thanh Trúc bang như: Trình Thanh Trúc, A Chín... nhóm đạo tặc Sơn Đông như: Sa Thiên Quảng, Đàm Văn Lý,... nhóm Long Du bang Vinh Thái và bộ hạ, sau cùng là Thập Lực đại sư, Thất thập nhị Đảo chủ, nhóm anh hùng được Thừa Chí cứu thoát và các quan binh nhà Minh đầu hàng.

Lúc ấy mặt trời mọc đẹp đẽ lạ thường, chư anh hùng đều vỗ tay hoan hô ca ngợi. Xem xong mọi điều quay tròn ngồi xuống. Lúc này vết thương đã lành mạnh, Sa Thiên Quảng là địa chủ (người tỉnh Sơn Đông) đành phải đứng lên nói trước:

- Các vị đại ca hạ cố tộ tỉnh, chúng tôi tiếp đãi không được chu đáo xin thứ lỗi!

Nói xong, y chấp tay chào xung quanh. Quần hùng đều lên tiếng khiêm tạ, Sa Thiên Quảng lại nói:

- Đệ là người thô lỗ, ngu si không biết gì, bây giờ xin mời Trình Thanh Trúc tiên bối ra nói chuyện.

Hai người trước kia là kẻ địch nhưng từ hôm tranh đấu một trận chí tử đến giờ, vì phục tài nhau, bây giờ cả hai trở thành bạn chí thân. Trình Thanh Trúc cả cười đứng dậy nói:

- Chúng ta, các bạn võ lâm đây xưa kia đã tụ họp trên núi Thái Sơn này, nhưng số người ít hơn ngày hôm nay. Nói ra thì thật mỉa mai! Xưa kia chúng ta đến đây làm gì? Lúc bấy giờ mục đích của buổi họp là chúng ta chia ranh giới, tiền bạc tang vật, lấy cướp của người!

Quần hùng đều cười rộ một hồi, Trình Thanh Trúc lại nói tiếp:

- Lần này có rất nhiều bạn anh hùng hào kiệt giá lâm. Chúng ta không được nhắc nhở đến những trò trộm cướp ấy. Bây giờ thiên hạ đại loạn, lúc này là cơ hội tối cho các chí sĩ thành thân lập nghiệp. Hôn quân vô đạo, các quan lại đều tham ô, quân Mãn Thanh lúc nào cũng muốn xâm phạm biên giới, khiến dân chúng chịu khổ sở. Cho nên anh em chúng ta mới bắt buộc phải chạy lên con đường tà này. Bây giờ chúng ta thương nghị thế nào để tạo nên một sự nghiệp lớn mới khỏi hổ thẹn với đời!

Mọi người đều phấn chấn vỗ tay khen ngợi, Trình Thanh Trúc lại nói:

- Các bạn tới dự hội đều là bằng hữu chí thân cả. Bây giờ chúng ta cắt máu ăn thề, để sau này hoạn nạn cứu giúp lẫn nhau mà cùng mưu đồ đại sự. Nếu ai tham mùi phú quý phản anh em hay tham sống sợ chết, tự tư lợi sẽ bị toàn thể anh em cắt đầu ngay.

Mọi người vỗ tay khen, Sa Thiên Quảng đứng dậy nói:

- Chúng ta minh thệ tại đây tất phải có một vị Minh chủ, vậy bây giờ chúng ta phải bầu một vị Minh chủ mà anh cũng kính phục. Bất cứ ai là Minh chủ, đệ cũng theo hầu người ấy tới phút cuối cùng, dù chết đệ cũng không phàn nàn nửa lời!

Thập Lục đại sư đứng dậy nói:

- Sa huynh nói rất phải, răn không đầu không thể làm nên đại sự được. Bàn tăng tán thành ý kiến, nhưng Minh chủ phải trí dũng song toàn, có nhân có nghĩa mới thu phục được toàn thể anh em chúng ta.

Trịnh Khởi Vân nói:

- Điều đó là dĩ nhiên rồi. Theo ý tôi thì Đại sư là người hoàn toàn được mọi người kính nể nhất!

Thập Lục đại sư cười nói:

- Bàn tăng tuổi đã già, sức yếu, sắp chết đến nơi đảm nhiệm sao nổi trọng trách ấy, xin Trịnh đảo chủ đừng đùa như vậy?

Lúc ấy mọi người rỉ tai nhau bàn tán, ồn ào thương nghị. Ai nấy đều nhận thấy cần có một Minh chủ mới có thể hiệu triệu các anh hùng hào kiệt các nơi. Những quần hùng xưa nay độc bá một nơi, không ai phục ai, vì vậy tất cả cùng sợ do vụ giành chức Minh chủ mà tàn sát lẫn nhau thì khốn!

Thấy mọi người bàn tán mãi mà chưa ai giải quyết nổi Trình Thanh Trúc vỗ tay vài cái cho mọi người yên lặng hẳn rồi nói:

- Nếu quý vị không có dị nghị gì, bây giờ chúng ta bắt đầu đề cử nhé?

Bỗng có một người thân cao bảy thước tiếng nói như chuông đồng dục nói:

- Tôi xin đề cử Mạnh Bá Phi lão gia, ở trong võ lâm không ai không kính phục. Hôm nay ông ta tuy không có mặt nhưng chức Minh chủ này không ai xứng đáng hơn ông ta, khỏi cần bàn tán lời thôi nữa?

Y vừa nói xong có rất nhiều người tán thành.

Thừa Chí hỏi Hồng Thắng Hải ngồi cạnh:

- Mạnh Bá Phi là ai thế?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Mạnh lão gia được người ta ban cho tên hiệu là Cái Mạnh Thường, là người chính trực, trượng nghĩa sơ tài, rất quý bạn hữu, được võ lâm kính mến. Ông ta sáng chế ra Mạnh gia thần quyền và khoái hoạt tam thập chương. Cả hai môn võ đều biến ảo khôn lường. Ông ta có rất nhiều môn đồ, không ai biết là bao nhiêu cả. Các người học võ phương Bắc, hễ nghe nói tới Cái Mạnh Thường là không ai không kính phục. Tên đại hán vừa rồi là đại đệ tử kiêm chương môn của ông ta đấy. Tên y là Đinh Giáp Thần Đinh Du.

Thừa Chí nói:

- À thì ra thế đấy? Nếu vậy đề cử Mạnh lão gia tử làm Minh chủ cũng được.

Thất thập nhị Đảo chủ Trịnh Khởi Vân nói:

- Mạnh Bá Phi lão gia tử oai danh lừng lẫy khắp nơi. Đệ tuy vong mạng hải ngoại, nhưng cũng biết tiếng đã lâu. Bầu ông ta làm Minh chủ luận đức vọng, hay võ nghệ ít có người hơn được, nhưng đệ có một điều hơi lo ngại, không biết có nên nói ra hay không?

Đinh Giáp Thần Đinh Du nói:

- Xin Trịnh đảo chủ cứ nói, không sao.

Trịnh Khởi Vân nói:

- Mạnh lão gia tự lập cơ nghiệp ở Bảo Định bấy lâu nay tất có rất nhiều tài sản, ông ta là người lương thiện xưa nay, bây giờ chúng ta bầu ông ta làm Minh chủ để hướng dẫn một nhóm người lục lâm. Nhỡ sau này vì chúng ta mà ông ta bị liên lụy thì chúng ta có được yên tâm không?

Thấy lời nói của Trịnh Khởi Vân rất có lý, quần hùng đều im lặng một hồi. Kim Linh Kim Long bang, Bang chủ Tiêu Công Lễ đứng dậy nói:

- Đệ xin đề cử một vị anh hùng võ công cái thế, nhân nghĩa bao la. Vị anh hùng này tuy ít tuổi, các bạn võ lâm đều biết. Nhưng đệ dám nói một câu chém đinh chặt sắt, nếu anh hùng ấy nhận làm Minh chủ, đệ dám chắc ông ta sẽ làm việc rất công chánh và có thể làm chúng ta oai phong đại trấn. Như vậy quan phủ, quân binh cũng phải kính nể chúng ta.

Sa Thiên Quảng tiếng nói the thé, khi lớn tiếng càng làm điếc tai mọi người đứng dậy nói:

- Trong ý nghĩ của đệ cũng có một vị anh hùng trẻ tuổi, vị này chưa chắc đã kém vị mà Tiêu bang chủ nói.

Tiêu Công Lễ nói:

- Tuổi đệ không dám nói lớn, nhưng đệ cũng ngoài 50 rồi. Kiến thức không dám nói là quảng đại, nhưng đệ cũng gặp qua rất nhiều anh hùng hào kiệt có tên tuổi của thiên hạ. Riêng có một

vị anh hùng mà đệ vừa nói khiến đệ phục sát đất và đệ chưa thấy một người nào lại tài đức như thế!

Sa Thiên Quảng mặt đỏ bừng nói:

- Cách bầu Minh chủ như thế nào? Bất cứ là ai, phải có đa số tán thành mới được công nhận. Tuy Bang chúng tôi không ra gì thật nhưng dù sao nhân số cũng nhiều hơn Kim Long bang.

Thấy hai bên có vẻ gay go, Thập Lục đại sư vội nói:

- Xin Tiêu bang chủ hãy nên bình tĩnh một chút. Người bạn huynh định đề cử là ai? Và Sa trại chủ định đề cử ai? Xin hai bạn đề nghị ra để các anh em theo công lý mà bình định. Biết đâu cả hai bạn đề cử đều được anh em kính phục thì sao?

Sa Thiên Quảng đứng dậy chỉ ngay Thừa Chí nói:

- Đây, người mà đệ đề cử là Viên tướng công này đây. Quý vị chớ thấy Viên huynh tuổi nhỏ mà khi thường, Viên huynh võ công và kiến thức đều hơn người. Đồng thời đệ xin thanh minh rằng: đệ với Viên tướng công không phải đồng môn cũng không phải bạn cũ gì cả. Đệ hoàn toàn kính phục tài ba của Viên tướng công mà đề cử đó thôi.

Y dứt lời, tất cả bọn đạo tặc Sơn Đông và bang Thanh Trúc đều hoan hô vang động cả một vùng. Lúc đầu không ngờ người ta đề cử tới mình, Thừa Chí nghe Sa Thiên Quảng nói vội đứng dậy xoa tay:

- Không được?

Chờ mọi người yên lặng rồi Tiêu Công Lễ cứ cười không ngớt. Sa Thiên Quảng nổi giận hỏi:

- Xin Tiêu bang chủ cho biết tại sao cười chế nhạo đệ?

Tiêu Công Lễ vội chấp tay chào, cười nói:

- Đệ đâu dám cười và chế nhạo. Sa trại chủ có biết người mà đệ đề cử là ai không?

Sa Thiên Quảng hỏi:

- Đệ làm sao biết được?

Tiêu Công Lễ đáp:

- Là Viên tướng công chứ ai nữa?

Mọi người thấy hai người tranh chấp rút cuộc cả hai đều đề cử một người, cùng cười ồ một hồi.

Thừa Chí lo sợ quá, vội đứng dậy nói:

- Đệ ít tuổi và không biết gì, hôm nay được dự đại hội này đã làm vinh hạnh lắm rồi, chỉ mong được theo các vị tiền bối góp đôi sức mọn, đệ đâu dám đảm đương trách nhiệm nặng nề như vậy? Xin các vị cứ người khác đi.

Tổ Trọng Thọ nói:

- Viên tướng công là công tử của Viên đại soái chúng tôi, nhưng anh em chúng tôi cử hiền không tị thân, đều nhận thấy mời công tử ra làm Minh chủ là đúng nhất, không ai thích hợp bằng.

Trịnh Khởi Vân hỏi:

- Viên đại soái nào thế?

Tổ Trọng Thọ đáp:

- Là Viên Sùng Hoán Đại nguyên soái, người đã có công dẹp quân Thanh ở ngoài Liêu Đông, bị hôn quân vô đạo giết hại oan ức!

Vụ Viên Sùng Hoán bị chết oan, thiên hạ ai chẳng phẫn uất. Nên quần hùng nghe nói tới đều thương tiếc, cũng vì vậy mọi người đều tán thành bầu Thừa Chí. Ngoài ra còn Thủy tổng binh cùng bộ hạ quan binh và những anh hùng vừa thoát khỏi tù lao cũng cực lực tán thành bầu Thừa Chí.

Vinh Thái Bang chủ bang Long Du vốn có chút ty hiềm với Thừa Chí nhưng y nghĩ lại: “Thứ nhất: Quần hùng đều tán thành cả rồi. Thứ hai: Tuy đối địch với mình, nhưng tới lúc nguy hiểm người ta đã ném tám ván cứu, như vậy đã thụ ơn người ta rồi”

Nghĩ đoạn y đứng dậy nói:

- Võ công của Viên tướng công rất cao siêu, các bạn có mặt ở đây chắc đã biết cả, chính đệ đây cũng bị ông ta đánh bại.

Mọi người đều ngạc nhiên. Vinh Thái tiếp:

- Nhưng ông ta vẫn giữ sĩ diện cho đệ. Tuy bại đệ vẫn tâm phục. Bây giờ đệ cũng xin bầu ông ta làm Minh chủ.

Thấy kẻ địch của Thừa Chí mà còn cực lực bầu chàng nên ai nấy đều hoan hô tán thành. Đinh Giáp Thần Đinh Du đi tới cạnh Thừa Chí ngấm nhìn thấy chàng không có vẻ gì khác người cả, sao quần hùng lại ủng hộ chàng đến thế? Y nghĩ: “Trong phút chốc mà thanh danh tên này đã lấp hết sự phụ mình”

Càng nghĩ càng không phục, liền nói:

- Mừng Viên tướng công nhé!

Vừa nói y vừa giơ tay ra kéo Thừa Chí làm ra vẻ thân thiết lắm.

Thừa Chí nói:

- Dù sao trách nhiệm nặng nề này đệ cũng không...

Chàng nói chưa dứt lời đã thấy tay bị nắm chặt, Đinh Du đã dùng thế “Bá Vương Cử Đỉnh” dùng sức kéo một cái định hất Thừa Chí lên không, lúc ngã xuống tất phải như tử, để cho vị Minh chủ bị bêu xấu trước mặt mọi người. Thừa Chí cứ bình tĩnh ngấm ngấm dùng ngay thế “Thiên Cân Đọa.” Đinh Du kéo liền ba cái dùng sức bình sinh, gân mặt, gân cổ nổi cả lên mà đối phương vẫn đứng im, như đỉnh đóng cột vậy.

Lúc ấy Thừa Chí lại nói tiếp:

- Đệ không thể nào đảm đương được đại sự. Lĩnh sư lừng danh thiên hạ mới thích đáng hơn đệ nhiều.

Đinh Du lại cố gắng kéo mạnh một cái nữa bỗng thấy tay phải mình kêu đến “rắc”, biết mình dùng sức quá độ, vội buông tay ra. Tuy thô lỗ, Đinh Du rất cương trực và nhanh nhẩu. Sau cuộc thứ tài, y biết đối phương hơn mình nhiều, nếu Thừa Chí phản kích lại y có thể bị vất xuống hang núi ngay. Trái lại, Thừa Chí giữ thể diện cho y và không để ai biết cả. Thấy thế y sanh lòng cảm kích ngay, lớn tiếng nói:

- Không, Tướng công làm Minh chủ mới thích đáng hơn!

Nói xong y liền quỳ cuống vái lạy ngay, Thừa Chí vội vàng đáp lễ và chàng cũng cảm thấy đại hán lỗ mãng này đáng yêu.

Quần hùng thấp hương nến, quỳ xuống lạy trời đất. Trình Thanh Trúc nói:

- Chúng ta hội minh, tất phải có quy tắc. Bây giờ xin Minh chủ tuyên bố, để tất cả anh em thương nghị.

Thừa Chí còn muốn chối từ, Tổ Trọng Thọ nói:

- Nếu công tử chối từ, nhờ chức vị này lọt vào tay kẻ gian thì tai họa biết chừng nào. Nếu công tử chịu khó hướng dẫn quần hùng thì mối thù của Đại soái mới mong có ngày trả được.

Thấy Trọng Thọ dùng đại nghĩa khiển trách, Thừa Chí sợ hãi liền đứng dậy cúi chào xung quanh rồi nói:

- Quý vị đã có lòng như vậy, đệ đành phải tuân theo, nhưng đệ kiến thức nông cạn, mong quý vị huynh trưởng chỉ giáo luôn cho.

Ai nấy biết chàng đã nhận lời rồi, đều vỗ tay hoan hô. Thừa Chí nói với Tổ Trọng Thọ rằng:

- Xin Tổ thúc thúc khởi thảo minh ước ngay cho.

Không từ chối, Tổ Trọng Thọ vào ngay trong miếu soạn thảo. Biết anh em kính trọng tình nghĩa hơn là văn chương nên Tổ Trọng Thọ viết vài trăm chữ thôi. Thừa Chí đem bài tuyên ngôn ấy ra đọc trước tất cả anh em. Quần hùng cắt máu ăn thề quyết không bội minh ước.

Thế là đại hội núi Thái Sơn đã chấn động võ lâm của các tỉnh duyên hải, đã kết thúc một cách hòa hảo. Thừa Chí xuất thân chưa đầy nửa năm nhờ có võ công tuyệt đỉnh, trí dũng kiêm toàn, lại thêm cơ hội may mắn trở nên thủ lĩnh giới lực lâm 7 tỉnh: Hà Nam, Sơn Đông, Giang Tô, Triết Giang, Phúc Kiến, Hồ Nam và Hồ Bắc. Mọi người rệu rã trên núi Thái Sơn ba ngày liền mới chia tay xuống núi. Trước khi đi, Thừa Chí lấy số tiền cướp binh lương chia cho các anh em có mặt dự đại hội để làm lộ phí tiêu pha dọc đường.

Chờ quần hùng giải tán hết, Thừa Chí, Thanh Thanh, chàng Cầm và Hồng Thắng Hải áp tải các hòm châu báu lên Bắc Kinh, Trình Thanh Trúc và Sa Thiên Quảng hào hứng bột phát, nhứt định đòi theo lên kinh du ngoạn. Thấy hai người võ công cao siêu, có thể là hai tay phụ tá đắc lực, Thừa Chí vui mừng nhận lời ngay. Đồng thời chàng thấy Hồng Thắng Hải rất trung thành

nên chữa khỏi bệnh cho y liền, Hồng Thắng Hải trong lòng cảm kích thêm.

Tất cả sáu người ngựa, hướng thẳng phía Bắc, phi ngựa trên bình nguyên bao la tỉnh Sơn Đông. Nơi đây thuộc phạm vi của Sa Thiên Quảng, khi tới tỉnh Hà Bắc là địa giới bang Thanh Trúc, cả hai nơi đều có người ra nghênh đón và tống tiễn bọn Thừa Chí.

Thấy người yêu được kính trọng, Thanh Thanh rất đắc ý, cũng vì vậy mà nàng không còn tánh nũng nịu và ghen tuông vô lý nữa.

Ngày hôm đó đi tới Hàn Gian Phủ, đầu mục của bang Thanh Trúc nơi ấy, thiết tiệc long trọng để chúc mừng Minh chủ. Những người được mời dự tiệc đều là nhân vật có tên tuổi ở Hà Gian Phủ.

Ba tuần rượu vừa qua, mọi người đang trò chuyện vô lâm trường cổ, bỗng có người đứng dậy hỏi rằng:

- Trình bang chủ, còn mười một ngày nữa là tới ngày mừng thọ 60 của Mạnh Bá Phi, Mạnh lão phu tử, chẳng hay Bang chủ có đi dự tiệc không?

Trình Thanh Trúc đáp:

- Vì phải theo Minh chủ lên Bắc Kinh tôi chỉ nhờ người đem lễ vật đi mừng ông ta thôi, chứ tôi không có thì giờ đi dự tiệc.

Sa Thiên Quảng cũng nói:

- Lễ vật của đệ cũng đem biếu từ lâu rồi. Mạnh Lão phu tử là người thông hiểu, thấy chúng ta không đến dự tiệc tất là có việc bận, và quyết không trách cứ chúng ta đâu?

Thấy hai người nói chuyện đó, Thừa Chí sực nghĩ: “Cái Mạnh Thường là người có tên tuổi ở 5 tỉnh miền Bắc. Sao ta không kết giao có hơn không?”

Nghĩ đoạn chàng liền nói:

- Đệ hâm mộ Mạnh lão gia từ lâu. Nay sắp tới ngày chúc thọ ông ta, đệ muốn đi chúc mừng một phen, chẳng hay các vị nghĩ sao?

Mọi người đều vỗ tay tán thành và nói:

- Minh chủ chịu hạ cố tới chúc thọ, thật hãnh diện cho Cái Mạnh Thường lắm, Mạnh lão gia tử còn gì sung sướng bằng chứ?

Thừa Chí hỏi thăm tình tiết của Mạnh Bá Phi, mọi người đều bảo ông ta là người rất hào phóng và quý bằng hữu. Thừa Chí nói:

- Chúng ta đi vòng sang phía Tây tới phủ bảo định ở chơi với Mạnh Bá Phi vài ngày, tôi thiết tưởng không đến nỗi nhờ việc lên Bắc Kinh của ta.

Ngày hôm sau mọi người đều sang phía Tây tiến thẳng tới phủ Bảo Định. Hôm đó tới huyện Cao Dương cách Bảo Định độ một ngày đường, mọi người vào khách sạn Duyệt Lai trú ngụ, sắp xếp lại hành lý xong, cùng ra ngoài khách sảnh dùng cơm. Vừa ngồi vào bàn, thấy một đầu đà to béo, ngồi bàn phía Đông, trên đầu có một cái vòng đồng buộc tóc, tướng mạo rất oai vệ. Trên bàn đầu đà có 7,8 ấm rượu rỗng không.

Điểm tiểu nhị mang rượu tới. Y đổ rượu vào bát, uống một hơi cạn luôn, lại lớn tiếng kêu la:

- Lấy thêm rượu thêm thịt ra đây mau lên!

Lúc ấy mấy tên điểm tiểu nhị đang bận tiếp bọn Thừa Chí không kịp trả lời. Tên đầu đà nọ nổi giận đập mạnh xuống bàn một cái, “ầm!” rượu, chén tách đều nhảy tung lên. Các thức ăn và rượu đổ tứ tung ở bàn bên cạnh. Người khách ngồi bàn đó nhảy lên kêu la âm ỹ. Mọi người thấy người đó gầy gò, mép để hai ria như râu chuột, đôi mắt lóng lánh, người đó quát lớn:

- Đại sư phụ muốn uống rượu, người khác cũng đều muốn uống cả.

Người nọ chưa dứt lời tên đầu đà vẫn giận dữ lại đập mạnh xuống bàn, miệng quát lớn:

- Ta gọi điểm tiểu nhị việc gì đến ngươi nào?

Người gầy gò đáp:

- Xưa nay tôi chưa hề thấy người hung ác như thế bao giờ!

Tên đầu đà đáp:

- Hôm nay mi trông thấy cũng chưa muộn mà!

Thanh Thanh thấy vậy không nhịn được liền nói với Thừa Chí rằng:

- Để em ra cho y bài học nhé?

Thừa Chí nói:

- Hãy khoan đã? Chú đừng có khinh thường người bé nhỏ kia? Y không phải là tay vừa đâu.

Thanh Thanh đang chờ xem hai người đánh nhau. Ngờ đâu người gầy bé nhỏ nọ hình như sợ oai thế tên đầu đà, vội dịu dàng nói:

- Vâng, vâng, lỗi tự tôi cả! Tôi xin lỗi đại sư nhé!

Tên đầu đà thấy người kia nhận lỗi và điểm tiểu nhị lại đưa rượu tới thì không sinh dự nữa, tự rót rượu uống. Người bé nhỏ đi ra ngoài một lát, quay trở lại. Thấy cuộc đánh nhau đó không thành, không được xen trò vui, Thừa Chí liền bảo mọi người ăn uống. Bỗng nhiên một trận gió thoảng qua, một mùi hôi thối xông lên mũi. Thanh Thanh vội lấy khăn tay bịt mũi. Thừa Chí quay lại, trông thấy trên bàn tên đầu đà có một cái bầu nước tiểu, nhịn không nổi phải cười ra tiếng và đưa mắt ra hiệu cho Thanh Thanh hay. Thấy bầu nước tiểu đặt giữa bàn mà tên đầu đà không hay biết gì cả, Thanh Thanh phải cười ồ. Khách ngồi ăn trong đại sảnh không hay biết gì cả chỉ đồng thanh hô lên:

- Sao hôi thối thế?

Tên gầy gò bé nhỏ kia cũng lớn tiếng kêu la:

- Chà thơm quá, thơm quá!

Thanh Thanh khúc khích cười nói:

- Nhứt định là người gầy gò kia chơi xỏ đấy! Nhưng tay chân y nhanh nhẩu thật, y để bầu nước vào hời nào mà tôi không trông thấy nhỉ?

Đến lúc này tên đầu đà mới ngửi thấy mùi hôi thối, giơ tay cầm ấm rượu để rót uống, thấy khác, y mới hay là bầu nước tiểu nặng chình chịch, hiển nhiên bên trong chứa đầy nước tiểu, liền nổi giận đánh luôn vào tên điểm tiểu nhị một chưởng bắn ra sau hơn một trượng, ngã lộn một vòng.

Người bé nhỏ luôn cứ miệng khen ngợi:

- Rượu ngon quá, thơm quá!

Tới lúc này tên đầu đà mới biết là người bé nhỏ kia chơi khăm mình, liền ném ngay bầu nước tiểu vào mặt người nọ. Đã đề phòng sẵn, thấy tên đầu đà vừa ném một cái người nọ đã chui đầu qua gầm bàn nhanh nhẹn vô cùng, và ẩn núp luôn phía sau lưng tên tu hành nọ. Bầu nước tiểu kia trúng cạnh bàn vỡ tan tành, nước tiểu bắn lên tứ tung, mùi hôi thối xông lên khắp đại sảnh. Tất cả mọi người tại đó đều phải đứng dậy tránh.

Hồi 15 - Gây Hấn Ném Vật Hôi

Tên đầu đà cầm bầu nước tiểu ném người bé nhỏ kia không trúng, lại càng tức giận, quay trở lại giơ tay ra bắt. Người bé nhỏ kia lại luồn qua gầm bàn chui sang bên này. Tên đầu đà dùng chân trái đá cái bàn tung lên. Đại sảnh loạn xạ, mọi người đều đứng lui sang hai bên.

Thế rồi hai người xông vào đánh nhau tóe bụi, chuông lục của hòa thượng thì uy mãnh trầm trọng, hán tử nhỏ bé thì nhanh nhẹn hiểm độc, hai người đánh nhau có hơn 200 hiệp thì bắt đầu xuống sức thở ồ ồ.

Thừa Chí đứng ngoài xem thấy hai người lúc này sức cùng lực kiệt mà còn cố gắng đánh ra một đòn cuối cùng thẳng vào nhau rồi cũng thành thế lưỡng bại câu thương, thấy thế chàng bèn phi thân vào giữa hai người, “bùng” một tiếng cả hai đòn đều đánh trúng vào người chàng.

- Nguy to!

Chưa dứt lời, y cùng Sa Thiên Quảng đã tiến lên cứu. Khi hai người đến gần, thấy mặt Thừa Chí như thường, không có gì là bị thương cả.

Thì ra Thừa Chí biết dùng sức đỡ hay đá, họ dùng ra hết sức, để cho họ đánh với nhau, tất hai người cùng bị thương. Cho nên chàng mới vận hơi lên ngực, chịu đánh của hai người kia. Với nội công thần diệu nên chàng bị mười quyền của đầu đà và hai chuông của người gầy gò đánh phải, có thấm vào đâu. Lúc này, đầu đà nọ với người gầy gò kia đã kiệt sức, đau uể oải ngồi sụp cả xuống đất. Trình Thanh Trúc và Sa Thiên Quảng vội đỡ hai người ngồi dậy, và gọi điểm tiểu nhị vào quét dọn. Thừa Chí lấy 20 lạng bạc rồi đưa cho người trưởng quầy nói:

- Tất cả những cái gì đổ vỡ tại đây, tôi xin đền cả. Còn các vị khách kia, chưa ăn xong hay đang ăn, ông cũng dọn qua thức mới, mời các ông ấy xơi. Bao nhiêu tiền tôi xin trả cả.

Người trưởng quầy mừng quá, cứ cuống quýt cảm ơn và nhận lấy số bạc đó, rồi gọi hết phổ ký ra quét dọn, và bày biện bàn ghế lại.

Lúc ấy, đầu đà nọ cùng người gầy gò đã hồi lại sức lực đều tiến đến trước mặt Thừa Chí cảm ơn luôn mồm.

Thừa Chí cười nói:

- Xin hai vị cho biết quý tính danh. Công lực của hai vị như vậy, tất cả đều là anh hùng hảo hán có tên tuổi ở chốn giang hồ.

Đầu đà nọ đáp:

- Tôi tên là Nghĩa Sinh, nhưng ai ai cũng gọi tôi là Thiết La Hán.

Người gầy gò đáp theo:

- Tiểu đệ họ Hồ tên là Quế Nam. Còn ngài xin cho biết quý tánh đại danh, và hai vị kia là ai?

Thừa Chí chưa kịp đáp, Sa Thiên Quảng đã vội tiếp lời:

- Ô, ra sư huynh là “Thánh Thủ Thần Thân” đấy (tay trộm thân)

Thấy đối phương đã biết tên tuổi của mình, Hồ Quế Nam lấy làm đặc chí lắm, vội nói:

- Tôi không dám. Xin huynh trưởng cho biết quý tánh danh.

Trình Thanh Trúc liền cầm luôn cái quạt của Sa Thiên Quảng phe phẩy, Hồ Quế Nam thấy trên quạt có vẽ một bộ xương người, trông rất rùng rợn, liền nói:

- Ô! Không ngờ đệ lại hân hạnh gặp Âm Dương Phiến Sa trại chủ ở đây. Đệ đã nghe danh Sa trại chủ từ lâu.

Vừa nói, y vừa đưa mắt trông thấy chiếc gậy trúc của Trình Thanh Trúc gác cạnh bàn, là người giàu kinh nghiệm và kiến thức biết ngay người cầm chiếc gậy có mùi đốt là thủ lãnh của bang Thanh Trúc, liền tiến tới trước mặt Trình Thanh Trúc vái chào và nói:

- Xin thứ lỗi đệ mắt kém, không biết Trình bang chủ có mặt tại đây.

Trình Thanh Trúc cười khà khà nói:

- Đôi mắt của Thánh Thủ Thần Thân lợi hại thật. Quả thật danh bất hư truyền! Hai vị không đánh thì không quen biết nhau, mời hai vị lại cả đây, chúng ta cùng cạn chén cho vui.

Mọi người đều quay quần ngồi vào bàn. Hồ Quế Nam và Thiết La Hán cùng mời nhau cạn chén để xin lỗi.

Thiết La Hán cười nói:

- Tôi chịu đại huynh thật! Không biết huynh lấy trộm bầu nước tiểu ở đâu ra thế?

Mọi người đều lớn tiếng cười.

Hồ Quế Nam rất khôn ngoan, thấy Trình Thanh Trúc và Sa Thiên Quảng là thủ lãnh các hào kiệt ở hai tỉnh Sơn Đông, Hà Bắc đều cung kính với Thừa Chí, hơn nữa lại thấy vừa rồi Thừa Chí ra tay tương cứu, đủ thấy nội công của chàng cao siêu như thế nào, tất không phải là con người tầm thường. Nên tánh y xưa nay rất hay bông đùa, lúc này cũng phải giữ lễ độ ngồi yên chớ không dám ba hoa nửa lời.

Trình Thanh Trúc nói:

- Chẳng hay hai vị tới đây có công cán gì thế? Có phải Hồ lão đệ đã để ý tới một nhà phú hộ nào ở đây, định ra tay phải không?

Hồ Quế Nam cười nói:

- Ở địa phương của Trình lão tiên bối, đệ đâu dám làm bậy ạ. Đệ tới đây là định đi chúc thọ Mạnh lão gia tử đấy ạ.

Thiết La Hán vỗ bàn, quát lớn:

- Sao anh không nói trước? Tôi cũng đến chúc thọ đây! Biết vậy, tôi không đánh với anh làm gì!

Trình Thanh Trúc cười nói:

- Thật là ngẫu nhiên quá. Chúng tôi đây cũng đi chúc thọ Mạnh lão gia tử. Ngày mai chúng ta đi một thể cho vui. Hai vị là bạn thân của ông ta phải không?

Thiết La Hán nói:

- Tôi làm bạn với Mạnh đại ca đã hơn hai mươi năm rồi. Mấy năm gần đây, vì tôi ở miền Phúc Kiến và Quang Đông nhiều, ít có dịp lên trên miền Bắc này. Tôi không gặp anh ta tám, chín năm rồi.

Hồ Quế Nam cười nói:

- Nếu vậy, đệ phải nhờ La Hán đại ca giới thiệu hộ mới được.

Thiết La Hán ngạc nhiên hỏi:

- Sao vậy? Anh không quen biết Mạnh đại ca ư? Như vậy, sao anh lại tới chúc thọ anh ta?

Hồ Quế Nam đáp:

- Đệ ngưỡng mộ Cái Mạnh Thường Mạnh đại gia từ lâu, nhưng chưa có dịp may để cho đệ được yết kiến. Lần này vô hình chung, đệ kiếm được một vật báu, đệ đem biếu Mạnh đại gia để chúc thọ, mà mong được gặp mặt vị hào kiệt tên tuổi trong chốn giang hồ.

Thiết La Hán nói:

- Tưởng anh định nhờ gì, chớ việc đó thì dễ lắm. Anh nên rõ, dù có lễ vật để chúc thọ hay không, Mạnh đại gia cũng tiếp đãi anh một cách nồng nhiệt. Chỉ vì hiếu khách như thế anh ta mới được người ta tặng cho cái tên Cái Mạnh Thường là thế đấy! Hà, hà...

Trình Thanh Trúc hỏi Hồ Quế Nam rằng:

- Hồ lão đệ kiếm được vật báu gì thế? Có thể cho chúng tôi được xem đôi chút không?

Sa Thiên Quảng nói:

- Thánh Thủ Thần Thủ đã ăn trộm không biết bao nhiêu thứ quý báu rồi. Những vật tầm thường tất nhiên Hồ lão đệ không thèm để ý tới, mà nay lão đã khen ngợi thì vật đó ít ra cũng phải "giá trị liền thành."

Đắc chí vô cùng, Hồ Quế Nam nói:

- Vật đó hiện có trong túi đệ đây.

Vừa nói y vừa móc túi ra một cái hộp bằng vàng, khảm đầy trân châu mã não, nói tiếp:

- Mời quý vị vào trong phòng đệ, vì nơi đây có nhiều người lạ, không tiện đem ra hiến quý vị thưởng thức.

Thấy chiếc hộp đã quý như vậy, vật ở bên trong tất phải giá trị lắm, mọi người hiếu kỳ, đều theo cả vào.

Đóng cửa xong, Hồ Quế Nam mới mở chiếc hộp đó ra. Mọi người thấy bên trong chỉ có hai con Thiêm Thử đã chết khô. Đôi Thiêm Thử đó mình trắng như tuyết, hai mắt đỏ như hai hạt máu tươi, trông rất đáng yêu. Nhưng không thấy có điểm nào đáng quý cả. Tuy giàu kinh nghiệm, Trình Thanh Trúc và Sa Thiên Quảng đều không biết hai con vật ấy có ích lợi gì?

Hồ Quế Nam nhìn Thiết La Hán nói:

- Vừa rồi đệ đối địch với huynh, nhờ cả hai ta đều chết ngay tại chỗ, không có phương pháp gì cứu sống được hay là chúng ta cùng bị thương nặng cả, đệ cũng có cách chữa khỏi...

Vừa nói y vừa chỉ hai con Thiêm Thử nói tiếp:

- Hai con Thiêm Thử này xuất xứ ở trên núi tuyết miền Tây Vực. Vì mình nói trong suốt và mắt đỏ, người ta mới đặt cho cái tên “Chu tinh băng Thiêm” (con Thiêm Thử mình trong như băng tuyết và mắt đỏ) Bất cứ người nào, bị thương nặng đến đâu, hoặc bị nội thương, hoặc bị đao thương, hoặc trúng độc, vân vân, quý hồ chưa chết hẳn. Chỉ cho người đó uống Băng Thiêm này là khỏi ngay tức thì, thật là linh đơn diệu dược cũng không thần hiệu bằng.

Trình Thanh Trúc hỏi:

- Lão đệ kiếm được hai con Thiêm Thử này ở đâu thế?

Hồ Quế Nam đáp:

- Hồi tháng trước, ở Hà Nam khách điểm, đệ trông thấy một lão đạo sĩ hái thuốc đau nặng sắp chết. Thấy tội nghiệp quá, đệ liền tặng cho ông ta mấy chục lượng bạc và còn phục dịch thuốc thang nữa. Nhưng vì ông ta tuổi già sức yếu quá, uống bao nhiêu thuốc thang cũng không thấy khỏi. Chẳng bao lâu, ông lia trần. Trước khi tắt thở, ông ta tặng cho đệ đôi Thiêm Thử này để đền ơn.

Thiết La Hán nói:

- Sao cái hột này lại đẹp đẽ và quý giá thế?

Hồ Quế Nam nói:

- Đệ thấy cái hộp đựng hai con này của lão đạo sĩ tặng bằng sắt xấu xí, đem đi biếu cho người khó coi quá...

Sa Thiên Quảng nói:

- Nèn lão đệ mới đến nhà phú ông nào mượn cái hộp vàng này để dùng tạm phải không?

Hồ Quế Nam cười đáp:

- Sa trại chủ đoán giỏi lắm! Đệ chịu phục đấy! Cái hộp này là cái hộp đựng trang sức của một tiểu thư con phú ông họ Lưu ở phủ Khai Phong!

Mọi người đều cả cười, Hồ Quế Nam lại nói tiếp:

- Vừa rồi, nếu không có vị đại gia này ra tay cứu giúp thì đệ và Thiết La Hán đại ca không chết cũng bị thương nặng. Ví dù tôi may mắn tắt thở ngay, sẽ uống luôn một con, và tặng Thiết

huynh một con. Chúng tôi không có thù oán gì cả. Tôi đâu dám vô cớ đả thương anh ta.

Thiết La Hán cười nói:

- Tôi đâu dám nhận những vật báu ấy!

Mọi người cười ồ, Hồ Quế Nam lại nói:

- Nói cho cùng, hai con Bạng Thiềm này cũng không phải là của riêng của đệ mà!

Nói đoạn, y hai tay bung hộp Bạng Thiềm đưa tới trước mặt Thừa Chí rồi nói:

- Gọi là một chút lễ để tỏ lòng kính mến của đệ, chớ không dám nói là trả ơn Tướng công.

Thừa Chí ngạc nhiên nói:

- Vật báu này Hồ huynh đã định đem biếu Mạnh lão gia để chúc thọ rồi sao lại tặng tôi thế này?

Hồ Quế Nam đáp:

- Bảo vật tâm quý nhân, cái gì cũng có số cả! Mạnh lão gia tử không có số được hưởng hai con Bạng Tầm này, tạo hóa mới đặt ra đánh nhau giữa đệ và Thiết huynh để Tướng công phải ra tay cứu, mà nhận lấy hai con vật này. Đó có phải là số trời đã định không? Còn lễ vật biếu Mạnh lão gia tử để chúc thọ thì Tướng công khỏi lo. Không phải đệ nói khoác, hễ đệ ra tay, chỉ thoáng một cái là nhật được ngay.

Tuy vậy, Thừa Chí vẫn cứ từ chối, Hồ Quế Nam có vẻ không vui, liền nói:

- Vị Tướng công này đã không chịu cho biết quý tánh danh, lại không chịu nhận lễ vật của đệ. Có phải Tướng công chê những vật ấy là của ăn trộm bản thủ phải không?

Thừa Chí vội nói:

- Sao Hồ huynh lại hiểu lầm đến thế? Vừa rồi vội vã chưa kịp báo tên họ với huynh, đệ họ Viên tên là Thừa Chí đấy ạ.

Thiết La Hán và Hồ Quế Nam đều la “ủa” một tiếng, rồi cùng nói:

- Té ra là Viên đại gia Minh chủ bảy tỉnh! Thảo nào!

Cả hai đều đổi ngay thái độ, tôn kính Thừa Chí hơn trước nhiều, Thừa Chí nói:

- Hồ đại ca đã nói như vậy, đệ không dám từ chối nữa. Cảm ơn Hồ đại ca nhé!

Thấy Thừa Chí đã bỏ hộp Bạng Thiềm vào túi rồi, hớn hở vô cùng.

Vào trong phòng một lát, Thừa Chí lại quay trở ra, tay bung một cây san hô cao hai thước. Quý báu nhất là cây san hô đó cao như vậy, từ ngọn xuống tới gốc trong suốt không có một vết nứt nào, không có một hạt cát bụi nào dính vào, để trên bàn sáng loáng cả căn phòng, kỳ lạ và đẹp đẽ vô cùng. Người trông thấy châu báu rất nhiều như Hồ Quế Nam cũng phải ngạc nhiên, liền nói:

- Đệ đã tới rất nhiều nhà hào phú, mà chưa hề trông thấy bảo vật quý báu như thế này! Có lẽ

cây san hô là kỳ bảo trong hoàng cung nội điện cũng nên. Quả thật nó làm lóa cả mắt chúng tôi! Có phải là vật gia truyền của Viên đại gia không?

Thừa Chí cười nói:

- Vật này đệ tinh cờ bắt được, xin tặng lại Hồ huynh, để làm đồ mừng chúc thọ Mạnh lão gia tử.

Hồ Quế Nam giựt mình, vội nói:

- Vật này quý hóa quá!

Thừa Chí nói:

- Cái này là trò chơi, dù quý hóa thật nhưng vô dụng. Bằng sao được Bằng Thiềm, có thể cứu người khỏi chết. Hồ huynh mau nhận lấy đi.

Hồ Quế Nam đành phải cảm ơn nhận lấy. Thấy Thừa Chí hào phóng như vậy, nhóm Trình Thanh Trúc đều lấy làm kỳ lạ.

Chiều ngày hôm sau đã tới phủ Bảo Định, mọi người vào khách sạn nghỉ ngơi. Sáng ngày mọi người đem đồ mừng đến biếu Mạnh Phủ. Thấy danh thiếp của Thừa Chí, Trình Thanh Trúc, và Sa Thiên Quảng ba người, Mạnh Bá Phi vội ra ngoài cửa nghênh đón. Trông thấy Thừa Chí chỉ là một thanh niên, ngắn người giày lát, có vẻ không vui. Mạnh Bá Phi nghĩ thầm: “Sao những người đi dự đại hội bầy tinh lại hồ đồ đến thế? Họ bầu một tên con nít làm Minh chủ để làm gì?”

Tuy vậy, y vẫn hiếu khách, vì các người này ở xa tới chúc thọ, đã làm cho y vẻ vang thêm, nên y và con trưởng là Mạnh Tranh, con thứ là Mạnh Trú luôn miệng cảm ơn, rồi nghênh đón các người vào trong nhà.

Thừa Chí thấy Mạnh Bá Phi thân hình vạm vỡ, tóc trắng như bạc, bước đi rất vững chắc, chắc võ nghệ phải cao siêu, còn hai người con đều tuổi tráng niên, cũng anh dũng vô cùng.

Trong lúc trò chuyện, Mạnh Bá Phi có vẻ khinh nhờn đại hộ Thái Sơn, nên khi Trình Thanh Trúc nói tới chuyện đó, ông ta giả vờ không nghe, và cũng không hỏi han tới. Một lát sau, lại có khách tới, ông ta liền cáo lỗi ra ngoài đón tiếp.

Thanh Thanh nghĩ: “Mạnh Bá Phi mệnh danh là Cái Mạnh Thường sao tiếp khách lại thiếu niềm nở đến thế? Hay là y chỉ có hư danh thôi?”

Gia đình đem điểm tâm ra mời mọi người ăn xong, Mạnh Trú dẫn các người vào hậu đường xem đồ mừng của các nơi đem tới biếu. Lúc ấy, đang cùng nhiều khách quây quanh chiếc bàn, Mạnh Bá Phi thấy Thừa Chí vào, vội chạy lại cảm ơn và nói:

- Viên huynh cùng Hạ huynh cho món đồ quý báu và hậu hĩ quá, đệ đâu dám nhận.

Thừa Chí đáp:

- Ngày chúc thọ của lão tiên bối, chúng tôi nhận thấy hiến vật mọn đó chưa đủ lòng thành thì có.

Mọi người đều tiến tới cạnh bàn trông thấy trên mặt bàn bày la liệt những đồ mừng nhưng duy có hai mươi bốn hạt trân châu và tám con ngựa ngọc thạch trắng của Thừa Chí, trái dưa hấu

bằng phỉ thúy của Thanh Thanh, và cây san hô của Hồ Quế Nam biểu là quý giá và lộng lẫy hơn cả. Với vụ Thừa Chí được bầu làm Minh chủ bảy tỉnh, Mạnh Bá Phi trong lòng không vui, nhưng nay thấy chàng ăn nói hòa nhã, câu nói nào cũng tôn mình là lão tiền bối, ông ta mới bắt đầu mến chàng.

Ngày hôm đó, khách tứ phương tới mừng và ở lại ăn cỗ chùng ba nghìn người. Ngày chúc thọ sáu mươi của mình, lại thấy khách tới mừng đông đảo như vậy, Mạnh Bá Phi cả mừng cười luôn miệng. Thừa Chí, Trình Thanh Trúc, Sa Thiên Quảng, ba người được mời ngồi mâm thứ nhất, do Mạnh Bá Phi tiếp đãi. Người ngồi chủ tịch mâm thứ nhất đó là Uyên Ương Đằm Trương Nhược Cốc, một lão anh hùng bảy mươi tám tuổi. Lúc Mạnh Phi giới thiệu các người cùng mâm, Trương Nhược Cốc thấy Minh Chủ bảy tỉnh là một thanh niên không có vẻ gì kinh người cả, trong lòng cũng lấy làm ngạc nhiên và buồn cười.

Trong mâm đó có một vị võ quan về hưu là Phùng tổng binh, Tổng tiêu đầu Tiêu cục Vĩnh Thắng Đồng Khai Sơn, ngoài ra đều là nhân vật lãnh tụ trong giới võ lâm cả. Sau khi nâng chén chúc thọ chủ nhân rồi, mọi người đấu rượu đánh toan, rất là vui vẻ. Uống tới lưng chùng, bỗng có một gia đình hấp tấp vào, tay cầm một hộp thiếp, đi tới cạnh Mạnh Bá Phi rỏ tai khế nói vài câu. Mạnh Tranh đang tiếp khách thấy vậy, liền đứng dậy đi tới cạnh cha, nói:

- Thừa cha, hôm nay cha rất hãnh diện được vợ chồng Thần Quyền Vô Địch Quy Tân Thụ cùng mấy người đồ đệ tới mừng đấy!

Mạnh Bá Phi giục mình, liền nói:

- Xưa nay ta có giao thiệp với Quy lão nhị bao giờ đâu.

Nói xong, ông ta mở hộp đựng thiếp ra, thấy trong đó một cái thiếp đại hồng thật lớn, trên viết: “Quyền đệ Quy Tân Thụ cùng môn nhân kính hạ” mấy chữ lớn, bên cạnh có một hàng chữ nhỏ: “Phi nghi hoàng kim thập lượng” bên cạnh cái thiếp có một thoi vàng nặng mười lượng.

Mạnh Bá Phi nói:

- Mau ra nghênh đón đi.

Nói xong, ông ta quay lại nói với Trương Nhược Cốc và các người rằng:

- Xin thất lễ quý vị giây lát.

Rồi ông ta dẫn hai người con đi thẳng ra ngoài cửa nghênh đón. Không bao lâu, Mạnh Bá Phi tươi cười, niềm nở tiếp vợ chồng Quy Tân Thụ, Mai Kiếm Hòa, Lưu Bội Sinh, và Tôn Trọng Quân, năm người đi vào. Thừa Chí đã đứng sang bên, cúi đầu vái chào và nói:

- Nhị sư huynh, Nhị sư tẩu mạnh giỏi!

Quy Tân Thụ gật đầu đáp lễ nói:

- Ủa, chú cũng ở đây đấy à?

Quy nhị nương chỉ trả lời bằng giọng mũi “hừ” một tiếng chớ không thềm đếm xỉa tới sư đệ.

Thừa Chí nói:

- Mời sư huynh, sư tẩu ngồi thượng tọa, để em ngồi cùng với Mai Kiếm Hòa cũng được.

Nghe Thừa Chí xưng hô như vậy, Mạnh Bá Phi cười nói:

- Có nhị sư huynh này đỡ đầu, đừng nói làm Minh chủ bảy tỉnh. Viên huynh làm Minh chủ mười bốn tỉnh cũng thích đáng lắm!

Ý nghĩa lời nói của Mạnh Bá Phi, Thừa Chí sở dĩ trẻ tuổi đắc trí được bầu làm Minh chủ bảy tỉnh là nhờ có lực lượng của người sư huynh này giúp đỡ cho. Thừa Chí mỉm cười không nói nửa lời. Vợ chồng Quy Tân Thụ ngạc nhiên hỏi:

- Ông nói cái gì Minh chủ thế?

Mạnh Bá Phi cười đáp:

- Đệ nói bông đùa đấy thôi. Xin Quy nhị cao đừng có chấp trách.

Nói xong, ông ta mời vợ chồng Quy Tân Thụ ngồi dưới cánh Trương Nhược Cốc. Những khách đến dự tiệc đều là anh hùng hào kiệt, cho nên nam nữ ngồi chung bàn không có vẻ gì e lệ cả. Thừa Chí sang ngồi cùng bàn với Kiếm Hòa.

Rượu qua ba tuần, Đổng Khai Sơn Tổng tiêu đầu Tiêu cục Vinh Thắng đứng dậy nói:

- Xin lỗi quý vị, đệ tử lượng kém, phải vào nhà trong nghỉ ngơi, cáo lỗi trước.

Mạnh Bá Phi liền gọi gia đình đưa Đổng tiêu đầu vào nhà trong. Quy Tân Thụ lạnh lùng nói:

- Chúng tôi đi kiếm khắp nơi không thấy Đổng tiêu đầu đâu cả. Sau tôi đoán chắc ông ta thế nào cũng ở đây, quả nhiên không sai tí nào.

Đổng Khai Sơn mặt tái mét, giọng nói hơi run đáp:

- Đệ với Quy nhị gia xưa nay không có oán thù gì cả, Quy nhị gia tìm kiếm đệ để làm gì thế?

Mọi người nghe lời nói của hai người đều ngừng chén, quay đầu lại nhìn.

Mạnh Bá Phi cười nói:

- Chẳng hay hai vị có điều gì xích mích thế? Xin nể mặt đệ cho phép đệ được hòa giải nhé?

Đổng Khai Sơn nói:

- Đệ xưa nay vẫn ngưỡng mộ đại danh của Quy nhị gia nhưng chưa có dịp nào quen biết. Không hiểu tại sao Quy nhị gia bỗng nhiên cứ theo dõi đệ như thế?

Nghe xong lời của Đổng tiêu đầu, Mạnh Bá Phi hiểu ngay, nghĩ thầm: “À, ra cả hai tới đây không phải thành tâm đến chúc thọ ta! Một tên tới đây tị nạn, một tên thì theo dõi người tới đây. Nhưng dù sao tên họ Đổng đã đến tị nạn dưới mái nhà của ta, thì thế nào ta cũng không để cho y phải thiệt thòi.”

Nghĩ đoạn, ông ta liền nói với Quy Tân Thụ rằng:

- Quy nhị gia có việc gì cần cũng vậy, xin để cho qua khỏi ngày hôm nay đã. Cũng là bạn thân

với nhau cả, chúng ta giải quyết bằng lời nói tất phải xong hết.

Quy Tân Thụ kém ăn nói nên Quy nhị nương liền đỡ lời, chỉ tay vào đứa con đang ẵm trong lòng nói:

- Thằng bé này là đứa con độc nhút của nhị phòng và tam phòng nhà họ Quy, hiện giờ nói đang đau nặng, sắp chết đến nơi. Chúng tôi muốn xin Đổng tiêu đầu mở lòng nhân đức, tặng cho mấy viên thuốc để cứu cho cháu nó thoát chết. Ôn đức này vợ chồng chúng tôi không bao giờ dám quên.

Mạnh Bá Phi nói:

- Tưởng chuyện gì, chớ việc này thiệt chính đáng lắm.

Vừa nói, vừa quay lại nhìn Đổng Khai Sơn và nói tiếp:

- Đổng tiêu đầu cứu người là việc làm phúc lớn nhất. Mà nay người yêu cầu huynh cứu giúp lại là Quy đại anh hùng, đệ thiết tưởng huynh không nên chối từ mới phải.

Đổng Khai Sơn đáp:

- Nếu thuốc Phục Linh Hà Thủ này của đệ thì chả cần Quy nhị gia phải lên tiếng hỏi, đệ cũng hai tay dâng tới ngay. Nhưng quý vị có biết đâu, thứ thuốc này lại là của triều cống, do Tổng đốc Mã đại nhân nhờ bốn Tiêu cục đưa vào kinh sư. Cho nên đệ không dám tự tiện đem ra biếu Quy nhị gia là thế.

Mọi người thấy y nói như vậy, đều cảm thấy vấn đề này khó giải quyết thật. Thấy nói của triều cống, viên quan hồi hưu Phùng tổng binh vội nói:

- Vật triều cống là đồ dùng của Thánh thượng, ai dám táo gan đụng chạm tới nào?

Ông ta vừa nói xong thì bỗng có ba viên thịt từ đâu bắn tới lọt vào miệng ông ta, làm ông ta tí nữa thì giật mình té lăn ra đất. Thì ra Quy nhị nương ghét cái mặt vênh lên của ông ta nên giở chút thủ đoạn.

Mạnh Bá Phi nghĩ: “Hôm nay mình mở tiệc đón khách, Quy Tân Thụ tới, làm cho khách mất vui, bỏ ra về thế này.”

Nghĩ tới đây, ông ta đang định lên tiếng. Lúc ấy, Phùng tổng binh đã móc được hai viên thịt cá ở trong miệng ra rồi, còn một viên nữa đành phải nuốt chửng, rồi y vừa luôn mồm la lớn:

- Phản rồi, phản rồi! Thế này chúng có coi vương pháp vào đâu nữa! Người đâu!

Hai tên tùy tòng của y không biết quan lớn tại sao nổi giận vội chạy lại.

Phùng tổng binh nói:

- Khiêng thanh đại quan đao ra cho ta.

Thì ra võ nghệ của viên Tổng binh này rất kém, chỉ nhờ luôn lót cửa hậu mà được thăng tới chức Tổng binh này nhưng y lại hay vây vo ta đây. Y đặt làm một thanh quan đao thật lớn bằng sắt nhưng rỗng ruột. Đi đâu y cũng cỡi ngựa đi trước, sai hai tên tùy tòng khiêng đại đao theo

sau, làm ra vẻ nặng nề lắm để lờ bịp thiên hạ. Người ngoài không biết nội tình cứ tưởng y thần lực kinh người thật. Khi còn làm quan, y cứ hay nói: “Khiêng thanh đại quan đao ra cho ta!” Nói quen mồm rồi, nên lúc này nổi giận, y lại gọi tùy tòng như vậy. Hai tùy tòng ngơ ngác.

Vì tới đây chúc thọ thì ai đem những của nặng nề ấy đi làm gì. Một tên tùy tòng nhanh trí, vội cầm con dao đeo cạnh sườn ra, đưa lên cho Tổng binh. Biết tẩy của tên Tổng binh này lắm rồi, Mạnh Bá Phi thấy y giở trò hề ra, vừa tức vừa buồn cười, vội nói:

- Không ăn thua đâu mà giở trò ấy ra!

Xưa nay coi mạng người như mạng súc vật, Phùng tổng binh cứ cầm lấy con dao, chém luôn vào đầu Quy nhị nương. Đang ẩm con bên tay phải, Quy nhị nương giơ tay trái ra, dùng hai ngón tay kèm chắc sống đao, rồi hỏi:

- Quan lớn muốn làm trò gì thế?

Phùng tổng binh không trả lời, cứ dùng sức kéo thanh đao ra, nhưng hết sức bình sinh mà không sao rút nổi con đao ra khỏi hai ngón tay đối phương. Tổng binh đang phùng mồm trợn mép dùng hai tay nắm chặt cán đao, hết sức lôi kéo. Quy nhị nương bỗng buông hai ngón tay ra, tên Tổng binh bị ngã lộn nhào về phía sau, sống đao bật ngay vào góc trán sưng lên như quả trứng gà. Hai tên tùy tòng vội chạy lại đỡ y dậy.

Bất nạt người hiền, sợ kẻ ác quen rồi, Phùng tổng binh không dám hé mồm nói nửa lời, liền gọi hai tên tùy tòng vội vàng đi về ngay. Ra tới cửa ngoài, y lại thét lớn, nhiech máng hai tên hầu sao không khiêng theo thanh đại quan đao đi.

Nhân lúc bối rối, Đồng Khai Sơn định thừa cơ tẩu thoát, Quy Tân Thụ liền nói:

- Đồng tiêu đầu, quý hồ bạn để lại thuốc viên cho, đệ cam đoan không làm bạn khó dễ.

Đồng Khai Sơn bị uy hiếp, không biết làm thế nào, đứng ngay ra giữa sảnh, lớn tiếng nói:

- Tôi, Đồng Khai Sơn, tự biết không địch nổi Thần Quyền Vô Địch, tôi chỉ có tánh mạng ở đây thôi, bạn muốn lấy thì cứ việc ra đây!

Quy nhị nương nói:

- Ô hay! Ai lấy tánh mạng của ông đâu? Chúng tôi chỉ cần lấy thuốc viên thôi. Ông cứ chỉ chỗ thuốc đó ra là xong ngay.

Con trai lớn của Mạnh Bá Phi Mạnh Trang không thể nhịn được, xông ngay ra, đứng trước mặt Đồng Khai Sơn che chở, lớn tiếng nói:

- Họ Quy kia, ngày hôm nay là ngày ăn mừng thọ của cha ta, các người có việc gì lôi thôi với nhau, xin mời ra ngoài kia mà giải quyết.

Quy Tân Thụ nói:

- Được, Đồng tiêu đầu, chúng ta ra ngoài kia đi.

Đồng Khai Sơn không chịu đi, Quy Tân Thụ nóng lòng, tiến lên nắm lấy hai tay, vỗ Đồng Khai Sơn cũng không phải là tâm thường, vội lui về phía sau. Nhưng Thần Quyền Vô Địch đã ra tay

khi nào chịu để cho đối phương tránh được. Dù Đổng tiêu đầu lúi nhanh đến đâu, vai áo cũng bị Quy Tân Thụ nắm được, xé rách một miếng lớn.

Mạnh Tranh tiến lên trước mặt Đổng Khai Sơn nói lớn:

- Đổng tiêu đầu là khách tới đây chúc thọ, chúng tôi không khi nào chộp để cho ông ta bị người bắt nạt tại nơi đây!

Quy nhị nương nói:

- Cậu muốn làm gì? Nhà tôi chẳng gọi Đổng tiêu đầu ra ngoài kia rồi là gì?

Mạnh Tranh nói:

- Ông bà muốn kiếm Đổng tiêu đầu sao không đến tận Vinh Thắng tiêu cục mà kiếm? Chớ ở đây phá bình là không được đâu!

Càng nói, y càng tỏ vẻ không khách khứa như trước nữa, Quy nhị nương quát lớn:

- Chúng ta đã phá bình cái gì nào?

Mạnh Bá Phi cũng tức giận, đứng dậy nói:

- Thôi được, nếu Quy nhị nương cho phép, lão phu xin lãnh giáo vài hiệp.

Mạnh Tranh nói:

- Thưa cha, ngày hôm nay là ngày vui mừng của cha, xin cho phép con được đại diện.

Nói xong, y bảo giai đình xếp dọn bàn ghế ở giữa sảnh, để trống ra một khoảng, rồi gọi Quy nhị nương rằng:

- Nào, muốn phá bình thì mời ra đây!

Quy nhị nương nói:

- Nếu cậu muốn đối địch với nhà tôi thì cậu học thêm hai mươi năm võ nghệ nữa cũng chưa chắc địch nổi.

Mạnh Tranh đã học hết ba môn chương Khoái Hoạt của Mạnh Bá Phi chân truyền, chưa gặp địch thủ, lại đang lúc tráng niên. Tuy hẳn đã biết tiếng Thần Quyền Vô Địch từ lâu, nhưng khi nào chịu để cho người ta khinh thị đến thế, liền nổi giận thét lớn:

- Quy lão nhị là cái quái gì? Mà lại đòi tới đây phá bình! Mạnh thiếu gia này thua người thì tha hồ người thanh toán với Đổng tiêu đầu, lúc ấy nhà họ Mạnh chúng tôi tự nhận là kém tài không thể bảo vệ được. Nhưng nếu ta thắng thì sao?

Quy Tân Thụ không hay nói, chỉ khẽ đáp:

- Mi đỡ nổi ba hiệp của ta, Quy lão nhị này xin quỳ lạy ngay.

Lời nói đó chỉ riêng mình Mạnh Tranh nghe thôi, các người đứng cạnh đó không nghe gì cả, đều rí tai hỏi thăm nhau. Mạnh Tranh ha hả cười nói:

- Quý vị xem y có công cuồng hay không? Y bảo nếu tôi đỡ được ba hiệp, y quỳ lạy tôi ngay. Có phải thế không hở Quy Tân gia?

Quy Tân Thụ trả lời:

- Phải! Sửa soạn đỡ đi!

Vừa dứt lời, Quy Tân Thụ đã dùng hữu quyền đánh ngay thế “Thái Sơn Áp Đỉnh” tới. Thanh Thanh đứng cạnh nói với Thừa Chí rằng:

- Sư huynh của anh đã bắt chước phương pháp của anh đấy.

Thừa Chí hỏi:

- Sao chú lại nói thế?

Thanh Thanh đáp:

- Hôm nọ, anh đấu quyền với đồ đệ anh ta, anh chẳng đếm từng thế một bảo đồ đệ anh ta đỡ là gì?

Thừa Chí nói:

- Tên họ Mạnh kia ngu quá, y có biết đâu thần quyền của sư huynh tôi lợi hại như thế nào?

Mạnh Tranh thấy quyền của đối phương đánh tới, không thèm tránh, giơ tay ra đỡ, và đồng thời dùng tay trái đánh trả lại một quyền. Hai cánh tay của hai người vừa va chạm nhau, Quy Tân Thụ nghĩ: “Tên này võ nghệ cũng khá, nên y mới công cuồng như vậy.”

Thừa lúc tả quyền của đối phương đánh tới, dùng tả chưởng đến “bóp” một cái, Quy Tân Thụ đánh vào khuỷu tay đối phương, và dùng sức đẩy mạnh ra bên ngoài.

Ngờ đâu, Mạnh Tranh học Khoái Hoạt tam thập chương rất chú trọng đứng tấn, nên cái đẩy của Quy Tân Thụ không làm gì nổi y.

Thừa Chí khẽ nói:

- Nguy rồi! Thế là anh ấy không đánh ngã được đối phương.

Lại thấy Quy Tân Thụ đánh ra một chưởng, Mạnh Tranh vội dùng hai cánh tay giơ lên đỡ. Chỉ thấy một luồng gió mạnh đẩy tới, Mạnh Tranh bỗng mất hết thần trí, mê mẩn tức thì ngã ngửa ra phía sau, chết ngất liền.

Mọi người đều kinh hãi. Mạnh Bá Phi và Mạnh Trú chạy lại đỡ. Mạnh Tranh dần dần hồi tỉnh, khạc một cái, ọc ngay ra mấy cục máu đen, lẽ tất nhiên nội bộ bị thương rất nặng rồi.

Thì ra, vừa rồi Quy Tân Thụ đẩy một cái không thấy Mạnh Tranh ngã, tưởng võ nghệ của y cao siêu thật, chưởng thứ ba mới dùng toàn sức đánh xuống. Đỡ hai miếng, Mạnh Tranh đã kiệt lực rồi, ngờ đâu, miếng thứ ba lại mạnh đến nỗi như di sơn đảo hải đánh tới, thì chịu sao nổi? Quy Tân Thụ không ngờ đối thủ đỡ đến miếng thứ ba đã hết sức rồi. Miếng thứ ba lại mạnh hơn hết, Mạnh Tranh không còn hơi sức để đỡ, tất nhiên phải chết. Vì vậy, Quy Tân Thụ cũng hối hận vô cùng.

Mạnh Trúc tức giận quá, nhảy xổ lên, Mạnh Bá Phi xoa bóp cho con, thấy con thoi thóp sắp chết, nước mắt nhỏ xuống ướt đầm hai má, đột nhiên đứng dậy, giơ song chưởng đánh vào người Quy Tân Thụ. Thấy Đổng Khai Sơn đang thừa cơ lẩn trốn, Quy Tân Thụ vọt qua dưới quyền của Mạnh Trúc, nhảy tới điểm vào yếu huyệt ở bên hông của Đổng Khai Sơn. Tên Tiêu đầu đây cứng đờ ngay, nửa chân ở phía trước, nửa chân ở phía sau, như lúc đang chạy vậy, nhưng không thể nào nhúc nhích được nửa bước.

Lúc này, Quy nhị nương đã tiếp chiến Mạnh Bá Phi. Hai người tài ba tương đương nhưng Nhị Nương thiệt thòi ở chỗ một tay phải ẵm con, nên nhiều lúc gặp phải nguy hiểm bởi những thế công như vũ bão của Mạnh Bá Phi. Mai Kiếm Hòa, Lưu Bội Sinh, và Tôn Trọng Quân đang hăng hái đánh với các môn đồ của Mạnh Bá Phi. Trình Thanh Trúc và Sa Thiên Quảng nói với Thừa Chí rằng:

- Viên tướng công, chúng ta mau ra khuyên can đi, đừng để cho gây nên đại sự.

Thừa Chí nói:

- Sư huynh sư tẩu tôi xưa nay vẫn có hiềm khích với tôi, nay tôi ra tay khuyên, sự thể lại càng rắc rối thêm. Chúng ta hãy đứng xem một lúc ra sao đã.

Lúc ấy, Quy Tân Thụ đã trở lại trợ chiến, chỉ mấy hiệp đã điểm trúng yếu huyệt của Mạnh Bá Phi ngay. Rồi chàng như con bướm bướm xuyên hoa, ở giữa đại sảnh xuyên qua xuyên lại, trong giây lát đã điểm huyệt mấy chục đệ tử của nhà họ Mạnh.

Những người bị điểm đó, kẻ thì giơ chân, người thì giương tay, lại có tên cúi xuống, có tên quay đầu, mỗi người một kiểu cách, đứng yên như tượng gỗ, trông thật buồn cười.

Trong các người khách đến dự tiệc, tuy có khá nhiều võ lâm cao thủ, nhưng Thần Quyền Vô Địch lợi hại như vậy, còn ai dám ra can thiệp nữa. Quy nhị nương bảo Mai Kiếm Hòa khám người Đổng Khai Sơn xem có thuốc viên hay không? Kiếm mãi không thấy hình bóng Phục Linh Thủ Ô Hoàn đâu cả, Mai Kiếm Hòa đành phải thua lại với sư phụ. Quy Tân Thụ liền giải huyệt cho Đổng Khai Sơn, rồi hỏi:

- Thuốc viên giấu ở đâu? Nói mau?

Đổng Khai Sơn nói:

- Hừ, ngươi muốn lấy được thuốc viên, theo ta tới làm cái gì? Thế mà cũng nhận là lão giang hồ! Người ta sử dụng kế “Kim thiền thoát xác” mà ngươi chả hay tí gì!

Quy nhị nương nổi giận hỏi:

- Ngươi nói gì?

Đổng Khai Sơn đáp:

- Thuốc viên đã đưa tới Bắc Kinh từ lâu rồi.

Quy nhị nương vừa kinh ngạc, vừa tức giận, quát hỏi:

- Có thật không?

Đổng Khai Sơn đáp:

- Ta ngưỡng mộ Mạnh lão gia tử là người bạn tốt mới thành tâm đến đây chúc thọ. Chẳng lẽ các người muốn cướp thuốc viên, mà ta lại còn đem theo để liên lụy đến ông ta hay sao?

Nghe Đổng Khai Sơn nói, Hồ Quế Nam liền tới cạnh Thừa Chí dí tai nói:

- Tên tiêu sư này vô sỉ thật. Y nói láo đấy!

Thừa Chí hỏi:

- Sao ngươi biết?

Hồ Quế Nam đáp:

- Đệ biết thuốc viên y giấu ở chỗ kia.

Nói xong, y chỉ vào những trái đào làm bằng bột gạo bày trong mâm, đặt trên bàn, để dưới bức trướng lớn. Thừa Chí ngạc nhiên, khẽ hỏi:

- Sao huynh lại biết rõ thế?

Hồ Quế Nam cười đáp:

- Những trò lén lút, trộm cắp trên giang hồ, trốn tránh sao khỏi đôi mắt của đệ.

Thanh Thanh đứng cạnh nghe liền cười nói:

- Hồ đại gia vốn dĩ là tay năng thủ trong giới đó mà!

Hồ Quế Nam cười nói:

- Tên họ Đổng kia xảo trá lắm. Y biết Quy nhị gia thể nào cũng theo dõi tới, cho nên y mới giấu thuốc vào trong những trái đào già kia, chờ Quy nhị gia đi rồi, y mới lấy ra.

Thừa Chí gật đầu, rồi rẽ các người đứng che trước mặt ra hai bên, đến tới cạnh Mạnh Bá Phi giao tay giải huyệt cho, chỉ cần bóp mấy cái là Mạnh Bá Phi đã hoạt động được rồi.

Thấy vậy, Quy nhị nương quát lớn:

- Làm gì thế? Mi lại định đến đây sanh sự phải không?

Nói xong, nàng đưa thằng bé cho Tôn Trọng Quân ẵm, rồi nhảy tới cạnh Thừa Chí. Nàng biết sư đệ võ nghệ cao cường, sợ con mình bị thương lây, mới trao con cho đồ đệ ẵm hộ. Thừa Chí né sang bên, rồi lớn tiếng nói:

- Sư tẩu hãy nghe đệ nói đã.

Mạnh Bá Phi chân tay hoạt động được rồi, liền đánh luôn hai chưởng vào Quy nhị nương. Thế là hai người lại đối địch, võ nghệ tương đương, trong chớp xuất đã đánh được mười mấy hiệp rồi. Quy Tân Thụ bảo vợ rằng:

- Em hãy tránh ra.

Quy nhị nương tránh sang một bên. Chỉ vài hiệp, Mạnh Bá Phi lại bị Quy Tân Thụ điểm trúng yếu huyệt liền. Vì thương con sắp chết đến nơi, Quy nhị nương mất cả lý trí, lớn tiếng quát hỏi Đổng Khai Sơn:

- Họ Đổng kia, ngươi có đưa thuốc viên ra không? Nếu ngươi cứ làm thình như vậy, ta bẻ gãy hai tay ngươi ngay.

Vừa nói nàng vừa vịn hai tay tên Tiêu đầu, Đổng Khai Sơn nghiêng răng chịu đựng, khẽ nói:

- Thuốc không có ở đây và có bẻ gãy tay tôi cũng vô ích mà!

Thấy nàng ương ngạnh quá, đã có mấy người khác bước ra thách thức, và cũng có vài người đối địch với Mai Kiếm Hòa và Lưu Bội Sinh rồi. Thấy tình hình ngày càng rối ren, Thừa Chí nghĩ phải giở ngay thủ đoạn dứt khoát mới giải quyết được, liền nhảy tới cạnh Tôn Trọng Quân giơ hai ngón tay ra móc mắt nàng. Tôn Trọng Quân sợ hãi vội giơ một tay ra gạt. Ngờ đâu, thế đánh đó là Thừa Chí dương đông kích tây, chớ có phải định đánh nàng thật đâu. Nhân lúc Tôn Trọng Quân giơ tay che chở đôi mắt, Thừa Chí khẽ đẩy vai nàng một cái, Tôn Trọng Quân vừa sợ quá lớn tiếng kêu la:

- Sư phụ, sư nương, mau mau...

Vợ chồng Quy Tân Thụ quay lại, trông thấy Thừa Chí ẵm con mình, nhảy lên trên mặt bàn lớn tiếng gọi:

- Chú Thanh, kiếm!

Thanh Thanh ném bảo kiếm cho chàng, chàng nắm lấy chuôi kiếm, kêu gọi:

- Tất cả hãy ngừng tay lại, nghe tôi nói đã.

Quy nhị nương mắt đỏ bừng, quát đến khan cả tiếng:

- Thằng nhãi con kia, mi làm con ta tổn thương, là ta thí mạng với mi ngay!

Vừa quát nàng vừa định nhảy lên trên bàn, Quy Tân Thụ vội níu nàng lại và khẽ nói:

- Hãy khoan, hiện con ta ở trong tay ty. Xem y giờ trò gì đã.

Thừa Chí nói:

- Xin Nhị sư huynh hãy giải huyệt cho Mạnh lão gia tử đã.

Quy Tân Thụ dùng giọng mũi “hừ” một tiếng, nhưng vẫn ra tay giải huyệt cho Mạnh Bá Phi.

Thừa Chí lại lớn tiếng nói:

- Các bậc tiền bối, các vị bạn hữu. Vì con đau nặng, sư huynh, sư tỷ tôi định mượn thuốc viên tiến cống của tham quan để dùng tạm nhưng tên Tiêu đầu họ Đổng này chỉ biết bán mạng cho tham quan, nên sư huynh, sư tỷ tôi mới gây hấn với hắn.

Còn Mạnh lão gia tử là người bạn tốt. Chúng tôi không khi nào lại lập tâm đến phá bình ngày chúc thọ của ông ta.

Mọi người nghe chàng nói đều lấy làm ngạc nhiên. Rõ ràng sư huynh đệ vừa ra tay đánh nhau, sao bỗng dung chàng lại bênh vực vợ chồng sư huynh như vậy. Nhứt là vợ chồng Quy Tân Thụ càng ngạc nhiên hơn hết.

Thừa Chí lại lên tiếng nói tiếp:

- Mạnh lão gia tử, xin ông bỏ những trái đào trên mâm kia mà coi thử xem trong ruột nó có những trò lạ gì!

Đổng Khai Sơn nghe, sắc mặt biến ngay. Mạnh Bá Phi ngỡ ngác giây lát, nhưng vẫn nghe theo, lấy dao bổ một trái đào giả ra, thấy trong có nhân đậu đen, bổ nhân ra, quả nhiên thấy có một viên thuốc bao sáp.

Thừa Chí liền lớn tiếng nói:

- Tên Tổng tiêu đầu này, nếu chỉ vì bán mạng cho nhà vua thôi, còn có thể tha thứ được. Nhưng lòng y rất độc ác, tới đây mục đích là khiêu khích ly gián, muốn làm cho anh em chúng ta mất hết tình nghĩa và hòa khí với Mạnh lão gia tử, có phải mâm thọ đào này là của Đổng tiêu đầu đem tới mừng đấy không?

Mạnh Bá Phi gật đầu.

Thừa Chí lại nói:

- Y biết không có ai lại đem đào giả này ra ăn cả nên y mới giấu hết thuốc viên vào trong đó. Chờ tới khi Mạnh lão gia tử xích mích với sư huynh tôi, y mới lấy trộm ra, đem vào trong Kinh. Như vậy có phải là y đã lập được một kỳ công cho nhà vua đấy không?

Chàng vừa nói vừa nhảy xuống đi tới cạnh bàn, Thanh Thanh cũng tiến tới giúp.

Hai người bổ hết các trái đào, lấy hết những thuốc viên trong ấy ra, Quy Tân Thụ và Mạnh Bá Phi mới tỉnh ngộ. Thừa Chí móc một viên thuốc ra, mùi thơm ngào ngạt, rồi gọi Thanh Thanh lấy chén nước tới, bỏ thuốc viên vào chén hòa tan, đút cho con trai Quy Tân Thụ uống. Thằng nhỏ thoi thóp sắp chết, chẳng khóc chẳng rằng, cứ hớp một uống hết chén thuốc đó.

Quy nhị nương nước mắt chạy quanh, trong lòng vừa cảm ơn, vừa hổ thẹn nghĩ thầm: “Ngày hôm nay, nếu không được chú em này biết rõ mưu cơ của kẻ gian thì con mình sẽ phải chết, và làm lụy chồng mình mất hết tiếng vì gây thù gây hận với bao nhiêu anh hùng hào kiệt.”

Chờ đứa nhỏ uống hết chén thuốc, Thừa Chí mới trao trả Quy nhị nương. Hai tay đỡ lấy con, Quy nhị nương khẽ nói:

- Viên sư đệ, vợ chồng tôi không biết lấy gì đền ơn cho chú mới phải.

Quy Tân Thụ kém ăn nói, không biết nói gì cho phải, chỉ nói:

- Sư đệ, chú tốt lắm, tốt lắm!

Thanh Thanh đưa hết số thuốc lấy ở trong trái đào ra cho Quy nhị nương rồi cười nói:

- Cháu nó có đau nặng thêm hai phen nữa, cũng đủ thuốc dùng.

Đang lúc hớn hởi vui mừng, Quy nhị nương chỉ cảm ơn lia lịa, chớ không để ý tới lời nói của Thanh Thanh bao hàm châm biếm trong đó.

Quy Tân Thụ bận rộn giải huyết cho mọi người. Mạnh Bá Phi lẳng lạng không nói gì, bụng nghĩ thầm: “Con nhà người thì khỏi rồi, mà con ta thì sắp chết đến nơi. Nhưng ta muốn đánh lại mà không địch nổi. Thù này đành chờ mai kia nhờ người giỏi hơn trả hộ vậy!”

Thừa Chí thấy các môn đồ nhà họ Mạnh đang khiêng Mạnh Tranh sắp chết vào nhà trong, liền gọi:

- Hãy khoan đã!

Mạnh Trú cả giận nói:

- Anh ta sắp chết đến nơi, người còn muốn làm gì nữa?

Thừa Chí nói:

- Xưa nay sư huynh tôi rất ngưỡng mộ oai danh của Mạnh lão gia tử, muốn kết bạn còn chưa được, khi nào lại dang tay đánh chết Mạnh đại ca cơ chớ? Tuy cái đánh của sư huynh tôi hơi mạnh thật, nhưng tánh mạng của Mạnh đại ca không sao đâu, các hạ khỏi lo.

Mọi người thấy Mạnh Tranh bị thương nặng sắp chết đến nơi, đều cho lời nói của Thừa Chí là giả dối lừa bịp.

Thừa Chí nói tiếp:

- Sư huynh tôi không định tâm đánh Mạnh đại ca, nên chỉ cần cho Mạnh đại ca uống một thang thuốc, điều dưỡng một thời gian là lành mạnh ngay.

Nói xong, chàng móc túi lấy hộp Băng Thiềm ra, lấy một con bóp nát, bỏ vào bát hòa với rượu, rồi cho Mạnh Tranh uống. Một lát sau, quả nhiên mặt Mạnh Tranh đang nhợt nhạt biến thành hồng hào dần, và đã rên rỉ biết kêu đau đớn rồi. Mạnh Bá Phi mừng quá, quý xuống vái lạy Thừa Chí và nói:

- Viên tướng công, Viên minh chủ thật là ân nhân cứu mạng con tôi.

Thừa Chí vội đỡ Mạnh Bá Phi dậy và khiêm tốn khước tạ. Mạnh Trú liền sai người đỡ anh mình vào trong phòng nghỉ ngơi, và bày biện lại bàn ghế, dọn qua cỗ khác ra, mời mọi người tiếp tục vào bàn ăn uống. Quy nhị nương nói với Mạnh Bá Phi rằng:

- Chúng tôi thật lỗi mẫn quá, xin Mạnh lão gia tử thứ lỗi cho.

Mạnh Bá Phi ha hả cả cười nói:

- Con cái sắp chết đến nơi, ai chẳng sợ hãi cơ chớ? Điều đó không thể trách cứ huynh tẩu được.

Trong lúc mọi người đang chén tạc chén thù, Mạnh Bá Phi vẫn chưa yên trí, vào nhà trong thăm con xem sao? Thấy Mạnh Tranh ngủ yên, hô hấp điều hòa, như người không có bị thương gì cả, mới yên tâm trở ra tiếp khách. Uống tới lúc ngà ngà say, Mạnh Bá Phi gọi người lấy bát to ra, rót đầy hai bát, bung đến trước mặt Thừa Chí, đồng dục nói:

- Viên minh chủ, tôi thấy đại hội Thái Sơn các anh hùng hào kiệt bầu Tướng công làm Minh chủ, tôi không phục tí nào. Tới giờ phút này, thấy hành vi của Tướng công vừa rồi, tôi không những cảm kích mà còn phục sát đất là khác. Bây giờ, Minh chủ cho phép tôi được mời một bát rượu này.

Thấy chủ nhân thành kính quá, Thừa Chí đành phải đỡ lấy bát rượu, một hơi uống cạn. Mọi người đều vỗ tay khen ngợi. Mạnh Bá Phi giơ ngón tay cái lên, rồi nói:

- Viên minh chủ sau này có điều gì sai bảo, muốn tiền, nhiều thì không có, nhưng muốn cần vài mươi vạn lượng một lúc, xin có ngay tức thì. Minh chủ muốn cần người giúp, ngoài ba cha con tôi, ra sống vào chết cũng vui lòng, tôi còn có thể mời thêm năm, ba trăm vị anh hùng hảo hán tới giúp sức ngay.

Thấy Mạnh Bá Phi hào phóng như vậy, Thừa Chí lại nghĩ, một trận phong ba bão táp mà hòa giải một cách thuận lợi trong giây lát thế này, hơn nữa mối hiềm thù giữa mình với sư huynh, sư tẩu cũng tiêu tan hết, nên trong lòng cũng khoan khoái vô cùng.

Bữa tiệc đó, ai nấy đều say mềm mới giải tán.

Đổng tiêu đầu Tiêu cục Vinh Thắng không biết trốn núp vào đâu mất hút.

Ở lại Mạnh gia trang chơi vài ngày, mấy lần Thừa Chí xin cáo từ để lên đường đều bị Mạnh Bá Phi giữ lại. Cho tới ngày thứ bảy, Mạnh Bá Phi biết không thể nào giữ bọn Thừa Chí ở lại nữa, mới sửa soạn một mâm cỗ thật thịnh soạn để tiễn hành sư huynh đệ Thừa Chí. Trong lúc đang ăn uống, Trình Thanh Trúc lên tiếng nói:

- Mạnh lão ca, đệ thiết tưởng tên Đổng tiêu đầu không tử tế gì đâu. Lần này y mất số thuốc viên quý báu ấy, đổ lỗi cho Quy nhị ca, nhưng y biết không sao chiếm nổi. Chỉ sợ lúc ấy y đổ hết tội lỗi vào đầu đại ca. Nên đệ mong đại ca phải đề phòng tên tiểu nhân đó.

Mạnh Bá Phi nói:

- Nếu tên tiểu nhân ấy trêu ngươi tôi, tôi sẽ không nể nang y đâu.

Quy nhị nương nói:

- Việc này do vợ chồng chúng tôi tạo nên cả. Sau này, quả thật y tới làm phiền, xin đại ca thể nào cũng phải cho chúng tôi hay tin.

Mạnh Bá Phi trả lời:

- Vâng, nhưng tôi không sợ hãi tên đó.

Sa Thiên Quảng nói:

- Đệ chỉ ngại tên ấy liên kết với quan phủ thì rầy rà lắm đấy.

Mạnh Bá Phi ha hả cười nói:

- Nếu tới lúc đó, không thể sống được ở đây nữa, thì tôi cũng bắt chước chú em, chiếm lấy một hòn núi lên làm đại vương cũng được chớ sao?

Vợ chồng Quy Tân Thụ ẵm con cùng đồ đệ hơn hở trở về phía Nam. Còn Viên Thừa Chí, Thanh Thanh, Trình Thanh Trúc, Sa Thiên Quảng, chàng Cầm, Hồng Thắng Hải các người áp tải hòm sắt, tiếp tục đi về phía Bắc.

Hôm đó, đi tới cao bãi điểm, trời sắp tối rồi vì hành lý quá nặng nề, mọi người liền vào trọ khách sạn Yến Triệu Cư. Mọi người đang yên giấc, bỗng nghe bên ngoài có tiếng người ồn ào, tiếng xe cộ dồn dập, khiến chó sủa gà bay âm ỉ cả lên. Mọi người lấy làm lạ, lại nghe tiếng nói ồn ào, hình như có một bọn người ủa vào khách sạn, họ nói những tiếng gì không sao nghe hiểu. Thừa Chí chạy ra cửa phòng xem, thấy mấy chục tên lính ngoại quốc, hoặc ngồi, hoặc đứng, tên nào cũng cầm một khẩu súng trường, nói chuyện lúi la lúi lổ.

Chưa hề trông thấy thứ người đó mắt xanh mũi lõ bao giờ, Thừa Chí cũng phải kinh dị. Thấy một người quát tháo, bắt buộc chủ phòng dọn cho chúng mười mấy căn phòng để nghỉ ngơi.

Chủ khách sạn nói:

- Xin lỗi đại nhân, các phòng của khách sạn chúng tôi đã có khách ở cả.

Không nói nết tẻ gì cả, người nọ đánh luôn chủ khách sạn một cái bạt tai. Chủ khách sạn ôm mặt, vừa đau, vừa nói:

- Sao ông...

Người nọ lại quát lớn:

- Người không xếp dọn cho mười mấy căn phòng, ta sẽ phóng hỏa đốt cháy khách điểm này ngay.

Bất đắc dĩ chủ khách sạn phải van lạy Hồng Thắng Hải xin để lại hai căn phòng cho họ.

Sa Thiên Quảng nói:

- Người đó là ai thế? Sao y lại hống hách như vậy?

Chủ khách sạn vội nói:

- Xin quý ông đừng có trêu những người ăn cơm Tây ấy vào. Miễn lòng y là lụy tới thân ngay đấy.

Sa Thiên Quảng ngạc nhiên hỏi:

- Y ăn cơm Tây gì thế? Tại sao ăn cơm Tây lại oai phong hơn người?

Chủ khách sạn khẽ nói:

- Đó là lính ngoại quốc ở nước ngoài vận tải Hồng y đại pháo đại bác lên Bắc Kinh. Còn người biết nói ngoại ngữ kia là vị thông ngôn.

Lúc này Thừa Chí mới hiểu rõ, người vừa tác oai tác phúc kia là ỷ lại thế lực của lính ngoại quốc. Sa Thiên Quảng giương quạ ra, lớn tiếng nói:

- Để tôi đi cho tên nọ bài học.

Thừa Chí kéo tay y lại, và nói:

- Hãy khoan đã!

Chàng gọi mọi người vào trong phòng rồi nói:

- Năm xưa, tiên phụ trấn thủ Liêu Đãng, đại thắng một trận ở Ninh Viễn, đặc lực ở Hồng y đại pháo này nhiều lắm. Thái Tổ Mãn Thanh cũng bị đại pháo này bắn chết. Hiện giờ giặc Mãn Thanh đang quấy nhiễu biên giới, những lính ngoại quốc này chuyển vận đại pháo đi trợ chiến, chúng ta hãy để yên cho chúng.

Sa Thiên Quảng nói:

- Chẳng lẽ chúng ta chịu để yên tên thông viên nọ tác oai tác phúc như thế hay sao?

Thừa Chí đáp:

- Chấp nhứt những quân dê hèn ấy làm gì?

Thấy chàng nói như vậy, mọi người đều phải tuân theo, thu gọn lại nhường cho chúng hai căn phòng.

Tên thông viên nọ họ Tiền, tên là Thông Tử, thấy có hai căn phòng rồi tuy mồm vẫn lắm bẻm mướng chửi, nhưng y không bắt chủ phòng lấy thêm phòng nữa. Đi ra ngoài một lúc, y dẫn hai quan binh ngoại quốc vào. Hai quan binh đó, một người ngoài bốn mươi tuổi, một người nữa chỉ trên hai mươi thôi, cả hai tướng mạo đều anh tuấn cả. Hai người líu lo líu lổ nói chuyện với nhau một lúc, rồi người lớn tuổi ra ngoài đưa một mỹ nhân Tây phương vào. Người đàn bà này trạc độ hai mươi, tóc đen, da trắng như tuyết, trên đầu, trên tai đeo đầy châu báu, dưới ánh đèn lập lòe chói mắt.

Xưa nay chưa hề trông thấy đàn bà ngoại quốc bao giờ, Thừa Chí ngắm nhìn hơi kỹ một chút. Thanh Thanh có vẻ không vui rí tai nói:

- Đại ca, anh xem người đàn bà đó có đẹp không?

Thừa Chí đáp:

- Không ngờ đàn bà ngoại quốc lại khéo biết trang điểm đến thế nhỉ?

Thanh Thanh chỉ trả lời bằng giọng “hừ” một tiếng, rồi không nói nữa.

Sáng sớm ngày hôm sau, mọi người đang ăn mì ở đại sảnh. Hai người quan binh ngoại quốc và người đàn bà kia cũng ngồi ăn ở đó. Tên Thông viên Tiền Thông Tử cứ lui tới bàn của mấy người ngoại quốc nọ nịnh hót, chấp tay khom lưng, trông rất khả ố.

Nhưng khi y quay lại nói với phổ ky thì quát tháo luôn mồm, đòi lấy cái này, ăn thứ kia, hơi khác ý một chút là giơ tay bạt nhĩ tên phổ ky ngay. Không chịu được những hành vi khả ố bần tiện ấy, Trình Thanh Trúc quay lại nói với Sa Thiên Quảng rằng:

- Sa huynh, hãy coi vài trò chơi của đệ.

Nói xong, y không cần quay trở lại, chỉ thuận tay ném về phía sau một cái, đôi đũa đang cầm

trong tay bay thẳng vào mồm Tiền Thông Tử đến “bốp” một cái. Tên thông ngôn bị gãy hai cái răng cửa đau đớn vô cùng. Trò chơi của Trình Thanh Trúc là tuyệt kỹ “Thanh Trúc tiêu” của y. Âm khí của y đều là những que tre nhỏ, trong hai mươi bước, ném yếu huyệt đối phương, bách phát bách trúng. Vì nghe lời dặn bảo của Thừa Chí, y chỉ khẽ cảnh cáo thôi. Nếu y định hại tên nọ, chỉ giờ cao tay một chút là đôi mắt kẻ địch đã bị thủng rồi.

Đau quá, Tiền Thông Tử kêu la om sòm. Hai tên quan binh kia gọi y tới hỏi tại sao? Y trả lời là không biết đôi đũa ở đâu bay tới, cắm đúng mồm và gãy luôn hai cái răng cửa. Người đàn bà ôm bụng cười khúc khích.

Tên quan binh lớn tuổi đưa mắt nhìn các người bên bàn Thừa Chí vài lần, bụng nghĩ: “Có lẽ bọn người này tác quái cũng nên!”

Nghĩ đoạn, y tung hai ly rượu lên, rồi giờ súng lục bắn luôn một phát, hai cái ly vỡ tan tành.

Nghe tiếng nổ, bọn Thừa Chí đều giựt mình và nghĩ: “Khí giới mới này lợi hại thật, và tên nọ bắn cũng giỏi đấy!”

Tên quan binh lớn tuổi tỏ vẻ đắc chí, lấy đạn khác nạp vào cổ súng xong, quay lại nói với người trẻ tuổi kia rằng:

- Bĩ Đắc, anh thử bắn xem!

Bĩ Đắc nói:

- Tôi bắn giỏi sao bằng ngài, đệ nhất thần thương thủ nước Bồ Đào Nha cơ chứ?

Người đàn bà tủm tủm cười nói:

- Sao, Lô Mông là tay bắn súng giỏi nhất nước đấy à?

Bĩ Đắc đáp:

- Ông ta không những giỏi nhất nước Bồ Đào Nha. Nếu ông ta không phải là thiện xạ nhất thế giới thì cũng là Âu Châu chứ không ai có thể bắn giỏi bằng ông ta được.

Lô Mông cười nói:

- Đệ nhất Âu Châu chả là đệ nhất thế giới là gì?

Bĩ Đắc nói:

- Người Đông phương rất thần bí. Họ có rất nhiều bản lãnh lợi hại hơn người Âu Châu, cho nên tôi không dám nói ra. Cô Nhược Khắc Lâm, có phải thế không?

Nhược Khắc Lâm nói:

- Anh nói rất đúng.

Lô Mông thấy Nhược Khắc Lâm có vẻ yêu mến Bĩ Đắc, trong lòng hơi ghen liền nói:

- Người Đông phương có cái gì thần bí nào?

Nói xong, y lại bắn liên hai phát súng. Lần này y lấy chiếc khăn buộc trên đầu Thanh Thanh làm mục tiêu, sau tiếng nổ, khăn của Thanh Thanh rơi xuống đất và lộ ngay ra đầu tóc đàn bà. Các người ngồi bàn trên này đều giật mình hoảng sợ. Lô Mông và các binh lính ngoại quốc ngồi các bàn khác đều cười ồ.

Thanh Thanh tức giận và cùng “soẹt” một tiếng, rút luôn trường kiếm ở trong bao ra. Thừa Chí vội cản lại rằng:

- Chớ có dụng võ.

Chàng vừa nói vừa nghĩ: “Đối phương có hỏa khí lợi hại như vậy, nếu ta dụng võ, hai bên đều tổn hại, chết chóc rất nhiều. Những lính ngoại quốc này lên biên giới dạy lính Minh dùng đại bác đánh quân Mãn Thanh, nay ta giết chúng, gián tiếp có hại cho đất nước, nên nhịn thì hơn.”

- Chú Thanh, hãy tha cho chúng.

Thanh Thanh vẫn trợn mắt nhìn ba người ngoại quốc nọ với vẻ hậm hực bất bình.

Nhược Khắc Lâm cười nói:

- Không ngờ y lại một cô nương, thảo nào mặt y đẹp đẽ đến thế.

Lô Mông cười nói:

- Giỏi thật, ra cô vẫn để ý tới các chàng trai trẻ của họ có đẹp hay không đấy!

Bỉ Đắc nói:

- Nàng còn biết sử dụng kiếm nữa. Hình như nàng còn muốn đến đánh nhau với chúng ta đấy!

Lô Mông nói:

- Nếu nàng tới khiêu chiến thì ai đối địch? Bỉ Đắc, tôi với anh, ai là người giỏi kiếm hơn?

Bỉ Đắc nói:

- Tôi rất mong không bao giờ có ai nói tới chuyện này.

Lô Mông hỏi:

- Tại sao vậy?

Nhược Khắc Lâm nói:

- này, hai anh đừng vì vấn đề nhỏ mọn ấy mà cãi lộn nhau.

Nói tới đây, nàng bung miệng cười rồi nói tiếp:

- Người phương Đông thần bí lắm. Tôi chỉ sợ cả hai anh không ai có thể địch nổi cô bé đẹp đẽ kia đâu.

Lô Mông liền cất tiếng gọi:

- Tiền Thông Tử, anh lại đây!

Tiền Thông Tử hấp tấp chạy tới, khúm núm hỏi:

- Thưa đại tá, ngài muốn sai bảo việc gì thế ạ?

Lô Mong nói:

- Anh ra hỏi cô kia, xem có phải là cô ta muốn một cái hôn không? Đi hỏi mau lên.

Tiền Thông Tử vâng vâng dạ dạ. Lô Mong lấy mười mấy đồng tiền vàng vút lên trên bàn Tiền Thông Tử khệnh khạng đi sang bên bàn Thừa Chí, y cứ theo đúng lời nói của Lô Mong nhắc lại cho Thanh Thanh nghe. Vừa nói tới câu cuối cùng “Một cái hôn”, y bị Thanh Thanh tát luôn cho một cái nên thân. Tên nọ bị đánh gãy bốn cái răng, và một bên má sưng húp lên. Lô Mong kha khà cả cười rồi nói:

- Con bé kia cũng có đôi chút hơi sức đấy!

Nói xong, y rút luôn kiếm ra, quất lên trên không hai cái, tiếng kêu “vù, vù”, rồi y đi ra giữa nhà, cất tiếng gọi:

- Lại đây, lại đây.

Thanh Thanh không hiểu y nói gì, nhưng xem thái độ nàng cũng đoán ra y muốn gọi đấu kiếm. Cũng rút kiếm ra, nàng thông thả tiến tới. Thừa Chí nghĩ thầm: “Tên nọ vô lễ như vậy, để nàng cho y một bài học cũng hay. Nhưng phải dặn nàng đừng đánh y bị thương mới được...”

Nghĩ đoạn, chàng liền lớn tiếng gọi:

- Chú Thanh, chú lại đây!

Thanh Thanh hiểu lầm, tưởng Thừa Chí muốn cản trở, liền nói rằng:

- Em không lại đằng ấy đâu!

Thừa Chí nói:

- Lại đây, anh bảo cách chiến thắng y.

Sự thật, Thanh Thanh không hiểu kiếm pháp của viên sĩ quan ngoại quốc kia ra sao, đang phân vân, thấy Thừa Chí nói như vậy, mừng quá, vội chạy ngay lại, Thừa Chí nói:

- Tôi tuy chưa biết kiếm pháp của y ra sao. Nhưng vừa trông thấy y bỏ xuống mấy cái, thủ pháp rất linh mãnh và nội lực khá mạnh, thì tôi nhận ngay ra kiếm pháp rất lợi hại, lại thêm dẻo dai, vậy chú phải đề phòng y, coi chừng đừng để cho y vụt chéo.

Thanh Thanh nói:

- Nếu vậy em có thể nghĩ cách làm cho thanh kiếm của bay đi...

Thừa Chí mừng nói:

- Phải đấy, cứ theo lối ấy mà đánh nhưng chú đừng có đánh y bị thương nhé!

Thấy hai người cứ trò chuyện với nhau mãi, Lô Mong nóng ruột, lên tiếng gọi:

- Lại đây đấu kiếm mau!

Thanh Thanh quay trở lại, đột nhiên nhảy tới đâm luôn một kiếm vào vai đối phương. Lô Mông không ngờ nàng ra tay nhanh chóng đến thế. Cũng may, y là hảo thủ nước Bồ Đào Nha, lại được thêm danh sư Pháp và ý chỉ một thời gian khá lâu nên trong lúc nguy cấp này, y còn nằm lăn xuống để tránh khỏi mũi kiếm của địch được. Đồng thời y còn giơ kiếm ra đỡ kiếm của Thanh Thanh, chỉ nghe “keng” một tiếng, tóe lửa ra. Y đứng ngay dậy, nhưng đã hoảng sợ đến toát mồ hôi lạnh. Nhược Khắc Lâm đứng cạnh vỗ tay khen ngợi. Lúc y với Thanh Thanh mới bắt đầu đấu. Cả hai càng đánh càng hăng hái. Đứng cạnh xem, Thừa Chí để ý kiếm pháp của Lô Mông, thấy kiếm thuật của đối phương quả thật nhanh nhẹn và lợi hại vô cùng.

Trong lúc đang đấu kịch liệt, Thanh Thanh bỗng thay đổi kiếm pháp, toàn sử dụng những miếng hư, cứ mũi kiếm sắp điểm tới là thu ngay lại. Thế kiếm đó là “Lôi Trấn kiếm pháp” của phái Thạch Lương. Tất cả có ba mươi sáu miếng, miếng hư là chớp nhoáng trước khi lôi trấn, khiến cho kẻ địch tối tăm mặt mũi, rồi tiếp theo đó mới tấn công mạnh như sấm sét vậy. Kiếm pháp của Lô Mông tuy cao minh, nhưng y chưa hề thấy ai đánh thế kiếm của Thanh Thanh bao giờ. Y cứ cảm thấy hình như miếng kiếm nào của đối phương cũng đâm thẳng vào những chỗ nguy hiểm của mình, khi y giơ kiếm lên đỡ thì kẻ địch lạ thâu kiếm lại ngay. Trong kiếm thuật của Tây phương cũng có đánh những miếng hư như vậy, nhưng nhiều nhất cũng chỉ đánh đôi ba miếng để nhử thôi, chớ không hề có đánh như liền mấy chục miếng như thế này bao giờ. Y đang định lên tiếng mỉa mai thì Thanh Thanh đột nhiên bỏ mạnh xuống một kiếm, Lô Mông vội giơ kiếm lên đỡ, khẩu tay tê tái, nắm không vững để thanh kiếm bay đi.

Thừa thế, Thanh Thanh tiến lên một bước, dí mũi kiếm vào ngực Lô Mông. Sa Thiên Quảng nhảy lên bắt thanh kiếm của Lô Mông rồi bẻ gãy làm đôi, vứt xuống dưới đất.

Ha hả cả cười, Thanh Thanh thâu kiếm trở về chỗ ngồi xuống. Lô Mông xấu hổ vô cùng, bụng nghĩ: “Minh là kiếm thủ nhất nhì Âu Châu, không ngờ tới đất Trung Quốc lại bị một thiếu nữ đánh bại!”

Túm tít cười, Nhược Khắc Lâm cầm số tiền vàng, đem đến trao cho Thanh Thanh. Thấy Thanh Thanh xua tay không nhận, nàng vừa cười vừa nói:

- Cô cứ nhận lấy đi.

Trình Thanh Trúc đành phải giơ tay ra nhận hộ, rồi để số tiền vàng đó thành một cọc, đặt ngang giữa hai bàn tay, dùng sức bóp mạnh một lát lâu, lại trao trả cho nàng Âu Tây nọ. Cầm lấy cọc tiền vàng, Nhược Khắc Lâm định đưa thẳng cho Thanh Thanh nhưng khi nhìn rõ cọc tiền vàng, giựt mình hoảng sợ vì những đồng tiền đó đã dính chặt với nhau như một thoi vàng vậy. Nàng dùng sức định tách ra từng đồng tiền một nhưng không sao tách ra nổi, hai mắt tròn tròn, mồm lẩm bẩm nói:

- Người Đông phương thần bí thật. Thần bí thật!

Nàng liền đưa thoi vàng cho Lô Mông và Bỉ Đắc xem. Lô Mông nói:

- Những người này có ma thuật chắc.

Bỉ Đắc nói:

- Dùng dây dưa với chúng nữa, chúng ta tránh xa nơi khác đi!

Hai người vội truyền lệnh cho bộ hạ sửa soạn lên đường. Vài phút sau, ngoài cửa tiếng xe di chuyển kêu “ầm ầm” như tiếng sấm, lôi kéo đại bác đi. Lô Mông và Bỉ Đắc đều đứng dậy, đi ra ngoài cửa khách điếm. Đi qua mặt Thanh Thanh, Nhược Khắc Lâm đưa mắt nhìn và tủm tỉm cười. Khi nàng đi khỏi, mùi thơm nước hoa vẫn còn ngạt cả đại sảnh.

Thiết La Hán nói:

- Hình dáng của Hồng y đại bác như thế nào, đệ chưa hề thấy qua.

Hồ Quế Nam nói:

- Đệ cũng vậy, chúng ta ra coi đi!

Sa Thiên Quảng cười nói:

- Hồ huynh, nếu huynh có tài “xoáy” được một khẩu Hồng y đại bác về đây thì đệ chịu phục vô cùng.

Hồ Quế Nam cười đáp:

- Quả thật đệ chưa hề ăn trộm đại bác bao giờ. Vậy chúng ta đánh cuộc một phen chơi nào?

Sa Thiên Quảng cười nói:

- Đại bác đó dùng để đánh quân lính Mãn Châu, không nên lấy trộm. Bằng không, tôi xin đánh cuộc với huynh ngay.

Vừa cười vừa nói, mọi người ra khỏi khách điếm, không bao lâu đã đuổi kịp đội quân áp tải đại bác rồi. Họ thấy tất cả mười khẩu đại bác, khẩu nào cũng to đồ sộ, phải dùng tám con ngựa mới lôi kéo nổi và phía sau lại còn thêm phụ dịch đầy nữa. Xe chở đại bác đi qua, trên mặt đường lõm móng hai cái rãnh khá sâu, như đường sắt xe lửa vậy.

Thừa Chí cười nói:

- Bây giờ nước ta có mười vị đại tướng quân này trấn thủ ải Sơn Hải, thì quân lính Mãn Châu dù có hung tợn đến đâu cũng không dám tấn công quân ta nữa.

Mọi người đã phóng được hơn hai mươi dặm đường bỗng nghe thấy phía đằng trước có tiếng chuông ngựa kêu “loong coong” rồi có mười mấy người cỡi ngựa phi tới.

Khi tới gần mọi người mới trông thấy những người kia vai đeo cung tên và sau yên ngựa treo lủng lẳng những thỏ, sóc, cây hương, vân vân, mới hay họ đều là người đi săn. Bọn người đi săn này ăn mặc rất lịch sự. Trong bọn có một thiếu nữ, trông thấy Thừa Chí, các người liền phóng ngựa tới, lên tiếng gọi:

- Su phụ, su phụ!

Trình Thanh Trúc cười nói:

- Con cũng theo tới đây à?

Thì ra thiếu nữ đó là A Chín, đồ đệ của Trình Thanh Trúc. Hôm nay nàng trang điểm rất đẹp, trông lạ hẳn đi, thấy Thừa Chí liền tủm tỉm cười:

- Tướng công cùng đi với sư phụ tôi đấy à?

Thừa Chí gật đầu mỉm cười. A Chín lại nói với Sa Thiên Quang rằng:

- Hà, hà, thật là không đánh nhau không sao trở nên tri kỷ được.

Trình Thanh Trúc giới thiệu Hồ Quế Nam và Thiết La Hán xong, liền hỏi:

- Con định đi đâu thế?

A Chín đáp:

- Chúng con đi săn bắn. Sư phụ xem chúng con đi có xa không?

Trình Thanh Trúc nói:

- Chúng ta đi lên Bắc Kinh, con đi không?

A Chín đáp:

- Có ạ.

Nói xong, nàng thúc ngựa lên, đi ngang với sư phụ. Thừa Chí và Thanh Thanh thấy A Chín tuy ít tuổi nhưng cử chỉ và lời ăn lẽ nói của nàng rất có mực thước. Đi tới giữa trưa, mọi người mới vào nghỉ chân một quán ăn bên đường. Bốn người hầu của A Chín chia ra ngồi hai bàn. Còn nàng thì ngồi cạnh Trình Thanh Trúc, cùng một bàn với Thừa Chí.

Thoạt tiên, Thừa Chí tưởng nàng là cháu ruột của Trình Thanh Trúc, sau mới hay là đồ đệ. Lúc này, chàng mới nhận thấy A Chín là con gái cưng của một phú hộ, đại gia nào đó. Cho nên đi săn nàng mới đem nhiều tùy tùng đi theo như vậy. Nhưng chàng không hiểu tại sao nàng lại làm được đồ đệ của Trình Thanh Trúc, và gia nhập được bang Thanh Trúc như vậy?

Chiều tối hôm đó, mọi người vào một khách điểm ở Âm Mã Tập nghỉ ngơi. Để ý nghe, Thừa Chí và Thanh Thanh nhận thấy lời nói của bọn tùy tùng A Chín có vẻ quan cách lắm chớ không phải là những người tùy tùng tầm thường, lại càng ngạc nhiên thêm.

Hồi 16 - Đồng Tâm Kết Nghĩa Kim Lan

Mọi người đang vui vẻ trò chuyện, Thanh Thanh bỗng hỏi A Chín rằng:

- Cô Chín, hôm nọ chúng ta đang chém giết quân binh sớng tay, bỗng nhiên không thấy cô nữa. Chẳng hay cô đi đâu thế?

A Chín mặt đỏ bừng, ấp úng một lát rồi lảng sang chuyện khác, lên tiếng nói:

- Chị Thanh, nếu chị mặc lại phục sức phục nữ, chắc đẹp lắm đấy!

Thấy nàng nói lảng sang chuyện khác, Thanh Thanh định hỏi cho ra lẽ nhưng thấy Trình Thanh Trúc đưa mắt ra hiệu bảo không nên, nàng mỉm cười nói:

- Đi đường cát bụi phủ đây người như thế này nên tôi không muốn mặc nữ trang là tại thế đấy!

Mọi người thấy trời đã khuya nên ai nấy đều về phòng yên nghỉ.

Thừa Chí sắp ngủ bỗng thấy Trình Thanh Trúc bước vào và khẽ nói:

- Viên tướng công, tôi có một việc này muốn nói để Tướng công hay.

Thừa Chí ngồi nhổm dậy mời Trình Thanh Trúc ngồi, rồi hỏi:

- Có chuyện gì xin huynh cứ nói.

Trình Thanh Trúc liền rí tai nói:

- Câu chuyện khá dài, chúng ta ra ngoài kia nói thì hơn!

Biết câu chuyện của Trình Thanh Thanh muốn nói rất bí mật, Thừa Chí vội mặc áo ngoài vào. Rồi hai người cùng đi ra khỏi khách điểm, tiến thẳng lên ngọn đồi nhỏ ở ngoài thị trấn kiếm một tảng đá nhỏ ngồi xuống. Nhìn xung quanh không thấy một bóng người nào, Trình Thanh Trúc liền nói:

- Viên tướng công, đồ đệ của tôi là A Chín có một lai lịch rất đặc biệt. Lúc bá sư, tôi đã nhận lời giữ bí mật cho nàng, không cho ai biết thân thế của nàng. Thừa Chí nói:

- Tôi cũng nhận thấy cô ta không phải là một thiếu nữ tầm thường. Nếu lão huynh đã nhận lời giữ chuyện bí mật của cô ta thì không cần phải nói cho tôi biết nữa.

Trình Thanh Trúc nói:

- Những tùy tòng theo hầu nàng đều là nhân viên trong phủ cho nên tất cả cơ mưu của chúng ta phải giữ kín, đừng để cho bọn họ biết thì hơn.

Thừa Chí kinh hãi nói:

- Những người đó đều là nhân viên trong phủ nha đấy à?

Trình Thanh Trúc gật đầu nói:

- Tôi chắc đồ đệ của tôi không dám phản bội chúng ta đâu. Nhưng y trẻ người non dạ, nhờ bị bọn kia dò hỏi, buột miệng nói rõ mưu cơ của chúng ta ra thì sao?

Thừa Chí nói:

- Nếu vậy, chúng ta phải đề phòng việc bí mật của chúng ta.

Hai người quyết định xong xuôi, thủng thẳng đi xuống chân đồi trở về khách điểm.

Sắp đi tới khách điểm, Thừa Chí trông thấy một đại hán tay cầm đèn lồng ở phía Đông đi tới, nhanh nhẹn lên luôn vào trong khách điểm. Thấy mặt người đó rất quen thuộc, Thừa Chí nghĩ mãi không sao nhớ ra đã gặp y ở đâu. Cho tới khi về phòng ngủ, chàng vẫn cố nghĩ xem người đó là ai? Chàng nghĩ lại đại hội Thái Sơn ở Nam Kinh, ở Từ Châu, Thạch Lương, ở trong quân đội Sấm Vương, vân vân, đều không thấy mặt người đó. Đang lúc nghĩ ngợi, chàng bỗng nghe cửa phòng có tiếng gõ rất khẽ, vội khoác áo xuống giường, ra cạnh cửa hỏi:

- Ai đó?

Thanh Thanh đứng bên ngoài hỏi:

- Anh có ăn gì không?

Thừa Chí thắp đèn lên, Thanh Thanh tay bưng một mâm gỗ trên có hai bát, mỗi bát đựng ba cái trứng gà, chắc nàng vừa ở dưới bếp đi lên.

Thừa Chí cười nói:

- Cảm ơn chú nhé! Sao tới giờ này còn chưa đi ngủ?

Thanh Thanh khẽ nói:

- Em thấy cô A Chín kỳ lạ lắm nên không sao ngủ được. Chắc anh cũng đang nghĩ tới nàng nên không ngủ được phải không?

Nói xong, nàng tằm tằm cười, Thừa Chí cười nói:

- Tôi nghĩ đến cô ta làm gì?

Thanh Thanh cười nói:

- Nghĩ về cái vẻ đẹp của nàng ấy! Anh bảo nàng có đẹp không?

Biết tánh Thanh Thanh hay ghen, Thừa Chí sợ nói A Chín đẹp thì nàng không vui, mà bảo A Chín không đẹp thì không đúng sự thật, nên không dám trả lời, cầm cái thìa múc trứng lên ăn, đột nhiên, chàng ném luôn cái thìa ra bên ngoài, và la lớn:

- Chính y, đúng rồi!

Thanh Thanh giật mình, ngơ ngác hỏi:

- Anh nói gì thế? Có phải quả trứng bị hư hỏng không?

Thừa Chí cười nói:

- Không phải, đó là anh chợt nhớ ra cái người vừa rồi là ai, mau đi theo anh đi Thanh thanh ngạc nhiên hỏi:

- Đi đâu thế?

Thừa Chí lấy thanh kiếm của Hồng Thắng Hải đưa cho nàng. Lúc này nàng mới hiểu Thừa Chí gọi mình đi ra ngoài đánh giặc.

Thì ra trong khi Thừa Chí đang cắn quả trứng, liền nghĩ tới hồi nhỏ ở trọ nhà An đại nương, có người tới bắt cóc Tiểu Tuệ, chàng đã hăng hái phản kháng, đánh đến khi bị thương. May An đại nương vừa về kịp, dùng ba quả trứng gà ném vào mặt Hồ Lão Tam, mới đuổi được tên giặc ấy đi. Tới đây chàng mới hay người đó lên vào khách điểm hồi nãy là Hồ Lão Tam. Nhưng không hiểu y tới khách điểm lén lút như thế làm gì? Muốn biết rõ sự thể, Thừa Chí mới rủ Thanh Thanh đi tìm tên gian tặc nọ. Hai người rón rén đến từng căn phòng một lắng tai nghe trộm. Tới một căn phòng lớn, hai người nghe thấy trong phòng có tiếng nói của bảy, tám người. Họ đều dùng tiếng lóng giang hồ trò chuyện với nhau.

Một người nói:

- Chúng ta đi khỏi đây sao được? Nếu có việc gì xảy ra thì sao? Liệu chúng ta còn tánh mạng hay không?

Một người khác nói:

- Việc đảng An đại nhân cũng quan trọng lắm. Bây giờ sai người lên Bắc Kinh điều động được người xuống đây, thì chúng đã lén trốn mất rồi, kịp sao được chớ? Như vậy, bỏ lỡ kỳ công này có đáng tiếc không?

Mọi người trầm ngâm giây lát, một người nói giọng khàn khàn lên tiếng:

- Hay là thế này vậy? Bây giờ chúng ta chia ra làm hai bọn, một bọn đến đảng kia để An đại nhân điều phái, một bọn thì ở lại đây, bất cứ bên nào lập được công, chúng ta cũng chia đều ra cùng hưởng.

Người lên tiếng trước tiên vỗ bàn lớn tiếng nói:

- Phải đấy, chúng ta có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu. Nếu có chuyện gì không may xảy ra thì chúng ta cũng phải cán đáng cả.

Lại một người nữa nói:

- Bây giờ chúng ta rút thăm xem ai phải đi hay ở. Như vậy mới công bằng và không ai dám oán than nữa.

Mọi người vỗ tay phụ họa. Thừa Chí nghĩ thầm: “Ở đây có việc gì quan trọng đến nỗi mà chúng phải chia một nửa người ở lại thế này? Và còn An đại nhân nào với kỳ công gì thế nhỉ?”

Một lát sau, Thừa Chí và Thanh Thanh lại nghe thấy khí giới va chạm rất khê, chắc là chúng đã rút thăm xong rồi. Thừa Chí rí tai Thanh Thanh khê nói:

- Chú ra bảo Sa Thiên Quảng và mọi người chuẩn bị sẵn sàng. Để tôi theo dõi chúng xem sao.

Thanh Thanh gật đầu, rồi khẽ nói:

- Anh phải cẩn thận một tí nhé!

Lúc ấy cửa phòng vừa mở, nhờ có ánh sáng đèn, Thừa Chí trông thấy người đi đầu bước ra là Hồ Lão Tam, tám người theo sau tay đều cầm khí giới, nhìn kỹ lưỡng mới hay chúng toàn là tùy tùng của A Chín. Chúng hết thấy đều vượt ra đi, sau đó cửa phòng lại khép lại như trước.

Thanh Thanh khẽ nói:

- Ô, ra là bọn chúng. Em biết trước con nhỏ không phải là người tử tế mà?

Thừa Chí cũng lấy làm kỳ lạ, nghĩ thầm: “Vấn đề này sẽ kết luận sau, ta hãy đi theo chúng xem rõ sự thể ra sao đã.”

Nghĩ đoạn, chàng giở khinh công ra vượt tường, lẳng lặng đuổi theo chín người kia.

Nhờ bản lãnh khinh thân đã tới chỗ tột mức, Thừa Chí đi theo bọn chín người không ai hay biết tí nào. Ra khỏi thị trấn, chín người kia đi hơn dặm đường nữa. Tới một căn nhà thật lớn, Hồ Lão Tam gọi cửa, rồi dẫn tám người nọ vào bên trong. Vòng ra phía sau nhà, Thừa Chí vượt tường vào trong, lần mò tới một căn phòng có ánh sáng đèn lóe ra ngoài cửa sổ, liền nhảy lên trên nóc nhà, khẽ lật một viên ngói ra xa, thấy dưới phòng có một đại hán ngót năm mươi tuổi ngồi chính giữa, thân hình vạm vỡ. Hồ Lão Tam và tám người tùy tùng của A Chín lần lượt bước vào, vái chào đại hán nọ. Hình như người nọ là quan trên của chúng vậy.

Hồ Lão Tam nói:

- Tiểu nhân gặp Vương chỉ huy phó ở trong thị trấn, mới hay các người vừa mới tới nơi, cho nên tiểu nhân mời mấy vị tới đây trợ giúp.

Người đó nói:

- Hay lắm, hay lắm! Vương chỉ huy phó nói sao?

Một người đáp:

- Vương chỉ huy phó nói, An đại nhân có việc cần sai muốn bảo tôi, thì anh em phải đi ngay lập tức!

Nghe thấy Hồ Lão Tam gọi người nọ là An đại nhân. Thừa Chí rùng mình liền nghĩ: “Thế ra là một viên võ quan khá cao cấp đấy! Không biết đêm khuya thế này, y còn có mưu đồ gì đây?”

Sau đó, chàng lại nghe An đại nhân nọ nói:

- Nếu lần này thành công, công lao này của chúng ta lớn lắm. Hà, hà...!

Lại một người nói:

- Chúng con đều đội ơn An đại nhân nâng đỡ cho.

An đại nhân nói:

- Anh em ta đừng có phân biệt Nội đình thị vệ và Cẩm y vệ gì cả, chúng ta đều phải tận lực và trung thành với Hoàng thượng!

Mọi người đồng thanh nói:

- An đại nhân dạy rất phải. Chúng con lúc nào cũng chờ đợi Đại nhân sai bảo. An đại nhân nói:

- Tốt lắm. Nào đi thôi!

Càng ngạc nhiên thêm, Thừa Chí nghĩ thầm: “Thì ra hai bọn này lại là Nội đình Thị vệ và Cẩm y vệ đây. Nghe nói, Cẩm y vệ hãm hại dân chúng luôn luôn, hễ ai bị bắt, là bị chúng chặt chân lột da ngay, tàn nhẫn vô cùng. Hôm nay không biết chúng lại đi đâu hãm hại ai đây. Nay ta đã gặp, không khi nào ta lại chịu để yên cho chúng hoành hành!”

Một lát sau, An đại nhân dẫn bọn chúng đi ra. Phục trên nóc nhà nhìn xuống, Thừa Chí điểm thấy tất cả mười sáu tên như vậy bộ hạ An đại nhân có sáu người thôi. Chờ chúng đi khá xa, Thừa Chí mới nhảy xuống đuổi theo sau.

Càng đi càng tới những nơi hoang vu, bọn An đại nhân đi được bảy, tám dặm đường, có người khê nói vài lời, cả bọn liền tản mác ra bốn bên, rồi lẳng lặng tới bao vây một căn nhà nhỏ chơ vơ ở chốn hoang vu này. Thừa Chí cũng bắt chước chúng cúi khom lưng từ từ đi tới gần căn nhà đó. Vì trời tối, bọn họ có người trông thấy hình bóng của chàng nhưng cứ tưởng là người trong bọn, chớ không ai nghi ngờ và để ý tới chàng cả. An đại nhân thấy đã bao vây chặt chẽ rồi, liền ra hiệu cho mọi người nằm phục xuống đất, rồi một mình đến gõ cửa.

Một lát sau, trong nhà có tiếng đàn bà hỏi vọng ra:

- Ai đó?

An đại nhân ngẩn người ra giây lát mới hỏi:

- Bà là ai thế?

Tiếng người đàn bà trả lời:

- Ô, ra là ông! Đêm khuya thế này, ông tới đây làm gì?

An đại nhân ha hả cười nói:

- Thật là cố nhân dạy không sai, “Bất thị oan gia, bất tụ đầu.” Không ngờ bà lại ở đây, mau mở cửa đi!

Người đàn bà đáp:

- Tôi đã nói không gặp ông nữa, ông còn tới đây kiếm ta làm gì?

An đại nhân vẫn vừa cười vừa nói:

- Bà không muốn gặp tôi cũng không sao nhưng còn tôi rất thương nhớ người vợ của tôi!

Người đàn bà nổi giận nói:

- Ai là vợ của ông? Giữa hai ta tình duyên đã được cắt đứt bằng lưỡi dao sắc rồi. Nếu ông không

chịu buông tha cho thì ông cứ việc phóng hỏa đốt cháy căn nhà này và tôi đi. Đành chết chớ tôi không muốn gặp lại con người vô lương tâm, chỉ tham phú quý như ông nữa!

Càng nghe, càng thấy tiếng nói của đàn bà nọ quen thuộc lắm, Thừa Chí lại nhớ và nghĩ ngay ra: “Ồ, phải rồi, bà ta là An đại nương! Nếu vậy, An đại nhân là chồng của bà ta, và là cha của cô An Tiểu Tuệ rồi!”

An đại nhân vẫn cười nói:

- Tôi kiếm bà khắp nơi không thấy, đau khổ biết bao, khi nào tôi lại nỡ thiêu đốt bà chớ? Thôi, mở cửa đi, để chúng ta tụ họp, nối lại tình cũ nghĩa xưa.

Nói xong, An đại nhân dùng chân đá cánh cửa đã mở toang. Nghe tiếng phá cửa, Thừa Chí biết võ công của y rất lợi hại. Trong bóng tối, ánh sáng chớp lên một cái, An đại nương đã múa đao xông thẳng ra.

An đại nhân cười nói:

- Giỏi lắm! Bà có muốn mưu sát thân phu phải không?

Y sợ trong nhà còn có người khác nên không dám xông thẳng vào, cứ tay không đứng bên ngoài chiến đấu với An đại nương. Từ từ bò tới gần, Thừa Chí dương đôi mắt quan sát cuộc đấu tranh.

An đại nhân võ nghệ quả nhiên phi phàm, vừa đánh vừa cười đùa. Thấy vậy, An đại nương càng tức giận, vừa đánh vừa lớn tiếng mắng chửi. Đấu được một hồi lâu, An đại nhân đột nhiên giơ tay xông vào vuốt má An đại nương một cái. Càng tức giận thêm, An đại nương đánh luôn thanh đao vào đầu đối phương. Cốt dụ nàng đánh miếng đó, An đại nhân né mình tiến lên một bước, nắm lấy tay kẻ địch, dùng sức vặn mạnh một cái, thanh đao rơi xuống đất tức thì. Rồi An đại nhân nắm chặt hai tay vợ đưa chân vào kê ngang đầu gối, thế là An đại nương không sao kháng cự được nữa.

Thừa Chí nghĩ: “Nghe giọng nói của tên họ An này, y chưa dám hãm hại Đại nương ngay đâu. Ta hãy dò thám thêm một lát nữa, rồi ra tay cứu giúp cũng chưa muộn.”

Thừa cơ An đại nhân đang đắc chí cả cười, An đại nương đang tức giận chửi mắng toi bời, chàng len qua góc cửa, vào thẳng bên trong, lần mò tới chân tường, giở khinh công “Bích Hồ Du Tường” leo lên trên trần nhà.

Lúc ấy An đại nhân lớn tiếng gọi:

- Hồ Lão Tam, vào nhà thấp đèn đi.

Hồ Lão Tam móc túi lấy đá lửa ra và cầm đao hộ thân trước khi vào trong nhà, y ném một viên đá vào dò thử trước, thấy không có động tĩnh gì mới từ từ bước vào, đi tới cạnh bàn chằm lửa vào ngọn nến để ở đó. An đại nhân đưa mắt ra hiệu, Hồ Lão Tam cởi cuộn dây thừng đeo bên hông ra, đoạn lại trói chặt chân An đại nương. An đại nhân cười nói:

- Em bảo không muốn gặp mặt anh nữa. Vậy bây giờ thì sao? Thử nhìn anh xem, đầu tóc anh đã bạc nhiều lắm rồi phải không?

An đại nương nhắm mắt không trả lời. Nằm trên trần nhà nhìn xuống, Thừa Chí trông thấy mặt An đại nhân rất rõ. Tuy đã qua tuổi trung niên, mặt mũi của y rất còn anh tuấn. Chắc hồi thiếu niên y rất đẹp trai, thật đáng đời với An đại nương.

Vuốt mặt An đại nương, An đại nhân vừa cười vừa nói:

- Xinh thật! Mười mấy năm không gặp, bộ mặt trái xoan này vẫn trắng trẻo đẹp đẽ như xưa!

Nói tới đây, y quay lại nói với Hồ Lão Tam rằng:

- Đi ra ngoài kia!

Hồ Lão Tam vừa cười vừa lè lưỡi ra. Lúc đi ra còn thuận tay khép cánh cửa lại.

Yên lặng giây phút, An đại nhân thở dài một tiếng rồi nói:

- Con Tiểu Tuệ đâu? Bấy lâu nay, ngày nào anh cũng tưởng nhớ tới nó.

An đại nương vẫn làm thình như trước. An đại nhân lại nói:

- Vợ chồng ta, hồi xưa trẻ tuổi nóng tánh mới cãi nhau bỏ nhau. Nhưng chúng ta cách biệt nhau mười mấy năm rồi, bây giờ nên hòa hảo thì hay hơn.

Không thấy An đại nương trả lời, y lại nói tiếp:

- Đấy em xem, bấy lâu nay, anh có lấy ai đâu? Và có bao giờ không nhớ em đâu? Chẳng lẽ em không còn một chút tình nghĩa nào nữa hay sao?

An đại nương lớn tiếng quát tháo:

- Ông có biết cha và anh tôi tại sao chết không?

An đại nhân thở dài một tiếng rồi đáp:

- Cha và anh của em bị Cẩm y vệ giết hại thật nhưng em không thể vợ đưa cả năm mà oán trách tất cả anh em Cẩm y vệ. Bất cứ hạng người nào có xấu nhưng cũng có tốt. Anh làm việc cho nhà vua, tất nhiên phải trung thành với triều đình. Cái đó cũng là việc làm vẻ vang cho tổ tiên...

Y chưa dứt lời, An đại nương đã nhổ ngay nước miếng xuống đất liền tiếp. Một lát sau, An đại nhân lảng sang chuyện khác nói:

- Anh nhớ con Tiểu Tuệ quá, cho người về đón nó. Tại sao em cứ đem nó trốn tránh, nhút nhát không cho nói gặp anh?

An đại nương đáp:

- Tôi có nói cho nó hay, người cha tốt của nó đã chết từ lâu rồi! Cha nó rất tài ba, rất có chí khí nhưng chỉ đáng tiếc là chết yểu.

Lời nói của nàng chứa đầy phẫn uất. An đại nhân nói:

- Em hà tất phải lừa dối nó như vậy? Và em hà tất rửa tội như thế?

An đại nương nói:

- Cha nói xưa kia là một người rất có chí khí. Mặc dầu gia đình phản đối, tôi vẫn lén lút đi theo anh ta. Ngờ đâu...

Tới đây nàng nghẹn ngào không thể nói tiếp được. An đại nhân móc túi lấy khăn tay ra lau nước mắt cho nàng, nhứt thời xúc động, ôm lấy nàng hôn hít. Y bỗng thét lớn một tiếng, nhảy lùi về phía sau, môi rơi giọt máu tươi. Thì ra y đã bị An đại nương cắn cho một cái nên thân.

Núp trên trần nhà trông thấy rõ lắm, Thừa Chí không thể nhịn được phải bịt miệng cười ngâm.

An đại nhân nổi giận hỏi:

- Tại sao em lại cắn anh như thế?

An đại nương trả lời:

- Ông đi giết chết người chồng yêu quý của tôi, sao tôi lại không cắn ông? Tôi còn muốn hạ sát ông mới nguôi cơn giận!

An đại nhân nói:

- Ủa, sao em lại nói thế? Anh không phải là chồng của em hay sao? Tại sao em lại bảo tôi giết hại chồng em?

An đại nương nói:

- Chồng tôi vốn dĩ là một trượng phu khí khái, không hiểu vì sao bỗng dưng bị lợi lộc mê hoặc, bỏ cả vợ con chỉ thích làm quan, muốn phát tài lớn. Người chồng khí khái mà tôi vẫn tin tưởng đã chết rồi, tôi không sao gặp được anh ta nữa.

Thấy nàng nói như vậy, Thừa Chí khen ngợi thầm và chắc An đại nhân thế nào cũng cảm động.

An đại nương lại nói:

- Chồng tôi tên họ là An Kiếm Thanh đã bị An đại nhân giết chết rồi. Quyền sư Sở Đại Đạo là vị sư phụ đã ban ơn rất nặng cho chúng tôi cũng bị An đại nhân tham mê lợi lộc mà hãm hại chết rồi. Cả Sở phu nhân và con gái cũng bị An đại nhân này áp bức đến chết...

Giận quá, An đại nhân quát lớn:

- Im ngay, không được nói nữa!

An đại nương nói:

- Con người lòng lang dạ thú kia, thử tự nghĩ xem nói có đúng không?

An đại nhân nói:

- Phủ nha chỉ đòi Sở Đại Đạo lên hỏi qua loa thôi, ngờ đâu ở công đường ông ta lại múa đao định chém tôi? Còn vợ con ông ta tự tử chết thì việc gì đến tôi?

An đại nương nói:

- Đúng lắm. Ai bảo Sở Đại Đạo mù quáng, lại bảo thu nhận một môn đồ có lương tâm như thế. Trong khi tên môn đồ sắp chết vì đói rét, Sở Đại Đạo lại đem về dạy võ nghệ, nuôi cho thành người, rồi lại lấy vợ cho.

Đại nương càng nói càng hăng. An đại nhân đập mạnh xuống bàn một cái, quát lớn:

- Hôm nay, vợ chồng gặp nhau tại đây, sao em cứ nhắc nhở tới những người đã khuất làm gì?

An đại nương cũng la lớn:

- Tôi cứ thích nhắc đấy, ông muốn giết tôi cứ việc ra tay đi!

Căn cứ lời đàm thoại của hai người, Thừa Chí nhận xét thấy câu chuyện như sau đây: An Kiếm Thành nhờ được Sở Đại Đạo nuôi nấng dạy bảo từ hồi còn thơ ấu. Tới trưởng thành vì tham mê phú quý, An Kiếm Thành đã giết chết cả nhà sư phụ. Thấy hành vi khốn nạn quá, An đại nương liền quyết liệt với chồng. Trước kia, Hồ Lão Tam đến cướp Tiểu Tuệ, sở dĩ An đại nương cứ phải tránh Đông trốn Tây là cố ý lánh xa An Kiếm Thành, người chồng lòng lang dạ thú. Thừa Chí nghĩ: "Tên này chết cũng đáng lắm rồi. Ta phải cho y một chuồng chết ngay tức thì nhưng không biết An đại nương có còn tình nghĩa vợ chồng với y nữa không?"

Nghĩ đoạn, chàng lại lắng tai nghe xem hai người còn nói chuyện gì nữa. Ngờ đâu, cả hai đều im lặng.

Một lát sau, đằng xa có tiếng vó ngựa đưa tới. An Kiếm Thành đem cây nến ra đặt ở cạnh cửa sổ, rồi rút thanh đao ra, quát khế rằng:

- Nếu có ai tới, hễ em kêu la báo tin, đừng có trách anh độc ác đấy nhé?

An đại nương vẫn làm thình. An Kiếm Thành biết tánh nết của vợ không bao giờ chịu khuất phục cả, nên cắt luôn một mảnh màn, nhét vào mồm nàng. Lúc ấy tiếng vó ngựa càng ngày càng tới gần, An Kiếm Thành đặt An đại nương nằm lên trên giường, buông màn xuống, rồi cầm đao đứng núp sau cánh cửa. Thừa Chí biết y định đánh trộm, mặc dầu chàng không biết người sắp tới kia là ai, nhưng chắc cũng là người tử tế thuộc phe An đại nương. Nghĩ vậy, chàng liền lấy chút cát bụi bám trên trần, hòa với tí nước miếng, vò thành một viên đất nho nhỏ, nhắm trúng ngọn nến ném xuống. Ngọn lửa tắt liền. An Kiếm Thành lẩm bẩm chửi rủa. Nhân lúc y móc túi lấy đá lửa ra đánh, Thừa Chí nhanh nhẹn nhảy luôn ra ngoài cửa, vòng ra phía đằng trước, thấy một tên Cẩm y vệ tay cầm đao, đang nằm phục dưới đất chăm chú nhìn vào bên trong. Từ từ lại gần tên Thị vệ đó, Thừa Chí khế nói:

- Có người đã tới đây.

Tên Cẩm y vệ trả lời:

- Phải đấy, anh mau nằm phục xuống đi!

Y vừa nói dứt lời đã bị Thừa Chí điểm vào ngay huyệt tâm. Lấy quần áo của y mặc vào, Thừa Chí còn xé một mảnh áo trong bịt mặt, để bọn Cẩm y vệ khỏi biết mình là ai. Xong đâu đấy, chàng ôm tên đó phục xuống đất, rồi từ từ bò tới cạnh cánh cửa.

Trong bóng tối, tiếng vó ngựa càng gần, giây phút sau, năm con ngựa đã phóng tới trước cửa, nhưng có bảy cái bóng người nhảy xuống. Một người tới gần cửa trước, khế vỗ tay ba cái, An

Kiểm Thanh ở trong nhà cũng vỗ tay ba cái trả lời. Bật lửa châm sáng ngọn nến xong, y lại núp vào phía sau cánh cửa như trước. Vừa nghe tiếng cửa mở thật mạnh, một người vừa ló đầu ra. Y liền giơ đao chém liền, đầu lâu người nọ rớt sang một bên, máu cổ phun ra như vòi nước. Dưới ánh sáng ngọn nến, y nhìn kỹ cái đầu lâu, giật mình thất kinh. Không ngờ cái đầu lâu đó lại là đầu của mình Cẩm y vệ bộ hạ của mình. Y đang định há mồm kêu la, thì có một bàn tay điểm luôn yếu huyệt của y, thế là y không sao cử động được nữa.

Nhanh tay, Thừa Chí đỡ luôn con dao của y, để khỏi rơi xuống làm náo động những người đứng bên ngoài. An Kiếm Thanh võ nghệ rất cao cường, sở dĩ Thừa Chí điểm được yếu huyệt của y dễ dàng như vậy vì y đang hãi sợ chém nhầm phải người cùng phe, không để ý đề phòng mà nên. Nhảy tới trước giường, Thừa Chí đỡ An đại nương ngồi dậy, giật đứt dây thừng trói tay chân, rồi khẽ nói:

- Thím An, cháu tới cứu thím đây!

Vừa mừng vừa sợ, An đại nương thấy chàng ăn mặc quần áo Cẩm y vệ nhưng lại bịt mặt, bán tín bán nghi, thím khẽ hỏi:

- Ngài là ai thế?

Đột nhiên bên ngoài có hai con lông lá xồm xoàm nhảy vào, mồm kêu “khạc khạc”, xông tới cạnh Thừa Chí định vỗ. Giật mình kinh hãi, chàng đang định giơ tay ra đánh bỗng nhận ra hai con đó là đười ươi, bèn nhún vai nhảy ngay lên trần nhà.

Năm người theo sau con thú vừa vào tới bên trong, người đi trước cúi chào An đại nương rồi ngẩn người ra ngạc nhiên vô cùng. Lúc này Thừa Chí đã nhận ra hai con thú nọ là con đười ươi của mình thu phục ở trên đỉnh núi Hoa Sơn, cả mừng kêu gọi:

- Đại Oai! Tiểu Oai!

Hai con thú ở bên ngoài đã ngửi thấy hơi của chủ nó rồi, nên vừa nghe thấy chủ gọi, chúng đều nhảy cả lên trên trần nhà, ôm chặt lấy Thừa Chí, hơn hở vô cùng.

Những người vừa vào trong nhà thấy dưới đất có một vũng máu, một cái xác chết, hai con thú lại tự dung nhảy ngay lên trên trần nhà, đều ngạc nhiên kinh dị vô cùng.

Những Cẩm y vệ canh gác bên ngoài tưởng kẻ địch nhiều quá, sợ An Kiếm Thanh địch không nổi, đã có hai tên nhảy vào giơ đao định chém năm người vừa mới vào.

Thấy vậy, Thừa Chí liền gọi:

- Đánh!

Đây là khẩu lệnh của chàng thường hay dùng ở trên đỉnh núi Hoa Sơn. Hai con đười ươi đã lâu không được nghe thấy, nay bỗng thấy chủ ra lệnh, đều kêu la nhảy xuống đầu hai tên Cẩm y vệ. Chúng chỉ bẻ mạnh một cái, “cách, cách” hai tiếng, xương cổ của hai tên nọ đã gãy gục rồi. Kẻ địch ở bên ngoài liên tục tiến vào, Thừa Chí nhảy ngay xuống đất, nắm cổ từng tên địch một vứt ra bên ngoài. Cũng có tên nhảy vào đánh được mấy hiệp mới bị chàng đã đánh mười hai tên Cẩm y vệ và Thị vệ tới tấp mặt mũi, bỏ chạy tán loạn hết.

Thừa Chí lột áo tử thi năm đó ra úp vào đầu An Kiếm Thanh và trói tréo khuỷu tay lại để y khỏi

trông thấy một tí gì. Sau đó chàng mới cởi miếng giẻ bịt mặt ra, nhìn người đứng phía trước của bọn năm người kia, cười nói:

- Lý tướng quân vẫn mạnh giỏi đấy chứ? Sấm Vương có tráng kiện không?

Người nọ ngăn người ra giây phút, rồi cả cười nắm tay Thừa Chí cứ rung động lia lịa.

Thì ra người này là Chế Tướng quân Lý Nham đại tướng thủ hạ của Sấm Vương.

Không ngờ Thừa Chí lại cứu được cố nhân thoát nạn, vui mừng vô cùng, rồi quay lại nói với An đại nương rằng:

- Thím An, thím còn nhận ra cháu không?

Lúc ấy là tháng chín năm Sùng Chính thứ mười sáu, cách hồi Thừa Chí ở nhà An đại nương ty nạn đã mười một năm. Từ một thằng bé con, Thừa Chí nay đã trở thành một thiếu niên anh tuấn, thì An đại nương nhận sao được. Thấy nàng ngơ ngác, Thừa Chí vội móc túi lấy ra chiếc vòng vàng nhỏ nàng tặng cho hồi xưa, vừa cười vừa nói:

- Ngày nào cháu cũng mang theo trong người, không bao giờ dám quên ơn thím! An đại nương sực nhớ ra, liền kéo chàng đến ngọn nến, quả nhiên thấy lông mày bên trái của chàng có vết sẹo dao chém, nàng vừa mừng vừa kinh ngạc nói:

- Ô, cháu đấy à? Cháu chóng lớn thật, và lại học được võ nghệ cao siêu đến thế rồi!

Thừa Chí nói:

- Cháu gặp em Tiểu Tuệ ở Triết Giang. Em ấy cũng lớn lắm rồi.

An đại nương nói:

- Thời gian đi chóng thật! Trẻ con đã trưởng thành cả rồi!

Nói xong, nàng đưa mắt nhìn chồng đang bị trói nằm ở dưới đất, thở dài một cái rồi nói:

- Không ngờ cháu lại tới cứu thím.

Lý Nham không biết hai người có chuyện ơn nghĩa xưa đó, cứ nghe An đại nương gọi Thừa Chí là cháu, còn tưởng hai người là họ hàng bà con với nhau, liền cười nói:

- Câu chuyện vừa xảy ra nguy hiểm thật. Tôi thừa lệnh Sấm Vương tới Hà Bắc để gặp mấy người. Không hiểu tại sao bọn Cẩm y vệ lại biết tin nhanh đến thế, và chúng đã cho người mai phục ở đây ngay rồi.

Thừa Chí nói:

- Bạn của Lý tướng quân sắp tới đây ư?

Chưa kịp trả lời, đằng xa đã có tiếng vó ngựa phi tới. Lý Nham cười nói:

- Họ chẳng tới là gì kia?

Tùy tùng mở cửa đi ra ngoài, không bao lâu đó ba người vào. Vừa thấy mặt, Thừa Chí nhận

ngay ra ba người đó là những bạn đã gặp mặt ở nhà Mạnh Bá Phi, một người họ Lê, một người họ Phạm, và một người nữa họ Hầu. Bọn họ chào hỏi Lý Nham, liền quay lại cung kính vái chào Thừa Chí, và đồng thanh chào rằng:

- Minh chủ mạnh giỏi!

Lý Nham và An đại nương đều ngạc nhiên hỏi:

- Các người quen biết nhau đấy à?

Người họ Hầu đáp:

- Viên minh chủ là Tổng thủ lãnh bảy tỉnh, chúng tôi phải tuân theo hiệu lệnh của ông ta.

Lý Nham nói:

- Ô, tôi bận công cán ở Sơn Tây không biết gì về tin tức ở Đông lộ, nên không được hay tin này, thật đáng vui đáng mừng!

Thừa Chí nói:

- Đó là hồi tháng trước, được mấy bạn hữu nể nang, ban cho cái danh hiệu đó, chớ sự thật hậu bối không đáng đảm đương chức vị ấy.

Người họ Phạm nói:

- Viên minh chủ võ công giỏi, nhiều mưu kế, lại thêm nhân nghĩa hơn người, trong võ lâm ai mà chẳng cảm phục được chớ!

Lý Nham vui vẻ nói:

- Thế thì hay lắm!

Nói xong y liền truyền hiệu lệnh của Sấm Vương cho mọi người hay. Thì ra quan sát đại thế của thiên hạ, Sấm Vương biết thời cơ tiến vào kinh đô đã đến, nên đã định trong một ngày là đánh vào Đông Quan, mới sai Lý Nham bí mật lên Hà Bắc liền lạc các anh hùng hào kiệt để hưởng ứng.

Người họ Lê hỏi:

- Thưa Minh chủ, Minh chủ định sao?

Thừa Chí đáp:

- Việc làm của Sấm Vương là một nghĩa cử, tự nhiên anh hùng hào kiệt khắp thiên hạ phải theo ngay. Và lúc này cũng là thời cơ của anh hùng hào kiệt bảy tỉnh ra lập công, tất nhiên tiểu đệ phải báo tin này cho tất cả anh hay biết tức thì.

Sáu người trò chuyện với nhau, càng nói càng phấn khởi. Lý Nham nói:

- Quân Minh hủ bại quá nổi, bên nghĩa quân ta tới là chúng tan rã ngay. Nhưng hiện giờ có một vấn đề khó giải quyết.

Thừa Chí hỏi:

- Vấn đề gì thế, Lý Tướng quân?

Lý Nham đáp:

- Vừa rồi tôi nhận được cấp báo cho hay, có mười khẩu đại bác của Tây phương đang chuyển vận lên Đồng Quan giao cho Tôn Truyền Đình. Tên già họ Tôn kia tuy biết dụng binh nhưng anh dũng sao bằng Sấm Vương được. Duy có oai lực của Hồng Y đại bác là khủng khiếp thôi. Nên tôi rất lo ngại về vấn đề hỏa khí của người Tây phương...

Thừa Chí kinh ngạc nói:

- Ở dọc đường, đệ đã trông thấy mười khẩu đại bác đó, quả thật đáng lo ngại.

Nhưng đệ nghe họ nói, mười khẩu đại bác ấy định đem ra ngoài Sơn Hải Quan để trấn thủ bọn Mãn Thanh ở thành Kiến Châu cơ mà?

Lý Nham đáp:

- Đúng thế, những khẩu đại bác chuyển từ ngoài nghìn dặm tới là định đem ra ngoài Sơn Hải Quan để đánh quân Mãn Châu thật. Nhưng vua Sùng Chính hay tin Sấm Vương đã tụ họp đại binh mã, nên y đã hạ chỉ chuyển vận những khẩu đại bác ấy quay xuống Đồng Quan. Nghe nói, hiện giờ đội quan binh chuyển vận những vũ khí ấy đã bắt đầu lên đường rồi.

Thừa Chí cau mày nói:

- Chỉ vì vua Minh xưa nay chú trọng phòng vệ nhân dân khỏi loạn hơn là chế ngự ngoại xâm, nên cha tôi mới bị chết oan chết uổng như vậy. Lý tướng quân đã nghĩ ra kế gì để đối phó chưa?

Lý Nham đáp:

- Chưa, nhưng tôi định chờ tới lúc chúng vận chuyển những khẩu đại bác đó tới Đồng Quan là chúng ta bắt đầu tấn công dùng xác thịt cản trở lợi khí đó. Tuy chúng ta chưa chắc đã phải thua, nhưng vấn đề tổn hại rất nhiều không thể nào tránh khỏi...

Thừa Chí nói:

- Theo ý đệ, chúng ta nên đón đường đánh cướp những lợi khí thì hơn.

Lý Nham vỗ tay khen ngợi, rồi nói:

- Công lao to tát này nhờ tới chú Viên phụ trách mới xong.

Ngẫm nghĩ giây lát, Thừa Chí nói:

- Những vũ khí của người Tây phương lợi hại lắm. Vậy muốn cướp được những khẩu súng đại bác đó, chúng ta phải đặt một mưu kế hoàn hảo trước. Còn thành công hay không, chưa dám quyết đoán ngay bây giờ được. Nhưng việc này có liên can đến vận mệnh của thiên hạ, dù sao tiểu đệ cũng phải tận lực ra làm và cũng phải nhờ vả hồng phúc của Sấm Vương nữa mới xong. Nếu nhút cừ mà thành công ngay, cái đó là phúc đức của dân chớ không phải là công lao của đệ.

Sau đó, Lý Nham bảo tùy tùng mở hành lý ra lấy thanh kiếm Kim Xà giao trả cho Thừa Chí, rồi nói:

- Chú Viên, từ khi gặp chú ở Thiểm Tây, tuy chưa có cơ hội được trò chuyện lâu với chú, nhưng tôi đã biết chú là một thiếu niên hào kiệt rồi. Thanh bảo kiếm chú nhờ tôi giữ, không giờ phút nào tôi không đem theo cạnh mình. Lúc đó, tôi quá lo xa, sợ chú trẻ người non dạ, võ nghệ chưa thành, kinh nghiệm còn thiếu, mà mang theo thanh bảo kiếm này với hai con đười ươi, chướng mắt người đời, có khi gieo họa đến mình, nhưng nay chú đã tạo nên bấy nhiêu đại sự rồi. Bây giờ tôi mới yên trí giao lại đười ươi và bảo kiếm cho cố chủ của nó. Hà, hà...

Thừa Chí cảm ơn xong liền đeo bảo kiếm vào bên hông. Lý Nam lại nói:

- Nhà tôi thấy tôi nói tới chú, chỉ muốn được gặp mặt chú ngay.

Thừa Chí nói:

- Thế nào tiểu đệ cũng thành tâm đến bái kiến.

An đại nương bỗng xen vào nói:

- Lý phu nhân là anh hào trong giới phụ nữ, được mọi người trên giang hồ tặng cho bà ta danh hiệu là Hồng Nương Tử. Không những người đẹp, phu nhân lại võ nghệ xuất chúng. À, cháu Thừa Chí, cháu đã có người yêu chưa?

Thừa Chí nghĩ tới Thanh Thanh, mặt đỏ bừng, mỉm cười không trả lời.

An đại nương thở dài nói:

- Nhân tài xuất chúng như cháu, không biết có tiểu thư nào có phúc được làm vợ cháu!

Nàng nghĩ tới Tiểu Tuệ liền thở dài một tiếng, rồi nghĩ thầm: “Con Tiểu Tuệ với y là bạn hoạn nạn từ hồi nhỏ. Nếu y làm rể của ta, con Tuệ có phải được nhờ vả suốt đời không? Nhưng con bé lại cứ thích cái thằng gốc Thôi Hy Mẫn. Thật là duyên ai phận nấy không sai chút nào.”

Thấy Lý Nham, An đại nương và Thừa Chí nói chuyện tư, ba người họ Phạm, Lê, và Hầu liền cáo lui.

Người họ Phạm nói:

- Viên minh chủ, sáng sớm mai ba anh em chúng tôi sẽ đem thủ hạ tới đây để Minh chủ sai bảo.

Thừa Chí nói:

- Được.

Ba người xin cáo lui. Lý Nham và Thừa Chí thấp nên trò chuyện thiên hạ đại thế. Thật là anh hùng tương ngộ, càng nói càng ý hợp tâm đầu, chỉ hận biết nhau hơi muộn.

Cho tới khi gà gáy, mặt trời đã rạng đông, cả hai còn chưa muốn đi nghỉ. Lý Nham quay lại thấy An đại nương ngồi ngẩn người ra nhìn người chồng đang bị trói nằm dưới đất liền khẽ gọi:

- An đại nương!

An đại nương ngừng đầu lên nhìn. Lý Nham hỏi:

- Đại nương định xử trí người này như thế nào?

Trong lòng bối rối như mớ bòng bong, An đại nương chỉ lắc đầu không biết trả lời ra sao.

Lý Nham biết nàng không thể quyết định được nên quay lại hỏi Thừa Chí rằng:

- Tôi với chú chia tay ở đây phải không?

Thừa Chí đáp:

- Không, đệ còn muốn tiễn Lý tướng quân đi một quãng đường.

Hai người dặt tay nhau ra khỏi căn nhà đó, thủng thẳng ra đi vừa trò chuyện, các người tùy tùng và hai con đười ươi cũng đi theo độ bảy tám dặm, Lý Nham nói: “Tốn quân thiên lý, chung cư nhứt biệt!” (Tiễn chàng đi ngàn dặm, rốt cuộc cũng phải chia tay). Chú nên trở lại đi.

Hai người ý hợp tâm đầu, Thừa Chí vẫn muốn đi theo chuyện trò nữa.

Lý Nham lại nói:

- Tôi với chú mới gặp nhau đã trở nên tri kỷ. Nếu chú vui lòng, chúng ta cùng nhau kết nghĩa làm anh em nhé?

Thừa Chí cả mừng, hai người liền ngừng chân ở bên vệ đường, nặn đất làm hương nén, quỳ lạy trước trời đất, kết nghĩa kim lan. Lý Nham lớn hơn làm anh, hai người lại nói thêm một lát, rồi mới gạt lệ chia tay.

Dắt hai con đười ươi, Thừa Chí quay trở về khách điểm đã thấy ba người họ Phạm, Lê, và Hầu cùng mấy chục tên tráng hán túc trực tại đó rồi. Những người đó kẻ ngồi người đứng, chật ních cả nhà ngoài nhà trong khách điểm.

Thanh Thanh, chàng Cầm, và Hồng Thắng Hải không biết đi đâu. Còn những tùy tùng của A Chín đều là thị vệ cả, thấy nhiều người lạ mặt ở cả trong phòng, không dám lộ diện. Thừa Chí liền nói với Phạm Phi Vân rằng:

- Phạm đại ca, anh dẫn mấy anh em đi về phía Nam điều tra hộ xem bọn quan binh Tây phương vận tải Hồng Y đại bác đi thẳng lên phía bắc, hay là chúng đã quay trở lại phía Nam rồi? Và hỏa tốc trở về cho tôi hay tin ngay.

Được lệnh, Phạm Phi Vân liền đem theo ba đại hán ra khỏi khách điểm phóng ngựa đi ngay.

Phạm Phi Vân vừa đi khỏi, Sa Thiên Quảng và Trình Thanh Trúc đã về tới khách điểm, trông thấy Thừa Chí đều cả mừng. Sa Thiên Quảng nói:

- Ô, Viên tướng công đã về đấy à?

Thừa Chí chưa kịp trả lời, đã thấy Thanh Thanh, chàng Cầm chạy xổ vào trong khách sảnh. Đầu tóc của Thanh Thanh bị gió thổi bù rối, hai má đỏ hồng lên. Nàng trông thấy Thừa Chí mừng quá, với giọng oán hờn nói:

- Tại sao đến giờ mới về thế?

Tới lúc này, Thừa Chí mới hay vì mình đi không dặn bảo trước, ai nấy thấy lâu không về, đều bủa đi các nơi tìm kiếm. Thấy mặt Thanh Thanh vẫn còn vẻ lo âu, chàng cảm động vô cùng, vào trong phòng liền kể hết sự thể cho nàng nghe. Thanh Thanh cúi đầu, không nói năng gì cả. Thấy sắc mặt nàng khác thường, Thừa Chí vội hỏi:

- Tại anh cả, làm em phải lo lắng thế này!

Thanh Thanh vẫn còn hờn giận, làm thình như cũ. Không hiểu nàng giận mình vì lẽ gì, Thừa Chí nói lắng ra chuyện khác:

- Vừa rồi anh kết nghĩa với một vị đại anh hùng, chú lại có thêm một người anh rồi đấy.

Tuy là con gái, Thanh Thanh mặc giả trai luôn luôn, nên Thừa Chí cứ quen miệng gọi là chú.

Thanh Thanh nói:

- Anh mà vô lương tâm, thì lấy người anh ấy làm gì?

Thừa Chí nói:

- Thôi, anh xin lỗi chú, lần sau anh không làm cho chú phải lo lắng như thế này nữa.

Thanh Thanh nói:

- Lần sau đã có người khác lo lắng hộ cho rồi. Anh cần gì phải lo lắng hộ nữa.

Nói xong, Thanh Thanh luôn không thèm quay lại, hình như nàng đang giận dữ một chuyện gì.

Thừa Chí đưa mắt nhìn theo Thanh Thanh khe khẽ lắc đầu, rồi trở về phòng mình nghỉ ngơi...

Chàng thức giấc, Thừa Chí sang phòng không thấy Thanh Thanh, chẳng hiểu nàng đã đi đâu rồi.

Thừa Chí lo sợ bước ra ngoài đi tìm Thanh Thanh. Đi được một quãng Thừa Chí nghe có tiếng la hét ở phía trước.

Thừa Chí chạy nhanh tới trước, trông thấy Thanh Thanh, Hồ Quế Nam, và Thiết La Hán đang đánh nhau với một người đàn ông và ả đàn bà phương Tây.

Thiết La Hán bị tên đàn ông phương Tây to lớn bắn trúng một phát đạn, vừa ôm tay vừa chạy, kêu la âm ỉ.

Tên đàn ông phương Tây lại chìa mũi súng ngay Thanh Thanh làm nàng cuống cuống cả lên.

Thừa Chí kinh hãi phóng mình tới, ném một quân cờ ngay khẩu súng ngắn trong tay gã đàn ông to lớn.

Rạng!

Khẩu súng ngắn rời khỏi bàn tay gã đàn ông phương Tây bay bổng ra ngoài xa, rơi trở xuống đất.

Thừa Chí bước tới, cản trước mặt Thanh Thanh, đưa mắt nhìn gã đàn ông phương Tây.

Hắn trợn mắt trở tay vào Thanh Thanh tuôn ra một loạt tiếng gì Thừa Chí không rõ.

Tên thông ngôn người Hán nói với Thừa Chí:

- Ông ta hỏi tại sao đương nhiên cô kia lại chặn đường phá rối vợ chồng ông.

Biết Thanh Thanh tìm người chọc phá, Thừa Chí nhìn mọi người:

- Bọn chúng ta trở về thôi, ở đây sẽ có chuyện xảy ra lớn lao.

Bốn người trở lại, lui bỏ mặt vợ chồng người phương Tây và tên thông ngôn đứng đó.

Trở về dọc đường...

Vừa chạy, Thừa Chí vừa hỏi:

- Tại sao chú lại bị bọn chúng hành hung như thế?

Thanh Thanh đáp:

- Biết đâu đấy!

Thấy mặt nàng vẫn còn hậm hực, Thừa Chí mỉm cười không hỏi nữa.

Chạy được hơn hai mươi dặm, mọi người ngừng lại, xuống ngựa nghỉ ngơi. Hồ Quế Nam dùng dao lấy viên chì nằm trong thịt ra cho Thiết La Hán. Đau quá, Thiết La Hán kêu la và chửi mắng om sòm. Thấy vậy, Thanh Thanh bứt rứt trong lòng, kéo Thừa Chí sang một bên, khẽ nói:

- Ai bảo con ấy ăn mặc lơ lửng, để hở hang hai cánh tay, không biết xấu hổ!

Không hiểu nàng nói gì, Thừa Chí ngờ ngác hỏi:

- Ai cơ chớ?

Thanh Thanh đáp:

- Con đàn bà Tây phương ấy!

Thừa Chí nói:

- Nó ăn mặc như thế thì việc gì đến chú nào?

Thanh Thanh cười nói:

- Trông chướng mắt quá, em bực mình dùng hai đồng tiền đồng ném gãy đôi hoa tai của nó.

Thừa Chí không nhịn được cười, cười ồ rồi hỏi:

- Hà! Chú quấy nhiễu thật. Sao, rồi thế nào nữa?

Thanh Thanh cười đáp:

- Tên sĩ quan Tây phương thừa ngày nọ, nhận ra em, liền gọi bọn lính chìa súng vào em. Không hiểu tiếng, em cứ tưởng chúng muốn thách em đấu kiếm. Sợ gì chúng mà em không dám đấu.

Đang lúc ấy thì anh với các anh em vừa tới.

Thừa Chí hỏi:

- Tại sao chú bỏ ra đi một mình như thế?

Thanh Thanh đang hớn hở, thấy Thừa Chí hỏi như vậy, đổi ngay sắc mặt, vênh vào nói:

- Hừ, anh còn nói gì nữa? Anh đã làm gì, anh không biết hay sao?

Thừa Chí nói:

- Quả thật anh không biết anh đã làm việc gì mịch lòng chú?

Thanh Thanh quay đầu đi không trả lời. Biết tánh của nàng, cứ giả vờ coi thường chuyện đó, không thêm hỏi, là nàng không nhận được phải nói ra ngay. Thừa Chí liền nói sang chuyện khác:

- Chú Thanh, hỏa khí của lính Tây phương lợi hại lắm. Chú xem có cách gì đánh cướp được những khẩu đại bác của chúng không?

Thanh Thanh nổi giận nói:

- Ai nói chuyện ấy với anh?

Thừa Chí nói:

- Thôi được, để anh đi thương lượng với anh Sa Thiên Quảng vậy.

Nói xong, chàng đứng dậy định đi. Thanh Thanh vội kéo ngay vạt áo của chàng lại, và nói:

- Em chưa nói xong, cấm không cho anh đi.

Thừa Chí vừa cười vừa ngồi xuống. Một lát sau, Thanh Thanh mới nói:

- Cô em gái Tiểu Tuệ của anh đâu?

Thừa Chí đáp:

- Từ hôm chia tay đến giờ anh chưa gặp cô ta bao giờ. Và ai biết cô ta đâu cơ chứ?

Thanh thanh hậm hực nói:

- Thế còn người khác đâu?

Thừa Chí ngạc nhiên hỏi:

- Ủa, chú nói người khác nào? Người khác là ai thế?

Thanh Thanh dậm chân một cái, quay luôn vào trong phòng cho tới bữa cơm trưa cũng không ra ăn. Thừa Chí gọi phở kỵ bụng cơm nước vào trong phòng cho nàng dùng. Rồi chàng nghĩ thầm: “Không hiểu nàng giận ta việc gì? Chờ lát nữa cơm xong, ta vào trong phòng xin lỗi nàng vậy. Vì ta mà nàng phải lo sợ nửa ngày...”

Vừa nghĩ tới đó, chàng đã thấy phổ ky bung com nước quay trở lại, liền hỏi:

- Cô nương không dùng ư?

Phổ ky đáp:

- Thưa Tướng công, đại cô nương không có ở trong phòng.

Giật mình kinh hãi, bỏ bát đĩa xuống, Thừa Chí chạy xổ vào trong phòng, không thấy hình bóng Thanh Thanh đâu, mà cả khí giới lẫn túi dết cũng không thấy nốt.

Biết nàng đã bỏ đi, trong lòng lo lắng vô cùng, bề ngoài Thừa Chí vẫn bình tĩnh, nghĩ thầm: “Nàng giận dỗi bỏ đi. Đi đâu nàng không cho hay? Nàng tuy có võ nghệ thật, nhưng dễ gây nên tai họa lắm. Như thế này rắc rối cho ta không? Đang có công việc lớn phải thi hành, ta thân hành đi kiếm sao?”

Nghĩ đoạn, chàng sai Hồng Thắng Hải đi kiếm, hễ thấy tung tích nàng ở đâu, trở về cho hay tin ngay.

Chờ tới chiều tối, Phạm Phi Vân phi ngựa trở về, vừa vào tới cửa liền nói:

- Thưa Tướng công, quan binh Tây phương quả nhiên quay trở lại phía Nam thật. Chúng ta phải đuổi theo ngay mới kịp.

Thừa Chí nhảy phắt lên, dặn chàng Cầm giữ hai con đười ươi ở lại khách sạn canh giữ những hòm sắt bảo vật. Rồi chàng dẫn Sa Thiên Quảng, Trình Thanh Trúc, Hồ Quế Nam, Thiết La Hán, bọn anh em Phạm Phi Vân, và các đại hán Hà Bắc phóng ngựa tiến thẳng về phía Nam. Đến sáng sớm ngày thứ ba, xuyên qua một thị trấn nhỏ, bọn Thừa Chí quả nhiên trông thấy mười khẩu đại bác xếp hàng một đều ở trước cửa một tửu quán nọ. Mỗi khẩu đại bác có sáu tên lính Tây phương bồng súng canh gác.

Thiết La Hán nói:

- Đói lắm rồi! Đói lắm rồi!

Thừa Chí nói:

- Chúng ta lên tửu quán này để tái ngộ hai viên sĩ quan ngoại quốc cũng hay.

Tám người cùng lên thẳng tửu lầu. Thiết La Hán đi trước, vừa lên tới trên lầu đã thất kinh là lớn. Thì ra lúc ấy mấy tên lính Tây phương cầm súng đang nhắm Thanh Thanh bắn. Tay chúng đã sửa soạn bóp cò, tình thế rất nguy hiểm. Còn phía bên kia, Bỉ Đắc, Lô Mông và cô gái Tây phương Nhược Khắc Lâm đang ngồi cạnh cái bàn. Thấy các vị anh hùng lên lầu, Lô Mông liền chỉ nói mấy câu tiếng Tây, lại có mấy tên lính ngoại quốc chìa súng vào các người, quát lớn bắt giờ hai tay lên.

Nhanh trí không, Thừa Chí cầm luôn hai cái bàn bày ở đó ném luôn vào người bọn lính Tây, đồng thời phi thân tới cạnh Thanh Thanh, vít vai nàng cùng ngồi xổm xuống.

“Đoành, đoành...” mấy tiếng, khói bốc lên trần nhà, mấy khẩu súng đều nổ một lúc, những đạn chì bắn ngập cả vào mặt bàn.

Sợ hỏa khí lợi hại, Thừa Chí vội kêu gọi:

- Tất cả xuống hết nhà dưới.

Nắm tay Thanh Thanh, chàng cùng mọi người xuyên qua cửa sổ nhảy xuống dưới lầu. Lô Mông cả giận, rút luôn súng ngắn ra bắn xuống phía dưới.

Thiết La Hán kêu “ối chà!” một tiếng, mông đít đã bị bắn trúng một phát, đứng không vững sắp ngã. Sa Thiên Quảng vội chạy lại đỡ luôn. Các người nhảy lên mình ngựa phóng về phía Nam. Hồi đó hỏa khí của ngoại quốc bắn xong một phát, phải nhồi thuốc và đạn vào mới bắn tiếp được. Nên tới khi bọn quan binh Tây phương sửa soạn bắn tiếp thì mọi người đã chạy mất dạng rồi. Thừa Chí và Thanh Thanh cùng cỡi chung một con ngựa.

Thừa Chí kể ngựa lại gần Thiết La Hán:

- Chuyện xảy ra như thế nào?

Thiết La Hán đáp:

- Lúc nãy chúng tôi theo bọn người Tây phương, tới chỗ trú ngụ của chúng để dò la tin tức.

- Rồi sao nữa?

- Tôi và anh Sa Thiên Quảng lên vô phòng nghe bọn chúng nói chuyện, nhưng toàn là tiếng lạ nghe không rõ, kể đó mấy tên này bỏ ra ngoài, tôi lên vào đánh cắp được mấy khẩu súng.

- Ô! Mấy khẩu súng ở đâu rồi?

- Tôi cất một khẩu, còn một khẩu cô Thanh Thanh đòi lấy nên tôi đã trao cho cô ấy.

Thừa Chí day lại:

- Chú Thanh, khẩu súng đâu rồi?

Thanh Thanh cười cười:

- Khẩu súng tôi cất trong mình đây.

- Chú đưa tôi xem.

- Lát nữa rồi sẽ xem.

Thiết La Hán hỏi:

- Viên tướng quân, giờ chúng ta trở về khách sạn phải không?

- Phải! Chúng ta trở về khách sạn rồi mọi chuyện sẽ tính sau.

Thanh Thanh ngồi chung ngựa với Thừa Chí ra đường, nhắm khách sạn đi lại. Thanh Thanh bỗng bật cười như có điều gì thích thú lắm.

Thừa Chí quay lại:

- Chú Thanh cười gì đấy?

Thanh Thanh đáp:

- Lát nữa anh sẽ rõ.

Thừa Chí hoài nghi trong lòng nhưng không hỏi nữa vì biết Thanh Thanh tánh hay giận hờn, có thể phóng xuống ngựa bất ngờ và chạy đi.

Chàng cũng không hiểu tại sao mình lại chịu đựng cô gái đến thế, nhưng vì còn nhiều chuyện bận rộn, chàng không có thời gian nhàn rỗi để suy tư.

Chợt nghe phía sau bọn người Tây phương đuổi theo rất gấp, Thừa Chí nói:

- Chúng ta hãy chạy mau, bọn chúng có hỏa lực nguy hiểm lắm!

Bọn người chạy nhanh hơn trước, dần dần tiếng người đuổi theo ở phía sau xa ra rồi mất dạng.

Lúc bấy giờ bọn Thừa Chí, Thanh Thanh mới cho ngựa đi chậm lại.

Tới khách sạn, mọi người ngồi quanh một cái bàn trò chuyện về hỏa lực của bọn người Tây phương.

Thanh Thanh cầm một khẩu súng lên chơi, sơ ý bấm phải cò, doanh một tiếng, khói tỏa ra khắp căn phòng. Sa Thiên Quảng, ngồi ở phía trước nàng, may nhanh nhẹn chui ngay xuống gầm bàn mới tránh khỏi tay bay vạ gió đó. Thanh Thanh sợ hãi, mặt tái xanh, vội xin lỗi luôn mồm. Sa Thiên Quảng lè lưỡi và nói:

- Lợi hại thật!

Mọi người đem hai khẩu súng kia ra xem xét, thấy trong nòng có nhồi thuốc súng và đạn chì.

Thừa Chí nói:

- Thứ thuốc nhồi trong nòng súng vốn của người Trung Quốc mình phát minh. Chúng ta chỉ dùng nó làm pháo đốt chơi, còn người Tây phương lại dùng thứ thuốc này làm vũ khí giết người. Đội hình Tây Âu này có hơn trăm người, hơn một trăm khẩu súng cùng bắn ra một lúc, hỏa lực mạnh vô cùng chứ không phải chuyện chơi đâu!

Mọi người đều nghĩ cách để đối phó. Hồ Quế Nam nói:

- Viên tướng công, đệ có một quỷ kế nhỏ nhỏ này, không biết có thể dùng được không?

Thừa Chí hỏi:

- Kế gì thế? Anh cứ việc nói ra.

Hồ Quế Nam vừa cười vừa nói kể đó ra. Thanh Thanh vỗ tay khen ngợi. Sa Thiên Quảng công nhận kế đó rất thần diệu. Ngẫm nghĩ một lúc, Thừa Chí cũng nhận thấy cần phải mạo hiểm như vậy mới có kế quả, liền hạ lệnh bố trí.

Hãy nói, Lô Mông và Bĩ Đắc vì tranh dành nàng mỹ nhân Nhược Khắc Lâm mà đem khuya đấu kiếm. Sự thật thì Nhược Khắc Lâm với Bĩ Đắc yêu nhau từ lâu rồi. Lô Mông tuy tự phụ là người phong lưu mã thượng, nhưng không có dịp may để xen chân vào, sau mới nghĩ ra cách đấu

kiếm. Rốt cuộc đấu kiếm y cũng thua tình địch, liền sử dụng gian tế, lại bị Thừa Chí bồng ở đầu tới phá binh. Vì y là quan trên, Bĩ Đắc đành phải nghiêng răng cam chịu, chỉ cẩn thận đề phòng, chớ không dám báo thù.

Ngày hôm đó, bọn quan binh Tây phương đi tới một làng nọ. Làng này tên Vạn Công thôn, chỉ có ba trăm nóc nhà thôi. Lúc ấy trời đã tối, bọn chúng đành phải vào nhà thờ của họ Vạn để nghỉ ngơi. Nửa đêm, bỗng nghe tiếng người ồn ào, lính canh gác vội vào báo cáo, trong làng có nhà cháy. Lô Mông và Bĩ Đắc dậy ngay tức thì, thấy ngọn lửa rất gần nơi đó liền ra lệnh cho binh lính khuân hết các thùng thuốc súng ra để ngoài bãi cỏ.

Trong lúc bối rối, những người trong làng xách thùng nước cứu hỏa đến vây quanh nhà thờ nọ và hắt nước khắp mọi nơi. Lô Mông quát hỏi nguyên nhân tại sao lại tạt nước tứ tung như vậy? Mấy chục người làng nói với Thông dịch viên Tiền Thông Tứ rằng:

- Nhà này là nhà thờ duy nhất của chúng tôi. Trong lúc cháy nhà chúng tôi phải đem nước tới tạt cho thật ướt trước, để khỏi bị thần hỏa cháy lan tới.

Thấy lời nói rất có lý, Lô Mông đành phải để yên cho họ tạt nước. Ngờ đâu người làng tạt vào cả những thùng thuốc súng. Bọn binh lính thấy vậy vội dùng cán súng đánh đuổi. Nhưng đuổi sao cho xuể? Có người còn tạt cả vào người các binh lính Tây phương nữa. Không đầy chốc lát, xung quanh nhà thờ bị tạt nước đầm như hồ ao. Tất cả đại bác, thùng thuốc súng, và những khẩu súng của binh cũng bị ướt đầm cả. Còn căn nhà bị cháy đã tắt dần.

Cho tới sáng ngày hôm sau, Lô Mông và Bĩ Đắc ra xem xét, thấy thuốc súng bị ướt sũng hết thảy, liền nghi ngờ có người âm mưu, vội ra lệnh cho lên đường ngay. Đang sửa soạn khởi hành, bỗng có một tên tiểu quan quân tới báo cáo rằng:

Không hiểu tại sao đêm hôm qua, những lừa ngựa kéo đại bác đã chạy mất dạng hết cả. Giận quá, Lô Mông liền đánh cho tên tiểu quan quân một trận nên thân, rồi sai Tiền Thông Tứ dẫn các binh lính Tây phương vào trong làng trung tập. Ngờ đâu, cả một cái làng to lớn như thế mà không có một con lừa con ngựa nào cả.

Sự thật thì người làng hay tin trước đã đem lừa ngựa giấu đi nơi khác rồi. Lô Mông đành phải sai Bĩ Đắc đi cùng Tiền Thông Tứ tới thành thị phía đằng trước mộ tập vậy.

Bĩ Đắc liền đem theo bốn tên lính và dắt Nhược Khắc Lâm đi theo. Lô Mông tức giận vô cùng, liền đốc thúc binh lính mở thùng lấy hết thuốc súng ra, đổ lên trên chiếu phơi. Cho tới chiều tối hôm đó, thuốc đã sắp khô hẳn, Lô Mông đang sai binh lính đổ vào thùng thì bỗng có mấy chục mũi tên lửa ở trên nóc nhà đầu làng bắn tới. Thuốc súng gặp lửa bùng cháy rất chóng. Bọn binh lính thấy vậy, mất cả hồn vía, bỏ chạy tán loạn.

Hết hôm ấy, Lô Mông mới đốc thúc nổi binh lính xếp hàng thành đội ngũ và bắn một loạt súng vào các nhà của dân làng. Trong đám khói lan man, có mấy chục đại hán chạy trốn vào trong rừng. Kiểm điểm thuốc súng, Lô Mông thấy bị đốt cháy mất 80, 90 phần trăm, buồn bực vô cùng, chỉ có cách canh phòng cẩn thận thêm để khỏi bị cháy nốt chỗ còn lại thôi. Chờ tới ngày thứ ba, Bĩ Đắc mới trung tập được mấy chục con lừa ngựa về để kéo đại bác.

Hôm sau, bọn quan binh Tây phương lại tiếp tục lên đường. Đi được bốn năm ngày, hôm đó đi tới khe núi, một con đường hiểm đạo, vừa dốc vừa chật hẹp. Lô Mông và Bĩ Đắc chỉ huy binh sĩ,

mỗi chiếc đại bác dùng mười người ở phía sau lôi kéo, để khỏi bị bắn trượt xuống chân núi.

Đường núi càng đi càng nguy hiểm, trong lúc mọi người đang chăm chú vào lối đi, bỗng trong khe núi có mấy chục mũi tên bắn ra. Mười mấy mũi bắn trúng binh lính Tây phương và mười mấy mũi bắn trúng lừa ngựa. Đau quá, mười mấy con lừa ngựa cứ cắm đầu mà chạy thẳng, bọn lính Tây phương kèm giữ sao nổi. Khẩu đại bác nào cũng nặng mấy ngàn cân bị lừa ngựa lôi kéo xuống dốc, thế mạnh vô song. Chạy được vài trăm thước, lừa ngựa bị sa xuống hố đào sẵn ở giữa lối đi, thế là hai khẩu đại bác lôi theo bị lật nhào, chỉ nghe thấy “ùm ùm” mấy tiếng, mấy tên lính bị đại bác đè bẹp như tương. Tiếp theo đó tám khẩu đại bác đi sau cũng bị sa hố lật đổ rồi lăn xuống hang núi hết cả.

Lô Mông và Bĩ Đắc sợ hãi mất hết hồn vía còn Nhược Khắc Lâm thì kinh hãi đến chết giấc. Chưa kịp ra tay cứu tỉnh nàng nọ, Bĩ Đắc đã phải ra lệnh cho binh lính phục xuống, để chống cự lại kẻ địch.

Đối phương núp trong hố đào sẵn ở bên sườn núi, nên súng đạn không sao trúng được. Mà những mũi tên của địch bắn xuống binh lính Tây phương không có chỗ tránh núp, nên chết khá nhiều.

Chiến đấu hơn hai tiếng đồng hồ, binh lính Tây phương không sao thoát khỏi vòng vây.

Lô Mông nói:

- Đạn dược của chúng ta còn rất ít, bây giờ có cách xông bừa đi mới được mong thoát chết.

Bĩ Đắc nói:

- Gọi Tiền Thông Tứ tiến lên hỏi xem, bọn thổ phỉ muốn đòi hỏi cái gì?

Lô Mông nổi giận nói:

- Với bọn thổ phỉ chỉ có cách xông pha thôi, chớ nói với chúng sao được? Nếu anh không dám xông thì để tôi xông trước vậy.

Bĩ Đắc nói:

- Cung tên của thổ phỉ lợi hại lắm. Hy sinh và mạo hiểm như vậy vô ích.

Lô Mông đưa mắt nhìn Nhược Khắc Lâm, rồi nhỏ nước mắt xuống đất chửi đồng rằn:

- Hèn nhất!

Tức giận xanh cả mặt, Bĩ Đắc hạ thấp giọng nói:

- Bây giờ ta không thềm cãi vã với mi vội, chờ đánh lui được bọn thổ phỉ ta sẽ cho mi biết vô lễ như thế này sẽ phải trả giá đắt như thế nào?

Lô Mông nhảy lên lớn tiếng kêu gọi:

- Ai là anh hùng hảo hán thì theo ta!

Bĩ Đắc cũng lớn tiếng gọi:

- Đại tá Lô Mông muốn chết đấy à?

Bọn binh lính Tây phương cũng biết xông ra khỏi cái hố ấy là bị tên bắn chết ngay, nên không ai chịu theo Lô Mông cả. Quả nhiên, Lô Mông múa kiếm lên khỏi mặt hố, đi được vài bước, đã bị một mũi tên xuyên qua ngực nằm lăn ra chết liền.

Nhờ có súng ống lợi hại, kẻ địch không dám tới gần, Bĩ Đắc với bọn binh lính mới cầm cự được một ngày một đêm, chỉ mong có quan binh Triều đình tới cứu viện.

Ngờ đâu quan trường thời cuối Minh hủ bại vô cùng, muốn điều binh khiển tướng phải làm công văn thỉnh thị và thương nghị xuất binh, vân vân, ít ra năm bữa nửa tháng mới xuất binh được.

Đến chiều tối ngày thứ hai, bọn binh lính Tây phương đói và khát đến nỗi tối sầm mặt mày, đành phải giơ cờ trắng xin hàng. Tiền Thông Tứ lớn tiếng nói:

- Chúng tôi xin đầu hàng!

Trên sườn núi có một người lớn tiếng trả lời:

- Muốn hàng thì vứt hết súng ống ra ngoài hố trước!

Bĩ Đắc nói:

- Chúng ta không thể nào nộp hết súng ống cho chúng được.

Thấy bọn Tây phương không nộp súng, bên kia cũng không tấn công. Một lát sau, bỗng có mùi thịt rất thơm đưa tới. Những binh lính Tây phương đã nhịn đói hai ngày rồi, làm sao chịu được nữa. Ai nấy đều vứt cả súng ống lên trên mặt hố, rồi nhảy lên giơ tay đầu hàng. Thấy đại thế không còn, Bĩ Đắc đành phải hạ lệnh nộp súng đầu hàng. Bọn binh lính xếp súng thành một đống rồi kêu la đòi ăn uống.

Tiếng tù và ở sườn núi nổi lên, trong hàng có mấy trăm tên đại hán nhô ra, tay cầm cung tên chìa vào bọn binh lính Tây phương. Tám, chín người thủ lĩnh đi trước từ từ tiến tới. Nhìn rõ mặt, Bĩ Đắc mới hay người thủ lĩnh của địch là thiếu niên đã cứu mình thoát nạn ở trong khách sạn bữa nọ. Bên cạnh y là người đàn bà mặt nam phục, mà bữa trước bị Lô Mông bắn rớt cái mũ xuống đất. Nhược Khắc Lâm lên tiếng nói trước:

- Ô, ra là bọn người có phép thuật ma quỷ đấy!

Bĩ Đắc rút thanh kiếm ở bên hông ra, hai tay bung ngang nộp Thừa Chí, tỏ vẻ đầu hàng thật sự. Y nghĩ thâm, thua người thanh niên tài ba này, cũng không đến nỗi nhục nhã lắm.

Thoạt tiên, ngẩn người giây phút, không hiểu đối phương làm như thế để làm gì? Sau Thừa Chí mới hay, đó là lễ nghi đầu hàng của người Tây phương, liền xua tay, rồi nói với Tiền Thông Tứ rằng:

- Thầy thông nói cho y hay. Binh lính Tây phương đem đại bác tới giúp chúng tôi bảo vệ đất nước, chống ngoại xâm, chúng tôi rất cảm tạ và coi y là người bạn tốt.

Tiền Thông Tứ thông ngôn lại cho Bĩ Đắc hay. Gật đầu tán thành, Bĩ Đắc giơ tay bắt lấy Thừa Chí. Giây phút sau, Thừa Chí lại nói tiếp:

- Nếu các người tới Đồng Quan, giúp nhà vua giết hại nhân dân, chúng tôi tất nhiên không để cho yên đâu!

Bĩ Đắc nói:

- Thế ra là nhà vua bảo chúng tôi đi giết hại nhân dân đấy à? Điều này tôi không hay biết gì cả.

Thừa Chí vẻ mặt y thành thật, Thừa Chí biết y không nói ngoa, liền nói:

- Hiện giờ nhân dân Trung Quốc khổ sở, thiếu ăn thiếu mặc, nên ai nấy đều mong mỗi cơ người đứng ra lãnh đạo, đánh đổ nhà vua để thoát khỏi bể khổ. Nhà vua hay tin Lý tướng quân quật khởi, hướng dẫn cách mạng, liền ra lệnh cho các người đem đại bác đi giết hại nhân dân.

Bĩ Đắc cảm động, liền nói:

- Tôi xuất thân cũng là người nghèo, rất hiểu đau khổ của giới đó như thế nào! Thôi tôi trở về nước tức thì.

Thừa Chí nói:

- Thế thì hay lắm! Ông nên cho binh lính đi theo một thể.

Bĩ Đắc liền tập họp bộ đội, xếp hàng chuẩn bị lên đường. Thừa Chí bảo bộ hạ đem rượu và thị ra thế đãi binh lính Tây phương ăn một bữa no say. Bĩ Đắc giơ tay lên kính chào Thừa Chí, rồi ra lệnh cho binh sĩ lên đường.

Thừa Chí lớn tiếng gọi:

- Tại sao ông không đem những súng ống này đi?

Tiền Thông Tứ thông ngôn lại, Bĩ Đắc ngạc nhiên nói:

- Những súng đó là chiến lợi phẩm của các ông. Chúng tôi được các ông buông tha mà không bắt nộp tiền chuộc mạng, đã cảm ơn quý ông khoan hồng đại lượng lắm rồi!

Thừa Chí cười nói:

- Ông đã mất số đại bác mà không đem súng ống này đi, tôi chỉ sợ về tới nơi đại bản doanh, ông bị khiển trách nặng nề hơn. Thôi, đem đi cả đi!

Bĩ Đắc nói:

- Thế quý ông không sợ chúng tôi dùng những súng này bắn lại quý ông hay sao?

Thừa Chí cả cười:

- Đại trượng phu, nhứt ngôn ký xuất, tứ mã nan truy. Nam nhi hảo hán Trung Quốc chúng tôi rất trọng nghĩa khí, đã coi ông là hảo hán thì không bao giờ còn nghi ngờ ông nữa!

Bĩ Đắc thấy chàng trai như vậy, càng cảm động thêm, liền ra lệnh cho binh lính bồng hết súng ống, rồi xếp hàng ra đi.

Đi được một quãng đường, càng nghĩ càng kính phục Thừa Chí, Bĩ Đắc ra lệnh cho binh lính

ngồi nghỉ ngơi, rồi cùng Tiền Thông Tứ quay trở lại móc túi lấy một gói đồ ra đưa cho Thừa Chí và nói:

- Thấy ngài hào hiệp như vậy, tôi xin tặng một vật này.

Mở gói đồ ra xem, Thừa Chí mới hay đó là bản đồ một hòn đảo. Trên đó có chú thích rất nhiều chữ Tây phương, không hiểu gì cao, ngừng đầu nhìn Bĩ Đắc với vẻ mặt nghi ngờ chất vấn.

Bĩ Đắc nói:

- Đây là một hòn đảo lớn ở về phía Nam, cách bờ biển độ hơn một nghìn dặm. Khí hậu trên đảo rất ôn hòa, các sản vật rất phong phú. Thật không khác gì một nơi thiên đường, khi đi qua đó, tôi đã lên quan sát rồi.

Thừa Chí hỏi:

- Chẳng hay ông tặng cho tôi bức địa đồ này để làm gì?

Bĩ Đắc trả lời:

- Quý ông ở đây chiến đấu vất vả như thế này, thà đem những người thiếu ăn thiếu mặc ra đó khai khẩn, còn sung sướng hơn nhiều.

Thừa Chí cười thâm và nghĩ rằng: “Tâm địa của người ngoại quốc này cũng tốt đấy. Nhưng y có biết đất nước Trung Quốc chúng ta lớn rộng biết bao? Dân chúng có hàng ức, thì cái đảo nhỏ nhỏ này làm sao đủ ở được?”

Nghĩ đoạn, chàng liền nói:

- Cái đảo này không có người ở hay sao?

Bĩ Đắc đáp:

- Đảo đó có khi giặc bể Tây Ban Nha tới ở ít lâu lại đi. Có khi không có một bóng người nào. Các vị anh hùng hảo hán như thế này thì sợ gì bọn giặc bể ấy?

Thấy y có lòng thành thật như vậy, Thừa Chí cảm tạ và nhận lấy. Bĩ Đắc vừa đi khỏi, Tiền Thông Tứ cũng đi theo. Thanh Thanh bỗng kéo tay tên thông ngôn đó lại và quát lớn:

- Lần sau, ta còn gặp người tác oai tác quái, bắt nạt đồng bào thì liệu hồn nhé?

Bị kéo tai đau quá, Tiền Thông Tứ không dám kêu la chỉ năn nỉ nói:

- Tiểu nhân không dám ạ! Xin hảo hán tha cho...

Thừa Chí chỉ huy các người xem xét lại mười khẩu đại bác, thấy hư hỏng hết cả, liền ra lệnh cho lấp đất lên. Thế là những hỏa khí giới lợi hại ấy đều bị vùi chôn dưới hố, không còn tang tích gì nữa.

Thấy đại công đã hoàn tất, Thừa Chí cùng các hào kiệt và bọn Phạm Phi Vân liên hoan nửa ngày. Sáng sớm ngày hôm sau, chàng chờ chàng Cầm và Hồng Thắng Hải tới mới khởi hành đi lên Bắc Kinh.

Lần này công của Hồ Quế Nam lớn nhất, tất cả kế hoạch làm ướt thuốc súng, đào hố đánh bẫy, vân vân, đều do y nghĩ ra. Từ đó mọi người đều kính trọng chớ không coi thường y như trước nữa.

Hồi 17 - Nhà Kỳ Lạp, Tường Vây Năm Vòng Không Cửa Ngõ

Không bao lâu, Thừa Chí và các hảo hán đã tới thành phố Bắc Kinh. Lúc ấy mùa thu vừa qua, tiết đông mới tới, Thừa Chí đưa tiền cho Hồng Thắng Hải mua một căn nhà ở phố lớn. Vì định làm thân với một vài vương tôn công tử để làm nội ứng cho Sấm Vương, nên phải trang hoàng cho lịch sự.

Ngày hôm đó, Thanh Thanh đang chỉ huy bọn người nhà quét dọn bố trí bộn rộn khôn tả. Thừa Chí một mình đi dạo chơi các phố lớn trong nội thành. Đi tới một nơi, chàng thấy có rất nhiều lính coi kho bạc của Bộ Hộ tay cầm khí giới canh gác cẩn mật.

Nghe những người đứng xem nói, chàng mới hay tiền thuế má ở miền Nam vừa vận tải đến, đang gửi vào trong kho ngân khố. Chàng nghĩ, số vàng bạc này là huyết mạch căn bản của vua Sùng Chính đây. Vừa nghĩ, chàng lảng ra đằng xa để quan sát đường lối vào ngân khố, thì bỗng trông thấy hai cái bóng đen ở trên mái nhà ngân khố nhảy lên, thân pháp nhanh nhẹn vô cùng, chỉ trong chớp mắt đã lẩn khuất về phía Đông bắc rồi.

Ngạc nhiên vô cùng, Thừa Chí nghĩ: “Ban ngày ban mặt thế này, chẳng lẽ có người dám trộm cắp tiền bạc của ngân khố hay sao? Ta phải đuổi theo xem hai người đó là anh hùng hảo hán của bang phái nào mới được!”

Nghĩ đoạn, chàng liền chạy theo về phía Đông bắc, thấy bóng người đã mất hút nhưng phía đó chỉ có một con đường thôi, chàng vội giở khinh công do Mộc Tang đạo trưởng truyền dạy cho, chạy nhanh như ngựa phi, chỉ đuổi theo giây phút đã trông thấy hai người đang chạy ở phía đằng trước. Sợ chúng hay biết, chàng chạy rất nhẹ chân, nhưng vẫn nhanh như cũ.

Một lát sau, chàng chỉ còn cách hai người kia độ một trượng thôi. Nhìn kỹ, chàng mới hay hai người nọ rất bé nhỏ, mặc áo đỏ, trên đầu có hai cái đuôi sam nho nhỏ. Chúng là hai thằng nhỏ trạc độ mười ba, mười bốn thôi. Mỗi tên khuân vác hai túi đồ trên vai, có vẻ khá nặng nề, chắc là tiền bạc của ngân khố cũng nên? Tuy chúng ít tuổi như thế, khuân vác hai túi đồ khá nặng, mà vẫn còn chạy nhanh như bay, thật là hiếm có.

Không bao lâu, hai thằng bé áo đỏ đã chạy tới chân thành, Thừa Chí nghĩ: “Xem chúng bay ra ngoài thành bằng cách nào?”

Ngờ đâu, chúng không ngừng bước, cứ thế xông thẳng ra ngoài cửa thành. Bọn lính canh gác cổng thành chỉ thấy thoáng một cái, hai cái gì đó đỏ đã ở bên cạnh lướt qua, đang kinh ngạc thì lại thấy một cái bóng xám lướt qua, ra khỏi cổng thành còn nhanh hơn hai cái bóng đỏ kia. Chờ tới bọn lính định thân trông thấy rõ hai cái bóng đỏ là hai đứa bé và một người đàn ông mặc áo màu xám thì ba người đã chạy thật xa rồi.

Nhờ khinh công lợi hại, Thừa Chí theo dõi bấy nhiêu lâu mà hai thằng bé không hay biết gì cả. Ra khỏi thành chạy thêm bảy, tám dặm đường, hai thằng nhỏ tới một căn nhà lớn, liền nhảy ngay vào.

Tới gần, Thừa Chí thấy căn nhà đó xung quanh xây một bờ tường đen cao chừng hai trượng, nhưng không có cửa ngõ. Bờ tường đó sơn đen, trông rất ghê rợn và kỳ lạ. Nhứt là nhà không cửa ngõ, thật thiên hạ hiếm có. Lòng hiếu kỳ thúc đẩy, nhảy luôn vào bên trong, không ngờ chân tường bên trong lại sâu hơn bên ngoài ba thước. Nghĩa là bên ngoài từ chân lên tới bờ tường cao hai trượng nhưng bên trong thì cao những hai trượng ba. Nếu không có võ công tuyệt đỉnh thì chàng đã bị ngã lăn đùng ra rồi. Bên trong lại có một bờ tường màu trắng xây xung quanh nhà như bên ngoài, nhưng cao hơn tường ngoài ba thước.

Khi chàng nhảy qua bờ tường trắng đó lại phác giác chân tường ở trong cũng sâu xuống ba thước, nhưng lần này chàng đã đề phòng không bị giựt mình như lần nhảy đầu. Trước mặt bờ tường thứ hai là bờ tường sơn màu xanh, bờ tường này cao hơn bờ tường thứ nhứt ba thước, và chân tường ở trong cũng sâu xuống ba thước như hai bờ tường trước.

Hết bờ tường thứ ba sơn màu xanh lại tới bờ tường thứ tư sơn màu vàng và bờ tường thứ năm sơn màu đỏ. Bờ tường sau càng cao những ba trượng rưỡi, kinh công giỏi đến thế nào cũng không thể nhảy qua được. Thừa Chí liền dùng “Bích Hồ Du Tường công” leo lên trên bờ tường chót. Chàng nghĩ: “Hai thằng nhỏ quyết không thể nào vác tiền bạc nặng như thế mà nhảy qua được bờ tường cao như thế này. Tất có cửa bí mật để cho chúng vào. Ta không quen biết chủ nhân, nay đột nhiên dò thám bí mật, tìm tòi cửa ngõ như thế này không tiện.”

Chàng leo lên tới trên bờ tường đỏ, nhìn vào bên trong thấy có một tòa nhà ba lớp, năm căn, nhưng yên lặng như tờ không thấy có một hình bóng người nào cả.

Chàng liền lớn tiếng kêu gọi:

- Hậu sinh đường đột, tự tiện nhảy vào quý trang, nhứt tâm muốn được bái kiến quý chủ nhân. Chẳng hay có cho hậu sinh được yết kiến hay không?

Chàng vừa nói dứt lời, đã nghe tiếng ở trong năm bờ tường dội ra. Nhưng trong nhà vẫn không thấy có tiếng người trả lời. Chờ giây lát, chàng lại kêu gọi một lần như trước nữa, bỗng trong lớp nhà thứ ba có mười mấy con chó lớn, dữ tợn như sài lang nhảy xổ ra, nhe răng múa nanh, lớn tiếng sủa, trông ghê sợ. Thấy hai thằng nhỏ võ công cao cường, Thừa Chí chắc chủ nhân phải là anh hùng hiệp sĩ, nên muốn kết làm bạn hữu. Bấy giờ thấy trong nhà thả chó ra sủa như vậy, chàng biết chủ nhân không muốn tiếp, liền nhảy ra ngoài, trở về nhà luôn.

Chàng bước chân vào tới nhà trong thấy Thanh Thanh bận rộn tíu tít, nào mướn người trồng hoa, nào mua hoa tươi, nào xây sàn gạch hoa, nào quét vôi sơn cửa, trang hoàng căn nhà trở nên một biệt trang rất hào hoa. Thừa Chí mừng thầm nghĩ rằng: “Không ngờ nàng lại là nội trợ tài ba lỗi lạc đến thế? ở Triết Giang lúc mới gặp nàng trên chiếc thuyền trông thật là hung tợn. Không đầy nửa năm, nàng đã thay đổi tính nết hiền hậu đến thế này rồi.”

Căn nhà đó rất rộng, mỗi người được dùng bốn, năm căn phòng, cả hai con Đại Oai và Tiểu Oai cũng được ở trong vườn hoa một cách thư thái dễ chịu. Com chiều xong, Thừa Chí kể lại cái nhà kỳ lạ cho mọi người nghe. Ai nấy cũng phải ngạc nhiên vô cùng, và không thể đoán ra được chủ nhân căn nhà đó là người như thế nào?

Trở về phòng nghỉ ngơi, Thừa Chí vẫn phải xếp đặt kế hoạch cần làm ở trên Bắc Kinh này. Chàng nghĩ: “Việc cần giải quyết mọi nỗi đau khổ cho nhân dân. Việc thứ hai là hành thích vua Sùng Chính để trả thù cho cha mình. Nhưng biết tên bạo chúa đó không khó, chỉ vì sự phụ đã

nói: Hiện giờ bọn gian thần đang đắc thế, nếu nhà vua chết, quân dân Thanh thế nào cũng thừa cơ đánh vào Quan ải. Cho nên việc trả thù này phải chờ Sấm Vương khởi sự, đánh tới Kinh Đô đã. Vậy những việc cần phải tiến hành trước tiên là làm hư hại gốc rễ của triều đình, thám thính sự thật hư của nhà vua, để cung cấp Sấm Vương.”

Nghĩ đoạn, chàng ghi ngay vào giấy tờ rồi mới lên giường đi ngủ.

Sáng sớm ngày hôm sau, trời mưa tuyết, trong lúc mọi người đang ăn cơm sáng, bỗng có gia đình hấp tấp vào thưa với Thanh Thanh rằng:

- Tiểu thư, có người đem một bức họa và một lọ hoa đến biếu.

Thừa Chí hỏi:

- Hai món đồ này khá cổ nhá đấy! Ai biếu cho thế?

Không thấy danh thiệp của người biếu. Thanh Thanh phong ba lạng bạc li xì, sai tên gia đình đem ra tặng cho người đem lễ vật tới, và hỏi rõ xem người hiểu tên họ là gì? Một lát sau gia đình vào bẩm rằng:

- Người đem lễ vật tới biếu đã đi mất dạng rồi.

Ai nấy đều cho người đó đem biếu nhầm nhà cũng nên. Hồng Thắng Hải nói:

- Hiện giờ, Viên tướng công tiếng tăm lừng lẫy khắp thiên hạ, lần này tới Bắc Kinh, tin đồn đã loan truyền khắp giang hồ rồi Tiểu nhân chắc lễ vật này là của những người một đem biếu cũng nên đấy.

Tới giữa Ngọ, lại có một người gánh một mâm rượu thịnh soạn tới. Mọi người đều nghi ngờ các món ăn có chất độc, liền cho chó ăn thử, thấy không việc gì mới yên tâm. Buổi chiều lại tiếp tục có người đem đồ đạc đến biếu, toàn là dụng cụ gia dùng cả.

Thanh Thanh nói:

- Nếu nhà ta có thêm cái đèn bát giác treo ở giữa cửa thì hay quá.

Nửa tiếng đồng hồ sau, đã có người đem một cái đèn bát giác thật đẹp đến biếu liền. Lại có người đem tới rất nhiều vóc lụa, nhiễu, gấm nhiễu, gấm, để may quần áo cho mọi người, và có đủ cả giấy, mũ, khăn, vân vân. Còn phấn sáp thượng hạng để cho Thanh Thanh dùng cũng có người đem tới biếu. Thiết La Hán túm lấy ngực tên phở ky đem áo, mũ tới quát hỏi:

- Tại sao nhà người lại biết ở đây có một vị đầu đà, mà đem cả áo cà sa đến cho người ta dùng thế này.

Tên phở ky bị túm ngực, hoảng sợ vô cùng, giọng run run cầm cập, trả lời rằng:

- Tiểu nhân không biết tí gì. Sáng ngày hôm nay, bỗng có người tới tiểu điểm mua và đặt làm các thứ này, và dọn làm xong thì đem tới đây. Ông ta lịch sự lắm, không mặc cả nửa lời, trả tiền rồi đi liền.

Mọi người đang bàn tán thì Thanh Thanh bỗng cố ý lên tiếng nói:

- Người biết lẽ vật đó có lẽ hiểu biết hết ý muốn của chúng ta. Nếu bây giờ họ biểu tôi một chuỗi hạt trai thì tốt quá.

Một lát sau, người đầy tớ đi khỏi khách sảnh, Thanh Thanh liền bảo với Hồng Thắng Hải rằng:

- Anh thử theo dõi xem y đi đâu.

Không bao lâu, người đầy tớ nọ quay trở lại hầu hạ. Còn Hồng Thắng Hải hơn một tiếng đồng hồ sau mới quay trở về. Vừa bước chân vào tới cửa đã thấy người làm tiệm bán châu báu đem hai chuỗi hạt trai lớn tới biểu rồi. Cầm hai chuỗi hạt, Thanh Thanh vào thẳng trong nhà. Thừa Chí và Hồng Thắng Hải cũng vào theo.

Hồng Thắng Hải nói:

- Người đầy tớ đó ra ngoài cửa nói với ông già ăn xin vài lời rồi trở vào ngay. Tiểu nhân liền đi theo người ăn xin đó.

Thanh Thanh nổi giận nói:

- Người đầy tớ nhà ta và tên ăn xin lén lút như vậy đều không phải là người tử tế gì. Lát nữa, tôi sẽ cho chúng ném thử một chút lợi hại thì chúng mới chừa cái thói ấy đi.

Hồng Thắng Hải nói:

- Cô nương đoán không sai, tên ăn xin đi qua mấy con đường thì gặp một tên chó săn công sai đi tới. Hai người trò chuyện với nhau vài câu, tên ăn xin quay trở lại ngồi ở trước cửa nhà ta.

Thanh Thanh hỏi:

- Thế rồi anh theo dõi luôn tên chó săn nọ phải không?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Vâng, tên chó săn ấy không trở về nha môn, lại đi tới một căn nhà lớn ở đường hẻm nọ. Tiểu nhân nhìn xung quanh không thấy bóng người, liền nhảy lên trên nóc nhà ngó xuống. Thì ra trong căn nhà đó có mười mấy tên công sai đang tụ họp, trong đó có một ông già chột một mắt. Thấy mọi người gọi y là Đơn lão sư, hình như y là thủ lãnh của bọn chúng thì phải. Tiểu nhân sợ chúng phát giác, liền trở về ngay.

Thanh Thanh nói:

- Giỏi thật, tin tức của chúng kẻ cũng tinh thông đấy! Chúng ta vừa tới Bắc Kinh bọn chó săn đã hay tin ngay. Nhưng nếu chúng muốn sanh sự với chúng ta thì thật không may cho chúng.

Thừa Chí nói:

- Có một điều lạ lùng là, tại sao chúng cứ biểu xén chúng ta như thế này để làm gì? Như vậy có khác gì nói trắng ra cho chúng ta biết là bọn chúng không những công sai ở kinh đô này xưa nay vẫn tài ba lỗi lạc hơn công sai ở các tỉnh, không khi nào chúng lại chịu làm một việc ngu dại như thế này? Vậy, chúng làm như thế này để làm gì?

Nói đoạn, chàng sai Hồng Thắng Hải ra mời Trình Thanh Trúc, Sa Thiên Quảng, Hồ Quế Nam,

và Thiết La Hán vào bàn chuyện. Bàn tán một lát lâu, không ai đoán ra nổi bọn công sai biểu xén như vậy có dụng ý gì?

Thanh Thanh nói:

- Những đồ đạc do tiền bạc bất nghĩa của chúng mua, chúng ta không nên lấy thì hơn.

Đêm hôm đó, Thanh Thanh họp cùng chàng Cầm, Thiết La Hán, Hồ Quế Nam, và Hồng Thắng Hải đem những đồ đạc của bọn công sai biểu xén tới căn nhà lớn mà Hồng Thắng Hải phát giác hồi sáng để trả lại. Bọn công sai ở trong nhà nghe tiếng động hẳn hoi nhưng không thấy tên nào lộ mặt ra cả.

Sáng ngày hôm sau, Thanh Thanh cho tên đầy tớ vẫn thường liên lạc với tên ăn xin già nghỉ việc liền nhưng nàng trả đủ tiền lương hẳn hoi. Tên đầy tớ đó quý xuống vái lạy mấy cái, rồi đi thẳng, chớ ý không tỏ vẻ bất mãn gì cả. Thừa Chí ra lệnh cho tất cả mọi người cẩn mật, để chờ xem có biến động gì không? Quả nhiên hôm đó không thấy có người đem đồ đến biểu xén nữa. Tối hôm đó, trời lại mưa tuyết. Sáng sớm ngày hôm sau, Hồng Thắng Hải về mặt kính hãi, chạy vào bẩm báo:

- Lạ thật, không biết ai đã quét sạch tất cả tuyết phủ ở trước nhà ta rồi.

Thừa Chí nói:

- Hình như bọn chó săn vẫn cứ muốn lấy lòng chúng mình thì phải.

Thanh Thanh cười nói:

- À, em biết rồi.

Mọi người vội hỏi tại sao? Thanh Thanh nói tiếp:

- Chắc bọn chúng sợ chúng ta ở trên Bắc Kinh này quấy nhiễu thì chúng chịu không nổi, mới đến đây lấy lòng và làm quen với chúng ta chớ gì?

Sa Thiên Quảng nói:

- Cô nói cũng hơi đúng đấy nhưng tôi làm cường đạo đã bao năm mà chưa hề nghe câu chuyện lạ như thế này bao giờ.

Trình Thanh Trúc bỗng lên tiếng nói rằng:

- À, tôi nhớ ra rồi. Tên công sai một mắt biệt hiệu là Độc Nhãn Thần Long Đơn Thiết Sinh. Y về hưu đã lâu nên tôi không đoán ra.

Mấy ngày sau, mọi người thấy không có chuyện lạ xảy ra nữa, dần dần cũng quên bằng câu chuyện ấy đi. Ngày hôm đó là Tết Đông Chí, mọi người đang ở khách sảnh nhậu nhẹt chuyện trò, bỗng gia đình bung vào một cái khay trong đó có một tấm danh thiếp đại hồng thật lớn. Trên thiếp đề: Văn sinh Đơn Thiết Sinh thỉnh an, bảy chữ và kèm thêm tám thứ lễ vật tám màu sắc.

Hồng Thắng Hải liền lấy danh thiếp của Thừa Chí, Trình Thanh Trúc, và Sa Thiên Quảng hỏi bái, còn lễ vật thì trả lại không nhận. Sáng sớm ngày hôm sau, gia đình lại đem danh thiếp của

Đon Thiết Sinh vào.

Thừa Chí nói:

- Mời ông ta vào chơi mau!

Gia đình nói:

- Cái ông họ Đon ấy kỳ lạ quá. Mới sáng tinh sương đã cầm danh thiệp tới, chỉ nói “Thỉnh anh Viên tướng công” rồi đi ngay. Cháu đã mời ông ta vào ngồi chơi xơi nước, nhưng ông ta không vào và đi liền.

Liên tiếp ba ngày liền, cứ trời mới sáng tỏ, là Đon Thiết Sinh cầm danh thiệp đến thỉnh an.

Trình Thanh Trúc nói:

- Trong võ lâm phía Bắc này, Độc Nhân Long Đon Thiết Sinh cũng có đôi chút địa vị và tên tuổi. Không hiểu tại sao y lại giở trò lén lút như thế? Để sáng mai, để đi kiểm y hỏi xem.

Hồ Quế Nam nói:

- Hành động của y không có chút ác ý gì cả. Thế mới khó hiểu chứ?

Thiết La Hán bỗng lớn tiếng nói:

- Tôi biết y định làm gì rồi.

Ngày thường y rất ngô nghê ngốc nghếch, nay bỗng có sáng kiến hơn người, ai nấy đều ngạc nhiên vô cùng hỏi:

- Y định làm gì thế?

Thiết La Hán đáp:

- Y thấy Viên tướng công anh tuấn, võ công lại cao siêu, tên tuổi lại lừng lẫy, cho nên y muốn đem con gả cho cũng nên đấy.

Thấy tên ngốc phát biểu ý kiến ngộ nghĩnh quá, không ai có thể nhịn được, đều cười ồ cả lên. Thiên Quảng đang uống nước, buồn cười đến nổi phun cả nước vào người Hồ Quế Nam. Vừa lau áo, vừa cười, Hồ Quế Nam nói:

- Con gái Độc Nhân Long chắc cũng độc nhõn như y. Có khi nào Viên tướng công lại chịu lấy tiểu thơ chột mắt như thế?

Thiết La Hán trợn trừng mắt lên hỏi:

- Sao anh lại biết rõ đến thế?

Hồ Quế Nam cười đáp:

- Tại sao anh biết rõ y có con gái?

Mọi người đùa diễu một hồi, Thanh Thanh không nói năng gì cả, nhưng trong lòng có vẻ không vui. Nàng nghĩ thầm: “Tên Độc Nhân Long bậy thật, nhờ y muốn gả con gái cho Thừa Chí thật

thì sao?”

Đêm hôm ấy, nàng lấy bảy tám tờ giấy trắng vẽ hình Độc Nhân Long Đơn Thiết Sinh đạo chích. Chờ tới đêm khuya, nàng phi thân tới bảy tám nhà giàu có, ăn trộm vàng bạc, châu báu, rồi mỗi nhà nàng dán một tờ giấy có vẽ hình và chữ nói trên.

Sáng sớm ngày hôm sau, Hồng Thắng Hải tới gõ cửa phòng của Thanh Thanh và nói:

- Tiểu thơ! Độc Nhân Long đã tới đấy ạ. Hiện giờ Viên tướng công đang tiếp y ở khách sảnh.

Thanh Thanh liền cải nam trang đi ra ngoài khách sảnh, quả nhiên thấy Thừa Chí, Trình Thanh Trúc, và Sa Thiên Quảng đang tiếp một ông già gầy gò, bé nhỏ, uống trà. Thừa Chí liền giới thiệu nàng với người nọ. Thanh Thanh thấy Đơn Thiết Sinh đã ngó sáu mươi tuổi, râu tóc bạc phơ, một con mắt bên trái lóng lánh sáng quắc, trông rất thông minh hẳn tiếp.

Đơn Thiết Sinh nói:

- Tiểu nhân làm như vậy tự biết đường đột vô cùng, nhưng sự thật đang có việc lớn định nhờ vả Viên tướng công cùng quý vị giúp đỡ cho. Vì không được hân hạnh quen biết quý vị, tiểu nhân mới phải dùng hạ sách như vậy. Xin quý vị thứ lỗi cho.

Nói xong, y quỳ xuống vái lạy. Vợ đỡ y dậy, đang định hỏi y nhờ vả việc gì, thì Thanh Thanh đã hỏi trước:

- Tiểu thơ đằng nhà vẫn mạnh giỏi đấy chứ? Sao ông không đưa cô ta đến đây chơi một thể?

Đơn Thiết Sinh ngạc nhiên một lát rồi mới trả lời:

- Tiểu nhân chỉ có một mình thôi ạ. Vợ không có thì lấy đâu ra con với cái?

Thanh Thanh tủm tỉm cười, trở về phòng lấy những vàng bạc, châu báu vừa ăn trộm được, đem trả lại Thiết Sinh và cười nói:

- Muốn đùa giỡn ông, tôi đã lấy trộm những thứ này về. Bây giờ lại phải nhờ ông đem trả lại cho những thất chủ. Xin ông đừng có trách cứ nhé? Nhưng tôi không làm thế thì không sao mời được ông tới đây chơi.

Đơn Thiết Sinh nghĩ thầm: “Cậu đùa giỡn như thế suýt giết hại cái thân già này!”

Mọi người không hiểu, đều ngạc nhiên định hỏi nguyên nhân tại sao, thì bỗng có một tên công sai hấp tấp chạy vào, vái chào mọi người xong liền nói với Đơn Thiết Sinh rằng:

- Đơn lão sư, hôm nay lại mất hai nghìn lạng tiền ngân khố nữa.

Đổi ngay sắc mặt, Đơn Thiết Sinh vội đứng dậy, vừa chào vừa nói:

- Hiện giờ tiểu nhân đang có việc rất cần phải đi điều tra ngay. Lát nữa tiểu nhân trở lại thỉnh an quý vị.

Nói xong, y nhận lấy những tiền bạc, châu báu của Thanh Thanh trao trả, rồi theo tên công sai đi liền.

Chiều hôm ấy, trời lại mưa tuyết thật lớn, Thanh Thanh rủ Thừa Chí cỡi ngựa ra ngoài thành

uống rượu thưởng tuyết cảnh ở trên hồ. Hai người không đi chơi chung thế này đã lâu, nhân ngày hôm đó được nhàn rỗi mới cùng đi chơi cho thỏa thích một hôm.

Xung quanh hồ cỏ lau mọc um tùm. Thanh Thanh bày thức ăn ra khay, rót hai chén rượu, rồi cùng Thừa Chí vừa nhậu nhẹt vừa ngắm phong cảnh. Nơi đây xưa nay đã vắng bóng du khách lui tới, bây giờ trời lại mưa tuyết lớn như vậy, thì còn ai đến ngoạn cảnh nữa. Thừa Chí hỏi Thanh Thanh vừa rồi trao trả cái gì cho Đơn Thiết Sinh?

Thanh Thanh vừa cười vừa kể lại câu chuyện đi ăn trộm đêm qua cho Thừa Chí nghe.

Thừa Chí nói:

- Hà! Anh vừa khen ngợi chú hồi này đã ngoan ngoãn nhiều. Ngờ đâu chú vẫn còn tinh nghịch như thế?

Thanh Thanh hỏi:

- Em có thấy khen ngợi bao giờ đâu?

Thừa Chí nói:

- Anh khen chú ở trong đáy lòng, thì chú biết sao được?

Thanh Thanh khoái chí, tươi cười nói:

- Ai bảo tên họ Đơn ấy không lộ diện cứ ngấm ngấm quấy nhiễu chúng ta như thế?

Thừa Chí nói:

- Không biết y nhờ vả chúng ta việc gì?

- Những hạng người như thế thì ta giúp đỡ làm gì cho hoài hơi mất công?

Uống rượu một hồi lâu, hai người nhắc lại chuyện uống rượu thưởng hoa ở nhà họ Ôn, phái Thạch Lương hồi nọ, Thanh Thanh nhớ đến mẹ và cố hương bỗng rầu rĩ muốn khóc. Thừa Chí phải kể chuyện vui cho nàng nghe, nàng mới khuây khỏa phần nào.

Thấy trời sắp tối đến nơi, hai người liền thu xếp chén đĩa, quay vào bờ định trở về nhà, vừa đi tới cái đình ở ven hồ, thấy một tên ăn xin mình trần nằm trên mảnh chiếu rách, Thanh Thanh thương hại liền nói:

- Tội nghiệp thật!

Rồi nàng móc túi lấy một nén bạc ra, để trên mặt chiếu và khẽ nói tiếp:

- Mau đi mua quần áo mặc cho khỏi rét đi. Chớ không trời giá lạnh thế này, lão cảm hàn khớp đấy!

Hai người vừa đi khỏi, bỗng nghe tên ăn xin lẩm bẩm nói:

- Cho lão tiền bạc thật vô ích! Trời có lạnh thêm chút nữa cũng không thể nào rét chết lão già này! Có còn rượu mời lão uống mới phải là người biết điều chớ!

Thanh Thanh cả giận, quay lại định mắng chửi vài câu, Thừa Chí liền cản luôn, vì thấy tên ăn mày cúi đầu như vậy mà không thấy giá lạnh tất không phải là người thường, khẽ nói với Thanh Thanh rằng:

- Người này kỳ lạ lắm, chúng ta nên để yên cho y, xem y giở trò gì đã.

Nói với Thanh Thanh xong, chàng liền quay lại nói với tên ăn xin rằng:

- Tôi chỉ có chút rượu nhạt và thức ăn thừa thôi. Nhưng rượu đã nguội, thức ăn lại thức ăn thừa không dám mời lão xơi.

Tên ăn xin liền ngồi dậy, giơ tay ra nói:

- Lão là kẻ ăn mày ăn xin, có quản ngại gì rượu nguội, thức ăn thừa đâu?

Thừa Chí liền đưa ngay ấm rượu uống thừa cho lão ăn xin. Cầm lấy rượu, lão già nọ tu luôn. Thừa Chí và Thanh Thanh thấy lão ăn xin trạc độ bốn mươi tuổi, râu ria xồm xoàm, hai cánh tay đầy những vết sẹo, trông rất dị thường. Uống hết ấm rượu đó, y khen ngợi rằng:

- Rượu Nữ Nhi Hồng Trần Thiệu này khá lâu rồi, hai mươi năm là ít, ngon và thơm lắm!

Thanh Thanh giựt mình kinh hãi nghĩ thầm: “Tên ăn xin này sành rượu thật.”

Nghĩ đoạn, nàng vừa cười vừa nói:

- Lão sành rượu thật, vừa uống đã biết ngay là thứ rượu gì và ra lò bao nhiêu năm rồi.

Tên ăn xin nói:

- Tiếc thay ít quá, uống không đã ghiền!

Thừa Chí nói:

- Nếu lão thích uống ngày mai tôi sẽ đem thật nhiều tới mời lão xơi một bữa thật no say.

Tên ăn xin nói:

- Thế thì còn gì bằng nữa! Vị Tương công này sáng khoái quá. Con người có học mà có độ lượng như thế, cũng hiếm lắm!

Thấy y ăn nói khác người, Thừa Chí biết y không phải là kẻ ăn xin thường, định hỏi han thêm vài câu, nhưng trời đã tối, chàng liền dắt tay Thanh Thanh ra khỏi cái đình. Lòng hiếu kỳ thôi thúc, Thanh Thanh ngoái đầu lại nhìn thấy tên ăn xin ấy đang khò lưng chăm chú nhìn vật gì ở phía bên trái. Nàng liền tay Thừa Chí nói:

- Y đang nhìn cái gì kia kìa.

Thừa Chí quay lại đưa mắt nhìn và nói:

- Hình như y đang rình bắt một con dím thì phải?

Hai người liền tiến lại gần xem, tên ăn xin vội xua tay bảo hai người đứng ra xa, vẻ mặt trông rất nghiêm trọng. Hai người đưa mắt nhìn theo tầm mắt của tên ăn xin thì thấy một con rắn con,

dài chừng nửa thước, từ đầu tới đuôi đều màu vàng ói, nằm trên mặt tuyết lại sáng lóng lánh ánh sáng rọi thêm. Con rắn đó từ từ bò trên mặt tuyết, tên ăn xin cứ theo dõi từng bước một.

Thanh Thanh bỗng chỉ một nơi cách đó độ một trượng, khẽ hỏi:

- Anh xem cái kia có gì kỳ lạ không?

Đưa mắt nhìn theo chỗ tay chỉ của Thanh Thanh, Thừa Chí trông thấy một cái vòng tròn hơi lõm xuống, tuyết chỉ xuống được xung quanh cái vòng ấy thôi, chớ rơi xuống đó là tan ngay, và biến thành một làn hơi khói bốc lên. Chỗ đó hình như bên dưới có để một cái hỏa lò lửa đang cháy vậy. Con rắn nhỏ bò tới cạnh cái vòng đó, không dám vào, cứ bò quanh thêm mấy vòng. Tên ăn xin xua tay bảo hai người không nên tới gần. Hai người đành phải đứng xa chờ đợi xem.

Lúc ấy con rắn nhỏ không bò quanh nữa, cứ hà hơi vào trong một cái lỗ ở giữa cái vòng. Giây phút sau, bỗng nghe “sịt” một tiếng, con vật vội vàng lùi ngay về phía sau. Tiếp theo đó, một con rắn lớn ở trong lỗ bò ra. Thanh Thanh giật mình, thất thanh kêu la. Tên ăn xin tròn mắt giận dữ nhìn nàng, nếu y không bận tâm về việc rình hai con rắn thì y đã lên tiếng mắng chửi rồi.

Con rắn lớn mình dài hơn trượng, to bằng cánh tay người, toàn thân loang lổ mấy màu sắc, đầu hình ba góc to hơn nắm tay người, Thừa Chí đã nghe Mộc Tang đạo nhân nói, các loại rắn đầu hình ba góc là độc nhất. Rắn độc phần nhiều bé nhỏ thôi nhưng con rắn độc này lại to lớn như vậy mới hiếm. Vả lại rắn rít tới mùa đông là nằm phục trong hang, ít khi ra ngoài kiếm ăn. Hình như con rắn lớn này bị con rắn nhỏ chọc tức mà nhả xỏ ra vậy.

Vừa ra khỏi cái hố, con rắn lớn lè lưỡi đỏ dài chừng nửa thước ra, trông thật là ghê sợ. Lúc này, con rắn nhỏ cứ chạy vòng, nhanh nhẹn vô cùng. Có một điều rất lạ là con rắn lớn to gấp con nhỏ hai ba chục lần, nhưng không hiểu tại sao nó lại có vẻ e sợ con nhỏ, không dám đuổi theo, chỉ quấn lại thành một cuộn tròn, ngẩng đầu tròn mắt nhìn kẻ địch. Con rắn nhỏ bò nhanh bao nhiêu, đầu con to ngó theo bấy nhiêu. Lúc này, Thanh Thanh không còn sợ hãi nữa, trái lại nàng còn thích thú là khác. Tên ăn xin tay múa chân nhảy, đang bận lấy những miếng màu vàng trong túi vải rách ra, bỏ vào mồm nhai một lúc rồi lấy ra nặn thành sợi dây để quây xung quanh cái vòng kia.

Thanh Thanh khẽ hỏi:

- Y làm gì thế?

Thừa Chí đáp:

- Có lẽ y đang bố trí để bắt hai con rắn này cũng nên.

Chàng vừa dứt lời, con rắn nhỏ đột nhiên nhảy xỏ vào đầu con rắn to. Vì chịu không nổi hơi khói màu đỏ ở mồm con rắn to phun ra, con rắn nhỏ lộn một vòng, lại xuống đất chạy vòng quanh. Có lẽ hơi khói màu đỏ độc lắm, con rắn nhỏ mới không dám tới gần.

Sực nghĩ tới một pho quyền pháp ghi trong “Kim Xà bí kíp.” Pho quyền ấy hơi giống “Bát Quái Du Thân chuồng” nhưng biến hóa phức tạp hơn nhiều. Lúc ấy Thừa Chí tuy đã học biết những thế võ trong pho quyền ấy rồi nhưng chàng không coi trọng lắm.

Lúc này, chàng thấy hai con rắn chiến đấu bỗng nhận xét thấy thế đánh và thế đỡ của hai con rắn kia giống hệt pho võ nói trên. Có lẽ xưa kia, Kim Xà Lang Quân xem rắn chiến đấu mà sáng tác nên pho quyền này chắc? Chăm chú nhận xét từng ly từng tí thân pháp của con rắn nhỏ, chàng dần dần lãnh ý hội thần ngay. Chàng nhận thấy thân pháp con rắn nhỏ còn linh động hơn pho quyền nọ nhiều. Tại thấy con rắn to giữ thế thủ rất nghiêm mật, chàng ngẫm nghĩ không biết con rắn nhỏ dùng thế công nào mà thắng nổi địch thủ?

Thấy Thừa Chí chăm chú ngẩn cả người ra, Thanh Thanh nghĩ thầm: “Không ngờ anh ta lại có tánh trẻ con như vậy.”

Lúc ấy, tên ăn xin vẫn tiếp tục nhai thứ thuốc vàng, nặn thành sợi dây thứ hai, rồi quanh hai vòng dây nữa là ngoài cái vòng dây thứ nhất. Mỗi cái vòng dây cách nhau độ một thước.

Bố trí xong, y lộ vẻ hớn hở, rồi cúi xuống xem hai con rắn đánh nhau. Con rắn nhỏ nhảy xổ vào mấy lần, đều bị khói đỏ đẩy lui. Thừa Chí nghĩ thầm: “Mỗi lần tấn công là con rắn nhỏ dùng một thế công mới. Khói đỏ của con rắn lớn phun ra ngày càng nhạt. Cứ thế này mãi, con to tất phải thua mất!”

Ngờ đâu con rắn to đột nhiên phản công, há mồm nhe răng định đớp con rắn nhỏ. Nhưng con nhỏ lanh lẹ và luồn tránh khôn khéo lắm, nhiều khi nó sắp bị con to cắn được, nhưng con rắn nhỏ tránh sang phải một cái rất lẹ và thoát khỏi nanh vuốt của địch thủ ngay. Thoắt lúc con nhỏ vươn mình lên trên không, con rắn to nhô theo định cắn đuổi con kia nhưng con nhỏ ở trên không mà biết lộn vòng quay đầu lại đâm luôn vào mắt địch thủ. Thế là con rắn to bị mù ngay một mắt.

Thấy con vật đánh nhau hay quá, Thừa Chí không nhịn được bỗng la lớn: “Hay quá” Lúc ấy con rắn to bị thương một mắt chui ngay vào trong động. Lúc ra đã nhanh mà lúc rút lui cũng vậy, chỉ trong nháy mắt, cả một thân hình dài hơn trượng của nó mà đã biệt vô tăm tích rồi. Con rắn nhỏ đuổi tới cửa động, phun hơi vào bên trong.

Thanh Thanh bỗng cảm thấy đầu óc choáng váng, liền kêu lên một tiếng:

- Trời ơi!

Nàng vội nắm lấy cánh tay Thừa Chí. Biết nàng vì ham xem hai con vật đánh nhau, đến gần quá, liền nghĩ tới con Băng Thiềm của Hồ Quế Nam tặng cho giải độc rất linh nghiệm cũng may có đem theo trong người, vội lấy ra để vào mồm nàng.

Thanh Thanh hít liền mấy hơi, cảm thấy một hơi lạnh thấu suốt tâm can, bịnh nhưc đầu khỏi ngay tức thì.

Trông thấy con Băng Thiềm của Thừa Chí, tên ăn xin trở mắt lên nhìn tỏ vẻ thèm muốn. Bỏ con Băng Thiềm vào túi, Thừa Chí kéo Thanh Thanh lùi lại vài bước, nghĩ thầm: “Tên ăn xin bắt rắn này cũng tinh đời đấy, thoáng trông đã biết con Băng Thiềm của ta là vật quý rồi. Hằng ngày y gần gũi các loại rắn độc mà có con Băng Thiềm phòng thân thì còn gì bằng nữa.”

Lúc ấy trong động lại có khói đỏ phun ra, nhưng con rắn to chịu không nổi hơi xì của con nọ, lại muốn xông ra tái chiến. Quả nhiên, khói đỏ nhạt dần, con rắn to lại chui ra, vì thiếu một mắt, linh động kém lúc trước nhiều. Đánh được một lát, con rắn to lại bị địch thủ đâm mù nốt con nữa. Thế là con rắn phải vội quay trở về động để trốn tránh. Ngờ đâu con rắn nhỏ đã nhẹ nhàng

chạy tới cửa động đợi chờ rồi. Hết lối đi con rắn to liền nhanh mồm đớp luôn con nọ vào bụng và nuốt luôn và trong bụng.

Thừa Chí, Thanh Thanh ngạc nhiên quá, vì rõ ràng con rắn nhỏ đã toàn thắng rồi tại sao bỗng dung lại bị kẻ địch nuốt một cách dễ dàng như thế được? Nhưng sau đó, con rắn to lăn đi lộn lại, có vẻ đau đớn vô cùng. Rồi tới khi con rắn to nằm ngửa ra thì con nhỏ đã cắn thủng bụng địch thủ mà chui ra rồi.

Thanh Thanh thở dài nói:

- Thật không ngờ con rắn nhỏ này lại giảo hoạt và độc ác đến thế.

Tiếp theo đó, con rắn nhỏ đứng thẳng mình lên, chỉ có một khoảng đuôi chấm mặt đất mà thôi. Rồi nói dần dần hít hết những khói đỏ còn lại đang lơ lửng trên mặt đất vào cả trong bụng. Nó đi vòng quanh con rắn to một vòng, rồi cắn lưỡi con nọ lùi kéo vào trong động. Thân hình nó bé nhỏ hơn con kia nhiều nhưng nó lôi kéo con kia nhẹ nhàng lắm. Không biết sức lực của nó ở đâu tới mà mạnh kinh khủng như vậy. Thừa Chí và Thanh Thanh đều ngạc nhiên vô cùng. Không bao lâu, con rắn lại bò ra, thần sắc của tên ăn xin nghiêm trọng tức thì.

Bò tới cạnh vòng thuốc vàng, con rắn lộn một vòng lùi vào giữa. Thanh Thanh hỏi:

- Sợi màu vàng quanh kia là cái gì thế?

Thừa Chí đáp:

- Chắc là thứ thuốc khắc chế rắn, tử như thuốc hồng hoàng chẳng hạn.

Chỉ thấy con nọ chạy vòng quanh mấy vòng, bỗng đứng thẳng dậy, dùng đuôi quấy mạnh một cái, nhảy qua khỏi cái vòng bên trong. Tên ăn xin có vẻ hoảng hốt.

Con rắn lại chạy quanh như trước, và cũng dùng đuôi quấy nhảy ra khỏi cái vòng thứ hai. Chỉ còn một cái vòng thuốc nữa là hết, nên tên ăn xin vội lẩm bảm niệm thần chú, rồi bỗng lộn ngược, hai tay chống xuống đất, hai chân chống lên trời, đi bằng hai tay.

Con rắn chạy tới đâu, người theo dõi tới đó. Không thể nhìn được, Thanh Thanh phải cười nhưng thấy tên ăn xin mồ hôi nhễ nhại, nhỏ giọt xuống mặt tuyết, nàng không dám cười nữa, rồi cứ lẳng lặng đứng yên. Nàng nghĩ: “Con rắn bé như thế này, việc gì phải tốn công đến thế?”

Thừa Chí rí tai nàng nói:

- Võ công của tên ăn mày này cao cường lắm, ít nhất y cũng giỏi ngang Sa Thiên Quảng và Trình Thanh Trúc.

Thanh Thanh nói:

- Em thấy thân pháp và tay chân của y không có gì đặc biệt hơn người.

Thừa Chí nói:

- Chú xem bụng và ngực không động đậy, đủ thấy y không hô hấp như vậy mà chịu đựng được một thời gian khá lâu như thế không phải là dễ đâu.

Thanh Thanh hỏi:

- Có phải y sợ hơi độc của rắn mới nhịn hơi như vậy không?

Lúc ấy cả người lẫn rắn chạy rất nhanh. Rồi con rắn bỗng nhiên nhảy lên, định nhảy ra ngoài vòng vây. Nhưng tên ăn xin vừa đuổi tới, thổi mạnh một cái. Con rắn rớt ngay xuống đất, tiếp tục chạy quanh như trước. Hễ có cơ hội là nó lại nhảy ra ngoài vòng ngay, nhưng nhảy ba lần đều bị tên ăn xin thổi hơi cản lại. Tuy vậy, con rắn cũng khôn ngoan giao hoạt lắm, thỉnh thoảng nó đổi phương hướng, đang chạy phía trái bỗng quay trở lại chạy về phía phải. Như vậy tên ăn xin theo một mà không kịp. Thấy phía Tây có chỗ hổng con rắn liền nhảy ra khỏi cái vòng chết. Thừa Chí và Thanh Thanh cũng phải thất thanh kêu la.

Thấy con vật đã thoát khỏi ba vòng vây của mình, tên ăn xin vội đứng thẳng dậy. Có một điều lạ nhứt là, con rắn nhỏ không thừa cơ bôn tẩu, trái lại nó còn ngẩng đầu lên nhìn kẻ địch, giữ thế sửa soạn tấn công. Lúc này hai bên thay đổi hẳn địa thế công và thủ. Tên ăn xin tỏ vẻ hoảng sợ, muốn chạy không được mà muốn công cũng bất thành.

Thừa Chí móc túi lấy ra ba quân cờ, chỉ chờ tên ăn xin gặp nguy hiểm là giết rắn cứu người. Con rắn xỏ tới mấy lần, tên ăn xin đều tránh được cả. Chỉ trong giây lát, tên ăn xin đã nghĩ ra một kế, cho rắn xông tới liền giơ tay nhử. Nhanh như chớp, con rắn cắn luôn ngón tay giữa của bàn tay mặt, tên ăn xin liền dùng tay kia kẹp luôn hai mang con vật, rồi ra sức bóp mạnh một cái. Đau quá, con rắn đành phải há mồm nhả ngón tay của địch ra, hẳn vội lấy ra một cái ống sắt bỏ luôn con rắn vào, đứt nút lại, rồi vút xuống đất, quay đầu lại nói với Thừa Chí rằng:

- Mau lấy Băng Thiềm ra cứu mạng lão.

Thấy y vô lễ như vậy, Thanh Thanh nổi giận quát mắng:

- Tại sao phải đưa Băng Thiềm cho nhà ngươi?

Thấy tên ăn xin giỏi võ, Thừa Chí thương tiếc, lại thấy tay y đã đen và sung gấp mấy lần rồi, nọc độc của con rắn kinh khủng biết bao, vội móc túi lấy con Băng Thiềm ra đưa liền.

Tên ăn xin mừng quá, vội để ngón tay bị thương dí vào mồm con Băng Thiềm. Chỉ trong chốc lát, vết thương máu đen nở giọt xuống dưới mặt tuyết, không khác gì mực đen vậy. Bàn tay của tên ăn xin khỏi sung và hắc khí cũng tan hết. Lại trải qua một lát nữa, những giọt máu ở vết thương nhỏ ra đã biến thành màu hồng, y cả cười một hồi, xé một mảnh quần ra buộc vết thương, và bỏ con Băng Thiềm vào trong túi vải.

Thanh Thanh giơ tay ra hỏi:

- Trả Băng Thiềm cho chúng tôi chớ?

Tên ăn xin trợn ngược lông mày, mắt to trợn, quát lớn:

- Băng Thiềm nào?

Thanh Thanh chỉ về phía y, kinh hãi kêu lên:

- Ô kìa, đằng kia lại có một con rắn nhỏ nữa!

Giọt mình tên ăn xin quay đầu lại nhìn. Thanh Thanh liền nhặt cái ống sắt ở dưới đất lên, chìa

luôn vào lưng tên ăn xin quát lớn:

- Ta mở nút ra tức thì.

Biết là trúng kế rồi, tên ăn xin nghĩ: “Nếu đối phương mở cái nút ống ra, con rắn nọ sẽ chui ra cắn lưng mình ngay, nếu bị cắn trúng nơi cốt yếu thì dù có Băng Thiềm cũng chưa chắc đã chữa khỏi được.”

Nghĩ đoạn, y đành phải móc túi vải lấy con Băng Thiềm ra đưa trả Thừa Chí rồi cười nói:

- Lão đùa hai người chơi đấy, chớ có phải lão lấy thật đâu?

Chờ Thừa Chí bỏ Băng Thiềm vào túi rồi, Thanh Thanh mới rút cái ống sắt ra và trao trả cho tên nọ. Thoạt tiên, Thừa Chí muốn kết bạn với tên ăn xin đó, nhưng thấy y ty tiện quá, không cảm ơn người ta cứu mạng cho thì chớ, lại cười của bấu ân nhân như vậy, liền chấp tay chào nói:

- Chào lão, sau này sẽ có dịp tái ngộ!

Chàng khoác tay Thanh Thanh đi liền. Tên ăn xin giận dữ quát lớn:

- này hai người hãy khoan đã!

Thanh Thanh cũng giận dữ hỏi:

- Người muốn gì?

Tên ăn xin nói:

- Các người khôn hồn để con Băng Thiềm xuống, ta sẽ để cho đi. Các người có biết lão già này hung ác như thế nào không?

Chưa hề thấy người nào lại ương ngạnh đến thế, Thanh Thanh đang định trả lời, Thừa Chí đã cướp lời nói trước:

- Ngài là ai thế?

Chỉ thấy tên ăn xin trợn đôi mắt lóng lánh, hai tay giơ cả ra, và đang định nhảy xổ tới. Thừa Chí nghĩ thầm: “Tên ăn xin vô lễ này muốn chịu khổ chắc?”

Lúc ấy, đằng xa bỗng có tiếng khí giới va chạm, mấy người hò hét chạy đuổi tới. Phía đằng trước, có hai thằng bé áo đỏ, đều vai mang một gói đồ lớn, vừa chạy vừa đánh đỡ. Phía sau có bốn năm người công sai đuổi theo. Người đi đầu là Độc Nhân Thần Long Đơn Thiết Sinh. Tay y cầm một thước sắt, cứ nhằm yếu huyệt của hai thằng bé mà điểm. Hai thằng bé chống đỡ không nổi, chạy thẳng tới cạnh tên ăn xin, lớn tiếng kêu gọi:

- Tề sư thúc, Tề sư thúc.

Vừa nói, hai thằng bé vừa vút hai gói đồ tới. Tên ăn xin giơ tay ra đón lấy hai gói đồ đó, để xuống đất. Hai thằng nhỏ vút xong gói đồ nặng, chân tay lanh lẹ hơn trước, liền xông vào đánh Đơn Thiết Sinh hăng hái hơn trước nhiều.

Tên ăn xin thấy mấy tên công sai kia võ nghệ tầm thường không đếm xỉa tới, chỉ nghĩ tới con Băng Thiềm, liền nhảy xổ vào, hai tay nắm luôn đầu vai Thừa Chí. Không muốn vô duyên vô cớ

lộ võ công cho người hay biết, Thừa Chí quay đầu ù té chạy, trốn núp phía sau Đôn Thiết Sinh. Thoạt tiên cạnh tên ăn xin có vẻ ngờ ngác, nay mới hay hai tên là thù địch, tinh thần phấn khởi, múa cây thước sắt tấn công lia lịa, thì nghe “ối chà!” một tiếng, một tên nhỏ áo đỏ đã bị gậy sắt điểm trúng yếu huyệt ở trên vai. Còn một tên hoảng, Đôn Thiết Sinh thừa cơ đá luôn một cái trúng luôn thẳng thứ hai. Tên ăn xin ung dung đứng yên, đồng dục nói:

- Ta tưởng là ai không ngờ là Đôn lão sư.

Đôn Thiết Sinh nói:

- Ngài quý tánh danh là gì? Tội táo gan yêu cầu ngài cho anh em chúng tôi được ăn miếng cơm yên lành.

Tên ăn xin nói:

- Tôi là kẻ ăn mày thì làm gì có tên họ chớ?

Nói xong, y cúi xuống giải huyệt cho hai thằng bé. Lúc ấy, có hai tên công sai nhặt hai gói đồ lên. Tên ăn xin bỗng hú một tiếng còi, hai thằng nhỏ xông tới, mỗi đứa dùng một chưởng đánh ngã một người công sai, rồi cướp luôn gói đồ mà chạy.

Đôn Thiết Sinh đuổi theo quát lớn:

- Tiểu tặc táo gan thật, có mau để xuống trả ta không?

Hai thằng bé áo đỏ cứ lẳng lặng chạy thật nhanh. Thấy Đôn Thiết Sinh đuổi theo giờ thước sắt ra, sắp điểm trúng thằng bé chạy sau. Đột nhiên tên ăn xin nhảy ngang tới định cướp cây thước sắt. Tuy chỉ có một mắt, Đôn Thiết Sinh võ công cao cường, giờ ngược cây thước sắt, định đánh trở lại điểm vào yếu huyệt ở cổ tay của kẻ đánh trộm.

Tên ăn xin vội trảm cánh tay xuống, và dùng bàn tay trái phản kích lung địch. Muốn thử sức lực của đối phương, Đôn Thiết Sinh liền giờ một cánh tay trái ra đỡ. Ngờ đâu tên ăn xin rút luôn tay lại, lộn một vòng nhảy ra ngoài hơn trượng rồi theo sau hai thằng nhỏ chạy luôn.

Thấy thân thủ của y nhanh nhẹn như vậy, Đôn Thiết Sinh cũng phải kinh hãi nghĩ thầm: “Bên ta tuy nhiều người thật, nhưng ngoài ta ra, mấy người kia võ nghệ tầm thường quá. Viên tướng công và cô nương nọ không muốn giúp ta, một mình địch saonổi bọn đạo tặc kia?”

Nghĩ vậy, Đôn Thiết Sinh ngừng chân không đuổi nữa, tới gần Thừa Chí cúi chào và nói:

- Tiểu nhân đáng chết thật!

Thừa Chí và Thanh Thanh thấy y nói như vậy, đều ngạc nhiên không hiểu liền hỏi:

- Đon đầu lãnh chớ có khách khứa như vậy. Chẳng hay tên ăn xin kia là hạng người thế nào thế?

Đôn Thiết Sinh nói:

- Mời hai vị hãy vào trong đình này nghỉ chân đã. Tiểu nhân sẽ bẩm báo sau.

Ba người vào trong đình ngồi yên rồi, Đôn Thiết Sinh mới đem hết tiền nhân hậu quả kể cho

Thừa Chí và Thanh Thanh nghe.

Thì ra bắt đầu từ tháng trước, ngân khố của Bộ Hộ liên tiếp bị mất trộm ba lần, tổng cộng mấy nghìn lạng bạc. Số tiền bạc đó tuy không nhiều, nhưng nó là tiền bạc của nhà vua, mà ở ngay kinh thành trong ngân khố của Bộ Hộ mà trộm mới là một việc quan trọng.

Không hiểu tại sao hai ngày sau, nhà vua hay tin đó liền cho triệu Bộ Hộ Sát thượng thư và Cửu môn đề đốc Chu đại tướng quân lên điện khiển trách một hồi. Nhà vua truyền phán, trong một tháng phải bắt được tên trộm ấy. Bằng không hoàng thượng sẽ cách chức tất cả các quan lớn nhỏ của hai cơ quan đó. Thế là bọn công sai bị thượng cấp truy cứu và đè nén, đều kêu khổ kêu oan, cả gia quyến của họ cũng bị câu thúc.

Ngờ đâu, quan sai càng truy nã điều tra riết, ngân khố lại càng bị mất trộm liên tiếp. Bọn công sai lo sợ quá, đành phải đi kiếm Độc Nhãn Long Đơn Thiết Sinh về hưu đã lâu, van lơn cầu khẩn mời ra giúp cho được. Sau một cuộc điều tra kỹ càng, Đơn Thiết Sinh biết không phải là đạo tặc tầm thường mà là cao thủ võ lâm hành động. Tuy quy ẩn đã lâu, Đơn Thiết Sinh vẫn được mọi tầng lớp nhân sĩ võ lâm quen biết mến chuộng. Ý cho điều tra, biết ngay gần đây chỉ có nhóm Thừa Chí là võ lâm cao thủ mới tới Bắc Kinh thôi.

Nghe tới đây, Thanh Thanh cả giận nói:

- Thế ra ông nghi ngờ chúng tôi trộm cắp phải không?

Đơn Thiết Sinh đáp:

- Tiểu nhân đáng chết lắm! Thoạt thiên tiểu nhân có nghĩ như thế thật, liền hỏi dò bạn hữu mới hay Viên tướng công ở Bắc Kinh lầm nghĩ, cứu Tiêu Công Lễ ở Sơn Đông kết giao Sa Thiên Quảng và Trình Thanh Trúc, hơn nữa lại được đề cử làm Minh chủ bảy tỉnh, thật là vị đại anh hùng hào kiệt!

Trong lòng khoan khoái vô cùng Thanh Thanh nghe thấy Đơn Thiết Sinh khen ngợi Thừa Chí như vậy, sắc mặt đàu dịu tức thì, Đơn Thiết Sinh lại nói:

- Tiểu nhân còn hiểu lầm, có lẽ vì giới công sai của tiểu nhân không hay tin ra nghênh đón vị đại anh hùng giáng lâm kinh thành mà bị quý vị khiển trách ban cho một bài học để bọn tiểu nhân khốn khổ cũng nên? Cho nên tiểu nhân cùng các anh em muốn chuộc lỗi đó, mới ngày ngày đến quý phủ thỉnh an tạ tội là thế.

Thanh Thanh cười nói:

- Ông không nói rõ, thì ai hiểu biết được ý muốn của các ông ra sao?

Đơn Thiết Sinh nói:

- Nhưng việc này không thể nói rõ ra được. Chúng cháu chỉ mong Viên tướng công lại bớt giận, trả lại số bạc của ngân khố cho chúng cháu, để cứu mấy trăm gia đình công sai ở trong thành Bắc Kinh này khỏi chịu tội vạ. Ngờ đâu Viên tướng công lại hoàn lại tất cả lễ vật của chúng cháu dâng biếu, còn điều tra biết rõ tên họ và biệt hiệu của tiểu nhân, rồi rải các danh thiếp tiểu nhân vào các nhà thất để cảnh cáo.

Nghe Đơn Thiết Sinh nói tới vụ này, Thanh Thanh giả bộ không nghe, và vẻ mặt cứ thản nhiên

như không biết gì.

Đơn Thiết Sinh lại nói tiếp:

- Chúng cháu thấy dùng cách mềm dẻo không xong, đành phải giở thủ đoạn cứng rắn vậy. Ngày hôm nay, chúng cháu mai phục quanh ngân khố, chờ người của Viên tướng công tới là xông ra vây bắt. Ngờ đâu hai thằng bé áo đỏ lén vào ngân khố trộm cắp, chúng cháu theo đuổi và đánh chúng tới đây. Nếu không có tên ăn xin cứu giúp thì chúng đã bị bắt rồi. Nay Viên tướng công đã hiểu cả, xin chỉ một con đường sáng sửa cho chúng cháu đi. Chúng cháu thật cảm ơn Tướng công vô cùng.

Nói xong y quỳ ngay xuống, vái lạy lia lịa.

Thừa Chí vội đỡ dậy, trong lòng nghĩ thầm: “Tuy tên ăn xin và hai đứa bé áo đỏ không phải là hạng người “thiện nam tín nữ” gì. Nhưng chúng làm khó dễ tới nhà chức trách, ta hà tất phải ra giúp những quan công sai như bản này làm gì?”

Nghĩ đoạn, chàng liền đem chuyện tình cờ gặp tên ăn xin ở đây, tên ấy bắt rắn ra sao và định cướp con Bạng Thiêm của mình như thế nào, kể hết cả cho bọn công sai nghe. Đơn Thiết Sinh lại yêu cầu chàng trợ giúp nã tróc bọn gian.

Thừa Chí cười nói:

- Bất giác là việc làm của các công sai. Tuy đệ chẳng ra cũng không đến nỗi phải làm những việc đó.

Thấy chàng nói vậy, Đơn Thiết Sinh không dám nói nữa, cúi chào từ biệt, rồi cùng bọn công sai hậm hực đi liền.

Trong khi trở về, suốt dọc đường, Thanh Thanh cứ luôn mồm chửi tên ăn xin vô lễ, và cả quyết lần sau còn bắt gặp lẽ nào cũng tặng cho tên đó một trận đòn nên thân.

Đang đi hai người gặp bọn binh lính của Nha Cẩm y vệ áp giải một nhóm phạm nhân đi tới. Những phạm nhân đó đa số là ông già, đàn bà, trẻ con và con nít cả. Nhưng bọn binh lính cứ hùng hổ, hò hét mắng chửi. Một người đàn bà van lơn rằng:

- Xin ông đội làm ơn làm phúc để cho chúng tôi được thông thả một chút. Chồng tôi cũng làm việc cho nhà ở như các quý ông, và chúng tôi đây lại không phạm tội gì cả. Chẳng qua vì hồi này kinh thành bỗng có phi tặc vây nhiễu, chúng tôi mới bị liên lụy, chịu khó chịu sợ thế này.

Một binh sĩ giơ tay sờ ngực người đàn bà đó, cười nói:

- Phải đấy, không có bọn phi tặc ấy, thì chúng ta làm gì có duyên phận gặp gỡ nhau đây, phải không chị?

Nghe thấy tên binh sĩ ấy nói xong, Thừa Chí và Thanh Thanh tức giận vô cùng, đều nghĩ: “Bọn phạm nhân này gia quyến của bọn công sai, ngày thường bọn công sai cậy thân cậy thế hà hiếp lương dân. Dù bây giờ có bị cấp trên hành phạt tuy chẳng oan uổng gì, nhưng những đàn bà trẻ con vô tội này vô cớ bị lụy mới tội nghiệp!”

Đi độ một vài phố nữa, hai người lại gặp bọn công sai lôi kéo mùi mấy người, tay chân bị còng

xích đi qua, miệng la lớn rằng:

- Bắt được phỉ tặc rồi, bắt được phỉ tặc rồi!

Những dân chúng đứng hai bên hè xem, đều lắc đầu thở than. Thừa Chí và Thanh Thanh tiến đến gần nhìn xem, mới hay những phỉ tặc đó đều là người nghèo đầu bù tóc rối cả. Vì sợ quan trên khiển trách, bọn công sai mới bắt bừa lương dân để thay thế phỉ tặc. Thừa Chí và Thanh Thanh thấy vậy, trong lòng tức giận vô cùng.

Hồng Thắng Hải đang ngóng trông thấy hai người vừa về tới hơn hờ vô cùng, la lớn:

- May quá, đã về rồi!

Thừa Chí vội hỏi:

- Việc gì thế?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Trình lão phu tử bị người ta đánh, thương tích khá nặng, đang mong chờ Tướng công về cứu chữa cho.

Thừa Chí kinh ngạc, nghĩ thầm: “Trình Thanh Trúc võ nghệ cao cường như thế? Tại sao y lại còn bị người ta đả thương?”

Nghĩ đoạn, chàng liền theo Hồng Thắng Hải vào trong phòng thấy Trình Thanh Trúc nằm yên trên giường, mặt phủ một vùng hắc khí. Sa Thiên Quảng, Hồ Quế Nam, và Thiết La Hán đều đứng cạnh đó, ai nấy vẻ mặt đều lo âu.

Thấy Thừa Chí đã về, mọi người đều tỏ vẻ hơn hờ liền. Thừa Chí thấy Trình Thanh Trúc thở rất yếu, trong lòng cũng hơi hoảng sợ, vội hỏi:

- Trình lão phu tử bị thương ở đâu?

Sa Thiên Quảng khẽ đỡ Trình Thanh Trúc ngồi dậy, rồi cởi áo ra. Thừa Chí giật mình kinh hãi, vì thấy cả một bả vai bên phải của Trình Thanh Trúc thâm lại như bôi mực nhạt vậy. Hắc khí đó còn lan tràn trên mặt, trên đầu, rồi chạy suốt xuống tới lưng.

Vết thương có năm dấu ngón tay rất sâu.

Chàng liền nói:

- Vết thương này bị con gì cắn thế?

Sa Thiên Quảng đáp:

- Tiểu đệ thấy Trình phu lão tử loạng choạng bước vào trong nhà, không nói được nửa lời, rồi cứ thế nằm lịm đi nên tiểu đệ cũng không biết ông ta bị trúng phải độc khí gì?

Thừa Chí nói:

- Cũng may con Băng Thiềm vẫn còn đây.

Nói xong, chàng lấy con Băng Thiềm ra, để mồm nó vào chỗ bị thương, nó tuy khô héo rồi, nhưng vẫn còn biết hút hơi độc. Chỉ trong giây phút, tất cả thân hình con Băng Thiềm xám dần, rồi thì đen hẳn. Hồ Quế Nam nói:

- Bỏ nó vào trong rượu ngâm một lúc, độc khí sẽ tan ra hết.

Thanh Thanh vội rót một bát rượu bỏ luôn con Băng Thiềm vào quả nhiên chất độc đen như mực ở trong mồm con Băng Thiềm nọ phun dần ra, một lát rượu đen xì như bát mực và con Băng Thiềm đã trong trắng như tuyết như ngọc rồi. Thừa Chí lại để con Băng Thiềm vào hút chất độc ở chỗ vết thương, cho tới khi mình con vật đen hẳn, lại bỏ vào rượu ngâm. Trải qua mười mấy lần để cho Băng Thiềm hút độc như vậy, hắc khí ở trên vai, trên mặt và trên đầu Trình Thanh Trúc đã nhạt hẳn. Thừa Chí lại xoa bóp cho một hồi, sắc mặt của Trình Thanh Trúc hồng hào dần. Lúc này mọi người mới yên tâm.

Chờ cho Trình Thanh Trúc đã tỉnh táo trở lại, Thừa Chí hỏi:

- Trình tiên bối, câu chuyện xảy ra như thế nào?

Trình Thanh Trúc đáp:

- Tôi định ra thị trấn có một chuyện cần thiết, dọc đường gặp một cụ già ăn xin mặt mày xấu xí chặn lại rồi gây chuyện với tôi. Cụ ta dùng những lời bĩ ỉu thóa mạ tôi, nên mới đấu nhau với bà ta, nào ngờ bà ta võ công cao cường nên tôi bị bà đánh trúng một gậy, khí huyết trong người nghe sôi trào, tôi biết mình đã bị trúng nhằm kịch độc trong cây gậy đó nên bỏ chạy về, cũng may còn sống lại đây.

Nghe đến đây Thừa Chí chợt nhớ lại lúc trước có gặp một cụ già ăn xin, mặt mày xấu xí tay cầm cây gậy, Thanh Thanh suýt cũng bị trúng độc rồi, chắc chắn là cụ này chứ chẳng còn ai nữa nhưng chàng không nói ra, chỉ hỏi Trình Thanh Trúc:

- Hiện giờ tiên bối thấy trong mình đã bình phục chưa?

Trình Thanh Trúc gật đầu:

- Tôi đã bình phục hẳn rồi, cảm ơn Viên tướng quân đã hết lòng chiếu cố đến tôi. Thừa Chí nói:

- Tiên bối hãy yên lòng. Tiên bối được khỏe mạnh như thế là tôi đã mừng rồi. Anh em ai nấy đều lo lắng cho tiên bối.

Mọi người đều bàn tán về chuyện cụ già ăn xin, xấu xí đã gây thương tích cho Trình Thanh Trúc.

Mụ ta là ai sao lại có hành động hiểm độc như thế?

Tất cả đều đặt câu hỏi về lai lịch của mụ ta.

Mọi người đều phân vân, không sao đoán ra mụ ăn xin ấy ở đâu tới, thuộc bang phái nào? Trình Thanh Trúc càng tức giận thêm, cứ luôn mồm chửi rửa mụ nọ.

Sa Thiên Quảng nói:

- Trình huynh hãy ở nhà nghỉ ngơi điều dưỡng, để anh em chúng tôi đi dò thám. Nếu có tin gì sẽ

cho huynh biết ngay, và chúng tôi sẽ trả thù cho.

Nói đoạn, Sa Thiên Quảng cùng chúng bạn chia nhau mỗi người đi một ngã tìm kiếm tung tích mục ăn xin nọ. Đi liền ba ngày, mọi người đều thất vọng, không sao kiếm thấy hình bóng và tung tích của kẻ thù.

Một buổi sáng nọ, Đôn Thiết Sinh lại đến thăm. Thừa Chí không muốn tiếp liền sai Sa Thiên Quảng thay mặt ra tiếp. Đôn Thiết Sinh, vẻ mặt rầu rĩ, vừa thấy Sa Thiên Quảng, vội vã báo tin là ngân khố lại mất trộm ba nghìn lượng bạc nữa, và mong Viên tướng công chỉ bảo cho phương pháp ngăn ngừa. Sa Thiên Quảng chỉ ầm ừ suông, chớ không nghĩ cách giải quyết hộ. Sau nói tới chuyện mục ăn xin, Đôn Thiết Sinh liền để ý tới ngay. Sáng sớm ngày hôm sau, Đôn Thiết Sinh vội vàng đến nói với Sa Thiên Quảng rằng:

- Sa gia, hành tung của mục ăn xin đệ đã dò ra rồi. Nên mời Viên tướng công ra bàn định thì hơn.

Sa Thiên Quảng vào mời, Thanh Thanh nói:

- Hừ, không biết y định lấy lòng hay là muốn uy hiếp chúng ta thế?
- Cả hai vấn đề cũng phải. Thôi được, để tôi ra gặp y thì hơn.

Mọi người đều theo Thừa Chí ra ngoài khách sảnh. Đôn Thiết Sinh nói:

- Tiểu đệ đoán mục ăn xin bị thanh trúc tiêu của Trình gia ném trúng, tất phải cho người đi mua thuốc về giải thương, liền sai các đàn em đến canh gác các tiệm thuốc lớn ở trong kinh thành, hễ thấy ai tới mua các vị thuốc giải thương là theo dõi ngay.

Chuyện thật kỳ lạ quá.

Trình Thanh Trúc hỏi:

- Sao lại kỳ quá?

Đôn Thiết Sinh đáp:

- Quý vị thử nghĩ xem mục ấy nấp ở đâu? Có ai ngờ nơi đó lại là biệt thự của Thành Vương. Ai cũng biết Thành Vương là em của Hoàng thượng. Vậy tại sao một vị quý phái như thế lại đi kết giao với bọn người giang hồ như vậy? Cho nên tiểu đệ cũng không dám xác định ra sao?

Ai nấy đều lộ ra vẻ kinh ngạc, Thừa Chí nói:

- Ông hãy đưa chúng tôi tới cạnh biệt thự xem xét qua loa đã, rồi chúng ta nghĩ cách đối phó sau.

Đôn Thiết Sinh liền dẫn các người đi thẳng ra ngoài ô.

Đi được bảy, tám dặm đường, thấy đằng xa có một hàng rào tường màu đen. Đôn Thiết Sinh liền nói:

- Dây nhà kia tức là biệt thự của Thành Vương đấy.

Thừa Chí nghi ngờ nghĩ thầm: “Nhà đó chính là nơi nương náu của hai thằng bé áo đỏ trộm tiền

bạc của ngân khố. Hay là Đôn Thiết Sinh đã điều tra ra chỗ trú chân của bọn cường đạo, cố ý dẫn chúng ta tới đây giúp y cũng nên? Nếu là biệt thự của Vương phủ thật sao lại kiến trúc kỳ lạ như thế?”

Nghĩ đoạn, chàng kéo tay Trình Thanh Trúc lùi lại mấy bước, khẽ nói:

- Chờ lát nữa trông thấy mặt ăn xin, huynh chớ có nổi giận vội. Tất cả mọi người đều phải nhìn theo con mắt tôi ra hiệu mà thi hành.

Biến hẳn thần sắc, Trình Thanh Trúc không trả lời bỗng nói:

- Viên tướng công, đệ... đệ... bỗng thấy khó chịu, muốn đi về nghỉ ngơi trước.

Thừa Chí ngạc nhiên nghĩ thầm: “Ông ta là Bang chủ bang Thanh Trúc là một nhân vật có tên tuổi trong giới võ lâm, lâm trận lại sợ sệt mà rút lui trước như thế này?”

Nghĩ đoạn, chàng liền sai Hồng Thắng Hải đưa Trình Thanh Trúc về trước. Lúc ấy Sa Thiên Quảng nghĩ tới hôm nọ Thừa Chí nói căn nhà lớn không có cửa, liền hỏi Đôn Thiết Sinh rằng:

- Ngôi biệt thự kia không có cửa ngõ thì người ta ra bằng cách nào?

Đôn Thiết Sinh nói:

- Thế nào cũng có cửa bí mật. Vì nhà đó của một vị quan quyền Hoàng gia, nên người ngoài không ai dám hỏi tới.

Thừa Chí đã quyết định dùng chính sách “Dĩ tĩnh đợi biến” bình tĩnh chờ đợi sự thể biến chuyển ra sao, rồi sẽ đối phó cho nên không phát biểu ý kiến gì, để mặc Đôn Thiết Sinh làm gì thì làm. Chàng ngẩng đầu lên nhìn trời, giả bộ ngắm cảnh chim bay trên không. Bỗng nghe thấy mấy tiếng “cục, cục...” đi tới, rồi hai con gà trống rất lớn, đang vỗ cánh ở bên trong bờ tường bay ra, theo sau có hai thằng bé áo lam nhảy theo, chân tay rất lanh lẹ. Chúng chỉ nhún nhảy mấy cái là bắt được hai con gà kia ngay.

Chúng đưa mắt lườm mọi người, lại nhảy vào bên trong bờ tường.

Thanh Thanh nói:

- Hai con gà trống lớn như vậy thật hiếm có. Mỗi con cân ra cũng nặng tới tám, chín cân?

Sa Thiên Quảng nói:

- Vâng, còn hai thằng nhỏ võ công cũng có chút căn bản, người này thật là kỳ lạ!

Chưa nói dứt lời, Sa Thiên Quảng lại nghe thấy tiếng “cọt kẹt” bờ tường bỗng có một cửa hông mở ra, một người ăn mặc rất kỳ lạ bước ra.

Quần áo của y vá víu những mảnh vải ngũ sắc, không khác gì quần áo của kẻ ăn xin trên sân khấu vậy. Đến khi y tới gần, Thừa Chí, Thanh Thanh, và Đôn Thiết Sinh đều giựt mình, vì ba người đã nhận ra y là tên ăn xin bắt rắn bữa nọ.

Tên ăn xin trợn mắt nhìn rồi nói với Thừa Chí rằng:

- Bữa nọ được Tướng công tặng cho tôi uống rượu ngon. Ngày hôm nay may mắn làm sao lại

được đại giá giáng lâm, xin mời vào trong nhà để tôi được thết lại một bữa.

Thừa Chí đáp:

- Hay lắm, hay lắm, nhưng tôi thấy như thế quả không tiện!

Người đó không đáp lời, chỉ giơ tay trái lên mời khách vào nhà. Thừa Chí đi trước, mọi người theo sau, thấy bờ tường xây bằng gạch xanh rất to, rất dày, cánh cửa bằng sắt dày mấy tấc, màu sơn y hệt bờ tường nên khi cánh cửa khép lại, không ai biết là có cửa ngõ. Hễ tới một bờ tường là tự nhiên cánh cửa ở bờ tường đó từ từ mở ra ngay và không có một tiếng động nào.

Qua khỏi bờ tường màu đỏ là màu tường cuối cùng, người nọ mời mọi người vào trong khách sảnh. An tọa xong, người nọ vỗ tay mấy cái, gia đình liền dọn thức ăn và rượu ra. Món ăn rất nhiều, rất thịnh soạn, nhưng mọi người không hiểu các món ăn đó là những thức ăn gì? Đĩa bát nào cũng đầy những hột trứng giun, rắn, gà, vằn vằn, màu xanh màu đỏ trông rất ghê tởm. Vì vậy không ai dám cầm đũa gắp ăn. Người nọ cả cười một hồi rồi nói:

- Mời quý vị xơi thử.

Nói đoạn, y gắp một con rít đầu đỏ mình đen lên ăn.

Hồi 18 - Thi Độc Chưởng Tàn Ác Biết Bao

Thấy người nọ gấp con rít lên ăn, ai nấy đều thất kinh. Ghê tởm quá, Thanh Thanh suýt nôn mửa tại chỗ, vội quay đầu ra phía sau, không dám nhìn nữa.

Còn Thừa Chí và mọi người cũng không ai dám gấp những món ăn đó cả. Thấy ai nấy đều hoảng sợ ghê tởm, người nọ lại càng đắc chí, liền nói với Đôn Thiết Sinh rằng:

- Người là chó săn của phủ nha theo tới đây chắc vì tiền bạc của ngân khố phải không? Hừ, người biết ta là ai không?

Đôn Thiết Sinh đáp:

- Xin thứ lỗi tiểu nhân mắt kém. Chẳng hay các hạ quý tánh danh là gì?

Người nọ cả cười, uống một hớp rượu, lại gấp một con giun nữa lên ăn rồi cười nói:

- Tôi họ Tề, tên Vân Ngao, chỉ là một kẻ vô danh tiểu tốt thì lão huynh biết sao được?

Giật mình, đứng ngay dậy, Đôn Thiết Sinh nói:

- Ủa, thế ra các hạ là Cẩm Y Độc Cái, tiểu nhân nghe đại danh đã lâu rồi.

Thừa Chí xưa nay chưa hề nghe thấy cái tên Cẩm Y Độc Cái ấy bao giờ, nhưng thấy Đôn Thiết Sinh hoảng sợ như vậy, chắc người đó phải là một nhân vật cừ khôi trong giới võ lâm cũng nên. Chàng lại sực nghĩ tới bữa nọ, tên ăn xin này bắt rắn thì võ nghệ của y không có gì đặc biệt lắm, như vậy hà tất phải sợ y một cách quá đáng như thế? Lại thấy Đôn Thiết Sinh nói:

- Quý giáo xưa nay thường hàn đạo ở bốn tỉnh: Quảng Đông, Quảng Tây, Vân Nam, và Quý Châu, cho nên tiểu nhân không được hân hạnh bái kiến.

Tề Vân Ngao nói:

- Vâng, chúng tôi lên trên Bắc Kinh này mới có mấy tháng nay thôi.

Đôn Thiết Sinh lại nói:

- Tiểu nhân hỏi hừ đã lâu. Lần này Tề anh hùng cùng chư vị huynh đệ tới Bắc Kinh, anh em chúng tôi tự biết tiếp đãi thiếu chu đáo, đã làm mịch lòng chư vị anh hùng, cho nên mới phái tiểu nhân tới đây xin lỗi.

Nói xong, y vái chào lia lịa. Tề Vân Ngao cứ việc ăn uống, không thêm đáp lễ lại.

Thanh Thanh nghĩ thầm: “Xưa nay bọn công sai vẫn cậy thần cậy thế hà hiếp lương dân, lúc ấy sao bọn chúng hung ác như lang như hổ? Nay gặp phải tay cứng cỏi, y đã chịu quy lụy hèn hạ đến thế rồi! Ta hãy xem kết cuộc ra sao.”

Đôn Thiết Sinh lại nói:

- Anh em chúng tôi thật hồ đồ quá, thất lễ với Tề anh hùng bao lâu nay mà vẫn không hay biết chi cả. Bây giờ Tề anh hùng muốn sai điều gì, nếu anh em chúng tôi có thể làm được, sẽ tuân theo tôn lệnh ngay.

Tề Vân Ngao nói:

- Cho tới ngày hôm nay, chúng tôi lấy của ngân khố tất cả là chín nghìn năm trăm lạng. Con số ấy nhỏ quá, vẫn còn ít quá. Chúng tôi định khi nào lấy đủ mười vạn lạng mới thôi!

Đôn Thiết Sinh nói:

- Hộ Bộ Sát đại nhân của Cửu môn đề đốc Chu đại tướng quân hẳn biết tới chuyện này thế nào cũng đến đây xin lỗi và thỉnh an Thành Vương gia ngay. Chúng tôi là kẻ bề dưới, chỉ có việc xin đại ca thương cho bát com để cho đệ và các cháu nó được nhờ.

Tề Vân Ngao trợn mắt lên rồi nói:

- Người đã biết số bạc đó ở trong biệt thự của Thành Vương rồi chẳng lẽ người còn muốn thoát chết ra khỏi nơi đây hay sao?

Lời nói đó vừa dứt, không khí trong khách sảnh căng thẳng tức thì. Thanh Thanh đang định nói vài câu bỗng nghe một tiếng còi rất lớn ở bên trong vọng ra. Tiếng còi đó rùng rợn vô cùng, ai nấy đều sồn lòng, dựng tóc gáy. Thanh Thanh cũng kinh hãi, nắm tay Thừa Chí hỏi:

- Cái gì thế?

Tề Vân Ngao vội đứng dậy, lớn tiếng nói:

- Giáo chủ thăng tọa. Mọi người hãy chờ đợi chỉ thị phát lạc, xem ai hên thì được sống mà ai xui thì bị hành hình tức thì.

Đôn Thiết Sinh giựt mình, kinh ngạc nói:

- Ủa, Giáo chủ của quý phái cũng tới Bắc Kinh rồi ư?

Tề Vân Ngao cười nhạt một tiếng không thèm trả lời, đi thẳng vào bên trong, Đôn Thiết Sinh nói:

- Tình thế này nguy cấp lắm, chúng ta phải chạy cho mau! Nếu Ngũ Độc giáo đã tới thật thì chúng ta chết không còn mảnh xương.

Thừa Chí định ở lại xem sao nhưng chàng thấy Thanh Thanh tay run bầy bầy và không khí xung quanh đó âm thầm đáng sợ, liền nói:

- Cũng được, chúng ta hãy rút lui trước, rồi sẽ nói sau.

Mọi người vừa quay mình định đi, trong sảnh bỗng tối đen như mực. “Đoành” một tiếng, phía sau không biết là tấm gang hay tảng đá lớn hạ xuống. Mọi người đều kinh hãi, lại nghe tiếng kêu rất thảm thiết, hình như tiếng kêu của các loài ác điểu hòa hợp với tiếng rần rít đục vang dội lên. Mọi người tuy võ nghệ cao cường nhưng bỗng lâm vào cảnh rùng rợn này, ai nấy đều lo âu cả. Bỗng nhiên một ánh sáng chói lọi chiếu tới, làm nơi đó sáng tỏ như ban ngày. Hai thằng bé áo đen đi tới cúi mình khễ chào rồi nói:

- Giáo chủ tuyên triệu các người lên trên điện.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Không biết quái vật gì lại hách đến thế? Ta cứ lên trên điện xem sao đã, rồi hãy tính toán sau.”

Chàng liền dắt tay Thanh Thanh, theo hai tên nhỏ áo đen đi trước, các người đàn phải theo sau cùng đi lên trên điện.

Đi qua một con đường hẹp khá dài và quanh co, rồi lên tới một điện trường. Chỉ thấy trên điện trường có bày một ghế bành ở giữa, trên ghế phủ gấm vóc màu đỏ, tám thằng bé chia đôi đứng hầu, Đám người lên tới điện cũng đứng sang hai bên. Như vậy, mỗi bên có năm thằng, mỗi đứa mặc áo một màu sắc khác nhau. Đứa đứng trên nhứt mặc áo đỏ, rồi tới áo vàng, áo lam, áo trắng, và áo đen. Quần áo của chúng đều bằng gấm cả. Nhìn kỹ, Thừa Chí nhận ngay ra hai tên áo đỏ đúng là tên trộm bạc bữa nọ nhưng lúc này mấy đứa trẻ đều cúi đầu mắt nhìn xuống đất, không thèm để ý tới bọn Thừa Chí.

Bỗng có tiếng chuông ở phía sau điện đưa ra, tiếp theo đó một số người khá đông đảo bước ra, có cả đàn bà, rồi chúng đứng sang hai bên.

Thừa Chí đếm thầm, thấy mỗi bên có tám người tất cả là mười sáu người. Tên Cẩm Y Độc Cái đứng vào hàng thứ năm bên trái. Còn người đàn bà mắt sâu mũi lõ mặt tái mét, đứng hàng thứ hai bên phải là một mục ăn xin, Thừa Chí nghĩ: “Người này chắc là mục ăn xin đã hại ngẫm Trình Thanh Trúc cũng nên?”

Nghĩ đoạn, chàng liền khẽ hỏi Đơn Thiết Sinh rằng:

- Chúng đang làm cái trò quỷ gì thế?

Đơn Thiết Sinh mặt nhợt nhạt, tiếng nói run run, khẽ đáp:

- Chúng là Ngũ Độc giáo ở tỉnh Vân Nam. Lần này, chúng ta thế nào cũng bị chết mất thôi.

Thừa Chí nói:

- Ngũ Độc giáo là cái gì?

Đơn Thiết Sinh vội nói:

- Trời ơi, Viên tướng công có biết Ngũ Độc giáo là một tà giáo giết người không chớp mắt không? Giáo chủ là Hà Thiết Thủ Tướng công có biết người đó không?

Thừa Chí lắc đầu, Đơn Thiết Sinh lại nói tiếp:

- Nhân lúc Giáo chủ của chúng chưa ra đây, chúng ta phải mau nghĩ cách mà bôn tẩu đi!

Thừa Chí nói:

- Hãy chờ một lát nữa!

Hình như quá sợ hãi, Đơn Thiết Sinh định đào tẩu một mình, bỗng nhiên chấp tay chào, rồi nói:

- Tiểu nhân xin phép rút lui trước.

Vừa nói dứt lời, y đã nhảy lên trên bờ tường. Người to lớn đứng hàng thứ hai phía bên trái, đột nhiên nhún mình một cái, đã nhảy theo và đã nắm được chân trái của Đôn Thiết Sinh rồi. Nhờ võ công khá cao, Đôn Thiết Sinh an nguy vẫn bình tĩnh, khò lưng dùng chưởng phải bổ thẳng xuống đầu kẻ địch. Người cao lớn nọ giơ tay lên đỡ liền.

Chỉ nghe bộp một tiếng, cả hai người cùng rơi xuống mặt đất. Sau một tiếng cười khinh, người cao lớn đó lại quay trở về chỗ cũ đứng yên như trước.

Đôn Thiết Sinh thấy cổ tay phải và chân trái như bị khí giới chém vậy, đau buốt tận xương. Vội cúi đầu nhìn hai vết thương, y thấy cả hai nơi đều có năm lỗ nhỏ rỉ máu đen ra, hoảng sợ quá mức nằm lăn ra đất. Thì ra mười ngón tay của người cao lớn kia đều đeo nhẫn có gai nhọn và tẩm thuốc rất độc. Thừa Chí tiến lên đỡ Đôn Thiết Sinh dậy. Tiếp theo đó mười thằng bé móc túi lấy còi kỳ lạ ra thổi mấy tiếng. Bọn chúng bèn phủ phục xuống đất. Phía hậu điện có hai mỹ nữ từ từ bước ra. Nhóm Thừa Chí ai ai cũng tưởng rằng những thủ hạ của Giáo chủ kỳ hình quái trạng và hung ác như thế, chắc Giáo chủ còn kỳ dị hung ác hơn thế nữa. Nay bỗng nhiên trông thấy hai người con gái đẹp đẽ đến thế, ai nấy đều ngạc nhiên. Hai thiếu nữ đứng sang hai bên, rồi hô to:

- Giáo chủ thăng điện!

Bỗng nhiên gió đưa mùi thơm tới, phía sau điện một thiếu nữ mặc áo sa màu hồng bước ra. Thiếu nữ nọ mày rông mắt phượng, miệng cười tỏm tím, tuổi trạc độ hai mươi ba, hai mươi bốn, trông thấy đẹp đẽ, đi chân không, hai tay và chân đều đeo vòng vàng, da trắng như ngà, tóc xõa xuống tận vai và cột bằng một cái vòng vàng. Nàng đi tới ghế bành để ở giữa ngòai xuống. Sau lưng nàng lại có hai thiếu nữ tay bưng khăn và quạt theo ra.

Thiếu nữ nọ tươi cười nói:

- Ủa, không ngờ lại có nhiều khách tới thăm thế này, mau lấy ghế ra mời các quý khách ngồi!

Mấy thằng nhỏ vào bên trong dọn mấy cái ghế ra mời bọn Thừa Chí ngồi. Lúc này đầu óc Thừa Chí mơ hồ quá, chàng nghĩ: “Chẳng lẽ Ngũ Độc giáo chủ Hà Thiết Thủ mà Đôn Thiết Sinh hãi sợ hơn sài lang hổ báo là người con gái trẻ tuổi này ư?”

Thiếu nữ nọ thỏ thẻ nói:

- Xin các quý khách cho biết tánh danh?

Thừa Chí đáp:

- Tôi họ Viên, còn mấy người đây là bạn của tôi. Dám hỏi cô nương quý tánh danh là gì?

Người con gái trả lời:

- Tôi họ Hà.

Thừa Chí giật mình, nghĩ thầm: “Nếu vậy nàng quả thật là Giáo chủ của Ngũ Độc giáo rồi.”

Người con gái lại hỏi:

- Có phải ngài đến đây muốn đòi số bạc của ngân khố không?

Thừa Chí đáp:

- Không phải ạ. Người bạn họ Đồn đây mới là người ăn lương của cửa công còn chúng tôi chỉ là bình dân bá tánh thôi, và chúng tôi mới quen bạn họ Đồn đây không bao lâu. Việc của nhà cầm quyền, chúng tôi không dám dây dưa tới.

Người con gái lại nói:

- Hay lắm, vậy quý vị tới đây có việc gì thế?

Thừa Chí đáp:

- Tôi có người bạn họ Trình không biết y làm gì mịch lòng các bạn trong quý giáo mà bị ám hại đến nỗi trọng thương, nên tôi mới đến đây hỏi xem. Nếu có sự gì hiểu lầm chúng ta cứ nói trắng ra là vô sự ngay.

Người con gái ấy cười vài tiếng rồi nói:

- Ô, thế ra quý khách là bạn của Trình lão phu tử đấy. Nếu vậy thì khác hẳn. Thoạt tiên tôi cứ tưởng Viên tướng công là đồng bọn với lũ chó săn. Bây đầu, mau rót nước trà ra.

Mấy thằng nhỏ dọn kỹ trà ra, rồi rót nước đem mời mọi người. Thấy nước trà xanh rì, mọi người không biết là nước gì, tuy mùi thơm nồng lên mũi nhưng không ai dám uống cả.

Người con gái đó nói:

- Nghe Tề sư huynh nói, Viên tướng công là người khảng khái hiếu khách lắm, lại có con Bạng Thiềm chỉ bảo, nên tôi đã đoán Tướng công quyết không phải là bè lũ chó săn đâu.

Thừa Chí nghĩ: “Nếu nàng là Giáo chủ thật, tại sao gọi người bộ hạ là sư huynh như vậy?”

Nghĩ vậy, chàng hoang mang vô cùng, nên chỉ hàm hồ ứng đáp.

Người con gái ấy lại nói:

- Con Bạng Thiềm của Viên tướng công quý báu lắm, chẳng hay có thể cho tôi được qua mắt để rộng trí tuệ không?

Thừa Chí nghĩ: “Nếu đưa con Bạng Thiềm cho nàng, nhờ nàng không trả thì sao?”

Vừa nghĩ chàng vừa lấy con Bạng Thiềm ra hút độc cho Đồn Thiết Sinh. Bọn giáo dân của Giáo Ngũ Độc trông thấy vết thương hết màu đen tức thì đều tỏ vẻ hớn hở. Lòng hiếu thắng thúc đẩy, người con gái ấy nói:

- Tôi chỉ sợ chất độc thật độc hơn nữa, con Bạng Thiềm này chưa chắc chữa khỏi được.

Thừa Chí nghĩ: “Giáo phái của nàng tên là Ngũ Độc, mà con Bạng Thiềm của ta lại khắc chết các thứ độc, thật là tối kỵ với họ. Ta nên khiêm tốn một tí thì hơn.”

Nghĩ đoạn, chàng liền nói:

- Lẽ dĩ nhiên rồi. Nhưng chất độc rất lợi hại ở trên thế gian này còn nhiều lắm. Chớ con Bạng Thiềm nho nhỏ này thì ăn thua quái gì!

Thanh Thanh không phục, đỡ lời ngay:

- Chưa chắc!

Người con gái nọ thấy Thừa Chí nói như vậy, tỏ vẻ đắc chí, bỗng nghe thấy Thanh Thanh nói cường lại, liền “hừ” một tiếng rồi nói:

- Lấy Ngũ Thánh ra đây!

Năm thằng bé vào bên trong bụng năm cái hộp sắt ra, còn năm đứa bé kia bụng một cái chậu to bằng mặt bàn ra, để ở giữa điện.

Mười thằng bé đứng xung quanh chậu cát, thằng bé áo đỏ buong hộp đỏ, thằng bé áo vàng buong hộp vàng, nghĩa là năm thằng bé mặc áo gấm năm màu bụng năm cái hộp cũng năm màu cùng với màu áo của chúng.

Thừa Chí nghĩ: “Hành động của những người này có vẻ yêu quái thật nhưng cứ xem chúng sắp chỗ đứng theo đúng ngũ hành, kim, mộc, thủy, hỏa, thổ thế kia thì chúng có tài thật sự chứ không phải làm bộ để dọa nạt mọi người đâu!”

Tiếp theo đó, người đứng hàng thứ nhì ở bên tay phải, ăn mặc quần áo Mùong đi tới cạnh chậu cát, móc túi lấy một cái cờ xanh khế phẩy một cái, năm thằng nhỏ liền mở nắp hộp ra. Thanh Thanh kinh hãi kêu rú lên. Thì ra những cái hộp ấy mỗi hộp có một con vật hình thù kỳ dị nhảy ra.

Năm con vật ấy gồm một con rít, một con rắn, bò cạp, nhện tía, và một con cóc. Con nào con nấy lông lá, to lớn trông thực gớm ghiếc.

Thừa Chí nghĩ: “Nếu phải dụng võ chưa chắc bên chúng ta đã phải thua họ. Nhưng họ giở những yêu phép quỷ quái này, ta không hiểu chúng làm gì, chứ có lại mắc mưu của chúng thì đại.”

Nghĩ xong, chàng nhìn vào trong chậu, thấy con thanh xà dài độ ba tấc, không có điểm gì lạ hơn rắn thường cả. Còn bốn con kia thì to lớn hơn những con thường thấy.

Năm con độc vật chạy quanh trong cát, rồi con nào con nấy dương nanh múa vuốt, hình như đang sửa soạn tranh đấu lẫn nhau. Con nhện cứ nhả sợi luôn luôn, rồi kết lưới ở một góc chậu. Con bò cạp nhảy xổ vào cắt lưới làm đứt nhiều sợi, thì lùi ra, trợn mắt nhìn kẻ địch rồi lại tiếp nhả sợi kết lưới, chưa xong lại bị con bò cạp xông vào phá rách. Mấy lần như vậy, thân con bò cạp đã dính khá nhiều sợi không lanh lẹ như trước nữa, có mấy cái chân còn bị sợi tơ quấn chặt lấy không sao rút ra được. Lúc này con nhện mới thừa cơ phản công, cứ nhả sợi ra ở cạnh con bò cạp, kết mấy lớp lưới thật dày rồi lẳng xăng chạy tới cạnh con kia giơ chân ra khiêu khích. Đột nhiên con bò cạp quay cái đuôi độc trở lại, đánh đến “bộp” một cái. Nhanh như chớp, con nhện đã lùi ngay ra. Lại mấy lần khiêu khích và rút lui như vậy, con nhện làm cho con bò cạp tức giận quá. Sau cái quật đuôi không trúng, con bò cạp liền đuổi theo, không để phòng bị ngã ngay vào chạm bẫy của địch. Thấy bò cạp xông pha chựa quậy mãi, sắp phá thủng được một chỗ lưới rồi, con nhện lại nhả luôn mười mấy sợi, quấn chặt lấy mình con kia.

Chựa quậy mãi không thoát thân nổi, con bò cạp đuối sức dần. Mừng quá, con nhện xông lên cắn luôn. Đau quá, con bò cạp cứ kêu la “chít chít” luôn mồm. Thế là con nhện ung dung xé con bò

cạp ra ăn thịt, đang ăn thịt kẻ địch ngon miệng, con nhện bỗng thấy thiên sa phun tới. Con Thiềm thừ phá trận xông thẳng vào, thè cái lưỡi dài cuộn luôn con bò cạp ở trong lưới nhện ra, nuốt chửng tức thì. Con nhện cả giận, xông lại đánh Thiềm thừ. Chờ kẻ địch xông tới gần, con Thiềm thừ thè lưỡi ra định cuốn. Con nhện nhanh nhẹn cắn luôn lưỡi địch. Biết nhện lợi hại, Thiềm thừ mau rút lưỡi lại. Còn nhện từ từ bò tới phía trái con kia, nhả một sợi lớn cho dính vào cạnh chậu, rồi bỗng nhảy lên, đem cả dây sợi bay sang phía bên kia, khi qua đầu con Thiềm thừ thừa cơ cắn luôn lưng con nọ một cái.

Thanh Thanh thở dài một tiếng và nói:

- Không ngờ con vật nhỏ thế này mà cũng biết dùng mưu trí!

Thiềm thừ vội quay mình lại phản công thì con nhện đã bay qua mất rồi. Một lát sau, chất độc con nhện lan ra, con Thiềm thừ đau quá, lăn lộn mấy vòng, rồi nằm ngửa ra chết.

Con nhện nhảy lên mình con Thiềm thừ, há mồm ra cắn. Bên kia, con Thanh xà đang bị con rít đuổi chạy vòng quanh cái chậu, vừa sợ hãi, vừa tức giận. Lúc chạy qua cạnh con Thiềm thừ, con Thanh xà há mồm đón luôn con nhện và nút chửng luôn, rồi lại ngoạm con Thiềm thừ. Con rít biết rằng, nếu để con Thanh xà nuốt luôn con bò cạp, như vậy kẻ địch đã ăn luôn tam độc, và thêm nọc độc của bản thân, nó có tất cả bốn thứ độc thì địch sao nổi, nên con rít xông ngay lại dùng hai cái kèm độc ở gần mồm kèm chặt lấy con Thiềm thừ. Hai con đều dùng sức kéo co. Một hồi lâu, Thanh xà đuối sức dần bị con rít lôi đi một quãng.

Thấy con rít sắp nuốt hết nửa con Thiềm thừ rồi, con Thanh xà định bỏ mồi bôn tẩu. Ngờ đâu, răng của nó mọc ngược, mắc chặt lấy thân con Thiềm thừ, không sao nhả ra được để tẩu thoát thân, nên con Thanh xà cuống lên, trông thật buồn cười.

Lúc ấy, năm đệ tử đứng xung quanh cái chậu, thấy mấy con vật đã phân thắng bại rồi, đều ngừng tay chân không hành pháp nữa, và ai nấy trở về nguyên vị. Một lát sau, con rít đã nuốt cả con Thiềm thừ lẫn con rắn vào bụng rồi, chạy quanh chậu một vòng, ngẩng đầu tỏ vẻ tự đắc. Bọn Thừa Chí thấy con rít dài chừng 2 thước, nó đã ăn bấy nhiêu con độc vật mà bụng chỉ hơi phình lên thôi. Hành động vẫn linh động như thường, ai nấy đều làm lạ. Thừa Chí nói với Thanh Thanh rằng:

- Con rít này ăn nhiều thế mà không thấy nó bội thực nhỉ?

Ngũ Độc giáo chủ Hà Thiết Thủ nói xen vào rằng:

- Nó nuốt tứ độc đã hóa thành đại thanh, pháp lực bỗng tăng thêm, cho nó nuốt thêm mấy con rắn nữa cũng được.

Thấy Thừa Chí có vẻ không tin, nàng liền bảo tên nhỏ áo lam rằng:

- Lấy vài con thanh xà ra đây.

Tên nhỏ ấy vào lấy bảy con thanh xà ra, bỏ vào trong chậu. Bảy con Thanh xà quấn lấy nhau thành một vòng tròn, bảy cái đầu hướng ra ngoài để chống cự với kẻ địch, nhờ vậy con rít không sao tấn công nổi. Mấy lần tấn công không thành, con rít vẫn không nản chí, cứ tiếp tục xông lên, rốt cuộc cắn được đầu một con Thanh xà, lôi kéo ra ngoài. Sáu con Thanh xà kia đều rên rỉ kêu la. Con rít cắn chết con Thanh xà đầu nhưng không ăn ngay, để sang một bên lại xông vào

tấn công đàn rắn nọ.

Cầm y Độc Cái Tề Vân Ngao bỗng ở trong bàn bước ra, quỳ xuống trước mặt Hà Thiết Thủ, nhưng chỉ quỳ có một chân rồi tâu:

- Thưa Giáo chủ, con kim xà cứ cử động luôn luôn không cho nó ra sợ nó điên khùng mất.

Hà Thiết Thủ cau mày nói:

- Nó hay đa sự lắm. Thôi được!

Tề Vân Ngao liền móc túi lấy cái ống sắt, mở nút thả con rắn vàng bữa nọ bắt được ở trên tuyết ra khỏi ống sắt, con kim xà đại trấn oai phong, bỗng nhảy phắt lên, rồi xỏ xuống trước mặt sáu con Thanh xà. Con rít vội lùi lại. Thấy có cứu tinh, sáu con rắn liền cuộn tròn lại thành một đống.

Con kim xà tuy thân hình bé nhỏ nhưng nó lạnh lẹn vô cùng. Đã thấy tài ba của nó rồi, Thừa Chí và Thanh Thanh biết trước con rít không phải là địch thủ. Quả nhiên, tranh đấu không bao lâu, con rít bị con kim xà cắn một cái chết liền. Mấy con rắn kia đều bò lại quây quần và cọ sát vào mình con kim xà, hình như chúng cảm ơn con kim xà đã cứu cho khỏi chết vậy.

Thừa Chí cười nói:

- Không ngờ trong giống loài rắn rít này mà cũng có hiệp sĩ!

Thanh Thanh sực nghĩ tới một việc liền rỏ tai Thừa Chí khẽ nói:

- Em muốn lấy được con Kim Xà này!

Thừa Chí đáp:

- Chú trẻ con thật, khi nào người ta chịu cho cơ chứ?

Thanh Thanh khẽ nói:

- Anh có nhớ biệt hiệu của cha em là gì không?

Thừa Chí rùng mình, nghĩ thầm: “Chẳng lẽ Kim Xà Lang Quân có liên quan với con kim xà này thật chăng?”

Mụ già ăn xin từ lúc đầu tới giờ vẫn không chớp mắt nhìn thẳng vào mặt Thanh Thanh. Lúc này mụ bỗng ở trong bàn nhảy ra, giơ tay định cào vai Thanh Thanh và quát lớn rằng:

- Kim Xà Lang Quân là người thế nào với người?

Có một điều lạ nhất là mặt mụ ăn xin xấu xí như thế, mà lời nói lại thỏ thẻ như tiếng chim oanh ca hát êm dịu vô cùng.

Thanh Thanh giật mình, nhảy ra xa một bước để tránh, rồi quát hỏi:

- Mụ định làm trò gì thế?

Bỗng có tiếng gió phất phới bởi tà vải áo tung ra, thì ra hai người đứng cạnh Giáo chủ Hà Thiết

Thủ đã nhảy tới đứng hai bên cạnh mù ăn xin, đồng thanh lớn tiếng hỏi:

- Thằng nhãi họ Hạ ở đâu?

Chỉ thoáng một cái, Thừa Chí đã thấy hai người nọ tiến lên nửa trượng rồi, đủ rõ họ đều là người võ công bậc cao chứ không phải là tay thường. Chàng càng lo ngại, để ý nhận xét kỹ hai người nọ, thấy một người vừa cao vừa gầy, và một người thân hình tầm thước, mặt đen xì, hình như cả hai đều là dân quê thường, tuổi trạc năm mươi.

Xưa kia vì chưa rõ thân thế của mình, Thanh Thanh cứ tự cho mình là con nhà hèn mọn, nhưng từ khi mẹ nàng kể chuyện cho hay, trong lòng nàng rất thần phục sự tài ba lỗi lạc của người cha. Nên lúc này vừa nghe có người hỏi tới mình, nàng liền ngẩng mặt vênh váo nói:

- Kim Xà Lang Quân là cha tôi, các người hỏi để làm gì?

Mù ăn xin cả cười một hồi thật dài khiến ai nghe cũng phải rùng mình ghê sợ, rồi lớn tiếng nói:

- Thế ra y vẫn chưa chết và còn lưu lại một nghiệp chướng là người!

Tên gầy và cao nói:

- Y ở đâu?

Thanh Thanh hất hàm lên rồi nói:

- Tại sao ta lại phải nói cho các người biết?

Mù ăn xin trợn ngược đôi lông mày, hai tay bỗng cào vào mặt Thanh Thanh. Mù nọ tấn công một cách đột nhiên quá, Thanh Thanh không kịp trốn tránh. Ai ai cũng yên trí bộ mặt trắng nõn như tuyết của nàng sắp bị mười ngón tay đeo móng gang cào nát đến nơi. Thừa Chí vội giơ tay áo phẩy lên một cái, chỉ nghe “bốp” một tiếng, đã đánh trúng hai cánh tay của mù. Thừa thế, chàng dùng tay áo quần hai cánh tay mù nọ, rồi kéo lại và đẩy đi ột cái, thế là mù ăn xin mất thăng bằng, bật lộn về phía sau một vòng, và ngã ngổ phịch xuống đất, đến “đệt” một cái.

Lúc bấy giờ, các giáo chúng của Ngũ Độc giáo đều nhìn nhau kinh ngạc. Mù ăn xin Hà Hồng Dược là cao thủ trong giáo phái, vai vế con trên Giáo chủ đương kim một bậc, mà không hiểu tại sao mù lại bị một tên thanh niên không gì hơn người, quật ngã một cách dễ dàng như vậy được? Người gầy cao là Phan Tú Đạt và người tầm thước là Trình Kỳ Tư, cả hai đều là tả hữu hộ pháp của Ngũ Độc giáo. Họ nhìn nhau, gật đầu một cái.

Phan Tú Đạt nói:

- Để tôi lãnh giáo trước.

Thấy thế Sa Thiên Quảng liền nói:

- Viên tướng công, cho phép tiểu đệ tiếp người này?

Biết Sa Thiên Quảng không phải là địch thủ, Thừa Chí không tiện ngăn cản, chỉ nói rằng:

- Sa huynh nên dùng quạt, vì các ngón tay của họ đều đeo móng nhọn, cũng là một thứ khí giới đấy!

Sa Thiên Quảng liền giở quạt âm dương ra đấu với Phan Tú Đạt. Còn bên này chàng Cầm đã lẳng lẳng đấu với Trình Kỳ Tư rồi. Cả hai cặp cùng nhau tranh đấu rất kịch liệt. Một lát sau, mọi người bên Ngũ Độc giáo đều xông cả lên. Hồ Quế Nam, Thiết La Han, và Thanh Thanh cũng rút khí giới ra tiếp chiêu. Mụ ăn xin Hà Hồng Dược hung hăng như lang hổ nhảy xổ đến đánh Thanh Thanh.

Chắc thế nào mụ kia cũng có sự oán thù rất lớn, Thừa Chí tuy không biết rõ, nhưng chàng đoán chắc thế nào cũng có việc liên can với Kim Xà Lang Quân, vì khi mụ vừa biết Thanh Thanh là giòng dõi của Kim Xà Lang Quân, liền bắt chấp hết thủy, xông lên cảnh cáo liền.

Thừa Chí nghĩ: “Mụ nọ ra tay độc ác lắm, ta không thể nào để cho mụ gần gũi Thanh Thanh được.”

Nghĩ đoạn, vừa thấy Hà Hồng Dược sắp tiến sát tới mình người yêu, chàng nhảy phắt lại, nắm lấy lưng kẻ địch, nhấc bổng lên, rồi vút ra phía xa. Hà Thiết Thủ sầm nét mặt lại, giơ ngón tay trở bên phải để lên mồm thổi lên một cái. Giáo chúng lúc nhảy vào thì rất hăng hái và khi lùi về cũng rất nhanh nhẹn. Thoáng một cái, bọn giáo chúng đã trở lại đứng cạnh Giáo chủ xếp hàng như cũ. Hà Thiết Thủ mỉm cười nói với Thừa Chí rằng:

- Viên tướng công nho nhã văn vẻ như thế, không ngờ lại có võ công tuyệt diệu như vậy, cho tôi lãnh giáo vài hiệp có được không?

Thừa Chí đáp:

- Chúng tôi xưa nay không quen biết các bạn của quý giáo bao giờ, và không biết chúng tôi mang lỗi với các bạn ấy ở đâu, mong cho hay rõ, để tôi biết mà xin lỗi.

Mặt đỏ bừng, Hà Thiết Thủ thỏ thẻ nói:

- Sự thật, việc của chúng tôi chỉ có liên quan với nhà cầm quyền thôi. Viên tướng công không hiểu rõ nguyên nhân bên trong thì coi như không có việc gì nữa. Nhưng lúc này bỗng có Kim Xà Lang Quân dây dưa vào nên tiểu muội mới xin hỏi một câu, chẳng hay Kim Xà Lang Quân hiện giờ ở đâu?

Thanh Thanh kéo tay áo Thừa Chí rồi khẽ nói:

- Anh đừng nói cho họ biết nhé!

Thừa Chí hỏi Hà Thiết Thủ rằng:

- Xưa nay Giáo chủ vẫn quen biết Kim Xà Lang Quân phải không?

Hà Thiết Thủ đáp:

- Y với tệt giáo liên can rất mật thiết. Cha tôi cũng vì y mà phải về châu Trời. Hai vạn giáo hữu của tệt giáo đều muốn kiếm y.

Thừa Chí và Thanh Thanh đều giật mình kinh hãi, tuy chưa được gặp, cả hai người cũng biết Kim Xà Lang Quân thần xuất quỷ mật, đi đâu cũng gây thù địch, Ngũ Độc giáo cảm ơn ông ta, không phải là chuyện kỳ lạ gì cả.

Thừa Chí nói:

- Kim Xà Lang Quân ở cách nơi đây hàng vạn dặm, có lẽ quý vị không bao giờ có thể gặp mặt ông ta được.

Hà Thiết Thủ nói:

- Nếu vậy, chúng tôi phải giữ con trai của y để tế lễ cha tôi đã.

Vừa nói vừa tủm tủm cười, mặt nàng lúc nào cũng bẽn lẽn xấu hổ, không khác nào một thiếu nữ trong khuê các vậy, nhưng có ngờ đâu lời nói của nàng lại lợi hại đến thế?

Thừa Chí nói:

- Từ xưa tới giờ, người nào gây nên tội lỗi thì người ấy phải chịu. Quý vị có thù hằn với ông ta thì cứ việc đi kiếm thằng ông ta mới phải.

Hà Thiết Thủ nói:

- Hồi cha tôi sắp tắt thở, tiểu muội mới lên ba. Hai mươi năm nay, tiểu muội đã kiếm khắp mọi nơi, đều không thấy tung tích của Hạ tiên bối. Bây giờ chúng tôi giữ công tử này ở lại, lẽ dĩ nhiên ông ta phải lại đây tìm kiếm, như vậy chúng tôi có thể thanh toán những dĩ vãng ngay.

Không thể nhịn được nữa, Thanh Thanh nổi giận quát lớn:

- Hừ, đừng có mơ mộng hão huyền làm gì? Ta đi báo cho cha ta hay, các người sẽ bị chém giết chết hết.

Hà Thiết Thủ quay đầu hỏi Hà Hồng Dục rằng:

- Nó có giống cha nó không?

Hà Hồng Dục đáp:

- Hình dáng, mặt mũi nói giống cha nói như đúc, và cả tánh nết cũng vậy, không khác một tí nào.

Hà Thiết Thủ thở thè nói với Thừa Chí rằng:

- Viên tướng công, xin mời quý vị lại nhà, tiểu muội chỉ giữ một mình Hạ công tử ở lại đây thôi!

Nói xong, nàng xua tay, hình như tiễn khách ra về vậy.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Họ chỉ cầm hòn một mình chú Thanh thôi, hiện giờ tình thế ở đây hiểm nghèo lắm, ta hãy đưa nàng ra khỏi đây trước. Còn những người khác, dù không tẩu thoát được cũng không đến nỗi nguy hiểm cho lắm.”

Nghĩ đoạn, chàng cúi chào một cái, miệng nói:

- Nếu vậy, chúng ta sẽ tái kiến!

Chưa dứt lời, chàng bỗng ôm ngang lưng Thanh Thanh lên, cặp vào cạnh vách, rồi chạy về phía chân tường. Nhưng bờ tường quá cao, lại thêm cấp Thanh Thanh bên hông, chàng không thể nhảy lên được, liền dùng hai tay bung ngang người yêu ném thẳng lên trên bờ tường và la lớn:

- Chú Thanh, cẩn thận!

Mọi người bên Ngũ Độc giáo đều nổi giận kêu la, ám khí tung lên như mưa, chàng bèn múa hai tay áo lên chống đỡ, tất cả ám khí đều rơi xuống đất hết, Thanh Thanh bám được bờ tường, đang định nhảy ra bên ngoài, thì Hà Thiết Thủ đã rời khỏi chỗ ngồi, tả chưởng nhắm thẳng mặt Thừa Chí đánh mạnh mẽ tới. Thấy hình bóng nàng vừa mới nhúc nhích, Thừa Chí đã thấy quyền phong của nàng đánh tới đầu mũi mình rồi. Từ khi hạ sơn tới giờ, chàng chưa hề gặp địch thủ nào võ nghệ cao cường đến thế bao giờ. Chàng nhận thấy chỉ có nhị sư ca Quy Tân Thụ mới ngang tài với nàng thôi. Nàng là phận gái mà tài ba luyện tới mức ấy thật hiếm có, vì vậy chàng vừa kinh hãi, vừa cảm phục, liền quát lớn:

- Giỏi lắm!

Chàng vội uốn mình về phía sau để tránh, liếc mắt nhìn, thấy quyền của đối phương lại là một cái móc sắt đen xì, càng kinh hãi thêm. Tay phải nàng phẩy một cái, một chiếc vòng vàng bay ngậy lên trên bờ tường, Hà Thiết Thủ quát lớn:

- Xuống đi!

Bỗng thấy chân trái đau buốt xương, Thanh Thanh đứng không vững ngã lộn rơi xuống dưới chân tường. Hà Hồng Dược cả cười một hồi, nghe rất kinh hãi, mười ngón tay gang của mụ bỗng rời khỏi các ngón tay, đều nhắm mình Thanh Thanh bắn tới.

Lúc ấy, Thừa Chí với Hà Thiết Thủ đã đánh được năm hiệp rồi, thế công lẫn thế thủ của hai người đều như vũ bão nhanh nhẹn vô cùng.

Chàng liếc mắt thấy Thanh Thanh sắp bị lâm nguy, vội móc túi lấy một nắm quân cờ ném ra, chỉ nghe “loong coong” mấy tiếng mười cái móng gang của Hà Hồng Dược đều rơi cả xuống đất, Hà Thiết Thủ la lớn:

- Tài nghệ lỗi lạc lắm!

Vừa khen ngợi, nàng vừa tấn công hai móc liền. Trông thấy rõ tay phải nàng trắng nõn nà như ngọc ngà, năm ngón tay xinh xinh có bôi nước màu hồng của hoa Phụng Tiên, nên bàn tay phải nàng vừa đánh tới, Thừa Chí ngửi thấy mùi thơm khá nồng ngát. Còn tay trái của nàng không hiểu tại sao lại chặt cụt mất bàn tay đi, cổ tay lấp một cái móc sắt, để thay thế mấy ngón tay đã mất. Móc sắt ấy cũng khóa, đánh, kéo, bỏ, vùn vùn, linh động không kém gì bàn tay thật.

Thừa Chí la lớn:

- Sa huynh, các người mau cướp đường đào tẩu đi!

Lúc ấy, giáo chúng Ngũ Độc đã vây đánh bọn Sa Thiên Quảng từ lâu rồi, vì địch nhiều, Sa Thiên Quảng cùng mọi người muốn tháo thân nhưng không sao thoát khỏi vòng vây. Bỗng gặp phải kinh địch, Thừa Chí phấn khởi vô cùng, liền giở những thế võ tuyệt chiêu của Phục Hổ chưởng ra oai dũng vô cùng. Thấy Hà Thiết Thủ đánh nhiều miếng hư chiêu, nghĩa là sắp đánh tới người địch, nàng lại thâm thế lại, Thừa Chí tưởng lầm đối phương nể mình, nên chàng cũng không ra hết sức đối địch. Trong khi đang đánh kịch liệt, Thừa Chí đưa mắt trông thấy Thanh Thanh vẫn ngồi dưới đất, không thấy đứng dậy trợ chiến, liền công vài thế thật lợi hại, đẩy Hà Thiết Thủ lùi vài bước, chàng nhảy lại đỡ Thanh Thanh đứng dậy.

Bỗng nghe một tiếng kêu đến “bộp” thật lớn, thì ra Thiết Hán và Trình Kỳ Tư bốn chưởng đập vào nhau, cả hai cùng sức mạnh đẩy lùi về phía sau mấy bước. Thiết La Hán thét lên một tiếng, lại tiến lên tấn công, đánh được mấy hiệp, bàn tay đã sưng dần. Y vừa lo vừa tức, vội lớn tiếng kêu bảo mọi người rằng:

- Tay của chúng có chất độc đấy, các anh em phải nên cẩn thận!

Lúc này, Thừa Chí mới hay, tên giáo dân nào cũng luyện Độc Sa chưởng cả, trong khi đối địch, hễ ai đụng phải độc chưởng của chúng là bị trúng độc ngay. Thấy tình thế càng ngày càng nguy cấp, Thừa Chí nghĩ: “Nếu không xông ra lúc này, tuy mình ta không sao, nhưng những anh em kia chỉ sợ bị chôn vùi ở trong cái ổ độc này mất.”

Thấy Thừa Chí đã đỡ Thanh Thanh đứng dậy, Hà Thiết Thủ không để cho chàng cứu giúp Thiết La Hán nữa, liền lanh lẹ tới cạnh chàng.

Thừa Chí lớn tiếng nói:

- Xưa nay chúng tôi không có thù hằn gì với Hà giáo chủ, tại sao không để cho chúng tôi rút lui, cứ dõn vào đường cùng như vậy? Quá lắm, tất nhiên chúng tôi phải ra tay thật sự, thì lúc ấy đừng có trách chúng tôi là người không biết điều nhé?

Hà Thiết Thủ tùm tùm cười, hai má hiện lên hai đồng tiền, thỏ thẻ nói:

- Chúng tôi chỉ cần lưu lại Hạ công tử thôi, còn Tướng công và các người cứ tự tiện ra về.

Giơ chân trái quét ngang, Thừa Chí dùng bàn tay phải bổ vào mặt đối phương, Hà giáo chủ giơ tay ngọc thon thon lên đỡ, thấy sức mạnh tả chưởng của Thừa Chí quá khủng khiếp, liền nghĩ: “Nếu ta để bàn tay đụng vào bàn tay của y, giả sử y có trúng độc nhưng bàn tay ta cũng phải gãy ngay tức thì.”

Nàng liền sử dụng luôn ngón tay, định điểm vào Khúc Trì huyết của đối phương. Thế ấy thay đổi vừa nhanh vừa đúng, nàng yên trí thế nào cũng đắc thắng.

Thừa Chí cũng phải khen ngợi rằng:

- Chỉ pháp hay lắm!

Chàng vội dùng tả chưởng quét ngang, định chém vào cổ địch thủ. Biết tay địch có chất độc, chàng liền thay đổi chưởng pháp ra quyền pháp, giữ miếng “Phá Ngọc quyền”, môn võ tuyệt kỹ của sư môn ra. Thế quyền này miếng nào cũng thế hùng sức mạnh. Ngay như Lưu Bội Sinh đã được người ta tặng cho danh hiệu là Thần Quyền Thái Bảo mà cũng không chịu nổi năm miếng của chàng. Võ công của Hà Thiết Thủ tuy cao cường thật, nhưng dù sao, nàng cũng là phái yếu, thấy những miếng quyền nặng như búa bổ thì đâu dám chống đỡ cơ chớ?

Mặt của Hà Thiết Thủ đang tươi cười, thấy Thừa Chí quyền thế oai dũng như vậy, nàng tỏ vẻ sợ hãi, liền giở luôn tài nghệ tiểu xảo nhảy nhót ra để trốn tránh. Ngờ đâu, nàng nhanh Thừa Chí lại càng nhanh hơn. Thừa lúc nàng vừa lùi lại nửa bước, chàng giơ tả chưởng lên cao, hữu quyền bỗng dùng thế Thạch Phá Thiên Kinh (đá vỡ trời hã) ra, đánh luôn vào mình Tề Vân Ngao đang đứng ở cạnh đó. Tề Vân Ngao la lớn:

- Thế này khéo đánh lắm!

Y liền giơ tay trái ra bắt quyền của đối phương. Thừa Chí bỗng ngồi sụp xuống, tay trái nắm luôn tay áo của địch, đồng thời chân phải móc luôn một cái, và dùng đùi chân trái đè lên đầu gối chỗ bánh chè của đối phương. Chỉ nghe “lách cách” một tiếng, bánh chè của Tề Vân Ngao bị chặt liền, đau đớn lạ thường, uể oải ngồi sụp xuống. Lúc ấy, người đang đấu với Tề Vân Ngao là Hồ Quế Nam được rỗi tay, chạy sang cứu giúp Sa Thiên Quảng đang bị ba tên hảo thủ vây đánh.

Thừa Chí lớn tiếng dặn bảo:

- Lui tới chỗ chân tường, để tôi đi cứu người cho.

Hồ Quế Nam nghe lời liền quay lại đỡ ba người bị thương là Thanh Thanh, Thiết La Hán, và Đơn Thiết Sinh tới chỗ chân tường đứng chờ. Thừa Chí đưa mắt nhìn xung quanh, thấy Sa Thiên Quảng và chàng Cầm đều một đấu với ba. Tinh thể của Sa Thiên Quảng nguy cấp hơn, chàng vội giơ chân đá hai tên giáo dân vừa xông tới tấn công mình rồi chàng nhảy tới cạnh ba tên đang bao vây Sa Thiên Quảng, chỉ mấy miếng võ, đã đánh cho ba tên nọ sái cổ, trặc bả vai, và què tay rồi.

Một là Thừa Chí không muốn đánh nhiều kẻ địch bị thương, hai là chàng không dám tiếp tục chọi thẳng những bàn tay độc, cho nên chàng chỉ dùng lối bẻ tay hay vặn tay địch, để chúng sái chân què tay, nằm hay ngồi yên chỗ không chiến đấu được nữa thôi.

Cứu Sa Thiên Quảng thoát nạn, chàng lại nhảy tới cạnh chàng Cầm. Đã học được tinh yếu quyền pháp của phái Hoa Sơn, chàng Cầm chống chọi với ba tay cao thủ, tuy không thắng được, nhưng cũng không đến nỗi bị bại.

Hà Thiết Thủ huýt một tiếng còi, tất cả giáo dân đều xông lại vây đánh Thừa Chí và chàng Cầm.

Chỉ thấy Thừa Chí nhảy sang Đông, xông Tây, đã đánh hai tên quây quần chàng Cầm bị long quai hàm và cánh tay rời khỏi khớp rồi.

Còn một tên thấy thế sợ quá ngẩn người ra bị chàng Cầm thoi một quyền vào sống mũi, máu tươi lai láng đầy mặt. Hăng máu, chàng Cầm định đuổi theo đánh nữa. Thừa Chí túm luôn cổ áo chàng, lôi tới chân tường. Lúc ấy, mọi người đều tụ tập ở đó để chờ lệnh của Thừa Chí.

ở Vân Nam, Ngũ Độc giáo độc bá một phương, lừng tiếng khắp thiên hạ, các giới giang hồ hễ nghe tiếng của giáo phái này là đã chau mày lắc đầu, sợ hãi rồi. Vì các giáo dân của Ngũ Độc giáo không những võ công cao cường mà còn thiện dụng chất độc. Kẻ địch nào chỉ dính phải một giọt chất độc của họ là bị chết một cách thê thảm ngay. Có ngờ đâu, họ tới miền Bắc này lại gặp phải cường địch, nên các giáo dân đều vừa kinh hãi vừa tức giận. Hà Thiết Thủ huýt còi miệng lia lịa, các đệ tử vội xếp thành hàng ngũ, xông tới tấn công Thừa Chí.

Thừa Chí nói:

- Các người mau mau chạy đi, để mình tôi đối phó họ cho.

Khinh công khá nhất, Hồ Quế Nam lại khôn ngoan nữa, liền giở khinh công “Bích Hồ Du Tường” (thạch sùng bò trên tường) leo lên trên bờ tường trước, rồi tiếp tay đưa mọi người lên sau. Thừa Chí lại đánh ngã thêm mười mấy tên giáo dân, rồi chấp tay chào Hà Thiết Thủ và nói:

- Xin tái kiến, cô Giáo chủ!

Nói xong, cười ha hả, rồi dí lưng sát bờ tường, cứ thế leo lên trên đỉnh tường. Lão khất bà Hà Hồng Dược quát lớn một tiếng, liền nhắm thượng, trung, hạ bộ của Thừa Chí mà ném luôn năm móng tay gang. Mụ tướng Thừa Chí đang leo tường như vậy tất khó tránh nổi. Thừa Chí phẩy tay áo một cái, năm móng tay gang đều quay trở lại, bắn vào phía giáo dân.

Hà Hồng Dược la lớn:

- Người có phải là đệ tử của Kim Xà Lang Quân không?

Thừa Chí ngạc nhiên giây lát, rồi nghĩ thầm: “Thế nào mụ ta cũng có liên can rất lớn với Kim Xà Lang Quân.”

Chàng vừa nghĩ vừa leo lên rất nhanh, chưa kịp trả lời đã nhảy ra ngoài bờ tường rồi.

Lúc ấy, chàng Cầm và Hồ Quế Nam đã bảo vệ Thanh Thanh và mọi người chạy tới chân bờ tường thứ tư tức tường màu vàng rồi. Bỗng thấy bức tường đó có tiếng kêu “kẹt kẹt”, và lộ ra một lỗ hổng rộng mấy thước. Thừa Chí biết ngay đó là cánh cửa máy, liền nhanh như mũi tên nhảy tới giữa cửa, đánh luôn một thế “Bà Sơn Đảo Hải”, lưỡng quyền đâm luôn hai tên giáo dân vừa mới xông ra, một cái thật mạnh. Thế là cả hai tên giáo dân ấy lộn ngược một vòng, bắn thẳng ra ngoài. Nhờ vậy, các tên khác không dám xông vào nữa.

Phan Tú Đại lên tiếng ra lệnh, bốn tên giáo dân giơ ống đồng lên thổi bốn khóm chất độc bắn thẳng vào mặt Thừa Chí. Chất độc chưa tới nơi, Thừa Chí đã ngửi thấy mùi hôi tanh lạ lùng, liền nhin hơi nhảy lui về phía sau hơn trượng. Thế là chất độc vừa tới chỗ đứng cũ của chàng rơi cả xuống đất, một làn khí tanh hôi bốc lên liền. Bờ tường vàng thấp hơn bờ tường đỏ năm thước (thước ta hồi xưa, chỉ bằng hai tấc rưỡi Tây thôi). Thừa Chí khẽ nhún mình một cái, hai tay đã vúi được mép tường ở trên đỉnh rồi. Co mạnh người một cái, người chàng ở trên không đu một vòng, chàng đã nhảy ra khỏi bờ tường thứ tư rồi.

Trông thấy dáng điệu của chàng đẹp quá, Hà Thiết Thủ cũng phải vỗ tay khen ngợi. Ba bức tường bên ngoài, lớp sau thấp hơn lớp trước, chàng chỉ nhún một cái là nhảy qua rồi. Không bao lâu, mọi người đã ra tới bờ tường đen rồi. Tuy không thấy có người đuổi theo, Thừa Chí không dám trì hoãn, cũng luôn Thanh Thanh lên vai, cùng mọi người chạy thẳng về phía thành.

Sắp về tới nhà, Thừa Chí bỗng thấy phía sau gáy buồn buồn và có một hơi nóng thổi tới, liền quay đầu lại nhìn. Thanh Thanh phì cười, vẻ mặt tươi tỉnh như thường.

Lúc này Thừa Chí mới hay nàng chỉ bị thương nhẹ thôi, nên trong lòng yên vui vô cùng. Vào tới nhà trong, chàng vội lấy Băng Thiềm ra chữa cho Thiết La Hán và Đơn Thiết Sinh. Chân của Thanh Thanh bị vòng vàng của Hà Thiết Thủ đánh trúng, vết thương thâm tím và sưng to. Như vậy đủ rõ võ công của Hà Thiết Thủ khá lợi hại. Chữa vết thương và nghỉ ngơi xong, Thừa Chí liền hỏi Đơn Thiết Sinh về lai lịch của phái Ngũ Độc giáo đó.

Đơn Thiết Sinh nói:

- Hành tung của giáo đồ Ngũ Độc giáo không ra khỏi bốn tỉnh: Vân Nam, Quý Châu, Quảng Đông, và Quảng Tây. Xưa nay chúng không tới miền Bắc bao giờ nhưng giới võ lâm hễ nghe ai nhắc tới Ngũ Độc giáo là khiếp sợ liền. Nên không ai dám va chạm với bọn chúng cả.

Trình Thanh Trúc từ nãy giờ vẫn đứng cạnh lắng tai nghe, chau mày không nói nửa lời, lúc này bỗng lên tiếng nói:

- Viên tướng công ạ, nghe nói Hoàng Mộc đạo nhân của phái Võ Đang chết trong tay bọn chúng đấy.

Thừa Chí hỏi:

- Ông ta chết như thế nào? Có ai trông thấy không?

Trình Thanh Trúc đáp:

- Nếu lúc bấy giờ có người nào ở đó mục kích thì người đó chưa chắc đã có sống tới bây giờ. Nhưng trên giang hồ, người ta đồn đại rằng Hoàng Mộc đạo nhân chết rất thảm thương. Sau đó, phái Võ Đang cử đại đội tới Vân Nam để trả thù, nhưng không có kết quả gì cả, như vậy mới thật huyền bí, kỳ kỳ chứ?

Sa Thiên Quảng hỏi:

- Có thật Trình huynh không biết mục ăn xin nọ không?

Trình Thanh Trúc đáp:

- Ngày hôm nay đệ đi gần tới biệt thự của Thành vương, bỗng quay ngang trở về, chắc quý vị phải lấy làm ngạc nhiên lắm phải không? Nhưng sự thật, tôi có một sự bí ẩn không thể cho phép phơi trần cho quý vị biết được.

Sa Thiên Quảng cười nói:

- Đệ đã thử tài với lão huynh rồi, biết lão huynh là người cao niên nhưng sức vẫn còn mạnh. Và không ai dám nói lão huynh là người tham sống sợ chết cả.

Trình Thanh Trúc nói:

- Đệ đã nhận sự kỳ thác của một người đã thề độc không nói lộ ra cho ai hay. Sở dĩ đệ không muốn vào Thành vương phủ cũng vì có liên can với việc ấy đấy.

Biết y là thủ lĩnh của một bang phái lớn, mọi người đều tin lời y là thật, nên không ai nhắc nhở đến câu chuyện ấy nữa.

Trong khi mọi người đang ngẫm nghĩ thì bỗng có một gia nhân vào báo cáo:

- Có một cô họ Tiêu xin vào ra mắt Viên tướng công.

Thanh Thanh cau mày, giận giữ hỏi:

- Con nhỏ ấy tới đây làm gì thế?

Thừa Chí vội nói:

- Mời cô ấy vào.

Gia đình vâng lời đi ra liền. Một lát sau, tên gia đình đó dẫn Tiêu Uyển Nhi vào. Vừa vào tới

khách sảnh, Uyển Nhi vội tiến tới trước mặt Thừa Chí, quỳ xuống vái mấy cái, rồi phục xuống khóc lóc. Thấy nàng mặc áo sô, Thừa Chí biết chuyện không lành, cũng vội quỳ xuống đáp lễ, nói:

- Mời Tiêu cô nương đứng dậy. Chẳng hay lệnh tôn đạo nhân có được mạnh giỏi không?

Tiêu Uyển Nhi vừa khóc vừa đáp:

- Cha, cha... cha tôi bị tên gian tặc họ Mẫn giết chết rồi!

Thừa Chí giật mình, đứng dậy hỏi:

- Tại sao thế?

Tiêu Uyển Nhi vội lấy một gói vải ra, để trên bàn mở ra, thấy bên trong có một con dao găm dính đầy máu đen. Cầm con dao lên xem, Thừa Chí thấy chuôi dao có khắc mấy chữ: Võ Đang môn hạ, tử tỵ bói đệ tử Mẫn Tử Hoa thâu chấp (nghĩa môn đồ phái Võ Đang vai vế thuộc hạng chữ tử, Mẫn Tử Hoa nhận lấy). Lợi khí này của phái Võ Đang tặng cho những đệ tử thành nghề dùng để phòng thân.

Tiêu Uyển Nhi vừa khóc vừa nói:

- Sau buổi họp đại hội Thái Sơn, cha tôi và tôi trở về nhà, khi đi qua phủ Từ Châu, vào ngủ trọ khách sạn nọ. Ngày hôm sau, tới giờ thìn vẫn chưa thấy cha tôi vậy, tôi vào phòng gọi, ngờ đâu... Ngờ đâu... trên ngực cha tôi có con dao này... cắm lút tới cán... Viên tướng công... xin Tướng công giải quyết cho...

Chưa dứt lời, nàng đã khóc đến nỗi không thể nói nên lời nữa. Máu ghen đang sôi nổi, Thanh Thanh thấy nàng khóc thảm thương như vậy cũng động lòng thương xót, liền kéo nàng lại gần, lấy khăn tay ra lau chùi nước mắt hộ, và nói với Thừa Chí rằng:

- Đại ca, tên họ Mẫn đã nhận lời không nghĩ tới mối thù ấy nữa, tại sao y lại còn hành vi ti tiện thế này? Việc này đại ca thế nào cũng ra tay giải quyết mới được.

Ngẫm nghĩ một lúc, Thừa Chí mới hỏi:

- Tiêu cô nương, từ khi lệnh tôn bị hành thích tới giờ, cô có gặp tên họ Mẫn lần nào không?

Tiêu Uyển Nhi vẫn khóc lóc, nghẹn ngào trả lời:

- Tôi... tôi... có gặp y hai lần. Chúng tôi đuổi theo y ngày hôm qua vừa tới nơi đây.

Thanh Thanh nói:

- Nếu vậy hay lắm, y có mặt ở trên Bắc Kinh này chúng tôi thế nào cũng kiếm ra.

Cô em cứ yên tâm, thế nào chúng tôi cũng trả thù cho.

Thấy Trình Thanh Trúc và Sa Thiên Quảng ngơ ngác nhìn mọi người, Thanh Thanh biết hai người không rõ chuyện này, liền đem chuyện Thừa Chí ở Kim Linh phá tan Lương Nghi kiếm pháp, giải mối thù cho hai nhà họ Tiêu và họ Mẫn, nói cả ra. Thấy Mẫn Tử Hoa không giữ đạo nghĩa giang hồ như vậy, ai nấy đều công phần. Sa Thiên Quảng nói:

- Mẫn Tử Hoa là cái thứ gì, tôi lão Sa đây thế nào cũng phải đấu với y một trận.

Tiêu Uyển Nhi quay lại vái chào mọi người với giọng nghẹn ngào nói:

- Xin quý vị bá bá thúc thúc chủ trì công lý và đạo nghĩa cho.

Trình Thanh Trúc đập mạnh xuống bàn một cái quát lớn:

- Hiện giờ tên Mẫn Tử Hoa ở đâu? Phái Võ Đang tuy người nhiều thế mạnh thật, nhưng lão Trình này không sợ hãi gì cả.

Uyển Nhi nói:

- Sau khi chúng tôi khâm liệm cha tôi xong, linh cữu gửi ở nhà Vân Tiêu đầu tiêu cục Quảng Võ ở ngay Từ Châu, và chúng tôi gửi cho các võ lâm đồng đạo nhờ tìm kiếm hung thủ hộ. Chắc hẳn cha tôi linh thiêng phù hộ cũng nên, mấy ngày hôm sau, các bạn ở tỉnh Hà Nam cho hay tin, tên gian tặc họ Mẫn vừa ở Hà Nam, thẳng đường đi lên Bắc Kinh. Tất cả hương chủ nội ngoại hương đường của Kim Long bang chúng tôi họp cùng với các đà chủ ở các bến tàu, chia nhau ra đón đường tróc nã tên gian tặc ấy. Chúng tôi đã đấu với y hai lần, nhưng lần nào y cũng trốn thoát cả. Tiểu muội vô dụng quá, còn bị y đâm một kiếm nữa.

Thấy vai nàng u lên, Thừa Chí biết nàng bị thương ở bả vai. Tội nghiệp cho nàng, vì trả thù cha, không quản ngại nguy hiểm, nàng mới bị thương như vậy.

Uyển Nhi lại nói tiếp:

- Ngày hôm qua, chúng tôi đuổi theo y tới Bắc Kinh, và hiện giờ đã biết chỗ trú chân của y rồi.

Thanh Thanh vội nói:

- Nó ở đây? Chúng ta phải đi ngay, bằng không để cho nó tẩu thoát thì uổng công lắm đấy.

Uyển Nhi nói:

- Hiện giờ nó ở một căn nhà ở phố Truyền Gia khu Tây Thành, chúng tôi đã có hơn trăm người canh gác ở xung quanh đó rồi.

Thừa Chí gật đầu khen ngợi, nghĩ thầm: “Nàng tuy ít tuổi, nhưng khôn ngoan thạo đời lắm. Lần này, bang Kim Long động viên tất cả lực lượng, đuổi theo hung thủ lên trên này, quyết phải giết kỳ được tên Mẫn Tử Hoa mới thôi.”

Uyển Nhi lại nói:

- Vừa rồi, tiểu muội gặp một người bạn đã có mặt ở đại hội Thái Sơn cho hay, mới biết Viên tướng công ở đây mà tới thăm đấy ạ.

Sa Thiên Quảng giơ ngón tay cái lên khen ngợi và nói:

- Tiêu cô nương làm việc chu đáo thật, tên Mẫn Tử Hoa đã ở trong tay cô rồi mà còn tới đây mời Viên minh chủ chủ trì công lý và đạo nghĩa để cho giang hồ võ lâm đều phải công nhận Mẫn Tử Hoa đáng giết lắm. Tài thật, giỏi thật!

Thừa Chí nói:

- Các người bên cô bao giờ mới ra tay vây bắt hung thủ?

Uyển Nhi nói:

- Chúng tôi định canh hai đêm nay.

Nàng gói con dao vào trong khăn gói.

Thanh Thanh nói:

- Lát nữa, cô em định dùng con dao này đâm chết kẻ thù phải không?

Uyển Nhi gật đầu.

Nghĩ tới Tiêu Công Lễ suốt đời trọng nghĩa khinh tài, mà rốt cuộc cũng chết một cách bất đắc dĩ như vậy, Thừa Chí thở dài xong lại nghĩ rằng: “Chỉ sợ phái Võ Đang với bang Kim Long từ nay oan oan tương báo, dây dưa cho tới bao giờ mới liễu kết? Mẫn Tử Hoa ám hại người ta như vậy thể nào cũng phải đền mạng nhưng việc này ta phải làm thế nào để cho tất cả đệ tử của phái Võ Đang chịu là phải mới khỏi hậu họa.”

Cơm nước xong, mọi người nghỉ ngơi một lát, Thanh Thanh và Thiết La Hán hai người bị thương phải ở nhà. Đơn Thiết Sinh đã được đưa về nhà riêng rồi. Thừa Chí dẫn Trình Thanh Trúc, Sa Thiên Quảng, chàng Sâm, Hồ Quế Nam, và Hồng Thắng Hải năm người, theo Uyển Nhi đi tới phố Truyền Gia.

Không được đi theo, Thanh Thanh bực mình than thở, và cứ chửi rủa Hà Thiết Thủ, con yêu nữ đã hại nàng phải nằm yên một chỗ như vậy.

Mọi người sắp đi tới phố Truyền Gia đã thấy đệ tử Tiêu Công Lễ lẳng lặng ra nghênh đón, và cho hay Mẫn Tử Hoa đang chuyện trò với sư huynh của y là Đồng Huyền đạo nhân. Bọn đệ tử đó thấy Thừa Chí chịu ra tay trợ giúp, ai nấy đều hân hoan vô cùng. Lần trước, ở nhà Tiêu Công Lễ, Thừa Chí vừa uống rượu vừa ăn thịt gà mà nhất cử đã phá tan kiếm pháp Lương Nghi của phái Võ Đang, tất cả đệ tử của Tiêu Công Lễ đều được mục kích. Cho nên lần này họ thấy Thừa Chí tới báo thù cho lão Bang chủ, tên Mẫn Tử Hoa tất không thể nào tẩu thoát được.

Uyển Nhi hỏi Thừa Chí rằng:

- Bây giờ chúng ta đã ra tay vây bắt được chưa?

Thừa Chí nói:

- Bảo tất cả anh em đứng canh gác bên ngoài, chỉ mấy người chúng ta vào thôi.

Uyển Nhi vâng lời, liền khẽ dặn các Bang hữu vài câu, rồi cùng Thừa Chí với mấy người nhảy qua bờ tường, vào nhà lớn nọ. Hồng Thắng Hải khinh công hơi kém, lúc xuống đất hơi có tiếng động. Đền được trong nhà đó tắt liền.

Uyển Nhi biết kẻ thù đã phát giác bọn mình tới rồi, không thể nào dò thám được nữa, liền khẽ huýt một tiếng còi miệng, bỗng nhiên trên nóc nhà, góc tường, xung quanh nhà đều có người lộ diện. Uyển Nhi lớn tiếng gọi:

- Tên họ Mẫn kia, thử ra ngoài này xem ai đã tới!

Người trong nhà vẫn lặng yên, không trả lời. Uyển Nhi liền ra hiệu bảo anh em trong bang đốt đuốc xông thẳng vào trong nhà. Bốn tên thanh niên của bang Kim Long cầm đuốc đi trước, hai bên có bốn tên khác cầm khí giới đi hộ vệ. Đột nhiên có mấy tiếng “bộp, bộp...” bốn bó đuốc bị người trong nhà ném tắt mất ba, rồi có hai cái bóng người nhảy qua đầu bọn thanh niên kia, phi thẳng ra bên ngoài. Bang chúng của bang Kim Long bốn mặt xông tới bao vây, các bó đuốc đều thấp tỏ sáng như ban ngày.

Đồng Huyền đạo nhân và Mẫn Tử Hoa biết đã bị bao vây, đành chỉ nhờ vả môn kiếm thuật tinh kỳ mà hết sức tử chiến. Hai sư huynh đệ sát lưng nhau đối địch với các bang hữu bang Kim Long, chớp mắt họ đã đâm bảy tên thanh niên bị thương. Nhưng hề có kẻ nào bị thương lui về phía sau thì lập tức có người tiến lên thay thế vào chỗ trống đó ngay.

Càng đánh, bang hữu bang Kim Long càng đông, anh em Mẫn Tử Hoa yên trí sắp bị loạn đao phân thân tới nơi.

Đấu thêm một lát, hai người lại trăm thương thêm ba bốn đệ tử của Tiêu Công Lễ nhưng cánh tay trái của Đồng Huyền đạo nhân cũng bị thương rồi, y liền đổi tay phải cầm kiếm, tiếp tục tranh đấu, cả hai anh em như con hổ điên cuồng, dũng mãnh vô cùng. Chính vì Lương Nghi kiếm pháp của họ, Đồng Huyền tay trái cầm kiếm và Tử Hoa thì dùng kiếm bằng tay phải, hai người tả hữu hộ ứng, sức lực mới mạnh. Bây giờ hai thanh kiếm đều dùng tay phải sử dụng, oai lực tất phải giảm bớt nhiều. Nên không bao lâu mình mẩy của Đồng Huyền và Tử Hoa bị thương thêm vài chỗ.

Thừa Chí đứng cạnh xem, nghĩ thầm: “Một mạng đền một mạng, Mẫn Tử Hoa chết đủ rồi, hà tất còn bắt Đồng Huyền đền mạng nữa?”

Thấy hai người sắp bị nguy hiểm đến nơi, chàng bỗng nhảy vào giữa vòng vây, chỉ múa mấy thế kiếm Kim Xà kiếm của chàng đã chém gãy hai thanh trường kiếm của Đồng Huyền và Mẫn Tử Hoa, đồng thời binh khí của các người bên bang Kim Long cũng bị chém gãy nốt. Xuất kỳ bất ý, mọi người giật mình kinh hãi. Từ khi kiếm được Kim Xà bảo kiếm tới giờ, Thừa Chí chưa hề sử dụng để giao chiến với ai bao giờ, không ngờ nó lại có oai lực kinh người đến thế. Nên cả chàng cũng ngần người giây phút, thấy chém gãy hết khí giới của mọi người, trong lòng áy náy vô cùng, nghĩ thầm: “Thoạt tiên ta chỉ muốn gạt khí giới của mọi người sang một bên, có ngờ đâu lại phá hủy hết binh khí của họ như vậy?”

Lúc ấy, mình mẩy của Đồng Huyền và Tử Hoa đều nhom nhóp những vết máu tươi. Hai người trông thấy Thừa Chí biết là hết hy vọng tẩu thoát. Đồng Huyền vút khúc kiếm gãy xuống đất, cười gượng nói:

- Không biết sư huynh đệ chúng tôi điều gì mang lỗi với các hạ, mà ngài cứ theo dõi chúng tôi ráo riết đến thế này?

Nói xong, đạo nhân móc túi lấy con dao găm ra, nhắm giữa ngực đâm mạnh xuống. Tả chuồng như gió, Thừa Chí khẽ đẩy một cái, con dao chệch ra ngoài đồng thời chàng dùng tay phải nắm lấy cổ tay đạo nhân và cướp luôn con dao găm đó.

Dưới ánh sáng các bó đuốc, ai nấy trông thấy con dao ấy giống hệt con dao của Tử Hoa hành

thích Tiêu Công Lễ, trên cán cũng khắc mười ba chữ như sau: “Võ Đang môn hạ, tử tự bối đệ tử Đồng Huyền thân chấp.”

Đồng Huyền xạm mặt lại, quát lớn:

- Hảo hán chịu chết chứ không chịu nhục. Tôi học nghề chưa thành, không phải địch thủ của ngài, đành cam chết cho ngài trông thấy. Mau trả dao lại cho tôi!

Sợ đao nhân lại tự sát lần nữa, Thừa Chí liền giắt con dao đó vào lưng, nghiêm nét mặt nói:

- Chờ tôi giải quyết xong công việc này, sẽ hoàn lại ngay.

Đồng Huyền nổi giận lớn tiếng nói:

- Ngài muốn giết cứ việc giết tôi chứ tôi không chịu nhục đâu.

Nói xong, đao nhân nhắm mắt Thừa Chí đâm luôn một quyền, Thừa Chí lùi về phía sau một bước để tránh, ngạc nhiên hỏi:

- Tôi có điều gì khi thị đao trưởng đâu?

Đồng Huyền nghiêm nghị nói:

- Con dao găm này của sư tôn phái Võ Đang chúng tôi tặng cho. Tôi đành chịu mất mạng, chứ không được để nó lọt vào tay người khác.

Thừa Chí ngạc nhiên, nghi ngờ vô cùng, nghĩ thầm: “Con dao này, một tang vật quan trọng đến thế, tại sao sau khi hành thích Tiêu Công Lễ rồi, Mẫn Tử Hoa không rút con dao ra đem đi lại để nguyên ở đó làm gì?”

Nghĩ đoạn, chàng móc dao ra, dùng hai tay nâng cao trao cho Đồng Huyền và nói:

- Tôi có một việc muốn thỉnh giáo đao trưởng.

Đỡ lấy con dao, Đồng Huyền thấy chàng ăn nói lễ phép như vậy, liền đáp:

- Xin ngài cứ nói.

Thừa Chí quay lại nói với Uyển Nhi rằng:

- Tiêu cô nương làm ơn đưa cái bọc vải cho tôi.

Uyển Nhi liền đưa gói vải cho chàng, tay cầm song đao, mắt nhìn Mẫn Tử Hoa để đề phòng y cướp giựt. Thừa Chí mở gói vải ra, trong có một con dao găm. Đồng Huyền và Mẫn Tử Hoa đều giựt mình, kêu rú lên. Trông thấy hung khí, các bang hữu bang Kim Long nghĩ lại về cái chết thê thảm của lão Bang chủ, ai nấy đều tức giận, tiến lên mấy bước, chỉ chực nhảy xổ ra chém giết Mẫn Tử Hoa cho người con oán hờn.

Mẫn Tử Hoa hỏi:

- Con... con đao này là dao của tôi! Ngài kiếm ở đâu ra thế?

Nói xong, y giơ tay định cầm lấy con dao đó. Thừa Chí vội rút tay lại, giấu luôn đoản đao đó vào

lòng. Uyển Nhi giơ thanh đao bên trái lên, nhắm cánh tay Tử Hoa chém xuống, Tử Hoa vội nhảy sang bên để tránh. Thấy chém hụt, Uyển Nhi đang định đuổi theo, Thừa Chí vội cản lại và nói:

- Hãy hỏi cho biết rõ ràng câu chuyện đã!

Uyển Nhi ngưng tay lại, không đuổi theo nữa, nhưng nước mắt đã nhỏ ròng xuống đôi má.

Mẫn Tử Hoa nổi giận nói:

- Ngày nọ ở thành Nam Kinh chúng ta đã nói rồi, hai bên giải cừ oán. Tại sao bang Kim Long lại không coi tín nghĩa là gì cả, mấy lần định hãm hại tôi? Ngài gọi Bang chủ Tiêu Công Lễ ra đây hỏi thử xem nếu tôi có điều gì không phải, tôi xin tự vận ngay tại đây, chớ tôi không hàm hồ...

Y chưa nói dứt lời, đã có mấy người trong bang Kim Long nhảy ra, ồn ào quát tháo:

- Bang chủ của chúng ta đã bị nhà ngươi giết chết, nhà ngươi lại giả vờ định chối cãi phải không?

Tử Hoa và Đồng Huyền đều giựt mình kinh hãi hỏi:

- Các ông nói gì thế? Bang chủ Tiêu Công Lễ đã chết rồi ư?

Thấy hai người đều lộ vẻ kinh ngạc, Thừa Chí không cho là họ giả bộ, nghĩ thầm: "Coi thái độ của họ thì không có vẻ gì là giả dối"

Nghĩ đoạn, chàng hỏi:

- Quả thật hai vị không hay biết tin này ư?

Mẫn Tử Hoa đáp:

- Sau khi thua cuộc mất căn nhà đó cho ngài rồi, tôi xấu hổ quá, liền tới phủ Khai Phong kiểm sư huynh trưởng môn của chúng tôi là Thúy Vân đạo trưởng thương lượng. Ngờ đâu, tôi chưa gặp được sư huynh tôi, ở dọc đường không hiểu tại sao anh em bang Kim Long đón đánh tôi, trước sau tôi với anh em bang Kim Long đã đánh nhau hai lần rồi. Còn Bang trưởng Tiêu Công Lễ bỗng tự dung tại sao bị giết thì quả thật tôi không hay biết gì cả. Vậy ai là hung thủ đã giết ông ta?

Là người thông minh lanh lợi, Uyển Nhi nghe xong câu nói của Tử Hoa, nàng biết tình hình khác hẳn sự tưởng tượng bấy lâu nay, liền ghen ngào nói:

- Cha tôi... đã bị... bị người ta dùng con dao găm này giết chết... Như vậy... dù không phải là tự tay ông giết... ít ra người đó cũng là bạn của ông.

Mẫn Tử Hoa tới lúc này mới tỉnh ngộ liền nói:

- Ô, thế thì phải rồi.

Uyển Nhi quát hỏi:

- Phải rồi cái gì?

Tử Hoa hình như định biện bạch nhưng vì kém ăn nói, cứ ấp úng mãi không nói nên lời. Mọi người bên bang Kim Long tưởng y đang ăn năn nổi lỗi nên ai nấy đều cầm dao mác xông vào định đánh. Đồng Huyền tiếp lấy cái thanh kiếm gãy của Tử Hoa, và cùng thanh kiếm gãy của mình, vút cả xuống đất nghiêm nghị nói:

- Nếu quý vị vui lòng để mối thù của Tiêu lão bang chủ mãi mãi không sao trả được và muốn để cho kẻ gian núp một bên cười thầm thì cứ việc tiến lên giết chết hai anh em chúng tôi đi! Chúng tôi không sợ hãi gì cả! Nào, mời quý vị lại đây chém giết đi!

Nói đoạn, đạo nhân trở ngược, thúc thủ để cho mọi người xử quyết. Mọi người thấy vậy đều ngoác nhìn nhau, không ai dám ra tay cả.

Thừa Chí nói:

- Nếu vậy, không phải là Mẫn huynh đã hãm hại Tiêu lão bang chủ?

Mẫn Tử Hoa đáp:

- Bản lãnh của họ Mẫn này tuy không ra gì thật, nhưng tôi còn biết người ta sống ở trên đời, cần phải để hai chữ “Tín, Nghĩa” lên trên hết. Tôi đã thua bởi tay ngài, vả lại biết có kẻ gian ở giữa tác quái thì khi nào tôi còn trở lại đất Nam Kinh gây thù gây oán nữa?

Thừa Chí nói:

- Tiêu lão bang chủ bị hại ở nơi khác chớ không phải là Nam Kinh.

Mẫn Tử Hoa hỏi:

- Ông ta bị hại ở đâu thế?

Thừa Chí đáp:

- Tại phủ Từ Châu.

Đồng Huyền nói:

- Hơn mười năm rồi, anh em chúng tôi chưa hề tới phủ Từ Châu bao giờ. Trừ phi, chúng tôi biết phi kiếm, mới lấy được thủ cấp ở ngoài nghìn dặm xa xôi như thế?

Thừa Chí hỏi:

- Lời nói ấy thật không?

Đồng Huyền đáp:

- Đầu tôi vẫn còn đây.

Đạo nhân vừa nói vừa giơ tay vỗ đầu một cái. Uyển Nhi hỏi:

- Còn con dao găm thì sao?

Đồng Huyền đáp:

- Bây giờ tôi có nói rõ chân tướng chắc quý vị vẫn không tin. Tôi phải dẫn cô đi tới một nơi này, lúc ấy cô sẽ rõ ngay.

Mẫn Tử Hoa vội nói:

- Sư huynh, không thể đưa cô ta đi được.

Đồng Huyền nói:

- Không sao đâu. Viên tướng công và Tiêu cô nương đây là người đứng dẫn tử tế cả.

Mẫn Tử Hoa không ngăn cản nữa. Uyển Nhi lại hỏi:

- Đi đâu thế?

Đồng Huyền nói:

- Tôi chỉ nhận lời của chú và Viên tướng công hai người đi thôi. Còn những người khác phải ở lại đây.

Hồi 19 - Đêm Khua Mở Quan Tài

Trong bang Kim Long bỗng có người đứng lên lớn tiếng nói:

- Y mưu mô định tẩu thoát thì có. Xin Tiêu cô nương chớ có nghe lời y.

Uyển Nhi hỏi Thừa Chí rằng:

- Viên tướng công nghĩ sao?

Thừa Chí trầm ngâm giây phút, nghĩ thầm: “Nhận xét kỹ thì hai vị sư huynh đệ thế nào cũng có ẩn tình gì đây. Ta cứ đi theo họ xem sao thì hơn. Nếu họ có giữ gian kế gì, chắc cũng không thể nào thoát khỏi tay ta.”

Nghĩ đoạn, chàng liền nói:

- Nếu vậy, chúng ta cứ thử cùng đi với họ xem sao?

Uyển Nhi liền quay lại nói với anh em bang Kim Long rằng:

- Có Viên tướng công đi với, chắc họ không dám giở trò gì đâu.

Từ khi Tiêu Công Lễ bị ám hại tới giờ, Tiêu Uyển Nhi đã đương nhiên là Bang chủ mới rồi. Nàng dẫn mọi người đi kiếm hung thủ báo thù, ai nấy đều phục tùng và nghe lời nàng răm rắp. Và mọi người cùng biết Thừa Chí là người nhân nghĩa, võ công lại cao cường. Có người tài ba như thế đứng ra chủ trì công đạo mọi người còn mong gì hơn nữa, nên không ai phản đối cả.

Đồng Huyền nói:

- Mời hai vị đi theo chúng tôi.

Mẫn Tử Hoa vượt tường đi trước. Thừa Chí, Uyển Nhi, và Đồng Huyền theo sau.

Trước khi đi, Thừa Chí đã dặn Sa Thiên Quảng các người đi về nhà trước. Các anh em bang Kim Long do đại đệ tử của Tiên Công Lễ là Ngô Bình hướng dẫn trở về khách sạn chờ đợi.

Thừa Chí và Uyển Nhi theo anh em Đồng Huyền đi về phía Bắc, khi tới chân tường thành, Đồng Huyền lấy dây thừng có móc sắt ra, tung lên trên bờ thành, chờ cho cái móc móc chặt vào bờ tường rồi, mới mời Uyển Nhi leo lên trước, thứ đến là Mẫn Tử Hoa, thứ ba là Thừa Chí, còn Đồng Huyền lên sau cùng. Ra khỏi thành, bốn vị lại tiếp tục đi về hướng Bắc. Lúc ấy đang lúc giữa đêm, trăng sáng như bạc, lối đi càng lúc càng khập khễnh khó đi. Đi được bốn năm dặm đường, Đồng Huyền cùng Tử Hoa đưa hai người đến nơi hoang vu này thì có gì đáng lạ để xem xét.

Lên trên núi, lại đi được hai ba dặm nữa, lối đi đều là những hộc đá gồ ghề cản trở khó đi. Nhưng nhờ có khinh công khá cao, bốn người vẫn tiếp tục tiến lên, từ hòn đá này nhảy sang hòn đá nọ. Lúc sắp tới đỉnh núi, Uyển Nhi đã thở hổn hển, Thừa Chí liền nắm tay nàng và nói:

- Để tôi giúp đỡ cô nương một tay.

Không thấy chàng tốn sức gì cả, Uyển Nhi đã thấy người nhẹ nhõm nhiều. Một lát sau, hai người đã đi nhanh hơn anh em Tử Hoa và lên tới đỉnh núi trước. Trên đỉnh núi càng nhiều hộc đá gồ ghề hơn, có tảng đá trông như con mãnh thú, âm thầm như ở trong địa ngục, khiến Uyển Nhi cũng phải sồn lòng.

Không bao lâu, Đồng Huyền và Tử Hoa cũng lên tới đỉnh núi. Đi tới sau một tảng đá lớn, Đồng Huyền cầm một hòn đá lên gõ ba cái, ngừng một lát, lại gõ hai, sau cùng gõ ba cái, rồi dọn tảng đá lớn và mấy tảng đá khác sang bên, bỗng lộ ra một cái quan tài. Đang sồn lòng, Uyển Nhi lại trông thấy cái quan tài đó càng sợ hãi thêm.

Đồng Huyền mở nắp quan tài ra, cái xác chết đột nhiên ngồi dậy, Uyển Nhi sợ quá, rú lên một tiếng rồi đứng chờ người ra. Cái xác ấy bỗng nhiên lên tiếng hỏi:

- Sao hai người lại đưa người lạ tới đây thế?

Đồng Huyền đáp:

- Hai vị này là bạn tốt cả. Viên tướng công đây là đệ tử của Kim Xà Lang Quân, còn Tiêu cô nương là tiểu thơ của Tiêu Công Lễ võ sư.

Cái xác chết liền nói với Thừa Chí và Uyển Nhi rằng:

- Xin hai vị thứ lỗi cho, bản đạo bị thương không thể ngồi dậy chào được.

Đồng Huyền nói với Thừa Chí rằng:

- Đạo nhân đây là sư huynh Chuồng môn phái Võ Đang chúng tôi tên là Thủy Vân đạo nhân. Vì tránh kẻ thù và dưỡng thương, nên phải lên ở trên này.

Tới lúc này, Thừa Chí và Uyển Nhi mới hay người đó không phải là xác chết. Hai người liền cúi chào. Thủy Vân đạo nhân vội đáp lễ.

Thừa chí thấy mặt Thủy Vân nhợt nhạt không có máu, giữa trán từ trên sọ xuống tới sống mũi có một cái sẹo đỏ hồng, vết thương vẫn còn mới, với bộ mặt trắng bạch ấy, thêm vết sẹo đỏ trông Thủy Vân càng kinh khủng hơn nữa. Thủy Vân đạo nhân bỗng hờn nói:

- Lúc sư phụ tôi Hoàng Mộc đạo nhân còn sống, người vẫn hay lai vãng với tôn sư Kim Xà Lang Quân Hạ lão sư. Mỗi khi Hạ lão sư tới núi Võ Đang luyện tập hoặc luận kiếm thuật với thầy tôi, đều có bản đạo đứng hầu tại đó. Hạ lão tiên bối vẫn mạnh giỏi đấy chứ?

Không muốn giấu diếm Thủy Vân đạo nhân, Thừa Chí liền đáp:

- Cụ ấy đã khuất núi từ lâu năm rồi.

Thủy Vân đạo nhân thở dài một cái rồi lịm đi lát lâu, mới khẽ nói:

- Vừa rồi bản đạo thấy Đồng Huyền sư đệ nói tới các hạ là đệ tử của Kim Xà tiên bối, bản đạo vui mừng biết bao trong bụng nghĩ chỉ có cụ ta ra tay, mới thù lớn của sư phụ chúng tôi mới mong trả nổi. Hà! Có ngờ đâu cụ ta lại quy sơn đạo rồi. Như vậy chúng tôi đành phải để cho kẻ gian hoành hành, chứ còn biết làm sao nữa!

Uyển Nhi nghĩ: “Vi báo thù cho cha mà ta phải tới đây. Ngờ đâu, lại thêm ra một vụ báo thù cho thầy nữa.”

Thừa Chí lại nghĩ rằng: “Không biết kẻ thù của họ lợi hại như thế nào mà trong thiên hạ này, ngoài Kim Xà Lang Quân ra, không ai có thể chế phục kẻ gian đó?”

Lúc ấy Đồng Huyền khẽ khẽ chuyện bang Kim Long tìm sự tới đây cho Thủy Vân nghe, và yêu cầu vị đại sư huynh giải thích cho Uyển Nhi hay. Thủy Vân đạo nhân bỗng kêu “hừ” một tiếng, rồi càng nghe càng tức giận, đột nhiên giơ bàn tay đập mạnh xuống nắp quan tài đánh “cách” một cái, nắp quan tài sứt ngay một mảnh. Giật mình, Thừa Chí nghĩ thầm: “Võ công của người này còn cao cường hơn hai sư đệ của y rất nhiều. Tài ba như thế, tại sao y còn sợ hãi đến nỗi phải giả vờ chết, nằm trốn trong quan tài như vậy nhỉ?”

Thủy Vân đạo nhân nói:

- Tiều cô nương! Đệ tử của phái Võ Đang chúng tôi khi thành nghề, thể nào cũng được sư phụ tặng cho một con dao găm. Bản đạo may mắn được nhận chức Chuông môn, tuy bản lãnh không ra gì, nhẫn nhục nằm ở đây dưỡng thương, nhưng dù sao cũng không dám nói dối bạn nửa câu. Tiều cô nương có biết con dao đó dùng làm gì không?

Uyển Nhi đáp:

- Tôi không biết nó dùng để làm gì.

Thủy Vân đạo nhân ngẩng đầu lên nhìn mặt trăng tỏ dài một tiếng rồi nói:

- Thời Chuông môn Tổ sư của phái chúng tôi là Huyền Hư đạo trưởng, kiếm thuật thiên hạ vô song. Chỉ tiếc rằng tánh nết của Tổ sư chúng tôi hơi nóng nảy một chút, giết người không ít, kết thù khá nhiều nên kiếm khách của các môn phái khác đại hội ở núi Hằng Sơn dùng chiến thuật luân xa, nghĩa là lần lượt vào đánh một mình ông ta. Huyền Hư đánh nhiều trận làm không ít đối thủ bị thương, nhưng sau cùng, vì mệt mỏi quá, ông ta cũng bị thương mấy chỗ liền rút dao găm ra tự tử. Bởi vậy, về sau các Chuông môn nhân của võ đang mỗi khi thâm nhận đồ đệ đều tặng cho 1 con dao găm. Đồng Huyền sư đệ! Chú đi sang bên kia!

Đồng Huyền không hiểu dụng ý của sư huynh nhưng vẫn cứ tuân lời đi thẳng ra chỗ Thủy Vân chỉ định. Chờ cho Đồng Huyền đi ra khỏi đấy mấy trăm bước, Thủy Vân kêu gọi:

- Thôi đứng yên ở đấy!

Đồng Huyền ngừng bước lại. Thủy Vân khẽ hỏi Mẫn Tử Hoa rằng:

- Mẫn sư đệ, lúc sư phụ tặng dao cho chú, có bốn câu huấn thị, chú còn nhớ không?

Mẫn Tử Hoa nghiêm chỉnh nói:

- Thưa sư huynh, bốn câu đó là: Nghiêm Giới Tư Sát (nghiêm cấm tàn sát những người có tư thù với mình hoặc giết chóc ngầm ngấm), Thiệu Thị Trân Tạng (giấu kín và quý con dao này như vật báu), Nghĩa Sở Bất Địch (vì nghĩa mà chiến đấu với địch, nếu thua thì...), Cử Dĩ Tự Tường (Lấy ra mà tự tử.)

Thủy Vân gật đầu, lại chỉ một nơi khác và nói:

- Chú đi sang bên kia.

Chờ Tử Hoa đi xa rồi, Thủy Vân liền gọi Đồng Huyền quay trở lại, hỏi:

- Đồng Huyền sư đệ, lúc sư phụ tặng con dao gươm cho chú, còn nói bốn câu huấn thị gì thế?

Đồng Huyền cũng nghiêm chỉnh đáp:

- Nghiêm Giới Tư Sát, Thiện Thị Trân Tạng, Nghĩa Sở Bất Địch, Cử Dĩ Tự Tường.

Thủy Vân gọi Mẫn Tử Hoa quay trở lại, rồi nói với Thừa Chí và Uyển Nhi rằng:

- Bây giờ hai vị có thể tin rồi chớ? Tệ phái quả thật có câu huấn thị như vậy. Tệ phái đệ tử dù tồi bại đến đâu cũng không dám dùng con dao này mà đi giết kẻ thù của mình.

Thừa Chí nói:

- Nếu vậy, con dao này có thể gọi là giới sát đao phải không?

Thủy Vân đáp:

- Vâng, dao găm vốn là lợi khí để giết người nhưng tệ phái lấy Hư Huyền tổ sư làm gương, từ đời thứ mười lăm liền định ra một nội quy rất nghiêm ngặt, từ đó các sư đệ có muốn sát gian diệt ác thì phải được lệnh của Chuồng môn mới dám thi hành. Ngoài ra, trong lúc bị kẻ địch vây đánh, bắt buộc phải tự vệ mới được sử dụng tới con dao này. Nếu ai trảm sát lầm một người lương thiện hay một kẻ tội ác tày trời mà trước khi ấy chưa được Chuồng môn cho phép, thì tới khi đại hội của bốn phái hai năm họp một lần, là phải lấy hung khí này ra tự bái trước mặt các anh em trong phái để tạ lỗi. Ví dụ như Mẫn sư đệ chẳng hạn, muốn giết Tiêu lão bang chủ để báo thù cho anh, thoát tiên có được bản đạo cho phép thật, nhưng sau đó Mẫn sư đệ đã biết vụ oán thù ấy do kẻ gian mưu mô, mà chú ấy còn đi giết Tiêu lão võ sư thì chú ấy đã phạm nội quy của môn phái rồi đó.

Nói tới đây, đạo nhân thở dài một cái, rồi lại nói tiếp:

- Con dao giới sát này dùng để tự sát nếu đệ tử của phái Võ Đang khi giao chiến với địch, đánh không lại người mà đối phương cứ đánh đuổi mãi, không sao thoát thân được, thì dùng con dao này để tự sát, cho khỏi tổn hại đến thanh danh của phái Võ Đang. Nếu Mẫn sư đệ cứ khăng khăng đòi giết kẻ thù thì thiếu gì khí giới khác để hành thích Tiêu bang chủ ấy cứ phải sử dụng tới con dao sát giới này làm gì? Hành thích như thế là phạm quy luật của môn phái rồi, như vậy chú ấy đại gì còn để nguyên con dao này ở đây cho người ta biết mình là hung thủ?

Nói tới đây, Thừa Chí và Uyển Nhi cứ gật đầu lia lịa. Thủy Vân lại nói tiếp:

- Tiêu cô nương, mời cô hãy đọc lá thơ này.

Nói xong, đạo nhân lấy một gói vải ở trong góc quan tài ra, mở gói lựa chọn lấy lá thơ đưa cho Uyển Nhi.

Uyển Nhi đưa mắt nhìn Thừa Chí thấy chàng gật đầu liền đỡ lấy lá thơ, và dưới ánh trăng, nàng thấy phong bì đề: “Kính gửi Thủy Vân sư huynh”

Nàng thấy cạnh đó còn hai chữ “thượng khẩn”, và nhận ngay ra bút tích của Tử Hoa, rút trong

phong bì ra, thấy giấy viết có in bảy chữ như sau: An Huy Thông Thương đại khách sạn, nàng mới hay cái thơ này viết ở An Huy. Trong thơ viết lệch lạc, văn phạm khiếm thông, nàng liền cất tiếng đọc: “Thưa đại sư huynh, việc Tiêu Công Lễ tiểu đệ đã biết rõ do kẻ gian mưu đã lừa dối tiểu đệ, vì thế mới thù ấy coi như hủy bỏ. Nhưng đêm hôm qua, con dao giới sát của đệ vô ý đã bị tên đầu tặc gian ác lấy trộm. Thật hổ thẹn với đại sư huynh quá. Nếu đệ không kiếm được và lấy lại con dao đó, đệ không còn mặt mũi nào ngó sư huynh nữa. Chúc đại sư huynh mạnh giỏi. Tiểu đệ Mẫn Tử Hoa kính thư.”

Đọc tới đây, Uyển Nhi tay run cầm cập, rồi từ từ quỳ xuống vái lạy Mẫn Tử Hoa và nói tiếp:

- Mẫn thúc thúc, cháu đã trách lầm chú, thật thất lễ với chú quá.

Nói xong, nàng quay lại vái lạy Đồng Huyền. Mẫn Tử Hoa và Đồng Huyền cũng vội đáp lễ.

Mẫn Tử Hoa nói:

- Không biết tên đầu tặc nào đã hãm hại Tiêu sư phụ, lại còn để con dao ấy cắm nguyên ở chỗ vết thương, với thâm ý để cô nương nghi ngờ tôi là thủ phạm.

Uyển Nhi nói:

- Cháu lỗ mãng quá, không nghĩ tới điều đó, cứ tưởng Mẫn thúc thúc đi giết hại cha cháu, và còn lưu dao lại để thị oai, tỏ ra ta đây là anh hùng hảo hán.

Tử Hoa nói:

- Tôi với Đồng Huyền sư huynh đi tìm kiếm khắp nơi mà không thấy con dao của tôi và tên đầu tặc ấy đâu cả. Sau nhận được thiệp mời của đại sư huynh, gọi tôi tới kinh sư, nên chúng tôi mới lên đường. Giữa đường, bỗng nhiên thấy cô và các anh em trong quý bang cứ nhắm chúng tôi mà đánh, chém loạn xạ. Cũng may nhờ có Viên tướng công tới, việc này mới vỡ lẽ.

Thừa Chí cứ luôn miệng khiêm nhượng, không nhận có công trong vụ này.

Thủy Vân nói:

- Chờ việc của chúng tôi kết thúc xong, nếu bản đạo may mắn được sống sót, thể nào cũng giúp cho Tiêu cô nương tìm kiếm tên gian tặc ăn trộm dao giết người gây oán gieo họa ấy.

Uyển Nhi lại vái chào tạ ơn, rồi trao con dao trả Mẫn Tử Hoa. Chắc anh em họ còn có chuyện bí mật bàn tán với nhau. Thừa Chí tự nghĩ mình là người ngoài không tiện tham dự vào đó liền chấp tay vái chào và nói:

- Đệ xin bái biệt.

Hai người đi được vài trăm bước, đang sắp sửa xuống núi bỗng nghe thấy Đồng Huyền kêu gọi:

- Mời hai vị hãy lưu lại.

Thừa Chí và Uyển Nhi đều ngừng bước. Đồng Huyền đạo nhân chạy tới nói:

- Viên tướng công, Tiêu cô nương, bản đạo có một việc muốn nói, xin hai vị chớ có trách cứ nhé?

Thừa Chí đáp:

- Mời đạo trưởng cứ nói.

Đồng Huyền nói:

- Xin hai vị chớ có tiết lộ những việc đã trông thấy ở đây. Chính ra bản đạo không được phép nhắc nhở mấy lời này nhưng vì nó liên can tới mạng của sư huynh chúng tôi, nên bản đạo bắt buộc phải có mấy lời yêu cầu hai vị như vậy.

Theo quy luật giang hồ, bất cứ người nào, khi đã mắt thấy tai nghe những chuyện bí ẩn của đảng phái khác, mà không giữ kín miệng là mang tai họa vào thân liền. Thừa Chí và Uyển Nhi tất nhiên biết rõ quy luật ấy lắm, nhưng Đồng Huyền vẫn chưa yên tâm, mà dám nói trắng ra như vậy, không sợ chạm lòng tự ái của hai người, thì đủ thấy việc này quan trọng như thế nào? Thừa Chí là người giàu lòng nghĩa hiệp, tuy việc đó không liên can gì tới mình, nhưng vừa rồi chàng trông thấy Thủy Vân đạo trưởng vô ý đập sứt một mảnh quan tài, đã biểu lộ võ công cao cường, vì vậy chàng mới có ý ra tay giúp đỡ, liền hỏi Đồng Huyền:

- Không hiểu lệnh sư huynh có việc gì nguy nan đến thế? Đệ tuy bất tài họa chẳng có thể giúp được một tay cũng nên.

Đồng Huyền đã giao chiến với Thừa Chí rồi biết võ công của chàng tuyệt luân không những hơn mình gấp mười lần và còn giỏi hơn cả Thủy Vân sư huynh Chuông môn của mình nhiều. Nghe chàng ngỏ ý muốn ra tay giúp, đạo nhân mừng quá, vội nói:

- Được Viên tướng công trượng nghĩa tương giúp, anh em chúng tôi còn gì được hân hạnh bằng. Bản đạo xin thưa trình với sư huynh ngay.

Nói xong, Đồng Huyền hấp tấp quay trở lại, khẽ thưa cùng Thủy Vân và Tử Hoa hay. Ba anh em bàn tán với nhau hồi lâu, hình như có vẻ khó bề quyết định. Thừa Chí nghĩ: “Nếu anh em họ không muốn người ngoài dự vào, thì chúng ta cũng chả can thiệp tới nữa.”

Nghĩ đoạn, chàng lớn tiếng nói:

- Hai vị đạo trưởng và Mẫn huynh, đệ xin phép đi trước, chúng ta sẽ có ngày tái ngộ.

Thủy Vân vội kêu gọi:

- Viên tướng công, mời Tướng công quá bộ lại đây, chúng tôi có mấy lời thưa cùng.

Thừa Chí đi tới gần ba anh em đạo sĩ, Thủy Vân nói:

- Viên tướng công vui lòng giúp đỡ chúng tôi, cả ba anh em chúng tôi đều cảm ơn vô cùng. Nhưng việc này là việc tư của bốn phái, hơn nữa lại hung hiểm vô cùng, nên không dám vô duyên vô cớ cuốn Tướng công sa vào chỗ nguy nan. Xin Tướng công nên rõ nguyên ủy chớ hiểu lầm mà trách cứ chúng tôi.

Nói xong đạo nhân chấp tay vái chào. Biết đó là lòng tốt của họ nên mới nói thẳng ra như vậy, Thừa Chí nghĩ: “Đạo sĩ này cũng khảng khái đấy.”

Chàng liền đáp lời:

- Đạo trưởng khiêm tốn quá. Nếu việc đó nan giải như vậy, đệ xin cáo từ thôi. Đạo trưởng khi nào muốn cần dùng tới tiểu đệ, xin cứ cho hay. Cả tiền bạc, đệ cũng sẵn sàng có, nội trong chốc lát, đệ có thể trừ bị mấy chục lượng bạc ngay. Hoặc giả đạo trưởng cần nhiều người giúp sức thì anh hùng hào kiệt bảy tỉnh đệ có thể điều khiển được cả. Tóm lại, bất cứ lúc nào, đạo trưởng muốn cần đệ, cứ việc gửi thơ đến đội phó Chính Điều Tử là đệ sức nhận được ngay.

Cúi đầu không nói gì, bỗng thở dài một cái, rồi Thủy Vân nói:

- Viên tướng công đã nghĩa khí như vậy tuy việc của chúng tôi nói ra rất mất thể diện, nhưng nếu chúng tôi còn giấu diếm Tướng công nữa thì chúng tôi không biết điều tí nào cả. Mời hai vị ngồi chơi, Đồng Huyền sư đệ kể rõ cho hai vị nghe đi.

Sau khi mời hai người ngồi yên trên một tảng đá lớn rồi. Đồng Huyền cũng chọn một tảng đá khác ngồi, rồi nói:

- Ân sư chúng tôi là Hoàng Mộc đạo nhân, tánh ưa hoạt động, thích ngao du khắp mọi nơi, trừ hai lần đại hội của phái Võ Đang hằng năm, sư phụ chúng tôi ít có mặt ở trên núi, Tết Trung Thu năm trước đây, nhân ngày đại hội của tệt phái, chúng tôi không thấy sư phụ về núi chủ trì, và không gửi thư về cho hay. Chưa bao giờ có như thế nên tất cả đệ tử đều lo âu và ngạc nhiên. Chúng tôi biết ông ta đi về phương Nam kiếm thuốc, liền chia nhau đi Vân Nam và hai tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây tìm kiếm. Ngờ đâu tìm mãi không thấy tăm hơi gì cả. Tôi và Mẫn sư đệ ở khách sạn nọ được Truy Phong Kiếm Vạn Phương của phái Điểm Thương tỉnh Vân Nam đưa tin báo có việc khẩn cấp, mời anh em chúng tôi cùng đi ngay đến phủ Đại Lý nhà Vạn đại ca. Tới nơi, chúng tôi thấy anh ta bị thương nặng, nằm liệt giường liệt chiếu, hỏi ra mới hay vì ân sư chúng tôi mà anh ta vị lụy như vậy.

Thừa Chí bỗng nhớ tới lời Trình Thanh Trúc nó, Hoàng Mộc đạo nhân bị Ngũ Độc giáo giết chết, liền gật đầu mấy cái, lại để ý nghe Đồng Huyền nói tiếp:

- Truy Phong Kiếm đại ca nói: hôm đó anh ta ra ngoài thành Đại Lý thăm bạn. Khi tới ngoại ô, trông thấy ân sư chúng tôi đang bị người ta vây đánh, anh ta định rút kiếm ra đánh giúp. Ngờ đâu, đối phương tay nào cũng là cao thủ cả. Ân sư chúng tôi và anh ta quá bất địch chúng, anh ta bị thương trước, chết giắc tại chỗ. Sau nhờ có người cứu, cõng luôn về nhà. Còn ân sư chúng tôi thì không biết sống chết ra sao. Đầu vai và dưới sườn của Vạn đại ca bị móng tay gang cào sướt, những móng tay đó có chất độc rất mạnh. Xét tình hình, chúng tôi đoán chắc đối phương là Ngũ Độc giáo. Sau đó, Vạn đại ca phải đi xa nghìn vạn dặm, trải qua bao gian truân khổ sở, mới kiếm được danh y chữa cho khỏi chết. Tất cả đệ tử đời thứ ba mươi hai của phái Võ Đang lên đường đi Vân Nam tìm kiếm ân sư, và tìm Ngũ Độc giáo để báo thù. Bốn năm nay tuyệt vô tăm tích, ân sư chúng tôi sống chết ra sao cũng không biết, Ngũ Độc giáo lại bí ẩn vô cùng, không sao gặp được một tên giáo dân nghèo nào của giáo phái ấy cả. Lại tìm kiếm thêm ba năm, chúng tôi vẫn không có manh mối gì hết, mọi người mới rời Vân Nam. Sau ở phía Bắc có tin đồn tới, nói Giáo chủ Ngũ Độc giáo Hà Thiếu Thủ đã tới đô thành Bắc Kinh rồi...

Thừa Chí bỗng “ủa!” một tiếng. Đồng Huyền hỏi:

- Viên tướng công có quen biết nàng ta không?

Thừa Chí đáp:

- Hôm qua tôi có mấy người bạn vừa bị bàn tay độc ác của nàng ta đánh trọng thương.

Đồng Huyền nói:

- Nếu vậy thật may mắn quá. Chúng tôi vừa được tin đó, đại sư huynh tôi vội truyền ngay lệnh khẩn xuống, các đệ tử Võ Đang liền về tụ tập ở Bắc Kinh ngay. Trong khi chúng tôi đi lên đây, dọc đường gặp Tiêu cô nương và các anh em trong bang Kim Long. Những chuyện hiểu lầm đó, ta không cần nhắc tới nữa. Đại sư huynh tới Bắc Kinh trước chúng tôi và đã gặp được Hà Thiết Thủ. Đại sư huynh tôi chất vấn nói tại sao lại giở thủ đoạn độc ác hãm hại sư phụ chúng tôi? Con Tiệp tỳ Hà Thiết Thủ cứ chối cãi là chưa hề gặp sư phụ chúng tôi bao giờ. Đại sư huynh tôi nổi giận liền đánh nhau với nó một trận. Nó tài ba và khôn lăm, đại sư huynh tôi sơ ý một chút là bị móc bên tay trái của nó móc phải một cái đồng thời lại bị trúng năm mũi ám khí. Nó yên trí ám khí có chất độc, thể nào sư huynh tôi cũng phải chết, nó cười khinh vài tiếng, rồi cùng thủ hạ đi liền. Ngờ đâu đại sư huynh tôi nội công rất tinh thâm, và lại biết trên người của đối phương cái gì cũng có dính chất độc cả, cho nên trước khi đấu võ đã uống rất nhiều thuốc giải, mới không nguy hiểm tới tánh mạng là thế.

Thủy Vân thở dài một cái rồi nói:

- Sợ nàng ta biết bản đạo chưa chết, lại tới đây chém giết kỳ tuyết, cho nên bản đạo không dám dưỡng thương ở nhà trọ mà phải kiếm tới chốn kỳ quái này để tịnh dưỡng. Chỉ mong qua độ ba tháng nữa là khí độc dần dần tan hết. Có lẽ sư phụ tôi đã tuyệt mạng bởi con tiệp tỳ ấy rồi. Mối thù này bản đạo phải báo cho kỳ được. Nhưng kẻ thù bản lãnh cao cường quá, nên sư huynh tôi không muốn liên lụy đến các vị

Mẫn Tử Hoa nói:

- Tại sao Viên tướng công lại kết thù oán với Ngũ Độc giáo?

Thừa Chí liền kể lại chuyện Thanh Thanh ở bờ hồ thưởng tuyết, tình cờ gặp Độc Cái Tề Vân Ngao, và Trình Thanh Trúc bị mù ăn xin dùng móng tay độc đánh cho mà bị thương.

Thủy Vân nói:

- Viên tướng công với chúng đâu có thâm thù gì, chỉ bị thiệt thòi qua loa thôi, thì theo ngụ ý, mình vàng lá ngọc như Tướng công không nên dây dưa với lũ người độc như rắn rít ấy làm gì.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Ta còn mang thù cha trên thân, lại phải giúp Sấm Vương và nghĩa huynh Lý Nham khơi đại sự thì ta không nên coi trọng những việc tư thù này. Bằng không ta cứ dây dưa vào thì không biết đến bao giờ mới kết liễu được!”

Nghĩ đoạn, chàng gạt đầu vài cái, rồi nói:

- Đạo trưởng nói rất phải. À, tôi có một con Băng Thiềm có thể giải hết chất độc cho đạo trưởng.

Đồng Huyền và Mẫn Tử Hoa vội đỡ Thủy Vân ra khỏi quan tài. Thừa Chí lấy con Băng Thiềm ra hút độc cho đạo sĩ, quả nhiên thấy nhẹ và dễ chịu ngay. Thấy trên núi không có sẵn rượu để rửa những chất độc đã hút vào mình con Băng Thiềm, Thừa Chí liền đưa con nọ cho Đồng Huyền mượn và còn dặn cách sử dụng nữa. Đồng Huyền vái chào lia lịa cảm ơn và hứa chữa khỏi Thủy

Vân là hoàn lại bảo vật ngay.

Thừa Chí và Uyển Nhi thủng thẳng xuống núi, đi tới nửa đường, Uyển Nhi bỗng ngồi sụp xuống một tảng đá, ôm mặt khóc lóc. Thừa Chí bỗng hỏi:

- Sao thế? Tiên cô nương thấy sao? Trong người thấy khó chịu phải không?

Uyển Nhi lắc đầu, lau chùi nước mắt xong, lại như thường, đứng dậy đi luôn.

Thừa Chí nghĩ: “Bây giờ, chúng ta với phái Võ Đang đã hóa địch thành bạn rồi, nhưng việc trả thù cha của nàng lại hóa viễn vông. Thời buổi này thật hiếm có người đảm đang như cô bé này.”

Khi hai người về tới thành, trời đã tảng sáng rồi. Thừa Chí đưa nàng về tới nhà trọ của bang Kim Long trú ngụ, rồi mới trở về nhà riêng.

Nhưng chàng lại giở khinh công “Bách Biến Quỷ Ảnh” (bóng ma biến trăm lần) của Mộc Tang đạo nhân truyền cho đi trên các nóc nhà, hết mái này sang mái khác, qua được mấy con đường, đang cao hứng thì bên tai có tiếng quát khê: “Tài ba lắm.”

Thừa Chí ngừng chân lại, thấy một cái bóng trắng ở bên cạnh lướt qua và cười với chàng rằng:

- Anh có đuổi được tôi không?

Người đó vừa nói dứt lời đã tiến lên trước chàng bảy tám trượng rồi. Thấy người đó nhanh nhẹn hơn các người thường nhiều, Thừa Chí giựt mình nghĩ thầm: “Người ấy là ai thế? Khinh công của y sao lợi hại như vậy?”

Tánh thanh niên háo thắng, chàng nhún mình đuổi theo liền. Người nọ cứ cắm đầu chạy như bay. Tuy nhiên khinh công của Thừa Chí vẫn cao thâm hơn, chỉ trong chốc lát, chàng đã vượt qua mặt người nọ vài trượng, mới quay đầu lại nhìn.

Người nọ ỏn ẻn vừa cười vừa nói:

- Đến ngày hôm nay, tôi mới phục tài Tướng công.

Nàng nói xong, lấy tay áo che mồm, thân hình ẻo lả như cành hoa uốn éo trước gió, nàng là Giáo chủ Ngũ Độc giáo Hà Thiết Thủ, mặc quần áo trắng, đứng trên mái ngói đen, càng trắng bệch thêm. Quần áo dạ hành của người trong võ lâm, không màu đen thì màu xám, để tiện đi trong bóng tối, khỏi bị người ngoài trông thấy và gặp lúc giao chiến, kẻ địch không biết mình ở đâu, mà lao phóng ám khí. Nhưng nàng lại mặc quần áo trắng, trái hẳn thường lệ, nếu không tự ý võ nghệ cao cường nàng đâu dám táo bạo như vậy.

Ngắm trông nàng giây lát, Thừa Chí chấp tay chào và nói:

- Hà giáo chủ định chỉ giáo gì thế?

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Hôm nọ, Viên tướng công giá lâm, bên cạnh chúng ta có nhiều người vương chân vương cẳng, không thể tập trung tinh thần mà phân cao thấp được cho nên, hôm nay tiểu muội định tâm đến đây để lãnh giáo Viên tướng công vài thế võ.

Nàng vừa nói vừa cười, giọng nói ẻo lả, thân hình rung động.

Thừa Chí nói:

- Võ nghệ của Giáo chủ cao cường hơn người, so với phái nam nhi chúng tôi, tẻ nhạt cũng ngang hàng với nhân vật số một số hai trong giới võ lâm, nên để chịu phục.

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Ngày hôm nọ thấy quyền, chưởng phong của Tướng công lợi hại lắm. Tiểu muội kém hơi sức nên không dám so tài. Hôm nay chúng ta thử đấu khí giới xem sao?

Không chờ Thừa Chí trả lời, nàng rút cây roi quấn ở lưng ra vụt liền. Cây Nhuyễn tiên đó, từ đầu roi chỉ cuối, đều có gai ngược, hễ đánh trúng người là móc cả da thịt của người ta ra ngay.

Hà Thiết Thủ thở thở nói:

- Viên tướng công, cây Nhuyễn tiên này của tiểu muội gọi là Hiết Võ tên (roi đuôi bò cạp). Những gai ở xung quanh roi đều có chất độc, Tướng công nên cẩn thận thì hơn.

Thấy nàng nói như vậy, Thừa Chí cũng phải rùng mình. Giọng nàng rất nhu mì và âu yếm vô cùng, nhưng lời nói lại lợi hại khủng khiếp quá nỗi, thật không tương xứng chút nào. Không muốn vô duyên vô cớ chiến đấu với nàng, Thừa Chí chấp tay nói:

- Xin khát để khi khác!

Chàng chưa lùi ra, Hà Thiết Thủ đã quất cây roi tới trước ngực rồi.

Thừa Chí mỉm cười, ngửa người về phía sau, tránh khỏi mấy roi đó, và không để Hiết Võ tên đánh tới lần thứ hai, đã nhảy ra xa ngoài nơi đó mấy trượng rồi. Biết không sao đuổi kịp, Hà Thiết Thủ bèn lên tiếng chọc tức:

- Không ngờ đệ tử của Kim Xà Lang Quân lại hèn kém đến thế! Làm bại hoại cả oai danh của sư tôn, hà, hà...!

Ngẩn người ra giây phút, Thừa Chí nghĩ: “Mấy lần ta đã nhường nhịn mà nàng cứ tưởng ta sợ hãi thật. Có lẽ Ngũ Độc giáo đã nuông chiều và dung túng nàng quen rồi.”

Vừa nghĩ tới đây, chàng đã thấy bóng trắng thoáng qua, Hiết Võ tên đem mùi tanh hôi đánh tới mặt rồi. Chàng nghĩ: “Người quang minh chánh đại, có bao giờ dùng khí giới hèn hạ này đâu? Nàng là một thiếu nữ xinh đẹp như thế mà lại chịu đi vào con đường tà ma như vậy? Thật đáng tiếc quá?”

Biết cây roi của đối phương có chất độc rất lợi hại, không tiện ra tay cướp giật, chàng liền thọc hai tay vào trong áo, rồi cứ xoay chong chóng tránh Đông né Tây. Mặc dầu thân pháp của Hà Thiết Thủ rất nhanh, nhưng không sao đụng chạm nổi vạt áo của chàng. Chỉ trong chớp mắt, chàng đã tránh được hơn hai mươi hiệp rồi.

Hà Thiết Thủ bực mình quát lớn:

- Tướng công cứ tránh né như thế không phải là anh hùng hảo hán.

Thừa Chí cười nói:

- Cô nương muốn thách tôi đoạt cây Độc tiên phải không? Có khó gì đâu?

Nói đoạn, chàng cúi mình xuống, hai tay nhặt luôn hai viên ngói, hai mắt nhìn chăm chăm bóng của cây roi, khi đã nhận thấy rõ đường lối rồi, hét lớn:

- Buông cây Tiên ra!

Chàng kẹp luôn cây roi vào giữa hai viên ngói, thuận tay giựt mạnh một cái, và đồng thời chân phải đá lên luôn ba cái. Không ngờ chân của đối phương lợi hại đến thế, nàng đang định dùng sức cướp lại roi, thì mũi chân của Thừa Chí đã đá tới đùi mình rồi, đành phải buông roi ra lùi về phía sau. Ngờ đâu, nàng dẫm hụt ra ngoài mái ngói, liền ngã lộn xuống dưới nhà.

Nắm lấy cán tiêu, Thừa Chí cười nói:

- Đệ tử của Kim Xà Lang Quân thế nào?

Bỗng nghe tiếng rất nhu mì của Hà Thiết Thủ nói:

- Khá lắm!

Thân pháp của nàng nhanh nhẹn vô cùng, vừa xuống tới mặt đất, nàng lại nhảy trở lên tức thì. Tài khinh công tuyệt đỉnh như Thừa Chí cũng phải cảm phục khinh công của nàng.

Hà Thiết Thủ nói:

- Tiểu muội còn muốn lãnh giáo vài ba ám khí của Tướng công nữa. Ngũ Độc giáo chúng tôi có một thứ cát gọi là: Độc Thiềm sa.

Chỉ thấy nàng ỏn ẻn nó chớ không thấy nàng quay mình giơ tay.

Thừa Chí đột nhiên thấy trước mắt có ánh sáng lấp lóe, giựt mình kinh hãi, biết là nguy tai tới nơi, vội vàng nhảy lên thật cao, nghe dưới chân có tiếng leng keng rất nhỏ, thì ra mấy chục hạt ám khí đều đánh rơi xuống mặt mái nhà cả. Lúc ấy chàng mới hay ám khí Độc Thiềm sa của Hà Thiết Thủ là một thứ đinh bằng gang rất bé nhỏ. Và máy phát những ám khí đó đặt ngay ở trước ngực, khi nào định phát ra chỉ cần bóp mạng mỡ bên phải là một loạt đinh gang bắn thẳng ra như mưa vậy. Nàng muốn phát xạ ám khí đó, không cần phải ngắm đích, chỉ hướng thẳng vào đối phương là bắn cò luôn. Dù là thần tiên cũng khó lòng tránh khỏi.

Những đinh gang ấy được tẩm độc dược rất lợi hại. Các thứ ám khí khác khi phát xạ phải vươn vai giơ tay trước, nên đối thủ phòng bị rất dễ. Còn thứ ám khí Độc Thiềm lần này độc như thiên hạ, người ngoài không ai biết cách phát xạ của nó ra sao, tới khi phát giác thì đã muộn rồi, nên rất nhiều cao thủ bị thiệt mạng bởi ám khí này. Các người trong Ngũ Độc giáo tự cho ám khí "Hàn Sa Xạ Ảnh" (ngậm cát bắn hình bóng) này là độc bộ võ lâm, thiên gian vô song.

Người chưa trở xuống, Thừa Chí đã ném luôn ba con cò vào yếu huyệt của nàng, giận dữ quát mắng:

- Tôi với cô không thù không oán, sao cô hạ độc thủ như thế?

Hà Thiết Thủ vung móc vàng gạt bắn hai quân cò, và giơ bàn tay ngọc ra bắt luôn quân cò thứ

ba, miệng khẽ kêu một tiếng:

- Ối chà, sức lực mạnh quá, làm đau cả tay người ta thế này!

Vừa nói nàng vừa ném trả lại quân cờ vừa bắt được đó.

Nghe tiếng biết hình, sức ném lại quân cờ cũng khá mạnh, Thừa Chí định giơ tay ra bắt sực nghĩ: “Tay y có chất độc chớ có đại đột mà mắc hỡm.”

Chàng dùng tay áo phẩy quân cờ bắn ngược trở lại, tuy sức trả lại bằng tay áo, nhưng mạnh như ném bằng tay.

Hà Thiết Thủ giơ tay ra khẽ bắt lấy quân cờ ấy, bỏ vào trong túi, rồi giơ tay ra đến gió phẩy mạnh một cái, mùi mấy sợi dây, không phải là sợi vàng và cũng không phải là sợi tơ, úp vào đầu Thừa Chí. Vì thấy nàng phát xạ ngầm Độc Sa, giở thủ đoạn hèn hạ, Thừa Chí không nể nang nữa, giơ luôn Hiết Võ tên quất thẳng vào mấy sợi dây của đối phương.

Hà Thiết Thủ đột nhiên thâu dây lại, cười nói:

- Cây Hiết Võ tên của tiểu muội đấy chớ? Dùng khí giới của người ta có biết xấu hổ không?

Nàng nói giọng Vân Nam, vừa dòn vừa chậm, nhưng tay nàng vẫn không chịu ngừng, Thừa Chí rút Hiết Võ tên xuống nóc nhà, la lớn:

- Nếu tôi cướp được mấy sợi dây này, từ nay Ngũ Độc giáo chủ không được quấy nhiễu tôi nữa, chẳng hay cô nương có bằng lòng không?

Hà Thiết Thủ đáp:

- Dây không phải là sợi dây, mà là Nhuyễn Hồng Thủ Tách Sách. Nếu Tướng công muốn đoạt thì cứ việc thử xem. (Nhuyễn Hồng Thủ Tác là sợi tơ nhện màu hồng và mềm).

Nói xong, nàng tung cái thủ tác quét ngang định quán lung Thừa Chí. Thủ tác đó vừa nhỏ vừa dài, khi tung ra bốn mặt tám phương đều bao trùm được cả. Thừa Chí né mình tránh định nhằm chỗ hở của đối phương là xông cướp luôn. Ngờ đâu có Thủ tác có thể tấn công và cũng có thể phòng thân được. Khi tung ra là tấn công, lúc thâu hồi là phòng vệ, công thủ liên hoàn, không có sơ hở gì hết.

Đấu được hơn mười hiệp, Thừa Chí đã nhận xét ra tinh diệu của dây tơ nhện như thế nào rồi nghĩ thầm: “Ngũ Độc giáo ưa nuôi các loài độc vật, cái Thủ Tác này họ đã vận dụng theo con nhện kết lưới mà biến hóa thành.”

Nghĩ tới đây, chàng thừa lúc đối phương vừa tung Thủ Tác ra chưa kịp thâu hồi, liền tiến tới cạnh lung Hà Thiết Thủ và giơ tay ra nhắm yếu huyệt ở dưới xương sườn mà điểm luôn. Thế này vừa nhanh vừa hiểm. Hà Thiết Thủ biết không sao tránh nổi liền nghĩ ra một kế, hơi quay mình trở lại. Nếu Thừa Chí cứ thẳng tay mà điểm, tất phải đụng tới ngực nàng, chàng phải rút tay lại, hai má đỏ bừng lên. Thừa dịp may ấy, Hà Thiết Thủ quay trái tay trái móc luôn.

Thừa Chí vội co tay lại, nhưng tay áo đã móc rách một đường rồi.

Hà Thiết Thủ nói:

- Ối chà, nguy tai, tiểu muội đã trót móc rách tay áo của Tướng công rồi. Mau cởi áo ra để tiểu muội về nhà khâu hộ cho.

Thấy nàng giở lăm quẻ kế như thế, Thừa Chí càng tức giận thêm, liền xé rách tung chỗ tay áo đã bị móc rách ra, sử dụng như một miếng vải, múa động tiếng kêu “vù, vù”, không đầy năm hiệp tay áo đã quấn chặt cái Thù Tác quái của đối phương, rồi dùng sức kéo mạnh một cái thế là cả tay áo lẫn cái Thù Tác cùng rơi cả xuống đất.

Chỉ hai thứ vừa rơi xuống, Thừa Chí nói:

- Thế nào?

Hà Thiết Thủ khe khẽ cười, rồi đáp:

- Chẳng sao cả.

Nàng lại đưa tay lên vai, rút ở tên lưng ra một cái móc vàng sáng chói lọi. Thấy nàng hết võ khí này lại giở võ khí khác, càng ra càng kỳ lạ. Thừa Chí không biết nàng định dụng ý gì, liền nói:

- Tôi đã nói đoạt được chiếc Thù Tác của cô nương rồi, quý giáo không được quấy nhiễu tôi nữa mà?

Hà Thiết Thủ đáp:

- Đó là lời nói của Tướng công, chớ tiểu muội có chịu nhận bao giờ đâu?

Thừa Chí nghĩ: “Nàng nói cũng phải, nàng đã nhận lời không quấy nhiễu ta đâu? Nhưng cứ đấu từng môn võ khí một thế này mãi thì biết đến bao giờ mới xong.”

Nghĩ đoạn, chàng dùng giọng mũi nói “hừ” một tiếng, rồi lên tiếng:

- Cứ việc giở ra đi, xem cô có bao nhiêu võ khí nào.

Chàng vừa nói vừa nghĩ: “Ta cứ đoạt hết võ khí của nàng thì nàng phải chịu phục mà rút lui.”

Hà Thiết Thủ nói:

- Cái võ khí này tên là “Kim Ngô Câu” (Cái móc con rít vàng).

Nàng lại giơ tay trái lên, để lộ cái móc ở tay trái nói:

- Còn cái này là Thiết Ngô Câu. Vì luyện cái trò quẻ này mà cha tôi đã chặt đứt bàn tay trái của tôi đấy. Cha tôi nói cầm khí giở ở tay không tiện lợi và linh động bằng lắp luôn vào tay. Tiểu muội đã luyện nó mười ba năm rồi, mà vẫn chưa tới mức đạt thành. Viên tướng công, cái móc này có chất độc, xin đừng dùng tay cướp đoạt nhé?

Thấy nàng vừa nói vừa cười, từ từ tới gần, bề ngoài chàng vẫn ra vẻ thản nhiên nhưng trong nội tâm vẫn lo ngại lắm.

Chàng đang đề phòng cẩn mật bỗng nghe thấy đằng xa có tiếng kêu la cầu cứu, sự nghĩ ra một việc, kêu thầm rằng: “Nguy to, không biết chừng người này giữ ta ở đây, và sai bộ hạ của nàng hãm hại Thanh Thanh và các người cũng nên?”

Không chờ đợi nàng nói hết lời, Thừa Chí quay mình chạy luôn. Hà Thiết Thủ ha hả cười lớn rồi nói:

- Lúc này Tướng công mới đi đã muộn lắm rồi!

Nàng liền dùng cả Kim câu lẫn Thiết câu tấn công vào sau lưng Thừa Chí tức thì.

Thừa Chí vội tránh sang một bên. Hà Thiết Thủ nhún mình nhảy lên, dùng song móc phản công. Lúc ấy mặt trời mới mọc, chỉ thấy một đạo hắc khí, một đạo hoàng khí quay xung quanh Thừa Chí. Quả thật song câu của nàng lợi hại vô cùng, không những hơn Đồng Huyền, Mẫn Tử Hoa và còn trên cả năm anh em họ Ôn nữa.

Thừa Chí lo ngại Thanh Thanh và các người lâm nguy, không muốn luyến chiến, mấy lần phi thân tới gần, định dùng thủ pháp cầm nã để đoạt kim câu của nàng nọ, nhưng mấy lần nàng đều tránh khỏi kịp thời. Đấu hơn ba mươi hiệp, Thừa Chí vẫn không sao đánh lại được nàng, nóng lòng sốt ruột, thò tay rút luôn Kim Xà bảo kiếm ra, một luồng ánh sáng lấp lóe làm choáng cả mắt đối phương.

Từ khi xuống núi Hoa Sơn tới giờ Chàng hầu như chưa bao giờ phải sử dụng tới kiếm pháp, nhưng hôm nay vì sốt ruột cứu nguy và gặp phải đối thủ lợi hại quá nên chàng phải sử dụng cả tới Kim Xà kiếm và kiếm pháp Hoa Sơn, chỉ thấy một luồng kiếm khí cuộn cuộn lạnh lẽo cuốn chặt lấy hai cái móc câu của Hà Thiết Thủ, nàng ta sợ hãi quá vội nhảy lui ra xa hơn trượng. Thừa chí cũng không ham chiến, liền nhắm hướng khách sạn lao đi như một làn khói mỏng.

Nhảy vào trong phòng thừa chí thấy đồ đạc ngổn ngang dao kiếm vứt bừa bãi liền sợ tái mặt Thấy Hồ Quế Nam đang nằm lăn trên sàn, thừa chí vội đỡ dậy giải huyết rồi hỏi:

- Mọi người đâu cả rồi?

- Thanh Thanh cô nương bị Ngũ Độc giáo bắt cóc... đi...

Thừa Chí kinh hãi, vội hỏi:

- Còn Sa Thiên Quảng, các người đâu?

Hồ Quế Nam chỉ tay lên trên nóc nhà. Không kịp hỏi han thêm nữa, Thừa Chí nhảy ngay lên mái nhà, trước hết trông thấy Đại Oai và Tiểu Oai hai con đười ươi đang ôm chặt lấy chàng Cầm, mồm kêu chít chít, hình như chúng không biết làm cách gì để cứu chữa. Vừa thấy Thừa Chí chúng liền nhảy xổ lại, giơ tay giơ cẳng, hình như muốn kể lể sự thể cho chủ nghe, nhưng không sao nói ra lời được. Thừa Chí lại thấy Sa Thiên Quảng mặt xám đen xì biết y bị trúng độc rất nặng. Cũng may không một ai chết, nhưng tất cả các cao thủ trong nhà đều bị thương hết, thật là đại bại chưa từng thấy bao giờ. Còn Thanh Thanh không biết bị bắt đưa đi về phương hướng nào? Thừa Chí nghiến răng giận dữ, tự khi trách rằng:

- Sao ta lại có thể hồ đồ đến như thế được? Để cho con tiện tỳ nó giữ chân mà không hay biết gì cả!

Trong lúc ác chiến, tất cả kẻ hầu người hạ đều bỏ chạy hết cả. Mặt trời đã sáng tỏ, thấy kẻ địch đã đi rồi, bọn người nhà mới trở về lần. Thừa Chí ẩm chàng Cầm xuống dưới nhà, đặt nằm lên trên giường, rồi viết mấy chữ cho người đem tới khách sạn, nhờ Uyển Nhi đi lấy hộ con Bằng

Thieu về chữa cho mọi người.

Một mặt băng bó cho Sa Thiên Quảng, Hồ Quế Nam mấy người, một mặt Thừa Chí hỏi tình hình kẻ địch đến đây tập kích như thế nào? Vì lần trước bị thương, Thiết La Hán vẫn phải nằm dưỡng thương ở trên giường nên không việc gì. Thấy Thừa Chí hỏi tới, Thiết La Hán liền nói:

- Lúc canh ba, Đại Oai và Tiểu Oai phát giác tung tích của địch trước, liền kêu gào “chít chít” loạn xạ và kéo chàng Cầm lên trên nhà, mười mấy tên địch xông lại bao vây chàng Cầm và hai con đười ươi. Thấy hai con vật giậm chân trên mái ngói động, mọi người đều lên cả trên nóc nhà ứng chiến. Tôi nằm cạnh cửa sổ trông thấy rất rõ chỉ vì đuối sức quá không sao lên giúp được, nóng lòng vô cùng, lại thấy Cầm huynh, Sa huynh, và Trình lão phu tử đánh mấy kẻ địch bị thương. Sau kẻ địch càng ngày càng tới nhiều quá, mọi người vừa đánh vừa lui. Ở trong nhà này, bất cứ một nơi nào đều là chiến trường cả. Rốt cuộc ai nấy đều bị thương hết, còn cô Thanh Thanh thì bị chúng bắt đi mất. Viên tướng công... chúng tôi có lỗi với Tướng công lắm.

Thừa Chí nói:

- Lần này tôi bị trúng kế Diệu Hồ Ly Sơn của địch. Bây giờ sự thể đã lỡ rồi, chỉ có cách cứu chữa các người bị thương là cần hơn cả.

Chàng vào chuồng ngựa, lấy ngựa ra cỡi phóng vào thành, sắp tới căn nhà kỳ quái, chàng liền ngừng lại, buộc ngựa vào cây, rồi đi tới trước nhà đó, vượt tường nhảy vào. Vừa lo vừa giận, chàng liền lớn tiếng kêu gọi:

- Hà giáo chủ, xin mời ra đây tôi có lời muốn thưa cùng.

Một loạt tiếng vang dội lên rồi giữa bức tường màu vàng có cánh cửa sắt mở ra, và tiếp theo tiếng chó sủa vừa nổi lên, mười mấy con ác khuyển ra, theo sau có mấy chục người.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Lúc này ta không thể nào nể nang chúng được, phải ra oai cho chúng khiếp đảm đã!”

Nghĩ đoạn, chàng liền phi luôn mười mấy cái Kim Xà chủy vào lũ chó. Con nào con nấy đều bị thủng óc nằm lăn ra chết. Chàng đi vòng quanh các con ác khuyển, hai tay khảy hết mười mấy cái Kim Xà chủy rồi bỏ luôn vào túi.

Giáo chúng Ngũ Độc giáo định bụng lúc chàng bị lúc chó bao vây là phun luôn chất độc để hãm hại. Ngờ đâu chàng lại giết lũ chó một cách chóng vánh đến thế làm cho mấy chục tên giáo chúng đều kinh ngạc ngẩn người ra. Chờ tới khi chàng thâu hết ám khí lại, tên giáo dân đi đầu hô lên một tiếng quay đầu ngay. Những tên kia cùng ù té chạy vào bên trong nốt. Thừa Chí theo sau xông vào. Ngũ Độc giáo giáo chúng định đóng cửa lại nhưng không sao kịp.

Tám cửa sắt ở bức tường màu đỏ vừa mở rộng để chờ bọn giáo dân rút lui, thì Thừa Chí đã nhảy qua đầu chúng mà xông vào trong cửa trước rồi. Vào tới phúc địa của địch, Thừa Chí lại bình tĩnh, lớn tiếng nói:

- Nếu Hà giáo chủ vẫn không chịu ra đây tiếp chuyện thì đừng có trách tôi vô lễ nhé?

Bỗng nghe một tiếng còi thật lớn, bọn giáo dân đứng sang hai bên châu chực. Trong nhà có mười mấy người bước ra, mũ ăn xin đi đầu, theo sau là tả hữu hộ pháp Phan Tú Đạt, Trình Kỳ

Tư, Cẩm Y Độc Cái Tề Vân Ngao, các tay hảo thủ của giáo phái đó.

Thừa Chí nói:

- Xưa nay tôi với quý vị không quen biết nhau, không có thù cũ và cũng không có oán mới. Tại sao quý vị lại tới tệt xá đánh các bạn hữu tôi bị thương nặng, và còn bắt cóc chú em tôi như vậy, thế là nghĩa lý gì? Hà giáo chủ cho tôi được hay?

Hà Hồng Dục đáp:

- Người nhà của Tướng công không có thù oán gì với chúng tôi cả, vì thế chúng tôi có đánh thiệt mạng ngay tại chỗ đâu? Tướng công đã có bảo vật là con Bãng Thiên thì việc chữa cho họ khỏi có gì đâu? Còn tên tiểu tử họ Hạ kia! Chúng tôi phải thông thả dầy vò nó khi chết mới nguôi cơn giận.

Thừa Chí hỏi:

- Y tuổi trẻ như thế thì đâu có điều gì mang lỗi với quý vị nào?

Hà Hồng Dục cười nhạt nói:

- Ai bảo y là con của Kim Xà Lang Quân? Hừ, đã thế thì chớ, lại còn là con điểm khốn nạn họ Ôn làm gì?

Thừa Chí kinh hãi nghĩ thầm: “Sao muội này lại biết rõ cả mẹ của chú Thanh là họ Ôn nữa?”

Thấy Thừa Chí trầm ngâm không nói gì, Hà Hồng Dục lầm lì nói:

- Người tới đây giở trò gì?

Thừa Chí đáp:

- Quý vị có thù hằn gì với Kim Xà Lang Quân tại sao không đi kiếm thẳng ông ta mà báo thù?

Hà Hồng Dục nói:

- Giết cả cha lẫn con! Và ngươi là họ hàng bà con của y, ta cũng giết nốt!

Không muốn cãi vã lôi thôi với muội ăn xin đó, Thừa Chí lớn tiếng gọi:

- Hà giáo chủ có chịu ra đây gặp tôi không? Có chịu thả người nhà chúng tôi ra không?

Trong nhà vẫn im lặng. Một lát sau, tiếng vang ở năm bờ tường dội lại.

Thừa Chí lại nhớ Thanh Thanh, né mình lách qua bên cạnh Hà Hồng Dục, xông thẳng vào bên trong. Hai tên giáo dân vội chạy lại cản. Thừa Chí giơ hai tay lên, hất hai tên nọ bắn vọt ra ngoài. Vào tới trong khách sảnh, Thừa Chí chẳng thấy bóng một người nào cả. Chạy thẳng tới phòng phía Đông, chàng đập tung cửa, thấy trong phòng có hai tên giáo dân đang nằm trên giường dưỡng thương. Nhìn kỹ chàng mới hay tên đó hôm nọ đã bị chàng bẻ quặt cánh tay. Hai tên ấy vừa thấy Thừa Chí sợ quá nhảy cả lên.

Chạy tới phía Đông, xông vào phương Tây, Thừa Chí tìm kiếm khắp nơi khắp chốn, Ngũ Độc giáo chúng ủa ra ngăn cản loạn xạ cả lên. Tìm kiếm khắp các phòng, Thừa Chí vẫn không thấy

hình bóng của Thanh Thanh đâu cả, và Hà Thiết Thủ cũng vắng mặt nốt. Chàng sốt ruột quá, lật tung hết mọi hòm, siêng, chum, vại, những rần rít độc nuôi trong đó đều bị đá vung ra, bò lồm ngồm khắp nhà. Ngũ Độc giáo chúng cả kinh, một mặt giao chiến với Thừa Chí, một mặt phái người bắt nốt những con độc vật lại.

Phan Tú Đạt lớn tiếng gọi:

- Nếu người có phải là anh hùng hảo hán thì hãy ra bên ngoài chiến đấu để phân ai thắng, ai bại!

Biết y là người có địa vị trong giáo phái đó, Thừa Chí quyết bắt cho kỳ được tên nọ để tra hỏi nơi chúng nhất Thanh Thanh, liền trả lời rằng:

- Hay lắm, tôi rất muốn được lãnh giáo Độc Sa chuông của ngài!

Nói đoạn, chàng giở luôn khinh công Bách Biến Quỷ Ảnh ra, hai chân nhún một cái, đã nhảy tới trước mặt đối phương rồi. Phan Tú Đạt giựt mình kinh hãi, “vù, vù” đánh luôn hai chuông tới.

Thừa Chí nói:

- Người khác thì sợ bàn tay độc của quý vị, chớ tôi đây thì không sợ hãi chút nào cả.

Phan Tú Đạt nói:

- Hay lắm, không sợ cứ việc thử xem!

Thừa Chí giơ bàn tay phải lên, đánh luôn vào độc chuông của địch. Phan Tú Đạt mừng quá, nghĩ thầm: “Nếu đánh miếng gỡ miếng, có lẽ ta không địch nổi nhà ngươi. Bây giờ ngươi lại đụng chạm tới bàn tay độc của ta, có khác gì đâm đầu vào con đường tử, không thể oán trách ta đấy nhé?”

Nghĩ đoạn, y vận sức vào hai bàn tay, đẩy mạnh về phía đằng trước, chỉ còn một tấc là bàn tay của hai bên chạm nhau. Bỗng thấy đối phương rút tay lại, và sau gáy có gió lạnh, Tú Đạt biết nguy hiểm đến nơi, vội tháo chuông và co mình lại, nhưng đã muộn rồi, y bị Thừa Chí túm cổ nhấc bổng lên. Ngũ Độc giáo chúng kêu la ầm ĩ vội xông vào để cứu. Thừa Chí nắm cổ Tú Đạt quay một vòng. Sợ vì Hộ pháp bị thương, không ai dám đến gần nữa. Thừa Chí quát lớn:

- Nói mau! Người bị các ngươi bắt đi, hiện giờ ở đâu?

Thấy Phan Tú Đạt cứ nhắm mắt làm thính, Thừa Chí giơ tay điểm vào yếu huyệt ở cạnh xương sống một cái. Đau quá, Phan Tú Đạt cảm thấy như bị một sợi dây thép thắt chặt các thớ thịt trong người. Sau đó Thừa Chí vút luôn kẻ địch xuống đất. Đau đến chết đi sống lại, Phan Tú Đạt vẫn nghiến răng chịu đựng, lăn đi lăn lại mà không chịu nói nửa lời.

Thừa Chí nói:

- Giỏi lắm, bạn không nói thì đã có người khác phải nói.

Nói đoạn, chàng sực nghĩ rằng: “Môn điểm huyệt của ta chỉ có người trong bốn môn mới có thể giải được. Bây giờ ta cứ điểm huyệt hết bọn gian có mặt ở đây, xem Hà Thiết Thủ có dám hãm hại Thanh Thanh không?”

Bọn Ngũ Độc giáo chúng, sau khi Phan Tú Đạt bị hạ, liền tuân theo lệnh của Trình Kỳ Tư xông vào bao vây. Thừa Chí nghĩ: “Thế nào chúng cũng có quy luật của giáo phái rất nghiêm khắc, mới chịu chết mà không dám thổ lộ cơ mật như vậy. Chi bằng ta cứ điểm huyết hết bọn này trước đã rồi sau hãy hay.”

Thế rồi chàng cứ xen qua xuyên lại bên cạnh giáo chúng. Mấy tên hảo thủ còn chống đỡ được một vài miếng, còn những tên tầm thường thì không hiểu tại sao đã bị chàng điểm trúng yếu huyết mà nằm kệnh ra đất cả rồi. Chỉ trong chốc lát, trong sân đã có tới hai chục tên giáo dân nằm la liệt dưới đất.

Thấy tình thế nguy cấp, Hà Hồng Dược liền hét lên một tiếng, rồi quay đầu bỏ chạy. Các giáo chúng xô đẩy nhau chạy theo. Trong giây lát, cả một căn nhà lớn rộng như thế mà không còn một bóng nào. Chỉ còn lại mấy chục tên giáo chúng không cử động được, đang nằm rên rỉ dưới đất và trợn mắt giận dữ nhìn Thừa Chí.

Thừa Chí lớn tiếng kêu gọi:

- Chú Thanh, chú Thanh, chú ở đâu thế?

Ngoài tiếng vang dội lại, tuyệt nhiên không có một tiếng động gì cả. Vẫn chưa tuyệt vọng, Thừa Chí lại đi tìm kiếm các căn phòng một lần nữa, mới nản chí rút lui, bắt mấy tên Ngũ Độc giáo lên tra hỏi. Chúng chỉ nhắm mắt không trả lời. Vô kế khả thi, chàng đành phải quay về nhà, thấy Uyển Nhi và mấy tên đệ tử lớn tuổi của bang Kim Long đã hút chất độc cho bọn Sa Thiên Quảng và băng bó xong rồi. Đi thăm nom mọi người, chàng thấy không ai bị nguy hiểm tới tánh mạng cả, duy có người yêu bị địch bắt mang đi, không rõ tính mạng ra sao, lòng chàng buồn rầu vô hạn. Uyển Nhi đứng cạnh nói mấy lời an ủi, đồng thời lại phải rất nhiều bang hữu đi thám thính khắp mọi nơi.

Nửa giờ sau, bỗng nghe “thình” một tiếng, từ trên mái nhà có một gói đồ lớn ném xuống, mọi người đều giựt mình sợ hãi. Nóng lòng quá, Thừa Chí không chờ coi theo thường lệ, lấy tay giựt luôn dây thừng buộc bên ngoài. Chàng chưa mở hết gói đó ra, đã ngửi thấy mùi tanh hôi xông lên tận mũi rồi. Bị xúc động mạnh quá, trống ngực chàng đập thình thình, mồ hôi tay chảy ra rất nhiều. Khi mở xong gói đó ra mới hay bên trong là một xác chết đen thẫm, xé thành tám mảnh, râu tóc trắng xóa, Độc Nhân Thần Long, Đon Thiết Sinh. Chàng nhảy lên mái nhà, nhìn xung quanh, thấy về phía Tây Nam có một cái bóng đen chạy đã khá xa rồi.

Chàng biết ngay người là giáo dân của giáo Ngũ Độc đem xác chết, liền giở khinh công đuổi theo, rồi thấy tên nọ chạy vào trong rừng rậm.

Cũng vì nóng lòng cứu người yêu, và hơn nữa chàng cậy tài cao, can đảm hơn người, không cần để ý câu phương ngôn cổ nhân dạy: “Gặp rừng chớ vào”, rồi cứ theo hút bóng tên nọ xông luôn vào trong rừng sâu tới chỗ mấy chục người đang vây xung quanh đóng lửa trò chuyện. Một người trong bọn bỗng quay đầu lại trông thấy Thừa Chí tới, kinh hãi la lớn:

- Khắc tinh đã tới đây!

Tất cả mọi người đều bỏ chạy tán loạn, Thừa Chí đuổi theo những tên giáo chúng chạy xa nhưt và chạy trước nhưt mà chân đá tay đấm, điểm huyết cho bọn đó đứng yên cả, rồi chàng quay lại dùng khuỷu tay thích, gior ngón tay điểm, hay là lấy quân cờ ném vào yếu huyết những tên chạy

sau, và gần mình hơn hết. Lúc ấy tiếng kêu la, rên rỉ inh ỏi trong rừng sâu. Chỉ qua một thời gian rất ngắn, bốn bề đã yên lặng như tờ. Thừa Chí vừa phủ bụi, vừa thủng thủng bước ra.

Còn mặt trận đảng Ngũ Độc giáo, chàng đã điểm huyết hết tất cả cao thủ của giáo đó, từ Trình Kỳ Tư, và Tề Vân Ngao trở xuống, duy có Hà Thiết Thủ và Hà Hồng Dực là chạy thoát thôi. Vì vậy, chàng cũng hơi yên trí và nghĩ thầm: “Quý hồ em Thanh chưa bị chúng hạ sát, thì dù có thù oán lớn tới đây, chúng cũng không dám hại nàng nữa.”

Chàng về tới nhà lúc trời sắp tối, các người đi dò thám đều trở về cả, nhưng không ai kiếm ra manh mối gì. Đến canh hai, Thừa Chí sai Ngô Bình, La Lập Như đem xác của Đôn Thiết Sinh đi trả cho Nha môn Kinh Thiên doanh. Các nha lại, ai trông thấy cái chết thảm thương của Đôn Thiết Sinh đều biết ngay Ngũ Độc giáo hạ độc thủ mà nên.

Còn Uyển Nhi và mấy anh em khác trong Kim Long bang thì ở lại băng bó cho các người bị thương, và canh gác đề phòng bị kẻ địch.

Vì lo lắng cho Thanh Thanh, Thừa Chí không sao ngủ được, ngồi xếp bằng tròn trên phảng, ngẫm nghĩ kế hoạch để ngày mai đi cứu người yêu. Qua được hơn một canh, bốn bề yên lặng như tờ, chàng bỗng nghe thấy đầu hẻm phía đằng xa có hai tiếng chó sủa, phu canh điểm canh từ xa tới gần, rồi lại từ gần đi xa. Thừa Chí tự trách lần này thất sách trùng kế Diệu Hồ Ly Sơn của họ. Có lẽ lần này là lần thất bại nặng nề nhất từ khi xuống núi tới giờ.

Bỗng nghe một tiếng động rất nhẹ, chàng nghĩ thầm: “Nếu là bọn Ngô Bình trở về thì làm gì có khinh công tuyệt kỹ như thế. Tất là kẻ địch tới đây cũng nên!”

Chàng vẫn ngồi yên trên giường chờ đợi địch tới để đối phó. Bên ngoài cửa sổ có tiếng động nhẹ như lá cây rơi xuống, tiếp theo là tiếng cười lạnh lạnh, rồi giọng nhu mì cất tiếng:

- Viên tướng công, khách đã tới đấy.

Thừa Chí nói:

- Cảm phiền Hà giáo chủ giá lâm, xin mời vào trong này.

Nói đoạn, lấy đá lửa ra đánh lửa thắp nến, mở cửa nghênh đón khách.

Vấn y phục màu trắng, Hà Thiết Thủ thướt tha bước vào, thấy phòng của Thừa Chí bày biện giản dị mộc mạc, ngoài một giường, một bàn ra thì bốn vách không trang hoàng, trần thiết gì cả, liền cười nói:

- Viên tướng công sống thanh đạm quá.

Thừa Chí chỉ mỉm cười, không đáp lời. Hà Thiết Thủ cười nói tiếp:

- Lần này tiểu muội tới đây có ý muốn yêu cầu Tướng công

Thừa Chí nói:

- Phiền Hà giáo chủ cho hay.

Hà Thiết Thủ nói:

- Tướng công có việc phải yêu cầu mọi người giúp, và mọi người cũng có việc cần yêu cầu Tướng công giúp cho. Như vậy, cuộc chiến đấu này không ai được và cũng không ai thua cả.

Thừa Chí cười nói:

- Tôi thiết tưởng chúng ta không cần tái chiến làm gì nữa. Hà giáo chủ có trí có dũng, tôi chịu phục lắm.

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Đây mới là hiệp đầu. Trừ phi Tướng công tiêu diệt hết Ngũ Độc giáo chúng tôi, chớ không chúng tôi còn làm cho Tướng công đau đầu nhức óc.

Thừa Chí rùng mình nghĩ thầm: “Bọn chúng cứ quấy nhiễu ta luôn luôn, quả thật có chống trả cũng khá mệt.”

Nghĩ đoạn, liền nói:

- Hà giáo chủ đã thù hận với cha chú em tôi xin cứ đi kiếm ngay đích thân ông ta mà trả thù thì hơn, hà tất phải gây chuyện khó dễ với người trẻ tuổi vô tri làm gì? Cổ nhân có dạy: Oán cừu nên giải không nên kết...

Hà Thiết Thủ mỉm cười rồi nói:

- Việc đó để lúc khác nói sau, bây giờ hãy cho tôi uống rượu đã.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Người này lạ lùng lắm.”

Liền gọi tiểu đồng bưng thức ăn và rượu ra. Uyển Nhi không yên lòng liền cải trang tiểu đồng bưng món ăn và rượu vào phòng Thừa Chí.

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Thật là hổ tướng không bao giờ có lính yêu cả có khác! Tiểu thư đồng của Viên tướng công mặt mũi cũng khác người nhiều.

Thừa Chí rót hai chén rượu. Hà Thiết Thủ một lúc uống cạn cả hai, tiếp theo đó lại uống thêm hai chén nữa, rồi cười nói:

- Viên tướng công tới tệ xá chắc chề rượu nhạt nên không uống một chén nào. Trái lại tiểu muội bình sinh lỗ mãng táo gan cứ thấy rượu là uống luôn.

Uyển Nhi liền tiếp lời:

- Rượu nhà chúng tôi không có thuốc độc đâu.

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Giỏi, giỏi thật là tiểu quân gia nhanh mồm nhanh miệng có khác. Cạn chén!

Uống mấy chén rượu. Dưới ánh sáng nến lung linh, đôi mắt nàng lóng lánh, hai má đỏ bừng, chàng nghĩ thầm: “Những người đàn bà ta quen biết từ trước tới nay, kể sắc đẹp thì cô A Chín đẹp nhất. Tiểu Tuệ thì thực thà đúng đắn, Uyển Nhi hào phóng khoáng đạt, mấy người đó đều

là phái tu mi trong giới phụ nữ cả. Còn chú Thanh hay ghen bóng ghen gió thật, nhưng nàng nhút nhát nhút nhát chí yêu ta, những thủ đoạn ôn hòa nhu mì, nhiều khi khiến ta không giữ vững được tinh thần. Ngờ đâu lại còn có nàng này, sắc đẹp như hoa đào hoa lý, nhưng lại là nhân vật độc như rắn rít. Thật là, thiên hạ lớn lao biết bao, đâu đâu cũng có kỳ nhân dị sĩ có khác?”

Hà Thiết Thủ thấy chàng tần ngần không nói gì, chỉ tùm tùm cười thôi, một lát sau, khẽ nói:

- Võ công của Tướng công thật là tuyệt thế, tiểu muội bái phục lắm. Nghe nói năm xưa tôn sư Kim Xà Lang Quân cũng không biết môn điểm huyết lạ lùng đó. Vậy môn võ này, chắc Tướng công lại có thêm một vị sư phụ khác phải không?

Thừa Chí nói:

- Đúng, tôi còn có hai vị ân sư nữa.

Hà Thiết Thủ nói:

- Viên tướng công tập hợp sở trường võ công của ba nhà như thế nên tài nghệ mới thần diệu như vậy, chẳng trách được. Tối hôm nay tiểu muội tới đây mục đích là đến cầu sư đây.

Thừa Chí ngạc nhiên hỏi:

- Tôi không hiểu Hà giáo chủ vừa nói gì?

Hà Thiết Thủ cười nói:

- tiểu muội ngu si đần độn, thì xin cho phép tiểu muội được làm quý môn đồ.

Thừa Chí cả cười một hồi, rồi nói:

- Hà giáo chủ là nhứt giáo chi trưởng, võ công xuất thần nhập hóa đến thế, mà lại xin làm môn đồ của tôi? Có phải Giáo chủ diễu cợt tôi đấy không?

Hà Thiết Thủ nói:

- Nếu Tướng công không dạy tiểu muội môn giải huyết, mấy chục giáo hữu của tề giáo chẳng lẽ cứ nằm yên đó mà chờ chết hay sao?

Thừa Chí đáp:

- Quý hồ Giáo chủ trả lại người bạn của tôi và cam đoan từ giờ trở đi không tới đây quấy nhiễu nữa thì tôi xin đi giải huyết cho mấy chục vị giáo hữu kia ngay.

Hà Thiết Thủ nói:

- Nếu vậy, Tướng công không chịu nhận đưa đồ đệ không nên thân này phải không?

Thừa Chí đáp:

- Tôi học nghề chưa được tinh vi, cầu sư còn chưa kịp đâu dám thụ nghiệp cho người? Bây giờ chúng ta bắt tay giải hòa, không nhắc nhở chuyện cũ nữa. Chẳng hay Giáo chủ nghĩ sao?

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Mọii xin trả lời quý bạn. Tướng công chữa khỏi cho các giáo hữu của tề giáo. Còn việc sau này, nó sẽ ra sao, mọii không dám bảo đảm trước.

Thấy nàng vẫn không chịu giải hòa, Thừa Chí nổi giận, nghĩ thầm: “Ngũ Độc giáo các người tuy hoành hành ở miền Nam thật, nhưng chúng ta anh hùng hào kiệt bầy tể đâu đến nỗi hèn kém mà phải sợ hãi các người?”

Nghĩ đoạn, chàng chỉ gật đầu không nói năng gì cả.

Hà Thiết Thủ đứng dậy cười nói:

- Ối chà! Viên đại minh chủ chúng tôi đã nổi giận rồi đấy.

Nàng cúi chào một vái, lại nói tiếp:

- Thôi, tiểu mọii xin lỗi, Tướng công hãy bớt giận làm lành nhé?

Thừa Chí đáp lễ lại, nhưng trong lòng vẫn chưa hết cơn giận, vì chàng vẫn không ưa hành vi của nàng.

Hà Thiết Thủ nói:

- Ngày mai mọii xin đưa chú em họ Hạ về đây trước, rồi mới thỉnh Tướng công đại giá giảng lâm cứu chữa cho các bạn tôi.

Thừa Chí đáp:

- Cũng được, chúng ta quyết định như vậy.

Hà Thiết Thủ khẽ cúi mình chào quay mình đi ra. Nàng không lên mái nhà, lại đi thẳng ra ngoài cửa lớn, bắt buộc Thừa Chí phải tiến chân theo sau. Các gia nhân vội thấp nển mở cửa.

Theo sau Thừa Chí, Uyển Nhi nghĩ thầm: “Hành động của người đàn bà này quỷ quái lắm, chưa biết chừng nàng cho đồ đảng mai phục sẵn ngoài cửa dụ Viên tướng công ra rồi đột kích ngầm cũng nên? Chi bằng ta ra ngoài trước xem thật hư ra sao có hơn không?”

Nhân lúc mọi người quay ra phía cửa giữa, nàng liền vượt qua bờ tường ra bên ngoài, núp sau góc tường đưa mắt nhìn về phía cửa giữa, thấy có một cái kiệu và bốn người phu thôi.

Nàng lần dò tới đằng sau cái kiệu, hai tay khẽ nâng kiệu đó lên, thấy nhẹ bồng biết trong đó không có người, tới lúc ấy mới yên tâm. Nàng đang định quay trở lại, nhảy qua bờ tường vào như trước, đã thấy cửa giữa do gia nhân mở rộng, mấy tiểu đồng cầm nển chiếu rọi. Thừa Chí tiến Hà Thiết Thủ ra tận bên ngoài.

Nàng sực nghĩ ra một kế: “Mụ này không chịu ngừng tay, sau này còn nhiều chuyện phiền phức xảy ra, chi bằng bây giờ ta đi theo dõi, xem mụ ấy ẩn núp ở đâu, rồi ta cho Viên tướng công hay lúc ấy sẽ tấn công nó một cách xuất kỳ bất ý, có phải hơn không?”

Nàng định tâm báo ơn, nên không quản ngại mọi sự nguy hiểm, chui ngay xuống dưới đáy kiệu, tay chân ôm chặt lấy hai cái xà ngang bên dưới. Cái kiệu này xung quanh bao bọc bằng gấm lúc đêm khuya nên không ai phát giác cả.

Chỉ thấy Hà Thiết Thủ cười lạnh lạnh rồi bước vào trong kiệu ngồi. Bốn tên phu kiệu khênh kiệu lên đi như bay.

Thế là Uyển Nhi cũng ở trên kiệu theo về sào huyệt riêng của Ngũ Độc giáo.

Hồi 20(a) - Oán Phần Nói Chuyện Xưa

Tiêu Uyển Nhi trốn dưới đáy kiệu, chỉ cảm thấy bốn tên phu kiệu khênh chạy như bay, mới hay những người phu đó đều là võ sĩ cải trang cả.

Thấy vậy nàng hơi hoảng sợ. Lúc ấy là mùa Đông gió lạnh buốt xương, dưới đáy kiệu cũng kết băng, bị hơi thở của nàng ra hơi nóng, băng đó hóa thành một giọt nước chảy xuống. Uyển Nhi đành phải để cho nước băng nhỏ giọt đầy hai má, không lấy tay gạt đi sợ hơi động đậy một tí là Hà Thiết Thủ biết liền.

Đi được một lúc lâu, bỗng nghe một tiếng thét lớn, kiệu ngừng ngay lại. Rồi nghe tiếng nói của một người đàn ông quát lớn:

- Con tiện tỳ họ Hà kia, mau ra đây lãnh chết.

Uyển Nhi ngạc nhiên nghĩ thầm: “Tiếng nói quen thuộc lắm, không biết là ai thế?”

Lại nghe một tiếng khác la lớn:

- Ngũ Độc giáo các người hoành hành như thế, không ngờ cũng có ngày hôm nay.

Uyển Nhi giật mình nghĩ: “Ồ, người này là Mẫn Tử Hoa rồi, còn người nói thứ nhất là sư huynh của ông ta Đồng Huyền đạo nhân.”

Rồi nàng nghe xung quanh có tiếng chân người đi tới, chắc là có rất nhiều người đã bao vây chiếc kiệu này rồi. Bọn phu kiệu để xuống rút khí giới ra chống cự, Uyển Nhi kéo một góc vải che kiệu lên, nhìn trộm ra ngoài, thấy góc phía Đông có bốn năm người đều mặc áo đại sĩ, tay cầm kiếm, người đứng trước hình như là Đồng Huyền đạo nhân.

Nàng nghĩ: “Chắc ba mặt Tây, Nam, Bắc kia đều có người bao vây cả. Đây là phái Võ Đang đại cử tới trả thù cũng nên?”

Chỉ thấy thân kiệu hơi động một cái, Hà Thiết Thủ đã nhảy ra ngoài kiệu và quát lớn:

- Thủy Vân đạo tặc đã chết chưa? Các người táo gan thật, muốn làm gì ta nào?

Đồng Huyền đáp:

- Sư huynh chúng ta, Hoàng Mộc đạo trưởng bây giờ ở đâu, nói mau ra thì khỏi bị dây vò.

Hà Thiết Thủ cả cười một hồi rồi với giọng nhu mì nói:

- Sư phụ của các người có phải là đưa trẻ lên ba đâu mà các người hỏi tôi lấy người và các người có giao sư phụ của các người cho tôi trông nom đâu, phải thế không? Thôi được, chúng ta cùng là người trong võ lâm cả, tôi giúp các người tìm kiếm cho, miễn ông ta một thân một mình lưu lạc bên ngoài không ai trông nom đến thì tội nghiệp thật!

Uyển Nhi nghĩ thầm: “Thì ra mục này xưa vẫn nói cái giọng ỏn à ỏn ẻn này, trước kia mình cứ tưởng trước mặt Viên tướng công mục ấy cứ làm trò như vậy, bây giờ ta mới biết đó là một thói

quen của nàng.”

- Ngũ Độc giáo các ngươi đi đến đâu hoành hành đến đấy, ngày hôm nay sẽ cho ngươi biết sự ác giả ác báo như thế nào?

Nói đoạn đạo sĩ cầm kiếm tiến lên trước.

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Phái Võ Đang được xưng là kiếm thuật chánh tông, bình thường không dám quang minh chánh đại đến kiếm tìm ta bây giờ biết giáo chúng ta có nhiều người bị thương lại quý quyết lén lút trốn lại đây đón đường ta, hà hà, hi hi, ha ha...

Chỉ trong giây lát nàng đổi mất giọng cười, tiếng cười chưa dứt đã nghe một người ở góc Tây bắc thét lên một tiếng rất thê thảm, chắc người đó đã bị nàng hạ độc thủ rồi, tiếp theo đó tiếng la hét chửi rủa, tiếng khí giới va chạm nhau.

Lần này phái Võ Đang xuất động trọn ổ, người có mặt ở đây đều là những cao thủ, dù võ công của Hà Thiết Thủ cao cường đến đâu cũng không sao xông ra khỏi vòng vây. Đánh được một lúc, bốn tên phu kiệu trước sau trúng kiếm hoặc bị thương nặng, bị chết. Uyển Nhi nằm yên dưới đáy kiệu không dám cựa quậy. Nàng thấy kiếm pháp của phái Võ Đang nhanh nhẹn và hiểm độc quả có bí quyết độc đáo của môn phái họ, nàng nghĩ thầm: “Năm nọ Viên tướng công nhút nhát mà phá tan Lương Nghi kiếm pháp là vì bọn họ gặp tay cao thủ, đặc biệt cao cường họ mới chịu bị khắc chế như vậy, còn những kiếm khách thường quyết không phải là địch thủ của môn hạ phái Võ Đang.”

Nàng định ló đầu ra nhưng sợ đêm khuya phái Võ Đang hiểu nhầm nàng là giáo hữu Ngũ Độc giáo xông lại tấn công nhờ địch không nổi có phải nguy đến thân không.

Nên nàng đành phải nằm yên mà xem hai bên chiến đấu.

Lúc ấy, hơn hai mươi thanh trường kiếm bao vây Hà Thiết Thủ quả nhiên lợi hại vô cùng, mấy chục người bao vây nàng vẫn trầm tĩnh ứng chiến. Một đạo nhân trẻ tuổi nóng lòng tấn công mạnh vào bị ngay Thiết câu của nàng móc ngang một cái vào bả vai chết giắc tức thời tại chỗ, nhờ có người bạn cứu ngay ra khỏi chỗ đó mới thoát chết.

Lại đánh thêm mấy chục hiệp nữa, Hà Thiết Thủ hơi sức kém dần. Mẫn Tử Hoa một kiếm đâm tới, nhắm cổ nàng mà chém...

Nàng né đầu tránh thế kiếm đó, bên cạnh lại có hai mũi kiếm tấn công tới, chỉ nghe “keng” một tiếng, một vật gì lăn tới đáy kiệu. Uyển Nhi nhặt lên xem thì ra đó là nửa cái khuyên tai của Hà Thiết Thủ. Nàng vừa mừng vừa lo, mừng là phen này Hà Thiết Thủ khó thoát khỏi tánh mạng, trừ được một đại đối thủ cho Viên tướng công, còn lo là nhờ Hà Thiết Thủ chết, Thanh Thanh hiện giờ không biết bị giam cầm ở đâu, bộ hạ và giáo chúng của Hà Thiết Thủ không biết có chịu giao trả nàng Thanh Thanh cho Viên tướng công không...

Lại đấu thêm hai mươi mấy hiệp nữa. Hà Thiết Thủ đã đầu bù tóc rối, chân tay tán loạn không còn hơi sức đâu mà phản ứng nữa. Đồng Huyền đạo nhân ra lệnh một tiếng, mấy chục thanh kiếm bỗng nhiên thu lại, tổ chức thành một cái lưới kiếm trắng xóa như bạc vây chặt Hà Thiết Thủ.

Đồng Huyền quát hỏi:

- Hiện giờ sư phụ chúng ta ở đâu? Ông ta còn sống hay là khuất rồi, nói mau.

Hà Thiết Thủ kẹp kim câu lại dưới nách, từ từ chải chuốt lại đầu tóc. Bỗng một tiếng cười nhẹ, móc sắt của nàng nhanh như chớp, lại một đạo nhân của phái Võ Đang bị thương rồi. Mọi người cả giận, trường kiếm đều tấn công như vũ bão. Thấy nàng thâm độc quá, không ai còn nể nang gì nữa. Uyển Nhi trông thấy Hà Thiết Thủ sắp nguy hiểm tới nơi đột nhiên nghe thấy đằng xa có tiếng còi vọng tới.

Hà Thiết Thủ liền cười nói:

- Thủ hạ của ta đã tới kia rồi, các ngươi khôn hồn thì chạy ngay đi, bằng không hối bất cập đấy!

Uyển Nhi nghĩ: “Nếu không trông thấy họ đang chém giết nhau chí tử mà chỉ nghe mấy lời dặn bảo vừa nhu mì vừa mật thiết thì ai cũng hiểu lầm nàng đang đùa với người yêu, chớ không phải đang một mắt một mũi còn với kẻ địch.”

Đồng Huyền kêu gọi các sư đệ:

- Chúng ta hãy mau giải quyết ngay con tiện tỳ này đã!

Mọi người tấn công ngày càng mạnh. Chỉ trong chớp mắt, Hà Thiết Thủ đã bị thương liên hai vết tại nơi đùi rồi nhưng nàng vẫn tươi cười như thường. Một đạo nhân trẻ tuổi nóng lòng sốt ruột, không nhẫn tâm trông thấy người đẹp thế này mà bị loạn kiếm phân thân thì có phải tội nghiệp không?

Nghĩ đoạn chàng liền quát mắng:

- Cô đừng cười nữa, có được không?

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Vị đạo trưởng này nói gì thế?

Đạo nhân nọ ngẩn người ra đang định trả lời, bỗng thấy ánh sáng lóe mắt một cái, Mẫn Tử Hoa vội gọi:

- Cẩn thận!

Nhưng đã muộn rồi, đạo sĩ đã bị Hà Thiết Thủ móc một cái Kim câu vào giữa lưng rồi.

Tiếng còi vọng tới càng ngày càng nhộn nhịp, Đồng Huyền phải chia ra tám tay cao thủ tiến lên nghênh chiến và cản trở, chỉ trong chốc lát, tám người đó đã thảm bại lùi xuống. Đồng Huyền lại phải phái tám sư đệ khác lên tiếp viện. Nhờ vậy, Hà Thiết Thủ được nhẹ tay hẳn. Tuy Đồng Huyền với mấy tay cao thủ vẫn nỗ lực tấn công, nàng không bị nguy hiểm như trước nữa. Nhưng nàng muốn phá vòng vây để tiến lên phối hợp với bọn tới cứu viện cũng không được.

Lúc này hai bên đã tới chỗ ngang sức nhau, không bên nào hơn và cũng không bên nào kém cả. Đánh được một lúc, một đạo sĩ kêu la:

- Giỏi lắm! Giỏi lắm! Trường Bạch tam anh ba thằng gian tặc bán nước kia, chúng mày cũng đến

đấy à?

Một người tiếng khàn khàn nói:

- Chúng tao đến thì đã sao? Đã biết chúng tao lợi hại, mau bước đi!

Uyển Nhi kinh ngạc nghĩ thầm: “Ba tên Trường Bạch tam anh này chuyên môn khiêu khích, ly gián muốn hãm hại cha ta, rõ ràng chúng đã bị Viên tướng công bắt trói, nhờ cha ta giao cho quan tri phủ Nam Kinh rồi, tại sao chúng lại ra đây được nhỉ? Chẳng lẽ chúng đã vượt ngục hay là bọn tham quan đã ăn tiền của chúng mà thả chúng ra?”

Lúc ấy bên Ngũ Độc giáo viện trợ càng tới càng đông, thấy vậy, Đồng Huyền ra lệnh cho anh em phái Võ Đang rút lui. Nhờ ở xưa nay vẫn luyện tập quen tiến thoái đều có mục thước, Hà Thiết Thủ thấy bên Võ Đang tuy bại mà không có vẻ gì hoang mang và loạn xạ cả nên cũng không dám ra lệnh cho đuổi theo, chỉ cười nói:

- Được rồi, các bạn lại đùa giỡn tôi nhé? Tiểu muội xin thất lễ không tiễn nữa.

Người của phái Võ Đang lúc tới rất đột nhiên, lúc đi cũng nhanh, chỉ trong chớp mắt không còn một tiếng dao kiếm gì nữa, chỉ còn lại tiếng gió vù vù và những tuyết lạnh buốt xương.

Uyển Nhi ló mắt nhìn, thấy trên quãng đường phía Đông một bọn mấy chục người, phía Tây cũng có mấy chục người đứng tụ lại. Một người đàn bà ăn mặc lối hành khất nói:

- Tin tức chúng nó cũng tinh thông đấy nhỉ? Biết rõ ngay hôm nay bên chúng ta có mấy chục người bị thương mà chúng đã đến đánh tập kích ngay được rồi!

Hà Thiết Thủ nói:

- Cũng may, cô đem viện binh tới cứu nhanh lại thêm bốn bác họ Ôn và ba bạn Trường Bạch tam anh cũng có mặt cả đây mới đánh đuổi được bọn đạo sĩ ấy đi, chớ không bây giờ đã chắc gì đuổi được bọn họ khỏi nơi đây?

Một ông cụ râu bạc nói:

- Phái Võ Đang có liên kết với phái Hoa Sơn không?

Lại một người giọng khàn khàn nói:

- Bang Kim Long với thằng nhãi con họ Viên đã liên kết với nhau vào một bọn. Anh em chúng tôi đã sử dụng mượn dao giết người, cái kế ly gián đó thì thằng họ Viên kia tất phải gây hấn với phái Võ Đang.

Ông cụ đầu tóc bạc phơ nói:

- Hay lắm! Để chúng nó tàn sát lẫn nhau tốt hơn hết.

Mấy lời của mấy người này khiến Uyển Nhi toát mồ hôi lạnh, trong lòng nghĩ thầm: “Phải rồi, phải rồi, giết chết cha ta ra là ba tên gian tặc này!”

Nàng định nghe thêm nữa, ngờ đâu Hà Thiết Thủ đã lên tiếng nói:

- Tất cả vào trong cung đi! Kiệu này cũng không ngồi nữa.

Mọi người ùa cả đi. Hà Thiết Thủ, Trường Bạch tam anh và bốn ông lão đi trước, còn các người khác đi sau. Chờ họ đi khá xa rồi, Uyển Nhi mới ở trong đày kiệu chui ra, nhìn xung quanh, nàng thất kinh, thì ra nơi đó là trước cửa cấm thành và trông thấy bọn Hà Thiết Thủ đi thẳng vào trong cung.

Uyển Nhi không dám ngừng lại ở nơi đó, vội quay ngay trở về, kể hết sự thể đầu đuôi cho Thừa Chí nghe. Nhìn nàng một lúc, Thừa Chí giơ ngón tay cái lên khen ngợi nói:

- Tiêu cô nương thật là can trường!

Uyển Nhi mặc hơi đỏ, liền quỳ xuống vái. Thừa Chí không tiện giơ tay ra đỡ nàng dậy, chỉ né mình ra tránh và khảng khái trả lời rằng:

- Mối thù của lệnh tôn đại nhân, tôi xin gánh vác cho, nếu Tiêu cô nương còn cứ hành đại lễ như thế này là khinh tôi đấy.

Chàng lẩm bẩm giây lát lại nói tiếp:

- Việc này không thể chậm trễ được, tôi phải vào trong cung đi kiếm bọn chúng ngay.

Uyển Nhi nói:

- Những gian tặc này không hiểu tại sao chúng lại vào được trong hoàng cung nội viện như thế? Trong cung cấm vệ thâm nghiêm, Viên tướng công một mình ra vào trong đó e không tiện lắm đâu.

Thừa Chí đáp:

- Không sao, tôi có một vật này, chính ra đã sớm phải dùng đến nó, có ngờ đâu từ khi tới kinh sư đến giờ, xảy ra nhiều chuyện lạ quá, tôi không có thì giờ đi, bây giờ thì nhân tiện việc của cô, tôi đi cả một thể.

Nói xong móc túi lấy một phong thư ra, thì ra lá thư này của Mãn Châu Cửu vương Đa Nhĩ Cổn viết cho Thái giám Tào Hóa Thuần và do Hồng Thắng Hải đưa đi.

Biết cái thư này có ngày sử dụng tới, cho nên chàng mới giữ lại để đến bây giờ đem ra sử dụng. Uyển Nhi cả mừng nói:

- Thế thì hay lắm! Tiểu muội xin theo Viên tướng công đi, giả trang làm thư đồng của Tướng công.

Biết nàng muốn chính tay mình giết chết kẻ thù, đó cũng là lòng hiếu, không thể khuyên can được, chàng đành phải gật đầu nhận lời.

Nằm trốn dưới đày kiệu nửa đêm, mặt mũi và người đầy những bụi bặm, Uyển Nhi phải vội vào nhà trong rửa mặt và thay áo. Một lát sau, nàng quay trở ra, lại thành một thư đồng đẹp đẽ rồi.

Thừa Chí cười nói:

- Tôi không thể gọi cô là Tiêu cô nương được đâu nhé.

Uyển Nhi vừa cười vừa đáp:

- Tướng công cứ việc gọi tôi là thằng Uyên cũng được, người khác còn tưởng là thằng Chén và thằng Dĩa gì đó, chứ có ai biết đâu chỗ thật hư này.

Hai người đang định đi ra, Ngô Bình và La Lập Như hấp tấp bước vào cho hay Nha phủ Doãn kinh sư giới vị rất nghiêm, nên hai người đành phải chờ thêm hai tiếng đồng hồ nữa, chờ cho bọn công sai đến phiên đổi gác xong mới vút xác của Đơn Thiết Sinh xuống. Thừa Chí gật đầu nói:

- Được lắm!

La Lập Như bỗng nói:

- Chẳng hay Viên tướng công có cho phép tôi được theo Tướng công và sư muội đi không?

Uyển Nhi đưa mắt nhìn Thừa Chí xem chàng quyết định ra sao. Thừa Chí nghĩ thầm: “Lần này mình đi sâu vào cấm cung, bốn mặt nguy cơ tiềm phục lại thêm trong đó rất nhiều cao thủ, ta phải bảo vệ thêm một người nữa có phải vương chân vương cẳng.”

Chàng đang định lên tiếng từ chối bỗng thấy Ngô Bình lén kéo vạt áo La Lập Như và đưa mắt ra hiệu, rồi nói:

- La sư đệ, từ khi chú bị thương đến giờ, chưa lành mạnh hẳn, chú nên ở nhà nghỉ ngơi thì hơn, để Viên tướng công đưa sư muội đi được việc hơn nhiều.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Nghe giọng nói của y, hình như có ý muốn ta gần gũi Uyển Nhi, như hôm qua ta với nàng đi gặp Thủy Vân đạo nhân, hai người đều là thanh niên nam nữ, đêm khuya xuất ngoại như vậy, có lẽ đã khiến nhiều người nghi ngờ, tuy nhiên ta đại trượng phu, quanh mình lỗi lạc thật, nhưng sự hiềm nghi dưới vườn dưa, cây mận ta cũng nên tránh một tí thì hơn.”

Nghĩ đoạn liền nói:

- Có La đại ca cùng đi tôi thêm một người trợ giúp còn gì hay bằng nữa, mau thay quần áo đi.

La Lập Như cả mừng, vào thay đổi quần áo tiểu đồng, Ngô Bình theo vào và cười nói:

- La sư đệ, lần này chú đã làm một việc rất ngốc!

La Lập Như ngạc nhiên hỏi:

- Sao vậy?

Ngô Bình nói:

- Viên tướng công là đại ân nhân bang Kim Long chúng ta, mà sư muội lại rất mến ông ta...

La Lập Như nói:

- Theo anh nói, là gã sư muội cho Viên tướng công ư?

Ngô Bình đáp:

- Tôi thiết tưởng, nếu hai người đó lấy nhau, thì ân sư chúng ta cũng ngậm cười dưới chín suối,

vậy chú theo đi làm gì?

La Lập Như nói:

- Đại sư huynh nói rất phải, như vậy không đi nữa.

Ngô Bình nói:

- Bây giờ chừ không đi thì lộ hình tích quá, đành tùy cơ mà ứng biến xem thế nào mà tác thành được cuộc nhân duyên này, thì không còn gì tốt đẹp bằng.

La Lập Như gật đầu nhận lời nhưng sự thật thì trong lòng chua xót vô cùng, đành ngậm miệng không dám than thở gì, thì ra La Lập Như mơ tưởng sư muội đã mấy năm nay, ôm ấp mối tình si trong mấy năm trời, không dám thổ lộ tâm tình bởi vì thấy nàng đứng đắn quá, cô còn giúp đỡ Tiêu Công Lễ cắt đứt xử sự trong Bang lại rất oai nghiêm, La Lập Như không dám ngỏ lời là vì thế, từ khi bị cụt mất cánh tay đến giờ, chàng lại càng tự tủi, có nhiều lúc không đứng đối diện nói chuyện với Uyển Nhi, chỉ vì quá tủi thân mà nên, lúc này chàng nghe Ngô Bình nói tới, trong lòng bỗng cảm thấy như mất một cái gì quý báu, nhưng sực nghĩ lại: “Phải có người anh hùng như Viên tướng công mới xứng đôi vừa lứa với sư muội mình, nàng được người chồng như vậy đáng lẽ ta phải mừng cho nàng mới phải chứ.”

Thừa Chí lấy trong hòm sắt ra rất nhiều châu báu, gói thành một gói lớn sai La Lập Như ôm theo đi tới cửa cung. Thừa Chí đem ám ngữ ra nói, cấm quân đứng gác trước cửa cung, nhận là khách của Tào thái giám nên tỏ ra cung kính lạ thường, bèn dẫn đường cho ba người vào, đến trước một cung điện, cấm quân đó liền lui ra, lại có tiểu Thái giám khác ra dẫn ba người vào trong. Suốt dọc đường đổi ba tên Thái giám.

Thừa Chí ghi nhớ kỹ đường lối, trong lòng nghĩ thầm: “Tên Tào thái giám này cũng đa mưu lắm kế thật, y sợ mật mưu bại lộ cho nên cả người dẫn đường cũng thay đổi luôn luôn.”

Cuối cùng đi đến cạnh vườn hoa, trên một con đường nhỏ quanh co, rồi mới tới một căn nhà nhỏ rất xinh đẹp. Tên tiểu Thái giám mời ba người vào bên trong, bung nước trà và đem điểm tâm mời ba người ăn uống. Chờ thêm hai tiếng đồng hồ cũng chưa thấy Tào thái giám ra, ba người cũng không trò chuyện gì cả, cứ yên lặng ngồi chờ. Qua một lát sau, một tên Thái giám khác trạc ba mươi tuổi bước vào hỏi Thừa Chí mấy câu ám ngữ, chàng đáp theo lời dặn trước của Hồng Thắng Hải, tên Thái giám nọ gật đầu bước ra, lại qua một lát nữa tên Thái giám đó mới đưa một Thái giám già, vừa béo vừa trắng bước vào.

Thừa Chí thấy người Thái giám già này, ăn mặc rất hoa lệ, khí phách rất lớn, nghĩ thầm: “Tên này có lẽ là ngoài vua Minh ra, hẳn y có quyền thế nhứt, Tư Lễ Thái giám Tào Hóa Thuần đây!”

Chàng vừa nghĩ tới đó, tên Thái giám trẻ đã giới thiệu:

- Đây là Tào công công chúng tôi.

Thừa Chí, Uyển Nhi, La Lập Như đều quỳ xuống lạy.

Tào Hóa Thuần cười nói:

- Miễn lễ, miễn lễ, mời ngồi chơi, Cửu vương gia mạnh khỏe đấy chứ?

Thừa Chí đáp:

- Vương gia chúng tôi vẫn mạnh. Vương gia sai tiểu nhân tới hỏi thăm sức khỏe Công công.

Tào Hóa Thuần kha kha cười nói:

- Cái thân già này mà được Vương gia nhớ nhung tới, thật là vạn hạnh quá. Hồng lão ca ở đường xa tới đây, không biết Vương gia có dặn bảo gì không?

Thừa Chí đáp:

- Vương gia muốn thỉnh vấn công công đại sự trừ hoạch như thế nào rồi?

Tào Hóa Thuần nói:

- Tánh nết Hoàng thượng chúng tôi thật là vừa bướng bỉnh vừa cố chấp, tôi đã vào thua mấy lần rồi Hoàng thượng đều nói việc mượn binh dẹp giặc sau này nhiều hậu quả lắm, chỉ cần hai nước bãi binh chờ lúc Đại Minh chúng tôi diệt hết bọn lưu khấu rồi sẽ hậu tạ Cửu vương gia.

Sự thật thì Thừa Chí không biết Cửu vương gia Đa Nhĩ Cổn của Mãn Châu có âm mưu gì với Tào Hóa Thuần vì Hồng Thắng Hải ở dưới trướng Cửu vương địa vị rất kém không được tham dự những việc tối cơ mật chỉ là một kẻ sứ giả truyền đạt tin tức mà thôi, nên không biết đến những nội dung của sự âm mưu đó. Hồng Thắng Hải không biết, lẽ dĩ nhiên Thừa Chí cũng không biết, nay Thừa Chí nghe lời nói của Tào thái giám, trong tai bỗng như một tiếng nổ thật lớn, trống ngực đập thật mạnh, bốn chữ mượn binh dẹp giặc, quay cuồng trong đầu chàng, chàng nghĩ thầm: “Thì ra bọn họ muốn bắt chước Sà Đà mượn binh diệt Hoàng Sào, người Mãn Châu nóng lòng như vậy, hiển nhiên là có âm mưu gì không tốt đấy!”

Chàng tuy trấn tĩnh nhưng vì tin đó lớn lao quá, vẻ mặt có hơi biến sắc. Tào Hóa Thuần lại hiểu lầm, tưởng chàng không vui, là vì y không làm tròn nhiệm vụ, vội nói:

- Chú em chớ vội giận, một kế không thành ta lại có mưu khác.

Thừa Chí đáp:

- Dạ, dạ. Tào công công túc trí đa mưu, Vương gia chúng tôi cảm phục vô cùng.

Tào Hóa Thuần cười mà không nói.

Thừa Chí lại nói tiếp:

- Có mấy món lễ vật mọn này, Vương gia sai tiểu nhân mang tới đây, xin công công nhận cho.

Nói xong, chàng chỉ tay vào La Lập Như, Uyển Nhi vội cởi cái gói ở trên vai sư huynh xuống để trên bàn mở ra, một làn sáng lóe mắt, cả căn phòng chứa đầy ánh châu ngọc, tuy tên Thái giám này sống trong đại nội đã lâu, các thứ châu báu kỳ lạ trông thấy rất nhiều, những châu báu tầm thường y có coi vào đâu, nhưng thoát thấy món châu báu kỳ lạ này, cũng phải động lòng, đứng dậy tới gần xem sao. Y kinh ngạc đến ngẩn người ra, thì ra trong gói đồ đó, mỹ ngọc, bảo thạch, không sao mà tính toán được, chỉ riêng một chuỗi hạt châu một trăm hạt dùng để đeo khi lên Triều đã giá trị liền thành rồi, vì hạt trên châu nào cũng to đều nhau, và to đến nỗi Tào thái giám chưa hề thấy hạt châu nào to bằng thế cả, ngoài ra còn một đôi Phỉ Thúy Sư Tử, hai chân trước con Sư Tử vờn một trái cầu bằng mã não đỏ như lửa không nói đôi Phỉ Thúy lớn như thế

chưa bao giờ thấy rõ, mà đến sự điều khắc tinh xảo cũng khó mà làm được như thế, còn Sư Tử trông linh động như thật. Tào Hóa Thuần cầm lên xem từng cái một, cái nào cũng không muốn rời tay ra, y muốn chọn lấy một cái hơi kém nhứt để tặng lại Thừa Chí nhưng cầm lên cái này lại để cái kia xuống rồi cuộc vẫn không sao quyết định được, sau cùng y phải nghĩ thầm: “Ta đành phải thưởng tiền cho chúng vậy.”

Nghĩ đoạn, y quay sang nói với Thừa Chí rằng:

- Sao Vương gia thưởng cho tôi nhiều như thế này?

Thừa Chí muốn nhân cơ hội dò xét mưu đồ của y, nói tiếp:

- Vương gia cũng biết Hoàng thượng rất anh minh, việc mượn binh diệt giặc rất khó, nhưng dù sao có Tào công công giúp cho thì việc khó đến đâu rồi cũng xong cả.

Thấy Thừa Chí khen ngợi, Tào Hóa Thuần tỏ vẻ đắc ý, tủm tỉm cười, xua tay bảo Uyển Nhi và La Lập Như rằng:

- Hai em hãy tạm lui ra ngoài kia nghỉ ngơi trước.

Thừa Chí gật đầu, đã có tiểu Thái giám vào đưa hai người ra. Tào thái giám tự mình ra khóa trái cửa, dặt tay Thừa Chí khẽ nói:

- Chú có biết Cửu vương xuất binh có điều khoản gì không?

Thừa Chí nghĩ thầm: “Muốn lừa được cơ mật của y trước hết phải cho y biết một chút cơ mật trước. Ta cứ bịa đặt ra nói cũng chả sao.”

Nghĩ đoạn, chàng liền nói:

- Công công là người nhà, cháu nói ra cũng không sao, nhưng tin này bí mật lắm, theo chỗ tiểu nhân biết chỉ có Cửu vương với một người nữa và tiểu nhân vậy là chỉ có ba người biết mà thôi.

Tào Hóa Thuần tròn tròn đôi mắt, Thừa Chí liền đứng sát người y khẽ nói:

- Tiểu nhân thiết nghĩ tuy Cửu vương gia có quý mến tiểu nhân mà được Tào công công giúp đỡ cho, chắc khiến tiểu nhân được rạng rỡ vinh tôn...

Tào Hóa Thuần nghĩ thầm: “Chắc hẳn chàng muốn được phong chút quan tước gì đây.”

Tào Hóa Thuần khà khà cười nói:

- Cổ nhân có nói: đại trượng phu đắc chí mà không về cố hương cũng như mặt áo gấm đi đêm. Lão phu cam đoan giúp cho việc của chú em được thành đạt vinh hiển.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Đã giả vờ thì giả cho tới cùng.”

Chàng vội quỳ xuống vái lạy cảm tạ.

Tào Hóa Thuần nghĩ thầm: “Người này khôn ngoan lắm, lại là kẻ tâm phúc của Cửu vương, thân nạp y làm tay chân mình thì còn gì tốt hơn nữa.”

Y liền hỏi rằng:

- Hồng lão đệ là người tỉnh nào thế?

Thừa Chí đáp:

- Tiểu nhân là người Quảng Đông.

Tào Hóa Thuần cười:

- Việc thành công rồi, tôi sẽ ủy chú làm Tổng binh trấn thủ tỉnh Quảng Đông nhé!

Thừa Chí vội cảm tạ nói:

- Đại ơn, đại đức của Công công giúp cho, tiểu nhân đâu dám quên, còn một việc này nữa, tiểu nhân cũng không dám giấu diếm Công công, ý của Cửu vương gia là...

Nói tới đây chàng ngó xung quanh rồi khẽ tiếp:

- Việc này Công công chớ có tiết lộ, bằng không tánh mạng của tiểu nhân không sao bảo toàn nổi.

Tào Hóa Thuần nói:

- Chú cứ yên tâm, khi nào tôi lại nói cho ai hay.

Thừa Chí khẽ nói:

- Khi quân Mãn Châu đã lọt vào trong quan, Sấm tặc nhưt định quét sạch. Cửu vương gia muốn Vua Minh cắt Hà Bắc và Sơn Đông để thưởng tạ, hai nước sẽ lấy sông Hoàng Hà làm biên giới, kết làm huynh đệ chi bang mãi mãi.

Thừa Chí bịa đặt một hồi, Tào Hóa Thuần không hoài nghi gì cả. Sở dĩ chàng khiến tên Thái giám già và giáo hoạt phải tin tưởng, sự thật do: Thứ nhất: Có một lá thư bút tích của Cửu vương Đa Nhĩ Cổn, Thứ hai: Những lễ vật chàng đem tới quý giá quá, Thứ ba: Dã tâm xâm lấn của người Mãn Châu, Tào Hóa Thuần còn lạ gì mà không biết rõ. Y một mặt gật đầu nói:

- Bây giờ thiên hạ đang đại loạn, sáng nay ở ngoài mặt trận có tin đồn Đồng Quan đã bị Sấm tặc phá hủy rồi. Binh bộ Thượng thư Tôn Trường Đĩnh bị tử nạn, như nước Đại Minh chúng ta còn đâu Đại tướng ra chống giặc? Nếu Cửu vương gia không xuất binh tới giúp, tôi e chỉ nay mai Lý tặc Tự Thành sẽ kéo quân đến bao vây Kinh Đô này.

Hay tin Sấm Vương đã phá nổi Đồng Quan và giết Đại tướng số một nhà Minh Tôn Trường Đĩnh, Thừa Chí mừng rỡ vô cùng nhưng chàng sợ lộ ra ngoài mặt nhờ tên cáo già trông thấy thì nguy, nên cúi ngay đầu xuống, mắt nhìn mặt đất.

Tào Hứa Thuần nói:

- Tối hôm nay tôi lại khuyên Hoàng thượng một lần nữa xem. Nếu nhà vua còn cố chấp như cũ, thì chúng ta phải để quốc gia xã tắc lên trên hết, đành chỉ có...

Trống ngực đánh mạnh vô cùng, Thừa Chí vẫn cố trấn tĩnh nói khích thêm một câu:

- Chúa thượng anh minh cương nghị, công công hà tất phải mưu định trước rồi mới hành động?

Tào Hứa Thuần nói:

- Hừ, nhà vua mà không có phương sách bình định phản tặc, chúng ta đành phải lập mình quân thay thế vậy. Giang sơn đất nước nhà Đại Minh do y làm mất cũng không việc gì đến chúng ta, nhưng chẳng lẽ chúng ta lại chịu theo y cùng nhảy vào chỗ chết hay sao?

Thừa Chí nói:

- Không biết công công có phương sách nào hay hơn, để cho tiểu nhân được yên tâm phần nào không?

Tào Hóa Thuần nói:

- Phải đấy, thà lấy sông Hoàng Hà là biên giới còn hơn là bị lọt vào tay đạo tặc nhiều. Y không chịu, chẳng lẽ...

Y nói tới đây đột nhiên ngừng lại và nghĩ thầm: “Người này tuy là tâm phúc của Cửu vương thật, nhưng dù sao mình với y cũng mới gặp nhau lần đầu tiên, việc cơ mật này không thể lộ cho y biết hết được.”

Nghĩ đoạn, y cười ha hả rồi nói:

- Hồng lão đệ, chỉ trong ba ngày là cùng, thế nào tôi cũng có tin mừng báo cáo Cửu vương hay, chú cứ yên trí ở lại đây chờ đợi.

Nói đoạn, Tào Hóa Thuần vỗ tay một cái, có bốn tên tiểu Thái giám bước vào bưng tất cả châu báu của Thừa Chí vừa tặng cho, theo Tào Hóa Thuần đi ra khỏi căn phòng đó.

Ngoài ra lại có bốn tên tiểu Thái giám khác vào dẫn Thừa Chí, Uyển Nhi, và La Lập Như ba người tới một căn nhà gần đó nghỉ ngơi. Cơm nước xong, bốn tên tiểu Thái giám mới cáo lui ra khỏi phòng.

Thừa Chí khẽ nói:

- Tên Tào thái giám đang trù tính một đại âm mưu, việc này quan trọng lắm, rất nguy cấp cho quốc gia đất nước. Bây giờ tôi phải đi dò xem Hạ cô nương có phải bị chúng nhốt ở trong cung cấm này không.

Uyển Nhi nói:

- Viên tướng công cho em đi với.

Thừa Chí đáp:

- Không thể được, cô nên ở lại đây cả với La đại ca, chưa biết chừng tên Tào thái giám không yên tâm, sai người đến xem xét thì phiền lắm đấy.

La Lập Như nói:

- Một mình tôi ở lại đây cũng được. Viên tướng công lấy thêm một người phụ giúp có hơn không?

Thấy nét mặt Uyển Nhi hăng hái và có vẻ muốn được thử thách tài năng lắm, Thừa Chí không

tiện ngăn cản ý húng của nàng liền gạt đầu luôn.

Sang phòng bên, chàng chỉ giơ tay ra một cái là điểm ngay huyết cam của hai tên Thái giám rồi. Còn hai tên nữa ở trên giường nhảy xuống, trợn tròn xoe đôi mắt, ngơ ngác không hiểu tại sao Thừa Chí lại điểm huyết hai Thái giám kia như thế?

Uyển Nhi lấy Nga Mi Trích ra dí vào ngực hai tiểu Thái giám đó và khế quát rằng:

- Nếu hai người hé miệng nói nữa, ta cho đi gặp lão Thái giám Ngụy Tôn Hiền ở dưới Âm ty ngay.

Nói đoạn, nàng ấn mạnh Nga Mi Trích (cái dùi đục hình cong cong) vào người hai tên nọ, thủng qua hai lớp áo và dính vào tóit da thịt rồi.

Thừa Chí cười thâm, nghĩ: “Giờ phút này nàng còn nói bông đùa.”

Thì ra Ngụy Tôn Hiền là Thái giám gian ác thờ vua Hy Tôn nhưng đã bị đem xử trảm rồi. Thừa Chí cỏi y phục mặc một tên mặc vào người.

Uyển Nhi thổi tắt ngọn nến trong phòng rồi lần mò lấy bộ y phục tên Thái giám mà Thừa Chí vừa lột ra mặc vào người. Thuận tay Thừa Chí điểm huyết luôn một tên Thái giám nữa và tay trái nắm chặt lấy mạch môn của tên thứ tư, kéo ra ngoài cửa quát bảo:

- Người dẫn ta tới chỗ ở của Tào công công nghe không?

Tên Thái giám đó bán thân đã tê liệt, không dám nói nhiều, liền dẫn hai người đi về phía trước. Đi được một lát quanh ngả này, vòng sang lối nọ, đi được hơn dặm đường, tới trước một căn lầu lớn.

Thái giám đó nói:

- Tào công công ở trong lầu này đấy.

Không để cho y nói tới lời thứ hai, Thừa Chí đã dùng khuỷu tay thúc mạnh vào ngực y một cái, đã điểm bết ngay huyết đạo của y rồi. Chàng ôm tên Thái giám ấy vứt vào trong bụi cây.

Hai người lò dò đi tới cạnh lầu, thấy trên tầng thứ hai có ánh sáng đèn ló ra. Thừa Chí đang định kéo tay Uyển Nhi cùng nhảy lên trên đó bỗng nghe phía sau có tiếng chân người đi tới, và một người ở đằng xa đã lên tiếng hỏi:

- Tào công công có trên lầu không?

Thừa Chí vội đáp:

- Chúng cháu vừa tới đây, không được rõ lắm. Chắc Tào công công có trên đó thì phải?

Vừa nói, chàng vừa quay đầu lại trông thấy năm người đang đi tới. Người đi trước cầm chiếc đèn lồng lụa đỏ. Dưới ánh sáng trắng đến lờ mờ ấy, Thừa Chí thấy cả năm người đều mặc sắc phục Thái giám cả.

Người nọ vừa cười vừa chửi đổng:

- Thằng khỉ con này, ăn nói không ngoan lắm, nói như thế để khỏi chịu trách nhiệm.

Vừa nói y vừa tới gần, Thừa Chí và Uyển Nhi cùng cúi đầu xuống không để cho bọn này trông thấy rõ mặt. Khi năm người đó vào tới cửa, nhờ ánh sáng đèn chiếu rọi, Thừa Chí trông thấy rõ mặt cả bọn, giựt mình kéo Uyển Nhi sang một bên, chờ bọn kia lên lầu, mới khẽ nói:

- Bọn người ấy là Trường Bạch tam anh đấy!

Uyển Nhi kinh hãi hỏi:

- Chính là bọn gian tặc giết hại cha tôi đấy ư? Sao chúng cũng làm cả Thái giám thế kia?

Thừa Chí nói:

- Họ cũng như chúng mình, cải trang giả dạng đấy thôi. Chúng ta lên trên đi!

Hai người theo sau bọn Trường Bạch tam anh cùng ung dung lên trên lầu, bọn Thái giám gác lầu không ngăn cản gì cả. Lên tới lầu hai, hai tên Thái giám đi trước dẫn ba anh em Trường Bạch tam anh vào trong căn phòng. Thừa Chí và Uyển Nhi không tiện vào theo, đứng chờ đợi bên ngoài, và nghe hai tên Thái giám dẫn đường nói:

- Mời ba vị ngồi chờ đợi đây... Tào công công sắp sửa...

Chữ cuối không nghe rõ, thấy hai tên Thái giám đó quay trở ra và xuống dưới lầu rồi.

Thừa Chí kéo tay Uyển Nhi cùng bước chân vào trong phòng, thấy bốn bên đều là tủ sách, mới hay phòng đó là phòng sách. Trường Bạch tam anh đang ngồi nhìn quanh thấy hai tên Thái giám vào nhưng không để ý tới. Thừa Chí và Uyển Nhi đi thẳng tới trước mặt ba người, rồi ngừng đầu lên.

Uyển Nhi bỗng cười nhạt nói:

- Sử thúc thúc, Lý thúc thúc, cha cháu mời ba chú đi ăn cơm đấy?

Đột nhiên trông thấy Uyển Nhi, Trường Bạch tam anh đều kinh ngạc vô cùng.

Lý Cương người thứ nhất nhảy lên trước, lớn tiếng hỏi:

- Cháu... cha cháu đã chết rồi cơ mà?

Uyển Nhi đáp:

- Vâng, cho nên cha cháu mới mời ba chú đi ăn cơm là thế đấy!

Sử Bính Văn cau mày, bỗng rút trường đao ở trong bao da ra. Thừa Chí nhảy tới, hai tay vội giơ ra, một tay một người tóm lấy cổ anh em họ Sử, nhấc bổng lên đồng thời đá luôn vào Phùng Vy huyệt phía sau lưng của Lý Cương một cái.

Sử Bính Văn đấm trái tay một quyền. Thừa Chí tha hồ để cho anh em họ đấm vào ngực mình, chàng chỉ khẽ hớp hai tay lại, hai anh em họ đầu va chạm vào nhau chết giấc liền. Uyển Nhi chưa trông thấy rõ tại sao, Trường Bạch tam anh đã bị đánh tới bất tỉnh nhân sự rồi. Tức giận quá, Uyển Nhi rút luôn Nga Mi Trích ra, nhắm ngực anh em họ Sử đâm liền. Thừa Chí vội giơ tay ra, và khẽ nói:

- Mau ẩn núp vào một chỗ đi, có người đang đi lên đây.

Quả nhiên bên ngoài cầu thang có tiếng chân người đang bước lên, Thừa Chí xách anh em họ Sử giấu vào phía sau kệ sách. Hai người vừa trốn xong đã có mấy người bước vào trong phòng sách rồi. Một người nói:

- Xin mời quý vị ngồi chơi đây. Tào công công sắp ra ngay.

Một giọng ồm ồm của người đàn bà nói:

- Cảm ơn bạn nhé!

Thừa Chí và Uyển Nhi nhận ngay ra tiếng nói của Hà Thiết Thủ Giáo chủ Ngũ Độc giáo, liền bóp tay nhau báo hiệu cho nhau biết. Một lát sau, lại có mấy người nữa bước vào, hàn huyên với bọn Hà Thiết Thủ, hình như chúng quen biết nhau đã lâu. Thừa Chí nghĩ thầm: “Không ngờ bốn anh em họ Ôn phái Thạch Lương cũng tới đây! Thì ra tối hôm trước Uyển Nhi trông thấy bốn lão lại là anh em họ Ôn, nên sư huynh đệ Đồng Huyền của phái Võ Đang địch không nổi là phải! Nhưng anh em chúng tới đây có việc gì thế nhỉ?”

Mấy người ngồi trong phòng sách chưa hàn huyên xong, Tào Hóa Thuần và mấy người ngồi trong phòng bước vào rồi. Nghe lời giới thiệu của Tào thái giám, trong bọn người đó có cả Lã Nhị Tiên sinh phái Phương Nam nữa. Thừa Chí nghĩ thầm: “Ôn Minh Thi bị ta đánh trúng yếu huyệt, không ai cứu chữa cho, có lẽ y đã trở nên tàn phế rồi. Bây giờ chỉ còn lại có bốn anh em chúng thôi, chắc Ngũ Hành Trận của phái Thạch Lương không sao bày nổi nữa. Nhưng bây giờ chúng có thêm các tay cao thủ thuộc Ngũ Độc giáo và các phái khác, mình chưa chắc đã địch nổi chúng.”

Lại nghe Tào Hóa Thuần nói:

- Trường Bạch tam anh đâu nhỉ?

Một tên Thái giám nói:

- Sử gia ba vị đã tới rồi, không biết ba ông ấy lại bỏ đi đâu rồi?

Thừa Chí ngấm ngầm điểm cho anh em họ Sử mỗi người một cái thực mạnh vào chỗ yếu huyệt thì dù chúng có hồi tỉnh cũng không sao nói được.

Tào Hóa Thuần liền cho người đi tìm kiếm. Mấy bọn Thái giám đi tìm kiếm khá lâu, khi quay trở về đều trả lời là không thấy hình bóng anh em họ Sử đâu cả. Mọi người bàn tán dị nghị, và tỏ vẻ bực mình vì phải chờ đợi.

Tào Hóa Thuần nói:

- Chúng ta không chờ anh em y nữa, vì họ tự ý bỏ dịp may để lập công trạng không còn trách gì ai được.

Lúc ấy, mọi người xích ghế lại gần nhau, hình như ai nấy đều ngồi quây quần quanh Tào Hứa Thuần để chờ nghe lệnh vậy.

Sau hai tiếng ho đằng hắng, Tào Hứa Thuần mới khẽ cất tiếng nói. Thừa Chí biết tên đại gian thần sắp thổ lộ gian mưu đến nơi liền yên lặng lắng tai chú ý để nghe. Tào Hóa Thuần nói:

- Sấm tặc đã phá tan Đồng Quan rồi. Binh bộ Thượng thư đã tử nạn.

Mọi người sau khi nghe Tào Hóa Thuần cho hay tin đó đều xì xào bàn tán. Thừa Chí nghĩ: “Chắc chúng tới nay mới rõ tin này.”

Tào Hóa Thuần nói tiếp:

- Chúng ta không mau mau nghĩ cách đối phó thì khi tặc binh đánh tới Kinh thành, và Hoàng thượng vẫn không chịu mượn binh diệt khẩu thì lúc ấy chỉ còn một cách là lập một Minh chủ khác để đứng ra duy trì xã tắc.

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Lúc ấy chúng ta cứ việc tôn thành Vương gia thay thế y.

Tào Hóa Thuần nói:

- Phải lắm, ngày hôm nay tôi định nhờ quý vị ra sức giúp cho một tay trong việc tôn lập Tân Quân, tất cả mọi sự đều có tiểu đệ đảm đang hết, khi lập được kỳ công rồi lúc ấy quý vị sẽ được quan tước ngay.

Thấy mọi người không dị nghị, Tào Hóa Thuần liền phân phát anh em đặc lực đi mai phục bao vây xung quanh thâm cung của Hoàng thượng, ngăn cản không cho một người nào vào trong đó, còn Hà giáo chủ và thủ hạ mai phục ở bên ngoài thư phòng, rồi do Thành Vương gia vào trong cung khuyên can.

Lã Nhị tiên sinh nói:

- Còn Chu đại tướng quân hiện đang cầm binh quyền và lại là kẻ trung thần nhứt của Hoàng thượng hiện nay, chẳng hay có nên diệt trừ ông ta trước không?

Tào Hóa Thuần cười nói:

- Chu đại tướng quân và Sác thượng thư đã sớm bị tôi dùng tiểu kế diệt trừ. Hà giáo chủ nói cho Lã Nhị tiên sinh nghe câu chuyện ấy đi.

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Tào công công đã sớm liệu từ trước rồi, ủng hộ Thành Vương gia lên ngôi cứu ngũ, thế nào Chu đại tướng quân và Sác thượng thư cũng trở ngại cho nên đã sai tiểu muội phái người hàng ngày vào trong Bộ Hộ ăn trộm kho ngân. Nhà vua hiện thời là người bủn xỉn lắm, không bao giờ chịu để cho tiền bạc trong kho cứ mất mát luôn như vậy. Nghe nói hôm nay Hoàng thượng đã hạ chỉ cách chức Chu đại tướng quân và Sác thượng thư rồi.

Ai nấy đều cười xòa và khen ngợi Tào Hóa Thuần thần cơ diệu toán. Tới lúc này Thừa Chí mới hay bọn Hồng Y đồng tử trộm bạc của ngân khố để thi hành âm mưu phản quốc chớ không phải vì tham tiền bạc. Tội nghiệp thay, vua Sùng Chính cứ tự phụ thông minh khôn ngoan, nhưng bị lọt vào tròng của người mà vẫn không hay biết gì cả.

Lại nghe Tào Hóa Thuần nói:

- Bây giờ mời quý vị xuống dưới kia nghỉ ngơi chốc lát, chờ đợi tiểu đệ sai người tới thỉnh mời.

Anh em họ Ôn và Lã Nhị tiên sinh đều cáo lui trước. Hà Thiết Thủ ra sau cùng, khi sắp sửa tới cửa bỗng nói:

- Tại sao Trường Bạch tam anh không tới nhỉ? Hay là anh em họ đi tố cáo cho Hoàng thượng hay rõ âm mưu chúng ta chăng?

Tào Hóa Thuần nói:

- Dù sao Hà giáo chủ cũng cẩn thận hơn. Việc này chúng ta cứ giấu không cho anh em họ biết. Nhưng anh em họ là tâm phúc của Cửu vương, gần đây lại lập được công lớn. Nếu bảo họ phản lại Cửu vương thì không bao giờ đến nỗi thế.

Hà Thiết Thủ nói:

- Họ lập công lớn gì thế?

Tào Hóa Thuần nói:

- Anh em họ đã lấy trộm một con dao găm của phái Võ Đang rồi dùng khí giới đi hành thích Tiêu Công Lễ Bang chủ bang Kim Long. Như vậy, các nhân vật võ lâm Giang Nam tất phải tàn sát lẫn nhau. Sau này chúng ta có xuống Giang Nam lãnh nạn sẽ dễ thở hơn bây giờ nhiều.

Trước kia Uyển Nhi đã có chín phần tin chắc Trường Bạch tam anh là hung thủ giết cha nàng, bây giờ nghe lời nói của Tào thái giám nàng không nghi ngờ gì nữa.

Nghe tới đây, Thừa Chí sợ Uyển Nhi xúc động quá khóc ra tiếng thì nguy hiểm vô cùng, hơn nữa Hà Thiết Thủ tai mắt tinh mẫn lắm, chỉ hơi một tí động tĩnh cũng không giấu nổi, nên chàng phải vội gơ tay ra khẽ bịt miệng Uyển Nhi. Lại nghe thấy Hà Thiết Thủ cười nói:

- Công công tuy ở trong cung đình mà biết rõ chuyện giang hồ đến thế, kể cũng hiếm có thực.

Tào Hóa Thuần cười gằn hai tiếng rồi nói:

- Chuyện trong triều đình tôi trông thấy nhiều rồi, ai mà chẳng tham đồ phú quý? Ai mà chẳng nói nhân nghĩa đạo đức? Riêng có anh em giang hồ nói một là một, nói hai là hai. Lần này tôi mưu đồ đại sự, không dám thương nghị với đại thần trong triều đình mà lại chịu dùng trọng lễ thỉnh các vị tới rút dao tương trợ là bởi nguyên do ấy đấy...

Hai người vừa nói chuyện vừa đi ra khỏi thư phòng.

Núp sau kệ sách, Thừa Chí nghe hết câu chuyện, biết sự thế rất khẩn cấp, nhưng phải nên làm như thế nào chàng chưa dám quyết định hẳn...

- Ba tên gian tặc này ta nên xử sự ra sao? Tiểu muội có thể giết chúng được không?

Thừa Chí đáp:

- Được, nhưng chớ có để máu chảy lênh láng ra ngoài để người ta phát giác thì không tiện cho chúng ta tí nào.

Nói đoạn, chàng bung đầu Sử Bính Quang lên, chỉ vào hai bên Thái Dương huyệt mà nói:

- Cô biết sử dụng thế võ “Chung Cổ Tề Minh” (chuông trống cùng kêu) không?

Uyển Nhi gật đầu, Thừa Chí nói tiếp:

- Khuỷu xương ngón tay cái hướng ra ngoài. Nắm quyền như thế này. Phải rồi! Phát quyền đi!

Theo lời chỉ bảo của Thừa Chí, Uyển Nhi phát quyền tức thì. Chỉ nghe “bốp” một tiếng, song quyền đồng thời đánh vào hai bên Thái Dương huyết của Sử Bính Quang.

Tên gian tặc ấy không kêu được nửa lời, đã tắt thở ngay tức thì. Cùng sử dụng phương pháp đó, nàng tiếp tục giết cả Sử Bính Văn lẫn Lý Cương. Thù lớn vừa trả xong, nghĩ tới cha, Uyển Nhi không sao nhịn nổi, phục luôn vào vai Thừa Chí khóc.

Thừa Chí nói:

- Chúng ta phải đi theo mau, xem Hà Thiết Thủ đi đâu?

Uyển Nhi cũng một đấng nhi nữ anh hùng, đang đau đớn như vậy thấy Thừa Chí nói tới công việc chính, lập tức nín ngay và theo Thừa Chí ra khỏi thư phòng. Thấy Tào Hóa Thuần và Hà Thiết Thủ đang chia tay ở ngã ba đường phía trước mặt. Hai tên Thái giám cầm đèn lồng dẫn bọn Hà Thiết Thủ đi về phía Tây. Thừa Chí và Uyển Nhi ăn mặc y Thái giám dù có gặp người lạ cũng không sao, nên cứ thong thả xa xa theo bọn Hà Thiết Thủ, qua mấy đình viện, rồi bọn Ngũ Độc giáo bước vào căn nhà. Thừa Chí và Uyển Nhi cùng đi theo vào, vừa vào tới cửa đã nghe thấy tiếng chửi rủa của Thanh Thanh ở căn phòng phía Đông như sau:

- Chúng bây Ngũ Độc giáo khốn nạn thật, con Hà Thiết Thủ không biết xấu hổ tí nào, rồi tao sẽ cho chúng mày bốn cẳng hóa thành sắt.

Nghe tiếng nói của Thanh Thanh, Thừa Chí không sao nhịn nổi xông thẳng vào căn phòng đó. Thấy Thanh Thanh đang nằm trên giường, có hai tên tiểu Thái giám đang sắc thuốc hầu. Chàng liền giơ tay điểm huyết hai tên Thái giám nọ. Lúc này Thanh Thanh mới nhận ra mừng quá kêu lên một tiếng:

- Đại ca!

Thừa Chí chạy lại gần giường hỏi:

- Chú bị thương đấy à? Đã thấy đỡ chưa?

Thanh Thanh đáp:

- Em đã đỡ nhiều rồi.

Nàng trông thấy Uyển Nhi đứng phía sau người yêu, liền hỏi:

- Cô cũng tới đây đấy à?

Uyển Nhi đáp:

- Vâng, vết thương của Hạ cô nương có nặng không?

Thanh Thanh chỉ dùng giọng mũi trả lời “hừ” một tiếng thôi. Nàng bỗng nói với Thừa Chí:

- Nếu con Hà Thiết Thủ vào đây, đại ca đánh nó một trận nên thân hộ em nhé?

Thừa Chí nghĩ thầm: “Chúng còn có âm mưu khác, ta hãy tạm không lộ diện thì hơn.”

Nghĩ đoạn, chàng vội trả lời:

- Chú Thanh này, bây giờ tôi chưa tiện ra tay đánh nàng ta. Chú cứ dụ nàng ta trò chuyện thử hỏi xem nàng ta bắt cóc chú để trong cung này có mục đích gì?

Thanh Thanh hỏi:

- Trong cung nào thế?

Uyển Nhi nghĩ: “Thế ra nàng vẫn chưa hay nơi đây là thâm cung.”

Đang lúc ấy, bỗng nghe tiếng chân người đi tới, chàng không kịp hỏi han gì nữa, vội nhét hai tên Thái giám vào trong tủ áo, thấy xung quanh không còn nơi nào có thể ẩn núp được, mà người bên ngoài đã đi tới cửa phòng rồi, đành phải kéo Uyển Nhi cùng chui vào trong gầm giường để tạm trú ẩn.

Trong lúc Thanh Thanh đang ngơ ngác thì Hà Thiết Thủ và Hà Hồng Dược đã bước vào trong phòng rồi.

Hà Thiết Thủ tùm tùm cười nói:

- Hạ công tử đã đỡ chưa? ủa, người hầu hạ công tử đi đâu cả rồi? Những quân ấy chỉ lười biếng không ai bằng!

Thanh Thanh nói:

- Tôi bảo chúng đi ra khỏi đây đấy! Ai khiến chúng hầu hạ cơ chớ?

Hà Thiết Thủ không nổi giận, vẫn cười nói:

- Thật là tánh trẻ con có khác!

Nàng lại gần siêu thuốc, vội la lớn:

- Ủa, thuốc đã được rồi đây!

Nàng lấy một tấm bông tơ, trắng nõn như tuyết, phủ lên trên bát bạc, rồi mới cầm siêu thuốc lên rót, bỏ thuốc ở cả trên tấm bông tơ, còn nước thuốc thì chảy cả vào trong bát bạc đó.

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Thuốc này chữa trị vết thương rất linh nghiệm. Công tử cứ yên trí. Nếu trong thuốc có chất độc bát bạc này sẽ đen ngay.

Thoạt trông thấy Thừa Chí, Thanh Thanh mừng rỡ vô cùng, nhưng lại thấy mặt Uyển Nhi trong lòng khó chịu. Sau cùng nàng lại còn trông thấy hai người kéo tay nhau chui vào trong gầm giường thái độ có vẻ âu yếm lắm, càng tức giận thêm, liền chửi đổng rằng:

- Các người lén lút tưởng ta không biết hay sao?

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Chúng tôi có cái gì lén lút cơ chứ?

Thanh Thanh quát lớn:

- Các người bắt nạt ta, bắt nạt con người mồ côi cha thế này. Quân chết yếu, đồ vô lương tâm!

Thừa Chí ngạc nhiên khẽ hỏi:

- Nàng đang chửi ai thế?

Uyển Nhi là đàn bà con gái nên hiểu lòng Thanh Thanh hơn Thừa Chí, biết Thanh Thanh có vẻ nghi ngờ mình nhưng khó bề giải thích. Lúc này nghe Thanh Thanh có chửi đồng, trong lòng đau đớn vô cùng, bực mình đến nỗi chân tay run bầy bầy. Thừa Chí hiểu ngay nàng đang bị chửi oan, nhưng không sao lên tiếng an ủi được, chỉ có cách khẽ vỗ về an ủi thôi. Hà Thiết Thủ không hay biết tâm sự của ba người lúc bấy giờ, cứ cười nói:

- Thôi, xin công tử đừng cau kỉnh nữa, lát nữa tôi sẽ đưa công tử về đằng nhà.

Thanh Thanh nói:

- Ai khiến cô đưa tôi về. Tôi không biết đường hay sao?

Hà Thiết Thủ cứ để mắt cười khúc khích. Mụ ăn xin già Hà Hồng Dược bỗng sầm nét mặt lại, hần học nói:

- Tiểu tử họ Hạ kia, người đã lọt vào tay chúng ta, khi nào Hà Hồng Dược này lại chịu để yên cho người được lành lặn về tới đằng nhà. Cha người hiện giờ ở đâu? Còn con đi để ra người bây giờ cũng ở đâu?

Thấy Hà Hồng Dược nhục mạ mẹ mình, Thanh Thanh không sao nhịn được, cầm luôn bát thuốc nóng hổi nhắm mặt mụ ăn xin ném luôn. Hà Hồng Dược tránh sang một bên, bát thuốc ném trúng tường đổ vỡ tung tóe khắp phòng. Tuy vậy, nước thuốc đã bắn vào mặt Hà Hồng Dược khá nhiều, nóng bỏng rất cả hai má. Giận quá, Hà Hồng Dược quát lớn:

- Thằng gốc kia, mà muốn chết phải không?

Thừa Chí nằm trong gấm giường đang chăm chú xem động tĩnh bên ngoài thấy Hà Hồng Dược hai chân nhún một cái định nhảy xổ đến chỗ Thanh Thanh.

Chàng ở trong gấm giường cũng sửa soạn để đối phó. Hễ Hà Hồng Dược hạ thủ đánh Thanh Thanh là chàng tấn công hạ bộ kẻ địch ngay. Chỉ thấy một bóng trắng thoáng một cái, Hà Thiết Thủ đã nhảy vào giữa mụ ăn xin và Thanh Thanh rồi. Tiếp theo đó Hà Thiết Thủ lên tiếng nói trước:

- Thưa cô, cháu đã nhận lời tên họ Viên đưa tên tiểu tử này về rồi. Chúng ta không nên thất tín với người.

Hà Hồng Dược cười nhạt một tiếng nói:

- Để làm gì?

Hà Thiết Thủ nói:

- Bên chúng ta có rất nhiều người bị điểm huyết, phải nhờ tên họ Viên đến giải mới khỏi được.

Trầm ngâm giây phút, Hà Hồng Dược nói:

- Thôi được, chúng ta cũng không giết chết y nhưng dù sao cũng phải bắt y ném chút đau khổ mới được. Này, tên tiểu tử họ Hạ kia, người thử coi xem mặt ta có đẹp không?

Thanh Thanh bỗng thét lớn một tiếng đầy vẻ sợ hãi kinh hoàng, chắc Hà Hồng Dược làm điều bộ mặt xấu xí cho xấu hơn nữa, rồi đưa mặt tới gần Thanh Thanh để dọa nạt.

Hà Thiết Thủ nói:

- Cô, cô dọa nạt y làm gì?

Giọng nói của nàng có vẻ không bằng lòng. Hà Hồng Dược hừ một tiếng rồi nói:

- Phải nói tên tiểu tử này đẹp trai nên cháu mới bảo vệ cho nó như vậy.

Hà Thiết Thủ nổi giận nói:

- Cô nói gì thế?

Hà Hồng Dược nói:

- Tâm sự của các cô trẻ tuổi như thế nào tưởng cô không biết hay sao? Cô cũng sống qua đời trẻ tuổi rồi. Cô còn lạ gì! Cháu xem cái hình này sẽ thấy bộ mặt của cô hồi còn trẻ ra sao?

Nói đoạn, mục ta móc túi lấy tấm hình ra cho Hà Thiết Thủ và Thanh Thanh xem.

Cả hai người đều kinh ngạc kêu “ủa!” một tiếng, hình như có vẻ khen ngợi nữa.

Hà Hồng Dược cười gượng một tiếng rồi nói:

- Các người lấy làm lạ lắm phải không? Hà... hà... xưa kia tôi cũng đẹp đẽ như ai chớ có phải xấu như thế này đâu?

Nói xong, mục vứt tấm hình bằng lụa xuống đất.

Thừa Chí đưa mắt nhìn tấm hình ấy thấy trên vẽ một thiếu nữ trạc độ hai mươi tuổi, hai má đỏ bừng, ăn mặc quần áo người Thượng, đầu chít khăn thêu, khuôn mặt rất đẹp, có vẻ giống khuôn mặt Hà Hồng Dược. Chàng đang cảm thấy kỳ lạ lại nghe Hà Hồng Dược nói:

- Tại sao tôi lại làm thành bộ mặt xấu xí như Trư Bát Giới thế này? Tại làm sao? Tại làm sao?... Tất cả đều do cha người, con người táng tận lương tâm mà nên cả.

Thanh Thanh hỏi:

- Bà nói gì thế, Cha tôi là người rất tốt, quyết không nỡ làm cho người khác khó chịu!

Hà Hồng Dược nổi giận nói:

- Lúc bấy giờ người, thằng quỷ con này đã ra đời đâu mà biết được mọi việc mà cha người đã

làm cho ta khó chịu, và tại sao ta phải làm nên bộ mặt thế này? Tại sao lại có người, con tiểu quỷ ra đời?

Thanh Thanh nói:

- Bà càng nói càng kỳ lạ quá! Ngũ Độc giáo của các người ở tỉnh Vân Nam còn cha tôi lấy mẹ tôi ở tận Triết Giang, hai nơi cách xa nhau những mười vạn tám nghìn dặm, thì bà liên can vào đó sao được?

Hà Hồng Dục cả giận, giơ tay tát Thanh Thanh, Hà Thiết Thủ vội dùng tay phải cản ra và khuyên rằng:

- Xin cô hãy bớt giận, có chuyện gì cứ thông thả mà nói.

Hà Hồng Dục quát lớn:

- Cha cháu bị Kim Xà Lang Quân chọc tức đến nổi uất ức mà chết. Bây giờ cháu còn hết sức bệnh vực y, cháu có biết xấu hổ không?

Hà Thiết Thủ cũng nổi giận nói:

- Ai bệnh vực hấn nào? Cô mà đánh hấn bị thương là chính tay cô đã giết chết hơn bốn chục anh em giáo hữu, cô có biết không? Tôi thấy cô là bề trên nhường nhịn cô ba phần. Nhưng khi cô đã phạm quy luật của giáo ta, tôi không thể nào nể được nữa đâu.

Hà Hồng Dục thấy nàng giở thân phận Giáo chủ ra, không dám hăng hái như trước, nén ngay cơn giận lại, ngồi phịch xuống ghế, hai tay ôm đầu, một lát sau hỏi:

- Mẹ cậu đâu? Chắc bà ta cũng là một mỹ nhân sắc nước khuynh thành? Cho nên bà ta mới làm mê hoặc được cha cậu phải không?

Nói tới đây, Hà Hồng Dục thở dài một cái, mới nói tiếp:

- Tôi đã nằm mơ rất nhiều giấc mơ, mơ thấy mẹ cậu nhưng chỉ trông thấy mờ mờ thôi, chớ không hề thấy rõ mặt bà bao giờ... tôi muốn gặp bà ta một lần...

Thanh Thanh nói:

- Mẹ tôi đã chết rồi.

Hà Hồng Dục giật mình kinh ngạc hỏi:

- Chết rồi à?

Thanh Thanh đáp:

- Vâng.

Giọng nói đầy vẻ ghen ngào, Hà Dục lại cất cao giọng:

- Thảo nào tôi cứ bắt buộc y nói chỗ ở đâu, y càng không chịu nói cho tôi hay. Thì ra mẹ cậu đã chết rồi. Được, được lắm, mối thù của tôi không sao trả được nữa. Lần này tôi tha cho cậu về. Dẫu sao cũng có ngày, người, tên tiểu tử này sẽ lọt vào tay ta... có phải mẹ cậu giống cậu lắm

không?

Thấy Hà Hồng Dược đang nói, bỗng gọi mình là tiểu tử, Thanh Thanh bực mình, nằm quay mặt vào trong không thèm trả lời nữa.

Hà Hồng Dược nói với Hà Thiết Thủ rằng:

- Thưa Giáo chủ, chúng ta phải bắt tên họ Viên chữa cho giáo hữu chúng ta trước, rồi chúng ta mới thả tên tiểu tử ra.

Hà Thiết Thủ đáp:

- Điều đó tất nhiên rồi!

Hà Hồng Dược bỗng cúi xuống. Thừa Chí và Uyển Nhi sợ hãi quá, nhưng may thay mù ăn xin không nhìn vào trong gằm giường, chỉ ở trước giường dùng ngón tay viết mấy chữ lên trên ván gác thôi. Mấy chữ đó là: Cho nó uống ngải Nhện độc, ba năm sau mới phát bệnh. Hà Thiết Thủ dùng chân dí những chữ đó đi, và trả lời rằng:

- Cũng được, cứ theo đó mà thi hành.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Thế là ý nghĩa gì?... à, phải rồi, trước khi thả chú Thanh ra về, chúng sẽ cho chú ấy uống ngải Nhện độc, ba năm sau mới phát bệnh, lúc ấy thì không còn thuốc nào chữa khỏi được nữa. Như vậy chúng cũng coi như đã trả được mối thù rồi. Hừ, các người độc ác thật. Cũng may trời sai khiến để cho ta thấy âm mưu của chúng, nếu ta không tới đây...”

Nghĩ tới đây, chàng toát mồ hôi lạnh, rùng mình khiếp sợ.

Hà Hồng Dược đứng dậy đi ra ngoài cửa, khi sắp bước qua ngưỡng cửa bỗng nghĩ ngợi cái gì, lại quay trở lại nói:

- Cháu có thật bụng nghe lời cô mà thi hành không?

Hà Thiết Thủ đáp:

- Tất nhiên rồi, nhưng... Nhưng chúng ta không nên thất tín với người.

Hà Hồng Dược nổi giận nói:

- Cô biết cháu đã yêu nó mà. Sự thật có bao giờ cháu để tâm đến việc trả thù cho cha cháu đâu?

Mụ ta giận dữ quay trở vào, ngồi xuống ghế, hình như đang cố nén cơn giận và nghĩ ngợi mưu kế để hãm hại Thanh Thanh. Trong phòng lúc bấy giờ yên lặng không có một tiếng động gì.

Thừa Chí và Uyển Nhi thở cũng phải cẩn thận. Thanh Thanh bỗng đập mạnh xuống giường một cái, la lớn:

- Các người còn không ra phải không? Muốn làm gì nữa?

Thừa Chí sợ quá, định nhảy ra bên ngoài, Uyển Nhi vội nắm tay chàng kéo trở lại.

Hà Thiết Thủ ôn tồn an ủi rằng:

- Công tử cứ yên tâm ngủ một giấc đi, chờ trời sáng tỏ tôi sẽ tiễn công tử về đàng nhà ngay.

Thanh Thanh chỉ hừ một tiếng bằng giọng mũi rồi cứ dậm mạnh xuống giường như đánh trống liên hồi vậy, bụi bẩn rơi cả xuống đầu, mặt, quần áo của Thừa Chí và Uyển Nhi. Hít phải bụi, Thừa Chí muốn phải hắt hơi mà phải cố gượng mãi mới nhịn nổi. Thanh Thanh nghĩ thầm: “Con Hà Thiết Thủ và con mụ ăn xin có địch nổi hai người đâu mà cứ ả núp mãi dưới gầm như vậy, có giả tâm gì thế?”

Nàng có biết đâu Thừa Chí đã hay biết âm mưu giết vua lập Thành Vương, việc này liên can đến khí vận của Quốc gia chớ có phải là chuyện tầm thường đâu nên chàng mới cố nhẫn nại không dám ra ngay là vậy.

Thanh Thanh trong lòng tức giận vô cùng nhưng Hà Hồng Dục lại còn tức giận hơn nàng, liền nói với Hà Thiết Thủ rằng:

- Giáo chủ, cháu là Giáo chủ, việc đại sự trong giáo tất nhiên là cho cháu chấp chương. Cái móc vàng của giáo tổ truyền cho cháu, cháu có quyền sinh sát trong tay.

Nhưng cô phải cho cháu hay, tuy rằng trong giáo chúng ta không cấm đoán tình dục thật nhưng những việc bi thảm của cô đã tao ngộ chẳng lẽ cháu còn không sáng mắt ra hay sao?

Hà Thiết Thủ cả cười nói:

- Cô gặp phải kẻ phụ tâm rồi cứ tưởng đàn ông nào cũng bạc hạnh như thế cả!

Hà Hồng Dục nói:

- Tất nhiên trong đám đàn ông cũng có người tốt kẻ xấu, nhưng cháu nên nhớ rằng, tiểu tử này là con trai của Kim Xà Lang Quân. Cháu nhận kỹ lại bộ mặt y xem, có khác Kim Xà Lang Quân tí nào không? Như vậy ai dám cam đoan tâm địa của y không giống cha y cơ chứ?

Hà Thiết Thủ nói:

- Cha y cũng đẹp trai như y hay sao? Thảo nào cô mê ông ta đến thế?

Nằm dưới gậm giường, Thừa Chí nghe giọng nói của Hà Thiết Thủ biết ngay là nàng đã yêu Thanh Thanh rồi. Nàng có võ nghệ như vậy lại là Giáo chủ của một giáo phái, thế mà không phân biệt nổi Thanh Thanh là đàn bà, kẻ cũng buồn cười thật. Hà Hồng Dục thở dài một tiếng rồi nói:

- Cháu cứ hay cố chấp như vậy mà không chịu giác ngộ thì đây, để cô kể hết chuyện của cô cho cháu nghe, cháu sẽ tự cảnh tỉnh ngay.

Hà Thiết Thủ nói:

- Hay lắm, cháu rất thích nghe chuyện dĩ vãng của cô. Cô cứ kể đi, cho cả y nghe cũng chẳng sao!

Hà Hồng Dục nói:

- Phải đấy, để cho y nghe những chuyện xấu xa của cha y, sau này y có chết cũng yên tâm mà nhắm nghiền mắt lại.

Thanh Thanh nhảy phắt dậy, la lớn:

- Bà đừng có bịa đặt. Cha tôi là đại anh hùng, đại hào kiệt có bao giờ làm những chuyện xấu xa nào? Tôi không nghe, tôi không nghe!

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Thưa cô, y không thích nghe, biết làm sao đây?

Hà Hồng Dược nói:

- Cô nói cho cháu nghe, còn y có chịu nghe hay không thì mặc y.

Thanh Thanh thoát tiên lấy chần bông trùm đầu không thềm nghe, sau vì tánh hiếu kỳ thúc đẩy, dần dần kéo chần ra để nghe Hà Hồng Dược kể chuyện dĩ vãng của Kim Xà Lang Quân.

Hà Hồng Dược nói:

- Hai mươi năm trước đây, lúc ấy cô còn ít tuổi hơn cháu bây giờ. Cha cháu đã lên làm Giáo chủ rồi, phái cô tới Vạn Diệu sơn trang làm Trang chủ, trông nom và chăn nuôi ổ rắn độc ở đó. Hôm đó, cô thấy nhân rồi một mình tới phía sau núi bắt chim để chơi.

Hà Thiết Thủ xen vào nói:

- Cô đã làm Trang chủ mà còn bắt chim chơi à?

Hà Hồng Dược chỉ trả lời bằng giọng mũi "hừ" một tiếng, lại nói tiếp:

- Cô vừa rồi chẳng nói cho cháu nghe là vì hồi ấy cô còn ít tuổi hơn cháu bây giờ mà? Cô cũng như một đứa trẻ con thôi. Cô bắt được hai con Thúy Điều trong lòng hờn hở vô cùng, lúc trở về đi qua ổ rắn, bỗng nghe trong bụi cây có tiếng kêu "phì phì." Cô biết ngay là có rắn đã xa ổ, cô liền theo tiếng động xem, quả nhiên một con rắn Ngũ Hoa (năm màu) đang bò ra bên ngoài. Cô ngạc nhiên quá vì những rắn nuôi trong ổ rất thuần thuộc, xưa nay không hề thiếu một con nào cả. Vậy con Ngũ Hoa xà này bò ra bên ngoài làm gì thế? Cô không bắt nó lại vội, cứ theo sau xem nó đi đâu. Thấy nó bò về phía sau bụi cây, tới gần một người. Cô ngẩng đầu lên nhìn giựt mình kinh hãi.

Hà Thiết Thủ hỏi:

- Tại sao vậy?

Hà Hồng Dược nghiêng răng nói:

- Cũng bởi vì tiền oan nghiệp chương mà nên. Y là con ma của đời sống của cô.

Hà Thiết Thủ hỏi:

- Có phải người đó là Kim Xà Lang Quân đấy không?

Hà Hồng Dược đáp:

- Lúc ấy cô không biết y là ai cả. Chỉ trông thấy mặt mày y đẹp lắm, quả thật là một đấng anh

tài xuất chúng. Tay y đang cầm ngải thom dụ rắn. Lúc ấy cô mới hay con Ngũ Hoa Xà ngửi thấy mùi thom mới bị dẫn dụ ra ngoài. Y trông thấy cô, nhìn cô cười.

Hà Thiết Thủ nói:

- Lúc ấy chắc cô đẹp lắm nên ông ta mới mê mẩn như vậy.

Hà Hồng Dược đưa mắt lờm Hà Thiết Thủ nói:

- Cô nói chuyện đúng đắn, cháu lại cứ nói đùa mãi như vậy? Lúc ấy cô thấy y là người lạ mặt, sợ y bị rắn cắn, mới vội gọi bảo: “Này ông kia, con rắn này độc lắm đấy. Ông đứng yên, để tôi bắt lấy nó cho.” Y lại cười, rồi lấy cái hộp gỗ trên vai xuống. Góc cái hộp đó có buộc một con cóc còn sống. Trông thấy con cóc, con Ngũ Hoa Xà liền đớp ngay. Sau đó, nó như mê man nằm im trên đám cỏ. Ông ta cười khinh một tiếng rồi bắt con Ngũ Hoa Xà bỏ vào chiếc hộp.

Hà Thiết Thủ chận lại:

- Con Ngũ Hoa Xà của cô nuôi phải không?

Hà Hồng Dược gạt đầu:

- Chứ còn của ai nữa?

- Thế sao cô không bắt con Ngũ Hoa Xà lại để cho ông ta bỏ vào chiếc hộp?

Hà Hồng Dược lúng túng:

- Chỉ vì... chỉ vì...

Hà Thiết Thủ bật cười:

- Chỉ vì cô đã yêu thương ông ta vì ông ta tuấn tú?

Hà Hồng Dược trợn mắt:

- Hãy nói chuyện nghiêm chỉnh, đừng đùa cợt với ta.

Hà Thiết Thủ hỏi:

- Rồi chuyện xảy ra như thế nào?

Cặp mắt Hà Hồng Dược chớp sáng lên:

- Ta mời hắn về trại. Hắn do dự một lúc nhìn ta rồi theo ta. Ta sai tỳ nữ bưng com lên đãi hắn, ta cũng cùng ăn với hắn. Ta ngờ ý lưu hắn ở lại vài ngày, hắn ung chịu dù lúc đó hắn bảo hắn đang có chuyện gấp phải làm nhưng y nể vì ta.

Hà Thiết Thủ chen vào:

- Vậy là chính hắn cũng đã say mê sắc đẹp của cô nên bất chấp chuyện khác bằng lòng ở lại với cô?

Hà Hồng Dược không đáp lời mà chỉ tiếp câu chuyện:

- Đêm đó ta sai tỳ nữ dọn một cái phòng thơm tất cho hấn ngủ. Ta trở về phòng nằm trần trọc chờ hấn không sao ngủ được. Ta cứ mơ tưởng, nhớ nhung tới hấn nhưng mà không thấy hấn tới...

Sáng ngày sau khi bữa cơm xong ta đưa hấn đi dạo khắp nơi trong và ngoài trại. Hấn hỏi ta đủ thứ nhưng tuyệt nhiên không đả động gì về chuyện tình yêu cả. Hà Thiết Thủ hừ nhạt:

- Như thế hấn không tha thiết yêu cô. Còn cô cũng không nói với hấn chuyện tình yêu à?

- Lúc đó ta còn nhỏ mới vừa biết yêu mà chẳng dám nói yêu. Ta chờ hấn nhưng hấn lại không nói, biết sao. Hơn nữa ta cũng không hiểu hấn có yêu ta hay không nên cứ rụt rè nhìn hấn, mỗi lần như vậy hấn chỉ đưa mắt nhìn ta và miệng nở nụ cười.

Hà Hồng Dục như thiết tha:

- Ôi! Nụ cười của hấn... Nụ cười...

Hà Thiết Thủ liếc mắt nhìn Thanh Thanh:

- Nụ cười mê hồn phải không cô?

Hà Hồng Dục lắc đầu:

- Ta không biết rõ, nhưng mỗi khi hấn cười là ta nghe trái tim rúng động, tưởng như nhảy vọt ra ngoài và mỗi lần hấn nhìn ta là ta như không còn tự chủ được nữa.

- Rồi hấn làm sao cô lại oán hận hấn?

Hà Hồng Dục phát tay làm một cử chỉ:

- Hãy thông thả rồi ta nói tiếp cái ác gian của cha con bé này trước khi nó chết, để nó không hiểu tại sao ta thù hận Kim Xà Lang Quân...

Thanh Thanh trừng mắt nhìn Hà Hồng Dục nhưng vẫn không nói gì, lặng ta nghe tiếp câu chuyện.

Nàng hiểu Hà Hồng Dục không nói dối nên cũng muốn biết qua chuyện quá khứ của thân phụ nàng: Kim Xà Lang Quân.

Hà Hồng Dục tiếp tục câu chuyện:

- Sau đó hấn hỏi ta về bức địa đồ Ngũ Độc giáo?

- Hấn hỏi để làm gì?

- Hấn muốn xem qua bức địa đồ đó.

- Cô có đưa cho hấn xem không?

- Ta nghĩ bức địa đồ kia không có gì tai hại nên ta đã đưa hấn vào động Độc Long để coi địa đồ.

Hà Thiết Thủ kêu lên:

- Vậy thì cô đã vi phạm vào luật lệ của Ngũ Độc giáo rồi. Bởi ngoài Giáo chủ ra không có một ai

được tới động Độc Long để xem bức địa đồ cả, nếu hấn không là kẻ... thù... khi... Nào lấy bức địa đồ để làm gì.

Hà Hồng Dục nói:

- Ta cũng không biết địa đồ gì? Chỉ biết nó là bảo vật của bốn giáo do Giáo tổ truyền lại đã mười mấy đời rồi. Hừ, không ngờ y lại xấu bụng đến thế không nghe lời ta, cứ nhìn ta cười thôi. Quy luật của bốn giáo, vào trong động Độc Long là phải cởi hết y phục ra. Lúc ấy thấy y cứ nhìn ta cười, thế là ta mơ mơ hồ hồ trao cả tấm thân trinh bạch cho y. Sau rồi, ta cũng không đòi hỏi gì y, cả hai người đem tam bảo lén lút ra khỏi động. Y hứa trả thù xong sẽ đem tam bảo hoàn lại cho bốn giáo. Từ khi y ra đi, ngày đêm ta nhớ nhung, hai năm liền không được một tin tức gì. Sau cùng nghe trên giang hồ đồn đãi ở Giang Nam mới xuất hiện một vị quái hiệp tay cầm một thanh kiếm, thiện dùng Kim trùy giết người, nên được người ta ban cho trác hiệu là Kim Xà Lang Quân. Ta biết ngay là y, trong lòng lo lắng, không biết y đã trả được mối thù đó chưa? Qua được ít lâu, Giáo chủ bắt đầu sinh nghi, liền điều tra ngay, thấy mất tam bảo, mới bắt ta phải liểu đoạn, ta mới trở nên bộ dạng xấu xí như thế này.

Thanh Thanh hỏi:

- Tại sao vậy?

Hà Hồng Dục hậm hực không trả lời. Hà Thiết Thủ khẽ nói:

- Lúc ấy cha tôi làm Giáo chủ, mà em gái của mình lại phạm lỗi lớn nên mới uất ức mà chết. Theo quy luật của giáo phái chúng tôi thì cô tôi phải tự nộp mình vào trong hang rắn, để cho hàng nghìn con độc xà cắn. Mặt cô tôi có đầy những vết thẹo kia là những vết rắn cắn đấy.

Thanh Thanh nghe nói rùng mình kinh hãi, trong lòng cắn rứt, và không thấy giận ghét mụ ăn xin như trước nữa.

Hà Thiết Thủ lại nói:

- Cô tôi chữa khỏi các vết thương xong, lại còn phải xuất hành khát. Quy luật của giáo phái chúng tôi quy định như vậy. Kẻ phạm trọng tội phải đi ăn xin trong ba mươi năm để nuôi sống thân mình, không được lấy trộm một đồng tiền và một hạt gạo, và cũng không được nhận tiếp tế của các võ lâm đồng đạo.

Thanh Thanh khẽ nói Hà Hồng Dục rằng:

- Nếu cha tôi đã hại bà thật như vậy, điều đó quả thật cha tôi không tốt.

Hà Hồng Dục chỉ trả lời bằng giọng mũi “hừ” một tiếng, rồi nói:

- Lúc đầu ta vẫn còn chung tình với y một mạch hành khát xuống miền Giang Nam kiếm y. Tới tỉnh Triết Giang, ta hay tin y ở Từ Châu giết người trả thù. Ta muốn gặp mặt y nhưng hành tung của y thần xuất quỷ mật, không sao tìm kiếm được, tới khi ta gặp y ở Kim Hoa thì y đã bị bắt rồi. Mấy lần ta định cứu y nhưng địch thủ phòng vệ cẩn mật lắm, không sao kiếm được dịp may để hạ thủ. Chúng áp giải y lên phía Bắc, ta rất lấy làm lạ, không hiểu chúng giải y đi như thế để làm gì? Sau ta điều tra mãi, mới hay chúng bắt buộc y phải nộp tờ địa đồ ra. Thì ra tờ địa đồ ấy là địa điểm một bảo tàng. Có một lần, rút cuộc ta kiếm được dịp may nói chuyện với y vài câu.

Nhưng địch thủ áp giải y võ nghệ cao cường lắm, mình ta không sao địch nổi. Y nói, lúc bấy giờ chỉ có một sinh cơ duy nhất là làm thế nào đánh lừa được bọn địch thủ lên trên đỉnh núi Hoa Sơn.

Hà Thiết Thủ nói:

- Thưa cô, những chuyện sau này cháu không hay biết gì hết. Y muốn lên đỉnh núi Hoa Sơn để làm gì thế?

Hà Hồng Dược nói:

- Y nói khắp thiên hạ chỉ có một người có thể cứu y thoát nguy hiểm thôi. Người đó là Bát Thủ Tiên Viên Mục Nhân Thanh của phái Hoa Sơn.

Nghe câu chuyện kinh hồn động phách, Thừa Chí ở dưới gầm giường trong lòng không khỏi kinh hãi. Với hành vi của Kim Xà Lang Quân, chàng không biết nên đáng ghét hay nên thương tiếc họ. Lúc này, nghe nói tới tên của sư phụ, chàng càng chăm chú lắng tai nghe.

Nghe Hà Hồng Dược hỏi tới sư phụ của Thừa Chí, Thanh Thanh cũng yên lặng để hết tâm vào nghe.

Hà Hồng Dược nói:

- Ta hỏi y Mục Nhân Thanh là người thế nào? Y nói, ông ta là một cao nhân hiệp sĩ giỏi quyền kiếm nhất thiên hạ. Tuy y chưa được gặp mặt, nhưng xưa nay biết ông ta là người chính trực trượng nghĩa. Nếu như hiệp sĩ trông thấy y bị hành hạ như vậy, thế nào cũng ra tay cứu độ. Y nói Ngũ Hành trận pháp của anh em họ Ôn lợi hại lắm, lại thêm bọn đạo nhân của phái Nga Mi tương trợ, như vậy trừ vị hiệp sĩ họ Mục ấy ra, không còn ai có thể địch nổi bọn họ Ôn nữa. Y bảo ta mau mau lên ngay đỉnh núi Hoa Sơn khóc lóc yên cầu Mục đại hiệp cứu cho. Ta nhận lời ngay, và trong lòng quyết định là, nếu Mục đại hiệp không chịu cứu trợ thì ta sẽ tự vận ngay trước mặt ông ta. Nói tóm lại, thế nào cũng phải cứu được y thoát nạn mới yên tâm. Ta thấy kẻ địch canh gác nghiêm ngặt lắm, không thể nào nói được thêm vài lời nữa, ta định ôm y hôn xong rồi mới rút lui ra. Ngờ đâu, ta vừa tới gần đã ngửi thấy ngực y có mùi thơm của đàn bà, ta liền thọc tay vào trong áo lót của y kéo ra một cái hồ bao thêu rất đẹp rất thơm, trong đó có đựng một mớ tóc đàn bà, một cái kim thoa nhỏ. Ta tức giận đến nỗi run bầy cả người, liền hỏi y cái đó ai tặng cho thế? Y không chịu nói. Ta bảo, không nói thì ta không đi yêu cầu Mục đại hiệp nữa. Y cứ làm thình tỏ vẻ rất kiêu ngạo. Cháu xem, cái vẻ kiêu căng của thằng nhãi này giống cha nó như đúc.

Nói tới đây, giọng nói của mẹ ta càng thâm rùng rợn, một tay chỉ Thanh Thanh, ngừng một lúc lại nói tiếp:

- Ta còn muốn hỏi cho ra lẽ, thì người của phái Thạch Lương canh gác đã đi phố về. Ta đau đớn quá, vì y, đã chịu đựng biết bao nhiêu khổ sở, mà y lại bỏ rơi ta đi yêu thương kẻ khác. Chờ đến khi kẻ địch đưa y lên tới đỉnh núi Hoa Sơn, ta cũng không đi tìm kiếm Mục đại hiệp gì, chỉ ngấm ngầm bỏ thuốc độc vào đồ uống, thế là hai tên đạo sĩ chết liền. Mấy tên họ Ôn không ngờ có người hãm hại chúng ngầm như vậy. Chúng chỉ sơ xuất một tí là ta cứu y thoát khỏi nơi đó ngay. Ta giấu y vào một cái sơn động.

Chúng kiếm mãi không thấy rồi nghi ngờ lẫn nhau cãi vã om xòm. Sau chúng lại khám xét tất cả

khoảnh núi, làm mích lòng Mục đại hiệp. Ông ta chỉ giở sơ sơ tuyệt kỹ ra đã khiến bọn anh em họ Ôn hoảng sợ mà bỏ chạy xuống núi cả. Rồi Mục đại hiệp cũng hạ sơn nốt. Tối hôm đó, ta bắt buộc kẻ phụ bạc phải nói tên họ người yêu của y cho ta hay. Y biết nói cho tay hay, thế nào ta cũng nghĩ cách giết chết được người yêu của y.

Võ công đã mất hết, y không sao đi theo mà bảo vệ được, nên y cứ ngậm miệng không chịu nói. Ta giận quá, ba ngày liền, sáng, trưa, tối, mỗi lần ta đánh cho y một trận đòn vọt...

Thanh Thanh ngồi nhồm dậy la lớn:

- Bà... mụ độc ác này... sao lại hành hạ cha tôi như thế?

Hà Hồng Dục cười nhạt nói:

- Điều đó là y tự làm thì phải tự chịu chứ. Ta càng đánh dữ tợn bao nhiêu, y càng cười lớn bấy nhiêu. Y nói, từ đó tới giờ chưa hề yêu ta bao giờ, y lại nói vợ chưa cưới của y vừa đẹp vừa nhu mì, vừa ngây thơ, hơn ta gấp những trăm nghìn lần. Y nói một câu, ta quát y một roi. Hễ ta đánh một roi là y lại khen con khốn nạn một câu. Đánh đến nỗi khắp người y không còn một chỗ nào lành lặn, mà y vẫn cứ khen ngợi, vẫn cứ ha hả cười như thường. Đến ngày thứ ba, ta và y đều đói đến nỗi không còn hơi sức nữa. Ta đi kiếm trái cây về ăn, thấy y đứng canh gác cửa động không cho ta vào. Y nói, hễ ta bước chân vào cửa động một bước là y dùng kiếm đâm ta ngay. Y tuy đã mất hết võ công thật, nhưng trong tay y có kiếm Kim Xà, nên ta không dám vào nữa. Ta bảo y rằng: Quý hồ y nói cho ta hay tên họ và chỗ ở của người đàn bà nọ, là ta tha thứ tội bạc tình cho y. Y cả cười nói, y yêu người đó còn hơn cả đời sống của y. Cả hai người cứ khăng khăng như vậy không ai chịu lép vế ai. Ta có thức ăn, y tuy bị đói bụng nhưng vẫn cứng cổ như thường. Ta biết lúc ấy Mục đại hiệp đã hạ sơn đi vân du rồi, ít nhất một hay hai năm mới trở về núi. Như vậy không còn ai tới cứu giúp y nữa.

Hà Thiết Thủ buồn rầu nói:

- Thưa cô, có phải cô đã làm cho ông ta chết đấy không?

Hà Hồng Dục đáp:

- Hừ, khi nào cô lại chịu để cho y chết như vậy. Qua được vài ngày nữa, y đói đến nỗi kiệt lực. Ta vào trong động đánh đến gãy cả hai chân y.

Thanh Thanh kinh hãi, hét lớn một tiếng, nhảy lên định đánh mụ ăn xin nhưng bị Hà Thiết Thủ giơ tay vịn vai nàng xuống, không sao cử động được.

Hà Thiết Thủ nói:

- Hãy nghe cô tôi nói nốt đã.

Hà Hồng Dục nói:

- Trên đỉnh núi Hoa Sơn hiểm trở vô cùng, chân y đã què, tất nhiên không thể nào xuống núi được. Ta liền xuống núi đi dò thám xem người yêu của y ở đâu. Ta định bắt được con khốn nạn ấy, làm cho bộ mặt nó xấu xí hơn mặt ta, rồi đem lên trên núi cho y coi, làm y có còn khen ngợi con nọ nữa không? Nhưng tìm kiếm hơn nửa năm, ta không sao kiếm ra được con nọ. Ta nghĩ, nhờ người họ Mục hồi sơn, gặp y thì nguy tai.

Hôm mà người họ Mục đánh đuổi bọn Thạch ta thấy bản lãnh của ông ta quả thật cao cường. Nếu kẻ phụ tâm cầu ông ta giúp đỡ, ta có quay trở lại núi Hoa Sơn cũng không lợi ích gì cho ta. Nghĩ vậy ta vội vàng trở về núi Hoa Sơn ngay. Ngờ đâu y đi đâu mất rồi, ta tìm kiếm khắp núi cũng không thấy tung tích y đâu cả? Không biết có phải là người họ Mục hay lại có một kẻ khác cứu y rồi? Từ đó tới nay, trong hai mươi năm trời, không nghe tin tức của y ở trên giang hồ nữa. Ta đi khắp thiên Nam địa Bắc cũng không biết kẻ vô lương tâm khốn nạn ấy còn sống hay đã chết rồi?

Nghe thấy giọng nói của mục ăn xin chứa đầy oán độc, nói tới đây Thừa Chí mới hiểu rõ hết sự thể. Sở dĩ Kim Xà Lang Quân tự bế phong ở trong sơn động nhứt định biết kẻ oan gia ma đầu thế nào cũng quay trở lại kiếm, võ công đã mất không sao đối địch nổi, lại nghĩ bởi phụ người là bất nghĩa, và cũng không muốn cầu cứu phái khác, nên bịt chặt cửa động rồi tự sát cho xong chuyện.

Thừa Chí đang ngẫm nghĩ bỗng nghe thấy Hà Hồng Dược quát mắng Thanh Thanh rằng:

- Hừ, thì ra y quả thật đã di tồn một quân nghịch chủng là người. Mẹ người hiện giờ ở đâu? Ta biết nàng họ Ôn, nhưng ta không rõ chỗ ở của mẹ người. Nếu người không chịu nói cho ta hay, ta hãy khoét mắt người trước.

Thanh Thanh cười một hồi mới nói:

- Hà, hà... bà hung ác thật! Cha tôi nói không sai. Mẹ tôi tốt hơn bà không những một trăm lần, hơn nữa một vạn lần...

Hà Hồng Dược tức giận quá, không sao nén nổi tay định cào nát mặt Thanh Thanh.

Thanh Thanh lùi vào trong góc giường, Hà Thiết Thủ tay ra cản. Hà Hồng Dược giận dữ nói:

- Cháu phải bắt nó nói chỗ ở của cha mẹ nó thì cô tha thứ cho nó ngay.

Hà Thiết Thủ nói:

- Thừa cô, chúng ta đang có việc lớn phải làm. Cô oán riêng sinh sự khắp mọi nơi như vụ phái Võ Đang chẳng phải cô tại nên là gì?

Hà Hồng Dược nói:

- Hừ, tên đạo tặc Hoàng Mộc khoe khoang với ta quen biết Kim Xà Lang Quân, không ngờ tin đó lại lọt tai ta nên ta mới bắt buộc tặc đạo sĩ nói cho ta hay chỗ ở kẻ phụ tâm kia.

Hà Thiết Thủ nói:

- Cô bắt nhốt người ta bấy lâu nay rồi mà người ta không chịu nói. Hoặc giả người ta không biết cũng nên. Như vậy kết thù kết oán nhiều làm gì?

Thừa Chí và Uyển Nhi đều gật đầu khen ngợi Hà Thiết Thủ biết điều hơn. Cả hai cùng nghĩ, thì ra mối thù giữa Ngũ Độc giáo với phái Võ Đang do thế mà nên đấy.

Như vậy Mộc đạo nhân chưa chết, chỉ bị Ngũ Độc giáo cầm giữ.

Hà Hồng Dược quát lên:

- Thằng nhãi họ Viên cầm Kim Xà kiếm của chú, dùng Kim Xà chủy đánh chết chó của chúng ta, Tam bảo vào tay người. Cháu là Giáo chủ, sao không nghĩ cách cứu. Hà Thiết Thủ cười nói:

- Thôi cô đừng nói nữa, cháu đã biết cả rồi. Mà hãy đi nghỉ một lát đã.

Hà Hồng Dục hồng nói:

- Ta đã nói cho cháu nghe hết chuyện của ta rồi. Có dùng kế hoạch của ta hay không? Có trả thù họ ta hay không? Cái đó đều do ở nơi cháu định đoạt!

Hà Thiết Thủ chỉ cười thôi, chớ không trả lời. Hà Hồng Dục nói:

- Cháu ra ngoài này cô có chuyện muốn cho cháu hay.

Hà Thiết Thủ nói:

- Nói ở đây cũng được chớ sao.

Hà Hồng Dục nói:

- Không được, chúng ta ra ngoài kia.

Thấy hai cô cháu mặt ăn xin ra khỏi phòng và tiếng chân đi đã đi khá xa, Thừa Chí vội chui ra gọi:

- Chúng ta chạy đi thôi, chú Thanh.

Thanh Thanh giận dữ nhìn Uyển Nhi thấy đầu tóc nàng bù rối, mặt lại dính đầy các bụi dưới gầm giường, “hừ” một tiếng rồi nói:

- Hai người trốn dưới ấy làm gì?

Uyển Nhi ngăn người ra, hai má đỏ bừng, không nói được câu nào.

Thừa Chí thúc giục:

- Mau đứng dậy đi? Chúng đang lập mưu thiết kế hãm hại chú đấy.

Thanh Thanh đáp:

- Để cho chúng giết chết càng hay, tôi không chạy đi đâu cả.

Thừa Chí vội nói:

- Có chuyện gì để về nhà thông thả nói không được ư? Tại sao giờ phút này chú còn phá bình thế?

Thanh Thanh nói:

- Tôi cứ thích phá bình đấy!

Thừa Chí nghĩ: “Người này thật bướng bỉnh quá, tình thế khẩn cấp thế này, chỉ chậm trễ một tí là không thể nào thoát thân được, nhờ nhà vua bị hãm hại có phải hỏng hết đại sự không?”

Nghĩ đoạn, chàng vội nói:

- Chú Thanh, chú làm gì thế?

Vừa nói chàng vừa giơ tay ra kéo nàng. Thanh Thanh vừa tức vừa hận, hai tay nắm chặt lấy tay chàng há mồm ra cắn liền. Xuất kỳ bất ý, Thừa Chí suýt bị cắn phải, vội dùng ngay thế “Thanh Phụng Triển Xí” (phượng xanh dương cánh) rút luôn tay ra, hỏi:

- Chú làm trò gì thế?

Thanh Thanh nói:

- Tôi cứ thích giở trò chơi đấy!

Nói xong nàng lấy chân trùm lên đầu. Thừa Chí vừa lo vừa bực tức, chỉ có giậm chân xuống đất.

Uyển Nhi bỗng nói:

- Viên tướng công ở lại đây trông nom Hạ cô nương, tiểu muội ra ngoài kia một lát sẽ trở lại ngay.

Thừa Chí hỏi:

- Cô đi đâu thế?

Uyển Nhi không trả lời, đẩy cửa sổ nhảy ra ngoài đi luôn, Thừa Chí ngồi mép giường, khẽ đẩy Thanh Thanh một cái, nàng quay mặt vào phía trong, không thèm trả lời. Lúc ấy Thừa Chí vô kế khả thi, lại không dám bỏ đi, chỉ sợ Hà Thiết Thủ với mục ăn xin quay trở lại cho nàng uống ngải độc thì nguy. Chàng đang nghĩ lời khuyên can đột nhiên nghe tiếng chân đi tới, nhảy ngay lên trên xà nhà nằm ẩn núp trên đó. Chỉ thấy một mình Hà Thiết Thủ đẩy cửa bước vào, rồi lại khóa trái cửa bước vào, từ từ đi đến cạnh giường Thanh Thanh.

Thừa Chí lấy sẵn hai mũi Kim Xà chủy ra phòng bị, hễ Hà Thiết Thủ hơi có ý hãm hại Thanh Thanh là chàng phát ám khí ra cứu ngay.

Hà Thiết Thủ ngắm trông lung Thanh Thanh một hồi, khẽ nói:

- Hạ Tướng công, tôi có một lời muốn thưa cùng.

Thanh Thanh quay đầu trở lại, Hà Thiết Thủ nói:

- Cô tôi nhút tâm yếu mền lệnh tôn đại nhân như vậy, theo ý Tướng công thì cô tôi có phải là kẻ hạ tiện không?

Thanh Thanh không ngờ nàng lại hỏi như vậy, ngẩn người một lát mới đáp:

- Tha thiết yếu mền như vậy, sao lại bảo là hạ tiện được?

Nói tới đây, nàng cất cao giọng nói tiếp:

- Chỉ có kẻ nào vong ân phụ nghĩa mới là hạ tiện.

Hà Thiết Thủ không biết nàng nói như vậy là cố nói cho Thừa Chí nghe, mừng quá khẽ nói:

- Lệnh tôn với cô tôi vô duyên, cái đó không thể nào trách cứ lệnh tôn được. Cụ ông đành chịu chết cũng không chịu nói chỗ ở của lệnh đường, và còn hy sinh tánh mạng để bảo vệ bà ta, như vậy mới thật là người tình thâm nghĩa trọng.

Thanh Thanh nói:

- Tiếc thay, trên thế gian này người như cha tôi thật hiếm có!

Hà Thiết Thủ nói:

- Nếu có người như vậy, nàng đành hy sinh tánh mạng để bảo vệ Tướng công, chẳng hay Tướng công có nhớ người đó mãi mãi không?

Thanh Thanh đáp:

- Khốn nỗi tôi lại không có phúc phận ấy!

Hà Thiết Thủ nói:

- Trước kia tôi không hiểu tại sao cô tôi lại si tình đến thế? Mới gặp một người đàn ông đã chung tình như vậy... tôi, tôi... thôi vậy, tôi không cần Tướng công phải đối xử với tôi như thế nào. Nhớ tôi cũng được, không nhớ cũng không sao.

Nói xong, nàng chạy luôn ra ngoài cửa. Thanh Thanh ngồi trên giường ngẩn người ra giây lát, không hiểu nàng nói vậy có ý nghĩa gì?

Thừa Chí ung dung nhảy xuống dưới cười nói:

- Cô bé ngốc nghếch ơi! Nàng đã yêu cô đấy, có biết không?

Thanh Thanh hỏi:

- Anh nói gì thế?

Thừa Chí cười nói:

- Nàng tưởng chú là đàn ông thật đấy.

Thanh Thanh nghĩ lại thái độ của Hà Thiết Thủ mấy ngày hôm nay đối xử với mình, quả thật có vẻ chung tình lắm. Thì ra, nàng mới gặp mình đã đem lòng yêu ngay rồi, nên không để ý tới mình là nữ giả nam trang, nghĩ tới đó, Thanh Thanh không nhịn được cười, liền hỏi:

- Biết làm sao bây giờ đây?

Thừa Chí cười nói:

- Khó gì, chú cứ lấy vị Ngũ Độc giáo phu nhân ấy là xong!

Thanh Thanh đang định trả lời bỗng nghe cửa sổ có tiếng động, Uyển Nhi nhảy vào, theo sau là La Lập Như, chàng cắt tay. Thanh Thanh sầm ngay nét mặt lại.

Uyển Nhi nói với Thừa Chí rằng:

- Viên tướng công, tiểu muội được Tướng công ra tay tương trợ, trả được đại thù. Sáng sớm ngày

mai, tiểu muội định về Kim Linh ngay. Ngày nọ, hồi cha tôi chưa bị ám toán, rất khâm phục tài Tướng công. Đồng thời Tướng công lại truyền võ cho La sư huynh tôi như vậy Tướng công cũng như sư phụ của La sư huynh. Hiện giờ hai chúng tôi có một việc yêu cầu Tướng công giúp cho.

Thừa Chí hỏi:

- Việc gì mà vội thế? Để ra khỏi cung điện nhà vua hãy hay.

Uyển Nhi nói:

- Chúng tôi mong Tướng công đứng lên làm chủ hôn, gả tiểu muội cho La sư huynh.

Nàng vừa nói dứt lời, Thừa Chí và Thanh Thanh đều ngạc nhiên. La Lập Như lại càng kinh ngạc hơn nữa, líu lười một hồi lâu mới nói được:

- Sư... sư muội... Nói gì thế?

Uyển Nhi nói:

- Anh không ưa tôi hay sao?

La Lập Như đáp:

- Tôi... tôi...

Thanh Thanh hớn hở vô cùng, cười:

- Vui quá, tôi mừng cho hai vị giai nhân nhé!

Thừa Chí biết Uyển Nhi muốn biện bạch sự thanh bạch của mình cho nên nàng đề nghị chịu hạ giá người sư huynh cụt tay như vậy. Mục đích của nàng để làm cho Thanh Thanh khỏi nghi ngờ và cũng để báo đáp ơn nghĩa của mình. Nghĩ tới đó, Thừa Chí cảm động vô cùng. Thanh Thanh lúc này cũng biết rõ ý nghĩa đòi lấy sư huynh của Uyển Nhi rồi, nàng hổ thẹn vô cùng, liền nắm tay Uyển Nhi nói:

- Cô em, vừa rồi tôi trót vô lễ với cô, cô đừng giận tôi nhé?

Uyển Nhi đáp:

- Em đâu dám trách cứ chị!

Nghĩ đến lời nhiếc móc của Thanh Thanh hồi nãy nàng bỗng nức nở khóc. Thanh Thanh cũng khóc theo.

Bỗng bên ngoài có tiếng chân người đi tới. Lần này hình như có bảy tám người tới nơi. Thừa Chí vội ra hiệu cho họ im lặng. La Lập Như nhảy xổ tới đẩy cửa sổ ra, chỉ thấy Hà Thiết Thủ quát tháo:

- Ai là Giáo chủ?

Hà Hồng Dục nói:

- Cháu không theo quy luật của giáo ta hành sự, ta là người đã vái qua Giáo tổ, có quyền đứng

lên bầu Giáo chủ khác.

Lại có tiếng một người đàn ông nói:

- Tên tiểu tử là kẻ thù của bốn giáo, Giáo chủ sao cứ bảo vệ y như vậy?

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Ta cấm các người vào bên trong. Ai táo gan cứ bước lên đi?

Lại có tiếng một người đàn ông giọng ồ ồ nói:

- Chúng ta hãy vào bố trí tên tiểu tử kia trước, rồi thanh toán việc nội bộ của chúng ta.

Tiếng chân đi tới cửa, chỉ nghe một tiếng kêu, tiếng một người ngã xuống đất, chắc người đó bị Hà Thiết Thủ đả thương.

Thừa Chí phẩy tay gọi ba người mau mau ra ngoài điện. La Lập Như đi trước, nhảy qua cửa sổ, Uyển Nhi và Thanh Thanh nhảy theo sau. Lúc ấy bên ngoài đang có mấy người đang đứng hằm hè với nhau. Thì ra Ngũ Độc giáo tàn sát lẫn nhau, đang đấu với Hà giáo chủ. Đánh được ít lâu, bỗng nghe “đùng” một tiếng, một người đập cánh cửa mở toang xông vào.

Thừa Chí chỉ thoáng một cái đã nhảy ra khỏi cửa sổ rồi. Người đó trông thấy bóng của Thừa Chí liền kêu la:

- Mau vào đây, mau vào đây, tên tiểu tử đã chạy mất rồi!

Hà Thiết Thủ cũng giật mình kinh hoàng. Mọi người liền ngừng tay không đánh nữa, xông cả vào trong phòng, thấy cửa sổ mở toang, trên giường đã vắng bóng người. Hà Thiết Thủ liền nhảy ra ngoài cửa sổ, thân pháp của nàng đã nhanh, nhỡ lực lại tốt, chỉ thấy một cái bóng xám chui vào bụi cây trước mặt. Nàng muốn đuổi theo để hộ tống Thanh Thanh ra khỏi cung, để tránh khỏi bộ hạ mình hạ độc thủ. Ngờ đâu bóng người đó chỉ trong chớp mắt đã xuyên qua mấy lớp cung điện rồi, và ẩn mặt vào trong một cung điện tường đỏ ngói xanh.

Thấy Hà Thiết Thủ theo rết như vậy, Thừa Chí nghĩ: “Hiện giờ bọn Thanh Thanh đi xa lắm, ta phải dẫn nàng này chạy một lát nữa.”

Nghĩ đoạn, chàng chạy quanh co, để cho Hà Thiết Thủ đuổi theo. Một lát sau, chàng đoán chắc ba người đã ra khỏi ngoài cung rồi, thấy phía trước mặt có một cung điện rất tinh nhã, liền chạy thẳng vào trong đó. Vừa vào tới bên trong, chàng đã ngửi mùi thơm phảng phất, thuận tay đẩy cánh cửa ra, rồi vào núp sau cánh cửa đó. Định thần một lúc, chàng đưa mắt nhìn căn nhà đó, hai má bỗng đỏ bừng, vì thấy trong treo màn bằng gấm, trên giường màn the rũ xuống trong có chăn thêu, thảm nhung trải trong phòng màu đại hồng và thêu hoa ngũ sắc.

Trên bàn cạnh cửa sổ bày la liệt những đồ trang sức của đàn bà, xung quanh phòng bày rất nhiều đồ cổ, hình như phòng đó là phòng của một vị Vương Phi nào vậy. Thừa Chí nghĩ, núp trong phòng này không tiện lắm, đang định đi ra bỗng nghe bên ngoài cửa có tiếng chân người và tiếng cười đùa của mấy người thiếu nữ. Chàng liền nghĩ, nếu lúc này chạy ra, nhờ gặp phải những cung nữ ấy kêu la, có phải đại loạn cung điện không? Như vậy mưu kế của bọn Tào Hóa Thuần tất phải nán lại, chưa biết chúng lại giở trò khác, có phải hỏng hết đại sự không?

Nghĩ tới đó, chàng đành phải ấn núp vào phía sau bình phong vậy.

Cửa phòng mở rộng, nghe tiếng biết bốn người cung nữ đưa một người đàn bà vào.

Một cung nữ nói:

- Công nương đi nghỉ ngay hay còn đọc sách.

Thừa Chí nghĩ: “Thì ra nơi đây là phòng ngủ của Công chúa.”

- Thôi Công chúa nên đi nghỉ đi, đừng đọc sách nữa.

Công chúa chỉ ừ một tiếng trả lời cung nữ, rồi ngồi lên giường, giọng nói của nàng rất ẻo lả.

Một cung nữ khác nói:

- Chúng con thắp hương lên nhé?

Công chúa lại trả lời bằng một tiếng “ừ.” Một lát sau, trong phòng khói hương tỏa đầy mùi thơm ngào ngạt. Lúc này Thừa Chí cũng thấy mỗi một vô cùng.

Công chúa nói:

- Lấy bút vẽ của ta ra đây. Rồi các người ra cả bên ngoài.

Thừa Chí hơi kinh hoàng, nghĩ thầm: “Sao giọng nói của nàng quen quen thế nhỉ?”

Đồng thời, chàng lại lo ngại vì Công chúa vẽ tranh, ít nhất cũng phải mất một giờ ba khắc mới xong. Bọn cung nữ bày những dụng cụ và giấy vẽ ra, rồi thỉnh an Công chúa và vái chào xong mới lui ra ngoài.

Lúc ấy trong phòng yên lặng như tờ, chỉ thỉnh thoảng có một vài tiếng hương trầm cháy nổ “lách cách” thôi. Thừa Chí càng phải nằm yên không dám cựa quậy. Chỉ nghe thấy Công chúa thở dài một tiếng rồi mới khẽ ngâm nga:

- Vạn lý xuân tùy trục khách lai (Xuân từ vạn dặm đón khách tới)

Thập niên hoa tống giai nhân lão (Mười năm hoa tiễn giai nhân già)

Khứ niên hoa khai ngã di bệnh (Năm ngoái hoa nở, ta đang đau ốm)

Khứ niên đối hoa hoàn thảo thảo (Năm nay, đối diện với hoa ta vẫn chẳng hơn gì)

Nghe giọng nàng ngâm nga của nàng dịu dàng êm ái, tất nhiên nàng là một thiếu nữ rất trẻ đẹp, nhưng tại sao tâm tình của nàng lại uất ức như vậy? Đồng thời, Thừa Chí lại nhận thấy giọng nói của nàng quen thuộc lắm, ngẫm nghĩ hồi lâu, bỗng cười thầm và nghĩ rằng: “Ta là một tên thảo莽 ở giang hồ, bình sanh chưa tới kinh sư bao giờ, thì khi nào ta lại được gặp vị Kim chi Ngọc điệp này? Có thể giọng nói của nàng hơi giống giọng nói của người ta quen cũng nên?”

Lúc bấy giờ, nàng Công chúa đã tới trước thư án, chỉ nghe tiếng giấy “sột soạt” chàng biết ngay là Công chúa đang vẽ, trong lòng càng buồn bực thêm, nhìn kỹ căn phòng thấy Công chúa ngồi đối diện cánh cửa ra vào, mà cửa đã khép chặt rồi, mảnh mảnh ở cửa sổ cũng buông xuống như vậy thì làm sao mà ra khỏi phòng này được?

Lại qua một lát lâu nữa, Công chúa vươn vai một cái, rồi khẽ nói:

- Phải vẽ thêm hai ba ngày nữa bức họa này mới hoàn thành. Ngày ngày ta cứ mê mẩn tâm thần nhớ nhung chàng. Chẳng hay chàng có hoài tưởng đến ta không?

Nói xong, nàng đứng dậy, để bức họa đó lên ghế, rồi kéo cái ghế đó tới gần giường khẽ nói rằng:

- Chàng ở đây với em nhé?

Nàng cởi áo lên giường nằm. Thừa Chí ngạc nhiên, nghĩ thầm: “Không biết người trong bức họa là ai thế?”

Vì lòng hiếu kỳ thúc đẩy, chàng liền nhích mình ra liếc nhìn, giạt mình kinh hãi...

Thì ra hình người trong bức họa không ai khác cả, lại chính là chàng. Chàng mới định thần nhìn kỹ lại, thấy nàng họa người đó mặc áo bào, mồm mỉm cười, đôi lông mày xếch ngược, trông rất phong nhã. Chàng nhủ thầm: “Không phải là mình, là ai nữa?”

Thừa Chí không ngờ Công chúa họa tấm hình đó giống hệt mình như vậy, ngạc nhiên quá, không trấn tĩnh được liền thốt ra một tiếng “ủa!” rất khẽ. Nhưng tai Công chúa thính lắm, nghe phía sau có tiếng người, sự bí mật của mình bị người ta biết, liền rút cây ngọc trâm ở trên đầu xuống, không cần quay người trở lại, thuận tay nhắm chỗ có tiếng người ném luôn.

Nghe tiếng gió động, đã thấy cây ngọc trâm tới trước mặt rồi, Thừa Chí đưa tay bắt lấy cây ngọc trâm. Lúc ấy Công chúa đã quay người trở lại. Hai người đối diện nhau, đều ngạc nhiên vô cùng, ngẩn người ra một hồi khá lâu. Thì ra Công chúa là đồ đệ của Trình Thanh Trúc, nàng A Chín. Tuy ở dọc đường Thừa Chí đã trông thấy nàng có Thị vệ trong Hoàng cung đi theo bảo vệ, biết không phải là người thường, nhưng Thừa Chí không ngờ nàng lại là Công chúa.

A Chín đột nhiên trông thấy Thừa Chí, sắc mặt trắng như tuyết bỗng đỏ bừng lên rồi nói:

- Mời Tướng công ngồi xuống, chúng ta nói chuyện.

Lúc bấy giờ nàng mới cảm thấy áo ngoài đã cởi ra rồi, vớ lấy áo khoác lên người. Cung nữ ở ngoài khẽ gõ cửa và nói:

- Có phải Công nương cho gọi chúng con không?

A Chín vội nói:

- Không, ta đang đọc sách đấy thôi. Các người cứ việc đi ngủ đi. Không cần phải hầu hạ ta nữa.

Cung nữ nói:

- Dạ, xin mời Công chúa nghỉ sớm.

A Chín xua tay ra hiệu bảo Thừa Chí đứng yên, mỉm cười nhìn chàng, thấy chàng liếc nhìn bức họa, nàng xấu hổ vô cùng, vội chạy lại đẩy cái ghế quay sang bên. Cả hai cùng ngẩn người ra nhìn nhau, không ai biết nói gì cho phải.

Một lát sau, Thừa Chí đã trấn tĩnh lại nên khẽ nói:

- Công chúa có quen biết những người của Ngũ Độc giáo không?

A Chín gật đầu trả lời:

- Tào công công nói, Lý Sấm pháí rất nhiều thích khách đến kinh sư quấy rối cho nên ông ta mới mượn một nhóm hảo thủ giang hồ vào cung bảo vệ, nghe nói võ nghệ của Hà Thiết Thủ, Giáo chủ Ngũ Độc giáo có vẻ rất cao cường.

Thừa Chí nói:

- Sư phụ của Công chúa là Trình lão phu tử bị chúng đả thương, chẳng hay Công chúa có biết không?

A Chín biến sắc mặt hỏi:

- Gì hả? Tại sao chúng lại đả thương sư phụ tôi? Ông ta bị thương có nặng không?

Thừa Chí nói:

- Không nặng lắm, Công chúa cứ yên tâm.

Chàng đứng dậy nói tiếp:

- Bây giờ đêm khuya lắm rồi, không tiện nói nhiều. Chúng tôi hiện giờ ở đường Chính Điện Tử, ngày mai Công chúa có thể tới thăm Trình sư phụ không?

A Chín nói:

- Cũng được.

Nàng trầm ngâm một lát lại nói tiếp:

- Tôi rất cảm ơn Tướng công đã mạo hiểm tới đây thăm tôi.

Nàng tỏ vẻ bẽn lẽn càng nói càng nhỏ:

- Tướng công đã trót trông thấy tôi họa dung nhan của Tướng công tất nhiên đã biết tâm sự của tôi ra sao rồi.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Nguy to, nàng vẽ hình ta, có lẽ trong lòng nàng đã ái một ta. Lúc này lại hiểu lầm ta vào trong cung mục đích là tới thăm nàng. Việc này ta phải nói rõ ra mới được.”

A Chín lại nói:

- Hồi đánh nhau ở Sơn Đông, Tướng công đã ngăn cản Chử Hồng Liễu cứu tôi thoát khỏi tai họa. Lúc nào tôi cũng nhớ tới ân đức của Tướng công... Tướng công xem tấm hình này vẽ có giống không?

Thừa Chí gật đầu nói:

- Thưa Công nương, tôi vào trong cung là...

A Chín vội ngắt lời chàng:

- Tướng công đừng có gọi tôi là Công nương, và tôi cũng không gọi Tướng công là Viên tướng công nữa. Lần đầu tiên gặp tôi, tôi là A Chín, như vậy tôi bao giờ cũng là A Chín. Tôi nghe chị Thanh Thanh gọi Tướng công là đại ca, trong bụng tôi nghĩ, ngày nào tôi được gọi Tướng công là đại ca, tôi mới sung sướng. Từ khi ra đời tới giờ, Khâm Thiên Giám đại thần lấy lá thơ cho tôi bảo rằng nếu tôi mà sống quá sung sướng trong cung thất sẽ bị chết yếu cho nên Phụ hoàng mới sai tôi bước chân vào chốn giang hồ, đi đây đi đó, học tập võ nghệ để phòng thân.

Thừa Chí nói:

- Thảo nào, cô theo Trình lão phu để học võ, và cùng theo ông ta hành tẩu giang hồ.

A Chín nói:

- Ở bên ngoài, tôi kiến thức rất nhiều mới biết nhân dân quả thực cực khổ, tuy tôi vẫn đem vàng bạc ra phát chẩn, nhưng cứu giúp làm sao cho xuể tất cả người nghèo khổ trong nước?

Thấy nàng biết thương người nghèo khổ, Thừa Chí liền có thiện cảm với nàng rồi nói:

- Nếu vậy, cô nên khuyên hoàng thượng thi hành nhân chính, để cho dân chúng được no ấm, thì thiên hạ sẽ thái bình ngay.

A Chín thở dài rồi nói:

- Nếu Phụ hoàng tôi chịu nghe lời khuyên can thì may mắn rồi. Cha tôi bị bọn gian thần xu nịnh, việc gì cũng tưởng mình làm như vậy là phải.

Thừa Chí nói:

- Cô trông thấy nhiều, nghe nhiều, nên kiến thức của cô còn sáng suốt hơn Hoàng thượng...

Chàng vừa nói vừa nghĩ, không biết có nên nói vụ gian mưu của Tào Hóa Thuần cho nàng nghe không?

A Chín bỗng nói:

- Trình lão phu tử có nói rõ chuyện của tôi ra không?

Thừa Chí đáp:

- Không ông ta đã thề nguyện nặng, không thể tiết lộ thân thế của cô cho ai hay. Lúc ấy tôi lại tưởng là có liên can tới mối thù hằn ân oán rất lớn ở trên giang hồ, chớ tôi có ngờ đâu cô lại là Công chúa cơ chứ?

A Chín mỉm cười nói:

- Trình sư phụ vốn dĩ là Thị vệ cận thân của Phụ hoàng rất trung thành với cha tôi. Thừa Chí ngạc nhiên hỏi:

- Ông ta là Thị vệ thật ư?

A Chín nói:

- Lúc Phụ hoàng tôi còn là Thái tử ở Tín Vương phủ, Trình sư phụ đã là Thị vệ trưởng rồi. Sau

Tiên hoàng băng hà, Phụ hoàng tôi vào cung lên ngôi Cửu ngũ. Hồi ấy trong cung cũng như trong triều đình đều là thân tín của Ngụy Trung Hiền cả, Ngụy Trung Hiền gian tặc bấy giờ nguy hiểm lắm, Phụ hoàng và vệ sĩ ngày đêm không dám ngủ, ăn uống cái gì cũng phải sai Thị vệ sang Tín Vương phủ lấy chớ không dám động chạm một tí gì ở trong cung cả. Tên gian thần Ngụy Trung Hiền mấy lần muốn hãm hại Phụ hoàng, nhờ có Trình sư phụ và Tào công công phòng bị chu mật, mới thoát khỏi cơ nguy. Cho nên Phụ hoàng tôi rất tin cậy Tào Hóa Thuần tức Tào công công là thế!

Thừa Chí nói:

- Có khi cũng không thể tin cậy được.

A Chín nói:

- Cũng vì thế mà Trình sư phụ với Tào công công không bằng lòng nhau.

Thừa Chí hỏi:

- Có phải vì thế mà sư phụ phải ra khỏi cung điện này không?

A Chín nói:

- Không phải vì Tào công công mà là vì chuyện Viên Sùng Hoán thì đúng hơn.

Nghe thấy A Chín nói tới tên cha mình, Thừa Chí giựt mình vội hỏi:

- Tại sao vậy?

A Chín nói:

- Lúc ấy tôi còn chưa ra đời, nghe Trình sư phụ nói. Viên Sùng Hoán là Đại soái ở ngoài Quan ải chống đỡ bọn Mãn Châu xâm lăng, lập được rất nhiều công lao. Sau người Mãn Châu lập kế phản gián phao đồn Viên đại soái định mưu phản. Thế rồi Phụ hoàng tôi hồ đồ quá, hạ chỉ giết ông ta. Biết Viên đại soái bị oan, Trình sư phụ cố cãi cho ông ta. Đang lúc Phụ hoàng tôi tức giận, thuận tay tát luôn sư phụ tôi một cái. Vì vậy sư phụ tôi tức giận mà ra khỏi cung điện này và thế từ đó trở đi không gặp Phụ hoàng tôi nữa.

Thừa Chí vừa cảm kích vừa đau lòng, nước mắt đã chảy quanh vành mắt.

A Chín lại nói:

- Trình sư phụ nói, Phụ hoàng không biết ai gian ai trung, tự làm hư hỏng Trường thành. Quốc gia này sẽ mất bỏ tay Phụ hoàng tôi. Mấy năm sau, Phụ hoàng tôi hối hận, nghe nói nếu để tôi ở trong cung này sẽ phải chết yếu, liền sai người đưa tôi đi theo sư phụ tôi. Hà! Không hiểu tại sao sư phụ tôi lại kết thù kết oán với Ngũ Độc giáo như vậy?

Thừa Chí đang định nói rằng: “Ngũ Độc giáo định hãm hại cha cô, biết Trình lão phu tử vẫn trung thành với Hoàng thượng, nên chúng định diệt trừ ông ta đi.”

Bỗng ngẩng đầu trông thấy cây nến đã cháy mất một nửa rồi, chàng liền nghĩ, thời cơ đã cấp bách lắm rồi, ta không thể ở lại đây nói chuyện với nàng nữa, vội đứng dậy nói:

- Tôi còn nhiều chuyện muốn nói cô hay nhưng để ngày mai hãy đàm thoại sau.

A Chín cúi đầu từ từ khẽ gạt một cái, bỗng có người tới gõ cửa rất gấp. Mấy người đồng thời kêu gọi:

- Công chúa mở cửa mau?

A Chín giật mình hỏi:

- Việc gì thế?

Một tên cung nữ gọi:

- Công chúa có sao không?

A Chín trả lời:

- Không việc gì đâu, ta đi ngủ rồi.

Cung nữ đó lại nói:

- Có người trông thấy có thích khách đã ản núp vào thâm cung của Công chúa đấy.

A Chín đáp:

- Chớ có nói bậy, có thích khách đâu?

Lại một cung nữ nữa nói:

- Thưa Công chúa, cho phép chúng con vào xét qua xem?

Thừa Chí rí tai A Chín nói:

- Hà Thiết Thủ đấy!

A Chín lớn tiếng đáp:

- Có thích khách vào đây, tôi làm được bình yên thế này? Mau đi, đừng ở đây quấy nhiễu nữa.

Cung nữ và mọi người ở bên ngoài nghe Công chúa nổi giận không dám nói nữa.

Thừa Chí rón rén chạy tới cạnh cửa sổ, mở một góc màn cửa lên định nhảy ra, ngờ đâu tay vừa động một cái, đã thấy ánh sáng lửa chói mắt rồi. Thì ra bên ngoài cửa sổ có mười mấy tên Thái giám tay cầm đuốc đang đứng canh gác.

Thừa Chí nghĩ thầm: “Bây giờ ta định xông ra, ai có thể ngăn cản được ta đâu? Nhưng làm như vậy có hại đến thanh danh của Công chúa, không thể được.”

Nghĩ đoạn, chàng lui lại rí tai A Chín nói rõ sự thể.

A Chín cau mày, khẽ nói:

- Không sợ, Tướng công cứ ở lại đây một lát nữa cũng không sao.

Thừa Chí đành phải ngồi xuống chờ vậy.

Qua một lát sau, lại có người gõ cửa, A Chín quát lớn:

- Làm gì thế?

Lần này người gõ cửa lại là Tào Hóa Thuần, y nói:

- Hoàng thượng hay tin có thích khách vào cung, tất không yên dạ, mới sai nô tỳ tới đây vấn an Công chúa đấy ạ.

A Chín đáp:

- Không dám làm phiền tới Công công, ở đây bình yên vô sự, mời Công công về yên nghỉ đi.

Tào Hóa Thuần nói:

- Công chúa kim thể muôn ngàn, bị kinh hoàng thì phiền phức lắm. Xin Công chúa để cho nô tỳ vào tra xét qua loa thì hơn.

A Chín chắc lúc Thừa Chí vào đây có người đã trông thấy cho nên chúng mới nhứt định đòi khám xét như vậy, trong lòng tức giận Tào Hóa Thuần vô cùng. Nhưng nàng có hay đâu tới hôm ấy y muốn khởi sự mưu sát nhà vua. Y biết Công chúa giỏi võ, lại hay giao kết với nhân vật giới giang hồ. Nay y lại nghe Hà Thiết Thủ cho hay có người chạy vào thâm cung của Trường Bình công chúa, nên y mới phải thân chinh tới nơi điều tra cho ra manh mối. Y là người có quyền thế nhứt trong cung. Công chúa cũng không dám trái ý của y, vì vậy A Chín ngẫm nghĩ giây lát, liền ra hiệu bảo Thừa Chí lên giường chui vào trong chăn ẩn núp. Bất đắc dĩ, Thừa Chí đành phải cởi giày ra, bước lên giường lấy chăn phủ lên mình, ngửi một mùi thơm xông thẳng vào trong mũi.

Lúc ấy Tào Hóa Thuần lại cứ thúc giục mãi, A Chín nói:

- Thôi được, mấy người cứ việc vào mà xem đi.

Nàng lấy tay mở cửa, rồi nhảy ngay lên trên giường lấy chăn trùm lên người. Thừa Chí đột nhiên thấy A Chín nằm ngay bên cạnh mình, áp sát vào nhau, dưới chân thì đã đụng chạm nhau, chỉ cảm thấy ấm áp mềm mại, nhưng chàng biết Tào Hóa Thuần và Hà Thiết Thủ vào trong phòng rồi, không dám cử động nữa, chỉ thấy người A Chín hơi rung động. A Chín cố làm ra bộ mới ngủ dậy, ngáp một cái thật lớn, rồi cười nói:

- Cảm ơn Tào công công đã phải bận tâm tới.

Tào Hóa Thuần đưa mắt nhìn xung quanh căn phòng lượt, quả nhiên không thấy một bóng người nào cả. Hà Thiết Thủ giả bộ lỡ tay đánh rơi khăn tay xuống đất, rồi cúi xuống nhặt, để ngỏ nhìn vào gầm giường A Chín mỉm cười nói:

- Gầm giường cũng khám xét qua rồi, tôi không giấu thích khách ở trong này đấy nhé?

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Công chúa minh giám cho, Tào công công sợ Công chúa kinh hãi mới phải cẩn thận như thế đấy ạ.

Nói xong, nàng quay đầu lại trông thấy tấm hình của Thừa Chí, ngẩn người giây lát, rồi vội quay đầu sang phía khác. Tào Hóa Thuần đưa mắt ra hiệu rồi nói:

- Chúng ta đi nơi khác khám xét xem.

Y lại nói với bốn người cung nữ rằng:

- Các người ở đây hầu Công chúa, không được đi đâu cả nhé? Dù Công chúa có sai bảo cũng không được ra khỏi căn phòng này, nghe chưa?

Bốn tên cung nữ cúi chào và đáp:

- Chúng con nghe lời dặn bảo của Công công.

Tào Hóa Thuần, Hà Thiết Thủ và các cung nữ, Thái giám khác vái chào thỉnh an Công chúa xong, đều rút lui ra khỏi thâm cung.

A Chín nói:

- Buông màn xuống, ta phải ngủ đây.

Hai tên cung nữ tiến tới khẽ buông màn the xuống, rồi cho thêm hương trầm vào trong lư, khêu sáng ngọn nến, rồi cùng ngồi tựa lưng nhau ở góc phòng. A Chín vừa mừng vừa hổ thẹn, không ngờ bỗng nhiên lại được cùng chăn chiếu với người yêu mà mình tưởng bấy lâu nay. Nàng nằm yên không nói năng gì, chỉ trầm tụy trong canh ngộ như một giấc mơ tình êm đẹp nhưng nàng không dám quay trở lại. Một lát sau, Thừa Chí khẽ nói:

- Biết làm sao bây giờ đây? Phải nghĩ cách cho tôi ra khỏi đây chứ?

A Chín chỉ ừ một tiếng thôi. Nghe hơi đàn ông ở người Thừa Chí đưa ra, nàng cảm thấy một luồng hỷ ý xông thẳng vào trái tim, ngọt ngào biết bao. Nàng khẽ lui vào phía Thừa Chí, bỗng rụt lại, vì tay và đùi trái đụng phải cái gì lạnh như tuyết. Nàng giựt mình kinh hãi, giờ hai tay ra sờ, mới hay đó là một thanh kiếm đã rút ra khỏi bao, đặt ngang giữa hai người, vội khẽ hỏi:

- Cái gì thế?

Thừa Chí đáp:

- Tôi nói ra, cô đừng có trách cứ nhé?

A Chín nói:

- Có ai dám trách đại ca đâu?

Thừa Chí nói:

- Tôi vô ý đột nhập thâm cung của cô, lại bị hoàn cảnh bắt buộc phải cùng chăn chiếu, dưới tình thế này, tôi phải tỏ rõ không phải là con người kinh bạc vô lễ, nên mới rút kiếm ra để ngăn ngừa như vậy.

A Chín nói:

- Ai trách anh đâu? Mau bỏ thanh kiếm ra nơi khác, đừng để nó đâm phải da thịt tôi.

Thừa Chí nói:

- Tuy đã dùng lễ phép để tự giữ nhưng dù sao tôi cũng là thanh niên nam tử nằm chung giường với một thiếu nữ đẹp đẽ như cô chỉ sợ tôi không sao giữ nổi...

A Chín khẽ cười nói:

- Cho nên anh mới lấy thanh kiếm để ngăn ngừa phải không? Trời ơi, sao ngốc thế đại ca tôi ơi?

Hai người nói chuyện chỉ sợ bọn cung nữ nghe, cứ phải chui vào trong chăn khẽ nói bên tai nhau. Thừa Chí ngửi hơi thở của A Chín thơm tho như mùi hoa lan, lòng bỗng ngây ngất, liền tự cảnh thích ngằm ngay, và nghĩ thầm: “Chú Thanh đối với ta thâm tình như vậy, ta chớ nên có tà niệm gì ở nơi đây!”

Nghĩ đoạn, chàng vội nói:

- Thành Vương gia là người bà con thế nào của cô?

A Chín đáp:

- Ông ta là chú ruột của tôi.

Thừa Chí nói:

- Thảo nào, bọn chúng định đưa ông ta lên cướp ngôi báu. Việc này cô có biết không?

A Chín nói:

- Việc gì thế? Ai định cướp ngôi hả anh?

Thừa Chí nói:

- Tào Hóa Thuần tư thông với Cửu vương bên Mãn Châu, muốn mượn quân Mãn Châu vào trong Quan ải để tiêu trừ quân Sấm Vương.

A Chín nói:

- Hừ, người Mãn Châu có tử tế gì đâu? Chúng cũng muốn cướp được Đại Minh giang san này đấy chớ?

Thừa Chí nói:

- Đúng thế, vì vậy Hoàng thượng mới không nhận lời mượn quân nên bọn Tào Hóa Thuần mới ủng hộ Thành Vương lên chiếm ngôi.

A Chín nói:

- Đúng thế, Thành Vương rất u mê hồ đồ, thế nào cũng nhận lời mượn quân ngoại quốc để diệt giặc.

Thừa Chí nói:

- Tôi e tôi nay chúng sửa soạn khởi sự đấy.

A Chín kinh hãi nói:

- Sao anh không cho hay sớm? Chúng ta mau đi cứu Phụ hoàng đi?

Thừa Chí nhắm mắt làm thính, trong lòng đang phân vân, vì vua Sùng Chính là kẻ thù giết cha của chàng, mười mấy năm nay, chàng mong mỗi có ngày được chính tay mình giết chết kẻ thù, để trả mối huyết hải trâm oan đó. Lúc này trong cung bỗng khơi nội biến, mình sẽ không tốn hơi sức mà giết được kẻ thù ngay, đó là một cơ hội rất tốt. Nhưng gian mưu của bọn Tào Hóa Thuần mà thành công, mượn được quân Mãn Châu nhập quan thì vụ khởi nghĩa của Sấm Vương sẽ bị ảnh hưởng lớn. Nếu quân Mãn Châu đánh thẳng vào mà Sấm Vương không địch nổi, như vậy có phải cả đất nước cũng bị trâm luân vào tay địch không? Chàng đang nghĩ thì A Chín khê đẩy vai chàng và nói:

- Anh nghĩ gì thế? Mau giúp tôi đi cứu Phụ hoàng đi?

Thừa Chí vẫn chưa dám giải quyết ra sao, A Chín lại thúc giục:

- Quý hồ anh không quên tôi thì dù sao tôi vẫn là người của anh... Chúng ta sau này còn có nhiều ngày giờ như thế này.

Thừa Chí giật mình, nghĩ thầm: “Không ngờ nàng lại hiểu lắm, tưởng ta ham mê sự vui vầy chăn gối không chịu đứng dậy. Thôi được, ta hãy đi xem tình thế ra sao đã.”

Nghĩ đoạn, chàng liền khê nói:

- Cô ra điểm huyết hết bọn cung nữ rồi lấy chằng phủ lên đầu chúng, thì chúng ta mới đi được.

A Chín nói:

- Phải điểm ở chỗ yếu huyết nào? Anh nói cho tôi biết tôi mới hiểu chớ?

Bất đắc dĩ, Thừa Chí phải kéo tay nàng, sờ vào đầu cái xương sườn thứ mười một ở trước ngực mình, để cho nàng biết nên điểm nơi yếu huyết đó.

Trong lúc cầm tay nàng, Thừa Chí chỉ thấy tay nàng mềm mại như không có xương vậy, liền nói:

- Đây là Chuông Môn huyết, cô dùng đốt ngón tay gõ vào bộ vị này của các cung nữ một cái là chúng chỉ chết giấc ngay. Nhưng cô chớ có gõ mạnh quá mà chúng bị toi mạng oan đấy!

A Chín lo lắng cha mình đang lâm vào thế nguy, vội xuống giường tức thì. Bốn tên cung nữ đều đứng dậy hỏi:

- Công chúa muốn lấy gì thế?

A Chín đi tới phía sau bình phong, rồi gọi từng tên cung nữ vào đó và theo lời dặn bảo của Thừa Chí mà điểm huyết hết tên này tới tên khác. Tới người chót, vì gõ sai nơi yếu huyết một tí, tên cung nữ đó liền kêu la âm ỹ, A Chín vội bịt miệng và điểm huyết lại lần nữa mới điểm được tên cung nữ đó chết giấc đi. Thừa Chí đã xuống giường mang giày rồi. Hai người mở tấm màn cửa sổ lên xem thấy bên ngoài không có người canh cửa, liền nhảy qua cửa sổ đi luôn.

A Chín nói:

- Anh cứ theo tôi mà đi.

Nàng dẫn Thừa Chí đi thẳng tới thâm cung của vua Sùng Chính. Sắp tới cửa cung, xa xa đã trông thấy phía trước bóng người lấp ló rất đông, có ước chừng bảy trăm người tụ tập nơi đó.

A Chín vội nói:

- Gian tặc đã bao vây thâm cung của Phụ hoàng tôi rồi, chúng ta phải mau mau tiến lên mới được.

Hai người liền rảo cẳng chạy lên, mới đi được mấy trượng đã thấy một tên Thái giám tiến lại đón đường. Tên nọ thấy Trường Bình công chúa, tỏ vẻ ngạc nhiên nhưng chỉ thấy nàng đem theo một người tùy tùng thôi, y liền điềm tĩnh ngay và cúi chào hỏi:

- Công chúa còn chưa an nghỉ ư?

Trông thấy xung quanh thâm cung bao vây đầy những Thái giám và Thị vệ, người nào người nấy đều tay cầm khí giới. Thừa Chí và A Chín biết sự thế đã nguy cấp lắm rồi.

A Chín nói:

- Tránh ra!

Nàng dùng tay phải đẩy tên Thái giám đó sang bên rồi xông thẳng tới cửa cung. Mấy tên thị vệ canh gác cửa cung định ngăn cản đều bị Thừa Chí đẩy lui sang hai bên, Thái giám không dám dụng võ với hai người, cấp tốc báo cho Tào Hóa Thuần biết, Trường Bình công chúa đã tiến vào thâm cung của Hoàng thượng. Con người gian trá Tào Hóa Thuần âm độc có dư, can đảm bất túc. Lần này y ủng hộ Thành Vương thoán vị, nhưng tự mình không dám xuất đầu lộ diện, chỉ lén lút ở bên ngoài chỉ thị thôi. Nên y bỗng nghe nói Công chúa vào trong cung vua, liền nghĩ: “Nàng là đàn bà, và chỉ có một mình, như vậy cũng chẳng làm nổi trò trống gì.”, liền truyền lệnh cho vệ sĩ phòng thủ cẩn mật thêm.

A Chín và Thừa Chí tiến thẳng vào thư phòng mà vua Sùng Chính ngày thường vẫn phải duyệt các sớ tấu, đã thấy mười mấy tên Thái giám và Vệ sĩ đang đứng canh gác tại cửa phòng, ở dưới đất đầy những vết máu tươi, cùng mấy cái xác chết của các Thị vệ trung thành với nhà vua. Mọi người thấy Công chúa tới đều ngẩn người ra. A Chín cứ việc kéo tay Thừa Chí vào thẳng trong phòng. Một tên vệ sĩ quát lớn:

- Khoan đã!

Y giơ đao nhắm cánh tay phải của Thừa Chí chém xuống. Né mình sang bên, Thừa Chí đồng thời dùng chưởng đánh luôn vào ngực kẻ địch. Tên Vệ sĩ ấy ngã bắn ra xa liền. Thừa Chí nhanh tay khóa trái cửa phòng lại.

Lúc ấy trong phòng đèn nến sáng choang, có mười người đang đứng ở đó. A Chín kêu gọi một tiếng:

- Phụ hoàng!

Nàng tiến thẳng tới người mặc áo bào đoạn vàng. Thừa Chí thấy người đó mặt gầy gò, đầy vẻ kinh hãi tức giận, liền nghĩ thầm: “Người này là kẻ thù giết cha ta là vua Sùng Chính đây.”

A Chín chưa đi tới cạnh cha, đã có hai tên đại hán giơ đao ra ngăn cản. Sùng Chính bỗng thấy con gái tới, liền nói:

- Con đến đây làm gì? Mau ra ngoài kia đi?

Một tên trạc độ bốn mươi tuổi, mặt đầy râu ria, người béo mập nói:

- Quân giặc đã phá tan thành Phần Châu và Thái Nguyên rồi, chỉ nay mai chúng sẽ đánh tới kinh sư này. Bệ hạ không chịu mượn binh để dẹp giặc? Chẳng hay hoàng huynh đã có mưu kế gì thế?

A Chín nổi giận nói:

- Hoàng thúc sao dám vô lễ với Hoàng thượng như vậy?

Thừa Chí mới hay người đó là Thành Vương, kẻ định thoán ngôi vua.

Thành Vương cả cười nói:

- Vô lễ ư? Ông ta định làm mất giang sơn cấm tú của tổ tiên truyền lại. Phàm là con cháu nhà họ Chu, đều có quyền hỏi đến.

- Thế nào? Anh đã quyết định chưa?

Sùng Chính chỉ thờ dài, rồi nói:

- Trẫm vô đức vô năng mới khiến thiên hạ đại loạn như vậy. Để quân giặc đánh tới kinh sư tất nhiên xã tắc tan nát ngay. Còn mượn quân Mãn Thanh vào trong Quan ải thì cũng nguy tới quốc gia. Trẫm không hối tiếc gì khi đem cái chết ra tạ tội với quốc dân, nhưng trẫm chỉ ân hận giang sơn cơ nghiệp của tổ tiên để lại, từ đây sẽ phải nhượng cho người khác...

Phản Vương lăm lăm thanh kiếm chỉ thẳng vào vua Sùng Chính rồi tiến lên một bước nói:

- Đã biết vậy, anh phải lập ngay chiếu chỉ nhường ngôi cho người hiền đi!

Sùng Chính run bầy bầy quát lớn:

- Người muốn thí quân phải không?

Thành Vương đưa mắt ra hiệu, một tên Cẩm Y Vệ quân rút luôn trường đao ra quát lớn:

- Hôn quân vô đạo, nhân dân ai ai cũng có quyền diệt trừ!

Nghe giọng nói hơi quen, Thừa Chí giật mình, dưới ánh sáng đèn, chàng nhìn kỹ người đó mới hay là chồng của An đại nương, tên An Kiếm Thanh.

A Chín nổi giận quát mắng, cướp chiếc ghế, xông lên che chở cho Phụ hoàng và đỡ luôn ba đao của An Kiếm Thanh. Những Thị vệ theo Thành Vương tới đều xông cả lên. Thấy A Chín cầm cự không nổi, Thừa Chí xông vào giữa đám đông, giơ tay trái hất hai tên thị vệ bắn ra xa hơn một trượng, tay phải rút Kim Xà kiếm ra đưa cho A Chín sử dụng, rồi đứng cạnh Sùng Chính để bảo vệ. Mười mấy tên Cẩm Y Vệ xông lên tấn công định chém nhà vua nhưng đều bị Thừa Chí đâm đá gãy chân, trẹo tay. A Chín có bảo kiếm trong tay trở nên oai phong vô cùng, chỉ mấy

thế kiếm đã chém gãy thanh trường đao của An Kiếm Thanh.

Thành Vương không ngờ vua Sùng Chính lại có người võ nghệ cao cường như thế bảo giá, vội kêu lên:

- Những người còn ở bên ngoài vào cả đây ngay!

Hà Thiết Thủ, Hà Hồng Dục, Lã Nhị tiên sinh và anh em họ Ôn nghe lời gọi xông vào liền. Chúng thấy Thừa Chí ở trong đám đông tả xông hữu đột như sinh long hoạt hổ vậy, ai nấy đều ngăn người ra.

Bỗng chợt có tiếng kêu:

- Chúng ta hãy hạ tên tiểu tử này trước!

Bốn anh em họ Ôn tiến lên bao vây. A Chín vội lui tới cạnh cha, nhờ có thanh bảo kiếm, các thủ hạ của Phẫn Vương nhút nhát không dám tiến lại gần. Nhưng nàng thấy kẻ địch càng ngày càng tới quá đông mà Thừa Chí đang bị mấy tên hảo thủ của đối phương vây quanh, không sao rảnh tay ra giúp đỡ mình được, tình thế thật là nguy cấp vô cùng. Trong lúc nàng đang lo ngại, bỗng thấy một mục già ăn mặc lối hành khất, mắt lộ hung quang, giơ hai tay lên, lộ ra mười cái móng sắc nhọn, quát lớn:

- Trả thanh Kim Xà kiếm đây!

Lúc này Thừa Chí đã quyết định rồi, dù sao cũng phải cứu nhà vua ra khỏi cảnh nguy hiểm để phá âm mưu dẫn binh Mãn Thanh nhập quan của Tào Hóa Thuần mới không thành công, chờ đến khi Sấm Vương đánh tới Kinh sư, mới ra tay giết chết Sùng Chính trả thù cho cha cũng chưa muộn. Chàng định như vậy là muốn giữ đại nghĩa, tiên quốc hậu gia, tiên công hậu tu. Nhưng anh em họ Ôn võ nghệ cao cường vô cùng, lại thêm Lã Nhị tiên sinh và Hà Thiết Thủ, thì tất nhiên chàng tự giữ lấy thân đã khó rồi. Trong lúc bối rối, chàng đưa mắt trông thấy A Chín đầu tóc rũ rượi, tay múa bảo kiếm loạn xạ, bọn Cẩm y vệ ở ba mặt tiến lên bao vây. Đang lúc nguy cơ, chàng sực nghĩ ra một kế, tránh hai thế tấn công của Lã Nhị tiên sinh và Ôn Minh Sơn tiến tới trước mặt Hà Thiết Thủ. Vừa lúc đó Hà Thiết Thủ nhìn Thừa Chí cười:

- Nhiều người tấn công như thế này thực không phải lắm. Xin lỗi nhé?

Nói xong, nàng thuận tay bỏ luôn một cái móc. Thừa Chí né đầu tránh, quát lớn:

- Chẳng lẽ Giáo chủ đàn tâm để mấy chục tên giáo hữu chết hết hay sao?

Hà Thiết Thủ giựt mình, nhảy luôn ra khỏi vòng chiến, Thừa Chí theo liền. Bốn anh em họ Ôn khi nào chịu để yên. Ôn Minh Đạt múa xong, nhắm sau lưng chàng đánh xuống, Thừa Chí liền bảo với Hà Thiết Thủ rằng:

- Cô ngăn cản bọn chúng hộ tôi.

Hà Thiết Thủ hỏi:

- Cái gì?

Thừa Chí vừa né tránh khí giới tấn công của anh em họ Ôn và Lã Nhị tiên sinh, vừa lớn tiếng bảo với Hà Thiết Thủ rằng:

- Tôi đưa cô đi gặp chú em họ Hạ của tôi ngay.

Từ khi gặp Thanh Thanh, Hà Thiết Thủ đem lòng yêu tha thiết. Lúc này nàng nghe thấy Thừa Chí bảo dẫn đi gặp người yêu, trái tim đập mạnh, trong lúc khẩn cấp, không suy xét gì cả, quay lại giơ trái bả luôn một móc vào đầu Ôn Minh Ngô. Không ngờ bỗng dung nàng lại phản thủng như vậy, Ôn Minh Ngô kinh hãi quá, vội quay roi da lại đỡ móc sắt đó. Nhưng thế công của Hà Thiết Thủ lợi hại vô cùng, liên hoàn ba móc, cánh tay trái Minh Ngô đã bị móc suốt rồi, chất độc trên đầu móc rất mãnh liệt, chỉ trong giây phút, mặt Minh Ngô đã tái mét, cánh tay đã to gấp đôi. Y loạng choạng suýt ngã, tay phải cứ dụi hai mắt, lớn tiếng la:

- Tôi không trông thấy gì rồi... tôi đã trúng độc...

Lo trông nom cho anh hơn là đuổi đánh kẻ địch, ba anh em họ Ôn vội chạy lại đỡ Minh Ngô. Lúc này Thừa Chí mới rảnh tay, thấy chất độc ở cái móc sắt của Hà Thiết Thủ lợi hại như vậy cũng phải kinh hãi lắm. Chàng quay lại thấy A Chín đang cầm cự với Hà Hồng Dục và An Kiếm Thanh, càng đánh càng đuối sức sắp bị đối phương hạ độc thủ. Chàng liền phi thân lại túm lưng mục ăn xin ném ra ngoài. An Kiếm Thanh ngăn người ra nhìn bị A Chín thừa cơ đâm luôn một kiếm vào đùi non bên trái, ngã lăn ra đất. Bên này Hà Thiết Thủ đánh với Lã Nhị tiên sinh hăng hái vô cùng. Thấy Ôn Minh Ngô trúng độc thảm trạng như vậy, Lã Nhị tiên sinh kinh hãi không dám ham chiến liền mượn thế nhảy ra ngoài vòng lớn tiếng nói:

- Lão phu không có thì giờ tiếp chiến nữa.

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Lã Nhị tiên sinh, chúng ta sẽ tái ngộ sau!

Lúc ấy chất độc đã ngấm, Ôn Minh Ngô đã mất tri giác. Thấy tình trạng trúng độc của Ôn Minh Ngô cũng giống hệt xưa kia Kim Xà Lang Quân hạ độc thủ nên cả ba cùng hãi sợ. Minh Đạt liền đưa mắt ra hiệu Minh Nghĩa ẵm Minh Ngô lên. Rồi Minh Đạt đi đầu dẫn đường, Minh Sơn đi đoạn hậu, cùng xông thẳng ra ngoài cung. Hà Thiết Thủ đuổi ra theo, ném một gói thuốc độc, rồi kêu:

- Thuốc giải độc đây, mau đón lấy.

Ôn Đạt liền đón luôn gói thuốc đó, Hà Thiết Thủ đứng nhìn theo một hồi mới quay trở lại.

Thế là thế công và thế thủ đổi ngược, tình thế do đó thay đổi hẳn. Thừa Chí và A Chín đánh Cẩm Y vệ thái linh bát lạc, bỏ chạy tán loạn.

Cửa điện mở lớn, đột nhiên Tào Hóa Thuần thống lãnh một nhóm Cẩm vệ binh xông thẳng vào. Thấy kẻ địch thế mạnh hơn, Thừa Chí liền gọi:

- Công chúa, Hà giáo chủ, chúng ta bảo vệ Hoàng thượng xông ra.

A Chín và Hà Thiết Thủ nhận lời ngay. Ba người tới đứng xung quanh Sùng Chính, đang định cướp đường chạy về phía trước, Tào Hóa Thuần bỗng nhiên gọi rằng:

- Quân gian tặc táo gan thật, dám kinh động tới Ngự giá. Quân bây, mau giết chết mấy tên gian tặc này cho ta.

Nhóm Cẩm vệ binh xông lên đánh với bọn Cẩm Y vệ liền. Thành Vương sợ hãi quá, ngẩn người ra giây lát, mới kêu gọi:

- Tào công công... Công công với ta...

Thành Vương chưa nói dứt lời đã bị Tào Hóa Thuần đâm luôn một nhát kiếm xuyên qua giữa ngực. Sự thể thay đổi quá đột ngột như vậy, không những bọn Cẩm Y vệ hoảng kinh, thất sắc, mà ngay cả Thừa Chí, Hà Thiết Thủ và A Chín ba người cũng ngạc nhiên vô cùng. Riêng có vua Sùng Chính trong lòng khen ngợi thâm Tào Hóa Thuần trung nghĩa.

Thì ra Tào Hóa Thuần ở bên ngoài thám thính tin tức, biết đại sự đã hỏng hết rồi, mưu gian thí quân không xong, mới nghĩ ra một kế khác, thống lãnh ngay nhóm Cẩm Vệ binh vào trong thâm cung cứu giá. Bọn Cẩm y vệ thấy Tào Hóa Thuần giở quẻ, liền vút ngay khí giới xuống đất.

Tào Hóa Thuần liền gọi:

- Bắt lấy bọn phản tặc này!

Nhóm Cẩm Vệ binh bắt ngay bọn Cẩm y vệ đi ra ngoài cung điện. Tào Hóa Thuần hạ lệnh:

- Xử trảm tất!

Chỉ trong giây lát, bọn người tham dự phản nghịch đều bị chém giết sạch. Sở dĩ Tào Hóa Thuần phải làm nhanh chóng như vậy là để giấu nhem độc kế của y, giết người diệt khẩu để sau này không lấy đâu ra nhân chứng mà tố cáo y mưu phản nữa.

Thấy cục diện đã ổn định, Hà Thiết Thủ cười nói:

- Viên tướng công, ngày mai tôi đợi nơi dưới gốc cây lớn ở ngoài vườn phía Tây Thành nhé?

Nói xong, nàng dắt tay Hà Hồng Dược đi ra khỏi thâm cung, Sùng Chính vội gọi:

- Các... các người...

Nhà vua muốn ban thưởng công hộ giá cho hai cô cháu họ Hà. Hà Thiết Thủ bao giờ thềm để ý tới cái đó, vẫn lạnh lùng đi thẳng. Ngồi lên trên ghế rồng, lên tiếng hỏi A Chín:

- Y là ai thế? Công lao rất lớn, trẫm tất có trọng thưởng cho y.

Nhà vua tướng nói như vậy, Thừa Chí thế nào cũng quỳ xuống vái lạy. Ngờ đâu chàng vẫn ngang nhiên không thềm để ý tới. A Chín vội kéo áo chàng, và khẽ nói:

- Đại ca mau mau tạ ân Hoàng thượng đi! Nhìn mặt Sùng Chính, Thừa Chí nghĩ đến cha mình xả thân vệ quốc, lập bao nhiêu đại công, mà còn bị nhà vua khép tội lăng trì mà chết, bị phần uất đau khổ vô cùng, nhưng Sùng Chính có biết đâu tâm sự của chàng như vậy, lại còn ôn tồn hỏi:

- Tên khanh là gì? Làm việc ở cung điện nào?

Thấy chàng mặc quần áo Thái giám tưởng chàng là một tên tiểu Thái giám. Thừa Chí định thần

lại, mới nghiêm nghị nói:

- Tôi họ Viên, là con của Binh bộ Thượng thư kiêm Tiểu Liêu Đốc Sự, Viên Sùng Hoán.

Sùng Chính ngăn người trong giây lát, hình như chưa nghe rõ lời nói của chàng vậy, lại hỏi:

- Khanh nói gì?

Thừa Chí đáp:

- Tiên phụ có công với nước, mà Hoàng thượng xử tử một cách oan uổng đấy!

Sùng Chính rùng mình nói:

- Bây giờ trẫm đã thấy hối hận vô cùng.

Một lát sau, nhà vua lại hỏi:

- Khanh muốn trẫm ban thưởng cho khanh cái gì?

A Chín cả mừng, khẽ kéo tay áo chàng, ra hiệu bảo chàng nên thừa dịp may này mà xin làm phò mã đi.

Thừa Chí phần nộ đáp:

- Tôi vì việc nước mà cứu ông, thật tâm tôi không hề mong muốn được thưởng gì cả. à, phải rồi, Hoàng thượng đã hối hận thì xin Hoàng thượng hãy hạ chiếu chỉ rửa oan cho cha tôi đi.

Tánh Sùng Chính rất ương ngạnh bởi thế muốn cho nhà vua nhận lỗi còn khó hơn việc xuống bể mò trai. Cho nên, khi nghe Thừa Chí đòi hỏi như vậy, Sùng Chính trầm ngâm không nói gì. Lúc bấy giờ Tào Hóa Thuần tiến vào, cung kính vấn an Thánh thượng và tâu rằng tất cả bọn phản tặc đã xử trảm cả rồi và gia quyến của Thành Vương, thủ lĩnh bọn phản nghịch cũng đã bắt giam rồi. Sùng Chính gật đầu rồi nói:

- Được lắm, dù sao khanh vẫn là bầy tôi trung thành nhưt.

Thừa Chí định lật gian mưu của Tào Hóa Thuần ra cho mọi người rõ nhưng chàng nghĩ lại, nghĩa quân của Sấm Vương dù sao cũng sắp đánh vào đây rồi. Nên chàng không nhắc nhở tới nữa, quay lại nói với A Chín rằng:

- Cô cho tôi xin lại thanh kiếm, tôi phải đi ngay đây.

A Chín lo sợ quá, không còn nghĩ tới Phụ hoàng và Tào Hóa Thuần còn đứng cạnh đó, buột miệng nói luôn:

- Bao giờ anh trở lại đây thăm em?

Thừa Chí đáp:

- Công chúa nên bảo trọng lấy ngọc thể.

Giơ tay ra đòi kiếm, A Chín định trả, bỗng rụt tay lại nói:

- Em giữ thanh kiếm này, lần sau anh tới, em sẽ hoàn lại.

Thừa Chí thấy nét mặt của Sùng Chính và Tào Hóa Thuần cùng tỏ vẻ ngạc nhiên.

Chàng không muốn dây dưa nữa bèn lắc đầu rồi quay người đi liền. Đuổi theo ra tới ngoài cung điện, A Chín khẽ nói:

- Anh cứ yên trí, không bao giờ em phụ bạc anh đâu!

Thừa Chí nghĩ, lúc này không phải là lúc giải thích cho nàng rõ, và nơi đây cũng không phải chỗ có thể trò chuyện lâu được, liền nói:

- Thiên hạ sắp đại loạn đến nơi, cô ở trong cung như thế này bất lợi lắm, thà ra giang hồ hay đi xa còn tốt hơn. Cô nên nhớ kỹ lời nói này của tôi.

Thừa Chí biết Sấm Vương sắp đánh tới kinh sư rồi, trong lúc loạn ly, hoàng cung là nơi nguy hiểm hơn hết, cho nên mới khuyên nàng ra khỏi cung điện để tị nạn. Ngờ đâu, A Chín quá si tình, lại hiểu lầm ý nghĩa lời nói của chàng, nàng tủm tỉm cười nói:

- Anh nói rất phải. Em rất vui lòng được theo anh hành hiệp ở trên giang hồ còn hơn là ở trong thâm cung này hưởng phúc nhân. Lần sau anh tới, chúng mình sẽ bàn việc đó.

Không muốn nói thêm nữa, Thừa Chí chỉ thở dài giơ tay lên chào từ biệt, rồi vượt tường ra khỏi hoàng cung. Chàng thấy đâu đâu cũng lửa đuốc sáng chaong, hiệu lệnh hô ầm ĩ, bộ hạ của Tào Hóa Thuần đang đi lùng bắt các quyền thuộc của bọn nghịch đảng.

Thừa Chí lo nhớ Thanh Thanh, vội vàng về thẳng đường Chính Điều Tử, tới nhà đã thấy Thanh Thanh, Uyển Nhi và La Lập Như ba người đã trở về rồi. Lúc ấy chàng mới yên tâm. Suốt cả đêm không được nghỉ ngơi một phút nào, mỗi mệt vô cùng, chàng hỏi thăm mọi người xong đâu đấy, rồi về phòng ngủ ngay tức thì. Lúc tỉnh dậy đã là giờ Thìn, chàng ra ngoài khách sảnh thấy Đồng Huyền, Mẫn Tử Hoa cùng mấy tên đệ tử phái Võ Đang ngồi trên khách sảnh chờ đợi mình. Thì ra bọn họ đã hay tin nhà của Thừa Chí bị bọn Ngũ Độc giáo tới đánh trộm, cho nên mới đến để tương trợ.

Cảm ơn anh em phái Võ Đang xong, Thừa Chí mới cho họ hay tin Hoàng Mộc đạo nhân còn sống. Mấy sư huynh đệ phái Võ Đang mừng rỡ vô cùng. Thừa Chí nhờ bọn họ canh gác và bảo vệ các người bị thương rồi đi luôn ra ngoại ô phía cửa Tây Thành, đi độ mười dặm, xa xa đã trông thấy Hà Thiết Thủ đứng chờ đợi dưới gốc cây rồi. Thấy Thừa Chí tới, nàng tủm tỉm cười, tiến lên nghênh đón và cười:

- Viên tướng công, hôm qua tôi giúp Tướng công nhiều việc như vậy, Tướng công đã coi tôi là người bạn thân chưa?

Thừa Chí đáp:

- Tình thế đêm hôm qua thực hiểm quá, may có Hà giáo chủ đột nhiên ra tay giúp cho, mới khỏi gây nên tai họa lớn, tôi thực cảm ơn vô cùng.

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Diễm phúc của Viên tướng công thật lớn quá, được một vị Công chúa đẹp như tiên nga yêu đương, sau này được phong làm Phò mã rồi, liệu có quên hay ngoi đi những kẻ giang hồ thô bỉ

này không?

Thừa Chí nghiêm nét mặt nói:

- Hà giáo chủ đừng nói bông nói đùa nữa.

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Trời ơi! Tướng công còn bảo tôi nói bông ư? Lúc nào nàng cũng đăm đăm nhìn Tướng công đầy vẻ tinh tứ như thế ai chẳng trông thấy cơ chứ? Hơn nữa, nếu Tướng công không yêu nàng, tại sao lại đưa kiếm Kim Xà cho nàng giữ? Tại sao Tướng công lại thí mạng chí tử cứu cha nàng như vậy?

Thừa Chí nói:

- Vụ đó là vì tôi trọng đại nghĩa quốc gia mà thí mạng như vậy, chớ đâu phải định tâm cứu cha nàng đâu?

Hà Thiết Thủ bịt miệng cười nói:

- Đúng lắm. Vậy lên lúc cùng người ta chung chẵn gối ở trên giường như thế cũng là vì đại nghĩa quốc gia hay sao?

Chân tay luống cuống, Thừa Chí mặt đỏ bừng, đáp:

- Điều... điều đó...? Tại sao Hà giáo chủ lại biết?

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Tướng công hỏi tôi tại sao lại biết rõ chuyện ấy phải không? Khi tôi với Tào Hóa Thuần vào trong thâm cung của Công chúa, rõ ràng trông thấy một người núp ở trong chăn nằm cạnh nàng. Chuyện ấy chỉ có thể giấu diếm những con mắt thường thôi, chớ đâu sao nổi đôi mắt của những kẻ giang hồ lão luyện như chúng tôi? Hi, hi, lúc ấy tôi định lật chăn lên xem là ai, sau thấy tám hình của Tướng công trên ghế bên cạnh giường, tôi lại không nỡ phá đám để được lòng Tướng công đấy, Tướng công có biết không?

Thừa Chí xấu hổ vô cùng, nghĩ thầm: “Nàng nói đúng đấy! Lúc ấy ta quá hấp tấp quên cất bức họa chân dung đó đi, để cho nàng trông thấy mới biết hết chuyện bí mật của ta.”

Thấy chàng đỏ bừng cả hai tai, Hà Thiết Thủ biết ngay chàng là người có tánh cả thẹn và không quen bông đùa, liền xoay sang chuyện khác hỏi:

- Hạ tướng công đã bình yên về tới nhà chưa?

Thừa Chí gật đầu rồi nói:

- Bây giờ Giáo chủ đưa tôi đi chữa cho các giáo hữu của quý giáo đi!

Hồi 21 - Máu Nhuộm Hồng Bảo Kiếm

Hà Thiết Thủ liền dẫn đường đi trước, tiếp tục hướng về phía Tây, vừa đi vừa khen ngợi A Chín xinh đẹp. Nàng nói:

- Không ngờ một vị Công chúa càng vàng lá ngọc còn ít tuổi như vậy mà võ nghệ lại cao cường hơn người, thật là hiếm có.

Mặc nàng muốn nói gì thì nói, Thừa Chí cứ lẳng lẳng đi theo. Đi được hơn năm dặm đường tới trước chùa Hoa Nghiêm, có một số giáo dân Ngũ Độc canh gác cẩn thận, thấy mặt Thừa Chí chúng giận dữ trở mặt ra nhìn. Thừa Chí cúi đầu theo Hà Thiết Thủ, đi thẳng vào trong điện. Trên Đại Hùng bảo điện có rải cỏ thật dày, giáo chúng bị thương nằm thành hàng trên đó. Thừa Chí giải huyết cho từng tên một, và nói:

- Tôi với quý vị không thù oán gì cả, chỉ vì một sự hiểu lầm nhỏ nhoi mà đã thất lễ như vậy. Tôi rất ân hận và xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

Nói đoạn, chàng cúi đầu chào mọi người. Giáo chúng Ngũ Độc quay đi không thèm trả lời. Thừa Chí nghĩ, mình đã làm tròn lời hứa và rất lễ phép, chẳng cần phải nói nhiều nữa. Nghĩ đoạn, chàng liền quay ra, bỗng thấy một đôi mắt độc ác, giận dữ nhìn về phía Hà Thiết Thủ. Người đó ẩn trong bóng tối, không rõ thân hình ra sao. Chàng chỉ thấy song nhõm ấy xanh biếc sáng quắc. Giật mình, chàng nghĩ thầm: "Hai mắt ấy chứa đầy oán độc phẫn uất. Người đó là ai?"

Chàng trừng mắt lên nhìn. Người nọ đã lén vào phía trong. Chỉ thoáng thấy thân hình, chàng đã nhận ra là Hà Hồng Dục.

Tiến chàng ra khỏi cửa chùa, Hà Thiết Thủ thay đổi hẳn sắc mặt, không vui tươi như trước. Thừa Chí nghi hoặc vô cùng. Sau khi chào từ biệt Hà Thiết Thủ, chàng trở về đường cũ. Đi được hơn dặm đường, chàng càng nghĩ nghĩ ngại chúng có gian mưu gì khác, chi bằng nhân lúc này quay trở lại dò xét xem sao, để tiện việc phòng bị. Nghĩ xong, chàng quay sang hướng Nam, trở lại phía sau chùa. Nhìn quanh, thấy không có người canh gác, chàng liền nhảy qua tường mà vào bỗng nghe tiếng còi inh ỏi.

Thừa Chí biết đó là tiếng còi gọi hội họp của Ngũ Độc giáo, liền núp sau cây cổ thụ. Sau đó đoán chắc bọn chúng đã vào trong hội họp cả rồi, chàng mới lén đi tới phía sau Đại Hùng bảo điện và nghe tiếng cãi cọ ở bên trong vọng ra. Chàng úp ta vào khe cửa để nghe cho rõ. Tiếng nói của Hà Hồng Dục rất chua, tiếng của Tề Văn Ngao khàn khàn, cả hai đang đưa nhau vạch tội của Hà Thiết Thủ ra. Một tên bảo nàng ham luyến tình dục quên cả thù lớn của bốn giáo. Một tên nói là nàng hiệp với kẻ địch làm hỏng việc bầu vua mới, lỡ một cơ hội bành trướng bốn giáo. Hà Thiết Thủ chỉ mỉm cười rồi nói:

- Các người muốn làm gì ta?

Mọi người đều yên lặng một hồi lâu. Hà Hồng Dục nói:

- Chúng ta nên lập Giáo chủ khác.

Hà Thiết Thủ sầm nét mặt lại hỏi:

- Theo quy giáo của chúng ta từ xưa tới giờ, mấy trăm năm nay, chỉ khi nào cố Giáo chủ tạ thế, mới được lập tân Giáo chủ. Như vậy, có phải cô muốn tôi chết không?

Thấy mọi người không nói năng gì, nàng lại hỏi tiếp:

- Bây giờ ai có thể đảm đang được tân Giáo chủ?

Nàng hỏi liền ba lần, không ai dám trả lời cả. Nàng cười nói:

- Các người thử nghĩ xem, có ai đủ tài năng thắng được ta? Ai tự thấy đủ tài cướp ngôi Giáo chủ! Nếu tham sống sợ chết thì các người đừng có lời thôi nữa!

Thừa Chí ngó qua khe cửa, thấy Hà Thiết Thủ một mình ngồi trên ghế bành Vẽ mặt hình như có vẻ sợ sệt vô cùng. Chàng nghĩ: “Các tay cao thủ trong Ngũ Độc giáo đều đấu với ta rồi. Quả thật không có một tên bằng được một nửa võ công của nàng. Nhưng nàng lấy sức đè nén chúng, ta e nàng khó giữ nổi ngôi Giáo chủ được lâu bền.”

Thấy Ngũ Độc giáo nội bộ lúng củng, chớ không phải bày mưu kế để trả thù mình với Thanh Thanh, chàng không muốn theo dõi thêm, định trở về nhà, bỗng thấy một luồng ánh sáng chớp nhoáng, Hà Hồng Dục tay cầm một khí giới kỳ lạ vượt khỏi giáo chúng bước ra.

Thấy võ khí của mục ăn xin tựa như một cái kéo lớn, chàng chưa hề thấy và chưa hề nghe sư phụ nói đến, không biết cách sử dụng ra sao, lòng hiếu kỳ thúc đẩy, nên ở lại cúi xuống nhìn xem.

Hà Hồng Dục vẻ mặt lạnh lùng, cất giọng the thé nói:

- Ta không muốn làm Giáo chủ và cũng tự biết không đánh nổi cháu. Nhưng thiết nghĩ năm xưa Thất tổ Tam tử sáng lập bốn giáo, khó nhọc khổ sở biết bao, hơn bốn mươi năm phấn đấu mới tạo nên được giáo môn. Hơn trăm năm nay, bốn giáo hoành hành một trời Nam oai dững biết bao, vì vậy ta không muốn bốn giáo bị tan rã bởi tay cháu!

Hà Thiết Thủ hỏi:

- Nhục mạ Giáo chủ phải chịu tội hình gì?

Hà Hồng Dục đáp:

- Ta đã không coi mi là Giáo chủ thì mi có quyền gì khép tội ta. Có giỏi thì ra đây?

Hai tay gươm thẳng vũ khí ra, trông giống như cái kéo, nhưng hai lưỡi lại cong cong như mũi kềm. Hà Thiết Thủ cười nhạt vẫn ngồi yên trên ghế. Hà Hồng Dục võ nghệ cao cường nên khi mục đánh không trúng, mục lập tức nhảy lùi ngay. Hà Thiết Thủ vẫn ngồi yên như trước, chỉ lúc mục ăn xin tấn công tới mới tránh sang bên chớ không trả đũa, rồi lại ngồi yên như cũ. Thừa Chí ngạc nhiên vô cùng, liếc mắt thấy giáo chúng tên nào cũng tay cầm võ khí, từ từ tiến tới, Hà Thiết Thủ giữ thế thủ, đề phòng mọi người bao vây tấn công.

Vì khe cửa quá hẹp, Thừa Chí chỉ trông thấy một phần nào thôi. Chàng đoán chắc lúc đó giáo chúng đã tứ phía, tám phương vây trọn nàng rồi.

Mọi người cầm cự giây lát, không ai dám tiến thêm một bước, Hà Hồng Dục lớn tiếng kêu gọi:

- Bọn người sợ cái gì? Hãy cùng ta tiến lên một lúc!

Mụ thấy cái kéo một cái, mọi người đều hưởng ứng hò reo tiến lên. Hà Thiết Thủ bỗng nhảy phát lên, chỉ nghe mấy tiếng “chát chúa” thật lớn, cái ghế của nàng đang ngồi đã bị mấy thứ võ khí chém nát làm trăm mảnh. Hai tên giáo chúng đứng gần đã bị móc sắt của Hà Thiết Thủ móc nát người, thảm thiết kêu lên mấy tiếng chết liền tức thì. Trên đại điện các bụi bay tứ tung, bóng người của Hà Thiết Thủ thấp thoáng trong đám đông. Trận ác chiến đã khai diễn ác liệt vô cùng.

Thừa Chí là nhà võ thuật đại hành, trên điện mấy người ác đấu, tuy đánh hỗn loạn nhưng chàng có thể phân biệt rõ từng thế võ một. Những tay cao thủ của Ngũ Độc giáo đã bị chàng dùng phép phân cốt thức với điểm huyết, tuy lúc này chúng mới được chàng giải huyết cho nhưng tên nào tên nấy chưa hết đau, hành động vẫn thiếu linh hoạt, nếu Hà Thiết Thủ muốn thoát thân chạy ra khỏi nơi đó không khó gì. Tuy vậy, nàng vẫn không bỏ chạy, còn muốn võ lực áp đảo thu phục bọn chúng, và trừng trị những tên đứng đầu làm loạn. Lại đánh thêm mấy chục hiệp nữa, Thừa Chí trông thấy một tên có hành động quỷ quyết. Tên ấy tuy theo giáo chúng tấn công, nhưng tay chân rất chậm chạp, trong tay còn cầm một cái gì, từ từ tới gần Hà Thiết Thủ, nhìn kỹ mặt tên đó, Thừa Chí nhận ngay ra y là Cẩm Y Độc Cái Tể Vân Ngao. Bỗng dung thấy y hét lên một tiếng, hai tay tung lên một cái, một luồng hào quang ném thẳng vào người Hà Thiết Thủ.

Hà Thiết Thủ lộn một vòng tránh sang bên. Ngờ đâu ám khí của Tề Ngao là con rắn vàng mà y bắt được ở trong đất tuyết hồi nọ. Bỗng thấy mặt mũi tối sầm lại, Hà Thiết Thủ vội rút con rắn đang cắn trên vai ra, nổi giận móc luôn hai móc sắt, giết chết liền hai tên giáo chúng đứng gần đó.

Hà Hồng Dục la lớn:

- Con tiện tỳ này đã bị rắn độc cắn phải rồi, chúng ta cứ vây chặt lấy nó, nọc độc sẽ làm nó mê man tức thì!

Hà Thiết Thủ loạng choạng chạy thẳng về phía sau điện. Tuy trúng phải nọc độc của rắn, nàng vẫn còn oai phong, nên nhút thời giáo chúng không thể ngăn cản được. Hà Hồng Dục nhảy theo, cái kéo múa nhanh như gió, nhằm sau gáy nàng cắt luôn. Hà Thiết Thủ cúi đầu xuống, trái tay đánh trả lại một móc. Phan Tú Đạt và Trình Kỳ Tư đã xông lên chặn đường nàng rồi. Nàng để tay vào hông bấm ra một cái, những kim độc Hàm Sa Xạ Ảnh bắn ngay ra. Phan Tú Đạt không tránh kịp, chưa kịp kêu đã ngã lăn đùng ra chết ngay. Nọc độc trên vai đã làm nàng mê mẫn, móc sắt múa loạn xạ, không thành thế võ nào nữa.

Thấy nàng sắp bị giáo chúng hạ sát tới nơi, Thừa Chí nghĩ: “Sở dĩ nàng bị giáo chúng phản lại như vậy cũng do ta mà nên. Ta không ra cứu nàng sao đành?”

Nghĩ đoạn, chàng nhảy vào la lớn:

- Mọi người hãy ngừng ngay tay lại!

Giáo chúng bỗng thấy chàng xuất hiện, ai nấy đều kinh hãi và đồng thời ngừng ngay tay lại. Lúc này Hà Thiết Thủ không còn biết gì nữa, bổ luôn móc vào mặt Thừa Chí. Chàng né mình, và thuận tay chụp lấy mạnh môn nàng. Thừa Chí vừa đặng tới cổ tay, nàng trầm tay xuống tránh,

rồi đưa luôn cái móc lên, vừa đúng vừa ác độc. Thừa Chí không bắt được tay nàng, la lớn:

- Tôi tới cứu cô đấy!

Hà Thiết Thủ vẫn không hay biết gì, cứ múa móc như vũ bão tấn công. Đỡ luôn mấy thế, Thừa Chí bắt buộc giơ chân ra ngăn, nàng ngã lăn ra đất, bỗng trợn mắt thất kinh la lớn:

- Viên tướng công, có phải tôi đã chết rồi không?

Thừa Chí nói:

- Tôi cứu cô ra khỏi nơi đây.

Nói xong, chàng cầm cánh tay nàng đứng dậy, giáo chúng đang đứng xem hai người chiến đấu bỗng thấy Thừa Chí đỡ Giáo chủ dậy xong chạy thẳng ra ngoài, đều quát tháo mà ùn ùn đuổi theo, Thừa Chí đứng lại quát lớn:

- Kẻ nào có can đảm dám tiến lên?

Các giáo dân đa số đã bị chàng điểm huyết, tên nào tên nấy cũng như Kinh cung chỉ điều (con chim bị cung bắn hụt) không ai dám xông lên cả, rồi không biết ai đã lên tiếng hô hào, bọn chúng bỗng quay mình bỏ chạy cả vào trong điện, đóng kín cửa lại. Thừa Chí thấy giáo chúng sợ hãi mình như vậy, cũng phải bật cười, cúi đầu nhìn Hà Thiết Thủ, thấy vai trái sưng húp và đỏ ửng, trên mặt phủ một làn hắc khí.

Thừa Chí biết nàng trúng phải nọc độc rất nặng, nhưng sức nghĩ nàng suốt ngày gần gũi các độc vật, sức chịu đựng tất phải hơn người, thể nào cũng chịu được một hồi lâu nữa. Chàng liền ẵm nàng lên, chạy thẳng về nhà.

Thấy chàng trở về trên tay bỗng Hà Thiết Thủ, Thanh Thanh ngạc nhiên vô cùng, hờn giận hỏi:

- Anh cứ ẵm nàng mãi làm gì? Có buông ngay xuống không?

Thừa Chí nói:

- Mau mau lấy con Băng Thiên ra cứu nàng.

Uyển Nhi tiếp tay đỡ Hà Thiết Thủ vào trong nội thất cứu chữa. Đồng Huyền và Mẫn Tử Hoa vừa giận vừa ngạc nhiên. Thừa Chí bèn đem tiến nhân hậu quả ra kể cho mọi người nghe và nói thêm:

- Lệnh sư Hoàng Mộc đạo nhân bị chúng nhốt ở đâu chờ nàng tỉnh dậy hỏi sẽ biết rõ liền.

Các đệ tử phái Võ Đang đều bái tạ. Một lát sau, Uyển Nhi bước ra nói:

- Sắc mặt nàng đã đỡ đen dần, nhưng không hiểu tại sao nàng vẫn còn mê man bất tỉnh.

Thừa Chí nói:

- Cô vào lấy cho nàng uống một chút thuốc giải độc, và hãy để cho nàng ngủ yên một lát sẽ khỏi ngay.

Uyển Nhi vâng lời đang định đi vào, bỗng thấy La Lập Như vẻ mặt hốt hoảng chạy vào kêu to:

- Viên tướng công, mừng lớn, mừng lớn!

Thừa Chí cười nói:

- Anh mừng lớn thì đúng hơn!

Uyển Nhi xấu hổ, tránh luôn vào nhà trong. La Lập Như nói:

- Viên tướng công đã hiểu lầm lời nói của tôi. Tôi nói mừng lớn đây là vì vừa có tin của quân Sấm Vương đã hạ được Du Lâm và Hán Trung, hai thành đó rồi.

Mọi người nghe xong cả mừng. Thừa Chí hỏi:

- Tin này có đích không?

La Lập Như đáp:

- Người anh em họ Trương trong bọn chúng tôi được cử đi theo dõi... Mãn nhị gia và Đồng đạo trưởng hai vị, không ngờ vừa gặp đạo quân của Sấm Vương đang tấn công thành trì, bị nghẽn đường không sao đi được. Vì vậy anh ta được mục kích quân Minh đại bại và tân Tổng binh của thành đó cũng bị giết chết.

Thừa Chí nói:

- Thế thì hay lắm. Như vậy chỉ nay mai nghĩa quân sẽ đánh tới Kinh sư này, chúng ta phải nội ứng cho họ mới được.

Chàng lập tức bàn định kế hoạch, đến lúc ấy sẽ chỉ định ai đi phóng hỏa, đi mở cửa, ai giết tướng thủ thành, nhứt nhứt đều ghi rõ vào một tờ giấy rồi cất kín, vì việc đó cần phải giữ bí mật nên tạm thời không tuyên bố vội.

Liên tiếp mấy ngày, chàng bận rộn về việc tiếp đón các lộ hào kiệt đang có mặt ở Kinh sư, chỉ chờ đợi ở nghĩa quân tiến tới chân thành là sẽ khởi sự hưởng ứng ngay. Ngày hôm ấy, sau khi họp hội nghị xong, chàng thấy Uyển Nhi vẻ mặt lo buồn nói:

- Viên tướng công, Hà giáo chủ vẫn còn mê man bất tỉnh như cũ.

Thừa Chí thất kinh hỏi:

- Chữa bấy nhiêu ngày rồi tại sao cô ta còn chưa khỏi?

Nói xong, chàng vội theo Uyển Nhi đi vào nhà trong thấy Hà Thiết Thủ mặt nhợt nhạt trông rất tiêu tụy, hơi thở hắt ra như sắp chết đến nơi. Ngẫm nghĩ giây lát, Thừa Chí bỗng nhảy lên la lớn:

- Nguy tai!

Uyển Nhi hỏi:

- Việc gì thế Viên tướng công?

Thừa Chí đáp:

- Người thường trúng phải nọc độc, sau khi hơi độc đã rút hết tất nhiên phải khỏe mạnh dần.

Nhưng nàng gằn gỏi các loài độc vật từ thuở nhỏ bình thời lại uống những thuốc thang cổ quái, các thứ độc vật tầm thường không hại nổi, nhưng nếu trúng độc lại nguy kịch hơn những người khác. Mấy ngày hôm nay tôi bận việc không nghĩ tới điểm này.

Uyển Nhi hỏi:

- Biết làm sao bây giờ đây?

Suy nghĩ một lát, Thừa Chí trù trù nói:

- Bây giờ chỉ có một cách là cho uống hết con Bạng Thiên này mới hy vọng khỏi hẳn được... Nhưng chúng ta đang nhờ vả con vật quý báu này để giải độc cho những anh em ngộ độc hay trúng độc. Nếu cho nàng uống hết con đó, nhớ lần sau có bị bọn Ngũ Độc giáo đả thương thì lấy gì để cứu chữa?

Uyển Nhi cũng thông cảm lời nói của chàng. Đang lúc hai người phân vân không biết thế nào cho phải, Thừa Chí bỗng vỗ đùi đến “bạch” một cái, rồi nói:

- Người này tuy vô thân cô có với chúng ta thật nhưng chả lẽ ta nhẫn tâm trông thấy nàng chết mà không cứu chữa hay sao? Thôi, cứ cho nàng uống trước hãy hay!

Cũng nhận thấy làm như thế rất mạo hiểm, Uyển Nhi nghiêng nhỏ con Bạng Thiên, dùng rượu hòa đều cho nàng uống liền. Chưa đầy nửa giờ sau, mặt của Hà Thiết Thủ đã biến thành màu hồng, hơi thở mạnh dần. Biết nàng đã thoát khỏi tay tử thần, Thừa Chí lẳng lặng rút lui ra. Hồng Thắng Hải đang kiếm chàng khắp nơi, vừa gặp mặt liền nói:

- Viên tướng công, phe Ngũ Độc giáo đã đến tận nhà ta sanh sự đấy!

Thừa Chí cau mày, hỏi:

- Chúng có tất cả bao nhiêu người?

Hồng Thắng Hải nói:

- Hiện giờ mới có một người tới trước cửa thôi, còn bao nhiêu tên nữa tới sau thì bây giờ chưa biết!

Thừa Chí ngẫm nghĩ: “Ngũ Độc giáo chỉ có Hà Thiết Thủ là võ nghệ cao cường thôi, còn những người khác thì không đáng kể nhưng thủ đoạn của chúng rất thâm hiểm độc ác. Xưa nay hễ thấy mặt ta là chúng ù té chạy ngay. Không hiểu tại sao lần này chúng lại dám đến tận cửa nhà ta sanh sự như thế? Hay là chúng đã có người khác đỡ đầu cho chăng? Con Bạng Thiên chí bảo của ta đã cho Hà Thiết Thủ uống mất rồi, bây giờ nếu có người nào trúng phải nọc độc của chúng ta lấy thuốc đâu mà chữa chạy đây?”

Nghĩ xong, chàng nói với Hồng Thắng Hải rằng:

- Anh mau vào nhà trong truyền lệnh bảo các người tập trung cả ở trong đại sảnh, chờ có hiệu lệnh của tôi, không ai được ra ứng chiến cả.

Hồng Thắng Hải vâng lời đi ngay. Thừa Chí rảo bước đi ra ngoài cửa, thấy một người cỡi trần, mặc một cái quần rách, đầu lộn ngược, hay tay chống xuống đất, hai chân chống lên trời, ở ngay giữa cửa. Mấy lần trông thấy điệu bộ kỳ quái của Ngũ Độc giáo lúc này Thừa Chí không ngạc

nhiên chút nào, đưa mắt nhìn kỹ, mới biết rõ người đó là Cẩm Y Đại Cái Tề Vân Ngao, lại thấy vai lung, và hai cánh tay của y cắm chín con dao nhọn dài hơn thước, con nào cũng cắm sâu vào trong thịt mà không thấy máu chảy ra ngoài. Không biết y định sử dụng yếu pháp gì, Thừa Chí cẩn mật phòng bị, và quát hỏi:

- Người tới đây làm gì?

Tề Vân Ngao không trả lời, mồm lảm bảm đọc:

- Cửu đao xuyên động, ma giáo chi hùng! (Chín con dao xuyên qua hang động, đó là sức hùng mạnh của ma giáo).

Thừa Chí nói:

- Ta với quý giáo từ nay mỗi người đi một đường lối, các người đừng có tới đây quấy nhiễu và ta cũng không làm khó dễ các người, mau đi nơi khác đi!

Tề Vân Ngao tựa như bị ma ám, miệng cứ đọc câu:

- Cửu đao xuyên động, ma giáo chi hùng!

Trợn mắt lên nhìn kỹ, Thừa Chí thấy chỗ cán dao nào cũng buộc một con độc vật còn sống đang ngo nguậy. Những độc vật ấy là bò cạp và rít.

Lúc này Hồng Thắng Hải đã triệu tập tất cả mọi người ở đại sảnh, rồi cùng Thanh Thanh ra cửa quan sát.

Thừa Chí đưa mắt ra hiệu, Hồng Thắng Hải rất khôn ngoan nghe rõ lời nói của tề vân ngao liền chạy ngay vào nhà trong, bảo Uyển Nhi đưa vào phòng Hà Thiết Thủ, lớn tiếng nói:

- Hà giáo chủ, “Cửu đao xuyên động, ma giáo chi hùng” là nghĩa gì thế?

Sau khi uống hết con Băng Thiên, Hà Thiết Thủ đã tỉnh táo dần, bỗng nghe Hồng Thắng Hải hỏi như vậy, vội ngồi ngay dậy, hỏi lại:

- Bên ngoài người nào tới thế?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Một tên ăn xin cỡi trâu.

Hà Thiết Thủ nói với Uyển Nhi:

- Được lắm, cô nương làm ơn đỡ tôi ra ngoài kia.

Thấy nàng bệnh nặng mới đỡ phần nào, đứng dậy đi ra bên ngoài rất nguy hiểm, Uyển Nhi định khuyên can nhưng Hà Thiết Thủ xua tay bảo Hồng Thắng Hải ra khỏi phòng để mình thay áo. Uyển Nhi đáp:

- Chị không nên đi ra ngoài đó.

Hà Thiết Thủ đáp:

- Không sao, cô đỡ tôi một tay là được.

Uyển Nhi đành phải giơ tay ra đỡ, Hà Thiết Thủ quài tay lại một cái đã nắm được cổ tay Uyển Nhi rồi. Trong lòng sợ hãi, Uyển Nhi cũng khâm phục. Bước ra tới cửa, Hà Thiết Thủ quát lớn:

- Ngươi hãy mở to hai con mắt mà coi, có phải ta vẫn còn sống không?

Tề Vân Ngao mặt lộ hỷ sắc, lộn luôn hai vòng, vẫn đứng bằng hai tay như trước.

Hà Thiết Thủ nói tiếp:

- Tại sao ngươi lại tới đây tạ lỗi cùng ta? Ngươi chưa gặp nguy nan chắc không bao giờ giác ngộ phải không?

Tề Vân Ngao đáp:

- Giáo chủ minh xét cho, tội của tiểu nhân đáng vạn tử vì đã trót thả rắn độc ra cắn Tôn thể bị thương. Cũng may Thất tổ Tam tử phù hộ cho, Giáo chủ mới được vô sự.

Hà Thiết Thủ quát lớn:

- Ngươi tưởng dùng Kim Xà hại ta tất phải thiệt mạng. Theo quy luật của bốn giáo, thì ngươi sẽ được bầu làm Giáo chủ phải không?

Tề Vân Ngao lại lộn hai vòng nữa.

Hà Thiết Thủ nói tiếp:

- Thôi được, ngươi cứ đi đi.

Tề Vân Ngao nhún hai tay, chân đung dặt để chào. Hà Thiết Thủ hỏi:

- Ta hãy hỏi ngươi, tại sao ngươi lại tới đây tạ tội như vậy?

Tề Vân Ngao đáp:

- Tiểu nhân không dám giấu Giáo chủ, theo luật lệ trong bốn giáo, thì tiểu nhân được kế tiếp ngôi Giáo chủ thật nhưng mục ăn xin già đã tranh cướp, tiểu nhân địch không nổi...

Hà Thiết Thủ hỏi:

- Ta đã sớm biết ngươi định phản loạn từ lâu rồi nhưng bây giờ ngươi đã biết hối, chịu tận trung với ta thì ta tha cho ngươi khỏi chết.

Nói xong, nàng cúi đầu rút con dao ở bên vai y ra. Tề Vân Ngao cả mừng lại vái chào bằng cách đung đầu xuống đất một cái rồi mới đứng thẳng dậy, ung dung đi liền.

Hà Thiết Thủ nhờ Uyển Nhi đỡ đi vào trong đại sảnh. Mọi người đều quay lại hỏi han câu chuyện quái dị vừa rồi.

Hà Thiết Thủ đáp:

- Y bị bọn chúng dòn vào đường cùng cho nên mới tới đây cầu cứu.

Thanh Thanh hỏi:

- Những con dao cắm trên người y là gì thế?

Hà Thiết Thủ cởi con bò cạp buộc trên dao ra, lấy khăn tay gói thật kín bỏ vào túi, cười nói:

- Đó là môn tà pháp của giáo phái chúng tôi. Xin quý vị chớ có mỉa cười. Trên cán của chín con dao đều có giun, rít thật độc, dĩ độc chống độc, chỉ có dùng chất độc của những con giun, rít ấy hòa với các vị thuốc khác, mới có thể chữa khỏi. Bây giờ mỗi ngày tôi rút cho y một con dao, và tới giữa Lập Xuân trong người y phát độc, là phải tới xin tôi ban cho một thang thuốc giải độc để chữa.

Hồng Thắng Hải nói:

- Như vậy tên này phải cầu tới Giáo chủ để trị thương mà không dám phản loạn nữa.

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Hồng Tướng công đoán không sai.

Thanh Thanh lại nói:

- Y tự rút dao ra không được hay sao?

Hà Thiết Thủ đáp:

- Những con dao đó là do y tự cắm vào người. Y tới đây xin tôi rút hộ là có ý về quy thuận tôi. Y đã dùng con Kim Xà hãm hại tôi, nếu y không dùng đại pháp cửu đao này, biết tôi không khi nào tha thứ cho.

Thanh Thanh lại hỏi:

- Đã tha thứ cho y rồi, tại sao không rút cả chín con dao một lúc mà để tám con như thế đau khổ biết bao?

Hà Thiết Thủ tủm tỉm cười nói:

- Tôi còn muốn y phải chịu đựng đau khổ hơn thế nữa... Nhưng Hạ tướng công định khoan hồng cho y thì ngày mai tôi rút hết mấy con dao nọ cũng được.

Thanh Thanh nói:

- Thôi để mặc y, có bao giờ tôi thương hại những kẻ tàn ác ấy đâu?

Chờ hai người nói xong, Đồng Huyền đứng dậy nói:

- Hà giáo chủ, xin nể Viên tướng công, cho chúng tôi được biết rõ sự thật.

Đạo nhân vừa nói xong lời đó, các đệ tử Võ Đang đều đứng dậy. Hà Thiết Thủ cười nhạt nói:

- Viên tướng công ban ơn cho tôi có liên quan gì đến phái Võ Đang nào? Trong lúc tôi chưa lành mạnh hẳn, có phải các bạn định thừa dịp người ta nguy nan mà áp bức đó không? Nhưng Hà Thiết Thủ không sợ gì đâu nhé?

Không ai ngờ nàng lại ương ngạnh đến thế. Thừa Chí vội đưa mắt ra hiệu cho Đồng Huyền rồi nói:

- Hà giáo chủ còn đau yếu, chuyện ấy để thư thả hãy nói tới.

Hà Thiết Thủ mặt lầm lì, vịn vai Uyển Nhi đi về phòng. Các đệ tử phải Võ Đang phần nộ, bàn tán xôn xao.

Thừa Chí nói:

- Việc này quý vị giao cho đệ phụ trách. Đệ cam đoan sẽ tìm kiếm ra tung tích của Hoàng đạo trưởng.

Các môn hạ của phái Võ Đang mới chịu yên.

Ngày hôm sau, Tề Vân Ngao lại tới, Hà Thiết Thủ lại rút một con dao cho y. Liên tiếp mấy ngày như vậy, đến trưa ngày hôm thứ chín, Hồng Thắng Hải đi cho Hà Thiết Thủ hay tin rằng:

- Người đó lại tới đấy!

Lúc ấy Hà Thiết Thủ đã bình phục. Cả Trình Thanh Trúc, Sa Thiên Quảng, chàng Cầm, Thiết La Hán, và Hà Quế Nam cũng khỏi nốt. Ai nấy đều muốn xem sau khi Hà Thiết Thủ đã rút hết chín con dao cho Tề Vân Ngao rồi, nàng sẽ đối xử với tên phản loạn nọ ra sao, nên cũng theo nàng ra tới cửa lớn thấy Tề Vân Ngao hớn hở, vẫn lộn ngược đứng bằng hai tay như mọi ngày, trên vai chỉ còn một con dao thôi.

Hà Thiết Thủ quay lại tủm tủm cười, nói với Thanh Thanh rằng:

- Hạ Tướng công, người này tách nét xấu nhưng võ công khá cao cường, để tôi biểu cho Tướng công, bắt y làm đầy tớ hầu hạ suốt đời, Tướng công có thuốc giải được độc thương của y thì sau đó y sẽ đối với Tướng công trung thành vô cùng. Chẳng hay Tướng công có nhận không?

Thanh Thanh hờn giận nói:

- Tôi là đàn bà con gái, dùng tên đàn ông hời hám ở cạnh thân làm gì?

Hà Thiết Thủ ngạc nhiên vô cùng. Từ khi gặp Thanh Thanh đến giờ, nàng cứ yên trí Thanh Thanh là đàn ông vì quá si tình, nàng không để ý đến chuyện Thanh Thanh là thiếu nữ cải nam trang. Lúc này nghe Thanh Thanh nói là phận gái, nàng ngẩn người ra giây lát, rồi hỏi:

- Sao vậy?

Thanh Thanh đáp:

- Tôi không nhận đâu.

Hà Thiết Thủ lại hỏi:

- Tướng công vừa nói cái gì phận đàn bà thế?

Uyển Nhi cười nói:

- Chị Thanh Thanh đây là Hạ cô nương đấy. Chị ấy thích mặc nam phục từ thuở nhỏ nên ít

người biết chị ấy là thiếu nữ. Ngay như em đây, lúc mới gặp cũng tưởng chị ấy là một vị Tướng công đấy.

Hoa mắt giây lát, Hà Thiết Thủ định thần nhìn kỹ lại, thấy mặt Thanh Thanh trắng bạch, đôi lông mày cong cong, quả thật là một người con gái đẹp đẽ, trong lòng tức giận vô cùng, nghĩ thầm: “Sao ta lại hồ đồ đến thế? Vì một người con gái mà phản giáo bỏ chúng bạn. Như vậy đời này ta còn sống làm quái gì nữa!”

Tánh nàng cương trực, nghĩ cũng gọi cho mình lắm bầm:

- Ta hồ đồ thật.

Bước xuống thêm đá, nàng cúi đầu rút nốt con dao cuối cùng cho Tề Vân Ngao.

Dù là người hiếu cường xưa này, nàng bỗng gặp biến cố lớn này, tâm thần hoảng hốt, hai chân mềm yếu hẳn đi, loạng choạng suýt ngã.

Uyển Nhi định tiến lên đỡ, bỗng nghe bên đường có một tiếng quát tháo thật lớn, một người nhanh như ngựa phi nhảy tới phía sau Tề Vân Ngao, cúi mình một cái lại nhảy sang bên ngay. Chỉ nghe Tề Vân Ngao thét lên vài tiếng, rồi nằm phục xuống đất, phía sau lưng một con dao dài hơn thước đã cắm phập tới cán rồi. Hành động ấy không khác gì trời quang bỗng nổi sấm, nhanh như chớp nhoáng, tuy có Viên Thừa Chí, Trình Thanh Trúc, Sa Thiên Quảng, chàng Cầm, rất nhiều cao thủ đứng cạnh đó nên mọi người đều kinh hãi la lớn, và quay lại nhìn người ám sát Tề Vân Ngao, mới hay là mục ăn xin Hà Hồng Dục. Mục ấy đang kêu la, tay trái vừa phẩy vừa múa, hai chân cứ nhảy nhót loạn xạ, mà không sao phẩy được con Kim Xà đang cắn chặt, thoát khỏi tay mục.

Tề Vân Ngao ngẩng đầu nói:

- Hay lắm! Đáng lắm!

Nói xong, y cựa quậy mấy cái rồi gục đầu xuống chết liền. Lúc này, mọi người đều chú ý vào Hà Hồng Dục, chỉ thấy mục sợ hãi quá, mãi không có cách gì trị được con độc vật, mấy lần mục định giơ tay phải ra nắm cổ con Kim Xà nhưng tay sắp tới rút ngay lại, hình như sợ đụng tới mình con vật là có đại họa ngay. Hà Thiết Thủ đứng cạnh xem cứ nhe răng ra cười không nói nửa lời. Hà Hồng Dục móc túi lấy một con dao găm ra, chém đứt luôn cổ tay trái và vội vàng xé vạt áo ra bọc lấy chỗ tay cụt đó, cấp tốc chạy thẳng. Mọi người trông thấy tấn kịch khùng đó đều ngẩn người ra một hồi. Hà Thiết Thủ móc túi Tề Vân Ngao lấy ra một cái ống sắt, úp luôn vào mình con Kim Xà. Đồng thời dùng móc sắt móc đứt miếng thịt ở tay của mục ăn xin bỏ vào trong ống sắt để cho con rắn ăn, nàng mới dậy nút lại.

Thừa Chí hỏi:

- Con Kim Xà này ở đâu tới thế?

Hà Thiết Thủ cười gượng nói:

- Tên Tề Vân Ngao tuy tới đây yêu cầu tôi thu dụng và che chở cho nhưng y vẫn không yên trí sợ tôi nghĩ tới thù cũ hãm hại, mới giữ con Kim Xà bên người để đề phòng. Hừ, ngờ đâu cô tôi nhút nhát không chịu buông tha nhưng cô ta cũng khá gan dạ đấy, chặt luôn cổ tay của mình để

mong thoát chết. Bằng không chỉ chân chờ giây phút nữa là không sao chữa khỏi được.

Thừa Chí thở dài nói:

- Thật là trời quả báo có khác!

Thanh Thanh hỏi:

- Bàn tay trái của chị cũng vì trường hợp ấy mà phải chặt đi đấy à?

Hà Thiết Thủ đưa mắt lườm Thanh Thanh không trả lời, bỗng ôm mắt chạy thẳng vào nhà trong. Thanh Thanh mắt hườm, bực mình nói:

- Người này kể cũng kỳ quái thật!

Uyển Nhi yên lặng từ nãy tới giờ lúc này mặt hiện vẻ lo sầu khẽ nói:

- Tôi phải vào ngồi cạnh nàng, chớ không lại nảy nỡ ra chuyện khác thì phiền lắm đấy.

Nói đoạn, nàng vào bên trong liền. Lát lâu sau, nàng lại quay trở ra nói:

- Viên tướng công, Hà giáo chủ khóa trái cửa lại, một mình ở trong phòng, tôi gọi mãi không thấy thưa.

Thừa Chí nói:

- Để cho nàng nghỉ ngơi một lát.

Uyển Nhi lại nói:

- Cô ta không phải nghỉ ngơi đâu, tôi e...

Thừa Chí nói:

- Thôi được, chúng ta cùng vào bên trong xem sao.

Ba người cùng vào tới cửa phòng Hà Thiết Thủ, Uyển Nhi gõ cửa không thấy Hà Thiết Thủ thưa, liền vòng ra ngoài ngó qua khe cửa sổ, đột nhiên la lớn:

- Nguy to rồi. Viên tướng công mau lại đây xem.

Nói đoạn, nàng phá cửa sổ phi thân vào phòng. Biết sự thể không lành, Thừa Chí và Thanh Thanh cùng nhảy theo vào. Thấy Hà Thiết Thủ, Thừa Chí ngượng quá mặt đỏ bừng. Thì ra nàng cởi hết khuy áo, để hở cái ngực trắng nõn, quỳ trước một pho tượng bằng gỗ nhỏ, tay phải cầm con Kim Xà, đang định đặt vào ngực mình. Không nghĩ ngợi gì cả, Thừa Chí móc túi lấy hai quân cờ ra ném liền một quân cờ trúng ngay miệng con rắn, Hà Thiết Thủ giựt mình, để con Kim Xà xuống, nằm phục xuống bàn khóc. Cướp lấy ống sắt, Thanh Thanh nhốt Kim Xà vào, khẽ nói:

- Hà tất chị phải tự tử như thế làm gì? Giáo chúng không theo chị nữa thì chị cứ việc ở lại đây với chúng tôi?

Hà Thiết Thủ cứ khóc lóc mãi, Thừa Chí nói:

- Hà giáo chủ, Ngũ Độc giáo là tà giáo hại người, cô nên bỏ tà quy chính, nhân dịp này cắt đứt luôn liên lạc với Ngũ Độc giáo, như vậy có phải đẹp để biết bao không? Hà tất cô phải đau lòng như vậy?

Lúc này, Trình Thanh Trúc và các người hay tin đều chạy vào khuyên ngăn và an ủi.

Hổ thẹn với lương tâm, Hà Thiết Thủ chỉ muốn chết đi cho rảnh nhưng lại được mọi người cứu thoát. Lúc này nàng đã biết yêu đời, sực nghĩ ra một việc, tươi cười nói:

- Nếu Viên tướng công nhận lời vấn đề này, tôi không chết nữa.

Thanh Thanh nghĩ: “Lúc này nàng bỗng tự tử, khóc một lúc tự dung lại cười. Không hiểu nàng yêu cầu đại ca nhận lời điều gì thế? à, phải rồi! Nguy to, hay là nàng đã đem lòng yêu đại ca chăng?”

Nghĩ tới đó, vợ hỏi:

- Chị muốn đại ca nhận lời điều gì thế?

Hà Thiết Thủ nói:

- Trước hết tôi cần phải biết Viên tướng công có nhận lời không đã?

Thừa Chí hỏi:

- Chẳng hay Hà giáo chủ muốn tôi làm hộ việc gì thế?

Lúc này, chàng cũng sinh nghi nên không dám nhận lời ngay. Hà Thiết Thủ nhìn Thanh Thanh và Uyển Nhi cười, rồi bỗng quỳ ngay trước mặt Thừa Chí vái lia lịa.

Thừa Chí kinh hãi vội đáp lễ liên tiếp, và nói:

- Cô đừng hành lễ như vậy vội!

Hà Thiết Thủ nói:

- Nếu Tướng công không nhận tôi làm đồ đệ, tôi sẽ quỳ mãi thế này.

Thanh Thanh thở hắt ra một cái rồi cười nói:

- Võ nghệ của Hà giáo chủ lợi hại như thế còn ai dám làm sư phụ của Giáo chủ nữa?

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Sư phụ, nếu không nhận tên đồ đệ này, tôi sẽ quỳ ở đây suốt đời.

Thừa Chí nói:

- Tôi rời khỏi sư môn chưa đầy một năm thì dạy đồ đệ sao được? Nếu cô không hiềm võ nghệ của tôi tầm thường, chúng ta có thể nghiên cứu với nhau, như thế cả hai ta cùng có ích lợi. Còn chuyện bá sư thì xin miễn nói tới.

Hà Thiết Thủ cứ quỳ nguyên không chịu đứng dậy. Thừa Chí giơ tay định đỡ nàng dậy. Nàng vội rụt tay lại, cười nói:

- Tay tôi có nọc độc đấy!

Chỉ thấy ô quang nhoáng một cái, cái móc sắt đay móc vào bàn tay Thừa Chí rồi.

Thừa Chí không lui tránh, trái lại còn đưa tay về phía trước, đỡ luôn khuỷu tay của Hà Thiết Thủ lên. Tưởng thế nàng phải đứng dậy, ngờ đầu nàng cứ theo cái đà tay của Thừa Chí bỗng lên trên cao, bỗng thấy nàng co người một cái, bắn ra khỏi tay Thừa Chí hai thước rồi lại rơi xuống mặt đất, mà hai chân vẫn quỳ như trước. Thấy nàng lộ tuyệt kỹ đó, ai nấy đều phải khen ngợi không ngớt.

Thừa Chí nói:

- Hà giáo chủ hãy nghỉ ngơi trong chốc lát, tôi còn phải ra ngoài kia tiếp khách.

Nói xong, chàng cứ đi thẳng ra ngoài. Hà Thiết Thủ lo quá, la lớn:

- Có thật Tướng công không chịu nhận tôi làm đồ đệ ư?

Thừa Chí đáp:

- Tôi không dám.

Hà Thiết Thủ nói:

- Được lắm, Hạ cô nương nghe tôi kể chuyện ban đêm hôm nọ ở bên cạnh giường cho cô nương nghe nhé?

Thanh Thanh ngạc nhiên không hiểu gì cả. Thừa Chí mặt đỏ gay, nghĩ thầm: “Việc gì Hà Thiết Thủ cũng dám làm. Câu chuyện của mình với cô A Chín tuy không có một tí gì bậy cả, nhưng thanh niên nam nữ đêm khuya nằm chung một giường, mà bị nàng đồn ra ngoài, không những Thanh Thanh bực mình mà còn làm mất cả thanh danh của mình nữa.”

Nghĩ vậy, chàng xua tay lia lịa, Hà Thiết Thủ nhìn Thừa Chí cười nói:

- Sư phụ nhận lời đi thì hơn.

Thừa Chí trầm ngâm một lúc, miệng chỉ nói:

- Ừ ừ.

Hà Thiết Thủ cả mừng nói:

- Hay lắm, Tướng công đã nhận lời rồi.

Nói đoạn, nàng quỳ ngay hai chân xuống, vái chàng ba vái theo đúng đại lễ nhập môn. Bị tình thế bắt buộc, Thừa Chí đành đáp lại nửa lễ. Mọi người xúm lại mừng.

Thanh Thanh nghi ngờ, liền hỏi Hà Thiết Thủ:

- Chị định kể chuyện gì cho tôi nghe thế?

Hà Thiết Thủ cười nói:

- Trong giáo phái chúng tôi có một phép tà thuật là, hễ tôi vẽ hình người đó để cạnh giời ngủ rồi quỳ lạy tám hình đó ba lạy, hành pháp một hồi thể là người đó bị đau đầu nhức óc ba tháng liền.

Thanh Thanh bán tín bán nghi. Thấy nàng bịa đặt ra câu chuyện ấy để nói dối Thanh Thanh, Thừa Chí mới yên trí nghĩ thầm: “Khắp trần gian này có ai bái sư lại bắt buộc như thế không? Nếu nàng không cải tà quy chánh thì ta nhứt định không dạy võ nghệ cho.”

Nghĩ xong, chàng nghiêm nét mặt nói:

- Sự thật tôi không đủ bản lãnh để nhận đồ đệ truyền dạy võ nghệ, nhưng bây giờ chị đã thành tâm như vậy tôi không sao khước từ được. Bây giờ chúng ta chỉ mang danh từ sư đồ thôi, phải chờ tôi bầm sư phụ tôi và phải được cụ ta cho phép, lúc ấy tôi mới dám truyền cho chị võ công của phái Hoa Sơn.

Hà Thiết Thủ cả mừng vâng lời luôn mồm. Thanh Thanh nói:

- Hà giáo chủ...

Hà Thiết Thủ nói:

- Bây giờ cô đừng gọi tôi là Giáo chủ nữa. Sư phụ làm ơn đặt cho đồ đệ một cái tên mới.

Ngẫm nghĩ giây phút, Thừa Chí mới nói:

- Cũng được, bây giờ tên chị là Thích Thủ vậy. Chữ Thích ở đây là cảnh thích những điều không phải của dĩ vãng, Thủ là giữ hành vi đoan chính.

Hà Thiết Thủ mừng quá, nói:

- Hay, hay, từ nay Hạ sư thúc gọi tôi là Thích Thủ nhé?

Thanh Thanh nói:

- Bản lãnh của chị giỏi hơn tôi, tuổi lại lớn hơn tôi sao chị gọi tôi là sư thúc thế?

Hà Thiết Thủ ghé sát tai nàng khẽ nói:

- Bây giờ tôi tạm gọi chị là sư thúc, sau này sẽ gọi là sư mẫu đấy!

Thanh Thanh hai má đỏ bừng, trong lòng mừng thầm, từ đây trở đi có cảm tình với Hà Thiết Thủ, đang định cất tiếng mắng, bỗng thấy Đồng Huyền và Mẫn Tử Hoa bước vào.

Thừa Chí nói:

- Bây giờ chúng ta đã là người nhà rồi. Chuyện vong tôn của Hoàng Mộc đạo trưởng ra sao, chị hãy nói cho hai vị này nghe đi.

Hà Thiết Thủ mỉm cười nói:

- Ông ta ở Vân Nam...

Nàng vừa nói tới đây, bỗng nghe một tiếng động lớn như trời long đất lở, ầm chén trên bàn

cũng rung chuyển, ai nấy đều hoảng sợ, vừa định thần lại có mấy tiếng liên tiếp như thế nữa. Trình Thanh Trúc nói:

- Chắc là đại bác đấy.

Hồi 22 - Sấm Vương Vào Cung Điện

Các người trong nhà đều lên cả đại sảnh. Hồng Thắng Hải ở bên ngoài chạy vào, kêu lớn:

- Quân của Sấm Vương đã tới.

Lúc ấy tiếng đại bác lại nổ, trong thành ánh lửa rực trời, tiếng hò reo dậy đất, đại quân của Sấm Vương đã đánh tới ngoài thành Bắc Kinh.

Thừa Chí nói với Đồng Huyền rằng:

- Đạo trưởng, nàng đã bái tôi làm sư rồi, việc của tôn sư hãy thông thả...

Hà Thiết Thủ nhanh mồm nói liền:

- Hoàng Mộc đạo nhân bị cô tôi nhốt ở trong Độc Long động tại huyện Đại Lý tỉnh Vân Nam. Hai vị đem cái này đi tới đó để cứu ông ta.

Nói xong, nàng đưa cái còi bằng sắt đen, hình con rắn, cho hai người. Đồng Huyền và Mẫn Tử Hoa hay tin sư phụ vô sự, mừng rỡ vô cùng, vội cảm ơn nàng và nhận lấy cái còi. Hà Thiết Thủ nói tiếp:

- Cái còi này là lệnh phù của tôi. Hai vị phải đi ngay, quý hồ tới trước bọn giáo chúng ở đây về là cứu được tôn sư ngay, vì giáo chúng ở đó vẫn chưa hay tin tôi đã phản giáo phái, chúng thấy lệnh phù này tự nhiên tha lệnh tôn sư ngay.

Đồng Huyền và Mẫn Tử Hoa vội vàng đi luôn.

Hai người đi không lâu, các nơi hào kiệt đều tới nghe hiệu lệnh của Thừa Chí khởi sự làm nội ứng cho Sấm Vương. Phân phát cho ai phóng hỏa, ai tiếp ứng, Thừa Chí đã có sẵn kế hoạch đâu vào đấy cả. Chàng lại cho người tới chân thành thám thính. Không bao lâu, một tên đầu hạ của Chế tướng quân Lý Nham sai tới trà trộn vào trong thành để đưa thư. Chàng cả mừng, liền cho người đi các nơi hành sự ngay. Buổi chiều hôm đó, các người đã đem ca dao đi truyền bá khắp mọi nơi. Ở thành Tây, chúng trẻ đều ca rằng:

“Buổi sáng nguyện cầu trăng, buổi chiều nguyện cầu hợp. Gần đây kẻ nghèo khó sinh tồn, sáng sáng mở cửa vái Sấm Vương. Già trẻ lớn bé được phước hưởng.”

Quân Minh ở trong thành đã đại loạn, còn ai ngăn cấm dân chúng hát những bài ca dao ấy nữa. Ở miền Nam đêm lên mười hòm châu báu, Thừa Chí đã bán hết lấy tiền để cho nhân viên đặc lực hối lộ các quan binh giữ thành.

Ngày hôm sau là ngày 18 tháng 3, Thừa Chí và Thanh Thanh, Hà Thích Thủ, Trình Thanh Trúc, Sa Thiên Quảng, vân vân, hóa trang làm quân Minh đều lên trên đầu thành trông xuống, chỉ thấy mấy chục vạn quân của Sấm Vương mặc áo vàng, giáp vàng, như là mây vàng phủ khắp cánh đồng. Đại bác cứ bắn vào trong thành. Trận thế của quân thủ thành đã loạn thì địch sao nổi. Những quan binh ăn hối lộ chỉ bắn tên lên trời, và đại bác chỉ bắn thuốc súng không thôi. Tường thành Bắc Kinh tuy dày thật nhưng chỉ một, hai ngày là bị hạ ngay.

Bọn Thừa Chí cả mừng, trưa ngày hôm đó liền chỉ huy mọi người phóng hỏa khắp các nơi, đón đường chém giết quan binh. Dân nghèo khắp mọi nơi đều nổi lên hưởng ứng, trong thành loạn lạc tứ tung. Quần hùng đang hò reo tác chiến với quan binh, Thừa Chí bỗng trông thấy một đội quan binh ủng vệ một Cẩm Y Thái giám vừa đi vừa hò hét. Dưới ánh sáng lửa, Thừa Chí nhận ngay ra tên Thái giám đó là Tào Hóa Thuần.

Thừa Chí cả mừng kêu gọi:

- Tất cả anh em theo tôi lại đây bắt tên gian tặc kia.

Thiết La Hán cùng Hà Thích Thủ mở đường đi trước, xông thẳng sang. Quần hùng đều là những nhân vật cừ khôi trong võ lâm cả thì những quan binh thường cản trở sao nổi. Thấy tình thế bất lợi, Tào Hóa Thuần vội quay đầu ngựa định chạy, Thừa Chí nhảy tới trước mặt, túm lấy chân tên gian tặc ấy lôi ngay xuống dưới đất. Nhận thấy kẻ địch là Thừa Chí, Tào Hóa Thuần sợ hãi quá. Thừa Chí quát lớn:

- Ngươi định chạy đi đâu?

Tào Hóa Thuần đáp:

- Hoàng... hoàng... thượng, sai... tiểu nhân ra cửa thành Trương Nghĩa đốc chiến.

Thừa Chí nói:

- Được, đi tới Trương Nghĩa môn ngay.

Quần hùng vây quần theo Tào Hóa Thuần lên thẳng trên đầu thành, xa xa trông thấy cờ bay phất phới, dưới lá cờ lớn nhút có một người đầu đội nón lá, cỡi trên ngựa ô, đi lại đốc chiến, người đó tức là Sấm Vương Lý Tự Thành. Thừa Chí lớn tiếng kêu gọi:

- Mau mở cửa thành ra nghênh đón Sấm Vương.

Nói xong, chàng dùng sức bóp mạnh một cái, Tào Hóa Thuần đau đến nỗi chết giắc tại chỗ. Tánh mạng đã nằm trong tay người, y đâu dám cưỡng lệnh, hướng hồ đã thấy đại thể sụp đổ rồi, y đành phải xoay lại ngay, định đầu hàng Sấm Vương, để được ra nghênh đón tân chủ, may ra vẫn được ở chức cũ. Nghĩ đoạn, y liền ra lệnh cho mở cửa lớn Trương Nghĩa môn. Quân lính của Sấm Vương ở ngoài thành. Thừa Chí dẫn mọi người theo bọn tàn binh của nhà Minh lui vào nội thành.

Trong nội thành cũng có khá nhiều binh sĩ canh gác, lại thêm những tàn binh ở ngoài thành rút lui và đứng chận ních cả tường thành. Lúc ấy trời đã chiều tối, nghĩa quân ở ngoài thành gỡ chiêng thu binh để nghỉ ngơi. Bọn Thừa Chí cũng trở về nhà ăn uống nghỉ ngơi. Dưới chân thành tiếng trống và tiếng hò reo vẫn còn ồn ào. Các Thống binh và tướng ta, có người đang đứng tên tường thành đốc chiến và cũng có người bỏ chạy mất dạng rồi, không ai để ý tới bọn Thừa Chí cả.

Về tới nhà, mọi người tắm rửa, thay quần áo và cơm nước xong, đều lên cả nóc nhà xem thấy trong nội thành đâu đâu cũng có ánh sáng lửa. Thừa Chí mừng nói:

- Sáng sớm ngày mai, Sấm Vương có thể tấn công vào nội thành rồi, tối hôm này là lúc ta giết

kẻ thù trả thù cho ta đấy.

Mọi người biết chàng định đi hành thích vua Sùng Chính để báo thù cho cha, ai nấy đều muốn đi theo vào trong thâm cung.

Thừa Chí nói:

- Quý vị đã vất vả một ngày rồi, tối hôm nay còn nhiều việc lớn phải làm. Trong lúc loạn lạn này, trong cung thể nào cũng giới nghiêm kém ngày thường, hành thích hôn quân dễ như trở bàn tay, một mình tôi đi cũng dư sức rồi. Mọi người nghĩ: “Chàng võ nghệ tuyệt thế như vậy, muốn giết người xưa nay vẫn tự xưng Cô gia quả nhân, hơn nữa trong lúc loạn ly, các thị vệ có lẽ đã bỏ chạy hết sạch, thật dễ như trở bàn tay.”

Vì vậy, ai nấy đều nghe lời ở lại. Thừa Chí dặn Thanh Thanh lập một bài vị viết “Tiền quân cố Binh bộ Thượng thư Kế Liêu Đốc soái Viên” và thắp sẵn hương nến, chờ chàng chặt đầu Sùng Chính đem về tế lễ cha mình, rồi mới đem ra đầu thành treo lên để bêu riếu. Lúc ấy chỉ đứng trên cao hô lên một tiếng là cả thủ quân trong nội thành phải tan rã ngay. Chàng đem theo một cái túi da để đựng đầu lâu nhà vua, lưng giấu một con dao nhọn dài hơn thước, rồi rảo cẳng đi về phía hoàng cung.

Suốt dọc đường ánh sáng đuốc và nến chiếu rạng, tàn binh bại tướng tới đâu là cướp phá đấy. Thừa Chí vào thẳng Hoàng cung, Vệ binh và Thái giám canh gác đã đào tẩu đi đâu rồi. Thấy trong cung lạnh lùng yên tĩnh như tờ, Thừa Chí cũng phải giựt mình kinh hãi, nghĩ thầm: “Nếu Sùng Chính trốn núp một nơi nào thì công của ta thành dã tràng.”

Nghĩ đoạn, chàng đi thẳng tới thâm cung, vừa ra tới ngoài cửa đã nghe thấy tiếng một người đàn bà đang lớn tiếng mắng chửi. Thừa Chí đứng núp bên cạnh cửa, ngó vào bên trong, trong lòng hớn hỏ, thì ra Sùng Chính đang ngồi yên trên ghế, một người đàn bà mặc y phục hoàng hậu đang chỉ tay chửi:

- Nếu mười mấy năm nay ông chịu nghe lời tôi thì đâu đến nỗi có chuyện ngày này. Ông đã làm cho tôn miếu xã tắc trầm luân vào tay giặc, còn mặt mũi nào gặp các cụ tổ dưới âm.

Sùng Chính cúi đầu không nói. Hoàng hậu mắng chửi một hồi, hai tay ôm mặt chạy ra. Thừa Chí đang định nhảy vào hạ thủ, bỗng nhiên thấy đâu bên cạnh có bóng người nhảy ra, một thiếu nữ tay cầm bảo kiếm đi tới trước mặt Sùng Chính kêu gọi:

- Phụ hoàng, thời thế đã khấn cấp lắm rồi, mau mau ra khỏi cung đi.

Thiếu nữ đó là Trường Bình công chúa - A Chín. Nàng quay lại nói với một tên Thái giám:

- Vương công công làm ơn hầu hạ cẩn thận một chút.

Thái giám đó là Vương Thừa Ân, ứa mắt nói:

- Dạ. Công chúa cùng chạy với bộ hạ và hạ thần đấy ư?

A Chín đáp:

- Không tôi còn phải ở trong cung này một lát.

Wang Thừa Ân nói:

- Chỉ trong chớp mắt, nội thành sẽ bị phá tan, Công chúa ở lại trong cung nguy hiểm lắm.

A Chín nói:

- Tôi còn phải chờ đợi một người.

Sùng Chính biến sắc mặt hỏi:

- Con muốn chờ con trai của Viên Sùng Hoán phải không?

A Chín mặt đỏ đáp:

- Vâng, thần nhi ngày hôm nay xin cáo biệt bệ hạ.

Sùng Chính hỏi:

- Con chờ y làm gì?

A Chín đáp:

- Anh ta đã nhận lời, thế nào cũng tới đây với con.

Sùng Chính nói:

- Con đưa thanh kiếm cho trẫm.

Sùng Chính cầm lấy thanh kiếm Kim Xà, bỗng nhanh tay chém luôn một cái, bổ xuống đầu A Chín.

A Chín sợ hãi hét lên một tiếng tránh sang bên. Thừa Chí kinh hãi. Chàng không ngờ Sùng Chính lại nhẫn tâm chém giết con gái mình như vậy, cách hai người xa quá, thấy tình thế nguy ngập, vội nhảy xổ vào cứu. Vừa tới giữa đường, chàng đã trông thấy A Chín ngã lăn ra đất rồi. Sùng Chính giơ kiếm định chém nữa, Thừa Chí giơ tay ra bắt lấy thanh kiếm, tay trái vẫn nắm chặt cổ tay kẻ thù, quay lại thấy A Chín đang nằm trong vũng máu, cánh tay trái của nàng đã bị chém đứt. Thừa Chí cả giận quát lớn:

- Tên hôn quân kia, giết chết cha ta, hôm nay ta tới lấy mạng mi đây!

Thấy là Thừa Chí, Sùng Chính thở dài một tiếng rồi nói:

- Phải, trẫm tự là Hung Trường Thành, ngày hôm nay hối bất cập nhà ngươi cứ việc ra tay đi.

Nói xong, nhà vua nhắm nghiền mắt lại. Hai tên Nội giám chạy lại muốn kéo tay Thừa Chí, bị đá luôn một cái. Cả hai đều bắn thẳng ra xa.

Phấy tay phải một cái, Thừa Chí múa thanh kiếm đang định chém vào đầu Sùng Chính, A Chín mở mắt trông thấy, cố gượng hết sức bình sinh, nhảy lại ôm chặt lấy Sùng Chính, la lớn:

- Anh muốn giết Phụ hoàng, xin giết em trước...

Hai mắt nhìn Thừa Chí tỏ vẻ khản cầu. Nàng chưa nói dứt lời đã chết giấc, nằm lăn ra đất. Thấy cánh tay nàng máu chảy ra rất nhiều trong lòng bất nhẫn, tay trái khẽ đẩy một cái, Sùng Chính ngã ngựa bắn ra đằng xa. Thừa Chí ẵm luôn A Chín dậy, điếm luôn mấy chỗ yếu huyệt có liên

can tới cánh tay bị thương, để cầm máu lại. Nhờ vậy, máu tươi không phun ra nữa. Chàng móc túi lấy thuốc Kim Thương Chỉ Huyết ra rịt cho nàng, và xé vạt áo bọc chỗ vết thương. A Chín dần dần tỉnh dậy. Vương Thừa Ân và mấy tên Nội giám đỡ Sùng Chính dậy, chạy thẳng ra ngoài cửa.

Thừa Chí quát lớn:

- Chạy đi đâu?

Chàng định đặt A Chín xuống, đuổi theo. A Chín ôm chặt lấy cổ chàng, khóc van lơn:

- Đừng giết cha em, đừng giết cha em!

Thừa Chí nghĩ lại, thành đã bị phá tới nơi, chắc Sùng Chính không toàn tánh mạng, tuy không phải chính tay ta giết, nhưng thù cha cũng như báo đền rồi. Nàng bị thương nặng ta không nên để nàng đau lòng thêm, nghĩ xong, chàng liền gật đầu đáp:

- Cũng được.

A Chín yên trí một lát, lại chết giấc liền.

Thấy các nơi trong cung đều đại loạn, Thừa Chí nghĩ: “A Chín bị thương nặng không ai trông nom cho, tất phải toi mạng, bây giờ ta đành phải ẵm nàng đem về nhà hầy hay.”

Chàng liền ẵm nàng ra khỏi hoàng cung.

Lúc ấy đã sang canh ba, chàng ngẩng đầu lên nhìn thấy nửa góc trời sáng rực như ban ngày, đâu đâu cũng có tiếng khóc than, chắc quân Minh tàn bại, thừa cơ cướp bóc của dân chúng. Khi về tới đường Chính Điện Tử, mọi người đang ngồi chờ đợi. Thanh Thanh trông thấy Thừa Chí lại ẵm một người con gái về, tỏ vẻ không vui, tiến tới gần mới hay là A Chín, vênh vào hỏi:

- Thủ cấp của Hoàng đế đâu?

Thừa Chí nói:

- Anh không giết y. Tiêu cô nương làm ơn trông nom nàng hộ.

Uyển Nhi nhận lời ẵm A Chín vào trong nhà trong. Thanh Thanh lại hỏi:

- Tại sao anh không giết?

Tần ngần giây phút, Thừa Chí chỉ tay vào bên trong nói:

- Nàng yêu cầu anh đừng giết.

Thanh Thanh nổi giận nói:

- Nàng, nàng là ai? Tại sao anh lại nghe lời nàng?

Thừa Chí chưa trả lời, Hà Thích Thủ cười nói:

- Một cô con gái đẹp dễ như thế, tại sao lại què tay như vậy? Sư phụ, bức hình nàng họa đâu? Có đem theo đây không?

Thừa Chí đưa mắt ra hiệu lia lịa. Hà Thích Thủ còn muốn đùa nữa nhưng thấy sắc mặt của Thanh Thanh và chàng đều trịnh trọng vô cùng liền lè lưỡi ra, cảm miệng không dám nói nữa.

Thanh Thanh liền hỏi:

- Bức hình gì thế?

Hà Thích Thủ cười nói:

- Cô nương ấy vẽ giỏi lắm. Tôi đã được trông thấy tấm hình của nàng vẽ ấy rồi, thực là đẹp vô cùng.

Thanh Thanh xếch mắt lên hỏi:

- Có thật không?

Nói xong, nàng đi vào nhà trong. Hà Thích Thủ nhìn Thừa Chí thè lưỡi lắc đầu. Thừa Chí về phòng nghỉ ngơi giây lát. Lúc trời sắp sáng tỏ, Hồng Thắng Hải hấp tấp chạy vào trong kêu gọi:

- Viên tướng công, Sa trại chủ bắt được Thái giám Vương Tướng Nghiên, đã dẫn binh đi mở cửa Tuyên Võ môn rồi.

Thừa Chí nhảy lên, vội hỏi:

- Nghĩa quân đã vào thành chưa?

Hồng Thắng Hải đáp:

- Lưu Tôn Mẫn tướng quân đã vào rồi.

Thừa Chí nói:

- Hay lắm, chúng ta ra nghênh đón đi.

Hai người đi ra ngoài khách sảnh. Hà Thích Thủ nói:

- Sư phụ cứ yên trí, về việc trông nom các cô nương ở nhà đã có đồ đệ phụ trách.

Thừa Chí gật đầu tỏ vẻ bằng lòng. Trước kia Thị vệ trưởng của Sùng Chính, trong khi Thừa Chí điều động người tiếp ứng Sấm Vương, Trình Thanh Trúc không hề tham gia tới, suốt ngày chỉ khóa trái cửa phòng ngồi một mình bên trong không nghe và cũng không hỏi han tới các tin tức.

Thấy y còn nhớ một chút ơn đức của chủ cũ, Thừa Chí cũng không miễn cưỡng bắt phụ trách công việc gì. Lúc ấy, Sa Thiên Quảng và Thiết La Hán chưa về. Thừa Chí dẫn chàng Cầm, Hồ Quế Nam, Hồng Thắng Hải bốn người đi ra ngoài Đại Minh Môn, trên trời mây đen phủ kín, tuyết bay phấp phới, trên đường tàn binh bại tướng chạy tán loạn khắp nơi. Bỗng có một người chạy qua la lớn:

- Chính Dương môn, Tề Hoa môn, Đồng Trục môn đều mở phanh ra rồi.

Năm người đi được một quãng đường, càng ngày càng thấy bại binh thừa thốt dần. Ngoài cửa các nhà bách tính đều dán giấy viết:

“Vĩnh Xương nguyên niên Thuận Đại vương vạn vạn tuế”

Dân chúng tay cầm hương hoa đứng chực ở hai bên lề đường, tiếng hoan hô vang lên như sấm động. Có nhà còn bày rượu và thịt ra cửa để ủy lạo nghĩa quân.

Thừa Chí nói với Hồ Quế Nam rằng:

- Nhân tâm như vậy, làm sao Sấm Vương không thành công cơ chứ?

Lại đi được một lúc nữa, phía trước tiếng tù và vang dội, mấy nghìn người dồn dập đi tới, Sa Thiên Quảng và Thiết La Hán đi đầu, đằng sau là các anh hùng hào kiệt ở trong nội thành Bắc Kinh, đi tới đâu là đón đánh quân Minh tới đó, trông thấy Thừa Chí, ai nấy đều hoan hô.

Thiết La Hán nói:

- Sấm Vương sắp tới nơi rồi!

Vừa dứt lời, phía trước đã có mấy người cỡi ngựa phi tới. Một tên binh tốt của nghĩa quân tay cầm lá cờ lớn, trên đề “Chế tướng quân Lý”, bốn chữ thật lớn. Lý Nham mặc áo màu vàng, phi ngựa tới. Thừa Chí cả mừng kêu to:

- Đại ca!

Rồi chàng nhảy ngay tới phía trước ngựa. Lý Nham giựt mình nhưng khi nhìn thấy mặt chàng, bèn nhảy ngay xuống đất, cười nói:

- Chú Hai, chú là người đứng đầu công phá vỡ thành này đấy!

Thừa Chí nói:

- Đại quân của Sấm Vương đánh tới, quân Minh đều hải sợ đầu hàng, tiểu đệ có công lao gì về việc ấy đâu?

Hai người nắm tay nhau trò chuyện được vài câu đã thấy Lưu Nhất Hổ, ngày trước từng gặp chàng ở trên núi Lão Nha và Thôi Thu Sơn, Thôi Hy Mẫn, An đại nương và An Tiểu Tuệ cùng đi tới nơi. Ai nấy đều tay bật mặt mừng. Mọi người đang hàn huyên vui vẻ, bỗng nghe có tiếng tù và vang động và tất cả quan binh hô lớn:

- Đại vương đã tới. Đại vương đã tới!

Thừa Chí đứng sang một bên, thấy hơn trăm kỵ binh đi đầu mở đường. Lý Tụ Thành đầu đội nón lá, mình khoác áo tơi, cỡi con ngựa ô, từ cửa Đắc Thắng môn đi tới.

Lý Nham tiến lên khẽ nói mấy lời.

Lý Tụ Thành cười nói:

- Hay lắm, mời chú em họ Viên lại đây.

Lý Nham vẫy tay gọi. Thừa Chí đi tới trước mặt hai người.

Lý Tụ Thành cười nói:

- Chú Viên, chú lập công càng lớn! Sao không có ngựa ư?

Nói xong, Sấm Vương nhảy xuống đất nhường cương nhường ngựa cho Thừa Chí.

Chàng vội vàng cảm tạ. Mọi người đều hoan hô vạn tuế. Lý Tự Thành cỡi con ngựa khác. Rồi mọi người hộ vệ Sấm Vương đi thẳng về phía Thừa Thiên Môn. Sấm Vương quay đầu lại nói với Thừa Chí:

- Chú noi theo ý chí của thân phụ. Tôi thừa lệnh của Trời!

Nói đoạn, Sấm Vương lấp tên, giương cung, nhắm chữ Thiên trên cổng thành, bắn luôn một phát trúng liền. Thần lực của Sấm Vương kinh người, mũi tên đó xuyên ngập bức tường thành. Quần hùng lại hoan hô lần nữa. Khi tới Đắc Thắng môn, Thái giám Vương Đức Hoa đã dẫn ba trăm tên nội giám phủ phục nghênh đón.

Sấm Vương rút roi xuống đất, cả cười rồi nói với Thừa Chí rằng:

- Chú Viên, hồi năm ngoái chú gặp tôi ở Thiểm Tây, chú có ngờ tới ngày hôm nay không?

Thừa Chí đáp:

- Đại vương khắc thành đại nghiệp, các nhân sĩ thức thời đều đã sớm biết có ngày nay rồi. Họ chỉ không ngờ sao lại nhanh chóng đến thế mà thôi.

Lý Tự Thành vỗ tay cả cười, bỗng có một người chạy tới báo cáo:

- Bẩm Đại vương, có một tên Thái giám nói, y đã trông thấy Sùng Chính chạy về phía núi Mai Sơn.

Lý Tự Thành quay đầu lại nói với Thừa Chí:

- Chú Viên, chú đem người đi tróc nã Sùng Chính về đây.

Thừa Chí đáp:

- Tuân lệnh.

Chàng vẫy tay một cái, bọn Hồ Quế Nam vội đi theo liền.

Sự thật Mai Sơn chỉ là một ngọn đồi nhỏ. Thừa Chí cùng các vị hào kiệt khi lên tới đỉnh đồi đều giựt mình kinh hãi, vì thấy dưới cành cây cổ thụ, có hai người treo cổ lơ lửng. Một người tóc xõa xuống phủ lấp cả mặt mũi, mình mặc bào trắng, áo cánh lam, quần nhiễu trắng, chân trái không đi giày, chân phải xỏ chiếc giày mũi vuông màu hồng. Lật tóc ra xem, Thừa Chí nhận thấy người đó đúng là vua Sùng Chính, trước ngực ông ta có viết mấy dòng chữ bằng máu như sau: “Trẫm từ ngày đăng quang tới giờ đã mười bảy năm, bị địch quân xâm nhập nội địa bốn bên, rồi nghịch tặc lại đánh tới kinh sư. Trẫm tuy đức bạc, mang tội với trời nhưng cũng do quần thần làm lỡ việc mà nên. Trẫm chết rồi, còn mặt mũi nào gặp chư vị tổ tiên dưới âm phủ nên trẫm phải bỏ vương mạo, phủ tóc xuống che mặt, phó mặc cho giặc phân thân trẫm nhưng xin đừng làm tổn thương đến một người dân nào.”

Thừa Chí cầm tờ huyết thư lên đọc trong lòng rất đổi hoang mang. Chàng nghĩ thầm: “Đại thù từ hai mươi năm nay, bây giờ mới được dịp báo phục, đáng lẽ ta phải vui mừng mới phải nhưng

thấy kẻ thù chết một cách bi thảm như vậy ta cũng thấy bồi hồi xúc động trong lòng.”

Chàng thở dài rồi nói:

- Sao bây giờ ông lại nói đạo đức quá, khuyên đừng làm tổn thương đến một người dân nào! Nếu ông sớm biết thương tiếc bá tánh, không để cho thiên hạ lầm than đói rét, thì đâu đến nỗi xảy ra cơ sự như ngày nay.

Hồng Thắng Hải nói:

- Viên tướng công, người treo cổ ở bên góc kia là một viên Thái giám đấy.

Thừa Chí nói:

- Hoàng đế này lúc chết chỉ có một Thái giám hầu cạnh, thật là cột “dậu đổ bìm leo” có khác! Chúng phản thiên lý, không còn một người nào hết lòng trung thành lúc này! Anh Thắng Hải, kiêng cái xác này ra ngoài kia, đừng để cho người khác xâm phạm và làm nhục.

Hồng Thắng Hải vâng lời làm theo liền. Thừa Chí phi ngựa trở về báo cáo cho Sấm Vương hay.

Lý Tự Thành đã vào trong cung. Chàng tới cửa cung, bọn cận vệ nhận được, cung kính đưa chàng vào nội cung. Lúc ấy Lý Tự Thành đang ngồi trên ghế. Một thiếu niên áo mũ chỉnh tề đứng cạnh. Thấy Thừa Chí vào, Lý Tự Thành vội hỏi:

- Chú Viên đã về đấy à? Nhà vua đâu? Đưa y vào đây?

Thừa Chí nói:

- Vua Sùng Chính đã tự ả rồi ạ.

Ngẩn người ra giây lát, Tự Thành liền cầm lấy di chiếu của Sùng Chính lên xem. Người thiếu niên đứng cạnh bỗng phục xuống đất khóc lóc sụt chết giấc tại chỗ.

Tự Thành nói:

- Thái tử đấy.

Thừa Chí vội vọt Thái tử dậy. Tự Thành lại nói:

- Thái tử có biết tại sao nhà vua mất thiên hạ không?

Thái tử đáp:

- Vì Phụ hoàng tôi dùng lầm bọn gian thần, như Chu Diện Nho chẳng hạn.

Lý Tự Thành cười nói:

- Ta cũng biết lắm.

Nói xong, Sấm Vương lại nghiêm nét mặt nói tiếp:

- Nói cho cậu biết, Phụ hoàng của cậu vừa hồ đồ vừa tàn nhẫn khiến nhân dân thiên hạ đau khổ biết bao. Ngày hôm nay, Phụ hoàng cậu chết treo như vậy rất bi đát. Nhưng y trị vì mười bảy năm trời có biết hàng nghìn hàng vạn nhân bị áp bức mà phải chết treo, lại càng bi đát hơn nữa.

Thái tử cúi đầu ngẫm nghĩ một lát lâu, mới nói:

- Nếu vậy, ông đem tôi ra xử trảm đi!

Thấy Thái tử cứng cổ như vậy, Thừa Chí cũng phải lo ngại thay. Tụ Thành nói:

- Cậu còn nhỏ, không làm nên tội trạng gì. Ta không vô cớ giết người.

Thái tử nói:

- Nếu vậy, tôi xin ông mấy điều này.

Tụ Thành đáp:

- Cậu thử nói cho ta xem.

Thái tử nói:

- Xin ông đừng kinh động tới lăng tẩm tổ tiên tôi, và chôn cất Phụ hoàng cùng mẫu thân tôi được tươm tất.

Tụ Thành đáp:

- Những điều đó, cậu không xin, ta cũng sẽ làm như thế.

Thái tử lại nói:

- Còn một điều nữa, xin ông đừng có chém giết bừa những dân chúng vô tội.

Tụ Thành lớn tiếng cười một hồi mới nói:

- Cậu là trẻ con có khác. Không hiểu một tí gì! Cậu có biết ta là hạng người gì không? Ta đây cũng là dân chúng và chính cúng ta dân chúng đây đã công phá kinh thành, cậu có biết không?

Thái tử đáp:

- Như vậy, ông không bao giờ giết chóc nhân dân phải không?

Tụ Thành bỗng cởi áo ra, đưa vai cho mọi người xem những vết sẹo bị đòn vọt trông rất rùng sợ, rồi mới kể cho thái tử nghe:

- Ta vốn dĩ là một người dân lành bị tham quan ô lại đánh đập đến chết đi sống lại, hễ trông thấy những vết thương này là phần uất không sao nhịn được, mới nổi lên phản loạn. Hừ, cha của cậu giả nhân giả nghĩa, mở miệng là thương mến nhân dân mà trong quân đội ta, ai ai cũng là nạn nhân của cha cậu đấy.

Thái tử cúi đầu không dám trả lời. Mặc áo vào, Tụ Thành lại nói:

- Cậu đi ra đi. Thấy cậu là Thái tử của tiên Hoàng đế, ta vẫn vui lòng phong cho cậu vương tước để cậu biết chúng ta, nhân dân khoan hồng như thế nào? Bây giờ biết phong cho cậu vương tước gì nhỉ? A, cha cậu đã hiến giang sơn cho ta thì phong cho làm Tống Vương vậy.

Thái giám Tào Hóa Thuần đứng cạnh nói:

- Mau quỳ xuống tạ ơn Bệ hạ đi.

Thái tử giận dữ nhìn, bỗng quay tay tát một cái thật mạnh. Mặt Tào Hóa Thuần hiện ngay năm vết ngón tay, Tụ Thành cả cười nói:

- Hay lắm, gian tặc bất trung bất nghĩa đáng ăn tát lắm! Bây đầu, đem tên phản tặc này ra trảm ngay!

Sợ hãi đến nỗi sắc mặt tái mét đi, Tào Hóa Thuần quỳ ngay xuống, vái lia lịa, đầu rập xuống thêm, trán chảy máu rất nhiều. Tụ Thành đá lộn một vòng, quát lớn:

- Bước ra ngoài kia, từ nay ta còn bắt gặp sẽ mổ bụng banh xác ngươi ngay!

Tào Hóa Thuần giọng nói run bầy bầy đáp:

- Dạ, dạ...

Y lại vái mấy cái, vội lùi ra ngay. Thái tử nghênh ngang đi theo ra.

Tụ Thành vừa cười vừa nói với Thừa Chí rằng:

- Thằng bé ấy khá cứng cỏi đấy. Ta thích những đứa trẻ có cốt khí như thế.

Sấm Vương lại quay về phía sau nói với quân sư lùn Tống Hiến Sách rằng:

- Nghe nói Sùng Chính có còn một vị công chúa, sao ta không thấy mặt nàng.

Thừa Chí vội đỡ lời:

- Hoàng đế đã chặt đứt một cánh tay của nàng rồi. Khi nào lành mạnh, em sẽ dẫn nàng tới đây vấn an Đại vương.

Tụ Thành cười nói:

- Được, được, công lao của chú rất lớn, ta đang nghĩ không biết lấy gì để tặng cho chú mới xứng đáng, thì tiện đây ta thưởng luôn Công chúa cho chú đấy.

Thừa Chí xấu hổ, ấp úng đáp:

- Không, không... em...

Tống Hiến Sách cười nói:

- Có thể mà chú Viên đã xấu hổ rồi. Hà, hà, dù sao anh hùng vẫn là giới thiếu niên. Lưu tướng quân và mấy vị nữa công lao cũng lớn lắm mà Đại vương chỉ thưởng cho mỗi người một nàng cung nữ thôi.

Nghe lời nói của quân sư lùn hình như có vẻ châm biếm mình, Thừa Chí ngạc nhiên, đưa mắt nhìn Hiến Sách, thấy y cao không đầy ba thước, chân phải thọt, nên đi khập khiễng, tay y cầm một cây gậy, mặt hơi dài và nhỏ, đôi mắt tinh khôn nhìn mình mỉm cười. Đang lúc Lý Nham ở ngoài hấp tấp chạy vào lớn tiếng nói:

- Đại vương, Lưu tướng quân cùng mấy người nữa làm quá lắm.

Tự Thành hỏi:

- Việc gì thế?

Lý Nham đáp:

- Lưu tướng quân và mấy người nữa đi bắt bớ các quan phú hộ, đem về tra tấn, bắt gia đình nạn nhân phải đem tiền bạc tới chuộc, có một số người quá nghèo chuộc không nổi đã bị các vị ấy xử trảm rồi.

Tống Hiến Sách cười nói:

- Các anh ấy ra sống vào chết, hy sinh rất nhiều mới cướp được giang sơn này, dù có làm bậy kiếm chút tiền để tiêu pha, cũng không phải là quá đáng!

Lý Nham nổi giận nói:

- Không thể để cho các anh ấy làm bậy như thế được. Hiện giờ Giang Nam chưa ổn định, Sơn Hải Quan tướng Ngô Tam Quế chưa đầu hàng, lòng dân hoang mang mà người cầm quân chỉ muốn phát tài cướp của như thế sao được?

Tống Hiến Sách cười nhạt nói:

- Họ muốn phát tài một tí có làm sao đâu? Chỉ sợ những người mới quy hàng mà vẫn ôm ấp lòng phản trắc mới là mối nguy đáng ngại nhất.

Gân mặt run động mấy cái, Tự Thành đưa mắt lờm Lý Nham, không nói nửa lời.

Lý Nham phần uất nói:

- Chúng ta sở dĩ được thành đại sự, chẳng phải nhờ lòng dân quy hướng, bá tánh ủng hộ là gì?

Thấy hai người càng cãi càng lớn tiếng, Thừa Chí nghĩ mình không phải là người cũ của Sấm Vương, không tiện dây dưa vào trong đó làm gì. Nghĩ đoạn, chàng cúi chào Tự Thành, rút lui ra khỏi Hoàng cung.

Vừa đi ra tới cửa cung, chàng thấy một người chạy tới kêu gọi:

- Tiểu sư thúc, cháu đang tìm kiếm chú đấy!

Hồi 23 - Hung Hiểm Đã Hơn Người

Người ấy mặt áo vải đi giày rơm, lưng đeo trường đao, chính là cháu ruột của Thôi Thu Sơn, chàng Thôi Hy Mẫn Thừa Chí hỏi:

- Có việc gì thế?

Hy Mẫn móc túi lấy một lá thư ra đưa cho Thừa Chí. Nhận xét bút tích, chàng biết ngay lá thư của sư phụ, liền cung kính đỡ lấy, bóc thư ra đọc. Trong thư viết:

“Theo di huấn của chư vị tổ sư, bất cứ đệ tử nào của phái Hoa Sơn đều không được phép nhận quan chức của Triều đình. Ngày nay Sấm Vương đã khắc tộ đại nghiệp, tất cả đệ tử của phái ta đều phải rút lui ngay. Và đêm trăng tròn tháng tới, lên đỉnh núi Hoa Sơn tề tập.”

Dưới ký tên: Nhân Thanh.

Thừa Chí nói:

- Ủa, cách hội kỳ chỉ còn non một tháng, chúng ta phải đi ngay mới kịp.

Hy Mẫn nói:

- Chính thế ạ. Cả Thôi thúc thúc cũng bảo đi cùng với chúng ta đấy.

Hai người trở về đường Chính Điện Tử, vừa tới đầu đường đã nghe thấy tiếng khí giới va chạm, hò hét mắng chửi, rồi lại thấy mấy chục quân Minh từ trong nhà chàng hấp tấp chạy ra...

Thừa Chí nghĩ: “Quân Minh đã tan rã hết rồi, tại sao lại còn mấy chục người ở đây thế?”

Nghĩ đoạn, chàng bước rảo cẳng. Về tới nhà, Thừa Chí thấy Hà Thích Thủ đang múa động song câu, đánh bọn quân Minh chen nhau chạy ra ngoài. Chỉ trong giây lát, không còn một bóng người nào ở đó nữa.

Hà Thích Thủ cười nói:

- Những tên đại binh này thấy nhà ta cao lớn, muốn ào đánh cướp đấy sư phụ ạ.

Thừa Chí cười nói:

- Cũng may tôi trở về sớm một tí, chớ không bọn tàn quân ấy còn phải chịu khổ nữa.

Ba người cùng đi vào nội đường, bỗng thấy Hồng Thắng Hải từ phía trong hót hải chạy ra, sắc mặt nhợt nhạt, lớn tiếng kêu la:

- Nguy tai! Nguy tai!

Thừa Chí giựt mình kinh hãi, liền hỏi:

- Việc gì thế?

Hồng Thăng Hải đáp:

- Trình... Trình... lão phu... tử...

Mọi người đều ủa vào trong phòng của Trình Thanh Trúc. Ai nấy đều kinh hãi vô cùng, vì thấy ông ta đang quỳ ở dưới đất, người cứng đờ như tượng gỗ, trên ngực thấy cắm một con dao sáng quắc.

Sa Thiên Quảng giận dữ nói:

- Mau bắt tên thích khách!

Y nhảy luôn ra ngoài cửa sổ, Hồ Quế Nam, Hà Thích Thủ cũng nhảy theo ra. Thừa Chí để tay vào mũi Thanh Trúc xem còn thở hay không. Nhận thấy sự hô hấp đã đình chỉ, người đã giá lạnh như băng tuyết chàng mới hay ông ta chết từ lâu rồi. Chàng cúi xuống xem tờ giấy buộc ở trên cán dao, thấy có việc tám chữ như sau: “Vi thần đồng tử, dĩ tuần ngô chủ” (Thần hèn mọc này xin cùng chết, do được tuần tiết cho chủ.) Lúc này, chàng mới hay Trình Thanh Trúc đã tự sát để thủ tiết với chủ cũ. Chắc ông ta khi hay tin Sùng Chính băng hà, nhớ lại tình cũ nghĩa xưa, liền lấy dao tự sát luôn. Hành động này tuy là tận trung một cách ngu dại, nhưng tánh nết cương trực của ông ta thật đáng thương hại. Thừa Chí cũng phải nhỏ mảy hàng lệ anh hùng. Chàng liền sai người đuổi theo gọi bọn Sa Thiên Quảng trở về, và cho người đi mua cỗ quan tài để an táng cho Trình Thanh Trúc. Ông ta là Bang chủ của một bang phái lớn, đáng lẽ phải làm ma chay thật linh đình nhưng trong lúc loạn ly này, phu phen không có, bạn bè cũng chạy cả, vậy lấy ai để khênh vác các đồ nghi trượng, nên Thừa Chí đành phải cho khâm liệm ngay. Chàng cùng mọi người đứng trước quan tài hành lễ. Mãi không thấy Thanh Thanh ra, chàng hỏi Uyển Nhi rằng:

- Hạ cô nương đâu?

Uyển Nhi đáp:

- Em không thấy chị ấy ra ngoài này. Để em vào mời chị ấy ra hành lễ.

Thừa Chí nói:

- Không dám phiền cô, tôi đi gọi lấy cũng được.

Chàng vào tới cửa phòng Thanh Thanh, dùng ngón tay khẽ gõ vài cái và nói:

- Chú Thanh, mở cửa cho tôi.

Thấy trong phòng im lặng, chàng lại gõ thêm vài tiếng nữa, vẫn không thấy hồi âm. Chàng đẩy mạnh cửa vào, thấy trong phòng rỗng không, liền ngăn người ra giây lát. Khi định thân lại, chàng mới hay Thanh Thanh bỏ đi rồi. Nàng đem cả bảo kiếm lẫn y phục, thậm chí đem cả cái lu đựng hài cốt của mẹ nàng đi nốt. Chàng lục lọi khắp nơi, thấy dưới gối có một tờ giấy của nàng để lại, trên đó viết: “Anh đã có Kim Chi Ngọc Điệp, còn lấy tôi, con nhà dân quên làm gì nữa!”

Thừa Chí ngăn người ra nhìn tờ giấy của Thanh Thanh viết để lại, trong lòng bối rối vô cùng, không biết làm thế nào cho phải? Chàng nghĩ: “Ta đối với nàng chân tình như thế, mà hơi tí lại nghi ngờ, lúc nào cũng đề phòng ta. Ta là nam nhi đại trượng phu, làm gì cũng quang minh

chính đại, chớ có bao giờ ta làm điều gì khuất lấp đâu? Suốt ngày vào sanh ra tử trong rừng thương núi đao, tránh sao khỏi không đụng chạm với người này người nọ, nhưng ta không làm một điều gì trái với lương tâm cả. Chú Thanh, chú Thanh ơi! Quả thật chú không hiểu lòng tôi một tí nào!”

Nghĩ tới đây, chàng ứa nước mắt, trong lòng đau đớn vô cùng, lại nghĩ tiếp: “Lần trước nàng ra đi, suýt tí nữa nàng bị quân ngoại quốc bắn chết. Hiện bây giờ thiên hạ chưa được ổn định, trong lúc binh hoang loạn mã này, không biết nàng đi về phía nào?”

Chàng buồn bực, ngồi xuống mép giường. Uyển Nhi rón rén bước vào nhìn thấy Thừa Chí thần thờ như người mất hồn mất vía vậy, sợ hãi quá vội chạy ra báo tin cho mọi người hay. Ai nấy đều vào cả trong phòng khuyên giải. Uyển Nhi tuy ít tuổi hơn hết nhưng rất điềm tĩnh, ra hiệu bảo mọi người yên lặng, rồi nói với Thừa Chí rằng:

- Viên tướng công lo lắng như vậy cũng vô ích. Hạ cô nương võ nghệ cao cường như thế, ai dám hà hiếp cô ta? Tướng công, chú Cầm và chị Hà Thích Thủ cứ việc đi lên Hoa Sơn trước. Tiểu muội xin ở lại đây trông nom cô A Chín. Còn chú Sa Thiên Quảng, Thiết lão sư, chú Quế Nam và tất cả đàn em trong bang Kim Long sẽ chia đường đi kiếm Hạ cô nương, đồng thời Tướng công cho truyền lệnh bài đi khắp chốn giang hồ, ra lệnh cho các hào kiệt, bang phái để ý giúp hộ cho.

Nàng vừa nói, Thừa Chí vừa gật đầu. Chờ nàng nói xong, chàng mới lên tiếng:

- Ý kiến của Tiêu cô nương rất hay. Chúng ta cứ theo kế hoạch đó mà tiến hành. Nhưng Hà Thích Thủ vì chưa chánh thức nhập môn của tôi, còn phải đợi tôi bẩm cùng sư phụ rõ đã hãy hay. Lần này, chị ấy hãy tạm ở lại đây.

Hà Thích Thủ định lên tiếng cầu khẩn, bỗng sực nghĩ tới Thanh Thanh cũng nghi ngờ nàng, nếu bây giờ nàng đi cùng với Thừa Chí thì không tiện tí nào, nên nàng chỉ mỉm cười không lên tiếng nữa.

Nàng lại nghĩ: “Không cho ta đi, ta cứ đi cho mà xem.”

Nàng là Giáo chủ tà giáo, xưa nay thích gì làm nấy, chớ không ai dám ngăn cản cả. Nhưng gần đây, nàng đã ngoan ngoãn hiền lành ít nhiều rồi, tuy vậy, tánh ương ngạnh còn phần nào nên nàng mới trù tính lên núi Hoa Sơn một mình để bá sư tổ là thế.

Chỉ bảo đâu đấy xong, tối hôm ấy, Thừa Chí vào trong cung từ biệt Sấm Vương và Lý Nham. Tự Thành tặng cho chàng rất nhiều châu báu. Chàng định từ chối, thấy Lý Nham đưa mắt ra hiệu, chàng đành phải cảm tạ nhận lấy.

Lý Nham tiễn chàng ra tới cửa cung, thở dài nói:

- Chú Viên, chú công thành thân thoát như thế, thực là may mắn lắm... còn tôi ở lại đây sẽ bị tiểu nhân kèn cựa nhưng tôi vẫn phải ở lại, quyết lấy tánh mạng ra báo đền lòng tri ngộ của đại vương.

Nói xong, chàng tỏ vẻ buồn rầu. Thừa Chí cảm khoái nói:

- Xin đại ca thận trọng đôi chút, nếu gặp sự nguy nan, xin huynh cứ báo tin cho biết ngay. Dù xa

cách nghìn vạn dặm, đệ cũng sẽ hỏa tốc tới giúp.

Hai người cùng gạt lệ từ biệt nhau.

Sáng sớm ngày hôm sau, Thừa Chí cỡi con Ô Bắc (đen và trắng) của Sấm Vương tặng cho, cùng với Thôi Thu Sơn, Thôi Hy Mẫn, An đại nương, Tiểu Tuệ, Hồng Thắng Hải sáu người, dắt hai con đười ươi thủng thủng đi về phía Tây, tiến lên núi Hoa Sơn.

Ngựa của các người kia cũng là lương mã nên không bao lâu đã tới huyện Uyển Bình.

Mọi người vào khách sạn nghỉ chân. Cơm nước xong, sắp sửa lên đường, Hồng Thắng Hải nhanh mắt trông thấy trên góc tường có một con bò cạp và một con rít, cả hai con đều được đóng bằng một cái đinh cỏn con.

Chàng giựt mình vội kéo vạt áo Thừa Chí. Đưa mắt nhìn hai con vật nọ, Thừa Chí gạt đầu, trong lòng nghĩ thầm: “Cái này chắc có liên can tới Ngũ Độc giáo, chỉ tiếc rằng Hà Thích Thủ không có mặt ở đây, không biết họ làm dấu hiệu như thế có ý nghĩa gì?”

Hồng Thắng Hải hỏi dò điểm tiểu nhị:

- Máy con vật ở trên góc tường kia, chắc lại bọn người nói giọng miền Nam đóng lên phải không?

Điểm tiểu nhị cười nói:

- Nếu không nhạt ít tiền của họ thì cháu đã vớt hai con vật ấy đi từ lâu rồi. Thật phiền quá ông ạ.

Y vừa nói vừa đếm đốt ngón tay, rồi lại vừa cười vừa nói tiếp:

- Từ ngay hôm kia tới giờ, kể cả ông đã có trên mười vị khách quan hỏi cháu về chuyện hai con vật ấy.

Hồng Thắng Hải vội hỏi:

- Chú có nhớ người nào đã đóng lên không?

Điểm tiểu nhị đáp:

- Một mục ăn xin già đấy!

Hồng Thắng Hải đưa mắt nhìn Thừa Chí rồi lại hỏi tiếp:

- Còn những người đã hỏi chú là hạng người như thế nào?

Vừa hỏi, chàng vừa nhét một ít bạc vụn vào tay điểm tiểu nhị.

Nhận lấy số bạc vụn, điểm tiểu nhị cảm ơn rồi cười nói:

- Những người đã hỏi cháu toàn là bọn ăn xin và tụi côn đồ, nhưng không ngờ người lịch sự như ông mà cũng hỏi tới chuyện...

Thừa Chí liền ngắt lời tên nọ, hỏi luôn:

- Khi mục ăn xin đóng hai con vật ấy, có ai đứng cạnh không?

Điểm tiểu nhị nghĩ ngợi giây phút mới đáp:

- Ngày hôm ấy... kể cũng hơi kỳ thật, thoát tiên có một cậu công tử rất đẹp trai tới đây ăn uống...

Thừa Chí lại vội hỏi:

- Người ấy hình dáng như thế nào? Mặc quần áo gì? Bao nhiêu tuổi?

- Cậu ấy trẻ hơn Tướng công chừng hai, ba tuổi, mặt đẹp lắm. Thoạt tiên, cháu cứ tưởng là cậu ta là một kép hát chuyên đóng vai đàn bà nhưng sau thấy cậu ta đeo kiếm, cháu không dám tưởng tượng như thế nữa. Hình như trong nhà có người mới chết vậy, mặt mày ủ rũ, cứ uống một chén rượu, là như muốn khóc...

Mọi người đều đoán chắc người đó là Thanh Thanh chứ không sai. Thôi Hy Mẫn nổi giận nói:

- Không cần chú kể lể lôi thôi những chi tiết ấy làm gì. Ai có rồi thì giờ nghe nào!

Điểm tiểu nhị thấy Hy Mẫn hung tợn, sợ hãi vô cùng, vội lảng sang chuyện khác nói:

- Quý vị sắp phải lên đường ngay đây ư?

Thừa Chí hỏi:

- Sau rồi thế nào nữa, chú tiểu nhị?

Điểm tiểu nhị đưa mắt nhìn Hy Mẫn rồi đáp:

- Vị Tướng công trẻ tuổi ấy đang uống rượu thì nghe có tiếng chân người lên thang, quay lại trông thấy một cụ râu tóc bạc phơ, tay cầm quai trượng. Vừa lên tới trên lầu này, ông cụ mới chống mạnh quai trượng xuống sàn gác, những chén bát ở các bàn này đều nhảy cả lên.

Nghe nói tới đây, Thừa Chí lo ngại quá, nghĩ thầm: “Lão già họ Ôn Minh Sơn gặp Thanh Thanh ở đây, thì nàng thoát sao khỏi tay lão ấy?”

Điểm tiểu nhị lại nói tiếp:

- Ông cụ ấy ngồi ở cái bàn cạnh Tướng công nọ. Cụ ta vừa gọi rượu và món ăn xong, lại có một ông cụ nữa lên. Lạ quá, trước sau có tất cả bốn ông cụ lên ăn uống. Ông nào ông nấy đều râu tóc bạc phơ mặt đỏ hồng. Có ông cầm đôi đoản kích, có ông cầm roi da. Mỗi người ngồi một bàn, không ông nào nhìn ông nào, bốn ông ngồi xung quanh Tướng công nọ. Cháu đang ngạc nhiên không hiểu các ông ấy định giở trò gì, thì lúc ấy mụ ăn xin già lên. Ông tài phú chúng cháu định lên tiếng đuổi mụ ta đi. Ngờ đâu, bỗng nghe keng một tiếng. Hà! Tướng công thử đoán xem là cái gì?

Thôi Hy Mẫn vội hỏi:

- Cái gì thế?

Điểm tiểu nhị đáp:

- Thật không ai có thể tưởng được, tiếng keng ấy là thoi bạc lớn của mụ ném ra mặt quây. Rồi

mụ chỉ tay vào mặt bốn ông cụ với vị Tướng công nọ và nói: “Mấy người kia ăn bao nhiêu, tính cả vào phần tôi, tôi trả hết.” Đấy quý vị xem, có mụ ăn xin nào lại tiêu sang đến thế chưa?

Càng nghĩ càng lo, Thừa Chí nghĩ: “Bốn ông già họ Ôn đã khó địch rồi, lại thêm mụ Hà Hồng Dược nữa thì nàng chống sao nổi?”

Càng nói càng cao hứng, tiểu nhị nói đến nổi nước miếng bắn tung tứ phía mà vẫn nói:

- Ngờ đâu mấy người kia cứ cúi đầu ăn uống, không thèm đếm xỉa đến mụ kia. Mụ ăn xin tức giận quá, hét lớn một tiếng, giơ tay ném một đạo bạch quang, nhắm ông già cầm quai trượng bắn tới.

Thôi Hy Mẫn nói:

- Thôi đi, chú đừng có nói dóc nữa. Chẳng lẽ mụ ấy lại biết phi kiếm hay sao?

Điểm tiểu nhị vội cãi:

- Cháu không nói dóc đâu. Tuy không phải là phi kiếm nhưng cháu chắc cũng có mấy thành giống phi kiếm thực. Rồi ông già nọ giơ đôi đũa lên, chỉ nghe thấy “kính koong, kính koong” một hồi, trên hai chiếc đũa đã xâu một tràng cái gì bóng nhoáng. Cháu liếc mắt nhìn trộm... Trời ơi! Quý vị khách quan có biết là cái gì không?

Hy Mẫn hỏi:

- Cái gì thế?

Điểm tiểu nhị kéo tay Hy Mẫn tới cạnh một cái bàn, rồi nói:

- Đây, Tướng công thử xem?

Trên mặt bàn có một cái lỗ, tiểu nhị lấy một chiếc đũa cắm vào, vừa lọt, không to và cũng không nhỏ hơn, rồi nói:

- Ông già ấy cầm chiếc đũa xoay một cái là cắm vào trong mặt bàn ngay. Chỉ miếng võ này cũng đủ thấy ông ta không phải là tay tầm thường, phải không Tướng công? Mụ ăn xin biết địch không nổi ông ta liền chạy luôn. Sau đó, vị Tướng công trẻ tuổi cùng với bốn ông già đi một lúc. Cháu mới hay năm người đó cùng một bọn, bày sẵn trận thế để đối phó mụ ăn xin kia.

Thừa Chí hỏi:

- Họ đi về hướng nào?

Điểm tiểu nhị đáp:

- Họ đi về làng Lương Hương ở phía Tây. Mấy ông già và Tướng công tuổi trẻ đi không bao lâu, mụ ăn xin quay trở lại, đóng hai con quai vật ở góc tường kia, lại cho cháu một miếng bạc, dặn cháu canh nom hộ, đừng để cho ai đụng tới. Mấy ngày hôm nay, thiên hạ đại loạn, ông chủ tiệm chúng cháu định đóng cửa nghỉ vài ngày nhưng bà chủ không chịu, nhờ vậy cháu mới kiếm được một ít bổng lộc...

Trong khi tiểu nhị đang lẩm bẩm nói, Thừa Chí đã nhảy ra tới cửa, phi thân lên mình ngựa kêu

gọi:

- Chúng ta đuổi theo mau!

Hãy nói Thanh Thanh bữa nọ bực mình ra đi, trong lòng đau đớn vô cùng, nàng quyết tâm đem hũ tro (hài cốt của mẹ nàng) lên trên đỉnh núi Hoa Sơn để chôn cùng với cha nàng, rồi tự tử luôn cạnh mộ của cha mẹ.

Nàng nghĩ: “Ta cô độc một thân một mình, lại gặp phải người yêu bạc tình, kết cục đau khổ như nhiệm thời.”

Càng nghĩ càng tự thương tự liên.

Ngày hôm ấy, tới huyện Uyển Bình, vào nghỉ chân trong tú lâu, không ngờ lại gặp bốn anh em họ Ôn và Hà Hồng Dục. Sau Ôn Minh Sơn giở một miếng nội công tuyệt kỹ ra, Hà Hồng Dục tự biết mình địch không nổi liền rút lui ngay. Thanh Thanh đã có lòng quyết tử nên thấy không kinh hãi gì cả. Nàng chỉ sợ bốn ông lão giết nàng tại chỗ, không làm tròn lời trối trăn của mẹ lúc sắp chết. Sau nàng nghĩ ngay được một kế, đi tới trước mặt Ôn Minh Đạt vái chào, lớn tiếng nói:

- Ôn trưởng vẫn mạnh giỏi đấy ạ?

Rồi nàng đi tới chào từng người một. Bốn anh em họ Ôn thấy nàng thản nhiên không có vẻ gì sợ hãi gì cả, đều ngạc nhiên đưa mắt nhìn nhau.

Thanh Thanh cười nói:

- Bốn ông đi đâu thế?

Ôn Minh Đạt hỏi lại:

- Cháu cũng đi đâu thế?

Thanh Thanh đáp:

- Cháu có hẹn với người bạn họ Viên gặp nhau ở đây. Ngờ đâu đến giờ vẫn chưa thấy y đến?

Nghe tới tên của Thừa Chí, bốn anh em họ Ôn, như kính cung chỉ đỉu (con chim vừa thoát chết trước mũi tên) đâu còn dám ở lại nơi đó nửa phút.

Ôn Minh Nghi quát lớn:

- Cháu theo các ông ngay đi.

Thanh Thanh giả bộ nói:

- Cháu còn phải chờ đợi người bạn.

Nhanh như chớp, Ôn Minh Nghĩa cách đó điểm luôn yếu huyệt của nàng, kéo luôn ra khỏi tú lâu điểm, rồi cùng cỡi một con ngựa, phi thẳng ra ngoại thành. Bốn anh em họ Ôn cứ kiếm chỗ thật vắng người mà đi, tới một cây cổ thụ, cùng nhảy xuống ngựa. Ôn Minh Nghĩa quăng Thanh Thanh xuống, cất tiếng chửi rủa:

- Con tiện nhân vô sỉ này, ngày hôm nay trời xanh run rủi khiến mây lợt vào tay chúng tao.

Thanh Thanh khóc lóc nói:

- Thưa ông, cháu có làm lỗi gì đâu? Các ông tha thứ cho cháu, từ nay trở đi, các ông dạy bảo gì cháu cũng xin tuân theo.

Ôn Minh Nghĩa nói:

- Mày còn muốn sống ư?

Vừa nói, y vừa rút luôn thanh đoản kiếm ra. Thanh Thanh vẫn khóc lóc nói:

- Ông Ba, mẹ con là con gái của ông, cháu xin ông một điều này.

Minh Sơn nói:

- Hôm nay mày thế nào cũng chết.

Thanh Thanh khóc nói:

- Cháu chỉ xin ông giúp cho một việc là sau khi cháu chết, xin ông nhắn tin cho người bạn họ Viên của cháu hay, bảo y đi kiếm báu vật đi, khỏi phải chờ cháu nữa.

Bốn anh em nghe nàng nói tới ba chữ “Kiếm vật báu” đều động lòng tham cùng lên tiếng hỏi:

- Mày vừa nói gì thế?

Thanh Thanh đáp:

- Thế nào cháu cũng phải chết rồi, việc bí mật này cháu không thể nói cho ai hay được. Cháu chỉ mong ông gửi lời chào người bạn của cháu thôi.

Nói xong nàng xé một mảnh vải áo, móc túi lấy mũi kim để trong bao kim chỉ ra, chích vào đầu ngón tay cho chảy máu rồi viết vào mảnh vải. Bốn anh em họ Ôn cứ luôn mồm hỏi nàng nếu nàng kiếm vật báu gì thế. Nàng làm thình cứ cúi đầu viết.

Xong đâu đấy, nàng liền giao cho Ôn Minh Sơn và nói rằng:

- Ông Ba, ông đừng đưa thẳng tay cho y, nhờ người khác đem tới tử điểm ở huyện Uyển Bình mà lúc này cháu ngồi chờ đợi là được rồi!

Tuy giả bộ làm ra như vậy nhưng hễ nghĩ tới Thừa Chí bạc tình, nàng lại ứa hai hàng lệ.

Thấy nàng thương tâm như vậy, bốn anh em họ có biết đâu là nàng làm ra trò để lừa dối người, cứ xúm quanh để xem. Nàng viết: “Kính thưa Thừa Chí đại ca, đời này chúng ta không sao tái ngộ được nữa. Những vật báu của cha em để lại, xin tặng anh tất cả. Vậy anh cứ việc đi đào lấy, không phải chờ đợi em nữa.

Nay kính, Thanh Thanh.”

Ôn Minh Nghĩa quát hỏi:

- Những vật báu gì thế? Chẳng lẽ cháu cũng biết nơi chôn giấu hay sao?

Thanh Thanh gật đầu. Ôn Minh Nghĩa nói:

- Quân xảo quyết, mày định lừa dối chúng tao phải không? Sự thật không có vật báu gì hết. Hồi mờ mả cha mày đã lừa dối chúng tao một trận rồi. Bây giờ đến lượt mày lại muốn giở cái trò ấy ra phải không?

Thanh Thanh cúi đầu làm thình, thò tay vào trong vạt áo, cởi ngậm đôi bướm ngọc buộc lên dây đeo ở trước ngực ra. Đôi bướm ngọc này cũng là bảo vật trong mười cái hòm nọ, khi đem bán lấy tiền, nàng thấy nó xinh đẹp và trông như bướm thực, nàng mới giữ lại để đeo trong người. Lúc đứng dậy, nàng giả bộ đánh rơi đôi bướm ngọc, rồi nói:

- Tin hay không tùy các ông. Muốn giết thì các ông cứ việc ra tay đi.

Nghe tiếng kêu “cạch” một cái, bốn anh em họ đều nhìn xuống đất, thấy một đôi bướm ngọc rất đẹp rơi cạnh chân nàng. Thanh Thanh vội cúi xuống nhặt hai con bướm lên. Làm giặc mấy chục năm, anh em họ Ôn biết ngay đôi bướm ngọc ấy giá trị liên thành, đều đỏ ngầu mắt lên, trống ngực đập mạnh đồng thanh quát hỏi:

- Vật này mày lấy ở đâu thế?

Thanh Thanh vẫn làm thình như trước. Ôn Minh Sơn nói:

- Cháu chịu nói rõ chỗ giấu vật báu cho các ông hay, các ông sẽ tha chết cho.

Thanh Thanh đáp:

- Hai con bướm này cháu lấy ở trong những hòm châu báu đấy. Theo tờ bản đồ của cha cháu để lại, cháu với Viên đại ca đã đi đào được mười hòm châu báu. Vì hai người không vác nổi cho nên chúng cháu chỉ lấy tạm vài món ra để tiêu xài tạm. Cháu thấy đôi bướm này hay hay, giữ lại đeo chơi. Chúng cháu đã hẹn nhau lần này sẽ đi lấy hết mười hòm châu báu ấy. Ngờ đâu, các ông...

Nói xong nàng lại khóc. Bốn ông cụ đứng ra một bên thì thâm bàn tán. Họ tin võ nghệ của họ cao cường hơn Thanh Thanh nhiều nên không sợ nàng bôn tẩu.

Ôn Minh Đạt nói:

- Theo nó thì những châu báu đó là chuyện có thật đấy.

Minh Nghĩa nói:

- Chúng ta buộc nó phải dẫn anh em mình đi đào.

Ba người kia đều gật đầu. Minh Sơn nói:

- Trước hết hãy lừa dối nó là chúng ta vui lòng tha cho nó khỏi chết. Chờ tới khi kiếm được số châu báu đó rồi, anh em mình sẽ trừng trị nó sau.

Ôn Minh Ngô nói:

- Phải đấy, khi đào những châu báu đó ra rồi, chúng ta chôn sống nó vào trong hố ấy, để khi thăng nhãi con họ Viên tới, sẽ đào thấy của quý ấy, có phải hay không?

Ba người kia đều cả cười, rồi cùng nói:

- Ý kiến của chú Năm hay lắm!

Bàn định xong, bốn người nghĩ: “Lần này vừa lấy được của, lại rửa được mối cảm hờn bấy lâu nay.”

Bốn anh em đều hớn hở quay trở lại uy hiếp Thanh Thanh. Lúc đầu, nàng còn giả bộ không nghe, cứ khăng khăng không chịu đi, sau mãi mới bằng lòng vậy. Nàng nói:

- Noi chôn những hòm châu báu ở trên đỉnh núi Hoa Sơn.

Nàng định dẫn anh em họ Ôn lên trên đỉnh núi Hoa Sơn, tìm kiếm được nơi chôn cất thi hài cho cha mình, và nhân lúc anh em họ đang đào bới sẽ chôn luôn hài cốt của mẹ nàng vào đấy, rồi rút kiếm ra tạt tử. Lời nói của nàng rất hợp lý, nên bốn anh em họ Ôn mới bị mất lừa.

Năm xưa, anh em họ Ôn dùng gian mưu bắt được Kim Xà Lang Quân, bắt Hạ đại hiệp phải đưa đi tìm của. Hạ đại hiệp cũng đã dẫn anh em họ Ôn lên núi Hoa Sơn.

Kiểm mãi không thấy châu báu chôn ở đâu cả, mà Kim Xà Lang Quân lại đột nhiên mất tích.

Nhưng trong thâm tâm của anh em họ Ôn đã chôn sâu ấn tượng “vật báu thể nào cũng chôn ở trên núi Hoa Sơn.” Năm xưa Trường Xuân Cửu cùng với vị hòa thượng đã lên đỉnh núi Hoa Sơn tìm kiếm cũng do thế mà nên.

Bốn anh em họ Ôn liền dẫn Thanh Thanh đi ngay tức thì, sợ Thừa Chí đuổi theo kịp, đi cả ban đêm, không dám nghỉ ngơi ở đâu cả.

Ngày hôm đó, năm người đi tới ranh giới tỉnh Sơn Tây. Đã mấy đêm ngày liền không nghỉ ngơi rồi, nên ai nấy đều mệt lả, đành phải vào một khách điểm nọ nghỉ chân. Minh Nghĩa háu đói nhút và ăn cũng rất khỏe, cứ luôn miệng gọi đem cơm nước lên. Tiểu nhị vừa bung thức ăn lên, Ôn Minh Nghĩa không gọi ai cả, sà vào ăn ngay. Ba người kia và Thanh Thanh vừa ngồi vào bàn bỗng nghe Minh Nghĩa kinh hãi la lớn, tay gấp một vật gì ở trong bát lên, rồi cả người cứng đờ như tượng đá vậy. Bốn người đều thất kinh, đưa mắt nhìn con vật Minh Nghĩa vừa gấp lên mới hay là một con nhện đen thật lớn. Minh Đạt rờ tay người em, thấy đã giá lạnh, mũi cũng không có hơi thở rồi. Ôn Minh Nghĩa vừa sợ hãi vừa tức giận, túm ngực tên tiểu nhị giơ cao tay vút mạnh xuống đất chỉ nghe “đạch” một tiếng, tên nọ hai chân gãy gục và chết giắt liền.

Ôn Minh Sơn chạy ra túm ngực người trưởng quầy, tay cầm đôi đũa gấp con nhện quát hỏi:

- Mi táo gan thật, dám mưu toan hại mạng? Cái này là cái gì?

Sợ hãi đến mất hồn vía, tên trưởng quầy van lơn, phân trần:

- Tiểu điểm đã mở hơn bảy mươi năm rồi, trong bếp lại thanh khiết vô cùng. Không... Không... hiểu... tại sao lại... có vật này...

Minh Sơn nắm má dưới tên nọ bóp mạnh một cái, cả cái quai hàm rời hẳn ra, không sao mím môi lại được. Minh Sơn liền nhét con nhện vào mồm trưởng quầy, chỉ trong giây phút và người hẳn ta thâm tím mà chết liền.

Lúc ấy trong túp điểm đã đại loạn, Minh Đạt một tay vẫn nắm cổ tay Thanh Thanh, còn tay kia

bồng xác Minh Nghĩa. Minh Sơn và Minh Ngô thì đập phá hết và giết chóc, chỉ trong chốc lát đã có bảy tám mạng người bị chết oan, rồi còn châm lửa thiêu tửu điểm ấy ra tro. Thấy anh em họ hung dữ quá, những người đi đường chỉ đứng tận đằng xa mà nhìn chớ không ai dám tới can thiệp cả.

Ba anh em họ Ôn đem xác Minh Nghĩa ra cánh đồng chôn cất, rồi dắt Thanh Thanh vào một cỗ miếu nghỉ ngơi. Ba anh em vừa bị thương vừa phẫn nộ, đều không hiểu tại sao con nhện lại độc đến thế?

Thấy thủ đoạn của Ngũ Độc giáo độc ác quá đỗi, Thanh Thanh nghĩ thầm: “Đấy tất nhiên là hành vi của Ngũ Độc giáo và chắc mụ Hà Hồng Dược đang theo dõi bọn chúng ta cũng nên?”

Ngày hôm sau, bốn người vào khách điểm ăn cơm, bắt người làm trong điểm phải nếm thử trước mới dám ăn. Đi được mấy ngày, một đêm, trong chuồng ngựa bỗng có tiếng người ồn ào, và tiếng điểm tiểu nhị kêu là có người ăn trộm ngựa. Minh Ngô nổi giận, đi xuống xem xét, sắp tới chuồng ngựa, bỗng nghe trong bóng tối có tiếng “sịt” một cái, thấy một tia nước phun tới Minh Ngô lùi về phía sau để tránh nhưng không kịp, nước đó đã phun đầy mặt. Mặc dầu hai mắt không mở được nhưng nhờ có võ nghệ khá cao, Minh Ngô rút roi ra, nhắm phía tia nước vọt tới quất luôn một cái, đánh trúng kẻ ám hại gãy gục xương sống.

Một tên khác quát lớn:

- Lão huynh còn muốn đánh nữa phải không?

Vừa nói tên nọ vừa bỏ búa xuống. Minh Ngô quay nhuyển tiên lại quán luôn cả người lẫn búa của địch, giơ lên quất mạnh xuống một cái. Người nọ bị văng sang góc tường, không kịp kêu la, đã vỡ sọ chết liền.

Tưởng chỉ có vài tên trộm quèn thôi, Minh Đạt và Minh Sơn nghĩ rằng một mình Minh Ngô cũng dư sức đối phó rồi nên cứ ở trên lầu nằm nghỉ. Sau nghe tiếng kêu la của Minh Ngô khác thường đều giật mình chạy xuống xem, mới hay Minh Ngô hai tay dụi mắt kêu đau. Minh Đạt chạy lại bông lấy em, còn Minh Sơn nhảy ra bên ngoài tra xét tung tích của địch, nhưng không thấy gì, liền quay trở vào cùng anh bông Minh Ngô lên lầu. Vừa tới cửa phòng, thấy Minh Ngô đã tắt thở rồi, cả hai ông anh đều gục xuống thi hài em mà khóc lóc. Mặt mày Minh Ngô bị thuốc độc ăn nát bét. Minh Đạt càng nhìn càng xót thương giận dữ nói:

- Hai mươi năm trước, tên Kim Xà ác tặc bỗng tẩu thoát khỏi tay anh em chúng ta. Lúc ấy chân tay bị cắt đứt hết gân mạch và đã trở nên phế nhân rồi, thì còn chạy sao nổi? Nên anh đã nghĩ bọn Ngũ Độc giáo cứu y...

Minh Sơn nói:

- Chính thế, có ngờ đâu bọn Ngũ Độc giáo lại gây hấn ngầm với anh em ta. Lần này, chúng ta và bọn chúng đều được Tào Hóa Thuần mời vào trong Kinh mưu đồ đại sự, tuy không thành công nhưng chúng ta với chúng không có thù oán gì với nhau, tại sao chúng lại theo dõi và giở thủ đoạn độc ác độc với chúng ta như thế này?

Ngẫm nghĩ giây lát, Minh Đạt bỗng nhảy lên la lớn:

- Tên Kim Xà ác tặc dùng các thứ thuốc độc lợi hại vô cùng.

- Chẳng lẽ nó với Ngũ Độc giáo có liên hệ gì chẳng?

Minh Sơn cũng sực tỉnh ngộ liền nói:

- Đúng thế đấy.

Hai người nghĩ lại những pha trò thù độc ác của Kim Xà Lang Quân ở Từ Châu, Thạch Lương đều sợ hãi vô cùng. Bàn định nửa ngày, hai anh em chôn Minh Ngô xong, quyết tâm lên núi Hoa Sơn trước, chờ đào bảo vật xong, mới đi kiếm bọn Ngũ Độc giáo để trả thù. Sợ bọn Hà Hồng Dục hãm hại ngầm, hai anh em họ Ôn không những ăn uống rất cẩn thận mà đêm tới cũng không dám vào khách sạn ngủ trọ.

Hôm đó hai anh em dắt Thanh Thanh vào một tòa cổ miếu đồ nát để nghỉ ngơi. Muốn được yên trí ngủ một giấc ngon lành, Minh Đạt khuôn luôn hai tảng cối đá lớn chặn cửa trước và cửa sau. Ngủ tới giữa đêm, bỗng nghe đằng sau tượng phật có tiếng động “chít chít” đưa ra. Thoạt tiên, hai anh em tưởng lầm là lũ chuột ra kiếm ăn nên không thèm để ý tới, lim dim sắp sửa ngủ lại. Minh Sơn bỗng nghe có mùi thơm đưa tới, trong người khoan khoái vô cùng, cảm thấy toàn thân nhẹ bỗng và đi trên mây.

Nhưng y bỗng rùng mình ngồi nhồm dậy, sực tỉnh ngộ ngay, quát lớn một tiếng, nhảy phắt lên. Tuy việc xảy ra rất đột ngột nhưng dù sao Minh Đạt cũng là tay giang hồ lão luyện, y liền kéo Thanh Thanh rồi cùng nhảy lên trên bàn thờ. Dưới ánh trăng mờ mờ, hai người trông thấy Minh Sơn đang múa quai trượng đánh tứ phía bốn bề. Bỗng nghe một tiếng động rất lớn, thì ra tượng phật đã bị quai trượng của Minh Sơn đánh sạt một góc.

Phía sau tượng có hai thằng bé áo vàng nhảy ra. Một tên múa đao nhảy vào tấn công Minh Sơn, còn tên kia cầm ống đồng thổi khói độc phun ra. Minh Đạt lấy hai cái tụ tiễn (tên trong tay áo) ném luôn ra. Hai tên nhỏ bị ám khí xuyên qua ngực chết liền, Minh Sơn vẫn múa quai trượng đánh đập lung tung.

Minh Đạt vội gọi:

- Chú Ba hết kẻ địch rồi.

Minh Sơn hình như không nghe, vẫn cứ múa đánh như cũ, thì ra đầu óc y đã bị hơi độc làm mê ám. Minh Đạt muốn xông vào hãm quai trượng của người anh lại nhưng Minh Sơn càng múa càng nhanh, không có kẽ hở nào để nhảy vào.

Đang vô kế khả thi, đột nhiên Minh Đạt thấy Minh Sơn quay đầu trượng lại đâm mạnh vào ngực một cái, miệng học máu tươi ra ngã nằm thẳng cứng, chỉ trong vài ngày, ba người ông ngoại đã bị bọn Ngũ Độc giáo giết chết.

Tuy xưa nay không ưa gì ông ấy thật nhưng thấy tình cảnh bi đát như vậy, nàng cũng phải động lòng thương xót. Minh Đạt lẳng lặng bỗng xát Minh Sơn ra ngoài chôn cất.

Tánh nết rất cứng cỏi và ương ngạnh, Minh Đạt không ứa một giọt nước mắt, đứng trước mộ Minh Sơn vãi mấy cái rồi nói với Thanh Thanh rằng:

- Ta sẽ giết những kẻ thù rồi đưa người trở lại nơi này hành quyết cúng tế ba anh em.

Thanh Thanh rơi lệ chẳng đáp nửa lời, vì nàng hiểu rõ tính tình của Minh Đạt rất là ác độc.

Những người ông ngoại của nàng từ trước đến nay vẫn không bao giờ từ bỏ tính hiểm độc và tham lam.

Thanh Thanh tự hiểu Minh Đạt không chế nàng để làm con tin chờ sau khi chiếm bảo vật rồi sẽ mổ tim nàng để tế mộ.

Tế mộ xong, Minh Đạt đưa Thanh Thanh vào khách điếm, trói gô nàng nằm lên giường.

Trời tối dần!

Thanh Thanh bị trói nằm trên giường nhớ tới Thừa Chí. Nàng giận chàng vì chàng có quá nhiều người con gái theo chàng.

Thanh Thanh ngộ nhận Uyển Nhi và A Chín đã có tình với Thừa Chí nên nổi cơn ghen tức bỏ đi.

Và vì vậy, nàng mới gặp khốn khổ thế này. Thanh Thanh rơi nước mắt, sự thật trong thâm tâm của nàng chẳng còn muốn sống làm gì trên thế gian nữa vì nàng nghĩ mình đã mất người yêu.

Trời trở về khuya, trong khách điếm đã im vắng tiếng người, chỉ còn Minh Đạt nằm đọc quyển sách gì đó.

Chợt nghe có tiếng động thật khẽ ở phía ngoài cửa sổ. Tiếng động như chiếc lá rơi.

Là một kẻ giang hồ lão luyện, Minh Đạt hiểu ngay có kẻ đang tới đứng bên cửa sổ rình rập.

Ông ta nhòm người lên nhẹ như sợi tơ hồng, bước lại gần bên cửa sổ lắng tai nghe.

Tiếng động phía ngoài mạnh hơn, hình như người kia đang sắp sửa bỏ chạy vì phát giác bên trong có người.

Soạt!

Lẹ như chớp, Minh Đạt mở toang cánh cửa sổ phóng ra ngoài vừa lúc ba mũi phi tiêu bắn vào mặt lão.

Minh Đạt đưa tay bắt lấy ba mũi phi tiêu đưa mắt nhìn thì nhận ra có một chiếc bóng chạy đằng xa.

Không bỏ lỡ cơ hội, Minh Đạt phóng mình đuổi theo chiếc bóng kia thật gấp. Lão nhất định bắt xem tên kia là ai.

Phía trước chiếc bóng kia cứ chạy, đằng sau Minh Đạt rượt theo thật gấp.

Ra tới ngoài ô chiếc bóng kia chợt biến mất chẳng hiểu đi đằng nào.

Minh Đạt ngưng bước đưa mắt nhìn quanh khắp tìm chiếc bóng kia xem đang trốn ở nơi nào.

Bỗng lão kêu lên:

- Chết! Ta đã trúng kế “Điệu hổ ly sơn” của mục Hà Hồng Dục rồi!

Minh Đạt khẩn cấp chạy trở về khách điếm, vừa tới đã thấy cánh cửa phòng mở toang.

Lão đưa mắt nhìn vào trong thì không còn trông thấy Thanh Thanh nữa. Lão phóng người vào nhận ra còn mấy sợi dây trói cô gái bị cắt đứt bởi một loại kiếm rất sắc.

Đương nhiên kẻ kia đã bắt cóc Thanh Thanh đi từ lúc Minh Đạt rượt theo chiếc bóng kia...

o O o

Thật thế, kẻ bắt cóc Thanh Thanh chẳng ai khác hơn là Hà Hồng Dược.

Mấy ngày qua, ả này đã theo sát bên lưng anh em Minh Đạt và ả đã cho đánh độc chết ba người, giờ ả dùng quỷ kế bắt Thanh Thanh.

Hà Hồng Dược bắt cóc nàng không phải vì bảo vật như Minh Đạt mà chỉ vì mối tình hận năm xưa.

Hà Hồng Dược nhất định bắt buộc nàng phải đến tới chỗ trú ngụ của Kim Xà Lang Quân để tìm người yêu cũ và sau đó sẽ giết nàng thay thế cho mẫu thân nàng.

Cái ghen của bà ta quả thật là kinh khủng chưa từng trông thấy trên mặt giang hồ. Thanh Thanh vẫn hiểu như thế, nhưng cũng chỉ vì ghen tức Uyển Nhi và A Chín mà nàng bỏ đi và nàng không cần đến cái mạng sống của nàng nữa. Ý định của nàng cũng tự quyết trước mộ phần của song thân sau khi mai táng.

Trưa nay, Hà Hồng Dược dẫn Thanh Thanh đi trên một con đường vắng vẻ. Thanh Thanh nhìn phía trước có hai người đang đi sát bên nhau.

Một ông đạo sĩ già và một người lái buôn đứng tuổi vừa đi vừa trò chuyện. Thanh Thanh nhận ra hai người đó là Mộc Tang đạo nhân và đại sư huynh của Thừa Chí, Hoàng Chân. Nàng biết rõ hai người ấy võ nghệ giỏi hơn mụ ăn xin này nhiều nhưng cứ hơi cử động một tí là bị năm ngón tay chất độc của mụ nọ đâm vào cổ họng liền.

Lại nghe tiếng Hoàng Chân cười nói:

- Trong vài ngày nữa, sư phụ cháu thế nào cũng hồi sơn, và tiểu sư đệ một hay hai ngày cũng sẽ tới, lúc ấy đạo trưởng khỏi lo không có đối thủ đánh cờ.

Mộc Tang hà hà cười nói:

- Nếu không vì ham đánh mấy ván cờ thì lão đạo sĩ này lên núi dự buổi họp của phái Hoa Sơn các anh làm quái gì?

Vừa cười vừa nói, hai người càng đi càng xa. Đi mãi rồi hai người cũng lên tới đỉnh núi hoa sơn. Biết võ nghệ của đệ tử phái Hoa Sơn cao siêu khôn lường lại thêm họ hội họp trên núi, Hà Hồng Dược phải cúi đầu xuống, không dám sơ ý, rồi từ từ bò lên trên mỏm núi, lấy dây thừng ra cột vào cành cây cổ thụ, còn một mẫu dây cột vào thân mình với Thanh Thanh, cho thông lòng xuống dưới vách núi.

Không tới lưng chừng, Thanh Thanh bỗng trông thấy một cái động nhỏ, liền nói:

- Ở đây này.

Trống ngực đập thật mạnh, vì mấy chục năm nay, Hà Hồng Dược ngày đêm vẫn hằng mong

nhớ con người phụ bạc, nay lại gặp gỡ nơi đây, có lẽ mình sẽ dây vò y một hồi, rồi đánh chết cho hả dạ nhưng cũng có lẽ mình không nhẫn tâm, và sẽ tha thứ cho chàng. Nghĩ tới sự sắp gặp mặt đến nơi, mục ta cảm thấy chân tay run bẩy bẩy, gan bàn tay toát mồ hôi lạnh. Mục dùng tay phải bới những gạch đá dựng ở xung quanh cửa động cho rộng để chui vào.

Cửa động này, Kim Xà Lang Quân xây rất chật hẹp, sau nhờ có Thừa Chí dùng Kim Xà kiếm phá rộng nên bây giờ hai người mới chui được vào không khó như trước nữa.

Đề phòng Kim Xà Lang Quân tập kích, mục ăn xin bắt Thanh Thanh phải bò vào trước, còn mục ta theo sau. Vừa bò vào phía bên trong động, Thanh Thanh vừa khóc lóc rất thảm thiết. Tới phía trong, thấy tối quá, Hà Hồng Dục phải đánh đá lửa, đốt dây thừng để soi sáng, rồi đưa cho Thanh Thanh cầm để chiếu lối đi. Thanh Thanh nghĩ: “Lấy dây thừng thay được thế này nhờ cháy hết đoạn dây này thì lấy gì mà leo lên trở về? Đàng nào ta cũng đã định chết ở đây để được gần gũi cha mẹ rồi nhưng chẳng lẽ mục ta cũng không muốn trở về nữa chăng.”

Sự thật thì Hà Hồng Dục cũng đã quyết được chết ở trên này rồi.

Càng đi vào sâu càng cảm thấy động này hình như không có người ở, mục nọ trong lòng càng sinh nghi. Đột nhiên mục ta nắm lấy cổ Thanh Thanh quát hỏi:

- Người vừa đánh lừa ta, người sẽ chết khổ, chết sở!

Vào thêm mấy bước, dưới ánh sáng dây thừng hai người trông thấy phía trước mặt có một thạch thất rất rộng. Hà Hồng Dục vội cầm dây thừng ở tay Thanh Thanh lên soi, thấy bốn vách có khắc những đồ hình luyện võ, và còn thêm một hàng chữ như sau: “Trọng báu bí thuật, tặng kẻ hữu duyên, vào trong cửa này, gặp họa chớ oán.”

Tuy ở với nhau không lâu lắm nhưng bút tích của Kim Xà Lang Quân thế nào, Hà Hồng Dục có thể nhận ra ngay. Thấy chữ viết trên vách, mục ta nhận ngay ra bút tích của người yêu, nhưng mục ta không thấy hình bóng Kim Xà Lang Quân đâu cả. Trong lòng đau đớn như bị dao cắt, mục lớn tiếng kêu gọi:

- Tuyết Nghi, anh ra đây đi!

Lát lâu không thấy trả lời, mục định thần giây phút, quát hỏi Thanh Thanh rằng:

- Y đi đâu rồi?

Thanh Thanh vừa khóc vừa chỉ xuống dưới đất, trả lời:

- Cha tôi ở dưới này!

Hai mắt tối sầm, Hà Hồng Dục vội nắm tay Thanh Thanh, và suýt nữa đã bị chết giắc ngã lăn ra đó. Với một giọng nói khàn khàn và run run, mục ta hỏi:

- Người nói gì vậy?

Thanh Thanh đáp:

- Tôi nói là thi hài cha tôi được mai táng ở dưới đất này đây!

Hà Hồng Dục ngăn người ra nói:

- Ô... thế ra là... y... y đã chết rồi!

Lúc này, mặt ta không thể nào đứng vững được nữa, ngã ngối phịch xuống tảng đá mà Kim Xà Lang Quân vẫn thường dùng để tọa luyện nội công, hai tay mặt ôm lấy đầu, trong lòng đau đớn hết sức. Nỗi căm hờn từ mấy chục năm nay tiêu tan ngay trong chốc lát và những cảnh âu yếm xưa kia nay hiện cả ra trước mắt. Mặt khẽ nói:

- Cô mau ra ngoài kia đi! Tôi tha thứ cho cô đấy!

Lúc đó trông mặt ta rất thương hại. Thanh Thanh bỗng cảm thấy trong lòng nảy nở mối tình tương liên và thương xót. Nàng nghĩ tới cha mình phụ bạc mặt ta và Thừa Chí cũng phụ bạc mình. Vì mối dây đồng bệnh ấy, nàng đột nhiên chạy lại ôm lấy mặt ta ăn xin mà khóc lóc rất thảm thiết.

Hà Hồng Dược nói:

- Cô hãy mau may ra khỏi nơi này đi, kéo đứt dây thừng này chấy thêm một khúc nữa thì cô không còn hy vọng lên được tới đỉnh núi này nữa đâu!

Thanh Thanh hỏi:

- Còn bà thì sao?

Hà Hồng Dược đáp:

- Tôi ở lại đây với cha cô.

Hà Hồng Dược ngời thừ mặt ra, chẳng nói chẳng rằng và cũng không thèm để ý gì tới Thanh Thanh nữa rồi bỗng nhiên như điên cuồng, ra tay cào đất lên.

Thanh Thanh giật mình hỏi:

- Bà làm gì thế?

Hà Hồng Dược vẻ mặt thê thảm đáp:

- Tôi mong nhớ anh ta từ hai mươi năm nay rồi, tuy bây giờ không còn được gặp mặt anh ta nữa nhưng được trông thấy xương cốt anh ta cũng hả hê lắm rồi.

Thấy thần sắc của mặt ta thay đổi khác thường, Thanh Thanh vừa kinh ngạc vừa sợ hãi. Năm chiếc móc tay của Hà Hồng Dược rất lợi hại, khác gì cái bừa sắt, chỉ bó trong chốc lát đã trông thấy một đống xương tàn rồi. Đó là hài cốt của Kim Xà Lang Quân mà năm xưa đã do tay Thừa Chí chôn cất. Nhờ nơi động đó ở trên đỉnh núi cao ráo vô cùng nên xương cốt vẫn còn nguyên vẹn như xưa. Thanh Thanh gục xuống cạnh đống di cốt của cha mà khóc lóc thảm thiết. Khi bó thấy cái sợ, Hà Hồng Dược vội ôm chặt lấy, vừa khóc vừa hôn, lớn tiếng kêu gọi:

- Hạ lang, Hạ lang, em tới thăm anh đây!

Khóc chán, mặt ta lại còn ca hát những bài ca rất lạ. Thanh Thanh nghe nhưng không hiểu nổi lời ca ấy.

Trong những phút điên rồ, Hà Hồng Dược cứ hôn lấy hôn để cái sợ ấy. Đột nhiên mặt ta thất

thanh la lên một tiếng. Thì ra mặt mũi đã bị vật gì rất nhọn đâm phải một cái.

Mụ vội vàng cầm cái sọ ấy tới dưới ánh lửa để xem xét, mới hay bộ răng trong sọ có cắn chặt một cái kim thoa nho nhỏ. Vì cái kim thoa ấy nhỏ quá, nên không ai trông thấy. Hà Hồng Dược thò tay moi cái kim thoa ấy ra, ngờ đâu bộ răng cắn chặt quá không sao moi ra được. Chắc Kim Xà Lang Quân lúc chết đã cắn chặt cái kim thoa này, cho tới khi xác thịt đã rửa hết mà vẫn còn cắn chặt trong mồm. Hà Hồng Dược phải thọc hai ngón tay vào trong mồm cái sọ, dùng sức giật mạnh một cái, cả bộ răng rơi ra, và kim thoa cũng rơi theo xuống đất. Mụ nhặt lên lau chùi hết bụi bẩn, bỗng sắc mặt thay đổi hẳn, giận dữ quát hỏi:

- Có phải tên mẹ cô là Ôn Nghi không?

Thanh Thanh gật đầu. Hà Hồng Dược vừa đau lòng, vừa uất hận, nghiêng răng nói:

- Giỏi lắm, giỏi lắm, anh ta sắp chết mà còn vẫn nhớ tới con tiện tỳ ấy, cắn chặt cái kim thoa của nó trong mồm!

Trông thấy trên chiếc kim thoa có khắc hai chữ “Ôn Nghi”, mụ càng tức giận thêm, đôi mắt như nổ lửa, đột nhiên bỏ kim thoa vào mồm nhai ngấu nghiêng đến nỗi bị kim thoa đâm, máu tươi chảy đầy mồm.

Thấy mụ ta như con hổ điên, thần trí bán loạn, Thanh Thanh biết mình cùng với mụ sắp chết đến nơi, liền mở túi ra, lấy chiếc hũ tro (hài cốt của mẹ) ra, đổ những tro đó vào trong hố. Hà Hồng Dược ngăn người ra giây lát rồi quát hỏi:

- Cô làm gì thế?

Dốc hết hũ tro xong, Thanh Thanh vun đất lấp hố miệng hầm bầm cầu khẩn:

- Cha mẹ có linh thiêng, xin hiện về chứng giám cho con đã hoàn tất nguyện vọng “hợp táng một huyết” của cha mẹ rồi đó.

Hà Hồng Dược giằng lấy cái hũ, xem xét một lúc, đã hiểu biết là cái gì rồi, liền quát hỏi:

- Hũ này đựng tro hài cốt của mẹ cô phải không?

Thanh Thanh từ từ gật đầu. Hà Hồng Dược vung tay đánh luôn một chưởng. Thanh Thanh lùi lại nhưng vẫn không tránh khỏi, bị cái chưởng ấy đánh trúng vai, loạng choạng suýt ngã. Hà Hồng Dược như điên như cuồng, kêu gào thật lớn:

- Cấm hai người được hợp táng một nơi! Ta cấm...

Vừa la, mụ vừa bới lung tung, nhưng tro xương đã trộn lẫn với đất rồi, làm sao phân tách ra được? Lửa ghen bốc cháy, Hà Hồng Dược bới hết xương cốt của Kim Xà Lang Quân lên, la lớn:

- Ta phải thiêu hài cốt của anh thành tro, tung xuống núi Hoa Sơn, cho nó bay bổng đi khắp mọi nơi, không bao giờ có thể tụ hợp với con tiện tỳ ấy được!

Thanh Thanh sợ quá, chạy lại quyết thí mạng, mong cướp lấy lại chỗ xương cốt đó. Nhưng võ nghệ của nàng kém mụ ta xa, mới đấu được vài hiệp đã bị mụ ấy giáng cho một chưởng ngã lăn ra đất. Hà Hồng Dược cởi áo ngoài ra bọc lấy chỗ hài cốt ấy để đốt. Mụ dùng khuỷu tay trái đè lên mình Thanh Thanh không cho nàng nhồm dẫy, tay phải quạt lửa cho bốc cháy lớn thêm.

Chỉ trong giây lát, hài cốt đã bắt lửa, trong động khói tỏa um tùm, Hà Hồng Dược đang ha hả cười, đột nhiên ngửi mùi rất lạ xông lên mũi liền ngạc nhiên rồi la lớn:

- Hạ lang, anh ác độc lắm!

Thanh Thanh cũng ngửi mùi thơm xông lên mũi, đang ngạc nhiên không hiểu mùi đó ở đâu ra thì bỗng thấy đầu óc choáng váng. Rồi nàng thấy Hà Hồng Dược quỳ xuống trước đồng xương đang cháy, dùng mũi hít mạnh những làn khói thơm đang bốc lên, mồm kêu la rùm beng rằng:

- Hay lắm, hay lắm! Sự thật em cũng muốn chết bên cạnh anh mà!

Mụ bỗng ngẩng đầu lên ngắm nhìn Thanh Thanh, vẻ mặt trông rất ghê sợ. Thanh Thanh thét lớn một tiếng, rảo cẳng chạy ra bên ngoài, vừa ra khỏi nơi đó vài trượng, đã mê man và chân tay bủn rủn, ngã lăn ra đất.

Hãy nói, hôm đó Thừa Chí ở tử điểm, trông thấy dấu hiệu của Hà Hồng Dược đóng trên tường, biết ngay là hiệu lệnh kêu gọi giáo chúng của mụ để đuổi theo kẻ địch. Đồng thời Thanh Thanh đã lọt vào tay anh em họ Ôn. Hai nhóm đó, bất cứ bên nào đắc thắng, Thanh Thanh cũng bị tai họa. Thừa Chí càng nghĩ tới, càng lo sợ cho nàng, liền cấp tốc phi ngựa đuổi theo.

Suốt dọc đường dò hỏi, chàng mới hay trong bọn anh em họ Ôn đã có ba người bị trúng độc chết. Chàng càng lo lắng thêm, ngày đêm ăn nằm không yên. May thay, căn cứ vào sự theo dõi tung tích của chúng, chàng thấy cả hai nhóm người đều đi về phía Hoa Sơn. Nhờ vậy chàng đỡ phải lo ngại sẽ lỡ kỳ hẹn hội họp.

Khi tới núi Hoa Sơn, Hồng Thắng Hải thấy bãi đất ở cạnh lương đình có vẻ khác thường, liền dùng khí giới đào thử xem, ngờ đâu lại thấy thi hài của Ôn Minh Đạt chôn tại đó.

Thừa Chí nói:

- Hiện giờ chú Thanh đã lọt vào tay bọn Ngũ Độc giáo rồi, chúng ta phải mau đuổi theo lên núi đi.

An đại nương an ủi chàng rằng:

- Lúc này là thời kỳ hội họp của phái Hoa Sơn chúng ta, dù Mộc lão sư phụ chưa về, chỉ cần một trong hai sư huynh có mặt trên đó cũng sư sức cứu cô ấy thoát nạn.

Thừa Chí nói:

- Bọn Ngũ Độc giáo dám táo gan xông lên trên núi Hoa Sơn chắc thế nào chúng cũng có sửa soạn trước nên mới dám tới như vậy. Chúng ta chớ có để cho các sư điệt trong phái ta bị chúng đả thương.

Thôi Hy Mẫn nói:

- Cả Tổ sư gia cũng đã đến rồi, thì sợ quái gì bọn chúng, chúng ta mau mau lên núi đi!

Mọi người liền cỡi ngựa vào một nhà nông, rồi vội vàng lên núi. Lúc sắp lên tới đỉnh núi, mọi người bỗng trông thấy mấy chiếc ám khí nhỏ bay vượt lên trên không phát ra những tiếng kêu “soẹt soẹt”, Thừa Chí mừng rỡ nói:

- Mộc Tang đạo trưởng ở trên kia, ông ta ném ba quân cờ ra hiệu gọi chúng ta đấy.

Nói đoạn, chàng cũng móc túi lấy ba quân cờ ra, ném thẳng lên trời. Một lát sau, ba quân cờ ấy bay lẩn vào trong đám mây, vài phút sau mới thấy rơi xuống.

Thôi Hy Mẫn khen rằng:

- Tiểu sư thúc, hồi này công lực của sư thúc mạnh hơn trước nhiều.

Đang giờ tay ra định thâu hồi mấy quân cờ của mình, Thừa Chí bỗng thấy trên lưng chừng núi có mấy chiếc ám khí bay vọt ra, chỉ nghe “leng keng” mấy tiếng, ba quân cờ của chàng đã bị những ám khí nọ đụng phải bắn ra phía sau, rơi cả xuống đất.

Chàng đang ngạc nhiên thì bỗng thấy Thiết Toán Bàn Hoàng Chân cả cười đi tới. Thôi Hy Mẫn la lớn:

- Sư phụ, không ngờ sư phụ tới trước.

Vừa rồi, chàng vừa chạy tới quỳ xuống vái ba cái. Chàng là người trực tính, khi nào trong lòng hờn hở là lúc vái lạy đầu gối xuống mặt đất rất mạnh, nên lúc đứng dậy, trán chàng vì va mạnh và mặt đá đã có hai ba chỗ xung húp. Vừa thương vừa bực tức, Tiểu Tuệ khẽ trách nhẹ chàng. Chàng chỉ nhe răng cười khi, trông rất ngô nghê, ngốc nghếch. Thừa Chí cũng vội tiếng lên chào. Vì nhớ Thanh Thanh, chàng vội hỏi Hoàng Chân có trông thấy tung tích của Thanh Thanh ở đâu không? Hoàng Chân chưa nói gì thì bỗng hai con đười ươi đột nhiên kêu la loạn xạ, rồi cứ cắm đầu chạy thẳng lên trên sườn núi.

Thôi Hy Mẫn nói:

- Nguy to, hai con đười ươi chạy mất rồi!

Nói đoạn, chàng cất cẳng đuổi theo liền, Thừa Chí nói:

- Nơi đây là cố hương của chúng, về tới chốn cũ, tất nhiên chúng phải vui mừng chạy nhảy chớ? Thôi, cứ để mặc chúng!

Nhưng đôi súc vật này nuôi đã khá lâu rồi, sao lúc đi chúng không có vẻ gì luyến tiếc cả? Ai nấy đều ngạc nhiên về điểm ấy.

Hai con đười ươi càng lên càng cao. Thừa Chí đang nhìn theo bỗng trông thấy trên vách núi có làn khói đen phun ra, mà nơi đó lại là thạch động chôn hài cốt Kim Xà Lang Quân, và cũng là nơi mình đã tìm được vật báu. Chàng đang ngạc nhiên chưa hiểu tại sao thì thấy hai con đười ươi ở phía trên con cứ chỉ trở ra hiệu, hình như gọi mình lên trên ấy vậy. Tiểu Tuệ cũng trông thấy liền nói:

- Thừa Chí đại ca, hình như hai con đười ươi không phải bôn tẩu đâu. Chúng đang gọi anh đấy.

Thừa Chí trả lời:

- Đúng thế.

Chàng giơ tay ra hiệu, chàng Cẩm hiểu ý gật đầu liền chạy về thạch thất lấy đuốc và thùng ra, rồi cùng mọi người leo lên triển núi.

Thừa Chí nói:

- Đường lối đi lên trên động chỉ có tôi thuộc hơn hết, vậy để mình tôi đi thôi.

Nói đoạn, chàng xé vạt áo chia ra làm hai mảnh nhét vào lỗ mũi, đốt đuốc đầu đậy, rồi thả dây thừng leo xuống. Hai con đuôi uoi đứng trên sườn núi và nhảy nhót kêu là loạn xạ, gãi đầu gãi cổ hình như nóng lòng sốt ruột vô cùng.

Thừa Chí chui vào cửa động, thấy khói mù xông ra, vội nhịn hơi nín thở, từ từ đi vào bên trong, quả nhiên trông thấy một người nằm ngang dưới đất. Chàng tới gần xem mới hay là Thanh Thanh. Vừa mừng vừa sợ, chàng để tay vào mũi nàng, không thấy thở, rờ vào ngực nghe trái tim còn đập rất yếu. Lúc ấy trong động vẫn còn ánh sáng lửa, chàng trông thấy một người nữa nằm ở đó, định vào cứu đột nhiên thấy đầu óc choáng váng, chân tay bủn rủn, biết ngay khói mù có hơi độc rất mạnh, vội vã bồng Thanh Thanh ra ngoài cửa động, giật mạnh dây thừng lên một cái. Chàng Cầm và Hồng Thắng Hải ở trên đỉnh núi vội kéo dây thừng lên. Lúc đang kéo lên Thừa Chí thấy xung quanh không có hơi độc, mới dám hít mạnh vài hơi, bỗng nghe trong bụng khó chịu vô cùng, không sao chịu được, nôn ọc ra một đống thật lớn. Mọi người đều lo ngại, chỉ sợ chàng bị nội thương căng đặng không nổi, tuột tay một cái là cả hai người đều bị rơi xuống dưới thung lũng. Hồng Thắng Hải và chàng Cầm vừa kéo vừa lo sợ.

Hai chú cháu Thôi Thu Sơn vội vàng chạy lại phụ giúp.

Khi Thừa Chí và Thanh Thanh sắp lên tới đỉnh núi thì trong động bỗng có tiếng nổ thật lớn, khói bốc lên mù mịt, đá vụn bắn tứ tung. Mọi người đều giật mình kinh hãi. Hồng Thắng Hải suýt buột tay, may chàng Cầm vì tai điếc nên không nghe gì, vẫn bình tĩnh kéo dây lên, lại thêm sức khỏe hơn người, mới cứu được Thừa Chí và Thanh Thanh khỏi nguy.

Lên tới đỉnh núi, hai chân bủn rủn, Thừa Chí đứng không vững ngã quỵ xuống.

Mộc Tang đạo nhân vội xoa bóp cho chàng. Lúc ấy trong động vẫn còn tiếng nổ phát ra liên tiếp, ai nấy không hiểu tại sao trong lại có lắm thuốc nổ như vậy? Và cũng không hiểu ai ở trong ấy quấy nhiễu như thế, đều ngơ ngác nhìn nhau. Một lát sau, Thừa Chí từ từ tỉnh dậy, vẫn còn thấy mọi mệt vô cùng liền nói:

- Hiểm thật!

Một lúc sau, Thanh Thanh cũng tỉnh lại, trông thấy Thừa Chí vội òa lên khóc. Thấy hai người đã thoát khỏi nguy hiểm, mọi người mới được yên trí. Tất cả ở trên đỉnh núi nghỉ ngơi một hồi lâu, không nghe tiếng nổ nữa. Thôi Hy Mẫn xin leo xuống điều tra xem. Thôi Thu Sơn buộc dây vào lưng chàng, để nhờ gặp nguy là kéo lên ngay. Khi thông xuống tới động, Thôi Hy Mẫn kiếm mãi không thấy cửa động đâu cả.

Vì những đá vụn ở trong động bắn ra đã lấp kín mắt cửa động rồi. Chàng đành phải ra hiệu cho bên trên kéo lên. Khi tỉnh táo lại như thường, Thanh Thanh mới từ từ kể hết chuyện đã xảy ra ở trong động cho mọi người nghe. Mộc Tang đạo nhân than thở nói:

- Năm xưa bản đạo thấy Kim Xà Lang Quân đặt nhiều tên nhỏ trong hộp sắt để bẫy người, đã cho là khôn khéo lắm rồi, ngờ đâu lại còn hơn thế nữa.

Hoàng Chân nói:

- Có ngờ đâu, ông ta lại còn tự lấy thuốc độc vào xương cốt nữa.

Tròn xoe đôi mắt, Thôi Hy Mẫn ngạc nhiên hỏi:

- Su phụ, ông ta làm thế nào mà tự cấy thuốc độc vào trong xương cốt được? Người ta khi chết rồi đã trở nên bộ xương khô, làm sao còn bỏ thuốc độc vào trong xương của mình như thế được?

Hoàng Chân vừa cười vừa mắng:

- Chờ khi nào mây quy thiên rồi, mây thử bỏ thuốc độc vào trong cốt ngu ngốc của mây xem.

Mọi người đều cười ồ. Thôi Hy Mẫn phùng mồm bĩu môi nói:

- Người ta không biết mới hỏi chớ!

Thừa Chí nói:

- Hạ lão sư Kim Xà Lang Quân là người đa mưu túc kế, giỏi tính toán. Ông ta tự biết bình sinh kết nhiều thù oán, sau khi chết tất có người tới hủy hoại di hài của ông ta để cho đỡ tức. Ông ta đã thiện sử dụng chất độc, nên lúc hấp hối ông ta đã uống một thứ thuốc độc thật mạnh để ngấm vào xương cốt.

Lúc này mới vỡ lẽ, Thôi Hy Mẫn vỗ đùi đến “đét” một cái, rồi la lớn:

- Tôi biết rồi, nếu có ai tới đốt xương cốt của ông ta, khói độc bốc lên có thể giết chết được kẻ thù... Nhưng tại sao trong động có nhiều tiếng nổ lớn như thế? Chẳng lẽ ông ta còn cho cả thuốc nổ vào trong xương tủy chăng?

Tiểu Tuệ nói:

- Cho làm sao thuốc nổ vào trong xương tủy được? Tôi chắc ông ta chôn thuốc nổ ở dưới đất.

Thừa Chí nét mặt buồn rầu thở dài đáp:

- Bà mẹ của chú Thanh có trời lại muốn được chôn cùng với ông ta. Hiện giờ hài cốt của hai người tuy đã hóa ra tro nhưng cũng đã được hợp táng một nơi một chốn rồi.

Thôi Hy Mẫn lè lưỡi ra, tỏ vẻ vô cùng kinh hãi rồi nói tiếp:

- Có thể đối phó với kẻ thù của mình được. Mụ ác phu Ngũ Độc giáo bị chết như thế cũng đáng kiếp lắm.

Thừa Chí nói:

- Tuy oán độc quá nổi, nhưng bà ta si tình như vậy, kẻ cũng tội nghiệp thật!

Luôn tay vuốt ve hai con đười ươi, Tiểu Tuệ nói:

- Nếu không nhờ hai con thú này phát giác thì chỉ chậm một tí nữa không những chị Thanh Thanh không ra được, mà cả anh Thừa Chí cũng bị chôn vùi trong động vì thuốc nổ mất.

Mọi người đều nhận thấy lời nói của Tiểu Tuệ là đúng. Như vậy đủ thấy súc sinh tinh khôn có

khi còn hơn loài người. Mọi người vừa trò chuyện vừa đi lên núi.

An đại nương và Tiểu Tuệ đỡ Thanh Thanh vào trong thạch thất, rửa mặt và thay áo quần cho nàng xong, đỡ nàng lên giường nằm nghỉ.

Trúng độc khá nặng, Thanh Thanh đã uống thuốc giải độc linh đơn của Mộc Tang rồi, nhưng thuốc độc của Kim Xà Lang Quân chế theo đơn bí truyền của Ngũ Độc giáo nên thuốc giải độc thường không sao chữa khỏi được.

Sáng ngày hôm sau, tuy ngủ được một đêm, mặt nàng đầy những hắc khí, bệnh càng trầm trọng thêm, có lúc mê mẩn, có khi khóc lóc kêu la, nói mê nói sáng, cứ trách Thừa Chí phụ bạc. Thấy Thừa Chí ngưng nghịu, mọi người vừa buồn cười, vừa lo ngại, thấy chàng không vui, đều lặng lẽ rút ra bên ngoài.

Thừa Chí an ủi Thanh Thanh, thề không phụ bạc, không yêu người khác. Mặt Thanh Thanh lúc này hồng hào, khi thì xám đen, mồm cứ mãi ọc ra nước đen. Thấy vậy, Thừa Chí cuống cả chân tay, đành phải thúc thủ nằm cạnh nàng khóc thầm.

Mọi người ở bên ngoài bàn tán xôn xao, đều trách Kim Xà Lang Quân dụng tâm quá độc, mới hại người hại khiến con gái bị liên lụy như vậy. Ai nấy chán nản không còn tâm trí đâu mà ăn cơm nữa.

Hoàng hôn sắp tới, hai con đười ươi kêu la om sòm, bên ngoài có tiếng người ồn ào, thì ra vợ chồng Quy Tân Thụ dẫn Mai Kiếm Hòa, Lưu Bội Sinh, và Tôn Trọng Quân, tất cả sáu người đã tới. Nghe nói Thanh Thanh trúng độc, Quy nhị nương liền lấy Phục Linh Thủ Ô hoàn của con uống thừa cho nàng uống. Nhờ vậy nàng mới ngủ yên một giấc.

Một lát sau, đệ tử của Hoàng Chân dẫn tám sư đệ và hai đứa con tới, liền tiến lên vái chào Mộc Tang đạo nhân trước rồi vái chào sư phụ vợ chồng nhị sư thúc. Y thấy Thừa Chí nhỏ tuổi hơn cả đứa con lớn, khi quỳ lạy có vẻ không muốn, nên chỉ chào một tiếng:

- Sư thúc!

Giọng nói của y rất ngưng ngạo. Thừa Chí thấy người sư đệ đó bốn mươi tuổi, dáng người to lớn vạm vỡ, gân cốt cứng như gang thép, cao hơn mình một đầu, trong lòng khen thầm, liền nghĩ: “Đại sư huynh anh hùng như vậy, phải có nhân tài xuất chúng như người này mới đáng là đệ tử trưởng môn của anh ta. Thôi Hy Mẫn võ công đã kém người lại lỗ mãng, so sánh với người này thật kém xa quá.”

Chàng đang nghĩ thầm, thấy người nọ sắp quỳ xuống vội giơ tay ra cản, và xua tay bảo chín đệ tử kia rằng:

- Tất cả khỏi phải lễ phép như thế nữa!

Thôi Hy Mẫn đứng cạnh đó liền giới thiệu:

- Sư thúc, vị đại sư huynh của cháu đây họ Phùng tên là Nan Địch, các giới giang hồ ban cho anh ta biệt hiệu là Bát Diện Oai Phong (oai phong tám mặt).

Thừa Chí hỏi:

- Chắc Phùng huynh đã học được hết chân truyền của đại sư ca rồi?

Hoàng Chân biết Phùng Nan Địch không muốn quỳ trước một sư thúc còn ít tuổi như vậy, vì y là người có tên tuổi trên chốn giang hồ, cần phải giữ sĩ diện, nên ông ta cũng không muốn cưỡng ép y làm gì. Hơn nữa tánh ông ta hay vui đùa, không bao giờ chú trọng đến lễ nghi phiền phức cả, cho nên chỉ cười một hồi rồi thôi. Phùng Nan Địch nói vài câu khiêm tốn khách sáo, rồi sai con lớn Phùng Bất Phá, con thứ Phùng Bất Thôi, vái chào mọi người.

Phùng Bất Phá năm nay đã hai mươi mốt tuổi, Phùng Bất Thôi thì mười bảy, cả hai anh em đều nhờ tên tuổi lừng lẫy của cha mà các anh hùng hào kiệt ở miền Tây Lương đều phải kiêng nể, và anh em y cũng có đôi chút võ nghệ thật sự. Chúng thấy Thừa Chí tuổi mới có đôi mươi đã là sư thúc tổ, cao hơn chúng những hai bậc, tuy phải miễn cưỡng quỳ lạy, trong lòng vẫn không phục tí nào, lại thấy đôi mắt của Thừa Chí vừa sung vừa đỏ ngầu, lúc ra tiếp khách nước mắt chưa ráo hẳn. Hai anh em chúng đều nghĩ: “Con người chưa hết hôi sữa như thế này chắc võ nghệ cũng tầm thường thôi.”

Anh em y biết Tôn Trọng Quân là người rất hiếu thắng, võ nghệ lại cao cường nên đêm hôm ấy, chúng bàn tán định sức siểm Tôn Trọng Quân sư cô đấu võ với tên tiểu sư thúc tổ, để cho mất hết sĩ diện một phen chơi.

Chúng nghĩ dù cha chúng và sư tổ hay chuyện cũng không thể nào trách cứ được. Vì vậy sáng sớm ngày hôm sau, hai anh em dậy thật sớm đi kiếm Tôn Trọng Quân, ngờ đâu lại gặp bác sư thúc Thạch Tuấn. Chúng biết Thạch Tuấn cũng là người ít tuổi hiếu thắng, võ nghệ cũng giỏi như chúng, vì mặt bên phải có vết máu, người ta ban cho cái tên là Thanh Diện Thần. Thấy anh em họ Phùng có vẻ đang đi kiếm người, y liền quát hỏi:

- Này, anh em cậu định làm trò quỷ gì thế?

Phùng Bất Thôi cười đáp:

- Chúng tôi đi kiếm Tôn sư cô. Nghe nói cô ta ở Sơn Đông hạ rất nhiều anh tài của phái Bội Hải, chúng tôi định yêu cầu cô ấy kể lại những chuyện đó cho nghe đấy. Thạch Tuấn cười nói:

- Thế à. Vừa rồi tôi trông thấy cô ta luyện võ với Mã sư huynh ở phía sau núi kia.

Ba người hớn hở chạy tới phía sau núi. Anh em họ Phùng vừa đi vừa nghĩ kế xúi dục Tôn Trọng Quân đi kiếm Viên tiểu sư thúc để đấu võ.

Phùng Bất Thôi khẽ nói:

- Nếu Tôn sư cô còn luyện kiếm ở đó thì anh em ta nói tên họ Viên bảo những đường kiếm của nàng sai bét.

Phùng Bất Thôi cười gật đầu tỏ ý tán thành. Ba người vừa đi tới sơn hậu đã nghe tấy tiếng quát mắng của Tôn Trọng Quân, đều ngạc nhiên vô cùng. Phùng Bất Thôi liền tiến lên xem, thấy Tôn Trọng Quân tay cầm cái móc đang đuổi một người. Người đó trạc độ ba mươi tuổi, vẻ mặt phần uất, vừa chạy vừa chửi:

- Con giặc cái, con ác phụ...

Y lại múa đao quay lại đấu với Tôn Trọng Quân, nhưng võ nghệ y kém hơn cho nên đánh một

hồi lại bỏ chạy, có điều lạ là y không chạy xuống núi, chỉ kiếm các nơi hẻo lánh mà chạy quanh thôi, hẳn có cơ hội may là y lại quay lại đánh.

Phùng Bất Thôi nói:

- Chúng ta tiến lên đón đường tên nọ đừng để cho nó tẩu thoát.

Thạch Tuấn nói:

- Tôn sư tử không thích người ta giúp sức đâu. Vả lại nàng dư sức thắng tên nọ. Lúc ấy người nọ kêu la om xòm:

- Mi giết chết vợ ta và ba đứa con thơ thì thôi chớ? Tại sao mi lại còn đang tâm giết cả bà mẹ trên bảy mươi của ta?

Mặt Tôn Trọng Quân lạnh lùng như sương tuyết, quát lớn:

- Ngươi là côn đồ vô sỉ, nhà người còn thêm vài người nữa ta cũng giết tất!

Hai người càng đấu càng kịch liệt, Phùng Bất Phá nói:

- Tại sao Tôn sư cô không dùng kiếm? Cái đòn câu này hình như cô không hợp sử dụng thì phải?

Thạch Tuấn và Phùng Bất Thôi cũng thấy khí giới của nàng không hợp dùng thực.

Thạch Tuấn liền rút luôn thanh kiếm của mình ra, quay đầu kiếm ném cho nàng và gọi:

- Tôn sư tử, tiếp lấy kiếm này.

Thanh kiếm đó đang nhằm phía Tôn Trọng Quân bay sang, ngờ đâu vừa tới quãng giữa, bỗng có một người ở trong bụi rậm nhảy ra bắt luôn kiếm đó. Ba người giật mình kinh hãi, thấy khinh công của người ấy vừa nhanh chóng vừa đẹp đẽ, đều phải khen thầm. Chờ tới khi người đó đứng yên, nhìn rõ mặt, mọi người mới hay là Mặt Ánh Tử Mai Kiếm Hòa, đại đệ tử của Quy sư thúc.

Thạch Tuấn liền kêu gọi:

- Mai sư huynh!

Mai Kiếm Hòa gật đầu chào, rồi ném kiếm trả lại Thạch Tuấn và nói:

- Tôn sư muội luyện tập sử dụng khí giới khác, không dùng kiếm nữa.

Lúc này Thạch Tuấn mới vỡ lẽ nhưng chàng không hiểu Tôn Trọng Quân vì lạm sát những người lương thiện bị Mộc lão tổ sư cấm chị sử dụng kiếm.

Lúc này người nọ đấu với Tôn Trọng Quân đang hăng hái nhưng vì võ nghệ kém hơn, không bao lâu bị Trọng Quân đá trúng cổ tay, con dao của y rời khỏi tay bắn ra đằng xa. Tiếp theo đó, Trọng Quân dí luôn đoản câu vào ngực tên nọ, đang định đưa mạnh một cái là tên nọ thủng hông và chết ngay, Mai Kiếm Hòa vội lên tiếng gọi:

- Hãy khoan!

Hồi Kết - Đất Tây Thục Quân Hùng Hội Họp

Tôn Trọng Quân ngăn người ngừng tay lại, người nọ nhảy sang bên tránh và cầm đầu chạy thẳng xuống dưới núi.

Mai Kiếm Hòa cười nói:

- Sư muội tha thứ cho y để sư tổ ban khen cô một phen.

Tôn Trọng Quân mỉm cười. Ngờ đâu, tên nọ chạy một khoảng khá xa, bỗng ngừng chân quay trở lại chửi:

- Con giặc cái, đồ khốn nạn!

Thấy y không biết điều gì cả, Mai Kiếm Hòa lẫn Thạch Tuấn cũng phải nổi giận.

Phùng Bất Thôi quát lớn:

- Mi là cái thứ gì mà dám tới Hoa Sơn đây quấy nhiễu như vậy?

Nói đoạn, chàng cầm cây thiết tiên xông xuống núi. Tôn Trọng Quân lại càng tức giận hơn, lớn tiếng nói:

- Không giết chết tên tiểu tử này, ta thề không làm người? Đành để cho sư tổ chặt thêm một ngón tay nữa cũng cam tâm.

Nàng múa móc đuổi theo tên nọ. Xưa nay vẫn tận tâm bảo vệ sư muội, Mai Kiếm Hòa sợ nàng giết người lại bị khiển trách lần nữa, liền nghĩ: “Ta hãy bắt sống tên này đánh một trận thật đau, để sư muội đỡ tức tối, như thế thì hơn.”

Chàng liền chạy đường tắt đón bắt tên nọ.

Kinh công cao siêu hơn người nọ, chỉ trong chốc lát, Mai Kiếm Hòa đã vượt qua tên nọ rồi, thấy có người chặn đường, người nọ vội chạy sang đường hẻm bên trái.

Thạch Tuấn và anh em họ Phùng đều lấy ám khí ra. Phùng Bất Phá nhắm phía sau tên nọ ném một viên phi hoàng thạch.

Người nọ cũng khá lanh lẹ, nghe tiếng gió động, vội nhảy sang bên trái để tránh nhưng y tránh không nổi mũi trụ tiễn, mũi trúng ám khí, đau chịu không nổi, ngã nằm lăn ra đất. Mai Kiếm Hòa tiến lên định đè chặt y bỗng nghe bên cạnh có tiếng động, tiếp theo tên nọ bay lên cao.

Chàng giật mình kinh hãi vội cúi đầu để tránh, nhận kỹ lại mới hay tên nọ bị người ta dùng mấy chục sợi dây trói cho và kéo sang bên kia. Lúc ấy Tôn Trọng Quân và mọi người vừa chạy tới đều thất thanh kêu la. Thì ra người ra tay cứu tên nọ lại là một thiếu nữ rất đẹp, mặc y phục trắng, tóc tỏa xuống hai vai, hai chân không đi giày, cổ tay và cổ chân đều đeo vòng vàng, ăn mặc rất kỳ lạ, không ra Mân Muồng, miệng tủm tỉm cười đứng yên nhìn mọi người.

Tay phải của thiếu nữ đó trắng như ngọc ngà, đang cầm một bó mấy chục sợi dây, giây đó

không phải là dây tơ hay dây kẽm. Sau nàng lại có một thiếu nữ trẻ hơn, từ đầu chí chân đều bao bọc bằng áo khoác lông Hồ Ly trắng, chỉ để lộ bộ mặt thôi.

Tuy nhan sắc đẹp như mỹ nữ trong tranh, nhưng trông vẻ rất tiêu tụy. Hai thiếu nữ ấy là Hà Thích Thủ và A Chín.

Thì ra sau khi Thừa Chí rời khỏi kinh đô chừng độ một ngày, Hồ Quế Nam cũng thăm dò tới khách sạn Uyển Bình đã hay hết chuyện của anh em họ Ôn, Hà Hồng Dục và Thanh Thanh, liền trở về bàn với mọi người. Hà Thích Thủ biết mấy con vật đóng ở góc tường là dấu hiệu triệu tập giáo chúng Ngũ Độc giáo, chỉ sợ Thanh Thanh ngộ độc thủ của mụ ăn xin là mình có lỗi với sư phụ, nàng nghĩ như vậy. Nhưng nàng đã nhận lời trông nom A Chín rồi, bỏ đi sao được? Trong lúc loạn ly này nhờ A Chín có chuyện gì không may xảy ra thì sao? Bàn đi tính lại, nàng chỉ có một cánh lương toàn là đất A Chín đi cùng thôi. Nàng liền đem chuyện đó bàn với A Chín, đêm hôm ấy viết lá thư để lại, hai người lẳng lặng tìm tới nơi vua Sùng Chính tự ải để cho A Chín tế lễ qua rồi mới lên đường. Tuy bị thương nặng, A Chín nhờ có Hà Thích Thủ là người giàu kinh nghiệm trông nom và săn sóc cho, không đến nỗi đau khổ, và vết thương chỉ có khỏi dần chớ không nguy kịch như trước nữa. Cũng vì vậy, tình cảm của hai người càng ngày càng mật thiết thêm. Lúc hai người lên tới Hoa Sơn vừa gặp Hồng Thắng Hải ác chiến với Tôn Trọng Quân. Sau thấy Thắng Hải bị ám khí đánh ngã, Hà Thích Thủ vội lấy Nhuyễn Hồng Chân Sách (lưới nhện bằng sợi dây vàng) ra cứu.

Không biết Hồng Thắng Hải đã theo hầu Thừa Chí rồi, Mai Kiếm Hòa và Tôn Trọng Quân càng không hay Hà Thích Thủ với A Chín là ai, chỉ đột nhiên thấy hai nàng lên trên Hoa Sơn quá nhiều đều tức giận vô cùng.

Tôn Trọng Quân quát hỏi:

- Các người là thủ hạ của môn phái nào? Tất cả có phải là đồng đảng của phái Bọt Hải không?

Hà Thích Thủ cười đáp:

- Tỉ tỉ cao tánh đại danh là chi? Không biết bạn này có điều gì thất lễ với chị?

Tiểu muội xin đứng trung gian giảng hòa cho đôi bên nhé?

Thấy nàng ăn mặc quái dị, giọng nói lại ỏn ẻn, Tôn Trọng Quân liền thóa mạ rằng:

- Mi là yêu quái của tà giáo nào? Có biết nơi đây là đâu không?

Hà Thích Thủ chỉ cười chớ không thềm trả lời. Hồng Thắng Hải nói:

- Hà cô nương, con giặc cái này ác độc lắm. Biệt hiệu của nó là Phi Thiên Ma Nữ, nhà tôi với ba đứa con, còn bà mẹ ngoài bảy mươi tuổi nữa cũng bị nó giết chết cả.

Nói xong, chàng tức giận đến hai mắt như nổ lửa. Từ khi ở Kim Linh chịu một bài học rất sâu sắc của Thừa Chí đến giờ, Mai Kiếm Hòa đã mất tánh ngạo mạn, vả lại y biết ngày hôm nay, sự tổ thế nào cũng tới, không muốn gây sự với ai, vội lớn tiếng nói:

- Các người mau mau xuống dưới núi đi, đừng có ở đây nói lời thôi nữa.

Phùng Bất Thôi cũng lên tiếng nói:

- Các người có nghe sư thúc ta nói gì không? Mau mau đi ngay xuống núi.

Nói xong, chàng xông tới trước mặt A Chín làm bộ xua đuổi. A Chín tay cầm gậy thanh trúc, liếc mắt nhìn với vẻ oai nghi của một vị hoàng tộc, Bất Thôi bỗng tự dung rùng mình thất kinh. Nhưng giây phút sau, Bất Thôi thức tỉnh, nổi giận quát hỏi:

- Các người muốn chết phải không?

Chàng vừa nói vừa giơ tay định kéo áo A Chín, muốn đẩy nàng đi ra. Được Trình Thanh Trúc dạy bảo cho từ hồi nhỏ, võ công đã được chân truyền, A Chín chỉ múa thanh trúc đánh một vạch và một móc. Phùng Bất Thôi đã đứng không vững, ngã lăn ra đất. May võ công đã có căn bản, lưng vừa sát đất, chàng đã nhún một cái đứng dậy.

Tuy vậy, chàng cũng phải thua người một tiếng rồi. Tánh người thanh niên bao giờ chẳng hiếu cường hiếu thắng, chàng xấu hổ quá, giơ roi sắt xông lại đánh.

Hà Thích Thủ cười nói:

- Các vị là người của phái Hoa Sơn phải không? Chúng ta là người nhà cả đấy mà!

Phùng Bất Thôi quát lớn:

- Ai là người nhà với nữ yêu tinh như mi?

Mai Kiếm Hòa là người lịch duyệt giang hồ lâu năm, kiến thức nhiều hơn, thấy Hà Thích Thủ vừa rồi ra tay cứu Hồng Thắng Hải, thân thủ khác người, biết ngay nàng là người có lai lịch liền đưa mắt ra hiệu bảo anh em họ Phùng hãy yên, rồi lên tiếng hỏi:

- Chẳng hay tôn sư là vị nào?

Hà Thích Thủ đáp:

- Sư phụ tôi họ Viên tên là Thừa Chí, là môn hạ của phái Hoa Sơn.

Mai Kiếm Hòa và Tôn Trọng Quân đưa mắt nhìn nhau, bán tín bán nghi.

Thạch Tuấn cười nói:

- Viên sư thúc còn là đứa bé con không biết đã học hiểu ba thế võ của bốn môn chưa mà dám thu nhận đồ đệ như vậy?

Hà Thích Thủ mỉm cười hỏi:

- Có thật không?

Tôn Trọng Quân đã bị thất bại nặng nề trong tay Thừa Chí, sau đó bị sư tổ chặt đứt một ngón tay, tánh đàn bà hẹp hòi, đều đổ lỗi vào đầu Thừa Chí, hễ nghĩ đến tiểu sư thúc là hầm hực tức tối. Nhưng khi nàng nghĩ tới bản lãnh của Thừa Chí cao cường hơn, lại là bề trên của mình, và người ta còn có ơn cứu sống đứa con yêu quý của sư phụ mình nữa, nên nàng chỉ có ân hận trong lòng chứ không dám thốt ra lời bao giờ.

Bây giờ nàng nghe Hà Thích Thủ tự nhận là đồ đệ của Thừa Chí, lửa uất hận lại bốc lên sùng sục, liền lớn tiếng nói:

- Nếu mi là đệ tử của phái Hoa Sơn tại sao lại đi đòi với tên cuồng đồ này?

Hà Thích Thủ đáp:

- Y là người tùy tùng của sư phụ tôi. Tôi không thấy y có cái gì là vô sỉ cả.

Xong quay sang phía Thăng Hải, nàng quát:

- Tại sao anh lại thất lễ với cô nương này?

Mấy người ở hậu sơn cãi lộn, tiếng vang ra phía trước. Không bao lâu, Phùng Nan Địch, Lưu Bội Sinh, với các đồ đệ khác đều lần lượt kéo về phía hậu sơn xem.

Phùng Bất Phá nói:

- Thưa cha, người đàn bà này nhận là đệ tử của tên tiểu... à tiểu sư thúc họ Viên đấy ạ.

Phùng Nan Địch “hừ” một tiếng rồi nói:

- Bọn họ đang cãi vã nhau chuyện gì thế?

Phùng Bất Thôi tranh nói trước, bèn kể đầu đuôi câu chuyện vừa rồi cho cha nghe.

Các đệ tử đời thứ ba của phái Hoa Sơn thì Phùng Nan Địch là người lớn tuổi hơn hết, và vào học môn này sớm nhất, lại thêm tên tuổi lẫy trên giang hồ, đương nhiên là lãnh tụ của các đệ tử rồi. Chàng nghe con thứ kể xong, quay lại hỏi Tôn Trọng Quân rằng:

- Tôn sư muội tại sao kết thù với tên nợ?

Mai Kiếm Hòa thấy Tôn Trọng Quân mặt đỏ bừng không trả lời được, bèn lên tiếng nói giúp:

- Tên cuồng đồ này có một người anh kết nghĩa, không biết tự lượng, cứ đòi hỏi lấy sư muội, bị sư muội mắng cho một phen...

Hồng Thăng Hải xen lời nói:

- Nhận lời hay không tùy ở nàng thật. Nhưng không chịu thì thôi, tại sao nàng lại cắt luôn hai tai của nghĩa huynh tôi...

Phùng Nan Địch trợn mắt nói:

- Ai hỏi ngươi nào?

Mai Kiếm Hòa lại nói:

- Ngờ đâu tên cuồng đồ này mời rất nhiều người tới giúp sức, nhân lúc sư muội đi một mình nhẩy bao vây và bắt đi. May thay sư mẫu chúng em hay tin tới cứu kịp.

Phùng Nan Địch trợn tròn xoe đôi mắt, quát lớn:

- Ngươi táo gan thật? Còn muốn dây dưa mãi câu chuyện này phải không?

Hà Thích Thủ đáp:

- Bất cóc người để ép bức kết hôn như vậy anh em y có lỗi thật. Nhưng Tôn sư tử đã giết chết nghĩa huynh của y, như thế cũng hả dạ rồi, tại sao chị ấy lại còn tới nhà y giết luôn bốn người. Xin chị cho hay, đưa con lên ba và bà cụ ngoài bảy mươi của y có tội tình gì mà chị đang tay giết chết như vậy?

Ai nấy đều công nhận Tôn Trọng Quân hạ thủ quá ác độc.

Phùng Bất Phá nói:

- Nguyên nhân cũng chỉ tại người lập tâm bất lương trước. Bây giờ người nhà người đã chết rồi, người muốn làm gì nữa?

Hà Thích Thủ nói:

- Vấn đề này để tôi vào thỉnh giáo sư phụ rồi xem ông ta định đoạt ra sao.

Lưu Bội Sinh nói:

- Hiện giờ Viên sư thúc đang bận rộn, chắc không được rồi đâu.

Mai Kiếm Hòa hỏi:

- Sư phụ chúng ta đâu?

Lưu Bội Sinh đáp:

- Sư phụ, sư nương, và sư bá, sư thúc đang bận nghĩ cách cứu người.

Phùng Nan Địch nói:

- Nếu vậy, hãy giam tên này lại trước, chờ lát nữa thỉnh thị sư phụ và hai vị sư thúc hãy hay.

Anh em Phùng Bất Phá nghe nói liền xông lên bắt người. Tuy đã cải tà quy chính rồi, Hà Thích Thủ vẫn chưa giảm hết dã tính, thấy mọi người coi mình không ra gì, xưa nay độc bá nhất phương, làm quen Giáo chủ, thì khi nào nàng lại chịu nhịn được?

Nàng tủm tủm cười nói:

- Muốn trói người phải không? Đây tôi có dây thừng.

Nàng lấy cái lưới Nhuyễn Hồng Châu Sách ra đưa thẳng tới. Phùng Bất Thôi lờm nàng rồi nói:

- Ai thềm lấy giây của mi.

Đi thẳng tới cạnh Hồng Thắng Hải, hai anh em vừa giơ tay định động thủ, bỗng có tiếng cười khi rồi cả hai anh em đều thấy chân bó chặt, người bị nàng bồng lên trên không, như là đằng vân giá vũ bay thẳng đi. Hai anh em họ hoảng sợ mất hồn vía, bỗng nghe bên tai có tiếng đàn bà nói:

- Mau xử miếng “Lý Ngư Phiên Thân” (cá chép trở mình) đi. Miếng võ đệ nhất này, chắc cha cậu đã dạy rồi phải không?

Phùng Bất Phá nghe lời, dùng luôn miếng Lý Ngư phiên thân, hai chân đứng xuống đất tức thì,

vẻ mặt ngờ ngác giây lát. Còn Phùng Bất Thôi trẻ người bướng bỉnh, không chịu nghe lời, định sử dụng miếng võ khác, nhảy tránh sang bên đứng luôn, tỏ ra một dáng điệu rất đẹp, ngờ đâu lúc xuống nhanh quá, cả cái mông đít ngồi phịch xuống đất đến “đét” một cái. Chàng vừa đau vừa xấu hổ, mặt đỏ bừng lên như gấc chín.

Thấy con mình bị khi thị, Phùng Nan Địch cả giận, quát lớn:

- Con yêu nữ này lúc đầu mi nhận là đệ tử của bốn môn, chúng ta còn bán tín bán nghi, nhưng bây giờ mi giở võ công hạ tiện kia ra, đủ thấy mi không phải là môn phái của bốn môn. Mi lại đây.

Chàng tức giận đến nỗi không kịp cởi từng cái khuy áo một, chỉ kéo mạnh một cái đứt hết mấy cái khuy, rồi vứt luôn cái áo ngoài ra một bên, bên trong lộ cái áo ngắn vải xanh, thần thái rất oai tráng, tựa như một cái tháp sắt vậy.

Hà Thích Thủ cười nói:

- Vị sư huynh này muốn đấu thử vài hiệp với tiểu muội phải không? Thế thì còn gì bằng nữa, nhưng chúng ta đánh cuộc cái gì nào?

Vừa rồi thấy nàng ra tay khá lanh lẹ, Phùng Nan Địch tự thị đã được chân truyền của sư môn, oai trấn Tây Lương, nên coi thường người thiếu nữ kia. Tuy vậy tánh rất nhân từ, chàng thấy Hà Thích Thủ có vẻ e sợ, tức khí nguôi liền, trong lòng nảy nở ngay thiện chí, đồng dục nói:

- Bọn chúng tôi đây còn dễ nói chuyện, chớ lát nữa Quy nhị nương ra đây, bà ta là người coi người ác như kẻ thù, thấy người yêu quái như cô thế nào cũng không tha cho đâu, tôi khuyên cô nên đi ngay thì hơn.

Hà Thích Thủ nói:

- Anh có phải là sư phụ tôi đâu, mà có quyền đuổi tôi đi?

Vừa rồi vô cớ bị quật ngã hai cái, Phùng Bất Thôi uất hận khôn tả, liền đưa mắt ra hiệu cho anh hay, rồi la lớn:

- Chúng ta đấu với mi đây, nhưng không được sử dụng quỷ kế như hồi nãy nghe chưa?

Hai anh em đều múa roi sắt xông lên. Hà Thích Thủ cười nói:

- Hay lắm, tôi đứng yên, không cử động và cũng không đánh trả, như thế đã bằng lòng chưa?

Nói đoạn, nàng quần chiếc Nhuyễn Hồng Chân Sách vào lưng, hai tay thọc vào trong tay áo trong tay áo. Song thiết tiên của hai anh em họ Phùng đánh đều xuống, không thấy nàng né tránh gì cả, khi thấy khí giới sắp đụng tới đầu nàng, cả hai đều thu roi lại. Tuy còn ít tuổi, anh em họ được cha dạy từ hồi nhỏ, xưa nay không hề vô cớ đả thương người.

Phùng Bất Thôi nói:

- Mau lấy khí giới ra đi?

Hà Thích Thủ cười nói:

- Nếu chân tôi của động rời khỏi nơi đây nửa tấc, và tay tôi thò ra ngoài tay áo là coi như tôi thua cuộc rồi, như thế đã bằng lòng chưa?

Phùng Bất Thôi nói:

- Nhỡ anh em chúng tôi lỡ tay đã thương cô thì đừng có oán trách đấy nhé?

Hà Thích Thủ cười đáp:

- Cứ việc xông vào đánh đi. Các cậu trẻ con cứ hay nói lời thôi mất cả thì giờ.

Xấu hổ vô cùng, Phùng Bất Phá giơ roi đánh vào đầu nàng tức thì.

Hà Thích Thủ ngã người sang bên, tránh khỏi roi đó. Phùng Bất Thôi bị nàng đánh ngã, liền dùng hết sức bình sinh múa thiết tiêu đánh xuống vai nàng một cái thật mạnh, ngờ đâu cây roi vừa xuống tới nơi, thân hình của đối thủ đã biến mất. Hai chân của Hà Thích Thủ vẫn như đóng đinh vào mặt đất, còn người của nàng thì tránh Đông né Tây. Song tiên của anh em họ Phùng càng đánh nhanh bao nhiêu, thân hình nàng càng tránh né nhanh bấy nhiêu, nàng vẫn tươi cười, song tiên của anh em họ không sao đánh trúng mảnh áo của nàng. Mọi người đều ngơ ngác nhìn nhau không hiểu người thiếu nữ này ở đâu tới, nàng lại tự nhận là đệ tử của phái Hoa Sơn nhưng thân pháp và võ công không có một tí nào giống võ công của phái Hoa Sơn cả, mà tài lại tinh xảo đến thế.

Ba người đánh thêm mấy chục hiệp, anh em họ Phùng bỗng huýt còi miệng bảo nhau, cùng quát song tiên vào chân Hà Thích Thủ và cũng nghĩ rằng: “Hai chân mi không nhích động, xem mi chống đỡ bằng cách nào?”

Hà Thích Thủ bỗng nhiên cười nói:

- Cẩn thận nhé!

Nàng cúi cong mình xuống, khuỷu tay trái đẩy mạnh lưng Phùng Bất Phá một cái, khuỷu tay phải đụng vào lưng Bất Thôi. Cả hai anh em chỉ cảm thấy đau nhức, song tiên rơi xuống đất, loạng choạng ngã bắn ra xa.

Phùng Nan Địch khẽ nói:

- Mai sư đệ, người con gái này lạ lùng lắm, để huynh lên đấu trước thử xem.

Mai Kiếm Hòa gật đầu, Phùng Nan Địch nhún mình nhảy ra lớn tiếng nói:

- Tôi xin lãnh giáo vài hiệp.

Thấy chân đi nặng nề và vững chắc, Hà Thích Thủ biết ngay người này võ công rất cao cường, vẻ mặt nàng vẫn tươi cười, hai má lộ hai đồng tiền trông rất xinh đẹp, trong lòng nàng thì giới bị cẩn thận, cười nói:

- Nếu tiểu muội địch không nổi, xin sư huynh chớ có cười nhé?

Phùng Nan Địch đáp:

- Cô khéo ăn nói lắm. Nào, mời cô ra tay trước!

Nói đoạn, chàng liền cúi chào theo lối con nhà võ, tả chưởng hữu quyền, hợp hai tay vào nhau vái một cái, rồi sử dụng luôn miếng “Phá Ngọc quyền” để giữ thế. Hà Thích Thủ đáp lễ lại, rồi khê gờ tay đẩy lui thế võ của đối phương. Phùng Nan Địch khen thâm: “Tài ba lắm!”

Chàng đang định tiếp tục tấn công, đột nhiên nghe dưới lưng núi có tiếng kêu la hò hét, có người đang đánh nhau đuổi nhau. Phùng Nan Địch ngăn người ra, trong lòng chần chờ, đưa mắt nhìn đối phương.

Hà Thích Thủ cười nói:

- Anh nghĩ tôi đem người tới đánh giúp phải không? Nếu vậy chúng tay hãy ngưng tay xem sao đã rồi hãy thi đấu nhé?

Tiếng hò hét càng ngày càng gần, trong đó có cả tiếng mắng chửi của đàn bà, Phùng Nan Địch gật đầu đáp:

- Cũng được.

Mọi người đều chạy tới mỏm núi nhìn xuống xem, thấy một thiếu nữ hồng y đang chạy vội lên núi, phía sau có bốn đại hán tay cầm khí giới đuổi theo đánh. Thấy trên sườn núi có bóng người, thiếu nữ hồng y tinh thần phấn khởi, cấp tốc chạy lên, trông thấy Phùng Nan Địch liền gọi:

- Bát Diện Oai Phong, mau cứu tôi.

Phùng Nan Địch giạt mình nói:

- Ô, Hồng Nương Tử đây à?

Khấp thân thể đầy những máu tươi, Hồng Nương Tử không sao chịu đựng được nữa, liền chết giắc nằm lăn ra đất. Tiếp theo đó, bốn người kia vừa lên tới trên núi, không thềm đếm xỉa tới mọi người đứng đó, giận dữ xông thẳng tới định tróc nã Hồng Nương Tử.

Phùng Nan Địch gờ tay trái ra, đánh luôn một chưởng vào người đi đầu, và quát lớn:

- Bọn kia, phải nên hiểu biết nơi đây là đất đai gì?

Người nọ đưa tay phải lên đỡ, hai chưởng đụng nhau đến “bốp” một tiếng, cả hai cùng bị lui ra mấy bước. Thì ra người đó võ nghệ cao siêu vô cùng. Hai người đưa mắt nhìn nhau có vẻ kinh hãi trong lòng.

Người nọ quát lớn:

- Tôi thừa lệnh Tổng quân sư dưới trướng của Sấm Vương tróc nã vợ tên phản nghịch Lý Nham, sao người dám ngăn cản?

Biết Lý Nham là nghĩa huynh của sư phụ, Hà Thích Thủ nghĩ thâm: “Vị Hồng Y nữ này đã là vợ của Lý Nham thì ta phải ra tay cứu mới được.”

Nghĩ đoạn, nàng xông lên cười nói:

- Thiên hạ ai chẳng biết Lý Nham là một vị anh hùng hào kiệt, xin quý vị nể tiểu muội đôi chút, buông thả cho vị nương tử này!

Thái độ của người nọ kiêu ngạo vô cùng, tự thị võ nghệ hơn người, y không coi Hà Thích Thủ vào đâu, không thèm trả lời, giơ tay ra hiệu cho ba người kia tiến lên bắt trói Hồng Nương Tử.

Hà Thích Thủ cười nói:

- Giỏi lắm, các người không muốn sống chắc?

Nàng liền để tay vào cạnh sườn bấm cái máy ám khí “Hàm Sa Xạ Ảnh” (ngậm cát bắn bóng) những đinh độc bắn ra tức thì. Ba tên nọ võ nghệ tầm thường làm sao tránh nổi những ám khí “thần bất tri quy bất giác” ấy. Tên đi trước bị luôn bảy tám mũi đinh độc bắn vào mặt, không kịp kêu la đã ngã lăn ra chết liền. Mấy tên nọ sợ hãi vô cùng, đều quát hỏi:

- Người là ai?

Cái móc sắt trên tay trái của nàng vẫn giấu trong tay áo, lúc đánh nhau với anh em họ Phùng cũng không lộ ra. Đến bây giờ, nàng mới lật tay áo lên để lộ cái móc sắt ra. Người đi đầu sợ đến nổi mặt tái mét, giọng nói run run hỏi:

- Cô... cô... cô là... Ngũ Độc giáo... Hà giáo chủ phải không?

Hà Thích Thủ mỉm cười, tay phải lại lộ cái móc vàng ra, ánh sáng lập lòe. Ba tên nọ mắt hết hồn vía, quay đầu chạy liền, bỏ cả xác của đồng đảng ở đó. Một tên sợ hãi quá, chạy tới sườn núi trượt chân ngã lăn long lóc. Mọi người đứng đó đều ngạc nhiên và nghĩ thầm: “Sao ba tên nọ lại sợ nàng đến thế?”

Phùng Nan Địch và Mai Kiếm Hòa lẫn lộn trên giang hồ lâu năm, đều biết tiếng tăm của Ngũ Độc giáo, vội chạy lại đỡ Hồng Nương Tử, đang định hỏi han nguyên nhân thấy phía bên sườn núi có một đạo sĩ vừa gầy vừa cao đi tới, cúi đầu nhìn xuống lưng núi lớn tiếng kêu gọi:

- Ba tên hèn nhát như rái, có mau bò lên đây không?

Tiếng hò hét của y vang động như tiếng chuông kêu vậy, rung chuyển cả sơn cốc.

Ba tên nọ trông thấy mặt đạo nhân cả mừng, ngưng chân lại không bôn tẩu nữa, và quay mình bò trở lên núi liền. Mọi người thấy đạo nhân mặc áo đạo bào, không phải là tơ và cũng không phải là vải, quý giá hoa lệ vô cùng, trên mũ của đạo nhân một viên ngọc trắng tinh, ánh sáng chói lọi, thật là một báu vật vô giá, trên lưng đeo một thanh trường kiếm, đôi lông rất đạo mạo, hiển nhiên là một vị đắc đạo cao nhân.

Phùng Nan Địch tiến lên vái chào rồi nói:

- Xin đạo trưởng cho hay pháp hiệu? Chẳng hay đạo trưởng có phải là bạn hữu của Tổ sư tề phái đây không?

Người đạo nhân nọ không đáp lễ lại, chỉ phe phẩy cái phát trần, đưa mắt ngắm nhìn mọi người rồi hỏi:

- Các người tụ họp ở đây làm gì thế?

Phùng Nan Địch đáp:

- Tổ sư của tề phái triệu tập các đệ tử ở đây để hội họp đại hội thường niên đây ạ.

Đạo nhân nọ lại hỏi:

- Thế à. Mục Nhân Thanh đã tới chưa?

Thấy đạo nhân dám gọi quý danh của tổ sư mình, hình như là bạn hữu chí thân với nhau vậy, Phùng Nan Địch lại càng lễ phép hơn, vội đáp:

- Tổ sư chúng tôi chưa giá lâm ạ.

Đạo nhân nọ mỉm cười, chỉ Tôn Trọng Quân, Hà Thích Thủ và A Chín, ba người mà nói rằng:

- Lão Mục thân khá nhiều nữ đồ đệ đẹp đẽ như tiên kia, y cũng điểm phúc thật.

này, ba cô kia lại đây bần đạo xem nào!

Thấy đạo nhân ăn nói vô lễ như vậy, mọi người đều thất kinh. Tôn Trọng Quân cả giận hỏi:

- Người là ai?

Đạo nhân nọ cười nói:

- Được lắm, tiểu nương tử hãy theo đạo gia về ta sẽ thông thả nói cho biết đạo gia là ai.

Thấy thái độ của đạo nhân suồng sã quá, Tôn Trọng Quân nổi giận thét:

- Người nói gì? Dám đến đây quấy nhiễu thế ư?

Đạo nhân nọ cười tít mắt lại, giơ tay vuốt má nàng một cái, rồi để tay lên mũi người, cười nói:

- Thơm tho quá.

Tôn Trọng Quân cả giận, thuận tay đâm luôn một móc. Khẽ giơ tay phải lên đỡ, đạo nhân đã nắm được cổ tay của nàng. Mạch môn bị địch nắm chặt, Tôn Trọng Quân cảm thấy tê cả người, không còn hơi sức nữa. Đạo nhân lôi nàng vào lòng, ôm chặt lấy hôn lên má một cái rồi khen rằng:

- Con bé này xinh ghê!

Phùng Nan Địch, Mai Kiếm Hòa, và Lưu Bội Sinh cả giận, vỗ ra một chưởng. Chỉ thấy đạo nhân nhún chân mạnh một cái, tay vẫn ôm chặt Trọng Quân mà người đã lui về phía sau mấy bước rồi. Mọi người thấy y ôm theo một người mà vẫn còn lạnh lẽo như vậy, ai nấy đều kinh hãi, biết tên đạo sĩ ấy không phải là tay tầm thường. Tuy vậy, chẳng lẽ bó tay không cứu Trọng Quân hay sao? Nên ai nấy đều rút khí giới ra xông cả lên vây chặt kẻ địch. Đạo nhân nọ cũng lẹ tay rút luôn thanh kiếm ở sau lưng ra.

Trong các đệ tử chỉ có Mai Kiếm Hòa thân pháp nhanh hơn, và hơn nữa chàng quan tâm đến Trọng Quân cũng hơn ai hết, nên chàng là người thứ nhất xông vào tấn công.

Thấy thanh kiếm của đạo nhân sáng quắc, biết ngay kiếm đó là bảo vật, Mai Kiếm Hòa không dám để kiếm của mình chạm kiếm của địch, chỉ nhằm khe hở ở người đạo sĩ đâm luôn ba kiếm. Từ khi chàng bị Thừa Chí đánh cho rơi kiếm ba lần mới hay võ công của bổn môn quả tinh xảo lắm, mình chỉ hiểu biết có chút ít thôi, nên chàng giảm bớt tánh kiêu ngạo, và xin sư phục và sư

mẫu dạy thêm kiếm pháp. Nửa năm trời, chàng không ra cửa một bước, suốt ngày chàng chăm chú nghiên cứu học tập kiếm pháp, quả nhiên võ công của chàng tiến bộ hơn trước nhiều.

Ba chiêu dùng tấn công đạo nhân là tuyệt học bình sinh của chàng, nhanh chóng và ác độc, đã được tinh yếu kiếm pháp của phái Hoa Sơn.

Đạo nhân khen liền:

- Khá lắm!

Chưa dứt lời, chỉ nghe thấy keng một tiếng, kiếm của tên đạo nhân đã chặt đứt thanh kiếm của Kiếm Hòa ra làm đôi rồi. Sợ hãi quá, Kiếm Hòa vội nhảy lui. Theo luật thì chàng phải ném đoạn kiếm này vào địch thủ rồi mới rút lui, để đề phòng địch thủ thừa cơ tấn công mình. Sở dĩ chàng không làm theo như vậy là e nhằm phải sư muội.

Nhưng dù chàng rút lui rất nhanh mà búi tóc trên đầu chàng cũng bị đạo nhân cắt đứt ngay lúc ấy rồi.

Sau khi Mai Kiếm Hòa thất bại rút lui, Phùng Nan Địch, Lưu Bội Sinh, Thạch Tuấn, Phùng Bất Phá, Phùng Bất Thôi, và Tứ đệ tử cùng lục đệ của Hoàng Chân đều cầm khí giới xông vào tấn công. Đạo nhân nọ liền múa trường kiếm chống đỡ, chỉ nghe mấy tiếng keng keng đã có người bị chém đứt khí giới, có người bị y đá bắn ra xa, sau cùng chỉ còn lại hai người.

- Thanh kiếm này cũng tốt đây để ta chơi đã rồi ta sẽ gởi lại trả, nghe chưa!

Nói xong, y cầm kiếm vào bao, tiến tới trước mặt Hà Thích Thủ cười nói:

- Cô cũng theo ta đi nhé?

Hà Thích Thủ rất khôn ngoan lanh lợi, thấy đạo nhân đi tới, biết y định giở thủ đoạn gì rồi, nhưng vừa rồi nàng đã trông thấy võ nghệ của đạo nhân rất cao cường, tự nghĩ khó bề tránh thoát nổi, liền bảo Hồng Thắng Hải rằng:

- Anh mau đi mời sư phụ tới đây.

Hồng Thắng Hải vừa quay mình đi, đạo nhân nọ đã tiến tới trước mặt rồi.

Nàng cười nói:

- Võ nghệ của đạo trưởng cừ khôi quá! Chẳng hay đạo hiệu của đạo trưởng là gì thế?

Thấy nàng tủm tỉm cười, không có vẻ gì hãi sợ cả, đạo nhân ngạc nhiên vô cùng, ngấm nghĩa nàng từ trên đầu xuống tới chân. Y thấy hai chân không của nàng trắng như tuyết, hai má đỏ hồng, lời ăn lẽ nói và nhút là tiếng cười của nàng làm cho người hồn siêu phách lạc, nên đạo nhân nhũn cả hai chân tay, lại tiến lên một bước, cười nói:

- Tên ta là Ngọc Chân Tử, cô bé tên là gì thế? Cô khen võ nghệ của ta cao siêu, cô muốn học những môn võ ấy, cứ đi theo ta, ta sẽ dạy cho.

Hà Thích Thủ cười nói:

- Ông chớ có lừa dối tôi đấy nhé? Và chúng ta đã nói cái gì là phải theo đúng mà làm, không

được nuốt lời, nghe chưa?

Ngọc Chân Tử đáp:

- Ta không lừa dối cô em đâu. Thôi, đi theo ta đi!

Vừa nói y vừa giơ tay ra kéo tay nàng. Lùi lại một bước, Hà Thích Thủ cười nói:

- Hãy khoan đã, chờ Sư phụ tới, để tôi hỏi xem ông có bằng lòng cho tôi đi hay không!

Ngọc Chân Tử nói:

- Hừ! Cô theo sư phụ dù có học được như bọn kia cũng vô ích mà. Những sư phụ cơm nguội ấy có tài ba gì đâu mà cô còn muốn theo học nữa! Thôi, theo ta đi đi. Hà, hà...

Hà Thích Thủ đáp:

- Bản lãnh của sư phụ tôi cao siêu lắm. Nếu ông ta biết tôi theo ông đi thế nào cũng không cho đâu.

Bọn Phùng Nan Địch thấy Tôn Trọng Quân bị tên đại nhân ôm trong lòng mà con yêu nữ nọ lại nói bông nói đùa với kẻ địch như vậy, ai nấy đều tức lộn gan lộn ruột.

Mai Kiếm Hòa quát tháo:

- Tặc đạo giỏi thật, hôm nay ta phải thí mạng với mi!

Chàng múa kiếm xông lên. Vẫn trò chuyện với Hà Thích Thủ, Ngọc Chân Tử không thèm quay người lại nói:

- Ta lại giở thêm một miếng võ nữa cho cô bé xem nhé? Cô sẽ thấy ta tài ba hơn hay là sư phụ cô lợi hại hơn.

Vừa nói y vừa né mình tránh thế kiếm của Mai Kiếm Hòa, và mồm lại nói tiếp:

- Với kiếm pháp này, tên kia có thể nói là một tay cao thủ hiếm có của phái Hoa Sơn các người nhưng mà gặp phải ta. Hừ, hừ, cô bé cứ đếm từ một tới mười, ta tay không sẽ cướp được kiếm của y, không quá thời gian đó cho mà xem!

Thấy đạo nhân miệt thị mình quá như vậy, Mai Kiếm Hòa càng bực tức thêm, thế kiếm càng đánh càng lợi hại hơn trước nhiều. Hà Thích Thủ cười nói:

- Có phải tha hồ tôi đếm nhanh thế nào cũng được không? Được, một, hai, ba, bốn, năm...

Rồi nàng đếm thẳng một hơi, Ngọc Chân Tử cười nói:

- Con bé này hư lắm đấy nhé! Này nhìn kỹ đi!

Mai Kiếm Hòa vừa đâm kiếm ra, đột nhiên thấy địch né sang bên, và giơ thẳng cánh tay ra, không hiểu đối phương làm cách gì, đã xĩa thẳng hai ngón tay vào mặt mình rồi. Chàng kinh hãi vô cùng, rồi giơ tay trái lên gạt. Ngọc Chân Tử rút tay lại, khuỷu ta thuận thế đung thật mạnh vào cổ tay đối phương một cái. Mai Kiếm Hòa cảm thấy tay mình tê liệt, buông rơi trường kiếm bị Ngọc Chân Tử nhanh như chớp nhoáng cướp mất thanh kiếm đó rồi. Lúc ấy Hà Thích Thủ

mới đếm tới tám. Ngọc Chân Tử kha khả cười, tay trái cầm kiếm, dùng hai ngón tay, ngón trở và giữa bên tay phải kèm chặt mũi kiếm rồi dè mạnh một cái, chỉ nghe thấy “cắc” một tiếng, thanh kiếm gãy ngay một mẩu. Mọi người trông thấy những ngón tay của đạo nhân được bọc bằng bao gang đen nhánh. Nhưng thần lực như vậy cũng là hiếm có lắm rồi. Lại nghe thấy “cắc cắc” mấy tiếng liền, thanh trường kiếm nọ đã bị đạo nhân bẻ gãy làm mười mảnh.

Ngọc Chân Tử rút luôn cán kiếm gãy xuống đất, thét lớn một tiếng thật dài giờ tay định kéo cổ Hà Thích Thủ. Cố tâm sử dụng kế hoãn binh để kéo dài thời gian nhưng Hà Thích Thủ chờ mãi không thấy Thừa Chí tới. Lúc này không thể nào có thể chờ đợi thêm được nữa, nàng giờ luôn tay trái ra cho đạo nhân nắm lấy, yên trí sẽ nắm được một cái bàn tay thom tho, Ngọc Chân Tử không ngờ lại nắm phải một cái gì cứng rắn và lạnh buốt, giựt mình kinh hãi, vội buông ngay tay ra, đã thấy một luồng sáng vàng chói lóa mắt, một chiếc móc vàng đã bổ tới sống mũi rồi.

Hà Thích Thủ tấn công vừa nhanh vừa đúng, dù Ngọc Chân Tử võ nghệ có cao tới đâu cũng không thể né tránh nổi. Trong lúc nguy cấp, Ngọc Chân Tử chỉ còn có một cách là ngửa đầu về phía sau để tránh, cái móc của Hà Thích Thủ vừa lướt qua đầu mũi, chỉ thấy mùi tanh hôi lạ lùng, thì ra móc của nàng có tẩm thuốc độc. Ngọc Chân Tử không ngờ cô bé xinh đẹp như thế mà ra tay lại ác độc như vậy, hoảng sợ đến toát mồ hôi lạnh. Y đang ngăn người nghỉ ngơi, cái móc sắt bàn tay trái của Hà Thích Thủ lại tấn công tới. Chỉ trong chớp mắt, song câu đã tấn công luôn đến miếng độc. Ngọc Chân Tử tay không có khí giới, lại đang ôm Tôn Trọng Quân trong lòng nên bị nàng tấn công đến cuống cả chân tay đành phải đẩy Tôn Trọng Quân ra khỏi lòng, nhảy sang bên một bước để tránh, rút trường kiếm ra, kha khả cười nói:

- Thật không ngờ cô bé này lại có hai miếng khá lợi hại đấy, được lắm, chúng ta sẽ tái đấu nào?

Vừa rồi, nhân lúc bất ngờ mới liền tiếp tấn công được tên đạo nhân mấy miếng, Hà Thích Thủ cũng tự biết sức mình nên cô tranh đấu thật với đối phương tất không sao địch nổi nhưng tình thế bắt buộc, nàng đành phải liều lĩnh một phen, liền cười nói:

- Ông không được đánh thật nhé? Chúng ta chỉ đùa giỡn chơi thôi.

Lúc này, Ngọc Chân Tử sinh nghi rồi, biết người con gái này bề ngoài xinh đẹp như tiên nữ, mà ra tay thì ác độc vô cùng, nhưng y tự thị võ công thiên hạ vô địch nên không coi đối phương vào đâu, liền nói:

- Nhưng cô thua thì phải theo ta đi đấy nhé?

Hà Thích Thủ đáp:

- Được, hãy coi móc của tôi đây.

Nàng múa song câu, tấn công rất nhanh. Ngọc Chân Tử không dám sơ ý, phải dùng thế gỡ thế, hai người tranh đấu rất hăng hái.

Mai Kiếm Hòa vội chạy lại đỡ Tôn Trọng Quân dậy. Lúc đầu mọi người thấy Hà Thích Thủ đánh ngã anh em họ Phùng, còn tưởng là hai thiếu niên chưa được tinh xảo nhưng lúc này thấy nàng đối những thế võ quái dị, song câu của nàng y như đạo hoàng khí và một luồng hắc khí nổ lực địch trường kiếm của Ngọc Chân Tử. Ai nấy đều tắc lưỡi khen thâm, và định tiến lên trợ giúp một tay, nhưng thấy hai người tranh đấu kịch liệt và lợi hại quá nên không ai dám xông vào, vì tự biết tài nghệ quá thấp kém, có vào đánh cũng chỉ chết oan uổng dưới trường kiếm của tên đạo

tặc mà thôi.

Hai người càng đấu càng nhanh, bỗng nghe thấy “keng” một tiếng, chiếc móc vàng của Hà Thích Thủ đã bị Ngọc Chân Tử chém gãy một mẩu, Hà Thích Thủ vội phẩy tay áo một cái, liền đó có một ám khí bay ra, “bốp” một tiếng, ám khí đó bùng nổ, một làn khói màu hồng tỏa ra trước mặt Ngọc Chân Tử, ánh sáng mặt trời chiếu vào, trông thực đẹp đẽ.

Ngọc Chân Tử vội nhảy sang bên tránh, lớn tiếng quát mắng:

- Ngươi là người của Ngũ Độc giáo phải không? Tại sao lại trà trộn vào đây?

Thạch Tuấn và Phùng Bất Thời đứng phía cuối gió, ngửi phải hơi độc của ám khí, đầu óc mê man, ngã lăn ra đất bất tỉnh liền.

Hà Thích Thủ cười nói:

- Hiện giờ ta đã cải tà quy chánh, xin gia nhập làm môn đệ của phái Hoa Sơn rồi. Ngươi cũng nên cải tà quy chánh đi thì hợp.

Ngọc Chân Tử vận dụng song chưởng thành gió, phát ra tiếng vù vù, đánh tan làn hơi độc đó, và đánh tiếp luôn một chưởng sức mạnh như thôi sơn bài hải đẫy tới. Thấy đối phương kiếm pháp di tinh diệu, Hà Thích Thủ không ngờ chưởng pháp của địch còn lợi hại hơn, vội rút luôn roi đuôi bò cạp ra, né mình tránh chưởng lực của địch.

Ngọc Chân Tử biết roi của nàng có chất độc rất mạnh, nghĩ thầm: “Võ công của mình độc bộ thiên hạ, nay lại để cho một người con gái tiếp mình nhiều hiệp thế này, thì còn gì sĩ diện nữa? Bây giờ ta không cho cô gỡ quá ba hiệp để cho chúng biết tay ta mới được.”

Nghĩ đoạn, y nhắm kỹ thế công của Hà Thích Thủ rồi giơ tay trái ra nắm luôn đầu roi. Nhờ có bao gang đeo trên ngón tay, y không sợ dây roi của đối thủ có chất độc nữa. Hà Thích Thủ hết sức giằng mạnh một cái, thấy giằng không chuyển mà trường kiếm bên tay phải của địch đã đâm tới, vội buông roi ra, cười nói:

- Tôi chịu thua rồi, xin bái ông làm sư phụ vậy!

Nói xong, nàng quỳ xuống vái liền.

Ngọc Chân Tử cả cười, vút dây roi đuôi bò cạp xuống đất, đột nhiên thấy trước mặt có ánh sáng xanh lập lòe, biết có sự nguy tai đến nơi, vội phẩy tay áo một cái, nhảy ngay lên trên cao, thấy một loạt đỉnh nhỏ bay qua dưới chân, rồi rơi cả xuống bụi lau.

Thì ra khi Hà Thích Thủ quỳ xuống vái bái ngằm cái máy ám khí Hàm Sa Xạ Ảnh, lần này xuất kỳ bất ý, yên trí thế nào cũng bắn trúng kẻ địch vài cái đỉnh là ít.

Nhưng nàng đâu có ngờ Ngọc Chân Tử lại có võ công cao siêu đến thế, chỉ còn cách một sợi tóc là bị trúng mấy chục đỉnh ngay, mà y lại tránh khỏi được. Y ở trên không xà xuống, tựa như con diều hâu nhắm Hà Thích Thủ mà đâm bổ xuống.

Đứng cạnh đó quan sát, A Chín giờ phút nào cũng lo lắng cho Hà Thích Thủ, nhưng khổ một nỗi, tay nàng còn bị thương chưa khỏi nên không thể ra tay trợ giúp được. Lúc này thế đánh của Ngọc Chân Tử quá độc ác, mà Hà Thích Thủ đang sợ hãi đến mất hồn vía, nàng liền phóng

luôn hai cái thanh trúc tiêu vào người Ngọc Chân Tử, đồng thời la lên:

- Tiếp lấy!

Nàng ném luôn thanh Kim Xà kiếm cho Hà Thích Thủ, Ngọc Chân Tử dùng tay áo phẩy một cái, cả hai chiếc phi tiêu bằng tre xanh đều bắn trở lại. Hà Thích Thủ tránh chưởng của địch, tiếp lấy thanh kiếm, gạt hai chiếc phi tiêu, tấn công kẻ địch, một hơi liên tiếp theo đó, hai người lại giao chiến. Lúc này, nàng đã có thêm bảo kiếm chém sắt chặt đá như chơi. Thế là, tay phải cầm kiếm, tay trái có thiết câu, về phương diện khí giới, nàng đã được lợi thế hơn kẻ địch. Thấy đấu mãi vẫn không hạ nổi đối phương, Ngọc Chân Tử nóng lòng nóng ruột vô cùng, đột nhiên quày tay trái rút cây phát trần ra trợ chiến. Như vậy khí giới của y có nhu có cương, dũng mãnh vô cùng. Hà Thích Thủ xưa nay không thiện dùng kiếm, tay trái thiết câu còn miễn cưỡng chống đỡ nổi, tay phải Kim Xà kiếm thì dần dần bị đối phương khắc chế.

Mọi người thấy nàng lâm nguy, không ai bảo ai, đều xông lại trợ chiến. Chỉ nghe thấy phát trần quất đến “vù” một tiếng, vai của Lưu Bội Sinh bị đánh trúng, đau buốt tận xương cốt. Tuy trong phát trần có cả sợi thép, nếu phải tay võ nghệ kém hơn, đã bị cái đánh ấy quất ngã rồi. Mai Kiếm Hòa nói với Tôn Trọng Quân rằng:

- Cô mau đi mời sư phụ, sư mẫu, sư bá, sư thúc ta đây đối phó tên đạo tặc này.

Chàng thấy võ công của Ngọc Chân Tử cao cường, bình sanh ít thấy ai tài giỏi như vậy, có lẽ phải hợp sức mấy tay cao thủ mới kèm chế nổi y.

Tôn Trọng Quân vâng lời, quay mình định đi, bỗng cả mừng kêu rút lên:

- Đạo trưởng, mau lại đây, mau lại đây!

Mọi người đang chăm chú vây đánh, không dám quay đầu nhìn lại, chỉ nghe thấy một giọng già lão cất lên:

- Giải lắm, tưởng là ai, không ngờ lại là chú!

Ngọc Chân Tử đánh liên mấy miếng thật mạnh đẩy lùi mọi người, rồi nhảy ra ngoài vòng vây, lạnh lùng đáp:

- Sư huynh mạnh giỏi đấy chứ?

Mọi người quay lại nhìn thấy Mộc Tang đạo nhân tay cầm bàn cờ, tay ông hai hộc quân cờ, đứng ở phía sau.

Mọi người vốn biết đạo nhân là bạn thân của tổ sư, võ công giỏi ngang với tổ sư, nếu ông ta chịu ra tay, thì đối phương dù lợi hại đến đâu cũng phải rút lui ngay. Nhưng lại nghe thấy Ngọc Chân Tử gọi ông ta là sư huynh, ai nấy đều ngạc nhiên vô cùng.

Mộc Tang nói:

- Chú tới đây có việc gì thế?

Ngọc Chân Tử cười đáp:

- Anh tới đây đánh cờ, còn tôi đi bắt một người.

Vừa nói, y chỉ về phía Hồng Nương Tử rồi lại nói tiếp:

- Và còn thân nhận thêm ba đồ đệ nữa.

Mộc Tang cau mày nói:

- Không ngờ mấy chục năm qua, chú vẫn không thay đổi tánh tí nào. Mau mau đi xuống núi ngay!

Với giọng mũi, Ngọc Chân Tử “hừ” một tiếng rồi nói:

- Năm xưa, sư phụ cũng không quản thúc nổi tôi chẳng lẽ bây giờ tôi lại phải phiền tới anh dạy bảo hay sao?

Mộc Tang nói:

- Chú thử nghĩ xem, mấy chục năm nay, chú đã làm bao nhiêu việc mai một lương tâm rồi? Có nhiều lần, ta định đi Tây Tạng kiếm chú...

Ngọc Chân Tử cười nói:

- Thế à? Chúng ta, hai anh em, đã lâu không gặp nhau rồi nhỉ?

Mộc Tang nói:

- Ngày hôm nay, ta khuyên chú một lần chót, nếu chú không chịu hối cải thì đừng có trách ta là kẻ bất nhân đấy nhé?

Ngọc Chân Tử cười nhạt nói:

- Ta một mình một kiếm tung hoành khắp thiên hạ, từ xưa tới nay không một kẻ nào dám nói nửa câu vô lễ với ta như vậy.

Mộc Tang nói:

- Phái Hoa Sơn có thù hằn gì với chú đâu, mà chú nỡ đánh đệ tử của phái đó bị thương như thế kia? Khi Mộc sư huynh trở về thì biết ăn nói làm sao đây?

- Tôi ở Tây Tạng bấy lâu nay, ai chẳng rõ là tôi với anh đã đoạn tình tuyệt nghĩa rồi. Mộc Nhân Thanh chỉ có hư danh thôi, người khác sợ y chớ tô, Ngọc Chân Tử này, đã có gan lên tới núi Hoa Sơn thì không tên khỉ già bảy hay tám chân ấy vào đâu cả.

Thở dài ra một tiếng, Mộc Tang nói:

- Trước sau cũng không sao tránh khỏi một trận đánh. Nếu biết thế này thì từ ba mươi năm về trước ta đã diệt chú rồi, có phải bao lâu nay nhiều người lương thiện khỏi bị chết oan chết uổng bởi tay chú không? Nào chú tiến lên đi!

Ngọc Chân Tử mỉm cười nói:

- Anh muốn đấu võ với tôi phải không? Cái này là cái gì có biết không?

Y bỗng móc túi lấy một thanh kiếm sắt rất nhỏ ra, rồi hay tay nâng cao lên trên đỉnh đầu. Ngắm

nhìn thanh kiếm đó hồi lâu, Mộc Tang đạo nhân sắc mặt tái mét, giọng run run nói:

- Giỏi lắm, chú không uổng công sống ở Tây Tạng bấy nhiêu năm, quả nhiên đã kiếm được rồi.

Ngọc Chân Tử quát lớn:

- Mộc Tang đạo nhân! Tại sao ngươi trông thấy Thiết kiếm của sư môn lại không chịu quỳ lạy.

Mộc Tang vội vàng để bàn cờ và hộp cờ xuống, hướng về phía Ngọc Chân Tử mà quỳ xuống vái lạy.

Mọi người vẫn yên trí có Mộc Tang đạo nhân sẽ đánh bại được kẻ địch, ngờ đâu ông ta lại phải quỳ lạy trước mặt đối phương, nên ai nấy đều kinh hãi và ngạc nhiên vô cùng.

Ngọc Chân Tử giơ tay trái lên, vù một tiếng, đánh thẳng xuống. Mộc Tang không chống đỡ, không trốn tránh, vận hơi sức lên trên lưng để chịu đựng. Chỉ thấy “bộp” một tiếng, áo rách tả tơi tung mảnh một bay tung lên. Mộc Tang lão đảo mấy cái, y nguyên như vậy. Sầm nét mặt lại, Ngọc Chân Tử lại bồi thêm một chưởng nữa, đánh vào vai Mộc Tang. Chưởng này không nghe thấy tiếng kêu gì cả, và áo cũng không thấy rách.

Ngờ đâu kinh của chưởng lại mạnh một cách kỳ lạ. Chịu không nổi, Mộc Tang ngã gục về phía trước, miệng thổ máu tươi, phun đầy ra đỉnh núi, Ngọc Chân Tử lại khoa tay nhằm đầu Mộc Tang đánh xuống. Mọi người kêu thảm “nguy to!” Chưởng của y đánh xuống, Mộc Tang tất phải táng mạng, ai nấy đều lấy ám khí ra, nhắm cả vào cổ tay của Ngọc Chân Tử lao tới.

Tựa như cái quạt sắt, Ngọc Chân Tử múa chưởng gạt tất cả ám khí của mọi người rơi xuống mặt đất, rồi lại giơ tay lên đánh. A Chín đứng gần Mộc Tang, thấy ông ta đầu tóc bạc phơ mà bị ác đạo hà hiếp như vậy, liền động lòng nghĩa hiệp, nhảy vội tới phía Mộc Tang rồi dùng thân hình nàng làm mộc đỡ che đầu ông ta.

Ngọc Chân Tử ngăn người ra chưa kịp hạ thủ bỗng đột nhiên phía sau lưng có tiếng ho, tiếp đó một ông cụ mặt áo nho sinh bước tới. Hà Thích Thủ thấy người đó bỗng xuất hiện bên cạnh A Chín một cách đột ngột, thân pháp kỳ lạ, trên thế gian này hiếm có, lại tưởng lầm là kẻ địch đã có người đến giúp sức. Nàng sợ A Chín bị hãm hại, vội xông ngay lại, vừa giơ chưởng đánh vào người ông già nọ, vừa quát lớn:

- Mau bước ra đằng khác!

Ông cụ liền giơ cánh tay lên gạt, Hà Thích Thủ cảm thấy có một sức lực rất mạnh đẩy nàng giạt lùi không thể gượng đứng vững được, phải lùi lại mấy bước rồi ngã ngổ phịch xuống đất.

Nàng xấu hổ quá, nhìn mọi người, thấy ngoài Ngọc Chân Tử và tên sư đồ của y ra, ai nấy đều quỳ xuống vái lạy và đồng thanh chào:

- Sư tổ.

Thì ra Bát Thủ Tiên Viên Mục Nhân Thanh đã tới.

Hà Thích Thủ vừa kinh hãi vừa xấu hổ, trong bụng nghĩ thầm: “Nguy tai! Thế này thì mình khó bề được thâm nhập vào môn phái Hoa Sơn rồi.”

Lúc ấy Mộc Tang đã đứng dậy, tay vịn vào A Chín, nỗ lực điều hòa hô hấp nhưng miệng vẫn cứ

thổ huyết không ngớt. Mục Nhân Thanh nói với Ngọc Chân Tử rằng:

- Vị này là Ngọc Chân đạo trưởng chắc? Sao đạo trưởng đối xử với sư huynh lại nỡ hạ độc thủ đến thế? Thôi được, tôi chỉ còn mấy cái xương cốt già này, cũng vui lòng tiếp đón đạo trưởng vài hiệp!

Ngọc Chân Tử cười nói:

- Ta lên núi Hoa Sơn cũng vì mục đích này đấy. Xem ta Ngọc Diện Hồ Ly hơn hay người lão khỉ già hơn?

Mọi người thấy sư tổ sắp ra đấu với ác đạo, ai nấy vừa kinh hãi vừa cả mừng. Họ chưa thấy sư tổ đấu với ai bao giờ, bây giờ mới được mục kích thật dịp may hiếm có.

Lưu Bội Sinh nghĩ, sư tổ tuổi già sức yếu, võ công tuy cao cường đến đâu nhưng tinh thần sức lực tất không thể bằng được tên ác đạo đang lúc tráng niên này. Chàng vội chạy đi mời sư phụ và sư mẫu ra giúp sức.

Vừa vào tới thạch thất, chàng trông thấy Thừa Chí đứng trước giường, nước mắt đầm hai má. Còn sư bá, sư phụ, sư mẫu, Hồng Thắng Hải và chàng Cầm đều ủ rũ u buồn. Chàng lẳng lặng đi tới bên giường, trông thấy Thanh Thanh hai mắt sâu hoắm, sắc mặt xám đen, hơi thở hồng hộc như sắp tắt thở đến nơi. Bên ngoài, người ác đạo quấy nhiễu đến trời lở đất long mà mấy người này ở trong thạch thất không ra xem xét chắc hẳn là vì Thanh Thanh sắp chết đến nơi chăng? Lưu Bội Sinh khẽ nói:

- Sư phụ, tên ác đạo lợi hại lắm, sư tổ đã phải ra tay đối phó.

Thừa Chí hồi nhỏ có khổ điều linh, nhờ được sư phục nuôi dạy mới có ngày nay, thấy Lưu Bội Sinh nói có vẻ nghiêm trọng, biết đối phương là một địch thủ đáng ngại, trong lòng lo lắng cho sư phụ, liền ấm Thanh Thanh lên nói với Hoàng Chân và vợ chồng Quy Tân Thụ rằng:

- Chúng ta cùng đi ra cả.

Mọi người rảo bước theo ra. Lưu Bội Sinh thấy tay Thừa Chí bỗng một người mà chân bước đi nhanh nhẹn hơn mình, trong lòng cảm phục vô cùng.

Mọi người đi tới phía sau núi thấy Mục Nhân Thanh tay cầm trường kiếm, Ngọc Chân Tử tay phải cầm kiếm tay trái cầm phát trần. Hai người cúi chào nhau, vừa định ra tay giao đấu.

Thừa Chí vội kêu gọi:

- Sư phụ, xin cho đệ tử được phép đối phó với y.

Mục Nhân Thanh với Ngọc Chân Tử đều hiểu biết nhau là võ lâm đệ nhất cao thủ, cuộc tranh tài này, hễ sơ xuất một tí là danh tiếng cả một đời sẽ tiêu mạng ngay, và tánh mạng cũng khó mà bảo tồn được là khác, cho nên cả hai đều tập trung tinh thần vào nhau, không nghe thấy tiếng kêu gọi của Thừa Chí.

Thừa Chí liền đưa Thanh Thanh cho Hà Thích Thủ bỗng, Thừa Chí chỉ nói được một câu:

- Chị làm ơn trông nom cô ta.

Chỉ thấy Ngọc Chân Tử phát cây trần một cái, đột nhiên đánh vào vai trái, thì không sao gỡ ra được. Chàng là đệ tử tất phải đỡ dần hộ sư phụ liền nhún chân nhảy tựa như con chim đại bàng bay vù đến, xông thẳng vào người Ngọc Chân Tử. Ngờ đâu không những chàng định như vậy, mà Hoàng Châu lẫn Quy Tân Thụ cũng thế, ba người không hẹn mà nên nhảy tấn công Ngọc Chân Tử cùng một lúc.

Thâu vội phát trần lại, lùi về phía sau hai bước, Ngọc Chân Tử giữ luôn thế thủ, chỉ thấy tiếng gió soạt một cái, một người bay qua đầu, y vội rụt cổ lại, thấy trên đầu mát lạnh. Cái mũ đạo sĩ của y đã bị Thừa Chí hai tay chộp mất. Ngọc Chân Tử cả giận, múa kiếm nhắm cánh tay trái Thừa Chí chém luôn một nhát. Miếng võ này vừa độc vừa hiểm. Thừa Chí ở trên không, không sao tránh kịp, vội rụt tay lại. Chỉ nghe thấy “set” một tiếng, cả một cái tay áo bị thanh kiếm đối phương chém đứt liền. Tuy áo là vật mềm mại, ở trên không, không chịu một sức ép nào, mà bị bảo kiếm chém đứt, như vậy đủ thấy thanh kiếm đó sắc bén biết nhường nào? Và nội công của lão đạo sĩ cũng kinh người. Thừa Chí xuống tới đất, ba sư huynh đệ đều đứng cả một lượt ở trước mặt sư phụ.

Mọi người thấy hai bên vừa trao đổi một miếng, vì quá nhanh chóng quá, chưa kịp chú mục tới. Lúc này nghĩ lại cảnh vừa qua, ai nấy đều toát mồ hôi lạnh.

Ngọc Chân Tử nếu chỉ hơi tránh chệch một tí là bị ngay chưởng lực của Thừa Chí giáng vỡ sọ. Còn Thừa Chí nếu rụt tay kém nhanh một ly cũng bị đối phương chặt đứt cánh tay rồi. Chung quanh đây, người nào cũng võ nghệ khá cao, định thần xong, không hẹn mà nên, ai cũng đều kêu lên một tiếng “giỏi!”

Ngọc Chân Tử cậy có sư phụ truyền cho tuyệt nghệ, tự kêu là thiên hạ vô địch.

Tuy y biết oai danh của Mục Nhân Thanh đã lâu nhưng cứ giữ vững thế thủ, y lợi dụng kéo dài thời cuộc đấu tranh khiến Mục Nhân Thanh vì tuổi già sức yếu chịu đựng không nổi, là y chiếm thế thắng ngay. Ngờ đâu đột nhiên có cao thủ nhảy vào đánh trộm, y định thần nhìn kỹ, thấy Thừa Chí là một thiếu niên trạc độ hai mươi tuổi vừa kinh hãi vừa tức giận múa trường kiếm, quát lớn:

- Ta hãy chém chết con khỉ nhỏ này đã, rồi sẽ giết con khỉ già này sau.

Thừa Chí thưa Mục Nhân Thanh rằng:

- Xin phép sư phụ cho đệ tử tranh đấu với tên đạo sĩ này trước, nếu đệ tử không địch nổi y thì mời đại sư huynh và nhị sư huynh vào đánh tiếp, như vậy có nên không?

Mục Nhân Thanh đáp:

- Cũng được, nhưng con chớ khinh địch, nghe chưa?

Hoàng Châu và Quy Tân Thụ biết sư đệ này tài ba hơn mình, nhưng vì khiêm tốn mà nói như vậy. Một thiếu niên có thể không tranh cường hiếu thắng như thế, thật là hiếm có, nghĩ vậy hai người đều nói:

- Sư đệ, đừng có khiêm tốn nữa, cần nhứt là đừng có kiêng nể gì hết.

Ngọc Chân Tử kiêu ngạo nói:

- Người muốn đạo gia dùng khí giới hay bằng tay không tống tiễn nhà người về Tây phương?

Hà Thích Thủ đưa Kim Xà kiếm cho A Chín và bảo rằng:

- Cô đưa thanh kiếm này cho sư phụ tôi.

A Chín cầm thanh kiếm tới trước mặt Thừa Chí. Đột nhiên trông thấy nàng, Thừa Chí ngăn người ra. A Chín khẽ gọi:

- Anh... anh...

Cô bỗng mắc nghẹn không sao thốt nên lời. Chờ Thừa Chí cầm lấy thanh kiếm rồi, nàng lui ngay ra. Lúc ấy sương mù vừa tan, mặt trời đã mọc, chiếu sáng cả quả núi, mọi người đứng quây thành vòng tròn. Mộc Nhân Thanh lùi lại đứng ở bên cạnh, xoa bóp cho Mộc Tang, Hoàng Chân tay cầm bàn tính, Quy Tân Thụ cầm cái bùa điểm huyết, đều đứng trong vòng để áp trận.

Ngọc Chân Tử cười nói:

- Nếu các người muốn vào đánh cả một lúc cũng được.

Kiếm của đối phương điểm tới trước mặt. Y vội lấy phấn trần lên đỡ, tay trái cầm kiếm đâm luôn, nhưng bỗng thấy đối phương thâm kiếm lại, nhắm huyết môn của mình điểm tới, nếu mình đâm kiếm đó là địch thừa hư điểm mà đâm thẳng vào ngay.

Y không ngờ một thiếu niên mặt mày thanh tú thế kia mà sử dụng thế kiếm lão luyện và độc ác đến thế? Y nhảy sang bên để tránh.

Thừa Chí biết đối phương sử dụng miếng này vừa thủ vừa tấn công, nếu kiếm của mình đâm ra một thước là kẻ địch tấn công vào bên phía phải ngay, chàng liền giơ ngang thanh kiếm và bảo vệ lấy thân mình trước. Cao thủ đấu kiếm khác hẳn với người thường, hai người bất cứ di động thế nào, đối phương đã biết ngay dụng ý ra sao rồi.

Những người đứng xem, có mấy người tài nghệ còn non nớt chỉ thấy hai người nhìn nhau, thân pháp và chân bước rất chậm chạp và ngây ngô, hình như không có vẻ gì là khẩn trương cả. Ngờ đâu, sự thắng bại của họ chỉ trong chớp mắt là quyết định xong ngay, sự sống chết như cột trên sợi tóc, sự thật nguy hiểm gấp bội lần đánh chém lung tung.

Tôn Trọng Quân hận Ngọc Chân Tử vừa rồi làm ô nhục mình, hờn giận vô cùng.

Nàng muốn giơ thiết câu đâm trộm vào phía sau lưng kẻ thù. Mai Kiếm Hòa thấy nàng đã tiến lên một bước, sợ hãi quá, vội giơ tay kéo lại và khẽ nói:

- Cô làm gì thế? Muốn chết hay sao?

Tôn Trọng Quân đáp:

- Anh để mặc em, em quyết định thí mạng với tên tặc đạo này rồi.

Mai Kiếm Hòa lại nói:

- Tên tặc đạo ấy đã biết tiểu sư thúc rất lợi hại, bây giờ y đang dùng kiếm pháp tối thượng thặng để bảo hộ toàn thân y. Nếu cô xông lên lúc này chỉ mất mạng mà thôi.

Tôn Trọng Quân cố gắng kéo tay ra, kêu la:

- Em không biết, để em lên giúp tay sư thúc.

Trước kia nàng thù ghét Thừa Chí hết sức, không bao giờ chịu tôn chàng là sư thúc cả. Lúc này, nàng thấy Thừa Chí ra tay đối địch với ác đạo, trong lòng quên hết oán hận cũ.

Mai Kiếm Hòa nói:

- Được, cô ném một cái ám khí thử xem!

Tôn Trọng Quân lấy kim tiêu ra, vận sức nhằm lưng Ngọc Chân Tử ném tới. Ngọc Chân Tử đang chăm chú nhìn vào mũi kiếm của Hà Thích Thủ hình như không biết gì kim tiêu phi tới, Tôn Trọng Quân đang mừng thầm sắp sửa ném trúng, bỗng nghe thấy “coong” một cái, Mai Kiếm Hòa thất thanh la lớn:

- Nguy tai!

Vừa la, chàng vừa kéo Tôn Trọng Quân cùng rập mình xuống đất. Nhưng không kịp vì Tôn Trọng Quân nhìn lên đã thấy phi tiêu của mình bắn trở lại, nhằm ngay giữa ngực phi tới. Biết không sao tránh khỏi, nàng chỉ còn cách đợi chết.

Bỗng thoáng một cái, một bàn tay ngọc giơ ra bắt luôn miếng vải đỏ buộc sau phi tiêu.

Mai Kiếm Hòa và Tôn Trọng Quân trống ngực đập mạnh, nhìn xem ai là người đã ra tay cứu mình, thấy người đó là Hà Thích Thủ, trong lòng hai người vừa cảm ơn vừa xấu hổ, chỉ có gạt đầu một cái để tỏ ý tạ ơn cứu mạng.

Lúc ấy, Thừa Chí và Ngọc Chân Tử kiếm pháp bỗng biến đổi hẳn, hai người đều tấn công nhanh như chớp nhoáng, dùng toàn lực mà đối phó với nhau. Ngọc Chân Tử là đệ tử của Mộc Tang, về khinh công rất tài nghệ độc đáo, đột nhiên y giở “Bách Biến Quỷ Ảnh” ra, chạy quanh người Thừa Chí để làm Thừa Chí hoa mắt là tấn công vào chỗ hiểm ngay nhưng y có ngờ đâu Thừa Chí cũng thạo “Bách Biến Quỷ Ảnh.” Cho nên tha hồ y hư hư thật thật, thiên biến vạn hóa, Thừa Chí vẫn chăm chú như thường không bị khinh công của đối phương làm huyền hoặc tí nào. Đấu tới lưng chừng, Ngọc Chân Tử trong lòng nghi ngờ, nghĩ thầm: “Chẳng lẽ y cũng tinh thông môn khinh công này chăng?”

Y bỗng nhảy ra ngoài, lấy Thiết kiếm ra, giơ lên, rồi quát lớn:

- Người đã là đệ tử của Thiết Kiếm môn thì thấy Thiết kiếm này phải quỳ xuống lạy tức thì!

Thừa Chí nói:

- Thiết Kiếm môn cái gì? Xưa nay ta không nghe thấy ai nói tới cả.

Ngọc Chân Tử quát lớn:

- Người không phải là đệ tử của Mộc Tang, tại sao người lại biết khinh công “Bách Biến Quỷ Ảnh?” Mà đã là đệ tử của y tại sao lại không biết là người của Thiết Kiếm môn? Bây giờ kiếm ở trong tay ta, mau quỳ xuống nghe ta cư xử.

Thừa Chí đáp:

- Ta không biết đồng kiếm thiết kiếm gì cả!

Ngọc Chân Tử quay đầu hỏi Mộc Tang rằng:

- Bách Biến Quỷ Ảnh của y có phải anh dạy cho đấy không?

Mộc Tang lắc đầu. Biết sư huynh xưa nay không nói dối bao giờ, Ngọc Chân Tử ngạc nhiên vô cùng, ngẫm nghĩ giây lát lại nhảy đánh tiếp...

Vừa đánh Thừa Chí vừa ngẫm nghĩ những lời của đạo sĩ vừa nói, bỗng nghĩ: “Thảo nào, trước khi Mộc Tang đạo trưởng dạy tới Bách Biến Quỷ Ảnh, chỉ nhận là thua cờ phải dạy ta thôi chứ ông ta không chịu nhận ta là sư phụ là thế đấy? Và còn dạy chú Thanh trước rồi dạy lại ta sau, thoạt tiên ta tưởng tánh ông ta hoạt kê mới làm ra trò như vậy, chứ có ngờ đâu bên trong còn lắm chuyện rắc rối như thế này?”

Nghĩ tới Thanh Thanh, chàng đưa mắt nhìn thấy Thanh Thanh đang ngậm một miếng thuốc màu đỏ, Hà Thích Thủ đang cắt cổ tay thả máu độc ra cho nàng. Chàng mừng rỡ vô cùng, liền nghĩ: “Nàng trúng phải chất độc rất mạnh của Ngũ Độc giáo, mà Hà Thích Thủ là Giáo chủ tất nhiên biết cách giải cứu, như vậy nàng có cơ thoát nạn rồi!”

Nhưng cao thủ tử võ, không để ý một tí là nguy đến thân ngay. Trong khi hớn hở, Thừa Chí chỉ sơ xuất một chút, vai trái tránh hơi chậm, để hở một chỗ. Chờ mãi mới có dịp may này, Ngọc Chân Tử liền nhắm ngay sườn bên trái của Thừa Chí đâm luôn một kiếm.

Mọi người đều kinh hãi kêu rú, ngờ đâu Ngọc Chân Tử càng kinh hãi hơn. Thì ra kiếm ấy đâm trúng rồi mà kiếm lại bị bật ra, chứ không đâm vào người Thừa Chí được. Y có biết đâu Thừa Chí mặc cái áo cánh sợi vàng của Mộc Tang tặng cho. Y tưởng đối thủ võ công đã luyện tới mức đao kiếm chém không đứt, liền toát mồ hôi lạnh sợ hãi vô cùng.

Thanh Thanh vừa mới tỉnh lại, bỗng thấy Thừa Chí bị trúng một kiếm, trong lòng thương xót, vội móc túi lấy ống sắt, rút nút ra vẩy mạnh vào người Ngọc Chân Tử. Con Kim Xà bắn tung ra, nhe nanh vuốt cắn luôn Ngọc Chân Tử. Đạo sĩ cúi đầu tránh, có ngờ đâu con rắn vàng linh tính vô cùng, trảm mình xuống nhắm đầu y cắn luôn.

Nếu là người khác, không thể nào tránh khỏi Kim Xà trảm xuống cắn miếng ấy, nhưng Ngọc Chân Tử có phải là tay thường đâu, múa cây phát trần một cái đã cuốn luôn con vật nọ lại. Y biết nếu lại dùng sức hất con rắn đi, Thừa Chí sẽ thừa cơ tấn công ngay, đành phải vút bỏ phát trần lẫn con Kim Xà xuống đất nhảy ra mấy bước.

Đánh mãi không hạ nổi đối phương, Thừa Chí chưa nghĩ ra nên dùng kiếm pháp gì để thắng y được. Lúc này chàng trông thấy con rắn vàng liền nghĩ ngay lại ngày nọ con Kim Xà này đấu với Tề Vân Ngao những thân pháp tinh diệu vô cùng, những khi nhàn rỗi, chàng vẫn đem những miếng võ ấy ra luyện tập và biến hóa. Thế là chàng không cần nghĩ ngợi thêm nữa, thân theo kiếm tẩu, liền miên tiến lên.

Ngọc Chân Tử giục mình kinh hãi cố hết sức chống đỡ, nhưng kiếm pháp và thân pháp của đối phương tuyệt nhiên không phải là những thế võ gia truyền của các phái võ lâm, chỉ thấy những miếng võ lạ những bóc kén rút tợ, không sao hết được. Trong lúc y kinh hoàng, chỉ có cách lùi về phía sau. Thấy bộ pháp của y đã loạn, hét lớn một tiếng, tấn công mạnh mấy miếng, múa

kiếm chém đứt một khúc tóc của đạo sĩ, tay trái giáng luôn một chưởng “đớp” một tiếng trúnng ngay ngực Ngọc Chân Tử.

Chưởng đó gọi là Phá Ngọc quyền đích truyền của phái Hoa Sơn. Ngọc Chân Tử chịu đựng không nổi, ngã ngửa về phía sau, bỗng nghe cổ đau như cắt, thì ra y đã bị con Kim Xà đang cắn chặt. Y bị một chưởng của Thừa Chí chưa đến nỗi chí mạng nhưng nọc độc kỳ lạ của Kim Xà mới khiếp người, vả lại con vật nọ lại cắn trúng chỗ yếu huyết của y nên chỉ trong chốc lát, toàn thân đạo sĩ phát đen mà chết.

Ba tên theo y tới tróc nã Hồng Nương Tử thấy thủ lãnh đã chết, không dám ở lại nửa phút, vừa chạy vừa lăn xuống núi, cấp tốc đào tẩu liền.

Các đệ tử thấy Thừa Chí ra tay đánh bại kinh địch, ai nấy khâm phục chàng vô cùng. Mộc Tang than thở luôn miệng và sai chàng Cầm đem xác Ngọc Chân Tử đi chôn, rồi tay cầm thanh Thiết kiếm nói câu chuyện xưa.

Thì ra, Ngọc Chân Tử với ông ta năm xưa là đồng môn. Phái của ông ta là Thiết Kiếm môn, thanh Thiết kiếm của khai sơn tổ sư sử dụng, đời đời tương truyền. Một năm kia, sư phụ ông ta tạ thế ở tỉnh Tây Tạng, Thiết kiếm liền mất tích. Thoạt tiên, Ngọc Chân Tử học võ rất chăm, người lại chánh phái. Ngờ đâu sau khi sư phụ chết, không ai quản thúc, tánh nết thay đổi hẳn không còn lương thiện như trước nữa. Y tu hành từ hồi còn nhỏ, không gần nữ sắc, thế mà lúc đó lại thích hái hoa, cưỡng gian, không điều ác gì là không làm. Nhờ có võ nghệ cao cường không ai làm gì được y. Mộc Tang đã khuyên can y nhiều lần nhưng y không chịu nghe, còn cãi lại là khác, vì vậy hai sư huynh đệ mới tuyệt giao từ đấy. Ngọc Chân Tử biết võ công của sư huynh cao cường lắm chỉ sợ đối phó không nổi nên không ở lại một mặt tìm Thiết Kiếm. Chẳng ngờ y đã tìm ra được Thiết kiếm từ bao lâu không rõ.

Theo quy luật của Thiết Kiếm môn, hễ trông thấy Thiết kiếm y như trông thấy tổ sư vậy, nên người nào có Thiết kiếm sẽ được coi như là người Chuông môn (đứng đầu môn phái), được quyền ra lệnh và xét xử người trong môn phái, thậm chí bắt chết cũng phải chịu. Cho nên Mộc Tang trông thấy Thiết kiếm không dám đánh lại y nữa.

Mục Nhân Thanh nghe xong câu chuyện ấy, vừa than vài tiếng quay đầu lại hỏi Hồng Nương Tử rằng:

- Tại sao bọn chúng đuổi bắt con?

Hồng Nương Tử quỳ sụp xuống vái lạy, vừa khóc vừa nói:

- Xin Mục lão gia cứu giúp chồng con!

Trước kia, Thừa Chí chưa hề gặp mặt Hồng Nương Tử bao giờ, nhưng do An đại nương giới thiệu, mới hay nàng là vợ của nghĩa huynh Lý Nham và cũng là một vị nữ hào kiệt. Nghe thấy nàng thưa với sư phụ như vậy, Thừa Chí kinh ngạc hỏi:

- Nghĩa huynh tôi làm sao hở chị?

Hồng Nương Tử đáp:

- Ngô Tam Quế liên kết với quân Mãn Thanh tấn công vào Sơn Hải Quan chiếm liền mấy trận,

Sấm Vương đều bắt lợi, vội đem quân rút ra khỏi Bắc Kinh. Ngờ đâu quân sư Tống Hiến Sách ở trước mặt Sấm Vương đặt điều thị phi, vu khống Lý tướng quân định mưu phản, tự lập làm vua chúa, Sấm Vương đã hạ lệnh bắt giam Lý tướng công, nên tôi phải vội vã lên trốn lên đây cầu cứu. Ngờ đâu tên lùn họ Tống lại phái người đuổi theo tôi...

Mọi người nghe thấy quân Mãn Thanh đã tiến vào Quan ải rồi đều sững sốt tựa như đột nhiên nghe thấy tiếng sấm vậy. Thừa Chí lo ngại quá, vội đỡ Hồng Nương Tử dậy và nói:

- Chúng ta phải đi cứu ngay mới được. Tôi e đi chậm một bước là không kịp đâu.

Nhưng khi chàng nghĩ lại, lần này sư phụ triệu tập tất cả môn hạ tạ núi Hoa Sơn, tất phải có việc cần bàn tới. Vậy biết làm sao bây giờ đây? Chàng nhìn sư phụ, tỏ vẻ lo ngại.

Mục Nhân Thanh nói tiếp:

- Các người đã tới đông đủ cả, ta tuyên bố mục đích của buổi họp này.

Nói xong, ông ta cho thỉnh bức hình của sư tổ ra, thấp hương nến đầu đậy, các đệ tử đều quỳ xuống vái lạy. Hà Thích Thủ đứng núp vào một góc, đưa mắt nhìn Thừa Chí.

Mục Nhân Thanh mỉm cười nói:

- Cô cứ cương quyết đòi nhập môn phái của ta, sự thật võ công của cô cũng đủ tung hoành thiên hạ rồi. Vừa rồi tôi đẩy một cái, cô lùi có bốn bước thôi. Trong môn phái ta trừ ba đệ tử do ta đích thân dạy bảo ra không có người thứ tư có được công lực như cô. Thôi được, ta cũng vui lòng cho cô nhập môn, quỳ xuống vái Sư tổ đi!

Hà Thích Thủ cả mừng, chạy tới sau lưng Thừa Chí quỳ xuống vái lạy sư tổ. Hành lễ xong, Mục Nhân Thanh đứng vào chính giữa lớn tiếng nói:

- Hiện giờ thiên hạ đang đại loạn, ta tuổi tác đã cao, không muốn dính tới việc đời nữa. Từ nay tất cả mọi việc của môn phái Hoa Sơn này ta sẽ trao cho đại đệ tử Hoàng Chân đảm trách.

Hoàng Chân sợ hãi vội nói:

- Võ công của đệ tử còn kém, nhị sư đệ và tam sư đệ...

Mục Nhân Thanh vội ngắt lời nói:

- Con cứ giữ trọng trách chưởng môn, trông nom các đệ tử, bắt chúng tôn kỷ cho nghiêm, hành hiệp trọng nghĩa. Thôi, con đừng từ chối nữa.

Hoàng Chân không dám từ chối, liền quỳ xuống vái lạy tổ sư và sư phụ một lần nữa, rồi nhận phù trưởng môn. Mọi người xúm lại chúc mừng.

Thừa Chí thấy đại sự đã xong, trong lòng thương nhớ nghĩa huynh, liền quỳ lạy sư phụ, xin xuống núi ngay và nói với Thanh Thanh rằng:

- Chú Thanh, chú hãy ở lại đây điều dưỡng, chờ khi tôi cứu nghĩa huynh ra khỏi tù lao, sẽ trở lại đây với chú ngay.

Thanh Thanh thấy A Chín cũng theo lên núi, càng tức giận thêm, đôi mắt đỏ ngầu, nước mắt

chạy rông. A Chín đột nhiên chạy tới trước mặt Thanh Thanh, với giọng nghẹn ngào nói:

- Chị Thanh, chị không hận em nữa chứ!

Nói xong, nàng lột mũ da xuống, để lộ ra cái đầu trọc lóc. Thì ra nàng thấy cha đã quốc vong, lại biết Thừa Chí nhứt tâm yêu thương Thanh Thanh, chán nản vô cùng, liền cắt tóc đi tu. Thấy nàng như vậy, ai nấy đều ngạc nhiên. Thanh Thanh hổ thẹn vô cùng. Thừa Chí trong lòng bối rối như mớ bòng bong, không biết xử sự thế nào cho phải.

Mộc Tang bỗng nói:

- Cô nương này vừa rồi đã cứu bản đạo thoát chết. Bình sanh bản đạo chưa hề thụ nhận đồ đệ bao giờ. Bây giờ môn phái của bản đạo đã quét sạch những kẻ tồi bại rồi, nếu cô nương vui lòng, để bản đạo sẽ dạy bảo vài miếng võ cho.

A Chín cả mừng, vội tiếng tới trước mặt Mộc Tang quỳ xuống vái lạy. Sau này nàng học được hết tuyệt nghệ của Mộc Tang trở nên một đời đại hiệp về triều đại Mãn Thanh. Những môn hạ của nàng là Cam Phục Trọng, Bạch Thái Quan, Lã Tứ Nương đều là anh hùng nghĩa hiệp, tiếng tăm lừng lẫy nhứt thời vua Ung Chính, đó là những chuyện về sau.

Hãy nói Thừa Chí và Hồng Nương Tử, Thanh Thanh, Hà Thích Thủ đều đi cứu Lý Nham nhưng tới nơi hơi chậm, Lý Nham đã bị Sấm Vương xử trảm rồi. Khóc lóc một hồi, Thừa Chí kiếm được thi hài của Lý Nham, bèn đem đi mai táng hẳn hoi. Một hôm tế lễ trên mộ Lý Nham xong bỗng thấy một vị thư sinh trạc độ trung niên, áo trắng đứng ngoài cánh đồng hướng về phía Bắc khóc lóc.

Thừa Chí lấy làm lạ, liền tiến lên hỏi nguyên do người đó, mới hay là Hầu Triều Tôn, mười mấy năm trước đã gặp nhau ở trên núi Lão Nha. Lúc này Hầu công tử đầu tóc bạc phơ, không còn anh tuấn như xưa nữa. Hai người cùng trở về khách sạn, ăn uống no say một bữa. Hầu Triều Tôn lấy giấy bút ra viết luôn một bài thơ tặng Thừa Chí, rồi cáo từ đi liền. Đại khái bài thơ đó nói rằng: Những cảnh phồn hoa xưa kia bây giờ không còn nữa. Triều đại đã thay đổi khiến bao kẻ vong quốc phải đau lòng xót thương. Mỗi năm tới ngày hàn thực, ở chân trời góc biển, khóc một hồi để nhớ tới vua chúa và đất nước. Đây là lời đau thương của tôi, trước giờ từ biệt, để bày tỏ cho bạn hay.

Thừa Chí đọc xong bài thơ, trong lòng ngao ngán. Ngay ngày hôm đó, chàng thu xếp hành trang lên đường, bỗng trông thấy tờ địa đồ của vị quan Tây Dương tặng cho lúc trước, liền nghĩ tới chuyện ngao du hải ngoại. Thế là chàng đem Thanh Thanh, Hà Thích Thủ, chàng Sâm, Thôi Hy Mẫn các người, lại còn triệu tập thêm Tổ Trọng Thọ, cha con Mạnh Bá Phi, vợ chồng Uyển Nhi, Sa Thiên Quảng, Hồ Quế Nam, cùng hào kiệt bảy tỉnh đi một thể. Và còn được Thất thập nhị đảo, Đảo chủ Trịnh Khởi Vân giúp đỡ, viễn chinh đất lạ. Từ đó chàng với mọi người ở hải ngoại thiết lập một thế giới mới.

Thật là:

Mãn đường hoa túy tam thiên khách.

Nhứt kiếm sương hàn tứ thập châu.

Tạm dịch:

Hoa nở đầy nhà, say ba ngàn khách.

Một thanh kiếm tỏa, lạnh bốn mươi châu